

Harry Potter và Chiếc cốc lửa (Quyển 4)

Contents

Harry Potter và Chiếc cốc lửa (Quyển 4)	2
1. Chương 01	2
2. Chương 02	10
3. Chương 03	14
4. Chương 04	20
5. Chương 05	26
6. Chương 06	35
7. Chương 07	40
8. Chương 08	52
9. Chương 09	65
10. Chương 10	83
11. Chương 11	91
12. Chương 12	99
13. Chương 13	111
14. Chương 14	120
15. Chương 15	130
16. Chương 16	140
17. Chương 17	153
18. Chương 18	161
19. Chương 19	174
20. Chương 20	187
21. Chương 21	199
22. Chương 22	212
23. Chương 23	224
24. Chương 24	242
25. Chương 25	256
26. Chương 26	268
27. Chương 27	284
28. Chương 28	300
29. Chương 29	318
30. Chương 30	329
31. Chương 31	343
32. Chương 32	361
33. Chương 33	364
34. Chương 34	371
35. Chương 35	377
36. Chương 36	388
37. Chương 36	402
38. Chương 37 (end)	415

Harry Potter và Chiếc cốc lửa (Quyển 4)



Giới thiệu

Harry Potter và chiếc cốc lửa (tiếng Anh: Harry Potter and the Goblet of Fire) là câu chuyện về năm

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/harry-potter-va-chiec-coc-lua-quyen-4>

1. Chương 01

Chương 1 -

Dân làng Hangleton Nhỏ vẫn còn gọi đó là “Ngôi Nhà Riddle”, mặc dù đã bao năm tháng trôi qua kể từ thời gia đình Riddle còn sống ở đó. Ngôi nhà nằm trên một đỉnh đồi ngoác xuống làng, một số cửa sổ đã bị bít lại bằng ván, ngói lợp mái thủng lỗ chỗ, và dây trường xuân tự do mọc tràn lan khắp mặt tiền nhà. Có một thời ngôi nhà đó từng là một biệt thự xinh xắn, đứng cách đó cả dặm vẫn nhìn thấy rõ. Đó cũng từng là ngôi nhà rộng lớn nhất, sang trọng nhất, nhưng giờ đây Ngôi Nhà Riddle chỉ còn là một nơi điêu tàn, ảm mục, vô chủ, không người vắng lại.

Dân làng Hangleton Nhỏ đầu nhất trí với nhau rằng ngôi nhà cũ xưa ấy rất “rùng rợn”. Cách đây nửa thế kỷ, có một chuyện lạ lùng và khủng khiếp đã xảy ra ở đó, một chuyện mà các bậc tiền bối trong làng vẫn còn bàn tán mỗi khi cần đề cập gẫu. Câu chuyện đã được kể đi kể lại rất nhiều lần, và đã được thêu dệt nhiều chỗ, đến nỗi không còn ai dám chắc đâu là sự thật nữa. Tuy nhiên, mọi phiên bản của câu chuyện đều cùng bắt đầu từ một chỗ: năm năm về trước, thuở Ngôi Nhà Riddle còn đang thời hưng thịnh, được chăm sóc kỹ lưỡng, nguy nga lộng lẫy; vào buổi bình minh của một ngày đẹp trời, một cô hầu gái bước vào phòng khách, và phát hiện ra cả ba người nhà Riddle đều đã chết. Cô hầu gái vừa la vừa chạy xuống đồi để vô làng, đánh thức tất cả những người mà cô ta có thể đánh thức được:

“Nằm đó mất mở tròng tròng! Lạnh như băng! Vẫn còn ăn mặc trịnh trọng! ”

Cảnh sát được gọi đến, và cả cái làng Hangleton Nhỏ sôi sục lên đầy tọc mạch khích động cùng vẻ hào hứng cổ giầu mà không xong. Mà cũng không ai hơi đâu giả bộ đau buồn thương tiếc gia đình Riddle làm gì, bởi vì những người họ Riddle không được ai ưa hết. Ông bà Riddle vốn giàu có, hợm hĩnh, bất lịch sự; và người con trai đã lớn của họ -Tom- nếu có khác thì chỉ khác ở chỗ xấu xa hơn thôi. Tất cả dân làng đều chỉ quan tâm đến lí lịch của kẻ sát nhân, vì rõ ràng là ba người lớn khoẻ mạnh cùi cùi đó không thể bỗng cùng lần đùng ra chết trong một đêm chỉ vì những nguyên nhân thông thường nào đó.

Quán rượu Kẻ Chết Treo đột nhiên buôn may bán đắt ngay đêm đó; gần như cả cái làng kéo nhau ra đó hết để bàn tán về bọn sát nhân. Những kẻ chịu khó bỏ chỗ ngồi êm ấm bên lò sưởi nhà mình để ra đây cuối cùng cũng được tưởng thưởng khi bà bếp của nhà Riddle đột ngột đến nhập bọn và tuyên bố cho cả cái quán chột lạng trang rằng một người đàn ông tên là Frank Bryce vừa mới bị bắt.

Nhiều người cùng thốt lên:

“Frank hả? Không đời nào! ”

Frank Bryce là người làm vườn của nhà Riddle. Gã sống một mình ở căn chòi ọp ẹp trong sân vườn của Ngôi nhà Riddle. Frank đã từ chiến trường trở về với một cái chân què và sự chán ghét đám đông, ghét tiếng động ồn ào. Và gã đã làm việc cho gia đình Riddle từ ấy.

Mọi người bèn xúm lại mua mấy thứ giải khát lạnh cho bà bếp để nghe thêm chi tiết. Sau ly rượu ngọt thứ tư, bà bếp nói với những dân làng đang háo hức lắng nghe:

” Lúc nào tôi cũng thấy thằng cha đó quái dị. Thiệt là thiếu thân thiện. Tui biết chắc là nếu mà tui mời được thằng cha một lần thì tui đã mời cả trăm lần rồi. Không đời nào chịu hòa nhập, thằng cha là vậy đó!” Một người đàn bà ở quầy rượu nói:

” À, do vậy nè, anh ta đã trải qua một cuộc chiến tranh tàn khốc, anh chàng Frank ấy. Anh ta ưa đời sống yên tĩnh. Chẳng có lí do nào để...”

Bà bếp sững sờ ngay:

” Vậy chứ còn ai khác có chìa khóa cửa sau hử? Theo như tui nhớ thì có một chiếc chìa khóa sơ cua treo trong căn chòi của người làm vườn! Tối hôm qua đâu có ai phá cửa vô nhà! Cũng không có cửa sổ nào bị đập bể hết! Thằng cha Frank chỉ làm có mỗi việc dễ ợt là rón rén đi lên Ngôi nhà Riddle khi mà tất cả chúng ta đang ngủ...”

Dân làng đưa mắt trao đổi với nhau những cái nhìn tăm tối. Một ông ngồi sau quầy bia cầu nhàu:

” Tối luôn luôn nghĩ rằng thằng cha đó có cái nhìn bẩn thỉu, đúng y như vậy.”

Ông chủ quán nói:

“Theo ý tôi thì chính chiến tranh đã biến đổi hẳn thành kì cục. ”

Một bà sôi nổi ngồi ở góc phòng lên tiếng:

“Đã bảo anh rồi, nhớ không anh Dot, em chẳng đời nào muốn sinh chuyện rắc rối với thằng Frank đó. ”

Dot nhiệt liệt tán đồng:

” Nóng tánh dễ sợ. Tui nhớ hồi nó còn là một đứa con nít...”

Đến sáng hôm sau thì hầu như không còn ai trong làng Hangleton Nhỏ mà không tin rằng chính Frank Bryce đã giết cả nhà Riddle.

Nhưng mà ở thị trấn lân cận Hangleton Lớn, trong trạm cảnh sát tối tăm và bẩn thỉu, Frank cứ ngoan cố lặp đi lặp lại là gã vô tội, rằng kẻ duy nhất mà gã đã nhìn thấy gần Ngôi Nhà Riddle vào cái ngày cả nhà này bị giết là một cậu bé xa lạ mười mấy tuổi, tóc đen và màu da nhợt nhạt. Trong làng chưa ai từng nhìn thấy một cậu bé như vậy, và cảnh sát yên chí là gã chỉ bịa ra thằng nhóc ấy mà thôi.

Thế rồi, vừa đúng lúc mọi chuyện trở nên nghiêm trọng đối với Frank Bryce thì bản báo cáo khám nghiệm tử thi của ba người nhà Riddle đến và thay đổi mọi thứ. Cảnh sát chưa bao giờ đọc một báo cáo nào kì quặc hơn. Một đội bác sĩ đã khám nghiệm tử thi và kết luận rằng không một người nào trong ba người nhà Riddle chết vì ngộ độc. Cũng như không chết vì bị đâm chém, bắn, bóp cổ, ngạt hơi, hay (như người ta thấy được) bị đánh đập hay tổn thương gì sất. Thật ra, (bản báo cáo tiếp tục bằng giọng văn ngơ ngác không nhằm vào đâu được), rằng những người nhà Riddle đều tỏ ra hoàn toàn khoẻ mạnh - nếu không tính đến sự kiện rằng họ đã chết queo. Các ông bác sĩ có ghi chú (như thể quyết tâm tìm xem có gì trục trặc trên toàn bộ các thi thể không) rằng trên gương mặt của mỗi người chết của nhà Riddle đều có một vết hằn hùng...

Nhưng mấy ông cảnh sát nổi giận nói rằng hồi nọ giờ có ai từng nghe nói có chuyện ba người vì sợ mà phát chết được không?

Bởi vì không có chứng cứ nào cho thấy ba người nhà Riddle bị ám sát, cảnh sát đành thả Frank ra. Ba người nhà Riddle được chôn cất trong nghĩa trang của làng Hangleton Nhỏ, và những ngôi mộ của họ trở thành đối tượng hiếu kì trong suốt một thời gian dài. Nhưng điều khiến mọi người ngạc nhiên hết thấy là Frank, mặc dù bị bao phủ bởi đám mây mù ngờ vực, vẫn quay trở lại căn chòi của gã trong sân vườn của Ngôi Nhà Riddle.

Trong quán Kẽ Chết Treo, Dot nói:

“Theo tui thấy thì chính thằng đó đã giết họ, và tui cóc cần biết cảnh sát nói gì. Và nếu mà thằng chả biết điề một chút xúu thì thằng chả nên bỏ đi biệt xứ cho rồi, bởi vì thằng chả cũng phải hiểu là chúng ta biết tông chuyện thằng chả làm chớ.”

Nhưng Frank chẳng thèm bỏ đi đâu hết. Gã cứ ở lại giữ vườn ột gia đình khác dọn đến Ngôi Nhà Riddle, rồi ột gia đình khác nữa...bởi vì chẳng có gia đình nào sống ở ngôi nhà đó được lâu. Có lẽ một phần tại Frank mà mấy chủ nhân mới đều nói là họ có một cảm giác khó chịu về ngôi nhà. Còn ngôi nhà đó, từ khi không có người ở thì bắt đầu suy tàn, không đwuoçj sửa sang nữa.

Vào những ngày này, một người đàn ông giàu có đến mua ngôi nhà, không phải để ở mà cũng không dùng nó vào mục đích gì khác. Trong làng đồn đại là ông ta giữ ngôi nhà đó “lý do thuế má”, mặc dù cũng không ai giải thích được rõ ràng như vậy nghĩa là sao. Tuy nhiên, ông chủ giấu có tiếp tục muốn Frank làm vườn. Bây giờ, Frank đã gần bảy mươi bảy tuổi, rất lằng tai, cái chân càng xi cà que hơn bao giờ hết, nhưng lão vẫn đi dạo quanh vườn hoa mỗi khi thời tiết tốt, cho dù cỏ đã bắt đầu mọc lút đầu và lão thì cứ phải ráng hết sức để đạp chúng bẹp dí xuống.

Cổ không phải là thứ duy nhất mà lão Frank phải đấu tranh chống chọi. Mấy thằng nhóc trong làng vẫn có thói quen quăng đá vô cửa sổ Ngôi Nhà Riddle. Tụi nó cỡi xe đạp chạy nhong nhong qua những bãi cỏ mà lão Frank đã vất vả chăm sóc cho được mượt mà. Đã một hay hai lần gì đó, tụi nó còn đột nhập vô trong nhà để mạo hiểm chơi. Biết lão Frank tận tụy với ngôi nhà và khu vườn đến nỗi việc trông nom ngôi nhà gần như là một ám ảnh của lão cho nên tụi nhỏ lấy làm khoái lắm khi nhìn thấy lão khập khiễng băng ngang khu vườn, quơ quơ cây gậy và khào khào quát thét bọn nhóc. Về phần Frank, lão tin rằng mấy thằng nhóc hành hạ lão vì tụi nó, cũng giống như ba má và ông bà tụi nó, tưởng rằng lão là kẻ sát nhân. Vì vậy vào một đêm tháng tám, lão Frank thức dậy và thấy cái gì đó rất bất thường phía trên ngôi nhà cũ xưa, thì lão cũng chỉ cho là lũ nhóc đã bạo gan đi xa hơn một bước trong cái trò hành hạ lão.

Đúng ra là chính cái chân đau đã đánh thức lão Frank. Khi tuổi đã về già, cái chân làm lão đau đớn hơn bao giờ hết. Lão thức dậy và đi khập khiễng xuống cầu thang, vô nhà bếp, định đóng đầy chai nước nóng để chườm lên những chỗ đau trên đầu gối của mình. Đứng bên bồn rửa chén, đổ đầy nước vô ấm, lão ngó lên Ngôi Nhà Riddle và thấy ánh sáng lấp lờ bên trong cửa sổ trên lầu. Lão Frank biết ngay chuyện gì đang xảy ra. Nhất định là lũ nhóc đã lại đột nhập vô nhà một lần nữa, và căn cứ vào bóng chập chờn của ánh sáng, lão chắc là tụi nó đã thắp lên một ngọn lửa.

Lão Frank không có điện thoại, mà trong bất kể trường hợp nào thì lão cũng không thèm tin cậy cảnh sát kể từ khi lão bị bắt để thẩm vấn về cái chết của ba người nhà Riddle. Lão bèn đặt ngay ấm nước xuống, vội vã lê đôi chân xì cà que của lão lên cầu thang cho thật nhanh và ngay sau đó lại trở xuống bếp, lúc này đã mặc thêm quần áo, lão lấy cái chìa khóa cũ kỹ rỉ sét trên cái móc gần cửa, cầm lấy cây gậy đang dựng đứng dựa tường, và bắt đầu bước đi trong đêm.

Cánh cửa trước của Ngôi Nhà Riddle không có dấu hiệu gì chứng tỏ đã bị cạy, mấy cửa sổ cũng vậy. Lão Frank đi cả nhấc vòng ra phía sau của ngôi nhà, cho đến khi lão làm bít gần kín. Lão rút cái chìa khóa ra, dứt vô ổ khóa và mở cánh cửa êm ru.

Lão bước vô một cái nhà bếp giống như cái hang. Nhiều năm rồi lão Frank không hề bước chân vào đây. Cho dù vậy, và mặc dù trong bếp rất tối, lão vẫn nhớ cánh cửa mở ra hành lang nằm ở đâu, và lão dò dẫm đi về phía đó, mũi lão hít đầy mùi mốc meo, tai lão giống lên nghe ngóng bất cứ tiếng người và tiếng bước chân nào vang lên phía trên đầu lão. Khi ra được tới hành lang, chỗ đó hơi sáng nhờ ánh trăng sao rọi qua những khung cửa sổ lớn có chấn song nằm hai bên cửa chính, lão bắt đầu leo lên cầu thang, lòng cảm ơn trời ban cho lớp bụi phủ đầy trên các bậc thang bằng đá, bởi vì nhờ nó mà tiếng bước chân và tiếng cây gậy của lão không đến nỗi vang lên côm cộp.

Khi lên tới đầu cầu thang, lão Frank quẹo phải, và nhận ra ngay nơi mà bọn đột nhập gia cư đang tụ tập: ở cuối hành lang có một cánh cửa để hé mở, xuyên qua khe hở là ánh lửa chập chờn, trải mộ dải ánh sáng vàng trên sàn nhà đen thui. Lão Frank mon men nhích lại gần hơn, tay nắm chặt cây gậy. Còn cách lối vào nhiều bước, lão có thể ngó thấy một theo phòng bên trong cánh cửa.

Cái mà lão thấy lúc này là lò sưởi đã được nhóm lên trong vĩ lò. Lão ngạc nhiên quá. Lão bèn ngừng bước và chăm chú lắng nghe, bởi vì có tiếng đàn ông đang nói trong phòng nghe giọng rụt rè sợ sệt:

“Thưa ngài, trong chai vẫn còn một chút, nếu ngài còn thấy đói.”

Giọng thứ hai nói:

“Để lấy nữa”

Giọng này cũng là giọng đàn ông, nhưng có âm sắc cao chói lói một cách lạnh lùng, và lạnh lùng như một luồng gió băng giá thỉnh thoảng thổi tạt qua. Có cái gì đó trong giọng nói đó làm ấy sợi tóc hiếm hoi còn sót lại trên ót lão Frank dựng đứng lên.

“Đuôi Trùn, chuyển ta đến gần lò sưởi hơn nữa.”

Lão Frank giồng tai phải về phía cửa, tai phải của lão còn nghe được tầm tàm. Có tiếng lanh canh của một cái chai được đặt xuống một bề mặt cứng, và rồi tiếng cọt kẹt ngắc ngứ của một chiếc ghế nặng nề được kéo lê trên sàn. Lão Frank thoáng thấy một người đàn ông nhỏ thó đưa lưng về phía cửa, đẩy cái ghế đến vị trí cạnh lò sưởi. Người đàn ông đó khoác áo trùm dài màu đen, trên đầu hắn có một mảng sỏi sỏi. Rồi hắn lại đi ra khỏi tầm nhìn của lão Frank.

Giọng lạnh lùng vang lên:

“Nagini đâu?”

Giọng nói đầu tiên nghe lo âu căng thẳng:

“Thưa ngài, tôi ... tôi không biết. Tôi nghĩ ... chắc là nó đi thăm thính căn nhà...”

Giọng thứ hai nói:

“Đuôi Trùn, mi phải vắt sữa nó trước khi chúng ta đi ngủ. Ta cần bồi dưỡng trong đêm. Cuộc hành trình làm cho ta mệt quá.”

Lão Frank nhúu cả hai đầu chân mày khít lại, giồng cái tai còn lại còn nghe khá tới gần cánh cửa hơn, hết sức chú ý lắng nghe. Yên lặng một lúc, rồi người đàn ông được gọi là Đuôi Trùn lại lên tiếng:

“Thưa ngài, cho phép tôi hỏi chúng ta sẽ lưu lại đây bao lâu ạ?”

Giọng lạnh lùng đáp:

“Một tuần. Có thể lâu hơn. Chỗ này cũng khá tiện nghi, và kế hoạch cũng chưa thể tiến hành được. Hành động trước khi mùa Cúp Quidditch Thế Giới kết thúc thì đúng là ngu. “

Lão Frank thọc một ngón tay co quắp vô lỗ tai của lão để ngoáy. Chắc là tại vì có một cục ráy tai tổ bố nào đó đã bít đường nghe, cho nên lão nghe một từ gì lạ hoắc, chẳng có ý nghĩa gì cả: “Quidditch”.

Đuôi Trùn nói:

“Thưa ngài, mùa... mùa Cúp Quidditch Thế Giới ạ?”

(Lão Frank ngáy ngón tay lão vô lỗ tai mạnh hơn.)

“Xin tha lỗi cho tôi, nhưng mà ... tôi không hiểu ... tại sao chúng ta phải chờ cho đến khi kết thúc mùa Cúp Quidditch Thế Giới?”

“Bởi vì, đồ ngu à, vào lúc này phù thủy khắp thế giới đang đổ về nước này, và cả đám băng nhắng ở Bộ Pháp Thuật đều trực chiến, canh phòng mọi biểu hiện của bất cứ hoạt động bất thường nào, kiểm tra tới kiểm tra lui căn cước. Chúng sẽ bị vấn đề an ninh ám ảnh, phải làm sao cho dân Muggle không hay biết gì hết. Vì vậy chúng ta phải đợi thôi.”

Lão Frank thôi tìm cách ngoáy lỗ tai của lão. Lão đã nghe rõ ràng tiếng “ Bộ Pháp Thuật “, “phù thủy”, và “Muggle “. Rõ ràng, mỗi câu chữ đều có một ý nghĩa bí mật nào đó, và lão Frank chỉ có thể nghĩ ra hai hạng người xài “mật mã” khi nói chuyện với nhau, đó là gián điệp và bọn tội phạm. Lão Frank lại một lần nữa nắm chặt cây gậy trong tay, lắng nghe kỹ càng hơn nữa.

Đuôi Trùn nói nhỏ:

“Đức ngài vẫn còn quyết tâm?”

Trong giọng nói lạnh lùng bây giờ có thêm sự đe dọa:

“Chắc chắn ta vẫn còn quyết tâm, Đuôi Trùn ạ!”

Sau câu nói này có một lúc yên lặng. Và rồi Đuôi Trùn nói, lời lẽ lộn xộn nháo nhào tuôn ra như thể hắn buộc mình phải nói ra điều đó trước khi mất hết can đảm:

“Có thể làm chuyện đó mà không dính tới Harry Potter có được không, thưa ngài?”

Lại một lúc yên lặng nữa, kéo dài hơn, rồi ... giọng thứ hai vang lên thì ào trong hơi thở:

“Miễn cho Harry Potter hả...? Ta hiểu rồi...”

Giọng Đuôi Trùn cao lên nghe như tiếng chuột kêu chít chít:

“Thưa ngài, tôi nói vậy không phải là vì tôi lo nghĩ đến thằng nhỏ đâu! Thằng nhỏ đó chẳng là cái gì đối với tôi cả, chẳng là gì cả! Chẳng qua là nếu chúng ta dùng một phù thủy khác ... bất cứ phù thủy nào khác... thì nó sẽ được thanh toán nhanh hơn nhiều! Nếu ngài cho phép tôi được rời xa ngài một thời gian ... Ngài cũng biết là tôi có thể tự nguyện trang hiệu quả nhất... Tôi có thể quay trở lại đây trong vòng hai ngày với một người phù hợp...”

Giọng lạnh lùng nói nhỏ nhẹ: “ Ta có thể xài một tên phù thủy khác, điều đó đúng...”

Giọng của Đuôi Trùn bây giờ nghe như nhẹ nhõm đi:

“Thưa ngài, như vậy khôn ngoan hơn. Đụng vô Harry Potter sẽ khó khăn lắm, nó được bảo vệ kỹ lắm...”

“Và vì vậy nên mi xung phong đi tìm cho ta một kẻ thế mạng chứ gì? Ta tự hỏi... có lẽ công việc bồi dưỡng ta đã làm cho mi chán ngán rồi phải không, Đuôi Trùn? Cái đề nghị hủy bỏ kế hoạch của mi hóa ra chỉ là cố gắng của mi tìm cách bỏ rơi ta, phải không?”

“Thưa ngài, tôi ... tôi không hề có ý muốn rời bỏ ngài đâu, không hề đâu ạ...”

“Đồ nói láo!”

Giọng thứ hai rít lên:

“Ta luôn luôn đi guốc trong bụng mi, Đuôi Trùn à! Mi đang hối tiếc là mi đã trở về với ta chứ gì! Ta khiến mi chán ghét hả? Ta thấy mi co rúm người khi mi nhìn ta, cảm thấy rùng mình của mi khi mi chạm vào ta...”

“Không! Sự tận tụy của tôi đối với Đức ngài...”

“Sự tận tụy của mi đối với ta chẳng qua là sự hèn nhát. Nếu mi còn có chỗ nào khác để dung thân thì mi đã chẳng tìm đến ta. Ta cần bồi dưỡng vài giờ một lần, không có mi thì làm sao ta tồn tại hả? Ai sẽ vắt sữa Nagini hả?”

“Nhưng thưa ngài... trông ngài khỏe mạnh hơn nhiều lắm rồi...”

“Nói láo!”

Giọng thứ hai thều thào:

“Ta chắc khỏe mạnh chút nào, và mi mà bỏ mặc ta chỉ trong vài ngày là ta sẽ kiệt quệ hết chút sức lực mà ta đã gom lại được dưới sự chăm nom dờ ẹt của mi hôm nay. Im đi!”

Đuôi Trùn vừa lấp bắp mấy tiếng rồi rạc không nghĩa lý gì hết đã vội ngậm miệng lại ngay. Trong vài giây, lão Frank không thể nghe được tiếng gì nữa ngoại trừ tiếng củ lửa cháy bí bép trong lò sưởi. Rồi người đàn ông thứ hai lại nói, bằng giọng rít lên nghe gần như tiếng huyết gió:

“Ta có lý do để xài thằng nhỏ, như ta đã giải thích rồi, và ta sẽ không xài ai khác cả. Ta đã chờ đợi mười ba năm. Chờ thêm vài tháng nữa không sao hết. Riêng đối với hàng rào bảo vệ chung quanh thằng nhỏ, ta

tin là kế hoạch của ta sẽ có hiệu quả. Tất cả điều ta cần bây giờ chỉ là một chút lòng can đảm của mi thôi, Đuôi Trùn à... Mi phải tìm ra lòng can đảm đó, trừ khi mi muốn lãnh đủ cơn thịnh nộ của Chúa tể Hắc ám Voldemort ở mức độ tuyệt chiêu...”

Giọng Đuôi Trùn bây giờ đã trở nên kinh hoàng:

“Thưa Đức Ngài, xin cho tôi nói! Trong suốt cuộc hành trình của chúng ta, tôi đã rà lại kế hoạch trong đầu tôi... Thưa ngài, việc Bertha Jorkin biến mất chẳng mấy chốc sẽ bị phát hiện ra thôi, và nếu mà chúng ta tiếp tục, nếu tôi mà ám sát ...”

Giọng thứ hai thì thầm:

“Nếu? Nếu à? Nếu mi theo đúng kế hoạch, thì Đuôi Trùn à, Bộ Pháp Thuật sẽ không bao giờ cần biết là ai chết nữa. Mi sẽ làm việc đó một cách êm ru, không chút ồn ào nhặng xị; ta chỉ ước ao là chính ta có thể làm việc đó, nhưng trong tình trạng ta hiện nay... Đuôi Trùn, lại đây, chỉ cần trừ khử thêm một chương ngại vật nữa thôi là con đường chúng ta đi tới Harry Potter sẽ quang đãng. Ta không bắt mi phải hành động một mình. Đến thời điểm thích hợp đó, tên đầy tớ trung thành của ta sẽ trở về đầu phục ta...”

Đuôi Trùn nói, giọng rầu rĩ thảm hại:

“Tôi chính là tên đầy tớ trung thành của ngài đây.”

“Đuôi Trùn à, ta cần một kẻ nào đó có đầu óc, một kẻ nào đó có lòng trung thành không bao giờ giao động, mà mi thì rủi ro thay, chẳng đáp ứng được cả hai yêu cầu đó.”

Đuôi Trùn nói, bây giờ trong giọng của hắn lộ rõ vẻ chua chát hờn dỗi:

“Chính tôi đã tìm ra ngài. Tôi là người đã tìm lại ngài. Tôi đã mang Bertha Jorkin đến cho ngài.”

Giọng nói thứ hai nghe có vẻ khoái trá:

“Điều đó đúng. Một sự thông minh đột xuất mà ta không nghĩ ra là mi có thể có... Tuy nhiên, nếu nói cho đúng sự thực, thì mi bắt cóc con mụ đó, mi đâu có biết mụ ta hữu ích như thế nào hả?”

“Tôi... tôi cũng có nghĩ mụ ta có thể hữu ích chứ... thưa Ngài...”

“Đồ nói láo!”

Giọng thứ hai lại thốt lên với sự thích thú ác độc lộ lộ hơn bao giờ hết:

“Nhưng mà ta không chối rằng thông tin của mụ ta là có giá trị. Nếu không có nó, chúng ta đâu có vạch ra được kế hoạch này. Vì vậy mi sẽ được thưởng, Đuôi Trùn à. Ta sẽ cho phép mi thực hiện một công việc trọng yếu cho ta, một công việc mà nhiều đồ đệ của ta sẵn sàng xung phong nhận lãnh...”

“Th... thiệt... hả, thưa Ngài? Công việc gì...?”

Giọng của Đuôi Trùn bây giờ lại đầy vẻ kinh sợ.

“À, Đuôi Trùn à, mi đâu có muốn ta làm hỏng sự ngạc nhiên thú vị của mi hả? Vai trò của mi nằm ở giai đoạn cuối... nhưng mà ta hữu với mi, mi sẽ được hưởng cái vinh dự là kẻ hữu ích, như Bertha Jorkin vậy.”

Giọng của Đuôi Trùn bỗng trở nên khào khào, như thể miệng hắn chợt khô đắng đi:

“Ngài... Ngài...Ngài... sẽ giết cả tôi nữa à?”

Cái giọng lạnh lùng lại trở nên mơn mớn:

“Đuôi Trùn ơi, Đuôi Trùn à, tại sao ta lại phải giết mi kia chứ? Ta giết Bertha là bởi vì ta cần phải làm như vậy. Sau khi ta tra hỏi mụ ta xong thì mụ trở nên vô dụng hoàn toàn. Vả lại, nếu mụ ta mà trở về Bộ Pháp Thuật với cái tin là mụ đã gắp mi vào kỳ nghỉ hè, thì mụ lại bị họ vặn hỏi những cây ngốc nghếch nữa. Mấy phù thủy đã bị coi như chết rồi thì không nên đụng đầu với phù thủy của Bộ Pháp Thuật ở mấy cái quán ven đường..., biết không?”

Đuôi Trùn lăm bằm cái gì đó nhỏ đến nỗi lão Frank không thể nghe lọt tai, nhưng mà cái điều đó khiến cho người đàn ông thứ hai trong phòng phá lên cười – một tiếng cười hoàn toàn bí hiểm, lạnh lẽo như giọng nói của y:

“Chúng ta có thể thay đổi ký ức của mụ ấy ư? Nhưng Bùa Mê Ngải Lú có thể bị một pháp sư cao tay ấn phá vỡ như chơi, như ta đã chứng minh khi ta tra vấn mụ ta. Đuôi Trùn à, nếu không xài những thông tin mà ta đã khai thác được ở mụ ấy thì quả thiệt là xúc phạm đến ký ức của mụ.”

Ở ngoài hành lang, lão Frank chợt nhận thấy bàn tay nắm chặt cây gậy của lão đã ướt đầm và trơn nhớt mồ hôi. Thì ra gã đàn ông có giọng nói lạnh lùng kia đã giết một người đàn bà. Hắn đang nói đến chuyện đó mà không có một chút ăn năn hối hận gì hết – mà còn có vẻ khoái trá nữa. Hắn thiệt là nguy hiểm – một thằng điên. Và hắn lại đang lên kế hoạch giết thêm nhiều người nữa. Cái thằng nhỏ Harry Potter nào đó, chẳng biết là thằng nhỏ nào nữa, đang bị nguy hiểm...

Lão Frank biết là lão phải làm gì. Bây giờ, chính là lúc – nếu có lúc nào đáng làm thì chính là lúc này – đi kêu cảnh sát. Lão tính sẽ lên ra khỏi ngôi nhà Riddle và đi thẳng tới trạm điện thoại công cộng trong làng... nhưng cái giọng lạnh lùng lại vang lên, và lão Frank cứ đứng như phỗng tại chỗ, cổ hết sức giồng tai lên mà nghe.

“Thêm một tên nữa bị giết... tên đây tố trung thành của ta ở trường Hogwarts ...Đuôi Trùn à, Harry Potter giỏi lắm thì cũng bằng ta là cùng thôi. Chuyện đó ta đã quyết rồi. Sẽ không còn tranh cãi gì nữa hết. Nhưng mà im coi... ta nghĩ ta nghe tiếng con Nagini...”

Và giọng nói của người đàn ông thứ hai thay đổi. Hắn bắt đầu phát ra những âm thanh mà lão Frank cả đời chưa từng nghe thấy bao giờ. Hắn đang rít lên như huyết gió và phun phì phì mà không cần lấy hơi thở. Lão Frank nghĩ chắc là hắn đang lên cơn động kinh gì đó.

Và rồi lão Frank nghe đằng sau lão có cái gì đó đang chuyển động trong hành lang tối om. Lão quay đầu lại dòm và cảm thấy mình tê liệt đi vì kinh hãi.

Có cái gì đó đang trườn về phía lão trên sàn hành lang tăm tối, và khi nó trườn tới gần dải sáng của ánh lửa lò sưởi hắt ra, lão hoảng kinh hồn vía nhận ra đó là một con rắn khổng lồ, ít nhất cũng dài tới ba thước sáu. Hãi hùng, chết khiếp, lão Frank trừng mắt ngó thân hình dợn sóng của con rắn quét một vệt rộng ngoằn ngoèo xuyên qua lớp bụi dày trên sàn, đến càng lúc càng gần lão hơn... Lão phải làm gì đây? Lối chạy trốn duy nhất là chạy tuốt vô căn phòng mà hai người đàn ông kia đang mưu tính chuyện sát nhân, nhưng nếu lão cứ đứng y ra tại chỗ thì chắc chắn con rắn sẽ giết lão...

Nhưng trước khi lão quyết định được phải làm thế nào thì con rắn đã bò tới ngang chỗ của lão, và không thể tin được, con rắn bò qua, một cách huyền bí lạ lùng. Con rắn bò theo tiếng huyết gió và tiếng phun phì phì của người đàn ông có giọng nói lạnh lùng ở bên trong cánh cửa, và chỉ vài giây sau, cái đuôi đa giác hình viên kim cương của con rắn biến mất sau khe cửa để hở.

Bây giờ thì mồ hôi đầm đìa trên trán lão Frank, còn bàn tay cầm gậy của lão thì run bần bật. Bên trong căn phòng, cái giọng lạnh lùng vẫn tiếp tục rít lên và lão Frank chợt lóe lên một ý tưởng lạ lùng, một ý nghĩ không thể nào có nổi... Gã đàn ông đó có thể nói chuyện với rắn.

Lão Frank không hiểu chuyện gì đang diễn ra. Điều lão mong muốn hơn hết thấy mọi thứ lúc này là được trở về cái giường của mình với chai nước nóng để chườm cái chân đau. Vấn đề là cái chân lão đứng đó run rẩy, tìm cách làm chủ lấy bản thân mình, thì cái giọng lạnh lùng đang nói tiếng rắn ấy đột ngột chuyển sang tiếng Anh:

“Đuôi Trùn, Nagini có một tin thú vị đây.”

Đuôi Trùn hỏi: “Thực ... sao, thưa ngài?”

Giọng lạnh lùng ấy trả lời:

“Ừ, thực vậy. Theo như Nagini thì có một lão Muggle đang đứng ngay ở ngoài cửa phòng này, rình nghe hết từng lời chúng ta nói.”

Lão Frank chẳng còn cơ hội nào để núp vô đầu nữa. Tiếng bước chân vang lên, và rồi cánh cửa phòng bật mở rộng.

Một gã đàn ông nhỏ thó, hói đầu, tóc lưa thưa màu xám, mũi nhọn và nhỏ, mắt mọng nước, đứng ngay trước mặt lão Frank, trên mặt hần lặn nổi sợ hãi với vẻ cảnh giác.

“Mời hần vô trong này coi, Đuôi Trùn. Phép lịch sự của mi để đầu hả?”

Giọng nói lạnh lùng vang lên từ chiếc ghế bành cổ xưa đặt trước lò sưởi, nhưng lão Frank không thể nhìn thấy người đang nói. Con rắn, mặt khác, thì đã cuộn tròn trên tấm thảm rách mướp bần thủ, trông như thể nhại theo phong cách một con chó cưng.

Đuôi Trùn vẫy tay ra hiệu cho lão Frank bước vào phòng. Mặc dù vẫn còn run lập cập, lão Frank nắm chặt lấy cây gậy, bước khập khiễng qua ngưỡng cửa.

Ngọn lửa lò sưởi là nguồn ánh sáng duy nhất trong căn phòng – hắt những cái bóng dài lằng ngoằng lên tường. Lão Frank dăm dăm nhìn vào lưng cái ghế bành; gã đàn ông ngồi lọt thỏm trong cái ghế đó dường như còn nhỏ hơn cả tên đầy tớ Đuôi Trùn của hần, bởi vì lão Frank chẳng nhìn thấy được cái đầu của hần đâu, chỉ nghe giọng lạnh lùng vang lên:

“Mi nghe hết mọi chuyện rồi hả, tên Muggle kia?”

“Ông gọi tôi là gì hả?”

Lão Frank đáp, giọng thách thức, bởi vì đằng nào thì lão cũng đã vô tận trong phòng rồi, và bây giờ là lúc phải hành động, bất kể là hành động gì. Lão bỗng cảm thấy can đảm hơn; hồi trong chiến tranh lão luôn cảm thấy như vậy.

Cái giọng của gã đàn ông ngồi trong ghế bành trở nên mát mẻ:

“Ta gọi mi là một Muggle, có nghĩa mi không phải là một pháp sư.”

Giọng lão Frank tăng thêm phần rắn rỏi:

“Tôi không biết ông nói pháp sư là ông định nói cái gì. Tôi chỉ hiểu là những gì tôi đã nghe đêm nay đủ để làm cho cảnh sát quan tâm. Ông đã giết người và ông đang mưu toan giết thêm người nữa! Và tôi cũng phải nói cho ông biết điều này...”

Giọng lão đột ngột hăng lên khi lão nói thêm:

“Vợ tôi biết tôi đến đây, và nếu tôi không trở về...”

Cái giọng lạnh lùng thản nhiên ngắt ngang lời lão:

“Mi không có vợ. Không ai biết mi ở đây. Mi không nói cho ai biết mi đến đây. Tên Muggle kia, đừng có nói láo với Chúa tể Hắc ám Voldemort, bởi vì ngài biết ... Ngài luôn luôn biết...”

Lão Frank thô lỗ:

“Có đúng không đó? Chúa tể cơ à? Chà, tôi thì không lấy phong thái lịch sự làm điều đâu, thưa ngài. Nhưng tại sao ông không quay mặt lại đối diện với tôi như một con người nhỉ?”

“Nhưng ta không phải là một con người, đồ Muggle ạ.”

Giọng nói lạnh lùng vang lên nhưng rất khó nghe trong tiếng củi lửa cháy lách tách:

“Ta hơn hần, hơn hần một con người. Tuy nhiên ... sao lại không? Ta sẽ đối diện với mi... Đuôi Trùn, đến đây xoay ghế lại cho ta.”

Tên đầy tớ rên rỉ.

“Có nghe ta bảo không, Đuôi Trùn?”

Với gương mặt dუმ đó, gã đầy tớ làm như thể hần thà làm bất cứ cái gì còn hơn là phải đến gần ông chủ của hần và cái thảm lót nền lò sưởi chỗ con rắn đang nằm. Gã đàn ông nhỏ thó đó bước chậm chạp tới

trước và xoay cái ghế lại. Con rắn ngóc cái đầu hình tam giác xấu xí và huyết gió khe khẽ khi mấy cái chân ghế làm dồn tấm thảm của nó.

Và rồi cái ghế lại được xoay ra đối diện với lão Frank. Lão nhìn thấy cái đang ngồi trên ghế. Cây gậy rơi khỏi tay lão rớt xuống sàn kêu cạch cạch. Lão há miệng ra, thốt lên một tiếng thét. Lão thét to đến nỗi lão không nghe được mấy lời thần chú mà cái vật ngồi trong ghế lảo đảo khi gậy cây dừa phép lên. Một làn ánh sáng xanh lè nhá lên, một tiếng đổ ụp xuống, và lão Frank ngã gục trên sàn. Lão chết trước cả khi thân thể lão chạm tới sàn nhà.

Cách đó hai trăm dặm, một thằng bé tên là Harry Potter giật mình thức giấc.

2. Chương 02

Harry đang nằm ngửa thẳng cẳng, thở khó nhọc như thể nó vừa mới chạy xong một cuộc học tốc. Nó đã bừng tỉnh từ một giấc chiêm bao sống động, với hai bàn tay bưng lấy mắt. Vết sẹo cũ trên trán Harry, cái vết sẹo có hình một tia chớp đỏ, đang phồng rộp dưới mấy ngón tay của nó, như thể có ai đó vừa ấn một cọng kẽm nung nóng vào da.

Nó ngồi dậy, một bàn tay vẫn còn đặt trên vết sẹo, tay kia thò ra với lấy cặp mắt kính để trên cái bàn nhỏ cạnh giường ngủ. Nó đeo kiếng vô và căn phòng ngủ hiện ra rõ ràng hơn, nhờ ánh sáng màu cam nhạt của ngọn đèn đường bên ngoài cửa sổ chiếu mờ mờ qua tấm màn.

Harry lại xoa xoa mấy ngón tay lên vết sẹo. Vẫn còn đau lắm. Nó bật bóng đèn bên cạnh lên, lồm cồm bò ra khỏi giường, mở tủ quần áo, và dòm vô tấm gương gắn bên trong cách tủ áo. Một thằng nhỏ mười bốn tuổi ốm o đang ngó lại nó, đôi mắt xanh biếc sáng rực để lộ cái nhìn hoang mang dưới mái tóc đen rối bù. Harry xem xét lại cái vết sẹo hình tia chớp của cái bóng nó trong gương một cách kĩ lưỡng. Trông cái sẹo tuy vẫn bình thường, nhưng mà nhức nhối. Harry thử nhớ lại những điều nó đã chiêm bao trước khi chợt tỉnh giấc. Giấc mơ có vẻ thật đến nỗi....Trong mơ có hai người mà nó biết và một người nó không biết....Nó hết sức tập trung, đầu mày chau lại, nó cố gắng nhớ....

Hình ảnh lơ mơ của căn phòng tối tăm hiện ra trong trí nó....Có một con rắn cuộn mình trên tấm thảm trải nền lò sưởi....một gã đàn ông nhỏ thó tên Peter, bí danh Đuôi Trùn....và một giọng nói the thé lạnh lùng....giọng nói của Voldemort. Harry có cảm giác như có một cục nước đá vừa chui tọt xuống bao tử nó với cái ý nghĩ..... Nó nhắm tịt mắt lại và cố gắng nhớ xem mặt mũi Voldemort ra làm sao, nhưng mà nó không thể nhớ nổi.....Nó chỉ biết là vào cái lúc cái ghế bành của Voldemort được xoay lại, thì nó, Harry, đã nhìn thấy cái gì đang ngồi trong cái ghế đó, nó đã cảm thấy một cơn khiếp hãi co giật khắp toàn thân, đánh thức nó dậy Hay đó chính là cơn đau cửa vết sẹo trên trán nó...??

Và ông cụ già đó là ai? Bởi vì nhứt định là có một cụ già; Harry đã nhìn thấy cụ già ngã gục xuống sàn. Mọi thứ bắt đầu trở nên rối rắm. Harry úp mặt vô hai bàn tay, ắt khỏi nhìn thấy căn phòng ngủ, cố gắng nhớ lại hình ảnh của căn phòng lập lòe ánh lửa lò sưởi kia, nhưng mà thiệt chẳng khác gì cố gắng bưng tay mà giữ nước; chi tiết cứ rò rỉ đi, mất nhanh đến nỗi không giữ kịp gì cả...Voldemort và Đuôi trùn đang nói chuyện về người nào đó mà họ đã giết, nhưng Harry không thể nhớ được cái tên người đó...và họ cũng đang trù tính giết một người khác nữa...giết chính nó!

Harry ngược mặt lên khỏi hai bàn tay, mở to mắt ra, trừng trừng ngó quanh căn buồng ngủ của nó như thể muốn tìm xem có gì bất thường không. Thì quả có thể thật, có cả đồng thứ bất thường trong căn phòng trong căn phòng này. Một cái rương gỗ to đùng nằm dưới chân giường của nó, nắp để mở, để lộ ra một cái vạc, một cây chổi, áo chùng đen, và những quyển sách thần chú đủ loại. Mấy cuộn giấy da nằm bừa bộn trên cái bàn giấy của nó, lấp lút những chỗ nào không bị cái lông của khổng lồ chiếm cứ. Cái lông đang bỏ trống đó là nơi con Hedwig thường đậu. trên sàn phòng, bên cạnh chân giường của nó là một cuốn sách mở ra, Harry đang đọc cuốn sách đó vào đêm hôn qua thì ngủ thiếp đi. hình ảnh trong cuốn sách đang cử động. Những người đàn ông mặc áo chùng cam đang bay vòng vòng khi ẩn khi hiện trên những cây chổi thần, quăng cho nhau một trái banh đỏ.

Harry bước tới gần cuốn sách, lượm nó lên, quan sát một trong những phù thủy đang làm bàn hết sức ngoan mục bằng cách thả trái banh qua một cái vòng trên cột ười sáu thước. Rồi nó đóng ập quyển sách lại. Ngay cả môn Quidditch-môn thể thao tuyệt vời nhất thế giới, theo ý Harry cũng không thể chi phối tâm trí nó vào lúc này. Nó đặt quyển Bay Cùng Súng Thần Công lên cái bàn bên cạnh giường ngủ, bước đến bên của sổ, kéo màn ra để nhìn bao quát con đường phía dưới.

Đường Privet Drive trông giống hệt như bất cứ con đường ngoại ô đáng kính nào mà người ta kì vọng trông thấy vào buổi sớm tinh mơ của ngày thứ bảy. Tất cả màn cửa sổ đều đóng kín. Harry cố phóng tầm mắt vào bóng tối mờ mờ, nhưng chẳng thấy có một sinh vật nào cả, đến một con mèo cũng không. Thế nhưng....thế nhưng.... Harry nôn nóng quay trở lại giường và ngồi xuống, đưa một ngón tay lên vết sẹo trên trán xoa xoa một lần nữa. Không phải cơn đau làm nó bận lòng. Có lần nó đã mất hết xương của cánh tay phải và đã phải trải qua nỗi đau đớn, dưỡng ấy cái xương đó mọc lại nội trong một đêm. Cũng cách tay ấy sau đó lại bị cấm phạp bởi một cái nanh bự khủng khiếp, đầy nọc độc, dài đến 3 tấc. Và mới năm ngoái đây, Harry đã té nhào khỏi một cây chổi thần từ trên độ ười sáu thước. Nó đã quen thuộc với các thứ tai nạn và thương tích kì quái. Mấy thứ đó không thể nào tránh được nếu người ta theo học ở Hogwarts - trường Pháp thuật và MA thuật - LẠI CÓ CHỨT KHUYNH HƯỚNG thu hút về mình cả đồng rắc rối. Không, cái đang làm cho Harry buồn phiền là cái lần mới đây nhứt mà cái theo làm cho nó đau đớn, và đó là lần mà Voldemort đến gần nó nhứt.....Nhưng bây giờ thì Voldemort không thể ở gần đây được....Ý tưởng Voldemort đang ẩn nấu đầu dây trên dwongf Privet Drive nghe thiệt là vô lý, không đời nào..... Harry lắng nghe rất kĩ sự im ắng chung quanh. Hay là nó đang lơ mơ chờ đợi nghe thấy tiếng kọt kệt trên cầu thang hay tiếng phát gió của tấm áo trùm? Và nó hơi nhảy nhồm lên khi nghe tiếng thằng anh họ của nó ngáy lên một tiếng như sấm rền ở căn phòng kế bên.

Harry giật mình, tự nhủ, mình ngu ngốc thiệt. Trong nhà này đâu có ai khác ngoài trừ dượng Vernon, dì Petunia và Dudley, và họ đều đang ngủ say sưa yên lành, những giấc mơ của họ không bị quấy phá, cũng không đau đớn. Cái thói ngủ say là đức tính của gia đình Dursly mà Harry ưu nhứt, chẳng như lúc thức họ chẳng giúp ích được gì cho nó. Dượng Vernon, dì Petunia, và Dudley là những người bà con duy nhứt còn sống của Harry. Họ là dân Muggle, căm ghét và khinh bỉ pháp thuật dưới bất cứ hình thức nào. Điều đó có nghĩa là Harry được đón nhận trong gia đình này như một cục nợ ghê. Họ đã giải thích cho lối xom về sự vắng mặt lâu ngày của Harry trong lúc nó đi học nội trú ở trường Hogwarts trong ba năm qua là Harry bị đưa vô Trung Tâm Thánh Brutus Giam giữ Tội phạm Trẻ em Không cải huấn được. Họ hoàn toàn biết rõ là Harry, một phù thủy vị thành niên, không được phép xài pháp thuật ở ngoài trường Hogwarts, nhưng họ cứ chằm hăm đổ thừa cho Harry về bất cứ trục trặc gì xảy ra trong ngôi nhà của họ. Harry không bao giờ có thể giải bày hay nói với họ bất cứ điều gì về cuộc sống trong thế giới phù thủy. Cái ý tưởng đi đến gặp dì dượng Dursley khi họ thức dậy, để kể cho họ nghe chuyện cái theo làm cho nó đau đớn và chuyện nó lo lắng về Voldemort, cái ý tưởng đó làm cho Harry phì cười.

Vậy mà chính tại vì Voldemort mà làm Harry phải sống với gia đình Dursley ngay từ đầu. Nếu không phải tại Voldemort thì Harry đâu có bị mang cái vết theo hình tia chớp trên trán. Nếu không phải tại Voldemort thì Harry vẫn còn có cha mẹ... Harry chỉ mới lên một tuổi vào cái đêm mà tên Voldemort ấy - tên phù thủy hắc ám hùng mạnh nhứt trong suốt một thế kỉ, tên phù thủy đã nắm trọn quyền lực vững bền trong suốt mười một năm - tên phù thủy ấy đã đến nhà Harry và giết cả ba lần má Harry, hẳn đã thực hiện một lời nguyện từng tiêu diệt rất nhiều phù thủy già đời trên con đường giành lấy quyền lực của hắn.....Và kì diệu đến mức không tin nổi là lời nguyện đó không linh nghiệm đối với Harry. Thay vì giết chết đứa bé, lời nguyện đã phản công lại chính Voldemort. Harry sống sót, không hề hấn gì hết, ngoại trừ một vết sẹo nhỏ hình tia chớp để lại trên trán; còn Voldemort thì bị tàn lụi, chỉ còn là một đồng ngắc ngoải. Quyền lực của hắn tiêu tan, sự sống của hắn hầu như tàn lụi, Voldemort đã chuồn mất. Nỗi kinh hoàng mà cộng đồng bí mật của các phù thủy từng chịu đựng lâu nay được giải tỏa, bọn thuộc hạ của Voldemort bị tứ tán, và Harry Potter trở nên nổi tiếng.

Vào sinh nhật thứ mười một của Harry, nó đã vô cùng kinh ngạc khi khám phá ra rằng mình là một phù thủy. Nó còn hoảng hồn hơn nữa khi phát hiện ra cái điều là mọi người trong thế giới bí mật của phù thủy đều biết đến tên nó. Harry đã đến trường Hogwarts và nhận thấy rằng mọi cái đầu đều phải quay lại nhìn nó và những lời xì xào đuổi theo nó bất kể nó đi tới đâu. Nhưng bây giờ thì Harry đã quen rồi. Cuối mùa hè này nó sẽ bắt đầu vào năm học thứ tư ở trường Hogwarts, và nó đã bắt đầu đếm ngược thời gian để tính đến ngày nó được trở lại tòa lâu đài.

Nhưng vẫn còn gần nửa tháng nữa mới tới ngày tựu trường. Harry lại nhìn quanh căn phòng của nó một cách vô vọng, và mắt nó chợt dừng lại trên mấy tấm thiệp mừng sinh nhật của hai đứa bạn thân nhất gửi cho nó vào cuối tháng bảy. Không biết tại nó sẽ nghĩ sao nếu Harry viết thư kể cho tại nó nghe về chuyện cái thẹo làm cho nó đau đớn?

Lập tức, Harry nhớ lại giọng nói vừa hoảng hốt vừa chói tai của cô nàng Hermione :

“Cái thẹo của bồ bị đau hả? Harry , cái đó nghiêm trọng lắm đó... Bồ viết thư cho cụ Dumbledore biết đi! Và mình sẽ đi tra cứu cuốn Những Đau Đớn Và Phiền Muộn Pháp Thuật Thông Thường... Có thể trong đó có chỉ cách phải làm sao với những vết thẹo do bị lời nguyền gây ra...”

Ừ, thế nào Hermione cũng sẽ khuyên bảo nó như vậy: đi thẳng đến gặp thầy hiệu trưởng trường Hogwarts , đồng thời tham khảo một cuốn sách. Harry nhìn đăm đăm qua cửa sổ lên bầu trời xanh đen màu mực. Nó không tin chút nào là một cuốn sách lại giúp được nó lúc này. Theo như nó biết, nó là sinh vật duy nhất sống sót dưới một lời nguyền kinh khủng như lời nguyền rửa Voldemort ; vì vậy, sẽ không có mấy khả năng là nó sẽ tìm được những triệu chứng tương tự được liệt kê trong cuốn Những Đau Đớn Và Phiền Muộn Pháp Thuật Thông Thường. Còn về chuyện trình việc này cho thầy hiệu trưởng, thì Harry thiệt tình không biết suốt kỳ nghỉ hè cụ Dumbledore biến đi đâu. Nó tự giải trí ỉnh một lát bằng cách hình dung ra cụ Dumbledore với bộ râu bạc dài lướt thướt , trong bộ áo chùng phù thủy dài thòng, đội cái nón phù thủy chớp chớp... đang nằm dài trên bãi biển nào đó, đang xoa kem chống nắng lên cái mũi khoằm dài ngoẵng của cụ. Nhưng cho dù cụ Dumbledore đang ở đâu, Harry biết chắc là Hedwig cũng sẽ có thể tìm được cụ; con cú của Harry chưa bao giờ thất bại trong công tác giao một lá thư cho bất kỳ ai, ngay cả khi thư không có địa chỉ. Nhưng mà Harry sẽ viết cái gì trong thư?

Kính thưa giáo sư Dumbledore ,

Con xin lỗi đã quấy rầy thầy, nhưng mà cái thẹo của con làm con đau hồi sáng này.

Kính thư,

Harry Potter

Chẳng lẽ lại viết như vậy? Nhưng câu chữ đó thậm chí khi hãy còn nằm trong đầu Harry nghe cũng đã ngớ ngẩn hết chỗ nói rồi.

Thành ra Harry cố nghĩ tới phản ứng của một đứa bạn thân khác của nó, Ron Weasley. Thế là trong khoảnh khắc. cái đầu tóc đỏ, cái mũi dài và cái mặt đầy tàn nhang của Ron dường như bơi bơi trước mặt Harry , mang một vẻ khoái chí vô cùng.

“Cái thẹo của bồ đau hả? Nhưng Kể-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đấy đâu có thể nào đang ở gần bồ lúc này, đúng không?... Ý mình nói là bồ sẽ biết nếu hấn đến gần bồ, đúng không? Hấn lại toan hại bồ một lần nữa, đúng không? Mình không biết Harry à, có thể mấy cái thẹo do lời nguyền gây ra luôn luôn nhức nhối một tí... mình sẽ hỏi ba mình coi sao”

Ông Weasley là một pháp sư có đầy đủ năng lực để làm việc cho văn phòng Dùng sai Chế tác của Muggle ở Bộ Pháp Thuật , nhưng, theo như Harry biết, ông lại chẳng có chuyên môn đặc biệt gì về những vấn đề đại loại như lời nguyền... Dù sao đi nữa, Harry cũng không thích cái ý tưởng làm cho cả nhà Weasley biết là nó, Harry Potter , mới bị đau một tí tẹo đã nhảy lên đong đong. Bà Weasley sẽ rớt rít lên, hơn cả Hermione ; và Fred và George , hai ông anh sinh đôi của Ron năm nay mười sáu tuổi, sẽ cho là Harry phát khùng. Gia đình Weasley là gia đình mà Harry yêu quý nhất trên thế gian này. Nó đang hy vọng là trong nay mai thôi họ có thể mời nó đến nhà họ lưu lại chơi. (Ron đã nhắc đến cái gì đó về trận tranh Cúp Quidditch Thế Giới), và nó dù sao cũng không muốn cuộc viếng thăm của nó bị ám bởi những thắc mắc lo âu về cái thẹo của nó.

Harry xoa nắn cái thẹo bằng mấy khớp ngón tay. Điều mà nó thực sự muốn (mà nó lại gần như xấu hổ khi tự thú nhận với mình điều này) là có một người giống như..., một người nào đó giống như cha mẹ vậy; một phù thủy người lớn có thể khuyên bảo nó mà nó không cảm thấy mình ngu ngốc, một người quan tâm lo lắng cho nó, một người có kinh nghiệm về Mả thuật Hắc ám...

Bỗng nhiên nó nghĩ ra người đó. Thiệt là đơn giản, và thiệt là rõ ràng đến nỗi nó không thể tin được là nó phải mất nhiều thời gian như vậy mới nghĩ ra. Người đó còn có thể là ai khác hơn chú Sirius ?

Harry nhảy phóc ra khỏi giường, vội vã băng ngang căn phòng, ngồi vô bàn viết. Nó kéo một tấm giấy da về phía mình, chấm cây viết lông chim đại bàng của nó vô bình mực, viết Chú Sirius kính mến, rồi ngừng lại, tự hỏi làm thế nào để diễn tả cái vấn đề của nó một cách tốt nhất, lòng vẫn còn lầy lợn về cái chuyện mà nó đã không nghĩ ra chú Sirius ngay từ đầu. Nhưng mà rồi, có lẽ... nói cho cùng thì cũng không đến nỗi đáng ngạc nhiên lắm, vì nó cũng chỉ mới phát hiện ra chú Sirius là cha đỡ đầu của nó cách đây hai tháng.

Ngay cả khi không thể cùng về sống chung với chú, thì chính nhờ chú Sirius mà bây giờ Harry có thể để tất cả những thứ đồ dùng học tập của nó ở trong phòng ngủ. Trước đây gia đình Dursley không đời nào cho phép làm như vậy. Ước nguyện chung của họ là làm sao cho Harry càng khốn đốn càng tốt, cộng thêm nỗi sợ hãi quyền lực pháp thuật của Harry đã khiến cho vào những mùa hè trước đây họ cứ nhét cái rương đựng đồ dùng học tập của nó vô căn phòng xép dưới gầm cầu thang. Nhưng thái độ của họ đã thay đổi kể từ khi họ biết Harry có một người cha đỡ đầu là một tên sát nhân nguy hiểm – Bởi vì Harry đã cố tình quên nói với gia đình Dursley rằng chú Sirius vô tội.

Từ khi trở về ngôi nhà trên đường Privet Drive, Harry đã nhận được hai lá thư của chú Sirius. Cả hai đều được đưa tới, không phải bằng cú như trong thế giới phù thủy thường dùng đầu nhá, mà bằng những con chim miền nhiệt đới bị chằng đầy màu sắc rực rỡ. Hedwig không chấp nhận những khách không mời hào nhoáng đó; nó hết sức bất đắc dĩ để ấy con chim nhiệt đới đó uống miếng nước trong khay của nó trước khi bay đi. Harry, ngược lại, rất khoái chúng. Bọn chim nhiệt đới đó đem đến cho trí tưởng tượng của Harry những rừng dừa và bãi cát trắng mà Harry hy vọng là nơi chú Sirius đang trú ngụ và đang tự do tự tại (chú Sirius không bao giờ nói chú đang ở đâu, để phòng trường hợp những lá thư bị coi trộm). Không hiểu vì sao, Harry thấy khó mà tưởng tượng nổi là những tên giám ngục Azkaban có thể sống sót lâu dưới ánh mặt trời rạng rỡ; có lẽ vì vậy mà chú Sirius đã đi về phương nam. Những lá thư của chú Sirius có vẻ vui tươi phấn khởi; chúng hiện giờ đang được giấu kỹ dưới một tấm ván lót sàn có thể tháo ra được ngay dưới gầm giường của Harry. Và trong cả hai lá thư đó, chú Sirius đều nhắc Harry cứ gọi đến chú bất cứ khi nào thấy cần. Ừ, thì bây giờ chính là lúc nó cần, được thôi...

Ngọn đèn của Harry dường như lu mờ đi khi ánh sáng xám bạc lạnh lẽo của buổi bình minh đang rạng dần từ từ lan tỏa vào phòng. Cuối cùng, khi mặt trời mọc, khi những bức tường trong phòng ngủ của nó nhuộm màu vàng rực, và tiếng đi lại lịch kịch vang lên từ phòng của dượng Vernon và dì Petunia, thì Harry dọn dẹp những mảnh giấy da vụn vương vãi trên bàn và đọc lại lá thư vừa viết xong:

Chú Sirius kính mến,

Cảm ơn chú về lá thư mới nhất của chú. Con chim đó bị dễ sợ; đến nỗi nó khó khăn lắm mới chui qua được cửa sổ vào phòng con.

Cuộc sống ở đây vẫn như bình thường. Vụ ăn kiêng của Dursley không khá chút nào. Dì của con phát hiện nó lên đem bánh rán vô phòng ngủ của nó ngày hôm qua. Dì dượng nói là họ sẽ phải cúp tiền túi của nó nếu nó cứ làm như vậy, cho nên nó tức giận hết sức và quăng cái Trăm Chơi của nó qua cửa sổ. Đó là một loại đồ điện tử mà người ta có thể dùng để chơi trò chơi. Thực ra nó làm vậy là ngu, bây giờ nó không còn cả cái chương trình điện tử Siêu Quay Phần ba để mà mê cho quên sầu.

Con thì yên ổn, ấy chủ yếu là nhờ gia đình Dursley quá sợ rằng chú có thể xuất hiện và biến họ thành dơi nếu con mếc chú.

Nhưng mà có một chuyện lạ xảy ra hồi sáng nay. Cái thẹo của con lại đau nữa. Lần mới nhất mà cái thẹo đau là tại vì Voldemort vô trường Hogwarts. Nhưng mà con không nghĩ là hắn đang ở gần con lúc này, chẳng lẽ nào? Theo chú thì liệu mấy cái thẹo do bị nguyên có đau đớn trong nhiều năm về sau không?

Con sẽ nhờ Hedwig gửi thư này khi nó trở về; bây giờ nó đang đi săn. Chú cho con gửi lời chào Buckbeak nhé. Harry

Harry nghĩ, ừ, coi được rồi đây. Chẳng việc gì phải đề cập tới giấc mơ. Nó không muốn bức thư để lộ ra là nó quá lo lắng. Nó xếp miếng giấy da lại và đặt qua một bên trên bàn, chờ Hedwig trở về. Rồi nó đứng dậy, vươn vai, mở tủ quần áo ra một lần nữa. Không cần liếc bộ dạng mình trong gương, Harry bắt đầu

mặc quần áo rồi đi xuống nhà bếp ăn điểm tâm.

3. Chương 03

Chương 3 - Thiệp mời

Khi Harry xuống tới nhà bếp, ba người của nhà Dursley đã ngồi sẵn quanh cái bàn rồi. Không ai thèm ngẩng nhìn lên khi nó bước vô và ngồi xuống. Gương mặt to bè và đỏ au của dượng Vernon khuất đằng sau tờ báo buổi sáng Tin thư Nhật báo, còn dì Petunia thì đang cắt một trái bưởi làm tư, môi của dì mím lại trên những cái răng như răng ngựa.

Dursley có vẻ tức tối hờn dỗi, và không biết do đâu mà nó dường như chiếm nhiều chỗ hơn thường ngày. Điều này rất có ý nghĩa, bởi vì thường ngày nó cũng đã một mình chiếm hết cả một cạnh của cái bàn vuông. Mắt Dursley đỏ lên khi dì Petunia đặt một phần tư trái bưởi không ướp đường lên cái đĩa của nó với giọng nói run run:

“Phần của con đây, Diddy cục cưng của má!”

Cuộc đời của Dursley đã ngoẹo sang một khúc quanh không dễ chịu chút nào kể từ khi nó về nhà nghỉ hè với tờ trình kết quả học tập cuối năm.

Như thường lệ, dượng Vernon và dì Petunia đã loay hoay tìm cách bào chữa cho những điểm xấu của nó: dì Petunia luôn luôn cho khẳng định rằng Dursley là một đứa bé thiên tài, chỉ tại thầy cô của nó không hiểu ra. Còn dượng Vernon thì khẳng định rằng dù gì thì gì ông cũng không có muốn con trai mình là một thằng học gạo ẻo ợt. Họ cũng lơ phớt vụ nhà trường khiển trách Dursley hiếp đáp bạn bè trong tờ trình. Dì Petunia ràn rụa nước mắt phân trần:

“Nó chỉ là một cậu bé thích bông phèng cho vui, chứ nó không hại tới một con ruồi nữa là!”

Tuy nhiên ở cuối tờ trình có vài nhận xét khá cân nhắc cẩn thận của cô y tá trong trường mà cả dượng Vernon lẫn dì Petunia đều không thể nào giải thích được. Bất kể rằng cái sự quá trọng lượng của nó thực ra chỉ là sự mũm mĩm chó con, và rằng nó là một đứa bé đang lớn cần ăn nhiều thực phẩm, thì cái sự thật vẫn cứ là như vậy: những người cung cấp quần áo cho học sinh của trường không thể nào tìm trong kho bộ đồ nào đủ lớn để vừa với khổ người béo ục của nó nữa. Cô y tá của trường đã nhìn thấy cái mà dì Petunia (mắt dì Petunia rất tinh trong những chuyện tìm ra dấu tay trên những bức tường trắng bóc của dì, và trong chuyện rình ngó ai đến ai đi bên nhà hàng xóm) đơn giản không thèm thấy rằng Dursley chẳng cần thêm tí xíu bồi dưỡng nào thì nó cũng đã đạt tới xem xét kích thước và trọng lượng của một con cá voi.

Cho nên, sau nhiều trận giãy nảy và nhiều phen cãi vã làm rung cả sàn ngủ của Harry, với rất nhiều nước mắt của dì Petunia tuôn ra, một chế độ ăn kiêng mới được bắt đầu. Tờ giấy ăn kiêng mà cô y tá của trường Smelting gửi đến nhà được in trên tử lạnh. Cái tử lạnh bây giờ đã được dọn trống trơn những món khoái khẩu nhất của Dursley như nước ngọt có ga và bánh ngọt, sôcôla và thịt băm; để chất thể vô đó đầy nhóc những trái cây và rau cải cùng các thứ mà dượng Vernon gọi là “đồ ăn cho thỏ”. Để động viên an ủi Dursley về cái vụ kiêng khem này, dì Petunia khẳng định là cả nhà cũng ăn kiêng tuốt. Bây giờ dì đang phát cho Harry một phần tư trái bưởi. Harry nhận thấy miếng bưởi của nó nhỏ hơn miếng của Dursley rất nhiều. Dì Petunia dường như cảm thấy cách tốt nhất để giữ vững tinh thần cho Dursley là đảm bảo với nó rằng nó đã được chia phần ít ra thì cũng nhiều hơn của Harry.

Nhưng mà dì Petunia không biết gì hết về những thứ được giấu dưới tấm ván lót sàn tháo ra được dưới gầm giường của Harry. Dì không hề biết là Harry không hề ép mình theo thực đơn ăn kiêng chút nào. Lúc mới nghe phong thanh cái chuyện nó sẽ phải sống sót qua suốt mùa hè bằng cà rốt, Harry đã phái Hedwig đi cầu cứu đám bạn bè và người quen biết của nó, và họ đã hưởng ứng cơ hội này một cách kỳ diệu. Hedwig từ nhà Hermione trở về với một hộp bự đầy nhóc bánh phồng không đường. (Bởi vì ba má của Hermione là nha sĩ mà) Lão Hagrid, người giữ khóa của trường Hogwarts, đã bày tỏ lòng biết ơn Harry bằng cách gửi cho nó cả một bịch bánh đá do chính lão tự chế. (Harry không dám đụng tới mấy cái bánh này, vì nó đã

có quá nhiều kinh nghiệm với tài nấu nướng của lão Hagrid) Tuy nhiên bà Weasley đã phái con cú của gia đình, con Errol, đem cho Harry một cái bánh trái cây khổng lồ và những cái bánh nhân thịt đủ loại. Tội nghiệp cho Errol, con cú già nua và yếu ớt, cần đến những năm ngày dưỡng sức mới phục hồi được sức khỏe sau cuộc hành trình. Và rồi đến sinh nhật của Harry, (mà cả nhà Dursley hoàn toàn không đếm xỉa gì tới), Harry nhận được bốn cái bánh sinh nhật siêu bự, do Hermione, Ron, lão Hagrid và chú Sirius, gửi tới. Harry vẫn còn để dành hai cái, nên nó ngong ngóng bữa điểm tâm thực sự của nó khi trở về phòng ngủ, nhờ vậy nó ăn miếng bự mà không phàn nàn gì hết.

Dượng Vernon đặt tờ báo qua một bên rồi khịt mũi chê bai, xong ngó xuống cái miếng bự một góc phần tư của ông. Ông cầu nhàu với dì Petunia:

“Có nhiều đây thôi à?”

Dì Petunia nhìn ông một cách nghiêm nghị, rồi gật đầu hướng về phía Dursley. Nó đã ăn hết phần bự của nó rồi và đang thòm thòm nhìn sang phần của Harry với ánh mắt chua cay trong đôi mắt heo ti hí.

Dượng Vernon thở một cái rồ là dài, làm lao xao cả bộ ria vĩ đại rậm rạp của ông. Rồi ông cầm muỗng lên.

Chuông cửa reo. Dương Vernon lì hụi nhắc mình ra khỏi cái ghế và đi ra hành lang, tới cửa chính. Trong lúc dì Petunia còn bận bịu với cái ấm trà, Dursley nhanh như chớp chồm luôn phần bự còn lại của dương Vernon.

Harry nghe có tiếng trò chuyện ở cửa ra vào, rồi tiếng ai đó cười, và tiếng dương Vernon trả lời cụt ngủn. Rồi cửa chính đóng lại, và có tiếng xé giấy trong hành lang.

Dì Petunia đặt ấm trà xuống bàn và tò mò nhìn quanh xem dương Vernon đã phải đi đâu. Dì không cần phải chờ lâu mới biết; chỉ chừng một phút sau, dương Vernon đã quay lại. Trông dương Vernon giận tím gan. Dương quát Harry:

“Mày! Vô phòng khách! Ngay bây giờ!”

Hoang mang không biết nó bị coi là đã làm điều gì sai trái phen này, Harry đứng dậy đi theo dương Vernon ra khỏi nhà bếp, qua phòng khách bên cạnh. Dương Vernon đóng mạnh cánh cửa đằng sau lưng hai người. Ông bước đến lò sưởi rồi quay mặt về phía Harry, nói:

“Ra vậy!”

Nghe như thế ông sắp sửa tuyên bố nó bị bắt.

“Ra vậy.”

Harry thực tình tha thiết muốn hỏi:

“Ra vậy cái gì ạ?”

Nhưng nó cảm thấy không nên thử nghiệm cơn giận của dương Vernon vào buổi sáng hôm nay, đặc biệt là khi tình hình đã bị tình trạng thiếu thực phẩm làm cho căng thẳng rồi. Vì vậy nó bèn làm ra bộ ngơ ngác một cách lễ phép.

Dượng Vernon chìa một mẩu giấy viết tay màu tím vào mặt Harry:

“Cái này mới được gửi tới đây. Một lá thư. Về mày.”

Harry càng thêm bối rối. Ai lại có thể đi viết thư cho dương Vernon về nó kia chứ? Trong số những người nó biết, ai là người biết gửi thư bằng bưu điện?

Dượng Vernon trừng mắt ngó Harry, rồi lại ngó xuống lá thư, và đọc to:

Kính gửi ông bà Dursley,

Chúng ta chưa từng được giới thiệu với nhau, nhưng tôi chắc rằng là ông bà có nghe cháu Harry nói rất nhiều về thằng Ron, con trai của tôi.

Như Harry có lẽ đã nói cho ông bà biết, trận chung kết Cúp Quidditch Thế Giới sẽ diễn ra vào tối thứ hai này, và ông nhà tôi, Arthur, vừa xoay được mấy tấm vé hàng đầu nhờ thông qua mối quan hệ với Bộ Thể dục Thể thao phù thủy.

Tôi hy vọng ông bà sẽ cho phép chúng tôi đến đón Harry đi xem trận đấu, bởi vì đây đúng thực là cơ hội một-lần-trong-cả-đời-người; đã ba mươi năm nay nước Anh mới có dịp đăng cai Cúp Thế Giới, và vé thì thật là khó mà kiếm được. Chúng tôi dĩ nhiên rất vui mừng được lưu Harry ở lại nhà chúng tôi chơi đến hết mùa hè, và sẽ đưa cháu ra tàu lửa trở về trường học an toàn.

Xin ông bà phúc đáp càng nhanh càng tốt và tốt nhất là nhờ Harry gửi lời phúc đáp của ông bà cho chúng tôi theo cách thông thường, bởi vì người phát thư Muggle chưa bao giờ đưa thư tới nhà chúng tôi, và tôi không chắc là ông ta có biết nhà chúng tôi ở đâu không.

Hy vọng sớm gặp cháu Harry.

Kính thư,

Molly Weasley.

Tái bút: Tôi hy vọng đã dán đủ tem.

Dượng Vernon đọc xong, rút vô túi áo trước ngực và móc ra một cái gì đó. Dương gầm gừ:

“Coi cái này nè!”

Dượng chìa ra một cái phong bì đã chứa lá thư của bà Weasley, và Harry phải khó khăn lắm mới nín cười được. Cái phong bì đó dán tem kín mít, chỉ chừa một lỗm tí tẹo ở bì trước để bà Weasley ghi nhín nhín cái địa chỉ nhà Dursley bằng nét chữ nhỏ tí ti.

Harry cố gắng nói như thể cái chuyện bà Weasley làm chẳng qua là lỗi thông thường ai cũng có thể mắc phải:

“Vậy là bà ấy dán đủ tem đó chứ!”

Mắt của dương Vernon lóe lên. Ông nói qua hàm răng nghiêng chặt:

“Tay phát thư đã để mất tới rồi. Hẳn chắc chắn rất muốn biết coi lá thư này từ đâu gửi tới. Vì vậy hẳn mới rung chuông. Có vẻ hẳn nghĩ chuyện này tức cười lắm.”

Harry không nói gì. Người khác thì có thể không hiểu nổi tại sao dương Vernon lại nổi cơn thịnh nộ chỉ vì một cái phong bì dán quá nhiều tem, nhưng Harry đã sống với gia đình Dursley quá lâu để dư biết họ nhạy cảm như thế nào về bất cứ điều gì khác thường, thậm chí chỉ hơi hơi khác bình thường một chút xíu.

Nỗi sợ hãi tồi tệ nhất của họ là bị ai đó khám phá ra chuyện họ có dính dáng (cho dù rất xa xôi) với những người như bà Weasley.

Dượng Vernon vẫn còn trừng mắt ngó Harry, còn Harry thì cố giữ cho nét mặt của mình có được vẻ trung dung. Nếu nó không làm hay lỡ nói ra bất cứ điều gì ngu ngốc, thì nó có thể được hưởng cái cơ hội cả đời người mới có một lần. Nó chờ cho dương Vernon nói điều gì đó, nhưng dương chỉ ngó nó trân trân hoài. Harry đành quyết định phá vỡ sự im lặng. Nó hỏi:

“Vậy... con có thể đi không ạ?”

Một cơn co thắt nhẹ lan qua gương mặt to bè tím lịm của dương Vernon. Hàm ria vĩ đại rung khê. Harry nghĩ nó biết cái gì đang diễn ra sau lớp ria rậm ấy: một trận chiến dữ dội khi hai bản năng cơ bản nhất của dương Vernon xung đột với nhau. Cho phép Harry đi thì sẽ làm cho Harry sung sướng, cái điều mà suốt mười ba năm qua dương Vernon đã ra sức làm ngược lại. Nhưng mặt khác, cho phép Harry biến đi với gia đình Weasley cho đến hết mùa hè thì sẽ tổng khứ được nó ra khỏi nhà sớm hơn hai tuần lễ so với hy vọng của mọi người, và dương Vernon thì rất ghét cái sự phải chứa Harry trong nhà của dương.

Dường như để có thêm thì giờ suy nghĩ, dương Vernon cúi xuống nhìn lá thư của bà Weasley một lần nữa. Dương ngó chăm chăm cái chữ ký với vẻ ghê tởm, rồi hỏi Harry:

“Mụ đàn bà này là ai?”

Harry nói:

“Dượng có gặp bà ấy rồi. Bà là má của đứa bạn thân nhất của con, thằng Ron, bà đã gặp dượng ở chỗ tàu Hog... chỗ chuyển tàu đưa con từ trường về hồi cuối niên học vừa rồi.”

Harry suýt nữa thì nói là “Tàu tốc hành Hogwarts “ và chắc chắn điều đó sẽ khiến cho dượng Vernon phát điên lên. Không ai được phép nói to cái tên trường mà Harry học ở trong căn nhà của gia đình Dursley.

Dượng Vernon nhăn cái mặt bự lại như thể đang cố nhớ một điều gì đó khó chịu lắm. Cuối cùng ông gầm gừ:

“Có phải một mụ lùn phục phịch cùng với cả một bầy con tóc đỏ không?”

Harry cau mày. Nó cho là dượng Vernon hơi quá lời khi dùng từ “phục phịch” để miêu tả người nào khác, trong khi thằng con trai của dượng, thằng Dursley, rốt cuộc đã đạt được cái mà nó lắm le đạt được từ hồi mới lên ba, và rồi từ đó cứ bề ngang ngày càng ăn đứt bề cao.

Dượng Vernon lại tiếp tục nghiên cứu lá thư. Ông nói nhẹ như hơi thở:

“Quidditch! Quidditch là cái đồ khỉ gió gì hả?”

Harry cảm thấy bị đâm một nhát khó chịu nữa. Nó đáp gọn lỏn:

“Đó là một môn thể thao. Khi chơi thì cười trên cây chổi thần...”

“Thôi được rồi! được rồi!”

Dượng Vernon quát to. Harry nhận thấy, một cách miễn cưỡng, là ông dượng của nó trông có vẻ hoảng hốt hoang mang lắm. Rõ ràng là thần kinh của ông không chịu nổi âm thanh của những chữ như “chổi thần” vang lên trong phòng khách của mình. Ông né bằng cách vục đầu vào lá thư của bà Weasley nghiên cứu một lần nữa. Harry thấy môi của dượng cong lên mấy tiếng: “gợi lời phúc đáp của ông bà cho chúng tôi theo cách thông thường”. Ông vặc:

“Mụ muốn nói gì, ‘cách thông thường’ là sao?”

“Dạ, thông thường đối với chúng con.”

Harry đáp và vội nói thêm trước khi bị dượng Vernon chặn họng:

“Dượng cũng biết mà, tức là bằng hộp thư cú. Đó là cách gửi thư thông thường của phù thủy.”

Dượng Vernon giận phát khùng lên như thể Harry vừa thốt ra một tiếng chửi thề thô tục. Run lên vì giận, dượng bắn một cái nhìn căng thẳng qua cửa sổ, như thể dượng lo là có một gã hàng xóm nào đó đang ịn tai lên kiếng cửa sổ mà nghe lén vậy.

Gương mặt dượng Vernon bây giờ tím lịm như màu trái mận, dượng rít lên:

“Tao đã nói với mày bao nhiêu lần rồi là không được nói tới những thứ phi tự nhiên dưới mái nhà của tao hả? Coi mày đứng đó kìa, trong những cái áo quần mà Petunia đã mặc lên cái con người vô ơn của mày...”

“Sau khi Dursley không thèm mặc nữa.”

Harry lạnh lùng tiếp lời. Và quả thực, nó đang mặc một cái áo cánh rộng đến nỗi nó phải xắn tay áo lên năm lần mới có thể sử dụng được bàn tay của nó. Còn vạt áo thì dài thòng tới đầu gối, phủ lượt thướt bên ngoài cái quần bò rộng thùng thình như cái bao bố.

Dượng Vernon giận run lấy bầy:

“Mày không được nói với tao bằng cái giọng đó!”

Nhưng Harry không chịu dừng được trò này hơn nữa. Đã qua lâu rồi cái thời mà nó bị buộc phải nhút nhút cam chịu mọi luật lệ ngu ngốc trong ngôi nhà Dursley. Nó đã không thèm ăn kiêng theo Dursley, nó cũng sẽ không chịu để dượng Vernon cản trở nó đi coi trận đấu Cúp Quidditch Thế Giới, nếu như nó có thể làm được. Harry hít một hơi thở sâu rồi nói:

“Thôi được, con sẽ không xem Cúp Thế Giới. Bây giờ con đi được chưa? Chẳng là con còn một lá thư gửi chú Sirius mà chưa viết xong. Dượng cũng biết... đó là ba đỡ đầu của con.”

Nó đã làm tới. Nó đã nói những chữ kỳ diệu. Bây giờ thì cái màu tím lịm đã nhạt dần từng đốm trên gương mặt dượng Vernon, khiến cho cái mặt dượng trông giống như món kem trộn trái nho đen, mà lại trộn lộn xộn nữa chứ.

Dượng Vernon lấp bắp bằng cái giọng cố giữ bình tĩnh:

“Mày... mày... viết thư cho ... hửn hử?”

Harry nhìn thấy trong con người của cặp mắt ti hí của dượng Vernon một nỗi sợ hãi bất chợt hiện ra. Harry nói như thể là chuyện ngẫu nhiên mà thôi:

“Dạ ... đúng vậy. Cũng lâu rồi chú ấy không biết con sống ra sao, dượng cũng biết mà, nếu chú ấy không có thư từ gì của con thì chú ấy có thể nghĩ này nọ không hay.”

Harry ngừng lại để thưởng thức hiệu quả những lời nói đó. Nó gần như có thể nhìn thấy bộ dây thều trong não dượng Vernon đang hoạt động dưới mớ tóc đen dày rẽ ngôi của dượng. Nếu mà dượng tìm cách ngăn Harry viết thư cho chú Sirius, thì chú Sirius sẽ nghĩ là Harry đang bị ngược đãi. Nếu mà dượng bảo Harry không được đi coi Cúp Quidditch Thế Giới thì nó sẽ viết thư kể cho chú Sirius, và chú sẽ biết là Harry đang bị ngược đãi thật. Vậy là chỉ có một điều dượng Vernon có thể làm được mà thôi. Harry có thể nhìn thấy cái kết luận đang hình thành trong đầu của dượng Vernon như thể gương mặt có bộ ria vĩ đại ấy trong suốt, nhìn thấu được tới bên trong. Harry cố gắng mỉm cười, giữ cho gương mặt hết sức thản nhiên. Và rồi...

“Ồ... thôi thì cũng được. Mày có thể đi coi cái đồ... cái thứ Cúp Thế Giới chết tiệt... ngu ngốc đó. Mày cứ viết thư báo cho cái... đám nhà Weasley tới đón mày, chứ tao không có thì giờ để đưa mày đi khắp làng khắp xóm được. Và mày cứ ở chơi với họ cho hết mùa hè. Mày cũng nhớ nói cho ... ba đỡ đầu của mày... nói là ... là mày đã đi khỏi đây rồi.”

Harry rạng rỡ ra mặt:

“Dạ, được mà.”

Nó quay lại, đi về phía cửa phòng khách, cố gắng tự trấn áp mình để khỏi phải nhảy cẫng lên và lộn vèo mấy vòng cho sướng chân. Nó sẽ được đi... nó sẽ được đi với anh em nhà Weasley, nó sẽ được đi coi trận chung kết Cúp Quidditch Thế Giới!

Ra tới ngoài hành lang, nó suýt đâm sầm vào Dursley. Thằng đó đang thập thò rình mò sau cánh cửa, rõ ràng là hy vọng nghe lén ba nó quạu cho Harry một trận. Thấy bộ mặt hớn hở toe toét cười của Harry, Dursley gần như bị sốc.

Harry nói:

“Bữa ăn sáng nay thật là tuyệt cú mèo há mày? Tao thấy no nê quá, mày no không?”

Cười vô cái vẻ kinh ngạc trên gương mặt của Dursley, Harry nhảy phóc ba bậc lên cầu thang, rồi phóng tuốt vô phòng ngủ của mình.

Điều đầu tiên mà nó nhận ra là Hedwig đã về. Con cú đó đang ngồi trong chuồng, chăm chú ngó Harry bằng đôi mắt màu hổ phách to cô cô, và chớp chớp cái mỏ theo cái kiểu ngụ ý rằng nó đang bực mình chuyện gì đó. Chính xác cái đang làm nó bực mình lộ rõ ngay tức thì.

“Ui da!”

Harry thốt kêu khi một trái banh quần vợt nhỏ, bằng da, màu xám, bay đùng vô một bên đầu nó đau điếng. Harry vừa xoa xoa chỗ đau một cách tức tối vừa nhìn lên xem cái gì mới chọi vô đầu nó, thì vừa kịp nhìn thấy một con cú nhí, nhí đến nỗi có thể nắm gọn trong lòng bàn tay. Con cú nhí đang bay xả quần một cách phấn khích trong phòng như một cái pháo bông lạc điệu. Vừa lúc đó Harry cũng nhận ra con cú đã thả một lá thư xuống ngay dưới chân nó. Harry cúi xuống, nhận ra ngay nét chữ của Ron, nó vội xé phong bì mở thư ra. Trong thư là những dòng chữ nguệch ngoạc viết tháu:

Harry – BA CỐ VẾ RỒI – Ái Nhĩ Lan đấu với Bungary, tối thứ hai. Má đang viết thư ấy người Muggle để xin phép đón bồ về nhà chơi. Có lẽ họ đã nhận được thư rồi, mình không biết bưu điện Muggle nhanh tới cỡ nào. Dù sao thì mình nghĩ mình sẽ gửi bức thư này bằng con Heo thì hơn.

Harry trợn mắt ngó chữ “Heo”, rồi ngược nhìn con cú nhí bây giờ vẫn còn đang bay vòng vòng quanh bóng đèn gắn trên trần phòng. Nó chưa từng thấy một con gì ít giống con heo hơn cái con Heo ấy. Không chừng chữ Ron tháu quá Harry đọc không ta. Nó quay lại đọc tiếp lá thư:

Cho dù bọn Muggle thích hay không thì tụi này cũng tới đón bồ đi, bồ không thể nào bỏ lỡ một trận tranh Cúp Quidditch Thế Giới được. Chỉ có ba má cho là cũng nên giả bộ xin phép họ trước thì tốt hơn. Nếu họ nói ừ thì gửi ngay tức khắc câu trả lời của bồ cho con Heo đem về, và tụi này sẽ đến đón bồ lúc 5 giờ ngày chủ nhật. Nếu họ nói không, thì bồ biểu con Heo quay về ngay tức thì và tụi này đành nào cũng đến đón bồ lúc 5 giờ ngày chủ nhật.

Hermione sẽ đến đây vào trưa nay. Anh Percy đã bắt đầu làm việc cho Bộ Hợp tác Pháp thuật Quốc tế. Nhớ đừng nói bất cứ điều gì đến ngoại quốc khi bồ đến ở đây, trừ khi bồ muốn nghe thuyết pháp chán chê đến rụng quần luôn.

Hẹn sớm gặp lại bồ.

Ron.

Con cú nhí bay thấp xuống và quần quần trên đầu Harry kêu lú lú những tiếng mà Harry lơ mơ đoán đó là những lời tự hào rằng nó đã giao thư đúng người nhận. Harry nói:

“Yên nào! Lại đây, tao cần mày đem thư hồi âm về.”

Con cú nhí bèn đậu trên nóc chuồng Hedwig, vỗ vỗ cánh. Hedwig ngược nhìn lên một cách lạnh lùng, như thể thách thức nó dám thử đến gần chút nữa không nào.

Harry một lần nữa lại chụp lấy cây viết lông đại bàng, vớ một tấm giấy da mới toanh, và viết:

Ron, diễn biến tốt đẹp, những người Muggle cho phép mình đi. Hẹn gặp bồ lúc 5 giờ chiều mai. Sốt ruột lắm, không thể đợi được nữa.

Harry.

Harry gấp bức thư này lại rất nhỏ, và hết sức khó khăn mới cột được bức thư vô chân con cú nhí, bởi vì con này cứ nhảy loi choi tại chỗ vì hồi hộp quá. Ngay khi bức thư được gài buộc an toàn rồi, con cú lại vút đi ngay. Nó lượn một vòng ra ngoài cửa sổ rồi phóng đi mất hút.

Harry quay lại con Hedwig. Nó hỏi con cú:

“Mày có muốn làm một cuộc hành trình dài không?”

Con Hedwig rúc lên một tiếng cú trang trọng hơi tự ột tí.

Harry cầm lá thư trên bàn lên, nói:

“Mày có thể đem thư này đến cho chú Sirius không? À, khoan đã... để tao viết thêm mấy dòng.”

Harry mở tấm giấy da ra và vội vàng thêm vô mấy dòng tái bút:

Nếu chú muốn liên lạc với con, thì có lẽ con sẽ ở nhà bạn con, Ron, cho đến hết mùa hè. Ba của Ron đã kiếm được vé cho tụi con đi coi Cúp Quidditch Thế Giới!

Bức thư đã xong, Harry cột thư vô chân con Hedwig; con cú vẫn đứng yên một cách bất thường, như thể nó quyết tâm chứng tỏ cho Harry thấy một hộp thư cú đích thực thì phải cư xử như thế nào mới là đúng đắn.

Harry bàu Hedwig:

“Khi nào mày quay về thì tao sẽ đến ở nhà Ron, được chứ?”

Con cú mổ mổ ngón tay Harry một cách thân thiết, rồi, với một tiếng vút nhẹ nhàng, nó xòe đôi cánh bự chảng và lao vút qua khung cửa sổ mở rộng.

Harry nhìn theo bóng con cú đến khi nó mất hút khỏi tầm mắt. Xong Harry bò xuống dưới gầm giường, tháo tấm ván lót sàn, kéo ra một cái bánh sinh nhật siêu bự. Nó ngồi trên sàn phòng ăn cái bánh, nhắm nháp niềm hạnh phúc đang trào dâng trong khắp chân thân. Nó đang được ăn bánh bông lan kem, trong khi Dursley thì chỉ được ăn bưởi. Hôm ấy là một ngày hè rực rỡ, và nó sẽ rời khỏi ngôi nhà trên đường Privet Drive vào ngày mai, cái thẹo trên trán nó bây giờ đã tuyệt đối bình thường, và nó sắp sửa được xem trận tranh Cúp Quidditch Thế Giới. Ngay lúc này thực khó mà có thể lo lắng về bất cứ chuyện gì – ngay cả về Voldemort.

4. Chương 04

Chương 4 - Trở lại trang trại Hang Sóc

Ngày hôm sau, vào lúc mười hai giờ, cái rương đựng đồ đi học của Harry đã được chất đầy các thứ đồ dùng học tập và tất cả những vật sở hữu quý giá của nó, như tấm áo khoác tàng hình mà nó thừa kế của ba nó, cây chổi thần Tia Chớp mà nó nhận được từ chú Sirius, tấm bản đồ trường Hogwarts đã được phù phép mà Fred và George đã nhượng cho nó hồi niên học trước. Nó đã dọn trống cái kho tàng thực phẩm bí mật của nó dưới tấm ván lót sàn dưới gầm giường, kiểm tra kỹ lưỡng mọi xó xỉnh và khe kẽ trong căn phòng ngủ của nó để không bỏ sót lại một cuốn sách thần chú hay cây viết lông ngỗng nào, đồng thời gỡ xuống tấm bảng đếm ngược ngày đến mừng một tháng chín, mà nó dùng để gạch bỏ từng ngày còn lại, tính cho chóng đến ngày trở về trường Hogwarts.

Không khí bên trong căn nhà số 4 đường Privet Drive cực kỳ căng thẳng. Việc một đám phù thủy quái dị sắp sửa đến ngôi nhà của họ làm cho cả gia đình Dursley bồn chồn lo lắng và cau kính. Dượng Vernon tỏ ra cảnh giác cao độ ngay khi Harry báo cho ông biết gia đình Weasley sẽ đến đón nó vào lúc 5 giờ chiều chủ nhật.

Dượng cầu nhàu ngay tức thì:

“Tao hy vọng mày nói trước với bọn người đó làm ơn ăn mặc cho đúng đắn. Tao đã từng thấy kiểu cách cả lũ tụi bây ăn mặc như thế nào rồi. Mấy người đó nên biết điều mà ăn mặc theo kiểu thông thường thì tốt hơn. Vậy thôi.”

Harry có một linh tính lờ mờ về một điềm chẳng lành. Nó hiếm khi nào nhìn thấy ông và bà Weasley mặc bất cứ thứ quần áo gì mà dượng Vernon gọi là “thông thường”. Con cái nhà Weasley có thể mặc đồ Muggle vào những ngày nghỉ lễ, nghỉ hè, nhưng ông bà Weasley thì thường mặc áo chùng dài với nhiều mức độ xộc xệch, cũ kỹ khác nhau. Harry không phiền hà gì chuyện hàng xóm của nhà Dursley sẽ nghĩ gì, nhưng nó rất lo lắng, không biết gia đình Dursley có thể đối xử thô lỗ với gia đình Weasley đến mức nào nếu như họ xuất hiện giống những hình ảnh tồi tệ nhất mà dân Muggle nghĩ về phù thủy.

Dượng Vernon đã mặc vô bộ -lê xịn nhất của dượng. Đối với một số người, điều này mang ý nghĩa một sự nhiệt liệt chào mừng, nhưng Harry biết tổng dượng Vernon làm vậy chỉ nhằm gây ấn tượng oai vệ và đáng nể. Ngược lại, Dursley trông có vẻ co ro lại phần nào. Ấy không phải vì vụ ăn kiêng rồi cuộc cũng có hiệu quả, mà vì nhờ Dursley khiếp hãi quá. Dursley đã biết sợ từ lần nó gặp một phù thủy người lớn hằn hoi và bị làm ọc một cái đuôi heo quần tít thò ra dưới đũng quần, rồi dượng Vernon cùng dì Petunia đã phải đem nó tới bệnh viện, tốn khối tiền để giải phẫu cắt bỏ cái đuôi đó đi. Vì vậy cũng không đáng ngạc nhiên lắm khi thấy Dursley cứ chốc chốc lại lo lắng đưa tay ra sau sờ mông, và len lén đi từ phòng này qua phòng khác, để mà khỏi phải luôn luôn trình ra cái bia cũ cho kẻ thù ngấm vào.

Bữa ăn trưa gần như là một bữa ăn lặng lẽ. Dursley thậm chí cũng không phản đối mấy món ăn (phô mai không béo làm từ sữa đã gạn kem và cây tây xay nhuyễn). Dì Petunia hầu như không ăn uống gì cả. Hai tay của dì Petunia khoanh lại, môi thì mím chặt, cà có vẻ như dì đang nhai chính cái lưỡi của dì, như thể nuốt ngược những lời chửi bới giận dữ mà dì chỉ muốn trút lên đầu Harry mà thôi.

Dượng Vernon quát qua bàn ăn:

“Chắc là họ lái xe hơi đến hả?”

Harry đáp:

“Ồ...”

Nó đã quên nghĩ tới chuyện đó. Làm thế nào mà gia đình Weasley đi đón nó đây? Họ đâu còn chiếc xe nào nữa; kể từ khi chiếc Ford Anglia cũ rích mà họ sở hữu bỏ đi hoang trong khu Rừng cấm ở Hogwarts. Nhưng mà năm ngoái ông Weasley đã mượn được xe của Bộ Pháp Thuật; thì cũng có thể hôm nay ông cũng làm như vậy chẳng?

Harry nói:

“Con nghĩ là bằng xe hơi ạ.”

Dượng Vernon khọt khẹt sau hàm ria rậm rạp. Thông thường, dượng Vernon sẽ hỏi ông Weasley sẽ lái loại xe gì; dượng có khuynh hướng đánh giá con người dựa theo cái xe mà họ lái to cỡ nào và mắc bao nhiêu. Nhưng Harry ngờ rằng nếu mà ông Weasley có lái một chiếc xe hơi xịn hiệu Ferrari, thì cũng chưa chắc được dượng Vernon đánh giá cao.

Gần hết buổi trưa đó Harry ở miết trong phòng ngủ của mình. Nó không thể nào chịu đựng được cảnh dì Petunia cứ chốc chốc lại dòm qua khe màn cửa nhìn ra đường như thể mới được nghe thông báo rằng có một con tê giác đã sống chuồng. Cuối cùng, lúc 5 giờ kém 15, Harry đi xuống cầu thang, vào phòng khách.

Dì Petunia đang dựng thẳng mấy cái gối dựa lên với một vẻ bất đắc dĩ. Dượng Vernon thì giả đồ đọc báo, nhưng đôi mắt nhỏ tí hí của dượng không hề chuyển động, và Harry chắc mẩm là dượng đang thực sự cố hết sức để lắng nghe âm thanh của một chiếc xe hơi đang đến gần. Dursley thì cố nhét toàn thân nó cho lọt vô cái ghế bành, những ngón tay ú na ú nần của nó luôn xuống dưới, ôm chặt cái mông. Harry không thể chịu được sự căng thẳng; nó bỏ căn phòng đi ra và đến ngồi trên bậc thềm của hành lang dẫn đến cửa ra vào, mắt ngó chừng đồng hồ và tim đập dồn dập vì hồi hộp và lo lắng.

Nhưng năm giờ... rồi quá năm giờ... Dượng Vernon, toát mồ hôi trong bộ -lê của dượng, phải mở cửa chính, thò đầu ra đảo dác nhòm lên nhòm xuống con đường, rồi nhanh chóng thụt đầu vô. Dượng sừng sộ với Harry:

“Họ tới trễ quá đó!”

Harry nói:

“Cháu không biết. Có thể... ơ... tại kẹt xe... hay có chuyện gì đó.”

Năm giờ mười... rồi năm giờ mười lăm... Harry bắt đầu cảm thấy bây giờ chính nó cũng bắt đầu lo lắng. Lúc năm giờ rưỡi, nó nghe dượng Vernon và dì Petunia nói chuyện rù rì một cách căng thẳng với nhau trong phòng khách:

“Thật không biết nể nang ai hết.”

“Lỡ như chúng ta có một cái hẹn với ai khác thì sao?”

“Có lẽ họ tưởng là họ đến trễ thì chúng ta sẽ mời họ ăn tối luôn chắc!”

“Hừm, đừng có mà hòng.”

Dượng Vernon nói, Harry nghe tiếng dượng đứng lên và bắt đầu đi qua đi lại trong phòng khách:

“Họ sẽ nhận thằng nhỏ và đem đi, sẽ không có chuyện cà kê dê ngỗng ở đây. Đó là nói chuyện họ có đến ấy. Không chừng họ nhầm ngày. Anh dám nói loại người như họ không biết đến cái sự đúng giờ. Cho dù là lý do đó hay vì họ lái một chiếc xe cà tàng đang bị hỏng... ÁÁÁÁÁÁÁÁÁÁÁÁ!”

Harry nhảy dựng lên. Từ bên kia cánh cửa phòng khách vọng ra tiếng gào của cả ba người nhà Dursley đang cuồng cuồng hoảng hốt bắn loạn ở một góc phòng. Chỉ trong tích tắc sau đó là Dursley phóng như bay ra hành lang với vẻ kinh hoàng lộ rõ trên nét mặt.

Harry hỏi:

“Cái gì vậy? Có chuyện gì vậy?”

Nhưng Dursley không có vẻ gì là còn có thể mở miệng ra nói được. Hai tay vẫn còn vòng ôm đít, nó lạch bạch đi thật nhanh vô trong nhà bếp. Harry vội vã đi vô phòng khách.

Ở đó, từ đằng sau cái lò sưởi đã bị bịt kín lại bằng ván, vốn chỉ còn mấy cục than giả gắn điện ở phía trước, những tiếng giộng thỉnh thoảng và những tiếng cào xột xoạt vang lên không ngớt.

Dì Petunia đã lùi lại sát tường, hoảng sợ, ngó trừng trừng cái lò sưởi đã bị xây bít, thở hổn hển:

“Cái gì vậy? Cái gì vậy anh Vernon?”

Nhưng mà họ chỉ bị hoang mang trong vài giây mà thôi. Từ bên trong lò sưởi vang lên tiếng nói:

“Ui da! Fred! Đừng... trở lại, trở lại đi, có sự nhầm lẫn gì đây nè... biểu George đừng... Ồi! George, đừng, ở đó không có chỗ, trở lại ngay, và bảo Ron...”

“Ba ơi, không chừng Harry có thể nghe tiếng chúng ta... biết đâu nó có thể giúp chúng ta ra...”

Có tiếng nắm đấm động mạnh vào tấm ván phía sau ngọn lửa điện.

“Harry! Harry, bỏ có nghe tiếng tụi này không?”

Hai vợ chồng nhà Dursley quay lại dồn Harry như hai con sói dồn mồi chúng đang săn. Dượng Vernon gầm gừ:

“Cái gì vậy? Chuyện gì đang xảy ra hả?”

Harry cố gắng nén một trận cười như điên để giải thích:

“Họ... họ tìm cách đến đây bằng bột Floo. Họ đi bằng lửa... nhưng mà dượng đã xây bít lò sưởi lại... khoan đã...”

Harry đi đến gần lò sưởi và gọi xuyên qua mấy tấm ván bít:

“Bác Weasley ơi? Bác có nghe tiếng cháu không?”

Tiếng giộng ầm ầm ngừng lại. Ai đó bên trong ống khói lò sưởi nói:

“Suýt!”

“Bác Weasley ơi, cháu là Harry đây... lò sưởi đã bị bít kín rồi, bác không thể nào đi xuyên qua được đâu.”

Tiếng ông Weasley vang lên:

“Khỉ gió! Mắc mớ gì mà họ lại đi bít kín cái lò sưởi kia chứ?”

Harry giải thích:

“Họ có lò sưởi điện.”

Giọng ông Weasley trở lên thích thú:

“Vậy hả? Cháu nói điện hả? Có đồ cắm điện phải không? Hay lắm, bác phải xem cái đó mới được... để nghĩ coi... À, Ron!”

Bây giờ nghe được giọng Ron lẫn trong giọng những người khác:

“Chúng ta làm gì dồn cục ở đây vậy? Bộ có cái gì trục trặc sao?”

Kế đến là Fred, đầy vẻ châm biếm:

“Ồi, đâu có gì đâu, Ron. Đây chính xác là nơi chúng ta muốn đến mà.”

Giọng của George nghe hơi nghèn nghẹn như thể nó bị ép bẹp dí vô bức tường:

“Ừ, chúng ta đang bước vào đoạn đời khốn đốn đây.”

Ông Weasley phân vân nói:

“Thôi các con... ba đang nghĩ xem có cách gì. Ừ, phải... chỉ còn một cách... Harry, cháu đứng lùi lại!”

Harry lùi ra sau cái ghế nệm dài. Nhưng dường như Vernon lại di chuyển về phía trước. Dường như vô cái lò sưởi:

“Chờ một chút! Chính xác là mấy người định làm cái gì...”

ẦM!

Cái lò sưởi bằng điện văng mạnh, bắn ngang qua căn phòng khi tấm ván đóng kín lò sưởi bung ra, tổng ông Weasley, Fred, George và Ron ra cùng với một đám mây gạch vụn và bần mạt cửa. Dì Petunia hét lên và ngã bật ra té xuống cái bàn để uống cà phê. Dượng Vernon kịp đỡ dì Petunia trước khi dì lăn xuống sàn nhà, há hốc mồm, thở hổn hển, tròng mắt ngó và nói không nên lời với cha con nhà Weasley, người nào người nấy đầu tóc đều đỏ hoe, kể cả Fred và George, hai đứa giống hệt nhau đến cái tàn nhang chót.

Ông Weasley cũng thở hổn hển, vừa phủi tro bụi bám trên cái áo chùng màu xanh lá cây của ông, vừa đeo cặp mắt kiếng ngay ngắn lại:

“Tốt hơn rồi! A, chắc hẳn ông bà chị đây là dì dượng của cháu Harry hả?”

Ông Weasley di chuyển cái thân hình gầy gò cao lêu nghêu và sói sọi về phía dượng Vernon, bàn tay ông giơ thẳng ra, nhưng dượng Vernon lùi lại nhiều bước, kéo theo dì Petunia. Dượng Vernon không thể thốt lên được lời nào. Bộ -lê bảnh nhất của dượng phủ đầy bụi vụn vôi vữa. Bụi bám cả trên mái tóc và râu ria khiến cho dượng trông có vẻ như vừa già thêm ba chục tuổi.

Ông Weasley hạ tay xuống, ngoảnh nhìn lại cái lò sưởi banh ta lông:

“Ồ... Thiệt tình... xin lỗi về cái vụ đó nha. Lỗi tại tôi hết. Hồi nào tới giờ tôi chưa từng gặp cái chuyện là mình vô đầu này mà không ra được đầu kia. Ông anh hiểu không, tôi đã nổ lò sưởi của ông anh vô mạng Floo... chỉ một buổi trưa thôi, để tụi tôi có thể đón Harry. Lò sưởi của dân Muggle thì đúng ra không được phép nổ mạng, nói nghiêm túc đấy. Nhưng mà tôi đã có một cuộc tiếp xúc khá được việc với Ủy ban Điều phối Floo và họ đã nổ mạng giùm tôi. Tuy nhiên đừng lo lắng quá, tôi sẽ dàn xếp lại đầu ra đó trong nháy mắt thôi mà. Tôi sẽ nhóm lại ngọn lửa để đưa mấy đứa nhỏ về, và rồi tôi sẽ sửa lại lò sưởi cho ông anh trước khi tôi độn thổ.”

Harry sẵn sàng đánh cá là dì dượng Dursley chẳng hiểu một tý gì trong những điều ông Weasley vừa nói. Hai người ấy vẫn còn há hốc mồm nhìn ông Weasley, hoảng sợ chết đứng luôn.

Dì Petunia tuy đã gượng đứng lên được nhưng vẫn còn núp sau lưng chồng.

Ông Weasley vui vẻ nói:

“Harry! Chào cháu, cháu chuẩn bị rương hòm sẵn sàng chưa?”

Harry nhe răng cười, nói:

“Dạ, còn để trên lầu đó bác.”

Fred nói ngay:

“Để tụi mình đi lấy cho.”

Fred và George đi ra khỏi phòng sau khi nháy mắt với Harry. Tụi nó biết phòng của Harry ở đâu, bởi vì tụi nó đã từng giải thoát Harry một lần vào lúc đêm hôm khuya khoắt. Harry ngờ là Fred và George muốn kiểm cơ hội ngó qua cậu Dursley một cái. Tụi nó đã nghe Harry kể nhiều về cậu ấm này.

Ông Weasley nói, trong khi hai tay hơi vung vẩy, cố gắng tìm lời phá tan sự im lặng khó chịu trong căn phòng:

“Chà... chỗ của ông anh bà chị đây rất... ư... a... xinh đẹp.”

Bởi vì căn phòng thường khi sạch bóng này bây giờ đã ngổn ngang bụi vụn vôi vữa, nên lời khen tặng này không được vợ chồng nhà Dursley hào hứng đón nhận lắm. Gương mặt dượng Vernon một lần nữa lại trở

lên tím ngắt, và dì lại bắt đầu nhai nhai cái lưỡi của dì. Tuy nhiên cả hai dường như quá sợ hãi đến nỗi không nói được lời nào cho ra lời.

Ông Weasley nhìn ngấm xung quanh. Ông vốn khoái mọi thứ liên quan đến dân Muggle. Harry thấy ông háo hức muốn xem xét cái máy truyền hình và cái đầu máy video. Ông nói với vẻ hiểu biết:

“Mấy thứ này chạy bằng điện, phải không? Ờ, đúng rồi. Có mấy đồ cắm điện đây nè. Tôi sưu tầm ổ cắm điện, ông anh à...”

Ông Weasley nói thêm với dượng Vernon:

“Và pin nữa. Tôi có một bộ sưu tập pin lớn lắm. Bà vợ tôi tưởng tôi điên, nhưng mà kệ bà.”

Dượng Vernon hiển nhiên nghĩ là ông Weasley điên. Dượng nhích nhẹ về bên phải, che khuất đi Petunia khỏi tầm nhìn của ông Weasley như thể dượng cho là ông Weasley có thể bất thành linh tấn công họ vậy.

Dursley bỗng nhiên chạy vô phòng khách. Harry nghe tiếng lục cục lạch cạch của cái rương của nó trên cầu thang, và chắc là tiếng động đó đã làm cho Dursley hoảng hồn chạy ra khỏi nhà bếp. Dursley nép sát tường, giương đôi mắt hãi hùng nhìn chòng chọc ông Weasley, cố gắng men tới bên cha mẹ nó để núp bóng. Không may là tấm thân bò mòng của dượng Vernon tuy đủ để che đi Petunia còm nhom, nhưng không thể nào bao bọc cả Dursley.

Ông Weasley dừng cảm khơi mào một cuộc trò chuyện nữa:

“A, đây là người anh họ của cháu hử, Harry?”

Harry nói:

“Dạ đó là Dursley.”

Harry và Ron trao đổi nhau một cái nhìn thật nhanh rồi tránh không nhìn nhau mà nhìn đi chỗ khác ngay, cố gắng nín cười muốn chết luôn. Dursley vẫn còn dùng hai tay bịt chặt cái miệng như thể sợ nó rớt mất. Tuy nhiên ông Weasley hình như không quan tâm thực lòng đến hành vi đặc biệt của Dursley. Thật ra, căn cứ vào cái giọng mà ông Weasley nói với Dursley, Harry tin chắc là ông nghĩ Dursley là thằng điên, y như kiểu gia đình Dursley nghĩ về ông Weasley vậy, có khác chăng là ông Weasley cảm thấy cảm thông thằng nhỏ chứ không sợ hãi. Ông ôn tồn hỏi:

“Nghỉ hè vui không, Dursley?”

Dursley bật khóc thút thít. Harry thấy hai tay Dursley siết chặt hơn cái miệng bè bè của nó.

Fred và George đã trở lại phòng khách, mang theo cái rương của Harry. Khi bước vào phòng, hai đứa đảo mắt nhìn quanh và thấy Dursley. Gương mặt tui nó cùng phát tỏa nụ cười quái quỷ y chang nhau.

Ông Weasley nói:

“Thôi xong rồi, bây giờ đi thôi.”

Ông xắn tay áo chùng lên và rút ra cây đũa phép. Harry thấy cả nhà lùi sát tường và dồn thành một cục.

Ông Weasley chìa cây đũa phép vào cái lỗ trên bức tường phía sau ông.

Những ngọn lửa xanh lập tức bùng lên trong lò sưởi, reo vui lép bép như thể lửa vẫn cháy cả giờ đồng hồ từ này đến giờ. Ông Weasley lại móc từ trong túi áo chùng ra một cái bị rút dây, tháo dây ra, bóc một nhúm bột trong túi ra, thả vào ngọn lửa, khiến lửa bùng sáng lên màu ngọc bích và ngọn lửa vươn lên cao hơn.

Ông Weasley nói:

“Fred, con đi trước đi.”

Fred nói:

“Đi ngay. Ý mà... xí quên...”

Một bịch kẹo rớt ra khỏi túi áo của Fred văng tung tóe xuống sàn, mấy viên kẹo tròn to ngon lành gói trong giấy màu rực rỡ lăn đi bốn phương tám hướng.

Fred lồm cồm bò quanh sàn, hốt mớ kẹo cho vô túi áo, rồi vui vẻ vẫy tay chào gia đình Dursley, bước tới trước, đi thẳng vô ngọn lửa, hô to:

“Trang trại Hang Sóc.”

Dì Petunia há hốc miệng và khê giật bắn người lên. Chỉ nghe một tiếng vút là Fred biến mất.

Ông Weasley nói:

“Bây giờ đến George, con và cái rương.”

Harry giúp George khiêng cái rương đi vào ngọn lửa và dựng cái rương đứng lên để cho George tiện tay giữ nó chắc hơn. Thế rồi một tiếng vút thứ hai vang lên, George vừa nói “Trang trại Hang Sóc” là biến mất.

Ông Weasley nói:

“Tới con đó, Ron.”

Ron vui vẻ nói với gia đình Dursley:

“Hẹn gặp lại.”

Nó cười toét miệng với Harry và bước vào ngọn lửa, hét to: “Trang trại Hang Sóc” rồi biến luôn.

Bây giờ chỉ còn lại ông Weasley và Harry. Harry nói:

“Ồ... Tạm biệt...”

Gia đình Dursley không nói tiếng nào. Harry đi tới gần ngọn lửa, nhưng nó vừa tới mép lửa thì ông Weasley đưa một bàn tay hộ pháp ra nắm lưng áo nó kéo lại. Ông Weasley nhìn ra đình Dursley với vẻ ngạc nhiên:

“Harry chào tạm biệt gia đình đấy, ông anh bà chị không nghe thấy sao?”

Harry nói nhỏ với ông Weasley:

“Không hề gì, thiệt tình con cũng chẳng bận tâm.”

Ông Weasley vẫn không buông bàn tay ra khỏi vai Harry. Ông nói với dượng Vernon một cách phẫn nộ:

“Mãi tới mùa hè năm sau ông anh mới gặp lại cháu trai của mình. Chắc chắn là ông muốn nói lời dằn dò tạm biệt nó chứ!”

Gương mặt dượng Vernon co thắt tức tối. Cứ nghĩ là dượng đang bị lên lớp bởi một thằng cha vừa làm nổ tung một nửa căn phòng khách của mình cũng đủ làm cho dượng tức trào máu. Nhưng cây đũa phép vẫn nằm trong bàn tay của ông Weasley, dượng Vernon đành nói, một cách hết sức bồn chồn sốt ruột, sau khi liếc nhanh đôi mắt ti hí qua cái đầu đũa phép:

“Ồ... tạm biệt.”

Harry đặt một bàn chân vô ngọn lửa xanh biếc, cảm thấy dễ chịu như hít một hơi thở ấm áp. Nó nói:

“Hẹn gặp lại.”

Nhưng, ngay lúc đó, một tiếng nồn ọe òng ọc chột vang lên ngay sau lưng Harry, và dì Petunia phát gào thét hãi hùng.

Harry xoay người lại. Dursley không còn đứng đằng sau ba má nó nữa. Nó đang quỳ bên cạnh cái bàn cà phê, nồn ọe và khắc ra một vật nhầy nhụa màu tím dài chừng ba tấc đang thò ra từ trong miệng nó. Sau một giây ngỡ ngàng, Harry nhận ra cái vật dài ba tấc đó chính là cái lưỡi của Dursley. Và trên sàn nhà, trước mặt Dursley là một miếng giấy màu sắc rực rỡ dùng để gói viên kẹo bơ cứng.

Dì Petunia nhào ngay xuống cạnh Dursley, nắm cái chót lưỡi sưng vù của cậu quý tử, cố gắng kéo nó ra khỏi miệng; không có gì đáng ngạc nhiên là Dursley lại càng la làng và khạc nhổ, phun phì phì một cách thể thảm hơn bao giờ hết, rồi thằng nhỏ tìm cách vùng ra khỏi tay bà má. Dượng Vernon thì gào thét và vùng vẫy tứ tung hai cánh tay, còn ông Weasley thì cũng ra sức hét thiệt là to cốt để ọi người đều nghe được:

“Đừng có lo! Để tôi giải quyết cho!”

Ông vừa hét vừa giơ cây đũa phép thẳng tới trước và đi về phía Dursley, nhưng dì Petunia càng gào thét khủng khiếp hơn rồi nhào lên mình Dursley để che chắn cho nó khỏi bùa phép của ông Weasley.

Ông Weasley nản chí, kêu lên:

“Không! Thiệt mà! Chỉ là một phương pháp đơn giản thôi... chỉ tại viên kẹo bơ cứng... thằng Fred con trai tôi... một trò đùa quái ác thôi... chỉ là bùa Sừng Tù Vù ấy mà... Ít nhất, tôi nghĩ là nó... Xin làm ơn để tôi giải bùa...”

Nhưng chẳng những không được chắn an, cả gia đình Dursley càng thêm bất loạn; dì Petunia khóc lóc như điên như khùng, kéo giựt cái lưỡi của Dursley như muốn giật phứt nó ra cho rồi. Dursley có vẻ như chết ngạt tới nơi vì sức ép của cả má nó lẫn cái lưỡi. Dượng Vernon, hoàn toàn mất bình tĩnh, chụp một cái bình sứ đặt trên đầu tủ buýp-phê, chọi thiệt mạnh vô ông Weasley. Ông Weasley thụp đầu tránh được, khiến óng đồ trang trí xinh đẹp ấy bể tan tành trong đồng gạch vụn của lò sưởi đã bị nổ trước đó.

Ông Weasley tức giận vung cây đũa phép loạn xạ:

“Nghe đây! Thiệt tình! Tôi đang cố gắng để giúp đỡ các người mà! “

Dượng Vernon gào thét như một con hà mã bị thương, tay dượng lại chụp một món đồ trang trí khác.

Ông Weasley bèn la to:

“Harry! Cháu đi đi! Cháu cứ đi trước đi!”

Cây đũa phép của ông chĩa vào dượng Vernon:

“Tôi sẽ giải quyết vấn đề này!”

Harry không muốn bỏ lỡ cuộc vui chút nào hết, nhưng món đồ sứ xinh đẹp thứ hai của dượng Vernon chỉ xem chút xíu là trúng vô đầu nó, bay véo suốt qua tai trái của nó, và khi nó lấy lại được thăng bằng, nó nghĩ tốt nhất là cứ để mặc tình hình này cho ông Weasley xoay sở. Harry bước vô ngọn lửa, ngoái đầu lại nhìn một cái rồi hô “Trang trại Hang Sốc!”

Cảnh cuối cùng của căn phòng khách trượt nhanh qua mắt mà Harry còn thấy được là ông Weasley dùng cây đũa phép làm nổ cái bình trang trí thứ ba của dượng Vernon ngay trong tay dượng. Dì Petunia rống lên và nằm đè lên Dursley để che chở cho nó, còn cái lưỡi của Dursley thì lè ra ngúc ngoắc quanh quẩn như một con rắn nhầy nhụa bị bành ki nái. Nhưng ngay sau đó Harry bắt đầu xoay tít cực nhanh, phòng khách nhà Dursley vút qua khỏi mắt nó trong một đợt lửa xanh ngọc bích bùng mạnh lên.

5. Chương 05

Chương 5 - Mảnh phù thủy nhà Weasley

Harry xoay càng lúc càng nhanh hơn, hai cùi chỏ của nó ép chặt vô hai bên sườn, những lò sưởi mờ mờ xẹt vút qua, cho đến khi nó bắt đầu cảm thấy muốn bệnh, phải nhắm mắt lại. Sau đó, khi nó rút cuộc cảm thấy mình đang trôi chậm lại, nó giơ tay ra và dừng lại đúng lúc để khỏi bị té sấp vô cái lò sưởi trong nhà bếp của gia đình Weasley.

Fred đưa một tay ra kéo Harry đứng lên, hỏi hộp hỏi:

“Nó có ăn không?”

Harry đứng thẳng lên:

“Có. Mà đó là cái gì vậy?”

Fred rạng rỡ đáp:

“Kẹo bơ Lưỡi-Phù đó mà. George với anh đã phát minh ra món đó, mà suốt mùa hè tụi anh kiếm hoài chưa ra được người để thử nghiệm...”

Một trận cười ngã nghiêng ngã giữa bùng nổ trong căn nhà bếp nhỏ xíu. Harry ngó quanh và thấy Ron cùng George đang ngồi cạnh cái bàn gỗ mòn vẹt với hai người tóc đỏ mà trước đây nó chưa từng gặp, mặc dù thoạt nhìn là nó biết ngay đó là ai: nhất định đó là anh Bill và anh Charlie, hai người anh lớn nhất trong gia đình Weasley.

Người gần nó hơn trong hai người đó lên tiếng hỏi:

“Em khỏe không, Harry?”

Anh ta cười với Harry và chìa ra một bàn tay to bè. Harry bắt bàn tay đó, cảm nhận được những cục chai sần và những vết bóng rộp dưới những ngón tay của mình. Vậy chắc đây là anh Charlie, người chuyên làm việc với rồng ở Rumania. Vóc người anh Charlie cũng giống như hai đứa sinh đôi, thấp hơn và chắc nịch hơn so với Ron và anh Percy – những người dài đòn, ốm và cao lêu nghêu. Anh Charlie có một gương mặt rộng, đôn hậu, lại đầy nét phong trần, và nhiều đốm tàn nhang đến nỗi làn da nâu đi như bị rám nắng. Hai cánh tay anh Charlie cuộc đầy cơ bắp, và một trong hai cánh tay ấy bị một vết phỏng bóng láng.

Anh Bill đứng dậy mỉm cười và cũng bắt tay Harry. Có thể nói bề ngoài của anh Bill khiến cho Harry phải ngạc nhiên. Harry biết rằng anh Bill làm việc cho nhà băng Gringotts và anh từng là Thủ lĩnh Nam sinh ở trường Hogwarts; nên Harry luôn luôn tưởng tượng về anh Bill như một phiên bản già hơn của anh Percy: rồi rít nhặng xì lên về chuyện vi phạm luật lệ và khoái làm ra vẻ ta đây đại ca với tất cả mọi người chung quanh. Thế nhưng, anh Bill lại rất ư... chịu chơi – thiệt tình là không còn chữ nào khác hơn để diễn tả cho chính xác. Anh cao nhé, tóc dài được anh cột lại thành một chùm như đuôi ngựa. Anh đeo một cái bông tai trông giống như một cái răng nanh toong teng dưới dải tai. Quần áo anh Bill đang mặc thì không thể nào lạc quẻ trong một đại nhạc hội Rock, trừ một chi tiết mà Harry chú ý là anh mang giày da rồng sống chứ không phải da thuộc thông thường.

Mọi người chưa kịp nhìn thấy thêm gì nữa thì bỗng có tiếng nổ lụp bụp yếu ớt, và rồi ông Weasley đột nhiên hiện ra từ trong không khí, đứng sát vai George. Ông đang nổi một cơn tam bành thịnh nổi mà Harry chưa từng thấy bao giờ. Ông quát:

“Cái trò đó vui quá hén, Fred? Con cho cái thằng nhóc Muggle đó ăn cái thứ quỷ gì trên cõi đời này vậy hả?”

Fred đáp với một nụ cười quỷ quyệt:

“Con đâu có cho nó ăn cái gì đâu? Con chỉ ... làm rớt bịch kẹo... nó ăn là lỗi của nó đó chứ, con có bao giờ biểu nó ăn đâu?”

Ông Weasley gầm lên:

“Con cố tình làm rớt! Con có biết là thằng nhóc Muggle đó sẽ ăn, con biết là nó đang ăn kiêng...”

George háo hức hỏi:

“Mà cái lưỡi của nó phù lớn cỡ nào lận ba?”

“Đợi nó dài tới một thước hai rồi ba má thằng nhỏ mới chịu cho ba làm co ngắn lại.”

Harry và anh em nhà Weasley lại phá ra cười rần. Ông Weasley hét:

“Đó không phải là chuyện để tụi bay cười! Chơi cái kiểu đó chỉ tổ làm hỏng be bét các mối quan hệ giữa phù thủy và Muggle! Ba đã dành cả nửa đời mình để vận động chống lại sự ngược đãi dân Muggle, vậy mà chính các con trai của ba...”

Fred phẫn nộ nói:

“Con làm vậy không phải vì nó là dân Muggle!”

George tiếp lời:

“Không hề. Tụi con làm vậy vì nó là một thằng nhóc ưu hiếp đáp người khác. Đúng không, Harry?”

Harry nhiệt liệt tán thành:

“Đúng vậy đó thưa ông Weasley.”

Ông Weasley vẫn còn giận:

“Đó không phải là một cái cớ! Tụi bây cứ chờ đó, tao sẽ nói á bây biết!”

“Nói á biết cái gì?”

Một giọng nói vang lên đằng sau lưng ông Weasley. Bà Weasley vừa mới đi vào bếp. Bà là một phụ nữ thấp đậm, mũm mĩm, có nét mặt rất phúc hậu, mặc dù lúc này đôi mắt của bà nheo lại một cách đầy ngờ vực.

Nhìn thấy Harry, bà Weasley mỉm cười:

“A, Harry, chào mừng!”

Đôi mắt của bà ngay sau đó quắc sang phía ông chồng:

“Anh Arthur, nói cho em biết đi, chuyện gì vậy?”

Ông Weasley lúng túng. Harry có thể nói chắc là cho dù ông Weasley tức giận với Fred và George đến thế nào đi chăng nữa, ông cũng không thực sự có ý định “méc” bà Weasley về chuyện gì đã xảy ra.

Trong khi ông Weasley đưa mắt nhìn vợ với vẻ lo lắng thì căn phòng im phăng phắc. Bỗng nhiên cửa nhà bếp sau lưng bà Weasley mở ra và hai cô bé xuất hiện. Một cô nàng có mái tóc nâu xù và mấy cái răng cửa hơi to là người bạn thân nhất của Ron và Harry: cô nàng Hermione Granger. Cô bé kia tóc đỏ hoe, người nhỏ nhắn, là em gái của Ron, em Ginny. Cả hai cô bé mỉm cười với Harry. Harry mỉm cười lại với họ, khiến cho Ginny thẹn đỏ cả người. Cô bé này rất ngưỡng mộ và khăng khít với Harry kể từ dịp Harry đến thăm trang trại Hang Sốc lần trước.

Bà Weasley lặp lại, với một kiểu nói hơi đáng gờm:

“Anh Arthur, nói cho em biết đi, chuyện gì vậy?”

Ông Weasley làu bàu:

“Không có gì đâu, Molly à. Fred và George chỉ... mà anh cũng đã rầy tụi nó xong rồi...”

Bà Weasley hỏi:

“Lần này tụi nó lại làm trò gì nữa? Nếu lại xảy ra bất cứ trò gì dính dáng đến Mánh phù thủy nhà Weasley...”

Hermione đứng ở ngạch cửa nhà bếp, lên tiếng:

“Sao bồ không chỉ cho Harry biết phòng ngủ của bạn ấy, Ron?”

Ron nói:

“Nó biết chỗ ngủ rồi. Trong phòng mình ấy, năm ngoái nó đã ngủ ở đó...”

Hermione nhấn mạnh:

“VẬY TẤT CẢ TỤI MÌNH ĐI ĐI.”

Ron hiểu ý:

“Ồ... Phải đó!”

George bèn nói:

“Cho tụi này đi cùng với.”

Bà Weasley nạt:

“Con ở yên đó.”

Harry và Ron rón rén đi ra khỏi nhà bếp, rồi tụi nó cùng Hermione và Ginny đi dọc hành lang đẹp tẻ xong đi lên những cái cầu thang ọp ẹp, ngoằn ngoèo, dựng lắt lẻo khắp nhà để lên tới những tầng lầu trên cùng.

Lúc tụi nó đang leo lên lầu, Harry hỏi:

“Mảnh phù thủy nhà Weasley là cái gì vậy?”

Cả Ron và Ginny cùng bật cười, mặc dù Hermione chẳng hề nhếch môi.

“Lúc má dọn dẹp phòng anh Fred và anh George, má lượm được cái mớ đơn đặt hàng đó. Mấy cái danh mục giá cả dài liệt kê những thứ mà hai anh đã phát minh ra. Bỏ biết mà, toàn là thứ đồ quây. Đũa phép giả, kẹo bánh bịp, cả đồng thứ. Kể ra xuất sắc thiệt, mình chưa từng bao giờ biết chuyện mấy anh phát minh này nọ...”

Ginny nói thêm:

“Cả nhà thường nghe tiếng nổ trong phòng của mấy anh, từ lâu rồi, nhưng đâu có ai dè mấy anh phát minh thiệt. Cả nhà cứ tưởng mấy anh khoái nổ đi dùng chơi thôi.”

Ron nói:

“Chỉ có điều, hầu hết... thiệt ra là tất cả... mấy thứ đồ đó đều hơi hơi nguy hiểm. Và bỏ biết gì không? Hai anh đang dự định bán mấy thứ đó ở trường Hogwarts để kiếm chút đỉnh tiền tiêu vặt, làm á nổi điên với mấy anh luôn. Má nói hai anh không được phép làm ra thêm bất cứ một món gì thuộc loại đó nữa, và má đốt hết ba mớ đơn đặt hàng của hai anh... Dù thế nào thì má cũng giận hai anh hết sức. Hai anh không có được nhiều chứng chỉ phù thủy Thường đẳng (O.W.L) như là má đã trông mong.”

Chứng chỉ Phù thủy Thường đẳng (O.W.L) là loại bằng mà học sinh trường Hogwarts phải thi khi bước vào tuổi mười lăm.

Ginny nói:

“Xong rồi lại xảy ra cái vớ om sòm: má thì muốn mấy anh nối nghiệp ba làm việc trong Bộ Pháp Thuật, mà mấy anh thì nói với má là mấy anh chỉ muốn mở một tiệm quây.”

Vừa lúc đó một cánh cửa ở đầu cầu thang lầu hai mở ra, và một cái mặt đeo kiếng gọng sừng thò ra với một vẻ bực mình. Harry nói:

“Chào anh Percy!”

Percy nói:

“À, chào Harry! Anh đang thắc mắc là ai mà làm ồn ào dữ vậy? Em biết không, anh đang làm việc – anh phải hoàn tất một bản báo cáo cho sớ – và thiệt tình không sao tập trung được khi mà người ta cứ rầm rầm chạy lên chạy xuống cầu thang.”

Ron cúi kính gắt:

“Tụi em không hề chạy rầm rầm. Tụi em đang đi đứng đàng hoàng. Xin lỗi nếu như tụi em làm phiền đến công tác tuyệt mật của Bộ Pháp Thuật.”

Harry hỏi:

“Mà anh đang làm công tác gì vậy?”

Percy đáp với giọng tự mãn:

“Một bản báo cáo cho Bộ Hợp tác Pháp thuật Quốc Tế. Tụi này đang tiêu chuẩn hóa độ dày của những cái vạc. Một số vạc nhập cảng có chỗ hơi mỏng quá... độ rờ rĩ đã gia tăng ở mức độ gần như ba phần trăm một năm...”

Ron nói:

“Chuyện đó sẽ làm thay đổi thế giới đó, ý mình nói cái bản báo cáo. Chờ coi trên trang nhất Nhật báo Tiên tri thế nào cũng sẽ chạy hàng tít bự về vạc lũng.”

Percy hơi ửng đỏ mặt. Anh nóng nảy nói:

“Em cứ chế nhạo đi, Ron. Nhưng mà chúng ta sẽ thấy thị trường cứ tiếp tục tràn ngập những sản phẩm nông sọt mỏng mảnh nguy hiểm một cách nghiêm trọng, trừ khi có một thứ luật quốc tế được áp dụng...”

Ron bắt đầu leo tiếp lên cái cầu thang, miệng nói:

“Thôi, thôi, được, được rồi.”

Percy đóng mạnh cánh cửa phòng ngủ của anh. Khi Harry, Hermione và Ginny theo Ron lên hết ba chặng cầu thang chông chênh nữa, thì tiếng la lối từ nhà bếp vọng lên đến tận tai tụi nó. Ông Weasley đang báo cáo lại với bà Weasley về mấy viên kẹo bơ.

Căn phòng tuốt trên nóc ngôi nhà nơi mà Ron ngủ trông giống như hồi năm ngoái khi Harry đến ở đây: vẫn mấy tấm bích chương của đội bóng Quidditch mà Ron yêu thích nhất, đội Chudley Cannons, các cầu thủ đang quay cuồng và vung vẩy tay chào từ trên mấy bức tường và tấm trần thấp lài lài. Bên rèm cửa sổ vẫn là cái chậu cá, trước đây đựng nòng nọc, bây giờ thì chứa một con nhái cực kỳ bự. Con chuột cũ của Ron, con Scabbers, dĩ nhiên không còn ở đây nữa, nhưng thay cho vị trí của nó là một con cú, cái con cú đã từng đem thư Ron đến cho Harry ở Privet Drive. Nó đang nhảy nhót loi chơi trong một cái lồng nhỏ và kêu lú rú như điên.

Ron bảo:

“Im đi, Heo!”

Ron len lách qua bốn cái giường để vô trong phòng, nói tiếp với Harry:

“Anh Fred và anh George ở đây với tụi mình, bởi vì anh Bill và anh Charlie tạm chiếm phòng họ. Anh Percy thì giành riêng một căn phòng cho riêng anh bởi vì anh phải làm việc.”

Harry hỏi Ron:

“Ồ... tại sao bồ kêu con cú đó là Heo?”

Ginny nói leo:

“Tại vì nó ngu lắm. Tên thực sự chính xác của nó là Heo-Vịt-trời.”

Ron nói với giọng châm biếm:

“Ừ, cái tên chính xác của đó không đến nỗi ngu lắm. Ginny đặt tên nó mà. Con nhỏ cho như vậy là dễ thương. Mình đã thử thay đổi, nhưng quá muộn rồi, cái con cú ngu ngốc đó không thèm nghe gọi bằng một cái tên nào khác hết. Thành ra nó là Heo. Mình phải nhốt nó ở đây, bởi vì nó cứ quấy rầy Errol và Hermes. Mà ở đây thì nó quấy rầy mình!”

Con Heo-vịt-trời bay vòng vòng trong cái lồng của nó một cách hớn hỏ, rúc lên the thé. Harry quá biết Ron nên chẳng để ý điều Ron nói lắm. Ron từng rên rỉ than van liên tục về con chuột cũ của nó, con Scabbers, nhưng khi con mèo của Hermione xuất hiện và toan ăn con chuột thì Ron nổi khùng lên liền.

Harry bây giờ mới hỏi Hermione:

“Còn Crookshanks đâu rồi?”

Hermione nói:

“Mình đoán nó đang chạy chơi trong vườn. Nó khoái rượt theo mấy con ma lùm ma bụi lắm. Hồi nào giờ nó chưa từng thấy mấy con đó.”

Harry ngồi xuống một trong mấy cái giường, ngắm những cầu thủ của hội Chudley Cannons khi to khi nhỏ trên mấy tấm bích chương cố động trên trần nhà.

“Vậy anh Percy khoái công việc lắm hả?”

Ron rầu rĩ nói:

“Khoái hả? Còn phải nói! Mình không nghĩ là ảnh về nhà đâu, nếu ba mình không ép ảnh về. Ảnh bị hôn ám rồi. Chỉ cần đừng khơi mào cho ảnh nói tới ông sếp của ảnh. Theo như ông Crouch... như tôi đã nói với ông Crouch... ông Crouch tán đồng ý kiến... ông Crouch đã nói với tôi là... Họ sắp sửa công bố việc tuyển mộ ảnh nay mai thôi.”

Hermione hỏi:

“Harry, bồ nghĩ hè vui không? Có nhận được mấy gói đồ ăn và mọi thứ mà tụi này gửi không?”

Harry nói:

“Có, cảm ơn mấy bồ nhiều lắm. Mấy cái bánh đó đã cứu mạng mình.”

“Và bồ có nghe tin gì về...”

Ron vừa bắt đầu hỏi thì nín lại khi bắt gặp ánh mắt của Hermione. Harry biết Ron định hỏi thăm về chú Sirius. Cả Ron và Hermione đều tham dự rất nhiều chuyện giúp chú Sirius trốn thoát Bộ Pháp Thuật và tụi nó cũng quan tâm về người cha đỡ đầu của Harry cũng gần như chính Harry quan tâm vậy. Tuy nhiên, bàn bạc về chú Sirius trước mặt Ginny thì không nên. Không ai được biết chú Sirius đã trốn thoát bằng cách nào hoặc tin tưởng là chú Sirius vô tội, ngoại trừ Harry, Ron, Hermione, và cụ Dumbledore.

Thấy Ginny nghi hoặc nhìn hết Ron đến Harry, Hermione bèn lấp liếm cái khoảnh khắc lúng túng ấy:

“Mình thấy hình như ở dưới nhà hết cãi nhau rồi. Hay là tụi mình đi xuống phụ má bồ nấu cơm chiều nha?”

Ron nói:

“Ồ, phải đó.”

Bốn đứa lại rời khỏi căn phòng của Ron và đi xuống cầu thang để thấy bà Weasley đang loay hoay một mình trong nhà bếp, có vẻ đang tức giận hết chỗ nói:

Khi thấy bọn trẻ đi vào, bà Weasley nói:

“Chúng ta sẽ ăn trong vườn, vì trong này không đủ chỗ cho hết cả mười một người. Mấy đứa con gái phụ má đem đĩa ra sân được không? Bill và Charlie đang ráp bàn ngoài đó.”

Bà nói với Harry và Ron:

“Còn hai đứa con thì làm ơn dọn phụ dao nĩa ra.”

Bà Weasley chia cây dưa phép vô một đồng khoai tây trong chậu, hơi mạnh tay một tí so với ý đồ của bà, khiến cho lũ khoai tây bị bóc vỏ lẹ quá đến nỗi tụi nó cứ nảy lên bật vô tường và trần nhà.

Bà Weasley quát vun vút cây dưa phép, bây giờ đang chia vô cái đồ hốt rác, khiến nó nhảy phóc khỏi cái tủ tường và bắt đầu trượt pa-te ngang qua căn phòng, lật đật hốt mấy củ khoai tây.

“Hai cái thằng đó!”

Bà Weasley bùng nổ một cách tức tối, lúc này bà đang lôi các thứ nồi chảo ra khỏi tủ, và Harry hiểu là bà đang nói tới Fred và George.

“Không biết là rồi tụi nó sẽ ra cái ôn gì, thiệt tình là không thể biết được. Không tham vọng, không phấn đấu gì hết; trừ khi trở hết tài quậy phá thiên hạ cũng được coi là tham vọng phấn đấu...”

Bà Weasley dẫn mạnh một cái nồi nấu canh xuống mặt bàn nhà bếp và bắt đầu quơ cây dưa phép lòng vòng bên trong cái nồi. Bà vừa mới khuấy là một dòng sốt kem chảy ra từ đầu cây dưa phép.

Bà tiếp tục bằng giọng cáu gắt:

“Mà tụi nó đâu phải là ngu đần gì cho cam.”

Bà bắc nồi đặt lên bếp lò và thắp lửa lò bằng một cái khở nhẹ cây dưa phép.

“Nhưng mà tụi nó cứ lông bông riết. Nếu mà tụi nó không sớm chán chỉnh lại, thế nào tụi nó cũng gặp khốn đốn à coi. Tôi đã nhận được nhiều cú từ trường Hogwarts mắng vốn tụi nó, nhiều hơn thư tường trình của

tất cả những đứa con khác gộp lại. Nếu mà tụi nó cứ cái mừng như vậy làm tới, thế nào rồi tụi nó cũng sẽ phải ra trước Sở sử dụng Sai trái pháp thuật à coi.”

Bà Weasley vung cây đũa phép về phía ngăn tủ đựng dao kéo, khiến nó bật tung ra. Cả Harry và Ron đều phải nhảy tránh qua một bên khi hàng đàn dao phóng ra khỏi ngăn tủ, bay ngang qua nhà bếp, và bắt đầu xắt mấy củ khoai tây. Mấy củ này đã bị cái đồ hốt rác xúc trở vô chậu.

Bà Weasley đặt cây đũa phép xuống và bắt đầu lôi ra thêm mấy cái nồi nữa. Bà vẫn nói tiếp:

“Không biết là mình đã dạy dỗ chúng không đúng chỗ nào. Bao nhiêu năm rồi tụi nó cứ chứng nào tật nấy, hết quạu chuyện này tới gây chuyện kia, mà nói tụi nó có thêm nghe đâu... ỒI LẠI NỮA!”

Bà lại cầm cây đũa trên bàn lên và nó đã phát ra một tiếng chút chút to rồi biến thành một con chuột cao su vĩ đại. Bà Weasley gào lên:

“Lại là một trong những cây đũa phép giả của tụi nó nữa! Đã bao nhiêu lần rồi tôi đã bảo tụi nó đừng có để lại mấy cái đồ giả đó khắp nơi?”

Bà chụp cây đũa thật của bà và xoay lại thì thấy cái nồi trên bếp lò đã bốc khói khét lẹt.

Ron quơ một nắm dao nữa trong ngăn tủ để mở, nói vội với Harry:

“Thôi đi, tụi mình ra ngoài phụ anh Bill và Charlie đi.”

Hai đứa để mặc bà Weasley trong bếp, theo lối cửa sau lĩnh ra vườn.

Tụi nó chỉ mới đi mấy bước thì con mèo lông hoe hoe chân vòng kiềng Crookshanks của Hermione lao như bão táp từ trong vườn ra, cái đuôi hình cây chổi súc chài nhổng lên trời. Con mèo đang đuổi bắt cái gì đó giống như một củ khoai tây dính sinh có hai chân. Harry nhận ra ngay tức thì đó là một con ma lùm. Con ma lùm cao không tới hai tấc rưỡi, chân cẳng bé tí đầy gai, thế mà chúng chạy lạch bạch hết sức nhanh khi xẹt qua sân vườn và chuồi xuống một trong mấy chiếc giày boots Wellington nằm lăn lóc quanh cửa ra vào. Harry có thể nghe thấy tiếng con ma lùm chí chóc như điên khi con mèo Crookshanks thò một bàn chân đầy vuốt vô trong cổ giày, cố gắng tóm con ma lùm ra. Cùng lúc đó, một tiếng loảng xoảng rất to vang lên từ phía bên kia của căn nhà. Nguyên nhân sự rung động đó là gì thì rõ ra ngay lúc Ron và Harry bước vô vườn. Tụi nó thấy cả anh Bill lẫn anh Charlie đều lăm lăm cây đũa phép trong tay và đang điều khiển hai cái bàn cũ kỹ mòn vẹt bay cao cao bên trên bãi cỏ, choảng nhau chí mạng, cái này cố tông cái kia văng lên không trung. Fred và George thì đang hò reo cổ vũ, Ginny cười ngặt nghẽo, còn Hermione thì đang xớ rớ gần hàng giậu, rõ ràng là bị giằng co giữa thích thú và lo lắng.

Cái bàn của anh Bill choảng một cái rầm vô cái bàn của anh Charlie và làm gãy lìa một cái cẳng của nó. Có tiếng lách cách phía trên đầu mọi người, và tất cả cùng ngước đầu lên để nhìn thấy cái đầu của anh Percy thò ra ngoài một cửa sổ ở tầng lầu thứ hai. Percy gào:

“Mấy người im im một chút có được không?”

Anh Bill toe toét cười:

“Xin lỗi nghe Percy. Nhân tiện cho hỏi mấy cái đĩa vạc ra sao rồi?”

“Tồi lắm.”

Percy dần dỗi đáp, đóng sầm cánh cửa sổ lại. Anh Bill và anh Charlie khúc khích cười, khoái trá ra mặt, rồi điều khiển mấy cái bàn đáp xuống mặt cỏ an toàn, đầu cái này rập đầu cái kia, và chỉ một cái vẩy nhẹ cây đũa phép, anh Bill gắn lại đầu vô đó cái cẳng bàn, và biến hóa từ thịnh không ra một tấm khăn trải bàn để phủ lên trên.

Vào lúc bấy giờ, hai cái bàn rền rĩ bên dưới những cái đĩa, hết đĩa này đến đĩa khác – thành quả tài nấu ăn tuyệt vời của bà Weasley. Chính người của nhà Weasley, Harry và Hermione cùng ngồi xúm xít quanh bàn dưới một bầu trời bình yên trong xanh thăm thẳm. Đối với người nào đã bị thưởng thức những bữa ăn gồm những miếng bánh ngày càng cũ kỹ mốc meo suốt mùa hè, thì đây thiệt là một thiên đường, và vào đầu bữa ăn, Harry nghe nhiều hơn nói bởi vì nó mãi mê món bánh gà với giăm bông, khoai tây luộc và rau trộn. Ở

tận cuối bàn, Percy đang kể cho ông Weasley nghe toàn bộ bản báo cáo về đầy những cái vạc. Percy nói đầy vẻ khoa trương:

“Con đã nói với ông Crouch rằng con sẽ làm xong bản báo cáo vào ngày thứ ba. Như vậy là sớm hơn một chút so với dự tính của ông ấy, nhưng con muốn chuyện gì con cũng phải xịn nhất. Con nghĩ là ông ấy sẽ ghi nhận là con cực kỳ bận rộn, với tất cả sự chuẩn bị cho Cúp Quidditch Thế Giới. Chúng con chẳng có được sự hỗ trợ nào từ phía Bộ Thể dục Thể thao phù thủy như chúng con cần cả. Lão Ludo Bagman...”

Ông Weasley ngắt ngang một cách ôn hòa:

“Ba khoái ông Ludo lắm. Chính ông là người đã lấy ình những cái vé đi coi Cúp Quidditch Thế Giới ngon như vậy. Ba cũng giúp ông một số việc: người em trai của ông, Otto, bị kẹt vô một vụ rắc rối – anh ta chạy một cái máy cắt cỏ có năng lực siêu nhiên – Ba đã vượt ọi chuyện trơn láng hết.”

Percy nói gặt đi:

“Ôi dĩ nhiên là ông Bagman cũng dễ ưa, nhưng cái cách ông vô được chức thủ trưởng của Bộ... mỗi khi con so sánh ông với ông Crouch! Con chưa từng thấy ông Crouch mất đi một nhân viên nào trong bộ mình mà không tìm hiểu xem chuyện gì đã xảy ra với người ấy. Ba có nhận thấy bà Bertha Jorkins đã mất tích cả tháng trời nay rồi không? Bà đi nghỉ hè ở Anbani rồi sao không thấy trở về nữa?”

Ông Weasley nghiêm nghị đáp:

“Ừ, ba đã hỏi ông Ludo về chuyện đó. Ông ấy nói là trước đây bà Bertha cũng đã mất tích rất nhiều lần rồi. Dù vậy ba cũng phải nói là nếu như ai đó trong sở của ba mất tích, ba sẽ lo lắng...”

Percy nói:

“Ôi, Bertha thì vô phương rồi, biết vậy đi. Con đã nghe nói bà bị thuyền chuyển hết từ bộ này qua bộ khác hàng bao nhiêu năm nay rồi, bà bị hơi nhiều rắc rối mà bà không đáng bị... Nhưng mà dù sao thì ông Bagman cũng nên cố gắng tìm cho ra bà. Ông Crouch cũng có quan tâm hơi riêng tư, vì bà Bertha cũng từng làm việc ở bộ của con một thời gian, ba biết mà, với lại con nghĩ là ông Crouch cũng khoái bà... Nhưng hình như ông Crouch chỉ cười, nói là có thể bà Bertha coi nhầm bản đồ và thay vì đến Anbani thì bà lại bay tuốt qua bên Úc Đại Lợi không chừng. Tuy nhiên...”

Percy cất lên một tiếng thở dài đầy xúc động rồi hớp một tợp rượu hoa cơm cháy, nói tiếp:

“Tại không cần thêm việc đi tìm kiếm nhân viên của phòng ban khác thì tụi con cũng có đủ việc mà làm ở Bộ Hợp tác Pháp thuật Quốc Tế rồi. Như ba biết đấy, bộ của con có một sự kiện lớn khác phải tổ chức ngay liền sau Cúp thế giới.”

Percy tăng hăng cổ họng một cách đầy ý nghĩa và ngó về phía cuối bàn, nơi Harry, Ron và Hermione đang ngồi.

“Ba biết cái người mà con đang nói đến chứ, ba? Cái người tối-mật ấy.”

Percy hơi cao giọng một tý. Ron đảo mắt vòng tròn và thì thầm với Harry và Hermione:

“Ảnh đang tìm cách khiêu khích tụi mình hỏi coi cái sự kiện lớn từ lúc ảnh đi làm tới giờ là sự kiện gì. Có thể là một cuộc triển lãm vạc dít-dày lắm.”

Ở khúc giữa của cái bàn ăn, bà Weasley đang cự nự Bill về cái khoen đeo tai của ảnh. Cái đó dường như là một ảnh mới theo gần đây.

“...với một cái răng nanh bự tồ khủng khiếp như vậy. Thiệt tình, Bill à, ở nhà băng người ta nói sao?”

Bill kiên nhẫn đáp:

“Má ơi, ở nhà băng không ai hơi đâu mà bận tâm chuyện con ăn diện như thế nào, miễn sao con đem về thiệt nhiều của cải.”

Bà Weasley vẫn nói, tay mân mê cây đũa phép một cách trù mến:

“Còn tóc của con nữa kìa, con yêu, trông nó kỳ cục hết sức. Má ước gì con để á tém nó lại cho gọn...”

Ginny đang ngồi bên cạnh anh Bill chọt vọt miệng:

“Con thích tóc anh Bill lắm. Má coi quê một cục rồi má ơi. Với lại dù sao thì nó cũng đâu có so sánh được với râu tóc của cụ Dumbledore ...”

Kế bên bà Weasley, Fred, George và anh Charlie trò chuyện rôm rả về Cúp Quidditch Thế Giới, Anh Charlie miệng đầy khoai tây nhồm nhoàm, nói:

“Ắt là đội Ái Nhĩ Lan sẽ vô địch. Họ đã đè bẹp đội Peru trong vòng bán kết.”

Fred nói:

“Nhưng mà đội Bungari có Viktor Krum.”

“Krum là một cầu thủ xịn, nhưng Ái Nhĩ Lan có tới bảy. Anh mong sao đội Ăng lê qua được. Vụ đó đúng là ê mặt thiệt.”

Hơn bao giờ hết, Harry cảm thấy tiếc vì mình đã bị cô lập khỏi thế giới phù thủy trong suốt thời gian bị kẹt trong ngôi nhà ở đường Privet Drive, nó háo hức hỏi:

“Chuyện gì đã xảy ra vậy?”

Anh Charlie ủ dột nói:

“Xuống bằng đội Transylvania, ba trăm chín chục trên mười. Chơi kỳ hết chỗ nói. Và đội Wales thì thua Uganda, đội Scotland thì bị đội Luxembourg ăn tươi nuốt sống.”

Harry đã là cầu thủ của đội tuyển Quidditch nhà Gryffindor ngay từ năm thứ nhất vô học trường Hogwarts và hiện nó đang có một cây chổi thần thuộc loại xịn nhất thế giới, cây Tia Chớp. Trong thế giới phù thủy, bay là việc đến với Harry một cách tự nhiên nhất, so với tất cả các thứ khác, và nó chơi ở vị trí Tầm thủ cho đội nhà Gryffindor.

Ông Weasley hóa phép ra mấy ngọn đèn cây để thấp sáng khu vườn đang tối dần trước khi món kem dâu đặc chế tại nhà được dọn ra. Khi mọi người ăn xong thì mấy con bướm đêm đã vỗ cánh chấp chới dưới gầm bàn, và làn khí đêm ẩm áp tỏa mùi thơm của cỏ và bông dạ lý. Ngồi ngó mấy con ma lùm chạy xẹt qua bụi cây hoa hồng và cười như điên khi thấy chúng bị con Crookshanks đuổi theo sát gót, Harry cảm thấy no nê và an lành hết sức.

Ron cẩn thận ngó lên phía đầu bàn để chắc là cả nhà đang bận chuyện trò, rồi nó mới nói rất nhỏ với Harry:

“Vậy ... gần đây bồ có nghe tin gì của chú Sirius không?”

Hermione nhìn quanh, chăm chú lắng nghe. Harry nói khẽ:

“Có, hai lần. Chú ấy có vẻ ổn. Mình mới viết thư cho chú ấy ngày hôm qua. Chắc là chú ấy sẽ hồi âm trong thời gian mình ở đây.”

Harry sức nhớ ra lý do mà nó phải viết thư cho chú Sirius, và chỉ sém một tí nữa là nó kể cho Ron và Hermione nghe chuyện cái thẹo lại làm cho nó đau đớn, và về giấc mơ đã đánh thức nó dậy... nhưng mà nó thực sự không muốn làm cho hai người bạn của nó lo lắng vào lúc này, nhất là khi chính bản thân nó đang cảm thấy sung sướng thanh bình như thế này.

Bà Weasley đột ngột nói khi xem đồng hồ đeo tay:

“Coi giờ nè. Tới giờ các con phải đi ngủ rồi, tất cả các con... bình minh ngày mai là các con phải thức dậy để đi con Cúp. Harry à, nếu cháu ghi lại cái danh mục những thứ cháu cần cho niên học tới thì bác sẽ đi mua sắm cho cháu ở Hẻm Xéo vào ngày mai. Bác đã có danh mục của mấy đứa kia rồi. Sau Cúp Quidditch Thế Giới bác e là sẽ chẳng có nhiều thì giờ đâu. Trận Cúp Thế giới lần trước kéo dài đến năm ngày ấy!”

Harry sôi nổi:

“Chà... Hy vọng lần này cũng vậy.”

Anh Percy nói như phô trương đức tính cần mẫn của mình:

“Anh thì chẳng mong vậy. Nghĩ tới tình trạng cái hộp thư sau năm ngày anh vắng mặt mà phát rùng mình.”

Fred nói:

“Ừ, dám lại có người nào đó lại liệng cút rỗng vô nữa hén, anh Percy?”

Percy đỏ bừng mặt, nói:

“Đó là một mẫu phân bón xuất xứ từ Na uy! Chuyện đó chẳng có mục đích nhằm vào ai cả!”

Fred rù rì với Harry khi tụi nó đứng lên rời khỏi bàn ăn:

“Có chứ. Chính tụi này liệng cục đó vô mà!”

6. Chương 06

Chương 6 - Khóa cổng

Harry thấy có cảm giác như thể nó còn chưa kịp ngả lưng xuống cái giường trong phòng của Ron và chưa kịp chớp mắt thì đã bị bà Weasley lay gọi dậy. Bà thì thầm gọi Harry rồi quay qua giường Ron:

“Harry, dậy đi cưng, tới giờ đi rồi.”

Harry quơ tay chung quanh tìm cặp kính mắt của nó. Bên ngoài trời vẫn còn tối. Ron nằm bầm điều gì không rõ khi bị má nó đụng dậy.

Harry nhìn thấy phía cuối tấm nệm của nó hai hình thù to đùng đầu bù tóc rối chui ra khỏi đồng chăn bèo nhèo. Fred còn ngái ngủ, hỏi:

“Tối giờ rồi hả?”

Mấy đứa con trai thay đồ trong im lặng vì tụi nó còn buồn ngủ đến nỗi không muốn nói năng gì hết. Rồi vừa ngáp dài vừa vươn vai, cả bốn đứa đi xuống cầu thang vô nhà bếp.

Bà Weasley đang khuấy món gì đó trong một cái nồi bự chẳng trên bếp lò, trong khi ông Weasley ngồi bên cạnh bàn, kiểm tra một thếp vé khổ lớn bằng giấy da. Ông ngược nhìn lên đám con trai vừa bước vô phòng và giang hai cánh tay ra để tụi nó có thể nhìn thấy kỹ hơn quần áo của ông. Bộ đồ ông đang mặc có vẻ như là một cái áo len chơi gôn và một cái quần bó rất cũ, hơi rộng quá khổ đối với ông, cái quần được túm lại bằng một sợi dây nút da. Ông bần khoản hỏi:

“Các con thấy sao? Chúng ta nên cải trang mà đi... Harry, cháu có thấy bác giống một Muggle chưa?”

Harry đáp, mỉm cười:

“Dạ, giống lắm.”

George cố gắng mà không nén được một cái ngáp sai quai hàm:

“Mấy anh Bill, Charlie và P...P... Percy đâu?”

“Chà, tụi nó sẽ độn thổ tàng hình hả?”

Bà Weasley nhấc cái nồi bự chẳng ra khỏi bếp lò, bưng đặt lên bàn và bắt đầu múc cháo vô mấy cái chén.

“Vậy là tụi nó có thể nằm nướng trên giường thêm một lát.”

Harry biết độn thổ tàng hình có nghĩa là biến mất ở một chỗ này rồi xuất hiện tức thì ở một chỗ khác, nhưng nó chưa hề nghe một học sinh trường Hogwarts nào làm được điều đó, và nó hiểu rằng làm được chuyện đó là cực kỳ khó khăn.

Fred lau bầu khi kéo chén cháo về phía mình:

“Vậy là mấy ảnh vẫn còn ngủ? Tại sao tụi con không được độn thổ luôn?”

Bà Weasley nạt:

“Bởi vì các con chưa tới tuổi và chưa qua kỳ thi. Còn mấy đứa con gái đâu rồi?”

Bà đi te te ra khỏi nhà bếp và mọi người nghe tiếng chân bà hối hả bước lên cầu thang. Harry hỏi:

“Vậy ra mình phải thi đậu một kỳ kiểm tra mới được độn thổ à?”

Ông Weasley nhét cẩn thận thiệp vé vô túi sau của cái quần bò, đáp:

“Ừ, đúng vậy. Mới hôm kia Bộ Giao thông phù thủy đã phải phạt hai người về tội độn thổ mà không có giấy phép. Độn thổ coi vậy mà không phải dễ, và một khi làm mà không đúng phép thì sẽ có thể dẫn tới những rắc rối tệ hại. Hai người mà bác nói đó đã không làm đúng phép và đã bị bán thân bất hợp.”

Ngoại trừ Harry, mọi người ngồi quanh bàn đều nhăn mặt rùng mình. Harry bèn hỏi:

“Ồ... Bán thân bất hợp là sao ạ?”

Ông Weasley múc một muống đầy mật đường cho vô chén cháo của ông:

“Họ để sót một nửa thân thể của họ lại phía sau, thành ra đương nhiên là họ cũng bị kẹt cứng. Không thể lùi mà cũng không thể tiến. Phải chờ cho tới khi Đội Giải trừ Tai nạn Pháp thuật đến giải cứu. Vậy là bị câu lưu và dính vô một mớ thủ tục bùng nhùng, bác có thể nói với cháu điều này, dân Muggle mà nhìn thấy một phần thân thể của người nào đó bị rớt lại ở đâu đó thì sao...?”

Harry bỗng hình dung ra một đôi chân và một con mắt lẫn lóc vô chủ trên đường Privet Drive. Nó kinh ngạc hỏi:

“Mà mấy người đó có sao không ạ?”

Ông Weasley xác nhận như một sự thực hiển nhiên:

“À, không sao. Nhưng mà họ sẽ bị phạt nặng, và bác tin là họ sẽ không dại gì lại vội vã tái phạm ngay. Đừng có làm trò độn thổ một cách ấu tã. Có nhiều phù thủy pháp sư đã trưởng thành mà còn chẳng thèm bận tâm xài tới nó. Họ thà đi bằng chổi... chậm hơn, nhưng mà an toàn hơn.”

“Nhưng mà các anh Bill, Charlie và Percy đều có thể làm được phép độn thổ à?”

Fred nhe răng cười:

“Anh Charlie phải thi đến hai lần. Lần đầu ảnh rớt, ảnh độn thổ trật hết năm dặm về phía nam so với chỗ mà ảnh tính đến, xuất hiện ngay trên đầu một cụ già đang mua sắm, còn nhớ không?”

Bà Weasley đang đi trở vô nhà bếp với nụ cười vui vẻ đặc ý:

“Đúng, nhưng mà lần thứ hai thì nó đậu.”

George nói:

“Anh Percy thì mới thi đậu cách đây hai tuần lễ. Từ bữa đó đến nay sáng nào ảnh cũng độn thổ xuống cầu thang, chỉ nhằm chứng tỏ là ảnh có khả năng độn thổ.”

Có tiếng chân bước trong hành lang và Hermione cùng Ginny đi vào nhà bếp, cả hai trông xanh xao và đồ ỉn. Ginny dụi mắt ngồi xuống bên bàn ăn, hỏi:

“Tại sao mình phải dậy sớm như vậy chứ?”

Ông Weasley nói:

“Chúng ta phải đi bộ một chút.”

Harry ngạc nhiên:

“Đi bộ hả? Chúng ta đi bộ tới chỗ thi đấu Cúp thế giới à?”

Ông Weasley mỉm cười:

“Đâu có! Xa hàng bao nhiêu dặm chứ bộ gần sao? Chúng ta chỉ cần đi bộ một quãng ngắn mà thôi. Chẳng qua là một đám phù thủy túm tụm lại thì khó mà không gây sự chú ý của dân Muggle. Thành ra chúng ta phải hết sức cẩn thận về cách chúng ta đi lại và chọn thời điểm thích hợp nhất, và nhất là trong trường hợp có một sự kiện to tát như Cúp Quidditch Thế Giới ...”

“George!”

Bà Weasley quát một tiếng đánh sắc đến nỗi tất cả giật bắn mình lên. George thì bằng cái giọng ngây thơ không lừa được ai, làm bộ hỏi:

“Cái gì cơ?”

“Cái gì ở trong túi con hả?”

“Đâu có gì đâu?”

“Đừng có nói dối má.”

Bà Weasley chìa cây đũa phép vô túi áo của George và hô:

“Accio!” (nghĩa là: “Tới đây!”)

Nhiều vật nhỏ màu sắc rực rỡ vọt ra khỏi túi áo George, nó đưa tay chụp lại, nhưng chụp hụt, và mấy thứ đồ nho nhỏ đó bay thẳng vô bàn tay xò ra của bà Weasley.

Bà Weasley tức giận kinh khủng, nắm cái mớ đồ mà bà không thể nhầm được là kẹo bơ Phù-Lưỡi, quát lên:

“Má đã biểu con tiêu hủy hết cái đồ này rồi mà! Ba má đã biểu con quẳng hết chúng đi! Móc hết túi áo ra, mau lên, cả hai đứa bây!”

Thiệt là một cảnh không hay ho chút xíu nào. Hai anh em sinh đôi rõ ràng là đã thử lén đem ra khỏi nhà càng nhiều kẹo bơ Phù-Lưỡi càng tốt; và bà Weasley phải nhờ tới bùa Triệu tập mới xoay sở truy ra được tất cả. Bà hét om sòm:

“Accio! Accio! Accio!”

Lũ kẹo bơ hè nhau phóng ra từ mọi góc ngách bất ngờ nhất, kể cả từ đường lai tấm áo khoác của George và gấu sần lên của cái quần bò Fred đang mặc. Khi bà Weasley liệng đám kẹo đi, Fred gào lên với bà:

“Tụi con mất sáu tháng trời mới chế tạo được mấy thứ đó!”

Bà Weasley rít lên the thé:

“Sáu tháng trời làm cái trò này, hay quá hả? Hèn gì tụi bây không thể lấy thêm Chứng chỉ phù thủy Thường đẳng nào nữa!”

Sau cùng, khi mọi người bắt đầu lên đường thì không khí chẳng được thân mật cho lắm. Bà Weasley vẫn còn quắc mắt lên khi ông Weasley hôn từ biệt lên má bà, mặc dù cái quắc mắt đó không đến nỗi dữ dội như khi bà nhìn hai thằng con sinh đôi. Tụi nó lẳng cái ba lô lên lưng rồi bỏ đi không thềm nói với bà tới một lời.

Bà Weasley nói với theo mấy cái lưng đang khuất đi của hai thằng con sinh đôi:

“Thôi, đi chơi vui nha. Và liệu mà cư xử cho đàng hoàng.”

Nhưng hai thằng con trai không thềm trả lời cũng chẳng ngoảnh lại một cái. Khi ông Weasley và Ginny, Harry, Ron và Hermione băng ngang qua khu vườn còn tối om theo sau bước Fred và George, bà Weasley nói với chồng:

“Em sẽ phái Bill, Charlie và Percy đi theo vào khoảng trưa.”

Trời hơi lạnh và trăng vẫn còn treo trên trời. Chỉ có một giải màu xanh nhạt mờ mờ phía chân trời bên phải họ là báo hiệu bình minh đang tổ rạng dần. Harry hình dung hàng ngàn phù thủy đang hối hả tiến về Cúp Quidditch Thế Giới, nó cũng hối hả sóng bước với ông Weasley. Nó hỏi:

“Vậy thì làm sao mà mọi người đến được chỗ thi đấu mà không bị dân Muggle để ý hả bác?”

Ông Weasley thở dài:

“Đó là cả một vấn đề tổ chức vĩ đại. Cái rắc rối ở chỗ, hàng trăm ngàn phù thủy đều hướng tới Cúp Quidditch Thế Giới, trong khi chúng ta dĩ nhiên là đâu có một chỗ có phép thuật đủ rộng để chứa hết mọi người. Có những nơi mà dân Muggle không thể xâm nhập hay nhìn xuyên vào, nhưng hãy thử tưởng tượng cái cảnh nhét hàng trăm ngàn phù thủy vô Hẻm Xéo hay sân ga số Chín Ba Phần Tư chẳng hạn. Thành ra chúng ta phải tìm ra một cánh đồng hoang trống trải đàng hoàng, rồi ra sức ếm càng nhiều bùa để chống Muggle càng tốt. Cả cái Bộ Pháp Thuật đã phải làm việc cả mấy tháng trời nay. Dĩ nhiên, trước tiên là chúng ta phải bố trí xen kẽ việc đến sân vận động. Những người có vé rẻ tiền thì phải đến sớm hơn hai tuần lễ. Một số ít thôi thì đi bằng xe đồ thường của dân Muggle, nhưng mà chúng ta cũng không thể nhét đầy xe buýt hay xe điện của họ được. Cháu nên nhớ là phù thủy từ trên khắp thế giới kéo đến đây đó nha! Dĩ nhiên một số thì độn thổ, nhưng mà chúng ta cũng phải lập ra những địa điểm an toàn cho họ hiện ra, cách xa hẳn dân Muggle. Bác tin là có một khu rừng thuận tiện gần đó được sử dụng là địa điểm độn thổ. Đối với những người không muốn độn thổ, hay không thể độn thổ, như chúng ta, thì chúng ta có thể dùng Khóa cảng. Đó là những vật thể giúp chúng ta di chuyển từ một địa điểm này đến một địa điểm khác vào giờ ấn định trước. Nếu cần chúng ta có thể đi cả nhóm đông người một lúc cũng chẳng sao. Có tới hai trăm Khóa cảng đặt ở những điểm chiến lược trên khắp nước Anh, và cái gần chúng ta nhất thì ở ngay trên đỉnh đồi Stoatshead. Đó là nơi chúng ta đang đi tới đây.”

Ông Weasley chỉ về phía trước, ở đó, bên kia làng Ottery St Catchpole, đang dâng lên một khối đen khổng lồ. Harry tò mò hỏi:

“Khóa cảng là thứ gì vậy bác?”

Ông Weasley nói:

“À, có thể là bất cứ vật gì. Dĩ nhiên phải là vật kín đáo, để cho dân Muggle không nhầm lẫn lượm được chúng mà vọc chơi... phải là mấy thứ đồ mà họ chỉ coi như đồ rác rưởi...”

Mọi người chậm chạp trên con đường quê ẩm ướt tối tăm hướng về phía làng, chỉ có tiếng bước chân của họ phá vỡ sự im lặng. Bầu trời từ từ tỏ rạng dần khi họ đi xuyên qua làng, cái màu đêm đen như mực đang loang dần thành màu xanh thẫm. Tay chân của Harry đang cứng lạnh. Ông Weasley thì cứ xem chừng đồng hồ.

Họ không còn hơi sức đâu để mà trò chuyện nữa khi bắt đầu trèo lên đồi Stoatshead, thỉnh thoảng vấp té vô những lỗ hang hở khuất trong lùm cây bụi cỏ, hay trượt ngã trên những mô đất đen thui. Mỗi hơi thở của Harry hít vào làm đau buốt lồng ngực của nó, và rốt cuộc, khi đặt được chân lên đất bằng thì chân nó cũng bắt đầu cứng khớp lại.

Ông Weasley gỡ cặp kiếng ra lau mồ hôi, thở hổn hển:

“Chà! Chúng ta cuối cùng cũng kịp giờ... còn được mười phút...”

Hermione là người cuối cùng lên được tới đỉnh đồi, tay ôm chặt một bên hông bị xóc đau điếng. Ông Weasley đeo mắt kiếng lại, liếc mắt nhìn quanh mặt đất. Ông nói:

“Bây giờ thì chúng ta chỉ cần tìm ra Khóa cảng. Nó không lớn lắm đâu... Kiếm đi nào...”

Họ tản ra, tìm kiếm. Tuy nhiên, họ chỉ mới lùng sục được hai phút mà thôi, thì một tiếng hô to vang lên trong không gian tĩnh mịch:

“Ở đây nè, Arthur! Lại đây các cháu, chúng ta kiếm được rồi.”

Hai hình thù cao lớn in bóng trên nền trời còn lấp lánh sao bên kia sườn đồi. Ông Weasley mỉm cười sải bước tới gần người đàn ông vừa la. Ông Weasley chào:

“Anh Amos!”

Bọn trẻ theo gót ông Weasley. Người đàn ông bắt tay với ông Weasley là một pháp sư có gương mặt hồng hào và một bộ ria rậm màu nâu. Ông ta đang cầm một chiếc giấy ống cũ kỹ trông đã mốc meo cả ra.”

Ông Weasley giới thiệu:

“Các con, đây là bác Amos Diggory. Bác ấy làm việc ở Bộ Quy chế và Kiểm soát Sinh Vật Huyền Bí. Và ba nghĩ là các con biết cậu Cerdic, con trai của bác ấy chứ hả?”

Cerdic Diggory là một chàng trai mười bảy tuổi cực kỳ đẹp trai. Anh là đội trưởng và là Tầm thủ của đội Quidditch nhà Hufflepuff ở trường Hogwarts.

Cerdic Diggory nhìn khắp mọi người, nói:

“Xin chào!”

Mọi người chào lại, ngoại trừ Fred và George. Hai đứa này chỉ gật đầu thôi. Tụi nó không đời nào chịu tha thứ cho Cerdic về cái tội đã đánh bại đội nhà của tụi nó, đội Gryffindor, trong trận đầu tiên hồi năm ngoái.

Ông Diggory hỏi:

“Đi xa dữ hả, Arthur?”

Ông Weasley nói:

“Cũng không đến nỗi tệ lắm. Chúng tôi sống ở ngay bên kia làng. Còn anh?”

“Chúng tôi phải dậy từ lúc hai giờ, phải không, Cerdic? Tôi nói thiệt với anh, bao giờ mà cháu nó thi được bằng Độn thổ thì tôi mừng lắm. Còn bây giờ... cũng không nên than phiền... Cúp Quidditch Thế Giới thì đâu được một bao đầy Galleon vàng cũng không thể bỏ lỡ được. Mà vé thì cũng mắc gần bằng thế. Xin lỗi anh, tôi hình như hơi lắm lời...”

Ông Diggory nhìn ba đứa nhà Weasley, Harry, Hermione và Ginny với ánh mắt hiền hậu:

“Tất cả là con anh đó hả, anh Arthur?”

“À, không! Chỉ có mấy đứa đầu đồ thôi.”

Ông Weasley chỉ vào bọn trẻ, giới thiệu:

“Đây là Hermione, bạn của Ron, và đây là Harry, một đứa bạn khác...”

Mắt ông Diggory mở lớn:

“Chưa chọạ mệạ ời! Harry hả? Harry Potter phải không?”

Harry đáp:

“Ồ... dạ phải.”

Harry đã quen với chuyện bị người khác tò mò dòm ngó khi người ta gặp nó, đã quen với cách họ lập tức đưa mắt tìm cái sẹo hình tia chớp trên trán nó, nhưng dù vậy chuyện đó cũng làm cho nó cảm thấy không thoải mái.

Ông Diggory nói:

“Dĩ nhiên là Cerdic có nói về cháu, kể cho tất cả chúng tôi nghe trận Quidditch mà nó đã đấu với cháu hồi năm ngoái ... Tôi đã nói với nó, tôi nói... Cerdic, đó là điều mà sau này con sẽ kể lại cho cháu nội cháu ngoại của con nghe, điều đó đáng được kể lại lắm... Con đã đánh bại Harry Potter!”

Harry không thể nghĩ ra được câu gì để đáp lại, cho nên nó đứng làm thinh. Fred và George lại nổi cơn quạu một lần nữa. Cerdic có vẻ hơi bối rối. Nó nói nhỏ với ba nó:

“Harry té khỏi cây chổi thần của nó, ba à. Con đã nói với ba là... đó là một tai nạn...”

Ông Diggory vỗ lên lưng đứa con trai, găm lên một cách thân ái:

“Đúng vậy. Nhưng mà con đâu có té khỏi cây chổi, đúng không? Thằng con của chúng tôi, thằng Cerdic này, luôn luôn khiêm tốn, luôn luôn là người quân tử... nhưng mà người chiến thắng là người xuất sắc nhất, tôi chắc chắn là

Harry cũng sẽ nói như vậy, đúng không cháu? Một người té khỏi cây chổi thần, một người vẫn ngồi nguyên trên cây chổi thần, thì không cần là thiên tài mới có thể nói ai là người đẳng vậạ giỏi hơn!”

Ông Weasley lại gỡ đồng hồ ra xem và nói nhanh:

“Ắt là sắp tới giờ rồi. Anh Amos, anh có biết liệu chúng ta có phải chờ thêm nữa không?”

Ông Diggory nói:

“Không, gia đình Lovegood thì đã đến đó một tuần trước rồi, còn gia đình Fawcett thì không kiếm được vé. Trong vùng này đâu có nhiều người như chúng ta hả?”

Ông Weasley nói:

“Không có, theo tôi biết. Vâng, chỉ còn một phút nữa thôi... Chúng ta nên chuẩn bị sẵn sàng...”

Ông đưa mắt nhìn Hermione và Harry:

“Hai con chỉ cần chạm vô Khóa cổng, chỉ cần vậy thôi, chạm một ngón tay cũng được...”

Do đeo ba lô cồng kềnh trên lưng cho nên cũng khó cho cả chín người xúm quanh sờ vô một chiếc giấy ống cũ rách trên tay ông Diggory. Tất cả họ đứng đó, trong một vòng tròn chặt chẽ, một làn gió lạnh thổi lùa qua đỉnh đồi. Không ai nói gì cả. Harry đột nhiên nghĩ cái cảnh này trông quái dị biết chừng nào nếu có một Muggle nào đó tình cờ đi lên đỉnh đồi vào lúc này... Chín người, trong đó có hai người lớn, đều bám chặt chiếc giấy ống cũ rách này trong cảnh tranh tối tranh sáng, và chờ đợi...

Ông Weasley chăm chú ngó đồng hồ đeo tay, lẩm bẩm:

“Ba... hai ... Một...”

Và xảy ra ngay tức thì: Harry cảm thấy như thể có một cái móc câu móc ở rún nó bỗng nhiên được giật tới trước không cách gì cưỡng lại được. Chân nó hổng khỏi mặt đất; nó cảm giác được Ron và Hermione đang ở hai bên hông nó, vai của tụi nó đụng vô vai nó; tất cả tụi nó đều vọt tới trước rất nhanh trong cơn gió hú và màu sắc quẩn quện. Ngón tay trở của Jorkins kẹt trong chiếc giấy ống như thể chiếc giấy đang hút nó tới trước bằng ma lực nam châm, và rồi...

Chân Harry chạm vào mặt đất; Ron loạng choạng ngã vào nó khiến nó té lăn cù ra đất. Cái Khóa cổng rớt xuống đất một cái ịch nặng nề kể bên đầu nó.

Harry ngược nhìn lên. Ông Weasley, ông Diggory và Cerdic vẫn đứng vững vàng, mặc dù trông cũng có vẻ như bị gió quất. Mọi người khác cũng đều đáp xuống mặt đất cả.

Một giọng nói vang lên:

“Chuyến năm giờ bảy phút đến từ đồi Stoatshead.”

7. Chương 07

Chương 7 - Bagman và Crouch

Harry khẽ đẩy Ron ra và cố đứng lên. Họ đã đến một nơi có vẻ như một cánh đồng hoang mờ mịt trải dài và trống vắng. Trước mặt họ là hai lão phù thủy trông bộ dạng cấu kính và mệt mỏi hết sức. Một trong hai lão cầm một cái đồng hồ vàng bự chẳng, còn người kia thì cầm một cuộn giấy da dày cui và một cây viết lông ngỗng. Cả hai lão phù thủy đều ăn mặc như dân Muggle, tuy rằng họ mặc luộm thuộm hết chỗ nói: lão cầm đồng hồ mặc một bộ đồ nỉ, mang giày cao su cao tới bắp đùi; còn lão kia thì mặc váy ca rô của dân Tô Cách Lan và trùm một cái lông-xô.

Ông Weasley lượm chiếc giấy ống lên, đưa cho lão phù thủy mặc váy, nói:

“Chào anh Basil.”

Lão Basil quăng chiếc giày vô một cái hộp to kènh đựng toàn là những Khóa cổng đã xài rồi đặt bên cạnh lão. Harry có thể dòm thấy một tờ báo cũ, một vỏ lon nước ngọt rỗng và một trái banh da lủng lỗ.

Lão Basil uể oải đáp lại lời chào của ôn Weasley:

“Chào anh Arthur! Không phải trực hả? Một số người sao mà sướng... tụi tôi phải ở đây suốt cả đêm... anh nên tránh lối ra thì hơn, tụi này sắp có một nhóm đông lắm đến từ Rừng Đen vào lúc năm giờ mười lăm. Khoan đã, tôi sẽ kiểm chỗ cắm trại cho anh... Weasley ... Weasley ...”

Lão tham khảo cái danh sách trong tấm giấy da:

“Đi bộ khoảng một phần tư dặm đến ddawngf kia, khoảng sân mà anh sẽ đến trước tiên ấy. Ông quản lý bãi cắm trại tên là Roberts. Còn ông Diggory ... khoảng sân thứ hai... Hãy hỏi ông Payne.”

Ông Weasley nói:

“Cám ơn anh Basil.”

Rồi ông bảo bọn trẻ đi theo ông.

Họ đi ngang qua cánh đồng hoang trống trải, không thể phân biệt được cái gì ra cái gì trong lớp sương mù. Sau khoảng hai mươi phút, một cái chòi bằng đá nhỏ xíu kế bên một cánh cổng hiện ra. Đằng sau cánh cổng đó, Harry chỉ có thể đoán những hình thù ma quái mờ ảo của hàng trăm và hàng trăm chiếc lều mọc lên trên sườn dốc thoải thoải của một bãi đất rộng rãi xuống một cánh rừng âm u phía đường chân trời. Cánh Weasley tạm biệt cha con Diggory và đến gần cái cửa chòi đá.

Một người đàn ông đứng trong ngạch cửa, nhìn ra phía những cái lều. Chỉ thoáng nhìn là Harry nhận ra ngay đây là một Muggle thứ thiệt duy nhất ở trong vùng rộng rãi nhiều mẫu quanh đây. Khi nghe tiếng bước chân, gã Muggle quay đầu lại nhìn bầu đoàn Weasley. Ông Weasley hơi hở nói:

“Chào!”

Gã Muggle nói:

“Chào!”

“Ông có phải là ông Roberts không?”

“Ồ, phải. Còn ông là ai?”

“Weasley ... Hai lều đăng ký trước cách đây hai ngày.”

Ông Roberts dò cái danh sách dán trên cánh cửa:

“Có đây, chỗ của ông phía trên khu rừng đằng kia. Chỉ một đêm thôi hả?”

Ông Weasley nói:

“Đúng vậy.”

Ông Roberts nói:

“Vậy ông có trả tiền ngay bây giờ không?”

Ông Weasley nói:

“Ồ... được... đương nhiên...”

Ông Weasley lùi ra khỏi chòi đá một khoảng cách ngắn và ngoắc Harry về phía ông:

“Giúp bác với, Harry.”

Ông Weasley thì thầm và rút từ túi áo ra một cuộn tiền Muggle và bắt đầu gỡ từng tờ tiền giấy ra.

“Tờ này là... tờ... tờ... tờ mười đồng hả? Ừ đúng rồi, bây giờ bác đã thấy con số nhỏ xíu trên tờ giấy rồi... vậy cái này là năm đồng?”

“Tờ hai chục.”

Harry đấm chính lại bằng một cái giọng nhĩ rí, ý thức một cách khó chịu rằng cái ông Roberts kia đang cố gắng lắng nghe lóm từng lời.

“Ừ phải, vậy là tờ hai chục... Bác không biết, ba thứ đồ tiền giấy này...”

Khi ông Weasley trở lại với số tiền vừa đúng, ông Roberts hỏi:

“Người nước ngoài hả?”

Ông Weasley không hiểu, hỏi lại:

“Người nước ngoài?”

Ông Roberts chăm chú nghiên cứu ông Weasley một cách tỉ mỉ:

“Ông anh không phải là người đầu tiên không biết xài tiền. Cách đây mười phút tôi gặp hai người trả cho tôi mấy đồng tiền vàng bị bằng nắp đậy trực bánh xe.”

Ông Weasley lo lắng hỏi:

“Thiệt hả?”

Ông Roberts lục lọi trong một cái lon thiếc đựng bạc cắc để lấy tiền thối lại. Bỗng nhiên ông lại nhìn ra cánh đồng mờ sương, đột ngột nói:

“Chưa bao giờ thấy đông đúc như vậy. Hàng trăm người giữ chỗ trước. Thường thường người ta chỉ đến nơi rồi mới...”

“Vậy sao?”

Ông Weasley giơ tay ra nhận tiền thối lại, nhưng ông Roberts không chịu đưa. Ông vẫn nói với vẻ suy nghĩ dăm chiêu:

“Chà. Người ta từ khắp nơi tới. Hàng đông người nước ngoài. Và không chỉ có người nước ngoài. Ông biết không, cả bọn lập dị nữa. Có một thằng cha bận váy trùm Pông-xô đi rêu rêu quanh đây nữa.”

Ông Weasley lo lắng hỏi:

“Đúng ra không nên mặc như vậy sao?”

Ông Roberts nói:

“Giống như đang có một thứ... tôi không biết... giống như một kiểu tập hợp lực lượng vậy. Họ dường như quen biết lẫn nhau. Giống như một bữa tiệc lớn vậy.”

Vừa lúc đó, một pháp sư mặc quần chèn từ khoảng không hiện ra bên cạnh cửa trước nhà ông Roberts. Ông ta chìa cây đũa phép vào ông Roberts, nói ngắn gọn:

“Obliviate!” (Có nghĩa là: “Quên đi!”)

Ngay lập tức, mắt ông Roberts mất đi sự tập trung, chân mày của ông giãn ra chứ không nhú lại nữa, một cái vẻ mơ màng lơ đãng bao phủ gương mặt ông. Harry nhận ra những triệu chứng của một người vừa bị thay đổi ký ức. Ông Roberts điềm tĩnh nói với ông Weasley:

“Một bản đồ khu cấm trại dành cho ông đây. Và đây là tiền thối lại của ông.”

Ông Weasley nói:

“Cảm ơn nhiều lắm.”

Vị pháp sư mặc quần chèn đi cùng với đám Weasley đến cổng của khu cấm trại. Trông ông như đã kiệt sức, cảm ông xanh chàm vì chân râu mọc lún phún không kịp cạo, còn quầng mắt của ông thì sâu và thâm. Khi đã đi xa đủ để ông Roberts không thể nghe lọt tai, ông mặc quần chèn rù rì với ông Weasley:

“Gặp vô số rắc rối với thằng cha đó. Mỗi ngày cần đến mười lần bỏ bùa mê ngải lú cho để làm cho thằng chả vui vẻ. Mà ông Ludo Bagman thì chẳng giúp được việc gì cả. Chỉ cưỡi ngựa xem hoa loanh quanh rồi cao giọng nói chuyện phiếm về mấy trái banh Bludger với Quaffle, chẳng một chút lo lắng gì về an ninh chống

Muggle cả. Cha mẹ ôi, vụ này mà xong rồi thì tôi sẽ mừng biết chừng nào. Thôi, hẹn gặp lại sau nha anh Arthur.”

Rồi ông độn thổ tàng hình.

Ginny tỏ ra ngạc nhiên:

“Con cứ tưởng ông Bagman là thủ trưởng của Bộ Thể dục Thể thao phù thủy chứ! Lẽ ra ông phải có ý thức hơn về chuyện nói đến Bludger gần dân Muggle chứ, đúng không ba?”

Ông Weasley mỉm cười, nói:

“Đúng vậy?”

Ông dẫn cả bọn đi qua cánh cổng vào khu cắm trại.

“Ông Ludo thì luôn luôn hơi... ờ... hơi lè phè về vấn đề an ninh. Nhưng mà người ta cũng không mong gì có được một ông đầu ngành Thể dục Thể thao nhiệt tình hơn ông ta đâu. Các con biết không, hồi trẻ chính ông chơi trong đội Quidditch Ảng-lê, và ông là Tấn thủ giỏi nhất từ trước đến nay mà đội Ong Bắp cày Wimbourne từng có được đó.”

Cả đám lần mò qua khu đồng trống mịt mờ sương khói giữa hai dãy lều. Hầu hết các lều trông rất bình thường, chủ nhân của các lều hiển nhiên là đã cố gắng hết sức để làm ình thật giống với dân Muggle, nhưng rồi lại tự thò đuôi phù thủy ra khi thêm thất vô nào là ống khói, nào là chong chóng gió, nào là dây chuông. Dây đó lại xuất hiện một cái lều trông phù thủy rành rành đến nỗi Harry thấy có ngờ vực cũng chẳng có gì đáng ngạc nhiên. Lưng chừng trắng trổng là một cái lều làm bằng những tấm lụa sọc mắc đầy những đồ trang trí hào nhoáng xa xỉ, trông như một tòa lâu đài tí hon, cắm đầy những cái lông công trên lối ra vào. Xa hơn một chút nữa, cả đám Weasley đi ngang một cái lều có ba tầng, với mấy cái tháp, kèm theo vườn bông trang trí nào là đồng hồ mặt trời, bể nước cho chim tắm, và cả một cái hồ có vòi phun nước nữa.

Ông Weasley mỉm cười:

“Luôn luôn như vậy. Khi giới phù thủy chúng ta mà túm tụm lại thì thiệt là khó mà cưỡng lại được thói khoe khoang. À, đây rồi, nhìn coi, chỗ này là chỗ của chúng ta!”

Cả đám đã đến bên bìa rừng trên chỗ cao nhất của khu đồng trống. Chỗ đó trống trải, có một cái biển nhỏ xíu đóng xuống mặt đất ghi là WEEZLY (Họ ghi sai nhà Weasley). Ông Weasley vui mừng lắm.

“Không thể có chỗ nào tốt hơn được. Sân khấu ở ngay bên kia của cánh rừng đó, coi như mình ở sát nhất rồi.”

Ông quăng cái ba lô trên lưng xuống, nói một cách hào hứng:

“Nghe đây, không được xài pháp thuật nhá, nói nghiêm túc đó, tuyệt nhiên không được xài pháp thuật khi chúng ta tụ tập đông đúc như vậy trên đất của dân Muggle. Chúng ta sẽ dựng mấy cái lều này lên bằng tay! Cũng không có khó khăn gì lắm đâu... dân Muggle vẫn làm như vậy hoài... Đây, Harry, cháu thấy là chúng ta nên bắt đầu từ chỗ nào hử?”

Trong đời Harry chưa từng đi cắm trại bao giờ; gia đình Dursley chẳng bao giờ đem nó đi theo trong bất kỳ ngày nghỉ hay ngày lễ nào, chỉ gửi nó ột bà hàng xóm già tên là Figg trông chừng khi họ đi vắng. Tuy nhiên nó và Hermione cũng lần ra được phần lớn những cái cọc và những cái móc nên cắm vô đâu thì khớp, và mặc dù ông Weasley chỉ tổ làm rách việc thêm chứ chẳng được tích sự gì, khi ông sử dụng cái võ một cách hoàn toàn hào hứng quá cỡ, rốt cuộc cả đám cũng xoay sở dựng được hai cái lều đôi xộc xệch.

Tất cả bèn đứng lùi lại chiêm ngưỡng tác phẩm bằng tay của mình. Harry nghĩ, chắc không ai ngó thấy mấy cái lều này mà dám cho là tác phẩm của phù thủy, nhưng cái rắc rối là một khi Bill, Charlie và Percy đến thì nhóm của họ sẽ đông tới mười người. Có vẻ như Hermione cũng nhìn thấy vấn đề này. Cô bé ném cho Harry một cái nhìn đánh đố khi ông Weasley ngồi thụp xuống đất và dùng cả hai tay lẫn hai chân để bò vô trong cái lều đầu tiên.

Từ trong đó, ông gọi ra:

“Chúng ta sẽ hơi bị chật một chút, nhưng mà ba cho là chúng ta có thể khéo co thì ầm thôi. Vô đây coi nè các con.”

Harry khom mình xuống, chuôi qua cái tấm vải cửa lều để vô trong, và miệng nó há hốc ra ngay: nó vừa mới bước vào một chỗ trông giống như một căn hộ ba phòng kiểu xưa, có đầy đủ buồng tắm và nhà bếp. Và thiệt là lạ lùng, căn phòng được bày biện và trang trí nội thất giống y hệt một kiểu với ngôi nhà của bà Figg: có những tấm khăn đan phủ trên những cái ghế chệch choạc không ăn rơ với nhau và một cái mùi mèo hết sức nồng.

Ông Weasley dùng một cái khăn tay để chùi cái đầu hói của mình, vừa thò đầu vô phòng ngủ ngó bốn cái giường hai tầng.

“Ba mượn mấy cái này của nhà Perkin làm chung ở sở. Bây giờ y không thèm đi cắm trại nữa, tội nghiệp, y bị đau lưng.”

Ông lượm lên một cái ấm đun nước, dòm vô bên trong:

“Chà, chúng ta cần một ít nước...”

Ron đã theo Harry vô bên trong lều và dường như không có chút xíu ấn tượng gì hết về cái phần bên trong lều rất khác thường này. Nó nói:

“Có một cái vòi nước được đánh dấu trong tấm bản đồ mà ông Muggle đã đưa cho ba. Nó ở phía bên kia sân đấu.”

Ông Weasley đưa cái ấm và mấy cái nôi cho Ron:

“Vậy thì con, Harry và Hermione đi lấy về cho ba một ít nước với vài cái nôi? Ba với mấy đứa kia sẽ đi gom củi về để nhóm bếp.”

Ron nói:

“Nhưng mà mình có một cái bếp lò, tại sao mình không...”

Gương mặt ông Weasley sáng lên với vẻ “biết trước mà!”:

“Ron ơi, điều đó vi phạm qui định an ninh chống Muggle. Khi dân Muggle đi cắm trại, họ đốt một đồng lửa ngoài trời để nấu ăn. Ba đã thấy họ làm vậy mà.”

Sau khi ngó qua một cách mau mắn cái lều của con gái, hơi nhỏ hơn lều của con trai một chút, và không có mùi mèo, Harry, Ron và Hermione cầm ấm nước và nôi xoong đi băng ngang qua sân đấu.

Bây giờ mặt trời vừa mới mọc lên, sương mù tan đi, tụi nó có thể nhìn thấy cả một thành phố lều nối tiếp nhau vươn ra mọi hướng. Tụi nó đi chậm chạp qua những dãy lều, háo hức ngó ngang ngó ngửa. Harry bây giờ mới thoáng có ý nghĩ là có bao nhiêu phù thủy và pháp sư trên thế giới này; quả thực nó chưa bao giờ bỏ tâm suy nghĩ nhiều đến các phù thủy và pháp sư ở các nước khác.

Những người cắm trại chung với tụi nó bắt đầu thức dậy. Chộn rộn trước tiên là những gia đình có con nhỏ; trước đây Harry chưa từng nhìn thấy những phù thủy con và pháp sư con ấy. Một chú nhóc chưa tới hai tuổi đang nắm chặt một cây dưa phép và hí hửng chọc chọc một con sên trong đám cỏ, con sên đó từ từ phình ra thành một cây xúc xích Ý. Khi tụi nó đi tới chỗ của thằng nhóc con, má nó cũng vội vã chui ra khỏi lều:

“Bao nhiêu lần rồi hả, Kevin? Con – không – được – đụng – vô – cây – dưa – phép – của – ba. Nghe không?”

Bà đã dẫm chân lên con ốc sên khổng lồ và khiến nó banh ta lông. Tiếng mắng mỏ của bà vẫn còn văng vẳng đuổi theo tụi nó lẫn trong tiếng gào khóc của thằng nhóc phù thủy con:

“Má làm bể con sên! Má làm bể con sên!”

Cách đó một quãng ngắn, tụi nó thấy hai con bé phù thủy con khác, chỉ nhỉnh hơn nhóc Kevin một chút xíu, đang cời chối thần đồ chơi, cây chối đồ chơi này chỉ bay đủ cao để ngón cho ngón chân của tụi con nít bay là đà trên mặt cỏ. Một phù thủy của Bộ Pháp Thuật phát hiện ra mấy con nhóc ngay, ông ta hồi hả vượt qua mặt Harry, Ron và Hermione vừa lăm bắm như mất trí:

“Giữa ban ngày ban mặt! Bộ ba má tụi nó còn đang ngủ nướng sao chứ...”

Rải rác đó đây các phù thủy và pháp sư trưởng thành đang chui ra khỏi những cái lều và bắt đầu chuẩn bị bữa điểm tâm. Một số đưa mắt lên lút nhìn quanh, rồi dùng đũa phép hóa phép ra một ngọn lửa; mấy người khác thì đánh diêm với vẻ nghi ngờ, như thể biết thừa là mấy thứ đồ diêm quẹt này làm sao mà xẹt ra lửa! Ba phù thủy người Phi châu đang ngồi nói chuyện nghiêm túc, cả ba đều mặc áo chùng trắng và đang nướng một cái gì đó giống như một con thỏ trên một ngọn lửa màu tím, trong khi một nhóm phù thủy Mỹ trung niên thì ngồi tán gẫu vui vẻ dưới một biểu ngữ dát vàng căng giữa hai cái lều của họ: VIỆN PHÙ THỦY SALEM. Harry nghe loáng thoáng những ngôn ngữ xa lạ vọng ra từ bên trong những cái lều mà tụi nó đi ngang qua, và mặc dù nó không hiểu một tiếng nào hết, nó vẫn cảm nhận được sự vô cùng hào hứng trong từng tiếng nói.

Ron nói:

“Ồ... không biết tại mắt mình bị làm sao, hay là tại mọi thứ bỗng nhiên xanh biếc hết vậy ta?”

Chẳng phải tại mắt Ron bị làm sao cả. Tụi nó đang đi qua một đám lều được phủ kín bằng những đám lá chum ba dày mo, đến nỗi trông như những trái đồi con con kỳ cục vừa mới nảy lên từ mặt đất. Dưới lớp cỏ xanh phủ dày ấy, có thể nhìn thấy những gương mặt nhẵn nhừ cười khi họ hé mở cửa lều ra. Rồi, bỗng nhiên có tiếng gọi tên tụi nó vang lên từ phía sau:

“Harry! Ron! Hermione!”

Đó là Seamus Finnigan, bạn học cùng lớp năm thứ tư với tụi nó ở nhà Gryffindor trường Hogwarts. Nó đang ngồi phía trước cái lều của chính nó, phủ đầy cỏ chum ba, bên cạnh nó là một người đàn bà có mái tóc màu cát, chắc không ai khác hơn má nó. Và thằng bạn thân nhất của nó ở Gryffindor cũng ngồi bên cạnh nó: Dean Thomas.

Seamus toe toét cười:

“Khoái cách trang trí này không? Bộ Pháp Thuật tỏ ra không được vui lắm đâu nhé!”

Bà Finnigan nói:

“Nhưng tại sao mình lại không được trưng ra màu sắc của mình chứ? Các cháu thử ngó coi mấy người Bungari treo cái gì khắp những căn lều của họ? Các cháu đương nhiên là ủng hộ đội Ái Nhĩ Lan rồi, đúng không?”

Bà nhìn Harry, Ron và Hermione bằng đôi mắt nhỏ tròn và sáng lóng lánh. Sau khi đã bảo đảm với bà là tụi nó chắc chắn sẽ ủng hộ đội Ái Nhĩ Lan, mấy đứa lại đi tiếp, Ron nói:

“Làm như tụi mình khoái nói chuyện giữa cái đám xanh rì ấy lắm vậy.”

Hermione nói:

“Mình thắc mắc là cổ động viên Bungari treo cái gì lên lều của họ?”

Harry nói, tay chỉ một đám lều lớn nằm phía trên sân đấu, ở đó cờ của Bungari màu trắng, xanh lá cây và đỏ đang bay phất phới.

“Tụi mình đi tới đó coi đi.”

Lều của họ không trang hoàng bằng thực vật sống, nhưng trên mỗi cái lều dán một bích chương cổ động, những tấm bích chương ấy cổ động ột gương mặt cầu kính với đôi mày đen chì xuống nặng nề. Dĩ nhiên cái hình đó nhúc nhích, nhưng mà tất cả sự nhúc nhích chỉ là quắc mắt nhìn chúng và cau mày thôi.

Ron nói nhỏ:

“Krum.”

Hermione hỏi lại:

“Cái gì?”

Ron nói:

“Krum! Viktor Krum, tầm thủ của đội Bungari!”

Hermione nhìn quanh quất thấy vô số Krum đang cau mày hoặc quắc mắt nhìn nó, nhận xét:

“Ngó ảnh thấy quạu thiệt tình.”

Ron nhướn mắt lên trời:

“Quạu thiệt tình hả? Ai mà bận tâm đến chuyện mặt mũi ảnh ra sao chứ? Ảnh giỏi không tin nổi. Mà ảnh cũng còn trẻ lắm. Chỉ chừng mười tám hay mười chín gì đó. Ảnh là một thiên tài, mấy bồ chờ tối nay coi rồi mấy bồ sẽ biết!”

Đã có một hàng người nối đuôi nhau để lấy nước ở một góc sân. Harry, Ron và Hermione đứng nối đuôi ngay sau hai người đàn ông đang hăng hái cãi nhau. Một trong hai người đó là một ông pháp sư rất già mặc một bộ đồ ngủ in bóng dài thượt. Người kia rõ ràng là một pháp sư của Bộ Pháp Thuật. Ông ta đang cầm một cái quần bằng vải sọc và gần như phát khóc lên được vì cái tiết:

“Ông Archie ơi, làm ơn bận cái đồ này vô đi. Ông không thể nào đi lung tung trong bộ vớ như vậy được, thằng cha Muggle ở ngoài cổng đã bắt đầu nghi ngờ rồi...”

Như ông pháp sư già ương ngạnh nói:

“Tôi mua bộ đồ này ở một tiệm Muggle mà. Tụi Muggle vẫn mặc nó có sao đâu!”

“Ông Archie ơi, đàn bà Muggle mới mặc thứ đó, chứ đàn ông không mặc, họ mặc cái này nè.”

Ông pháp sư của Bộ Pháp Thuật phe phẩy cái quần sọc. Nhưng ông già Archie nói trong sự công phẫn:

“Ta không thèm bận đồ đó. Ta thích có chút thoáng đảng quanh sự riêng tư của mình. Cảm ơn.”

Tới đây, Hermione không thể nào nín cười được nữa, cô bé đành phải lĩnh ra khỏi hàng, và chỉ khi ông già Archie hứng xong nước và bỏ đi rồi cô bé mới quay trở lại. Bây giờ do sức nặng của thùng nước, tụi nó đi từ từ trở lại con đường bằng qua những dãy lều để trở về chỗ cắm trại của mình. Tụi nó gặp những gương mặt quen thuộc ở chỗ này hoặc chỗ kia: đó là tụi học sinh trường Hogwarts đi xem thi đấu cùng với gia đình chúng: Oliver Wood, cựu đội trưởng đội Quidditch Gryffindor, vừa mới tốt nghiệp năm rồi. Gặp Harry, anh ta kéo cho bằng được Harry về lều mình để giới thiệu Harry với ba má của anh, và phần khởi nói cho Harry biết là anh ta vừa mới ghi danh vào đội dự bị của Puddlemere United. Kế đến tụi nó được Ernie Macmillan đón chào. Đó là một học sinh năm thứ tư bên nhà Hufflepuff. Và đi xa thêm một chút nữa, tụi nó nhìn thấy Cho Chang, một cô bé rất xinh đẹp chơi trong đội tuyển nhà Ravenclaw với vai trò Tầm thủ. Cô bé vẫy tay và mỉm cười với Harry. Harry làm đổ ọc ra quá chừng nước khi nó vẫy tay lại với cô bé. Để chặn đứng sự châm chọc chế giễu của Ron, Harry vội vã chỉ một đám đông choai choai mà tụi nó chưa từng gặp bao giờ. Nó hỏi:

“Bồ có biết họ là ai không? Tụi nó đâu có đi học ở trường Hogwarts hả?”

Ron nói:

“Chắc là tụi nó đi học ở trường nước ngoài nào đó. Mình biết có những trường học khác. Nhưng chưa bao giờ được gặp người nào học ở trường khác. Anh Bill có một người bạn tâm thư học ở một cái trường bên Brazil... Chuyện đó lâu lắm rồi... ảnh muốn đi du học trong một chương trình giao lưu, nhưng mà ba má không kham nổi phí tổn. Khi ảnh nói ảnh không thể đi du học được, người bạn tâm thư của ảnh bực mình và gửi cho ảnh một cái nón bị ếm bùa. Cái nón làm cho tai ảnh bị quẩn quéo lại.”

Harry cười lớn để át đi sự ngạc nhiên của nó khi nghe nói đến những trường pháp thuật khác. Bây giờ nó đã nhìn thấy quá nhiều đại diện của các quốc tịch trong khu cắm trại, nó nghĩ nó thiệt là ngốc khi cứ tưởng tượng Hogwarts là trường pháp thuật duy nhất. Nó liếc qua Hermione, cô bé chẳng hề bất ngờ trước cái thông tin đó. Chắc chắn là cô bé đã đọc thấy tin tức về những trường pháp thuật khác ở đâu đó trong cuốn sách nào đó.

Cuối cùng khi tụi nó về tới lều nhà Weasley thì George kêu lên:

“Tụi bây đi gì mà lâu dữ vậy?”

Ron đặt ấm nước xuống:

“Bị vì gặp mấy người quen. Anh cũng chưa nhóm lửa hả?”

Fred nói:

“Ba đang khoái giỡn với mấy que diêm.”

Ông Weasley từ nãy đến giờ không có cách chi làm bật ra nổi một tia lửa từ đầu que diêm, mặc dù ông đã cố gắng hết sức. Que diêm quẹt hồng vương vãi trên mặt đất khắp xung quanh ông. Trông ông như thể đang quyết tâm chơi cú quyết định của đời người.

“Ồi!”

Ông la lên khi tìm cách đánh mạnh một cái que diêm rồi lập tức vuông tay cho nó rớt xuống trong sự ngạc nhiên. Harry ân cần nói:

“Bác Weasley, xin bác lại đây.”

Cô bé cầm cái hộp diêm trong tay ông, chỉ cho ông cách đánh diêm.

Cuối cùng họ cũng nhóm được lửa, và dù vậy họ cũng mất thêm ít nhất một tiếng đồng hồ nữa ngọn lửa mới đủ nóng để nấu chín thức ăn. Tuy nhiên, trong khi chờ đợi thì có cả đồng thứ để xem. Cái lều của họ gần như cắm ngay bên một cái có thể như đại lộ của khu đồng trống, và các nhân viên của Bộ Pháp Thuật cứ hồi hải đi lên đi xuống cái đại lộ đó, thân mật chào ông Weasley khi đi ngang qua. Ông Weasley cũng cứ liên tục bình phẩm, chủ yếu là để mở mang kiến thức cho Hermione và Harry, chứ đám con cái của chính ông thì biết quá nhiều về Bộ Pháp Thuật đến nỗi chẳng còn mấy hứng thú nữa.

“Đó là ông Cuthbert Mockridge, trưởng Văn phòng Liên lạc với Yêu tinh... Đây là ông Gilbert Wimple, ông làm việc với Ủy ban Bùa Thì nghiệm; ông bị mọc mấy cái sừng đó mới đây mà thôi... Chào Arnie... Ông Arnold Peasegood, ông là chuyên viên Lú – thành viên của Đội Giải trừ Tai nạn Pháp thuật, các con cũng biết đấy, và kia là ông Bode và Croaker... họ là chuyên viên Bất khả ngôn...”

“Dạ, họ là cái gì ạ?”

“Họ thuộc Bộ Bí mật, tối mật, cũng không biết họ làm cái gì nữa...”

Sau cùng, khi lửa đã đủ nóng để họ có thể bắt đầu luộc trứng và nướng xúc xích thì Bill, Charlie và Percy sải bước qua cánh rừng đi về phía họ. Percy nói to:

“Ba ơi, con vừa độn thổ đến. Chà, ngon quá, bữa ăn trưa đây hả?”

Mọi người mới ăn được nửa đĩa trứng và xúc xích thì ông Weasley đứng phắt dậy, vẫy tay chào và toe toét cười với một người đang đi nhanh về phía họ. Ông Weasley nói:

“Ái chà! Anh Ludo! Nhân vật thời sự!”

Ông Ludo Bagman đương nhiên là nhân vật đáng chú ý nhất mà Harry được gặp tính cho đến lúc này, tính luôn cả ông già Archie bận đồ ngủ in bông. Ông Bagman mặc bộ áo chùng cầu thủ Quidditch dài có đường sọc ngang màu vàng rực và màu đen. Trước ngực ông là một bức ảnh vĩ đại. Trông ông giống như một người vốn lực lưỡng nhưng bây giờ đã hơi xuống sắc rồi; áo chùng của ông hơi căng ở chỗ eo bụng, chắc hẳn là vào cái thời mà ông còn chơi cho đội tuyển Ảng-lê thì ông chưa có cái thùng nước lèo như hiện nay. Mũi ông ta hơi vẹo (Harry nghĩ, có lẽ là bị trái Bludger bay lạc nào đó làm bể) Nhưng đôi mắt xanh, mái tóc vàng cắt ngắn, và vẻ mặt hồng hào của ông lại khiến cho ông trông giống một cậu học sinh lớn xác.

Ông Bagman vui vẻ gọi:

“Chào!”

Ông đang đi như thể gót chân của ông có gắn lò xo và rõ ràng là ông đang cao hứng cực kỳ. Đi tới đồng lửa trại của nhà Weasley, ông Bagman thở hổn hển:

“Chào ông bạn già Arthur! Ngon lành quá hả? Thiệt là một ngày đẹp hết ý! Chúng ta không thể đòi hỏi thời tiết hoàn hảo hơn thế này được nữa, đúng không? Tối nay sẽ là một đêm không mây... Và không có một chút xíu trục trặc nào trong tổ chức... chẳng có đủ chuyện để mà tôi phải ra tay!”

Đằng sau ông là một đám pháp sư trông phờ phạc bơ thờ đang hồi hả đi qua, chỉ chỗ một chứng cứ ở đằng xa xa của một loại lửa pháp thuật đang xẹt lên không những tia lửa tím cao đến bảy thước.

Percy vội vã đi tới trước với hai cánh tay dang ra. Hiển nhiên là việc anh không chấp nhận cái cách mà ông Ludo Bagman điều hành cái bộ của ông vẫn không hề ngăn cản việc Percy muốn gây ấn tượng tốt trước ông. Ông Weasley như rằng cười:

“À... phải, đây là con trai tôi, Percy. Cháu nó vừa mới bắt đầu vào làm việc trong bộ. Còn đây là Fred, à không phải, xin lỗi, nó là George, kia mới là Fred, và Bill, Charlie, Ron, con gái tôi, Ginny, và hai đứa bạn của Ron: Hermione Granger và Harry Potter.”

Ông Bagman không tỏ ra một chút nghi ngờ gì khi nghe cái tên của Harry, và mắt của ông thực hiện ngay cái liếc nhìn quen thuộc lên cái sẹo trên trán Harry.

Ông Weasley tiếp tục:

“Và xin giới thiệu với mọi người, đây là ông Ludo Bagman, các con đều đã biết ông là ai, chính nhờ ông mà chúng ta mới có được vé tốt như vậy.”

Ông Bagman xua tay như thể chuyện đó có đáng gì mà nói. Ông khua cái gì đó trong túi áo đen sọc vàng của ông, nghe như một mớ tiền vàng, hăm hở nói:

“Anh Arthur, thử tưởng tượng những bất ngờ của trận đấu coi! Roddy Pontner đánh cá với tôi là Bungari sẽ ghi điểm trước... Tôi chấp ông ta, bởi vì ba cầu thủ tấn công của Ái Nhĩ Lan là những người mạnh nhất mà tôi từng thấy trong nhiều năm nay... và nhóc Agatha Timms đã đặt cược một nửa phần hồn của mình ở trang trại nuôi lợn để cá là trận đấu sẽ kéo dài một tuần lễ.”

Ông Weasley nói:

“Ôi vậy thì... để coi... đánh cá một đồng Galleon là đội Ái Nhĩ Lan thắng nhé?”

Ông Ludo Bagman trông có vẻ hơi thất vọng, nhưng tự chủ lại ngay:

“Một đồng vàng Galleon hả? Được, được... còn ai muốn cá nữa không?”

Ông Weasley nói:

“Tụi nó còn quá nhỏ, không được cờ bạc. Molly thì không ưa...”

Bỗng nhiên Fred và George dốc hết tiền trong túi của tụi nó ra, Fred nói:

“Tụi con đánh cá ba mươi bảy đồng Galleon vàng, mười lăm đồng Sickles bạc và ba Knut là đội Ái Nhĩ Lan thắng, nhưng Viktor Krum sẽ bắt được trái Snitch. À, và chúng con sẽ liệng ra một cây đuă phép giả.”

Percy rít lên:

“Tụi bây không được phô bày ra với ông Bagman những thứ rác rưởi nhảm nhí đó.”

Nhưng ông Bagman không có vẻ gì cho là một cây đuă phép là đồ nhảm nhí; ngược lại, vẻ mặt học trò của ông tỏ ra khoái chí hết sức. Ông giục cây đuă phép trên tay Fred và vẩy lên một tiếng kêu quang quắc. Cây đuă phép liền biến thành một con gà nhựa và ông phá ra cười:

“Xuất sắc! Lâu rồi tôi chưa từng thấy ai có sức thuyết phục hùng hồn như vậy. Tôi mua cái đó năm đồng Galleon vàng!”

Percy sượng cứng trong bộ tịch bắt đồng sừng sờ.

Ông Weasley thì nói nhỏ:

“Các con à, ba không muốn các con chơi cá cược ... Đó là tất cả tiền dành dụm của các con... Má của con...”

Ông Ludo Bagman nói oang oang, tay rung cái túi của ông kêu xúng xoảng:

“Đừng có phá bình cuộc chơi chứ, anh Arthur! Tụi nó đủ lớn để biết tụi nó muốn cái gì mà! Cháu đánh cá là đội Ái Nhĩ Lan sẽ thắng và Krum sẽ bắt được trái banh Snitch phải không? Không có cơ hội nào đâu, các cậu ơi, chẳng có cơ hội nào... Tôi sẽ cho con được bắt trên... Chúng ta cũng thêm vô năm đồng Galleon cho cây đũa phép tức cười đó, vậy thì chúng ta sẽ...”

Ông Weasley nhìn một cách bất lực khi ông Ludo Bagman lấy ra một cuốn sổ và một cây viết lông ngỗng, bắt đầu ghi tên của hai đứa sinh đôi chơi đánh cá.

George nói:

“Chơi luôn!”

Nó cầm miếng giấy da mà ông Bagman đưa nó, nhét vô trong túi áo chùng của mình. Ông Bagman quay lại với ông Weasley, hớn hỏ hơn bao giờ hết:

“Anh mời tôi một tách trà chứ? Tôi đang đi kiểm ông Barty Crouch đây. Đối tác Bungari của tôi đang gây ra nhiều khó khăn, mà tôi chẳng hiểu chút gì những điều ông ta nói. Barty chắc giải quyết được việc này. Anh nói được khoảng một trăm năm chục thứ tiếng thì phải.”

“Ông Crouch hả?”

Percy kêu lên, gỡ bỏ ngay cái vẻ bất đồng lạnh nhạt khỏi gương mặt và đeo vào ngay cái vẻ mặt nhăn nhó tích cực vì hào hứng:

“Ông ấy nói được hơn hai trăm thứ tiếng lận! Nào là tiếng Ngư nhân ngữ, tiếng Lột ộp ngữ và Quỷ ngữ...”

Fred tùy tiện chen vô:

“Ai mà chẳng nói được Quỷ ngữ. Chỉ cần chỉ chỗ và ủa ỉn.”

Percy quăng cho Fred một cái nhìn cực kỳ khó chịu và tọng thêm cả đồng than củi vô đồng lửa để cho nước sôi trở lại.

Ông Weasley hỏi ông Bagman sau khi ông này đã ngồi xuống đám cỏ bên cạnh những người khác:

“Có tin gì về Bertha Jorkins không?”

Ông Bagman nói một cách thoải mái:

“Chẳng có chút tăm hơi gì hết. Nhưng mà rồi bà sẽ xuất hiện lại thôi... Cô nàng Bertha tội nghiệp... Ký ức như một cái vạc lũng mà lại không biết phương hướng gì hết. Anh cứ tin lời tôi, bà đi lạc rồi. Đầu chừng đến tháng mười thì bà sẽ đứng đĩnh đi vô sở, và cứ tưởng mới tháng bảy mà thôi.”

“Anh không nghĩ là đã đến lúc nên phái ai đó đi tìm cô ấy sao?”

Ông Weasley dè dặt đề nghị khi Percy đưa cho ông tách trà.

Ông Bagman mở to đôi mắt vô tư nói:

“Barty Crouch cứ nói vậy hoài, nhưng mà chúng tôi thực tình không còn ai rảnh trong lúc này. A, phải chỉ nhắc tiền nhắc bạc linh như nhắc tới ông! Barty!”

Một pháp sư vừa mới độn thổ hiện ra ngay bên đồng lửa của họ. Trông ông hoàn toàn trái ngược với ông Bagman đang ngồi lê la trên cỏ trong bộ áo chùng cũ. Barty Crouch là một người đàn ông đứng tuổi, cao lớn, thẳng đơ, cứng cỏi, mặc một bộ -lê bánh bao không chêm vào đâu được và thắt cà vạt đằng hoàng. Đường rẽ ngôi trên mái tóc của ông ngay đến mức phi tự nhiên, và bọng rìa mỏng giống như bàn chải đánh răng của ông thì trông ngay ngắn như thể ông tĩa nó bằng cách dùng thước lôga mà đo. Giầy của ông thì bóng láng sáng ngời. Harry có thể hiểu được ngay tại sao mà anh Percy thần tượng ông này. Percy là tín đồ của sự tuân thủ lễ luật một cách nghiêm ngặt, và ông Crouch đã tuân theo qui định về việc ăn mặc như Muggle một cách hoàn hảo đến độ hoàn toàn có thể nhầm ông với một ông giám đốc nhà băng. Harry còn ngờ là ngay đến dượng Vernon cũng có thể bé cái lằm về ông phù thủy thứ thiệt này.

Ông Ludo mặt mày rạng rỡ, vỗ vỗ xuống khoanh đất bên cạnh, nói với ông Crouch:

“Kéo một hơi ‘cỏ’ đi anh Barty.”

Ông Crouch nói:

“Thôi, cảm ơn anh Ludo.”

Trong giọng ông Crouch có chút sốt ruột:

“Tôi đã đi kiểm anh khắp nơi. Mấy người Bungari cứ khăng khăng đòi thêm cho họ mười hai chỗ ngồi ở khu thượng hạng.”

Ông Bagman nói:

“Thì ra đó là cái mà họ cứ đòi nâng nấc. Tôi cứ tưởng thằng cha đó đòi mượn một cái cặp nhíp chó. Tiếng thằng chả khó nghe thiệt!”

Percy gần như nín thở và khúm núm trong một cái cúi mình gần như gập đôi, khiến trông anh giống hệt một gã gù lưng.

“Thưa ông Crouch! Ông có muốn dùng một tách trà không ạ?”

Ông Crouch ngược lên nhìn Percy với một vẻ hơi ngạc nhiên:

“À, vâng... cảm ơn nhé, Weatherby.”

Fred và George ngậm cái tách của mình nín cười đến suýt chết ngạt. Percy ửng đỏ cả hai vành tai, nhưng vẫn lẳng xăng rót nước pha trà.

Đôi mắt sắc của ông Crouch nhìn ông Weasley:

“À, tôi cũng có đôi lời muốn nói với anh nữa, anh Arthur à. Ông Ali Bashir đang gây hấn. Ông ta muốn thương lượng với anh về việc anh cấm vận thăm bay.”

Ông Weasley thốt ra một tiếng thở dài:

“Ông có gửi cú cho tôi về chuyện đó hồi tuần trước. Tôi đã nói với ông rồi và nói cả trăm lần rồi, rằng theo định nghĩa của Sở đăng ký Vật thể Bùa phép Bị cấm, thì thăm bay được coi là chế tác của dân Muggle. Nhưng mà ông có thèm nghe tôi đâu?”

Ông Crouch nhận tách trà Percy trao, nói:

“Tôi cũng nghĩ vậy. Ông rất muốn xuất khẩu thăm qua đây.”

Ông Bagman nói:

“Chà, mấy cái thăm đó chẳng đời nào thay thế được chổi thần ở nước Anh này, đúng không?”

Ông Crouch nói:

“Ông Ali cho là sẽ có chỗ đứng cho thăm bay trong thị trường phương tiện vận chuyển gia đình. Tôi nhớ ông nội của tôi từng có một cái thăm hiệu Axminster đủ chỗ ười hai người – nhưng mà dĩ nhiên đó là thời trước khi thăm bay bị cấm.”

Ông Crouch nói như thể ông không muốn cho ai hiểu lắm về những bậc ông cha tuân thủ luật pháp cực kỳ nghiêm túc của ông.

Ông Bagman vui vẻ:

“Coi bộ anh bận rộn dữ à, anh Barty?”

Ông Crouch đáp khô khan:

“Tương đối. Tổ chức Khóa cảng trên khắp năm lục địa đâu phải là công việc gì đáng kể đâu anh Ludo, anh Ludo!”

Ông Weasley nói:

“Tôi chắc hai ông sẽ vui mừng lắm khi vụ này xong?”

Ông Ludo Bagman có vẻ kinh ngạc:

“Vui mừng hả? Không biết còn có lúc nào tôi thấy vui hơn lúc này không... Tuy vậy cũng không hẳn là mình chẳng trông mong cái gì nữa, phải không, anh Barty? Hả? Còn cả đồng dịp để tổ chức, hén?”

Ông Crouch nhướn mày nhìn ông Bagman:

“Chúng ta đã thỏa thuận không thông báo gì hết cho đến khi tất cả các chi tiết...”

Ông Bagman gạt lời ông Crouch đi như gạt một đám ruồi vo ve:

“Ồi, chi tiết! Họ đã ký rồi, đúng không? Họ đã thỏa hiệp rồi, chứ gì nữa? Tôi cá với anh là chẳng mấy chốc nữa là lũ con nít này cũng biết hết; ý tôi nói là việc đó sẽ xảy ra ở trường Hogwarts kia mà...”

Ông Crouch đánh giọng, cắt ngang lời ông Bagman:

“Anh Ludo à, anh cũng biết đấy, chúng ta cần đến gặp những người Bungari. Cảm ơn tách trà của cậu nhé, cậu Weatherby.”

Ông đưa trả lại tách trà chưa hề uống cho Percy và chờ ông Bagman đứng dậy. Ông Bagman gượng đứng lên, uống nốt trà trong tách của mình, những đồng tiền vàng vui vẻ kêu leng keng trong túi áo của ông. Ông nói:

“Hẹn gặp lại tất cả quý vị. Quý vị ngồi khu thượng hạng chung với tôi... Tôi là người bình luận trận đấu đó nhà!”

Ông Bagman vẫy tay chào, ông Crouch gạt đầu cộc lốc, và cả hai độn thổ tàng hình.

Fred hỏi ngay lập tức:

“Ba ơi, sắp có chuyện gì xảy ra ở trường Hogwarts vậy ba? Họ nói về chuyện gì vậy?”

Ông Weasley mỉm cười:

“Các con sẽ sớm biết thôi.”

Percy nói giọng nguyên tắc:

“Đó là thông tin được bảo mật, cho tới khi đúng thời điểm thích hợp thì Bộ Pháp Thuật sẽ quyết định tiết lộ. Ông Crouch hoàn toàn đúng khi không cho tiết lộ tin tức đó.”

Fred kêu:

“Ồi, nín giùm đi, Weatherby!”

Đến xế chiều thì một không khí náo nức dâng lên trong khắp khu vực cắm trại, y như một đám mây sờ thấy được. Vào lúc hoàng hôn, không khí mùa hè tĩnh lặng dường như cũng run lên cùng mong ngóng, và khi bóng tối trải thành tấm màn, chụm lên hàng ngàn phù thủy pháp sư đang nôn nóng chờ đợi, thì chẳng còn một chút xúu dấu vết nào của sự ngụy trang giả dạng Muggle nữa: Bộ Pháp Thuật dường như đã chịu thua cái điều không thể tránh được và thôi bắt dẹp những biểu hiện của pháp thuật rành rành ra ở khắp mọi nơi.

Mấy người bán hàng cứ độn thổ lên ở mỗi tác đất, tay bưng những cái khay hay đẩy những chiếc xe đầy những món hàng vô cùng kỳ dị. Có những cái nơ hoa hồng tỏa sáng – màu đỏ cho cổ động viên Bungari, màu xanh lục cho cổ động viên đội Ái Nhĩ Lan – và biết gào lên tên của các cầu thủ. Có những cái nón chóp nhọn màu xanh lá trang trí bằng những nhánh cỏ ba lá; còn khăn quàng Bungari thì được trang hoàng bằng hình những con sư tử biết rống thiet. Cờ của cả hai nước khi phất phơ là phát ra quốc thiều của nước mình. Có những mô hình chổi thần Tia Chóp nhỏ xíu nhưng mà cũng biết bay, và những bộ sưu tập chân dung các cầu thủ danh tiếng, những cầu thủ này đi tản bộ ra khỏi khung hình dạo chơi trên lòng bàn tay người ta và làm điệu làm bộ.

Khi cùng Harry và Hermione đi dạo qua những người bán hàng rong để mua quà kỷ niệm, Ron nói:

“Mình dành dụm tiền túi suốt mùa hè cho dịp này đây.”

Mặc dù Ron mua một cái nón cỏ có ba lá biết khiêu vũ và một cái nơ bông hồng xanh lục, nó cũng mua cả hình của Viktor Krum, Tầm thủ của đội Bungari. Hình anh chàng Krum tí hon cứ đi tới đi lui trên lòng bàn tay của Ron, cau có nhìn cái nơ hồng màu xanh lục nằm phía trên anh ta.

“Chà. Coi mấy thứ kia kìa!”

Harry kêu lên, hấp tấp đi tới một cái xe đẩy tay chở đầy cái giống như ống dòm bằng đồng, nhưng lại được bao phủ bằng đủ loại mẫu và nút hết sức kỳ dị. Tay phù thủy bán hàng rong rao to:

“Ống dòm huyền bí đây! Có thể quay lại cảnh đã qua... có thể làm chậm lại điểm tiến... và có thể nhá lên từng cảnh một nếu cần. Mãi dơ... Mười Galleon một cái.”

Ron ngó cái ống dòm một cách thèm muốn, chỉ vô cái nón cỏ ba lá đang nhảy múa mà nói:

“Ước gì hồi nãy mình đừng có mua cái đồ quý này!”

Harry nói rành mạch với lão phù thủy bán hàng:

“Bán cho ba cặp ống dòm.”

Ron đỏ mặt lên:

“Đừng... đừng làm vậy.”

Ron luôn luôn rất nhạy cảm về chuyện Harry – người được thừa kế của cha mẹ một gia tài nho nhỏ – luôn luôn có nhiều tiền hơn nó.

Harry cúi cái ống dòm vô tay Ron và Hermione, nói:

“Đừng ngại, mấy bồ sẽ không nhận được một món quà Giáng sinh nào của mình nữa đâu, trong chừng mười năm tới.”

Ron nhe răng cười:

“Cũng được đi.”

Hermione nói:

“Ôi, cảm ơn nhiều lắm nha. Để mình mua mấy tờ chương trình vậy, coi kìa...”

Túi tiền của tụi nó coi bộ nhẹ hổng rồi, tụi nó đi trở lại chỗ dựng lều. Anh Bill, anh Charlie, và Ginny cũng đang chơi đùa với mấy cái nơ hoa hồng xanh lục, còn ông Weasley thì cầm một cây cờ Ái Nhĩ Lan. Fred và George thì chẳng có món đồ chơi nào cả, bởi vì họ đã đưa cho ông Bagman tất cả số vàng của họ để cá cược rồi.

Và rồi một tiếng cồng ngân nga, trầm sâu vang lên từ đâu đó bên kia cánh rừng. Lập tức lồng đèn xanh và lồng đèn đỏ bừng cháy sáng trên các ngọn cây, soi tỏ con đường dẫn đến sân đấu.

Ông Weasley trông hồi hộp háo hức như bất cứ đứa nào trong đám trẻ. Ông nói:

“Tới giờ rồi! Chúng ta đi thôi!”

8. Chương 08

Chương 8 - Cúp Quidditch thế giới

Nắm chặt trong tay những thư mà mình vừa mua được, ông Weasley dẫn đầu, cả đám trẻ theo sau, mọi người hối hả đi vô cánh rừng, trên con đường mòn được chiếu sáng bằng những ngọn đèn lồng. Họ có thể nghe âm thanh của hàng ngàn người đang di chuyển chung quanh, nào tiếng cười tiếng nói, tiếng vỗ vai, bắt tay, và cả tiếng hát. Không khí náo nức như điên truyền lan khắp nơi; và Harry thì không thể nào nhịn nổi toe toét cười. Họ đi xuyên qua cánh rừng khoảng hai mươi phút, lớn tiếng chuyện trò và đùa cợt nhau, cho đến khi đến được bên kia cánh rừng và nhận thấy mình đang đứng trong bóng phủ của một sân vận động siêu vĩ đại. Mặc dù Harry chỉ thấy được một phần của những bức tường vàng hùng vĩ vây quanh sân vận động, nó cũng đảm chắc bên trong sân vận động đủ rộng để cất cỡ mười cái nhà thờ lớn.

Nhận thấy vẻ kinh ngạc trên gương mặt Harry, ông Weasley giải thích:

“Một trăm ngàn chỗ ngồi! Một lực lượng năm trăm phù thủy công tác ở Bộ Pháp Thuật đã làm rỗng rã cả năm trời để xây dựng cái sân vận động này. Mỗi tắc mỗi phân ở đây đều được ếm bùa đuổi Muggle. Suốt cả năm, cứ mỗi khi có dân Muggle nào lảng vảng đâu đó gần đây, thì họ bỗng nhiên nhớ ra một cái hẹn khẩn cấp nào đó và phải lập tức quay về ngay... Phước cho họ.”

Ba tiếng cuối, ông Weasley thêm vào một cách khoái trá. Ông dẫn đầu đám trẻ đi về phía cửa ra vào gần nhất. Ở đó cũng đã chen chúc một đám phù thủy và pháp sư đang hò hét.

Một phù thủy của Bộ Pháp Thuật đứng ngay cổng kiểm soát vé và nói:

“Ghé đầu tiên! Khán đài Danh dự! Cứ đi thẳng lên cầu thang, anh Arthur, và cứ lên cao tới hết mức luôn.”

Cầu thang đi vào sân vận động được trải tấm thảm màu tím sẫm. Đám nhà Weasley hòa cùng đám đông trào lên, qua khỏi cửa thì đám đông tản ra, đi về các khu khán đài ở bên trái hoặc bên phải. Đám Weasley cứ tiếp tục trào lên cao, và cuối cùng họ lên tới đỉnh cầu thang để đến một khu vực dành riêng không lớn lắm, nằm biệt lập ở vị trí cao nhất của sân vận động, ngay chóc chính giữa khoảng cách giữa các cột gôn bằng vàng của hai đội. Có khoảng hai chục cái ghế sơn son thếp vàng đặt thành hai hàng trong khu vực này, Harry cùng đám Weasley ngồi đầy hết hàng ghế đầu, nó cúi xuống nhìn cái cảnh trí mà nó thật không bao giờ có thể tưởng tượng ra có cái gì tương tự được như vậy hết.

Một trăm ngàn phù thủy và pháp sư đang đi tới chỗ ngồi của họ, những chỗ ngồi này nhô lên cao chung quanh một sân đấu hình bầu dục. Mọi thứ tràn ngập trong một loại ánh sáng vàng óng huyền ảo, ánh sáng đỏ dường như tỏa ra từ chính cái sân vận động. Từ vị trí trên cao của Harry, nó thấy sân đấu thật phẳng phiu và mượt mà. Ở mỗi đầu sân đấu đều có ba cột gôn bằng vàng, ười sáu thước rưỡi. Ngay bên phải Harry, gần như ngang tầm mắt nó là một tấm bảng cực kỳ lớn. Những dòng chữ vàng cứ chạy ngang qua tấm bảng như thể có bàn tay của một người khổng lồ vô hình đang viết vội trên tấm bảng để rồi lại bôi đi. Chăm chú ngó tấm bảng đó, Harry nhận thấy tấm bảng đang phát ra những dòng chữ quảng cáo ngang qua sân đấu:

Chai Xanh: một cây Chổi Thần Cho Tất cả mọi gia đình – an toàn, đáng tin, và có Còi chống trộm thiết kế bên trong.. Thuốc tẩy vết bẩn nhiệm màu đa dụng của bà Skower: Không Đau, Không tì vết! Thời trang pháp sư ngày hội = London, Paris, Hogsmeade...

Harry dứt mắt khỏi mấy bảng hiệu đó để ngoảnh lại nhìn ra đằng sau, xem coi những ai ngồi chung khán đài danh dự với tụi nó. Cho tới lúc này thì các ghế vẫn còn trống, ngoại trừ một sinh vật nhỏ xíu đang ngồi ở cái ghế thứ hai tính từ đầu kia của hàng ghế sau lưng Harry. Cái sinh vật đó, chân cẳng ngắn ngủn đến nỗi chúng chìa ra trước trên cái ghế cao, và y quần quanh mình cái khăn trải bàn uống trà, trông lủng lẳng như khăn choàng ngoài của những người La Mã cổ đại. Cái sinh vật đó giấu mặt vào hai bàn tay, nhưng hai cái tai dài và nhọn như tai dơi ấy trông sao mà cực kỳ quen... Harry ngờ ngợ, gọi:

“Dobby?”

Cái sinh vật nhỏ xíu đó ngẩng nhìn lên và duỗi những ngón tay ra, để lộ hai con mắt nâu to cổ cộ và cái mũi thì có hình dạng và kích thước chính xác của một trái cà chua bự. Đó không phải là Dobby, nhưng đó chắc chắn là một con gia tinh như Dobby, kẻ từng là bạn của Harry. Chính Harry đã giúp Dobby thoát khỏi chủ cũ của nó là gia đình Malfoy.

Qua kẽ hở giữa mấy ngón tay, con gia tinh kêu lên the thé với giọng tò mò:

“Có phải ngài vừa gọi tôi là Dobby?”

Giọng của con gia tinh này cao vút, còn hơn cả giọng trước đây của Dobby, vốn đã là một giọng rít lên eo éo, nghe nhỏ nhỏ, run run. Harry ngờ rằng đó hẳn là một giọng nữ, mặc dù đối với gia tinh thì điều này thật là khó phân biệt. Ron và Hermione cũng đã xoay mình trên ghế ngồi quay lại nhìn. Mặc dù hai đứa đó nghe Harry nói rất nhiều về Dobby nhưng tụi nó chưa hề được gặp Dobby bao giờ. Ngay cả ông Weasley cũng ngoái nhìn một cách thích thú.

Harry nói với con gia tinh:

“Xin lỗi nha, tôi nhầm bạn với một người quen cũ.”

Con gia tinh thốt lên những lời có âm vực cao nghe eo éo:

“Nhưng mà thưa ngài, tôi cũng có biết Dobby nữa mà.”

Con gia tinh vẫn che mặt bằng bàn tay, như thể bị ánh sáng làm lóa mắt, mặc dù khăn dài danh dự cũng không được chiếu đèn sáng cho lắm.

“Thưa ngài, tên tôi là Winky, và quý danh của ngài...”

Đôi mắt nâu đen của con gia tinh mở lớn bằng cỡ cái đĩa nhỏ khi nó nhìn thấy cái thẹo trên trán của Harry:

“Ngài chắc hẳn là Harry Potter!”

Harry nói:

“Phải, chính tôi đây.”

Con gia tinh hơi hạ bàn tay xuống một tí, vẻ mặt nó hết sức kinh ngạc sững sờ:

“Thưa ngài, Dobby luôn miệng nói về ngài!”

Harry hỏi:

“Vậy hả? Được tự do rồi bạn ấy sống ra sao?”

Winky lắc đầu:

“A, thưa ngài..., ôi, thưa ngài, tôi chẳng có ý gì bất kính đâu, thưa ngài, nhưng tôi hổng chắc là khi ngài giải phóng Dobby là ngài đã làm được một việc tốt lành cho Dobby đâu, thưa ngài.”

Harry hơi bất ngờ:

“Sao vậy? Có gì không ổn với bạn ấy hả?”

Winky buồn bã nói:

“Thưa ngài, tự do tiềm nhiệm vô đầu của Dobby. Mà tư tưởng này nọ thì vượt qua thân phận của Dobby, thưa ngài. Đầu có thể kiếm được địa vị nào khác đâu, thưa ngài.”

Harry hỏi:

“Sao lại không?”

Winky hạ thấp giọng tới một nửa quãng tám, khiến giọng trở nên thì thào:

“Thưa ngài, Dobby đòi người ta phải trả lương cho công việc nó làm!”

Harry ngơ ngác:

“Trả lương hả? Ừ, phải trả lương cho bạn ấy chứ?”

Winky hoảng kinh hồn vía khi nghe tới ý tưởng đó, vội khép mấy ngón tay lại để che giấu đi gương mặt của mình. Con gia tinh ấy nói bằng giọng the thé bị ghen lại:

“Thưa ngài, gia tinh không có lương bổng gì hết! Không, không, không. Tôi đã nói với Dobby: “Dobby à, đi kiếm một gia đình tử tế nào đó mà ổn định lại đi.” Nhưng thưa ngài, Dobby thì còn đang bày ra đủ loại trò tình nghịch, thiệt là không ra tư cách một gia tinh chút nào. Tôi nói, Dobby, anh cứ nhong nhong đi quây như vậy thì trước sau gì cũng sẽ bị ra trước bộ Chính đồn và Kiểm soát Sinh vật Huyền bí, như bất kỳ một con yêu tinh tầm thường nào đó.”

Harry nói:

“Ồ, cũng đã đến lúc phải cho bạn ấy vui chơi thỏa thuê chứ?”

Winky nghiêm giọng nói với Harry, hai bàn tay vẫn bưng kín khuôn mặt:

“Gia tinh không được phép vui chơi, Harry Potter à. Gia tinh phải làm những gì mà chủ nhân sai bảo. Như tôi đây, tôi đâu có thích ngồi trên cao nhất nào đâu, ngài Harry Potter...”

Winky liếc mắt về phía rìa khán đài và nén giọng xuống:

“...nhưng ông chủ phải tôi đến khán đài danh dự thì tôi phải đến thôi, thưa ngài.”

Harry cau mày:

“Nhưng mà nếu bạn không thích ngồi trên cao thì tại sao ông ấy lại phải bạn đến đây?”

Winky ngoẹo đầu sang chỗ trống bên cạnh, nói:

“Ông chủ... ông chủ muốn tôi giữ chỗ cho ông ấy một chỗ ngồi, thưa ngài Harry Potter. Ông chủ bận lắm. Winky chỉ ước ao được trở về lều của ông chủ, Harry Potter à, nhưng chủ đã sai bảo điều gì thì Winky phải làm thôi. Winky là một gia tinh ngoan mà.”

Con gia tinh lại lăm lét nhìn ra bìa khán đài với vẻ sợ hãi và lại giấu biệt đi cả đôi mắt. Harry quay lại với những người trong nhóm của nó. Ron rừ rừ hỏi:

“Vậy ra đó là một con gia tinh hả? Tụi nó kỳ cục quá hén?”

Harry nhiệt thành nói:

“Dobby còn kỳ cục hơn nữa kìa.”

Ron lấy mấy cái ống dòm ra và bắt đầu kiểm tra. Nó dòm xuống đám đông phía dưới sân, ở cả hai phía của sân vận động.

“Dễ sợ!”

Nó vừa nói vừa vặn cái nút xem lại ở một bên cái ống dòm.

“Mình có thể làm cho cái thằng cha dưới kia ngoáy mũi đi ngoáy mũi lại... rồi lại ngoáy mũi nữa...”

Lúc đó Hermione đang hăm hở đọc lướt qua tấm chương trình bộ nhưng và viên tua rua. Cô bé đọc to:

“Trước trận đấu sẽ có cuộc trình diễn phước thần và linh vật của các đội.”

Ông Weasley nói:

“Chà, cái đó luôn luôn đáng xem à! Các con biết không các đội quốc gia đem tới đây những linh vật ở xứ sở của họ để trình diễn phô trương.”

Lô khán đài thượng hạng dần dần có thêm bốn người vô ngồi. Ông Weasley cứ phải bắt tay với những người rõ ràng là những phù thủy rất ư quan trọng. Percy cứ đứng dựng lên hoài đến nỗi trông anh như thể đang rỗng ngồi trên lưng một con chim ấy. Khi đích thân ông Bộ trưởng Bộ Pháp Thuật, ông Cornelius Fudge, đến, thì Percy cúi chào thấp đến nỗi cặp kiềng của anh rớt ra và bể tan tành. Percy bối rối quá, dùng cây đũa phép hàn cặp kiềng lại, rồi sau đó đành ngồi yên tại chỗ, quẳng cái nhìn đổ kỵ ghen tức về phía Harry, vì nó được ông Fudge chào thân mật như bạn cố tri. Ông Fudge và Harry đã từng gặp nhau trước đây, và ông Fudge bắt tay Harry thân thiết như cách một người cha bắt tay con, hỏi nó khỏe không, và giới thiệu nó với những phù thủy và pháp sư ngồi ở hai bên.

Ông nói to với ông Bộ trưởng Bungari:

“Ông biết chứ, đây là Harry Potter.”

Ông bộ trưởng Bungari mặc bộ áo chùng lộng lẫy bằng nhung đen viền vàng và không có vẻ gì hiểu được tới một chữ tiếng Anh. Ông Fudge ra sức minh họa:

“Harry Potter... Chèn ơi... Ông biết chứ... ông biết đây là ai mà... thằng bé sống sót qua cuộc tấn công của Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đấy ... ông biết nó là ai mà...”

Vị pháp sư Bungari đột nhiên phát hiện ra cái thọc trên trán Harry và bắt đầu chỉ chỗ vào đó mà nói lấp bấp một cách hào hứng và ồn ào. Ông Fudge chán ngán nói với Harry:

“Rất cuộc ông cũng hiểu ra. Bác không giỏi lắm cái vụ ngoại ngữ này; bác cần đến Barty Crouch trong những loại việc như vậy. À, bác thấy con gia tinh của ông đang giữ chỗ cho ông kia... cũng tốt, mấy tay Bungari khó chịu này cứ khăng khăng nài đòi những chỗ tốt nhất... A, Lucius kia!”

Harry, Ron và Hermione lập tức quay đầu lại. Mấy người len lách dọc theo hàng ghế thứ hai để đến ba ghế này còn trống ngay đằng sau lưng ông Weasley, chẳng ai khác hơn là ông chủ cũ của Dobby cựu gia tinh: Lucius Malfoy và cậu quý tử: Draco Malfoy; còn người đàn bà thì Harry đoán là bà má của Draco.

Harry và Draco Malfoy đã trở thành hai kẻ thù địch từ khi tụi nó gặp nhau trên chuyến xe lửa đầu tiên đến trường Hogwarts. Là một thằng bé xanh xao có bộ mặt nhợt nhạt và mái tóc vàng bạch kim, Draco giống y chang như cha nó. Má nó cũng tóc vàng, cao và mảnh khảnh, lẽ ra trông bà cũng đẹp lắm nếu như bà đừng có đeo cái bộ mặt khinh khỉnh như thể dưới mũi bà có mùi gì khó chịu lắm ấy.

Ông Malfoy giơ tay ra khi bước tới gần ông Bộ trưởng Bộ Pháp Thuật:

“À, chào ông Fudge. Ông khỏe chứ? Tôi chắc ông chưa gặp vợ tôi, đây là bà Narcissa. Và con trai tôi, Draco.”

Ông Fudge mỉm cười và cúi chào bà Malfoy:

“Và xin phép cho tôi được giới thiệu quý vị với ông Oblansk... Obalonsk.. ông... Ô, ông là Bộ trưởng Bộ Pháp Thuật Bungari, và ông không hiểu tới một từ mà tôi nói, nhưng đằng nào thì cũng không sao. Và để tôi xem còn ai nữa... tôi chắc ông biết gia đình Weasley chứ?”

Đó là một giây phút căng thẳng. Ông Weasley và ông Malfoy nhìn nhau khiến cho Harry nhớ lại rõ mồn một lần cuối cùng mà hai người đó đối diện nhau. Chuyện xảy ra trong tiệm sách Phú quý và Cơ Hàn, hai người đã choảng nhau một trận ác liệt. Đôi mắt xám lạnh của ông Malfoy quét qua mặt ông Weasley, rồi lướt lên đảo xuống hàng ghế. Ông nói nhỏ:

“Chu chớ, ông đã phải bán tổng bán tháo cái gì để mua vé ngồi ở khán đài danh dự hả Arthur? Chứ nhà ông làm gì có đủ ngân ấy tiền hả?”

Không nghe rõ, ông Fudge nói:

“Anh Arthur à, ông Lucius vừa đóng góp rất hào phóng cho bệnh viện Thánh Mungo chuyên trị Thương tật và Tệ nạn đó. Bữa nay ông là khách mời của tôi.”

Ông Weasley nói giọng không được thoải mái lắm:

“Hay... hay lắm...”

Mắt ông Malfoy nhìn về phía Hermione. Cô bé hơi ửng đỏ một tí, nhưng quả quyết nhìn lại ông ta. Harry biết tổng điều gì khiến ôi của ông Malfoy cong cớn lên như vậy. Gia đình Malfoy luôn tự hào là phù thủy thuần chủng; nói cách khác thì họ coi bất cứ ai thuộc con cháu dân Muggle, như Hermione, đều là hàng thứ dân, là hạ cấp so với họ. Tuy nhiên, ngay dưới mũi của bộ trưởng Bộ Pháp Thuật thì ông Malfoy cũng không dám hé răng nói gì. Ông khinh khỉnh gật đầu với ông Weasley và tiếp tục đi tới chỗ ngồi của ông. Draco ném cho Harry, Ron và Hermione một ánh mắt khinh bỉ, quay mặt lại nhìn xuống sân đấu. Ron nói:

“Đồ bỉ ổi!”

Ngay lúc đó ông Ludo Bagman xông vô khán đài danh dự. Ông nói:

“Mọi người đã sẵn sàng cả rồi chứ?”

Gương mặt tròn quay của ông rạng rỡ như một tảng phô mai Edam.

“Thưa ông Bộ trưởng... bắt đầu được chưa ạ?”

Ông Fudge nói một cách thoải mái:

“Khi nào anh thấy bắt đầu được thì anh cứ bắt đầu, anh Ludo à.”

Ông Bagman vung cây đũa phép của ông lên, chìa ngay vô cổ họng của ông và nói:

“Sonorus!” (Nghĩa là: “Âm vang!”)

Và rồi ông bắt đầu nói, át cả tiếng gầm vang rung trời chuyển đất phát ra từ cái sân vận động chật kín phù thủy và pháp sư. Giọng của ông Bagman vang vọng bên trên tiếng hò reo của đám đông, dội lên từ mọi góc của các khán đài.

“Thưa quý bà và quý ông... Xin được chào mừng! Chào mừng trận chung kết Cúp Quidditch Thế Giới lần thứ bốn trăm hai mươi hai!”

Khán giả hò reo và vỗ tay. Hàng ngàn cây cờ vẫy phất. Sự huyền ảo lại càng huyền ảo hơn khi hàng loạt khúc quốc thiều cùng vang lên, âm thanh xuôi ngược chõi nhau. Cái bảng khổng lồ đối diện khán đài danh dự đã được lau sạch sẽ đến cái quảng cáo cuối cùng (Đậu Các Vị hiệu Bertie Bott – Mỗi một Miếng đầy kẹo là cả một cuộc đánh Liều!) Và lúc này hiện ra trên bảng:

BUNGARI: 0, ÁI NHĨ LAN: 0

“Và bây giờ, không cần vòng vo tam quốc nữa, cho phép tôi giới thiệu Các phước thần linh vật của đội tuyển quốc gia Bungari!”

Từ bên phải của khán đài, nơi ngồi kín rịt những cổ động viên khoác áo đỏ tươi, vang lên tiếng hò reo cổ vũ như sấm rền.

Ông Weasley chồm tới trước trên ghế ngồi:

“Ba thắc mắc không biết họ đem tới cái gì... Aaaa!”

Bỗng nhiên ông cỡi phất cặp kiềng ra và hấp tấp chúi nó vô tấm áo chùng của mình:

“Tiên nữ!”

“Tiên nữ là cái gì vậy bác?”

Nhưng câu hỏi của Harry được trả lời ngay khi hàng trăm tiên nữ lướt ra sân cỏ. Tiên nữ là... phụ nữ, những phụ nữ đẹp nhất mà Harry chưa từng được thấy bao giờ... chỉ có điều họ không phải... không thể là... người. Điều này làm cho Harry thắc mắc một lát khi nó cố gắng suy đoán xem tiên nữ chính xác có thể là cái gì; cái gì làm thành làn da trông như ánh trắng chiếu sáng mượt mà, hay mái tóc bạch kim bay phất phơ đằng sau họ khi không có chút gió nào... Nhưng khi âm nhạc trở lên, Harry thôi ngay nổi băn khoăn rằng đó không phải là người... Thực ra, nó thôi băn khoăn về hết thảy mọi thứ trên cõi đời.

Các tiên nữ đã bắt đầu khiêu vũ, và đầu óc Harry hoàn toàn ngây ra một cách mê mẩn hạnh phúc. Tất cả thế giới này giờ chỉ còn một điều đáng bận tâm là thưởng ngoạn vũ khúc của các tiên nữ, bởi vì nếu các tiên nữ mà ngừng nhảy múa, thì chắc chắn là sẽ có những điều khủng khiếp xảy ra...

Và khi các tiên nữ múa càng nhanh lúc càng nhanh, những ý tưởng điên rồ hình thành mập mờ trong đầu Harry bắt đầu xúi giục nó. Harry muốn làm một cái gì đó, thật ấn tượng, ngay bây giờ. Có vẻ như ý tưởng nhảy từ khán đài xuống sân vận động là một sáng kiến hay ho... nhưng mà nhảy như vậy chưa chắc thiệt hay.

“Harry, bỏ đang làm gì đó?”

Giọng của Hermione nghe như vọng lại từ nơi đâu xa lắm.

Âm nhạc ngừng. Harry chớp mắt. Nó đã đứng dậy, một chân đã đặt trên thành chắn của khán đài. Bên cạnh nó, Ron đông cứng trong một tư thế trông như thể sắp sửa lao xuống từ trên một tấm ván nhún ở bể bơi.

Tiếng kêu la tức giận vang lên khắp sân vận động. Đám đông chẳng muốn các tiên nữ bỏ đi chút nào hết. Harry cũng hòa theo mọi người. Dĩ nhiên bây giờ nó cũng muốn ủng hộ đội Bungari, và nó ngờ ngợ tự hỏi tại sao mình lại đi cài cái huy hiệu cổ ba lá màu xanh to tướng kia lên ngực áo. Cùng lúc đó, Ron cũng lơ đãng bứt bứt mấy cái cỏ ba lá trên cái nón của mình. Ông Weasley hơi mỉm cười chồm qua Ron và đoạt cái nón khỏi tay nó. Ông nói:

“Một lát nữa khi đội Ái Nhĩ Lan trình diễn thì con sẽ lại muốn có cái nón đó cho coi.”

“Hả?”

Ron há hốc miệng ra, mắt vẫn còn đờ đẫn ngó các tiên nữ đang đứng xếp thành hàng dọc bên kia sân đấu. Hermione chất lưỡi om sòm. Cô bé nhồm dậy kéo Harry ngồi xuống ghế, nói:

“Thiệt tình!”

Tiếng của ông Bagman lại rống lên:

“Và bây giờ, xin quý vị vui lòng gờ đũa phép của quý vị lên không trung. Mời các linh vật của đội tuyển quốc gia Ái Nhĩ Lan trình diễn!”

Tiếp liền theo đó, dường như có một sao chổi vĩ đại màu vàng kim và xanh lá quét qua sân vận động. Nó bay một vòng quanh sân vận động rồi chẻ ra thành hai sao chổi nhỏ hơn, mỗi cái quét mạnh về phía các cột gôn ở hai đầu sân đấu. Một cầu vòng thành linh bắc ngang qua sân vận động, nối hai quả cầu ánh sáng với nhau. Đám đông xuyết xoa hết ÔÔÔÔÔ đến AAAAAA như thể đang chiêm ngưỡng lễ đốt pháo bông vậy. Bây giờ cái cầu vòng đã mờ đi và hai trái cầu sáng của hai sao chổi lại hiệp thành một và lớn thêm lên; chúng hình thành một cái vòm ba lá lung linh, và cái vòm này dâng cao lên trên bầu trời xong bay vút qua các khán đài. Từ cái vòm xanh biếc ấy dường như đang rơi xuống một cái gì đó giống như một cơn mưa vàng óng ánh...

Khi cái vòm ba lá bay qua khán đài danh dự, những đồng vàng trút xuống như mưa rào, dội vào đầu khán giả và ghé ngồi của họ. Ron hét:

“Tuyệt vời!”

Liếc nhìn lên cái vòm ba lá, Harry nhận ra cái đó thực ra được hình thành bởi hàng ngàn con người râu rậm tí hon, mặc áo vét đỏ và mỗi người cầm một ngọn đèn cũng tí hon màu vàng kim hoặc xanh lá.

Ông Weasley nói lẫn trong tiếng vỗ tay dữ dội vang rền của đám đông:

“Quý râu rậm!”

Nhiều người trong đám đông vẫn còn đang giành nhau và lũng sục dưới ghế của họ để lượm những đồng tiền vàng. Ron lượm được một bùm vàng, bỏ vô tay Harry, nói:

“Đây nè! Trả lại bồ tiền mua cái ống dòm huyền bí nè! Vậy là Giáng sinh bồ phải mua quà ỉnh đó nha. Ha ha!”

Cái vòm ba lá vĩ đại tản ra, những con quỷ râu rậm tí hon đáp xuống sân cỏ, phía đối diện với những tiên nữ, rồi họ ngồi đó vắt chân hình chữ ngũ mà quan sát trận đấu.

“Và bây giờ, thưa quý bà và thưa quý ông, xin nồng nhiệt chào mừng đội tuyển Quidditch Quốc gia Bungari! Và đây! Dimitrov!”

Một người mặc áo đỏ tươi, cỡi chổi thần, di chuyển nhanh đến nỗi chỉ thấy xẹt một cái đã từ cổng ra vào xa tuốt bên dưới phóng vút vô sân đấu. Cổ động viên của đội Bungari bùng lên tràn vỗ tay như điên và gào:

“Ivanova!”

Một cầu thủ mặc áo đỏ thứ hai phóng vô sân đấu.

“Zograft! Levski~! Vulchanov! Volkov! Vàààààààààà Krum!”

Ron gào lên:

“Anh ta đó! Anh ta kia!”

Nó dùng ống dòm huyền bí theo dõi Krum, Harry cũng mau mắn chú mục vô cái ống dòm của nó.

Viktor Krum ốm nhách, đen thui, da bủng xì, lại có một cái mũi khoằm và cặp lông mày đen dày. Trông anh ta giống như một con chim săn mồi quá bự. Thiệt khó mà tin là anh ta chỉ mới có mười tám tuổi.

“Và bây giờ, xin chào mừng đội tuyển Quidditch Quốc gia Ái Nhĩ Lan!”

Ông Bagman tiếp tục gào:

“Xin giới thiệu: Connolly! Ryan! Troy! Muller! Moran! Quigley! Vàààààààà... Lynch!”

Bảy cái bóng mờ xanh lá xẹt vào sân vận động; Harry vặn một cái nút nhỏ bên hông cái ống dòm huyền bí của nó để nhìn chậm lại các cầu thủ. Nó thấy chữ “Tia Chớp” trên mỗi cây chổi thần mà các cầu thủ cỡi, và nhìn thấy tên của họ, thêu bằng chỉ bạc trên lưng áo.

“Và đây, trọng tài của chúng ta, người đã thực hiện hành trình xa xôi từ tận Ai Cập đến đây, xin giới thiệu: Pháp sư chủ tịch của hội Quidditch Quốc tế, ông Hassan Mostafa!”

Một pháp sư nhỏ thó, da bọc xương, đầu sói sùi nhưng lại có bộ ria đáng mặt đối thủ với bộ ria của dượng Vernon, và mặc áo chùng toàn màu vàng để hòa với toàn cảnh sân vận động. Ông ta sải bước đi ra sân đấu. Một cái còi bằng bạc thổi ra dưới bộ ria rậm rạp của ông, và một cái thùng gỗ to được ông kẹp dưới một nách, nách kia của ông thì kẹp một cây chổi thần. Harry vặn cái nút tốc độ bên hông cái ống dòm cho trở lại nhịp bình thường, quan sát cận cảnh ông Mostafa trèo lên cây chổi thần và đá cái thùng gỗ ở ra – Bốn trai banh bung ra phóng lên không trung: một trai Quaffle màu đỏ chói, hai trái Bludger đen, và trái banh tí hon Snitch bằng vàng, có cánh (Harry chỉ kịp thấy nó trong nháy mắt thì nó đã biến mất rồi) Với một tiếng còi sắc lạnh, Mostafa vọt lên không trung theo mấy trái banh.

Ông Bagman gào lên:

“Họ đã VỌT lên rồiồồồiiii. Và Muller đang có banh! Troy! Moran! Dimitrov! Banh trả về cho Muller! Troy! Levski! Moran!”

Đó là một trận Quidditch mà Harry chưa từng được xem từ xưa đến nay. Nó ấn chặt cái ống dòm vô cặp mắt kiếng, chặt đến nỗi cái gọng kiếng cắt vô sống mũi đau đớn. Tốc độ của các cầu thủ thiết tình không thể tin nổi. Các truy thủ quăng trái Quaffle vào nhau nhanh đến nỗi ông Bagman chỉ có đủ thời gian để hét lên tên của họ mà thôi. Harry lại phải một lần nữa xoay cái nút nhìn chậm bên phải cái ống dòm, ấn cả vào nút Nhìn-từng-cảnh ở phía trên ống dòm, và nó lập tức được xem những động tác chậm rãi, trong khi những nét chữ tia lung linh nhá ngang qua ống kính và âm thanh của đám đông dội inh inh vô màng nhĩ.

Harry vừa đọc hàng chữ CỖ CHẾ TẤN CÔNG ỨNG THỦ vừa theo dõi ba truy thủ Ái Nhĩ Lan bay vù vù sát bên nhau, Troy ở chính giữa, hơi nhích tới trước hơn Mullet và Moran một tít, ở thế lấn sân đội Bungari. Kế đến là THỦ ĐOẠN KHIÊU KHÍCH nhá lên, sau đó là Troy vượt lên và thấy trái Quaffle cho Moran. Một trong những tấn thủ của Bungari là Volkov vắt và gạt mạnh một trái Bludger đang bay tới bằng cây gậy nhỏ của anh, tống nó sang cản lối Moran; Moran chuôi người né được trái Bludger và thả trái Quaffle ra; Levski lao ngay xuống dưới để chụp lấy nó...

Ông Bagman gào lên:

“Troy Làm Bàn!”

Toàn sân vận động rung chuyển khi tiếng vỗ tay và hò hét bùng nổ.

“10 – 0. điểm cho Ái Nhĩ Lan!”

Qua cái ống dòm huyền bí của mình, Harry ngơ ngác nhìn quanh, nó hét lên:

“Cái gì? Levski vừa mới bắt được trái Quaffle mà!”

Hermione đang nhảy múa mừng vui và vung vẩy hai tay trên không trung khi Troy bay một vòng vinh quang quanh sân vận động. Cô bé hét:

“Harry! Nếu bồ không chịu theo dõi trận đấu ở tốc độ bình thường thì bồ sẽ bỏ lỡ mất nhiều thứ cho coi!”

Harry ngược nhìn quanh qua đỉnh ống dòm huyền bí và thấy mấy con quỷ râu rậm tí hon ngồi châu rìa coi cộp bên lề sân đấu đã lại bay hết lên trời và kết thành một cái hình lá-chụm-ba lung linh vĩ đại. Bên kia sân đấu, các tiên nữ nhìn theo đám quỷ râu rậm một cách dỗi hờn.

Nổi quạu với chính mình, Harry vặn cái nút tốc độ trở lại mức bình thường khi trận đấu tiếp tục.

Trình độ Quidditch của Harry đủ để cho nó nhận thấy tài nghệ của các truy thủ của đội tuyển Ái Nhĩ Lan là siêu quần. Họ chơi nhịp nhàng như một thể nhất quán, chuyển động của họ hết sức ăn rơ với nhau, đến

nỗi Harry có cảm tưởng rằng họ có thể đọc được ý nghĩ của nhau khi phân chia vị trí giữa họ, và cái lơ hoa hồng trên ngực của Harry cứ không ngừng rít lên tên của các cầu thủ: “Troy... Mullet... Moran!”

Và chỉ trong vòng mười phút, đội tuyển Ái Nhĩ Lan đã ghi thêm được hai bàn thắng nữa, nâng số điểm dẫn đầu của họ lên 30 – 0, gây ra một cơn sóng thần những tiếng hò reo, tiếng vỗ tay hoan hô từ đám cổ động viên mặc áo màu xanh lá cây.

Trận đấu diễn ra càng lúc càng nhanh hơn, nhưng cũng thô bạo hơn. Volkov và Vulchanov, hai tấn thủ của đội tuyển Bungari, dùng hết sức quất thiết mạnh hai trái Bludger vào các truy thủ của đội tuyển Ái Nhĩ Lan, và bắt đầu truy cản họ chơi một số chiến thuật hay nhất; hai lần các truy thủ của đội tuyển Ái Nhĩ Lan bị buộc phải bay tán loạn, và rồi, cuối cùng, Ivanova tìm được cách phá vỡ hàng ngũ của đội tuyển Ái Nhĩ Lan; lừa được thủ quân Ryan, và ghi bàn đầu tiên cho đội tuyển Bungari.

Ông Weasley hét to khi thấy các tiên nữ bắt đầu nhảy múa để mừng chiến thắng:

“Đút ngón tay vô lỗ tai ngay!”

Harry vừa bịt tai vừa híp cả mắt lại; vì nó muốn giữ cho đầu óc tỉnh táo để theo dõi trận đấu. Sau vài giây, nó hé mắt ra nhìn đấu trường. Các tiên nữ đã thôi nhảy múa, và đội tuyển Bungari lại đang khống chế trái Quaffle.

Ông Bagman gào:

“Dimitrov! Levski! Dimitrov! Ivanova... ôi, cha mẹ ôi!”

Một trăm ngàn phù thủy và pháp sư há hốc miệng nín thở khi hai tầm thủ Krum và Lynch cùng lao thẳng xuống, xuyên qua trung tâm hoạt động của các truy thủ, nhanh đến nỗi trông như thể họ vừa nhảy ra khỏi máy bay mà không bung dù. Harry dõi theo cú lao xuống của họ qua ống dòm huyền bí, vừa đảo cái ống dòm để coi trái banh Snitch ở đâu. Hermione ngồi bên cạnh Harry, kêu thất thanh:

“Họ sắp bị tai nạn rồi!”

Cô bé đứng được một nửa – Vào cái giây cuối cùng, Viktor Krum ngóc lên và bay dần lên theo đường xoắn ốc. Nhưng Lynch thì đụng mặt đất kêu một cái ạch, to đến nỗi toàn thể sân vận động đều nghe thấy. Từ chỗ ngồi của các cổ động viên Ái Nhĩ Lan vang lên một tiếng rên đồng loạt khổng lồ.

Ông Weasley rên rĩ:

“Đồ ngu! Bị Krum bịp rồi.”

Giọng ông Bagman lại gào lên:

“Tạm dừng trận đấu! Các pháp sư y tế đang vội vã ra sân để kiểm tra Aidan Lynch!”

Anh Charlie vỗ về Ginny, cô bé chồm qua thành chắn của khán đài, vẻ mặt vô cùng hoảng hốt:

“Anh ấy không sao đâu, anh chỉ bị bầm mình thôi! Đó mới chính là mục tiêu Krum nhắm tới.”

Harry hấp tấp bấm đi bấm lại nút Nhìn-từng-cảnh trên cái ống dòm Đa năng của nó, xoay xoay cái nút chỉnh tốc độ, rồi đưa trở lên mắt mà xem.

Nó thấy lại cảnh Krum và Lynch đang lao xuống trong chuyển động chậm. Hàng chữ màu tím sáng ngời băng ngang qua mặt ống kính của nó: ĐÒN NHỬ TỰ VỆ WRONSKI – CHIẾN THUẬT NGHỊ BINH TẦM THỦ NGUY HIỂM. Harry nhìn thấy gương mặt Krum cau lại vì tập trung chú ý khi anh ta kịp thời phóng ngược lên trời, trong lúc đó Lynch té bẹp dí. Và Harry hiểu - Krum chẳng hề nhìn thấy trái banh Snitch ở đâu cả, anh ta chỉ giả vờ để cho Lynch bắt chước làm theo. Harry chưa từng bao giờ nhìn thấy ai bay kiểu đó; trông Krum bay thì khó mà tin là anh ta đang cỡi chổi thần, anh di chuyển khắp không trung dễ dàng như thể anh không có trọng lượng và không cần có điểm tựa nào cả. Harry xoay cái ống dòm của nó trở lại tốc độ bình thường rồi lại tập trung vào Krum. Bây giờ anh ta bay vòng vòng phía trên Lynch, trong khi Lynch được các pháp sư y tế hồi sinh bằng mấy tách nước. Harry tập trung sát hơn vào gương mặt của Krum, thấy đôi mắt đen của anh lảo liên đảo tìm khắp mặt đất phía dưới anh ba chục thước. Anh ta tranh thủ thời gian Lynch đang hồi phục sức khỏe để tìm kiếm trái banh Snitch mà không bị ai cản trở.

Cuối cùng Lynch đã đứng thẳng lên được, một tiếng cổ vũ rân trời vang lên từ đám cổ động viên của đội tuyển Ái Nhĩ Lan. Lynch trèo lên cây Tia Chớp của anh, đập ngược một cái thật mạnh và lao vút vào không khí. Sự bình phục của Lynch làm cho đội tuyển Ái Nhĩ Lan có thêm nhiệt tính mới. Khi Mostafa thối còi cho tiếp tục trận đấu, các truy thủ di chuyển nhịp nhàng với một sự khéo léo vô địch mà cho tới bây giờ Harry mới được nhìn thấy lần đầu.

Sau khoảng mười lăm phút đấu càng lúc càng nhanh và dữ dội, đội tuyển Ái Nhĩ Lan đã bút lên trước ghi thêm mười bàn thắng nữa. Bây giờ đội tuyển Ái Nhĩ Lan đang dẫn trước 130 – 10, và trận đấu càng lúc càng nhiều pha chơi xấu hơn.

Khi Mullet phóng về hướng các cột gôn một lần nữa, nắm chặt trái Quaffle trong tay của mình, thì thủ quân của đội tuyển Bungari là Zograf bay ra đón đầu. Có cái gì đó xảy ra lúc ấy nhanh đến nỗi Harry không nhìn kịp, nhưng từ đám cổ động viên Bungari bùng lên một tiếng gào giận dữ, và tiếng còi dài chói tai của Mostafa ré lên, báo cho nó biết là vừa có một màn chơi xấu.

“Vây là ông Mostafa phạt thủ quân của đội tuyển Bungari vì đã sử dụng cùi chỏ quá dài!”

Ông Bagman thông báo cho đám đông đang gào thét phần nộ:

“Và... vâng, phạt đền cho đội tuyển Ái Nhĩ Lan!”

Đám quỷ râu rậm tí hon, ngay khi Mullet bị chơi xấu, đã bay vút lên trời hình thành một bầy ong bắp cày vo ve đầy tức giận, bây giờ tản ra sắp xếp lại thành mấy chữ “HA! HA! HA!” Các tiên nữ bên kia sân cũng đứng phắt dậy, xoắn tóc một cách tức tối, và bắt đầu nhảy múa.

Ngay lập tức, Harry và đám con trai nhà Weasley dứt ngay ngón tay vô lý tai mình, trong khi Hermione tỉnh bơ coi như chẳng đáng bận tâm. Nhưng cô bé níu lấy cánh tay Harry. Harry quay lại nhìn cô bé, và Hermione sốt ruột kéo cả ngón tay Harry ra khỏi lỗ tai của nó. Cô bé cười khúc khích, nói:

“Ngó ông trọng tài kia!”

Harry ngó xuống sân đấu. Ông Hassan Mostafa đã đáp xuống ngay trước mặt các nàng tiên nữ và ông hành động một cách quả là rất kỳ dị. Ông uốn éo các cơ bắp và bồi hồi vuốt bộ ria mép một cách đầy xúc động.

Ông Ludo la to, mặc dù giọng nói của ông có vẻ khoái trá vô cùng:

“Ái chà, không thể dễ như vậy được! Cần có ai đó tát cho ông trọng tài một cái đi chứ!”

Một pháp sư y tế băng qua sân đấu thật nhanh, ngón tay nút chặt lỗ tia, đến đá vô ống quyển ông Mostafa một cái thật mạnh. Ông Mostafa như bình tĩnh cơn mê; đưa ống dòm đa năng lên mắt lần nữa, Harry nhìn thấy ông trọng tài tỏ ra cực kỳ hổ thẹn và bắt đầu quát thét các nàng tiên nữ, khiến các nàng phải ngừng nhảy múa và tỏ ra bất bình hết chỗ nói.

Giọng ông Bagman lại vang lên:

“Và nếu tôi không nhầm lẫn quá đáng, thì ông Mostafa đang cố gắng đuổi đám phước thần của đội tuyển Bungari ra khỏi sân. A, bây giờ lại xảy ra một chuyện mà chúng ta chưa bao giờ được thấy trước đây... Chà, chuyện này có thể trở nên tồi tệ đây.”

Đúng vậy: các tấn thủ của đội tuyển Bungari, Volkov và Vulchanov, đáp xuống đất đứng hai bên ông trọng tài Mostafa và bắt đầu tranh cãi giận dữ với ông, quơ tay chỉ chỗ lên đám quỷ râu rậm tí hon đang hí hửng hình thành mấy chữ “HI! HI! HI! HI!”. Ông Mostafa tỏ ra không có chút ấn tượng nào hết về sự phản kháng của các cầu thủ Bungari. Tuy nhiên, ông vung ngón tay lên trời, rõ ràng là muốn bảo các cầu thủ Bungari quay trở lên kia tiếp tục trận đấu, và khi họ không chịu làm theo thì ông thối hai hồi còi ngắn.

Ông Bagman la lên:

“Hai cú phạt đền cho đội tuyển Ái Nhĩ Lan!”

Đám đông ủng hộ đội tuyển Bungari hú lên tức giận. Ông Bagman tiếp tục tường thuật:

“Và Volkov, Bulchanov nên cười lên chỏi thần mà bay lên thì hơn... Vâng... họ đã quay lại trận đấu... và Troy đang lấy được trái Quaffle ...”

Trận đấu bây giờ đã đạt tới mức độ khốc liệt hơn bất cứ trận đấu nào mà giới phù thủy từng được xem. Tấn thủ của cả hai đội hành động không chút nương tay, hết sức tàn nhẫn; Volkov và Bulchanov đặc biệt tỏ ra không quan tâm đến việc cây gậy của họ quất nên vô trái Bludger hay vô người ta khi chúng khua điên cuồng giữa trời. Dimitrov đâm thẳng vô Moran, người đang giữ trái Quaffle, suýt chút nữa quật cô văng ra khỏi cây chổi.

Đám cổ động viên Ái Nhĩ Lan cùng đứng lên trong một đợt sóng xanh lá cây cuồng nộ đang dâng lên, gào thét:

“Chơi tồi!”

Giọng ông Ludo Bagman được tăng âm bằng pháp thuật cũng vang lên rõ mồn một:

“Phạm lỗi rồi! Dimitrov quật bậy Moran – cố tình bay tới để đụng người ta – vậy là phải phạt đền nữa – vâng, tiếng còi đã vang lên.”

Đám quỷ râu rậm tí hon lại bốc lên không trung một lần nữa, và lần này, chúng hình thành một bàn tay khổng lồ. Bàn tay đó làm một dấu hiệu quả thực rất ư là thô tục đối với các tiên nữ bên kia sân đấu. Các nàng bèn nổi điên lên. Thay vì nhảy múa, các nàng tiên nữ tự lao mình bằng qua sân đấu, quăng túi bụi vô đám quỷ râu rậm tí hon cái gì đó trông như những bọ lửa.

Quan sát các tiên nữ qua cái ống dòm huyền bí, Harry thấy bây giờ họ không đến nổi xinh đẹp lắm như khi nhìn xa xa. Ngược lại, mặt các nàng dài ngoằng tạo thành hình cái đầu chim có mỏ khằm khoằm, trên vai lại mọc ra những cái cánh có vảy...

Ông Weasley khản tiếng hét trên nền hỗn độn của đám đông bên dưới:

“Đó, các con hiểu chưa! Đó là lý do vì sao mà người ta không nên chỉ đánh giá qua cái đẹp bề ngoài!”

Các pháp sư của Bộ Pháp Thuật đã tràn ra sân để can và tách đám quỷ râu rậm tí hon cùng các nàng tiên nữ ra; nhưng mà họ cũng chẳng thành công lắm. Trong khi đó, trận đấu trên không cũng không kém phần ác liệt so với trận ẩu đả phía dưới đất. Harry cứ chìa cái ống dòm huyền bí của nó hết lên cao lại xuống thấp, vừa chăm chú theo dõi trận banh này vừa say mê quan sát trận đấu kia, trong khi trái Quaffle vẫn được liên tục chuyển tay với tốc độ của những viên đạn bay.

“Levski – Dimitrov – Moran – Troy – Mullet – Ivanova – Moran lại được banh – Moran – MORAN LÀM BÀN!”

Cổ động viên của đội tuyển Ái Nhĩ Lan hò reo, nhưng tiếng reo hò của họ bị tiếng rít the thé của các nàng tiên nữ, tiếng nổ phát ra từ đầu đũa phép của các pháp sư Bộ Pháp Thuật, và tiếng gầm giận dữ của cổ động viên đội tuyển Bungari, át đi. Trận đấu được tiếp tục ngay tức thì; giờ đây Levski đang có banh, chuyển cho Dimitrov...

Tấn thủ của đội tuyển Ái Nhĩ Lan là Quigley giáng một cú đánh bạt cực mạnh vô trái Bludger đang bay ngang qua và nó văng với một sức mạnh khủng khiếp về phía tầm thủ của đội tuyển Bungari là Krum. Anh ta không kịp né, lãnh nguyên trái banh vô mặt.

Từ đám đông vang lên một tiếng rên to đến điếc cả tai. Cái mũi của Krum có vẻ như bể rồi, máu me tùm lum trên mặt anh, nhưng trọng tài Hassan Mostafa không hề thổi còi cho tạm dừng trận đấu. Ông đã bị rối trí quá rồi. Và Harry thấy không nổi trách ông, bởi vì một nàng tiên nữ đã quăng một bọ lửa vô đuôi chổi thần của ông khiến nó đang cháy ỉ xèo.

Harry chỉ muốn có người nhận thấy Krum đang bị thương; cho dù nó ủng hộ đội tuyển Ái Nhĩ Lan đi nữa, với nó, Krum vẫn là cầu thủ lý thú nhất trong trận đấu; Ron hiển nhiên cũng cảm thấy như vậy.

“Tạm ngưng đấu! A, coi kìa, anh ta không thể nào chơi như vậy, nhìn anh ta kìa...”

Harry gào:

“Nhìn Lynch kìa!”

Tầm thủ của đội tuyển Ái Nhĩ Lan đột ngột lao xuống, và Harry biết chắc lần này không phải là chiến thuật nhử đòn Wronski nữa; đây là làm thiệt...

Harry hét:

“Ảnh nhìn thấy trái banh Snitch! Ảnh thấy nó rồi! Nhìn ảnh lao xuống kia!”

Một nửa đám đông dường như cũng nhận thấy có điều gì đó đang xảy ra; các cổ động viên đội tuyển Ái Nhĩ Lan trỗi lên thành những đợt sóng xanh lá, kêu gào tên tầm thủ của họ... Nhưng Krum đang bám sát đuôi Lynch. Harry không hiểu làm sao mà Krum có thể nhìn thấy là mình đang lao đi đâu. Cùng bay với Krum là những giọt máu vàng ngược ra sau trong không khí, nhưng Krum vẫn theo kịp Lynch và vươn tới ngang tầm với Lynch; bây giờ cả hai đang kèn cựa nhau cùng lao xuống mặt đất một lần nữa...

Hermione kêu thất thanh:

“Họ lại sắp bị tai nạn!”

Ron gầm:

“Không bị đâu!”

Harry kêu:

“Lynch bị rồi!”

Harry nói đúng – Lần thứ hai Lynch động đầu xuống đất với một sức mạnh kinh khủng khiếp và lập tức bị bẹp dí dưới cơn phẫn nộ của bầy tiên nữ chung quanh ủa tới.

Charlie hét dọc xuống hàng ghế:

“Trái Snitch? Trái Snitch đâu rồi?”

Harry hét trả lời:

“Ảnh chụp được rồi! Krum bắt được rồi! Trận đấu kết thúc rồi!”

Krum trong tấm áo chùng đỏ tươi loang máu vọt từ mũi ra, đang nhẹ nhàng bay trở lên không trung, nắm tay giơ cao, ánh sáng vàng chói lóe phát ra từ bàn tay anh.

Trên biển người đông nghịt, tấm bảng ghi điểm đang nhấp nháy hàng chữ:

“BUNGARI: 160, ÁI NHĨ LAN: 170”

Đám đông dường như vẫn chưa hiểu chuyện gì đã xảy ra. Rồi, dần dần, như thể chiếc máy bay phản lực khổng lồ vừa mở máy, tiếng gào rú của các cổ động viên Ái Nhĩ Lan càng lúc càng lớn hơn và cuối cùng bùng nổ thành một cơn gầm rú vui mừng.

Ông Bagman hét:

“ÁI NHĨ LAN THẮNG RỒI!”

Ông Bagman vốn khoái đội tuyển Ái Nhĩ Lan, nhưng hơi bị dội ngược bởi cái kết thúc bất ngờ của trận đấu:

“KRUM BẮT ĐƯỢC TRÁI BANH SNITCH – NHƯNG ĐỘI TUYỂN ÁI NHĨ LAN THẮNG – Chèn đét ời, tôi không tin là có ai trong chúng ta lại trông chờ một kết quả như vậy!”

Ron nhảy lưng tung, hai bàn tay giơ cao trên đầu vô cùng nhiệt, nhưng nó cũng gào lên:

“Ảnh bắt trái Snitch làm cái quỷ gì? Ảnh kết thúc trận đấu khi mà đội tuyển Ái Nhĩ Lan đang dẫn trước một trăm sáu chục điểm. Thiệt là ngu!”

Harry cũng vỗ tay như điên, vừa hét to đáp lại Ron:

“Ảnh biết đội của ảnh không bao giờ san bằng được tỷ số. Các truy thủ của đội tuyển Ái Nhĩ Lan quá xuất sắc... Ảnh muốn kết thúc trận đấu có lợi cho ảnh, vậy đó...”

Hermione tiếp lời:

“Ảnh can đảm quá hả? Coi bộ ảnh bị thương thê thảm rồi.”

Hermione chồm tới trước để quan sát Krum đang đáp xuống một nơi mà các phù thủy y tế đang cho nổ một con đường xuyên qua đám bát nhào các tiên nữ và quỷ râu rậm tí hon, để đến được bên anh ta mà chăm sóc vết thương. Harry đặt cái ống dòm Đa năng lên mắt một lần nữa. Khó mà thấy được chuyện gì đang xảy ra dưới đó, mấy con quỷ râu rậm xẹt qua xẹt lại khắp sân vận động một cách sung sướng, nhưng rồi nó cũng nhìn ra được Krum giữa nhóm pháp sư y tế. Trông anh ta cáu kỉnh hơn bao giờ hết và không chịu để cho pháp sư y tế lau chùi vết thương. Các cầu thủ đồng đội vây quanh Krum, ai nấy đều lắc đầu buồn bã. Cách đó không xa, đám cầu thủ Ái Nhĩ Lan nhảy nhót tung bừng trong cơn mưa vàng do mấy phước thần râu rậm rải xuống. Khắp sân vận động bay phấp phới cờ của Ái Nhĩ Lan và quốc thiều của nước này vang vang khắp nơi; các nàng tiên nữ bây giờ đã thu hình lại dưới vẻ xinh đẹp ngoan hiền bình thường, mặc dù trông thấy rõ vẻ thấy vọng và xuống tinh thần.

Một giọng râu rĩ vang lên sau lưng Harry:

“Phôi phì, họ cũng lã chiến đấu xùng cảm.”

Harry ngoái đầu nhìn ra sau. Đó chính là ông Bộ trưởng Bộ Pháp Thuật của Bungari.

Ông Fudge buột miệng nói, nghe tức giận hết sức:

“VẬY RA ÔNG TA NÓI ĐƯỢC TIẾNG ANH! VẬY MÀ ÔNG CỨ ĐỂ CHO TÔI DIỄN KỊCH CÂM SUỐT CẢ NGÀY!”

Ông bộ trưởng Bộ Pháp Thuật Bungari nhún vai:

“Phôi phì, túng dzui dầm chứ!”

Ông Bagman vẫn đang gào:

“Và trong khi đội tuyển Ái Nhĩ Lan cùng phước thần của họ đang bay vòng quanh sân vận động để đáp lại thịnh tình của các cổ động viên, thì Cúp Quidditch Thế Giới đang được mang lên khán đài danh dự!”

Mắt Harry bỗng nhiên chột lòa đi vì ánh sáng trắng chói lóa, khi khán đài danh dự đột ngột được chiếu sáng rực bằng ánh đèn huyền bí, để mọi người từ các khán đài khác có thể nhìn thấy diễn tiến ở đây. Nhú mắt nhìn về phía cửa ra vào, Harry nhìn thấy hai pháp sư đang vừa thở hổn hển vừa khiêng một cái cúp vàng khổng lồ đi lên khán đài. Họ trao cái cúp cho ông Fudge, ông này có vẻ vẫn còn quạu quọ bực tức lắm vì đã phải dùng tay ra dấu suốt cả ngày vô ích.

Ông Bagman hét:

“Chúng ta lại dành một tràng pháo tay thực sự nồng nhiệt cho đội đã thua một cách oanh liệt – đội tuyển Bungari!”

Và trên khán đài danh dự xuất hiện bảy cầu thủ thua trận của đội tuyển Bungari. Đám đông bên dưới vỗ tay tán thưởng; Harry có thể nhìn thấy hàng ngàn và hàng ngàn cái ống dòm Đa Năng giơ lên và chĩa về phía đó.

Từng người một, các cầu thủ Bungari đứng sắp hàng giữa hai hàng ghế trên khán đài danh dự, và ông Bagman gọi tên từng cầu thủ một để họ bắt tay với chính ông bộ trưởng Bộ Pháp Thuật của họ và ông Fudge. Người đứng cuối hàng là Krum, trông thiệt là thê thảm. Hai con mắt đen của anh nở lớn một cách kỳ lạ trên gương mặt đầm máu. Anh vẫn còn nắm chặt trái banh Snitch. Harry để ý là dường như ở dưới mắt đất trông anh hơi bị vụng về thì phải. Hai vai anh tròn u lên rõ rệt, còn chân thì chề bè ngắn ngủn như chân vịt. Dù vậy, khi cái tên Krum được xướng lên, thì toàn thể sân vận động gầm lên vang rền điếc tét cả tai.

Và bây giờ đến đội tuyển Ái Nhĩ Lan. Aidan Lynch đang được Moran và Connolly công kênh đi lên; vụ hun đất thứ hai dường như làm anh choáng váng mê mụ luôn, và hai con mắt của anh lệch đi một cách kỳ quái. Nhưng anh vẫn toe toét cười khi Troy và Quigley giơ cao cái Cúp lên trời và đám đông bên dưới nổ ra những trận hoan hô như sấm rền. Bàn tay Harry vỗ nhiều quá đến nổi tê luôn.

Cuối cùng, khi đội tuyển Ái Nhĩ Lan rời khỏi khán đài danh dự để thực hiện một chuyến bay vinh quang vòng quanh sân vận động trên những cây chổi thần của họ để đáp lại tấm thịnh tình cuồng nhiệt của khán giả, thì ông Bagman chĩa cây đũa phép vô cổ họng của ông mà hô:

“Quietus!” (Có nghĩa là: “Im lặng!”)

(Aidan Lynch được cỡi trên lưng Connolly, hai tay bám thiệt chắc eo ếch của đông đội và vắn toe toét cười với một vẻ hoang mang)

Ông Bagman khàn khàn nói:

“Họ sẽ bàn tán về trận đấu này tron suốt nhiều năm nữa... Thiệt là một cú đảo ngược không ngờ được... Thiệt đáng tiếc là trận đấu không kéo dài thêm chút nào nữa... Ồ phải... phải rồi... tôi còn nợ các cậu ... bao nhiêu hả?”

Ấy là bởi vì Fred và George vừa nhảy qua khỏi lưng ghế của tụi nó và đứng ngay trước mặt ông Ludo Bagman với bộ mặt rạng rỡ, còn cái miệng thì toét đến mang tai và hai tay tụi nó chìa thẳng tới trước mặt ông.

9. Chương 09

Chương 9 - Dấu hiệu đen

Khi đám Weasley cùng nhau chậm rãi đi xuống cầu thang trải thảm tím, ông Weasley nói với giọng năn nỉ Fred và George:

“Đừng có nói á con biết chuyện các con cá cược nghe!”

Fred hân hoan đáp:

“Ba đừng lo. Tụi con có những kế hoạch vĩ đại cần xài món tiền này, tụi con đâu có muốn nó bị xung công.”

Trong một tích tắc, ông Weasley có vẻ như muốn biết những kế hoạch vĩ đại đó là gì, nhưng rồi dường như ông quyết định sau khi suy nghĩ, rằng ông chẳng nên biết làm gì.

Chẳng mấy chốc cả đám nhập vô đám đông đang tràn ngập sân vận động và trở về nơi cắm trại của họ. Những tiếng ca khàn khàn được làn khí đêm mưa vọng đến tai họ khi họ bước trở lại trên con đường mòn được thấp sáng bằng những cái lồng đèn treo trên ngọn cây, và đám quỳ râu rậm tí hon cứ chốc chốc lại hiện ra trên đầu họ, khúc khích cười và đung đưa những cái lồng đèn của chúng. Sau cùng, khi họ về đến lều, không ai cảm thấy buồn ngủ cả, và với ngần ấy sự ồn ào ở chung quanh, ông Weasley đồng ý rằng mọi người có thể cùng nhau uống một tách sôcôla trước khi đi ngủ.

Chẳng mấy chốc mọi người lại bàn tán sôi nổi hào hứng về trận đấu; ông Weasley thì bị lôi kéo vô cuộc tranh luận với Charlie về những cú quật, và chỉ đến khi Ginny ngủ gục ngay trên cái bàn nhỏ khiến cho sôcôla đổ vấy ra sàn, ông Weasley mới yêu cầu tạm ngưng vụ diễn tả lại trận đấu bằng mồm, và nhấn mạnh là mọi người phải đi ngủ. Hermione và Ginny đi qua lều bên cạnh để ngủ, còn Harry và tất cả những người còn lại trong nhà Weasley thì thay đồ ngủ và trèo lên giường. Mọi người vẫn còn nghe tiếng đàn ca hát xướng cùng những tiếng nổ lớn vọng lại từ đầu bên kia của khu cắm trại.

Ông Weasley lẩm bẩm, giọng ngái ngủ:

“Ôi, ba sung sướng là ba không bị trục vào ngày hôm nay. Ba không thể nào tưởng tượng nổi cái chuyện phải đi mà biểu cái đám Ái Nhĩ Lan thôi cái chuyện ăn mừng của họ đi.”

Harry nằm trên cái giường đầu tiên, phía trên giường Ron. Nó vẫn mở thao láo con mắt ngó cái trần bằng vải bố của căn lều, ngắm luồng sáng thỉnh thoảng xuyên qua kẽ lều khi đám quỳ râu rậm tí hon bay qua nóc lều với những ngọn đèn lồng của chúng. Nó hình dung lại một số đường di chuyển ngoạn mục của Krum. Nó háo hức làm sao cho mau chóng được cưỡi lại trên cây chổi thần Tia Chớp của nó để thử nghiệm cái cú nhử đòn Wronski... Có lẽ anh Oliver Wood cũng chưa bao giờ mô tả được cú nhử zic-zắc này trong các sơ đồ ngoằn ngoèo của anh... Harry tưởng tượng thấy chính nó trong bộ áo chùng có tên mình trên áo, và tưởng tượng ra cảm xúc khi nghe một đám đông hàng-trăm-ngàn-người cùng gầm lên, trong khi giọng của ông Ludo Bagman vang vang khắp sân vận động: “Xin giới thiệu cùng quý khán giả ông... Potter!”

Harry cũng không biết được là liệu nó đã thực sự chìm vào giấc ngủ chưa – trí tưởng tượng của nó bay bổng và hình ảnh biến hóa huyền ảo của Krum rất có thể chuyển thành một giấc mơ thực sự lắm – Điều duy nhất nó biết được là, ông Weasley bỗng hét lên hết sức đột ngột:

“Thức dậy! Ron!... Harry!... Dậy mau lên các con, chuyện này gấp lắm!”

Harry ngồi bật dậy ngay khiến đầu nó đập vô cái trần lều bằng vải bố. Nó hỏi:

“Có chuyện gì vậy bác?”

Một cách mơ hồ, nó đoán ra là có chuyện gì đó không ổn. Tiếng ồn ào trong khu cắm trại đã thay đổi. Tiếng hát đã ngừng. Nó nghe thấy tiếng gào thét, và tiếng người chạy rần rần. Nó chuồn mình ra khỏi giường ngủ ngay và mặc quần áo vào. Nhưng ông Weasley, đang cố tròng cái quần jean ra bên ngoài cái quần ngủ, bảo:

“Không còn thì giờ đâu Harry ... chỉ cần khoác một cái áo khoác thôi, chạy ra ngoài đi... Mau lên!”

Harry làm theo lời ông Weasley bảo và vội vã chạy ra khỏi lều, Ron bám theo sát gót nó.

Trong ánh sáng của vài đồng lửa còn đang cháy, Harry có thể nhìn thấy người ta đang rùng rùng bươn chạy vô trong những cánh rừng, cố chạy thoát cái gì đó đang di chuyển qua khu đồng trống về phía họ, cái gì đó đang nhá lên những lần sáng và những âm thanh nghe như súng nổ. Những lời nhạo báng to tiếng, những tràng cười như điên, và những tiếng rú say xỉn đang tuôn tràn về phía Harry; và rồi một luồng ánh sáng xanh lá cây rất mạnh chợt tỏa chiếu và soi sáng hiện trường.

Một đám đông pháp sư, chen vai thích cánh, cùng đi tới với những cây đũa phép chìa thẳng ra phía trước. Họ đang ung dung đều bước băng qua cánh đồng. Harry liếc nhìn họ... Dường như họ đều không có mặt... Nhưng rồi nó nhận ra đầu của họ đều trùm mũ và đeo mặt nạ kín mít. Phía trên đầu họ, trôi lơ lửng giữa không trung là bốn hình thù đang vùng vẫy và bị vắn vẹo méo mó thành những hình dạng hết sức ghê rợn. Có vẻ như những phù thủy đeo mặt nạ đi trên mặt đất là những người trình diễn rối, còn những kẻ ở phía trên đầu họ là những con rối được điều khiển bằng những sợi dây vô hình nối với đầu những cây đũa phép của họ. Hai trong bốn hình thù đó nhỏ xíu.

Càng lúc càng có thêm nhiều pháp sư nhập vô đám diễu hành đó, cười nói và chỉ chỗ lên những hình hài lơ lửng. Đám diễu hành đó bành trướng tới đâu thì lều trại sụp đổ tan hoang tới đó. Một hai lần Harry nhìn thấy mọi người trong nhóm diễu hành đó xĩa đũa phép ra làm nổ tung một cái lều. Nhiều cái lều bị bốc cháy. Tiếng gào khóc nghe càng lúc càng lớn hơn.

Khi đám đó đi ngang qua căn lều đang cháy, bốn người bị trôi lơ lửng trên cao thỉnh thoảng được chiếu sáng, và Harry nhận ra một người trong số đó: ông Roberts, người quản lý khu cắm trại. Ba người kia trông có vẻ như là vợ và con của ông ta.

Một trong những kẻ diễu hành dùng đũa phép quất nhẹ một cái khiến bà Roberts bị lật sấp lại; cái áo ngủ của bà rũ xuống để lộ cái quần lót lủng nhùng bên trong và bà cố gắng vùng vẫy để tự che đậy mình lại, trong khi lũ người bên dưới rít lên, hú hét một cách khoái trá.

Nhìn đứa bé Muggle nhỏ nhất bắt đầu bị xoay tít trên không ở độ cao hai thước, đầu nó lắc lia lả hết ngoẻo sang bên này rồi đến bên kia, Ron lẩm bẩm:

“Thiệt là bệnh. Bệnh hết chỗ nói...”

Lúc đó Hermione và Ginny cũng vừa hồi hã chạy đến bên tụi nó, vừa chạy vừa chồm áo khoác ra bên ngoài áo ngủ, theo sát đằng sau tụi nó là ông Weasley. Cùng lúc đó, anh Bill, anh Charlie và Percy cũng từ trong lều con trai chui ra, ăn mặc đầy đủ, tay áo xắn lên, và đũa phép cầm trong tay sẵn sàng.

Ông Weasley cũng xắn tay áo lên, hét to cho át những tiếng ồn ào:

“Chúng ta sẽ giúp đỡ Bộ Pháp Thuật! Các con hãy chạy vô cánh rừng, và luôn ở sát bên nhau nhé! Chừng nào đẹp xong vụ này ba sẽ đến đón các con.”

Các anh Bill, Charlie và Percy đã chạy nước rút về phía những kẻ diễu hành để chặn đầu họ. Ông Weasley cũng bươn chạy theo ba đứa con trai lớn. Các pháp sư của Bộ Pháp Thuật đang từ mọi hướng lao tới cái nguồn phát sinh hỗn loạn ấy. Đám diễu hành phía dưới gia đình ông Roberts càng tiếng đến gần tụi nó hơn.

Fred nắm tay Ginny, bắt đầu kéo cô bé chạy về phía cánh rừng:

“Chạy mau!”

Harry, Ron, Hermione và George chạy theo sau. Khi đến được hàng cây, tất cả tụi nó đều ngoái đầu nhìn lại. Đám đông những kẻ diễu hành phía dưới gia đình ông Roberts bây giờ đã đông đúc hơn bao giờ hết. Tụi nhỏ có thể nhìn thấy các pháp sư của Bộ Pháp Thuật đang tìm cách xông qua đám đông để tiếp cận những kẻ đeo mặt nạ ở chính giữa, nhưng họ hết sức vất vả. Có vẻ như họ ngại dùng đến bất cứ bùa chú pháp thuật nào vì có thể làm cho gia đình Roberts té xuống đất.

Những cái lồng đèn nhiều màu thấp sáng con đường mòn dẫn tới sân vận động đã bị tắt ngấm. Những bóng người đen thui mờ mịt xuyên qua rừng cây; trẻ con thì khóc lóc; những tiếng kêu la lo lắng và những giọng nói hốt hoảng vang dội trong bầu không khí đêm lạnh lẽo chung quanh. Harry cảm thấy chính nó khi thì bị người ta đẩy qua đây khi thì bị người ta xô qua kia, mà nó không thể thấy được mặt người nào hết. Chợt nó nghe Ron kêu lên đau đớn.

Hermione lo lắng hỏi:

“Chuyện gì vậy?”

Cô bé đứng khựng lại bất ngờ đến nỗi Harry đâm sầm vào cô bé.

“Ron, bỏ ở đâu? Ôi, sao mà ngu ngốc như vậy... Lumos! (Tỏa sáng!)”

Cô bé thấp đầu cúi phép của mình lên và chìa cái đốm lửa nhỏ của cây đũa ra phía trước để soi tỏ con đường. Ron đang nằm sổng xoài trên mặt đất. Nó gượng đứng dậy, tức giận nói:

“Vấp vào một cái rễ cây.”

“Ái chà, chân căng to tề bệ như vậy mà không vấp té cũng uổng.”

Một giọng nói lè nhè vang lên đằng sau tụi nó. Harry, Ron và Hermione quay phắt lại. Draco Malfoy đang đứng một mình gần đó, dựa lưng vào một gốc cây, ra vẻ ung dung tự tại vô cùng. Hai tay khoanh trước ngực, Malfoy có vẻ như đang thưởng ngoạn cảnh diễn ra ở khu cấm trại qua khoảng trống giữa các thân cây.

Ron bảo Malfoy làm một chuyện mà Harry biết là Ron không đời nào dám nói trước mặt bà Weasley.

Đôi mắt nhợt nhạt của Malfoy long lên sòng sọc.

“Lừa lời mà nói nghe Weasley! Sao bây giờ tụi bây còn không lo cút cho lẹ lên? Bộ mày muốn ở vào địa vị của mẹ ta lắm hả?”

Malfoy hất đầu về phía Hermione, đúng lúc đó một tiếng nổ to như bom nổ vang dội khắp khu cấm trại, và trong một khoảnh khắc, một tia sáng xanh lè nhá sáng rừng cây chung quanh tụi nó.

Hermione nói, giọng đầy thách thức:

“Mày muốn nói gì hả?”

Malfoy nói:

“Granger oi, họ đang săn lùng Muggle. Mày có muốn phô đồ lót ra giữa trời không? Bởi vì nếu mày cứ quần quanh ở đây thì thế nào mày cũng được biểu diễn... họ đang đi về phía này, và tụi tao sẽ được dịp cười thả cửa.”

Harry quát:

“Hermione là một phù thủy!”

Malfoy cười gằn một cách nham hiểm:

“Cứ làm theo kiểu của mày đi Potter, cứ đứng ở đó đi nếu mày cho là họ không phân biệt được một đũa Máu bùn.”

Ron hét:

“Coi chừng cái miệng mày!”

Mọi người đang có mặt đều biết “Máu bùn” là một danh xưng miệt thị rất xúc phạm đối với một phù thủy hay pháp sư xuất thân từ gia đình Muggle.

“Đừng để ý, Ron. “

Lại thêm một tiếng nổ vọng lại từ phía bên kia hàng cây, vang lớn hơn bất cứ âm thanh gì mà tụi nó từng nghe. Nhiều người gần đó gào thét. Malfoy tặc lưỡi khe khẽ. Nó nói với giọng nhừa nhựa:

“Nhất vậy? Tao chắc là ba mày biểu mày chạy trốn đi, chứ gì? Ông đang làm cái trò gì vậy?... Tìm cách cứu tụi Muggle đó hả?”

Cơn giận của Harry trào dâng:

“Còn cha mẹ mày? Lũ đeo mặt nạ ngoài đó chắc là ba mẹ của mày, phải không?”

Malfoy quay mặt lại nhìn Harry, mỉm cười:

“Ái chà, ... nếu đó là họ, tao lại đi nói ày biết sao, Harry?”

Hermione nhìn Malfoy đầy ghê tởm:

“Thôi, thôi đi. Tụi mình đi kiểm mấy người kia đi.”

Malfoy nói với theo chế nhạo:

“Thụt cái đầu của mày xuống đi, Granger!”

Hermione kéo Ron và Harry đi theo lối mòn, giục tụi nó lần nữa:

“Thôi đi!”

Ron nóng nảy nói:

“Mình dám cá bất cứ thứ gì rằng ba của nó chính là một trong những kẻ đeo mặt nạ đó.”

Hermione hăng hái nói:

“Ừ, may ra thì Bộ Pháp Thuật sẽ bắt được ông. Ôi, mình không thể nào tin được chuyện này. Không biết mấy người kia đi đâu rồi?”

Tụi nó không thấy Fred, George và Ginny ở đâu hết, mặc dù con đường mòn bây giờ đông chật những người là người, tất cả đều lo âu ngoái nhìn lại vụ hỗn loạn ở khu cắm trại. Một đám những đứa choai choai mặc đồ ngủ đang cãi nhau ỏm tỏi trên con đường mòn. Khi mấy đứa đó nhìn thấy Harry, Ron và Hermione, một cô bé tóc dài, dày và quăn tít, quay lại nói:

“Où est Madame Maxime? Nous l'avons perdue” (Tiếng pháp: “Bà Maxime đâu rồi? Tụi tôi lạc mất bà ấy...”)

Ron nói:

“Ồ... cái gì?”

“Ôi...”

Cô bé vừa nói tiếng Tây quay lưng lại Harry, và khi tụi nó bước đi tiếp, tụi nó nghe rõ cô bé nói:

“Ogwarts.”

Còn Hermione thì lầm bầm:

“Beauxbatons.” (Tiếng Pháp: Bô-ba-tông: Những cây gậy đẹp.)

Harry nói:

“Xin lỗi, bồ nói cái gì?”

Hermione giải thích:

“Mấy bạn đó chắc là học sinh trường Beauxbatons. Bỏ biết... đó là Viện Pháp thuật Beauxbatons ... mình đọc về cái trường đó trong cuốn Đánh giá về nền giáo dục pháp thuật ở Âu châu.”

Harry ú ớ:

“Ồ... ờ... phải.”

Ron rút cây đũa phép của nó ra, thấp sáng lên như đũa phép của Hermione, neho mắt nhìn xuống con đường mòn. Nó nói:

“Anh Fred với anh George không thể nào đi xa đây lắm đâu.”

Harry thọc tay vô túi áo khoác của nó để kiểm cây đũa phép, nhưng kiểm không ra. Cái duy nhất mà nó lục tìm được là cái ống dòm Đa năng.

“Ôi chết rồi, không thể nào tin được... mình mất cây đũa phép của mình rồi!”

“Bỏ giỡn sao chứ?”

Ron và Hermione gơ cây đũa phép của huia đưa nó để ánh sáng nhỏ bé trên mấy đầu đũa chiếu rộng hơn trên mặt đất. Harry nhìn ngó khắp chung quanh, nhưng vẫn không thấy cây đũa phép của nó ở đâu hết. Ron nói:

“Có lẽ bỏ để quên nó trong lều.”

Hermione lo lắng giả định:

“Có thể nó rớt ra trên đường lúc tụi mình cắm đầu chạy.”

Harry nói:

“Ừ... có thể...”

Thông thường thì khi sống trong thế giới phù thủy, Harry luôn luôn giữ cây đũa phép ở bên mình, cho nên việc phát hiện ra mình không có cây đũa phép trong tay giữa một khung cảnh náo loạn như vậy khiến cho nó cảm thấy rất dễ gặp nguy hiểm.

Bỗng có tiếng gì đó sột soạt khiến cả ba đứa nhảy dựng lên. Thì ra con gia tinh Winky đang ra sức vùng vẫy để thoát ra khỏi một lùm cây gần đó. Con gia tinh đang đi đứng theo kiểu hết sức kỳ cục, rõ ràng là rất vất vả khó khăn. Như thể có một kẻ vô hình nào đó đang ra sức níu kéo nó lại.

Khi con gia tinh chồm tới trước và dốc sức chạy, nó thét lên the thé một cách hoang mang hoảng hốt:

“Bọn pháp sư xấu đang ở đâu đó! Người ta... người ta thì lơ lửng giữa trời! Winky phải chuồn khỏi chỗ này thôi.”

Và con gia tinh biến mất sau hàng cây bên kia đường mòn, thở hổn hển và rít lên the thé khi ra sức kháng cự lại cái sức mạnh trì níu nó.

Ron nhìn theo con gia tinh một cách tò mò:

“Con gia tinh đó bị làm sao vậy? Tại sao nó không thể chạy đi một cách bình thường?”

Harry nói:

“Mình cá là nó chưa xin được ông chủ cho phép nó đi lánh nạn.”

Harry nghĩ đến Dobby: cứ mỗi lần Dobby cố gắng làm một chuyện gì mà gia đình Malfoy, chủ cũ của nó, không thích thì con gia tinh đó đều bị buộc phải tự động đầu mình vô tường.

Hermione nói một cách phẫn nộ:

“Mấy bỏ biết hông, gia tinh bị đối xử rất bất công! Đó là chế độ nô lệ, đúng như vậy! Ông Crouch buộc Winky lên tuốt trên khán đài cao và làm cho nó sợ chết khiếp, rồi lại phù phép khiến cho nó thậm chí chạy thoát thân cũng không thể được, khi mà những cái lều bị đâm đập bẹp nát. Tại sao không ai làm một điều gì đó về chuyện này chứ?”

Ron nói:

“Để coi, tụi yêu tinh đang hạnh phúc, đúng không? Mấy bồ có nghe Winky hồi nãy trên khán đài trước trận đấu không... ‘gia tinh đâu có được phép vui chơi’... Winky coi bộ thích như vậy... thích được sai bảo linh tinh...”

Hermione bắt đầu nổi nóng lên:

“Chính là do những hạng người như bạn đó, Ron, những người khổng chế cho những hệ thống bắt công và thổi nát, chỉ vì quá lười biếng không...”

Một tiếng nổ kinh thiên động địa nữa vọng lại từ bìa rừng.

Ron nói:

“Tụi mình tiếp tục đi chứ?”

Harry thấy Ron liếc Hermione một cái quạu đeo. Có lẽ mấy lời Malfoy nói là sự thật: có thể Hermione ở trong tình thế nguy hiểm hơn tụi nó. Cả ba đứa lại đi nhanh, Harry vẫn lục tìm cây đũa phép trong các túi áo, mặc dù nó đã biết là cây đũa phép của nó không có trong túi áo.

Tụi nó theo con đường mòn càng lúc càng vô sâu thụt trong rừng, vừa để ý tìm kiếm Fred, George và Ginny. Tụi nó đi ngang qua một nhóm yêu tinh đang cười khúc khích với cái túi vàng mà chắc chắn là vừa thắng cuộc ở khu cắm trại. Vẫn đi dọc theo con đường mòn, tụi nó đi xa hơn nữa, dưới một vệt sáng lấp lánh như bạc, và khi nhìn xuyên qua hàng cây, tụi nó thấy ba nàng tiên nữ cao ráo xinh đẹp đang đứng giữa một khoảng trống, vây quanh là một đám pháp sư trẻ măng, tất cả đều đang nói năng huyền thuyên chi địa.

Một trong mấy tay đó nói:

“Tôi phá tán khoảng một trăm bao tiền vàng Galleons mỗi năm ấy chứ! Tôi đây là kẻ giết rồng cho Ủy ban Bài trừ sinh vật Nguy hiểm đấy!”

Bạn của tay đó la lên:

“Dóc! Mày mà là kẻ giết rồng! Mày là thằng rửa chén ở tiệm Cái Vạc Lủng, tao đây mới là kẻ săn ma cà rồng, tính đến nay tao đã giết chín chục...”

Tay phù thủy trẻ thứ ba, mặt đầy mụn, cho dù nhìn trong ánh sáng bạc mờ mờ tỏa ra từ các tiên nữ cũng vẫn thấy rõ những nốt mụn, ngắt ngang lời bạn y mà nói:

“Tôi sắp sửa trở thành Bộ trưởng Bộ Pháp Thuật trẻ tuổi nhất, tôi sắp làm đấy!”

Harry khịt khịt cười. Nó đã nhận ra anh chàng pháp sư trẻ tuổi thứ ba, đó là Stan Shunpike, và thực ra thì anh là lơ trên chuyến Xe đồ Hiệp sĩ ba tầng mà Harry từng quá giang. Harry quay lại nói cho Ron biết điều này, nhưng gương mặt Ron tỏ ra chán chường một cách kỳ lạ, và ngay sau đó nó gào tướng lên:

“Chứ bộ tôi chưa nói cho quý vị biết là tôi đã phát minh ra cây chổi thần bay được tới sao Mộc sao?”

Hermione nói:

“Thiệt tình!”

Cô bé và Harry cùng túm chặt lấy cánh tay của Ron, xoay nó quay lại, rồi kèm nó đi khỏi chỗ đó. Đến khi mà tiếng nói của các tiên nữ và những lời khoác lác của đám ái mộ các nàng tắt hẳn, thì ba đứa tụi nó đã ở sâu thụt trong ruột rừng rồi. Có vẻ như ở đây bây giờ chỉ còn lại có mỗi ba đứa tụi nó mà thôi. Mọi thứ chung quang sao mà yên vắng quá. Harry nhìn quanh.

“Mấy bồ biết không, mình nghĩ là tụi mình cứ ở đây mà đợi. Bất cứ cái gì đến gần đây trong vòng một dặm là tụi mình có thể nghe tiếng ngay.”

Mấy lời đó còn chưa ra hết khỏi miệng của nó thì ông Ludo Bagman xuất hiện ngay đằng sau một cái cây ngay trước mặt tụi nó.

Cho dù bằng ánh sáng mong manh của hai cây đũa phép, Harry cũng có thể nhận thấy một sự thay đổi lớn lao nơi con người ông Ludo Bagman. Cái mặt của ông bây giờ không còn nét trai trẻ và hồng tươi nữa. Bước chân ông cũng chẳng còn nhún nhảy nữa. Trông ông trắng bệch và cực kỳ căng thẳng.

Ông chớp mắt ngó xuống ba đứa nhỏ, cố gắng nhìn gương mặt tui nó và hỏi:

“Ai đó? Các cháu làm gì ở đây mà chỉ có một mình?”

Ba đứa nhỏ nhìn nhau hết sức ngạc nhiên:

Ron nói:

“Dạ... có một vụ bạo động đang xảy ra.”

Ông Bagman trừng mắt nhìn Ron:

“Cái gì?”

“Ở chỗ cắm trại ấy... một số người bắt được một gia đình Muggle ...”

Ông Bagman chửi thề om sòm:

“Mồ tở nó!”

Ông như phát điên lên và không thềm nói thêm một lời nào, ông độn thổ mất tầm sau một tiếng bụp nhỏ.

Hermione sững sờ:

“Ông Bagman đó không nắm được tình hình gì hết, đúng không?”

Ron đi đầu trên con đường mòn dẫn ra một khoảng trống nho nhỏ, ngồi xuống một đám cỏ dưới một gốc cây. Nó nói:

“Dù sao thì ông cũng là một tầm thủ vĩ đại. Hồi ông còn thi đấu trong đội Ong Bắp Cày Wimbourne, đội đó đoạt cúp liên đoàn liên tục ba lần.”

Nó móc cái tượng Krum nhỏ xíu trong túi áo ra, đặt xuống mặt đất, rồi ngẩng cái tượng đi loanh quanh. Giống y hệt anh chàng Krum thiệt, cái tượng này cũng chề bè chân vịt và vai niểng tròn u, nhưng trông chẳng có tí ấn tượng gì trên đôi chân lạch bạch như khi Krum thiệt bay trên cây chổi thần.

Harry ngồi lắng nghe động tĩnh từ phía khu cắm trại. Mọi thứ dường như đã yên tĩnh đi rất nhiều; có thể vụ bạo động đã qua.

Một lát sau Hermione nói:

“Mình hy vọng là mấy người khác đều không sao hết.”

Ron nói:

“Họ không sao đâu.”

Harry ngồi bên cạnh Ron ngẩng cái tượng Krum đi lừ đừ trên đám lá khô. Nó nói:

“Thử tưởng tượng ba của bồ mà bắt được ông Malfoy hén? Mình nghe bác nói hoài là muốn tấn cho ông một trận mà.”

Ron nói:

“Chuyện đó thể nào cũng chùi khỏi mặt thằng Malfoy cái nụ cười tự mãn của nó hử?”

Hermione thì lo âu:

“Nhưng tội nghiệp cho những người Muggle quá. Nếu mà người ta không cứu họ xuống được thì sao?”

Ron nói cho Hermione yên tâm:

“Người ta sẽ cứu được mà. Người ta sẽ tìm được cách cứu mà.”

Hermione nói:

“Dù sao thì cũng thiệt là điên quá, làm một chuyện như vậy trong khi toàn bộ Bộ Pháp Thuật đều có cả nơi đây vào đêm nay! Ý mình nói là những kẻ gây rối đó còn trông mong thoát ra bằng cách nào chứ? Bỏ nghĩ thử xem, hay là họ chèn chén say xỉn quá, hay là họ chỉ...”

Nhưng cô bé đột ngột ngừng nói và ngoái đầu nhìn ra sau lưng. Harry và Ron cũng nhanh nhẩu đưa mắt nhìn quanh. Nghe như thể có ai đó đang lê lét về phía khoảnh đất trống mà tụi nó đang ngồi. Tụi nó chờ đợi, lắng nghe âm thanh của những bước chân khập khiễng vang từ đằng sau những bóng cây đen hù. Bỗng nhiên tiếng bước chân dừng lại.

Harry gọi:

“Xin chào!”

Im lặng. Harry đứng lên và nhìn đảo mắt quanh cái cây bên cạnh nó. Trời quá tối nên không thể nhìn xa hơn được, nhưng mà nó vẫn cảm nhận được là có ai đó đang đứng ngay bên kia tầm nhìn của nó mà thôi. Nó hỏi:

“Ai đó?”

Và bỗng nhiên, không có dấu hiệu báo trước nào hết, sự im lặng bị phá vỡ bởi một giọng nói không giống với bất kỳ giọng nào mà tụi nó từng nghe trong khu rừng. Giọng đó thốt ra, không hẳn là tiếng hét kinh hoàng, nhưng có âm điệu của giọng đọc thần chú:

“MORSMORDRE!” (Gốc chữ Latin, mors = death; mordre = mordere = bite. Morsmordre có nghĩa là: “Miếng cắn

của thần chết!”)

Và từ trong khoảng tối thui mà Harry cố giương mắt chọc thủng, một cái gì đó cực kỳ lớn, xanh lá cây và lấp lánh rực rỡ, chọt bung ra. Nó bay lên ngọn cây rồi bay tuốt lên bầu trời.

Ron thở phào phồng, nó lại đứng phất dậy trên đôi chân nhón lên để cố nhìn theo cái vật đã biết mất rồi:

“Cái gì vậy?”

Trong một tích tắc mà thôi, Harry nghĩ đó có thể là một tập hợp khác nhau của đám quỷ râu rậm tí hon. Nhưng rồi nó nhận ra cái vật đó có một cái sọ khổng lồ, làm bằng cái gì đó trông như những ngôi sao bằng ngọc bích, có một con trăn thò ra khỏi cái hốc miệng như thể là cái lưỡi. Khi tụi nó ngó theo, cái vật đó bay mỗi lúc một cao hơn, rồi nhòa đi trong làn khói lam mờ, in trên bầu trời đen như một giải thiên hà mới.

Bỗng nhiều khu rừng chung quanh ba đứa nhỏ bùng lên tiếng kêu gào thảm thiết. Harry không hiểu tại sao, nhưng cái nguyên nhân duy nhất có thể nghe hợp lý chính là sự hiện diện của cái đầu lâu. Bây giờ cái đầu lâu đó đã bay lên đủ cao để soi chiếu cả khu rừng, giống như một bảng đèn nê-ông thiệt là ghê rợn.

Harry căng mắt quét qua bóng đêm để tìm kiếm cái người đã hóa phép ra cái đầu lâu đó, nhưng nó không thể nhìn thấy ai hết. Nó gọi lần nữa:

“Ai đó?”

Hermione chọt túm lấy cổ áo khoác của Harry và đang cố lôi kéo nó lùi lại:

“Harry, mau lên, chạy!”

Harry ngạc nhiên thấy gương mặt của Hermione trắng bệch kinh hoàng:

“Chuyện gì vậy?”

Hermione dùng hết sức níu chặt lấy Harry, rên rĩ:

“Harry ơi, đó là Dấu hiệu Đen! Dấu hiệu của Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đấy!”

“Của Voldemort hả?”

“Harry ơi, chạy đi thôi!”

Harry quay lại – Ron vội chụp ngay cái tượng Krum nhỏ xíu lên – cả ba đứa bắt đầu băng ngang qua khoảng trống – nhưng trước khi tụi nó kịp đi được mấy bước vội vàng, thì một loạt tiếng nổ lộp bộp nổi lên, báo trước sự xuất hiện của hai chục pháp sư, từ trong không trung hiện ra chung quanh tụi nó.

Harry xoay người nhìn quanh, và ngay lập tức nó ghi nhận một sự kiện: mỗi một pháp sư này đều cầm đũa phép chìa thẳng ra trước, và mọi cây đũa phép đó đều nhắm thẳng vào Harry, Ron và Hermione. Không kịp nghĩ ngợi tới một giây, Harry gào:

“LẶN!”

Nó nắm chặt hai đứa kia và kéo tụi nó nhào xuống đất.

Hai mươi giọng nói cùng gầm lên:

“MÊ MUỘI!”

Một loạt ánh chớp chói lòa nhá lên làm cho Harry cảm thấy tóc trên đầu nó gợn sóng như thể có một luồng gió rất mạnh vừa thổi lùa qua trắng trổng. Góc đầu lên một chút xíu, nó hí híp nhìn thấy những tia sáng đỏ bay vèo vèo qua lại phía trên tụi nó từ những cây đũa phép, đan chéo nhau, dội vào các thân cây, rồi dội lại vào bóng đêm...

Rồi vang lên một tiếng thét mà nó nghe rất quen:

“Dừng lại! DỪNG LẠI! Đó là con trai tôi!”

Tóc Harry hết bị thổi bay. Nó ngóc đầu lên thêm một tí nữa. Vị pháp sư đứng ngay trước mặt nó đã hạ cây đũa phép xuống. Nó đảo con mắt nhìn quanh và thấy ông Weasley đang sải bước chân về phía tụi nó, trông vẻ mặt thiệt là khiếp đảm.

“Ron... Harry ... Hermione ... Các con không sao chứ?”

Giọng của ông nghe run run. Một giọng khác, lạnh lùng cộc lốc vang lên:

“Tránh đường ra, anh Arthur!”

Đó chính là ông Crouch. Ông ta và các pháp sư Bộ trưởng khác đang đến gần hiện trường. Harry đứng lên và đối diện với cái mặt căng đầy giận dữ. Đôi mắt sắc của ông quét qua mặt ba đứa nhỏ:

“Ai trong các cậu đã làm điều đó? Ai trong các cậu đã gọi lên Dấu hiệu Đen hả?”

Harry làm dấu chỉ lên cái đầu lâu, nói:

“Chúng cháu không làm ra cái đó.”

Ron vừa phủi hai cùi chỏ vừa nhìn ba nó một cách tức tối:

“Tụi con không hề làm gì cả! Các ông đình tấn công tụi con về cái gì?”

Ông Crouch quát:

“Đừng nói láo nữa, thưa cậu!”

Cây đũa phép của ông ta vẫn còn chìa thẳng vào Ron, và mắt ông đang lồi hết ra, trông ông hơi bị điên rồi.

“Các cậu bị bắt quả tang tại hiện trường!”

Một bà phù thủy mặc một tấm áo khoác bằng len nói nhỏ:

“Anh Barty à, tụi nó là con nít, tụi nó đâu có đủ khả năng để làm chuyện đó... anh Barty?”

Ông Weasley hỏi ngay:

“Ba đứa con nói đi, cái Dấu hiệu Đen đó xuất phát từ đâu?”

Hermione run rẩy chỉ vào cái chỗ mà trước đó tụi nó đã nghe có giọng nói:

“Ồ đằng kia kìa. Lúc đó có ai đó ở đằng sau hàng cây... họ hét ra mất tiếng... một câu thần chú... thì phải.”

Ông Crouch bây giờ hướng đôi mắt lỗi về phía Hermione, mặt hần vể nghi ngờ:

“A, đứng ở đằng kia, phải không? Đọc một câu thần chú hả? Tiểu thư à, coi bộ cô biết khá đầy đủ về cách thức để gọi được một Dấu hiệu Đen lên đây...”

Nhưng mà ngoại trừ ông Crouch cứ chăm bẵm buộc tội Harry, Ron và Hermione, còn thì không ai trong Bộ Pháp Thuật nghĩ rằng ba đứa nhỏ đó đã gọi lên Dấu hiệu Đen; ngược lại, sau khi Hermione nói, tất cả họ đều gơ cây đũa phép lên và chĩa vào hướng mà Hermione đã chỉ, mắt láo liên quan sát chung quanh.

Bà phù thủy mặc áo khoác lác đầu:

“Chúng ta trễ quá rồi! Họ chắc độn thổ mất rồi.”

Một pháp sư có bộ râu còi cộc nói:

“Toi không cho là như vậy.”

Đó là ông Amos Diggory, cha của Cerdic. Ông nói tiếp:

“Các pháp sư cơ động của chúng tôi đã đi xuyên qua hàng cây đó... Rất có nhiều khả năng sẽ tóm cổ được tụi nó...”

Ông Amos Diggory xoay mình, so vai, gồng lên, gơ cây đũa phép lên cao, bước ngang qua trắng trống, vài pháp sư cảnh cáo ông:

“Amos, cẩn thận đó!”

Nhưng ông đi mất hút vào bóng đêm. Với hai bàn tay bụm cái miệng há hốc ra vì sợ hãi, Hermione ngó theo ông biến mất vào rừng.

Chỉ vài giây sau, mọi người nghe tiếng hét của ông Amos vang ra:

“Đây rồi! Tôi đã bắt được chúng! Ở đây có người nè! Bất tỉnh rồi! Đây là... nhưng mà ủa, mền ơi...”

Ông Crouch hét lại bằng một cái giọng không chút tin tưởng gì hết:

“Ông bắt được người nào à? Ai? Ai thế?”

Mọi người nghe tiếng cành cây gãy lách cách, tiếng lá xào xạc, và rồi tiếng lạo xạo của bước chân ông Diggory tái xuất hiện từ đằng sau hàng cây, trong hai bàn tay ông bồng một hình thù nhỏ xíu, bất động. Harry nhận ra cái khăn trải bàn uống trà ngay tức thì. Đó chính là Winky.

Ông Crouch không nhúc nhích hay nói năng gì khi ông Diggory đặt con gia tinh xuống mặt đất cạnh chân ông ấy. Các pháp sư của Bộ Pháp Thuật đều trở mắt nhìn ông Crouch. Trong mấy giây, ông Crouch cứ đứng sững sờ, trờ trờ ngó xuống Winky. Rồi dường như ông tỉnh lại. Ông nói giọng nhát gừng:

“Chuyện này... không thể nào... có thể. Không!”

Ông đi nhanh, vòng qua ông Diggory rồi sải bước về hướng mà Winky đã bị phát hiện.

Ông Diggory gọi với theo:

“Vô ích, ông Crouch à, chẳng còn ai khác nữa ở đó đâu.”

Nhưng ông Crouch dường như không muốn nghe lời của ông Diggory. Mọi người có thể nghe tiếng chân ông đi quanh quẩn và tiếng lá xào xạc khi ông gạt những lùm cây bụi cỏ qua một bên để lòng kiểem.

Ông Diggory ngó xuống cái hình hài bất động của Winky, dứt khoát nói:

“Kể cũng rồi thiệt. Con gia tinh của Barty Crouch ... À, tôi định nói là...”

Ông Weasley lặng lẽ lên tiếng:

“Thôi đi ra khỏi chỗ đó đi ông Crouch à, ông đâu có tin một cách nghiêm túc là con gia tinh của ông là thủ phạm hả? Dấu hiệu Đen là một dấu hiệu của phù thủy, cần phải có một cây đũa phép mới làm ra được.”

Ông Diggory nói:

“Đúng vậy. Và con gia tinh này có một cây đũa phép.”

Ông Weasley nói:

“Cái gì?”

Ông Diggory giơ lên một cây đũa phép và đưa nó cho ông Weasley coi.

“Đây, anh thử nhìn coi. Tôi lấy từ trong tay con gia tinh. Như vậy là điều ba của bộ luật sử dụng đũa phép đã bị vi phạm. Không sinh-vật-phi-nhân nào được phép mang hay dùng đũa phép.”

Vừa lúc đó thì có một tiếng nổ bốp, và ông Ludo Bagman độn thổ hiện ra ngay bên cạnh ông Weasley. Trông ông ta hụt hơi và thẳng thốt hết sức nói. Ông đi vòng vòng quanh hiện trường, rồi giương mắt nhìn lên cái đầu lâu xanh màu ngọc bích ở trên trời.

Ông thổ hồng hộc, suýt nữa dẫm đạp lên Winky khi ông xoay qua tra tấn các đồng sự:

“Dấu hiệu Đen! Ai làm thế? Quý vị bắt được kẻ đó chưa! Barty, chuyện gì đã xảy ra vậy?”

Ông Crouch đã quay trở lại với hai bàn tay không. Mặt ông ta vẫn còn trắng bệch như ma, và hai bàn tay của ông cùng bộ râu bàn chải đánh răng của ông, cả hai đều vụn vụn. Ông Bagman hỏi:

“Anh đã đi đâu hả anh Barty? Sao anh không có mặt ở trận đấu? Con gia tinh của anh có xí một chỗ để dành cho anh mà... Ừa quý thần ơi!”

Ông Bagman vừa nhận thấy Winky đang nằm dài ngay cạnh chân ông:

“Nó bị làm sao vậy hả?”

Ông trả lời, vẫn bằng cái giọng rin rít nhất gừng, hầu như không thêm nhếch tới môi:

“Tôi bận, Ludo à. Và con gia tinh của tôi đã bất tỉnh.”

“Bất tỉnh hả? Anh định nói là tại anh à? Nhưng mà tại sao...?”

Sự hiểu biết đột nhiên bùng sáng trên gương mặt tròn trịa bóng bẩy của ông Bagman. Ông ngược nhìn lên Dấu hiệu Đen trên trời, rồi nhìn ông Crouch. Ông nói:

“Đâu có được! Winky hả? Gọi lên được Dấu hiệu Đen à? Nó đâu có biết làm sao đâu mà làm. Ít nhất thì khởi đầu nó phải có cây đũa phép trước đã.”

Ông Diggory nói:

“Và nó có một cây đũa ạ. Tôi đã tìm thấy nó đang nắm chặt cây đũa phép này, anh Ludo à. Thưa ông Crouch, nếu ông không phản đối thì tôi cho là ông nên nghe xem chính con gia tinh này tự biện hộ như thế nào.

Ông Crouch không tỏ một dấu hiệu nào chứng tỏ ông có nghe những gì ông Diggory nói. Nhưng ông Diggory dường như coi sự im lặng của ông Crouch có nghĩa là bằng lòng. Ông bèn giơ cây đũa phép lên, chìa ngay vô Winky và hô:

“Enervate!” (Có nghĩa là: “Hồi sinh!”)

Winky yếu ớt ngọ nguậy. Đôi mắt nâu to cổ cộ của nó mở ra và nó chớp chớp nhiều lần với vẻ hết sức ngạc nhiên. Trước sự quan sát của các pháp sư đứng chung quanh, con gia tinh rúm rẩy lom côm ngồi dậy. Nó nhìn thấy cặp giò của ông Diggory trước tiên, và rồi từ từ, run run, nó giương mắt ngược lên nhìn chăm chăm vào mặt ông ta; rồi cũng rất từ tốn, nó ngược nhìn cao thêm chút nữa lên bầu trời. Harry có thể nhìn thấy cái đầu lâu lơ lửng trên kia được phản chiếu thành hai cái trong đôi mắt to trong veo mở thao láo. Winky há hốc miệng, hốt hoảng nhìn quanh cái đám đông vây quanh mình giữa khoảng trống, và nó sợ hãi đến òa ra khóc nức nở.

Ông Diggory nghiêm nghị nói:

“Yêu tinh! Mi có biết ta là ai không? Ta là viên chức của Bộ Qui chế và Kiểm tra Sinh vật Huyền bí!”

Winky bắt đầu ngã giật ngược ra sau rồi bổ nhào tới trước trên mặt đất, hơi thở nó bắt đầu ngắn và hỗn hển. Harry nhớ lại hết sức sinh động hình ảnh của Dobby vào những lúc khủng khiếp của nó khi không ngoan ngoãn vâng lời.

Ông Diggory nói tiếp:

“Như mi thấy đó, yêu tinh, Dấu hiệu Đen đã được gọi lên tại chỗ này cách đây không lâu, và chỉ lát sau đó thì mi bị phát hiện ngay phía dưới dấu hiệu đó! Cho phép mi tự giải thích!”

Winky hỗn hển nói:

“Thưa... thưa... ngài... tôi... tôi... tôi... hổng có làm gì hết trơn á! Tôi hổng biết gì hết trơn, ngài ơi...”

Ông Diggory nạt:

“Mi bị phát hiện với một cây đũa phép trong tay!”

Ông Diggory vung cây đũa trước mặt con gia tinh. Và khi cây đũa hiển dưới ánh sáng xanh lè tỏa xuống khu đất trống từ cái đầu lâu trên cao, thì Harry nhận ra ngay. Nó nói:

“Xí... cây đũa phép đó của cháu!”

Mọi người đứng trong khu đất trống đó đều quay qua nhìn Harry. Ông Diggory ngờ vực hỏi:

“Con nói gì?”

Harry nói:

“Đó là cây đũa phép của cháu! Cháu đã làm rớt nó. “

Ông Diggory lặp lại với vẻ không thể nào tin được:

“Cháu đã làm rớt nó? Có phải là lời thú tội đó không? Sau khi gọi lên Dấu hiệu, cháu đã quăng nó qua một bên hả?”

Ông Weasley vô cùng tức giận:

“Anh Amos! Làm ơn cân nhắc xem anh đang nói về ai chứ! Chẳng lẽ chúng ta lại đi tình nghi Harry Potter là kẻ đã gọi lên Dấu hiệu Đen sao?”

Ông Diggory cứng họng ngọng nghịu:

“Ồ... dĩ nhiên là không rồi... Xin lỗi... cho qua...”

Harry chỉ ngón tay về phía cái cây bên dưới cái đầu lâu nói:

“Tuy nhiên cháu không đánh rớt nó ở chỗ đó. Ngay khi mới tới bìa rừng cháu đã không còn cây đũa phép nữa rồi.”

Đôi mắt ông Diggory lại trở nên nhẩn tâm khi ông quay lại ngó chăm chăm Winky một lần nữa, con gia tinh đang co rúm dưới chân ông:

“Vậy ra mi đã tìm thấy cây đũa phép này, phải không hả, yêu tinh? Và mi đã lượm nó lên và tưởng là mi sẽ bày trò vui với nó, phải không?”

Winky khóc ré lên, nước mắt tuôn ràn rụa chảy quanh cái mũi trái cà chua bẹp dí của nó:

“Thưa ngài... con hổng có làm phép thuật... con thì... con là... Con chỉ lượm nó lên thôi mà, ngài ơi... Con hổng có làm cái Dấu hiệu Đen, thưa ngài, con hổng có biết làm sao đâu mà!”

Hermione nói:

“Không phải chị ấy đâu!”

Trông Hermione có vẻ căng thẳng khi đứng nói trước tất cả bá quan của Bộ Pháp Thuật như vậy, nhưng dù sao thì cô bé cũng vẫn kiên định:

“Winky có cái giọng the thé chói tai, còn cái giọng mà chúng cháu nghe đọc câu thần chú thì trầm hơn!”

Cô bé nhìn Harry và Ron tìm sự ủng hộ:

“Cái giọng đó nghe không giống giọng của Winky chút nào hết, đúng không?”

Harry lắc đầu nói ngay:

“Không. Giọng nói đó nhất định không giống giọng của một con gia tinh.”

Ron nói:

“Đúng vậy. Đó là giọng nói của một con người.”

Ông Diggory không tỏ vẻ có quan tâm gì đến chi tiết đó hết, nhưng ông gầm gừ:

“Được, chúng sẽ sớm biết thôi. Có một cách đơn giản để khám phá ra phép thần chú cuối cùng mà một cây đũa phép vừa thực hiện, mi có biết cách đó không hả, con yêu tinh kia?”

Winky run lập cập và lắc đầu như điên, hai tai của nó phe phẩy lia lịa khi ông Diggory giơ cao cây đũa phép của chính ông một lần nữa và chụm đầu đũa ấy vào đầu đũa của Harry. Ông rống lên:

“Prior Incantato!” (Có nghĩa là: “Câu thần chú vừa rồi!”)

Harry nghe tiếng Hermione thở hổn hển và hoảng kinh hồn vía khi thấy cái đầu lâu có cái lưới rắn khổng lồ xẹt ra từ điểm chạm nhau của hai cây đũa, nhưng đó chỉ là một cái bóng của cái đầu lâu xanh lè ở cao tuốt bên trên họ. Cái bóng đầu lâu mới hình thành dường như là một vệt khói xám dày tụ thành: đó là bóng ma của câu thần chú.

Ông Diggory quát:

“Deletrius!” (Có nghĩa là: “Tẩy xóa!”)

Cái đầu lâu bằng khói liền biến thành một làn khói.

“Vậy đó!”

Ông Diggory thốt lên với một giọng chiến thắng dã man, ngó xuống Winky, con gia tinh đang run rẩy một cách thảm khốc. Winky gào khóc, hai con mắt to cổ cộ trợn tròn trong nỗi hãi hùng:

“Tôi hổng có làm cái đó! Tôi hổng có! Tôi hổng có làm mà! Tôi đâu có biết làm sao đâu? Tôi là một con gia tinh ngoan hiền mà, tôi hổng có xài đũa phép, tôi đâu có biết xài đâu...”

Ông Diggory gầm lên:

“Con yêu tinh kia! Mi đã bị bắt tại trận có chứng cứ hẵn hoi! Bị bắt với cây đũa phép còn nắm trong tay!”

Ông Weasley nói to:

“Anh Amos, hãy nghĩ lại điều đó... ngay cả pháp sư biết đọc thần chú làm phép đó cũng còn quý hiếm nữa là... Con gia tinh ấy học ở đâu ra cái tài đó chứ?”

Ông Crouch nói, cơn giận ghìim trong mỗi lời nói lạnh lùng:

“Có lẽ anh Amos cho là tôi thường xuyên dạy con gia tinh của tôi cách gọi hiện Dấu hiệu Đen chắc?”

Một sự im lặng khó chịu bao trùm. Ông Diggory có vẻ hoảng:

“Ông Crouch à... không ... không hẵn...”

Ông Crouch quát lên:

“Anh đang tiến gần tới chỗ buộc tội cho hai người ít có khả năng phạm tội nhất đã gọi lên Dấu hiệu Đen trong khoảnh rừng thưa này. Đó chính là Harry Potter và tôi! Anh Amos, tôi chắc anh cũng đã quá thuộc câu chuyện về cậu bé này mà?”

Ông Diggory có vẻ rất không thoải mái, miệng lăm bậm:

“Dĩ nhiên... ai mà chẳng biết...”

“Và tôi cũng tin là anh còn nhớ rất nhiều bằng chứng mà tôi từng đưa ra, trong nghề nghiệp lâu dài, rằng tôi khinh miệt và ghê tởm Nghệ thuật Hắc ám và những kẻ thực hành cái nghệ thuật đó, anh nhớ chứ?”

Ông Crouch càng quát càng to tiếng, hai con mắt lại lồ lộ ra suýt lọt trông.

Ông Diggory lại lầm bầm, gương mặt bắt đầu đỏ lên sau chòm râu lởm chởm.

“Ông Crouch à, tôi... tôi không bao giờ cho là ông có dính dáng gì đến chuyện đó!”

Ông Crouch thét to hơn:

“Nếu ông buộc tội con gia tinh của tôi thì cũng như anh buộc tội tôi, ông Diggory à! Chứ nó còn có thể học ở đâu cách gọi hiện một Dấu hiệu Đen chứ?”

“Nó... nó có thể học mót ở đâu đó...”

Ông Weasley nói:

“Chính xác đó, anh Amos. Nó có thể học mót ở đâu đó... phải không Winky? Chính xác là mi đã lượm được cây đũa phép của Harry ở đâu?”

Giọng ông Weasley nghe thật tử tế khi ông quay về phía con gia tinh, nhưng nó vẫn hoảng kinh co rúm người.

Winky vò xoắn cái vạt khăn trải bàn uống trà mà nó đang mặc một cách dữ dội đến nỗi miếng vải tựa xước ra hết dưới mấy ngón tay của nó.

“Tôi... tôi... tìm thấy nó... thấy nó... ở đằng kia kìa, thưa ngài... Đó... trong đám cây... đó..., thưa ngài.”

Ông Weasley nói:

“Thấy chưa anh Amos? Bất kể là ai thì cái kẻ đã gọi lên Dấu hiệu Đen ấy đã động thổ ngay sau khi thực hiện xong, quăng lại cây đũa phép của Harry. Đúng là một mưu chước khôn ngoan khi không dùng chính cây đũa phép của mình, vì cây đũa phép có thể phản phé. Và Winky đây thực ra chỉ xui xẻo gặp phải cây đũa phép vào khoảnh thời khắc sau đó và lượm nó lên.”

Ông Diggory mất kiên nhẫn:

“Nhưng mà như vậy chứng tỏ nó có thể ở một nơi mà chỉ cách hiện trường vụ án này vài bước chân mà thôi. Yêu tinh! Mi có nhìn thấy ai không?”

Winky lại run và còn run dữ dội hơn bao giờ hết. Đôi mắt to cồ cộ của nó đảo từ ông Diggory sang ông Ludo Bagman, đến ông Crouch. Rồi nó nuốt khan mà nói:

“Thưa ngài... tôi không thấy... ai hết... không thấy ai hết.”

Ông Crouch sẵng giọng:

“Anh Amos, tôi hoàn toàn biết rằng, trong tiến trình bình thường của sự kiện, anh sẽ muốn câu lưu Winky về văn phòng bộ của anh để thẩm vấn. Tuy nhiên, tôi yêu cầu anh cho phép tôi giải quyết với nó.”

Ông Diggory không tỏ vẻ là ông có cân nhắc nhiều đến đề nghị đó, nhưng rõ ràng Harry nhận thấy ông Crouch là một nhân vật của Bộ Pháp Thuật quan trọng đến nỗi ông Diggory không dám từ chối yêu cầu của ông.

Ông Crouch nói thêm bằng giọng lạnh băng: “Ông có thể yên chí là nó sẽ bị trừng phạt đích đáng!”

Winky ngược lên nhìn ông Crouch, nước mắt ràn rụa. Nó lắp bắp van xin:

“Ông chủ ơi... ông chủ ơi... xin làm ơn...”

Ông Crouch trừng mắt ngó lại con gia tinh, mặt ông đánh lại như thế nào đó mà mỗi đường nét trên gương mặt đều hằn lên nét sắc cạnh. Trong cái nhìn của ông chẳng biểu lộ chút lòng thương hại nào hết. Ông chậm rãi nói:

“Tối nay Winky đã cư xử một cách mà ta không bao giờ có thể tin được. Ta bảo nó ở lại trong lều. Ta bảo nó ở lại trong đó trong thời gian ta đi ra ngoài giải quyết rắc rối. Và ta thấy là nó đã không nghe lời ta. Như vậy có nghĩa là mặc quần áo.”

“Không phải đâu!”

Winky hét lên the thé, gieo mình phủ phục dưới chân ông Crouch:

“Ông chủ ơi, xin ông đừng! Đừng cho quần áo, xin đừng cho quần áo!”

Harry biết rằng cách duy nhất để trả tự do cho một gia tinh là cho nó một tấm áo quần hay y phục đúng nghĩa. Trông cái cảnh Winky bám giữ chặt tấm khăn trải bàn uống trà trong khi khóc lóc van xin dưới chân ông Crouch thật là thương tâm.

Hermione giận dữ quắc mắt nhìn ông Crouch:

“Nhưng tại chị ấy hoảng sợ quá! Chị ấy thì sợ độ à mấy pháp sư đeo mặt nạ ấy cứ nhắc người ta tít lên trên không. Ông không thể trách phạt chị ấy chỉ vì đã né tránh tai họa!”

Ông Crouch lùi lại một bước, tránh đụng vào con gia tinh của mình. Cái kiểu ông nhìn Winky như thể nó là cái gì bẩn thỉu thật ghê lắm, có thể làm vấy bẩn đôi giày bóng láng của ông. Rồi ông ngược nhìn Hermione, lạnh lùng nói:

“Tôi không dùng một con gia tinh không vâng lời tôi. Tôi không dùng một kẻ tôi tởm quên mất bốn phận với ông chủ của mình, và không biết giữ gìn danh dự cho ông chủ mình.”

Winky khóc rống lên thảm thiết đến nỗi tiếng khóc của nó vang vọng khắp khu đất trống. Mọi người im lặng một cách ngọt ngào, cuối cùng ông Weasley chấm dứt sự im lặng đó bằng cách nói lạnh lẽ:

“Thôi, tôi nghĩ tôi sẽ dẫn mấy đứa nhỏ của tôi về lều, nếu không ai phản đối. Anh Amos, cây đũa phép đó đã cung cấp cho chúng ta tất cả thông tin mà nó có thể cung cấp được rồi... Vậy xin trả nó lại cho Harry ...”

Ông Diggory đưa trả cây đũa phép cho Harry, và Harry cất nó vô túi áo.

Ông Weasley lại nói nhỏ nhẹ:

“Đi thôi, các con!”

Nhưng Hermione dường như không muốn nhúc nhích; hai mắt cô bé vẫn không rời được con gia tinh đang khóc nức nở. Ông Weasley thúc giục:

“Hermione!”

Cô bé quay đi rồi cùng với Harry và Ron ra khỏi khu đất trống, xuyên qua rừng cây. Nhưng ngay sau khi ra khỏi trắng trống. Hermione nói lên thắc mắc của mình:

“Chuyện gì sẽ xảy ra cho Winky?”

Ông Weasley nói:

“Bác không biết!”

Hermione tức giận:

“Cái cách mà người ta đối xử với Winky thật quá đáng! Ông Diggory cứ gọi chị ấy là “con yêu tinh” miết... và ông Crouch nữa chứ! Ông biết chị ấy đâu có làm bậy, vậy mà ông vẫn cứ đuổi chị ấy! Ông chẳng thèm bận tâm đến nỗi kinh hoàng hay đau đớn của chị ấy... như thể chị ấy không phải là người vậy!”

Ron nói:

“Thì Winky đâu phải là người!”

Hermione quay phắt lại Ron:

“Điều đó không có nghĩa là chị ấy không có cảm xúc đâu, Ron? Thật ghê tởm khi đối xử như vậy...”

Ông Weasley nói nhanh, khuyên giải cô bé:

“Hermione, bác đồng ý với cháu. Nhưng bây giờ không phải là lúc tranh luận về quyền của yêu tinh. Bác muốn chúng ta quay trở về lều càng nhanh càng tốt. Chuyện gì đã xảy ra cho những người khác hả?”

Ron nói:

“Tụi con lạc họ trong bóng đêm. Ba à, tại sao mọi người ai cũng lo lắng đến như vậy về cái thứ đầu lâu ấy?”

Ông Weasley nói một cách căng thẳng:

“Khi trở về lều ba sẽ giải thích mọi chuyện.”

Nhưng khi họ ra đến bìa rừng thì đường đi bị nghẽn. Một đám đông khổng lồ những pháp sư và phù thủy trông hết sức hoảng hốt đang tụ tập ở đó, và khi họ thấy ông Weasley đi về phía họ, nhiều người ào tới trước:

“Chuyện gì xảy ra ở trong vậy?”

“Ai gọi nó hiện lên vậy?”

“Anh... Arthur ... chắc không phải ... hấn chứ?”

Ông Weasley đáp với giọng không kiên nhẫn cho lắm:

“Dĩ nhiên là không phải hấn! Chúng tôi chưa biết thủ phạm là ai. Có vẻ như họ đã động thổ. Bây giờ xin cho phép tôi đi, xin lỗi... tôi muốn đi ngủ.”

Ông Weasley dẫn Harry, Ron và Hermione đi xuyên qua đám đông và trở về chỗ cắm trại. Bây giờ tất cả đều đã yên tĩnh. Không còn bóng dáng pháp sư đeo mặt nạ nào, mặc dù nhiều căn lều bị tàn phá vẫn còn đang bốc khói.

Từ cái lều dành cho con trai, anh Charlie thò đầu ra. Anh gọi vọng qua bóng tối:

“Chuyện gì xảy ra vậy ba? Fred, George và Ginny đã trở về, nhưng mấy đứa kia...”

Ông Weasley khom mình chui vào lều, nói:

“Ba đem được tụi nó về rồi đây.”

Harry, Ron và Hermione cũng vừa chui vào lều theo sau ông.

Anh Bill đang ngồi bên cạnh cái bàn ăn nhỏ, giữ chặt một tấm khăn trải giường rịt lấy cánh tay đang chảy máu rùng rùng của anh. Anh Charlie bị một vết rách toạc trên áo, còn anh Percy thì bị chảy máu mũi. Fred, George và Ginny thì không bị thương tích gì, mặc dù rất hoảng sợ. Anh Bill hỏi nhanh:

“Có bắt được không ba? Cái kẻ gọi lên Dấu hiệu Đen ấy?”

Ông Weasley nói:

“Không. Người ta bắt được con gia tinh của ông Crouch đang cầm trên tay cây đũa phép của Harry, nhưng không ai biết gì hơn về kẻ đã thực sự gọi lên Dấu hiệu Đen.”

Anh Bill, Charlie và Percy cùng kêu lên:

“Cái gì?”

Fred cũng kêu:

“Cây đũa phép của Harry à?”

Giọng Percy nghe như anh bị sét đánh:

“Con gia tinh của ông Crouch à?”

Nhờ Harry, Ron và Hermione bổ sung đôi chỗ, ông Weasley tường thuật lại được những gì đã xảy ra trong rừng. Khi câu chuyện kết thúc, Percy phồng mang lên một cách căm phẫn:

“Hừ, ông Crouch đuổi một con gia tinh như thế đi là hoàn toàn đúng! Bỏ chạy trong khi rõ ràng ông đã bảo nó là không được... làm cho ông ngưng ngừng trước toàn thể Bộ Pháp Thuật ... Nếu mà nó bị đưa ra xử trước Bộ Qui chế và Kiểm tra Sinh vật Huyền bí thì còn ra thể thống gì nữa...”

Hermione cự lại Percy ngay:

“Chị ấy đâu có làm gì sai trái đâu? Chị ấy chỉ tình cờ có mặt ở hiện trường vào đúng lúc xảy ra điều quái!”

Percy dường như bị sự phản đối của Hermione làm cho dội ngược. Từ trước đến giờ, Hermione vẫn hòa thuận với Percy ... đúng ra là hòa thuận với Percy hơn so với tất cả những người khác trong gia đình Weasley.

Percy tự trấn tĩnh lại, nói với Hermione bằng giọng lên lớp:

“Hermione à, một pháp sư ở địa vị ông Crouch không thể nào dung túng một con gia tinh cầm một cây đũa phép chạy lăng quăng như đồ điên được!”

Hermione la lên:

“Chị ấy không chạy lăng quăng như đồ điên! Chị ấy chỉ lượm nó dưới đất lên!”

Ron sốt ruột bảo:

“Đến khổ! Có ai làm ơn giải thích dùm xem cái đầu lâu đó là cái thứ gì không? Thấy nó cũng chẳng làm tổn hại gì đến ai... tại sao mà mọi người lại cuống quýt nặng xị lên như vậy chứ?”

Trước khi ai đó có thể trả lời thì Hermione đã vọt miệng nói:

“Mình đã nói với bồ rồi mà Ron, đó là biểu tượng của Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đấy. Mình đã đọc điều đó trong cuốn Sự thăng trầm của nghệ thuật Hắc ám.”

Ông Weasley lặng lẽ nói thêm:

“Và suốt mười ba năm nay không có ai nhìn thấy biểu tượng đó nữa. Dĩ nhiên là người ta phải hoảng loạn... nhìn thấy biểu tượng đó thì cũng như nhìn thấy lại chính Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đấy. “

Ron ngó người ra:

“Con vẫn chưa hiểu... ý con là... đó chẳng qua là một dấu hiệu, một hình dạng trên bầu trời mà thôi...”

Ông Weasley nói:

“Ron à, Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đấy và thuộc hạ của hắn phát ra Dấu hiệu Đen lên trời mỗi khi chúng giết người. Nỗi kinh hoàng đã được khơi dậy... các con còn nhỏ quá, chưa hiểu được đâu. Thử hình dung khi trở về nhà, thấy cái Dấu hiệu Đen đó ám bên trên mái âm gia đình mình, và biết là mình sẽ tìm thấy cái gì ở trong căn nhà mình...”

Ông Weasley chớp mắt:

“Đó là nỗi sợ hãi tồi tệ nhất của mọi người... khủng khiếp nhất...”

Mọi người im lặng một lát. Sau đó anh Bill tháo cái khăn trải giường ra để kiểm tra vết thương trên cánh tay. Anh nói:

“Thôi, cho dù kẻ nào đã gọi lên Dấu hiệu Đen thì cũng chẳng giúp gì được cho chúng ta đêm nay. Ngay khi vừa thấy Dấu hiệu Đen thì lũ Tử thần Thực tử đã vội chuồn lẹ. Chúng ta chưa kịp đến gần để lột được mặt nạ của một kẻ nào trong bọn chúng thì chúng đã dộn thổ mất tiêu. May mà chúng ta đón được gia đình Roberts trước khi họ rớt xuống đất. Hiện giờ họ đang được điều hòa trí nhớ lại.”

Harry hỏi:

“Tử thần Thực tử? Tử thần Thực tử là cái gì?”

Anh Bill nói:

“Đó là danh xưng mà bọn theo phe Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đấy tự xưng. Anh nghĩ có lẽ chúng ta đã nhìn thấy bọn tay chân sót lại của chúng hồi tối nay... là bọn đã làm cách nào đó thoát không bị tổng vô ngục Azkaban.”

Ông Weasley nói:

“Chúng ta không thể chứng minh đó là bọn chúng, Bill à, mặc dù rất có thể là bọn chúng đấy.”

Ron đột ngột nói:

“Đúng! Con dám cá là bọn chúng! Ba ơi, tụi con đã gặp Draco Malfoy ở trong rừng, và nó thì gần như thừa nhận với tụi con rằng ba nó chính là một trong những kẻ đeo mặt nạ đó! Mà tất cả chúng ta thì biết quá rõ rằng gia đình Malfoy là cánh hẩu của Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đấy.”

Harry mở miệng:

“Nhưng mà những kẻ theo phe Voldemort ...”

Những người chung quanh Harry đều rùng mình. Như hầu hết mọi người trong thế giới phù thủy, gia đình Weasley cũng luôn luôn tránh nói ra cái tên Voldemort. Harry nhanh miệng nói chữa lại:

“Xin lỗi, những kẻ theo phe Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đấy muốn cái gì treo lơ lửng những Muggle ... Ý con muốn nói là ý nghĩa của hành động ấy.”

Ông Weasley cười khan:

“Ý nghĩa ư? Harry à, đó là chuyện vui chơi giải trí của họ. Có đến một nửa số Muggle bị giết khi Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đấy còn hùng mạnh chỉ là do chúng muốn giết cho vui vậy thôi. Bác cho là hồi tối này họ đã nhậu nhẹt say xỉn và đã không kiềm lại được ý muốn nhắc nhở cho chúng ta biết là bọn chúng còn đông lắm ở ngoài vòng pháp luật. Chúng tụ tập lại được cũng khá khá chứ không ít.”

Ông Weasley dứt lời với vẻ chán ghét.

Ron hỏi:

“Nhưng nếu chúng là Tử thần Thực tử thì tại sao chúng lại phải độn thổ khi thấy Dấu hiệu Đen? Lẽ ra chúng phải hí hửng khi thấy dấu hiệu đó mới phải chứ?”

Anh Bill nói:

“Ron ơi, em động não một chút đi. Nếu chúng đúng là Tử thần Thực tử, thì khi Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đấy mất đi quyền lực, chúng hẳn đã phải xoay sở vất vả để chạy tội, đã đổ vấy hết mọi tội lỗi lên Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đấy, rằng chính hắn đã ép buộc chúng tàn sát và hành hạ dân Muggle. Anh cá là khi thấy hắn trở lại, chúng còn sợ hơn cả chúng ta sợ nữa kia. Khi hắn mất đi quyền lực thì chúng chối bỏ mọi thứ dây mơ rễ má với hắn, và trở lại sống đời thường của chúng... Anh thấy Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đấy hẳn là không lấy làm hài lòng lắm với chúng, đúng không?”

Hermione thông thả nói:

“Vậy thì... cứ cho là có kẻ nào đó đã gọi lên Dấu hiệu Đen ... Liệu kẻ đó làm như vậy là nhằm bày tỏ sự ủng hộ bọn Tử thần Thực tử, hay là để dọa cho chúng chạy trốn?”

Ông Weasley nói:

“Sự ước đoán của cháu cũng giống như giả thuyết của các bác, Hermione à. Nhưng mà để bác nói cho cháu biết điều này... Chỉ có bọn Tử thần Thực tử mới biết làm thế nào gọi lên được dấu hiệu đó. Bác sẽ rất ngạc nhiên nếu như kẻ vừa gọi lên Dấu hiệu Đen không phải là kẻ từng là Tử thần Thực tử, cho dù có thể bây giờ y không còn... Mà nghe đây các con, bây giờ khuya quá rồi, và nếu mà má của các con nghe được chuyện gì đã xảy ra thì thế nào bà ấy cũng lo phát bệnh lên cho. Chúng ta còn vài tiếng đồng hồ nữa để ngủ và rồi cố gắng đón chuyến Khóa-cảng sớm để ra khỏi nơi này.”

Harry chui trở lại giường ngủ của nó với một cái đầu ong ong bao nhiêu ý nghĩ. Nó biết là lẽ ra nó phải mệt đừ ra: đã gần ba giờ sáng rồi, nhưng sao mắt nó vẫn mở thao láo hết sức tỉnh táo... Tỉnh táo và lo âu.

Cách đây ba ngày – nghe như thể đã lâu lắm rồi, nhưng thực ra chỉ mới ba ngày mà thôi - Harry đã thức giấc với cơn đau nhức ở vết sẹo trên trán. Và đêm nay, lần đầu tiên sau mười ba năm, biểu tượng của Chúa tể Hắc ám Voldemort lại xuất hiện trên bầu trời. Những điều này liệu có ý nghĩa gì không?

Harry nghĩ đến lá thư nó đã viết cho chú Sirius trước khi rời khỏi ngôi nhà trên đường Privet Drive. Không biết chú Sirius đã nhận được chưa? Chừng nào thì chú mới hồi âm? Harry nằm ngửa nhìn lên nóc lều bằng vải bố, nhưng bây giờ chẳng có hình ảnh hoang đường nào bay lượn vào đầu óc để làm dịu não nó lại, hòng đem tới được một giấc ngủ yên. Lâu thiết lâu sau khi tiếng ngáy của anh Charlie vang khắp cái lều, Harry cuối cùng mới chợp được mắt ngủ thiếp đi.

10. Chương 10

Chương 10 - Hồn loạn ở Bộ Pháp Thuật

Mới ngủ được vài tiếng đồng hồ thì mọi người đã bị ông Weasley đánh thức dậy. Ông dùng phép thuật để thu dọn gọn ghẽ lều lán, sau đó mọi người rời khỏi khu cắm trại thật nhanh, đi ngang qua ông Roberts ở trước cửa căn chòi của ông. Trên nét mặt ông Roberts có một vẻ mệt mỏi, xa lạ, và ông giơ tay vẫy chào đám Weasley với lời chúc mơ màng:

“Giáng sinh vui vẻ!”

Khi cả đám đi qua cánh đồng hoang, ông Weasley nói nhỏ:

“Rồi ông ta sẽ ổn thôi. Thỉnh thoảng, khi trí nhớ của một người được điều chỉnh lại, người đó hơi bị ngớ ngẩn mất một thời gian... Kể ra, khiến ông ấy quên được là cả một công việc lớn lao chứ chẳng chơi.”

Khi đến gần địa điểm đặt Khóa-cảng, họ nghe nhiều giọng nói với vẻ khẩn cấp; tới nơi thì phát hiện ra nhiều pháp sư và phù thủy đang chen chúc vây quanh ông Basil, người điều hành Khóa-cảng; Ai cũng la hét ầm ĩ, đòi rời khỏi khu cắm trại càng nhanh càng tốt. Ông Weasley có một cuộc thảo luận vội vàng với ông Basil; rồi họ sắp hàng chờ, và cuối cùng cũng có thể cưỡi một cái lớp xe cũ mà trở về đồi Stoatshead trước khi mặt trời kịp mọc lên. Họ đi bộ xuyên qua làng Ottery St.Catchpole rồi đi ngược lên con đường mòn ẩm thấp về trang trại Hang Sóc trong ánh bình minh rạng chiều, chuyện trò chút đỉnh mà thôi vì ai cũng mệt rũ rồi, và chỉ còn tha thiết nghĩ đến bữa điểm tâm. Lúc quẹo ở góc đường và trang trại Hang Sóc đã hiện ra trong tầm mắt, họ nghe một tiếng kêu vang vọng suốt con đường dẫn đến ngõ:

“Ôi, tạ ơn trời đất quỷ thần!”

Bà Weasley, rõ ràng là bà đã đứng đợi từ lâu trong sân trước, bây giờ chạy ào ra về phía họ, chân vẫn còn đi đôi dép lê thường dùng trong nhà, mặt mày xanh xao căng thẳng, bàn tay bà nắm chặt một tờ Nhật báo Tiên tri cuộn tròn.

“Anh Arthur ... Em lo lắng quá... lo đến nỗi...”

Bà quăng hai cánh tay vòng qua cổ ông Weasley, và tờ Nhật báo Tiên tri rơi khỏi mấy ngón tay tê cứng của bà rồi xối xuống đất. Harry ngó xuống và đọc hàng tít lớn: QUANG CẢNH KINH HOÀNG Ở CÚP QUIDDITCH THẾ GIỚI, được minh họa bằng tám hình đen trắng nhấp nháy Dấu hiệu Đen phía trên những ngọn cây.

Bà Weasley lẩm nhẩm như người điên:

“Anh bình an rồi.”

Bà buông ông ra để nhìn quanh tất cả đám con cái với đôi mắt đỏ mọng:

“Ôi, các con đều còn sống... ôi những đứa con trai...”

Và mọi người hết sức ngạc nhiên khi thấy bà ôm chầm lấy cả Fred và George trong vòng tay, siết chặt đến nỗi đầu hai đứa cụng vào nhau.

“Ui da! Má ơi... Má làm tội con ghêthở quá...”

Bà Weasley bắt đầu thỏn thức:

“Má đã la rầy các con trước khi các con đi! Má cứ nghĩ hoài tới chuyện đó! Nếu Kẽ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đấy làm gì các con thì sẽ ra sao? CHẳng lẽ lời cuối cùng má nói với các con là các con không có đủ chứng chỉ Phù thủy Thường đẳng hay sao? Ôi Fred ... ôi George ...”

Ông Weasley gỡ tay vợ ra khỏi hai đứa con sinh đôi, vừa dẫn mọi người vào nhà vừa dịu dàng bảo vợ:

“Thôi, vô nhà đi, tốt rồi, Molly à, bọn anh bình yên vô sự cả.”

Ông nói thêm với Bill, giọng nhỏ hơn:

“Lượm lại tờ báo đó, ba muốn coi báo viết gì...”

Khi tất cả mọi người đã quây quần xúm quanh cái bàn ăn nhỏ tí trong căn phòng bếp, và Hermione đã pha một tách trà rất đậm cho bà Weasley, một tách trà mà ông Weasley nằng nặc đòi cho thêm một chút rượu Ogdens, thì anh Bill đưa cho ông Weasley tờ báo. Ông Weasley liếc qua trang nhất trong khi Percy đọc ké qua vai ông. Ông Weasley nói giọng nặng nề:

“Ba biết mà, Bộ quản lý lộng cọng... không tóm được thủ phạm an ninh lỏng lẻo... không kiểm tra được phù thủy Hắc ám quấy rối... nhục quốc thể... Ai viết bài báo này đây? A... Rita Skeeter ... dĩ nhiên rồi!”

Percy giận dữ nói:

“Mụ này luôn kiếm chuyện với Bộ Pháp Thuật! Tuần rồi mụ viết là chúng ta đang lãng phí thì giờ lý sự cùn vụn độ dày dít vạc, trong khi lẽ ra chúng ta nên dẹp yên đám ma cà rồng! Làm như thể người ta đã không đặc biệt nhấn mạnh điều đó trong đoạn mười hai của bản Hướng dẫn về Đối xử Phi phù thủy Nhân-phân...”

Anh Bill ngáp:

“Percy, hãy ban ọi người một ân huệ, im đi cho người ta nhờ!”

Đôi mắt của ông Weasley mở to sau cặp kiếng khi ông đọc tới đoạn cuối cùng của bài báo trên tờ Nhật báo Tiên tri:

“Ba cũng được nhắc tới.”

“Đâu?”

Bà Weasley sắc cả món nước trà pha rượu ra, lập cập nói:

“Phải như có đọc qua thì em đã biết anh còn sống rồi!”

Ông Weasley nói:

“Không có nói tên. Nghe đây: ‘Nếu những phù thủy và pháp sư đang khiếp vía nín thở chờ đợi tin tức ở bìa rừng trông chờ một sự trấn an của Bộ Pháp Thuật, thì họ đã thất vọng một cách đau buồn. Một viên chức của Bộ Pháp Thuật đi ra khỏi khu rừng sau kh Dấu hiệu Đen xuất hiện một lúc khắg định là không ai bị thương tích, nhưng không chịu cung cấp thêm tin tức gì hết. Chưa biết là lời tuyên bố này có bác được hay không những lời đồn đại là nhiều thi hài đã được đem ra khỏi khu rừng khoảng một giờ sau đó.’ Ôi, thiệt tình!”

Ông Weasley giận điên lên được, đưa tờ báo cho Percy:

“Không một ai bị thương tích. Chứ tôi còn có thể nói gì khác? Những lời đồn đại là nhiều thi hài đã được đem ra khỏi khu rừng... Hừm, sau khi cho in bài báo này thì chắc chắn sẽ lại có những lời đồn đại lan đi!”

Ông Weasley cất lên một tiếng thở dài thườn thượt:

“Molly à, anh sẽ phải đi vô sở làm; chuyện này cần phải dàn xếp cho êm thấm lại.”

Percy nói với vẻ quan trọng:

“Con sẽ đi với ba, ba à. Ông Crouch sẽ cần mọi người góp sức vào. Và con cũng cần giao nộp tận tay ông ấy bản báo cáo về vạc của con.”

Anh ta phóng ra khỏi nhà bếp. Bà Weasley tỏ ra hết sức buồn bực:

“Anh Arthur, anh còn đang kỳ nghỉ phép mà. Chuyện này đâu có liên quan gì tới sở của anh đâu; chắc chắn là người ta sẽ giải quyết đâu ra đấy mà không cần đến anh đâu.”

Ông Weasley nói:

“Anh phải đi, Molly à. Anh đã làm cho tình hình tệ hơn. Anh thay đồ rồi anh sẽ đi ngay...”

Harry đột ngột lên tiếng vì không thể giữ được trong lòng nữa:

“Thưa bác, Hedwig có đem về cho cháu bức thư nào không ạ?”

Bà Weasley ngơ ngác:

“Hedwig hả con? Không... không, chẳng thấy có thư từ gì ráo. “

Ron và Hermione nhìn Harry tò mò. Với một cái nhìn đầy ý nghĩa trao cho hai đứa bạn, Harry nói:

“Vậy mình đem ba mớ đồ đạc của mình về phòng được chứ hả, Ron?”

Ron nói ngay:

“Ừ, ... mình cũng vậy. Hermione đi không?”

Hermione nói ngay:

“Đi chứ.”

Cả ba đứa cùng bước ra khỏi nhà bếp và đi lên lầu. Ngay khi tụi nó vừa đóng cánh cửa của căn phòng áp mái cheo leo, Ron nói ngay:

“Chuyện gì vậy, Harry?”

Harry nói:

“Có một chuyện mà mình chưa nói ấy bồ biết. Hôm sáng thứ bảy vừa rồi, mình thức dậy vì cái thọc của mình lại đau nhức.”

Phản ứng của Ron và Hermione gần đúng y chang với những gì mà Harry đã hình dung khi nó còn ở ngôi nhà trên đường Privet Drive. Hermione há hốc miệng ra và lập tức đưa ra mấy đề nghị, nhắc tới một số sách tham khảo, và đề nghị tham vấn mọi người từ bà Pomfrey – y tá trưởng Hogwarts, cho đến cụ Dumbledore. Ron thì điếng người vì sợ hãi:

“Nhưng... hắn đâu có ở đó, phải không? Kể-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đấy ấy? Ý mình nói là... lần trước, bồ cứ bị đau nhức cái thọc hoài là lần hắn lảng vảng trong trường Hogwarts, đúng không?”

Harry nói:

“Mình chắc là hắn không ở trong nhà di dượng của mình. Nhưng mình có nằm mơ thấy hắn... Hắn và Peter... bồ biết, Đuôi Trùn ấy mà. Bây giờ mình không thể nhớ tất cả chi tiết của giấc mơ, nhưng lúc đó họ đang âm mưu giết... ai đó.”

Harry chỉ xém chút xíu nữa là nói “giết mình”, nhưng nó không nở làm cho Hermione thêm kinh hoảng khi mà cô bé đã quá hoảng sợ rồi.

Ron an ủi:

“Chỉ là chuyện chiêm bao mà thôi. Chỉ là cơn ác mộng.”

Harry quay nhìn ra ngoài cửa sổ, bầu trời trong sáng rạng rỡ.

“Ừ, nhưng mà có phải chỉ là giấc mơ thôi không? Kỳ lạ hết sức, phải không?... Cái thọ của mình đau, ba ngày sau thì bọn Tử thần Thực tử ra mặt quây phá, và biểu tượng của Voldemort lại xuất hiện trên bầu trời.”

Ron rít qua kẽ răng nghiến chặt:

“Đừng – nói – ra – tên – của – hắn!”

Harry không lý đến Ron, tiếp tục nói:

“Còn nhớ giáo sư Trelawney nói gì không? Hồi cuối năm học trước ấy?”

Giáo sư Trelawney là cô giáo dạy tụi nó môn Tiên tri ở trường Hogwarts.

Về mặt khiếp đảm của Hermione biến mất ngay khi cô bé để xì ra một cái khịt mũi chê bai:

“Ôi, Harry ơi, bồ mà lại để tâm đến những lời bà già bịp bợm ấy nói hay sao chứ?”

Harry nói:

“Lúc đó bồ không có ở đó. Bồ đâu có nghe cổ nói. Mình kể cho bồ nghe, lần đó cổ nói khác hẳn, cổ lên đồng – lên đồng thực sự. Và cổ nói là Chúa tể Hắc ám sẽ lại trở về một lần nữa... vĩ đại hơn và khủng khiếp hơn bao giờ hết... và hắn làm được điều đó là vì đám thuộc hạ quay trở về ủng hộ hắn... Đêm đó là đêm Đuôi Trùn trốn thoát.”

Một sự im lặng hoàn toàn bao trùm tụi nó trong khi Ron cứ bồn chồn ngoáy cái lỗ trên tấm khăn trải giường của nó một cách vô ý thức. Hermione hỏi:

“Mà tại sao bồ hỏi Hedwig về chưa vậy Harry? Bồ đang trông đợi một bức thư hả?”

Harry nhún vai:

“Mình kể với chú Sirius về cái thọ bỗng nhiên đau nhức. Mình đang chờ hồi âm của chú ấy.”

Về mặt của Ron sáng ra, nó nói:

“Suy nghĩ sáng suốt! Mình cá là chú Sirius ắt biết phải làm gì.”

Harry nói:

“Mình mong chú ấy sớm hồi âm ỉnh.”

Hermione nói một cách cân nhắc:

“Nhưng mà tụi mình đâu có biết hiện giờ chú Sirius ở đâu? ... Chú ấy có thể đang ở châu Phi hay ở đâu xa lắm, đúng không? Hedwig đâu có thể nào vượt qua chặng đường đó trong vài ngày được?”

Harry cảm thấy lòng nặng như chì khi nó nhìn qua cửa sổ tìm kiếm trên bầu trời bóng dáng biệt tăm của Hedwig. Nó nói:

“Ừ, mình biết.”

Ron nói:

“Harry à, tụi mình ra vườn chơi Quidditch đi. Đi đi mà. Ba chơi ba nghe: anh Bill, anh Charlie, anh George và anh Fred sẽ cùng chơi... Bồ có thể thử chơi ngón Nhử Đòn Wronski...”

Hermione nói với một cái giọng tôi-không-dè-bạn-thiếu-tế-nhị:

“Ron! Lúc này Harry không muốn chơi Quidditch chút nào hết... Bạn ấy đang lo âu, đang mệt mỏi... Chúng ta cần phải đi nghỉ...”

Nhưng Harry thỉnh linh nói:

“Ừ, mình muốn chơi Quidditch. Chờ một chút, mình đi lấy cây chổi thần Tia Chớp.”

Hermione bỏ đi ra khỏi phòng, lầm bầm cái gì đó nghe rất giống như “Đồ con trai!”

* *

*

Trong suốt tuần lễ sau đó, cả ông Weasley lẫn Percy đều không mấy khi ở nhà. Cả hai đều rời khỏi nhà rất sớm, trước khi những người khác trong gia đình thức dậy, và chỉ trở về nhà sau bữa cơm tối rất lâu vào mỗi đêm.

Vào buổi tối thứ bảy trước khi bọn trẻ trở về trường Hogwarts, Percy nói với tụi nhỏ:

“Hỗn loạn tuyệt đối. Cả tuần nay anh cứ phải dập lửa miết. Người ta cứ gửi tới cơ man nào là Thư Sấm, và dĩ nhiên là thư sẽ nổ tanh bành nếu người ta không kịp mở Thư Sấm ra ngay tức thì. Khắp bàn giấy của anh đầy những dấu vết cháy xém, và cây viết lông ngỗng của anh thì đã biến thành một mẩu than cháy dở.”

Ginny đang ngồi trên tấm thảm trải trước lò sưởi trong phòng khách, kết lại cuốn sách Một ngàn được thảo và nắm mốc có Phép thuật bằng Bùa-keo. Cô bé hỏi:

“Nhưng mà tại sao mấy người ấy lại gửi thư Sấm?”

Percy nói:

“Họ phàn nàn về an ninh ở Cúp thể giới. Họ đòi bồi thường cho những tài sản của họ đã bị hư hại. Mundungus Fletcher vừa nộp đơn đòi bồi thường một căn lầu mười hai phòng ngủ kèm bồn tắm có suối phun, nhưng mà anh biết mưu đồ của y. Anh biết tổng là y ngủ dưới một cái áo khoác giăng trên mấy cái que.”

Bà Weasley liếc nhìn cái đồng hồ cổ lỗ sĩ đặt ở góc phòng. Harry khoái cái đồng hồ đó lắm. Nếu mà muốn coi giờ thì cái đồng hồ này hoàn toàn vô tích sự, nhưng ngược lại nó cung cấp nhiều thông tin lắm. Nó có tất cả chín cây kim, và mỗi cây kim có khắc tên của một người trong gia đình Weasley. Trên mặt đồng hồ không có số, nhưng có ghi chú địa điểm mà mỗi thành viên trong gia đình đang có mặt. “Nhà”, “Trường”, hay “Sở làm” đều có ghi trên đó, và cũng có cả “Đi lạc”, “nằm bệnh viện”, “Ở tù”, và ở vị trí mà đồng hồ thông thường có số 12, thì cái đồng hồ này ghi “Nguy cấp bỏ mạng”.

Hiện giờ thì tám cây kim đang chỉ vào chữ “Nhà”, nhưng cây kim của ông Weasley, cây dài nhất, thì vẫn còn chỉ vào chữ “Sở làm”. Bà Weasley thở dài:

“Từ cái thời còn Kẽ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đấy, ba của các con cũng không đến nỗi phải đi làm thêm vào ngày cuối tuần. Bây giờ họ hành hạ ba con làm việc quá đáng. Đồ ăn tối của ổng sắp thiêu tới nơi rồi nếu ổng không sớm về nhà.”

Percy nói:

“Chẳng là, ba cảm thấy ba phải sửa chữa sai lầm của ba ở trận Cúp thể giới. Nếu nói cho đúng sự thực thì ba hơi ngô nghê khi phát ngôn trước công chúng mà không tham vấn thủ trưởng của mình trước...”

Bà Weasley quắc mắt nói ngay:

“Đừng có trách ba con về cái mà mụ Skeeter độc ác ấy viết ra!”

Bill đang chơi cờ với Ron, nói:

“Nếu ba không nói gì hết, mụ Rita cũng sẽ viết là thật đáng hổ thẹn rằng không có người nào của Bộ Pháp Thuật đưa ra lời bình luận nào hết. Rita Skeeter không bao giờ viết về ai cho có vẻ tử tế một chút. Má còn nhớ không, có lần mụ ta phỏng vấn tất cả chuyên viên Giải ếm trừ bùa của ngân hàng Gringotts, mụ kêu con là Tướng cướp tóc dài ấy?”

Bà Weasley nhẹ nhàng nói:

“Ừ, má cũng thấy nó hơi dài đó, cưng. Nếu mà con để á...”

“Đừng, má ơi!”

Mưa đang quật vào cửa sổ phòng khách. Hermione đang say sưa cầm cúi đọc cuốn Sách Bùa Chú Cẩn Bản Lớp 4. Bà Weasley đã mua cho Harry, Ron và Hermione những cuốn sách giáo khoa đó ở Hẻm Xéo. Anh Charlie thì vá một cái mũ trùm đầu bịt mặt chống lửa. Harry thì đánh bóng cây chổi thần Tia Chớp của nó,

và dưới chân để mở bộ đồ nghề bảo trì chổi thần mà Hermione đã tặng vào sinh nhật thứ mười ba của nó. Fred và George thì ngồi tuốt ở một góc xa, viết lông ngỗng cầm tay, rù rì nói chuyện với nhau, đầu chụm nhau trên một tấm giấy da.

Bà Weasley đưa mắt nhìn hai đứa con trai sinh đôi, sắc giọng nói:

“Hai đứa con đang làm gì đó?”

Fred trả lời một cách lơ đãng:

“Bài tập.”

Bà Weasley nói:

“Đừng có khôi hài. Các con đừng hòng bày vẽ thêm một thứ đơn đặt hàng mới nữa, nghe không? Và các con mà nghĩ tới chuyện khơi lại mấy trò Tiểu lâm phù thủy của nhà Weasley thì liệu hồn đó!”

Fred ngược nhìn mẹ, vẻ mặt lộ ra nét đau thương:

“Má à, nếu rủi mà chuyến tàu tốc hành Hogwarts ngày mai bị tai nạn, George và con chết đi, má sẽ cảm thấy thế nào khi biết rằng lời cuối cùng mà tụi con nghe má nói là lời buộc tội vô căn cứ?”

Mọi người bật cười, ngay cả bà Weasley cũng cười.

Bỗng nhiên bà kêu lên khi ngược lên nhìn cái đồng hồ một lần nữa:

“A, ba con đang về nhà!”

Cây kim đồng hồ mang tên ông Weasley đã đột ngột nhảy từ “Sở làm” sang “Đang di chuyển”; và chỉ một giây sau nó rung lên một cái rồi ngừng ở chữ “Nhà” với những cây kim khác, và mọi người nghe tiếng ông gọi từ nhà bếp:

“Em tới ngay, anh Arthur à.”

Bà đáp lời chồng và lật đặt đi ra khỏi phòng.

Chỉ một lát sau, ông Weasley bước vào căn phòng chính ầm cụng, tay cầm theo cái mâm đựng bữa ăn tối của ông. Trông ông hoàn toàn kiệt quệ.

Khi ngồi xuống chiếc ghế bành gần lò sưởi và xóc nĩa vô cái món bông cải xào một cách chán chường, ông Weasley nói với bà Weasley:

“Thôi thì, bây giờ dầu đã thực sự đổ vô lửa rồi. Rita Skeeter cứ lung sục đào bới tin tức ở Bộ Pháp Thuật cả tuần nay, moi móc ra thêm đủ thứ chuyện bầy hầy để mà làm phóng sự. Và bây giờ thì cô ta đã phát hiện ra bà già Bertha đã mất tích, cho nên Nhật báo Tiên tri ngày mai thế nào cũng chạy hàng tít lớn về vụ mất tích này. Anh đã bảo ông Bagman từ lâu lắm rồi là lẽ ra ổng nên cho người đi tìm bà ta.”

Percy nói nhanh:

“Ông Crouch đã nói điều đó hết tuần này đến tuần kia rồi.”

Ông Weasley cúi kính:

“Rất may cho ông Crouch là cô Rita chưa biết về vụ Winky. Cái chuyện con gia tinh nhà ổng bị bắt quả tang đang cầm chính cái cây đũa phép đã gọi lên Dấu hiệu Đen cũng đủ tương lên trang nhất cả tuần lễ liên chứ giỡn chơi à?”

Percy nóng nảy nói:

“Con tưởng tất cả chúng ta đã thống nhất ý kiến cho rằng con gia tinh đó đã không gọi lên Dấu hiệu Đen chứ! Nó cũng hoàn toàn không phải chịu trách nhiệm gì cả!”

Hermione xen vô:

“Nếu cho phép con nói thì con xin nói rằng rất may mắn cho ông Crouch là đã không có ai ở Nhật báo Tiên tri biết ổng cay nghiệt như thế nào với những gia tinh của ổng.”

Percy nói:

“Hermione, nghe đây! Một viên chức cao cấp của Bộ Pháp Thuật như ông Crouch xứng đáng được tôi tổ tuần phục trung thành...”

Giọng Hermione cao lên một cách mạnh mẽ:

“Anh phải nói là nô lệ của ông chứ! Bởi vì ông đâu có trả lương cho Winky đâu!”

Bà Weasley chấm dứt cuộc tranh cãi bằng cách nói:

“Tốt hơn hết là các con nên đi lên lầu xem lại coi đồ đạc của mình đã sắp xếp đâu ra đó xong xuôi hết chưa! Thôi đi đi, tất cả các con...”

Harry thu dọn bộ đồ nghề bảo trì chổi thần cho vô hộp, vác cây Tia Chớp lên vai, cùng Ron leo lên cầu thang. Tiếng mưa dội xuống mái nhà nghe còn lớn hơn nữa, được tiếng gào thét rền rĩ của những cơn gió phụ họa, ấy là chưa kể tiếng hú từng chập để xướng họa với mưa gió của con ma xó sống trên gác xép áp mái nhà.

Khi Ron và Harry vô phòng, con Pigwidgeon bắt đầu bồn chồn bay quần quần bên trong chuồng. Cái cảnh rương hòm ngổn ngang và đồ đạc sắp xếp dang dở hẳn đã kích động con cú nhí ấy háo hức lên.

Ron quăng một cái kẹo qua cho Harry:

“Cho nó mấy cái kẹo Cú đi. May ra làm cho nó im đi.”

Harry nhét mấy viên Kẹo Cú qua chấn song của cái chuồng con Pigwidgeon, rồi quay lại với cái rương của nó. Cái chuồng của con Hedwig đặt ngay bên cạnh cái rương vẫn trống trơn.

Harry nhìn cái cảnh cây cho chim đậu trong chuồng:

“Đã hơn một tuần rồi, Ron à, bồ có cho là chú Sirius có thể bị bắt lại rồi không?”

Ron nói:

“Không! Nếu có thì đã đăng đầy trên Nhật báo Tiên tri rồi. Bộ Pháp Thuật chắc chắn rất muốn chứng tỏ là họ đã bắt được người nào đó, đúng không nào?”

“Ừ, có lẽ vậy...”

“Coi nè, đây là những thứ má mua cho bồ ở Hẻm Xéo. Và má cũng lãnh một số vàng từ kho bạc ra cho bồ... má cũng giặt hết vớ cho bồ nữa!”

Ron bưng một đồng hộp để trên cái giường ngủ đã chiến của Harry, và thả một túi tiền cùng một đồng vớ xuống bên cạnh Harry bắt đầu mở gói các thứ đã được mua. Ngoài quyển sách Bùa chú căn bản lớp 4, tác giả Miranda Goshawk, Harry còn có một nắm các cây viết lông ngỗng mới toanh, một chục cuộn giấy da, và đồ bổ sung cho bộ nguyên liệu dùng chế tạo độc dược – nó đã bị hao hụt đi món xương sống cá sư tử và tinh chất của cây cà độc dược. Harry đang chất đồ lót vô cái vạc thì Ron thốt lên một tiếng kêu ghê tởm ngay sau lưng:

“Cái thứ quỷ này là cái gì đây?”

Ron đang cầm cái gì đó giơ lên và Harry thấy nó giống như một cái áo đầm dài bằng nhung màu hạt dẻ. Cổ áo được viền đăng ten tưa đã ố xỉn, và cổ tay áo cũng được viền đăng ten tiếp màu với cổ áo.

Có tiếng gõ cửa và bà Weasley bước vào, trên tay bà là một ôm đồng phục Hogwarts vừa mới được giặt sạch. Bà vừa phân chia cái ôm quần áo đó thành hai đồng vừa nói:

“Của các con đây. Bây giờ các con liệu mà sắp xếp cho tử tế để chúng đừng bị nhăn nheo nghe.”

Ron giơ cái áo đầm viền ren cho bà Weasley coi và nói:

“Má ơi, má đưa nhầm cho con cái áo của Ginny nè.”

Bà Weasley nói:

“Đương nhiên là má không lầm rồi đó con. Lễ phục đó.”

Ron sững sốt kêu lên:

“Cái gì?”

Bà Weasley lặp lại:

“Lễ phục! Trong danh sách đồ dùng cho niên học mới của con có ghi rằng niên học này các con sẽ phải dùng đến lễ phục... tức là y phục mặc trong những dịp lễ trang trọng.”

Ron tỏ vẻ không thể tin được:

“Chắc là má nói giỡn chơi! Con không thêm bận cái thứ đồ này đâu, không đời nào.”

Bà Weasley gắt:

“Ai cũng mặc như vậy hết, Ron à! Lễ phục đều như vậy hết. Ba của con cũng có mấy bộ dành ấy cuộc tiệc tùng trọng thể.”

Ron vẫn bướng bỉnh:

“Con thà ở trần như nhộng chứ không đời nào bận cái thứ đó.”

Bà Weasley nói:

“Đừng có ngốc vậy. Con sẽ phải mặc lễ phục, trong danh sách có liệt kê lễ phục mà. Má có mua vài bộ cho Harry nữa. Harry, đưa cho nó coi đi...”

Harry mở cái gói đồ cuối cùng trên cái giường đã chiến của nó trong sự bối rối lo âu. Nhưng không đến nỗi tệ như nó tưởng; cái bộ lễ phục của nó không có viền ren rua gì hết – Đúng ra thì áo đại khía giống như những cái áo chùng nó vẫn mặc đi học, chỉ có điều màu xanh ve chai chứ không phải đen thui.

Bà Weasley hớn hờ nói:

“Bác nghĩ cái màu này làm nổi bật màu mắt của cháu.”

Ron nhìn cái áo của Harry, tức giận nói:

“Hừ, bộ đó coi được chứ! Tại sao má không mua cho con bộ tương tự như vậy?”

Bà Weasley đỏ mặt:

“Bởi vì... Chà... má phải lựa đồ đã xài rồi mua cho con, nên không thể lựa chọn như ý được!”

Harry ngoảnh mặt đi. Nó luôn luôn muốn chia sẻ số vàng nó có được trong kho bạc của nó ở ngân hàng Gringotts với gia đình Weasley, nhưng nó biết họ sẽ không bao giờ nhận.

Ron vẫn nói một cách ương ngạnh:

“Con không đời nào bận thứ đó. Không đời nào!”

Bà Weasley đỏ quau:

“Được thôi! Cứ đi mà ở trường! Và, Harry nè, con nhớ chụp một tấm hình nó ở trường nhé. Có trời biết, bác sẽ cười bể bụng luôn.”

Bà Weasley ra khỏi phòng, đóng mạnh cánh cửa lại sau lưng bà. Đằng sau lưng Ron và Harry vang lên tiếng lách cách tức cười. Ấy là con Pigwidgeon đang xơi phải một cái kẹo Cú bự quá khổ. Ron bước dài qua căn phòng đến bên cái chuồng Pigwidgeon để gỡ mỏ nó ra, giận dữ kêu lên:

“Tại sao mà cái thứ gì tôi có được cũng toàn là thứ người ta vứt đi vậy?”

11. Chương 11

Chương 11 - Trên tàu tốc hành Hogwarts

Khi Harry thức dậy vào sớm hôm sau thì không khí mang một cái vẻ âm u rõ rệt của ngày-ngủ-cuối-cùng. Mưa vẫn nặng hạt, xối xả rơi bên ngoài cửa sổ, Harry mặc quần bò và trùm áo thun lột mình vào người. Khi nào lên tàu tốc hành Hogwarts rồi, tại nó mới thay áo chùng đồng phục của nhà trường.

Harry, Ron, Fred và George cùng đi xuống nhà bếp ăn điểm tâm, nhưng vừa xuống tới đầu cầu thang lầu một thì đã thấy bà Weasley xuất hiện ngay dưới chân cầu thang, có vẻ bối rối hết sức. Bà gọi vọng lên lầu:

“Anh Arthur ơi! Anh Arthur à! Có điện khẩn của Bộ Pháp Thuật!”

Harry ép sát người vô vách tường khi ông Weasley lật đặt chạy ngang qua nó để xuống cầu thang, cái áo chùng mặc ngược phía trước ra phía sau, và ông xô cái này đụng cái kia trước khi chạy đi mất biến. Harry và những người khác vào đến nhà bếp, tại nó thấy bà Weasley đang lục lọi các ngăn kéo:

“Em có mấy cây viết lông ngỗng để đâu đấy mà.”

Trong khi đó, ông Weasley thì cúi khom người trên ngọn lửa, nói chuyện với...

Harry nhắm tịt mắt lại và rồi mở ra lần nữa để tin chắc là mắt mũi mình vẫn hoạt động tử tế bình thường.

Giữa những ngọn lửa cháy phừng phừng là cái đầu của ông Amos Diggory, trông y như một cái trứng có râu bự tổ chẳng. Cái đầu đó nói rất nhanh, nhưng hoàn toàn tỉnh bơ giữa những ngọn lửa tấp chung quanh và liếm cả vào vành tai

“... Dân Muggle sống trong xóm đã nghe những tiếng nổ lớn và những tiếng gào thét, thành ra họ chạy đi gọi những người mà anh gọi là cảnh-sát đó. Anh Arthur à, anh phải tới đó ngay thôi...”

Bà Weasley gần như nín thở, nhét vô tay ông Weasley một cuộn giấy da, cây viết lông ngỗng cùn và một bình mực.

“Đây nè anh!”

Cái đầu ông Diggory vẫn tiếp tục nói:

“... tôi nghe được chuyện này cũng thiệt là một dịp may bất ngờ. Tôi đã vô sở sớm để gửi vài con cú, thế là tôi phát hiện ra cả đồng thứ Dừng sai Pháp thuật... nếu mà mẹ Rita vớ được tin này, thì anh Arthur à...”

Ông Weasley vắn nắn bình mực, chấm mực vô, vừa chữa bị ghi chú, vừa hỏi:

“Mất-diên nói đã xảy ra chuyện gì?”

Cái đầu ông Diggory trợn đảo hai tròng mắt:

“Nói là y nghe có một kẻ đột nhập gia cư ở trong sân nhà y. Y nói kẻ đó bò về phía ngôi nhà, nhưng bị mấy cái thùng rác của y phục kích.”

Ông Weasley vừa ngoáy cây viết lông ngỗng ghi chép như điên, vừa hỏi lại:

“Mấy cái thùng rác làm gì?”

Ông Diggory nói:

“Gây âm ỉ như địa ngục và rác bị cháy lên văng khắp nơi, theo như tôi biết là vậy. Khi mấy ông cảnh-sát đến thì rõ ràng là một trong mấy cái thùng rác đó vẫn còn đang phát pháo lửa tứ tung.”

Ông Weasley rên rĩ.

“Còn kẻ đột nhập thì sao?”

Cái đầu ông Diggory lại đảo tròng mắt một vòng nữa:

“Anh Arthur, anh biết Mất-Điên mà. Ai mà dám bò vô nhà y giữa đêm hôm khuya khoắt hả? Rất có vẻ như có một con mèo hoang vừa đang lang thang ở đâu đó, hay chui trốn trong đám vỏ khoai tây. Nhưng nếu mà

Mắt-Điên rơi vô tay ban Dừng sai Pháp thuật thì y sẽ khốn đốn – Tôi nghĩ tới hồ sơ của y – Chúng ta phải gỡ cho y, đẩy qua sở của anh, đưa xuống tòa tiểu hình... Thùng rác nổ tung thì đáng bị tội như thế nào?”

“Có thể bị cảnh cáo.”

Ông Weasley vẫn viết rất nhanh, hai chân mày cau lại:

“Mắt-Điên không dùng đến đũa phép của y, đúng không? Y thực sự là không hề tấn công ai hết chứ?”

“Tôi dám cá là y nhảy ra khỏi giường và bắt đầu ể mìn hết mọi thứ mà y với tới được bên ngoài cửa sổ. Nhưng mà họ sẽ kiểm chứng lại điều đó, không có thương vong nào cả.”

“Được rồi, tôi đi đây”

Ông Weasley nhét tấm giấy da ghi chép vô túi áo và lại lao xẹt ra khỏi nhà bếp.

Cái đầu ông Diggory nhìn quanh và thấy bà Weasley:

”Xin lỗi nhé chị Molly. Làm phiền chị sớm như vậy và... xin lỗi chị về mọi chuyện nhé.... Nhưng chỉ có mỗi một mình anh Arthur là có thể chạy gỡ cho Mắt-Điên ra, và hôm nay lại là ngày mà lẽ ra Mắt-Điên bắt đầu công việc mới của y. Tại sao y lại chọn đúng ngày hôm qua...”

Bà Weasley nói:

“Đừng bận tâm anh Amos à. Thật tình anh không muốn ăn một miếng bánh mì nướng hay tí gì trước khi đi hả?”

Ông Diggory nói:

“Ồ, phải đó.”

Bà Weasley lấy một miếng bánh mì nướng quét bơ từ trong cái rổ đựng bánh mì trên bàn nhà bếp, kẹp nó giữa cái cặp lửa và đốt nó vô miệng ông Diggory.

Với một miệng đầy bánh mì, ông Diggory nhồm nhoàm nói:

“Cám ơn.”

Và rồi chỉ nghe nổ bụp một cái là ông biến mất tiêu.

Harry có thể nghe tiếng ông Weasley vội vã chào từ biệt anh Bill, anh Charlie, Percy và hai cô gái nhỏ. Chỉ trong vòng năm phút sau, ông Weasley quay trở lại nhà bếp, áo chùng của ông bây giờ đã được mặc ngay ngắn lại, nhưng cái đầu của ông vẫn còn dính cái lược trong mớ tóc. Ông Weasley nói với Harry, Ron và hai đứa con trai sinh đôi:

“Ba đang có công chuyện gấp... chúc các con một học kỳ tốt lành nhé.”

Buộc chặt cái áo khoác qua vai, ông Weasley chuẩn bị độn thổ.

“Molly, một mình em đưa bọn trẻ đến Ngã Tư Vua được chứ?”

Bà Weasley nói:

“Dĩ nhiên là em sẽ làm được mà. Anh chỉ cần lo vụ Mắt-Điên, bọn này rồi sẽ ổn cả.”

Anh Bill và anh Charlie bước vào nhà bếp thì ông Weasley đã biến mất rồi. Anh Bill hỏi:

“Ai vừa nhắc tới Mắt-Điên vậy? Ông ta gặp chuyện gì vậy?”

Bà Weasley nói:

“Ông ta nói có ai đó toan đột nhập nhà ông ta vào tối hôm qua.”

George vừa trét mứt lên miếng bánh mì nướng của nó vừa nói với vẻ đăm chiêu:

“Có phải Moody Mắt-Điên không nhĩ? Có phải đó là cái lão khùng...”

Bà Weasley nghiêm giọng:

“Ba của con rất coi trọng ông Moody Mắt-Điên.”

Khi bà Weasley rời khỏi nhà bếp. Fred nói nhỏ:

“Ừ, đúng rồi, ba sưu tầm mấy cái đồ cấm điện, đúng không? Vậy là đồng hội đồng thuyền...”

Anh Bill nói:

“Ông Moody là một pháp sư vĩ đại vào thời của ông ấy.”

Anh Charlie tiếp lời:

“Ông ấy là một người bạn cũ của cụ Dumbledore, phải không?”

Fred bình luận:

“Bạn của cụ Dumbledore thì không thể là hạng người anh coi là bình thường, đúng không? Ý em nói là thiên tài và đủ mọi thứ...”

Harry hỏi:

“Mắt-Điên là ai vậy?”

Anh Charlie nói:

“Trước đây ông ấy làm việc ở Bộ Pháp Thuật, nay về hưu rồi. Anh có gặp ông ấy một lần khi ba dắt anh vô sở làm của ba. Ông ấy là một vị thần Ánh sáng... một trong những người xuất sắc nhất... một cao thủ diệt phù thủy Hắc ám.”

Trước vẻ mặt ngơ ngác của Harry, anh Charlie nói thêm:

“Một nửa nhà tù Azkaban đầy được là nhờ công của ông ấy. Tuy nhiên ông ấy cũng gây ra hàng đống kẻ thù... chủ yếu là gia đình của những kẻ bị ông ấy bắt... và anh có nghe nói khi về già ông ấy đâm ra mắc bệnh đa nghi. Ông ấy không còn tin vào ai nữa. Nhìn đâu cũng thấy toàn là phù thủy Hắc ám.”

Anh Bill và anh Charlie quyết định đưa mọi người ra nhà ga Ngã Tư Vua, nhưng Percy thì cáo lỗi rút rít là anh thực sự cần phải làm việc. Anh nói:

“Lúc này tôi không thể nhín ra được chút thì giờ nào hết. Ông Crouch đang thực sự bắt đầu trông cậy vào tôi.”

George nói một cách nghiêm trang:

“À, anh có biết gì không, anh Percy? Em cho là chẳng bao lâu nữa ông sẽ thuộc được tên anh đó!”

Bà Weasley đã bắt chấp sự rụt rè, đi ra điện thoại công cộng trong làng để gọi ba chiếc taxi thông thường của dân Muggle để đưa các con đi Luân Đôn.

Khi họ đứng trong cái sân bị mưa chà sạch láng, nhìn mấy ông tài xế taxi nhấc sáu cái rương Hogwarts nặng nề lên xe, bà Weasley nói với Harry: “Bác Arthur đã thử hỏi mượn xe của Bộ Pháp Thuật đưa chúng ta đi... nhưng chẳng còn chiếc xe nào rảnh cả... Chà, coi bộ họ không được vui lắm, phải không?”

Harry không thích nói với bà Weasley rằng tài xế taxi Muggle ít khi nào chở những con cú bị kích động quá, mà con Pigwidgeon thì lại đang rúc lên the the điếc cả tai. Cũng không có cách gì làm ấy cái Pháo Nổ-ướt, mấy cái Phi-nhiệt Lùm-xùm khỏi bất bình nổ bùng khi cái rương của Fred bị bung ra, khiến cho ông tài xế đang khiêng cái rương hét toáng lên kinh hoàng, và đau đớn vì móng vuốt của con Crookshanks bầu vô cẳng chân ông.

Cuộc hành trình không thoải mái chút nào hết, bởi vì họ phải chen chúc chật ních ở băng ghế sau với những rương hòm. Crookshanks phải mất một hồi mới bình tĩnh lại được sau vụ pháo nổ, và lúc mà họ đến được Luân Đôn, cả Harry, Ron và Hermione đều bị trầy xước thâm vì bị mèo quào. Mọi người thở phào nhẹ nhõm khi tới được nhà ga Ngã Tư Vua, mặc dù mưa vẫn rơi nặng hạt hơn bao giờ hết, và mọi người đều bị ướt như chuột lột khi hè hụi khiêng mấy cái rương băng qua con đường tấp nập xe cộ đổ vào nhà ga.

Bây giờ Harry đã quen thuộc với việc vào sân ga số Chín ba phần tư. Chỉ là một vấn đề đơn giản bước thẳng qua một hàng rào chắn giữa sân ga số Chín và sân ga số Mười. Cái phần lắt léo nhất trong chuyện này là phải làm sao đi vô sân ga một cách kín đáo để khỏi bị dân Muggle chú ý. Hôm nay, bọn trẻ đi vô sân ga từng nhóm; Harry, Ron và Hermione là nhóm dễ bị lộ tẩy nhất vì có kèm theo nào cú Pigwidgeon nào mèo Crookshanks, nên đi vô trước nhất. Tụi nó đứng dựa vào hàng rào chắn một cách như bình thường, nói dóc vô tư, rồi nhẹ nhàng trượt xuyên qua hàng rào chắn... Và khi tụi nó xuyên qua rồi thì sân ga số Chín ba phần tư hiển hiện ra ngay trước mắt tụi nó.

Tàu tốc hành Hogwarts, một đoàn tàu lửa màu đỏ tía bóng loáng, đang nằm sẵn trong sân ga, những cuộn hơi nước ngùn ngụt từ đầu máy bốc lên tỏa ra, và trong làn hơi nước đó, những học sinh và phụ huynh học sinh trường Hogwarts trông giống như những bóng ma đen hù. Con cú Pigwidgeon trở nên búng nhắng hơn bao giờ hết khi nó đáp lại những tiếng rúc của vô số con cú trong làn sương khói mịt mờ. Harry, Ron và Hermione lên tàu tìm chỗ ngồi, và chẳng mấy chốc đã xếp gọn đám hành lý cồng kềnh của tụi nó trong một toa ở khoảng giữa đoàn tàu. Xong xuôi, tụi nó nhảy xuống sân ga để chia tay với bà Weasley, anh Bill và anh Charlie.

Anh Charlie vừa ôm hôn tạm biệt cô em gái út Ginny vừa nhe răng cười, nói:

“Anh có thể sẽ gặp lại các em sớm hơn là các em tưởng.”

Fred hăm hở hỏi:

“Sao vậy?”

Anh Charlie nói:

“Các em sẽ biết. Miễn là đừng có nói với Percy là anh nhắc tới chuyện này nha... Nói cho cùng thì đó là tin tức thuộc về loại ‘tin mật’, cho đến khi nào Bộ Pháp Thuật thấy thời điểm thích hợp để ‘tiết lộ’ ấy mà.

Anh Bill băng khuông đứng nhìn đoàn tàu, hai tay đút túi quần, anh nói:

“Ừ, anh cũng ao ước được trở về trường Hogwarts trong năm này.”

George sốt ruột:

“Mà tại sao vậy?”

Mắt anh Bill nhấp nháy cười:

“Các em sẽ có một niên học rất thú vị. Có lẽ anh sẽ xin nghỉ phép một thời gian để đến xem một tí...”

Ron hỏi:

“Một tí cái gì?”

Nhưng đúng lúc đó, còi tàu hụ vang, và bà Weasley thúc giục lũ trẻ đi về phía cửa để lên tàu. Khi cả bọn đã trèo lên toa tàu, đóng cửa lại, rồi chồm qua cửa sổ để trò chuyện với bà Weasley, Hermione nói:

“Bác Weasley ơi, chúng con cảm ơn bác đã cho chúng con nghỉ hè vui chơi ở nhà bác.”

Harry cũng nói:

“Dạ, chúng con cảm ơn bác về mọi thứ, bác Weasley à.”

Bà Weasley nói:

“Ôi, đó là hạnh phúc của bác mà, cưng. Bác cũng muốn mời các con về chơi vào dịp lễ Giáng sinh, nhưng... Ừ, bác đoán là tất cả các con đều sẽ muốn ở lại trường Hogwarts với cái... lý do này hay lý do kia.”

Ron giận dỗi:

“Má! Má với hai anh biết điều gì đó mà tụi con không được biết?”

Bà Weasley mỉm cười:

“Má hy vọng là tối nay các con sẽ được biết thôi. Chuyện này cũng khá thú vị... Nói cho các con biết, má rất vui mừng là họ đã thay đổi luật lệ...”

Harry, Ron, Fred và George đều đồng loạt thốt ra:

“Luật lệ gì?”

“Má biết chắc là giáo sư Dumbledore sẽ thông báo cho các con biết... Thôi bây giờ thì cứ xử cho đằng hoàng tử tể nghe? Nghe không, Fred? Và con nữa, George?”

Tiếng pít-tông rít lên âm âm và đoàn xe lửa bắt đầu xình xịch chạy. Và mặc dù bà Weasley, anh Bill và anh Charlie đang bị đoàn tàu bỏ lại mỗi lúc một nhanh, Fred vẫn cố thò đầu ra cửa sổ gào lên:

“Nói cho tụi con biết đi, chuyện gì sắp xảy ra ở Hogwarts? Họ đã thay đổi luật lệ gì?”

Nhưng bà Weasley chỉ mỉm cười vẫy vẫy tay theo. Và trước khi đoàn tàu khuất bóng ở khúc quanh, thì bà Weasley, anh Bill và anh Charlie đã độn thổ tàng hình rồi.

Harry, Ron và Hermione đi về khoang tàu riêng của tụi nó. Mưa dày vũ lộp độp vào cửa kính của toa tàu, khiến cho không thể nào nhìn thấy cái gì bên ngoài cửa sổ nữa cả.

Ron mở rương của nó, lấy ra bộ lễ phục màu hạt dẻ, quăng lên cái chuông của con Pigwidgeon để bưng bít tiếng rúc inh ỏi của nó.

Nó ngồi xuống bên cạnh Harry và lâu lâu:

“Ông Bagman đã định nói cho tụi mình biết chuyện gì sắp xảy ra ở trường Hogwarts, lúc ở trận đấu tranh Cúp Quidditch Thế Giới đó, nhớ không? Vậy mà má của mình lại không chịu nói. Không biết là cái gì...”

“Suýt!”

Bỗng nhiên Hermione thì thào, ấn một ngón tay của cô bé lên môi và chỉ tay ra hiệu về phía buồng tàu kế cận buồng của tụi nó. Harry và Ron cùng lắng nghe, và tụi nó nghe thấy một giọng nhừa nhựa quen thuộc vang vọng qua cửa để mở.

“... Ba tao thực ra đã định gửi tao đến học ở trường Durmstrang, chứ không phải trường Hogwarts, tụi bay biết đó. Ba tao quen ông hiệu trưởng, tụi bay thấy không? Đó, tụi bay biết ý kiến của ba tao về lão Dumbledore – lão này là một tay Khoái-Máu-bùn – chứ còn Durmstrang thì không thấu nhận bọn bần dân hạ tiện. Nhưng mà má tao không thích cho tao đi học xa quá. Ba tao nói trường Durmstrang có phương châm hợp lý hơn trường Hogwarts về môn Nghệ thuật Hắc ám. Học sinh Durmstrang học môn đó thực sự chứ không chỉ ba mớ rác phòng chống như chúng ta học ở Hogwarts ...”

Hermione đứng dậy, nhón gót đi tới cánh cửa buồng, nhẹ nhàng kéo sập cửa, chặn cái giọng của Malfoy lại:

Cô bé tức giận nói:

“Vậy là nó cho rằng trường Durmstrang thích hợp với nó hơn chứ gì? Mình còn cầu cho nó đi học ở trường đó phứt cho rồi, để cho tụi mình khỏi phải chịu đựng nó.”

Harry hỏi:

“Durmstrang là trường đào tạo phù thủy khác nữa hả?”

Hermione đáp, có vẻ hơi khinh khỉnh:

“Ừ. Cái trường đó bị tai tiếng ghê lắm. Theo cuốn Một Cái Nhìn Về Nền Giáo Dục Pháp Thuật Ở Châu Âu, thì trường đó chú trọng nhiều vào Nghệ thuật Hắc ám.”

Ron ngờ ngợ hỏi:

“Mình nhớ là mình có nghe nói đến nó. Nó ở đâu hả? Ở nước nào ta?”

Hermione nhướn chân mày lên mà đáp:

“Chà, đâu có ai biết được.”

Harry hỏi:

“Tại sao lại không biết?”

Hermione giải thích ra điều thực tế là vậy:

“Giữa tất cả các trường pháp thuật, có một sự kình chống nhau có tính truyền thống. Trường Durmstrang và trường Beauxbaton thích giấu diếm nơi trường tọa lạc để mà không ai có thể chồm chìa bí mật của họ được.”

Ron bắt đầu phá ra cười.

“Thôi đi! Trường Durmstrang chắc cũng có kích thước tương đương với Hogwarts chứ chẳng nhỏ nhít gì... thì làm sao mà che giấu được cả một tòa lâu đài chứ?”

Hermione ngạc nhiên nói:

“Thì trường Hogwarts của mình cũng bị che giấu đó chứ? Mọi người đều biết điều đó mà... À, ai có đọc cuốn Hogwarts, Một Lịch sử thì sẽ biết thôi.”

Ron nói:

“Vậy thì coi như chỉ có một mình bồ là biết... Nhưng mà cứ nói tiếp đi... Làm sao người ta giấu đi được một tòa lâu đài như trường Hogwarts hả?”

Hermione nói:

“Nó được phù phép. Để ột Muggle nào đó nhìn vào thì chỉ thấy một tòa nhà đổ nát nát rêu phong với một tấm bảng treo trên cổng ra vào ghi là: NGUY HIỂM ĐỪNG VÀO! KHÔNG AN TOÀN!”

“Vậy thì đối với mọi người ngoài thì trường Durmstrang trông cũng chẳng khác chi một tòa nhà đổ nát mà thôi sao?”

Hermione nhún vai:

“Có thể! Hoặc có thể nó được ếm bùa đuổi Muggle như cái sân vận động Cúp thế giới vậy. Và để cho pháp sư và phù thủy ngoại quốc không tìm ra được nó, họ sẽ làm cho nó bất-khả-dụng-đồ-án... “

“Nói lại xem!”

“À, người ta có thể phù phép một tòa nhà khiến cho không thể vẽ được nó lên bản đồ, hiểu không?”

Harry nói:

“Ồ... hiểu... nếu bồ đã nói vậy.”

Hermione nói với vẻ suy tư:

“Nhưng mà mình nghĩ chắc là trường Durmstrang ở đâu đó xa tuốt tận phía Bắc, một nơi nào đó rất ư lạnh lẽo, bởi vì một phần trong đồng phục của bọn học sinh trường đó là nón lót lông thú.”

Ron nói với vẻ mơ màng:

“Chà, thử nghĩ ra những kẻ khả thi coi. Thiệt là dễ dàng đẩy thằng Malfoy ra khỏi một tầng băng và làm như thể đó chỉ là một tai nạn... Má nó khoái nó được thì thiệt là nhục...”

Mưa càng lúc càng nặng hạt hơn khi xe lửa lao nhanh về phía bắc. Bầu trời tối đen và cửa sổ mờ mịt đến nỗi phải thắp đèn lồng lên giữa ban ngày. Chiếc xe đẩy tay bán đồ ăn trưa bắt đầu kêu leng keng dọc hành lang, và Harry mua một bao bự bánh vạc cho cả ba đứa cùng ăn.

Từ trưa đến xế chiều, có nhiều đứa bạn của tụi nó ghé vô chơi, như Seamus Finnigan, Dean Thomas và Neville Longbottom, một cậu bé cực kỳ đáng trí, có gương mặt tròn trịa, sống với một người bà là một mụ phù thủy khủng khiếp. Seamus vẫn còn đeo trên áo cái nơ hoa hồng của đội tuyển Ái Nhĩ Lan, nhưng bây giờ một số tác dụng pháp thuật của cái nơ không còn nữa. Tuy nó vẫn còn ré lên:” Troy! – Mullet! – Moran!” nhưng bằng một cái giọng thoi thóp và với cái kiểu trút cạn tàn hơi. Sau chừng nửa giờ hay cỡ đó,

Hermione đâm chán cuộc chuyện trò vô tận về Quidditch, bèn một lần nữa tự vui mình vô cuốn sách Bùa chú Căn bản Lớp 4, và bắt đầu thử học một bùa Triệu-tập.

Neville lắng nghe câu chuyện của những người khác một cách ganh tỵ khi họ sống lại kỷ niệm Cúp Thế giới. Nó nói một cách khổ sở:

“Bà không muốn đi. Không chịu mua vé. Mặc dù nghe hấp dẫn hết sức.”

Ron nói:

“Hấp dẫn lắm... Neville à, ngó đây nè...”

Nó lục tung cái rương của nó lên trong ngăn đựng hành lý và lấy ra cái tượng tí hon của Viktor Krum. Khi Ron đặt cái hình đó lên bàn tay mũm mĩm của Neville, nó kêu lên đầy ghen tỵ:

“Ôi, đã quá hén?”

Ron nói:

“Tụi này còn thấy trực tiếp ảnh bay ngay trước mắt kìa. Tụi này ngồi ở khán đài Danh dự mà...”

“Lần đầu tiên trong đời và cũng là lần cuối cùng trong đời mà y đó, Weasley!”

Trên ngưỡng cửa xuất hiện Draco Malfoy. Đằng sau nó là Crabbe và Goyle, hai thằng bạn đo con cục súc của nó, qua một mùa hè có vẻ hai đứa đó cao lên thêm ít nhất ba tấc. Rõ ràng là tụi nó đã nghe lỏm được cuộc chuyện trò qua cửa buồng để mở, khi Dean và Seamus đi vào. Harry lạnh nhạt nói:

“Tao nhớ là đâu có mời mày nhập vô cuộc với tụi này, Malfoy?”

Malfoy chỉ vô cái chuông con Pigwidgeon hỏi:

“Weasley ... cái gì đó?”

Một cánh tay áo dạ phục của Ron đang thông xuống đong đưa theo nhịp lắc lư của con tàu đi, cái cổ tay áo viền đăng ten ố xỉn thiệt là dễ nhìn thấy. Ron muốn dẹp cái bộ lễ phục đó đi cho khuất mắt, nhưng mà Malfoy lại quá nhanh nhẩu, chụp được cánh tay cáo kéo lại. Nó giơ bộ lễ phục của Ron lên cho Crabbe và Goyle xem, nói bằng giọng sượng mề toi:

“Coi đây nè! Weasley! Mày định diện vô cái thứ thổ tả này hả? Tao thấy... bộ này rất ư mô-đen thời thượng hồi năm 1890...”

Ron giật phắt cái áo khỏi bàn tay của Malfoy, mặt nó đã trở nên cùng màu với bộ lễ phục.

“Mày ăn cứt đi Malfoy!”

Malfoy rú lên một tràng cười nhạo báng; hai thằng Crabbe và Goyle hô hô cười theo một cách ngu độn.

“Vậy là... định vô hả, Weasley? Tính thử kiếm tí chút vinh quang cho gia tộc mày hả? Cũng có kiếm chác được chút đỉnh tiền nữa đó, mày biết mà... Biết đâu mày thắng thì sẽ sắm được vài cái áo chùng tử tế hơn...”

Ron nạt:

“Mày đang nói chuyện gì vậy?”

Malfoy lập lại:

“Vậy là mày định vô hả? Tao cho là mày sẽ vô chứ, Potter? Mày có bao giờ bỏ lỡ cơ hội chơi nổi nào đâu hả?”

Hermione ngược mắt khỏi cuốn sách Bùa chú căn bản lớp 4 để gắt lên với Malfoy:

“Giải thích cái điều mày muốn nói, hoặc không thì cút khỏi chỗ này đi, Malfoy!”

Một nụ cười hí hửng toét trên gương mặt nhợt nhạt của Malfoy. Nó nói một cách sung sướng:

“Đừng có giả bộ nói với tao là mày không biết. Mày có một người cha và một người anh làm việc ở Bộ Pháp Thuật mà mày không biết sao? Chèn đét ời, Ba của tao đã nói cho tao biết từ hồi nào hồi nào... nghe chính

Cornelius Fudge nói đó nha. Nhưng mà ờ, ba tao luôn luôn là cánh hẩu với giới chức cao cấp ở Bộ Pháp Thuật ... Có thể ba mày chỉ là viên chức quèn hạng các ké nên không được biết đâu, Weasley à,... ừ phải... có lẽ họ không nói đến những vấn đề quan trọng trước mặt ba mày...”

Phá ra cười thêm một chập nữa, Malfoy ra hiệu cho Crabbe và Goyle, và cả ba đứa bỏ đi ra.

Ron đứng dậy đi tới đóng cánh cửa buồng tàu của nó mạnh đến nỗi cửa kính vỡ tan luôn. Hermione quả trách:

“Ron!”

Và cô bé rút cây đũa phép của mình ra, đọc lầm rầm:

“Reparo!” (Có nghĩa là: “Sửa chữa!”)

Vụn cửa kính bèn ráp lại thành một tấm và bay ngược trở lên gắn vô khung cửa. Ron cầu nhàu:

“Được... cứ làm như là nó biết tất cả mọi thứ mà chúng ta thì không biết cóc khô gì hết... Ba tao luôn luôn là hẩu với giới chức cao cấp ở Bộ Pháp Thuật ... Ba cũng có thể thăng quan tiến chức bất cứ lúc nào... chẳng qua là ông cứ thích làm cái công việc của ông mà thôi...”

Hermione lặng lẽ nói:

“Dĩ nhiên là bác thích vậy rồi. Bỏ đừng để cho Malfoy xỏ mũi bồ, Ron à...”

“Nó hả? Xỏ mũi mình ấy hả? Tưởng dễ! “

Ron cầm một trong mấy cái bánh vạc còn lại, bóp nghiền thành một cục tròn vo.

Tâm trạng bực tức của Ron kéo dài đến hết cuộc hành trình. Nó không thèm nói nhiều nữa khi tụi nó thay đồ đồng phục của trường Hogwarts, và nó vẫn còn giận dữ khi mà rốt cuộc tàu Tốc hành Hogwarts cũng giảm dần tốc độ để dừng ở trạm cuối ở nhà ga Hogwarts tối thui như hũ nút.

Khi cửa xe lửa mở ra, tiếng ầm ầm của sấm sét nổi lên vang dội phía trên đầu. Hermione bọc con Crookshanks trong cái áo trùm của cô bé, còn Ron thì để mặc bộ lễ phục của nó trên cái chuồng con Pigwidgeon. Ba đứa tụi nó ra khỏi tàu lửa, đầu cúi gục xuống, mắt nhắm lại để tránh nước mưa tuôn xuống ào ào. Cơn mưa bây giờ vừa nặng hạt vừa dữ dội, như thể cầm chỉnh mà đổ, nước lạnh buốt như băng cứ đổ từng chập liên tục xuống đầu tụi nó.

Vừa nhác thấy một hình thù khổng lồ nổi lên ở tuốt đầu kia sân ga, Harry gào lớn:

“Chào bác Hagrid!”

Lão Hagrid cũng giơ tay vẫy lại và gào:

“Khỏe hả, Harry? Ráng đừng chết đuối để còn gặp lại nhau trong bữa tiệc nha!”

Theo truyền thống thì học sinh năm thứ nhất đến lâu đài Hogwarts bằng cách đi thuyền băng qua mặt hồ với lão Hagrid.

Hermione nhiệt thành nói:

“Ôi, mình không thể hình dung được cảnh đi thuyền băng ngang qua mặt hồ trong thời tiết này như thế nào.” Cô bé rùng mình ớn lạnh khi cùng các bạn và những người khác chậm chạp đi dọc theo sân ga tối om. Hàng trăm cỗ xe ngựa không có ngựa kéo đang đứng chờ bọn học trò ở ngoài sân ga. Harry, Ron và Hermione cùng Neville trèo lên một trong những cỗ xe đó với lòng biết ơn. Cánh cửa đóng gọn lại, và chỉ một lát sau, với bánh xe lăn đùng đùng, bùn nước bắn tung tóe, cả đoàn xe ngựa tròn trĩnh lắc lư lên đường hướng về lâu đài Hogwarts.

12. Chương 12

Chương 12 - Thi đấu Tam Pháp Thuật

Đoàn xe lăn bánh qua cánh cổng, được dàn chào bởi hai hàng tượng lợn lòi có cánh đứng hai bên cổng và chạy theo con đường rộng rãi lằng lằng, lắc lư một cách hiểm nghèo trong một cơn gió mạnh đã nhanh chóng chuyển thành một trận cuồng phong. Tựa vào kính cửa sổ xe, Harry có thể nhìn thấy Hogwarts đang tiến đến mỗi lúc một gần. Những khung cửa sổ được thắp sáng của tòa lâu đài lung linh mờ ảo sau màn mưa dày dặc. Một ánh chớp nháng ngang qua bầu trời khi cỗ xe của tụi nó dừng lại trước cánh cửa chính khổng lồ bằng gỗ sồi đứng sừng sững phía trên những bậc thềm cao bằng đá. Một người trong đoàn xe phía trước đang hối hả leo lên những bậc thềm đá và vào trong tòa lâu đài. Harry, Ron và Hermione, cùng Neville nhảy xuống khỏi cỗ xe của tụi nó, và cũng vội vã phóng vọt lên mấy bậc thềm đá, chỉ ngược nhìn lên khi tụi nó đã an toàn vô tội trong cái tiền sảnh được thắp sáng bằng những ngọn đuốc, trông giống như một cái hang động rộng mênh mông, với những cầu thang bằng cẩm thạch vô cùng tráng lệ.

Vừa lúc lúc đầu làm nước mưa văng bắn tứ tung, Ron vừa kêu lên:

“Mèn ơi, nếu mà cứ mưa kiểu này thì thể nào nước mưa cũng sẽ tràn hồ. Mình ướt sũng... ÁÁÁÁÁ!”

Một cái bong bóng to dùng chứa đầy nước và màu đỏ chói được thả từ trên trần nhà xuống ngay chóc đầu cậu Ron và nổ bùm! Bị ướt mem và lạnh run lập cập, Ron bước lảo đảo qua bên cạnh Harry, thì vừa lúc trái bom nước thứ hai dội xuống – nhắm hệt Hermione trong gang tấc, và nổ bụp ngay bên cạnh chân Harry, dội một làn nước lạnh cóng vô giấy và vớ của Harry. Mọi người chung quanh tụi nó thét lên ới ới và bắt đầu xô đẩy nhau trong nỗ lực né tránh tai họa. Harry ngược nhìn lên và thấy trôi lơ lửng phía trên đầu mọi người ở độ cao khoảng sáu thước là con quỷ siêu quậy Peeves trong hình thù một con người nhỏ thó, đội cái nón viền hoa và đeo một cái nơ con bướm màu cam. Gương mặt bành bạnh và cực kỳ gian manh của con quỷ siêu quậy Peeves nhăn nhúm lại vì sự chăm chú tập trung khi nó cố nhắm mục tiêu một lần nữa.

Một giọng giận dữ quát lên:

“PEEVES! Xuống đây NGAY, Peeves!”

Giáo sư McGonagall, hiệu phó của trường Hogwarts và là giáo sư chủ nhiệm kí túc xá Gryffindor, vừa lao nhanh ra khỏi đại sảnh đường; bà đứng khựng lại trên sàn nhà ướt nhẹp và choàng ôm cổ Hermione để giữ thăng bằng, giúp bà khỏi trượt té.

“Ôi... Xin lỗi trò Granger!”

Hermione há hốc miệng, xoa xoa cái cổ họng mình:

“Dạ thưa giáo sư, không sao ạ.”

Giáo sư McGonagall sửa cho cái nón chóp nhọn trên đầu bà được ngay ngắn chỉnh tề, rồi bà quắc mắt nhìn lên qua đôi mắt kiếng gọng vuông, và quát:

“Peeves! Xuống đây NGAY LẬP TỨC!”

Peeves cười khúc khích, câu một trái bom nước vô một đám đông nữ sinh năm thứ năm, khiến các cô bé này ré lên và chúi nhủi vô Đại Sảnh đường.

“Đâu có làm gì đâu!”

Con quỷ siêu quậy Peeves phân trần.

“Tụi nó đã ướt sũng rồi chớ bộ! Chỉ là những tia nước nhỏ xíu! Xìiiiiiiiiiiiiiii...”

Xong nó lại nhắm một trái bom khác vô một nhóm học sinh năm thứ hai vừa mới đến.

Giáo sư quát tiếp:

“Ta cảnh cáo mi, Peeves! ... Ta sẽ mời ông Hiệu trưởng đến đây!”

Peeves thè lưỡi ra, quăng nốt trái bom nước cuối cùng lên không trung, rồi quay ngoắt đi, bay vút lên cái cầu thang cẩm thạch, cười hình hích như điên như khùng.

Giáo sư McGonagall bây giờ quay lại đám học trò ướt lem nhem nhớp nháp:

“Thôi, được rồi, các trò đi đi! Đi vào Đại sảnh đường, đi thôi!”

Harry, Ron và Hermione bước trơn bước trượt ngang qua tiền sảnh và đi xuyên qua gian phòng đôi ở bên tay mặt. Ron vừa vén mái tóc ướt nhem rủ xuống mặt, vừa lau bầu giận dữ rửa thềm.

Đại sảnh đường trông lộng lẫy như trước giờ vẫn vậy, được trang hoàng tráng lệ cho bữa tiệc khai giảng niên học. Đèn vàng và cốc vàng óng ánh trong ánh sáng của hàng trăm và hàng trăm ngọn nến lơ lửng trong không trung phía trên các bàn tiệc. Học sinh đã ngồi đầy bốn dãy bàn dài của bốn nhà, đang đầu lảo tung bồng. Phía đầu đại sảnh đường là cái bàn dài thứ năm, dành cho các giáo sư, họ chỉ ngồi dọc một cạnh bàn, để tất cả đều đối diện với học sinh của mình. Trong Đại sảnh đường này ấm hơn ngoài tiền sảnh rất nhiều. Harry, Ron và Hermione đi ngang qua những dãy bàn đầy học sinh của nhà Slytherin, nhà Ravenclaw, nhà Hufflepuff, và ngồi xuống chung với những học sinh khác của nhà Gryffindor ở tuốt đầu kia của Đại sảnh đường. Tụ nó ngồi kế bên con ma nhà Gryffindor là Nick-Suýt-mất-đầu. Trắng nhờ nhờ màu ngọc trai và thân hình nửa trong suốt, Nick-Suýt-mất-đầu đêm nay mặc bộ áo chên thường ngày của ông, nhưng lại đặc biệt đeo một chùm cổ áo xếp nếp thiết là bự, nhằm một công hai việc, là vừa tạo vẻ long trọng đình đám, vừa bảo đảm là cái đầu của ông sẽ không bị lắc lư nhiều quá trên cái cổ đã bị chặt gần đứt.

Ông Nick-Suýt-mất-đầu tươi cười với ba đứa Harry, Ron và Hermione:

“Chào các cháu.”

Harry cởi giày, trút nước ra, nói:

“Tối ai nói vậy? Mong sao cho họ Phân loại lẹ lẹ lên. Mình đói chết được rồi.”

Việc Phân loại để sắp xếp học sinh mới vào các Nhà diễn ra vào đầu mỗi niên học, nhưng do sự kết hợp xui xẻo của một số tình huống mà Harry không dự được buổi nào khác buổi phân loại của chính nó, kể từ khi nó vào học ở trường Hogwarts đến nay. Cho nên nó rất nôn nóng chờ xem buổi lễ đó. Vừa lúc ấy, một giọng nín hơi và cực kỳ phấn khích gọi vọng xuống từ đầu bàn:

“Chào anh Harry!”

Đó là Colin Creevey, một học sinh năm thứ ba tôn xưng Harry như một thứ thần tượng. Harry cảnh giác chào lại:

“Chào Colin!”

“Anh Harry, anh đoán thử coi? Anh đoán ra được không anh Harry? Em trai của em nhập học đó! Em Dennis của em!”

Harry nói:

“Ồ... tốt quá!”

Colin gần như nháp nha nháp nhồm trên ghế, nói tiếp:

“Nó hồi hộp lắm! Em chỉ mong sao cho nó vô được nhà Gryffindor! Làm dấu cầu nguyện cho nó nha anh Harry!”

“Ồ ... được. Được mà.”

Harry nói xong quay lại Ron, Hermione và Nick-Suýt-mất-đầu. Nó nói:

“Anh em, chị em thường được vô chung một nhà, phải không?”

Đó là nó căn cứ vào thực tế gia đình Weasley, tất cả bảy anh em nhà này đều được phân vào nhà Gryffindor hết.

Hermione nói:

“Ồ, không nhất thiết như vậy. Em song sinh với Parvati Patil ở bên nhà Ravenclaw, mặc dù hai người ấy giống hệt nhau. Mình cứ tưởng họ sẽ được ở chung nhà với nhau hén?”

Harry ngược nhìn lên bàn các giáo sư. Đường như có nhiều ghế trống hơn bình thường. Chỗ của lão Hagrid dĩ nhiên còn trống vì lão còn đang bận chèo thuyền đưa đám học sinh lính mới tò te băng qua mặt hồ. Giáo sư McGonagall thì có lẽ đang chỉ đạo việc lau dọn làm khô cái sàn tiền sảnh. Nhưng vẫn còn một ghế trống nữa, Harry nghĩ mãi mà vẫn không ra người nào vắng mặt.

Hermione cũng nhìn lên bàn giáo sư và hỏi:

“Giáo sư dạy môn phòng chống nghệ thuật Hắc ám ngồi ở đâu?”

Tụi nó chưa bao giờ học với một giáo sư Phòng chống Nghệ thuật Hắc ám nào tới ba học kỳ. Tính cho đến nay thì người dạy môn này mà Harry yêu quý nhất là giáo sư Lupin, nhưng thầy đã từ nhiệm vào cuối năm học vừa rồi. Nó nhìn lên rồi nhìn xuống cái bàn của các giáo sư. Rõ ràng là không có gương mặt nào mới cả.

Hermione tỏ ra lo lắng:

“Chẳng lẽ không kiếm được người nào dạy chúng ta sao?”

Harry đưa mắt rà kỹ từng người ngồi trên bàn giáo sư. Đây là giáo sư Flitwick nhỏ xíu lùn xùn, dạy môn Bùa chú, đang ngồi trên một đồng nệm kê cao ngất, ngay bên cạnh giáo sư Sprout, dạy môn Thảo dược học, đội một cái nón lệch trên mái tóc xám phất phơ. Giáo sư đang nói chuyện với giáo sư Sinistra của bộ môn Thiên văn học. Bên cạnh giáo sư Sinistra là gương mặt vàng bủng, mũi khoằm, tóc bóng nhẫy của bậc thầy độc được là giáo sư Snape – ông thầy mà Harry thấy khó ưa nhất ở trường Hogwarts này. Sự không ưa giáo sư Snape của Harry chỉ có thể bắc đồng cân với sự ghét bỏ của giáo sư Snape đối với nó. Sự ghét bỏ đó, nếu có thể, đã tăng lên bội phần vào cuối năm học trước, vào lúc Harry giúp đỡ chú Sirius trốn thoát ngay dưới cái mũi bự quá cỡ của thầy Snape. Thầy Snape và chú Sirius từng là kẻ thù của nhau từ hồi hai người còn là bạn học chung trường. Kế bên thầy Snape là một cái ghế trống mà Harry đoán chắc là ghế của giáo sư McGonagall. Ngồi bên cái ghế kế bên đó, ở vị trí ngay giữa bàn, là giáo sư Dumbledore, ngài hiệu trưởng, cụ có mái tóc và bộ râu dài lượt lợt màu bạc kim óng ánh dưới ánh nến. Bộ áo chùng màu xanh lục thẫm thẫm của cụ được thêu nhiều trắng sao. Những đầu ngón tay dài và gầy của cụ chạm vào nhau để đỡ cái cằm của cụ. Và cụ ngồi đó, đăm đăm nhìn lên trần nhà qua đôi mắt kiếng hình nửa vầng trăng, như thể cụ đang trầm tư mặc tưởng. Harry cũng liếc nhìn trần nhà như cụ. Cái trần đã được phù phép cho giống hệt bầu trời bên ngoài, và chưa bao giờ mà Harry nhìn thấy cái trần Đại sảnh đường lại lăm bão bùng đến như vậy. Những đám mây đen và tím bầm cứ xoáy cuộn cuộn ngang qua trần nhà, và cứ một chuỗi sấm vọng nổ ra bên ngoài trời thì lại một tia chớp ngoằn ngoèo nháng ngang qua cái trần Đại sảnh đường.

Ngồi bên cạnh Harry, Ron rên rĩ:

“Ôi nhanh lên giùm. Mình đói tới nỗi ăn một con Bàng Mã cũng hết nữa.”

Nó vừa dứt lời thì cánh cửa Đại sảnh đường mở ra và tất cả chợt im lặng. Giáo sư McGonagall đang dẫn đầu một hàng dài các học sinh mới nhập trường đi tới phía đầu đại sảnh đường. Tuy Harry, Ron và Hermione bị ướt lem nhem, nhưng so với mấy đứa nhỏ mới vô này thì chẳng bõ bèn gì. Trông bộ dạng tụi nó như thể tụi nó vừa bơi qua hồ chứ không phải đi thuyền qua mặt hồ. Cái lạnh và căng thẳng làm cho tất cả đám con nít ấy run lập cập khi tụi nó đứng sắp hàng đi tới trước bàn giáo sư và đứng lại thành hàng ngang quay mặt xuống đối mặt với cả trường. Tất cả tụi nó đều run, ngoại trừ một đứa nhỏ nhất trong đám, một thằng nhóc có mái tóc trông như lông chuột. Thằng bé ấy cuộn mình trong cái mà Harry nhận ra ngay là áo khoác bằng da chuột chũi của lão Hagrid. Cái áo khoác ấy bự quá xá cỡ so với thân hình nhỏ bé tí tẹo của nó khiến cho nó có vẻ như được quần trong một tấm lều xiếc đen hù đầy lông lá. Gương mặt nhỏ xíu của thằng nhóc thò ra khỏi cái cổ áo khoác khổng lồ, có vẻ hơi hộp một cách gần như đau đớn. Khi nó đứng sắp hàng với mấy đứa bạn cùng lứa đang khiếp vía, bắt gặp cái nhìn của Colin Creevey, nó đưa ngón tay lên ra dấu và há miệng nói thầm, “Em bị té xuống hồ!” Nó có vẻ sung sướng hân hoan về chuyện đó lắm.

Bây giờ giáo sư McGonagall đã đặt một cái ghế ba chân trên sàn Đại sảnh đường, trước mặt đám học sinh năm thứ nhất, và trên cái ghế đó là một cái nón phù thủy vá chằng vá đụp, cực kỳ cũ kỹ và bụi bặm. Đám học sinh năm thứ nhất tròn mắt ngó cái nón chăm chăm. Ai cũng ngó chăm chăm như vậy. Một lát sau, vẫn im lặng hoàn toàn, đột nhiên một vết rách gần vành nón mở ra như một cái miệng, và cái nón hát lên rằng:

Một ngàn năm trước hay xưa hơn nữa,
Khi tôi vừa mới được may nên
Có bốn lão phù thủy lấy lòng tên tuổi
Cho đến bây giờ vẫn được biết tên:
Gryffindor gan dạ xứ đồng hoang,
Ravenclaw sòng phẳng vùng thung lũng hẹp,
Hufflepuff ngọt ngào vùng thung lũng rộng,
Slytherin sắc sảo xứ đầm lầy.
Họ có chung một hoài bão, một hy vọng, một ước mơ
Họ ấp ủ một kế hoạch táo bạo:
Đào tạo những phù thủy trẻ tuổi
Và trường Hogwarts ra đời.
Mỗi một nhà sáng lập
Có một trường phái riêng
Mỗi trường phái coi trọng một đức tính khác nhau
Ở những đệ tử mà họ dạy dỗ
Đối với Gryffindor thì kẻ dũng cảm nhất
Được đề cao hơn tất cả những kẻ khác.
Đối với Ravenclaw thì kẻ khéo léo nhất luôn luôn là kẻ giỏi nhất
Đối với Hufflepuff thì có chuyên cần
Mới đủ tiêu chuẩn để vào nhập học
Và Slytherin khát khao quyền lực
Thì yêu tất cả những ai nhiều tham vọng
Khi họ còn sống họ đã chọn lọc
Những kẻ họ yêu thích nhất từ trong đám đông
Nhưng cách chọn người xứng đáng nhất
Khi họ đã chết rồi thì sao?
Chính Gryffindor đã tìm ra cách này
Ông lột tôi ra khỏi đầu ông
Mỗi nhà sáng lập nhét vào tôi một chút não của họ
Để mà tôi chọn lựa dùm
Bây giờ hãy đội tôi lên đầu bạn
Tôi chưa bao giờ chọn nhầm
Tôi sẽ nhìn vô trong óc bạn
Và nói bạn thuộc Nhà nào.

Đại sảnh đường rung lên vì tiếng vỗ tay hoan hô khi cái nón Phân loại hát xong. Harry cũng vỗ tay với mọi người, nhưng nó nói:

“Đó không phải là bài hát mà cái nón hát khi phân loại tụi mình.”

Ron nói:

“Mỗi năm nó hát một bài khác mà. Chứ đời làm nón như nó thì chán biết chừng nào? Mình đoán chừng cái nón dành hết thời gian còn lại trong năm để chế ra bài hát mới cho năm sau.”

Giáo sư McGonagall bây giờ đang mở ra một cuộc giấy da vĩ đại. Bà nói với đám học sinh năm thứ nhất:

“Tôi gọi tên trò nào thì trò đó đội nón lên đầu và ngồi lên cái ghế. Khi cái nón thông báo Nhà của các trò thì trò sẽ đi về dãy bàn của nhà mình và ngồi ở đó.”

Bà bắt đầu gọi:

“Ackerley, Stewart”

Một thằng nhỏ bước tới trước, trông thấy rõ nó run từ đầu tới chân. Nó cầm cái nón Phân loại đội lên đầu và ngồi lên ghế.

Cái nón hô:

“Ravenclaw!”

Stewart Ackerley giở nón ra và vội vàng đi về phía chỗ ngồi của nó ở dãy bàn của nhà Ravenclaw giữa tiếng vỗ tay chào mừng nó của các thành viên nhà Ravenclaw.

Khi Stewart Ackerley ngồi xuống, Harry bắt gặp ánh mắt của Cho Chang, Tầm thủ của đội Quidditch nhà Ravenclaw, hân hoan chào đón Stewart. Trong một thoáng cực ngắn, Harry có một khao khát lạ lùng là cũng được vô ngồi chung bàn nhà Ravenclaw.

“Baddock, Malcolm”

“Slytherin!”

Cái bàn ở đầu bên kia Đại Sảnh Đường bùng nổ tiếng hoan hô. Harry có thể nhìn thấy Malfoy vỗ tay rất kêu khi Baddock gia nhập bàn Slytherin. Harry thắc mắc là liệu Baddock có biết rằng nhà Slytherin ngày càng tạo ra nhiều phù thủy Hắc ám hơn tất cả những nhà khác hay không? Fred và George cũng huýt gió Baddock khi nó ngồi xuống bên bàn của nhà Slytherin.

“Branstone, Eleanor”

“Hufflepuff!”

“Cauldwell, Owen”

“Hufflepuff!”

“Creevey, Dennis”

Thằng nhóc Dennis lao đảo bước ra, vướng víu vạt áo khoác của lão Hagrid, vừa lúc chính lão Hagrid cũng mới bước vào Đại sảnh đường xuyên qua một cánh cửa đằng sau cái bàn dành cho các giáo sư. Lão cao gần gấp đôi người thường, và ít nhất cũng to bề ngang gấp ba lần người ta. Lão Hagrid, với mái tóc đen dài hoang dại rối bù và bộ râu rậm vĩ đại, trông có vẻ hơi đáng sợ - nhưng đó là ấn tượng sai lầm, bởi vì đối với Harry, Ron và Hermione, tụi nó biết rõ là lão tốt bụng vô cùng. Khi lão ngồi vào cuối cái bàn dành cho các giáo sư, lão nháy mắt với tụi nó rồi đưa mắt quan sát Dennis Creevey đội cái nón lên đầu. Cái đường viền quanh vành nón mở rộng. Cái nón hô:

“Gryffindor!”

Lão Hagrid vỗ tay bôm bốp cùng với tất cả thành viên của nhà Gryffindor khi Dennis toe toét cười, giở cái nón ra, đặt trả lên ghế, và hối hả chạy về phía bàn Gryffindor để gặp anh nó. Nó quảng mình xuống một cái ghế trống, nói nheo nheo:

“Anh Colin ơi, em bị té xuống hồ! Hay lắm! Có cái gì đó ở trong nước túm lấy em rồi đẩy em trở lên thuyền!”

Colin cũng hồi hộp không kém em nó:

“Tuyệt vời! Chắc là con mực khổng lồ đó Dennis!”

“Ái chà!”

Dennis kêu lên, như thể không ai, cho dù trong những giấc mơ điên khùng nhất, có thể mơ được điều gì hay hơn là bị quăng xuống một cái hồ sâu thăm thẳm trong cơn mưa bão mịt mù, rồi lại được một con quái vật biển khổng lồ đẩy ra khỏi mặt nước.

“Dennis! Dennis à! Có thấy anh ngồi đằng kia không? Anh tóc đen đeo mắt kiếng đó? Thấy ảnh không? Biết ảnh là ai không, Dennis?”

Harry quay mặt đi, bắt đầu chăm chú nhìn cái nón phân loại đang phân loại đến Emma Dobbs.

Cuộc phân loại tiếp tục; các cô bé và cậu bé, từng đứa một, đeo theo nỗi sợ hãi nhiều ít khác nhau trên gương mặt, leo lên cái ghế ba tầng ngồi. Khi giáo sư McGonagall qua vắn L trong danh sách của bà, dòng lính mới tò te ấy ngăn đi một cách chậm đến sột rột.

Ron xoa cái bao tử của nó, rên:

“Ôi, lẹ lên giùm đi mà!”

Nick-Suýt-mất-đầu nói:

“Kìa, Ron, chuyện phân loại quan trọng hơn chuyện ăn uống chứ!”

Vừa lúc đó thì một con bé tên Laura Madley được phân vô nhà Hufflepuff.

Ron đớp chát ngay:

“Dĩ nhiên là quan trọng hơn một khi người ta đã chết rồi.”

Nick-Suýt-mất-đầu vỗ tay hoan hô khi Natalie McDonald gia nhập bàn Gryffindor.

“Ta hy vọng đám lính mới được tuyển cho nhà Gryffindor năm nay sẽ không đến nỗi tạp nham. Chúng ta đâu có muốn làm tiêu tùng vận đồ của mình, phải không nào?”

Gryffindor đã giành được chức Vô địch Liên-Nhà trong suốt ba năm liền vừa qua.

“Pritchard, Graham!”

“Slytherin “

“Quirke, Orla!”

“Ravenclaw “

Và cuối cùng:

“Whitby, Kevin!”

“Hufflepuff “

Cuộc phân loại chấm dứt. Giáo sư cầm lại cái nón và xách cái ghế ba tầng đem đi.

Ron nắm lấy dao nĩa và hau háu ngó cái đĩa vàng của mình.

“Tới giờ rồi đây!”

Giáo sư Dumbledore đã đứng lên. Cụ mỉm cười với đám học trò, hai tay cụ giang rộng chào mừng chúng. Cụ nói, giọng trầm ấm vang lên khắp Đại sảnh đường.

“Thầy chỉ có hai tiếng để nói với các con thôi. Tạm vô!”

“Dạ, nghe rồi!”

Harry và Ron nói to khi mấy cái đĩa bỗng dưng đầy tú hụ thức ăn một cách hết sức huyền bí ngay trước mắt tụi nó.

Nick-Suýt-mắt-đầu nhìn tụi Harry với vẻ tang thương thâm sâu. Harry, Ron và Hermione lấy đầy thức ăn vô đĩa của tụi nó.

Một miếng đầy nhóc khoai tây nghiền khiến cho câu nói Ron thoát ra ngọng nghịu:

“Aaaa... ‘ã... ‘ời... ‘úa...”

Nick-Suýt-mắt-đầu suýt mất đầu nói:

“Các cô các cậu có được bữa tiệc tối nay như vậy là may lắm đó, biết không? Trước đó đã xảy chuyện rắc rối trong nhà bếp.”

Harry nói với miếng thịt bò tổ chẳng trong miệng:

“Tại sao vậy? Chuyện gì đã xảy ra vậy bác?”

Nick-Suýt-mắt-đầu lắc cái đầu làm nó đung đưa một cách khá nguy hiểm:

“Dĩ nhiên cũng lại là thằng quỷ siêu quậy Peeves!”

Nick-Suýt-mắt-đầu kéo cái cổ áo xếp nếp của ông lên cao hơn một chút nữa.

“Chuyện cãi vã thông thường ấy mà, cậu cũng biết đấy. Thằng quỷ đó muốn dự tiệc... Chà, chuyện đó thì hầu như không thể được, cậu biết thằng quỷ đó như thế nào mà, mọi rợ hết chỗ can luôn, cứ thấy đĩa đồ ăn nào là nó chụp lấy quăng chơi. Chúng tôi mới họp Hội đồng Ma – THầy tu Mập những muốn tạo cho nó một cơ hội – nhưng mà theo ý tôi, không ngoan nhất là để Nam tước Đẫm máu ra tay.”

Nam tước đẫm máu là con ma nhà Slytherin, một bóng ma tiêu tụy hốc hác thê lương dật dờ trong tấm vải hoen ố vết máu bạc. Nam tước Đẫm máu là kẻ duy nhất ở Hogwarts có thể kiềm chế được Peeves.

Ron nói một giọng u ám:

“Ừ, tụi này cứ tưởng Peeves đang bị câu chuyện gì đó. Vậy là nó đã làm gì trong nhà bếp?”

Nick-Suýt-mắt-đầu nhún vai:

“Ồi, chuyện bình thường ấy mà. Cướp phá và quậy cho bát nháo lên! Nồi niêu xoong chảo văng tứ tán. Bơi cả trong canh của người ta. Làm cho bọn gia tinh phát khùng lên...”

Xoảng!

Hermione làm rớt cái cốc bằng vàng của cô bé. Nước bí rợ văng bắn tung tóe trên tấm khăn trải bàn, làm hoen ố mấy khoảng vải màu cam, nhưng Hermione chẳng bận tâm đến. Cô bé có vẻ kinh ngạc sững sờ, đăm đăm ngó Nick-Suýt-mắt-đầu:

“Ở đây có gia tinh nữa sao? Ở trường Hogwarts này á?”

Nick-Suýt-mắt-đầu nhìn cô bé, rất ngạc nhiên với phản ứng của Hermione:

“Đương nhiên là có. Và tôi tin là tụi nó ở đây với số lượng đông nhất nước Anh, có hơn cả trăm ấy.”

Hermione nói:

“Tôi chưa bao giờ thấy một con gia tinh nào ở đây cả.”

Nick-Suýt-mắt-đầu nói:

“Ừ, tụi gia tinh ít khi nào rời khỏi nhà bếp lắm. Chỉ có ban đêm tụi nó mới lên đây làm mấy chuyện lật vật như lau dọn... nhóm lò... và vân vân. Ý tôi muốn nói là các cô các cậu đâu cần phải nhìn thấy tụi nó hả? Đó là đặc điểm tốt của những con gia tinh, rằng các cô các cậu không nhận thấy sự tồn tại của chúng.

Hermione đăm đăm ngó Nick-Suýt-mắt-đầu. Cô bé nói:

“Nhưng mà họ có được trả lương không? Họ có được nghỉ lễ không? Và... nghỉ bệnh, và hưu bổng, và các thứ khác.”

Nick-Suýt-mắt-đầu cười một hồi nghe dồn đến nỗi cái cổ áo xếp nếp bị trật ra và cái đầu của ông bị rớt ra lặc lìa, chỉ còn một phân da thịt hay cỡ đó dính vô cái cần cổ. Ông nói:

“Nghỉ bệnh và hưu bổng hả?”

Nick-Suýt-mắt-đầu đẩy cái đầu đứng lại trên vai và lại gắn nó đầu vô đó bằng cái cổ áo xếp nếp.

“Gia đình không hề muốn có nghỉ bệnh và hưu bổng!”

Hermione nhìn xuống cái đĩa đồ ăn ngon ngon mà cô bé thực ra cũng chưa đụng tới. Nhưng cô bé đặt dao, nĩa xuống và đẩy đĩa đồ ăn xê ra.

Ron nói chuyện, mấy mẩu bánh mì Yorkshire cứ vô ý phun vô mặt Harry.

“Ôi, thế là... ái-đầu-gối... của mình. Úi da... xin lỗi nha, Harry ...”

Nó nuốt ực đồ ăn trong miệng, nói với Hermione:

“Bỏ có nhịn ăn chết đói thì tụi nó cũng đâu có được nghỉ bệnh đâu?”

Hermione thở một cách khó nhọc, hơi thở phì phì ra lỗ mũi. Cô bé nói:

“Lao động nô lệ. Chính cái đó làm ra bữa ăn này. Lao động nô lệ!”

Và cô bé nhất định không thèm ăn tới một miếng nào hết.

Mưa vẫn trút nước ào ào bên ngoài, vỗ vào kính cửa sổ cao và tối đen nghe ầm ầm như vỗ trống. Một chuỗi sấm sét nữa lại nổ đùng đùng làm rung cả các cửa sổ, và cái trần Đại sảnh đường đầy mưa bão nháng lên những lần chớp, làm lóe sáng những cái đĩa bằng vàng đã vơi đi các món dọn lượt đầu và được lập tức làm đầy lại bằng món ăn kế là món bánh tráng miệng.

Ron cố ý thổi làn hương thơm nứt mũi của món bánh về phía Hermione:

“Bánh nhân mút tằm mật đây, Hermione. Coi kìa, bánh lý chua, bánh bông lan sôcôla nữa chứ!”

Nhưng Hermione ném cho Ron một cái nhìn gợi nó nhớ ngay đến ánh mắt của giáo sư McGonagall, và nó bèn thôi màn khiêu khích cô bé.

Khi món bánh cũng đã vơi đi và những mẩu vụn cuối cùng cũng biến mất trên những cái đĩa giờ đã trở nên sạch bóng, cụ Dumbledore lại đứng dậy. Tiếng đầu lảo ồn ào đang vang đầy Đại sảnh đường bỗng đột ngột lắng đi hầu như ngay tức thì, và người ta chỉ còn có thể nghe tiếng gió hú và tiếng mưa gào mà thôi.

Cụ Dumbledore mỉm cười với mọi người, nói:

“Thế nhé! Bây giờ thì ai ai cũng đã ăn uống no nê (Hermione “Hừm” một tiếng) Tôi phải lập tức lưu ý các trò tập trung chú ý để tôi thông báo vài điều. Ông Filch, thầy giám thị của trường, đã yêu cầu tôi báo cho các trò biết rằng danh sách các thứ cấm bên trong tòa lâu đài trong niên học này đã được bổ sung, bao gồm thêm Yo-yo Kêu gào, Dĩa có răng nanh, và Gậy nện đau hoại. Danh sách đồ cấm đầy đủ có bốn trăm ba mươi bảy món, tôi nhớ vậy, và có thể tham khảo trong văn phòng thầy giám thị Filch, nếu như có trò nào muốn coi thử.”

Góc miệng của cụ Dumbledore hơi nhếch lên. Cụ tiếp tục nói:

“Như từ trước tới giờ tôi muốn nhắc nhở các trò là tất cả các khu rừng trong khu đất quanh trường đều cấm học sinh lai vãng, và tất cả học sinh dưới năm thứ ba cũng không được phép đi đến làng Hogsmeade. Tôi cũng lãnh cái nhiệm vụ đầu đón là thông báo cho các trò biết là năm nay không tổ chức cuộc thi đấu Cúp Quidditch Liên-nhà.”

“Cái gì?”

Harry há hốc miệng. Nó nhìn qua Fred và George cùng những thành viên khác trong đội Quidditch. Họ nhóp nhép miệng nói gì đó với cụ Dumbledore mà không thốt được lời nào, hiển nhiên là ai cũng sợ hãi đến nỗi không nói gì được. Cụ Dumbledore tiếp tục:

“Sở dĩ không tổ chức Cúp Quidditch Liên-nhà là vì sẽ có một sự kiện bắt đầu diễn ra vào tháng mười và kéo dài cho đến hết niên học, sự kiện này sẽ chiếm mất nhiều thì giờ và sức lực của các giáo viên... Nhưng mà tôi chắc chắn là tất cả các trò sẽ vô cùng thích thú tham gia. Tôi rất vui mừng thông báo rằng năm nay tại trường Hogwarts ...”

Nhưng vừa đúng lúc đó, một tràng sấm rền đình tai nhức óc vang lên, và cánh cửa Đại sảnh đường mở bung ra.

Một người đàn ông đứng ở ngay ngưỡng cửa, tì người vào một cây gậy dài, toàn thân liệm kín trong tấn áo trùm lừ hành màu đen. Mọi cái đầu trong Đại sảnh đường đều quay về phía kẻ xa lạ đó. Thành linh ánh chớp ngoằn ngoèo nháng lên trên trần Đại sảnh đường soi rọi người khách lạ. Ông ta kéo nón trùm kín mặt xuống, rùng mình lắc đầu để rảy nước mưa bám trên bờm tóc xám, rồi bắt đầu bước tới bàn dành cho các giáo sư.

Mỗi bước đi của người lạ mặt dội một âm thanh đùng đục suốt dọc sảnh đường. Đến cuối dãy bàn dài, quẹo phải, rồi nặng nề lê bước về phía cụ Dumbledore. Một ánh chớp nửa nhá ngang trần, Hermione há hốc miệng kinh hãi.

Trong ánh chớp, gương mặt của người đàn ông nhìn như bức hình chạm nổi sắc cạnh, và đó là một gương mặt lạ lùng mà Harry chưa từng thấy bao giờ. Dường như thể nó được khắc trên một tảng gỗ đã dầm sương giải nắng, dưới bàn tay của một gã nào đó biết rất rõ mờ cái gọi là “nhân diện”, và tuyệt chẳng có tí tài đục đẽo nào. Mỗi phần da đều như vết thẹo. Cái miệng trông giống hệt một vết cắt méo xệch, cùng cái mũi bị lẹm đi hẳn một mảnh to. Nhưng chính đôi mắt người mới khiến y trông đáng khiếp.

Một trong hai con mắt nhỏ xíu, u ám, và sáng quắc. Con mắt còn lại to, tròn như đồng xu, màu xanh nê-ông sáng choang. Con mắt xanh da trời chuyển động không ngừng. KHÔNG thềm chớp lấy một cái, nó cuộn lên, cuộn xuống, đánh từ bên này sang bên kia, hoàn toàn độc lập với con mắt thường còn lại. Và khi nó đánh lên ngược hẳn về phía gáy của y, thì chỉ còn lại một màu trắng dã.

Người lạ mặt bước về phía cụ Dumbledore. Y gơ ra một bàn tay cũng nhằng nhịt thẹo hệt như cái mặt y. Cụ Dumbledore bắt lấy bàn tay đó, miệng lẩm bẩm điều gì mà Harry nghe không ra. Cụ có vẻ đang dò hỏi cái nhân vật lạ lùng này, cái kẻ cứ gật đầu mà tịnh không mỉm cười, chỉ trả lời bằng giọng rất khề. Cụ Dumbledore gật đầu và ra dấu cho người đàn ông một chỗ trống bên phải cụ.

Người lạ mặt ngồi xuống, lắc cho cái bờm tóc xám xịt rũ khỏi mặt, kéo một cái đĩa xúc xích về phía mình, đưa nó lên cái phần còn lại của chiếc mũi, và hít hà. Đoạn y lấy một con dao nhỏ từ trong cái túi ra, xiên vào đuôi mẩu xúc xích, và bắt đầu ăn. Con mắt bình thường của y dán chặt lên mẩu xúc xích, nhưng con mắt xanh da trời vẫn không ngừng xẹt qua xẹt lại trong hốc mắt, quét qua hết sảnh đường lại tới lũ học trò.

“Cho phép tôi được giới thiệu, giáo viên của môn Phòng chống Nghệ thuật Hắc ám.”

Cụ Dumbledore nói sang sảng trong bầu không khí im phăng phắc.

“Giáo sư Moody.”

Thường thì giáo viên nào cũng phải được đón tiếp bằng những tràng pháo tay, nhưng lần này tuyệt không có một giáo viên nào, một đứa học trò nào, ngoại trừ cụ Dumbledore và lão Hagrid. Cả hai cùng vỗ tay, nhưng tiếng vỗ chỉ vang lên một cách rầu rĩ trong thinh lặng, và hai người dừng lại rất nhanh. Ai nấy đều như quá sợ hãi trước vẻ ngoài kỳ quái của Moody nên không biết làm gì hơn là chỉ nhìn chăm chăm vào ông.

Harry thì thảo với Ron:

“Moody hả? Phải Moody Mắt-Điên không? Cái ông mà ba bỏ tới giúp hồi sáng đó?”

Ron nói, thấy giọng đầy run sợ:

“Chắc vậy rồi.”

“Có chuyện gì xảy ra với ông vậy? “Hermione thì thảo. “Mặt ông bị sao vậy?”

“hổng biết,” Ron vừa thì thảo đáp trả, mắt vẫn dòm Moody như bị thôi miên.

Moody dường như hoàn toàn dừng đứng trước sự đón tiếp kém nồng nhiệt dành   nh. Ph  t l   bình nước b  ng trước mặt,   ng ta lại lục trong c  i   o ch  ng đi đường của mình, l  i ra một c  i chai rượu loại b   t  i, và t  p một ngụm d  i. Khi nh  c c  nh tay l  n để uống, chiếc   o ch  ng của   ng nh  ch l  n mất v  i ph  n khối mặt đất, và Harry thấy, dưới gầm bàn, th  i ra mấy ph  n của một c  ng ch  n đ  o bằng g  c, ở đầu l   một bàn ch  n đầy m  ng vuốt.

C   Dumbledore t  ng h  ng. C   vừa n  i vừa cười trước b  n học tr   ngồi trước mặt, tất c   đều đang nhìn Moody M  t-Đi  n không chớp mắt:

“Nh  u t  i mu  n n  i... ch  ng ta vinh dự đ  c đ  n một sự kiện r  t kỳ th  u trong v  i th  ng t  i đ  y, một sự kiện đ   kh  ng diễn ra trong suốt c   th  e kỷ qua. T  i r  t vui mừng đ  c cho c  c tr   hay r  ng lễ Thi đ  u Tam Pháp thuật s   đ  c diễn ra t  i Hogwarts trong năm nay.”

“TH  Y GI  N, th  y!” Fred Weasley n  i to.

S  c c  ng th  ng tr  n ng  p S  nh đường kể từ khi Moody t  i th  t nh  i  n v   toang. Hầu nh  u ai c  ng ph   l  n cười, và c   Dumbledore c  ng kh  c kh  c t  n thưởng.

“T  i kh  ng gi  n, thưa   ng Weasley, tuy v  y, t  i tr   nh  c, t  i nh   h  i h   c   nghe một chuyện vui r  t xu  t sắc về một con qu  , một m   phù thủy, một con y  u tinh, c   ba đi v  o qu  n rượu...”

Gi  o s  r McGonagall t  ng h  ng giọng r   to.

C   Dumbledore liền n  i:

“Ồ... c   lẽ giờ kh  ng ph  i l  c... kh  ng... t  i đang n  i t  i đ  u rồi k  i?   , t  i Thi đ  u Tam Pháp thuật ... v  ng, một v  i tr   ch  a bi  t cuộc đ  u n  y c   nh  ng g  i, cho n  n t  i hy v  ng nh  ng tr   n  o đ   bi  t th  i c  m phi  n cho t  i đ  c gi  i th  ch ch  t x  u, và t  i cho ph  p sự ch   ý của mấy tr   tha h   mà lang thang.”

“Thi đ  u Tam Pháp thuật đ  c lập ra từ kho  ng b  y tr  m năm trước nh   một cuộc so t  i giao h  u gi  a ba trường Pháp thuật ở ch  u   u: Hogwarts, Beauxbaton, và Durmstrang. Mỗi trường chọn ra một nh  a qu  n qu  n, và ba nh  a qu  n qu  n s   so t  i trong ba b  i thi pháp thuật. C  c trường thay phi  n nh  u đ  ng c  i t  c chức mỗi năm năm, và khi đ  , n  i chung ai c  ng nh  t tr  i r  ng đ  y l   c  ch t  y  t nh  t để thi  t lập mối quan h   gi  a c  c nam n  r phù thủy của c  c qu  c gia – cho đến khi danh s  ch ng  i bị gi  t l  n qu   cao đến nỗi ph  i ch  m dứt cuộc so t  i.”

Hermione th  i thảo đầy s   h  i:

“Danh s  ch ng  i bị gi  t?”

Nh  ng nỗi lo lắng của c   b  e dường nh   như kh  ng đ  c ph  n lớn đ  m học tr   trong s  nh đường ch  a s  ; nhiều đ  a đang x  i x  m đ  y kích động v  i nh  u, và ch  nh Harry c  ng kho  i ch  i khi nghe về cuộc đ  u hơn l   lo lắng về nh  ng kẻ đ   bỏ mạng c  ch đ  y mấy tr  m năm.

Gi  o s  r Dumbledore n  i tiếp:

“Đ   c   nhiều n   lực trong suốt nhiều th  e kỷ qua nhằm phục hồi cuộc thi đ  u, nh  ng cho t  i nay kh  ng c   n   lực n  o th  nh c  ng. Tuy nh  i  n, B   H  p t  c Pháp thuật Qu  c t  e c  ng B   Đ  i  n kinh và Th   thể thao Pháp thuật đ   quyết định r  ng th  i cơ đ   chín mu  i để thử một lần n  i  . Ch  ng t  i đ   làm vi  c c  t lực suốt mùa h   để đ  m b  o r  ng lần n  y, kh  ng n  r hay nam qu  n qu  n n  o bị rơi v  o nguy hi  m chết ng  i c  . Hi  u trưởng trường Beauxbaton và trưởng Durmstrang s   đến đ  y v  o th  ng M  i, v  i nh  ng đ  u th  u v  o t  i v  ng chung kết, và cuộc chọn qu  n qu  n s   diễn ra v  o lễ H  i Ma. Một t  ng t  i c  ng minh s   chọn ra nh  ng sinh vi  n n  o x  ng đ  ng nh  t để dự Tam đ  u phù thủy giành vinh quang cho trường, lại đ  c bỏ t  i một ng  n Galleons ti  n thưởng.”

“Con đi cho!”

Fred rít lên khuất dưới bàn. Mặt nó rạng rỡ vì náo nức viễn cảnh vinh quang và phú quý đến nhường ấy. Nó không phải là đứa duy nhất tự mừng tượng mình là một nhà quán quân Hogwarts. Ở mỗi bàn các Nhà, Harry có thể thấy trò nào trò nấy, hoặc chăm chú nhìn cụ Dumbledore, hoặc không thì cũng hăng hái xì xào với mấy đứa bên cạnh. Nhưng khi cụ Dumbledore nói tiếp, cả Sảnh đường một lần nữa lại im re:

“Mặc dù thầy rất biết các con đều có thể là người đem lại Cúp Tam đầu cho trường Hogwarts, nhưng hiệu trưởng các trường tham dự, cùng với Bộ Pháp Thuật, năm nay đã nhất trí đặt ra hạn tuổi cho các đối thủ. Chỉ có những học sinh đúng tuổi – có nghĩa là, mười bảy tuổi hay lớn hơn – mới được phép đăng tên để xem xét. Đây...”

Cụ Dumbledore hơi cao giọng, bởi vì lúc đó có mấy đứa làm ồn lên giận dữ khi nghe tới những lời này, và bọn anh em nhà Weasley bỗng nhiên trông hăng máu cả lên.

“... là một biện pháp mà chúng tôi thấy là cần thiết, căn cứ vào việc các bài thi của cuộc đấu vốn đã khó khăn và nguy hiểm, dù cho chúng tôi đã cẩn trọng đến mấy, và những sinh viên dưới năm thứ sáu hay thứ bảy là gần như hoàn toàn không thể đương đầu với mấy bài thi này. Cá nhân thầy sẽ đảm bảo không để một trò chưa đủ tuổi nào bị được ban giám khảo công minh mà trở thành quán quân Hogwarts.”

Cặp mắt xanh nhạt của thầy nhấp nháy khi liếc qua gương mặt muốn nổi loạn của hai thằng Fred và George.

“Do đó, tôi cầu xin các con đừng có uống thời gian đăng ký nếu các con dưới mười bảy tuổi.”

“Phái đoàn trường Beauxbaton và trường Durmstrang sẽ đến vào tháng Mười và sẽ ở lại với chúng ta một phần lớn thời gian trong năm. Thầy biết các con sẽ dành sự ưu đãi cho các vị khách trong thời gian họ ở với chúng ta, và một khi đã chọn ra được nam hay nữ quán quân của trường Hogwarts, các con sẽ hỗ trợ hết mình cho vị quán quân ấy. Còn bây giờ, trẻ rồi, thầy muốn biết quan trọng nhất là ngày mai các con phải tỉnh táo và thanh thần khi bắt tay vào bài học sáng mai. Ngủ thôi! Lẹ lẹ!”

Giáo sư Dumbledore lại ngồi xuống và quay qua nói chuyện với Moody Mắt-Điên. Một tiếng kéo lê chân và sập mạnh khổng lồ khi toàn thể đám học trò lê bước thành bầy đi về phía những cánh cửa đôi mở vào tiền sảnh.

“Họ không thể làm vậy được!”

George Weasley nói. Nó không nhập bọn với đám đông đi ra cửa, mà đứng lên và trừng trừng nhìn cụ Dumbledore.

“Tháng Tư này tụi mình mười bảy rồi, sao mình không được thử một cú?”

Fred nói cáu kỉnh, cũng đang giận dữ nhìn về phía cái bàn dài:

“Họ sẽ không ngăn được mình ghi tên đâu. Nhà quán quân sẽ được làm đủ thứ quái mà bình thường không được phép làm. Lại còn một ngàn Galleons tiền thưởng nữa chứ!”

Ron nói với một cái nhìn xa xăm:

“Ồ... Ồ, tới một ngàn Galleons lận...”

Hermione gắt:

“Thôi đi, không đi là chỉ còn tụi mình ở đây thôi đó.”

Harry, Ron, Hermione, Fred và George cất bước ra tiền sảnh. Fred và George đang tranh cãi về những cách mà cụ Dumbledore có thể ngăn chặn mấy đứa dưới mười bảy tuổi đăng ký thi đấu.

Harry hỏi:

“Vị giám khảo công minh quyết định ai là quán quân là người nào vậy?”

Fred nói:

“Chịu. Nhưng phải lừa họ mới được. Chừng mấy giọt Độc được Lão hóa là làm được rồi, hả George ...”

Ron nói:

“Thầy Dumbledore biết mấy anh chưa tới tuổi rồi!”

Fred lém lỉnh:

“Ồ, nhưng thầy đâu phải là người quyết định ai là quán quân đâu, phải không? Theo anh thì có vẻ như một khi ông giám khảo này biết ai muốn đăng ký rồi, ông sẽ chọn ra đứa ngon nhất trong mỗi trường, bất kể nó mấy tuổi. Cụ Dumbledore đang cố ngăn tụi mình đưa tên mình ra.”

Hermione nói, giọng lo lắng khi tụi nó đi ngang qua cánh cửa được giấu sau tấm thảm và thành linh mở ra một cầu thang khác, hẹp té:

“Có người chết rồi đó!”

Fred hồ hững nói:

“Ồ, nhưng mà lâu rồi mà, phải không? Dù sao, không liệu làm sao mà vui? Ê, Ron, nếu tụi anh tìm ra cách lừa được cụ Dumbledore thì sao hả? Em có gan đăng ký không?”

Ron hỏi Harry:

“Bồ nhĩ sao? Đăng ký được thì ngon lành quá hả? Nhưng mình nghĩ họ muốn có người lớn hơn... Hồng biết tụi mình đã học đủ chưa...”

“Chắc chắn mình thì chưa đủ rồi đó.”

Bỗng giọng nói u sầu của Neville cất lên đằng sau lưng Fred và George:

“Nhưng chắc bà cũng muốn mình thử. Bà lúc nào cũng nói mình phải bảo vệ danh dự gia đình. Mình phải làm vậy thôi... Ồi...”

Một bàn chân của Neville lọt tòm xuống một bậc thang ở giữa cầu thang. Có nhiều cầu thang chơi khăm kiểu này trong trường Hogwarts, và đối với những học sinh lớn thì đã quá quen thuộc với việc bước lên cái bậc này, khổ nỗi trí nhớ của Neville lại khét tiếng tồi tàn. Harry và Ron đành phải xóc nách mà kéo nó ra, trong khi bộ áo giáp chiến binh đứng trên cầu thang cứ cọt kẹt rồi loảng xoảng, cười khùng khục:

“Im đi!”

Ron vừa nói vừa sập cái tấm che mắt của cái bộ giáp sắt xuống khi tụi nó đi ngang.

Tụi nhỏ hướng về cửa ra vào tháp Gryffindor, được giấu đằng sau tấm chân dung Bà Béo mặc áo lụa hồng. Bà hỏi khi tụi nó tới gần:

“Mặt khẩu?”

“Ba lớp ba lếu.” George nói, “huyng trưởng dưới nhà mới nói tôi hay.”

Bức chân dung lẳng mình tới trước, để lộ ra một cái lỗ trên tường cho bọn trẻ chui qua. Một ngọn lửa tanh tách sưởi ấm phòng sinh hoạt chung hình tròn, đầy những ghế mềm và bàn. Và trước khi chào cả bọn đi ngủ, còn mình biến mất sau cánh cửa dẫn về phòng ngủ bọn con gái, Hermione ném một cái nhìn tối tăm vào đám lửa đang nhảy múa reo vui, Harry nghe rõ ràng nó lẩm bẩm: “Nô lệ lao động.”

Harry, Ron, và Neville leo tới chiếc cầu thang xoắn ốc cuối cùng cho đến khi vào được phòng ngủ của tụi nó, nằm ở mút chót cái tháp. Năm chiếc giường có cọc giăng mừng với những tấm màn buông đỏ sẫm nằm sát tường, dưới chân mỗi chiếc giường là rương hòm của các cậu chủ. Dean và Seamus đã chun vô giường: Seamus đã kẹp cái nơ bông hồng Ái Nhĩ Lan vào tấm băng đầu giường, còn Dean thì ghim tấm bích chương in hình Viktor Krum phía trên cái bàn ngủ. Tấm bích chương cũ của đội bóng đá West Ham của nó được ghim sát bên.

Ron thở dài, lắc đầu nhìn đám cầu thủ bóng đá hoàn toàn bất động đó.

“Tâm thần!”

Harry, Ron và Neville trông đồ ngủ vô rồi leo lên giường. Có ai đó – chắc lại một con gia tinh – đã đặt mấy cái chảo ấm giữa những tấm mềm. Thật là dễ chịu, nằm trong giường mà lắng nghe cơn bão hoành hành ngoài kia.

Ron nói giọng ngái ngủ trong bóng tối:

“Có lẽ mình phải tham dự mới được, bồ biết đó. Nếu anh Fred và anh George tìm ra cách làm sao để... cuộc đấu... bồ không biết đâu, hả?”

“Chắc không rồi...”

Harry lăn vào trong giường. Một chuỗi những hình ảnh mới sáng lòa hiện ra trong trí nó... Nó đã bị đập được ban giám khảo để người ta tin là nó mười bảy tuổi... nó trở thành quán quân Hogwarts ... nó đứng trên mặt đất, tay giơ cao chiến thắng trước toàn thể trường, tất cả vỗ tay ầm ĩ và la vang... nó đoạt giải Thi đấu Tam Pháp thuật. Cho nổi bật giữa đám đông nhòe nhoẹt, mặt cô bé ửng đỏ vì thán phục...

Harry nhe răng cười trong gối, lại càng khoái chí rằng Ron chẳng thấy được những gì nó thấy.

13. Chương 13

Chương 13 - Moody Mắt Đen

Sáng hôm sau, cơn bão đã tan, mặc dù cái vòm Đại sảnh đường vẫn còn u ám, những đám mây xám chì xoáy phía trên đầu khi tụi Harry, Ron và Hermione xem xét thời khóa biểu vào bữa ăn sáng. Cách đó vài ghế, Fred, George, và Lee Jordan đang bàn tán về phương pháp ma thuật nào có thể làm tụi nó già đi để mà lừa vào được cuộc Thi đấu Tam Pháp thuật.

Ron vừa nói vừa dò ngón tay mình trên cột thời khóa biểu thứ Hai:

“Bữa nay không tệ lắm... ở ngoài trời suốt buổi sáng. Được thảo học với nhà Hufflepuff. Chăm sóc Sinh vật Huyền bí... khôn khiếp thật, tụi mình vẫn phải học cùng tụi Slytherin ...”

Harry rên rỉ:

“Hai tiết Tiên tri chiều nay.”

Nó cụp mắt xuống. Tiên tri là môn học nó thấy khó ưa nhất, bên cạnh môn Độc dược. Giáo sư Trelawney cứ tiên đoán miết về cái chết của Harry, cái trò này khiến nó cảm thấy khó chịu kinh khủng.

Hermione nói thật nhanh, tay trét thêm bơ vô miếng bánh mì nướng:

“Đáng ra bồ phải bỏ cái môn đó đi như mình ấy. Rồi kiếm mấy môn có lý như Số học mà học.”

Ron nhìn Hermione vừa thêm vô một đồng mút, cũng vô miếng bánh mì nướng kia:

“Mình thấy bồ lại ăn nữa rồi!”

“Mình quyết định có những cách hay hơn để bênh vực cho bọn gia tinh.”

Hermione đáp một cách kiêu ngạo.

Ron nhe răng cười:

“Phải... và thế là bồ đói.”

Đột nhiên có một tiếng xào xạc phía bên trên đầu tụi nhỏ, và hàng trăm con cú bay vút qua những khung cửa sổ rộng mở, mang theo thư sáng. Theo bản năng, Harry ngược nhìn lên, nhưng chẳng có dấu hiệu gì của cái bóng trắng giữa một đám hung hung và xám xám. Bọn cú xà quần trên các bàn ăn, kiếm người có thư và bưu phẩm gửi tới. Một con cú bị màu hung xà xuống chỗ Neville Longbottom và thả vào lòng nó một cái gói - Neville hầu như lúc nào cũng quên gói ghém theo cái gì đó. Ở phía bên kia của Sảnh đường, con cú điều hâu của Draco Malfoy đậu trên vai nó, mang theo cái gì đó trông giống như gói đồ tiếp tế kẹo bánh mọi khi của nhà giữ. Cổ lơ đi cảm giác nôn nao vì thất vọng cồn lên trong bao tử, Harry quay về với

món cháo yến mạch của mình. Hay có chuyện gì đã xảy ra cho con Hedwig? Hay là chú Sirius đã không nhận được thư?

Nỗi lo âu của nó kéo dài suốt trên con đường băng qua vườn rau ẩm ướt, cho tới khi tụi nó đến được nhà kính số ba, ở đó, nó bị chia trí bởi giáo sư Sprout, bà đang chỉ cho cả lớp những cái cây xấu xí nhất mà Harry từng thấy. Thực vậy, lũ cây trông chẳng giống cây gì cả mà giống một con ốc sên khổng lồ, đen thui, dày cùi, chui thẳng ra từ đất. Cây nào cây nấy cũng hơi quằn quại và mọc một đồng u cục bự bóng lưỡng trên thân, như là bên trong chứa đầy chất lỏng.

Giáo sư Sprout nói hồi hã:

“Củ u. Phải vặt tụi nó. Các trò sẽ thu hoạch mũ...”

“Cái gì?”

Seamus Finnigan kêu lên có vẻ phản kháng.

“Mũ, Finnigan, mũ.”

Giáo sư Sprout nói.

“... và chúng cực kỳ quý, do đó không được bỏ phí. Các trò sẽ thu hoạch mũ, để coi, bỏ vô mấy chai này. Mang gắng tay da rồng vô, kéo mũ u còn đặc sẽ gây ra mấy chuyện quái quỷ cho da đó.”

Vắt mấy cây củ u quả thực là gớm guốc, nhưng mà cũng thấy “đã” một cách lạ lùng. Mỗi khi một cục u bị bóp vỡ, một đồng dịch vàng xanh đặc sệt phọt ra, ngửi nồng nặc mùi xăng dầu. Tụi nhỏ cho mũ vào đồng chai mà giáo sư Sprout đã chỉ, và cuối buổi học tụi nó đã thu hoạch cả mấy lít.

Giáo sư Sprout vừa nói vừa đẩy cái chai cuối cùng lại bằng một cái nút bần:

“Bà Pomfrey sẽ mừng lắm đây. Mũ củ u là một phương thuốc tuyệt vời để chữa các thể mụn trứng cá bất trị. Có thể ngăn bọn sinh viên khỏi phải xài tới mấy phương pháp liệu mạng để tiêu mụn.”

Hannah Abbott – một học sinh nhà Hufflepuff, nói, giọng thăm thì:

“Giống như Eloise Midgen tội nghiệp đó. Nó đã thử nguyên mấy cái mụn của nó.”

Giáo sư Sprout lắc đầu:

“Con bé ngu ngốc. Hên là bà Pomfrey đã sửa mũi lại cho nó rồi.”

Một tiếng chuông vang vọng từ hướng lâu đài, vượt qua những trảng đất ẩm, báo hiệu đã hết giờ học, và lớp học tản ra; Tụi nhà Hufflepuff trèo lên những bậc thang bằng đá để đến lớp Biển; trong khi bọn nhà Gryffindor đâm đầu về hướng khác, xuôi con đường dốc, xuống cái chòi gỗ của lão Hagrid bên bìa khu rừng Cấm.

Lão Hagrid đứng bên ngoài căn chòi, một tay nắm cái vòng đeo cổ của con chó săn đen khổng lồ - con Fang. Dưới chân lão, nằm trên đất, là nhiều cái thùng gỗ thừa, và con Fang cứ rên rĩ, vùng vẫy trong dây buộc cổ, có vẻ như chăm hăm muốn xem xét cho kỹ càng bên trong cái thùng. Khi tụi nó kéo lại gần, một tiếng ràn rạt kỳ quái đập vào tai, đệm bằng những âm thanh nghe như mấy tiếng nổ nho nhỏ.

Lão Hagrid toét miệng cười với Harry, Ron và Hermione:

“Chào! Nãy giờ chờ tụi Slytherin ở đây, tụi nó không muốn bỏ lỡ vụ này đâu – Quái Tôm Đuôi Nổ!”

Ron kêu lên:

“Bác nói gì?”

Harry trở mấy cái thùng gỗ thừa.

Lavender kêu ré lên, nhảy lùi ra sau:

“Í ẹ!”

“Í ẹ” đúng là tóm tắt được toàn bộ cảm tưởng của Harry về bọn Quái Tôm Đuôi Nổ. Chúng trông giống như những con tôm hùm không vỏ, biến dạng, nhợt nhạt khủng khiếp và nhầy nhụa, với những cái cẳng túa ra từ những chỗ kỳ quái và những cái đầu vô hình. Có khoảng một trăm con trong mỗi thùng, mỗi con dài khoảng mười lăm phân, bò chồng lên nhau, búng mình một cách mò mẫm vào các cạnh thùng. Chúng bốc mùi cá sinh nồng nặc. Thỉnh thoảng, vài ba tia lửa tóe ra từ đuôi một con Quái tôm, và với một tiếng ‘phụt’ nhỏ, con vật bắn mình tới trước được cả chục phân.

Lão Hagrid nói đầy tự hào:

“Mới nở đó. Các cháu có thể tự nuôi chúng. Tuy nhiên cũng phải chuẩn bị một chút.”

“Mắc gì tụi này lại muốn nuôi chúng chứ?”

Một giọng lạnh lùng cất lên.

Bọn nhà Slytherin đã tới, và người nói là Draco Malfoy. Crabbe và Goyle đang cười khúc khích tán thưởng từng lời của nó.

Lão Hagrid trông có vẻ như cứng người lại trước câu hỏi đó.

Malfoy tiếp:

“Ý tôi là, tụi nó làm được gì? Ý nghĩa gì cái bọn ấy chứ?”

Lão Hagrid há miệng, vẻ suy nghĩ khó nhọc. Ngừng vài giây, rồi lão nói cộc cằn:

“Đó là cho bài sau, Malfoy. Bữa nay cho tụi nó ăn thôi. Bây giờ, các trò sẽ cho chúng thử mấy món khác nhau. Tôi chưa bao giờ nuôi, không chắc chúng thích cái gì... Có ít trứng, gan ếch, một chút rắn cỏ... cứ thử cho tụi nó mỗi thứ một chút.”

“Đầu tiên là mủ, giờ là cái này.” Seamus càu nhàu.

Chẳng có gì ngoài tình cảm sâu xa đối với lão Hagrid đã khiến Harry, Ron và Hermione bốc lấy vài nắm gan ếch vụn, thả vô trong thùng để nhử tụi Quái Tôm Đuôi Nổ. Harry không thể không nghi ngờ rằng tất cả những động tác này là vô nghĩa, bởi vì mấy con quái tôm này dường như không có mồm.

Sau khoảng mười phút, chợt Dean Thomas kêu lên:

“Úi da! Nó cắn tôi!”

Lão Hagrid vội vàng chạy lại, nhìn lo lắng.

Dean vừa nói, giọng giận dữ, vừa chỉ cho lão Hagrid thấy vết phỏng trên bàn tay mình:

“Đuôi nó nổ!”

Lão Hagrid gật đầu:

“Ồ, phải, chuyện này vẫn xảy ra mỗi khi tụi nó nổ.”

Lavender lại kêu lên lần nữa:

“Ế! Bác Hagrid, cái gì nhọn nhọn trên người nó nè?”

Lão Hagrid nói, thật âm áp:

“À, một số con có vòi nọc.”

(Lavender lập tức rút ngay tay ra khỏi cái chuông.)

“Bác nghĩ tụi nó là mấy con đực... Mấy con cái thì có giác hút trên bụng... Bác nghĩ tụi này hút máu.”

Malfoy nói mỉa mai:

“Rồi, tao biết chắc chắn vì sao người ta cổ mà giữ chúng sống rồi. Ai mà chẳng thích nuôi mấy con vừa biết đốt, biết cắn, lại biết chích!”

Hermione tộp lại ngay:

“Không phải vì tụi nó không đẹp mà nói tụi nó vô dụng! Máu rồng đó, Pháp thuật kỳ diệu đó, mà mày đâu có muốn nuôi con rồng nào chơi đâu, đúng không?”

Harry và Ron nhe răng cười với lão Hagrid, còn lão thì cười ngằm dưới hàm râu rậm. Cứ như tụi Harry, Ron và Hermione đã quá rành thì lão Hagrid không khoái gì hơn là một con rồng nhí – lão đã từng sở hữu một con trong một khoảng thời gian ngắn ngủi vào năm thứ nhất, một con rồng Na Uy loại Lưng nhô có tên là Nobert. Lão Hagrid đơn giản chỉ khoái mấy con quái vật, càng gây chết chóc càng tốt.

“Tốt, ít nhất mấy con quái tôm còn nhỏ.”

Ron nói khi tụi nó đi về lâu đài ăn trưa một tiếng đồng hồ sau đó.

Hermione cúi tiết:

“Bây giờ thì vậy, nhưng một khi bác Hagrid tìm ra được là tụi nó ăn cái gì, mình nghĩ tụi nó phải dài tới cả hai thước.”

Ron cười láu lỉnh với Hermione, nói:

“Ồ, nhưng mà đâu có sao nếu tụi nó hóa ra lại chữa được bệnh say sóng hay cái gì đó, phải không?”

Hermione hơi bực:

“Bỏ biết quá rõ là mình nói vậy chỉ để cho thằng Malfoy cảm mồm thôi mà! Thật ra mình nghĩ thằng đó nói cũng đúng. Có lẽ việc nên làm nhất là khống chế cả đám mấy con ấy trước khi tụi nó tấn công tất cả chúng ta.”

Tụi nó ngồi xuống dãy bàn nhà Gryffindor và chén sườn cừu với khoai tây. Hermione ăn lẹ tới nỗi Harry và Ron phải nhìn nó chăm chăm.

Ron kêu lên:

“Ê, cái này gọi là bệnh vực quyền gia đình đó hả? Thay vì vậy, coi chừng bỏ ói ra bây giờ.”

Hermione trả lời nghiêm trang, tọng đầy một miệng phòng căng toàn cọng giá.

“Không, mình chỉ muốn đến thư viện liền.”

Ron kêu lên, vẻ không tin nổi:

“Cái gì? Hermione nè, hôm nay ngày đầu đi học lại. Tụi mình còn chưa có bài tập về nhà mà!”

Hermione nhún vai và tiếp tục ngốn ngấu đồ ăn, như thể cô bé đã không ăn hết mấy ngày. Đoạn đứng phắt dậy, nói:

“Gấp lại ở bữa ăn tối!”

Và đi thật nhanh.

Khi chuông reng báo hiệu lớp học buổi chiều bắt đầu, Harry và Ron khởi hành đi tới Tháp Bắc, ở đó, tít cuối cái cầu thang xoắn chặt, một cái cầu thang xếp bằng bạc dẫn tới cánh cửa sập hình vòng cung trên trần, và căn phòng mà giáo sư Trelawney cư ngụ.

Mùi nước hoa ngọt lịm quen thuộc tỏa ra từ cái lò sưởi xộc ngay vào mũi tụi nhỏ khi chúng trôi lên ở đầu cái thang xếp. Như mọi khi, màn cửa đều khép kín; căn phòng hình tròn tẩm đẫm trong một thứ ánh sáng đỏ lờ mờ phát ra từ nhiều ngọn đèn, tất cả đều được che lại bằng khăn quăn với hương choàng. Harry và Ron vượt qua một đồng những ghế cao bọc vải hoa sắc sỡ và ghế nệm dài để chập cả căn phòng, cùng nhau ngồi xuống một cái bàn tròn nhỏ xíu.

“Chào các trò.”

Giọng nói mơ hồ của giáo sư Trelawney cất lên ngay sau lưng Harry, làm nó giật nảy cả mình.

Gầy thiết gầy với cặp mắt kiếng khổng lồ khiến cho cặp mắt trở nên quá to trên gương mặt, giáo sư Trelawney nhìn sẫm soi Harry với một vẻ mặt bí hiểm mà cô luôn luôn đeo theo mỗi khi gặp Harry. Khối đồ sộ những vòng tay, chuỗi hạt, vòng đeo, như thường lệ sáng lấp lóa trên mình giáo sư trong ánh lửa lò sưởi.

Cô nói với Harry, giọng thê lương:

“Con đang lo lắng, cưng à. Nội nhân của ta nhìn xuyên qua gương mặt can đảm của con, thấy tận bên trong nội tâm đang xáo trộn. Và ta rất đau buồn phải nói với con rằng, những điều khiến con lo lắng không phải là không có căn cứ. Ta thấy trước mặt con sẽ là một giai đoạn khó khăn, than ôi... khó khăn nhất... Ta e rằng điều con sợ sẽ xảy đến thật... và có thể đến sớm hơn là con nghĩ...”

Giọng cô hạ xuống gần như là thì thầm. Ron đảo mắt nhìn Harry. Harry nhìn lại nó lạnh lùng. Giáo sư Trelawney quét ngang hai đứa và đến ngồi trong một cái ghế bành có tay dựa đặt trước lò sưởi, đối diện với cả lớp. Lavender Brown và Parvati Patil, vốn rất ái mộ giáo sư Trelawney, ngồi trên mấy cái ghế nệm dài sát ngay bên cô.

Giáo sư Trelawney cất lời:

“Các con yêu quý, đã tới lúc chúng ta xem xét các vì sao. Chuyển động của các hành tinh cùng những điềm báo bí ẩn của chúng chỉ bộc lộ ra cho những ai hiểu được các bước đi của vũ điệu thiên hà. Định mệnh của con người có thể giải mã bằng những tia sáng của hành tinh, chúng trộn lẫn nhau...”

Nhưng ý nghĩ của Harry đã trôi dạt rồi. Ngọn lửa tắm nước hoa luôn luôn làm nó thấy buồn ngủ và mù mịt, và những bài nói dông dài của giáo sư Trelawney về tiên tri chưa bao giờ thu hút được nó, mặc dù nó cũng không thể không nghĩ tới lời cô vừa nói với nó lúc nãy: “Ta e rằng điều con sợ sắp xảy đến thật.”

Nhưng Hermione nói đúng, Harry cau kinh nghĩ thầm, giáo sư Trelawney đúng là một cụ già lừa bịp. Hiện thời nó chẳng thấy lo sợ điều gì cả... đúng rồi, nếu không tính đến chuyện nó hơi sợ rằng có thể chú Sirius đã bị bắt... nhưng giáo sư Trelawney mà biết cái gì? Nó đã đưa ra một kết luận từ lâu rồi rằng cái trò tiên tri của cô thật ra không hơn gì chuyện đoán mò gặp hên kết hợp với một phong cách ma quái.

Dĩ nhiên, ngoại trừ lần đó vào cuối niên học, khi cô tiên đoán về Voldemort sẽ lại trỗi dậy... và khi Harry kể lại cho cụ Dumbledore nghe, chính cụ đã nói là cụ nghĩ rằng vụ xuất hồn đó có thể là “xịn”...

“Harry!”

Ron thì thầm.

“Cái gì?”

Harry nhìn quanh; cả lớp đang chăm chăm nhìn nó. Nó ngồi thẳng dậy. Nó đã gần như ngủ gục, đi lạc trong trạng thái bồng bềnh và những ý nghĩ của nó.

Giáo sư Trelawney hơi thoáng vẻ oán giận vì Harry rõ ràng đã không thêm để tâm đến lời cô:

“Ta đang nói, cưng à, rằng con rõ ràng đã sinh ra dưới tác động xấu của sao Thần nông.”

“Sinh ra dưới ... dưới cái gì ạ? Con xin lỗi...”

“Thần Nông, cưng, Sao Thần nông.”

Giọng nói giáo sư Trelawney nghe đã rõ ràng là câu tiết khi Harry có vẻ không tập trung trước cái tin này lắm:

“Ta đang nói rằng sao Thần Nông chắc chắn đã ở vào một vị trí đầy quyền lực trong thiên hà vào đúng lúc trò sinh ra... Mái tóc đen của trò... vóc dáng nhỏ thó của trò... những mắt mắt bi thảm trong đời khi còn nhỏ... Ta nghĩ ta đúng khi nói rằng, con ạ, con đã sinh ra giữa mùa đông?”

Harry đáp:

“Không, con sinh tháng Bảy.”

Ron vội vàng chuyển tiếng cười to của mình thành một cái ho khan.

Nửa giờ sau, mỗi đứa trong lớp được phát một cái biểu đồ hình tròn phức tạp, và chúng cố mà điền đủ vị trí của các hành tinh vào thời điểm chúng sinh ra đời. Thật là một công việc buồn tẻ, đòi hỏi phải tra bảng niên biểu và tính các góc quá nhiều.

Sau một hồi, Harry nói, trán cau cau ngó xuống miếng giấy da của nó:

“Mình có tới hai cái sao Hải Vương ở đây, vậy là không đúng rồi, phải không?”

Ron bắt chước cách thì thào bí ẩn của giáo sư Trelawney:

“Ààà... Khi hai ngôi sao Hải Vương cùng xuất hiện trên bầu trời, thì Harry à, đó chắc chắn của một thằng nhỏ con đeo mắt kiếng sắp ra đời...”

Seamus và Dean đang làm bài gần đó, cười thật lớn, tuy không lớn đến mức át được tiếng kêu đầy phần khích của Lavender Brown:

“Ôi, thưa giáo sư, hãy nhìn coi nè! Con nghĩ con có một ngôi sao không định hướng! Ôi đó là sao gì vậy, thưa giáo sư?”

Giáo sư Trelawney vừa ngó xuống tấm biểu đồ vừa đáp:

“Đó là sao Uranus, cưng à.”

Ron hỏi:

“Con dòm cái sao Uranus một cái có được không?”

THật là xui xẻo, giáo sư Trelawney nghe thấy, và có lẽ vì vậy mà cuối buổi học, cô cho tụi nó một đồng nhiều thật nhiều bài tập về nhà.

Cô nói cấm cản, nghe lại giống giáo sư McGonagall nhiều hơn là giống cô hàng ngày vốn nhẹ nhàng, mơ màng:

“Một bản phân tích chi tiết về việc cách vận động của thiên hà sẽ ảnh hưởng tới các trò trong tháng tới ra sao, nhớ đối chiếu biểu đồ của chính các trò. Ta muốn thứ Hai tới phải nộp bài rồi đó, đừng có viện cớ này nọ!”

“Bà già dở hơi tội nghiệp. Bài này phải mất hết hai ngày cuối tuần, sẽ...”

Ron nói cay đắng khi nhập vào đám đông đi xuống cầu thang, trở về Đại sảnh và ăn tối.

Hermione đã bắt kịp tụi nó, vui vẻ nói:

“Nhiều bài tập quá hả? Giáo sư Vector không cho tụi này bài nào!”

Ron quạu quọ:

“Tốt, hoan hô giáo sư Vector.”

Tụi nó tới được tiền sảnh, lúc đó đã đặc người đứng sắp hàng chờ ăn tối. Tụi nhỏ vừa mới nhập vào cuối hàng thì một giọng nói oang oang vang lên phía sau:

“Weasley! Ê, Weasley!”

Harry, Ron và Hermione quay lại. Malfoy, Crabbe, Goyle đang đứng đó, đứa nào đứa nấy trông đều có vẻ đang khoái chí chuyện gì đó.

Ron nói cộc lốc.

“Gì?”

“Ba mày trên báo nè, Weasley!”

Malfoy nói, tay khua một tờ Nhật báo Tiên tri. Nó nói rất to, sao cho tất cả cái tiền sảnh đông nghịt này phải nghe thấy.

“Nghe đây!”

THÊM NHỮNG SAI LẦM Ở BỘ PHÁP THUẬT

Có vẻ như những rắc rối ở Bộ Pháp Thuật vẫn chưa đến hồi kết thúc, Rita Skeeter – đặc phái viên của bốn báo, cho biết.

Vừa mới bị khiển trách vì việc kiểm soát đám đông quá kém trong Cúp Quidditch, và vẫn chưa thể giải thích được việc mất tích của một trong những phù thủy của mình, Bộ đã lại nhúng sâu hơn vào một vụ rắc rối mới toanh ngày hôm qua, gây ra bởi trò hề của Arnold Weasley, thuộc Sở Dừng sai chế tác Muggle.

Malfoy ngẩng lên, reo to:

“Tuồng tượng nổi không, Weasley, đến tên ông mà người ta còn không viết đúng nổi. Vậy gần như ông là người không có giá trị gì hết rồi, phải không mày?”

Ai nấy trong tiền sảnh đều giương tai lắng nghe. Malfoy giương tờ báo lên với vẻ điệu dàng và đọc tiếp:

Arnold Weasley, người đã từng bị phạt vì đã sở hữu một chiếc xe bay cách đây hai năm, hôm qua lại vừa mới dính vào một cuộc ẩu đả với những người Muggle giữ gìn pháp luật (“Cảnh sát”) vì chuyện mấy cái thùng rác cực kỳ hiệu chiến. Ông Weasley trước đó hình như đã vội chạy đến hỗ trợ cho Moody Mất-Điên, một cự thần Ánh Sáng lớn tuổi của Bộ, đã về hưu khi không còn phân biệt nổi giữa một cái bắt tay lương thiện với một vụ mưu sát. Ngay khi đến ngôi nhà được canh gác nặng nề của ông Moody, ông Weasley đã phát hiện ra, không có gì ngạc nhiên, rằng ông Moody một lần nữa đã dựng nên báo động giả. Ông Weasley buộc phải chỉnh lại vài ký ức trước khi thoát được khỏi đám cảnh sát, nhưng ông đã từ chối trả lời các câu hỏi của Nhật báo Tiên tri về việc vì sao ông lại lôi Bộ vào một màn thiếu phẩm cách và xấu hổ đến như vậy.

Malfoy nói, lật tờ báo và giơ lên:

“Có hình nữa nè, Weasley! Một tấm hình chụp ba má mày đứng bên ngoài căn nhà, nếu mày gọi đó là cái nhà! Má mày mà giảm được vài ký thì bả mừng lắm, phải không mày?”

Ron run bắn lên vì giận dữ. Mọi người đều đang nhìn nó chằm chằm.

Harry nói:

“Đồ nhãi Malfoy! Đi thôi, Ron...”

Malfoy cười nhạo:

“Ồ, mày ở nhà nó hề vừa rồi phải không Potter? Kể tao nghe coi, phải má nó mập như heo không, hay chỉ tại cái hình thôi?”

Cả Harry và Hermione cùng nắm lấy đuôi áo Ron để ngăn nó nhảy xổ vào Malfoy. Harry nói:

“Mày biết má mày làm sao không Malfoy? Cái vẻ mặt của bả như thể có nguyên một đồng phân ngay dưới mũi bả vậy. Bộ lúc nào trông bả cũng vậy, hay chỉ vì lúc đó có mày bên cạnh?”

Bộ mặt nhợt nhạt của Malfoy hơi ửng đỏ:

“Đừng có liều mạng xúc phạm má tao, Potter.”

“Câm cái mồm heo của mày lại đi!”

Harry nói và quay đi.

BANG!

Nhiều người thét lên. Harry cảm thấy có vật gì trắng xóa, nóng bỏng lướt ngang mặt nó. Nó thò tay vào túi áo tìm cây đũa phép, nhưng trước khi sờ thấy cây đũa, nó nghe thêm một tiếng BANG thứ hai, và một tiếng gầm vang dội cả tiền sảnh.

“Ồ KHÔNG, KHÔNG ĐÂU, CẬU NHỎ!”

Harry xoay ngang. Giáo sư Moody đang khập khiễng bước xuống trên cái cầu thang đá cẩm thạch. Cây đũa phép của ông chồm ra ngoài và đang chìa thẳng vào một con chồn hương trắng toát, nó đứng run rẩy trên sàn lát đá, đúng ngay chỗ Malfoy vừa mới đứng.

Một sự im lặng kinh hoàng trong tiền sảnh. Không ai, trừ Moody, dám nhúc nhích đến một bắp cơ. Moody quay qua nhìn Harry, hay ít nhất, con mắt bình thường của ông nhìn Harry, còn con mắt kia đang nhìn ra phía sau gáy ông.

“Nó đánh trò hả?”

Moody gầm gừ. Giọng ông trầm và nhỏ.

“Không, sém thôi ạ!”

Chợt Moody hét lên:

“ĐỂ YÊN ĐÓ!”

Harry ngơ ngác hỏi:

“Để... cái gì?”

“Không phải trò... thằng kia!”

Moody gầm lên, hất ngón tay cái qua vai, chỉ về hướng Crabbe, thằng này đã gần như hóa đá, tính nhặt con chồn hương lên. Có vẻ như con mắt đảo tròng của Moody có thể phép thuật và có thể nhìn ra phía sau lưng.

Moody bắt đầu bước khập khiễng về phía Crabbe, Goyle và con chồn hương, con này kêu lên the thé rồi bỏ chạy về hướng hầm ngục.

Moody gầm lên:

“Ta không nghĩ vậy đâu!”

Rồi chìa cây đũa phép vào con chồn hương lần nữa. Con chồn bay lên trời chừng ba mét, rơi xuống sàn cái “bịch”, rồi lại nảy lên một lần nữa.

“Ta không thích cái trò tấn công khi người ta quay lưng đi.”

Moody gừ gào trong khi con chồn hương nảy lên càng lúc càng cao, kêu thét lên vì đau đớn:

“Làm toàn việc thôi ta, hèn hạ, cặn bã...”

Con chồn hương bay vèo trong không trung, chân và đuôi quơ quào bất lực.

“Đừng – có – bao – giờ – làm – vậy – nữa – nghe – chưa!”

Moody nhấn từng chữ trong khi con chồn hương rơi ịch xuống sàn đá rồi lại nảy lên thêm.

Chợt một giọng nói sừng sốt vang lên:

“Giáo sư Moody!”

Giáo sư McGonagall đang bước xuống trên chiếc cầu thang đá, tay bà đầy những sách.

“Chào giáo sư McGonagall.”

Moody vừa nói, giọng bình tĩnh, vừa làm cho con chồn nảy lên cao hơn.

“Anh... anh làm gì đó?”

Giáo sư McGonagall hỏi, mắt bà dõi theo con chồn hương nảy lên nảy xuống trong không khí.

“Dạy.” Moody đáp.

Giáo sư McGonagall thét lên, chồng sách rớt khỏi tay bà:

“Dạy... Anh Moody, bộ đó là học trò sao?”

“Đúng.”

“Không!”

Giáo sư McGonagall hét to, vừa chạy vội xuống thang, vừa rút ra cây đũa phép. Một lúc saum kèm theo một tiếng nổ “bụp”, Malfoy hiện ra trở lại, nằm thành một đồng trên sàn, mớ tóc vàng óng chẹp nhẹ phủ đầy gương mặt bây giờ đã đỏ kè. Nó gượng đứng lên, cau có.

Giáo sư McGonagall nói yếu ớt:

“Anh Moody, tội tôi không bao giờ lấy phép Biến làm hình phạt cả! Chắc giáo sư Dumbledore có nói với anh điều đó chứ?”

Moody vừa đáp vừa gãi cằm ơ hờ:

“Hình như có nói... ừ. Nhưng thiết nghĩ một cú sốc tốt đúng lúc...”

“Tội tôi dùng phạt cấm túc, Moody! Hoặc nói với giáo viên chủ nhiệm Nhà của đứa học trò phạm lỗi.”

Moody nói, nhìn chằm chằm Malfoy đầy ghét bỏ:

“Kỳ sau tôi sẽ làm vậy.”

Malfoy, ngược đôi mắt xanh nhợt vẫn còn ngấn nước mắt vì đau và nhục lên nhìn Moody với vẻ hiểm ác, miệng lẩm bẩm điều gì đó mà nghe được chắc chắn nhất là từ “ba tao”.

“Ồ, vậy á?”

Moody nói lặng lẽ, khập khiễng đi tới vài bước, tiếng lạch cạch của cái chân gỗ vang lên trong tiền sảnh:

“Ừ, nhóc, ta biết ba mi từ xưa... Chắc mi nói với ổng là Moody đang theo sát con trai ổng... mi cứ méc là ta nói vậy đi... Còn bây giờ, giáo viên chủ nhiệm Nhà của mi là thầy Snape phải không hả?”

“Đúng!” Malfoy phẫn uất, đáp.

Moody gầm gừ:

“Lại thêm một bạn cũ... Ta đã đợi có ngày được tán dóc với ông bạn giá Snape ... Nào, nhóc...”

Và ông xốc nách Malfoy, đẩy nó đi về hướng hầm ngục.

Giáo sư McGonagall nhìn theo họ chăm chăm một cách lo âu mất một lúc, rồi bà vẫy cây đũa phép vào đồng sách rơi, làm chúng bay vút lên trở lại vào cánh tay bà.

Vài phút sau đó, khi đã ngồi vào bàn nhà Gryffindor, vây quanh là tiếng bàn tán đầy hào hứng về chuyện vừa mới xảy ra. Ron lặng lẽ nói với Harry và Hermione:

“Đừng có nói chuyện với mình!”

Hermione ngạc nhiên, hỏi:

“Sao không?”

“Tại mình muốn gắn nó vào trong bộ nhớ của mình mãi mãi.”

Ron nói, mắt nhắm lại và một vẻ hưng phấn hiện lên trên mặt nó:

“Draco Malfoy, cái con chồn hương nầy từng từng kỳ lạ...”

Harry và Hermione cùng cười ha ha, và Hermione bắt đầu phân phối món thịt bò hầm vào đĩa từng đứa. Cô bé nói:

“Ổng dám làm thằng Malfoy bị thương thật chứ! Còn hên là có giáo sư McGonagall ngăn lại...”

Ron hét lên giận dữ, mắt trợn trừng, càu kỉnh:

“Hermione! Bỏ đang làm hỏng giây phút đẹp nhất của đời mình!”

Hermione gây ra một âm thanh nóng nảy và lại bắt đầu ăn hết ga.

Harry nhìn cô bé:

“Đừng có nói với mình là bỏ sắp đi thư viện tối nay đó nhé!”

Hermione nói chắc nịch:

“Đi chứ! Cả đồng việc phải làm.”

“Nhưng bồ nói giáo sư Vector...”

“Không phải bài tập.”

Hermione đáp. Chỉ trong vòng năm phút, cô bé đã vét sạch cái đĩa của mình và đi mất. Cô vừa mới đi là Fred Weasley vào thế chỗ ngay. Nó nói:

“Trời, Moody! Ông ngẫu cỡ nào?”

“Quá cỡ ngẫu!” George nói, kéo ghế ngồi xuống đối diện Fred.

“Siêu ngẫu!” Lee Jordan, bạn thân của hai đứa sinh đôi, vừa nói vừa trườn xuống ngồi kế bên George. Nó thông báo với Harry và Ron:

“Chiều nay tụi này có giờ của thầy.”

Harry háo hức:

“Buổi học ra sao?”

Fred, George và Lee trao đổi với nhau những cái nhìn đầy ý nghĩa.

“Chưa từng học buổi nào giống vậy.” Fred nói.

“Thầy rành lắm, nhỏ ơi!” Lee nói.

“Rành cái gì?” Ron chồm người ra trước, hỏi.

“Rành làm cái đó thì phải làm ra sao.” George nói đầy ẩn tượng.

“Làm cái gì?” Harry nói

“Chống lại Nghệ thuật Hắc ám.” Fred đáp

“Cái gì ông cũng ném mùi hết rồi.” George thêm vào.

“Tuyệt cú!” Lee nói.

Ron lục trong túi ra cái thời khóa biểu:

“Tối thứ năm tụi này mới có giờ thầy!” Nó thất vọng, nói.

14. Chương 14

Chương 14 - Những lời nguyện không thể tha thứ

Hai ngày sau đó trôi qua không có chuyện gì đáng kể, nếu không tính tới vụ Neville nung chảy mất cái vạc thứ sáu của nó trong giờ Độc dược. Giáo sư Snape, dường như đã đạt tới một trình độ hận thù mới sau một mùa hè, bắt Neville phạt cầm túc, và Neville trở về từ buổi phạt trong tình trạng suy sụp thần kinh, do bị bắt mọi ruột cả một thùng tô nô đầy cóc có sừng.

Ron nói với Harry khi tụi nó đứng ngó Hermione đang chỉ cho Neville cách dùng bùa Cọ rửa để chùi sạch mớ ruột cóc bám trong móng tay:

“Bồ có biết tại sao thầy Snape lại điên cuồng vậy không?”

“Biết. Tại thầy Moody.” Harry đáp.

Chuyện mà ai ai cũng biết là thầy Snape thật lòng muốn được dạy môn Nghệ thuật Hắc ám, và giờ thì thầy đã thất bại trong cuộc chạy đua cho năm thứ tư. Thầy Snape ghét tất cả các giáo viên dạy môn Nghệ

thuật Hắc ám trước đó, và để lộ sự ghét bỏ đó ra cho biết. Nhưng thật đáng ngạc nhiên, thầy có vẻ thận trọng khi biểu lộ sự oán thù với Moody Mắt-Điên. Quả thực, lần nào Harry thấy hai người đó ở cạnh nhau – trong giờ ăn, hay trong hành lang – nó đều có cảm tưởng rõ ràng là thầy Snape tránh nhìn vào mắt Moody, dù là con mắt thường hay là con mắt phép.

Harry trầm ngâm:

“Bồ biết không, mình nghĩ là thầy Snape hơi ớn thầy Moody.”

Ron nói, mắt mơ màng:

“Thử tưởng tượng thầy Moody biến thầy Snape thành con cóc có sừng hỏ, rồi tung ổng lên vòng vòng quanh cái hầm của ổng...”

Bọn học trò năm tư nhà Gryffindor quá trông chờ buổi học đầu tiên của thầy Moody, đến nỗi vào thứ Năm, tụi nó kéo tới lớp thật sớm từ giờ ăn trưa, xếp thành hàng trước phòng học trước khi chuông reng. Người duy nhất không có ở đó là Hermione, cô bé chỉ quay về vừa sít giờ vào học.

“Nãy giờ ở...”

“Thư viện.” Harry kết thúc câu nói giùm Hermione: “Nào, lẹ lẹ giùm đi, không là không có chỗ ngon mà ngồi..”

Ba đứa vội vã chiếm ba cái ghế ngay trước bàn giáo viên, lấy ra cuốn: Thế lực Hắc Ám – Hướng dẫn tự vệ, và chờ, yên lặng một cách bất thường. Chẳng bao lâu sau, tụi nó nghe tiếng bước chân lạch cạch không lẫn vào đâu được của thầy Moody dọc hành lang, rồi thầy bước vào lớp, nhìn vừa lạ lùng vừa đáng sợ hơn bao giờ hết. Và tụi nó vừa mới thấy một bàn chân gỗ đầy móng vuốt của thầy thò ra dưới vạt áo chùng.

Vừa đi lộp cộp về bàn và ngồi xuống, thầy vừa gầm gừ:

“Mấy trò đẹp cái đó qua một bên. Mấy cuốn sách đó... Không cần tới đâu.”

Tụi nhỏ bỏ sách vô lại trong cặp. Ron trông phấn khích ra mặt.

Thầy Moody lấy ra một tờ danh sách, lắc cho cái bờm tóc muối tiêu rũ ra khỏi khuôn mặt méo mó và đầy sẹo, rồi bắt đầu điểm danh. Con mắt bình thường của thầy từ từ dò theo danh sách, trong khi con mắt phép cứ xoay vòng vòng, dán chặt vào từng đứa học trò mỗi khi nó trả lời.

“Rồi xong.” Thầy nói, khi đưa cuối cùng hô có mặt.

“Tôi có nhận được thư của thầy Lupin về lớp này. Có vẻ như các trò đã có kiến thức khá hoàn thiện về cách xử lý mấy sinh vật Hắc ám... Các trò đã biết xử tụi Ông Kẹ, ma đầm lầy, thủy quái, ma da, và cả người sói, đúng không?”

Cả lớp rào rào đồng ý.

“Nhưng các trò còn kém – rất kém – trong việc xử lý mấy lời nguyền. Cho nên tôi tới đây là để nâng các trò lên trình độ tiêu chuẩn những gì mà các phù thủy có thể làm với nhau. Tôi có được một năm để dạy các trò cách đối phó với Hắc ám..”

Ron thốt lên:

“Sao, thầy không ở lại à?”

Con mắt phép của thầy Moody đảo vòng, chăm chăm nhìn Ron. Ron trông đã cực kỳ khiếp vía. Nhưng một lát sau, thầy Moody mỉm cười – lần đầu tiên Harry thấy thầy làm như vậy. Hậu quả là gương mặt căng chịt sẹo của thầy trông càng co rúm và vằn vện chưa từng thấy, nhưng tuy vậy, nhìn thấy thầy làm một việc thân thiện như nụ cười vừa nãy cũng là hay lắm rồi. Ron thật là nhẹ cả người.

“Trò là con trai của Arthur Weasley, hả? Cha trò đã kéo tôi ra khỏi một vụ kẹt cách đây mấy hôm... Ừ, tôi chỉ ở lại đây một năm. Sự giúp đỡ đặc biệt dành cho cụ Dumbledore ... Một năm, rồi trở lại đời sống hưu lặng lẽ của mình.”

Thầy Moody cười khô khan, rồi vỗ hai bàn tay gân guốc vào nhau:

“Rồi... vào vấn đề. Những lời nguyên. Lời nguyên có nhiều dạng, nhiều mức độ mạnh yếu. Hiện nay, theo Bộ Pháp Thuật, tôi chỉ nên dạy cho các trò cách phản nguyên và dừng ở đó thôi. Bộ cho là tôi không nên diễn cho các trò coi những lời nguyên Hắc ám bất hợp pháp, cho đến khi các trò lên năm thứ sáu. Bộ cho là tới chừng đó các trò mới đủ lớn để mà đối phó với chuyện đó. Nhưng giáo sư Dumbledore có một cái nhìn cao hơn về thần kinh các trò, cụ nghĩ rằng các trò có thể đối đầu được, và tôi cũng nói, các trò càng sớm biết được mình phải đương đầu với cái gì càng tốt chừng nấy. Nhưng làm sao có thể tự vệ, chống lại một cái gì đó trong khi các trò chưa thấy mặt mũi nó bao giờ? Một phù thủy sắp tung một lời nguyên bất hợp pháp vào trò sẽ không bao giờ nói cho trò biết người ấy sắp làm gì. Vị ấy sẽ không làm việc ấy một cách dễ thương, lịch lãm với cái mặt trò. Do đó, các trò cần được chuẩn bị. Các trò cần cảnh giác và thận trọng. Trò cần bỏ cái đó qua một bên, thưa cô Brown, trong lúc tôi đang nói.”

Lavender giật bản mình, và đỏ bừng mặt. Nó đang cho Parvati coi nguyên lá số tử vi của mình trong học bàn. Rõ ràng là con mắt thần của Moody có thể nhìn xuyên qua gỗ đặc, cũng như có thể nhìn thấu ra sau lưng.

“Vậy... có ai trong các trò biết những lời nguyên nào bị luật phù thủy phạt nặng nhất không?”

Mấy cánh tay nhập nhùng đưa lên, có cả tay Ron và Hermione. Moody chỉ vào Ron, mặc dù con mắt phép của thầy vẫn dán vào Lavender.

Ron ngập ngừng:

“Ồ... Ba có kể cho con nghe về một... Cái đó có phải kêu là lời nguyên Độc tài không, hay cái gì ạ?”

“À, phải.” Thầy Moody tán đồng. “Ba trò chắc là phải biết rõ lời nguyên đó rồi. Có lần đã gây cho Bộ cả đống rắc rối, cái lời nguyên Độc đoán đó.”

Thầy Moody nặng nề bước đi khắp khiêng, mở cái ngăn kéo bàn, lấy ra một cái hũ thủy tinh. Ba con nhện đen bụi xự đang hấp tấp chạy vòng quanh bên trong. Harry cảm thấy Ron hơi thụt lại ngồi sát vào nó – Ron vẫn ghét nhện nhện.

Thầy Moody thò tay vào trong hũ, bắt ra một con nhện, bỏ nó vô trong lòng bàn tay để cả lớp đều trông thấy. Rồi thầy chia cây đũa phép vào con nhện và lẩm nhẩm:

“Độc đoán!”

Con nhện nhảy khỏi bàn tay thầy Moody trên một sợi tơ và bắt đầu đánh mình tới trước, ra sau như thể đang ở trên một cái xà đu. Nó duỗi những cái chân ra một cách cứng nhắc, rồi quật ngược ra sau, làm đứt sợi tơ, và đập xuống mặt bàn, ở đó nó bắt đầu nhào lộn trên mấy cặp chân theo vòng tròn. Thầy Moody vẩy mạnh cây đũa phép, và con nhện đứng lên trên hai chân sau, bắt đầu thực hiện cái mà không thể nhầm vào đâu được là một bài nhảy dậm chân.

Mọi người cười ha ha – tất cả mọi người, ngoại trừ Moody.

Thầy gầm lên:

“Bộ các trò thấy vui lắm hả? Các trò cũng thích, phải không, nếu tôi làm điều đó với chính các trò?”

Tiếng cười tắt lịm ngay lập tức.

Con nhện cuốc người tròn vo và bắt đầu lẩn qua lẩn lại. Thầy Moody lặng lẽ nói:

“Kiểm soát toàn bộ. Tôi có thể làm cho nó nhảy ra ngoài cửa sổ, tự nhấn chìm mình, tự ném mình xuống cổ họng của mấy trò...”

Ron bắt giác rung mình một cái.

“Nhiều năm về trước, đã có nhiều nam, nữ phù thủy bị điều khiển bằng lời nguyên Độc đoán.”

Harry biết thầy Moody đang nói về những ngày mà Voldemort thôn tính toàn bộ quyền lực.

“Có việc cho Bộ làm, họ phải cố lọc ra ai đã hành động là do bị ép buộc, và ai đã hành động tự do theo ý muốn của mình... Có thể chống lại lời nguyên Độc đoán, và tôi sẽ dạy các trò cách làm, nhưng nó đòi hỏi

một cá tính mạnh thật sự, và điều đó không phải ai cũng có. Tốt nhất là hãy tránh đụng phải lời nguyền đó nếu có thể tránh được. PHẢI THƯỜNG XUYÊN CẢNH GIÁC!”

Thầy gầm lên, và cả lớp giật bắn mình.

Thầy Moody nhặt con nhện nhào lộn lên và ném nó trở vào trong cái hũ.

“Còn ai biết lời nguyền nào khác? Một lời nguyền bất hợp pháp khác?”

Bàn tay Hermione lại phóng vèo lên không, và Harry hơi ngạc nhiên thấy cánh tay Neville cũng vậy. Lớp học duy nhất mà Neville thường hay xung phong là Được thảo học, đó là môn học dễ dàng nhất đối với nó. Neville có vẻ cũng ngạc nhiên về sự táo gan của chính mình.

“Sao? “ thầy Moody nói, con mắt phép của thầy đảo về dán lên Neville.

Neville nói nhỏ xiu nhưng rành mạch:

“Có một lời nguyền... lời nguyền Hành hạ.”

Thầy Moody nhìn Neville chăm chú, lần này bằng cả hai con mắt:

“Tên con là Longbottom.”

Rồi con mắt phép của thầy xà xuống dò cuốn sổ lại lần nữa.

Neville căng thẳng gật đầu, nhưng thầy Moody không hỏi gì thêm. Quay lưng lại trước cả lớp, thầy thò tay vào hũ lấy ra con nhện kế tiếp và đặt nó lên mặt bàn. Con nhện đứng đó bất động, rõ ràng quá sợ hãi mà không dám cất bước.

“Lời nguyền hành hạ. Phải làm cho bị ra một chút ấy trò nắm được khái niệm.”

Thầy nói rồi chìa cây đũa phép vào con nhện, hô:

“Engorgio!” (có nghĩa là: “Phồng lên!”)

Con nhện phồng lên. Giờ đã to hơn cả một con nhện lông. Không thềm che giấu nữa, Ron đẩy cái ghế mình lùi ra sau, càng xa cái bàn của thầy Moody càng tốt.

Thầy Moody giơ đũa lên lần nữa, chìa vào con nhện, và thì thào:

“Crucio!” (Có nghĩa là: “Tra tấn!”)

Ngay lập tức, mấy ái căng con nhện quắp chặt vào thân, nó lặn lộn và bắt đầu co giật hãi hùng, đáng từ bên này sang bên kia. Không có âm thanh nào phát ra từ con nhện, nhưng Harry chắc rằng nếu con nhện có thể phát ra tiếng kêu, thì tiếng đó ắt phải là tiếng la hét. THẦY Moody không dời cây đũa phép đi, và con nhện bắt đầu run lắc, co giật càng lúc càng dữ dội.

Hermione kêu the thé:

“Ngừng lại!”

Harry quay sang nhìn Hermione. Cô bé đang nhìn, nhưng không phải nhìn con nhện, mà là Neville; và Harry, dõi theo mắt Hermione, thấy hai bàn tay Neville bấu chặt lên cái bàn đằng trước, những lông tay trắng bệch, mắt nó mở trừng đầy kinh hoàng.

THẦY Moody giơ cây đũa phép. Mấy cái chân nhện duỗi ra, nhưng rồi nó lại tiếp tục co giật.

“Reducio!” (Có nghĩa là: “Teo lại!”)

Thầy Moody thì thào, và con nhện teo về đúng kích thước. Thầy thả nó vào lại trong hũ, nói êm ái:

“Đau đớn. Chẳng cần đồ kẹp móng hay dao, các trò cũng có thể hành hạ ai đó được nếu thực hiện lời nguyền Hành hạ... Đây cũng là một lời nguyền khá phổ biến một thời.”

“Rồi... còn ai biết cái gì khác không?”

Harry nhìn quanh. Cứ nhìn mắt mọi người, nó cũng đoán ra tất cả đều đang đoán xem cái gì sẽ xảy ra cho con nhện cuối cùng. Cánh tay Hermione khẽ lắc, rồi, cô bé giơ lên trời, lần thứ ba.

“Sao?”

Thầy Moody nhìn cô bé.

Hermione thì thầm:

“Avada Kedavra.”

Vài đứa trong lớp khó chịu nhìn Hermione, trong đó có Ron.

Thầy Moody nói, một nụ cười nhẹ vắn cái miệng thầy méo xệch:

“A! Vâng, cái cuối cùng và là cái xấu nhất. Avada Kedavra – lời nguyên Giết chóc.”

Thầy thò cây đũa phép vào trong cái hũ thủy tinh, và dường như cũng biết là chuyện gì sắp xảy ra, con nhện nhện thứ ba cuống cuống chạy như điên quanh đáy hũ, cố lẩn cho được mấy ngón tay của thầy Moody, nhưng thầy tóm nó lại, đặt nó lên trên bàn. Con nhện lại bắt đầu chạy như phát khùng trên mặt gỗ.

Thầy Moody giơ cây đũa phép, và Harry bỗng nhiên thấy rừng mình như gặp điềm báo trước.

Thầy rống lên:

“Avada Kedavra!”

Một tia chớp xanh đến lóa mắt kèm theo một âm thanh rào rào, như thể có một cái gì đó bao la, vô hình đang bay vút trên không – con nhện ngay lập tức té ngã ra, không vết tích, nhưng không thể nào nhằm được, đã chết. Nhiều đứa con gái khóc thút thít, Ron té ngã ra sau và gần như rớt xuống khỏi ghế khi con nhện trượt về phía nó.

Thầy Moody gạt con nhện chết trên bàn rơi xuống sàn rồi trầm tĩnh nói:

“Không đẹp chút nào. Không dễ chịu chút nào. Không có cả tới phần nguyên. Không cách gì ngăn được. Từ xưa tới nay chỉ có một người sống sót được với nó, và người ấy đang ngồi ngay trước mặt tôi.”

Harry cảm thấy mặt nó đỏ bừng lên khi mắt thầy Moody (cả hai con mắt) đều nhìn vào nó. Nó cảm giác mọi người chung quanh cũng nhìn nó. Harry nhìn chăm chăm vào tấm bảng trống như thể bị tấm bảng thôi miên, nhưng thực sự nó chẳng thấy gì cả...

Vậy ba mẹ nó đã chết như vậy sao... giống hệt như con nhện đó? Họ cũng chết mà không một vết tích, chết một cách không rõ ràng như vậy sao? Họ cũng đơn giản chỉ nhìn thấy tia chớp xanh và nghe tiếng cái chết đang lao tới thật nhanh, trước khi sự sống bị quét ra khỏi thân thể họ sao?

Trong suốt ba năm qua, Harry đã dưng đi dưng lại cái chết của ba má mình, kể từ khi nó phát hiện ra họ đã bị giết, kể từ khi nó phát hiện ra chuyện gì đã xảy ra đêm ấy. Đuôi Trùn phản bội chỉ chỗ ẩn náu của ba má Harry cho Voldemort, hắn đã đến tìm họ trong túp lều tranh. Harry đã tưởng tượng Voldemort đã giết ba mình trước ra sao, James Potter đã chống đỡ hắn như thế nào, trong khi ông kêu thét vợ ẵm Harry mà chạy đi... Voldemort hăm dọa Lily Potter, nói bà đứng qua một bên để hắn giết Harry ... Harry tưởng tượng ra bà đã van xin hắn giết mình thể mạng và quyết không chịu ngừng che thân cho thằng con bé bỏng... và Voldemort đã giết nốt bà, trước khi chìa cây đũa phép vô Harry ...

Harry biết rõ tất cả những chi tiết này vì nó đã nghe lại được những tiếng kêu của ba má nó, trong lúc nó chống đỡ với những tên giám ngục vào năm rồi. Đó chính là năng lực khủng khiếp của tội giám ngục ép nạn nhân của chúng phải sống lại những ký ức đen tối nhất trong đời, làm họ chết chìm, cạn lực, trong nỗi tuyệt vọng của chính họ...

Thầy Moody lại nói, nhưng với Harry nghe như từ nơi nào xa thăm thẳm. Bằng một nỗ lực khổng lồ, nó kéo mình quay trở lại với hiện tại và lắng nghe xem thầy đang nói gì.

“Avada Kedavra là một lời nguyên cần phải có đằng sau nó một pháp thuật cao cường – các trò bây giờ có rút hết đũa phép ra, cùng chìa vào tôi mà đọc thần chú, thì tôi ngờ rằng cùng lắm chỉ làm tôi chảy được tí máu cam. Nhưng không sao. Tôi đến đây đây phải để dạy các trò cách thực hiện lời nguyên đó.”

“Nào, nếu không có phản nguyên, vậy tại sao tôi lại cho các trò coi nó? Bởi vì các trò phải biết về nó. Các trò phải biết cái tệ hại nhất là cái gì. Các trò không ai muốn thấy mình rơi vào hoàn cảnh phải đối mặt với nó. Vậy HÃY THƯỜNG XUYÊN CẢNH GIÁC.”

THầy gầm lên, và cả lớp lại giật nảy mình.

“Bây giờ... ba lời nguyên kia - Avada Kedavra, Độc đoán, và Hành hạ - được gọi là những Lời nguyên Không thể Tha thứ. Chỉ cần áp dụng một trong ba lời nguyên vào một con người là lãnh đủ mãi đời trong ngục Azkaban. Đó là cái mà tôi phải dạy cho các trò chống chọi. Các trò cần được chuẩn bị. Các trò cần được trang bị. Nhưng hơn tất cả, các trò cần thường xuyên cảnh giác, không ngừng cảnh giác. Lấy viết lông ngỗng ra nào... chép lại câu đó...”

Tụi nhỏ dành phần còn lại của tiết học để chép các ghi chú về Những Lời nguyên Không thể Tha thứ. Không ai nói gì cho tới lúc chuông reng, nhưng ngay khi thầy Moody cho lớp giải tán và rời phòng học, một dòng thác bàn tán liền bùng vỡ. Hầu hết bọn học trò đều bàn tán về những lời nguyên với vẻ sợ hãi – “Bồ thấy nó co giật không?”, “... khi thầy giết nó đó... chưa tới nửa tích tấc!”

Harry nghĩ bụng, tụi nó bàn về buổi học như là bàn về một buổi biểu diễn ngoạn mục nào đó không bằng. Nhưng nó thấy chẳng có gì là giải trí ở đây – và Hermione cũng vậy.

“Lẹ lên!” Cô bé căng thẳng nói với Harry và Ron.

Ron hỏi:

“Không phải tới cái thư viện chết tiệt đó nữa chứ?”

Hermione trả lời cộc lốc, chỉ tay vào hành lang bên:

“Không. Coi kìa, Neville!”

Neville đang đứng một mình, ngay giữa lối đi, nhìn chằm chằm vào bức tường đá đối diện, đôi mắt mở to kinh hãi như khi nó nhìn thầy Moody trình diễn lời nguyên Hành hạ.

“Neville à!” Hermione dịu dàng gọi.

Neville nhìn quanh.

“Ồ, chào.” Giọng cậu bé cao hơn ngày thường rất nhiều. “Bài học hay quá hả? Mình đang nghĩ tới nay được ăn gì, mình... mình đói gần chết, mấy bồ đói bụng không?”

“Neville, bồ không sao chứ?” Hermione hỏi.

Neville lắp bắp, giọng vẫn cao vút bất thường:

“Ồ không, mình khỏe mà, bữa ăn tối thật là thú vị... mình muốn nói bài học... tối nay ăn gì vậy?”

Ron nhìn Harry thẳng thốt.

“Neville, có gì...?”

Nhưng đằng sau lưng chúng bỗng vang lên âm thanh lốc cốc kỳ dị, và tụi nhỏ thấy giáo sư Moody đang khập khiễng tiến về phía chúng. Cả bốn đứa lặng bật, sợ hãi nhìn thầy, nhưng khi thầy cất tiếng, giọng gầm gừ của thầy nghe trầm hơn, nhẹ nhàng hơn là mọi khi chúng vẫn nghe.

THầy nói với Neville:

“Ổn cả chứ, con trai? Sao con không lên văn phòng thầy? Đi nào... thầy trò mình làm chén trà...”

Neville nhìn càng kinh hãi trước viễn cảnh nhăm nháp trà với thầy Moody. Nó không nói được, không đi được. Thầy Moody quay con mắt phép về phía Harry:

“Trò không sao chứ hả, Potter?”

“Dạ, không,” Harry đáp, khá bướng bỉnh.

Con mắt xanh da trời của thầy Moody đảo nhẹ trong hốc mắt khi quan sát Harry. Rồi thầy nói:

“Con cần phải biết. Có thể điều đó là tàn nhẫn, nhưng con phải biết. Không giả bộ được... thôi... đi nào, Longbottom, thầy có mấy cuốn sách mà có thể con sẽ thích.”

Neville van nài nhìn Harry, Ron và Hermione, nhưng ba đứa không nói gì, cho nên Neville không còn lựa chọn nào khác là đành để cho thầy Moody giải đi, với một bàn tay gân guốc của thầy đặt trên vai nó.

“Đây là sao đây?” Ron hỏi khi nhìn theo Neville cùng thầy Moody quẹo ở góc đường.

“Không biết.” Hermione trầm ngâm đáp.

“Học thế mới là học, hả?”

Ron nói với Harry khi hai đứa đi vào Đại sảnh đường.

“Anh Fred với anh George nói đúng, phải không? Thầy Moody đúng là rành công việc hả? Lúc thầy làm Avada Kedavra rồi cái cách con nhện lặn ra chết, làm cho nó ngoẻo thiệt đúng điệu...”

Nhưng Ron thột nhiên im bặt đi nhìn mặt Harry, và nó không nói nữa cho tới khi tụi nó vào được Đại sảnh, lúc đó nó bảo nó nghĩ hai thằng nên bắt tay vào làm bài tiên tri của giáo sư Trelawney tối nay đi là vừa, vì bài tập đó sẽ ngón hàng giờ đồng hồ.

Hermione không tham gia cuộc đấu láo của Harry và Ron trong suốt bữa ăn tối. Cô bé chỉ cầm cút ăn ngấu nghiến, rồi rời phòng ăn chạy ngay đến thư viện. Harry và Ron đi bộ về tháp Gryffindor; và Harry, suốt bữa ăn này giờ không nghĩ ngợi gì khác, giờ lại tự đưa đề tài Những lời Nguyên Không thể Tha thứ ra bàn.

“Liệu thầy Moody với cụ Dumbledore có bị rắc rối không nếu Bộ biết là tụi mình được coi mấy lời nguyên?” Harry hỏi khi tụi nó tới gần Bà Béo.

“Dám lắm chứ,” Ron nói. “Nhưng cụ Dumbledore vẫn hay làm mọi việc theo cách của cụ, còn Moody thì đã gặp rắc rối từ nhiều năm nay rồi kìa, mình nghĩ vậy. Cứ làm trước rồi tính sau, coi đồng thùng rác của thầy là biết. Ba lạp ba lếu.”

Bà Béo lẳng mình tới trước để lộ ra cái lỗ trên tấm chân dung, và tụi nó chui vào phòng sinh hoạt chung nhà Gryffindor, lúc này đang đông nghẹt và âm ỉ.

Harry hỏi:

“Làm bài Tiên tri chứ hả?”

“Ừ, chắc vậy.” Ron rên rĩ.

Tụi nó trèo lên phòng ngủ để kiểm sách và biểu đồ, thấy Neville trong đó có một mình, ngồi trên giường đọc sách. Trông nó đã bình an lại rất nhiều so với lúc tan lớp thầy Moody, mặc dù vẫn chưa trở lại bình thường hoàn toàn. Mắt thằng bé vẫn còn hoe hoe đỏ.

“Ồn không, Neville?” Harry hỏi.

“Ồ, ồn lắm,” Neville đáp. “Mình khỏe, cảm ơn bồ. đang đọc sách giáo sư Moody ỉnh mượn...”

Nó chìa ra cuốn sách: Thực vật Thủy Sinh thần bí vùng Địa Trung Hải và Đặc tính của chúng:

“Rõ ràng là giáo sư Sprout nói cho giáo sư Moody là mình khá môn Dược thảo học.”

Trong giọng nói của nó có mang chút tự hào mà trước đây Harry hiếm khi nào nghe ra.

“Thầy nghĩ mình thích cuốn này.” Neville nói.

Harry nghĩ, kể cho Neville nghe những gì giáo sư Sprout đã nói là một cách tế nhị để làm cho Neville vui lên, bởi vì ít khi nào Neville được nghe ai khen là mình khá bất cứ cái gì. Hồi xưa giáo sư Lupin cũng hay làm như vậy.

Harry và Ron mang cuốn Vén màn Tương lai của mình xuống phòng sinh hoạt chung, kiếm một cái bàn, và bắt tay vào việc tiên đoán cho tháng tới. Đến một giờ sau, tụi nó cũng chỉ tiến được có chút xíu, mặc dù cái bàn đã bày bừa đầy những mẫu giấy da ghi chằng chịt các phép toán cùng các ký hiệu, còn óc của Harry thì mịt mù như thể bị cái lò sưởi của giáo sư Trelawney hun khói đầy.

Harry nhìn chăm chăm vào danh sách dài thòng các phép toán:

“Mình chẳng dò ra manh mối ý nghĩa của mấy cái quỹ này.”

Ron nói, tóc đã dựng đứng vì mấy ngón tay không ngừng vò đầu trong tuyệt vọng.”

“Bồ biết không, mình nghĩ cái trò này chỉ cần dựa vào món Đoán mò cổ lỗ sĩ là xong.”

“Cái gì? ... Bịa ra ấy hả?”

“Chứ sao,” Ron vừa nói vừa phủi mới giấy vụn lộn xộn xuống khỏi bàn, nhúng cây viết vô bình mực, và bắt đầu viết, vừa viết vừa đọc:

“Thứ Hai tới, có lẽ tôi sẽ bị ho, đó là do sự giao hội giữa sao Hỏa và sao Mộc.”

Nó ngược nhìn Harry:

“Bồ biết cổ mà... cứ nhồi cả đồng đau thương vô là cổ khoái hết.”

“Rồi!” Harry đáp, vò nhàu bài làm lúc đầu và búng nó bay vòng qua đầu đám học trò năm thứ nhất đang tán dóc, chui tọt vô lò sưởi:

“Rồi... thứ Hai, tôi sẽ gặp nguy hiểm... bị ... ph... phỏng.”

“Đúng, bồ sẽ bị.” Ron nói u ám, “tụi mình sẽ gặp lại tụi Quái Tôm vào thứ Hai. Rồi, thứ Ba, tôi sẽ... ừm...”

“Mất một vật quý giá.” Harry tiếp lời, tay lật giở cuốn Vén màn Tương lai để tìm ý.

“Ý hay.” Ron nói, chép xuống ngay. “Bởi vì, ừm... sao Thủy. Sao bồ lại không bị một người mà bồ nghĩ là bạn đâm sau lưng đi!”

“Phải đó... chơi liền...” Harry nói, ghi vội vàng. “... bởi vì sao Kim ở cung thứ mười hai.”

“Và tới thứ tư, tôi nghĩ tôi sẽ gặp kết cục tệ hại nhất trong một trận đấu.”

“Áá, mình sắp thi đấu. Rồi, tôi sẽ thua cá độ.”

“Ừ, bồ sẽ cá là mình thắng cuộc há.”

Trong hàng giờ sau đó, chúng tiếp tục chế ra những lời tiên đoán (mà càng lúc càng bi thảm hơn), trong khi đó phòng sinh hoạt chung từ từ trống bốt, mọi người lục tục về phòng ngủ. Con Crookshanks lượn lờ quanh tụi nó, nhảy nhẹ nhàng lên một chiếc ghế trống, và nhìn Harry chăm chăm một cách bí hiểm, còn hơn cả Hermione nhìn lúc biết tụi nó không làm bài tập ở nhà cho tử tế.

Nhìn soi mói quanh phòng, cổ mà nghĩ ra còn cái sự rủi ro nào chưa xài tới, Harry thấy Fred và George đang chụm đầu ngồi với nhau ở bức tường đối diện, bút lông ngỗng đưa nhau miệt mài trên một tấm giấy da độc nhất. Đúng là bất thường nhất cái cảnh Fred và George ẩn vào một góc và yên lặng làm việc; chúng vẫn thích ở nơi bát nháo, trung tâm ồn ào dễ gây chú ý. Có vẻ gì đó giấu giấu diêm diêm trong cái cách chúng làm việc trên mảnh giấy da, khiến Harry nhớ lại cái cách chúng cùng ngồi thảo ra thư trả lời ở trang trại Hang Sóc; Harry tưởng đó là mẫu đơn đặt hàng Mảnh phù thủy nhà Weasley, nhưng lần này có vẻ không phải như vậy, nếu không, chắc chắn chúng đã cho Lee Jordan cùng tham dự trò đùa rồi. Harry thắc mắc không hiểu việc này có liên hệ gì đến Thi đấu Tam Pháp thuật không.

Trong lúc Harry đang ngó, George gạt đầu với Fred, lấy viết lông ngỗng xóa đi cái gì đó, và nói, tuy bằng một giọng hết sức lặng lẽ nhưng vẫn bị truyền đi gần hết phòng:

“Không được... nghe giống như mình đang kết tội thằng đó quá... Phải cẩn thận...”

Rồi George nhìn quanh, thấy Harry đang ngó nó. Harry nhe răng cười và nhanh chóng quay lại với bài tập Tiên tri của mình – nó không muốn George nghĩ nó là đồ nghe lén. Một chút sau, hai đứa sinh đôi cuộn tấm giấy da lại, chúc ngủ ngon, rồi về phòng ngủ.

Fred và George đi được khoảng mười phút thì cái lỗ chân dung mở ra và Hermione leo vào phòng sinh hoạt chung, một bàn tay ôm một bó giấy da, một tay ôm một cái hộp có cái gì kêu rột rột theo mỗi bước đi của cô bé, Crookshanks vờn lưng cong vòng, kêu grừ... grừ...

“Chào, mới xong việc!” Hermione nói.

“Mình cũng mới xong!”

Ron nói đắc thắng, quẳng cây viết lông ngỗng xuống.

Hermione ngồi xuống, đặt mấy thứ đồ đang ôm trong tay xuống một cái ghế trống, và kéo bài Tiên tri của Ron về phía mình:

“Tháng tới coi bộ bồ không tốt hả?”

Hermione nói, vẻ chế nhạo, trong khi con Crookshanks cuộn lại ngồi vào lòng cô bé.

Ron ngáp:

“Ừ, nhưng ít nhất mình cũng thấy trước.”

Hermione kêu lên:

“Ồ, hình như bồ chết đuối tới hai lần nè!”

“Ồ, vậy hả,” Ron sầm soi bài Tiên tri của mình. “Để mình đổi thành là bị một con Bằng mã đang giận dữ đạp lên thì hay hơn.”

“Bồ không thấy rõ ràng là bồ chỉ bịa ra mấy cái quỷ này sao?”

“Sao bồ dám nói vậy?” Ron kêu lên, giả bộ như bị xỉ nhục ghê gớm lắm. “Tụi này đã phải quần quật như mấy con gia tinh suốt này giờ.”

Hermione cau mày.

Ron vột vàng chống chế:

“Chỉ là một cách nói thôi mà!”

Harry cũng đã đặt viết xuống, vừa mới hoàn tất việc tiên đoán rằng thể nào mình cũng bị chặt đầu. Nó chỉ vào cái hộp, hỏi:

“Cái gì trong đó vậy?”

“Bồ mà hỏi, kể cũng lạ!”

Hermione đáp, mắt nhìn Ron một cách khó chịu. Cô bé mở cái hộp ra và cho tụi nó coi.

Bên trong là năm chục cái huy chương, đủ màu khác nhau, tất cả đều có chữ H.V.Đ.C.Q.L.G.T.

Harry hỏi, nhặt một cái huy chương lên xem:

“Hột vịt đẹt Cho quyền lợi Gia tinh hả? Nghĩa là sao?”

Hermione mắt hết kiên nhẫn:

“Không phải ‘Hột vịt đẹt cho quyền lợi Gia tinh’ mà là H.V.Đ.C.Q.L.G.T.. Viết tắt cho Hội vận động cho quyền lợi Gia tinh.”

“Chưa bao giờ nghe nói tới.” Ron nói.

Hermione đáp rần rỏi:

“Dĩ nhiên, bồ chưa nghe là phải rồi, mình mới bắt đầu mà.”

Ron kêu lên, hơi ngạc nhiên:

“Cái gì? Bồ có bao nhiêu hội viên rồi?”

“Ừm... nếu hai bồ vô luôn thì... ba.”

Ron nói:

“Và bồ nghĩ tụi mình sẽ đi lòng vòng, mang mấy cái huy hiệu ghi chữ ‘Hột vịt đẹt’ hả?”

Hermione hét lên dữ tợn:

“H.V.Đ.C.Q.L.G.T.! Mình sắp tiến hành Ngăn chặn Bạo hành Sinh vật Huyền bí, và Chiến dịch thay đổi Địa vị Hợp pháp của Sinh vật Huyền bí, nhưng mà chưa được. Đó mới chỉ là đầu đề bản tuyên ngôn của tụi mình.”

Nói xong cô bé thấy đồng giấy da cho tụi nó:

“Mình đã nghiên cứu hết cả thư viện. Tình trạng nô lệ gia tinh đã có từ nhiều thế kỷ nay. Không thể tin nổi là từ đó tới nay không ai làm gì cho cái chuyện đó cả.”

Ron kêu to:

“Hermione ơi – nghe cho kỹ nè! Tụi – nó – khoái – chuyện – đó. Tụi nó khoái làm nô lệ!”

Hermione vẫn nói, còn lớn giọng hơn cả Ron, như thể không hề nghe thấy mấy lời nói vừa rồi:

“Mục tiêu ngắn hạn của chúng ta là đảm bảo về lương bổng và điều kiện làm việc công bằng cho gia tinh. Mục tiêu dài hạn của chúng ta gồm có thay đổi đạo luật không xử dụng đũa, rồi cố gắng đưa một gia tinh vô Ủy ban Điều phối và kiểm soát sinh vật Huyền bí, bởi vì con số đại diện của tụi nó thấp kinh khủng.”

“làm cách nào làm được hết mấy việc đó?” Harry hỏi.

Hermione sung sướng trả lời:

“Bắt đầu bằng việc chiêu mộ thành viên. Mình nghĩ cỡ hai Sickle là được gia nhập – đủ mua huy hiệu – và số tiền này có thể tài trợ cho chiến dịch tờ bướm của tụi mình. Ron, bồ là thủ quỹ. Mình giao bồ cái lon để quên góp xu lẻ ở trên lầu. Còn Harry, bồ là thư ký, vậy làm ơn ghi lại giùm những gì mình đang nói đây, coi như biên bản cuộc họp đầu tiên của tụi mình.”

Im lặng một khoảng, và Hermione cười rạng rỡ với hai đứa. Harry ngồi phịch xuống, bị giằng xé giữa một bên là bức cả mình vì Hermione, một bên là thấy tức cười khi nhìn cái mặt của Ron. Sự im lặng bị phá vỡ, nhưng không phải do Ron, người đang đờ mắt trong phút chốc, mà là do một tiếng gõ tích, tích nhẹ nhàng vào cửa sổ. Harry nhìn phóng dưới ánh trăng rọi sáng, một con cú trắng như tuyết đậu trên bậu cửa sổ.

Nó hét lên:

“Hedwig!”

Rồi phóng ra khỏi ghế, băng ngang căn phòng, tới mở toang cánh cửa.

Hedwig bay vào, lượn ngang phòng, rồi đậu trên bàn, ngay trên bài tập Tiên tri của Harry.

“Giờ mới về!” Harry vừa nói vừa vội vã chạy theo con cú.

Ron chỉ vào mẫu giấy da bản thảo buộc ở chân con cú, kêu lên phẫn khích:

“Nó có mang thư trả lời kia!”

Harry vội vã cởi miếng giấy da ra, ngồi xuống đọc, trong khi con Hedwig vỗ vỗ cánh xà xuống đầu gối nó, rúc lên êm ái.

Hermione hỏi, gần như nín thở:

“Cái thư nói gì vậy?”

Thư rất ngắn, trông có vẻ như được viết vô cùng vội vã. Harry đọc to lên:

Harry,

Chú bay về miền Bắc ngay đây. Cái tin về cái thẹo của con là tin cuối cùng trong một loạt những tin đồn kỳ quái mà chú nhận được ở đây. Nếu cái thẹo lại đau lần nữa, con cứ tới thẳng cụ Dumbledore – người ta nói cụ đã lôi Mất-Điên ra khỏi kỳ nghỉ hưu, có nghĩa là cụ đã đọc thấy các dấu hiệu, ngay cả khi chưa ai đọc thấy.

Sẽ sớm liên lạc lại với con. Gửi lời chúc tới Ron và Hermione. Bảo trọng, Harry!

Sirius

Harry ngẩng lên nhìn Ron và Hermione, hai đứa ngo Harry chăm chăm.

Hermione thì thào:

“Chú ấy bay về phương Bắc hả? Chú ấy quay về?”

Trông Ron hết sức bối rối:

“Cụ Dumbledore đang đọc được dấu hiệu gì? Harry, câu đó nghĩa là sao?”

Harry động binh binh mấy nắm tay vào trán mình, hất con Hedwig văng ra khỏi lòng. Nó giận dữ:

“Đáng lẽ mình không được nói với chú ấy mới phải!”

Ron ngạc nhiên:

“Ý bồ là sao?”

Harry lại động nắm đấm lên mặt bàn, khiến con Hedwig rớt xuống trên lưng ghế của Ron, rúc lên cắn phần.

“Chuyện này làm chú ấy phải quay về! Quay về, chỉ vì chú ấy nghĩ mình đang gặp rắc rối! Mà có rắc rối gì xảy ra cho mình đâu! Tao không có gì ày đâu...”

Nó quay sang nạt Hedwig:

“... muốn ăn thì lên chuồng cú mà ăn!”

Hedwig ném cho Harry một cái nhìn cực kỳ chàm tị ái và bay ngay ra cửa sổ, khi đi còn sải rộng cánh bạt vô đầu Harry một cái.

Hermione mở lời, giọng làm ra yên ả:

“Harry nè!”

“Mình đi ngủ đây!” Harry nói cộc lốc. “Sáng mai gặp lại.”

Trong phòng ngủ trên lầu, nó mặc đồ ngủ vào và chun vô giường, nhưng chẳng thấy buồn ngủ tí ti.

Nếu chú Sirius quay trở về và bị bắt lại, thì đó là lỗi của nó, của thằng Harry này đây! Vì sao nó không im mồm đi cho rồi? Chỉ có vài giây đau đớn và thế là cũng phải khai ra... Phải như nó biết kèm mình lại...

Nó nghe Ron bước vào phòng ngủ một lúc sau đó, nhưng không nói với Ron tiếng nào. Một hồi lâu thật lâu, Harry nằm, ngo chăm chăm lên cái đỉnh mùng. Phòng ngủ hoàn toàn yên lặng, và nó cũng bớt lo lắng đi. Harry có thể nhận ra rằng việc vắng tiếng gáy ngày thường của Neville có nghĩa là nó không phải là đứa duy nhất đang nằm mà thức chong chong.

15. Chương 15

Chương 15 - Trường Beauxbatons và trường Dumstrang

Sáng sớm hôm sau, Harry thức giấc với một kế hoạch chất đầy trong đầu, như thể bộ não ngái ngủ của nó đã làm việc về vụ này cả đêm. Nó ngồi dậy, mặc quần áo vào trong ánh sáng ban mai nhợt nhạt, rời khỏi phòng ngủ mà không đánh thức Ron, đi xuống phòng sinh hoạt chung vắng lặng. Tại đây, nó lấy một miếng giấy da từ trên cái bàn còn nằm nguyên bài tập tiên tri, viết lá thư sau:

Chú Sirius thương yêu,

Con phát hiện ra chỉ tại con tưởng tượng ra cái thẹo đau thôi, lúc viết cho chú kỳ trước con ngủ gật. Không thấy có gì xảy ra nữa, ở đây mọi việc đều tốt. Chú đừng lo cho con, con thấy cái đầu con hoàn toàn bình thường.

Harry

Rồi nó trèo ra khỏi lỗ chân dung, đi lên tòa lâu đài tĩnh mịch (chỉ hơi bị tắc đường một tí, lúc con yêu tinh Peeves cố lật một cái bình to vào người Harry ở giữa đường đi, dọc hành lang lầu bốn), cuối cùng tới chuồng cú, nằm ở chót cùng tháp Tây.

Chuồng cú là một căn phòng bằng đá hình tròn, khá lạnh lẽo và thoáng gió, vì không cái cửa sổ nào ở đây có kiếng, Sàn nhà phủ đầy rơm và phân chim, cùng với mấy bộ xương chuột nhắt, chuột đồng ăn xong nhả ra. Hàng trăm, hàng trăm con cú, đủ mọi nòi giống có thể có trên đời, đứng rúc vào nhau trên cái sào đậu chọc thẳng lên đỉnh tháp. Hầu như cả bọn đều đang ngủ, mặc dù đầu đó có một con mắt tròn màu hổ phách đang liếc Harry. Nó nhận ra Hedwig đậu giữa một con chim lợn với một con cú hung hung, bèn vội vàng chạy lại phía con cú, hơi trượt chân trên sàn nhà đầy những phân chim.

Harry phải mất một lúc để thuyết phục con cú thức dậy và chịu nhìn nó lấy một cái, trong khi đó con cú cứ lê chân vòng vòng trên sào đậu, chĩa đuôi vào mặt Harry. Con cú rõ ràng vẫn còn giận vì thái độ vô ơn của Harry vào đêm hôm trước. Rốt cuộc, do Harry đề nghị với Hedwig là nếu quá mệt thì để Harry mượn Ron con Pigwidgeon vậy, mà Hedwig mới chịu thò chân ra và cho phép Harry cột lá thư vào.

“Phải tìm ra chú ấy nhen! Trước khi tụi giám ngục tìm thấy.”

Harry vừa nói vừa vuốt ve cái lưng con cú, trong khi bỗng nó trên tay đi về một cái lỗ trên tường.

Con cú gặm nhón tay Harry, có thể hơi mạnh hơn mọi ngày nó vẫn gặm, nhưng vẫn rúc lên theo cái cách làm người ta rất vững dạ. Rồi nó sải cánh bay đi trong ánh bình minh. Harry nhìn theo con cú cho tới khi khuất dạng với một cảm giác khó chịu quay trở lại trong bao tử. Nó những tưởng thư trả lời của chú Sirius phải làm nhẹ đi những nỗi lo của nó hơn là làm tăng thêm như thế này.

“Như vậy là nói dối, Harry.”

Hermione sắc giọng nói trong bữa ăn sáng, khi Harry kể cho Ron và Hermione nghe việc nó đã làm.

“Bồ không hề tưởng tượng chuyện cái thẹo đau, bồ biết mà.”

“Thì sao nào? “ Harry nói, “Chú ấy không thể trở lại ngục Azkaban chỉ vì mình.”

“Thôi đi!”

Đến lượt Ron sắc giọng với Hermione khi cô bé mở miệng định nói thêm mấy câu. Lại một lần nữa, Hermione lườm Ron và im lặng.

Suốt hai tuần qua, Harry đã cố gắng tối đa tránh không nghĩ về chú Sirius. Thực vậy, nó không thể ngăn mình cứ trông ngóng lo lắng vào mỗi buổi sáng, khi đám thư cú tới; cũng không thể nhịn được, cứ mỗi đêm trước khi đi ngủ, lại nhìn thấy viễn cảnh kinh hoàng xảy đến với chú Sirius, bị mấy tên giám ngục dồn vào một góc phố tối tăm nào đó ở Luân Đôn. Giữa hai khoảng thời gian đó, nó cố không nghĩ đến người cha đỡ đầu. Nó ước phải chi vẫn còn Quidditch để mà chia trí, không gì tốt hơn ột đầu óc đang lộn xộn bằng một buổi luyện tập hay và cực nhọc. Mặt khác, các môn học trở nên ngày càng khó và đòi hỏi cao hơn trước, đặc biệt là môn Phòng chống Nghệ thuật Hắc ám của thầy Moody.

Trước sự ngạc nhiên của tụi nhỏ, giáo sư Moody tuyên bố rằng ông sẽ lần lượt thử lời nguyên Độc đoán trên từng đứa, để biểu diễn sức mạnh của lời nguyên cũng như để xem thử liệu tụi nhỏ có thể chống chọi với tác động của nó hay không.

“Nhưng... nhưng thầy nói đó là bất hợp pháp mà thầy?”

Hermione ngáp ngừng hỏi trong khi thầy Moody dẹp mấy cái bàn với một phát quét bằng đũa phép, chừa ra một khoảng rộng trống trải ngay giữa phòng.

“Thầy nói... nói là áp dụng nó lên một người nào là...”

Con mắt thần của thầy Moody xoáy vào Hermione và nhìn chăm chăm cô bé bằng một cái nhìn kỳ quái, không chớp mắt:

“Thầy Dumbledore muốn các trò được truyền dạy cái cảm giác thật. Nếu trò muốn học theo cách khó – là khi có ai đó ném lời nguyền lên trò thì họ có thể kiểm soát được trò hoàn toàn – thì tốt thôi. Trò được miễn. Cứ việc đi ra ngoài.”

Thầy chỉ một ngón tay xương xẩu ra phía cửa. Hermione đỏ bừng mặt và lẩm bẩm điều gì đó rằng nó đâu có ý định rời lớp đâu. Harry và Ron nhìn nhau nhe răng cười. Chúng biết Hermione thà phải nuốt mủ cây củ u còn hơn bỏ lỡ một bài học quan trọng như thế này.

Thầy Moody bắt đầu ra hiệu cho đám học trò lần lượt tiến tới và đọc lời nguyền Độc đoán lên từng đứa. Harry ngó, từng đứa, từng đứa bạn một, đang thực hiện mấy trò kỳ quái nhất dưới ảnh hưởng của lời nguyền. Dean Thomas nhảy lò cò ba vòng quanh phòng, miệng thì hát quốc ca. Lavender Brown thì bắt chước con sóc. Neville biểu diễn một loạt bài tập thể dục thẩm mỹ khá lạ lùng mà chắc chắn lúc bình thường nó không tài nào làm nổi. Dường như không đứa nào trong chúng nó có khả năng kháng cự được lời nguyền, và mỗi đứa chỉ phục hồi lại khi thầy Moody bỏ lời nguyền đi.

“Potter, kế tới là trò.” Thầy Moody gầm gừ.

Harry bước tới trước, ra giữa lớp học, đứng vào khoảng trống mà thầy Moody đã dọn sạch bàn ghế. Thầy giơ cây đũa phép, chỉ vào Harry, và hô: “Imperio!”

Đó là cảm giác tuyệt vời nhất Harry cảm thấy như mình trôi bồng bênh, mọi ý nghĩ, mọi lo âu trong đầu được quét sạch nhẹ nhàng, chẳng để lại cái gì ngoài một niềm hạnh phúc mơ hồ, khó mà tả lại được. Nó đứng đó, cảm thấy hoàn toàn thư giãn, chỉ mơ màng biết mọi người đều đang nhìn mình.

Và rồi nó nghe tiếng thầy Moody Mất-Điên, vang trong ngách nào đó xa xăm của não nó: “Nhảy lên bàn... nhảy lên bàn!”

Harry vâng lời, nhún gối xuống, chuẩn bị nhảy.

“Nhảy lên bàn!...”

Ừa, mà tại sao chứ? Một giọng nói khác thức dậy phía sau bộ não.

Một việc làm ngu ngốc, thật đó, tiếng nói vọng lên.

“Nhảy lên bàn!...”

Không, tôi sẽ không nhảy đâu, cảm ơn. Giọng nói kia đáp, hơi cứng rắn một chút... không, tôi thực lòng không muốn...

“Nhảy, NHẢY NGAY!”

Liền ngay đó, Harry cảm thấy một cơn đau khủng khiếp. Nó vừa muốn nhảy, vừa muốn cố ngăn mình không nhảy. Kết quả là nó lao đảo đâm đầu vô cái bàn, té vật xuống, và cảm thấy như đã vỡ cả hai xương đầu gối.

“Chà, khá quá!”

Thầy Moody gầm gừ, và bất thành linh Harry thấy cảm giác vang vang, trống rỗng trong đầu mình biến đâu mất. Nó nhớ chính xác điều gì đang xảy ra, và cơn đau trên đầu gối dường như cũng tăng lên gấp đôi.

“Nhìn kìa, cả đám... Potter đã kháng cự được! Trò ấy kháng lại được lời nguyền, tí nữa thì đập tan cả lời nguyền! Chúng ta sẽ thử lại lần nữa, Potter, và tất cả các trò còn lại, chú ý đây, nhìn vào mắt trò ấy, nhìn vào đó... rất tốt, Potter, rất, rất tốt! Chúng khó lòng mà điều khiển nổi con!”

“Cái cách mà thầy ấy nói làm mình nghĩ như thể cả đám có thể bị tấn công bất cứ giây phút nào không bằng.”

Harry lẩm bẩm khi nó bước đi cà nhắc ra khỏi lớp Phòng chống Nghệ thuật Hắc ám một tiếng sau đó. (Thầy Moody cứ nặng nề đòi Harry phải thử tài đến bốn lần một lúc, cho đến khi nó có thể xua tan hoàn toàn lời nguyền.)

“Ừ, mình biết.”

Ron nói, nhảy hai bậc cầu thang một. Nó gặp nhiều rắc rối với lời nguyên hơn là Harry, mặc dù thầy Moody đã trấn an nó rằng các tác dụng đến giờ ăn trưa là sẽ bay sạch.

“Đúng là đồ đa nghi...”

Ron căng thẳng ngoái lại liếc xem thầy Moody chắc chắn không nằm trong tầm nghe, rồi nói tiếp:

“Hèn chi người ta mừng húm khi tổng khứ được thầy ra khỏi Bộ. Bỏ có nghe thầy kể với Seamus thầy đã làm gì với tay phù thủy dám la ó phản đối sau lưng thầy vào ngày Cá tháng Tư chưa? Chừng nào tụi mình có thì giờ nghiên cứu cách kháng lại lời nguyên Độc đoán trong khi có quá trời mấy thứ khác phải làm đây?”

Tất cả bọn năm thứ tư đều nhận thấy có sự gia tăng rõ ràng khối lượng các công việc đòi hỏi chúng phải làm trong học kỳ này. Giáo sư McGonagall giải thích lý do, khi cả lớp rên lên một tiếng lớn trước đồng bài tập Biến mà cô giao cho:

“Các trò hiện đang bước vào giai đoạn quan trọng nhất của đào tạo pháp thuật, kỳ thi phù thủy thường đẳng sắp tới nơi rồi...”

Đôi mắt cô lấp láy đầy nguy hiểm sau cặp mắt kiếng hình chữ nhật.

“Tối năm thứ năm tụi con mới lấy bằng Phù thủy Thường đẳng lận!” Dean Thomas kêu lên tức tối.

“Có thể không đâu, Thomas, nhưng tin tôi đi, các trò cần phải chuẩn bị mọi thứ cần thiết! Cho đến nay vẫn chỉ có trò Granger là người duy nhất trong lớp biến được con nhím thành cái gối cắm kim mà tôi vừa ý. Tôi phải nhắc trò, trò Thomas, là cái gối cắm kim của trò vẫn còn cuộn lại sợ hãi mỗi khi có người đâm một cây kim vào nó đó nhe!”

Hermione lại đỏ mặt thêm lần nữa, dường như đang cố tỏ ra không quá tự mãn.

Harry và Ron thì quá là vui khi trong buổi học Tiên tri kế tiếp, giáo sư Trelawney nói với tụi nó rằng tụi nó đã đạt điểm tối đa cho bài tập về nhà. Cô đọc lớn một đoạn dài trong bài Tiên tri của hai đứa, khen ngợi tụi nó về thái độ đón nhận tai ương sắp tới một cách thản nhiên. Nhưng tụi nó bớt vui hẳn khi cô đề nghị tụi nó làm thêm một bài như vậy cho tháng tới: cả hai đã xài hết những ý tưởng về tai họa mất rồi.

Trong khi đó giáo sư Binns, con ma dạy môn Lịch sử Pháp thuật, biểu tụi nó viết bài luận hàng tuần về các cuộc khởi nghĩa của yêu tinh vào thế kỷ thứ mười tám. Giáo sư Snape bắt tụi nó nghiên cứu về thuốc giải độc. Tụi nhỏ làm công việc này hết sức nghiêm túc, và ông đã nói bóng gió rằng trước Giáng sinh, có thể ông sẽ đầu độc một đứa trong bọn để coi thuốc giải độc của tụi nó chế có tác dụng không. Giáo sư Flitwick yêu cầu tụi nhỏ đọc thêm ba cuốn sách để chuẩn bị cho bài học về Bùa Triệu tập.

Ngay cả lão Hagrid cũng chất thêm cho bọn trẻ một đồng công việc. Những con Quái Tôm Đuôi Nổ đang lớn với một tốc độ đáng nể mặc dù vẫn chưa ai phát hiện ra là chúng ăn cái gì. Lão Hagrid rất sung sướng, và như một phần của “dự án”, lão đề nghị tụi nhỏ cứ cách ngày lại tới căn chòi của lão vào chiều tối để quan sát lũ Quái tôm và ghi lại những hành vi lạ lùng của tụi này.

“Tôi sẽ không đến.”

Malfoy nói thẳng thừng khi lão Hagrid đề nghị chuyện này với điệu bộ của một ông già Noel đang rút một món quà cực lớn ra khỏi túi.

“Coi mấy thứ đồ điên đó trong giờ học cũng quá đủ rồi, cảm ơn.”

Nụ cười tắt hẳn đi trên gương mặt lão Hagrid, lão cúi kính:

“Biểu gì thì làm nấy, hoặc không để ta bắt chước thầy Moody ... nghe nói trò biến thành con chồn đẹp lắm, Malfoy.”

Cả đám nhà Gryffindor cười rần. Malfoy tức uất nhưng rõ ràng ký ức về vụ trừng phạt của Moody vẫn còn đủ đau để nó không dám trả đũa lại. Harry, Ron và Hermione quay lại lâu đài vào cuối buổi học mà lòng đầy phấn khởi, được thấy lão Hagrid hạ nhục Malfoy thật là khoái tử, nhất là bởi vì năm ngoái Malfoy đã tìm đủ mọi cách để lão Hagrid phải bị đuổi.

Khi tới được tiền sảnh, chúng thấy không thể nào tiến thêm được nữa vì một đám đông nghệt học trò tụ tập ở đó, quần quanh trước một cái bảng lớn dựng lên ở chân cầu thang đá hoa cương. Ron, đứa cao nhất trong ba đứa, đứng nhón chân nhìn qua đám đầu phía trước và đọc to lên cho hai đứa kia nghe: THI ĐẤU TAM PHÁP THUẬT PHÁI ĐOÀN TRƯỜNG BEAUXBATONS VÀ TRƯỜNG DURMSTRANG SẼ ĐẾN VÀO LÚC 6 GIỜ NGÀY THỨ SÁU, 30 THÁNG MƯỜI. CÁC LỚP HỌC SẼ KẾT THÚC SỚM NỬA TIẾNG...

“Tuyệt!” Harry kêu to, “Lớp độc được là lớp cuối ngày thứ Sáu! Thầy Snape không có giờ mà đầu độc tụi mình rồi!” HỌC TRÒ SẼ VỀ CÁT TÚI VÀ SÁCH Ở KÝ TÚC XÁ MÌNH RỒI TẬP TRUNG TRƯỚC CỔNG LÂU ĐÀI ĐỂ ĐÓN KHÁCH TRƯỚC BUỔI TIỆC ĐÓN MỪNG.

Ernie Macmillan nhà Hufflepuff chui từ trong đám đông ra, mắt lấp lánh:

“Còn có một tuần nữa thôi! Không biết Cerdic đã biết chưa? Chắc để tôi đi nói nó hay...”

“Cerdic nào?” Ron ngậy ra khi Ernie đi khỏi.

“Diggory Cerdic.” Harry nói. “Thế nào nó cũng đăng ký.”

“Đồ đàn ấy mà là quán quân Hogwarts hả? “ Ron nói khi mở đường qua đám đông đang bàn tán, tiến về phía cầu thang.

Hermione cãi ngay:

“Anh ấy không phải thằng đàn. Bỏ không thích anh ấy chỉ vì anh ấy thắng đội Gryffindor trong trận Quidditch. Mình nghe nói anh ấy thật sự là học trò giỏi – và là huynh trưởng nữa kia.”

Cô bé nói theo cái cách thể-là-miễn-bàn nhe.

Ron chế giễu:

“Bỏ thích anh ấy chỉ vì anh ấy đẹp trai!”

Hermione đập ngay, giọng tức tối:

“Xin lỗi, tôi chưa từng thích người nào thì chỉ vì người ấy đẹp trai nha!”

Ron giả bộ ho một cái, nghe giống như chữ “Lockhart!” một cách lạ lùng.

Việc xuất hiện của cái bảng trong tiền sảnh đã gây nên một hiệu quả rõ rệt trên toàn bộ cư dân của lâu đài. Suốt một tuần sau đó, dù đến bất cứ nơi đâu, Harry thấy dường như chỉ có một đề tài duy nhất được đem ra bàn tán: Thi đấu Tam Pháp thuật. Những lời đồn đại bay từ học trò này đến học trò kia giống như mầm bệnh truyền nhiễm: ai sẽ là quán quân Hogwarts, thi đấu như thế nào, học trò trường Beauxbaton và trường Durmstrang khác tụi nó ra sao...

Harry cũng nhận thấy dường như lâu đài đang trải qua một cuộc tẩy rửa toàn diện. Vài bức chân dung bản thủ được dỡ xuống lau chùi, gây bức mình rất nhiều ấy nhân vật trong tranh, chúng ngồi túm vào nhau trong khung, thì thào thì thảo rầu rĩ và nhăn mặt khi rời rảnh thấy cái mặt trần trụi, ửng hồng của mình. Hàng áo giáp đột nhiên bóng loáng, nhúc nhích không kéo kẹt tới một tiếng. Còn thầy giám thị Argus Filch thì cư xử quá hung tợn với bất cứ học sinh nào quên chùi gót giày, đến nỗi ông ta làm hai nữ sinh năm thứ nhất khiếp đảm tới mức loạn thần kinh. Những thành viên của ban giáo sư cũng căng thẳng lạ lùng:

“Longbottom, làm ơn đừng để lộ ra là trò không thể biểu diễn một câu thần chú Tráo đổi đơn giản trước mặt bất kỳ ai ở trường Durmstrang nghe không!”

Giáo sư McGonagall hét lên vào cuối một buổi học đặc biệt khó khăn, bữa đó Neville vô tình cạy hai lỗ tai mình lên cây xương rồng.

Khi tụi nhỏ xuống nhà ăn điểm tâm vào buổi sáng ngày ba mươi tháng Mười, chúng nhận thấy Đại sảnh đã được trang hoàng suốt đêm qua. Những biểu ngữ bằng lụa khổng lồ căng suốt các bức tường, mỗi cái tượng trưng ột Nhà: màu đỏ với con sư tử là nhà Gryffindor, màu xanh với con chim ưng vàng đồng là nhà Ravenclaw, màu vàng với con lửng đen là nhà Hufflepuff, và màu xanh lá với con rắn bạc là nhà Slytherin. Phía sau dãy bàn giáo viên, một tấm biểu ngữ lớn nhất mang toàn bộ các huy hiệu của Hogwarts: sư tử, chim ưng, con lửng, và con rắn, tất cả vây quanh một chữ H to đùng.

Harry, Ron và Hermione ngồi xuống bên cạnh George và Fred ở bàn nhà Gryffindor. Một lần nữa, và bất bình thường nhất, hai đứa đó tách ra ngồi riêng, cách xa mấy người khác và rù rì thấp giọng. Ron đi tới cạnh hai đứa.

“Đúng là vô công rồi nghề.” George rầu rĩ nói với Fred. “Thôi được, nếu rút cuộc thằng chả vẫn không chịu nói chuyện riêng với tụi mình, tụi mình sẽ gửi cho thằng chả cái thư. Hoặc không thì nhét vào tận tay. Chả không thể tránh mặt mình mãi được.”

Ron đến ngồi xuống cạnh hai ông anh:

“Ai tránh mặt mấy anh vậy?”

“Phải mày tránh mặt thì đỡ không!” Fred nói, rất bức bối vì vụ xen vào này.

Ron hỏi George:

“Cái gì mà vô công rồi nghề?”

“Là có thằng em hay chõ mũi vào như mày!” George nói.

Harry hỏi:

“Các anh nghĩ ra ý gì cho Thi đấu Tam Pháp thuật chưa? Đã kiếm ra cách để đăng ký chưa?”

George cay đắng nói:

“Anh có hỏi cô McGonagall chọn quán quân là chọn làm sao, nhưng mà cô không nói. Cô chỉ biểu anh im mồm, đi lo mà biến hình con gấu trúc.”

Ron trầm ngâm:

“Không biết mấy môn thi đó ra sao hả? Harry, bồ biết không, mình cá là tụi mình làm cũng được. Tụi mình từng làm bao nhiêu việc nguy hiểm rồi...”

Fred nói:

“Nhưng lúc đó tụi bay không làm trước mặt ban giám khảo. Cô McGonagall nói là quán quân sẽ được cộng thêm điểm cách trình diễn bài thi nữa đó.”

Harry thắc mắc:

“Ai trong ban giám khảo vậy?”

“Hiệu trưởng của các trường tham gia luôn luôn có trong ban giám khảo.”

Mọi người quay cả lại nhìn Hermione, khá là ngạc nhiên; Cô bé nói tiếp:

“Trong cuộc Thi đấu Tam Pháp thuật năm 1792, cả ba vị giám khảo đều bị thương, khi một con vẹt có mào mà các vị quán quân phải chụp bắt nổi xung lên.”

Hermione nhìn một vòng rồi nói, với vẻ nóng nảy cổ hủ vì thấy không ai chịu đọc sách mình đọc hết:

“Chuyện này có trong Hogwarts, Một lịch sử. Tuy nhiên cuốn này không hoàn toàn đáng tin cậy. Cuốn Lịch sử Hogwarts bản đã sửa chữa có lẽ chính xác hơn. Hay cuốn Một lịch sử chất lợc và đầy thành kiến về Hogwarts: Những lời Phê phán về những mặt xấu xa nhất của trường.”

“Gì nữa đây?” Ron hỏi, mặc dù Harry biết là Ron biết chuyện gì sắp xảy ra.

Hermione nói, mắt tóe lửa:

“Gia tinh! Trong cả ngàn trang của Hogwarts, Một lịch sử, đã không có tới một lần lưu ý rằng chính chúng ta đang hề nhau áp bức hàng trăm nô lệ!”

Harry lắc đầu ngao ngán và chăm chú ăn cho xong món trứng bác. Sự thiếu nhiệt thành của nó và Ron cũng chẳng ngăn nổi Hermione bất cương quyết đeo đẳng công lý cho bọn gia tinh đi chút nào. Thực ra, cả hai đứa nó đã trả hai Sickles để mua huy hiệu H.V.Đ.C.Q.L.G.T., nhưng cốt chỉ để cô bé im lặng. Tuy nhiên, những đồng Sickles của tụi nó đã bị tiêu phí: dường như chúng chỉ làm cho Hermione om sòm hơn.

Từ đó cô bé bắt đầu làm phiền tụi Harry và Ron, đầu tiên bắt hai đứa đeo huy hiệu, rồi sau đó thuyết phục những người khác làm như mình, và Hermione đã bắt đầu lê la trong phòng sinh hoạt chung mỗi buổi tối, dồn người ta vào góc rồi dí cái hộp quỳ tiền đến sát mũi người ta.

Hermione vẫn nói gay gắt:

“Các bạn có nhận ra khăn trải giường của các bạn được thay, lò sưởi của các bạn được nhóm lửa, phòng học của các bạn được dọn sạch, đồ ăn của các bạn được nấu nướng, là nhờ một nhóm những sinh vật huyền bí không được trả lương và bị bắt làm nô lệ không?”

Vài người, như Neville chẳng hạn, đóng tiền ngay để Hermione khỏi quắc mắt với mình. Một ít người cũng có vẻ hơi hơi quan tâm đến những gì cô bé nói, nhưng lưỡng lự không muốn nhận một vai trò tích cực hơn trong chiến dịch. Đa số còn lại coi toàn bộ việc này là một trò đùa.

Ron đảo mắt nhìn lên trần, giờ đã tràn ngập ánh nắng mùa thu, và Fred tự nhiên cực kỳ chú tâm vào món thịt xông khói (cả hai đứa sinh đôi đều từ chối mua huy hiệu H.V.Đ.C.Q.L.G.T.) Tuy vậy, George chồm tới phía Hermione:

“Nghe này, em đã bao giờ xuống nhà bếp chưa, Hermione?”

Hermione sáng giọng:

“Không, dĩ nhiên là không rồi. Em không nghĩ là học trò được phép...”

“Ừ, vậy mà tụi anh xuống đó!”

George chỉ vào Fred:

“Xuống nhiều lần, để ăn vụng. Và khi tụi anh gặp chúng, chúng rất hạnh phúc. Chúng nghĩ chúng có được công việc tốt nhất trên đời...”

Hermione bắt đầu gay gắt:

“Đó là bởi vì chúng không được khai hóa và đã bị lấy não!”

Nhưng những tiếng kể theo của cô bé bị chìm đầu mất vào trong một tiếng động âm âm phía trên đầu, báo hiệu thư cú đã tới. Harry ngược lên ngay lập tức, và thấy Hedwig đang lượn về phía nó. Hermione tức khắc ngừng nói, nó và Ron dõi theo Hedwig một cách lo lắng khi con cú đậu trên vai Harry, thu cánh về, và giờ chân ra một cách mỗi mệ.

Harry kéo bức thư trả lời của chú Sirius ra và tặng cho Hedwig một miếng màng mỡ thịt xông khói; con cú liền ăn ngay với một vẻ biết ơn. Rồi, kiểm tra cho chắc là Fred và George đang chìm đắm trong cuộc bàn tán sâu hơn về Tam đầu phù thủy, xong Harry mới thì thào đọc cái thư của chú Sirius lên cho Ron và Hermione nghe:

Khá đó, Harry

Chú đã về nước và núp kỹ. Chú muốn con gửi thư cho chú hay mọi việc đang xảy ra tại Hogwarts. Đừng dùng Hedwig nữa, nhớ thay cú luôn, và đừng lo cho chú, con cứ lo cho con đi. Đừng quên những gì chú đã nói với con về vết thẹo.

Sirius.

Ron hạ giọng, hỏi:

“Tại sao phải thay cú luôn?”

Hermione nói ngay:

“Hedwig gây chú ý quá. Nó nổi quá mà. Một con cú trắng như tuyết cứ quay về chỗ chú ấy đang núp hoài thì... Ý mình nói, tụi nó không phải chim trong vùng, đúng không?”

Harry cuộn lá thư lại và nhét vào trong áo choàng, lòng thắc mắc không biết giờ là mình bớt lo hơn hay lại lo hơn trước. Nó nghĩ việc chú Sirius xoay sở để quay về được mà không để bị bắt là một việc rất tuyệt. Nó

cũng không chối rằng cái ý nghĩ rằng chú Sirius đã đến ở gần hơn sẽ làm cho nó an tâm hơn; ít nhất thì nó cũng không phải đợi quá lâu mỗi lần chú viết thư trả lời cho nó.

“Cám ơn, Hedwig.” nó vừa nói vừa vuốt ve con cú. Con cú bèn rúc lên ngái ngủ, nhúng qua loa cái mỏ vô ly nước cam của Harry, rồi cất cánh bay tiếp, rõ ràng là nó không mong gì hơn là được đánh một giấc dài trong chuồng cú.

Ngày hôm đó, một không khí chộn rộn thật dễ chịu. Không ai tập trung vào bài vở được, chỉ quan tâm nhiều đến chuyện chiều nay mấy người từ trường Beauxbaton và trường Durmstrang sẽ tới nơi. Ngay cả giờ Độc được cũng dễ nuốt hơn mọi thường, cũng nhờ được ra sớm trước nửa tiếng. Khi chuông hết giờ reng sớm, Harry, Ron và Hermione vội quay về tháp Gryffindor, cất cặp và sách như đã được chỉ thị, mặc áo chùng vô, rồi lại vội vã chạy xuống Tiễn sảnh.

Giáo viên chủ nhiệm các Nhà ra lệnh cho học trò của mình đứng vô hàng.

Cô McGonagall nạt:

“Trò Weasley, đội nón ngay lại. Cô Patil, gỡ cái đồ kỳ cục đó ra khỏi tóc!”

Parvati cau có gỡ một con bướm trang trí ở đuôi bím tóc ra.

Rồi cô McGonagall ra lệnh:

“Nào, theo tôi. Năm thứ nhất đi trước... không xô đẩy...”

Chúng nối đuôi nhau bước xuống cầu thang và đứng xếp hàng đằng trước lâu đài. Buổi chiều tối, trời trong mà lạnh, sương xuống và mặt trăng trong veo đã tỏa sáng khắp khu Rừng Cấm. Harry đứng giữa Ron và Hermione ở hàng thứ tư, đằng trước, thấy lẫn trong đám năm thứ nhất, Dennis Creevey run bắn lên vì hồi hộp.

Ron vừa dòm đồng hồ, vừa ngó ra con đường dẫn từ cổng vô:

“Gần sáu giờ. Mấy bồ nghĩ họ tới bằng gì? Tàu lửa chắc?”

“Chắc không phải quá.” Hermione nói.

Harry ngược nhìn lên bầu trời đầy sao:

“Vây bằng gì? Chối chắc?”

“Mình không nghĩ vậy... xa quá mà...”

Ron nói:

“Hay là khóa-cảng? Hay độn thổ? Biết đâu chỗ họ được phép độn thổ dưới mười bảy tuổi?”

Hermione nóng nảy:

“Không thể độn thổ trên đất Hogwarts, mình nói với bồ bao nhiêu lần rồi?”

Chúng hào hứng dò trên nền đất đen thui, nhưng chẳng có cái gì nhúc nhích. Mọi vật yên tĩnh, lặng lẽ, và khá là bình thường. Harry bắt đầu thấy lạnh. Nó chỉ mong mấy người đó tới mau mau... Có thể mấy đứa học trò ngoại quốc phải chuẩn bị một cuộc đột nhập đầy kịch tính... Nó nhớ điều ông Weasley đã nói ở buổi cắm trại trước trận chung kết Cúp Quidditch Thế Giới: “... luôn luôn là vậy – chúng ta không bao giờ ngăn được mình khoe mẽ mỗi khi tụ họp lại...” Bỗng từ hàng sau, chỗ mấy giáo viên đứng, cụ Dumbledore kêu lên:

“A, đây rồi! Trừ khi tôi quá sức lắm, chứ phái đoàn trường Beauxbatons đang tới gần!”

“Đâu?” Đám học trò kêu to nồn nóng, mắt nhìn về đủ hướng.

Một học trò năm thứ sáu chỉ về khu rừng:

“Coi kia!”

Một cái gì đó lớn hơn nhiều, rộng hơn nhiều một cây chổi – không, phải cỡ hàng trăm cây chổi – đang bay âm âm xuyên qua bầu trời xanh thẫm, hướng về phía lâu đài, mỗi lúc một lớn dần lên.

Một đứa năm thứ nhất hét to, hoàn toàn mất bình tĩnh:

“Ồi! Con rồng!”

Dennis Creevey mắng:

“Đừng có khùng... đó là nhà bay!”

Dennis đoán gần đúng... Khi cái khối khổng lồ đen thui bay là là trên những ngọn cây của khu rừng Cấm và đụng phải luồng sáng hắt ra từ những cửa sổ của lâu đài, thì tụi nhỏ nhìn ra một cái xe ngựa kéo khổng lồ màu xanh lơ, có kích cỡ của một cái nhà lớn, lướt ngang đầu chúng, được khoảng chục con ngựa vàng kéo đi trong không trung, con nào cũng có cánh và to bằng con voi.

Ba hàng học trò đang trước lùi lại khi chiếc xe kéo âm âm hạ cánh, đáp xuống mặt đất với một tốc độ kinh hoàng; rồi, với một tiếng ầm cực lớn khiến Neville hoảng hồn nhảy bắn ra sau, đập cả lên chân một đứa năm thứ năm nhà Slytherin; những cái vó ngựa, cái nào cái nấy bị hơn cái đĩa ăn, chạm mặt đất. Một giây sau đó, chiếc xe đáp xuống hẳn, nảy lên trên những cái bánh xe khổng lồ, trong khi mấy con ngựa bằng vàng lúc lắc những cái đầu to cỡ và đảo những cặp mắt đỏ, to, dữ tợn.

Harry chỉ vừa kịp nhìn thấy cánh cửa của chiếc xe kéo có mang huy hiệu (hai cây đũa vàng gác chéo, mỗi cây phát ra ba ngôi sao), thì cửa đã mở ra.

Một thằng bé mặc áo khoác xanh da trời nhọt nhọt từ trên xe nhảy xuống, cúi mình tới trước, lần tìm cái gì đó dưới sàn xe, và mở ra một lối bậc thang bằng vàng. Nó nhảy lùi ra sau một cách kính cẩn. Rồi Harry thấy một chiếc giày cao gót màu đen, sáng lấp lánh thò ra từ trong xe – chiếc giày to cỡ chiếc xe trượt tuyết của con nít. Theo ngay sau đó, gần như tức khắc, là một người đàn bà bị con nhát mà nó chưa từng thấy trong đời. Điều này giải thích được ngay lập tức kích cỡ của chiếc xe và của mấy con ngựa. Có vài đứa há hốc cả miệng ra.

Trước giờ trong đời Harry mới chỉ thấy có một người cũng bị con như bà này, đó là lão Hagrid; nó nghĩ hai người này chắc chỉ xê xích nhau vài phân. Tuy nhiên, cũng có thể vì quá quen với lão Hagrid – nó thấy người đàn bà này (giờ đã đứng ở chân bậc thang, nhìn quanh cái đám người đang tròn mắt chờ đợi) dường như to lớn hơn một cách bất thường. Khi bà bước vào vùng sáng trải loang từ Tiền sảnh ra, khuôn mặt bà lộ ra thật xinh đẹp, với làn da màu trái ôliu, đôi mắt đen, to, long lanh như có nước, và một cái mũi hơi khoằm. Tóc bà búi ra sau làm thành một búi sáng rực sau ót. Bà mặc từ đầu tới chân toàn bằng sa-tanh đen, và rất nhiều ngọc mắt mèo sáng lấp lánh trên cổ và trên những ngón tay đầy mo của bà.

Cụ Dumbledore bắt đầu vỗ tay. Bọn học trò, theo đuôi, cũng bắt đầu vỗ, nhiều đứa nhón chân lên để nhìn người đàn bà này cho rõ hơn.

Mặt bà giãn ra thành một nụ cười hòa nhã khi bước về phía cụ Dumbledore, và bà chìa một bàn tay sáng lấp lánh ra. Cụ Dumbledore, dù bản thân cũng đã rất cao, cũng chỉ hơi nghiêng mình là đã hôn được bàn tay đó.

Cụ nói:

“Bà Maxime thân mến, mừng bà tới Hogwarts.”

Bà Maxime đáp lại, giọng trầm trầm:

“Ông Dumbly-dorr, ông khỏe không?”

“Khỏe lắm, thưa bà.” Cụ Dumbledore nói.

Bà Maxime vẫy một bàn tay khổng lồ của mình một cách âu yếm ra sau lưng:

“Học trò tôi.”

Harry, này giờ hoàn toàn tập trung chú ý vào bà Maxime giờ để ý thấy có khoảng một tá con trai và con gái, cỡ chừng mười bảy mười tám, đã chui ra khỏi xe và đứng đằng sau lưng bà Maxime. Chúng run lập

cập, điều này chẳng có gì ngạc nhiên, bởi vì áo chùng tui nó dường như được may bằng tơ mỏng, và không thấy đũa nào mặc áo khoác. Một vài đũa quần khăn quàng và khăn len quanh cổ. Từ chỗ đứng, Harry có thể nhìn thấy chúng (chúng đứng trong cái bóng khổng lồ của bà Maxime) đang chăm chú ngược lên nhìn lâu đài Hogwarts với một cái nhìn e dè trên gương mặt.

Bà Maxime hỏi:

“Ôn Karkaroff đã tới chưa?”

Cụ Dumbledore nói:

“Ông ấy tới ngay bây giờ. Bà có muốn đợi ông ấy ở đây và đón mừng ông ấy, hay bà thích quá bộ vô trong cho ấm áp một tí?”

“Tôi nghĩ, vô cho ấm. “ Bà Maxime đáp. “Nhưng còn mấy con ngựa...”

Cụ Dumbledore nói:

“Giáo viên Chăm sóc Sinh vật Huyền bí của chúng tôi sẽ rất hân hạnh được chăm sóc chúng. Chút xíu nữa ông ấy sẽ quay lại đây, đang phải xử một tình huống nhỏ xảy ra với mấy... ừm... mấy chuyện khác.”

Ron nhả răng cười, thì thảo với Harry:

“Mấy con Quái tôm.”

Bà Maxime có vẻ nghi ngờ không biết có ông thầy Chăm sóc Sinh vật Huyền bí nào đó có thể kham nổi công việc này không:

“Mấy con chiến mã của tôi cần phải... ừm... được điều khiển mạnh tay. Tụi nó hưng hân lắm đó...”

Cụ Dumbledore mỉm cười:

“Tôi đảm bảo Hagrid sẽ làm tốt mà.”

Bà Maxime khẽ nhún xuống:

“Rất tốt. Ông làm ơn nói với ông Hagrid nài rằng mấy con ngựa chỉ... uống rượu wít-ki nguyên chất thôi.”

Cụ Dumbledore cũng cúi lại:

“Mọi việc sẽ được thu xếp.”

“Đi thôi!” Bà Maxime nói với đám học trò của mình bằng giọng uy quyền, và đám đông Hogwarts rẽ ra cho bà cùng đám học trò của bà bước lên bậc cấp đá.

Seamus Finigan ngả người sang phía Lavender và Parvati để hỏi Harry và Ron:

“Mấy bồ nghĩ đám ngựa tui Durmstrang sẽ lớn cỡ nào?”

Harry nói:

“Ôi, nếu tui nó bự hơn đám này thì bác Hagrid khỏi chăm được luôn. Đó là cho rằng bác còn chưa bị tui Quái tôm tấn công đó. Không biết có chuyện gì với tui nó hả?”

Ron nói đầy vẻ hy vọng:

“Chắc tui nó sống chuồng.”

Hermione rùng mình:

“Ôi, đừng nói vậy chứ. Thử tưởng tượng tui Quái tôm thoát ra lổ ngổm trên đất...”

Tụi nhỏ đứng đó, hơi run lập cập, chờ cho đám Durmstrang tới. Hầu hết đều ngược lên trời hy vọng. Phải mất vài phút, sự im lặng mới bị phá vỡ nhờ con ngựa khổng lồ của bà Maxime phì hơi ra và giậm cẳng. Nhưng rồi...

“Bồ nghe thấy gì không?” Ron thình lình hỏi.

Harry lắng nghe. Một tiếng động lớn, lạ lùng, kỳ quái từ trong bóng đêm đang trôi dần về phía tụi nó. Tiếng âm âm ngọt ngào và tiếng gió hút, như thể một cái hút bụi cực lớn đang di chuyển trên lòng sông...

Lee Jordan chỉ tay xuống dưới, kêu lên:

“Cái hồ! Nhìn cái hồ kia!”

Đứng từ trắng có nhìn qua khoảnh đất, tụi nó thấy rõ ràng trước mắt là mặt nước đen ngòm phẳng lặng, chỉ có điều bỗng nhiên mặt nước không còn phẳng lặng chút nào. Một sự khuấy động đang diễn ra ở sâu dưới đáy hồ: những bọt nước vĩ đại nở ra trên bề mặt, sóng bị bọp vỡ vào hai bờ đầy bùn. Và rồi, ngay chính giữa hồ, xuất hiện một xoáy nước, như thể có ai tháo một cái nút ở giữa đáy hồ ra...

Một vật giống như một cái sào đen và dài từ từ nhô lên ngay chính giữa xoáy nước đó... Và rồi Harry nhìn thấy cột buồm...

“Thuyền buồm!” nó quay qua nói với Ron và Hermione.

Từ từ, tuyệt đẹp, chiếc tàu nhô lên khỏi mặt nước, sáng lấp lánh dưới ánh trăng. Nhìn nó giống một bộ xương kỳ quái, như một chiếc thuyền bị đắm được moi lên lại; và ánh sáng lung linh mờ ảo, âm u phát ra từ những ô cửa sổ boong tàu trông như mắt mấy con ma. Cuối cùng, kèm theo một tiếng bì bõm lớn, toàn bộ con tàu trôi lên, nhấp nhô trên màn nước dập dềnh, và bắt đầu lướt vào bờ. Một chốc sau, tụi nhỏ nghe một tiếng “tòm”, một cái mỏ neo được quăng xuống vũng nước nông; và “ụych” một tiếng, một tấm ván được bắc lên bờ.

Mọi người đổ bộ. Tụi nó nhìn thấy những cái bóng đi ngang vùng sáng từ ánh đèn chiếu ra từ cửa sổ boong tàu. Harry nhận thấy, tất cả những người này đều có vóc dáng của Crabbe và Goyle ... Nhưng rồi, khi họ tới gần hơn, đi bộ lên trắng cổ, bước vào dòng ánh sáng chảy từ Tiền sảnh ra, Harry thấy rằng vóc người đó thật ra là do họ mặc áo chùng kiểu gì đó như bằng thảm lông xù. Chỉ có người đàn ông dẫn đầu cả đám tiến về phía lâu đài là mặc áo lông khác loại: những sợi lông lóng lánh mượt và lấp lánh như bạc.

“Dumbledore!” Ông ta bước lên dốc, gọi thân thiết. “Khỏe không ông bạn? Khỏe không hả?”

“Cám ơn, giáo sư Karkaroff, khỏe như vâm!” cụ Dumbledore đáp.

Karkaroff có một giọng nói ngọt lịm, nhờn nhợt. Khi ông ta bước vào luồng sáng từ những cánh cửa trước của lâu đài tràn ra, tụi nhỏ thấy ông ta cũng gầy gầy cao cao như cụ Dumbledore, nhưng mái tóc bạc của ông ngắn ngắn, và chòm râu dê (cuộn lại thành từng cuộn nhỏ) không che được hết cái cằm cong ve. Bước tới trước cụ Dumbledore, ông bắt tay cụ bằng cả hai tay.

“Ôi trường cũ Hogwarts thân yêu!” Ông nói, mắt ngược nhìn lên tòa lâu đài và mỉm cười, hàm răng ố vàng, và Harry nhận thấy nụ cười của ông không lên được tới mắt, nó chỉ dừng lại ở mức lạnh lùng và ranh ma:

“Về lại đây cảm thấy sung sướng làm sao, sung sướng làm sao... Viktor, đi nào con, vào cho ấm... Có phiền gì không, anh Dumbledore? Viktor bị cảm hơi hơi...”

Karkaroff vẫy tay ra hiệu ột trong những học trò của ông. Khi cậu học trò đi ngang, Harry thoáng liếc thấy cái mũi gỗ và cặp chân mày rậm đen. Chẳng cần phải đợi Ron huých chỗ hay rít lên vào lỗ tai, Harry cũng có thể nhận ra gương mặt nhìn nghiêng ấy:

“Harry – Krum kia!”

16. Chương 16

Chương 16 - Chiếc cốc lửa

“Thiệt không tin nổi! Harry, Krum kia! Viktor Krum!”

Ron sững sờ kêu lên khi đám học trò Hogwarts xếp hàng dài thẳng tới chân cầu thang, đằng sau bọn học trò Durmstrang.

Hermione gắt:

“Trời ơi, Ron, anh ấy chỉ là một cầu thủ Quidditch thôi mà!”

“Chỉ là một cầu thủ Quidditch!” Ron dài giọng, nhìn Hermione như thể không tin nổi cái tai mình. “Nè, Hermione, anh ấy là một trong những Tầm thủ xịn nhất trên đời! Mình không ngờ anh ấy còn đi học!”

Khi tụi nó quay trở lại Tiền sảnh để cùng bọn học trò Hogwarts tiến vào Đại sảnh, Harry thấy Lee Jordan nhảy lên nhảy xuống để nhìn cái gáy của Krum được rõ hơn. Nhiều đứa con gái mười sáu tuổi đang điên cuồng lục túi áo khi tụi nó đi ngang...

“Ôi, không tin được, mình chẳng có được một cây viết lông nhím...”

“Bồ nghĩ anh có chịu ký lên cái nón của mình bằng lông thỏ son không?”

“Vậy nữa!” Hermione nói trịch thượng khi tụi nó đi ngang đám con gái, lúc này đang cãi ầm ĩ về chuyện môi son.

Ron nói:

“Nếu được, mình sẽ xin anh ấy chữ ký. Bồ không có cây viết lông nào hả, Harry?”

“Không, để trong túi trên lầu rồi. “ Harry đáp.

Tụi nó đi tới dãy bàn nhà Gryffindor và ngồi xuống. Ron cẩn thận ngồi quay mặt ra cửa, vì Krum và đám học trò Durmstrang còn tụ tập quanh đó, có vẻ như đang phân vân không biết phải ngồi đâu. Đám học trò Beauxbatons đã chọn chỗ ngồi ở bàn nhà Ravenclaw. Chúng nhìn Đại sảnh mà mặt buồn củ rủ. Có ba đứa trong đám cứ khư khư quần cái khăn choàng quanh đầu.

Hermione nói, giọng khó chịu:

“Đâu có lạnh tới cỡ đó đâu! Sao tụi nó không mang áo khoác?”

Bỗng Ron rít lên:

“Đây nè! Tới ngồi đây nè! Đây nè! Hermione, nhích qua một bên chừa chỗ coi...”

“Cái gì?”

“Trễ mất rồi!” Ron cay đắng nói.

Viktor Krum và mấy đứa học trò Durmstrang đã đến ngồi ở bàn nhà Slytherin. Harry có thể thấy Malfoy, Crabbe và Goyle trông rất tự mãn về việc này. Thấy Harry nhìn sang, Malfoy bèn chồm người tới trước nói chuyện với Krum.

Ron chế nhạo:

“Phải đó, Malfoy, cứ xun xoe đi. Mình cá anh Krum sẽ chán nó ngay... lúc nào mà chẳng có bao nhiêu người vo ve quanh anh... Bồ nghĩ họ sẽ ngủ đâu? Tụi mình có thể cho họ ngủ ở phòng mình mà Harry ... Mình thì sẵn sàng cho anh ấy ngủ giường mình, mình ngủ trên ghế xếp được.”

Hermione khịt mũi.

Harry nhận xét:

“Họ coi bộ vui vẻ hơn tụi Beauxbatons.”

Đám học trò Durmstrang đang cởi áo lông nặng nề ra và ngược nhìn lên trần nhà đen ngịt lấp lánh tám sao, mặt lộ vẻ thích thú. Có hai đứa cầm mấy cái đĩa vàng và cốc vàng lên xem xét, có vẻ khoái chí lắm.

Ở dãy bàn giáo viên, thầy giám thị Filch đang bưng thêm ghế. Thầy mặc một cái áo lễ phục đuôi tôm lỗi thời đã mốc xì. Harry ngạc nhiên thấy thầy Filch thêm vào tới bốn cái ghế, mỗi bên thầy Dumbledore hai cái.

Nó thắc mắc:

“Chỉ có thêm hai khách thôi mà! Sao thầy Filch lại thêm tới bốn ghế, ai tới nữa vậy ta?”

“Hả?” Ron đáp mơ màng. Nó vẫn đang say sưa nhìn Krum.

Khi tất cả học trò đã vào Sảnh đường và ổn định chỗ ngồi ở bàn các Nhà rồi, ban giám hiệu mới bước vào, đi thành hàng lên dãy bàn dài và ngồi xuống. Đi cuối hàng là giáo sư Dumbledore, giáo sư Karkaroff, và bà Maxime. Ngay khi cô hiệu trưởng của chúng xuất hiện, đám học trò Beauxbatons đứng dựng lên. Một vài đứa Hogwarts phá ra cười. Tuy vậy, đám Beauxbatons có vẻ như không hề bối rối, và chỉ chịu ngồi xuống khi bà Maxime đã yên vị bên trái cụ Dumbledore. Cụ Dumbledore vẫn đứng, và một sự im lặng ban trùm Đại sảnh. Cụ nhìn các học sinh ngoại quốc, cười tươi:

“Kính chào các quý ông, quý bà, và các vị ma, và đặc biệt, các vị khách. Tôi rất vui mừng được đón tất cả các vị tại trường Hogwarts. Tôi hy vọng và tin rằng các bạn sẽ vừa được thoải mái, vừa được vui vẻ trong thời gian lưu lại đây.”

Một đứa con gái Beauxbatons vẫn còn khư khư cái khăn choàng quanh đầu phát ra một tiếng cười nhạo báng không lẫn vào đâu được.

Hermione nổi giận, thì thào:

“Không ai bắt mày phải ở lại đâu!”

Cụ Dumbledore nói tiếp:

“Cuộc thi đấu sẽ chính thức khai mạc vào cuối bữa tiệc. Giờ tôi xin mời các bạn ăn, uống, và cứ tự nhiên như ở nhà.”

Cụ ngồi xuống, và Harry thấy Karkaroff ngay lập tức ngả sang phía cụ để nói chuyện.

Những chiếc đĩa trước mặt bọn trẻ như thường lệ bỗng đầy ắp thức ăn. Đám gia tinh trong nhà bếp dường như đã trở tài hết ga: có thật nhiều món ăn khác nhau bày ra trước mặt mà Harry chưa bao giờ thấy, bao gồm cả vài món chắc chắn của ngoại quốc.

Ron chỉ vào một cái đĩa lớn có mấy con sò hầm đứng bên cạnh một cái bánh pút-đinh to dùng gồm thận và thịt bò:

“Cái đó là gì vậy?”

“Bouillbaisse.” (Bui-a-bet-x, món xúp cá của vùng Marseille, Pháp, gồm có nhiều loại cá và tôm, sò, ốc hầm với cà chua, nhụy hoa nghệ tây và gia vị)

“Chịu thua.” Ron nói.

Hermione giăng giải:

“Đó là món Pháp. Hồi hè rồi mình có ăn trước ngày về. Rất là ngon.”

Ron lấy ỉnh miếng bánh pút-đinh đen:

“Mình tin lời bồ vậy.”

Đại sảnh ít nhiều có vẻ tấp nập hơn ngày thường, mặc dù chỉ có thêm chừng hai mươi đứa học trò, tuy nhiên điều này có thể có được là do những bộ đồng phục màu sắc khác nhau nổi bật lên khi đứng bên cạnh khối áo choàng đen của Hogwarts. Khi đã cởi áo lông ra rồi, mấy đứa học trò Durmstrang mới để lộ ra là chúng mặc áo khoác màu huyết bầm.

Hai mươi phút sau khi bữa tiệc bắt đầu, lão Hagrid đi rón rén vào trong sảnh đường bằng cánh cửa phía sau bàn giáo viên. Lão chui vào chỗ của mình ở cuối dãy bàn dài và vẫy Harry, Ron, cùng Hermione bằng một bàn tay băng bó nặng nề.

Harry kêu lên:

“Tụi quái tôm không sao chứ, bác Hagrid?”

Lão Hagrid đáp trả vui vẻ:

“Mạnh!”

Ron lặng lẽ nói:

“Mình cũng nghĩ tụi nó mạnh. Có vẻ như cuối cùng tụi nó cũng kiếm ra được đồ ăn tụi nó khoái hả? Mấy ngón tay bác Hagrid đó!”

Lúc đó, một giọng cất lên:

“Xin lỗi, các anh chị còn dư món bouillabaisse nữa không?”

Đó là đứa con gái của trường Beauxbatons đã cười to lúc cụ Dumbledore phát biểu. Cuối cùng nó cũng đã chịu bỏ cái khăn choàng cổ ra. Một mái tóc dài màu bạch kim xõa xuống tới gần thắt lưng. Con bé có đôi mắt to, xanh biếc và hàm răng đều, trắng bóng.

Mặt Ron đỏ tía. Nó nhìn chằm chằm con bé, há miệng tính trả lời, mà không thốt được lời nào ngoài mấy tiếng khùng khục yếu ớt.

“À, lấy đi,” Harry nói rồi đẩy cái đĩa về phía đứa con gái.

“Anh ăn xong rồi hả?”

Ron gần như nín thở:

“Ồ... ờ, tuyệt lắm.”

Đứa con gái cầm cái đĩa và cẩn thận bưng về phía bàn nhà Ravenclaw. Ron vẫn còn ngồi tròn mắt nhìn theo con bé như thể trước nay chưa từng thấy con gái bao giờ. Harry phát tức cười. Tiếng cười dường như đã kéo Ron hoàn hồn trở lại. Nó nói với Harry, giọng khản đặc:

“Nhỏ đó là Tiên nữ!”

Hermione nói chua lè:

“Chắc chắn là không phải rồi. Mình chẳng thấy ai há hốc mồm nhìn theo nó như một thằng ngốc cả.”

Nhưng Hermione không hoàn toàn đứng trong chuyện này. Khi đứa con gái đi ngang Sân đường, nhiều cái đầu tụi con trai phải ngoái lại, có mấy thằng còn có vẻ cảm khẩu mất một lúc, giống như Ron vậy.

“Mình nói rồi mà, nó không phải là con gái bình thường.”

Ron vừa nói vừa ngả người sang một bên để nhìn đứa con gái rõ hơn. “Ồ trường Hogwarts người ta không sản xuất ra được đứa con gái nào như vậy!”

Harry nghĩ thầm:

“Ồ Hogwarts người ta sản xuất ra được con gái cũng hay hay đó chứ!”

Cho Chang vô tình ngồi chỉ cách đứa con gái tóc ánh bạc kia có mấy ghế.

Hermione đánh giọng:

“Nếu cả hai bỏ chạy cúp mắt về, hai bồ sẽ thấy ai mới tới.”

Cô bé chỉ về phía bàn giáo viên. Hai cái ghế trống còn lại giờ đã có người ngồi. Ludo Bagman ngồi một bên giáo sư Karkaroff, trong khi ông Crouch – thủ trưởng của Percy – ngồi kế bên bà Maxime.

Harry ngạc nhiên:

“Họ làm gì ở đây?”

Hermione nói:

“Họ ở Ban tổ chức Thi đấu Tam Pháp thuật, đúng không? Mình đoán họ muốn ngồi đây coi cuộc đấu bắt đầu ra sao.”

Khi đợt đồ ăn thứ hai vừa tới, tụi nó nhận ra có nhiều món tráng miệng lạ mắt. Ron xem xét kỹ càng một cái bánh flan nhọt nhọt kỳ quái, rồi cẩn thận đẩy nó qua bên phải chừng một tấc, để từ bàn Ravenclaw ngó qua có thể nhìn thấy rõ. Tuy nhiên, đứa con gái nhìn giống Tiên nữ hình như đã ăn no, nên không tới lấy bánh về.

Khi những cái đĩa bằng vàng đã được dẹp sạch sẽ, cụ Dumbledore lại đứng lên. Dường như đang có một sự căng thẳng để chịu tràn ngập Đại sảnh. Harry thấy mình run lên vì phấn khích, tự hỏi cái gì đang xảy ra đây. Cách nó vài ghế, Fred và George chồm người tới trước, chăm chú ngó cụ Dumbledore với sự tập trung cao độ.

Cụ Dumbledore mỉm cười trước biển học trò đang ngược mắt lên:

“Đã tới lúc rồi. Thi đấu Tam Pháp thuật sắp bắt đầu. Tôi muốn có vài lời giải thích trước khi chúng tôi mang cái rương nữ trang vô...”

“Mang cái gì?” Harry thì thào.

Ron rùng mình.

“... cốt để làm inh bạch qua trình chúng ta sẽ tiến hành trong năm nay. Nhưng đầu tiên, cho phép tôi giới thiệu với những ai chưa biết, ông Bartemius Crouch, Trưởng Ban hợp tác Quốc tế về Pháp thuật.”

Có vài tiếng vỗ tay lộp độp làm lệ.

“... và ông Ludo Bagman, Trưởng ban Thể thao và Trò chơi pháp thuật.”

Một tràng vỗ tay dành cho ông Bagman lớn hơn khi dành cho ông Crouch, có vẻ bởi danh tiếng Tấn thủ của ông, hay đơn giản chỉ vì ông dễ thương hơn. Ông đón nhận điều này với một cái vẫy tay vui vẻ. Ông Bartemius Crouch tịnh không vẫy tay hay mỉm cười khi người ta xướng tên ông lên. Nhớ lại ông trong bộ quần áo đứng đắn ở Cúp Quidditch Thế Giới, Harry thấy ông khá lạ lùng trong chiếc áo chùng phù thủy. Hàm ria bàn chải và đường ngôi thẳng tắp của ông trông hơi dị hợm bên cạnh bộ râu cùng mái tóc dài trắng muốt của cụ Dumbledore.

Cụ Dumbledore tiếp tục:

“Ông Bagman và ông Crouch đây đã làm việc không mệt mỏi suốt mấy tháng qua để chuẩn bị cho Thi đấu Tam Pháp thuật. Và họ sẽ cùng giáo sư Karkaroff, bà Maxime, và tôi ở trong ban giám khảo để đánh giá nỗ lực của các quán quân.”

Khi nói đến từ ‘quán quân’, sự chăm chú của đám học trò đang đông tai nghe có vẻ như tăng lên thêm. Hình như cụ Dumbledore nhận ra sự tĩnh lặng đột ngột của tụi nhỏ, nên cụ mỉm cười và nói:

“Cái rương nữ trang, rồi, mang vô đi, ông Filch!”

Thầy Filch, này giờ không ai để ý, vẫn đứng núp trong một góc xa của Sảnh đường, tiến về phía cụ Dumbledore, mang theo một cái rương gỗ lớn khảm đầy đồ trang sức. Cái rương trông quá cũ kỹ. Một tiếng thì thào hồi hộp nổi lên từ đám học trò đang căng mắt ngó; Dennis Creevey đứng cả lên ghế để nhìn cho rõ, nhưng vì bé quá nên cái đầu nó chẳng vượt qua nổi cái đầu ai.

Cụ Dumbledore nói tiếp khi thầy Filch cẩn thận đặt cái rương lên bàn, trước mặt cụ:

“Các chỉ dẫn về những bài thi mà các nhà quán quân sẽ phải làm trong năm nay đã được ông Crouch và ông Bagman xem xét kỹ, và họ đã có những sắp xếp cần thiết cho từng thử thách. Sẽ có ba bài thi, trải dài suốt cả năm, và sẽ kiểm tra các vị quán quân theo nhiều cách khác nhau... về kỹ năng pháp thuật, lòng can đảm, khả năng suy luận, và dĩ nhiên, khả năng đối đầu cùng nguy hiểm.”

Nghe đến lời cuối cùng, cả Sảnh đường lặng ngắt, đến nỗi dường như không ai dám thở nữa.

Cụ Dumbledore tiếp tục, trầm tĩnh:

“Như các trò đã biết, sẽ có ba quán quân so tài trong cuộc thi đấu, mỗi người đến từ một trường tham dự. Họ sẽ được chấm điểm coi mỗi bài thi làm giỏi tới đâu, và vị quán quân nào có tổng số điểm cao nhất sau

ba bài thi sẽ giành được Cúp Tam pháp thuật. Các vị quán quân sẽ được chọn ra bởi một vị giám khảo công minh: Chiếc Cốc Lửa.”

Cụ Dumbledore rút cây đũa phép ra và gõ ba tiếng lên nắp cái rương. Cái nắp từ từ mở ra cốt kết. Cụ Dumbledore thò tay vào trong, kéo ra một chiếc cốc bự thô kệch đeo bằng gỗ. Sẽ chẳng ai thèm chú ý tới cái cốc nếu không có một ngọn lửa màu xanh trắng phừng phừng tới tận miệng cốc.

Cụ Dumbledore khép cái rương lại và cẩn thận đặt cái cốc lên trên nắp, từ đó cả Sân trường đều có thể nhìn thấy rõ. Cụ nói:

“Bất kỳ trò nào muốn đăng ký làm quán quân phải ghi tên mình và trường mình thật rõ ràng lên một mẩu giấy da rồi thả vô trong cốc. Những ai tha thiết muốn thành quán quân sẽ có hai mươi bốn tiếng để nộp tên mình. Đêm mai, vào lễ Hội Ma, chiếc cốc sẽ trả lại ba cái tên của ba người được chọn ra xứng đáng nhất để đại diện cho trường mình. Chiếc cốc sẽ được đặt ở Tiền sảnh suốt đêm nay, rất thuận tiện cho những trò nào muốn thử sức.”

“Để đảm bảo rằng không có trò không đủ tuổi nào bị cám dỗ, một khi cái Cốc lửa được đem vô Tiền sảnh rồi, tôi sẽ vẽ một Lằn tuổi quanh cốc. Sẽ không trò nào dưới mười bảy tuổi bước qua nổi cái lằn này đâu.”

“Cuối cùng, tôi muốn nhấn mạnh với bất cứ trò nào muốn độ sức trong cuộc thi đấu này, là không có chuyện tham gia hơi hợt cho vui. Một khi chiếc Cốc Lửa đã chọn ra vị quán quân nào, thì vị ấy bắt buộc phải theo tới cùng. Đặt tên mình vô chiếc cốc cũng có nghĩa là đã ký một bản hợp đồng ma thuật đầy trời buộc. Và khi đã được chọn làm quán quân rồi thì không được đổi ý nữa. Do đó, làm ơn đảm bảo rằng các trò thực lòng sẵn sàng chơi trò này trước khi thả tên mình vô chiếc cốc. Giờ, tôi nghỉ tới lúc đi ngủ rồi. Chúc tất cả một đêm ngon giấc.”

Khi tụi học sinh kéo nhau ngang qua Đại sảnh, bước qua cửa, tiến ra Tiền sảnh, Fred Weasley nói:

“Lần tuổi thì mình lấy Độc dược Lão hóa lửa cũng được vậy, đúng không? Một khi thấy được tên mình vô cái cốc rồi thì tha hồ mà cười, làm sao nó biết được mình đủ mười bảy tuổi hay là không.”

Hermione bảo:

“Nhưng em không nghĩ mấy người dưới mười bảy có hy vọng gì đâu. Tụi mình học còn chưa đủ...”

George nói cộc lốc:

“Đó là nói về em! Ê Harry, thử không?”

Harry nghĩ nhanh tới lời thầy Dumbledore nhấn mạnh, rằng mấy đứa dưới mười bảy không nên đăng ký, nhưng rồi hình ảnh kỳ diệu về chính mình đoạt chiếc cúp Tam đầu lại tràn ngập trong óc nó... Nó tự hỏi không biết cụ Dumbledore sẽ bực mình tới cỡ nào nếu có một đứa chưa tới mười bảy dám vượt qua Lằn tuổi...

“Anh ấy đâu rồi ta?”

Ron ngơ ngác. Nó không thèm nghe lấy một tiếng của mẩu đối thoại trên, chỉ lo nhìn vô đám đông coi Krum đang ở đâu.

“Cụ Dumbledore không nói tụi Durmstrang ngủ đâu hết, phải không?”

Nhưng câu hỏi của nó đã được trả lời gần như ngay tức thời: tụi kia đang lẩn quẩn ở bàn nhà Slytherin, và ông Karkaroff vừa mới hối hả giục đám học trò của mình:

“Nào, quay về tàu thôi. Viktor, con thấy sao rồi? Ăn no chưa? Có cần thầy nói nhà bếp mang cho con ít rượu vang hâm nóng không?”

Harry thấy Krum vừa lắc đầu vừa khoác áo choàng lông vào.

“Thưa giáo sư, con muốn uốn rụ vang.” Một thằng con trai trường Durmstrang nói, đầy hy vọng.

Ông Karkaroff quát, vẻ ầm áp như người cha của ông biến đi ngay tức thì:

“Tôi đâu mời trò, Poliakoff. Tôi để ý thấy trò lại để rớt đồ ăn xuống áo khoác rồi đó, đồ lem lốc...”

Ông Karkaroff quay đi và dẫn đám học trò đi về phía cửa, đụng ngay đám Harry, Ron và Hermione đứng ngay tại đó. Harry dừng lại để ông qua trước.

“Cám ơn,” ông Karkaroff nói, giọng vô cảm, mắt liếc nhìn Harry. Chợt ông ta đứng chết trân. Ông quay đầu lại và nhìn chằm chằm Harry như thể không tin nổi vào mắt mình. Đám học trò Durmstrang dồn cục lại sau lưng thầy hiệu trưởng của chúng. Đôi mắt ông Karkaroff chậm chậm di chuyển lên tới mặt Harry và dán vào vết sẹo. Tụi học trò Durmstrang cũng chăm chăm nhìn Harry một cách tò mò.

Chỉ liếc qua Harry cũng thấy sự vỡ lẽ hiện ra trên mặt tụi nó. Thằng con trai với đồ ăn dính bết trên áo huých đứa con gái đứng kế bên và trắng trợn trở vào vết sẹo trên trán Harry.

Một giọng nói cất lên đằng sau chúng:

“Vâng, đó chính là Harry Potter.”

Giáo sư Karkaroff quay phắt lại. Moody Mắt-Điên đứng đó, nặng nề tựa vào cây gậy chống, con mắt phép lấp láy gườm gườm nhìn vị hiệu trưởng trường Durmstrang.

Harry ngó sang, thấy mặt Karkaroff chợt tái nhợt. Một cái nhìn giận dữ trộn lẫn với kinh hoàng trùm lên ông ta.

“Người!” Karkaroff nhìn chằm chằm Moody như thể không chắc là đang thực sự nhìn thấy ông.

“Ta đây!” Moody cộc lốc. “Karkaroff, trừ khi ông có điều gì muốn nói với Potter, còn không thì làm ơn tránh ra. Ông đang làm nghẽn cửa.”

Quả vậy, một nửa số học trò trong sảnh đường đang đứng đợi sau lưng họ, nhìn qua vai nhau xem chuyện gì mà gây tắc nghẽn vậy.

Không một lời, giáo sư Karkaroff kéo đám học trò của mình đi mất. Thầy Moody nhìn theo cho đến khi ông ta mất dạng, con mắt phép của thầy dán chặt lên lưng Karkaroff, một cái nhìn cực kỳ căm ghét nổi lên trên gương mặt đã thành tàn tật.

Ngày hôm sau là thứ Bảy, thường thì hầu hết học trò sẽ ăn điểm tâm trễ. Tuy nhiên Harry, Ron và Hermione không phải là nhóm duy nhất dậy sớm hơn mọi cuối tuần. Lúc xuống tới Tiền sảnh, tụi nó thấy khoảng hai chục người đang lờn vờn quanh đó, vài đứa gặm bánh mì nướng, còn lại đang xem xét chiếc Cốc Lửa. Chiếc cốc đặt ngay giữa sảnh, trên cái ghế đầu bình thường vẫn đặt cái nón Phân loại. Một đường nhỏ bằng vàng được vạch ra trên sàn, làm thành một cái vòng rộng chừng ba mét.

Ron nôn nóng hỏi một đứa con gái năm thứ ba:

“Có ai bỏ tên vô chưa?”

Con bé đáp:

“Nguyên đám tụi Durmstrang. Nhưng tôi chưa thấy người nào bên Hogwarts hết.”

Harry nói:

“Đám cá đêm qua lúc tụi mình đi ngủ hết, thể nào cũng có mấy người đến bỏ tên vô. Nếu là mình, mình cũng làm vậy... chẳng muốn ai thấy. Nếu cái cốc phun ra lại thì sao hả?”

Có ai đó phá lên cười sau lưng Harry. Quay lại, nó thấy Fred, George và Lee Jordan đang vội vã xuống cầu thang, cả ba đứa trông đều cực kỳ phấn khích.

Fred thì thảo một cách đắc thắng với Harry, Ron và Hermione:

“Xong rồi! Mới uống xong!”

“Cái gì?” Ron hỏi.

“Độc được Lão hóa, thằng óc bả đậu ạ.” Fred nói.

“Mỗi đứa một giọt.” George bảo, hân hoan xoa hai tay vào nhau: “Tụi này chỉ cần già hơn mấy tháng thôi.”

Lee toét miệng cười:

“Tụi này sẽ chia một ngàn Galleons ra làm ba phần, nếu một đứa trong đám thắng.”

Hermione cảnh giác:

“Em không tin nó có tác dụng, mấy anh biết đó. Em chắc thầy Dumbledore có nghĩ tới tròn này rồi.”

Fred, George và Lee không thèm để ý đến cô bé.

Fred nói với hai đứa kia, đang run lên vì kích động:

“Sẵn sàng chưa? Nào, xong... tao đi trước...”

Harry ngó say mê, thấy Fred lấy từ trong túi áo ra một mảnh giấy da có ghi dòng chữ Fred Weasley – Hogwarts. Fred đi thẳng tới mép làn kẻ và đứng đó, nhón chân nhún nhún như vận động viên nhảy cầu chuẩn bị cho cú rơi từ một trăm năm mươi mét. Rồi, trước toàn thể mọi người có mặt trong Tiền sảnh đang tròn mắt, nó hít một hơi thật sâu và bước qua làn vạch.

Trong nửa tích tắc, Harry đã nghĩ là thuốc có tác dụng. George chắc chắn cũng nghĩ vậy, bởi vì nó kêu lên một tiếng dắc thẳng và nhảy vào theo Fred. Nhưng ngay sau đó, một âm thanh xèo xèo ầm ỉ, rồi hai thằng bị hất văng ra khỏi cái vòng bằng vàng, như thể bị một người ném tạ vô hình lẳng ra ngoài. Chúng rơi xuống đất, đau đốn, văng xa ba mét trên sàn đá lạnh băng; và để cho sự đau đốn thêm phần nhục nhã, một tiếng “bốp” thật to, rồi hai đứa thoát mọc ra hai bộ râu dài trắng muốt giống hệt nhau.

Tiền sảnh rung lên vì cười. Cả Fred và George cũng cười theo, tụi nó đã đứng lên được và đứa này chăm chú ngó râu đứa kia.

“Thầy đã nói trước rồi mà...”

Một giọng trầm trầm, vui vẻ cất lên, và tất cả quay lại, thấy giáo sư Dumbledore bước ra từ Đại sảnh. Cụ ngắm nghía Fred và George, mắt lấp láy:

“Thầy đề nghị hai đứa nên tới chỗ bà Pomfrey. Bà ấy cũng đang chăm sóc “cô” Fawcett nhà Ravenclaw, và “ông” Summers nhà Hufflepuff, cả hai cũng đều quyết định làm già mình đi một chút. Tuy nhiên, thầy phải nói, không có râu đứa nào đẹp bằng râu của hai đứa con đâu.”

Fred và George đi về bệnh xá, có Lee tháp tùng, cười như điên. Harry, Ron và Hermione cũng cười như nắc nẻ, cùng nhau đi điểm tâm.

Sáng nay, trang trí trong Đại sảnh đã thay đổi. Vì là ngày lễ Hội Ma, nên một đám cây toàn dơi sống đung đưa trên trần sảnh đã được ếm bùa, trong lúc đó hàng trăm trái bí ngô được khắc chạm đứng liếc mắt ra từ mọi góc. Harry đi ngang chỗ Dean và Seamus, tụi này đang bàn tán xem học trò nào trong Hogwarts đủ mười bảy tuổi (hay già hơn) có thể đăng ký được.

Dean nói với Harry:

“Có tin đồn là Warrington dậy sớm và bỏ tên mình vô rồi. Cái thằng ục ịch nhà Slytherin đó nhìn y chang con cù lần.”

Harry, đứa đã từng chơi Quidditch với Warrington, lắc đầu ngao ngán:

“Tụi mình không thể có một nhà quán quân Slytherin được.”

Seamus nói khinh khỉnh:

“Tất cả nhà Hufflepuff đều đang nói về Diggory. Nhưng tớ không nghĩ cha đó muốn chơi liều cái nhan sắc của chả đâu.”

Chợt Hermione kêu lên:

“Nghe này!”

Mọi người đang cười nói vui vẻ ngoài Tiền sảnh. Tất cả xoay ghế lại và thấy Angelina Johnson đang bước vào Đại sảnh, miệng cười tươi mà bối rối. Cô truy thủ da đen dong dỏng chơi cho đội Quidditch nhà Gryffindor này đi tới chỗ tụi nó, ngồi xuống và nói:

“Này, tôi xong rồi! Mới bỏ tên vô.”

Ron có vẻ kinh ngạc lắm:

“Giờn hoài!”

Harry hỏi:

“Chị mười bảy rồi?”

Ron nói:

“Dĩ nhiên, không thấy râu sao, hả?”

“Tôi mới ăn sinh nhật tuần rồi.” Angelina nói.

Hermione nói:

“Tốt, mừng là nhà Gryffindor có người đăng ký. Em thật lòng mong chị được chọn, chị Angelina!”

“Cám ơn, Hermione.” Angelina mỉm cười với cô bé.

“Thiệt, thà là chị, còn hơn Nhóc xinh Diggory.” Seamus nói, làm mấy đứa nhà Hufflepuff đi ngang qua bàn quắc ngược mắt lên với nó.

“Hôm nay tụi mình làm gì đây?”

Ron hỏi Harry và Hermione khi tụi nó kết thúc bữa ăn sáng và rời Đại sảnh.

Harry nói

“Lâu lắm rồi tụi mình chưa xuống thăm bác Hagrid.”

“Được thôi.” Ron đồng ý, “miễn là bác ấy đừng có biểu tụi mình hiến mấy ngón tay cho tụi Quái tôm là được.”

Một cái nhìn cực kỳ phấn khởi thốt nhiên hiện ra trên gương mặt Hermione, cô bé reo lên sung sướng:

“Mình mới nghĩ ra... Mình chưa đề nghị bác Hagrid gia nhập H.V.Đ.C.Q.L.G.T. Mấy bồ chờ mình được không? Mình chạy ù lên lầu lấy mấy cái huy hiệu.”

“Nó bị sao vậy?” Ron cau tiết hỏi khi Hermione chạy lên cầu thang đá cẩm thạch.

Thình lình Harry kêu:

“Ê, Ron, bạn bồ kia...”

Đoàn học trò trường Beauxbatons từ bên ngoài đang đi ngang qua cửa trước, trong đám đó có cô nàng tiên nữ. Mấy đứa đang tụ tập quanh chiếc Cốc Lửa đứng lùi lại cho tụi này đi qua, nhìn theo hăm hở.

Bà Maxime bước vào trong sảnh, theo sau đám học trò của mình và xếp tụi nó thành hàng. Từng đứa, từng đứa một, đoàn học trò Beauxbatons bước qua lần tuổi và thả mẫu giấy da vào trong ngọn lửa màu trắng xanh. Mỗi khi một cái tên rơi vào lửa, nó lập tức hóa ra màu đỏ và bắn ra những tia lửa.

Ron thì thảo với Harry khi cô tiên nữ thả mẫu giấy da của mình vào trong chiếc Cốc Lửa:

“Bồ nghĩ chuyện gì sẽ xảy ra với mấy người không được chọn? Bồ nghĩ tụi nó có trở về trường không, hay là ở lại coi thi đấu?”

Harry đáp:

“Hổng biết. Chắc ở lại... Bà Maxime ở lại làm giám khảo mà, đúng không?”

Khi cả đám học trò Beauxbatons đã ghi danh xong rồi, bà Maxime lại dẫn chúng ra khỏi sảnh, trở ra ngoài sân.

“Họ ngủ ở đâu hả?” Ron vừa nói vừa đi ra cửa trước, nhìn chăm chăm theo tụi kia.

Có tiếng rột rột ầm ỹ vang lên sau lưng tụi nó, báo hiệu Hermione đã tái xuất hiện với một cái hộp huy hiệu “Hội Vịt Đẹt”

Ron nhảy ngay xuống mấy bậc cầu thang, mắt không rời khỏi cái lưng cô tiên, lúc này đang cùng bà Maxime băng qua trắng cỏ:

“Ôi, lẹ lên đi!”

Khi tụi nó tới gần cái chòi của lão Hagrid bên bìa khu rừng Cấm, bí ẩn về khu nghỉ đêm của đám Beauxbatons đã được giải đáp. Chiếc xe kéo khổng lồ màu xanh lơ hôm nọ chở đám người này tới đang đậu cách cửa trước nhà lão Hagrid cỡ hai trăm thước, và đám học trò đang leo lại vào trong xe. Những con ngựa bay kéo xe to như voi hôm nọ giờ đang gặm cỏ trong cái máng đã chiến để sát bên.

Harry gõ cửa căn chòi lão Hagrid. Một tràng sữa ông ổng của con Fang đáp lại ngay tức thì.

“Giờ mới tới!” Lão Hagrid nói khi mở cửa ra. “Tưởng mấy đứa quên bác ở rồi!”

Hermione nói:

“Tụi con bận thiệt tình, bà Hagr...” nhưng cô bé chết sững, ngược nhìn lão Hagrid, gần như câm khẩu.

Lão Hagrid bận bộ đồ vét bằng tông màu nâu, đẹp nhất (mà cũng kinh hoàng nhất) của lão, thất thêm một cái nơ kẻ ca-rô màu cam vàng chói. Thế nhưng vẫn còn chưa phải tệ nhất; rõ ràng lão đã cố gắng “thuần phục” đám tóc của mình, dùng đến một khối lượng lớn một thứ có vẻ như là mỡ tra bánh xe. Tóc tai lão giờ ép mượt xuống thành hai bó, có lẽ lão đã thử cột đuôi ngựa giống như tóc của Bill, nhưng thấy rằng nhiều tóc quá, không xong. Bề ngoài trông không hợp với lão tí nào. Mất một lúc, Hermione tròn mắt nhìn lão, rồi rõ ràng là quyết định thôi không bình luận gì hết, cô bé nói:

“Ừm... mấy con Quái tôm đâu bác?”

Lão Hagrid sung sướng, nói:

“Ngoài vườn bí ngô. Tụi nó lớn cồ, dám dài cả thước rồi. Chỉ kẹt cái giờ lại bắt đầu thết nhau.”

“vậy à?”

Hermione vừa kêu lên, vừa ném cho Ron một cái nhìn trấn áp khi thằng này cứ nhìn chằm chằm vào mái tóc kỳ quái của bác Hagrid, đang mở miệng tính nói điều gì đó về bộ tóc.

Lão Hagrid nói rầu rĩ:

“Vậy đó, tuy nhiên cũng ổn rồi. Bác cho tụi nó ở hộp riêng. Còn chừng hai chục.”

Ron nói:

“Vậy là hên đó.”

Lão Hagrid không nhận ra nó chế nhạo mình.

Cái chòi của lão Hagrid chỉ có một phòng duy nhất, trong góc là một cái giường khổng lồ trải một tấm khăn đắp vá chằng vá đụp. Một cái bàn và mấy cái ghế cũng vĩ đại cỡ đó đứng trước lò sưởi, bên dưới một đồng đùi heo muối xông khói và chim chết treo lủng lẳng trên trần. Tụi nhỏ ngồi vào bàn trong khi lão Hagrid bắt đầu pha trà, chẳng mấy chốc cả bọn đã lại chìm vào cuộc bàn tán về Thi đấu Tam Pháp thuật. Lão Hagrid dường như cũng hào hứng y như tụi nó.

Lão cười toe toét:

“Đợi đó, cứ đợi đó. Mấy đứa sẽ thấy khối thứ chưa thấy bao giờ. Bài thi đầu... a, nhưng bác không được nói.”

“Nói đi nào, bác Hagrid!” Harry, Ron và Hermione thúc giục, nhưng lão cứ lắc đầu, cười teo:

“Bác không muốn làm mấy đứa mất thú. Nhưng bác nói cho biết, ngoạn mục lắm. Tụi quán quân hát căng nhau. Không bao giờ nghĩ là bác còn sống mà được coi Thi đấu Tam Pháp thuật lần nữa.”

Tụi nó rớt cuộc ở lại ăn trưa với bác Hagrid, dù chẳng ăn được bao nhiêu. Lão Hagrid làm cái món mà lão kêu là bò hầm nổi đất, nhưng sau khi Hermione bới ra được một cái móng chim bự cò trong đĩa của mình, thì cô bé, Harry, và Ron ăn cũng mất cả ngon. Tuy vậy, tụi nó khoái nhất là dụ lão Hagrid kể về mấy bài thi trong cuộc thi đấu sắp tới, suy xét xem ai trong mấy người đăng ký sẽ được chọn là quán quân, và hỏi nhau liệu Fred và George đã rụng râu chưa.

Khoảng chiều chiều thì một trận mưa nhỏ bắt đầu rơi. Thật là ấm cúng khi được ngồi bên lò sưởi, nghe những giọt mưa vỗ nhẹ nhàng trên cửa sổ, nhìn lão Hagrid mạng vớ và tranh luận với Hermione về vụ gia tinh – bởi vì lão đã dứt khoát từ chối không nhập H.V.Đ.C.Q.L.G.T. khi cô bé đưa ra cho lão xem mấy cái huy hiệu.

Lão vừa nói nghiêm túc vừa khau bằng một cây kim sừng khổng lồ một sợi chỉ dài màu vàng:

“Làm vậy là tàn nhẫn với tụi nó đó, Hermione! Bản chất tụi nó là chăm sóc người, tụi nó khoái vậy, hiểu không? Cháu lấy mất việc của tụi nó, tụi nó buồn đó. Trả lương tụi nó là xúc phạm tụi nó.”

Hermione nói:

“Nhưng Harry trả Dobby tự do đó, nó lên tiên luôn! Và tụi con nghe nói giờ nó còn đòi ăn lương!”

“Phải, phải, chuyện gì chẳng có ngoại lệ. Bác không nói là không có loại gia tinh lập dị muốn tự do, nhưng cháu không thuyết phục được phần đông tụi nó làm vậy đâu... không, đừng làm gì hết. Hermione.”

Thực tình, Hermione trông rất giận dữ, nó nhét cái hộp huy hiệu lại vào trong túi áo khoác.

Khoảng năm giờ rưỡi thì trời bắt đầu tối, Ron, Harry, Hermione quyết định tới giờ phải trở về lâu đài để dự tiệc lễ Hội Ma, và, quan trọng hơn, để nghe thông báo tên của vị quán quân mỗi trường.

Lão Hagrid vừa nói vừa vút miếng mạng qua một bên:

“Bác đi chung mấy đứa. Đợi một tí!”

Lão đứng dậy, tới gần kéo bàn ghế bên giường, lục tìm cái gì đó. Tụi nhỏ không để ý lắm cho tới khi bị một mùi thực sự kinh khủng xộc thẳng vào mũi. Vừa ho sặc sụa, Ron vừa kêu:

“Bác Hagrid, cái gì vậy?”

“Hả? Không thích hả?” Lão Hagrid quay lại với một cái chai bự trong tay.

Hermione hỏi, giọng nghèn nghẹn:

“Phải nước cạo râu không bác?”

“Ừm... nước hoa.” Lão Hagrid đỏ mặt, lẩm bẩm. Rồi lão nói cộc lốc:

“Chắc hơi nhiều. Để bác lau bớt đi, đợi đó...”

Lão bước nặng nề ra khỏi cái chòi, và tụi nó thấy lão sùng sục rửa ráy trong cái thùng nước bên ngoài cửa sổ.

Hermione nói, giọng kinh ngạc:

“Nước hoa? Bác Hagrid mà xài nước hoa?”

Harry thấp giọng:

“Còn cái mái tóc và bộ vét mắc chứng gì vậy?”

Bỗng nhiên Ron kêu lên, chỉ ra ngoài cửa sổ:

“Nhìn kia!”

Lão Hagrid vừa mới đứng thẳng lên và quay lại. Nếu lúc trước lão có đỏ mặt, thì cũng không thấm tháp gì so với lúc này. Nhón chân đi thật thận trọng, sao cho lão Hagrid không trông thấy, Harry, Ron và Hermione liếc qua cửa sổ và thấy bà Maxime cùng đám học trò Beauxbatons mới chui từ trong toa xe ra, rõ ràng là cũng sắp đi dự tiệc. Tụi nó không nghe rõ lão Hagrid nói gì, nhưng lão đang nói chuyện cùng bà Maxime

với một vẻ mặt sung sướng và mơ màng mà Harry từ đó tới nay chỉ thấy lão có một lần duy nhất – đó là khi lão nhìn con rồng nhí Norbert.

Hermione cảm tức, nói:

“Bác ấy tới lâu đài với bà? Vậy mà mình tưởng bác ấy đợi tội mình!”

Không thèm liếc lại căn chòi của mình tới nửa cái, lão Hagrid chậm chậm sóng bước cùng bà Maxime ngang bãi đất, Đoàn học trò Beauxbatons theo sau, phải chạy bộ mới kịp những sai chân khổng lồ của hai người.

Ron ngờ ngợ:

“Bác ấy khoái bà! Rồi, nếu rốt cục họ có con, thế nào tội nó cũng phá kỷ lục thế giới – dám cá đứa nào đứa này nặng cả tấn.”

Tội nó chui ra khỏi chòi và đóng cửa lại. Bên ngoài tối đen tới mức đáng ngạc nhiên. Quần áo chúng cho chật hơn, tội nó bắt đầu leo lên bãi cỏ đông dốc.

“Ồ, tội nó kìa, coi kìa!”

Hermione thì thầm.

Từ phía hồ, đám Durmstrang đi bộ về phía lâu đài. Viktor Krum đi kế bên ông Karkaroff, mấy đứa Durmstrang còn lại đi đằng sau, rời rạc. Ron nhìn Krum đầy phấn khích, nhưng, khi tới cửa chính Krum không thèm ngó quanh, anh đi trước tội Harry, Ron và Hermione có một tí và len thẳng qua tội nó. Khi cả đám ngược vào thì Đại sảnh rực ánh nến đã gần như đầy kín người. Chiếc Cốc Lửa lúc trước được dời đi, nay đứng đối diện với chiếc ghế trống của cụ Dumbledore và dãy bàn giáo viên. Fred và George – giờ đã mày râu nhẵn nhụi trở lại – đã chấp nhận sự thất vọng một cách khá đẹp.

Fred nói khi Harry, Ron và Hermione ngồi xuống:

“Hy vọng đó là Angelina.”

Hermione nói hỏn hển:

“Em cũng vậy! Rồi, mình biết ngay thôi mà!”

Bữa tiệc Hội Ma dường như dài hơn rất nhiều so với mọi thường.

Có thể vì đó là bữa tiệc thứ hai trong vòng có hai ngày. Harry có vẻ không còn quá sức mê mệt mấy món ăn như mọi khi nữa. Giống như tất cả những người khác trong Sảnh đường, cũng nhõng cổ cò liên tục, cùng vẻ mặt nôn nóng, bồn chồn đứng lên đứng xuống xem cụ Dumbledore đã ăn xong chưa, Harry đơn giản chỉ muốn mấy cái đĩa được dọn sạch đi cho rồi, và được nghe xem những ai được chọn làm quán quân.

Mãi cuối cùng rồi những cái đĩa vàng cũng quay trở lại với tình trạng tinh tươm nguyên thủy của mình, rồi mức độ ồn ào tăng lên rõ rệt khắp Sảnh đường và xẹp xuống ngay khi cụ Dumbledore đứng dậy. Hai bên cụ, giáo sư Karkaroff và bà Maxime trông cũng căng thẳng và đầy ngóng đợi như bất cứ ai. Ông Ludo Bagman cười hỏn hở và nháy mắt với nhiều đứa học trò. Tuy nhiên, ông Crouch trông lại khá thờ ơ, có phần chán chường.

Cụ Dumbledore nói:

“Xong, chiếc cốc hầu như đã sẵn sàng để phán quyết. Tôi đề rằng sẽ mất hơn một phút. Bây giờ, khi tên của các vị quán quân đã được xướng lên rồi, tôi xin đề nghị các vị đó vui lòng đi thẳng lên phía đầu sảnh đường, đi dọc theo dãy bàn giáo viên, vô thẳng cái phòng kế tiếp...” rồi cụ chỉ cánh cửa đằng sau dãy bàn của các giáo sư:

“...đó là nơi họ sẽ nhận những chỉ thị đầu tiên.”

Cụ rút cây đũa phép và vẩy một nhát lớn. Ngay lập tức, tất cả các ngọn nến, trừ những ngọn thấp trong mấy trái bí ngô chạm, đều tắt sạch, tất cả chìm trong bóng đêm lơ mờ. Giờ thì không có thứ gì trong Sảnh đường rực sáng bằng chiếc Cốc Lửa. Những tia lửa trắng xanh của nó sáng lóe, thiếu điều làm nhức cả mắt. Mọi người nhìn, chờ đợi... Vài người cứ chốc chốc lại coi đồng hồ...

Lee Jordan ngồi cách Harry hai ghế, thì thào:

“Sắp rồi đây!”

Đột nhiên, ngọn lửa bên trong chiếc cốc hóa thành màu đỏ trở lại. Những tia lửa tóe ra vung vãi. Một chốc sau, một lưỡi lửa bùng ra một mẩu giấy da đã gần như hóa than. Cả căn phòng bật ra một tiếng kêu thảng thốt.

Cụ Dumbledore nhặt mẩu giấy da và cầm nó xa xa để có thể đọc nó nhờ ánh sáng từ ngọn lửa, lúc này đã trở lại trắng xanh.

Cụ đọc, giọng rõ ràng, khỏe khoắn:

“Vị quán quân của Durmstrang, Viktor Krum!”

“Không có gì ngạc nhiên hết!” Ron hét lên khi một cơn bão tiếng vỗ tay và chúc mừng lan khắp sảnh đường. Harry thấy, từ dãy bàn nhà Slytherin, Viktor Krum đứng dậy và gù gù đi về phía cụ Dumbledore, quẹo phải, bước dọc theo dãy bàn giáo viên, rồi mất hút ở cánh cửa của căn phòng kế bên.

Ông Karkaroff nói oang oang thiết là lớn, sao ọi người đều nghe thấy, thậm chí át cả tiếng vỗ tay:

“Hoan hô, Viktor, biết thế nào con cũng được chọn mà!”

Tiếng vỗ tay và tiếng bàn tán tắt dần. Giờ đây sự chú ý của mọi người lại tập trung vào chiếc cốc, khi, vài giây sau đó, lại chuyển thành màu đỏ một lần nữa. Một mẩu giấy da thứ hai lại được ngọn lửa phun ra.

Cụ Dumbledore hô:

“Vị quán quân của Beauxbatons, Fleur Delacour!”

“Nhỏ đó đó, Ron!”

Harry kêu lên khi đứa con gái giống tiên nữ đứng dậy một cách yêu kiều, hất mái tóc bạch kim ra sau, lướt ngang qua những dãy bàn nhà Ravenclaw và nhà Hufflepuff.

“Ôi, nhìn kìa, cả đám tụi nó thất vọng kìa!”

Hermione nói giữa đám ồn ã, hất đầu chỉ về đám Beauxbatons còn lại.

Harry nghĩ bụng, “thất vọng” là còn hơi nhẹ. Hai trong đám con gái không được chọn òa ra khóc nức nở, đầu gục vào cánh tay.

Khi Fleur Delacour cũng đã biến mất vào căn phòng bên hông đại sảnh, một lần nữa sự im lặng lại bao trùm, nhưng lần này là một sự im lặng cứng cả lại vì háo hức mà ai cũng có thể cảm được. Vị quán quân kế tiếp của Hogwarts là...

Chiếc Cốc Lửa lại chuyển thành màu đỏ thêm một lần nữa; những tia lửa bay ra rào rào, lưỡi lửa liếm cao lên không, và từ đầu của lưỡi lửa đó, cụ Dumbledore kéo ra mẩu giấy da thứ ba.

Cụ xướng lên:

“Vị quán quân của Hogwarts, Cerdic Diggory!”

“Không!” Ron hét to, nhưng không ai nghe thấy nó, ngoài Harry. Tiếng gầm từ dãy bàn kế bên quá lớn. Tất cả đám nhà Hufflepuff nhảy căng lên, hét vang và giậm chân khi Cerdic đi ngang chúng, cười tươi rạng rỡ, tiến thẳng về căn phòng sau lưng bàn giáo viên. Quả thực, những tràng vỗ tay dành cho Cerdic kéo dài đến nỗi phải mất một lúc sau mọi người mới nghe được lời cụ Dumbledore.

“Xuất sắc!” cụ sung sướng nói khi cuối cùng sự lộn xộn đã dẹp xuống. “Xong, giờ đây chúng ta đã có ba vị quán quân. Tôi chắc tôi có thể xin tất cả các trò, kể cả các học sinh còn lại của trường Beauxbatons và trường Durmstrang, hãy vét tặng cho các vị quán quân của mình đến từng gam ủng hộ mà các trò dành được. Bằng cách tiếp tục khích lệ vị quán quân của mình, các trò sẽ đóng góp vào một...”

Nhưng cụ Dumbledore thốt nhiên ngừng nói, và mọi người đều thấy rõ cái gì đã làm cụ lảng đi.

Ngọn lửa trong chiếc cốc lại đỏ lại lần nữa. Những tia lửa phóng ra. Một lưỡi lửa thành linh bắn vào không khí, mang trên mình một mẫu giấy da.

Dường như, hoàn toàn tự động, cụ Dumbledore vươn cánh tay dài ra và tóm lấy mẫu giấy. Cụ mở nó ra và nhìn chăm chăm vào cái tên được viết trên đó. Một khoảng lặng dài, trong khi cụ Dumbledore vẫn nhìn không chớp mắt vào mẫu giấy trên tay, còn mọi người trong căn phòng thì chăm chăm nhìn cụ. Cuối cùng, cụ Dumbledore hắng giọng, đọc lên:

“Harry Potter.”

17. Chương 17

Chương 17 - Vị quán quân thứ tư

Harry ngồi đó, biết rằng mọi cái đầu trong Đại sảnh đều đang quay lại nhìn mình. Nó choáng váng, sững sờ. Nó cảm thấy chết lặng. Nó chắc mình đang mơ. Chắc nó nghe lầm.

Không một tiếng vỗ tay. Một tiếng rừ rừ, như thể một đàn ong giận dữ, từ từ tràn đầy Đại sảnh; vài đứa học trò đứng hẳn lên để nhìn Harry cho rõ hơn; nó ngồi đó, cứng cả người, trong chiếc ghế.

Tuốt trên dãy bàn cao, giáo sư McGonagall đứng lên, đi ngang ông Ludo Bagman và giáo sư Karkaroff, đến thì thảo khẩn cấp với giáo sư Dumbledore, cụ nghiêng tai về phía bà, hơi cau mày.

Harry quay sang Ron và Hermione; qua vai hai đứa, nó thấy dãy bàn dài nhà Gryffindor đều đang ngó nó, miếng há hốc ra.

Harry nói rành mạch:

“Mình không bỏ tên vô. Mấy bồ biết mình không bỏ mà.”

Cả hai đứa đều ngẩng ra nhìn Harry.

Ở đầu bàn, giáo sư Dumbledore đã đứng thẳng dậy, gạt đầu một cái với giáo sư McGonagall.

Thầy gọi lần nữa:

“Harry Potter! Harry! Lên đây, lên nào!”

“Đi kìa,” Hermione thì thảo, khẽ đẩy nhẹ Harry một cái.

Harry đứng dậy, đập phải gấu áo chùng, hơi chúi một cái. Nó bước đi dọc theo khoảng trống giữa hai dãy bàn nhà Gryffindor và Hufflepuff. Nó cảm tưởng như đây là một cuộc đi dài vô tận, mãi không đến gần được cái bàn trên kia thêm chút nào, và nó có thể cảm thấy hàng trăm, hàng trăm con mắt đang nhìn lên nó, mỗi con mắt như một đèn pha soi rọi sáng. Tiếng rừ rừ càng lúc càng lớn. Sau một lúc tưởng như cả tiếng đồng hồ, nó đã đứng ngay trước mặt cụ Dumbledore, cảm giác mọi cái nhìn chăm chú của toàn thể các giáo viên đều dán lên người nó.

“Rồi... ra cửa đi, Harry.” Cụ Dumbledore nói. Cụ không hề cười.

Harry lê bước dọc theo cái bàn của các giáo viên. Lão Hagrid ngồi ngay chót cuối. Lão không nháy mắt với Harry, không vẫy tay, không làm bất cứ cử chỉ chào hỏi nào với nó như mọi thường. Lão Hagrid trông hoàn toàn sững sờ, chỉ nhìn chòng chọc vào Harry khi nó đi ngang giống như mọi người khác. Harry băng qua cửa, ra khỏi Đại sảnh và nhận thấy mình đang đứng trong một căn phòng nhỏ hơn, treo hàng dãy tranh vẽ các ông, bà phù thủy. Trước mặt nó là một ngọn lửa lớn đang phừng phừng trong lò sưởi.

Những khuôn mặt trong mấy bức chân dung quay lại nhìn nó khi nó bước hẳn vào. Nó thấy một mũ phù thủy khô quắt queo bay nhẹ nhàng ra khỏi cái khung tranh, chui tọt vào cái khung kế bên, trong đó có một lão phù thủy ria quặp. Mũ phù thủy quắt queo bắt đầu thì thào vào tai lão này.

Viktor Krum, Cerdic Diggory và Fleur Delacour đang tụ tập quanh lò sưởi. Trông chúng thật lạ lùng, rất ấn tượng, với những cái bóng hắt qua ngọn lửa. Krum, gù gập và ủ ê, nghiêng mình về phía lò sưởi, hơi ngồi tách ra khỏi hai đứa kia. Cerdic đứng chấp ta sau lưng, nhìn chăm chăm vô lò sưởi. Fleur Delacour đang nhìn quanh quất đúng lúc Harry chui vô, nó hất mái tóc dài óng bạc ra sau:

“Gi vậy? Bộ người ta kiêu tui này vô Sảnh hả?”

Nó nghĩ thằng bé này vô đưa tin. Harry không biết làm sao giải thích những gì mới xảy ra. Nó đứng đó, nhìn ba vị quán quân, thấy hơi ớn, sao mà cả đám tui nó cao quá chừng.

Tiếng bước chân hồi hã vang lên sau lưng Harry, và ông Ludo Bagman bước vào phòng. Ông nắm cánh tay Harry, kéo tới trước, rồi thì thào, bóp chặt bắp tay nó:

“Siêu phạm! Tuyệt chiêu! Thưa quý ông, quý bà...”

Ông vừa tiến đến bên cạnh lò sưởi, vừa nói với ba đứa kia:

“Cho phép tôi giới thiệu – có thể đây là một việc không tin nổi – vị quán quân thứ tư của Tam đấu.”

Viktor Krum đứng thẳng dậy. Bộ mặt cáu kỉnh của nó tối sầm lại khi quan sát Harry. Cerdic có vẻ bối rối. Anh hết nhìn ông Bagman tới nhìn Harry xong lại nhìn ông Bagman, như thể tin chắc rằng anh đã nghe lộn những gì ông Bagman nói. Tuy nhiên, Fleur Delacour lại vừa hất mái tóc vừa cười mỉm chi, nói:

“Ồ, chiện giỡn vui đó, ôn Bagman!”

Ông Bagman đập lại, hoang mang:

“Giỡn hả? Không, không, không hề. Tên của Harry bay ra từ chiếc Cốc Lửa mà!”

Cặp chân mày rậm đen của Krum hơi cau lại. Cerdic trông vẫn còn hoang mang một cách lịch sự. Fleur nhún mắt, nó nói một cách nhỏ mọn với ông Bagman:

“Nhưng dỏ dàn là có nhầm lẫn... Nó không thể thi đấu, còn chề quá!”

Ông Bagman đáp, vừa xoa cằm vừa cười với Harry:

“Vâng... thiệt là kinh ngạc... Nhưng, như cô biết đó, năm nay có đặt ra việc giới hạn tuổi cũng chỉ là một biện pháp phụ thêm cho an toàn thôi... Ý tôi nói, tôi không nghĩ đã đến nước này rồi mà lại còn đào ngũ... Cứ theo luật mà bắt buộc phải theo... Harry cứ phải ráng mà làm thôi...”

Cánh cửa phía sau lưng họ mở ra lần nữa, và một nhóm đông người bước vào: giáo sư Dumbledore, theo sát là ông Crouch, giáo sư Karkaroff, bà Maxime, giáo sư McGonagall, và giáo sư Snape. Trước khi giáo sư McGonagall khép cửa lại, Harry còn kịp nghe tiếng ong ong của hàng trăm học sinh phía bên kia bức tường.

Fleur chạy tới cô hiệu trưởng của mình, nói ngay lập tức:

“Bà Maxime! họ nói là thằng nhõ này cũng thi đấu!”

Đâu đó trong lòng Harry đang chết lặng gợn lên một nỗi giận: Thằng nhõ hả?

Bà Maxime vươn người phùng ra, cao lên. Cái đỉnh đầu đẹp đẽ của bà quét cả vào cây đèn chùm châm đầy nến, và ngực áo sa-tanh đen vĩ đại của bà căng phồng. Bà hỏi, giọng hống hách:

“Ông Dumbly-dorr, vụ này là sao?”

“Chính tôi cũng muốn biết đó, ông Dumbledore.”

Ông Karkaroff xen vào. Ông ta nở một cụ cười lạnh như thép, hai con mắt xanh sẫm như hai thỏi nước đá:

“Hai quán quân Hogwarts cơ à? Tôi không nhớ xưa nay có ai nói với tôi là trường chủ nhà lại được cho phép có hai quán quân không, hay là tại tôi đọc nội quy không đủ cẩn thận?”

Rồi ông ta cười một tràng cười cụt ngủn, đáng ghét:

“C'est impossible, trường Ogwarts không thể có tới hai quán quân. Chiến này không công bằng.” Bà Maxime nói, bàn tay khổng lồ của bà đeo đầy ngọc mắt mèo cực đẹp đặt trên vai Fleur.

Karkaroff vẫn mỉm cười lạnh lẽo, tuy nhiên đôi mắt lại lạnh lùng hơn bao giờ hết:

“Vậy mà chúng tôi cứ ngỡ là Lần tuổi của ông sẽ gạt được những đối thủ nhỏ tuổi ra ngoài chứ, ông Dumbledore? Dĩ nhiên, nếu không phải vậy thì tội tôi đã mang theo nhiều đối thủ từ trường tới hơn rồi!”

“Ông Karkaroff, đó không phải là lỗi của ai cả, mà chỉ là lỗi của Potter.” Thầy Snape nói dịu dàng. Cặp mắt ông sáng lên hiểm độc. “Đừng trách ông Dumbledore chỉ vì Potter đã quyết tâm phá luật. Ngay từ khi tới đây cậu ấy đã biết vượt qua các làn ranh rồi...”

“Cám ơn anh Severus.”

Cụ Dumbledore nói cộc lốc, và thầy Snape im bật, mặc dù đôi mắt vẫn tóe lên hiểm ác sau màn tóc đen bóng nhờn.

Cụ Dumbledore bấy giờ mới cúi xuống nhìn Harry. Nó đang nhìn thẳng vào mắt cụ, cố tìm hiểu xem cái nhìn sau cặp kính nửa vầng trăng kia muốn diễn tả điều gì.

Cụ ôn tồn hỏi:

“Con có bỏ tên con vô chiếc Cốc Lửa không, Harry?”

“Không.” Harry đáp. Nó rất biết rằng mọi người đang nhìn nó không rời mắt. Từ trong góc tối, thầy Snape thốt ra một âm thanh nho nhỏ chán chường, kiểu không tin nổi, hết kiên nhẫn rồi.

Giáo sư Dumbledore giả như không nghe thấy thầy Snape, cụ hỏi: “Con có nhờ trò nào lớn hơn bỏ tên con vô chiếc Cốc Lửa không?”

“không!” Harry cứng rắn đáp.

“Dĩ nhiên là nó phải nói dối rồi,” bà Maxime thốt kêu. Thầy Snape lắc đầu, môi cong lên.

Giáo sư McGonagall nói, giọng đanh thép:

“Trò ấy không thể vượt qua nổi Lắc tuổi. Tôi chắc chúng ta đều đồng ý như vậy...”

Bà Maxime nhún vai:

“Ôn Dumbly-dorr, chắc cái lần ranh đã có gì sơ sót rồi.”

“Dĩ nhiên, rất có thể.” Cụ Dumbledore nói một cách lịch sự.

Giáo sư McGonagall giận dữ:

“Ông Dumbledore, ông thừa biết là ông không hề làm gì sai sót mà! Thực vậy, thật là vô lý hết sức! Bản thân Harry thì không thể vượt qua được Lần tuổi, còn giáo sư Dumbledore thì chắc chắn không hề thuyết phục một đứa học trò lớn nào làm thế việc ấy cho Harry. Tôi nghĩ, vậy mọi người còn muốn gì nữa nào!”

Rồi cô ném một cái nhìn căm tức về phía giáo sư Snape.

Ông Karkaroff, một lần nữa, cất cái giọng trợn nhót:

“Thưa ông Crouch ... Ông Bagman ... các ông là những giám khảo khách quan. Chắc các ông cũng đồng ý đây là chuyện trái quy tắc nhất chứ ạ?”

Ông Bagman lau cái mặt tròn như mặt một cậu con trai của ông bằng cái khăn tay và đưa mắt nhìn ông Crouch. Ông này đứng ngoài vòng sáng, khuôn mặt khuất một nửa trong bóng tối. Trông ông hơi kỳ quái, ánh sáng âm u mờ tối khiến ông trông già hơn rất nhiều, nhìn gần như y chang một cái đầu lâu. Tuy nhiên, khi ông nói, đó vẫn là cái giọng cứng nhắc thường ngày:

“Chúng ta phải theo luật, và luật đã chỉ rõ, rằng những ai có tên bắn ra từ chiếc Cốc Lửa sẽ phải đo tài trong cuộc đấu.”

“Đúng, ông Barty đây là thuộc sách luật lâu lâu!” ông Bagman vừa nói vừa cười rạng rỡ, quay lại với ông Karkaroff và bà Maxime, như thể vấn đề thế là đã khép lại.

Nhưng ông Karkaroff nói:

“Tôi yêu cầu được đăng ký lại lần nữa đám học trò còn lại của tôi.”

Giờ thì ông đã quăng bỏ giọng nói trơn nhơn cũng nụ cười mỉm của mình đi. Quả thực, gương mặt ông trở nên thậm xấu:

“Các vị phải dựng chiếc Cốc Lửa lần nữa, và tụi tôi sẽ tiếp tục bỏ thêm tên vào, cho tới khi mỗi trường đều có hai quán quân. Như vậy mới công bằng, thưa ông Dumbledore!”

Ông Bagman gạt đi:

“Nhưng ông Karkaroff ơi, không làm vậy được đâu! chiếc Cốc Lửa đã tắt ngúm rồi, và nó sẽ không cháy lại nữa từ đây cho tới khi bắt đầu cuộc Thi đấu kế...”

“... mà cuộc đó chắc chắn trường Durmstrang sẽ không tham đấu!” Ông Karkaroff bùng nổ. “Sau tất cả những hội họp, những đàm phán rồi thỏa thuận, tôi đã hơi nghi ngờ rằng một chuyện kiểu này sẽ xảy ra! Giờ thì tôi muốn rời khỏi đây lắm rồi đây!”

“Đừng có hù, Karkaroff.” một giọng gầm gừ vang lên gần cửa ra vào. “Ông không thể bỏ quán quân của mình lại. Anh ta phải thi đấu. Tất cả đều phải đấu. Như ông Dumbledore đã nói đó, một hợp đồng pháp thuật ràng buộc Thuận lợi chứ hả?”

Moody vừa bước vào phòng. Thầy khập khiễng tiến về phía lò sưởi, và mỗi lần thầy cất bước bàn chân phải thì lại có một tiếng “cạch” kèm theo.

Karkaroff nói:

“Thuận lợi? Tôi e rằng tôi không hiểu ông, ông Moody.”

Harry có thể nói rằng Karkaroff đang cố tỏ ra khinh khỉnh, như thể những gì thầy Moody nói chẳng có gì đáng nghe, nhưng hai bàn tay đã tố giác ông ta: chúng cuộc lại thành hai nắm đấm.

Moody nói lạnh lẽ:

“Không hiểu à? Rất đơn giản mà Karkaroff. Có kẻ nào đó đã bỏ tên của Potter vào trong cái cốc, biết rằng nếu cái cốc nhả cái tên thằng bé ra thì nó sẽ phải thi đấu.”

Bà Maxime kêu lên:

“Thế là rõ nhé, có kẻ đã muốn trường Ogwarts phải được gấp đôi người ta.”

Karkaroff gập mình trước bà ta:

“Tôi hoàn toàn đồng ý, thưa bà Maxime. Tôi sẽ gửi kiến nghị lên Bộ Pháp Thuật và Hiệp hội phù thủy Quốc tế...”

Moody gầm lên:

“Nếu có ai đó có lý do để mà kiến nghị, thì đó chính là Potter. Nhưng... thực tức cười... tôi không nghe trò ấy kêu ca tới một lời...”

Fleur Delacour giậm chân, bùng nổ:

“Tại sao nó phải kiến nghị chứ? Nó có dịp để mà đua tài, phải không? Trong khi tụi tôi cứ phập phồng coi có được choạng không hết tuần này qua tuần khác! Danh dự cho trường, rồi một ngàn Galleons tiền thưởng – đây là cái dịp bao nhiêu đứa sẵn lòng chịu chết để được mà!”

“Có thể có kẻ đã hy vọng Potter cũng sẵn lòng chịu chết.” Moody rít qua kẽ răng.

Sau những lời đó, một sự im lặng dằng dặc và ngột ngạt bao trùm. Ông Ludo Bagman, giờ trông đã thật sự rất lo âu, nhấp nha nhấp nhồm, nói:

“Ôi anh già Moody ơi... nói vậy mà nói được!”

Karkaroff to miệng:

“Chúng ta vẫn biết giáo sư Moody là hạng người coi một buổi sáng là vút đi nếu trước bữa trưa mà không phát hiện ra được sáu âm mưu giết mình mà. Rõ ràng ông ấy đang dạy học trò của mình sợ hãi cả các cuộc mưu sát. Giáo viên Phòng chống Nghệ thuật Hắc ám mà phẩm tính kỳ vậy đó. Nhưng mà thôi, ông Dumbledore, tôi chắc ông cũng có lý do.”

Moody găm gù:

“Tưởng tượng ra mọi chuyện? Ta mà vậy sao? Ta bị ảo giác? Chỉ có một lão phù thủy hoặc một mụ phù thủy cao cơ mới ném được tên thằng nhỏ vào chiếc cốc...”

“Á à, bằng chum đầu?” Bà Maxime giơ hai bàn tay khổng lồ lên.

Thầy Moody nói:

“Bởi vì chúng đã qua mặt được một đồ vật ma thuật rất mạnh. Cần phải có Bùa Lú cực mạnh mới lừa được cho cái cốc đó quên rằng chỉ có ba trường tham gia thi đấu... Tôi đoán chúng đã đăng ký cái tên Potter dưới một trường thứ tư, để đảm bảo rằng nó là đứa duy nhất trong lứa như nó...”

Karkaroff lạnh lùng:

“Ông suy diễn nhiều quá đấy, Moody. Và giả thuyết mới tài tình làm sao, mặc dù tôi nghe nói rằng mới rồi ông cứ đinh ninh là một trong những gói quà sinh nhật của ông có chứa một cái trứng tử xà được cải trang khéo léo, và ông đã nghiền cái gói quà ra từng mảnh, trước khi nhận ra đó là một cái đồng hồ bỏ túi. Cho nên cũng xin ông thông cảm nếu tụi tôi không hoàn toàn nghe ông một cách nghiêm túc...”

Moody đập lại bằng một giọng đe dọa:

“Có những kẻ biến những dịp vô hại này thành lợi thế ỉnh. Ông Karkaroff, công việc của tôi là nghĩ ra cái cách mà các phù thủy Hắc ám vẫn hay làm, xin ông nhớ giùm cho...”

“Alastor!” cụ Dumbledore thốt lên, giọng cảnh cáo.

Harry thắc mắc một lúc là thầy mới nói cái gì, nhưng nó chợt vỡ lẽ ra, đúng rồi, “Mất-Điên “ không thể là tên của Moody được. Moody im lặng, mặc dù vẫn khoái trá nhìn Karkaroff, mặt Karkaroff đỏ bừng.

Cụ Dumbledore nói với tất cả mọi người có mặt trong phòng:

“Vì sao lại rơi vào tình huống này thì tụi tôi cũng không biết. Tuy nhiên, đối với tôi, chúng ta không có lựa chọn nào hơn là chấp nhận nó. Cả Cerdic lẫn Harry đều được chọn để so tài trong cuộc thi đấu. Vì thế cho nên, họ phải...”

“A, nhưng ôn Dumbly-dorr...”

“Bà Maxime thân mến của tôi, nếu bà có cách nào thay, tôi xin sẵn lòng nghe đây!”

Cụ Dumbledore chờ đợi, nhưng bà Maxime không nói gì cả, chỉ nhìn trừng trừng giận dữ. Không phải chỉ có bà như vậy. Thầy Snape trông điên tiết, Karkaroff giận sôi; tuy nhiên, ông Bagman lại trông khá là hào hứng. Ông xoa hai tay vào nhau và mỉm cười nhìn quanh phòng:

“Xong, chúng ta tiếp tục được chưa? Phải hướng dẫn cho các vị quán quân của chúng ta chứ hả? Anh Barty, muốn làm cái vinh dự này không?”

Ông Crouch dường như vừa ra khỏi giấc mơ màng:

“Vâng... chỉ dẫn... vâng... bài thi đầu tiên...”

Ông bước tới trước, đứng trong vùng sáng của cái lò sưởi. Nhìn sát, Harry nghĩ ông có vẻ bình bình. Một quãng thâm dưới mắt và làn da nhăn nheo mà hồi Cúp Quidditch không hề có. Ông nói với Harry, Cerdic, Fleur, và Viktor.

“Bài thi đầu tiên dành để thử sự can đảm của các trò, cho nên chúng tôi sẽ không nói cho các trò hay đó là cái gì. Can đảm trước điều mình không biết là một phẩm chất quan trọng của người phù thủy ... rất quan trọng... Bài thi đầu tiên sẽ diễn ra vào ngày 24 tháng 11, trước toàn thể các học trò và ban giám khảo.”

“Để hoàn tất các bài thi của cuộc thi đấu, các vị quán quân sẽ không được phép yêu cầu hay chấp thuận sự giúp đỡ dưới bất kỳ hình thức nào từ phía các giáo viên. Để đương đầu cùng bài thi thứ nhất, các vị quán quân sẽ chỉ được trang bị đũa phép. Họ sẽ nhận tiếp thông tin về bài thi thứ hai khi bài thi thứ nhất kết thúc. Vì tính chất của cuộc đấu là đòi hỏi nhiều nỗ lực và tốn thời gian, các vị quán quân do đó sẽ được miễn các bài thi cuối năm.”

Ông Crouch quay sang nhìn cụ Dumbledore:

“Tôi nghĩ vậy là được rồi, anh Albus.”

“Tôi cũng nghĩ vậy.” cụ Dumbledore đáp. Cụ hơi lo ngại nhìn ông Crouch:

“Anh không muốn ở lại Hogwarts đêm nay à, Barty?”

“Không, anh Dumbledore, tôi phải quay về Bộ. Lúc này rất bận, rất khó khăn... Tôi đã phải để anh bạn trẻ Weatherby ở lại lo công chuyện... rất nhiệt tình... hơi quá nhiệt tình, nếu phải nói thật...”

Cụ Dumbledore đề nghị:

“Hay ít nhất cũng làm một chén trước khi đi vậy?”

Ông Bagman vui vẻ nói:

“Thôi nào, Barty, tôi ở lại đây đây! Tất cả những gì đang diễn ra ở Hogwarts lúc này thú hơn ở văn phòng gấp bội, anh biết mà!”

“Tôi không nghĩ vậy đâu anh Ludo,” ông Crouch nói, thoáng chút vẻ nôn nóng cố hữu.

Cụ Dumbledore hỏi:

“Giáo sư Karkaroff ... Bà Maxime ... làm một chén trước khi đi ngủ chứ?”

Nhưng bà Maxime đã choàng cánh tay quanh vai Fleur và dẫn con bé mau chóng đi ra khỏi phòng. Harry nghe thấy cả hai nói với nhau liến thoắng bằng tiếng Pháp khi họ đi vào Đại sảnh. Ông Karkaroff ra hiệu cho Krum, và rồi đến lượt họ, cũng đi ra trong im lặng.

“Harry, Cerdic, thầy đề nghị hai con đi ngủ đi.”

Cụ Dumbledore vừa nói vừa cười với cả hai đứa nó:

“Thầy chắc nhà Gryffindor và nhà Hufflepuff đang đợi để chúc mừng các con, và thật là xấu hổ nếu tước mắt của họ cái lý do tuyệt vời để mà được dịp quây om sòm.”

Harry liếc Cerdic, anh này gật đầu, và tụi nó cùng đi ra.

Đại sảnh giờ vắng lặng. Máy cây nến chảy leo lét làm cho những nụ cười lờm chờm của đám bí ngô thành lập lòe, kỳ dị.

“Vậy là... tụi mình phải chơi nhau lần nữa!”

Cerdic nói với một nụ cười nhẹ.

“Chắc vậy rồi...”

Harry nói. Nó chẳng nghĩ ra được cái gì để nói. Bên trong cái đầu nó dường như đang rất lộn xộn, giống như bộ não của nó mới bị bươi nát.

Khi ra tới Tiền sảnh – chỉ còn thấp có những cây đuốc thay thế cho chiếc Cốc Lửa, Cerdic nói:

“Nào..., nói anh nghe nào... Em bỏ tên em vô cách nào vậy?”

“Em không bỏ.” Harry nói, nhìn Cerdic trừng trừng. “Em không bỏ vô. Em nói thiệt.”

“À... vậy... Gặp lại sau, Harry.” Cerdic nói.

Harry dám cá anh ấy không tin nó.

Thay vì đi lên cầu thang đá cẩm thạch, Cerdic đi ra phía cửa lớn. Harry đứng đó, lắng nghe tiếng bước chân Cerdic đi xuống bậc cấp, rồi chậm chạp, nó bắt đầu leo lên cầu thang đá.

Còn có ai ngoài Ron và Hermione tin nó không? Hay hai đứa kia cũng nghĩ là nó tự bỏ tên nó vô để thi đấu? Làm sao ai lại có thể nghĩ như vậy được chứ, khi mà nó đây phải đương đầu cũng những đối thủ hơn nó những ba năm học hành pháp thuật, khi mà nó phải đối mặt với những bài thi không những nghe đã nguy hiểm, mà còn phải trình diễn trước hàng trăm người. Đúng, nó đã từng nghĩ đến chuyện đó... Nó đã từng mơ tưởng chuyện đó... nhưng quả thực, đó đúng là giấc mơ nhầm nhứ, giỡn cho vui... chứ nó chưa bao giờ nghĩ một cách nghiêm túc thực sự tới việc đăng ký...

Nhưng có ai đó đã nghĩ tới điều này... có ai đó muốn nó phải bước vô cuộc đấu, và làm cho nó vô bằng được. Vì sao? Để “chơi” nó à? Nó không nghĩ vậy, dù sao...

Hay là để coi nó làm trò như một thằng ngốc? Nếu vậy thì người đó được thỏa chí rồi đó...

Nhưng nếu để nó bị giết?

Liệu đó có phải là sự đa nghi vốn có của Moody không? Liệu có ai bỏ cái tên Harry vào trong chiếc cốc chỉ để chơi khăm nó không? Hay có ai đó thực sự muốn nó chết?

Harry có thể trả lời điều đó ngay lập tức. Vâng, có kẻ muốn nó chết từ khi nó mới một tuổi... Chúa tể Voldemort. Nhưng làm sao Voldemort bảo đảm được tên của Harry vô được chiếc Cốc Lửa? Voldemort đúng ra đang phải ở xa lắm mà, trong một làng quê xa xôi, ẩn nấp có một mình... yếu ớt và không còn chút quyền lực...

Nhưng trong giấc mơ mà nó mơ hôm trước, ngay trước khi nó thức giấc với vết thẹo bị đau đớn, thì Voldemort không hề một mình... hắn đang nói chuyện với Đuôi Trùn ... bàn kế hoạch giết Harry ...

Harry giật mình thấy nó đã đứng trước mặt bà Béo hồi nào không hay. Nó không hề để ý này giờ đôi chân đưa mình đi đâu. Nó ngạc nhiên hết sức thấy bà không ở trong khung một mình. Mụ phù thủy quắt queo lúc này nhảy sang bức tranh hàng xóm của mụ, lúc Harry nhập bọn quán quân dưới nhà, giờ đã ngồi bành chọe kể bên bà Béo. Hắn là mụ đã chạy vội qua từng bức tranh viền suốt bảy cái cầu thang để tới đây trước nó. Cả mụ lẫn bà Béo đều nhìn xuống nó với một vẻ thương cảm:

“Này, này, này! Violet mới kể tôi nghe chuyện. Ai mới được chọn làm quán quân trường ta vậy?”

“Ba láp ba lếu.” Harry ngu ngơ đáp.

Mụ phù thủy nhột nhạt giận dữ xen vào:

“Chắc chắn không phải rồi!”

“Không, không, vì, đấy là mặt khấu.”

Bà Béo dịu dàng nói rồi lẳng mình sang một bên mép tranh cho Harry chui vào phòng sinh hoạt chung.

Tiếng ồn đến vỡ tai khi bức chân dung mở ra sém nữa hắt văng Harry trở lại. Kế theo là nó nhận thấy mình bị giật mạng vào bên trong phòng sinh hoạt chung bởi khoảng hai tá bàn tay, tiếp đến là đứng trước mặt toàn thể bọn nhà Gryffindor, chúng đang la hét, vỗ tay, và huýt gió âm ỉ.

“Đáng lẽ em phải cho tụi này hay là em đăng ký chứ!” Fred rống lên, trông nó nửa giận dữ, nửa cảm phục.

George gầm lên:

“Làm sao em làm được mà không bị mọc râu hử? Cực kỳ thông minh!”

“Em không đăng ký,” Harry nói. “Em không biết tại sao...”

Nhưng Angelina đã nhào tới:

“Ôi, nếu đó không phải là chị, thì ít nhất cũng là một đứa Gryffindor ...”

Katie Bell, một truy thủ khác của nhà Gryffindor, hét lên:

“Em có dịp trả thù Diggory trận Quidditch kỳ trước rồi đó, Harry!”

“Có đồ ăn nè, Harry, tới đây ăn nè...”

“Tôi không đói, ăn tiệc này đủ rồi...”

Nhưng không ai muốn nghe là nó không đói hết, không ai muốn nghe là nó đã không bỏ tên mình vô chiếc cốc, không một ai có vẻ chú ý là nó hoàn toàn không vui để mà ăn mừng... Lee Jordan lòi ra ở xó xỉnh nào đó một cái biểu ngữ nhà Gryffindor, và nó cứ khăng khăng quần quanh người Harry như cái áo chùng. Harry không thoát đi được, cứ mỗi khi nó thử lách tới cái cầu thang dẫn lên phòng ngủ, đám đông xung quanh nó lại bu đặc lại, ép nó thêm một ly bia bọt, nhét thêm bánh khoai chiên hay đậu phộng vô tay nó... Mọi người đều muốn biết nó đã làm việc đó bằng cách nào, làm cách nào mà nó đánh lừa được cái Lằn tuổi của cụ Dumbledore và xoay sở mà bỏ được tên mình vô chiếc cốc...

Nó cứ phải nói đi nói lại hoài:

“Tôi không làm mà. Tôi không biết chuyện đó xảy ra như thế nào mà.”

Nhưng bởi vì chẳng ai để ý, nên coi như nó đã chẳng trả lời gì cả.

Cuối cùng, sau gần nửa giờ như vậy, nó hét lên:

“Tôi mệt rồi. Không, nghiêm túc mà, anh George ... em đi ngủ đây...”

Nó không muốn gì hơn là kiếm ra Ron và Hermione, kiếm lại chút tỉnh táo, nhưng không thấy đứa nào trong phòng sinh hoạt chung cả. Cứ phải khăng khăng nói là mình cần phải đi ngủ, và gần như phải lẩn hai anh em nhóc Creevey khi tụi nó mai phục ở ngay chân cầu thang, Harry rũ đám người bu quanh và leo lên phòng ngủ thật nhanh.

Thiệt nhẹ cả người, nó thấy Ron đang nằm trên giường, trong phòng ngủ trống trơn, vẫn còn mặc đồ cằn thặn. Ron ngẩng lên nhìn Harry đang đóng sầm cánh cửa lại.

“Nãy giờ bỏ đâu vậy?” Harry hỏi.

“Chào!” Ron đáp.

Ron cười, nhưng là một nụ cười gượng, lạ lùng. Harry thốt nhiên nhận ra là mình vẫn còn quần cái biểu ngữ Gryffindor mà Lee lúc này đã quần quanh thân nó. Nó vội vàng cởi ra, nhưng cái biểu ngữ bị thắt quá chặt. Trên giường, Ron nằm không nhúc nhích, nhìn Harry vật lộn với cái biểu ngữ.

Cuối cùng, khi Harry đã cởi được cái biểu ngữ ra và quăng vô góc nhà, Ron nói:

“Chà! ... Chúc mừng.”

Harry nhìn Ron chằm chằm:

“Bồ nói cái gì? Chúc mừng hả?”

Rõ ràng có cái gì đó không ổn trong cách Ron mỉm cười. Cái đó giống như nhẵn mặt hơn là cười.

Ron nói:

“Ừ... không ai qua được Lằn tuổi. Không ai, kể cả Fred và George. Bồ dùng cái gì vậy? Áo tàng hình hả?”

Harry chậm rãi:

“Áo tàng hình cũng không giúp vượt cái lằn được.”

Ron nói:

“Vậy đó, mình cứ nghĩ bồ sẽ nói mình nghe nếu bồ dùng áo tàng hình chứ... vì nó có thể phủ cả hai đứa mình mà, đúng không? Nhưng cuối cùng, hóa ra bồ dùng cách khác, hả?”

“Nghe này, mình không bỏ tên mình vô cái cốc. Có kẻ nào đó đã làm việc này.”

Ron nhướn mày:

“Họ làm vậy làm chi?”

Harry nói:

“Mình không biết.”

Nó thấy nói: “Để giết mình!” thì có vẻ trầm trọng quá.

Ron nhướn mày cao tới nỗi cặp chân mày gần như biến mất trong đám tóc. Nó nói:

“Nè, bồ biết đó, bồ có thể nói thật ỉnh nghe nếu bồ không muốn ai khác biết, dễ mà, nhưng mình không hiểu vì sao bồ cứ phải nói láo, bồ đâu có gặp rắc rối gì vì vụ này đâu, phải không? Bà bạn của bà Béó, bà Violet đó, nói với tất cả tụi này là cụ Dumbledore đã cho bồ đăng ký. Một ngàn Galleons chớ bộ, phải hông? Và bồ lại khỏi phải thi cuối năm nữa chớ...”

Harry bắt đầu thấy giận điên lên:

“Mình không bỏ tên mình vô cái cốc đó!”

“Thôi được,” Ron dùng đúng cái giọng hoài nghi của Cerdic.

“Chỉ tại sáng nay bồ nói nếu là bồ thì bồ đã làm vào đêm qua để khỏi có ai thấy... Mình không có ngu, bồ biết đấy.”

Harry tiếp lại:

“Bồ diễn lại đoạn đó khá lắm!”

“Cái gì?” Ron nói, gương mặt nó không còn tí ti nào của nụ cười, dù là cười gượng. “Bồ muốn đi ngủ liền nhỉ, Harry. Mình đoán là bồ cần dậy sớm để sáng mai còn tặng hình hay làm cái gì khác nữa chứ!”

Rồi nó giật cho cái mùng treo phủ xuống, để Harry đứng ngay cửa mùng, ngó trừng trừng vào tấm màn nhung đỏ bầm, giờ đang che một người trong số rất ít người mà nó đã từng nghĩ rằng sẽ luôn tin tưởng nó.

18. Chương 18

Chương 18 - Cân đũa phép

Khi Harry thức dậy vào sáng chủ nhật, nó mất một lát mới nhớ ra được tại sao nó lại cảm thấy khốn khổ và lo lắng như vậy. Thế rồi ký ức về đêm hôm trước diễn ra lại trong đầu Harry. Nó ngồi dậy, kéo tấm màn quanh cái giường bốn cọc của nó ra, định nói chuyện với Ron, để buộc Ron phải tin nó... Nhưng nó nhận thấy giường của Ron đã trống rỗng; hẳn là Ron đã đi xuống lầu ăn điểm tâm.

Harry mặc quần áo rồi leo xuống cái cầu thang xoắn cheo leo để vào phòng sinh hoạt chung. Khi nó vừa xuất hiện thì những người đã ăn xong bữa điểm tâm ào ra vỗ tay hoan hô. Cái viễn cảnh đi xuống Đại sảnh đường để gặp mặt đám học sinh còn lại của nhà Gryffindor, để lại được cả đám đó đối xử như một bậc anh hùng gì đó, khiến Harry chùn bước. Tuy nhiên, hoặc là nó phải đương đầu với chuyện đó, hoặc là nó phải ở lại phòng sinh hoạt chung để bị anh em nhà Creevey bao vây, hai đứa này đang tha thiết khẩn khoản nài xin Harry nhập bọn cùng tụi nó. Harry bèn dứt khoát đi thẳng tới cái lỗ chân dung, đẩy nó mở ra, trèo ra ngoài, và thấy mình đối diện với Hermione.

Hermione đang cầm một cái khăn ăn gói một mớ bánh mì nướng. Cô bé giơ cái gói lên, nói:

“Chào! Mình đem cái này lên cho bồ nè... Muốn đi dạo không?”

Harry nói ngay với một giọng biết ơn:

“Đúng là ý kiến hay!”

Hai đứa đi xuống cầu thang, nhanh chóng băng qua Tiền sảnh, không cần nhìn một cái vô Đại sảnh đường, rồi ngay sau đó sải bước băng qua bãi cỏ hướng về phía hồ, nơi chiếc tàu của trường Durmstrang đang bỏ neo, cái bóng của con tàu phản chiếu đen hù dưới mặt nước. Buổi sáng hôm đó trời lạnh, hai đứa vừa đi vừa nhai bánh mì nướng, Harry kể cho Hermione nghe chính xác điều gì đã xảy ra sau khi nó rời khỏi bàn ăn nhà Gryffindor vào đêm hôm trước. Nó hết sức nhẹ nhõm khi thấy Hermione chấp nhận câu chuyện nó kể mà không thắc mắc gì hết.

Khi nó kể xong cái cảnh đã diễn ra trong căn phòng ngoài sảnh đường, Hermione nói:

“Dĩ nhiên mình biết là bồ không tự đăng ký dự thi. Cứ nhìn vẻ mặt của bồ khi thầy Dumbledore xưng tên bồ lên là biết! Nhưng câu hỏi là, ai đã ghi danh dùm bồ? Bởi Harry à, thầy Moody nói đúng đó ... Mình không nghĩ là một học sinh nào lại có khả năng làm được điều đó... Chúng không đời nào lừa nổi chiếc cốc hay qua mặt được cụ Dumbledore ...”

Harry chợt ngắt lời Hermione:

“Bồ có thấy Ron không?”

Hermione ngập ngừng:

“Ồ... có... nó ở trong phòng ăn điểm tâm.”

“Ron còn nghĩ là mình tự đăng ký thi đấu không?”

Hermione lúng túng:

“Ồ... không, mình không nghĩ vậy... không hẳn...”

“’Không hẳn’ nghĩa là sao?”

Hermione nói một cách tuyệt vọng:

“Ôi, Harry ơi, chẳng lẽ bồ không hiểu sao? Ron ganh tỵ ấy mà!”

Harry ngờ vực hỏi lại:

“Ganh tỵ hả? Ganh tỵ cái gì? Chẳng lẽ nó cũng muốn làm một thằng ngu trước toàn trường sao chứ?”

Hermione kiên nhẫn giải thích:

“Như vậy, Harry à, Bồ là người luôn luôn thu hút mọi sự chú ý, bồ dư biết điều này mà.”

Harry há hốc miệng một cách tức tối, Hermione vội nói tiếp ngay:

“Mình biết đó không phải là lỗi của bồ. Mình biết bồ không đòi hỏi điều đó... nhưng mà... Ủ... bồ biết đó, ở nhà Ron đã có cả đồng anh trai để ganh đua rồi, bồ là người bạn thân nhất của nó, mà bồ thì lại quá ư nổi tiếng... Nó cứ bị ra rìa mỗi khi người ta ngó thấy bồ, và nó ráng chịu đựng, nó chẳng bao giờ nói ra, nhưng mà mình biết, thêm vụ này nữa thì đúng là thêm một giọt nước làm tràn ly...”

Harry cay đắng nói:

“Hay à! Thiệt là hay! Bồ nói với nó giùm mình là mình sẵn sàng đổi vai với nó bất cứ khi nào nó muốn. Nói với nó giùm mình là nó cứ là mình thử coi... Mình đi bất cứ nơi đâu là người ta cứ trở mắt tráo tráo nhìn cái trán của mình...”

Hermione nói dứt khoát:

“Mình không nói với Ron cái gì hết. Bồ tự mà nói với nó. Đó là cách duy nhất để làm cho ra lẽ chuyện này.”

“Mình sẽ không thềm chạy lăng xăng theo nó để tìm cách làm cho nó đừng trẻ con nữa!”

Harry la to đến nỗi mấy con cú đang đậu trên một cái cây gần đó phát hoảng mà bay vù lên.

“Có lẽ để đến khi nào mình gãy cổ hay... thì nó mới tin là mình đâu có vui thù chút nào cái trò tranh danh đoạt vị ấy...”

Hermione lặng lẽ nói:

“Chuyện này không đùa được. Chẳng phải chuyện đùa chút nào đâu, Harry à.”

Trông cô bé cực kỳ lo lắng:

“Harry, mình đang nghĩ... Bò có biết tội mình sẽ phải làm gì không? Ngay bây giờ, ngay khi tội mình trở lại tòa lâu đài nè?”

“Biết, cho Ron một trận ra trò...”

“Viết thư cho chú Sirius. Bò phải kể cho chú ấy biết chuyện gì đã xảy ra. Chú ấy đã bảo bò phải viết thư cho chú ấy biết mọi chuyện xảy ra ở trường Hogwarts ... Có vẻ như là chú ấy đã lường trước chuyện như vậy sẽ xảy ra. Mình có đem theo giấy da với viết lông ngỗng đây...”

Harry nhìn quanh quất xem có ai nghe lóm chuyện của tội nó không, nhưng sân trường hoàn toàn vắng vẻ. Nó nói:

“Thôi dẹp đi. Chú ấy đã phải trở về nước chỉ vì vụ cái theo trên trán mình đau nhức rồi. Nếu mình kể cho chú ấy biết là có ai đó đã ghi danh ình tham dự cuộc Thi đấu Tam Pháp thuật ... dám chừng chú ấy sẽ xông thẳng vô tòa lâu đài...”

Hermione nghiêm nghị:

“Chú Sirius muốn bò kể cho chú ấy hay. Đằng nào chú ấy cũng sẽ biết được...”

“Làm sao mà biết được?”

Hermione nói rất nghiêm:

“Harry à, chuyện này không thể giữ yên lặng được. Cuộc thi đấu này rất nổi tiếng, mà bò cũng nổi tiếng. Tờ Nhật báo Tiên tri mà không đăng tin gì hết về cuộc tranh đua của bò thì mới thiệt là chuyện khiến mình ngạc nhiên... Những cuốn sách viết về Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đấy đều được dành ra một nửa để nói về bò, bò biết mà... và chú Sirius muốn nghe mọi chuyện do chính bò kể, mình biết chắc là chú ấy muốn như vậy.”

Harry quăng miếng bánh mì nướng cuối cùng của nó xuống mặt hồ, nói:

“Thôi được, thôi được rồi. Mình sẽ viết thư cho chú Sirius.”

Cả hai đứa đứng nhìn mẩu bánh mì nướng nổi lềnh bềnh trên mặt hồ một lát trước khi một cái xúc tu to kền nhô khỏi mặt nước, đập lấy mẩu bánh và lôi nó xuống dưới mặt nước. Sau đó hai đứa quay trở lại tòa lâu đài.

Khi trèo lên bậc thềm, Harry hỏi:

“Mình sẽ dùng con cú của ai để gửi thư cho chú Sirius đây? Chú ấy bảo mình đừng dùng con Hedwig nữa.”

“Hỏi Ron xem bò có thể mượn...”

Harry nói thẳng thừng:

“Mình không thèm hỏi mượn Ron cái gì hết.”

Hermione nói:

“Vậy thì mượn đỡ cú của trường vậy, ai cũng có thể xài cú trường mà.”

Hai đứa đi lên Trại cú. Harry đưa cho Harry một miếng giấy da, một bình mực và một cây viết lông ngỗng, rồi đi rảo quanh những hàng dài toàn nhánh cây gác cho cú đậu, ngắm nhìn tất cả những con cú khác nhau, trong khi Harry ngồi bệt xuống, dựa lưng vô tường mà viết thư.

Chú Sirius kính mến,

Chú bảo con viết thư cho chú về những chuyện đang xảy ra ở trường Hogwarts, nên con kể cho chú biết chuyện này. Con không biết chú có nghe nói không, nhưng mà cuộc Thi đấu Tam Pháp thuật sẽ diễn ra ở trường con trong năm nay và tối hôm thứ bảy rồi con đã bị chọn làm quán quân thứ tư. Con không biết ai đã bỏ tên con vô chiếc Cốc Lửa, bởi vì con không có đăng ký dự thi. Một quán quân khác nữa của trường Hogwarts là Cerdic Diggory của nhà Hufflepuff ...

Harry ngừng viết ở chỗ này, ngẫm nghĩ. Nó tha thiết muốn bộc bạch gì đó về sức nặng lớn lao của nỗi lo sợ đã đè nặng xuống ngực nó từ tối hôm qua, nhưng nó không nghĩ ra được cách nào để chuyển tải được điều đó thành lời lẽ, cho nên cuối cùng nó chỉ nhúng đầu viết vô bình mực và viết:

Hy vọng chú khỏe, và cả Buckbeak nữa.

HARRY

Nó đứng lên, phải rơm bám trên áo nó, nói với Hermione:

“Xong rồi.”

Lúc này con Hedwig vỗ cánh bay xuống đậu lên vai Harry và chìa một chân của nó ra. Harry ngó quanh để tìm con cú của trường, nói với Hedwig:

“Tao không thể nhờ mày đưa bức thư này. Tao phải xài cú trường...”

Hedwig rúc lên một tiếng chói lói và bay vù đi, đột ngột đến nỗi móng vuốt của nó bầu lủng vai Harry. Nó quay lưng lại Harry và không thèm ngoảnh lại lấy một lần trong suốt thời gian Harry buộc lá thư vào chân một con cú trường bị chẳng. Khi con cú trường bay đi rồi, Harry đến gần để vỗ về con Hedwig, nhưng nó chiêm chiêm cái mỏ một cách giận dỗi rồi lao vút lên đậu trên một thanh xà ngang xa ngoài tầm tay của Harry.

Harry cũng tức giận:

“Hết Ron rồi đến mày! Mà đây có phải là lỗi của mình đâu!”

Nếu Harry tưởng những vấn đề đó sẽ khá hơn một khi người ta đã quen với ý nghĩ nó là một quán quân, thì chỉ hôm sau là nó thấy ngay nó đã lắm như thế nào. Một khi quay trở về với lớp học thì nó không thể nào cứ tránh gặp mặt những học sinh khác trong trường được nữa. Và rõ ràng là học sinh cả trường, cũng như học sinh của nhà Gryffindor, đều nghĩ là Harry đã tự mình ghi danh cho cuộc thi đấu. Tuy nhiên, không giống như học sinh nhà Gryffindor, học sinh các nhà khác không có vẻ khoái lắm.

Bọn Hufflepuff vốn xưa nay vẫn thường hòa thuận với nhà Gryffindor, bây giờ lại trở mặt lạnh lùng với cả đám. Chỉ cần một buổi học chung môn Dược thảo là đủ để biểu lộ thái độ. Rõ ràng là đám nhà Hufflepuff cảm thấy Harry đã cướp vinh quang của quán quân của họ. Cái cảm giác đó càng thêm trầm trọng, có lẽ, do một thực tế là nhà Hufflepuff ít khi nào có được vinh quang gì, và Cerdic là một trong rất ít học sinh có thể đem lại cho học sinh nhà Hufflepuff chút vinh quang gì đó – anh là người đã từng đánh bại nhà Gryffindor một lần trong một trận Quidditch. Ernie Macmillan và Justin Finch-Fletchley, hai đứa của nhà Hufflepuff, bình thường vẫn thân thiện với Harry, vậy mà trong suốt buổi học chung tại nó không hề nói với Harry tới một lời, dù rằng tại nó cùng làm chung báo cáo về củ Nảy Tưng trên cùng một cái mâm, và mặc dù tại nó cùng bật cười, hơi kém thoải mái một tý, khi một củ Nảy tưng vụn vẹo thế nào đó mà vọt khỏi tay Harry, văng bộp vô mặt nó.

Ron cũng chẳng thèm nói chuyện với Harry. Hermione ngồi giữa hai đứa nó, ra sức gợi chuyện, nhưng dù tại nó đều trả lời cô bé một cách bình thường, đứa nào cũng cố tránh nhìn vào mắt đứa kia. Harry nghĩ ngay cả giáo sư Sprout cũng dường như xa cách nó... nhưng mà thôi, bà là giáo sư chủ nhiệm nhà Hufflepuff mà. Harry cũng mong được gặp lại lão Hagrid trong hoàn cảnh thông thường mọi khi, nhưng khốn nỗi, đến lớp học Chăm sóc Sinh vật Huyền bí thì lại gặp đám Slytherin học chung. Coi như đây là lần đầu Harry giáp mặt với đám đó kể từ khi nó trở thành quán quân.

Y như rằng, Malfoy đến căn chòi của lão Hagrid với cái mặt kênh kiệu khinh khỉnh quen thuộc của nó. Ngay khi Malfoy đi tới vừa tầm để tiếng nói của nó vang được tới tai Harry, nó bảo Crabbe và Goyle:

“Ê, coi kìa, tụi bây! Thằng quán quân kia! Tụi bây muốn sách có chữ ký không? Đi xin chữ ký ngay bây giờ đi, bởi vì tao e là nó sẽ không sống được bao lâu đâu à ghen... Một nửa tụi quán quân Tam pháp thuật từng chết nghèo... Ê, Potter, mày nhắm mày sẽ sống được bao lâu hả? Tao cá là chừng mười phút sau khi cuộc thi đấu bắt đầu...”

Crabbe và Goyle cười lên hô hố, giọng nịnh bợ, nhưng Malfoy phải tạm ngừng ở đó, bởi vì lão Hagrid đã xuất hiện từ phía sau căn chòi của lão, đang cố giữ thăng bằng một đồng thùng gỗ thưa cao như tháp lắc

lư chệch choạng, mỗi thùng chứa một con Quái Tôm Đuôi Nổ. Cả lớp học kinh hoàng nghe lão Hagrid giải thích rằng cái lý do khiến ấy con quái tôm giết lẫn nhau là sự thừa mứa năng lượng bị dồn nén, cho nên cách giải quyết vấn đề là mỗi một học sinh sẽ gắn một cái dây xích cổ vào một con quái tôm và dắt nó đi dạo một lát. Toàn bộ cái chương trình này chỉ có một điểm hay duy nhất là làm cho Malfoy hoàn toàn chết khiếp.

Malfoy trừng mắt ngó vô một trong mấy cái thùng gỗ thừa, lập lại với sự kinh tởm:

“Dắt cái đồ này đi dạo hả? Mà chính xác là buộc dây vô chỗ nào chứ, cái nọc, cái đuôi tòi lẻo, hay cái vòi hút?”

Lão Hagrid giải thích:

“Buộc quanh khúc giữa. Ồ... các trò sẽ cần đeo găng tay da rồng sống, chỉ để phòng xa thôi. Harry, con lại đây giúp ta trị cái con to xác này...”

Nhưng mà ý đồ thực sự của lão Hagrid là nói chuyện riêng với Harry, không cho cả lớp nghe. Đợi đến khi mọi người đã cột dây và dắt lũ quái tôm đi rồi, lão mới quay lại nói với Harry một cách rất ư nghiêm trọng:

“Vậy là con thi hả, Harry? Cuộc Thi đấu Tam Pháp thuật. Quán quân của trường.”

Harry chữa lại:

“Chỉ là một trong những quán quân của trường thôi.”

Đôi mắt đen tuyền ti hí của lão Hagrid dưới cặp chân mày rậm rì tỏ ra lo lắng:

“Con không biết ai đã ghi danh cho con hả, Harry?”

Harry cố gắng che giấu một cách khó khăn lòng biết ơn trào dâng trong nó khi nghe mấy lời đó của lão Hagrid:

“Vậy là bác tin con không làm chuyện đó phải không bác?”

Lão Hagrid cầu nhàu:

“Đương nhiên là bác tin. Con nói con không làm thì bác tin con không làm. Và cụ Dumbledore tin con, thế là đủ.”

Harry cay đắng nói:

“Ước chi con biết ai đã làm chuyện đó?”

Cả hai bác cháu cùng nhìn ra ngoài sân cỏ; lớp học bây giờ tản mạn rải rác, và đứa học trò nào cũng đang khốn đốn vất vả với mấy con quái tôm. Lũ quái tôm bây giờ dài gần một thước và cực kỳ mạnh. Chúng không còn trạng thái không màu và không vỏ bọc nữa, mà đã khoác lên một loại áo giáp dày, sáng bóng, màu xám nhạt. Trông chúng giống như một loài tạp lai giữa bò cạp khổng lồ và cua dài ngoằng, nhưng vẫn chưa thấy đầu và mắt chúng ở đâu cả. Lũ quái tôm đã trở nên khỏe mạnh vô cùng và chế ngự được chúng cũng vô cùng khó.

Lão Hagrid vui vẻ nói:

“Coi bộ chúng khoái chí dữ à.”

Harry độ chừng lão Hagrid đang nói về lũ quái tôm, bởi vì đám bạn cùng lớp của nó chắc chắn là chẳng có vẻ khoái tí nào. Thỉnh thoảng, một tiếng nổ đùng đẽ sợ vang lên, ấy là một trong mấy cái đuôi của lũ quái tôm phát nổ, khiến nó phóng vọt tới trước mấy thước, kéo theo ít nhất một người ngã sấp lê lết, vất vả gượng đứng lên.

Bỗng nhiên lão Hagrid thở dài, quay lại nhìn Harry với vẻ lo lắng lộ rõ trên nét mặt.

“À, bác không biết, Harry à. Quán quân trường... mọi chuyện xảy ra dường như đều nhắm vào con phải không Harry?”

Harry không đáp. Ừ, mọi chuyện dường như đều xảy ra là vì nó... Điều đó cũng gần giống như điều Hermione đã nói khi hai đứa đi dạo quanh hồ, và đó là lý do mà, theo Hermione, khiến Ron không thèm nói chuyện với nó nữa.

Những ngày tiếp theo là những ngày tồi tệ nhất của Harry ở trường Hogwarts. Nó gần như gặp lại cảm giác tồi tệ nhất mà nó đã trải qua hồi năm thứ hai khi phần lớn học sinh trong trường nghi ngờ nó là thủ phạm đã tấn công những học sinh khác. Nhưng hồi đó Ron còn ở bên phe nó. Nó nghĩ nếu mà nó có được Ron hậu thuẫn như một người bạn thì nó có thể đương đầu với thái độ thù nghịch của cả trường, nhưng nếu như Ron không thích thì nó chẳng thèm tìm cách thuyết phục Ron nói chuyện với nó. Đàng nào thì nó cũng cô độc, giữa toàn những ghét bỏ đổ xuống nó từ mọi phía.

Harry có thể hiểu được thái độ của nhà Hufflepuff, mặc dù nó chẳng thích chút nào, nhưng tại nó có quân của tụi nó để ủng hộ. Nó cũng chẳng trông mong gì bọn Slytherin bớt xúc phạm nó một cách ít hằn học hơn. Đối với đám Slytherin thì từ hồi nào giờ Harry đã chẳng được ưa thích gì, bởi vì Harry luôn giúp nhà Gryffindor đánh bại nhà Slytherin, cả trong môn bóng Quidditch lẫn chức Vô địch liên nhà. Nhưng Harry hy vọng là đám học sinh nhà Ravenclaw có thể nhiệt tình ủng hộ nó như ủng hộ Cedric. Tuy nhiên, nó lầm. Hầu hết đám Ravenclaw dường như nghĩ rằng nó đã quá háo danh, đã mưu cầu cho mình thêm một chút tiếng tăm bằng cách bịp cái cốc chấp nhận tên của nó.

Lại một sự thật là Cedric trông giống một nhà quán quân hơn Harry rất nhiều. Với vẻ đẹp trai quá cỡ, mũi thẳng, tóc đen, mắt xám, thật là khó nói giữa Cedric và Viktor Krum ai là người được ngưỡng mộ hơn trong những ngày này. Thực sự là Harry đã nhìn thấy chính những cô nàng năm thứ sáu từng háo hức xin chữ ký của Viktor Krum giờ đây vây lấy Cedric vào một buổi ăn trưa để nài nỉ anh ký tên lên cái cặp đi học của họ.

Lại nhầm lúc không có âm hao gì của chú Sirius mà con Hedwig cứ lẩn tránh không chịu đến gần Harry, giáo sư Trelawney lại càng tiên đoán với sự chắc chắn hơn bình thường về cái chết của Harry, và trong lớp học của giáo sư Flitwick thì Harry thực hành bài Bùa Triệu tập dở đến nỗi nó bị cho thêm bài tập về nhà làm – Nó là đứa duy nhất bị lãnh bài làm thêm, không kể Neville.

Khi ra khỏi lớp học của giáo sư, Hermione cam đoan với Harry một lần nữa:

“Thực ra không đến nỗi khó như vậy đâu Harry.”

Suốt buổi học, Hermione đã làm cho các vật thể khắp phòng bay vù vù đến bên cô bé, như thể cô nàng là một loại nam châm kỳ bí thu hút nào là đồ lau bàn, giỏ đựng rác, và ống kính mắt trắng.

“Chẳng qua bồ không tập trung đúng mức đó thôi...”

“Không biết tại sao lại như vậy...”

Harry nói bằng giọng ủ ê khi Cedric Diggory đi ngang qua nó, được một đám đông con gái cười đùa nhí nhảnh vây quanh, và cả đám đó ngó Harry như thể nó là một con Quái Tôm Đuôi Nổ bự tởm.

“Nhưng mà... đâu có sao, hả? Trưa nay có hai tiết Độc được nữa...”

Hai tiết Độc được luôn luôn là việc hãi hùng đối với Harry, nhưng dạo này thì cái lớp học hãi hùng đó không khi nào thiếu trò tra tấn. Bị nhốt trong một căn hầm trong một tiếng rưỡi đồng hồ với thầy Snape và đám học sinh nhà Slytherin mới là nỗi khổ lớn nhất của Harry. Tất cả đám học sinh nhà Slytherin hình như đều nhất quyết chơi Harry sát ván luôn về cái tội dám trở thành quán quân của trường. Nó đã gồng mình qua được một ngày thứ sáu cũng đáng công, với Hermione ngồi bên cạnh thì thâm ngậm nga hoài cái điệp khúc: “Kệ tụi nó, kệ tụi nó, kệ tụi nó, kệ tụi nó...”

Hôm nay cũng không có triển vọng gì khá hơn. Khi Harry và Hermione đến lớp học của thầy Snape dưới tầng hầm sau bữa ăn trưa, tụi nó nhận thấy đám nhà Slytherin đang đứng đợi bên ngoài lớp học, đứa nào đứa nào đeo một phù hiệu to tướng trước áo chùng của mình. Ban đầu Harry thoáng ngỡ ngàng, tưởng tụi nó đeo phù hiệu H.V.D.C.Q.L.G.T. – Nhưng rồi Harry nhận thấy tất cả những phù hiệu đó đều có nội dung giống nhau: những chữ đó phát sáng lên rực rỡ trong ánh sáng mờ mờ của hành lang dưới tầng hầm: **ỦNG HỘ CEDRIC DIGGORY QUÁN QUÂN THỰC SỰ CỦA HOGWARTS**

Malfoy nói to khi thấy Harry xuất hiện:

“Khoái mấy cái phù hiệu này không Potter? Mà không chỉ có vậy thôi đâu – coi đây!”

Malfoy ấn cái phù hiệu vô ngực nó, dòng chữ trên phù hiệu liền biến mất, và một dòng chữ mới hiện lên thay thế, màu xanh lá cây” POTTER THÚI HOẮC

Cả đám Slytherin rú lên cười. Mỗi đứa đều ấn vô phù hiệu của mình, chẳng mấy chốc những chữ POTTER THÚI HOẮC sáng lên rực rỡ chung quanh Harry. Nó cảm thấy cổ và mặt nóng bừng lên.

“Ôi, rất là khôi hài!”

Hermione mĩa mai nói với Pansy Parkinson và nguyên đám con gái nhà Slytherin đang cười to hơn hết thấy:

“Thiệt là hóm hỉnh à!”

Ron đang đứng dựa lưng vào tường cùng với Dean và Seamus. Nó chẳng cười được tí nào cả, nhưng nó cũng chẳng thèm bênh Harry.

Malfoy chìa cái phù hiệu ra cho Hermione:

“Muốn có một cái không Hermione? Tao có cả mớ. Nhưng đừng đụng vào tay tao nha. Tao mới rửa tay xong nên không muốn một đứa Máu bùn làm nó nhơ nhớp, hiểu không?”

Một phần cơn giận âm ỉ suốt mấy ngày nay bây giờ phá tan cái đập chấn trong lồng ngực Harry, òa vỡ. Harry rút cây đũa phép của mình ra trước khi nó kịp suy nghĩ là nó đang làm gì. Mọi người chung quanh Harry và Malfoy vội nháo nhào chạy tản ra, lùi xuống hành lang, Hermione kêu lên đầy cảnh cáo:

“Harry!”

Malfoy cũng rút cây đũa phép của nó ra, lạnh lùng nói:

“Vậy thì, chơi luôn đi, Potter. Bây giờ thì chẳng có thầy Moody ở đây để mà ngó chừng mày đâu... Cứ làm đi, nếu mày có gan...”

Trong tích tắc, hai đứa nhìn vào mắt nhau, và rồi cả hai hành động, chính xác cùng một lúc. Harry hét:

“Furnunculus!” (có nghĩa là: “Diệt sơn phún hỏa!”)

Malfoy gào:

“Densaugeo!” (Có nghĩa là: “Răng mọc dài ra!”)

Những tia sáng bắn vọt ra từ các đầu đũa phép, choảng nhau giữa thỉnh không và nảy bật ra theo góc nhọn – phép của Harry trúng vô mặt của Goyle, còn phép của Malfoy thì trúng ngay Hermione. Goyle rống lên thảm thiết, gờ tay bịt cái mũi đang mọc lên một cái nhọt xấu xí càng lúc càng phình lớn. Hermione thì bụm chặt cái miệng, vừa khóc thút thít vừa rên rỉ trong kinh hoàng.

Ron vội vã lao tới để xem cô bé bị làm sao:

“Hermione!”

Harry quay lại thấy Ron đang kéo tay Hermione ra khỏi mặt cô bé. Cảnh tượng thiệt là chẳng đẹp để chút nào. Hai răng cửa của Hermione, vốn đã lớn hơn răng thường rồi, bây giờ lại lớn thêm ra với một tốc độ kinh dị; khiến cô bé càng lúc càng giống một con hải ly với răng cổ dài quá môi dưới, quặp xuống cằm. Cô bé nhận thức được điều đó, òa khóc trong nỗi hãi hùng.

“Chuyện gì mà ồn ào như vậy?”

Một giọng nói nhẹ nhàng một cách chết người vang lên. Thầy Snape đến. Cả đám Slytherin xúm lại giải thích phân trần với thầy của chúng. Thầy Snape điểm một ngón tay dài màu vàng ệch vào mặt Malfoy, bảo:

“Giải thích xem!”

“Thưa thầy, Potter tấn công con...”

Harry la lớn:

“Tụi con tấn công nhau cùng một lúc!”

“... và nó đánh phép trúng Goyle, thầy coi nè...”

Thầy Snape xem xét Goyle. Gương mặt nó bây giờ giống như hình minh họa ột cuốn sách về nấm độc. Thầy Snape bình tĩnh nói:

“Goyle, trò hãy đi tới bệnh thất.”

Ron la lớn:

“Malfoy đánh phép trúng Hermione, coi nè!”

Nó đẩy Hermione tới trước mặt thầy Snape để ông thấy rằng cổ của cô bé. Hermione lại đang cố hết sức giấu mặt mình trong hai bàn tay, nhưng cũng khó mà giấu được hai cái răng cửa đã dài tới cổ áo cô bé rồi. Pansy Parkinson và mấy đứa con gái khác của nhà Slytherin cúi gập người vì nén tiếng cười khúc khích, chỉ chỗ Hermione từ đằng sau lưng thầy Snape. Thầy Snape lạnh lùng nhìn Hermione rồi nói:

“Ta không thấy có gì khác cả.”

Hermione thốt lên một tiếng kêu đau khổ; nước mắt ràn rụa, cô bé quay gót bỏ chạy, chạy miết lên hành lang rồi mất dạng. Cả Harry lẫn Ron cùng thét vào mặt thầy Snape, có lẽ cùng một lúc. May mà tiếng hét của hai đứa nó vang vọng lại quá to trong hành lang bằng đá, nghe đinh tai nhức óc, mà không rõ lời lẽ gì. Trong cái âm thanh hỗn độn đó, thầy khó mà nghe rõ những biệt danh tụi nó gọi thầy. Tuy nhiên thầy Snape cũng hiểu được đại ý. Bằng giọng mềm mại như lụa, thầy Snape nói:

“Để xem. Trừ nhà Gryffindor năm mươi điểm. Cầm tước Harry và Ron. Bây giờ vô lớp đi, nếu không thì sẽ có thêm một tuần lễ cầm tước nữa.”

Hai tai của Harry lùng bùng. Sự bất công này làm cho nó cũng muốn nguyên thầy Snape tan thành ngàn mảnh vụn lầy nhầy. Nó đi ngang qua mặt thầy Snape, bước cùng với Ron trở vô căn hầm, quăng mạng cặp táp của nó xuống mặt bàn. Ron cũng giận đến run cả người lên. Trong một lúc Harry tưởng như mọi chuyện giữa nó và Ron đã trở lại bình thường như trước, nhưng rồi Ron lại quay đi, ngồi xuống bên cạnh Dean và Seamus, bỏ mặc Harry ngồi một mình. Ở đầu căn hầm, Malfoy xoay lưng về phía thầy Snape, rồi ấn lên cái phù hiệu trên áo nó, cười ngạo mạn, mấy chữ POTTER THÚI HOẮC nhá lên một lần nữa trong khắp phòng.

Khi bài học bắt đầu, Harry ngồi nhìn thầy Snape trừng trừng, tưởng tượng ra những chuyện khủng khiếp sẽ xảy đến cho ông... giả như mà nó biết cách thực hiện lời Bùa Tra tấn... nó sẽ làm cho thầy Snape đẹp lép như con nhên nhện kia, cà giựt và quần quai...

Thầy Snape nhìn quanh lớp học, đôi mắt đen lạnh lùng của thầy nhấp nháy một cách khó ưa, thầy hô:

“Thuốc giải độc! Tất cả các trò phải chuẩn bị công thức ngay bây giờ. Tôi muốn các trò bào chế thuốc giải độc một cách cẩn thận, và rồi chúng ta sẽ chọn người nào đó để thực nghiệm...”

Ánh mắt thầy Snape gặp ánh mắt Harry, và Harry biết là điều gì sắp xảy ra, thầy Snape sẽ đầu độc nó à coi. Harry tưởng tượng ra cảnh nó bưng cái vạc của nó chạy lên trước lớp, và đổ xuống cái đầu bóng nhẫy của thầy Snape...

Vừa lúc đó có tiếng gõ lên cánh cửa của căn hầm, và cánh cửa phòng học mở bung ra. Người mở cửa chính là Colin Creevey. Nó bước vô phòng, mặt mày rạng rỡ tươi cười với Harry, rồi đi tới bàn giáo viên ở trước lớp. Thầy Snape hỏi cộc lốc:

“Chuyện gì?”

“Thưa thầy, xin thầy vui lòng cho con đưa anh Harry đi lên lầu.”

Thầy Snape trừng mắt nhìn qua cái mũi khoằm của thầy, ngo Colin chăm chăm, làm nụ cười của thằng nhỏ héo đi trên gương mặt háo hức của nó. Thầy Snape lạnh lùng nói:

“Trò Potter còn phải học một tiết Độc dược nữa. Khi nào học xong thì trò đó mới có thể đi lên lầu.”

Colin đỏ hồng lên:

“Thưa thầy... thưa thầy, ông Bagman muốn gặp anh ấy. Tất cả các quán quân đều phải đi, con thấy hình như họ muốn chụp hình...”

Harry sẵn sàng đánh đổi bất cứ thứ gì nó có thể bụm kịp miệng Colin cho thằng nhỏ đừng nói ra mấy tiếng cuối cùng. Nó tình cờ liếc nhìn Ron, nhưng Ron vẫn kiên quyết ngoảnh lên trần nhà. Thầy Snape nói:

“Thôi được, thôi được, Potter, trò để đồ đạc tại chỗ, tôi muốn lát nữa trò trở lại đây để chúng ta thực nghiệm món thuốc giải độc.”

Colin lại kêu lên the thé:

“Thưa thầy... Anh ấy phải đem theo hết đồ đạc của anh, tất cả các quán quân...”

Thầy Snape nói:

“Được rồi! Potter, dọn dẹp đồ đạc của trò và đi cho khuất mắt tôi!”

Harry lảng cái cặp của nó qua vai, đứng dậy, đi về phía cửa. Khi nó đi qua dãy bàn của bọn Slytherin, mấy chữ POTTER THÚI HOẮC lại nhá lên khắp mọi hướng chung quanh nó.

Ngay khi Harry vừa đóng cánh cửa căn hầm sau lưng, Colin bắt đầu nói:

“Thiệt là kỳ diệu, anh Harry há? Dù cho đương nhiên là vậy đi nữa, phải không anh? Chuyện anh là quán quân đó, anh thấy ngạc nhiên không?”

Hai đứa cùng bước về phía cầu thang để lên tiền sảnh, Harry nói:

“Ừ, ngạc nhiên thiệt. Họ muốn chụp hình để làm gì hả Colin?”

“Em đoán là để đăng Nhật báo Tiên tri.”

Giọng Harry chán ngắt:

“Hay à. Đúng là cái mình cần. Làm cho thiên hạ biết đến mình nhiều hơn nữa.”

Khi hai đứa đi tới đứng phòng, Colin nói:

“Chúc anh may mắn!”

Harry gõ cửa và đi vào phòng. Căn phòng ấy là một lớp học tương đối nhỏ, hầu hết các bàn ghế đều đã được dọn về cuối phòng, chừa một khoảng không gian khá rộng ở giữa, tuy nhiên trước tấm bảng có ba cái bàn xếp nối tiếp nhau và được phủ một tấm vải nhung dài. Đằng sau cái bàn dài phủ vải nhung đó có đặt sẵn năm cái ghế, và ông Ludo Bagman ngồi trên một trong năm cái ghế đó. Ông Bagman đang nói chuyện với một bà phù thủy mà Harry chưa từng gặp trước đây. Bà phù thủy này mặc một cái áo đầm đỏ tươi.

Ở góc phòng, Viktor Krum đang đứng, mặt mày châu bầu như mọi khi và không nói chuyện với ai hết. Cerdic và Fleur thì đang chuyện trò. Trông Fleur có vẻ vui tươi hơn rất nhiều so với lần trước Harry gặp. Cô nàng cứ hất đầu ra sau để mái tóc dài óng bạc ngời lên trong ánh sáng. Một ông bụng phệ cầm một cái máy chụp hình bự chẳng màu đen ngòm đang liếc nhìn Fleur qua khốe mắt, cái máy chụp hình trong tay ông nhẹ nhẹ bồng bồng.

Ông Bagman chợt nhìn thấy Harry. Ông vội vàng đứng dậy và đi nhanh tới trước.

“A, đây rồi, quán quân thứ tư! Vô đây, Harry, vô đây... chẳng có gì phải lo âu cả, chỉ là lễ Cân Đũa Phép mà thôi, các giám khảo khác cũng sẽ đến trong chốc lát nữa thôi...”

Harry lo lắng lặp lại:

“Cân đũa phép hả?”

Ông Bagman nói:

“Chúng ta phải kiểm tra đũa phép của các quán quân có đầy đủ chức năng không, chẳng có vấn đề gì ghê gớm hết, con biết đó, đũa phép là công cụ quan trọng nhất để các con thực hiện những bài thi sắp tới. Hiện giờ các chuyên gia đang ở trên lầu với cụ Dumbledore. Và rồi sau đó sẽ chụp vài tấm hình.”

Ông Bagman giơ tay về phía bà phù thủy mặc áo đỏ, nói thêm:

“Đây là cô Rita Skeeter. Cô ấy đang viết một cột báo nhỏ về cuộc thi đấu cho tờ Nhật báo Tiên tri ...”

Cô Rita nhìn Harry, nói chữa lại:

“Không hẳn là nhỏ đâu, ông Ludo à.”

Mái tóc cô Rita được uốn chải công phu và những lọn tóc quăn cứng đờ một cách lạ lùng, thiết là tương phản kỳ cục với bộ mặt bành bạnh xương hàm của cô ta. Cô đeo mắt kiếng cần ngọc, nhưng ngón tay múp múp của cô quắp chặt cái ví xách tay bằng da cá sấu. Đầu những ngón tay đó là những cái móng dài ba phân, sơn đỏ chót.

Cô Rita vẫn nhìn Harry chằm chằm nhưng lại nói với ông Bagman:

“Tôi không biết tôi có được phép nói đôi lời với Harry Potter trước khi chúng ta bắt đầu không ạ? Ông biết đó, đây là quán quân nhỏ tuổi nhất... Thêm một chút màu sắc cho bài báo ấy mà...”

Ông Bagman kêu lên:

“Đương nhiên! Cứ làm... nếu Harry không phản đối.”

Harry ập ứng:

“Ồ...”

Cô Rita Skeeter nói ngay:

“Để thương làm sao!”

Mấy ngón tay đầy móng nhọn đỏ chót của cô túm ngay lấy cánh tay Harry bằng một cái nắm mạnh mẽ lạ lùng, và cô kéo nó ra khỏi phòng, mở một cánh cửa vào một phòng khác. Cô nói:

“Chúng ta dừng ở trong căn phòng ồn ào đó. Để coi... À, được, chỗ này coi bộ thân mật hay ho đây.”

Đó là một căn phòng để chửi. Harry trở mắt ngó cô nhà báo. Cô ta lại nói:

“Vô đây, cưng... được lắm... thiết là dễ thương!”

Cô ta tự an tọa một cách bấp bênh trên một cái xó úp ngược, và ấn Harry ngồi xuống cái thùng giấy, rồi cô đóng cửa phòng lại, khiến cho hai người chìm lỉm trong bóng tối hù hù.

“Bây giờ để xem...”

Cô mở cái ví xách tay bằng da cá sấu của cô, lấy ra một nắm đèn cầy. Cô dùng cây đũa phép vẩy một cái để thấp chúng lên rồi thả chúng lơ lửng trong không trung một cách huyền bí, để cô và Harry có thể nhìn thấy cái mà họ làm.

“Em không ngại chứ, Harry, nếu chị dùng một viết lông ngỗng tốc ký? Như vậy thì chị sẽ rảnh mà trò chuyện với em một cách bình thường...”

Harry hỏi lại:

“Một cái gì ạ?”

Nụ cười của cô Rita Skeeter nở rộng. Harry đếm được ba cái răng vàng trong miệng cô. Cô lại với tay lấy từ trong cái túi xách bằng da cá sấu ra một cây viết lông ngỗng màu xanh biếc và một cuộn giấy da. Cô trải cuộn giấy da trên cái Dọn dẹp Tập nham Nhiệm mầu Đa mục đích của bà Skower đặt giữa Harry và cô. Cô ngậm đầu cây viết lông ngỗng và mút với vẻ hứng thú rõ rệt, rồi đặt nó đứng thẳng trên tờ giấy da. Cây viết lông ngỗng giữ thẳng bằng trên đầu ngòi viết, hơi run run.

“Thử... tên tôi là Rita Skeeter, phóng viên Nhật báo Tiên tri.”

Harry ngó ngay xuống cây viết lông ngỗng. Ngay đúng lúc cô Rita vừa nói, cây viết xanh lập tức bắt đầu ghi chép, ngòi viết chạy băng băng qua trang giấy:

Nàng Rita Skeeter tóc vàng óng ả hết sức quyến rũ, bốn mươi ba tuổi, ngời viết nghiêm khắc của cô đã châm chích không thương tiếc những tên tuổi bố lão...

“Thiệt là dễ thương!”

Cô Rita nói một lần nữa, nhưng cô xé miếng giấy da, vo thành một cục, và quăng nó vô trong cái túi xách của cô. Bây giờ cô chồm tới trước nói với Harry:

“Thế này... điều gì khiến cho em quyết định tham gia cuộc Thi đấu Tam Pháp thuật hả Harry?”

“Ồ...”

Harry lại ngập ngừng, nó bị cây viết lông ngỗng tốc ký làm xao lãng tâm trí rất nhiều. Mặc dù nó không nói gì, nhưng cây viết cứ chạy xoèn xoẹt trên tờ giấy da, và khi tỉnh táo lại, Harry có thể đọc thấy dòng chữ:

Một cái theo xấu xí, vết tích của tai nạn pháp thuật trong quá khứ, ngoài điều đó ra là gương mặt duyên dáng của Harry Potter với đôi mắt...

Cô Rita Skeeter dứt khoát bảo:

“Đừng để ý cây viết, Harry à.”

Harry bắt đầu đi ngược lên nhìn gương mặt cô Rita. Cô lặp lại câu hỏi:

“Bây giờ nói đi... Tại sao em quyết định tham gia cuộc Thi đấu Tam Pháp thuật?”

Harry nói:

“Em không biết. Em không biết tại sao tên của em lại lọt vô cái Cốc lửa. Em không hề bỏ tên mình vô đó.”

Cô Rita Skeeter nhướn một chân mày kẻ chỉ lên:

“Thế này, Harry à, không cần phải sợ gặp rắc rối đâu. Chúng tôi đều biết đúng ra là em không nên tham gia thi đấu gì hết. Nhưng mà đừng lo lắng gì chuyện đó. Độc giả chúng ta sẽ thích một kẻ nổi loạn như em.”

Harry lập lại:

“Nhưng mà em đâu có ghi danh tham dự. Em không biết ai là người...”

Cô Rita Skeeter hỏi tới:

“Em cảm thấy thế nào về nhiệm vụ sắp tới? Hồi hộp? Lo âu?”

Gan ruột Harry cồn lên một cách khó chịu khi nó đáp:

“Em thiệt tình chưa nghĩ tới... dạ... em chắc cũng có lo âu.”

Cô Rita nhanh nhẩu hỏi tới nữa:

“Trong quá khứ, các quán quân thường bị chết, đúng không? Vậy em có nghĩ về điều đó chưa?”

Harry nói:

“Dạ... người ta nói năm nay cuộc thi sẽ an toàn hơn nhiều...”

Cây viết lông ngỗng vẫn chạy một cách tài tình ngang qua cuộc giấy da nằm giữa hai người, cứ chạy tới rồi chạy lui, hư trượt pa-te vậy:

Cô Rita nhìn tận mắt Harry, quan sát kỹ:

“Dĩ nhiên là trước đây em đã từng đối diện với cái chết rồi, phải không? Điều đó em cho là ảnh hưởng đến em như thế nào?”

Harry lại ấp úng:

“Ồ...”

“Em có nghĩ là chấn thương tâm lý trong quá khứ của em có thể giúp em tha thiết chứng minh bản thân mình không? Để xứng đáng với tên tuổi của em? EM có nghĩ là có thể em bị thôi thúc ghi danh vào cuộc Thi đấu Tam Pháp thuật là bởi vì...”

Harry bắt đầu đối quạu:

“Em không hề ghi danh.”

Cô Rita vẫn nói, bỏ qua phản ứng của Harry:

“Em có thể nhớ chút gì về bố mẹ em không?”

Harry nói:

“Không.”

“Em nghĩ xem ba má em sẽ nghĩ thế nào nếu họ biết là em tham gia cuộc Thi đấu Tam Pháp thuật? Tự hào? Lo lắng? Tức giận?”

Bây giờ thì Harry thực sự cảm thấy khó chịu quá. Làm thế nào mà nó có thể biết được ba má nó cảm thấy thế nào nếu như họ còn sống? Nó có thể cảm thấy cô Rita Skeeter đang quan sát nó rất chăm chú. Nó cau mày, tránh cái nhìn của cô Rita, ngó xuống những dòng chữ mà cây viết lông ngỗng tự động ghi trên tấm giấy da:

Nước mắt trào ra từ đôi mắt xanh thẳm thoát khi câu chuyện của chúng tôi đề cập đến cha mẹ của Harry Potter, những người mà cậu bé không hề nhớ gì cả...

Harry nói to:

“EM ĐẤU CÓ trào nước mắt!”

Nhưng trước khi cô Rita nói thêm điều gì thì cánh cửa của gian phòng xếp để chổi được mở ra. Harry nhìn, mắt hấp háy làm quen với ánh sáng rực rỡ. Cụ Dumbledore đang đứng ở cửa, cúi nhìn xuống cả hai người ngồi ép lép trong căn phòng xếp.

Cô Rita kêu lên, niềm vui lộ rõ trên mặt:

“Cụ Dumbledore!”

Nhưng Harry, nhận thấy cây viết tự động tốc ký của cô và cuộc giấy da bỗng nhiên biến mất trên cái hộp đồ Dọn dẹp Tận nham Mâu nhiệm, và mấy ngón tay đầy móng vuốt của cô vội vã đóng ập cái miệng túi xách tay da cá sấu của cô lại. Cô đứng dậy, giơ ra một bàn tay to bè như tay đàn ông ra để bắt tay cụ Dumbledore.

“Cụ khỏe không? Tôi hy vọng cụ đã đọc được bài báo của tôi hồi mùa hè về Hội nghị Liên đoàn phù thủy Quốc tế chứ?”

Đôi mắt cụ Dumbledore nhấp nháy:

“Đọc địa một cách thú vị! Tôi đặc biệt thích phần miêu tả của cô về tôi như một lão khùng bị phế thải.”

Cô Rita không tỏ vẻ bối rối chút xíu nào hết.

“Tôi chẳng qua muốn làm rõ cái ý là một số ý kiến của cụ đã hơi lỗi thời, cụ Dumbledore à, và rằng nhiều pháp sư ngoài đường...”

Cụ Dumbledore nghiêng mình chào kèm theo một nụ cười nhã nhặn và nói:

“Tôi rất sung sướng được nghe những lý giải phía sau sự thôi lỗi đó, cô Rita à, nhưng tôi e là chúng ta sẽ phải để sau này hãy thảo luận vấn đề đó. Buổi lễ Càn Đũa phép sắp bắt đầu, và nếu một trong bốn nhà quán quân bị giấu biệt trong phòng xếp để chổi, thì buổi lễ sẽ không bắt đầu được.”

Harry hết sức vui mừng được thoát khỏi cô Rita Skeeter. Nó vội vã quay trở lại căn phòng làm lễ Càn đũa phép. Các quán quân khác lúc này đã ngồi trên ghế đặt gần cửa. Harry nhanh chóng ngồi xuống bên cạnh Cerdic Diggory, ngược nhìn lên cái bàn dài phủ nhung, nơi đó bốn vị trong số năm vị giám khảo đã ngồi

sẵn rồi, đó là giáo sư Karkaroff, bà Maxime, ông Crouch và ông Ludo Bagman. Cô Rita tự kiểm chỗ ngồi ở một góc phòng. Harry nhận thấy cô lại lôi cuộn giấy da ở trong túi xách của cô ra và trải nó lên trên đùi, rồi cô mút đầu cây viết lông ngỗng tốc ký tự động, xong một lần nữa đặt nó đứng trên tấm giấy da.

Cụ Dumbledore đứng vào vị trí của cụ ở bàn giám khảo, và nói với các quán quân:

“Tôi xin giới thiệu ông Ollivander. Ông sẽ kiểm tra đũa của các thí sinh để đảm bảo rằng những cây đũa phép ấy ở trong tình trạng tốt đẹp trước khi cuộc thi bắt đầu.”

Harry nhìn quanh, và nó giật thót người vì kinh ngạc khi thấy một pháp sư già có đôi mắt to màu xanh xám đang đứng lặng lẽ bên cửa sổ. Harry đã từng gặp ông Ollivander trước đây. Ông chính là người chế tạo đũa phép, và Harry đã mua cây đũa phép của nó tại tiệm của ông cách đây ba năm ở Hẻm xéo.

Ông Ollivander bước ra khoảng trống ở giữa phòng, nói:

“Cô Delacour, xin cô vui lòng cho xem đũa của cô trước.”

Fleur Delacour lướt đến gần ông Ollivander và đưa ông cây đũa phép. Ông nói:

“Hừm...”

Ông xoay cây đũa phép giữa những ngón tay như xoay một cây gậy và đầu đũa phát ra một số tia sáng màu hồng và màu vàng kim. Rồi ông đưa nó đến gần mắt ông hơn, kiểm tra nó rất ư cẩn thận. Ông nói nhỏ:

“Phải, chín phân rưỡi... không bẻ cong được... gỗ hồng... và chứa... ái chà...”

Fleur nói:

“Một sợi tóc của một nàng tiên nữ. Một trong những sợi tóc của bà nội cháu.”

Vậy ra Fleur có máu tiên nữ trong huyết thống. Harry nghĩ thầm và ghi nhận thông tin này để về kể cho Ron nghe... nhưng rồi nó lại nhớ ra rằng Ron đã nghỉ chơi với nó.

Ông Ollivander nói:

“Đúng, đúng rồi, tôi chưa bao giờ dùng tóc Tiên nữ, dĩ nhiên. Tôi nhận thấy nó làm cho đũa phép có tính khí thất thường hơn... tuy nhiên, tùy vào người sử dụng, nếu nó hợp với cô thì...”

Ông Ollivander vuốt ngón tay dọc theo cây đũa phép, hiển nhiên là để kiểm tra những vết trầy xước hay sần sùi. Rồi ông lẩm bẩm: “Orchideous!” (Có nghĩa là: “Trổ hoa!”) và một chùm hoa nở ra ngay ở đầu đũa.

Ông Ollivander hái chùm hoa và đưa trả Fleur cây đũa phép cùng chùm hoa:

“Rất tuyệt, rất tuyệt, nó hoạt động hoàn hảo. Cậu Diggorry, xin mời cậu tiếp theo.”

Fleur lướt trở về chỗ ngồi, mỉm cười với Cerdic khi đi ngang qua anh chàng này.

Ông Ollivander cầm cây đũa phép Cerdic đưa ông một cách nhiệt tình hơn:

“À, đây là cây đũa phép do chính tôi chế tạo ra, đúng không? Đúng rồi, tôi nhớ nó rõ lắm. Chứa một sợi lông duy nhất của một con bạch kỳ mã đực đặc biệt xinh đẹp... ắt phải có đến mười bảy tay; suýt nữa bị nó húc bằng sừng khi tôi tìm cách nhổ lông đuôi của nó. Mười hai phân một phần tư... tro... đàn hồi thoải mái. Nó ở trong tình trạng tốt đẹp... Cậu chăm sóc nó thường xuyên hả?”

Cerdic nhướn miệng cười:

“Cháu mới đánh bóng nó tối hôm qua.”

Harry ngó xuống cây đũa phép của nó. Nó có thể thấy dấu tay tùm lum khắp cây đũa phép. Nó tùm một vạt áo chùng ở đầu gối và bắt đầu lau chùi kỳ cọ đũa một cách lén lút. Đầu đũa phép xì ra mấy tia sáng màu vàng kim. Fleur Delacour ném cho Harry một cái nhìn trịch thượng, nó bèn thôi, không thêm chùi nữa.

Từ đầu đũa phép của Cerdic, ông Ollivander phóng ra một luồng khói bạc cuộn tròn ngang qua căn phòng để tuyên bố là ông rất hài lòng. Xong, ông nói:

“Xin mời cậu Krum.”

Viktor Krum đứng dậy, lừ đừ đi về phía ông Ollivander, vai u gồ lên, chân vịt bè bè, anh chìa mạnh cây đũa phép ra cho ông Ollivander rồi đứng yên cau có, hai tay thọc túi áo chùng.

Ông Ollivander nói:

“Hừm... Nếu tôi không lầm thì đây là tác phẩm của Gregorovitch. Ông ấy là một nhà chế tạo đũa phép tài hoa, mặc dù phong cách của ông ta không khi nào... Nhưng dù sao đi nữa...”

Ông gơ cây đũa phép lên xem xét nó trong một phút, trở tới lật lui cây đũa phép trước mặt. Ông nói với Krum:

“Chà... gỗ cây trần và sỏi tim rồng, đúng không?”

Krum gật đầu.

“Hơi dày hơn so với những cây đũa người ta thường thấy... rất cứng cõi... Mười phân một phần tư... Avis (có nghĩa là: “chim bay!”)

Cây đũa phép bằng gỗ trần phát ra một tiếng nổ như súng nổ, một mớ chim nhí chấp chới cánh bay ra từ đầu đũa phép và bay xuyên qua cửa sổ vào luồng ánh sáng óng ả như nước tuôn.

Ông Ollivander đưa trả lại Krum cây đũa phép, nói:

“Tốt. Xin mời người cuối cùng, cậu Potter.”

Harry đứng lên, đi ngang qua Krum để đến gần ông Ollivander. Nó đưa cây đũa phép cho ông. Đôi mắt xanh xám của ông Ollivander thỉnh thoảng sáng rực. Ông kêu lên:

“Aaaa, đúng rồi. Đúng, đúng, đúng mà. Tôi nhớ rõ lắm mà.”

Harry cũng nhớ rất rõ. Nó có thể nhớ rõ như thể chuyện mới xảy ra ngày hôm qua...

Cách đây bốn mùa hè, vào sinh nhật thứ mười một của nó, lão Hagrid đã dẫn nó vô tiệm của ông Ollivander mua một cây đũa phép. Ông Ollivander đã đo lường giám định Harry xong rồi mới bắt đầu đưa cho nó cầm thử nhiều cây đũa phép. Harry đã cầm và thử vầy hầu như mọi cây đũa phép trong tiệm của ông Ollivander, cho đến mãi cuối cùng nó mới thấy có mỗi cây đũa phép này là thích hợp với nó. Cây đũa phép này, được làm từ cây ô-rô, dài mười một phân, chứa một chiếc lông phượng hoàng duy nhất. Ông Ollivander đã hết sức ngạc nhiên khi thấy Harry tỏ ra rất xứng hợp với cây đũa phép này. Ông cứ nói:

“THật là kỳ lạ, kỳ lạ hết sức.”

Mãi đến khi Harry hỏi cái gì kỳ lạ, ông mới giải thích rằng chiếc lông phượng hoàng trong cây đũa phép của Harry là nhổ từ một con chim đã cho chiếc lông làm nên cây đũa phép của Chúa tể Hắc ám Voldemort.

Harry chưa bao giờ chia sẻ với ai thông tin này

19. Chương 19

Chương 19 - Rồng Đuôi Gai Hungary

Viễn cảnh được gặp mặt trực tiếp chú Sirius là tất cả sức mạnh giúp Harry qua được khoảng thời gian khó khăn hai tuần lễ tiếp sau đó. Đó là điểm sáng cuối đường hầm không bao giờ mờ phai. Con sóc khi biết mình là quán quân của trường bây giờ đã phần nào nguôi, và nỗi sợ hãi cái đang chờ đợi phía trước bắt đầu ngấm vào trong nó. Bài thi đầu tiên đang từ từ tiến đến gần; Harry cảm thấy như thể bài thi đó đang rình rập nó ở phía trước như một con quái vật khủng khiếp, ngang đường nó đi. Harry chưa bao giờ trải qua tình trạng căng thẳng thần kinh như lúc này. Nó bỏ xa tất cả những lo âu căng thẳng đã từng trải qua

trước những trận đấu Quidditch, kể cả trận cuối mà nó đấu lại đội Slytherin để quyết định đội nào giữ cúp Quidditch. Harry nhận thấy mình thiệt khó mà nghĩ ngợi tính toán đến tương lai được. Nó cảm thấy như thể cả cuộc đời nó đang đi tới chỗ tận cùng, và sẽ chấm dứt cùng với bài thi đầu tiên...

Phải thừa nhận là nó không hiểu chú Sirius sẽ làm cách nào để khiến nó có cảm giác khá hơn về chuyện phải thực hiện một phép thuật chưa từng biết, vừa nguy hiểm và khó khăn, trước hàng trăm người; nhưng với nó lúc này, chỉ cần nhìn thấy một gương mặt thân thiện cũng là điều quý giá. Harry đã hỏi âm cho chú Sirius là nó sẽ ở bên cạnh lò sưởi phòng sinh hoạt chung vào giờ mà chú Sirius đề nghị, và nó cùng Hermione đã dành ra nhiều thì giờ để lập kế hoạch đuổi bắt kỳ kễ lai vãng nào ra khỏi phòng sinh hoạt chung vào cái đêm ước hẹn. Nếu như điều tệ hại nhất xảy ra, thì tội nó sẽ cho nổ một trái bom-phân, nhưng mà tội nó hy vọng sẽ không phải dùng đến phương án đó – thầy giám thị Filch sẽ lột da sống tội nó chứ không phải chơi.

Và từ nay đến đó, cuộc sống thậm chí còn trở nên tồi tệ hơn nữa đối với Harry trong khuôn viên lâu đài Hogwarts, bởi vì cô Rita đã cho đăng bài báo của cô về cuộc Thi đấu Tam Pháp thuật, và bài báo đó hóa ra ít tính chất tường thuật cuộc thi đấu hơn là tính chất một câu chuyện đời đầy màu sắc của Harry. Gần hết trang đầu tờ báo bị tấm hình Harry choán hết; còn bài báo (tiếp tục đăng ở trang hai, trang sáu, và trang bảy) thì chỉ toàn nói về Harry mà thôi. Tên của các quán quân các đội Beauxbatons và Durmstrang (in sai chính tả) thì bị nhét xuống dòng cuối cùng của bài báo, và Cerdic thì chẳng hề được nhắc tới. Bài báo đó xuất hiện cách nay đã mười ngày, mà Harry vẫn còn ớn lạnh với cảm giác ngượng ngùng đến phát cháy trong ruột mỗi khi nghĩ đến bài báo đó. Cô Rita Skeeter đã gán cho nó nói ra cả đồng điều khủng khiếp mà nó không thể nhớ là có khi nào từng nói ra trong đời không. Chứ đừng nói chi trong căn phòng xếp để chổi hôm ấy:

Em cho là em có được sức mạnh truyền từ cha mẹ em. Em biết cha mẹ sẽ rất tự hào nếu họ có thể nhìn thấy em lúc này... Vâng... đôi khi vào ban đêm em vẫn khóc vì nhớ họ. Em thật xấu hổ phải nhìn nhận điều đó... Em biết không có cái gì có thể làm hại em trong cuộc thi đấu, bởi vì cha mẹ sẽ phù hộ em...

Nhưng cô Rita còn đi xa hơn cả việc diễn dịch những tiếng ấp úng “O... a...” của nó thành những câu nói nhằm nhí dài thòng; cô phỏng vấn cả những người chung quanh nó nữa:

Harry rốt cuộc cũng tìm được tình yêu ở trường Hogwarts. Bạn thân của Harry là Colin Creevey nói rằng hiếm khi nào thấy Harry không cặp kè với Hermione Granger, một cô bé xuất thân Muggle, xinh đẹp tuyệt vời, và cũng như Harry, là một trong những học sinh giỏi nhất trường.

Ngay từ cái lúc mà bài báo xuất hiện, Harry đã phải chịu đựng chuyện người ta – chủ yếu là đám Slytherin – trích dẫn bài báo và giễu cợt bình luận mỗi khi nó đi ngang qua.

“Cần một cái khăn mùi xoa không Harry? Đề phòng trường hợp khóc ré lên trong môn Biến hình.”

“Mày là một trong những học sinh giỏi nhất trường từ hồi nào vậy, Potter? Hay đây là cái trường do mày với thằng Longbottom cùng nhau dựng lên?”

“Ê... Harry!”

Harry thấy mình phát ngấy lên và khi quay mình bỏ đi vô hành lang, nó hét:

“Ừ, đúng đó! Tôi đã khóc mờ mắt vì nhớ thương người mẹ đã mất của mình, và bây giờ tôi đi khóc thêm một chút nữa đây...”

“KHông đâu... đó chẳng qua... Bạn làm rớt cây viết lông ngỗng của bạn nè.”

Đó là Cho vừa nói. Harry cảm thấy mặt đỏ lên. Nó nhận lại cây viết, lắp bắp:

“Ồ... phải ... xin lỗi.”

Cô bé nói:

“Ồ... chúc một ngày thứ ba may mắn nha. Minh thực sự hy vọng bạn thi tốt.”

Điều đó khiến cho Harry cảm thấy mình cực kỳ ngu ngốc.

Hermione cũng chịu trận không kém trong việc chia sẻ nỗi khổn khổ này. Nhưng cô bé chưa đến nỗi quát thét vô mặt những người vô tội tình cờ đi ngang qua; thực ra thì Harry hết sức thán phục cái cách mà Hermione ứng phó với tình huống.

Pansy Parkinson ré lên the thé khi chạm mặt Hermione lần đầu sau khi bài báo của Rita xuất hiện:

“Xinh đẹp tuyệt vời? Con nhỏ đó hả? Dựa vô đâu mà so sánh chứ? So với con chuột thì có!”

“Kệ nó.”

Hermione đường hoàng nói, đầu ngẩng cao khi bước hiên ngang qua đám con gái nhà Slytherin đang khúc khích cười cợt, như thể cô bé không hề nghe thấy lời tiếng gì của bọn chúng.

“Kệ nó, Harry.”

Nhưng Harry không thể phớt lờ được. Ron đã không thêm nói thêm với nó một tiếng nào kể từ lần bảo với nó về vụ cấm túc của thầy Snape. Harry đã hy vọng là tụi nó có thể làm lành với nhau trong hai giờ tụi nó bị bắt buộc cùng nhau ngâm óc chuột trong căn hầm của thầy Snape, nhưng hôm đó lại là cái ngày bài báo của cô Rita được tung ra. Cái bài báo đó càng khiến Ron thêm tin rằng Harry đúng là khoái chơi nổi.

Hermione phát điên với cả Ron lẫn Harry. Cô bé cứ nói chuyện với hết đứa này tới đứa kia, cố gắng xúi tui tụi nó nói lại với nhau. Nhưng Harry cũng lý lắm: nó sẽ chỉ chịu nói chuyện lại với Ron nếu Ron nhìn nhận là Harry không hề bỏ tên mình vô Cốc Lửa và xin lỗi đã gọi Harry là đồ nói láo. Harry nói một cách bướng bỉnh:

“Chuyện này đâu phải tại mình! Tại nó chứ!”

Hermione không kiên nhẫn nói:

“Bỏ cảm thấy thiếu nó! Mà mình biết nó cũng thấy thiếu bồ...”

“Thấy thiếu nó hả? Không, mình đời nào cần nó...”

Nhưng đó là lời nói dối trắng trợn. Harry thích Hermione lắm nhưng cô bé ấy không thể nào thay thế được Ron. Làm bạn với Hermione thì chẳng còn mấy vụ cười bể bụng với nhau, mà chỉ tăng thêm nhiều buổi quần quanh trong thư viện. Harry vẫn chưa thông thạo lắm môn bùa Triệu tập, dường như nó mắc mứu một thứ trở ngại gì đó về thứ bùa này, và Hermione thì cho rằng cứ học lý thuyết cho nhiều vào thì có thể khá lên được. Kết quả là tụi nó dành cả đồng thì giờ chúm mũi vô sách trong những giờ ăn trưa.

Viktor Krum cũng bỏ rất nhiều thời gian ở trong thư viện, và Harry thắc mắc không biết anh ta đến đó làm gì. Không biết là anh ta học, hay anh ta tra cứu cái gì đó khả dĩ giúp được anh ta vượt qua thử thách của bài thi đầu tiên?

Hermione thường phàn nàn về chuyện Krum ở trong thư viện – không phải chuyện anh ta quấy rầy họ - nhưng mà bởi vì mấy đám con gái thường xoay ra rình ngó anh đằng sau mấy kệ sách, và Hermione bị sự ồn ào làm phân tán tâm trí.

Cô bé quắc mắt nhìn gương mặt sắc cạnh của Krum mà tức giận lắm bầm:

“Anh ta có đẹp trai gì cho cam! Bọn chúng khoái anh ta chỉ vì anh ta nổi tiếng! Nếu mà anh ta không có ngón Xỉu Lửa đó thì chúng cũng chẳng thèm nhìn anh ta tới hai lần ấy.”

Harry rít qua kẽ răng, sửa lời giùm Hermione:

“Ngón đòn Lửa.”

Ngoài chuyện muốn đánh chảnh một từ trong bộ môn Quidditch cho đúng, Harry còn cảm thấy nhói đau khi tưởng tượng đến vẻ mặt của Ron nếu mà nó có thể nghe Hermione nói về ngón Xỉu Lửa. Kể cũng lạ, nhưng mà khi mình đang hoảng sợ một điều gì, và sẵn lòng đánh đổi bất cứ thứ gì để làm thời gian chậm lại, thì lại có một thói quen trái khoáy là gấp gáp lên. Những ngày trước khi bài thi đầu tiên bắt đầu cứ trôi tuột tuột như thể có ai đó đã sửa cái đồng hồ lại, bắt nó chạy với tốc độ nhanh gấp đôi. Cảm xúc của Harry về cơn hoảng loạn không kiểm soát được cứ bám theo nó dù cho nó đi bất cứ chỗ nào, dai dẳng giống như những lời bình phẩm đầy ác ý về bài báo trên tờ Nhật báo Tiên tri.

Vào ngày thứ bảy trước đợt thi đầu tiên, tất cả học sinh từ năm thứ ba trở lên được phép đi thăm làng Hogsmeade. Hermione nói với Harry là có dịp ra khỏi tòa lâu đài một lúc thì sẽ tốt cho nó, và Harry không cần được khuyên nhủ chi nhiều. Nó nói:

“Nhưng mà còn Ron thì sao? Bỏ không muốn đi chung với nó hả?”

Hermione hơi ửng hồng một tý:

“Ồ... Ừ... Mình nghĩ là tụi mình có thể gặp nó ở quán Ba Cây Chổi Thần ...”

Harry dứt khoát:

“Không!”

“Harry ơi, chuyện này gốc hết sức...”

“Mình sẽ đi, nhưng mình sẽ không thèm gặp Ron, và mình sẽ mặc tấm Áo khoác Tàng hình của mình.”

Hermione ngắt lời:

“Vậy thì được... nhưng mà mình ghét nói chuyện với bỏ trong tấm áo khoác đó. Mình đâu có biết là liệu mình có đang nhìn bỏ hay không.”

Thế là Harry mặc tấm Áo khoác Tàng hình ở trong phòng ngủ, đi trở xuống cầu thang, và cùng với Hermione, hai đứa dắt nhau đi đến làng Hogsmeade.

Dưới tấm Áo khoác Tàng hình, Harry cảm thấy vô cùng tự do thoải mái. Nó nhìn những học sinh đi ngang qua khi tụi nó đi vào làng Hogsmeade, hầu hết đều đeo phù hiệu Ủng hộ Cerdic Diggory! Nhưng không có những lời bình phẩm độc địa nào tới tai nó hết, và cũng không ai trích dẫn bài báo ngu xuẩn kia nữa.

Lát sau, khi tụi nó đi ra khỏi tiệm kẹo Công tước Mật, Hermione vừa ăn một cây kem bự chẳng đầy sôcôla, vừa nói:

“Người ta cứ nhìn mình riết. Họ tưởng mình nói chuyện một mình mình.”

“Vậy thì đừng cử động môi nhiều quá.”

“Thôi mà, Harry, làm ơn cởi tấm Áo khoác Tàng hình ra một lát, không ai làm phiền tụi mình đâu.”

Harry nói:

“Không hả? Ngó lại đằng sau bỏ coi.”

Cô Rita Skeeter và ông bạn thợ chụp hình của cô ta vừa đi ra khỏi quán rượu Ba Cây Chổi Thần. Hai người đi ngang sát bên cạnh Hermione mà không nhìn tới cô bé, họ vừa đi vừa nói chuyện thì thầm. Harry phải nép sát vô tường của tiệm Công tước Mật để khỏi bị cô Rita quơ cái túi xách bằng da cá sấu trúng đầu. Khi hai người đó đi rồi, Harry nói:

“Cô ta đang tạm trú ở trong làng. Mình dám cá là cổ đến đây để chờ xem cuộc thi đấu đầu tiên.”

Khi nói những điều này, bao tử Harry trào lên một đợt sóng của cơn hoảng loạn tan chảy. Nó không nói đến điều này; nó và Hermione chưa ói với nhau nhiều về bài thi đầu tiên; nó có cảm giác là Hermione không thích nghĩ đến chuyện đó.

Hermione nhìn xuyên qua Harry, ánh mắt phóng tới tuốt đầu đường bên kia:

“Cổ đi rồi. Tại sao tụi mình không vô quán Ba Cây Chổi Thần uống một ly bia bơ. Bỏ có thấy trời hơi lạnh không?”

Hermione nói thêm một cách cáu kỉnh, để diễn kịch chính xác sự im lặng của Harry:

“Bỏ không cần phải nói chuyện với Ron đâu.”

Quán rượu Ba Cây Chổi Thần đông nghẹt, khách hàng chủ yếu là học sinh trường Hogwarts vô đó để hưởng một buổi trưa tự do thoải mái, nhưng ngoài ra cũng có rất nhiều người có pháp thuật mà Harry hiếm khi nào nhìn thấy ở nơi nào khác. Harry suy diễn Hogsmeade là làng toàn-phù-thủy duy nhất ở nước Anh, nên

đó có lẽ là một thứ thiên đường đối với những kẻ như các cụ phù thủy già xấu xí – mấy cụ ấy không giỏi tự nguyện bằng mấy pháp sư.

Rất khó đi chen qua đám đông trong lớp áo tàng hình; trong trường hợp mình ngẫu nhiên đụng phải người nào đó, điều này có thể khiến cho những câu hỏi nguy hiểm dễ nảy sinh. Harry lách chậm chạp về phía một cái bàn trống ở góc phòng, trong khi Hermione đi mua thức uống. Khi đi băng qua quán rượu, Harry đã nhìn thấy Ron ngồi với hai anh Fred, George và Lee Jordan. Hết sức tự kiềm chế cái ham muốn khổ đầu Ron một cái, Harry cuối cùng cũng yên lành đến được cái bàn trống và ngồi xuống. Một lát sau Hermione đến ngồi với Harry và luồn qua tấm Áo khoác Tàng hình cho nó một ly bia bơ.

Hermione rừ rừ nói:

“Trông mình giống như một con cóc, ngồi đây một mình. Cũng may là mình có đem theo cái để làm.”

Và cô bé rút ra một cuốn sổ tay, trong đó cô bé ghi chép hồ sơ của những thành viên H.V.Đ.C.Q.L.G.T. Harry nhìn thấy tên nó và tên Ron đứng đầu một danh sách rất ngắn. Có lẽ cũng đã lâu lắm rồi kể từ cái bữa mà tụi nó cùng ngồi lại với nhau, cùng làm bài tập Tiên tri, và Hermione đã héch mui lên chỉ định tụi nó làm thư ký và thủ quỹ.

Hermione nhìn quanh quán rượu, nói với vẻ ưu tư:

“Bồ biết không, có lẽ mình sẽ thử rủ rê một số người ở làng Hogsmeade tham gia vô H.V.Đ.C.Q.L.G.T. “

Harry hớp một ngụm bia bơ phía dưới tấm Áo khoác Tàng hình và nói:

“Ừ, phải đó. Hermione à, chừng nào bồ mới chịu từ bỏ cái vụ Hột vịt đẹt cho rồi?”

Hermione rít lên đáp lại:

“Chừng nào mà các gia đình được hưởng thù là và điều kiện làm việc chính đáng. Bồ biết đó, mình bắt đầu nghĩ là đã đến lúc phải bắt đầu định hướng hành động. Mình đang tự hỏi làm thế nào vô được nhà bếp của trường?”

Harry nói:

“Không biết. Hỏi anh Fred và anh George thử coi.”

Hermione chìm vào một sự im lặng đầy ưu tư, trong khi Harry uống phần bia của mình và tha hồ ngắm nghía người ta trong quán rượu. Tất cả bọn họ đều có vẻ hớn hởi và xả hơi. Ernie Macmillan và Hannah Abbot đang trao đổi những tấm thẻ éch nhái sôcôla ở một cái bàn gần đó, cả hai đứa tụi nó đều đeo phù hiệu Ủng hộ Cerdic Diggory! Trên áo khoác. Ngay bên cạnh cửa, Harry nhìn thấy Cho và một nhóm đồng bạn bè bên nhà Ravenclaw. Tuy nhiên, cô bé không đeo phù hiệu ủng hộ Cerdic ... điều này khiến cho Harry thấy phấn khởi lên được một chút.

Nó sẽ đánh đổi cái gì để được là một trong những người này, ngồi quanh đây, cười và nói, chẳng cần lo lắng gì khác hơn ngoài những bài tập? Harry tưởng tượng xem nó sẽ cảm thấy thế nào khi ngồi đó nếu như tên nó đã không phun ra từ trong cái Cốc lửa. Điều chắc chắn nhất là nó sẽ không cần mặc Áo khoác Tàng hình. Ron sẽ ngồi chung với nó. Ba đứa tụi nó chắc là sẽ rất vui vẻ tưởng tượng ra các bài thi nguy hiểm chết người mà quán quân các trường phải đương đầu vào thứ ba tới là cái gì. Nó sẽ thực sự nôn nóng trông chờ ngày đó, đón xem bất cứ điều gì mà các quán quân sẽ làm... sẽ cùng mọi người an toàn ngồi ở ghế trên khán đài mà hoan hô cổ vũ Cerdic ...

Harry tự hỏi không biết những quán quân khác hiện giờ đang cảm thấy thế nào. Mỗi lần Harry nhìn thấy Cerdic là y như rằng anh đang bị một đám người ngưỡng mộ vây quanh, trông anh hơi căng thẳng nhưng mà phần khởi lắm. Thành thạo Harry để mắt ngó Fleur Delacour trong hành lang. Trông cô nàng y chang như từ trước đến giờ, kiều kỳ và bình thản. Còn Krum thì cứ ngồi lý trong thư viện chúi mũi vô sách.

Harry nghĩ đến chú Sirius, và cái gút căng thẳng thít chặt ở trong ngực nó dường như được tháo gỡ, trở nên nhẹ nhàng phần nào. Chừng mười hai tiếng đồng hồ nữa thôi là nó sẽ được nói chuyện với chú Sirius, bởi vì đêm nay chính là cái đêm mà chú Sirius đã ước hẹn gặp nó bên lò sưởi phòng sinh hoạt chung nhà Gryffindor - miễn là đừng có chuyện gì xảy ra trật chĩa, như mọi chuyện khác đã xảy ra gần đây...

Harry chợt nói:

“Nhìn kia! Bác Hagrid!”

Mái đầu bù xù của lão Hagrid nhô lên trên đám đông. (Lão đã bỏ đi một cách đầy thương tiếc mấy búi tóc) Harry ngạc nhiên không hiểu tại sao nó không nhìn thấy lão ngay tức thì, khi mà lão Hagrid tướng tá to đùng như vậy. Nhưng khi đứng nhóng lên một cách cẩn thận thì nó thấy lão Hagrid đang cúi xuống thấp, để chuyện trò với giáo sư Moody.

Trước mặt lão Hagrid vẫn là một cái ly cối bị tổ chẳng, còn giáo sư Moody thì lôi cái chai rượu bỏ túi của ông ra uống. Bà chủ quán xinh đẹp, bà Rosemerta, có vẻ không khoái chuyện ấy lắm. Bà nhìn giáo sư với nửa con mắt ngờ vực khi dọn dẹp ly cốc chung quanh ông. Có lẽ bà nghĩ đó là một sự xúc phạm đến món rượu mật ong hầm nóng của bà. Nhưng Harry biết rõ hơn lý do vì sao giáo sư Moody làm như vậy. Giáo sư Moody đã nói với tụi nó trong suốt buổi học Phòng chống Nghệ thuật Hắc ám vừa rồi rằng ông luôn luôn thích tự tay nấu nướng lấy đồ ăn thức uống của ông, bởi vì nếu bọn phù thủy Hắc ám mà muốn đầu độc một cái tách mà ta không để ý thì đó là chuyện quá ư dễ dàng.

Khi Harry nhìn thấy họ thì cũng là lúc lão Hagrid và giáo sư Moody đứng dậy để đi ra. Harry vẫy tay chào, nhưng sức nhớ ra là lão Hagrid không thể nhìn thấy nó. Tuy nhiên, giáo sư Moody thì dừng bước, con mắt phép của ông nhìn thẳng về cái góc mà Harry đang đứng. Ông vỗ tay lên lưng lão Hagrid (ông không với tới vai của lão), thì thầm gì đó vô tai lão, và rồi cả hai người đi băng qua quán rượu, hướng tới bàn của Hermione và Harry. Lão Hagrid nói oang oang:

“Khỏe không, Hermione?”

Hermione mỉm cười đáp lại:

“Chào bác Hagrid, chào thầy ạ.”

Giáo sư Moody đi cà nhắc quanh cái bàn rồi cúi xuống; Harry tưởng ông đọc quyển sổ tay về H.V.Đ.C.Q.L.G.T., cho đến khi ông thì thầm:

“Tắm áo khoác đẹp đó, Potter!”

Harry tròn mắt nhìn ông kinh ngạc. Cái phần to mất đi trên mũi của giáo sư Moody được thấy rõ một cách đặc biệt khi nhìn trong khoảng cách vài phân. Giáo sư Moody cười tươi.

“Con mắt thầy có thể... Ý con nói là, thầy có thể...”

Giáo sư nói nhỏ:

“Ừ, nó có thể nhìn xuyên thấu Áo khoác Tàng hình. Và thầy có thể nói với con là có lúc nó cũng hữu dụng đấy.”

Lão Hagrid cũng tươi cười với Harry. Nó biết lão Hagrid không thể nào nhìn thấy nó, nhưng hiển nhiên là giáo sư Moody đã nói cho lão Hagrid biết là Harry ngồi ở đó. Bây giờ lão Hagrid cũng cúi xuống giả đồ đọc cuốn sổ tay H.V.Đ.C.Q.L.G.T. và nói bằng một giọng thì thào nhỏ rí đến nỗi chỉ có Harry là nghe được:

“Harry, đến gặp bác tôi nay vào lúc nửa đêm ở căn chòi của bác, mặc cái Áo khoác Tàng hình ấy nha.”

Rồi đứng thẳng lên, lão Hagrid nói to:

“Rất vui được gặp cháu, Hermione à.”

Lão nháy mắt rồi ra đi. Giáo sư Moody bước theo lão.

Harry rất ngạc nhiên, nói:

“Tại sao bác Hagrid lại muốn gặp mình vào lúc nửa đêm?”

Hermione tỏ vẻ kinh ngạc:

“Thiệt hả? Mình thắc mắc không biết bác ấy muốn gì? Harry, mình không biết bồ có nên đi hay không?”

Cô bé nhìn quanh một cách lo lắng và rít lên nho nhỏ:

“Chuyện đó có thể làm cho bồ trở nên với chú Sirius.”

Đúng là nếu đi xuống căn chòi của lão Hagrid vào lúc nửa đêm thì có nghĩa là sẽ ảnh hưởng đến cuộc gặp gỡ với chú Sirius, đúng là sát nút quá. Hermione đề nghị Harry gửi con Hedwig đến lão Hagrid, báo là nó không thể đi được - Hermione cứ luông luông cho rằng con cú sẽ phải tán thành chuyện chuyển thư, dĩ nhiên. Nhưng Harry lại nghĩ là lão Hagrid muốn nó làm gì thì nó nên làm theo một cách nhậm lẹ. Nó rất tò mò muốn biết là lão Hagrid muốn gặp nó vào nửa đêm để làm gì. Lão Hagrid chưa bao giờ kêu nó tới thăm lão vào lúc đêm hôm khuya khoắt như vậy.

Vào lúc mười một giờ rưỡi đêm đó, Harry giả đồ đi ngủ sớm, rồi trùm Áo khoác Tàng hình lên mình, bò trở xuống cầu thang và đi qua phòng sinh hoạt chung. Trong phòng còn rất ít người. Chỉ có anh em nhà Creevey đang loay hoay tìm cách phù phép một đồng phù hiệu Ủng hộ Cerdic Diggory! mà tụi nó đã thu góp được, định biến chúng thành Ủng hộ Harry Potter! Nhưng cho tới lúc ấy thì nỗ lực loay hoay của hai đứa nó mới đạt tới chỗ những cái phù hiệu kẹt cứng ở mấy chữ POTTER THỬI HOÁC. Harry lên đi ngang qua tụi nó, đến bên cái lỗ chân dung và đứng đợi chừng một phút hay cỡ đó, mắt luôn canh đồng hồ. Sau đó, như đã ước hẹn từ trước, Hermione mở cái lỗ chân dung Bà Béot từ bên ngoài cho Harry chui ra. Nó lách mình đo ngang qua cô bé, thì thầm nói “cám ơn” rồi đi ra khỏi tòa lâu đài.

Sân trường rất tối. Harry đi lần xuống bãi cỏ về phía có ánh sáng rọi ra từ căn chòi của lão Hagrid. Bên trong chiếc xe ngựa khổng lồ Beauxbatons cũng được thắp sáng; Harry có thể nghe tiếng bà Maxime đang nói chuyện bên trong xe ngựa khi nó gõ cửa căn chòi của lão Hagrid.

Lão Hagrid mở cửa nhìn quanh và thì thầm:

“Con đó hả, Harry?”

Harry lách vô trong căn chòi và kéo tấm Áo khoác Tàng hình ra.

“Dạ. Có chuyện gì vậy bác?”

Lão Hagrid nói:

“Có cái này cho con xem.”

Lão Hagrid đang có vẻ hồ hởi phấn khởi vô cùng. Lão cài trên lỗ khuy áo một cái bông giống như một cái bông actisô quá cỡ. Có vẻ như lão đã bỏ không dùng dầu bôi trục xe nữa, nhưng chắc chắn là lão đã cố gắng chải mái tóc bù xù – có thể tìm thấy rằng lược gãy còn dính trên đầu tóc lão.

Harry cảnh giác hỏi:

“Bác định cho cháu xem cái gì?”

Nó thắc mắc không biết là mấy con quái tôm vừa đẻ trứng, hay lão Hagrid vừa mua được một con chó ba đầu khác của một kẻ xa lạ nào đó ở quán rượu.

Lão Hagrid nói:

“Đi với bác, giữ yên lặng nghe, và tàng hình trong tấm áo khoác. Chúng ta không cần đem theo con Fang, nó sẽ không thích thú đâu...”

“Bác Hagrid à, con không thể nào ở chơi lâu... con phải trở về tòa lâu đài lúc một giờ...”

Những lão Hagrid chẳng thèm nghe; lão đã mở cửa căn chòi và sải bước đi nhanh vào bóng đêm. Harry lật đật chạy theo và hết sức ngạc nhiên nhận thấy lão Hagrid đang hướng về phía xe ngựa Beauxbatons.

“Bác Hagrid ơi, cái gì...”

”Suýt!”

Lão Hagrid nói khẽ và gõ ba lần lên cánh cửa đeo huy hiệu hai cây đũa phép vàng bắt chéo nhau.

Bà Maxime mở cửa. Bà quàng một tấm khăn choàng lụa quanh đôi vai đồ sộ của bà. Nhìn thấy lão Hagrid, bà Maxime mỉm cười.

“A, anh Agrid ... tới giờ rồi ư?”

Lão Hagrid tươi cười với bà Maxime:

“Bông-rua!”

Lão đưa một cánh tay ra để giúp bà Maxime bước xuống mấy bậc thềm vàng. Sau khi bà Maxime đóng cánh cửa lại sau lưng, lão Hagrid đưa một cánh tay cho bà vịn, rồi cả hai cùng bước đi quanh rìa khu chăn thả những con ngựa có cánh khổng lồ của bà. Đằng sau họ, Harry lóc cóc đi theo, hoàn toàn ngơ ngác. Chẳng lẽ lão Hagrid muốn chỉ cho Harry thấy bà Maxime? Bất cứ lúc nào nó muốn mà nó chẳng thể nhìn thấy bà Maxime? To như bà làm sao mà khó thấy được kia chứ...!

Nhưng có vẻ như bà Maxime cũng ngơ ngác như Harry thôi, bởi vì khi đi loanh quanh vui chơi một lát, bà hỏi:

“Anh đang đưa tôi đi đâu zây, anh Agrid?”

Lão Hagrid đáp, hơi thô lỗ:

“Bà sẽ khoái cái này. Đáng coi lắm, tin tôi đi. Chỉ có điều... đừng có nói với ai là tôi chỉ cho bà coi, ngen? Coi như bà không biết gì về chuyện này.”

Bà Maxime chớp chớp hàng lông mi đen dài:

“Dĩ nhiên là không rồi.”

Và họ lại tiếp tục đi dạo nữa. Harry càng lúc càng hoang mang khi nó lóc cóc chạy theo chân hai người khổng lồ đó, cứ chốc chốc nó lại coi đồng hồ. Lão Hagrid này dám có những kế hoạch cóc nhảy đột xuất, có thể làm nó lỡ hẹn với chú Sirius lắm. Nếu mà hai người lớn đó không sớm đi tới nơi, thì nó sẽ quay lại, đi thẳng về tòa lâu đài, để mặc lão Hagrid thưởng ngoạn cuộc đi dạo dưới ánh trăng cùng bà Maxime ...

Nhưng rồi lúc đó... khi họ đang đi dạo mãi tận vành đai khu rừng, xa đến nỗi hồ nước và tòa lâu đài đều đã khuất tầm nhìn, thì Harry bỗng nghe có tiếng gì đó. Người ta đang hò hét ở đằng trước... kể đến một tiếng rống đình tai nhức óc gầm lên...

Lão Hagrid dắt bà Maxime đi quanh một lùm cây và rồi đứng lại. Harry vội vã đi tới bên cạnh họ. Trong một tích tắc, Harry nghĩ là nó thấy lửa trại, và người ta lao ra chung quanh... và rồi miệng nó há hốc ra.

Rồng.

Bên trong một cái chuồng được rào kín bằng những tấm ván dày, bốn con rồng trưởng thành, to khủng khiếp và trông xấu xí dễ sợ, đang đứng trên chân sau chồm tới, vừa gầm thét vừa phun lửa phì phì. Từ cái miệng đầy răng nanh đang há hoác ra ở trên cái cổ vươn lên cao cỡ mười bảy thước, những luồng lửa phóng vào bầu trời đêm tối thui. Có một con màu xanh bạc, sừng nhọn và dài, đang đóp táp và gầm gừ với những pháp sư trên mặt đất. Một con màu xanh lá cây, lớp vảy mượt mà, đang ra sức giậm chân và vùng vẫy; một con màu đỏ thì quanh mắt có viền lờm chờm những tua gai vàng, đang phóng vào không trung những đám mây lửa có hình dạng cây nấm; và con cuối cùng là một con màu đen vĩ đại, trông giống bò sát hơn hẳn mấy con kia, đứng gần đám Harry nhất.

Ít nhất là có ba chục pháp sư phù thủy đang ra sức thuần phục lũ rồng, bảy tám người xúm quanh một con, ra sức kéo những sợi dây xích nối với những sợi đai bằng da tròng quanh cổ và quanh chân lũ rồng.

Như bị thôi miên, Harry ngược nhìn lên, ngay phía trên đầu, nó nhìn thấy đôi mắt của con rồng đen, với tròng mắt trắng đứng như mắt mèo, lồi hẳn ra, vì sợ hay vì giận dữ, Harry không thể nói chắc được... Con rồng phát ra một âm thanh kinh dị, một tiếng tru thống thiết, một tiếng gào rít thất thanh...

Một pháp sư đứng gần hàng rào hét:

“Tránh khỏi chỗ đó, bác Hagrid!”

Vị pháp sư đang gồng mình giữ chặt sợi dây xích mà lão đang nắm giữ:

“Bác biết đấy, chúng có thể phun luồng lửa dài tới bảy thước, tôi chưa bao giờ thấy con Đuôi gai này phun lửa dưới mười ba thước đâu.”

Lão Hagrid khẽ hỏi:

“Chẳng đẹp sao?”

Một pháp sư khác gào lên câu trả lời:

“Chẳng tốt lành gì hết! Bùa Choáng văng bắt đầu, đếm đến tiếng thứ ba nha!”

Harry thấy mỗi người giữ rồng rút ra một cây đũa phép. Họ đồng thanh hô:

“Stupefy!” (có nghĩa là: “U mê!”)

Bùa choáng văng xẹt ra trong bóng đêm trông như tên lửa, nổ ra thành những trận mưa sao đổ xuống lớp da có vảy của lũ rồng...

Harry quan sát con rồng gần nhất đang đứng chông chênh một cách nguy hiểm trên hai chân sau; hàm của nó há rộng trong khi tiếng tru đã bị làm cho im lặng, lỗ mũi nó đột ngột tắt lửa, chỉ còn bốc khói... rồi, hết sức chậm rãi, con rồng té xuống. Con rồng vẩy đen gân guốc nặng nhiều tấn ấy chạm vào mặt đất một cái ục nặng nề đến nỗi Harry có thể thấy rằng cái ục ấy làm cho cây cối đằng sau nó rung rinh.

Những người giữ rồng hạ đũa phép xuống và đi về phía những con rồng đã nằm lăn quay ra đất, mỗi con bị bằng một trái đồi nhỏ. Họ vội vàng cột chặt dây xích và sau đó thắt chặt chúng an toàn vô những cái cọc sắt mà họ đã đóng sâu vào mặt đất bằng đũa phép.

Lão Hagrid phấn khích nói với bà Maxime:

“Muốn xem gần hơn không?”

Hai người đi tới sát hàng rào, và Harry cũng đi theo. Vị pháp sư lúc này đã cảnh giác lão Hagrid đừng có lại gần bây giờ quay ra, và Harry nhận ra đó là ai: Charlie Weasley. Anh bước về phía lão Hagrid để trò chuyện, hơi thở còn hỗn hển:

“Khỏe không bác Hagrid? Lũ rồng ấy sắp ổn rồi... tụi cháu đã đưa chúng vào Trạng thái ngủ suốt trên đường đến đây, tưởng là khi chúng thức giấc trong bóng đêm yên tĩnh thì chúng sẽ tử tế hơn, ai dè đâu, như bác thấy đó, chúng chẳng vui vẻ gì hết, chẳng biết điều vui vẻ tử tế gì hết...”

Lão Hagrid chăm chú quan sát kỹ một con rồng, con đen, với một vẻ gì đó gần như tôn sùng:

“Cháu kiếm đâu ra những giống rồng này vậy, Charlie?”

Con mắt của con rồng đen vẫn còn mở. Harry có thể nhìn thấy dưới mi mắt đen hấp háy của nó một màu vàng bóng láng.

Anh Charlie nói:

“Đây là con rồng Đuôi-Gai Hungary. Đằng kia có một con xanh lá xứ Wales, con nhỏ hơn là con Mũi cụt Thụy Điển, con màu xám xanh đó, và con Cầu lửa Trung Hoa màu đỏ.”

Anh Charlie nhìn quanh; bà Maxime đang đi dạo quanh hàng rào của chuồng rồng, chăm chú nhìn mấy con rồng đã choáng váng. Charlie nghiêm nghị nói:

“Cháu không dè là bác dẫn theo bà ấy, bác Hagrid à. Các quán quân đâu được cho phép biết trước điều gì sắp xảy ra. Bà ấy thế nào cũng nói cho đệ tử của bà biết!”

Lão Hagrid nhún vai, vẫn nhìn chăm chăm không chớp mắt mấy con rồng:

“Bác chỉ nghĩ là bà khoái xem thôi.”

Anh Charlie lắc đầu:

“Một cuộc hẹn hò lãng mạn đó bác Hagrid.”

Lão Hagrid nói:

“Bổn... vậy là mỗi một quán quân một con rồng, phải không? Tụi nó sẽ phải làm gì với con rồng? Đánh nhau với rồng hả?”

Anh Charlie nói:

“Cháu nghĩ là chỉ cần qua được lũ rồng mà thôi. Tội cháu sẽ can thiệp nếu lũ rồng trở nên quá quắt. Bà Diệt Tuyệt luôn sẵn sàng. Lũ rồng khoái những bà mẹ ấp ủ chúng, cháu không biết tại sao... nhưng cháu cho bác biết điều này, cháu không dám tự với ai được con rồng Đuôi-Gai Hungary đâu. Một con vật xấu xí dị hợm. Coi nè, lưng đuôi của nó cũng nguy hiểm như đằng trước của nó.”

Anh Charlie chỉ tay về phía đuôi con rồng Đuôi-Gai Hungary, Harry nhìn thấy trên mỗi phân của cái đuôi đó đều nhú lên những cái gai nhọn dài màu đồng. Lúc này có tới năm đồng sự của anh Charlie xúm quanh con rồng Đuôi-Gai Hungary, họ vừa lảo đảo đứng lên, tay vừa giữ chặt tấm chắn cẩn thận đặt mấy cái trứng xuống bên cạnh con rồng Đuôi-Gai Hungary. Lão Hagrid thốt ra một tiếng rên đầy thèm muốn. Anh Charlie nói:

“Cháu đã cho đếm chúng rồi, bác Hagrid à.”

Bỗng anh Charlie hỏi:

“Harry ra sao hả bác?”

Lão Hagrid nói:

“Khỏe re.”

Lão vẫn thòm thềm ngó chăm chăm mấy cái trứng rồng.

“Chỉ mong sao cho nó vẫn khỏe re sau khi đương đầu với lũ rồng này.”

Giọng anh Charlie dứt khoát, mắt anh cũng nhìn vô chuồng rồng:

“Cháu không dám nói á hay là bài thi đầu tiên nó sẽ làm là bài thi gì, má chưa gì đã lo cho nó rồi...”

Anh Charlie nhái giọng lo âu của bà Weasley:

“Làm sao mà họ lại có thể để cho nó tham dự cuộc thi đấu chứ, nó còn nhỏ xíu như vậy. Má cứ tưởng ở trường là an toàn hết, má cứ tưởng phải có giới hạn tuổi tác chứ! Sau cái bữa mà tờ Nhật báo Tiên tri đăng bài báo về Harry đó, má cứ ca cẩm miết ‘Nó vẫn còn thương khóc ba má nó! Ôi, tội nghiệp nó quá, má có hay biết gì đâu!’”

Harry cảm thấy đủ rồi. Tin vào cái thực tế là lão Hagrid sẽ chẳng nhớ tới nó lắm đâu, một khi có tới bốn con rồng và một bà Maxime để thu hút sự chú ý của lão, Harry lặng lẽ quay gót và bắt đầu đi ngược lại về phía tòa lâu đài.

Nó không biết là nó có vui mừng là mình đã nhìn thấy trước cái sẽ xảy ra vào bài thi đầu tiên hay không. Có thể như vậy thì tốt hơn. Cú sốc ban đầu vậy là đã qua. Biết đâu nếu đến thứ ba nó mới nhìn thấy lũ rồng ấy lần đầu tiên, nó có thể té xỉu trước mặt cả trường chứ chẳng chơi... nhưng đằng nào thì nó cũng có thể té xỉu... Nó sẽ chỉ được vũ trang bằng cây đũa phép của nó mà thôi... cây đũa phép mà hiện giờ nó cảm thấy chẳng qua là một que gỗ. Với cây đũa phép đó nó phải chống lại một con rồng thở ra lửa, lưng đầy gai, da đầy vẩy, ưỡi bảy thước. Và nó phải qua mặt được con rồng đó. Trước con mắt quan sát của mọi người. Làm cách nào chứ?

Harry bước đi gấp lên, men theo bìa rừng; nó chỉ còn mười lăm phút để trở về bên lò sưởi trong phòng sinh hoạt chung để chuyện trò với chú Sirius, và nó nhớ là nó chưa từng khao khát trò chuyện với ai hơn với chú Sirius lúc này. Đang đi gấp, bỗng nhiên nó vấp phải một cái gì cứng lắm.

Harry ngã bật ra sau, cặp mắt kiếng của nó sút ra; túm chặt lấy tấm Áo khoác Tàng hình quanh mình, nó nghe tiếng ai thốt kêu ở bên cạnh:

“Ui da! Ai đó?”

Harry vội vàng kiểm tra xem tấm Áo khoác Tàng hình có bao phủ nó kín hết không, rồi nó nằm im re, trợn mắt ngó cái bóng mờ mờ của vị pháp sư vừa đụng phải nó. Harry nhận ra chòm râu dê... chính là ông Karkaroff.

Ông Karkaroff nhìn quanh quất, đầy vẻ nghi ngờ, hỏi lại một lần nữa:

“Ai đó?”

Harry vẫn nằm im và yên lặng. Sau một phút hay cỡ đó, ông Karkaroff dường như cho là ông đụng nhầm một con thú gì đó. Ông nhìn quanh quất như thể hy vọng tìm thấy một con chó chẳng hạn. Rồi ông đi nhanh dưới tán cây rừng về phía có những con rồng.

Harry đứng bật dậy một cách chậm chạp và cẩn thận, sau đó đi tiếp thiết là nhanh, sao cho đừng gây ra nhiều tiếng động, xuyên qua bóng đêm mà trở về tòa lâu đài Hogwarts.

Nó biết chắc cái mà ông Karkaroff đang đi tìm xem. Ông đã lên khỏi tàu của ông để tìm hiểu xem bài thi đầu tiên mà các quán quân sẽ phải làm là gì? Ông có lẽ đã nhìn thấy lão Hagrid và bà Maxime đang cùng nhau đi quanh trong khu rừng – hai người đó hẳn có nhìn từ xa xa cũng không khó khăn lắm mới thấy được. Và bây giờ thì ông Karkaroff chỉ còn một việc là lần theo tiếng ồn mà tới nơi, và ông, cũng như bà Maxime, sẽ biết cái gì đang dành sẵn cho các quán quân.

Như vậy, xét tình hình này thì quán quân duy nhất không biết gì hết về cái đang chờ đợi mình vào ngày thứ ba chính là Cerdic.

Harry về đến tòa lâu đài, lách mình qua cánh cửa trước, và bắt đầu trèo lên cầu thang cẩm thạch; nó gần như hết hơi để thở, nhưng nó chẳng dám bước chậm lại... nó chỉ còn không tới năm phút nữa là phải ở bên cạnh lò sưởi.

Nó thở hổn hển nói với bà Béo đang ngáy trong cái khung tranh treo trước cái lỗ chân dung:

“Ba lớp ba lều!”

Bà lẩm bẩm bằng giọng ngái ngủ, mắt không hề hé mở ra:

“Nếu trò đã nói thế...”

Bức tranh quăng tới trước để cho Harry chui qua cái lỗ. Nó vào tới phòng sinh hoạt chung thì căn phòng hoàn toàn vắng vẻ, và dựa theo cái không khí bình thường không có mùi gì khác lạ, Harry đoán là Hermione đã không cần phải cho nổ bom phân để cho nó và chú Sirius được trò chuyện riêng tư.

Harry cởi tấm Áo khoác Tầng hình ra và quăng mình ngồi xuống một cái ghế bành gần lò sưởi. Căn phòng vẫn tranh tối tranh sáng, ngọn lửa trong lò sưởi là nguồn sáng duy nhất. Gần chỗ nó ngồi, trên bàn, mấy cái phù hiệu Ủng hộ Cerdic Diggory! mà anh em nhà Creevey đã cố gắng hoán đổi nội dung đang phản chiếu tia lửa chập chờn. Mấy chữ trên phù hiệu đó bây giờ đã hóa thành HARRY THIẾT LÀ THÚI HOẮC. Harry quay lại nhìn ngọn lửa và giật bắn người lên.

Cái đầu của chú Sirius đang ở trên ngọn lửa. Nếu Harry chưa từng nhìn thấy ông Diggory làm đúng y như vậy trong nhà bếp của gia đình Weasley, thì chắc là nó sẽ hoảng vía đến mụ cả người ra. May sao, nó không thấy sợ nữa, liền nở nụ cười tươi mà lâu lắm rồi mới thấy xuất hiện lại trên gương mặt của nó. Nó vội vàng nhảy ra khỏi ghế bành, đến ngồi thu mình bên lò sưởi và nói:

“chú Sirius, chú có khỏe không?”

Trông chú Sirius bây giờ có khác với người trong trí nhớ của Harry. Khi hai người chia tay trước đây, gương mặt chú Sirius hốc hác nhăn nheo teo tóp, khắp mặt là râu tóc mọc dài tùm lum. Nhưng bây giờ râu tóc đã được cắt ngắn, cạo sạch, gương mặt chú Sirius trông đầy đặn hơn, và chú có vẻ trẻ hơn, giống người trong tấm hình chụp vào ngày cưới của ba má Harry hơn.

Chú Sirius nghiêm nghị nói:

“Đừng bận tâm về chú. Con thế nào?”

Trong một thoáng ban đầu, Harry định nói:

“Con thì khỏe.”

Nhưng nó không thể nào nói như vậy được. Nó tuôn ra hàng tràng, nói nhiều hơn tất cả những gì nó nói trong bao nhiêu ngày qua, mà không sao tự kiềm chế được. Nó kể cho chú Sirius nghe về chuyện không ai tin là không phải nó tự muốn ghi danh tham dự cuộc thi đấu, về chuyện cô Rita Skeeter đã bịa đặt về nó như thế nào trong bài báo đăng trên tờ Nhật báo Tiên tri, về việc nó bị nhạo báng mỗi khi nó bước xuống hành lang, và về Ron, Ron không thêm tin nó, Ron ganh tỵ với nó...

“... và vừa rồi bác Hagrid cho con xem cái sẽ xảy đến cho con vào kỳ thi đầu tiên, chú Sirius ơi, đó là một lũ rồng, mà con chỉ là đồ vô tích sự.”

Harry ngừng nói trong tuyệt vọng.

Chú Sirius nhìn Harry, đôi mắt đầy sự quan tâm ân cần, đôi mắt ấy vẫn chưa mất hẳn nét hoang dại ám ảnh mà nhà ngục Azkaban đã tạo nên. Chú Sirius đã im lặng để cho Harry trút hết nỗi lòng, không một lần ngắt lời nó, bây giờ chú mới nói:

“Rồng thì cũng có cách giải quyết, Harry à, nhưng mà chúng ta sẽ nói đến chuyện đó sau – Chú không thể ở đây lâu... Chú đã phải đột nhập vô một ngôi nhà phù thủy để xài tạm cái lò sưởi, nhưng họ có thể trở về bất cứ lúc nào. Có những điều chú muốn cảnh giác con.”

“Điều gì hả chú?”

Harry cảm thấy tinh thần của nó trôi sụt theo hình chữ V... chắc chắn là điều đó không thể tệ hơn con rồng nó sắp phải đối đầu chứ?

Chú Sirius nói:

“Karkaroff. Harry à, hắn là một Tử thần Thực tử. Con có biết Tử thần Thực tử là gì không?”

“Dạ ... ổng ... là... cái gì?”

“Hắn đã bị bắt, bị giam trong nhà ngục Azkaban với chú, nhưng rồi hắn được thả ra. Chú dám cá mọi thứ rằng đó chính là lý do mà cụ Dumbledore đòi phải có một Thần Sáng ở trường Hogwarts trong niên học này – để giám sát Karkaroff. Anh Moody là người đã bắt giam Karkaroff, tống hắn vô ngục Azkaban trước tiên.”

Harry chậm rãi nói:

“Karkaroff được thả ra à?”

Bộ óc nó dường như đang vật lộn để tiếp thu một mẩu thông tin kinh hoàng nữa.

“Tại sao họ thả ông ta ra?”

Chú Sirius cay đắng nói:

“Hắn đã thỏa hiệp với Bộ Pháp Thuật. Hắn nói hắn đã nhìn thấy sai lầm của hắn, và hắn khai ra những cái tên... hắn khiến cho hàng đồng người bị tống vô ngục Azkaban thế chỗ của hắn... Chú có thể nói với con là ở trong ngục Azkaban hắn không được ưa lắm đâu. Và từ khi hắn ra tù, theo như chú biết, hắn đã dạy Nghệ thuật Hắc ám ọi đứa học trò nào từng đi học ở trường của hắn. Thành ra con cũng phải cảnh giác đối với quán quân của trường Durmstrang.”

Harry nói từng tiếng:

“Dạ, được. Nhưng... có phải chú muốn nói là ông Karkaroff đã bỏ tên con vô trong Cốc Lửa không? Bởi vì nếu ông đã làm điều đó thì ông đúng là một kẻ đóng kịch tài tình. ổng có vẻ tức giận ghê lắm về chuyện đó. ổng còn muốn không cho con thi đấu nữa mà.”

Chú Sirius nói:

“Chúng ta đều biết hắn là một kẻ đóng kịch giỏi, bởi vì hắn đã thuyết phục được Bộ Pháp Thuật thả hắn ra, đúng không? Bây giờ, chú đang để mắt đến tờ Nhật báo Tiên tri. Harry à...”

Harry cay đắng nói:

“... chú cũng như cả cái thế giới này”

“... và chú đã đọc giữa những giòng chữ của bài báo Rita viết hồi tháng trước, ông Moody đã bị tấn công vào đúng cái đêm trước ngày ông đến nhận nhiệm sở ở trường Hogwarts. Ừ, chú biết cô ta nói là có một báo động giả.”

Harry há miệng toan nói, nhưng chú Sirius vội vã tiếp lời:

“Nhưng ở mức độ nào đó chú không nghĩ như vậy. Chú nghĩ là đã có ai đó tìm cách ngăn trở không cho ông đến trường Hogwarts. Chú nghĩ là có vẻ kẻ nào đó biết là công việc của hắn sẽ khó khăn hơn nhiều nếu có ông Moody ở quanh đây. Và cũng không ai điều tra kỹ vụ đó, bởi vì chuyện Mất-Điên bị đột nhập thì nghe quá thường rồi. Nhưng như vậy không có nghĩa là ông ấy không nhìn thấy một việc có thực. Ông Moody là vị Thần sáng giỏi nhất từ trước tới nay của Bộ Pháp Thuật mà.”

“Vậy thì... ý chú đang nói gì? Karkaroff đang tìm cách giết con à? Nhưng... Tại sao?”

Chú Sirius ngập ngừng. Rồi chú chậm rãi nói:

“Gần đây chú có nghe một số chuyện rất lạ. Đạo này, bọn Tử thần Thực tử dường như hoạt động có mạnh lên. Chúng phô trương chúng ra trong trận Cúp Quidditch Thế Giới, đúng không? Lại có kẻ gọi lên Dấu hiệu Đen ... và rồi... Con có nghe nói về một phù thủy của Bộ Pháp Thuật đã mất tích không?”

Harry hỏi lại:

“Có phải bà Bertha Jorkins không?”

“Đúng đó. Bà ấy đã biến mất ở Anbani, và đó chính là nơi gần đây người ta đồn rằng Voldemort đang ẩn náu... Bà ấy chắc là có biết về cuộc Thi đấu Tam Pháp thuật sắp diễn ra ở trường Hogwarts, đúng không?”

“Dạ... nhưng... không có vẻ gì là bà ấy đi thẳng tới gặp Voldemort cả?”

Chú Sirius nói dứt khoát:

“Con nghe đây, Harry, chú biết rõ bà Bertha Jorkins. Bà cũng học ở trường Hogwarts khi chú học ở đây, bà học trên chú với ba con vài lớp. Và bà ấy là một mẹ ngốc. Rất tò mò nhưng chẳng có đầu óc, chẳng có chút đầu óc gì cả. Đó không phải là một sự kết hợp tốt, Harry à. Chú dám nói là bà ta rất dễ bị dụ vào một cái bẫy.”

Harry hỏi:

“Vậy là... Vậy là Voldemort có thể đã có được thông tin về cuộc Thi đấu Tam Pháp thuật? Có phải chú muốn nói như vậy không? Chú nghĩ là Karkaroff có lẽ đang ở đây để thi hành lệnh của hắn?”

Chú Sirius nói chậm rãi:

“Chú không biết. Chú quả là không biết... chú không nghĩ Karkaroff là loại người quay trở lại với Voldemort trừ khi hắn biết Voldemort còn đủ quyền lực che chở cho hắn. Nhưng bất kể kẻ nào đó đã bỏ tên con vô Cốc Lửa, kẻ đó ắt là có dụng ý, và chú không thể không nghĩ rằng cuộc thi đấu sẽ là một cơ hội tốt để tấn công con mà vẫn làm như thể đó chỉ là một tai nạn.”

Harry nhe răng cười âm ỉ:

“Xem ra âm mưu đó thiệt là hoàn hảo, xét theo vị thế của con hiện nay, họ sẽ chỉ cần đứng lùi lại và để mặc cho lũ rồng làm giùm điều họ muốn.”

Bấy giờ chú Sirius nói rất nhanh:

“Phải, những con rồng. Có cách giải quyết Harry à. Đừng có cố gắng xài Bùa choáng váng – Lũ rồng ấy có pháp thuật quá mạnh nên không một kẻ yểm bùa đơn độc nào có thể đánh gục chúng được. Cần phải có cỡ nửa tá pháp sư yểm bùa cùng một lúc mới hòng trị nổi một con rồng.”

Harry nói:

“Dạ, con biết, con có thấy.”

Chú Sirius nói tiếp:

“Nhưng con có thể một mình trị được rồng. Có một cách, và con chỉ cần một câu thần chú đơn giản mà thôi. Chỉ cần...”

Nhưng Harry đã giơ một bàn tay lên ra hiệu cho chú Sirius đừng nói. Trái tim nó thành linh đập dữ dội như thể sắp nổ tung. Nó nghe có tiếng bước chân đi xuống cái cầu thang xoắn đằng sau lưng.

Nó thì thầm với chú Sirius:

“Chú đi đi! Đi đi! Có người đang đến!”

Harry lật đặt đứng lên, che đi cái lỗ.

20. Chương 20

Chương 20 - Bài thi đầu tiên

Harry thức dậy vào sáng thứ bảy, mặc quần áo một cách lơ đãng đến nỗi nó cứ trông cái nón vô chân một hồi rồi mới nhận ra cái đó không phải là cái vớ. Cuối cùng thì nó cũng mặc quần áo đầu ra đó, lúc đó mới vội vã đi kiểm Hermione, gặp cô bé ngồi ở cái bàn dài của nhà Gryffindor trong đại sảnh đường, đang ăn điểm tâm với Ginny.

Lòng Harry bồn chồn nôn nao quá, nó ăn không vô, ngồi chờ Hermione nuốt nốt muỗng cháo cuối cùng của cô bé, rồi kéo Hermione ra sân trường. Ở đó, Harry kể hết cho Hermione nghe về mấy con rồng, về mọi chuyện mà chú Sirius đã nói với nó. Câu chuyện này khiến cho tụi nó phải đi dạo thêm một vòng nữa quanh bờ hồ.

Dù hoảng sợ lo lắng trước những lời cảnh giác của chú Sirius về ông Karkaroff, Hermione vẫn cho rằng mấy con rồng mới là vấn đề cấp bách hơn. Cô bé liều mạng nói:

“Tụi mình chỉ cần cố gắng giữ sao cho bồ sống đến tối thứ ba cái đã, tới đó rồi mới lo tiếp đến ông Karkaroff.”

Hai đứa đi vòng vòng quanh bờ hồ đến ba lần, cố gắng nghĩ ra một câu thần chú đơn giản nào đó có thể chinh phục một con rồng. Nhưng rốt cuộc đi dạo chẳng đem lại cho chúng một điều gì, thành ra tụi nó vô thư viện nghĩ một vài nghiên cứu ở trong đó. Tụi nó lôi xuống mọi quyển sách mà tụi nó có thể tìm thấy về rồng và cả hai xắn tay áo lên bắt đầu tra cứu cả một đồng sách to tổ chẳng.

“Cắt tỉa móng vuốt bằng bùa điều trị bệnh sứt vảy... Cái này thiệt là vô tích sự, cái này dành ấy người cổ quái như bác Hagrid để chăm sóc chúng khỏe mạnh...”

“Rồng cực kỳ khó trừ khử, ấy là do một phép thuật cổ xưa đã thấm vào lớp da dày của chúng, khiến cho không có bùa chú nào có thể xâm nhập ngoại trừ những bùa chú mạnh nhất... Nhưng mà chú Sirius nói là chỉ cần một câu thần chú đơn giản là được...”

Harry quăng cuốn Những Người Khoái Rồng Quá cỡ qua một bên, nói:

“Vậy thì tụi mình thử tìm trong những cuốn sách thần chú đơn giản xem.”

Nó quay trở lại bàn với một đồng sách thần chú, đặt chúng xuống bàn, và hai đứa bắt đầu thay phiên nhau lật lướt từng cuốn. Hermione ngồi bên cạnh rì rầm không dứt:

“À, có Bùa chuyển đổi... nhưng mà chuyển đổi thì ăn nhằm gì chứ? Trừ khi bồ chuyển đổi răng nanh của nó thành ra keo rượu hay một thứ gì đó khiến cho nó bớt nguy hiểm đi... Cái rắc rối là, như sách nói, không có mấy thứ qua được lớp da rồng... Mình cho là nên biến hình nó đi, nhưng mà một thứ to như rồng thì thiệt tình khó có hy vọng, mình không chắc là ngay cả giáo sư McGonagall cũng có làm được không... trừ khi bồ định yểm bùa lên chính bồ? Có lẽ sẽ tăng thêm cho bồ một chút sức mạnh hả? Nhưng mà chúng không phải là bùa chú đơn giản, nghĩa là, chúng ta chưa từng làm những điều đó trong lớp học, mình chỉ biết về chúng nhờ mình làm bài thực hành Pháp thuật Thường Đẳng...”

Harry nói rít qua kẽ răng:

“Hermione, bồ có làm ơn ngừng nói dùm một lát được không? Mình đang cố gắng tập trung.”

Nhưng mà khi Hermione im lặng thì đầu óc Harry cũng chỉ đầy nhóc một thứ gì ong ong trống rỗng, không có chỗ nào dành cho sự tập trung được hết. Nó tuyệt vọng nhìn trừng trừng xuống mục lục của cuốn Bùa

chú căn bản cho bạn rộn và sinh sự. Cạo đầu tức thì. Nhưng mà rồng đầu có tóc... thử ớt.. cái này chỉ tổ làm tăng sức mạnh lửa của rồng... lưỡi gai... chính là cái mà rồng cần, để có thêm vũ khí..."

"Ôi, không, anh ta lại trở lại, tại sao anh ta không đọc ngay trên cái tàu đàn độn của anh ta kia chứ?"

Hermione tức tối kêu lên khi thấy Viktor Krum lững thững đi vào, lướt một cái nhìn không thân thiện chút nào qua hai đứa nó, rồi tự ngồi xuống ở một góc xa với một đồng sách.

"Thôi đi, Harry ơi. Tụi mình trở về phòng sinh hoạt chung đi... chỉ lát nữa là cái câu lạc bộ những người ái mộ anh ta sẽ kéo tới đây, lú lo nhặng xị cả lên..."

Và không sai chút nào, khi hai đứa nó vừa rời khỏi thư viện, thì một gánh con gái nhón gót đi ngang qua mặt tụi nó, có đứa còn đeo cả một cái khăn quàng Bungary, cột quanh eo.

Đêm đó Harry thiệt khó mà ngủ được. Khi nó thức dậy vào sáng thứ hai, nó cân nhắc một cách nghiêm túc, lần đầu tiên, khả năng chạy trốn khỏi trường Hogwarts. Nhưng khi nó nhìn quanh Đại sảnh đường vào giờ điểm tâm, và nghĩ đến việc rời bỏ lâu đài Hogwarts sẽ có nghĩa là gì thì nó biết là nó không thể làm được chuyện đó. Đây là nơi duy nhất mà nó đã từng hạnh phúc... Ừ, nó cho là hồi nhỏ xiu nó cũng từng được sống hạnh phúc với ba má nó, nhưng mà kỷ niệm đó thì nó chẳng thể nhớ được gì cả.

Không hiểu sao, việc nhận ra được là nếu ở lại trường Hogwarts mà đương đầu với rồng thì sẽ tốt hơn là quay về ngôi nhà ở đường Privet Drive sống với Dursley đã có tác dụng tốt với Harry – điều này làm cho nó cảm thấy hơi bình tĩnh lại một chút. Nó ăn hết món thịt muối một cách khó khăn (cổ họng của nó bữa nay hoạt động không được tốt lắm) Khi nó và Hermione đứng dậy, nó nhìn thấy Cerdic Diggory cũng đang rời bàn ăn nhà Hufflepuff.

Cerdic vẫn chưa biết gì về rồng... anh ta là quán quân duy nhất không hay biết gì về chuyện này, nếu đúng như Harry suy đoán là bà Maxime và ông Karkaroff đều đã xì thông tin cho Fleur và Krum biết cả...

Harry nhìn theo Cerdic rời Đại sảnh đường và quyết định. Nó nói với Hermione:

"Mình sẽ gặp lại bồ ở nhà lông kiếng nghe Hermione. Đi trước đi, lát nữa mình sẽ theo kịp bồ."

"Harry à, bồ sẽ bị trễ học cho coi, chuông sắp sửa reo rồi..."

"mình sẽ theo kịp bồ mà, được chứ?"

Khi Harry chạy tới bậc cuối của cái cầu thang cẩm thạch thì Cerdic đã lên tới bậc trên cùng. Anh bị một đám nữ sinh năm thứ sáu vây quanh. Harry chẳng muốn nói chuyện với Cerdic trước mặt đám con gái đó; đám đó nằm trong số những người trích dẫn bài báo của Rita để nhạo báng nó mỗi khi nó đi lảng vảng gần chúng. Harry đành đi theo Cerdic ở một khoảng cách xa xa và thấy anh đi về phía hành lang lớp học bùa chú. Harry chợt nảy ra một sáng kiến. Đứng lại cách đám kia một khoảng khá xa, Harry rút cây đũa phép của nó ra, nhắm cẩn thận:

"Diffindo!" (có nghĩa là "Rách toét")

Cái cặp của Cerdic té tung ra. Giấy da, viết lông ngỗng sách vở rơi ra văng tứ tung trên sàn, mấy bình mực bể nát.

Đám bạn Cerdic cúi xuống toan giúp anh nhặt nhanh lại, nhưng Cerdic nói với một giọng điên tiết:

"Đừng bận tâm. Đi đi, nói với giáo sư Flitwick là tôi đến lớp ngay..."

Đây đúng là điều mà Harry hy vọng. Nó nhét cây đũa phép của nó vô trong áo chùng, đợi cho đến khi đám bạn của Cerdic biến hết vô lớp học, nó mới vội vã chạy lên hành lang bảy giờ hoàn toàn vắng vẻ, chỉ có mỗi mình nó và Cerdic.

Cerdic vừa lượn lên cuốn Hướng dẫn Biến hình cao cấp bị lấm mực nhòe nhoẹt, vừa nói với Harry:

"Chào! Cái cặp của tôi bị té... cặp mới toanh và tất cả..."

Harry nói:

"Cerdic, bài thi đầu tiên là rồng."

Cerdic ngược nhìn lên:

“Cái gì?”

Harry nói nhanh, đề phòng trường hợp giáo sư Flitwick bước ra xem tình hình của Cerdic.

“Rồng. Họ có bốn con rồng, một con ôi quán quân, và chúng ta phải vượt qua chúng.”

Cerdic trợn mắt ngó Harry. Harry nhìn thấy nỗi kinh hoàng mà nó đã cảm thấy vào tối hôm thứ bảy đang bùng lên trong đôi mắt xám của Cerdic.

Cerdic hỏi lại bằng một giọng chết lặng:

“Em có chắc không?”

Harry nói:

“Chắc như đinh đóng cột. Em thấy chúng rồi mà.”

“Nhưng làm sao em biết được? Chúng ta đâu có được phép biết...”

Harry biết là lão Hagrid sẽ gặp rắc rối to nếu nó nói sự thật, nên nó chỉ nói nhanh:

“Đừng bận tâm điều đó! Nhưng em không phải là người duy nhất biết. Fleur và Krum bây giờ chắc cũng biết rồi – cả bà Maxime và ông Karkaroff cũng đều nhìn thấy rồng rồi.”

Cerdic đứng thẳng lên, hai tay anh cầm đầy những viết lông ngỗng, giấy da, và sách, cái cặp bị sét của anh đeo toong teng ở một bên vai. Anh tròn mắt nhìn Harry, và trong đôi mắt của anh là một cái nhìn bối rối, gần như nhờ vực. Anh hỏi:

“Tại sao em lại nói cho anh biết?”

Harry nhìn Cerdic mà không tin nổi. Nó chắc là Cerdic sẽ không hỏi câu đó nếu chính mắt anh ta đã nhìn thấy mấy con rồng. Harry sẽ không để cho đối thủ, ngay cả kẻ thù tệ nhất của mình, đương đầu với những quái vật đó mà không được chuẩn bị. Ừ, dù đó là Malfoy hay thầy Snape ...

Nó nói với Cerdic:

“Chỉ là... để cho công bằng. Bây giờ tất cả chúng ta đều biết... chúng ta đều có vị trí bằng nhau, đúng không?”

Cerdic vẫn còn đang nhìn Harry với một chút nghi ngờ gì đó thì cũng là lúc Harry nghe một tiếng lộc cộc quen thuộc vang lên đằng sau lưng. Nó quay lại và thấy thầy Moody Mắt-Điên từ trong lớp học đi ra. Ông lầu bầu:

“Đi theo ta, Potter. Còn Diggory, về lớp đi!”

Harry lo lắng nhìn thầy Moody. Không biết thầy có nghe lỏm câu chuyện của nó không?

“Dạ... thưa giáo sư, đáng lẽ giờ này con phải ở trong lớp Được thảo học...”

“Đừng lo chuyện đó, Potter. Hãy vô văn phòng của thầy, mời...”

Harry đi theo thầy, thắc mắc là bây giờ chuyện gì sắp xảy ra cho nó đây. Nếu mà thầy Moody muốn biết làm sao mà nó biết được về mấy con rồng, thì nó biết làm sao? Liệu thầy Moody có đến gặp cụ Dumbledore mà méc lão Hagrid không? Hay chỉ biến Harry thành một con chồn hương? Ừ, Harry buồn rầu nghĩ, nếu mà nó là một con chồn hương thì có lẽ lại dễ qua mặt rồng hơn, nó sẽ nhỏ con hơn, và con mắt rồng ở tuốt trên độ ười bảy thước thì cũng khó nhìn thấy nó hơn...

Nó đi theo thầy Moody vô tới văn phòng của thầy. Thầy Moody đóng cửa phòng rồi quay lại nhìn Harry. Cả con mắt thường lẫn con mắt phép của thầy đều nhìn chăm chăm vào nó. Thầy Moody lặng lẽ nói:

“Con vừa làm một hành động rất đúng đắn, Potter à.”

Harry không p biết phải nói gì; đây không phải là phản ứng mà nó chờ đợi ở thầy. Thầy Moody bảo nó:

“Ngồi xuống.”

Harry ngồi xuống, nhìn quanh.

Nó từng đến văn phòng này dưới hai thời giáo viên Phòng chống Nghệ thuật Hắc ám trước đây. Vào thời của giáo sư Lockhart, mấy bức tường chung quanh dán đầy những tấm hình tươi cười nhấp nháy của chính thầy Lockhart. Khi thầy Lupin sống ở đây, học trò có nhiều triển vọng bắt gặp một mẫu sinh vật hắc ám mới lạ nào đó mà thầy thu thập được để cho bọn học trò học trong lớp coi. Nhưng giờ đây, văn phòng này đầy nhóc những vật thể cực kỳ quái dị mà Harry đoán là thầy Moody đã dùng đến khi thầy còn là một Thần Sáng.

Trên bàn của thầy có một cái gì đó giống như một cái bông vụ to bằng thủy tinh rạn nứt. Harry nhận ra ngay đó là một cái Ống Kính Mách Léo, bởi vì nó cũng có một cái giống như vậy, mặc dù cái của nó nhỏ hơn nhiều so với cái của thầy Moody. Ở một góc phòng, trên một cái bàn nhỏ có một vật khác trông giống như một cái gì đó tựa tựa như một cái ăng-ten truyền hình bằng vàng xộc xệch. Cái đó đang ngâm nga khe khẽ. Còn trên bức tường đối diện Harry thì treo một cái mà bề ngoài thì trông như một tấm gương, nhưng lại không phản chiếu căn phòng. Trong gương lớn vờn những bóng mờ di chuyển quanh quẩn, không có hình bóng nào thật rõ ràng cả.

Thầy Moody nhìn sát mặt Harry. Thầy hỏi:

“Con có khoái cái máy Đo thám Hắc ám của thầy không?”

Harry chỉ vào cái ăng-ten vàng xộc xệch:

“Thưa thầy, còn cái kia là cái gì vậy?”

“Cái máy Rà Bí mật. Nó rung động và ngân lên mỗi khi dò ra một điều bí mật hay dối trá... nhưng dĩ nhiên ở đây thì nó chẳng được tích sự gì, bởi vì có quá nhiều sự nhiễu nhĩng vào: học trò ở khắp xung quanh đều nói dối về lý do chúng không làm bài tập. Từ hồi thầy vô trường đến giờ, nó cứ rung động ngân nga không ngơi nghỉ. Còn cái Ống kính Mách Léo của thầy thì cứ liên tục rít lên lạnh lạnh đến nỗi thầy phải vô hiệu hóa nó luôn. Nó quá ư nhạy cảm, mách lẻo cả những chuyện xảy ra chung quanh đây cả dăm.”

Thầy Moody gầm gừ nói thêm:

“Dĩ nhiên, ngoài ba mớ chuyện trẻ con, nó mách lẻo cả những chuyện khác nữa.”

“Còn cái mặt kiếng kia dùng để làm gì vậy thầy?”

“À, đó là cái Gương-Thù của thầy. Con có thấy chúng đang lẫn lút quanh đây không? Chừng nào mà thầy còn nhìn thấy tròng trắng của mắt chúng thì thầy còn chưa hoàn toàn không bị rắc rối. Còn nếu gặp rắc rối thực sự thì thầy mở cái rương của thầy ra.”

Thầy bật cười, một tiếng cười khan cụt ngủn, và chỉ xuống cái rương to kèngh đặt phía dưới cửa sổ. Cái rương ấy có tới bảy ổ khóa sắp thành hàng. Harry cứ thắc mắc cái gì ở trong đó cho đến khi câu hỏi của thầy Moody lôi nó về ngay thực tại:

“Vậy ra.. con đã phát hiện ra lũ rồng ấy, phải không?”

Harry lúng túng. Nó đã sợ điều này từ nãy giờ - Nhưng nó đã không nói cho Cerdic biết và nó chắc chắn cũng sẽ không kể cho thầy Moody biết là lão Hagrid đã vi phạm trường qui.

Thầy Moody ngồi xuống, duỗi dài cái chân gỗ ra với một tiếng rên khẽ.

“Không sao. Gian lận là một phần có tính truyền thống trong những cuộc Thi đấu Tam Pháp thuật và từ hồi nào đến giờ vẫn vậy.”

Harry nói ngay:

“Con không gian lận. Chẳng qua là... là do ngẫu nhiên mà con biết được.”

Thầy Moody nhướn miệng cười.

“Thầy đâu có buộc tội con đâu nà, nhóc tì! Thầy đã nói hoài với cụ Dumbledore ngay từ lúc bắt đầu, là cụ ấy có thể cứ giữ tâm hồn cao thượng như ý thích của cụ ấy, nhưng thầy cá là bà Maxime và ông Karkaroff thì không đâu. Họ sẽ truyền hết cho gà nhà của họ những điều mà họ có thể truyền. Họ muốn chiến thắng

mà. Họ muốn đánh bại cụ Dumbledore mà! Họ muốn chứng minh rằng cụ Dumbledore chẳng qua cũng là người bình thường thôi.”

Thầy Moody lại cất tiếng cười khan nức, và con mắt phép của thầy đảo quanh, nhanh đến nỗi Harry cảm thấy chóng mặt khi ngó theo nó.

Thầy Moody nói:

“VẬY... con có sáng kiến gì về chuyện con sắp phải vượt qua con rồng của con chưa?”

Harry nói:

“Dạ chưa ạ.”

Thầy Moody thẳng thừng nói:

“Chà, thầy sẽ không nói cho con biết đâu. Thầy thì thầy không thiên vị đâu. Thầy sẽ chỉ cho con vài lời khuyên tốt chung quanh thôi. Và lời khuyên đầu tiên là – hãy chơi theo sức mình.”

Harry vọt miệng nói ra không kịp giữ ý:

“Con có sức gì đâu?”

Thầy Moody nổi quạu:

“ĐỪNG ngắt lời. Nếu thầy nói con có sức mạnh thì tức là con có sức mạnh. Bây giờ suy nghĩ đi. Con giỏi nhất cái gì?”

Harry cố gắng tập trung suy nghĩ. Nó giỏi nhất về cái gì nhỉ? À, điều này dễ thôi, đúng vậy... Nó rầu rĩ nói:

“Quidditch, và được nhiều sự giúp đỡ...”

“Đúng đó!”

Thầy Moody chăm chú nhìn nó rất kỹ, con mắt phép của thầy hầu như không cử động. Thầy nói tiếp:

“Theo như thầy nghe nói thì con là một người bay giỏi ghê lắm mà.”

Harry tròn mắt ngó thầy:

“Dạ, nhưng mà... con đâu có được phép đem theo chổi, con chỉ có cây đũa phép mà thôi...”

Thầy ngắt lời nó, nói to:

“Lời khuyên chung chung thứ hai của thầy là dùng một câu thần chú đơn giản, tử tế thì con có thể có được cái con cần.”

Harry ngây ra nhìn thầy. Nó cần cái gì?

Thầy Moody thì thầm:

“Suy nghĩ đi con... tổng hợp chúng lại... không đến nỗi khó khăn dữ vậy đâu...”

Và Harry chợt hiểu. Nó là người bay giỏi nhất. Nó cần phải vượt qua con rồng ở trong không trung. Để làm được điều đó, nó cần có cây chổi thần Tia Chớp của nó. Và để có được cây Tia Chớp, nó cần....

“Hermione ơi...”

Harry rù rì với Hermione khi nó chạy tới nhà lồng kiếng ba phút sau đó, thốt vội vã mấy lời xin lỗi giáo sư Sprout khi đi ngang qua bà.

“Hermione ơi... mình cần bồ giúp đỡ.”

Hermione ngược nhìn lên khỏi Bụi cây Cháp cánh đang run rẩy với đôi mắt mở tròn lo lắng:

“Bồ nghĩ là mình có thể làm gì cho bồ hở Harry?”

“Hermione mình cần học cách hô bùa Triệu tập một cách hiệu quả vào trưa mai.”

Vậy là hai đứa thực tập ngay. Tụi nó không ăn trưa, mà đi thẳng tới một phòng học trống, ở đó Harry cố gắng hết sức mình để làm cho các vật thể khác nhau trong phòng bay về phía nó. Harry vẫn còn gặp vài trục trặc. Lũ sách và viết lông ngỗng cứ mất hứng nửa chừng và rớt lộp độp xuống sàn như mấy cục đá.

“Tập trung chú ý, Harry à, hãy tập trung...”

Harry nổi giận:

“Chứ bỏ không thấy mình đang ra sức làm gì sao? Một con rồng khổng lồ không biết mắc cái gì mà cứ xuất hiện trong đầu mình hoài ... Mà thôi, thử lại lần nữa coi...”

Harry muốn bỏ luôn buổi học Tiên tri để tiếp tục thực tập, nhưng Hermione thì thẳng thừng từ chối trốn buổi học Toán, và nếu không có Hermione thì cũng không thể tập tành gì được. Thành ra Harry phải chịu đựng cho hết một giờ học với giáo sư Trelawney. Bà giáo này dành ra nửa buổi học để nói ọi người biết là vị trí của Sao Hỏa tương quan với Sao Thổ vào lúc ấy có ý nghĩa là người nào sanh vào tháng bảy thì sẽ gặp phải một mối hiểm nguy đột ngột, chết thảm khốc.

Harry không kiềm chế được cơn nóng giận, nói to lên:

“Hay quá, vậy là tốt. Miễn là đừng có kéo dài. Tôi không muốn chịu đựng đau đớn lâu đâu.”

Trông Ron lúc ấy có vẻ như rất muốn cười; chắc chắn đây là lần đầu tiên trong suốt mấy ngày nay Ron bắt gặp ánh mắt Harry, nhưng Harry vẫn còn cảm thấy tức mình với Ron nên nó cũng phớt lờ. Phần còn lại của buổi học hôm đó, Harry thử thu hút mấy vật thể nhỏ nhỏ về phía nó bằng cách điều khiển cây đũa phép dưới gầm bàn. Nó đã tìm cách làm ột con ruồi lao thẳng vào tay nó, nhưng nó không hoàn toàn chắc chắn đó là nhờ quyền lực pháp thuật của nó, hay chẳng qua là tại con ruồi ngu quá mạng.

Sau buổi học Tiên tri, Harry nuốt vội vàng bữa ăn tối, rồi trở lại gian phòng học trống với Hermione, dùng tấm Áo khoác Tàng hình để tránh đụng đầu các giáo viên. Hai đứa thực tập miết đến nửa đêm. Tụi nó còn tính ở đó khuya hơn nữa, nhưng mà con quỷ Peeves siêu quậy xuất hiện. Nó giả bộ tưởng là Harry đang chơi nó, và nó bắt đầu liệng ghế bay ngang qua phòng. Harry và Hermione vội vã rời khỏi căn phòng trước khi tiếng động rầm rầm đó thu hút thầy giám thị Filch đến. Hai đứa đi trở lại phòng sinh hoạt chung của nhà Gryffindor, lúc ấy đã vắng vẻ một cách hiền lành.

Vào khoảng hai giờ sáng, Harry đứng gần lò sưởi giữa những mớ đồ vật, nào là sách vở, viết lông ngỗng, mấy cái ghế lật ngược, một bộ bi Xì bùm, và con cóc của Neville, con Trevor. Chỉ đến giờ cuối cùng Harry mới thực sự nắm được bùa Triệu tập. Hermione có vẻ kiệt sức tới nơi nhưng rất hài lòng:

“Khá hơn rồi đó, Harry, khá hơn nhiều lắm rồi đó.”

Harry quăng trả một cuốn từ điển cổ ngữ Rune cho Hermione để thử lại một lần nữa. Nó nói:

“Ừ, bây giờ mình biết phải làm gì lần sau, nếu học không thông yểm bùa không được cứ đem rồng ra dọa mình. Ừ, đúng vậy...”

Nó giơ cây đũa phép lên một lần nữa:

“Accio Dictionary!” (Có nghĩa là: “Cuốn từ điển, đến đây!”)

Cuốn sách nặng nề bật ra khỏi tay Hermione, bay ngang qua căn phòng, và Harry chụp bắt lấy. Hermione vui mừng nói:

“Harry ơi, mình thiệt tình tin là bỏ làm được rồi đó.”

Harry nói:

“Chỉ mong sao bùa chú linh nghiệm vào ngày mai. Cây chổi thần Tia Chớp sẽ ở khoảng cách xa hơn nhiều so với mấy thứ đồ ở đây. Cây chổi sẽ ở trong tòa lâu đài, còn mình lúc đó lại ở ngoài sân...”

Hermione nói một cách chắc chắn:

“Không hề gì đâu. Miễn là bỏ tập trung thực sự, hết sức tập trung vô nó là nó sẽ đến thôi. Bây giờ đi ngủ thôi Harry ... bỏ cần ngủ lắm đó...”

Nhờ dốc hết tâm trí học hành bùa Triệu tập nên tối hôm đó Harry không bị hoảng loạn. Tuy nhiên vào sáng hôm sau thì nỗi kinh hoàng quay trở lại ám nó với đầy đủ tính chất đáng sợ. Không khí trong trường là một không khí vô cùng căng thẳng và hồi hộp. Giữa trưa thì các lớp học ngưng lại để cho tất cả học sinh có thì giờ đi ra chuồng rồng – mặc dù dĩ nhiên là chúng chưa được biết chúng có thể tìm thấy cái gì ở đó.

Harry cảm thấy xa cách mọi người chung quanh một cách kỳ lạ, bất kể là khi nó đi ngang qua được họ cầu chúc điều lành hay độc địa huyết gió “Tụi tao chuẩn bị sẵn cả hộp khăn giấy đây nè, Potter.” Nó ở trong một trạng thái căng thẳng quá mức đến nỗi nó không biết liệu nó có phát điên lên không khi người ta dẫn nó ra gặp mấy con rồng, và biết đâu lại xoay ra nguyên tất cả những ai nằm trong tầm mắt. Thời gian trôi qua với một phong cách đồng đánh hơn bao giờ hết, khi thì ào ạt trôi đi cả khối, khiến cho nó cảm thấy như vừa ngồi xuống học tiết đầu tiên, môn Lịch sử Pháp thuật, thì đã tới giờ đi ăn trưa... và rồi (không biết buổi sáng biến đi đâu? Những giờ không có-rồng cuối cùng của nó mất đi đâu?) giáo sư McGonagall vội vã đến chỗ nó trong đại sảnh đường. Cả đồng người ngó theo thầy trò nó.

“Harry, các quán quân phải ra sân ngay bây giờ... Con phải chuẩn bị sẵn sàng để thực hiện bài thi đầu tiên.”

Harry đứng lên, cái nĩa của nó rớt xuống chạm vào cái đĩa kêu keng một tiếng. Hermione thì thầm:

“Chúc bò may mắn, Harry. Bò sẽ làm tốt mà!”

Harry đáp bằng một giọng không còn gì là giọng của nó nữa:

“Ừ.”

Nó rời Đại sảnh đường với giáo sư McGonagall. Trông giáo sư cũng không có vẻ gì còn là chính giáo sư nữa; thực ra trông bà lo lắng căng thẳng không khác gì Hermione. Khi bà cùng nó đi xuống mấy bậc thềm đá và ra khỏi tòa lâu đài trong buổi trưa tháng mười một lạnh lẽo đó, bà đặt bàn tay lên vai Harry và nói:

“Bây giờ, đừng hoảng loạn nghe con. Cứ giữ cái đầu tỉnh táo... chúng ta có các pháp sư đứng chung quanh để chế ngự tình huống nếu nó trở nên quá đà... Vấn đề chính là con chỉ cần cố gắng hết sức mình, và không ai nghĩ sẽ có chuyện gì tệ hại xảy ra cho con đâu... Con có sao không?”

Harry nghe thấy mình nói:

“Dạ, dạ thưa, con khỏe.”

Giáo sư McGonagall dắt Harry đi về phía có những con rồng nhốt ở ven rừng, nhưng khi hai người vừa đi đến gần một lùm cây, qua khỏi lùm cây ấy là có thể nhìn thấy rõ ràng chuồng rồng, thì Harry nhìn thấy một cái lều đã được dựng lên, cửa lều hướng về phía nó, che mất lũ rồng.

Giáo sư McGonagall nói với giọng hơi run run:

“Con sẽ vô đó với các quán quân khác và chờ đến phiên mình, Potter à. Ông Bagman đang ở trong đó... Ông sẽ nói cho con biết thủ tục... Chúc con may mắn...”

Harry đáp lại bằng giọng ỉu xiu, xa xăm:

“Cảm ơn cô.”

Giáo sư McGonagall quay đi, để Harry ở lại trước cửa lều, và nó bước vào.

Fleur Delacour đang ngồi trên một cái ghế gỗ ở một góc lều. Trông cô ta không còn bình tĩnh như ngày thường, mà có hơi nhợt nhạt và lấm tấm mồ hôi. Viktor Krum thì tỏ ra cáu gắt hơn cả ngày thường, chắc đó là cách anh ta bày tỏ sự căng thẳng, Harry nghĩ vậy. Cerdic thì đang đi qua đi lại. Khi Harry bước vào, Cerdic nhẹ mím cười với nó. Harry cũng mím cười đáp lại, cảm thấy các cơ mặt của nó khó khăn lắm mới giãn ra được một chút, như thể chúng đã quên bống đi phải giãn ra như thế nào khi người ta cười.

Ông Bagman nhìn quanh thấy Harry, vui vẻ nói:

“À, Harry, tốt tốt. Vô đây, vô đây, cứ thoải mái như ở nhà nhé!”

Ông Bagman trông giống như một nhân vật hoạt hình bị thổi to phình giữa đám quán quân mặt mày tái mét. Ông lại mặc cái áo chùng cũ của đội Ong Bắp cày. Ông hớn hở nói:

“Nào, bây giờ các thí sinh đều đã ở đây... đã tới lúc phổ biến thể lệ! Khi khán giả tụ tập đông đủ, tôi sẽ đưa ôi trò cái túi này.”

Ông giờ ra một cái túi nhỏ bằng lụa màu tím và lúc lắc cái đựng bên trong, nói tiếp:

“Mỗi trò sẽ lựa chọn từ trong túi này một mô hình nhỏ của cái mà mình sẽ phải đương đầu. Có nhiều loại... ờ, khác nhau, các trò hiểu chứ? Và tôi cũng phải nói với các trò một điều nữa... À, phải... bài thi của các trò là đi lấy một cái trứng vàng.”

Harry liếc nhìn quanh. Cerdic gật đầu một cái, để tỏ ra rằng có hiểu những lời ông Bagman nói, và lại bắt đầu đi loang quanh trong lều, trông anh ta xanh lét. Fleur và Krum không phản ứng gì hết. Có thể tụi nó sợ là tụi nó sẽ phát ọe

nếu tụi nó mở miệng ra. Đó chính là cảm giác mà Harry đang có. Nhưng ít nhất đối với Fleur và Krum thì đây là cái chuyện mà tụi nó xung phong làm cơ mà...

Chẳng mấy chốc, vang lên tiếng hàng trăm và hàng trăm cặp giò đi rần rần ngang qua căn lều, và chủ nhân những cặp giò đó nói cười phấn khởi, đùa cợt nhau... Harry cảm thấy mình xa cách đám đông như thể họ thuộc những chủng loại khác. Và rồi... Harry cảm thấy như thể chỉ một giây sau mà thôi, ông Bagman mở cái miệng của cái túi bằng lụa tím. Ông đưa cái túi cho Fleur, nói:

“Ưu tiên cho phụ nữ.”

Fleur ột bàn tay run rẩy vô trong túi và rút ra một mô hình con rồng nhỏ xíu hoàn hảo, con Xanh xứ Wales. Nó đeo con số 2 quanh cổ. Và căn cứ vào sự kiện là Fleur chẳng tỏ vẻ ngạc nhiên gì hết, mà chỉ tỏ một vẻ hơi cam chịu đã được xác định, Harry biết là nó đã nghĩ đúng: bà Maxime đã tiết lộ đề thi cho gà nhà.

Đối với Krum cũng xảy ra tương tự. Anh rút thăm được một con Cầu lửa Trung Hoa đỏ tía. Con này đeo số 3 quanh cổ. Krum thậm chí không chớp mắt, chỉ ngồi trở xuống và đắm đắm ngó xuống đất.

Cerdic cho tay vô túi và rút ra mô hình con Mũi cụt Thụy Điển với số 1 cột quanh cổ. Biết là bên trong còn lại cái gì rồi, Harry thò tay vô cái túi lụa lấy ra con Đuôi-Gai Hungary, đeo số 4. Khi Harry nhìn cái mô hình con rồng, con rồng liền xòe cánh và nhe mấy cái răng tí hon của nó ra.

Ông Bagman nói:

“Vây là các thí sinh đã nhận xong đề, mỗi người đã bốc thăm một con rồng mà mình phải giải quyết, và con số đó là số thứ tự mà các trò sẽ ra thi với con rồng, các trò rõ chưa? Bây giờ, tôi sắp phải để lại các trò một mình, vì tôi sẽ là bình luận viên của cuộc thi đấu. Nào, thí sinh Diggory, cậu là người thi đấu đầu tiên, chỉ việc đi thẳng vô chuồng rồng khi trò nghe một tiếng còi, được chứ? Bây giờ... Harry này... tôi có thể nói nhanh đôi lời với cậu chứ? Ra ngoài nhé?”

“Dạ... ơ... được.”

Harry thần thờ đáp, nó đứng dậy và đi ra khỏi lều với ông Bagman. Ông dắt nó đi ra một khoảng cách khá xa, vô trong hàng cây, rồi quay lại nhìn nó với vẻ mặt cha chú:

“Con có thấy ổn không, Harry? Bác có giúp được gì cho con không?”

Harry nói:

“Cái gì? Dạ... Con... không, không có chi.”

Ông Bagman hạ giọng xuống một cách bí ẩn:

“Con cần lên kế hoạch không? Bởi vì bác không ngại chia sẻ với con vài mảnh đầu, ý bác nói là nếu như con muốn, con biết đấy.”

Ông Bagman lại càng hạ thấp giọng hơn nữa, nói tiếp:

“Con là kẻ lép vế trong cuộc thi đấu này, Harry à... nếu có bất cứ điều gì bác có thể làm để giúp con...”

“Không cần.”

Harry nói nhanh đến nỗi nó biết như vậy là hỗn hào.

“Không cần... Con... con biết con sẽ làm gì, cảm ơn bác.”

Ông Bagman nháy mắt:

“Không ai biết đâu, Harry à.”

Harry nói:

“Không cần mà, con không sao.”

Nó không biết tại sao nó cứ khẳng khái nói cái giọng “không sao” đó, không biết liệu nó có khi nào “có sao” hơn lúc này chẳng. Nó khẳng định:

“con có kế hoạch rồi, con...”

Một tiếng còi thổi vang lên đầu đó.

“Chèn ơi, bác phải chạy đi đây.”

Ông Bagman giật mình kêu lên và chạy đi.

Harry đi trở vô lều và thấy Cerdic từ trong lều chui ra, xanh lét hơn bao giờ hết. Harry cố gắng nói câu chúc lành khi anh đi ngang qua nó, nhưng cái tiếng thoát ra khỏi miệng nó chỉ là một tiếng ậm ừ khàn khàn.

Harry ngồi trong lều với Fleur và Krum. Vài giây sau, nghe tiếng hò reo vang trời của đám đông, tụi nó hiểu là Cerdic đã bước vô chuồng rồng và bây giờ đang mặt đối mặt với cái bản sao sống của cái mô hình mà anh bốc thăm được...

Ngồi đó mà đồng tai nghe ngóng thì thiệt là tệ hại hơn cả tưởng tượng của Harry. Đám đông gào thét... rú lên... hỗn hển như một con người duy nhất có nhiều đầu, khi Cerdic làm cái gì đó để vượt qua được con Mũi cụt Thụy điển. Krum vẫn cứ nhìn chòng chọc xuống mặt đất. Fleur bây giờ lặp đi lặp lại những bước đi của Cerdic, cứ đi lòng vòng quanh lều. Và những lời bình luận của ông Bagman làm ọi thứ càng tồi tệ thêm lên... Những hình ảnh khủng khiếp đang hiện ra trong đầu Harry khi nó nghe thấy:

“Ồi... thoát trong đường tơ kẽ tóc, chỉ trong đường tơ kẽ tóc mà thôi... Anh chàng này, liều mạng quá... Động tác khéo léo... tiếc là không hiệu quả!”

Và rồi, sau khoảng mười lăm phút, Harry nghe một tiếng gầm diếc tai và điều đó chỉ có thể có nghĩa là Cerdic đã vượt qua được con rồng và đã lấy được quả trứng vàng.

Ông Bagman hét oang oang:

“Quả là xuất sắc! Và bây giờ là điểm của Ban giám khảo.”

Nhưng ông Bagman không đọc lên những điểm số đó; Harry đồ chừng Ban giám khảo đang giơ bảng điểm lên cho đám đông xem.

Khi còi nổi lên lần nữa, ông Bagman hét tiếp:

“Một thí sinh đã xong, còn ba thí sinh nữa! Xin mời cô Delacour!”

Fleur run rẩy từ đầu đến chân. Mãi đến giờ, Harry mới thấy có cảm tình với Fleur hơn một chút khi cô gái rời khỏi căn lều với đầu ngẩng cao và cây đũa phép nắm chặt trong tay. Chỉ còn lại Harry và Krum ở lại trong lều, ngồi đối diện với nhau, nhưng tránh nhìn vào mặt nhau.

Rồi diễn tiến tương tự lúc này lại bắt đầu...

“Ồi... tôi không chắc như vậy là không ngoan đâu!”

Harry có thể nghe tiếng ông Bagman thét lên đầy vui sướng.

“Ồi... suýt chút nữa! Bây giờ cẩn thận... Mèn đét ơi, tụi nó cứ tưởng là cô ta đã lấy được rồi chứ!”

Mười phút sau, Harry nghe đám đông bùng nổ một trận hò reo hoan hô một lần nữa... Ất là Fleur cũng đã thành công. Một khoảnh khắc tạm lắng, khi điểm của Fleur được công bố... thêm nhiều tiếng vỗ tay... và rồi, lần thứ ba, tiếng còi thổi vang.

Ông Bagman gào lên khi Krum lùi đi ra, bỏ lại Harry hoàn toàn cô độc trong căn lều:

“Và bây giờ là cậu Krum!”

Bây giờ Harry mới ý thức về thần thể nó hơn ngày thường, rất ý thức rằng trái tim nó đang đập rất nhanh, và những ngón tay của nó tê rần vì sợ... vậy mà đồng thời nó dường như thoát ra bên ngoài chính bản thân nó, ngẩn ngía mấy tấm vách lều, nghe ngóng tiếng hò hét của đám đông, như thể vắng lại từ đâu xa lắm...

‘Rất táo bạo!’

Ông Bagman đang gào, và Harry nghe tiếng con Cầu lửa Trung hoa phát ra một tiếng rống khủng khiếp vang rền, trong khi đám đông cùng lúc nín thở.

“Đó chính là khí phách mà Krum đang bộc lộ... và... Vâng, anh đã lấy được cái trứng!”

Tiếng vỗ tay hoan hô làm nát vụn bầu không khí chớm đông như làm nát vụn một tấm kiếng. Krum đã hoàn tất bài thi. Chút xíu nữa là đến lượt Harry đây.

Nó đứng lên, mơ hồ nhận thấy chân nó hình như làm bằng kẹo dẻo. Nó chờ đợi. Và rồi nó nghe tiếng còi thổi lên. Nó đi ra, qua cửa lều, cơn hoảng loạn đang dâng tràn tới cực điểm bên trong con người nó. Và bây giờ nó đi qua hàng cây, chui qua một kẽ hở của cái hàng rào chuồng rồng. Nó nhìn mọi thứ trong nước mắt như thể đó là một giấc mơ đầy màu sắc chói lọi. Có hàng trăm và hàng trăm gương mặt đang chăm chú ngó xuống nó từ trên khán đài được phù phép dựng lên từ lúc mà nó đứng ở vị trí này lần cuối. Và kia là con Đuôi-Gai Hungary, đứng ở cuối chuồng, cuộn mình phục thấp bên trên đám trứng của mình, cánh của nó cụp lại nửa vơi, hai con mắt vàng độc ác ngó trừng trừng Harry. Là một con bò sát đen đầy vẩy, hung bạo, con Đuôi-Gai Hungary quật đập cái đuôi của nó, để lại những vết hằn sâu xuống mặt đất cứng thành những cái rãnh. Đám đông đang hò la ồn ào, nhưng Harry không còn biết đó là tiếng cổ vũ hay phản đối. Harry không biết hay không bận tâm. Đây là lúc nó làm điều nó phải làm... tập trung tâm trí, hoàn toàn và tuyệt đối, vào cái gọi là cơ hội duy nhất của nó...

Nó giơ cây đũa phép lên và hét:

“Accio Firebolt!” (Có nghĩa là: “Tia chớp, đến đây!”)

Harry chờ đợi, mọi thứ thật trên người nó đều hy vọng, đều cầu nguyện... nếu mà bùa chú không linh... Dường như nó đang nhìn mọi thứ chung quanh qua một loại bức tường trong suốt lung linh, như một màn sương nóng, khiến cho cái chuồng rồng và hàng mấy trăm gương mặt chung quanh đều hơi bồng bênh một cách kỳ quái...

Và rồi Harry nghe tiếng cây chổi thần, đang lao nhanh trong không trung về phía nó từ đằng sau lưng. Harry quay lại và thấy cây chổi thần Tia Chớp đang vút mạnh về phía nó. Vòng quanh hàng cây, lao vút vô chuồng rồng, và đứng chững lại giữa không trung bên cạnh nó, chờ nó trèo lên. Đám đông càng hò hét dữ tợn hơn... Ông Bagman cũng hét lên câu gì đó... nhưng tai của Harry không còn hoạt động bình thường nữa... Nghe đối với nó không còn là chuyện quan trọng nữa...

Nó đu chân lên cây chổi và đập mạnh xuống mặt đất. và trong một giây sau, một điều màu nhiệm đã xảy ra...

Khi Harry phóng vút lên không, khi gió thổi lùa qua tóc nó, và những gương mặt của đám đông trở thành những đốm màu da người bên dưới, còn con Đuôi-Gai Hungary thu lại bằng kích thước một con chó, Harry nhận thấy nó không chỉ rời mặt đất mà còn thoát khỏi cả nỗi sợ hãi của mình... nó đang trở lại đấu trường quen thuộc của mình...

Đây chẳng qua là một trận đấu Quidditch khác, không hơn không kém... chỉ là một trận Quidditch nữa mà thôi, và con Đuôi-Gai Hungary chẳng qua chỉ là một đấu thủ xấu xí..,

Nó ngó xuống đám trứng để thấy quả trứng vàng đang lấp lánh tỏa chiếu giữa những cái trứng khác màu xỉ mẫm xám xịt, yên vị an toàn giữa hai chân trước của con rồng Harry tự nhủ mình:

“Được thôi, chiến thuật đánh lạc hướng... chơi thôi...”

Nó lao xuống. Đầu con Đuôi-Gai Hungary dõi theo Harry. Harry biết sắp phải làm gì và nó ngừng cú lao xuống vừa đúng lúc một luồng lửa xẹt ra phóng trúng ngay chỗ mà lẽ ra nó sẽ lao tới nếu như nó trông đánh lạc đúng lúc... nhưng Harry chẳng bận tâm đến luồng lửa đó... tránh nó chẳng khó gì hơn tránh một trái Bludger ...

Ông Bagman gào to khi đám đông hú hét lên và há hốc miệng nín thở.

“Ôn dịch ơi, thằng nhỏ bay! Này cậu Krum ơi, cậu có đang xem cảnh này không đó?”

Harry phóng vọt lên, bay thành một vòng tròn quanh lại; con Đuôi-Gai Hungary vẫn theo dõi bước tiến của Harry; đầu nó xoay tròn trên cái cổ dài... Nếu nó cứ làm vậy thì thể nào một hồi nữa cũng phát chóng mặt. Nhưng có lẽ không nên kéo dài chiêu này quá đáng, kéo con rồng lại xẹt ra một luồng lửa khác.

Vừa lúc con rồng há miệng ra, Harry lao thẳng xuống như thả một trái dọi, nhưng lần này nó kém may mắn hơn: nó cũng né được ngọn lửa, nhưng cái đuôi con rồng quật lên cao đánh trúng nó. Và khi Harry lách mình sang bên trái thì một trong những cái gai đuôi dài quệt trúng vai nó, xé rách toạch áo...

Harry cảm thấy đau buốt, nó nghe tiếng gào rú của đám đông, nhưng vết thương không có vẻ sâu lắm... Bây giờ Harry bay quanh trở lại con Đuôi-Gai Hungary, và nó nhận ra một cơ hội ỉnh...

Con Đuôi-Gai Hungary không có vẻ gì muốn bay lên, nó chỉ chăm chăm phòng thủ để bảo vệ đám trứng của mình. Mặc dù xoay mình, quẩn quại, nhấp nhô, cánh xòe ra rồi xếp lại, đôi mắt vàng khè dễ sợ vẫn chăm chăm theo dõi Harry và con rồng vẫn không dám lìa xa đám trứng của mình... Nhưng mà Harry phải làm sao cho nó buông đám trứng ra, chứ không thì đời nào đến gần được quả trứng vàng... Mưu mẹo cần áp dụng là phải cẩn thận và từ từ...

Harry bắt đầu bay, trước tiên bay về hướng này, sau đó bay theo hướng khác, vừa đủ xa để cho con rồng đừng xẹt lửa ra đuổi nó nữa, nhưng cũng đủ gần để tạo thành một mối đe dọa khiến cho con rồng phải để mắt canh chừng Harry. Đầu con rồng cứ xoay hết hướng này sang hướng khác, con mắt nó dõi theo Harry đến lác lác, và răng nanh của nó nhe cả ra...

Harry bay cao hơn. Đầu của con Đuôi-Gai Hungary vươn cao theo Harry, cổ nó bây giờ đã vươn dài hết cỡ, vẫn còn đung đưa xoay vòng như một con rắn bị bùa mê...

Harry bay cao thêm chừng một thước nữa, và con rồng rống lên một tiếng tức tối. Harry giống như một con ruồi vo ve trước mũi con rồng, một con ruồi nhí mà con rồng những muốn đập một phát; đuôi con rồng lại quật đập lần nữa, nhưng bây giờ Harry đã bay quá cao, cái đuôi rồng không đánh tới được... Con rồng lại xẹt lửa vào không trung. Harry lại bay lắt léo để tránh... Móng vuốt của con rồng xòe rộng...

“Ráng lên con.”

Harry xuyt con rồng, và bay chệch choạc trên nó để nhử nhử:

“Ráng lên con, ráng mà bắt ông nè... lên đây đi...”

Và cuối cùng con rồng chồm lên, xòe ra đôi cánh lông vũ màu đen to kênh rộng gần bằng cánh của một chiếc máy bay nhỏ - và Harry lập tức nhào xuống. Trước khi con rồng biết được Harry đã làm gì, hay nó chợt biến đi đâu mất, thì Harry đã kịp tăng tốc, đem hết sức lao nhanh xuống mặt đất, về phía đám trứng lúc này không còn được bảo vệ giữa đôi chân đầy móng vuốt của con rồng cái nữa - Hai tay của Harry cũng đã buông tay khỏi cán cây Tia Chớp - nó chụp được ngay quả trứng vàng...

Và Harry bật vọt trở lên bằng một tốc độ cực kỳ lớn, lao vút lên phía trên các khán đài, quả trứng vàng nặng ịch nằm an toàn dưới cánh tay không bị thương của nó. Và như thể ai đó vừa vặn trả lại nút âm thanh, lần đầu tiên kể từ lúc bắt đầu cuộc thi, Harry nghe rõ đúng âm thanh của đám đông: tiếng vỗ tay và hò hét vang dội không kém gì tiếng hoan hô của cổ động viên đội Quidditch Ái Nhĩ Lan tại cúp Thế giới.

Ông Bagman đang hét:

“Nhìn kia! Quý vị hãy nhìn kia! Nhà quán quân trẻ tuổi nhất của chúng ta đã lấy được quả trứng vàng nhanh nhất! Điều này đảm bảo phần thắng cho cậu Potter!”

Harry nhìn thấy những người giữ rồng đang vội vã nhào ra để khuất phục con Đuôi-Gai Hungary, và ở phía lối vào chuồng rồng, giáo sư McGonagall, giáo sư Moody và lão Hagrid đang hấp tấp đi tới đón nó, tất cả đều vẫy tay về phía nó, và mặc dù từ một khoảng cách khá xa, nụ cười của họ vẫn có thể nhìn thấy rõ ràng. Harry bay trở về khán đài, tiếng hò reo của đám đông dội ùng ùng trong màng nhĩ. Nó đáp xuống mặt đất một cách êm ái, trái tim nhẹ nhàng thơ thới hơn hẳn so với tâm trạng nó suốt mấy tuần nay... Nó đã vượt qua được bài thi đầu tiên rồi nhé, nó đã sống sót...

Khi Harry bước xuống khỏi cây chổi thần Tia Chớp, giáo sư McGonagall kêu lên:

“Xuất sắc lắm, Potter à!”

Đó là cả một lời khen ngợi xa xỉ của giáo sư. Harry nhận thấy tay cô McGonagall run run khi chỉ lên vai nó:

“Con cần phải đi gặp bà Pomfrey ngay, đừng đợi ban giám khảo công bố điểm... Đằng kia kìa, bà ấy đã bằng bó xong cho Diggory rồi...”

Lão Hagrid khàn khàn bảo:

“Harry, con đã thắng đẹp! Con thắng đẹp quá! Mà lại là con Đuôi-Gai Hungary mới đã chứ, con biết đó, Charlie nói đó là con hung tợn nhất...”

“Cám ơn bác Hagrid.”

Harry nói to để lão Hagrid không quá cao hứng mà nói hớ, để lộ chuyện Harry đã biết trước đề thi.

Giáo sư Moody cũng tỏ ra hết sức hài lòng; con mắt phép của ông cứ nhảy múa trong hốc mắt. Ông nói như gầm:

“Con chơi cú lừa đó thật ngoạn mục, thật dễ dàng.”

Giáo sư McGonagall nói:

“Potter, con làm ơn đến lều cấp cứu ngay đi...”

Harry đi ra khỏi khu chuồng rồng, vẫn còn thở gấp, và gặp bà Pomfrey đứng ngay ở cửa lều thứ hai, trông ra vẻ vô cùng lo lắng. Khi kéo Harry vô lều, bà nói bằng một giọng kinh tởm:

“Rồng!”

Trong lều cấp cứu được chia làm hai gian, Harry có thể nhận ra bóng dáng Cerdic bên kia tấm màn bằng vải bố, nhưng Cerdic không có vẻ bị thương nặng lắm, ít nhất thì anh vẫn còn ngồi được. Bà Pomfrey khám vết thương trên vai Harry, miệng không ngừng nói một cách giận dữ:

“Năm ngoái là bọn giám ngục Azkaban, năm nay thì là rồng, sang năm thì họ đem cái gì vô trường này nữa hả? Trò mầy mẩn lẩn đó... vết thương này không sâu... tuy nhiên cần phải rửa sạch trước khi chữa lành nó...”

Bà rửa vết thương bằng cách chấm nhẹ một chất lỏng màu tím làm vết thương bốc khói và nhức buốt. Sau đó bà dùng đũa phép chọc vô vai Harry và làm cho vết thương lành lặn lại ngay tức thì.

“Bây giờ chỉ cần ngồi yên trong một phút... ngồi yên! Và rồi trò có thể đi ra coi điểm của trò.”

Bà nói xong là hồi hả đi ra khỏi lều, và Harry nghe tiếng bà đi qua căn buồng bên cạnh, hỏi:

“Bây giờ trò thấy sao hả Diggory?”

Harry không muốn ngồi yên: người nó bây giờ như đầy chất phấn khích. Nó đứng lên, háo hức muốn xem coi chuyện gì đang diễn ra bên ngoài, nhưng nó chưa kịp đi ra tới cửa lều, thì hai người đã phóng xẹt vô: Hermione và Ron theo phía sau. Hermione nói the the:

“Harry, bồ thiệt là tài giỏi!”

Trên má của cô bé vẫn còn những dấu móng tay của chính cô bé vì quá sợ hãi mà bầu vào cả mặt mình.

“Bồ làm ọi người kinh ngạc. Thiệt tình mà!”

Nhưng Harry thì nhìn Ron, lúc này trông Ron trắng bệch và cứ trừng mắt ngó Harry như thể nó là một con ma. Ron nói, một cách nghiêm túc:

“Harry à, cho dù ai bỏ tên bồ vô Cốc Lửa đi nữa thì mình... mình... cũng cho là người đó muốn hại bồ!”

Nghe như thể mấy tuần lễ vừa qua không hề xảy ra chuyện gì vậy. Như thể Harry mới gặp Ron lần đầu tiên vậy, ngay sau khi nó được chọn làm quán quân. Harry nói lạnh lùng:

“Vậy ra bồ hiểu rồi hả? Kể ra cũng lâu đó.”

Hermione lo lắng đứng giữa hai thằng bạn, hết nhìn đứa này tới ngó đứa kia. Ron há miệng ra ngẩn ngừ, Harry biết là Ron sắp sửa xin lỗi nó, nhưng nó chợt cảm thấy là nó không cần lời xin lỗi đó nữa. Trước khi Ron thốt được ra lời thì Harry đã nói:

“Thôi được rồi. Quên đi.”

Ron nói:

“Không, lẽ ra mình phải...”

Harry bảo:

”Thôi, quên đi.”

Ron bồn chồn nhe răng cười với Harry. Harry cũng nhe răng cười với Ron. Hermione òa khóc:

Harry ngơ ngác bảo Hermione:

“Có gì đâu mà khóc?”

Hermione dậm chân xuống đất, nước mắt tuôn ròng ròng xuống ngực áo, cô bé la lên:

“Hai đứa bồ ngu lắm!”

Và khi hai đứa con trai còn chưa kịp phản ứng, thì cô bé đã ôm chầm lấy cả hai, rồi lao đi, và khóc òa lên một cách sung sướng.

Ron lắc đầu nói:

“Sửa bậy quá! Thôi đi, Harry, người ta sắp công bố điểm của bồ rồi...”

Harry lượm quả trứng vàng và cây chổi thần Tia Chớp của nó lên, cảm thấy hết sức phấn chấn.

21. Chương 21

Chương 21 - Mặt trận giải phóng gia đình

Harry, Ron và Hermione đi lên chuồng cú vào tối hôm đó tìm con Pigwidgeon, để Harry có thể gửi cho chú Sirius một lá thư kể chuyện nó đã xoay sở vượt qua được con rồng như thế nào mà vẫn bình yên vô sự. Trên đường đi, Harry kể lại cho Ron nghe tất cả những gì mà chú Sirius đã nói với nó về ông Karkaroff. Mặc dù lúc đầu Ron sững sốt, có vẻ không tin về cái tin ông Karkaroff đã từng là một Tử thần Thực tử, nhưng khi tụi nó đi tới chuồng cú thì Ron lại nói là đúng ra tụi nó đã phải suy ra điều đó.

Ron nói:

“Cũng khớp lắm chứ? Còn nhớ thằng Malfoy nói gì trên xe lửa không, về chuyện ba nó là bồ tèo với ông Karkaroff đó? Bây giờ tụi mình biết là họ đã quen biết nhau ở đâu rồi. Không chừng họ đã cùng đeo mặt nạ diễu hành với nhau ở Cúp Thế giới... Nhưng mà, Harry à, mình nói với bồ điều này, nếu chính ông Karkaroff

bỏ tên bồ vô Cốc Lửa, thì bây giờ hẳn là ổng cảm thấy ổng ngu ngốc biết chừng nào, đúng không? Kế của ổng không thành rồi! Bồ chỉ bị trầy trụa sơ sơ! Lại đây... để mình trị nó cho..."

Con Pigwidgeon quá ư mẫn cảm với ý tưởng được đi giao thư đến nỗi nó cứ bay vòng vòng quanh đầu Harry, rúc lên liên miên không dứt. Ron chụp được Pigwidgeon trên không và túm chặt nó cho đến khi Harry gắn xong lá thư vào chân con cú. Nó đem con Pigwidgeon đến bên cửa sổ và nói tiếp:

"Những bài thi khác chắc chắn là sẽ không nguy hiểm lắm đâu, chứ làm sao mà có thể nguy hiểm hơn được nữa chứ? Bồ biết gì không? Mình nhầm là bồ sẽ thắng cuộc thi đấu này đó, Harry, mình nói thiệt mà."

Harry biết là Ron chỉ nói như vậy để đền bù lại thái độ của mình trong mấy tuần lễ trước, nhưng dù vậy nó vẫn cảm kích cô cùng. Tuy nhiên Hermione lại dựa vào vách chuồng cú, hai tay khoanh trước ngực, cau mày nhìn Ron. Cô bé nghiêm nghị nói:

"Harry còn phải đi một quãng đường dài trước khi vụ thi đấu này kết thúc. Bài thi thứ nhất mà đã hiểm nguy như vậy thì mình không muốn nghĩ tới những bài thi sắp tới chút nào."

Ron nói:

"Bồ là tia nắng nhỏ tốt lành phải không? Bồ với giáo sư Trelawney cũng nên có lúc kết hợp với nhau."

Ron quăng con Pigwidgeon vào không trung. Pigwidgeon văng đi một lèo gần bốn thước rồi mới gượng lại được và ngóc đầu bay lên; lá thư gắn vào chân của nó dài hơn và nặng hơn bình thường rất nhiều. Harry không thể nào nhịn không kể một cách chi li cho chú Sirius từng pha gay cấn cách thức nó đã lạng lách, bay vòng quanh rồi bay lắt léo như con Đuôi-Gai Hungary. Tụi nó đứng nhìn theo con Pigwidgeon bay đi mất hút trong bóng tối, rồi Ron nói:

"Thôi, bây giờ tụi mình nên đi xuống lầu để dự bữa tiệc bất ngờ của bồ đi Harry. Giờ này chắc là anh Fred với anh George đã chôm đủ đồ ăn của nhà bếp rồi."

Đúng vậy, khi tụi nó vô phòng sinh hoạt chung nhà Gryffindor, thì một trận hoan hô và hò reo lại bùng nổ ra một lần nữa. Trong phòng có cả núi bánh ngọt, còn nước bí rợ và bia bơ thì chỗ nào cũng có. Lee Jordan đã cho nổ nhiều chùm pháo bông Bung Xòe khiến cho không gian đầy những ngôi sao và những tia lấp lánh. Và Dean Thomas, đứa rất giỏi môn vẽ, đã dựng lên mấy tấm biểu ngữ mới đầy ấn tượng, hầu hết đều vẽ hình Harry cỡi chổi thần Tia Chớp bay quanh trên đầu con rồng Đuôi-Gai Hungary, nhưng cũng có hai tấm minh họa Cerdic với cái đầu bốc lửa.

Harry tự lấy thức ăn ỉnh; nó hầu như quên bém cảm giác đói cực kỳ là như thế nào. Nó ngồi xuống bên cạnh Ron và Hermione. Nó không thể tin nổi là nó hạnh phúc như vậy; nó đã có Ron trở về bên cạnh, nó đã vượt qua được thử thách đầu tiên, và trong vòng ba tháng nữa nó sẽ không phải đối đầu với bài thi thứ hai.

Lee Jordan cầm cái trứng vàng mà Harry để trên bàn, đặt trong lòng bàn tay của nó để cân nhắc nặng nhẹ:

"Chu choa ơi, nặng ghê ta! Mở ra đi, Harry, mở ra nghen? Tụi mình chỉ coi nó có cái gì trong ấy thôi."

Hermione nói nhanh:

"Bạn ấy phải tự tìm hiểu manh mối bên trong quả trứng một mình thôi. Đó là trường qui mà."

Harry nói nhỏ ột mình Hermione nghe:

"Mình cũng đã từng được yêu cầu là phải tự tìm cách vượt qua con rồng một mình mà thôi."

Hermione toét miệng cười áy náy.

Tiếng nhiều người ủng hộ ý kiến của Jorkins:

"Ừ, mở ra đi, Harry, mở đi mà."

Lee đưa cái trứng cho Harry, và Harry thọc móng tay của nó vô đường rãnh chạy vòng quanh cái trứng và nạy nó ra.

Quả trứng hõm sâu và hoàn toàn rỗng tuếch – Nhưng vào đúng lúc Harry mở ra, thì khắp phòng vang lên một tiếng động khủng khiếp chưa từng thấy, một tiếng khóc than thất thanh rất to. Âm thanh gần giống tiếng than khóc này nhất mà Harry từng nghe qua là âm thanh của ban nhạc đại hòa tấu ma trong bữa tiệc tử nhật của con ma Nick-Suýt-mắt-đầu, toàn ban nhạc đã cùng nhau chơi đồn cửa.

Fred đưa hai tay bịt tai lại, thét:

“Đóng nó lại!”

Seamus Finigan trợn mắt ngó cái trứng khi Harry đóng ập nó lại:

“Cái gì vậy? Nghe như là nữ thần báo tử ấy... Có lẽ bồ sẽ phải vượt qua một trong những nữ thần báo tử trong bài thi kế tiếp đó, Harry!”

Neville là đứa đã tái mét và làm đổ những khoanh xúc xích xuống sàn nhà. Nó nói:

“Nghe như ai đó đang bị tra tấn. Bồ sắp phải chiến đấu với Lời nguyên Hành hạ đó!”

George nói:

“Đừng có ngu, Neville, điều đó bất hợp pháp mà, Người ta sẽ không được dùng Lời nguyên Hành hạ với các quán quân đầu. Anh nghĩ âm thanh đó giống như tiếng anh Percy hát... có lẽ em phải tấn công ảnh khi ảnh đang tắm, Harry à.”

Fred nói:

“Ăn bánh nhân mút không, Hermione?”

Hermione nghi ngờ nhìn cái đĩa mà Fred đưa ra mời nó. Fred nhe răng cười:

“Không sao đâu. Anh không có làm gì nó hết á. Em chỉ cần cẩn thận với món kem sữa trứng...”

Neville vừa mới cắn một miếng bánh kem sữa trứng bèn cảm thấy mắc nghẹn và phun nó ra ngay. Fred cười:

“Anh giỡn chút xíu mà, Neville ...”

Hermione lấy một miếng bánh nhân mút. Rồi cô bé nói:

“Anh lấy tất cả những thứ này từ nhà bếp hả anh Fred?”

Fred toét miệng cười với Hermione và nói:

“Ừ.”

Nó nhái giọng the thé ở âm vực cực kỳ cao của các gia tinh:

“Cứ lấy bất kỳ cái gì cậu muốn lấy, thưa cậu, bất kỳ cái gì ạ! Đám gia tinh thiệt là được việc... mình mà kêu đói bụng là họ đem ình cả một con bò nướng.”

Hermione làm như tình cờ hỏi một cách ngây thơ:

“Làm sao anh vô nhà bếp được?”

Fred nói:

“Dễ ợt! Cửa giấu sau một bức tranh vẽ một tô trái cây. Chỉ cần khều khều trái lê làm cho nó cười khúc khích và...”

Đột nhiên Fred ngừng nói, ngờ vực nhìn Hermione, hỏi lại:

“Em hỏi chi vậy?”

Hermione nói ngay:

“Đâu có chi!”

George nói:

“Bộ em muốn thử dắt lũ gia tinh ra ngoài đình công bây giờ sao? Bộ em sắp tung truyền đơn xúi giục lũ chúng nổi loạn hả?”

Nhiều người phá ra cười dòn, Hermione chẳng thêm đáp lại.

Fred cảnh cáo:

“Em đừng có làm cho tụi nó rối tung lên và nói với tụi nó là tụi nó phải được mặc quần áo và được lãnh lương ngen! Em sẽ khiến tụi nó trễ nải chuyện nấu nướng cho coi!”

Vừa lúc đó Neville gây ra một sự thay đổi không khí cho vui bằng cách biến thành một con chim hoàng yến.

Fred nói to át tiếng cười ha hả:

“Ồi, xin lỗi ngen, Neville! Tại món bánh kem trứng sữa mà tụi này đã yểm bùa đó mà.”

Tuy nhiên chỉ trong vòng một phút, con chim rụng hết lông, và ngay khi trở lại lông lá thì con chim lại biến thành Neville, trông hoàn toàn bình thường. Neville cùng cười xòa theo các bạn:

Fred bèn rao to với cái đám đông nho nhỏ dễ bị kích động này:

“Bánh kem Hoàng yến đây! George và tôi đã phát minh ra – Bầy Sickles một bánh, mại dôi!”

Cuối cùng khi Harry cùng với Ron, Neville, Seamus và Dean đi về phòng ngủ của tụi nó thì đã một giờ sáng. Trước khi kéo kín tấm màn quanh cái giường có bốc cộc, Harry để cái mô hình tí hon của con rồng Đuôi-Gai Hungary lên cái bàn đặt cạnh giường, rồi nó ngáp, cuộn tròn người và nhắm mắt lại. Harry vừa kéo mùng, vừa nghĩ, “Hóa ra bác Hagrid cũng có lý, lũ rồng ấy, thực ra, tụi nó cũng tạm được...”

Tháng mười hai bắt đầu bằng những cơn gió và những trận mưa đá. Mặc dù đã được thiết kế như thể luôn luôn ở trong mùa đông, nhưng mỗi khi đi ngang thấy con tàu Durmstrang đậu ở ven hồ, nhấp nhô theo từng cơn gió mạnh, những cánh buồm đen căng phồng in ngược lên nền trời đen, Harry vẫn thấy hên là lâu đài Hogwarts còn có những lò sưởi to và những bức tường dày. Harry nghĩ mấy cái nhà lưu động Beauxbatons cũng có vẻ hơi lạnh lẽo. Nó nhận thấy lão Hagrid thường xuyên cho đàn ngựa của bà Maxime uống món rượu chế bằng mạch nha. Làn khói tỏa lên từ những cái máng ăn trong góc khu chăn thả của chúng cũng đủ làm cho cả lớp học Chăm sóc Sinh vật Huyền bí lâng lâng say. Điều này hơi bị rách việc, bởi vì tụi nó vẫn còn phải chăm sóc mấy con quái tôm và cần đến đầu óc sáng suốt khi quanh quẩn bên lũ quái tôm đó.

Lão Hagrid nói với đám học trò run lập cập trong giờ học kết tiếp giữa mảnh vườn bí rợ lộng gió:

“Tôi không biết chúng có ngủ đông hay không nữa. Tôi nghĩ là chúng ta cứ thử coi chúng có khoái một chỗ trú thân không... Chúng ta cho chúng tá túc trong mấy cái hộp này...”

Bây giờ thì chỉ còn lại chừng mười con quái tôm mà thôi. Hiển nhiên là cái khát vọng giết nhau của chúng không được chúng thực hành triệt để. Mỗi con quái tôm bây giờ dài tới hơn một thước tám. Bộ áo giáp dày mo của chúng, cặp giò lật đặt mạnh mẽ của chúng, cái đuôi cứ nháng nổ ra lửa, vòi chích và vòi hút của chúng cùng kết hợp với nhau làm cho lũ quái tôm trở thành những thứ gớm ghiếc nhất mà Harry từng nhìn thấy trên đời. Cả đám học trò chán nản nhìn những cái hộp bự chẳng mà lão Hagrid bung ra, cái nào cũng được lót gối nệm chăn bông!

Lão Hagrid nói:

“Chúng ta chỉ cần dắt chúng vô đây rồi đây nắp lại, và chúng ta sẽ xem chuyện gì xảy ra.”

Nhưng sau khi lũ học trò đã toát mồ hôi, thì nhận ra lũ quái tôm ấy chẳng thêm ngủ đông gì hết, và cũng không tỏ ra cảm kích chút nào với những gối bông chăn nệm nhét trong hộp và bị đóng đinh nhốt lại. Chẳng mấy chốc lão Hagrid phải quát thét lên:

“Đừng hoảng sợ, yên nào, đừng hoảng sợ chứ!”

Ấy là lúc lũ quái tôm nổi xung lên dẫm đạp loạn xạ trong mảnh vườn bí rợ đang vương vãi những mảnh vụn nén đầy cảm hờn của mấy cái hộp tan tác.

Hầu hết lũ học trò – mà cầm đầu là bọn Malfoy, Crabbe và Goyle – đã lĩnh vô trong căn chòi của lão Hagrid bằng cửa sau và tự giam mình luôn trong đó. Tuy nhiên Harry, Ron và Hermione vẫn ở trong số những học

sinh còn ở lại ngoài sân để giúp lão Hagrid. Họ cùng nhau tìm cách kềm chế và trói lại chín con quái tôm với cái giá là những vết trầy và phỏng, còn con thứ mười thì vẫn cố lỳ ở ngoài vòng cương tỏa.

Ron và Harry dùng đũa phép của tụi nó bắn những tia sáng nhá vào con quái tôm ngoan cố. Con quái tôm này đang tiến về phía tụi nó với vẻ dọa dẫm, vòi châm của nó cong vòng, rung lên trên lưng. Lão Hagrid thét:

“Đừng làm cho nó sợ! Chỉ cần trông dây thừng lên vòi nó, như vậy nó sẽ không làm bị thương mấy đứa khác.”

Ron tức giận hét:

“Dạ, tụi con không muốn chuyện đó đâu.”

Nó và Harry đi lùi trở về căn chòi của lão Hagrid, vẫn giữ con quái tôm cách một khoảng bằng mấy tia lửa vẫn nháng ra từ đầu đũa.

“Chà, chà, chà... cái trò này trông quả là vui.”

Cô Rita Skeeter đang dựa lưng vào hàng rào khu vườn của lão Hagrid, đứng xem cái vụ lộn xộn rồi beng này. Hôm nay cô ta mặc một cái áo trùm dày màu đỏ tươi viền lông tím quanh cổ, và cái túi xách tay bằng da cá sấu đeo trên cánh tay.

Lão Hagrid lao người tới trước chặn đầu con quái tôm đang dồn Ron và Harry vào góc và lão quật con quái tôm ngã ngay đơ; một tiếng nổ nháng lửa ra từ đuôi nó làm héo quắt mấy cây bí rợ gần đó. Lão Hagrid vừa trông dây thừng qua vòi của con quái tôm và thít chặt lại, vừa hỏi cô Rita Skeeter:

“Cô là ai?”

Cô Rita tươi cười với lão Hagrid khiến mấy cái răng vàng sáng chói và trả lời:

“Rita Skeeter, ký giả Nhật báo Tiên tri.”

Lão Hagrid hơi cau mày trong lúc giải quyết dứt điểm con quái tôm đã phần nào nhũn nhận biết điều, lão nhét nó vô chung với mấy con quái tôm khác và nói:

“Tôi tưởng cụ Dumbledore đã nói là không cho phép cô vào trong khuôn viên trường nữa mà.”

Cô Rita làm như thể cô không hề nghe lão Hagrid nói gì cả. Cô ta cười toe toét còn rạng rỡ hơn nữa và hỏi:

“Mấy sinh vật kỳ lạ này kêu là gì vậy?”

Lão Hagrid lầu bầu:

“Quái Tôm Đuôi Nổ “

“Vậy hả?”

Cô Rita kêu lên, rõ ràng là hứng thú vui vẻ lắm.

“Tôi chưa bao giờ nghe nói tới chúng... Chúng ở đâu ra vậy?”

Harry nhận thấy một màu đỏ xuất hiện và dâng lên dưới đám râu rậm rì của lão Hagrid, trái tim Harry chùng xuống. Lão Hagrid đã kiếm ở đâu ra lũ quái tôm đó chứ? Hermione dường như cũng đang suy nghĩ theo chiều hướng này. Cô bé nói nhanh:

“Tụi nó thú vị quá hén? Phải không, Harry?”

Chân cô bé dẫm lên chân Harry, Harry kêu:

“Cái gì? Ồ phải... ờ... thú vị lắm.”

“A, em ở đây hả, Harry?”

Cô Rita Skeeter nhìn quanh và thấy Harry.

“Vậy ra em rất thích môn Chăm sóc Sinh vật Huyền bí phải không? Đây là một trong những môn học em thích nhất phải không?”

Harry khẳng định:

“Dạ.”

Lão Hagrid tươi cười với nó.

Cô Rita nói:

“Thiệt là dễ thương. Thiệt là dễ thương.”

Cô hỏi thêm lão Hagrid:

“Dạy học lâu chưa?”

Harry nhận thấy mắt của cô Rita đảo qua Dean (mặt bó bị một vết xước vắt ngang một bên má), đến Lavender (áo đầm của cô bé này bị cháy xém), rồi đến Seamus (nó đang sờn sóc mấy ngón tay bị phỏng), và rồi ngó tới cửa sổ của căn chòi, ở đó đang tụ tập đám học sinh còn lại của lớp học, tụi nó đang in mũi vào cửa kính, xem tình hình có sáng sủa lên chưa. Lão Hagrid nói:

“Tôi dạy được hai năm rồi.”

“Dễ thương quá... Tôi thấy ông không thích được phỏng vấn, đúng không? Có thể chia sẻ một ít kinh nghiệm của ông về những Sinh vật Huyền bí không? Tờ Tiên tri có một cột báo về động vật vào mỗi thứ tư, tôi chắc chắn là ông có biết. Chúng tôi có thể đăng những bài đặc biệt nói về... ờ... mấy con quái tum đuôi bùm này.”

Lão Hagrid hăng hái đính chính:

“Những con Quái Tôm Đuôi Nổ. Ờ... được... sao lại không?”

Harry cảm thấy chuyện này không lành rồi, nhưng cũng chẳng có cách gì thông tin với lão Hagrid mà không bị cô Roberts nhìn thấy, thành ra nó đành đứng đó mà theo dõi trong yên lặng khi lão Hagrid và cô Rita sắp xếp một cuộc hẹn trong tuần ở quán rượu Ba Cây Chổi Thần để thực hiện một cuộc phỏng vấn dài khá hay ho. Lúc đó chuông reo trong lâu đài, báo hiệu hết giờ học. Khi Harry, Ron và Hermione đi về tòa lâu đài, Rita vui vẻ gọi với theo:

“Thôi, tạm biệt nhà, Harry! Hẹn gặp lại vào đêm thứ sáu nhé, ông Hagrid!”

Harry nói thầm:

“Cô ta sẽ bóp méo mọi thứ về bác ấy cho coi!”

Hermione liều lĩnh nói:

“Chỉ mong sao bác ấy không nhập khẩu lậu mấy con quái tôm hay làm chuyện phi pháp nào đó.”

Tụi nó nhìn nhau – Đó chính là cái điều mà rất có thể lão Hagrid đã làm.

Ron an ủi:

“Bác Hagrid từng vướng vô cả đồng chuyện rắc rối trước đây mà cụ Dumbledore vẫn không bao giờ đuổi bác ấy. Điều tệ nhất có thể xảy ra là bác Hagrid sẽ phải dẹp đi lũ quái tôm. Ủa, xin lỗi... mình nói điều tệ nhất hả? Ý mình nói là điều tốt nhất chứ!”

Harry và Hermione cùng bật cười và cảm thấy phấn khởi lên được một chút, bèn rủ nhau đi ăn trưa.

Hai tiết học môn Tiên tri chiều hôm đó, Harry hoàn toàn thích thú; tụi nó vẫn còn học bản đồ các tinh tú và tiên đoán, nhưng giờ đây nó và Ron đã lại là bạn với nhau, mọi thứ lại trở nên mắc cười hết sức. Giáo sư Trelawney đã rất hài lòng với hai đứa nó từ khi tụi nó tự tiên đoán cái chết khủng khiếp của chính mình. Nhưng rồi cô nhanh chóng cấu tiết lên khi tụi nó cười khẩy đang lúc cô giải thích những cách thức khác nhau mà sao Diêm Vương có thể can thiệp vào cuộc sống hàng ngày. Cô nói với giọng thì thào huyền bí không giấu giếm được sự khó chịu quá rõ ràng:

“Tôi nghĩ là một số người trong chúng ta...”

Cô nhìn Harry trừng trừng đầy ngụ ý:

“... có thể sẽ bớt lông bông đi nếu họ thấy được cái mà tôi đã nhìn thấy trong suốt cuộc chiêm nghiệm quả cầu pha lê của tôi vào tối hôm qua. Lúc đó tôi ngồi ở đây, miệt mài việc kim chỉ, bỗng nhiên có một sự thôi thúc mạnh mẽ khiến tôi phải tỉnh thị sáng ý của quả cầu. Tôi đã đứng dậy, đến ngồi trước quả cầu, tôi đã nhìn vào chiều sâu trong suốt pha lê... và các trò có biết tôi nhìn thấy cái gì đang chăm chú nhìn ngược lại tôi không?”

Ron thì thầm trong hơi thở:

“Chắc là một con dơi già xấu hoắc đeo kiếng bị quá cỡ chứ gì?”

Harry ráng nhịn cười để giữ nét mặt nghiêm trang. Giáo sư Trelawney nói tiếp:

“Tử thần, các trò ạ.”

Cả Parvati và Lavender đều đưa tay lên bụm miệng, trông hãi hùng ra mặt. Giáo sư gạt đầu với vẻ uy nghi đường bệ:

“Đúng vậy, Tử thần đến, đến gần hơn, bay quần quần trên cao như con kền kền, sà xuống thấp dần... thấp dần xuống tòa lâu đài...”

Giáo sư trừng trừng nhìn Harry một cách chăm chọc trong khi Harry ngoác miệng ngáp một cái dài không thêm che đậy.

Cuối cùng, sau khi leo xuống cái cầu thang treo bên dưới phòng học của giáo sư Trelawney, hít trở lại không khí trong lành bên ngoài, Harry nói:

“Kể ra cũng có thể gây ấn tượng đậm hơn nếu như cổ đã không làm cái chuyện đó cỡ tám chục lần trước đây. Nhưng nếu cứ mỗi lần cổ nói mình sắp chết mà mình đều lặn đùng ra chết giắc được thì chắc mình đã thành một ca y khoa kỳ diệu rồi.”

Ron cười giòn khi đi ngang con ma Nam tước Đẫm máu đang đi ngược chiều với tụi nó, đôi mắt mở to trừng trừng hết sức tang tóc.

“Lúc đó bồ sẽ thành một loại ma siêu hạng. Ít nhất thì tụi mình cũng khỏi phải làm bài tập. Còn mình hy vọng lúc đó Hermione sẽ bị giáo sư Vector giao cho hàng đống bài tập về nhà. Khi nào Hermione phải làm bài mà mình khỏi phải làm thì mình khoái lắm...”

Sau đó tụi nó đi kiếm Hermione, nhưng cô bé không có mặt trong phòng ăn cũng không có mặt trong thư viện. Người duy nhất ở trong thư viện lúc đó là Viktor Krum. Ron lảng vảng sau mấy kệ sách một hồi, theo dõi Krum, thì thầm tranh cãi với Harry xem tụi nó có nên đến gần Krum để xin chữ ký không... Nhưng rồi nhận ra có sáu bảy nữ sinh lấp ló sau dãy kệ sách kể bên cũng đang thảo luận đề tài tương tự; Ron bèn mất hứng.

Khi nó và Harry quay trở lại phòng sinh hoạt chung của nhà Gryffindor, Ron vẫn còn thắc mắc:

“KHông biết Hermione ở đâu nhỉ?”

“KHông biết... Ba lớp ba lếu.”

Bà Béo chưa kịp quăng tấm tranh chân dung của bà tới trước thì có tiếng chân rầm rập chạy tới sau lưng tụi nó, báo hiệu Hermione vừa đến. Cô bé thở hổn hển, ghim chân dừng lại bên cạnh Ron và Harry (Bà Béo trợn mắt ngó xuống cô bé, chân mày bà nhướn lên cao).

“Harry ơi, Harry, bồ phải đến, bồ phải đến mà coi, chuyện kỳ lạ nhất từ trước tới nay, mau lên...”

Cô bé túm lấy cánh tay Harry và bắt đầu lôi kéo nó đi ngược lại hành lang. Harry hỏi:

”Chuyện gì vậy?”

“Mình sẽ chỉ cho bồ coi khi tụi mình đến đó... Ôi, đi lẹ lên...”

Harry nhìn quanh kiếm Ron, Ron cũng nhìn lại Harry, ngạc nhiên và tò mò hết sức.

Harry nói:

“Ừ thì đi.”

Và nó đi theo Hermione xuống hành lang, Ron cũng lật đật đi theo.

Bà Béo giận dữ gọi với theo tụi nó:

“Ồi, không đếm xỉa gì đến tui sao! KHÔNG thêm xin lỗi đã làm phiền tui nữa chứ! Chẳng lẽ tui cứ để hở hang như vậy mà đợi mấy người quay trở lại hay sao hả?”

Ron ngoái đầu lại la to:

“Ừ, cảm ơn nha!”

Harry hỏi:

“Hermione, tụi mình đang đi đâu đây?”

Hermione đã dẫn tụi nó đi một mạch xuống sáu tầng lầu và bắt đầu đi xuống cầu thang cẩm thạch để vào Tiền sảnh. Cô bé hồi hộp nói:

“Bồ sẽ thấy, chút xíu nữa là bồ sẽ thấy!”

Xuống hết cầu thang, cô bé quẹo trái và vội vã đi về phía cánh cửa mà Cerdic Diggory đã đi qua vào cái đêm sau khi cái Cốc lửa đổ ra tên của Harry và Cerdic. Trước đây Harry chưa từng đi vào cánh cửa đó. Nó và Ron bèn theo Hermione đi xuống một tầng cầu thang đá, nhưng cái cầu thang đó thay vì dẫn tới một hành lang tối hù dưới mặt đất như cái cầu thang tụi nó vẫn dùng để đi đến phòng học Độc dược của thầy Snape, thì cái cầu thang này lại đưa tụi nó tới một hành lang rộng bằng đá, được những ngọn đuốc thấp sáng rực, và còn được trang trí bằng những bức tranh vui tươi, chủ yếu là vẽ các món ăn.

Đi được nửa hành lang, Harry đi chậm lại:

“Ồi khoan đã, chờ một chút đi, Hermione ...”

Cô bé quay lại nhìn Harry, trên khắp gương mặt cô bé là sự chờ đợi háo hức:

“Cái gì?”

Harry nói:

“Mình biết cái này dẫn tới đâu rồi.”

Harry thúc nhẹ khuỷu tay vào người Ron và chỉ cho nó thấy bức tranh ở ngay sau lưng Hermione. Bức tranh đó vẽ một tô trái cây khổng lồ bằng bạc. Ron hiểu ra:

“Hermione ơi! Bồ lại tìm cách cột tụi này vô cái Hộ Vịt ẹt nữa sao?”

Hermione vội vã nói:

“Không, không, mình không có ý đó. Và đây không phải là chuyện Hộ Vịt ẹt đâu, Ron à.”

Ron cau mày nhìn Hermione:

“Bồ đã đổi tên nó rồi hả? Vậy thì bây giờ nó được kêu là cái gì? Mặt trận Giải phóng Gia đình hả? Mình không thêm đột nhập vô cái nhà bếp đó và kiếm chuyện ngăn lũ gia đình làm việc đâu nha. KHÔNG, mình không đời nào làm chuyện đó...”

Hermione sốt ruột:

“Tôi có biết bồ làm đâu! Bữa nay mình xuống đây chỉ để nói chuyện với họ mà thôi, và mình nhận thấy... Ồi, Harry, đi đi, mình muốn chỉ cho bồ xem mà.”

Cô bé lại nắm lấy cánh tay của Harry, kéo nó tới trước bức tranh cái tô trái cây bạc, giơ ngón tay trở ra, khều khều trái lê. Trái lê bắt đầu nhột, cười khúc khích, và bỗng nhiên biến thành một cái nắm đấm cửa

màu xanh lá cây bụi chẳng. Hermione cầm nắm đầm vụn mở cánh cửa ra, đẩy mạnh lưng Harry buộc nó phải bước vào bên trong.

Harry liếc nhìn bao quát căn phòng lớn mênh mông có trần cao và rộng như Đại sảnh đường. CHất đầy dọc những bức tường đá của căn phòng là những đồng nổi chảo bằng đồng sáng lóng lánh, và ở cuối phòng có một cái lò sưởi khổng lồ. Lúc đó bỗng nhiên có cái gì đó nho nhỏ từ chính giữa phòng chạy rần rần về phía Harry, kêu eo éo:

“Harry Potter! Ôi, cậu Harry Potter!”

Trong nháy mắt sau đó, Harry suýt ná thở vì cùng với tiếng con gia tinh kêu eo éo là một cái thụi mạnh vào sườn nó, rồi ôm chầm nó chặt đến nỗi nó tưởng xương sườn nó gãy tới nơi rồi.

Harry há hốc miệng kêu:

“D... Dobby đó hả?”

“Đúng là Dobby, thưa cậu. Dobby đây nè.”

Tiếng nói eo éo vang lên từ đâu đó gần rún nó.

“Thưa cậu, Dobby cứ mong mỗi và mong mỗi được gặp lại cậu Harry Potter, và thưa cậu, chính Harry Potter đã đến đây gặp Dobby.”

Dobby buông Harry ra, lùi lại vài bước, ngược nhìn Harry tươi cười, hai con mắt to cỡ như trái banh quần vợt màu xanh lá cây của Dobby rần rụa nước mắt vì vui mừng. Trông Dobby giống y hệt như trong trí nhớ của Harry: cái mũi nhọn như cây viết chì, hai tai giống như tai dơi, ngón tay ngón chân dài ngoằng, tất cả vẫn y chang như hồi trước, ngoại trừ áo quần là khác thôi.

Hồi Dobby còn làm việc cho gia đình Malfoy, nó luôn luôn mặc một cái áo gối dơ dáy. Nhưng bây giờ nó mặc một thứ quần áo lạ lùng nhất mà Harry từng thấy. Bây giờ nó tự ăn mặc cho nó theo phong cách còn quái dị hơn cả những phù thủy giả dạng Muggle ở Cúp Quidditch Thế Giới. Dobby đội một cái ấm ủ nóng trà, coi như cái nón, và trên cái nón đó nó in vô một mớ phù hiệu rục rở. Một cái cà vạt in hình móng ngựa trên bộ ngực trần; Dobby mặc một cái gì đó giống như quần xà lỏn nít mặc để đá banh, và chân thì mang vớ cũ. Harry thấy một trong hai chiếc vớ là chiếc màu đen mà Harry đã lột khỏi chân của nó để lừa ông Malfoy ném cho Dobby, nhờ đó Dobby được giải phóng. Còn chiếc vớ kia thì có sọc cam và hồng.

Harry hết sức ngạc nhiên hỏi:

“Dobby, bạn làm gì ở đây?”

Dobby kêu lên eo éo một cách phấn khích vô cùng:

“Thưa cậu, Dobby đã đến Hogwarts để làm việc. Giáo sư Dumbledore đã cho Dobby và Winky công ăn việc làm đó, thưa cậu.”

Harry hỏi lại:

“Cả Winky nữa hả?”

“Dạ, thưa cậu, đúng vậy.”

Dobby nắm cánh tay của Harry và kéo nó vô nhà bếp, đi qua giữa bốn dãy bàn gỗ dài. Khi đi ngang qua, Harry nhận thấy mỗi dãy bàn này được đặt đúng ngay bên dưới vị trí của bốn dãy bàn của các Ký túc xá đặt trên Đại sảnh đường. Hiện giờ thì bàn nào cũng trống trơn, bữa ăn tối đã xong rồi, nhưng Harry đoán là trước đó một giờ chắc là những đĩa đồ ăn được bày trên mấy cái bàn này để rồi được đưa thẳng lên những dãy bàn trong Đại sảnh đường bên trên, xuyên qua trần nhà.

Có ít nhất hàng trăm con gia tinh đang đứng chung quanh trong nhà bếp, chúng tươi cười, cúi chào hay khẽ nhún đầu gối khi Dobby dẫn Harry đi ngang qua chúng. Tất cả gia tinh ở đây đều mặc đồng phục giống nhau: một tấm khăn lau chén có dính huy hiệu trường Hogwarts, và có gắn cả vạt, trông như một cái áo choàng rộng mà những người đàn ông La mã thời xưa mặc; Winky cũng từng mặc như vậy trước đây.

Dobby dừng lại trước một cái lò sưởi bằng gạch và chỉ:

“Thưa cậu, Winky đây.”

Winky đang ngồi trên một cái ghế đẩu bên cạnh lò sưởi. Không như Dobby, Winky hiển nhiên không có ý thể nghiệm một quần áo. Winky mặc một cái áo sơ mi nhỏ gọn gàng, một cái áo choàng rất hợp với cái nón màu xanh, cái nón này phải đục lỗ để cho hai cái chóp tai nhọn hoắt của con gia tinh nhú lên. Tuy nhiên, trong khi bộ sưu tập trang phục lạ lùng của Dobby rất ư sạch sẽ và được chăm chút tử tế đến nỗi trông như đồ hàng hiệu mới toanh, thì Winky đơn giản là chẳng để ý chút gì hết đến áo quần mà nó đang mặc. Trên khắp áo khoác của Winky đều có dính những vết súp và trên váy nó mặc có một vết cháy xém.

Harry nói:

“Chào Winky!”

Môi Winky run run. Rồi nó òa khóc, nước mắt tuôn trào ra từ đôi mắt nâu to cỡ của nó, rơi lã chã xuống ngực áo, y như cảnh Winky khóc hồi cuối trận Cúp Quidditch Thế Giới.

Hermione nói:

“Ôi, Winky, đừng khóc nữa mà... thôi, nín đi...”

Nhưng Winky lại càng khóc rống lên to hơn nữa. Con Dobby thì ngược lại, vẫn cứ rạng rỡ tươi cười với Harry. Nó nói to, giọng eo éo, át tiếng khóc của Winky:

“Cậu Harry có muốn uống một tách trà không?”

Harry nói:

“Ừ... được, cho xin một tách trà.”

Ngay lập tức, sáu gia tinh lướt tới ngay đằng sau Harry, bưng một cái khay bạc lớn, trên đó đặt nào là ấm trà, nào là những tách trà cho Harry, Ron và Hermione, lại có bình sữa, và một đĩa bánh qui bự. Ron nói bằng một giọng đầy ấn tượng:

“Phục vụ chu đáo thiệt!”

Hermione cau mày với Ron, nhưng những con gia tinh thì vui mừng hơn hở, chúng cúi mình thiệt thấp và lùi bước rút lui. Trong lúc Dobby mời trà, Harry hỏi:

“Bạn ở đây bao lâu rồi hả Dobby?”

Dobby vui vẻ nói:

“Thưa cậu Harry Potter, chỉ mới một tuần lễ mà thôi! Thưa cậu, Dobby đã đến gặp giáo sư Dumbledore. Cậu hiểu không, một gia tinh bị đuổi việc rồi thì rất khó mà kiếm được một chỗ làm mới, thiệt tình là khó khăn... thưa cậu!”

Lúc này Winky rống lên khóc to hơn, thảm thiết hơn, cái mũi cà chua chẹp bẹp của Winky chảy nước mũi lòng thòng xuống ngực nó, mà nó cũng chẳng thèm ngăn chỉ dòng nước mắt. Dobby tiếp tục nói eo éo:

“Dobby đã đi khắp nước trong suốt hai năm trời, thưa cậu, cố gắng tìm kiếm một công ăn việc làm. Nhưng Dobby chẳng kiếm được việc gì, bởi vì Dobby đòi hỏi được trả lương!”

Tất cả đám gia tinh đang đứng quanh nhà bếp đang chăm chú lắng nghe và quan sát một cách thích thú, khi nghe Dobby nói tới mấy tiếng đòi trả lương thì đều quay mặt đi, như thể Dobby vừa nói điều gì thô tục lắm, khiến người ta ngượng ngùng lắm. Tuy nhiên Hermione thì nói:

“Bạn đúng đó, Dobby!”

Dobby gơ tất cả răng về phía Hermione để cười với cô bé:

“Cám ơn lắm, thưa cô! Nhưng thưa cô, hầu hết các pháp sư và phù thủy đều không muốn có một gia tinh đòi được trả lương. Họ nói: ‘Đó không phải là vị trí của gia tinh’, và họ đóng ập cánh cửa trước mặt Dobby! Thưa cậu, Dobby muốn làm việc, nhưng Dobby cũng muốn được mặc quần áo và muốn được trả lương! Cậu Harry Potter à... Dobby thích được tự do!”

Những con gia tinh đứng chung quanh bắt đầu lảng ra, tránh xa Dobby, như thể nó đang mắc chứng truyền nhiễm gì khủng khiếp lắm. Nhưng Winky thì vẫn ngồi lại tại chỗ, mặc dù tiếng khóc của nó đã tăng độ cao rất nhiều lần.

“Và rồi, thưa cậu Harry Potter, Dobby đến thăm Winky và thấy là Winky cũng đã được tự do, thưa cậu!”

Giọng của Dobby hân hoan vui sướng vô cùng.

Nhưng khi nói tới chuyện đó, Winky quăng mình tới trước, nằm úp mặt xuống sàn đá, nắm tay dầm thùm thụp xuống sàn và khóc rống lên cực kỳ thảm thiết. Hermione bối rối quì xuống bên cạnh Winky và cố gắng vỗ về nó, nhưng dù Hermione nói gì thì cũng không thay đổi được tình thế bao nhiêu. Dobby thì cứ tiếp tục câu chuyện của nó, cố cất giọng cao hơn tiếng rên rỉ thất thanh của Winky.

“Và Dobby chợt nảy ra sáng kiến. Thưa cậu Harry Potter. Dobby bèn nói với Winky ‘Ừ, tại sao Dobby và Winky lại không cùng nhau đi kiếm việc làm?’ Winky nói ‘Ở đâu mà có đủ chỗ cho hai gia tinh làm việc chứ?’ Vậy là Dobby suy nghĩ, và rồi thưa cậu, Dobby nghĩ ra! Hogwarts! Vậy là Dobby và Winky đến gặp giáo sư Dumbledore, thưa cậu, và giáo sư Dumbledore đã nhận chúng tôi.”

Dobby cười nói rạng rỡ và nước mắt vui mừng lại tuôn trào ra hai con mắt to cộ thao láo.

“Thưa cậu, giáo sư Dumbledore nói giáo sư sẽ trả lương cho Dobby nếu Dobby muốn có lương! Vậy là Dobby bây giờ là một gia tinh tự do, thưa cậu, và Dobby kiếm được mười galleons một tuần và mỗi tháng được một ngày nghỉ!”

Hermione đang quỳ trên sàn, bên cạnh Winky đang khóc lóc và dầm thùm thụp xuống đất. Cô bé kêu lên phần nộ:

“Nhiều đó thì quá ít!”

“Giáo sư Dumbledore đề nghị trả công cho Dobby mười Galleon mỗi tuần, và cuối tuần thì được nghỉ.”

Dobby bỗng nhiên khê rùng mình, như thể cái viễn cảnh phát tài làm cho nó hoảng lên:

“Nhưng thưa cô, Dobby trả giá với cụ... Dobby thích tự do, thưa cô, chứ Dobby không đòi hỏi quá nhiều, Dobby thích làm việc hơn...”

Hermione ân cần hỏi:

“Và giáo sư Dumbledore trả cho bạn bao nhiêu hử Winky?”

Nếu mà Hermione tưởng là những lời tử tế đó sẽ làm cho Winky vui lên thì cô bé đã nhầm to. Winky không ngừng khóc, nhưng nó ngồi phất dậy, tròn hai con mắt bụi thao láo màu nâu nhìn Hermione, toàn bộ gương mặt Winky dầm nước mắt và nổi lên cơn giận bất ngờ:

“Winky đâu là một gia tinh thất sủng, nhưng Winky không đời nào lãnh lương! Winky chưa xuống dốc đến mức đó! Winky xấu hổ hết sức vì bị tự do!”

Hermione sững sờ:

“Xấu hổ? Nhưng... Winky nè, đứng ra thì chính ông Crouch mới là kẻ xấu hổ, chứ đâu phải bạn? Bạn không hề làm điều gì sai trái cả, còn ông ta thì quá ư tàn bạo đối với bạn...”

Nhưng vừa nghe mấy lời này, Winky đã đưa hai tay lên hai cái lỗ trên chiếc nón, bịt chặt tai nó lại để nó khỏi phải nghe lọt một lời nào. Winky rít to lạc cả giọng:

“Cô đừng có xúc phạm chủ nhân tôi! Cô đừng có xúc phạm ông Crouch! Ông Crouch là một pháp sư tốt! Ông Crouch có quyền đuổi Winky hư hỏng!”

Dobby kêu ré lên:

“Cậu Harry Potter ơi, Winky còn gặp khó khăn trong việc thích nghi với tự do. Winky cứ quên là mình không còn ràng buộc gì với ông Crouch nữa; bây giờ Winky đã được quyền nói lên quan điểm của mình, nhưng lại không chịu nói.”

Harry hỏi:

“Vậy ra các gia đình không được quyền nói lên suy nghĩ của mình về chủ nhân à?”

Dobby bỗng nhiên tỏ ra nghiêm trang:

“Ôi, thưa cậu, không được đâu. Đó là một phần của sự nô lệ gia đình. Thưa cậu, chúng tôi phải giữ kín bí mật của chủ nhân và sự im lặng của mình. Chúng tôi phải giữ gìn danh dự gia đình chủ nhân, chúng tôi không bao giờ được phép nói xấu gia đình chủ nhân... Mặc dù giáo sư Dumbledore bảo Dobby là cậu chẳng quan tâm đến chuyện đó. Giáo sư Dumbledore nói chúng tôi cứ tự do thoải mái gọi...”

Dobby bỗng nhiên lo lắng nhìn quanh và ngoắc Harry cúi xuống cho gần nó hơn, để nó thì thầm:

“Cụ bảo cứ tự do thoải mái gọi cụ là một ... một lão quái lắm cảm, nếu thích, vậy đó thưa cậu!”

Dobby cười khúc khích hơi sợ hãi. Rồi Dobby lấy lại giọng bình thường, vừa lúc lắc cái đầu khiến cho đôi tai nó vẩy vẩy:

“nhưng mà Dobby đâu có muốn gọi vậy đâu, thưa cậu Harry Potter. Dobby khoái cụ Dumbledore lắm chứ, thưa cậu, và Dobby tự hào mà giữ gìn bí mật của cụ cùng sự im lặng của mình.”

Harry cười toe toét:

“Nhưng bây giờ thì bạn có thể nói bất cứ điều gì bạn thích nói về gia đình Malfoy chứ hả?”

Một vẻ sợ hãi thoáng qua đôi mắt to thao láo của Dobby.

“Dobby ... Dobby có thể chứ.”

Giọng Dobby có phần không chắc chắn. Nó co đôi vai nhỏ xíu của nó lại.

“Dobby có thể nói với cậu Harry Potter là ông chủ cũ của Dobby là... là Phù thủy Hắc ám xấu xa!”

Nói xong Dobby đứng yên một lúc, toàn thân run rẩy kinh hoàng với chính sự đại mồm liều lĩnh của mình... Rồi nó nhào tới cái bàn gần nhất và vừa động đầu mình lên bàn thiết mạnh, vừa ré lên eo éo:

“Dobby tồi! Dobby hư!”

Harry nắm lấy cái cổ cà vạt của Dobby kéo nó xa khỏi cái bàn. Dobby vừa xoa đầu vừa hỗn hển thở:

“cám ơn cậu Harry Potter, cám ơn cậu.”

Harry nói:

“Bạn chỉ cần một chút luyện tập là quen thôi!”

“Luyện tập!”

Winky thét lên giận dữ.

“Anh phải biết tự xấu hổ chứ Dobby, anh nói về chủ nhân của nh như vậy hả?”

Dobby phản kháng:

“Họ đâu còn là chủ nhân của tôi nữa đâu, Winky! Dobby không còn bận tâm là họ nghĩ gì về Dobby nữa!”

Nước mắt lại ràn rụa tuôn trên má Winky, nó than thở:

“Ôi, anh là một yêu tinh xấu xa, Dobby à! KHốn khổ cho ông Crouch của tôi, ông làm được gì khi không có Winky? Ông cần đến tôi, ông cần tôi đỡ đần ông! Cả đời tôi đã hầu hạ gia đình Crouch, trước đó là má tôi và trước đó nữa là bà tôi... đều hầu hạ gia đình Crouch ... Ôi, má và bà tôi sẽ nói gì khi biết tôi đã bị tự do? Thiệt là ô nhục! Nhục quá cỡ nhục!”

Winky lại vùi đầu vào váy mà khóc rống lên:

Hermione kiên quyết nói:

“Winky à, tôi chắc chắn là ông Crouch sống ngon lành tỉnh bơ dù không có bạn. Bạn biết không, tụi này vừa mới gặp ông...”

“Cô có gặp ông chủ của tôi hả?”

Winky nói mà muốn đứt hơi, cái mặt đầm đìa nước mắt ngược lên khỏi tầm váy và đôi mắt to cộ suýt lồi ra để ngó Hermione.

“Cô gặp ông chủ tôi ở trường Hogwarts hả?”

Hermione đáp:

“Đúng vậy, ông ấy và ông Bagman là giám khảo trong cuộc Thi đấu Tam Pháp thuật mà.”

“Có ông Bagman nữa hả?”

Winky kêu lên the thé. Harry ngạc nhiên hết sức (và qua nét mặt Hermione và Ron, nó thấy cả hai đứa này cũng ngạc nhiên không kém) nhận thấy Winky lại một lần nữa nổi cơn giận dữ:

“Ông Bagman là một pháp sư xấu xa! Một pháp sư rất tồi! Chủ nhân của tôi không hề ưa ông ta, không ưa chút nào hết!”

Harry hỏi lại:

“Ông Bagman ... xấu xa hả?”

Winky gật đầu một cách giận dữ, đáp:

“Ừ, đúng vậy. Chủ nhân có nói với Winky một số chuyện! Nhưng mà Winky không tiết lộ đâu... Winky ... giữ bí mật của chủ nhân...”

Winky lại òa ra khóc nữa. Harry, Ron và Hermione nghe Winky thổn thức trong tấm váy:

“Tội nghiệp chủ nhân, ôi tội nghiệp chủ nhân quá, Winky chẳng còn được hầu hạ chủ nhân nữa rồi!”

Tội nó chẳng thể nào khiến cho Winky nói thêm được lời nào có nghĩa lý nữa nên đành để mặc cho Winky khóc và tội nó thì uống cho hết tách trà của mình, trong khi Dobby thì sung sướng bỏ lơ ba la về cuộc đời của nó với tư cách một yêu tinh tự do cùng những dự định sử dụng tiền lương của mình ra sao.

Dobby chỉ vào bộ ngực trần của nó, vui vẻ nói:

“Dobby sắp mua một cái áo len, Harry Potter à.”

Ron có vẻ bắt đầu khoái con yêu lùn này, nó nói:

“Dobby à, tôi nói với bồ điều này nha, tôi sẽ cho bồ cái áo len mà má tôi đan cho tôi vào mùa Giáng sinh này, má luôn luôn đan cho tôi một cái làm quà Noel. Bồ có kỵ rơ màu rượu chát không?”

Dobby vui mừng lắm. Ron nói thêm:

“Có lẽ tội này sẽ làm cho nó rút lại một chút để vừa với người bồ, nhưng mà nó sẽ rất đồng điệu với cái nón ấm ủ trà của bồ.”

Khi tội nó chuẩn bị rời nhà bếp, nhiều gia đình chung quanh xúm lại quanh chúng, biểu chúng vô số quà vật để đem lên lầu ăn cho vui. Hermione từ chối, nhìn một cách bất mãn cái cách thức mà những con yêu lùn cứ cúi chào và khụy chân nhún mình trước tội nó, nhưng Harry và Ron thì nhét đầy túi những bánh kem với bánh pa tê. Harry nói với những con gia đình đang tụ tập quanh cửa để tạm biệt nó:

“Cám ơn nhiều lắm! Hẹn gặp lại nha, Dobby!”

Dobby ngập ngừng thăm dò:

“Harry Potter... thỉnh thoảng Dobby đến thăm cậu có được không?”

“Dĩ nhiên là được rồi.”

Harry đáp, và Dobby tươi cười rạng rỡ.

Khi Harry, Ron và Hermione đã rời nhà bếp và trèo lên những bậc cầu thang dẫn lên tiền sảnh, Ron nói:

“Mấy bồ biết gì không? Bao nhiêu năm nay mình luôn luôn cảm phục anh Fred và anh George về chuyện hai anh chôm đồ của nhà bếp... Chà, hóa ra cũng đâu đến nỗi khó khăn cho lắm hén? Bọn gia tinh sẵn sàng biểu xén mà!”

Hermione nói khi dẫn đầu nhóm đi lên cầu thang cẩm thạch:

“Biết sao không, mình nghĩ đây là điều tốt nhất cho những con gia tinh đó, mình định về chuyện Dobby đến làm việc ở đây đó mà. Những con gia tinh khác sẽ nhận thấy Dobby được tự do thì vui sướng như thế nào, và rồi từ từ cái ý muốn được tự do cũng sẽ lóe lên và rạng dần như bình minh trong đầu họ.”

Harry nói:

“Tụi mình hãy hy vọng là họ sẽ không lấy Winky làm gương.”

Hermione kêu lên:

“Ôi, chị ấy sẽ vui lên mà.”

Tuy nhiên giọng nói của Hermione nghe không quả quyết lắm.

“Một khi cơn sốc qua rồi thì chị ấy sẽ quen với Hogwarts, chị ấy sẽ thấy không có ông Crouch đó thì cuộc đời của chị còn tốt đẹp hơn biết chừng nào.”

Ron nói một cách khó khăn vì đã tọng một cái bánh kem vô miệng:

“Có vẻ như chị ấy thương ông Crouch thì phải.”

Harry nói:

“Coi vậy mà chị ấy không coi trọng ông Bagman lắm hả? Không biết khi ở nhà ông Crouch nói gì về ông Bagman?”

Hermione nói:

“Có lẽ nói là ông ta không phải là một bộ trưởng tốt. Tụi mình hãy nhìn đúng sự việc... ông cũng có lý của ông, đúng không?”

Ron nói:

“Mình thà làm việc cho ông Bagman hơn là dưới trướng ông Crouch. Ít ra thì ông Bagman còn có óc khôi hài.”

Hermione nhẹ mím cười, nói:

“Bồ đừng để những điều bồ nói lọt vô tai anh Percy đó nha.”

Ron bắt đầu ăn tới cái bánh kem dài:

“Ừ, được thôi, anh Percy đâu có muốn làm việc cho người nào có óc khôi hài, đúng không? Anh Percy sẽ không thể nào nhận ra một trò đùa cho dù nó có nhảy múa trần trụi trước mặt anh, đầu chỉ đột mỗi cái nắp ấm ủ trà của Dobby.”

22. Chương 22

Chương 22 - Công tác bắt ngờ

“Potter, Weasley, các trò có chịu chú ý không đây?”

Giọng nói tức giận của giáo sư McGonagall vút lên như một ngọn roi quất ngang qua lớp học môn Biến hình vào thứ năm, khiến cho cả Harry và Ron đều giật thót người và ngược nhìn lên.

Lúc đó đã gần hết giờ; tội nó đã làm xong bài tập; những con gà Nhật lúc này bị tội nó biến thành những con chuột lang đã được nhốt hết vô cái chuồng bị đặt trên bàn giáo sư McGonagall (con chuột của Neville vẫn còn lông vũ); tội nó đã chép bài tập trên bảng về nhà làm (“Miêu tả, kèm thí dụ, những cách thức mà bùa biến hình phải được sửa chữa cho phù hợp khi thực hiện Phép Đối Chủng”) Chuông tan học sắp reo tới nơi, ở cuối lớp, Ron và Harry đã xoay ra đấu gươm bằng mấy cây đũa phép giả do Fred và George chế tạo; nghe kêu tên, hai đứa giật mình ngược nhìn lên, tay Ron vẫn còn nắm một con vẹt đồ chơi bằng thiếc, và trong tay Harry là một con cá ê-fin bằng cao su.

Giáo sư McGonagall nói:

“Bây giờ thì cậu Potter và cậu Weasley làm ơn vui lòng cư xử cho ra người lớn dùm!”

Ánh mắt giáo sư giận dữ nhìn hai đứa nó đúng lúc cái đầu con cá ê-fin của Harry lặng lẽ rơi xuống đất.... Còn cái đầu con vẹt của Ron thì đã đứt lìa trước đó mấy giây...

“Tôi có đôi điều muốn nói với tất cả các trò. Dạ vũ Noel sắp tới rồi... Hoạt động truyền thống này là một phần của cuộc Thi đấu Tam Pháp thuật và là một cơ hội cho chúng ta hòa nhập giao lưu với những vị khách nước ngoài của chúng ta. Dạ vũ này chỉ dành cho học sinh từ năm thứ tư trở lên... mặc dù các trò có thể mời một học sinh lớp nhỏ hơn nếu như các trò muốn...”

Lavender đã bật ra tiếng cười khúc khích sôi nổi. Parvati bấm tay vô be sườn của mình, vẻ mặt cô nàng trông quạu quọ vì cố gắng nín cười. Cả hai đều ngoái nhìn Harry. Giáo sư McGonagall phớt lờ hai đứa này, khiến cho Harry cảm thấy bất công hết sức, mới hồi này bà vừa quở nó và Ron mà bây giờ lại chẳng rầy hai đứa con gái nhiều chuyện đó tới một tiếng.

Giáo sư McGonagall vẫn tiếp tục nói:

“Mọi người tham dự dạ vũ đều phải mặc lễ phục, và buổi dạ vũ sẽ bắt đầu vào đúng tám giờ đêm Giáng sinh, và kết thúc vào lúc nửa đêm ở Đại sảnh đường, Bây giờ...”

Giáo sư McGonagall thông thả nhìn quanh lớp học một cách cân nhắc:

“Dạ vũ Noel dĩ nhiên là một cơ hội cho tất cả chúng ta... ờ... xoa tóc ra.”

Giọng bà giáo nghe không có vẻ tán thành lắm.

Lavender lại rúc rích cười to hơn bao giờ hết, mặc dù đã bụm chặt hai tay trên miệng để ém không cho tiếng cười thoát ra. Lần này thì Harry có thể nhìn thấy cái gì mà hai đứa nhiều chuyện đó lại cười dữ vậy: với búi tóc bới chặt, giáo sư McGonagall trông như thể bà không đời nào xoa tóc, bất kể hiểu theo nghĩa đen hay nghĩa bóng là xả giận.

Giáo sư McGonagall vẫn tiếp tục:

“Nhưng điều đó KHÔNG có nghĩa là chúng ta sẽ phá bỏ mẫu mực cư xử của học sinh trường Hogwarts lâu nay. Nếu một học sinh nhà Gryffindor nào mà làm hổ danh trường, dù bằng cách nào đi chăng nữa, thì tôi cũng sẽ rất, rất không hài lòng.”

Chuông reo, và như mọi khi, lũ học trò lục đục thu dọn cặp vở rồi quăng cặp lên lưng mà rời khỏi lớp học:

Giáo sư McGonagall cao giọng gọi, át tiếng ồn ào của lớp học đang tan:

“Potter... trò vui lòng lại đây... cô có điều muốn nói.”

Tưởng rằng cái điều bà muốn nói đó có liên quan tới con cá ê-fin cao su đứt đầu của nó, Harry rầu rĩ đi về phía bàn giáo sư. Giáo sư McGonagall chờ cho đến khi tất cả những học sinh khác đã ra khỏi phòng học rồi, bà mới nói:

“Potter à, các quán quân và bạn nhảy của họ...”

Harry hỏi lại:

“Bạn gì ạ?”

Giáo sư McGonagall ngờ ngợ nhìn Harry như thể bà tưởng Harry đang giỡn mặt bà.

Bà lạnh lùng nói:

“Bạn của trò trong buổi dạ vũ, Potter à. Bạn nhảy của trò ấy.”

Ruột gan Harry dường như cồn cào lên rồi quặn thắt lại. Nó cảm thấy mặt mày nó đỏ lựng. Nó nói nhanh:

“Bạn nhảy hả? Con không nhảy đâu.”

Giáo sư nổi quạu, gắt lên:

“Ồm nhảy chứ, trò sẽ nhảy. Đó là điều mà tôi đang nói với trò. Theo truyền thống thì các quán quân và bạn nhảy của họ sẽ mở đầu buổi Dạ vũ.”

Harry chợt nhìn thấy hình ảnh nó đội nón chóp cao, mặc áo đuôi tôm, cặp kè một đứa con gái trong một thứ áo dạ hội đầy đàng ten đại khái như di Petunia luôn trịnh trọng diện vào mỗi khi đi dự tiệc ở sở làm của dượng Vernon. Nó khăng khăng:

“Con không nhảy mà.”

Giáo sư McGonagall kiên quyết:

“Đó là truyền thống. Trò là một quán quân Hogwarts, và trò sẽ phải làm điều mà mọi người trông mong một đại diện của trường phải làm. Thành ra trò phải tự tìm mình một bạn nhảy đi, Potter!”

“Nhưng... nhưng con không...”

Giáo sư McGonagall nói bằng một giọng rõ ràng là để kết thúc vấn đề:

“Trò nghe tôi nói rồi đó, Potter.”

Cách đây một tuần, chuyện kiếm một bạn nhảy đối với Harry kể như là chuyện nhỏ, so với chuyện đương đầu với con rồng Đuôi-Gai Hungary. Nhưng bây giờ, khi chuyện con rồng đã xong rồi, thì chỉ mới nghĩ tới cái viễn cảnh mời một đứa con gái đi dạ vũ không thôi là nó đã cảm thấy rằng thà đi oánh nhau với con rồng còn dễ chịu hơn.

Harry chưa từng thấy nhiều người ghi danh ở lại trường trong kỳ lễ Giáng sinh đến như vậy; dĩ nhiên, nó thì luôn luôn ở lại trường, bởi vì nếu không ở lại trường thì nó chỉ còn cách trở về ngôi nhà ở đường Privet. Nhưng mà nếu trước đây Harry luôn luôn thuộc số ít học sinh ở lại trường dịp lễ, thì năm nay dường như tất cả học sinh từ năm thứ tư trở lên đều sẽ ở lại, và theo như Harry nhận thấy, tất cả - hay ít nhất là tất cả nữ sinh - đều bị cái Dạ vũ sắp tới ám ảnh, và thật đáng ngạc nhiên là bỗng dưng trường Hogwarts có nhiều học trò nữ đến như vậy. Vậy mà trước đây Harry không hề để ý đến điều này. Tụi con gái bây giờ đi lại trong hành lang cứ khúc khích cười và thì thầm với nhau, và khi bọn con trai đi ngang thì bọn con gái lại ré lên cười. Tụi nó háo hức so đo nhận xét về những thứ mà tụi nó sẽ mặc vào đêm Giáng sinh...

Khi một đám con gái đông khoảng một tá hay cỡ đó đi ngang qua Harry, nghiêng ngó Harry và rúc rích cười, Harry nói với Ron:

“Tại sao họ cứ phải túm tụm với nhau đi từng đám như vậy? Làm sao mình có thể gặp riêng một người để mà mời chứ?”

Ron đề nghị:

“Quăng dây thòng lọng mà bắt. Nhưng mà bồ đã có ý định bắt ai chưa?”

Harry không trả lời. Nó biết rất rõ là nó muốn mời ai, nhưng mà có được can đảm để mời người ta lại là một chuyện hoàn toàn khác... Cho lớn hơn nó một tuổi, cô ấy lại rất xinh đẹp, cô ấy là một cầu thủ Quidditch rất giỏi, mà cô ấy cũng rất nổi tiếng...

Dường như Ron đọc được những gì đang diễn ra trong đầu Harry. Nó nói:

“Harry à, bồ nghe đây, bồ sẽ không gặp chút khó khăn nào hết. Bồ là một quán quân mà. Bồ vừa mới đánh bại con Đuôi-Gai Hungary. Minh cá là tụi con gái sẽ sắp hàng dài dài để làm bạn nhảy của bồ.”

Để tô bồi tình bạn mới được hàn gắn lại của tụi nó, Ron đã cố gắng giữ vị cay đắng trong giọng nói của nó ở mức thấp nhất. Chẳng những thế, Harry còn ngạc nhiên thấy là hóa ra Ron nói đúng.

Ngày ngày hôm sau, có một cô bé tóc quăn học năm thứ ba bên nhà Hufflepuff rủ Harry đi dự Dạ vũ với cô ta, mà cả đời Harry trước đó chưa hề nói chuyện với cô ta tới một lần! Harry bất ngờ đến nỗi nó từ chối ngay trước khi mà nó kịp dừng lại để nghiên cứu vấn đề. Cô bé bỏ đi, trông có vẻ hơi bị tổn thương, và sau đó, trong suốt giờ học Lịch sử Pháp thuật, Harry điêu đứng vì sự chọc ghẹo của Dean, Seamus và Ron về cô bé ấy. Ngày hôm sau, có thêm hai cô bé nữa rủ rê nó, một cô bé năm thứ hai và một cô nàng (thiệt là khủng khiếp) học năm thứ năm, cô nàng này có vẻ như muốn nện cho Harry một trận nếu nó từ chối.

Ron được một trận cười đã đời rồi nói một cách công tâm:

“Cô ta cũng xinh đẹp đấy chứ!”

Harry vẫn còn bực mình:

“Chị ấy cao hơn mình đến ba tấc! Tưởng tượng coi mình mà nhảy với chị ấy thì ngó mình giống cái gì?”

Những lời Hermione nói về Krum cứ trở đi trở lại hoài trong đầu Harry:

“Họ khoái anh ta chỉ vì anh ta nổi tiếng!”

Harry rất nghi ngờ, không hiểu là mấy cô nàng muốn làm bạn nhảy với nó có còn muốn đi dự Dạ vũ với nó không nếu như nó không phải là quán quân của trường. Rồi nó tự hỏi không biết nó có bực mình không nếu người rủ rê nó lại là Cho.

Nói chung, Harry phải thừa nhận là cuộc đời đã đẹp hơn lên nhiều sau khi nó vượt qua được bài thi đầu tiên, tuy rằng cái viễn cảnh về buổi Dạ vũ trước mắt khiến nó hết sức bối rối. Bây giờ nó không còn thu hút nhiều nỗi khó chịu trong hành lang như trước đây nữa, mà điều này nó ngờ là do Cerdic giúp vào – nó nghĩ là có thể Cerdic đã nói với học sinh bên nhà Hufflepuff hãy để Harry được yên, để cảm ơn việc nó đã tiết lộ để thì con rồng cho Cerdic. Bây giờ chung quanh không còn mấy phù hiệu Ủng hộ Cerdic Diggory! nữa. Dĩ nhiên Draco Malfoy vẫn còn trích dẫn bài báo của cô Rita Skeeter về Harry, bất cứ lúc nào nó có thể, nhưng việc đó càng lúc càng ít gây được tiếng cười hưởng ứng. Và thêm vào nỗi thờ hân hoan của Harry về tình cảnh tốt đẹp của nó hiện nay, là trên tờ Nhật báo Tiên tri không xuất hiện bài báo nào hết về lão Hagrid.

Vào cuối buổi học Chăm sóc Sinh vật Huyền bí cuối học kỳ, Harry, Ron và Hermione hỏi lão Hagrid xem cuộc phỏng vấn giữa lão và cô Rita ra sao, thì lão Hagrid nói:

“Nói thiệt với các cháu, cô ta chẳng quan tâm gì tới những Sinh vật Huyền bí hết á!”

Tụi nó hết sức nhẹ nhõm khi thấy lão Hagrid giờ đây đã thôi chuyện tiếp xúc trực tiếp với mấy con quái tôm, và bọn trẻ dạo này chỉ cần tùm tùm đằng sau căn chòi của lão Hagrid, ngồi bên cái bàn thô, sửa soạn một mớ đồ ăn chọn lọc ấy con quái tôm để dụ dỗ chúng.

Lão Hagrid tiếp tục câu chuyện với tụi nó với giọng trầm xuống:

“Cô ta chỉ muốn bác nói về cháu thôi, Harry à. Ồ... bác nói với cô ta là bác cháu mình đánh bạn với nhau từ hồi bác đi đón cháu ở nhà Dursley. Cô ta hỏi ‘chưa từng rầy la nó trong suốt bốn năm qua à? Nó cũng chưa từng quậy ông trong lớp à?’ Bác nói ‘chưa bao giờ’, và cô ta có vẻ không vui chút nào hết. Cháu cứ tin đi, cô ta rất muốn bác nói là cháu khủng khiếp lắm, Harry à.”

Harry vừa quăng một nắm gan rỗng vô trong một cái tộ to tương bằng kim loại và cầm con dao của nó lên để xắt thêm một mớ nữa, vừa nói:

“Dĩ nhiên là cô ta muốn vậy mà. Cô ta không thể viết hoài về một anh hùng nhỏ đầy bi kịch như cháu, nếu cứ vậy mãi thì thiệt là chán.”

Ron vừa lột vỏ trứng của con sa giông vừa nói một cách không ngoan:

“Cô ta muốn moi ra một khía cạnh mới ấy mà. Cô ta muốn mớm cho bác nói Harry là một thằng phạm tội điên khùng!”

Lão Hagrid có vẻ kinh hoàng thiệt tình:

“Nhưng mà nó đâu phải vậy!”

Harry nói dứt khoát:

“Lẽ ra cô ta nên phỏng vấn giáo sư Snape. Ông sẵn lòng cung cấp cho cô ta những thứ cô cần về cháu bất cứ ngày nào. ‘Potter đã luôn luôn phá luật kể từ ngày đầu tiên nó đến trường này cho tới bây giờ.’”

Lão Hagrid hỏi:

“Ông ấy nói vậy hả?”

Ron và Hermione cùng cười. Lão Hagrid thật thà nói tiếp:

“Chà, có lẽ cháu cũng đã phá một số qui định, Harry à, nhưng mà thực ra cháu đâu đến nỗi tệ, đúng không?”

Harry nhướn miệng cười:

“Vui lên đi, bác Hagrid!”

Ron hỏi:

“Bác có đi dự cái Dạ vũ đó vào đêm Giáng sinh không, bác Hagrid?”

Lão Hagrid nói hơi lơ đãng:

“Ồ đi chứ, mặc dù có lẽ bác chỉ tạt qua một lát thôi. Bác đoán đây sẽ là một cuộc vui lớn, cháu sẽ khai mạc buổi khiêu vũ, đúng không, Harry? Cháu sẽ mời ai vậy?”

Harry lại cảm thấy mình đỏ mặt lên, nó nói:

“Chưa có ai hết ạ!”

Lão Hagrid không hạch hỏi gì thêm.

Mỗi ngày trôi qua của tuần cuối cùng học kỳ I trở nên càng lúc càng náo nhiệt. Chuyện đồn đại về buổi Dạ vũ rùm beng khắp nơi, mặc dù Harry không tin được tới một nửa những câu chuyện đó. Thí dụ như tin đồn là cụ Dumbledore đã mua tám trăm thùng rượu mật ong ủ nóng của bà Rosemerta. Tuy nhiên, cái chuyện cụ đã đặt cốc Quái Tỷ Muội thì có vẻ là đúng. Quái Tỷ Muội chính xác là ai hay cái gì thì Harry không biết, nó chưa bao giờ tiếp cận với hệ thống vô tuyến phù thủy, nhưng nó suy ra từ sự náo nức của những người đã lớn lên nghe đài HTP (Hệ thống Truyền thông phù thủy) rằng Quái Tỷ Muội có lẽ là một ban nhạc nổi tiếng.

Một số giáo sư, như giáo sư Flitwick chẳng hạn, đành phải đầu hàng khi thấy không thể nhồi nhét gì được vô đầu lũ học trò khi mà rõ ràng, đầu óc chúng chẳng biết để ở đâu. Giáo sư đành cho phép tụi nó bày trò chơi trong buổi học của ông vào ngày thứ tư, và dành phần lớn thì giờ của ông trong buổi học đó để nói chuyện với Harry về cái bùa Triệu Tập tuyệt hảo mà Harry đã ứng dụng khi thực hiện bài thi đầu tiên của cuộc Thi đấu Tam Pháp thuật.

Một số giáo sư khác thì không được hào phóng như vậy. Thí dụ như giáo sư Binns thì không có gì có thể ảnh hưởng đến ông khiến ông ngừng cày xới các điểm ghi chú của mình về cuộc nổi loạn của Yêu tinh. Bởi vì giáo sư Binns chưa bao giờ chịu để cho cái chết của ông ngăn trở việc dạy học, nên bọn học trò cho là một sự kiện nhỏ như Dạ vũ đêm Giáng sinh chắc cũng không thể khiến ông ngừng dạy được. Và thật là đáng ngạc nhiên khi ông có thể làm cho những cuộc nổi loạn dữ dội và đẫm máu của lũ Yêu tinh nghe ra cũng chán phèo như câu chuyện đít vạc của Percy. Giáo sư McGonagall và giáo sư Moody cũng bắt tụi nó học cho đến giây cuối cùng của tiết học. Và dĩ nhiên trong giờ học của giáo sư Snape thì đừng hòng trông mong chơi bởi gì hết. Giáo sư nhìn quanh đám học trò một cách khó chịu, thông báo cho tụi nó biết là ông sẽ kiểm tra tụi nó về thuốc giải độc trừ tà trong suốt buổi học cuối của học kỳ.

Đêm đó, trong phòng sinh hoạt chung của nhà Gryffindor, Ron nói một cách cay đắng:

“Lão ác dễ sợ. Đầy ải tụi mình bằng bài kiểm tra vào cái ngày cuối cùng. Làm cho người ta học té khói đến tận cuối học kỳ, thiệt là ác!”

Hermione ngược nhìn Ron qua cuốn sổ ghi chép đọc được của cô bé:

“Ừm... Dù vậy bỏ cũng đâu đến nỗi kiệt sức, đúng không?”

Ron đang bận dựng một tòa lâu đài bằng những quân bài trong cái túi đựng bài nổ của nó. Chơi bài nổ để tiêu thì giờ thú vị nhiều hơn so với chơi bài kiểu dân Muggle, nhờ có cái cơ hội mà mọi thứ có thể nổ tung lên bất cứ lúc nào.

Harry uể oải nói:

“Lễ Giáng sinh mà Hermione!”

Nó đang ngồi trong một cái ghế bành đặt cạnh lò sưởi, đọc lại cuốn “Bay cùng súng thần công” lần thứ mười.

Hermione ngược nhìn nó, cũng trang nghiêm không kém khi rầy Ron:

“Mình tưởng bồ sẽ làm một cái gì đó có tính xây dựng hơn chứ, ngay cả khi bồ không muốn học phép giải độc trừ tà.”

Harry ngắm Joey Jenkins của đội Súng thần công quất một trái Bludger về phía một truy thủ của đội Người Đuổi Dơi lâu đài máu. Nó nói:

“Thí dụ như làm gì?”

Hermione rít lên:

“Cái trứng đó!”

Harry nói:

“Thôi đi, Hermione. Tới ngày 24 tháng tư mình mới phải thực hiện bài thi thứ hai mà.”

Nó đã cất cái trứng vàng vô trong cái rương của nó, để trong phòng ngủ trên lầu từ bữa tiệc mừng thành công của bài thi thứ nhất đến tận bây giờ. Nói cho cùng, vẫn còn những hai tháng rưỡi nữa nó mới cần biết toàn bộ cái tiếng than khóc thất thanh đó có nghĩa là gì.

Hermione nói:

“Nhưng có thể phải mất nhiều tuần lễ mới giải đáp được. Nếu mọi người đều biết bài thi sắp tới là gì trong khi bồ lại không biết thì bồ sẽ thộn ra chẳng khác gì một thằng ngốc.”

Ron đặt hai lá bài cuối cùng của nó lên nóc tòa lâu đài, và cả khối nổ tung lên, cháy xém cả chân mày của nó. Ron nói:

“Tha nó đi mà, Hermione, Harry xứng đáng được xả hơi một tí chứ.”

Lúc đó Fred và George xuất hiện:

“Trông hay đó... Ron. Bộ chân mày cháy xém đó sẽ ăn rở với bộ lễ phục của em đó.”

Fred và George ngồi xuống chung bàn với Harry, Ron và Hermione ngay khi Ron nhận ra nó đã gây hư hại như thế nào. George hỏi:

“Ron ơi, anh mượn con Pigwidgeon được không?”

Ron nói:

“Không, nó đã đi giao thư rồi. Mà chi vậy?”

Fred chế nhạo:

“George muốn mời nó dự buổi dạ vũ ấy mà.”

George nói:

“Tụi này muốn gửi một bức thư chứ để làm gì hả cái đồ Đại dân?”

Ron hỏi:

“Ê, anh cứ viết thư cho ai hoài vậy?”

Fred phe phẩy cây đũa phép đầy dọa nạt:

“Đừng có chõ mũi vô nghe Ron, nếu không thì anh sẽ đốt cái mũi của em luôn thể. Vậy... em có nhiều bạn nhảy chưa?”

Ron nói:

“Chưa.”

Fred nói:

“Vậy thì nhanh chân lẹ tay lên đi tụi bây. Nếu không thì chẳng còn mấy đứa xịn đâu.”

Ron hỏi:

“Vậy anh định cặp bồ với ai?”

Fred đáp ngay, chẳng có chút xú ngược ngùng nào hết:

“Angelina!”

Ron bị dội ngược:

“Cái gì? Anh đã mời chị ấy rồi hả?”

Fred nói:

“Ý hay đó!”

Fred quay lại, gọi vọng ngang qua phòng sinh hoạt chung:

“Angelina ơi!”

Angelina đang nói chuyện tầm phào với Alicia gần lò sưởi, cô nàng quay đầu lại hỏi:

“Cái gì vậy?”

“Muốn đi dự Dạ vũ với mình không?”

Angelina nhìn Fred như định giá rồi nói:

“Ừ, cũng được!”

Rồi cô nàng quay lại với Alicia để tiếp tục tán dóc, một nụ cười nhoẻn trên môi. Fred nói với Harry và Ron:

“THấy chưa. Dễ ợt.”

Fred đứng lên, ngáp, và nói:

“Vậy là tụi mình đành phải xài tới cú trường, George à, đi thôi...”

Hai đứa bỏ đi. Ron thôi sờ cái chân mày cháy xém của nó và ngó Harry ngang qua cái tàn tích còn đang ngún khói và âm ỉ cháy của cái lâu đài bằng những lá bài nổ.

“Bồ nên hoạt động gấp lên đi, bồ hiểu không... Ảnh nói đúng đó, bồ mời đại ai đi... Mình không muốn rút cuộc hai đứa mình cặp bồ với hai con quỷ kéch xù đâu.”

Hermione vượt ra một câu lấp bắp đầy công phẫn:

“Xin lỗi, hai con... gì cơ?”

Ron nhún vai:

“Chà... bồ biết đó... thà là mình đi một mình còn hơn là đi với... với ... Eloise Midgen chẳng hạn.”

“Gần đây mụn của bạn ấy đã khá hơn rồi... và bạn ấy xinh thiệt chứ bộ!”

Ron nói:

“Cái mũi của cô ta lệch qua một bên!”

Hermione nổi giận, nói:

“À, tôi hiểu rồi. Vậy ra căn bản là các bạn sẽ chỉ chọn những cô gái xinh đẹp nhất, cho dù cô ta hoàn toàn cà chớn?”

Ron nói:

“Ồ... phải, nghe cũng đúng.”

Hermione quạu:

“Mình đi ngủ đây.”

Và cô bé bỏ đi về phía cầu thang dẫn về phòng ngủ của con gái mà không thèm nói một lời nào.

Các giáo sư ở trường Hogwarts không ngừng mong muốn gây ấn tượng cho các vị khách đến từ Beauxbatons và Durmstrang. Họ dường như quyết định trang trí tòa lâu đài một cách lộng lẫy nhất vào dịp lễ Giáng sinh này. Khi cuộc trang trí bắt đầu, Harry nhận ra đây là lần đầu tiên nó thấy bên trong lâu đài được trang hoàng lộng lẫy tuyệt vời đến như vậy. Những cột bằng vịnh cửu đã được áp vào thang cầu thang cẩm thạch. Mười hai cây thông Giáng sinh hàng năm trong Đại sảnh đường được trang hoàng bằng mọi thứ, từ những trái cầu lông lánh đến những con cú thực bằng vàng rúc lên từng hồi; và những bộ áo giáp đã được phù phép để hát những khúc thánh ca bất cứ khi nào có người đi ngang qua. Đại khái là có thể nghe một cái mũ sắt rỗng thuộc có phân nửa lời bài hát mà cứ hát nghêu ngao “Ồi hãy đến, tất cả những kẻ trung thành...”

Nhiều phen, thầy giám thị Filch đã phải trục xuất con yêu siêu quậy Peeves ra khỏi một bộ áo giáp mà nó đã chui vào trốn trong đó, rồi ngồi đó chế ra lời ca quậy, nghe hết sức bậy bạ, để thế vô lời các bài ca.

Và Harry vẫn chưa ngó được lời mời Cho đi dự Dạ vũ. Bây giờ cả nó lẫn Ron đều rất căng thẳng, mặc dù Harry đã chỉ ra rằng có bạn nhảy vào trông Ron sẽ ngổ hơn là không có bạn nhảy nào, còn Harry thì bị coi là người sẽ phải cùng các quân quân khác mở màn buổi dạ vũ.

Nó rầu rĩ nói:

“Mình nhắm là dù sao lúc nào cũng còn con ma Khóc nhè Myrtle.”

Ý nó muốn nói đến con ma ám nhà vệ sinh nữ ở tầng lầu hai.

Vào sáng thứ sáu, Ron nói:

“Harry à... chắc là tụi mình phải nghiền răng mà làm thôi...”

Nó nói bằng giọng nghe như thể tụi nó đang vạch kế hoạch tấn công bão táp một pháo đài không thể nào chiếm được.

“Tối nay, khi tụi mình trở về phòng sinh hoạt chung tụi mình nhất định phải có bạn nhảy... chịu không?”

Harry nói:

“Ồ... được.”

Nhưng suốt ngày hôm đó, mỗi lần nó nhìn thấy Cho – lúc ra chơi, lúc ăn trưa, và một lần trên đường đến lớp Lịch sử Pháp thuật – thì ư như rằng Cho đang bị một đám bạn bè vây quanh. Chẳng lẽ cô nàng không bao giờ đi đâu một mình sao? Chẳng lẽ nó phải phục kích cô nàng khi cô nàng đi vô nhà vệ sinh? Nhưng mà không, ngay cả đi vô đó, cô nàng cũng kè kè ba bốn đứa con gái chung quanh. Nhưng nếu nó không làm lẹ lên thì biết đâu cô nàng sẽ bị người khác mời mất.

Nó thật không làm sao tập trung được vào bài kiểm tra môn độc dược của giáo sư Snape, và hậu quả việc đầu óc lơ mơ này là nó quên thêm vô một nguyên liệu chính – chất bezoar – và điều đó có nghĩa là nó sẽ bị điểm bét sổ. Nhưng nó cũng chẳng bận tâm; nó chỉ bận khơi dậy lòng can đảm để làm cái mà nó định làm. Khi chuông reo, Harry tóm lấy cặp, lật đật chạy tới cái cửa lớp học nằm ở tầng hầm. Trước khi vọt lên cầu thang, nó nói với Ron và Hermione:

“Hẹn gặp lại ở bữa ăn tối nha!”

Nó chỉ cần xin phép Cho cho được nói chuyện riêng một chút, chỉ vậy thôi... Nó hấp tấp băng qua hành lang đông ken học sinh để tìm kiếm Cho, và (sớm hơn là nó tưởng) nó gặp ngay cô nàng đang từ trong lớp Phòng chống Nghệ thuật Hắc ám đi ra.

“Ồ... Cho nè... tôi nói vài lời với bạn được không?”

Cho nói:

“Được chứ!”

Những cô gái chung quanh Cho bắt đầu cười khúc khích khiến Harry tức giận nghĩ là cần phải có luật cấm người ta cười khúc khích mới được. Cho thì chẳng cười.

Cho đi theo Harry ra một chỗ cách xa những cái tai thính của đám bạn cùng lớp. Harry quay lại nhìn Cho mà bao tử nó thót lên như thể nó bị hụt một bậc thang khi bước xuống cầu thang. Nó nói:

“Ồ...”

Nó không làm sao mở miệng mời được. Nó không thể. Nhưng mà nó phải làm thôi. Cho đứng đó, nhìn nó, bối rối khó hiểu.

Rồi chữ nghĩa vọt ra dính chùm nhau vì cái lưỡi của nó lúu cả lại:

“Đivũvótôinha?”

Cho hỏi lại:

“Xin lỗi, bạn nói gì?”

“Mời... mời bạn... đi dự dạ vũ với tôi nha?”

Harry nói xong, tự hỏi mắc gì mà nó phải đổ mặt chứ? Ủ, mắc gì?

“Ôi!”

Cho nói, và cô nàng cũng đổ mặt:

“Ôi, Harry, mình thực tình xin lỗi nha.”

Và Cho thẳng thắn nói:

“Mình đã nhận lời đi với người khác rồi.”

Harry thốt lên:

“Ôi!”

Thiệt là kỳ cục; mới một phút trước đó nó cảm thấy trong bụng nó lúc nhúc một bầy rắn, mà sao bây giờ nghe như bụn nó trống trơn, bên trong người nó hình như không còn gì cả. Nó nói:

“Không sao, chẳng hề gì.”

Cho lại nói:

“Mình thực sự rất tiếc.”

Harry nói:

“Không sao.”

Hai đứa đứng đó nhìn nhau, và rồi Cho nói:

“Vây thôi...”

Harry nói:

“Ừ...”

Cho nói:

“Thôi, tạm biệt.”

Gương mặt Cho vẫn còn ửng hồng, cô nàng bước đi.

Harry gọi theo trước khi kịp tự ngăn mình lại:

“Bạn sẽ đi với ai vậy?”

Cho nói:

“À... Cerdic ... Cerdic Diggory.”

Harry nói:

“Vậy hả?”

Bên trong nó bắt đầu đầy ứ lên trở lại. Nó cảm thấy như thể ruột gan nó đã được đổ đầy chì.

Hoàn toàn quên mất bữa ăn tối, Harry chậm chạp đi trở về tháp Gryffindor, giọng nói của Cho cứ vang vọng mãi trong tai theo mỗi bước nó đi: “Cerdic - Cerdic Diggory “. Nó mới bắt đầu khoái Cerdic – đã chuẩn bị bỏ qua cái thực tế là hắn đã từng đánh bại nó ở trận Quidditch, và hắn đẹp trai, và nổi tiếng, và là quán quân được yêu thích nhất của hầu như mọi người. Bây giờ nó bỗng nhiên nhận ra rằng Cerdic thực ra là một thằng bánh trai vô tích sự, đầu óc không đầy một cái chén đựng trứng.

Nó thần thờ nói với Bà Béo:

“Ánh sáng thần tiên.”

Đó là mặt khẩu vừa được đổi ngày hôm trước.

“Được, chờ nghe, cưng.”

Bà Béo cất giọng ngân nga, vừa sửa lại mớ tóc bọc lưới kim tuyến, vừa lẳng mình tới trước để mở ra cái lỗ cho Harry chui vào.

Vô phòng sinh hoạt chung rồi, Harry đứng nhìn quanh và nó ngạc nhiên thấy Ron đang ngồi ở một góc xa, mặt mày xám ngoét như tro. Ginny đang đứng cạnh Ron, nói với nó bằng một giọng nhỏ nhẹ dịu dàng. Harry đến gần hai anh em Ron, hỏi:

“Có chuyện gì vậy, Ron?”

Ron ngược nhìn Harry, một nỗi sợ hãi điển hình hiện trên nét mặt. Ron ngớ ngẩn nói:

“Tại sao mình lại làm vậy? Mình không biết cái gì đã khiến mình làm như vậy!”

Harry hỏi:

“Làm cái gì?”

Ginny nói:

“Ảnh... ơ... ảnh vừa mới ngỏ lời mời chị Fleur Delacour đi dạ vũ với ảnh.”

Trông Ginny như thể cố nín cười mặc dù cô bé vẫn vỗ về Ron một cách đầy cảm thông.

Harry hỏi:

“Bồ làm cái gì?”

Ron lại hốt hển nói:

“Không biết cái gì đã khiến mình làm chuyện đó. Mình đã giở trò gì kia chứ? Chung quanh toàn là người ta – Mình phát điên rồi – ai cũng trở mặt nhìn! Mình chỉ vừa đi ngang qua cô ta trong tiền sảnh – cô ta đang đứng đó nói chuyện với Diggory – và làm như có ma nhập mình hay sao ấy – mình ngỏ lời với cô ta!”

Ron vùi mặt vào hai bàn tay rên rỉ. Nó cứ lảm nhảm nói một hồi, mặc dù lời lẽ càng lúc càng không thể phân biệt tiếng nào ra tiếng nào được nữa.

“Cô ta nhìn mình như thể mình là một con sên biển hay cái gì đó. Thậm chí không thèm trả lời. Và rồi – mình không biết – mình đại khái như chột bùng tỉnh và cúp đuôi mà chạy.”

Harry nói:

“ Cô ấy lai tiên nữ mà. Bỏ nghĩ đúng đó. Bà nội của cô là tiên nữ, thế nào cô ta cũng có bùa. KHÔNG phải lỗi của bồ đâu. Mình cá là khi bồ đi ngang qua chính là lúc cô ta đang bỏ bùa Diggory và bồ bị lạc đạn – Nhưng mà đằng nào đi nữa thì cô ta cũng uống công thôi. Cerdic sẽ nhảy với Cho Chang.”

Ron ngược nhìn lên. Harry nói bằng giọng lơ mờ:

“Mình vừa mới ngỏ lời mời cô ấy, và cô ta nói với mình như vậy.”

Nụ cười trên môi Ginny bỗng nhiên tắt ngóm. Ron nói:

“Chuyện này điên thật. Tụi mình thành ra là những người cuối cùng không có ai làm bạn nhảy hết - Ồ, còn Neville nữa. Ê, đoán thử coi Neville ngỏ lời mời ai? Hermione!”

“Cái gì?”

Harry hoàn toàn phát điên lên được với cái tin sốt dẻo chấn động này. Gương mặt Ron từ từ có thần sắc trở lại khi nó bắt đầu cười:

“Ừ, mình biết mà! Nó đã kể ỉnh nghe sau buổi học Độc dược! Nó nói Hermione hồi nào giờ luôn luôn là một cô gái tốt, đã giúp nó học hành và những chuyện khác... nhưng mà Hermione nói với nó là cô nàng đã quyết định đi với người khác rồi. Hì hì! Giả bộ thôi! Cô nàng chẳng qua là không muốn đi cùng với Neville thôi... Ý mình là Hermione đi với ai chứ?”

Ginny nói, giọng khó chịu:

“Đừng mà! Đừng cười nhạo...”

Vừa lúc đó Hermione trôi qua cái lỗ chân dung mà vào phòng. Cô bé đi đến nhập bọn và hỏi:

“Sao hai bồ không xuống ăn tối?”

Ginny nói:

“Bởi vì – Ồi, hai anh đừng cười nữa – Bởi vì cả hai anh chàng này vừa bị các cô cho de ngay khi vừa mở miệng rủ người ta đi dự Dạ vũ!”

Câu nói đó làm cho cả Ron và Harry nín cười ngay. Ron chưa chát nói:

“Cám ơn cả đồng nghe Ginny!”

Hermione nói với vẻ kiêu kỳ:

“Những cô nàng xinh đẹp đều được mời hết rồi hả Ron? Bây giờ thì Eloise Midgen bắt đầu có vẻ xinh đẹp ra rồi đó, đúng không? Chà, mình chắc là bồ sẽ tìm được ở đâu đó người nào đó nhận lời bồ.”

Nhưng Ron bắt đầu chăm chú nhìn Hermione như thể bỗng nhiên nhận ra cô bé trong một vầng ánh sáng mới mẻ.

“Hermione à... Neville nói đúng... bồ là một cô gái...”

Hermione chưa chát đáp:

“Chà, phát hiện giỏi à!”

“Ừ - bồ có thể đi với một trong hai đứa tụi này!”

Hermione ngắt lời:

“KHông, mình không thể.”

Ron sốt ruột:

“Ôi, thôi đi mà. Tụi này đang cần bạn nhảy, nếu mà tụi này không có bạn nhảy, nếu không ai nhận lời đi với tụi này hết, thì tụi này sẽ thộn mặt ra ngổ hết chỗ nói.”

Bây giờ Hermione đã đỏ bừng mặt lên:

“Mình không thể đi với mấy bồ được bởi vì mình sẽ đi với người khác.”

Ron nói:

“Không, bồ không có đi với ai hết! Bồ nói vậy chỉ để đuổi khéo Neville mà thôi.”

“Ừa, vậy hả?”

Hermione kêu lên, ánh mắt cô bé long lên một cách nguy hiểm:

“Nếu bồ mất tới ba năm mới nhận ra, thì không có nghĩa là không có ai khác nhận ra mình là thiếu nữ!”

Ron trở mặt nhìn Hermione, rồi nó nhe răng cười:

“Thôi được, được rồi, tụi này biết bồ là một thiết nữ rồi. Được chưa? Vậy bồ có đi với tụi này không?”

Hermione giận dữ nói:

“Tôi đã nói rồi mà! Tôi sẽ đi với một người khác.”

Và cô bé dùng dùng bỏ đi về phía phòng ngủ của nữ sinh.

Ron nhìn theo Hermione, nói thảng thừng:

“Nó xạo đó!”

Ginny nhỏ nhẹ nói:

“Chị ấy không xạo đâu.”

Ron hỏi ngay:

“Vậy người đó là ai?”

Ginny nói:

“Em chẳng nói cho anh biết đâu, đó là chuyện riêng của chị ấy.”

Ron có vẻ bối rối cực kỳ:

“Được. Chuyện này càng lúc càng ngớ ngẩn. Ginny, em có thể đi với Harry, còn anh thì...”

Ginny đỏ ửng lên:

“Không, em không thể... em... em đi với anh Neville. Khi Hermione từ chối ảnh, ảnh mời em, và em nghĩ... ừ... nếu không nhận lời ảnh thì em đâu có được đi. Em chưa lên tới năm thứ tư mà.”

Trông Ginny thiệt là cực kỳ khổ sở. Cô bé đứng dậy, bỏ đi, đầu cúi xuống, chui qua cái lỗ chân dung:

“Em đi ăn tối đây.”

Ron lồi mắt ra ngó Harry. Nó hỏi:

“Tụi nó mắc cái chứng gì vậy?”

Nhưng Harry vừa mới nhìn thấy Parvati và Lavender chui vào cái lỗ chân dung. Đã đến lúc phải hành động quyết liệt. Harry nói với Ron:

“Chờ ở đây.”

Nó đứng dậy, đi thẳng tới Parvati và nói:

“Parvati? Bạn có đi dự Dạ vũ với tôi không?”

Parvati bật ra một tràng cười khúc khích. Harry chờ cho tiếng cười dịu xuống, hai ngón tay của nó bắt tréo trong túi áo cầu nguyện.

Cuối cùng Parvati nói, vẻ thẹn thùng kinh khủng:

“Ừ, được thôi.”

Harry thở phào ra.

“Cảm ơn nha. Ồ... Lavender.. bạn có muốn đi với Ron không?”

“Bạn ấy sẽ đi với Seamus.”

Parvati trả lời thay cho Lavender và cả hai cùng cười khúc khích dữ hơn bao giờ hết.

Harry thở dài. Nó nói, nhỏ giọng lại để cho Ron khỏi nghe thấy:

“Bạn có thể nghĩ ra bất cứ người nào đó chịu đi với Ron không?”

Parvati nói:

“Chứ Hermione đâu?”

“Bạn ấy đi với một người khác.”

Parvati tỏ ra sững sốt. Cô nàng hăng hái hỏi:

“Ôôôôôiii – Ai vậy?”

Harry nhún vai, nói:

“Chẳng biết. Vậy còn Ron thì tính sao?”

Parvati từ tốn nói:

“Chà... tôi nhầm chừng em gái tôi có thể ... Bỏ biết Padma... ở bên nhà Ravenclaw ấy. Mình sẽ hỏi ý nó nếu như bỏ thích.”

Harry mừng rỡ:

“Ừ, được như vậy thì hay lắm. Nếu được thì ình biết nha?”

Sau đó Harry quay trở lại với Ron, cảm thấy cuộc dạ vũ này phiền phức quá đáng, và nó chỉ còn biết hy vọng thiệt nhiều là cái mũi của Padma Patil không đến nỗi bị vẹo quá.

23. Chương 23

Chương 23 - DẠ VŨ GIÁNG SINH

Bất chấp cả đồng bài tập mà bọn học sinh năm thứ tư bị giao cho làm trong những ngày lễ, Harry không cảm thấy hứng thú làm bài chút nào khi học kỳ kết thúc. Nó dành cả tuần lễ trước ngày lễ Giáng sinh để mặc sức vui chơi thoải mái với những người khác. Tháp Gryffindor trong suốt học kỳ chưa bao giờ đông đúc như bây giờ, đã vậy còn có vẻ như hơi bị co lại, khi cư dân trong đó quá om sòm lộn xộn hơn thường. Fred và George đã trúng mảnh lớn với món Hoàng Yến của tụi nó, và trong vòng hai ngày đầu của kỳ nghỉ, chỗ nào trong lâu đài cũng thấy thiên hạ nổ ra thành chim. Tuy nhiên, chẳng mấy chốc tất cả dân Gryffindor đều đã học được cách nghiền cứu thức ăn do người khác mời một cách rất ư kỹ lưỡng, để coi có bánh kem Hoàng Yến giấu ở chính giữa bánh không. George giải bày tâm sự riêng với Harry rằng nó và Fred đang thực hiện một việc nhằm phát triển cái gì đó. Harry ghi nhớ trong đầu là trong tương lai đừng bao giờ chấp nhận nhiều quá những trò giòn giã của Fred và George. Nó vẫn còn chưa quên vụ Dursley và kẹo Phù Lưỡi.

Giờ đây tuyết đã rơi dày trên mái tòa lâu đài và trên mặt đất. Những toa nhà di động của đoàn Beauxbatons màu xanh lơ nhạt trông giống như một trái bí rợ khổng lồ lạnh giá và đóng băng, nằm kế bên một ngôi nhà giống như làm bằng bánh gừng có trét kem là căn chòi của lão Hagrid. Trong lúc đó thì những ô cửa sổ ở mạn tàu của con tàu Durmstrang cũng nhòe đi vì băng và cột buồm thì trắng xóa sương giá. Bọn gia tinh ở dưới nhà bếp cố hết sức làm giỏi hơn bao giờ hết với hàng loạt món thịt hầm nóng hổi béo bùi và những cái bánh có nhân thơm ngon vô cùng. Và dường như chỉ có Fleur Delacour là có thể kiếm ra được điều gì đó để phàn nàn.

Một buổi tối, khi tụi Harry rời Đại sảnh đường, đi sau lưng Fleur, tụi nó nghe cô ta cầu nhàu:

“Béo quá, tất cả dừng thử đồ ăn Ogwarts này. Tôi sẽ chẳng còn mặt vừa áo dạ hội của tôi nữa!”

(Ron lẩn lút lút lút đằng sau Harry, hiển nhiên là để khỏi bị Fleur ngó thấy.)

Khi Fleur đi ra tiền sảnh, Hermione sáng giọng:

“Ồi, một bi kịch. Chị ả nghĩ về bản thân nhiều quá, đúng không?”

Ron hỏi:

“Hermione à, bồ sẽ đi dự Dạ vũ với ai?”

Ron cứ lải nhải câu hỏi đó với Hermione, hy vọng là nhảy bổ vô câu hỏi đó vào lúc Hermione ít đề phòng nhất thì có thể moi ra được câu trả lời. Nhưng mà Hermione chỉ cau mày, nói:

“Mình không nói cho bồ biết đâu. Bồ chỉ giỏi đem mình ra làm trò cười thôi.”

Malfoy đi đằng sau lưng tụi nó, xía vô:

“Mày nói giỡn hả Weasley? Mày đừng có nói với tao là có kẻ nào đó lại đi mời cái thứ đó dự Dạ vũ chứ? Chắc không phải một tên Muggle hàm vẩu hả?”

Cả Harry và Ron cùng quay ngoắt lại, lao vào Malfoy, nhưng Hermione đã nói to, vẫy tay chào người nào đó đằng sau lưng Malfoy:

“Thưa giáo sư Moody ạ!”

Mặt mày Malfoy thất sắc và nó nhảy thối lui ngay, dáo dác nhìn quanh coi giáo sư Moody ở đâu. Ông vẫn còn ngồi tuốt ở bàn giáo sư, đang ăn món thịt hầm.

Hermione nói giọng gay gắt:

“Trò cũng quần đít chồn hương lên sao, Malfoy?”

Cả ba đứa vừa tiếp tục đi lên cầu thang cẩm thạch vừa cười khoái trá.

Ron liếc qua Hermione đi bên cạnh, bỗng nhiên nghiêm trang:

“Hermione, răng của bồ...”

Hermione hỏi:

“Răng của mình thì sao?”

“Ồ... chúng hơi khác... Mình chỉ mới để ý...”

“Dĩ nhiên là răng mình khác đi... chẳng lẽ mấy bồ cho là mình nên giữ nguyên mấy cái răng nanh mà Malfoy đã ếm mình hả?”

“Không, ý mình nói là chúng khác so với trước cả khi thằng đó ếm bồ... Chúng... ngay ngắn ... và ... kích thước bình thường.”

Bỗng nhiên Hermione mỉm cười tinh nghịch và Harry cũng nhận ra: đó là một nụ cười khác với nụ cười mà nó nhớ trước đây. Hermione nói:

“À... Khi mình đến chỗ bà Pomfrey để bà thu cho mấy cái răng của mình nhỏ lại, bà giờ một cái kiếng trước mặt mình và bảo mình khi nào thấy cái răng trở lại hình dạng bình thường thì nói bà ngừng lại. Vậy là mình... chỉ cần để cho bà ấy làm hơi quá một chút.”

Hermione lại mỉm cười, một nụ cười rộng hơn, nói tiếp:

“Ba má mình sẽ không vui chút nào đâu. Bao lâu nay mình cứ năn nỉ ba má ỉnh thu nhỏ lại mấy cái răng, nhưng mà ba má cứ muốn ỉnh đeo mấy cái móc chỉnh răng. Mấy bồ biết đó, ba má mình là nha sĩ mà, họ nghĩ đơn giản là răng với pháp thuật thì... Ngó kìa! Pigwidgeon đã về!”

Con cú nhỏ xíu của Ron đang kêu riu rít như diên trên lan can phủ đầy băng tuyết, chân nó buộc một cuộn giấy da. Những người đi ngang qua nó đều chỉ chỗ và cười nhạo, thậm chí còn có một nhóm nữ sinh năm thứ ba dừng lại và nói:

“Ôi, nhìn con cú tí hon kìa! Nó dễ thương thế chưa?”

Ron vội vã trèo lên cầu thang để tóm lấy con cú, nó rít lên:

“Đồ ngốc ơi! Mày đem thư giao tận địa chỉ, chứ không được quẩn quanh đó đây để mà khoe mẽ!”

Con Pigwidgeon rúc lên một cách vui sướng, đầu nó thò ra khỏi nắm tay của Ron. Bọn nữ sinh năm thứ ba thấy vậy có vẻ kinh hãi lắm. Ron vung vẩy nắm tay đang nắm con Pigwidgeon, và nạt tụi con gái tò mò:

“Đi chỗ khác chơi!”

Con cú tí hon lao vút vào không trung và rúc lên nghe còn vui mừng phấn khởi hơn trước. Khi bọn con gái đã kéo nhau đi với vẻ bị xúc phạm ghê gớm, Ron nói với giọng thật nhỏ:

“Đây, cầm lấy, Harry!”

Nó kéo cái lá thư hồi âm của chú Sirius cột bên chân con cú ra và Harry nhét vô túi áo, cả ba đứa vội vã quay trở về tháp Gryffindor để đọc.

Mọi người trong phòng sinh hoạt chung đều quá ư bận rộn với chuyện xả hơi ngày lễ nên chẳng hơi đâu mà để ý coi người khác làm gì. Harry, Ron và Hermione ngồi bên cạnh một cửa sổ tối đen đang dần dần ngập đầy tuyết, tách ra khỏi hẳn những người khác trong phòng, và Harry đọc lá thư:

Harry yêu quý.

Chúc mừng con đã vượt qua được con Đuôi-Gai. Kẻ nào đó đã bỏ tên con vào Cốc Lửa chắc chắn là không thể nào hí hửng vào lúc này được. Chú đã định dạy con câu thần chú Nguyên Viêm Kết mạc, bởi vì con mất là điểm yếu nhất của rồng. (Hermione thì thầm: “Đó là điều mà Krum đã làm!”) nhưng cách mà con đã làm còn tốt hơn, rất là ấn tượng.

Dù vậy cũng đừng tự mãn tự phụ, Harry à. Con chỉ mới làm được có một bài thi; kẻ nào đã bỏ tên con vô Cốc Lửa còn rất nhiều cơ hội nếu họ cố ý hại con. Hãy mở to đôi mắt cảnh giác – đặc biệt là khi kẻ mà chúng ta đã nói tới đó còn quẩn quanh gần con. Và con hãy tập trung vào việc giữ gìn sao cho con đừng dính vô vụ rắc rối nào hết.

Giữ liên lạc nghe con. Chú vẫn còn rất muốn được biết về những chuyện bất bình thường.

Chú Sirius.

Harry dứt bức thư trở vô túi áo, lặng lẽ nói:

“Chú ấy sao mà giống hệt giáo sư Moody. Cứ đề cao cảnh giác thường xuyên. Như thể mình đi loanh quanh với mắt nhắm tít để rồi đâm đầu vô tường không bằng...”

Hermione nói:

“Nhưng mà chú Sirius đúng đó Harry! Bồ còn phải làm thêm hai bài thi nữa. Bồ thiệt tình là nên ngó vô cái trứng đó, bồ biết mà, và bồ nên bắt đầu tìm hiểu ý nghĩa của nó...”

Ron ngắt lời:

“Hermione ơi, Harry còn cả đồng thời gian mà. Ê, Harry, đi chơi đánh cờ không?”

Harry nói:

“Ừ, chơi!”

Nhận ra cái nhìn không tán thành trên gương mặt Hermione, Harry nói:

“Thôi mà Hermione, làm sao mình có thể tập trung trong khi chung quanh ồn ào như vậy? Mình sẽ không thể nào nghe được cái trống giữa đám náo nhiệt này.”

Hermione thở dài:

“Ừ, mình cũng nghĩ vậy.”

Cô bé ngồi xuống nhìn hai đứa bạn chơi cờ. Ván cờ lên tới cực điểm căng thẳng khi Ron chiếu tướng, làm liên lụy đến hai con tốt đứng cảm và một quân Giám mục hung hăng.

Vào ngày Giáng sinh, Harry thức giấc rất đột ngột. Nó mở mắt ra, thắc mắc cái gì đã khiến nó bỗng nhiên tỉnh giấc như vậy, thì thấy cái gì đó có đôi mắt to tròn lơ lửng màu xanh lá cây đang chăm chú nhìn nó đắm chìm trong bóng tối, nhìn sát đến nỗi mũi của hắn đụng mũi của Harry.

“Dobby!”

Harry thét lên, bò trườn ra khỏi con yêu tinh lùn nhanh đến nỗi nó suýt rớt khỏi giường.

“Đừng làm vậy!”

Dobby kêu lên the thé đầy lo lắng:

“Thưa cậu, Dobby xin lỗi.”

Nó nhảy lui, mấy ngón tay dài sọc của nó bụm miệng:

“Thưa cậu, Dobby chỉ muốn cầu chúc Harry Potter một Giáng sinh hạnh phúc và mang tặng cậu một món quà! Harry Potter đã nói là Dobby có thể thỉnh thoảng đến thăm cậu mà, thưa cậu.”

Harry vẫn còn thở gấp hơn bình thường, trong khi trái tim nó đang điều hòa lại nhịp đập.

“Được rồi, Dobby. Chỉ cần... sau này đừng đâm chọc mình hay làm chuyện tương tự, thì không sao hết, đừng có chồm lên người mình như vậy...”

Harry kéo tấm màn chung quanh giường của nó ra, lấy cặp mắt kiếng để trên bàn bên cạnh, đeo vào. Tiếng thét của Harry đã đánh thức cả đám Ron, Dean, Seamus và Neville. Tất cả đều thò đầu ra khỏi kẽ hở giữa những tấm màn treo quanh cái giường tụi nó, đứa nào cũng tóc tai bù xù, mắt nhắm mắt mở.

Seamus hỏi giọng ngái ngủ:

“Có kẻ tấn công bồ hủ, Harry?”

Harry lầu bàu:

“Không, chỉ là Dobby thôi. Ngủ lại đi.”

Nhưng Seamus đã nhìn thấy đồng quà nằm ngay dưới chân giường của nó, bèn la lớn:

“Không... Quà kia!”

Ron, Dean và Neville cũng quyết định là bây giờ tụi nó tỉnh ngủ hẳn ra rồi, tụi nó bắt đầu mở quà ra thôi. Harry quay lại với Dobby, lúc này con yêu lùn đang phập phồng, đứng bên cạnh giường Harry, tỏ ra lo lắng như thể nó vừa làm cho Harry nổi giận. Trên chóp của cái ấm ủ trà mà Dobby đột có cái một cái nơ lòe loẹt. Dobby nói với giọng eo éo nghe hết sức căng thẳng:

“Dobby có thể tặng quà cho Harry Potter không?”

Harry nói:

“Dĩ nhiên là có thể. Ồ... tôi cũng có cái này tặng bạn nè.”

Nói vậy chỉ là nói dóc thôi; Harry chưa mua cái gì cho Dobby hết, nhưng nó cũng nhanh nhẩu mở cái rương ra và kéo ra một núi vớ cột gút nhau thành chùm. Đó là những cái vớ cũ nhất của Harry, xấy nhất, màu vàng mù tạt, và có thời đã thuộc về dượng Vernon. Lý do mà chúng bị cột gút thành chùm như vậy là vì Harry thường dùng chúng để làm giẻ bọc cái Ống kính Mách lẻo của nó gần cả năm nay. Harry lấy cái ống kính Mách lẻo ra và đưa chùm vớ cũ cho Dobby:

“Xin lỗi, tôi quên gói nó lại...”

Nhưng Dobby reo lên mừng rỡ:

“Vớ là thứ trang phục mà Dobby rất khoái, khoái nhất đó, thưa cậu!”

Con yêu lùn lập tức lột ngay vớ của nó ra và tròng mấy cái vớ của dượng Vernon vào chân.

“Thưa cậu... bây giờ Dobby đã có tới bảy đôi... nhưng thưa cậu...”

Hai con mắt to cò của Dobby mở ra thao láo, nó đã kéo lên hết chiều dài của cái vớ khiến mép vớ đã lên tới sát lai quần soọc của nó.

“Thưa cậu Harry Potter, họ bị nhầm lẫn ở tiệm rồi, thưa cậu, họ đưa cho cậu hai chiếc giống hệt nhau!”

Ron ngồi trên giường mình nhe răng cười với nó:

“Ôi, Harry, tại sao bồ lại không nhận ra chứ?”

Chung quanh Ron đầy những giấy gói quà vừa được tháo ra và bày bừa bộn:

“Dobby này, nói cho bồ biết cاین... đây, phần của bồ... bồ cứ lấy hai cái này, và bồ cứ trộn lẫn chúng với nhau cho hợp. Còn đây là cái áo len của bồ.”

Ron thấy cho Dobby một đôi vớ màu tím mà nó vừa tháo ở giấy gói quà ra, và cả cái áo len do bà Weasley đan tay và gửi cho cậu con trai út. Dobby mừng quá sức tưởng tượng.

Nước mắt Dobby lại trào ra khoe mắt, nó cúi mình thật thấp để tạ ơn Ron và thét lên the thé:

“Thưa cậu, cậu tử tế quá! Dobby biết là cậu thế nào cũng trở thành một pháp sư vĩ đại, bởi vì cậu là người bạn vĩ đại nhất của Harry Potter, nhưng Dobby đã không dè cậu còn có một tâm hồn vĩ đại, hào phóng, vị tha...”

Ron thấy hai tai nó hơi bị nóng đỏ lên, mặc dù nó cũng thấy sướng thiệt, nó nói:

“Chỉ là mấy chiếc vớ thôi mà, Dobby, có đáng gì! Ồi... Harry!”

Ron vừa mở tới món quà của Harry tặng nó: một cái nón của cổ động viên đội Chudley Cannon. Ron đội ngay nón lên đầu, mớ tóc đỏ bù xù của nó có vẻ bất mãn với cái nón lắm. Ron thốt lên:

“tuyệt!”

Bây giờ Dobby mới đưa cho Harry một cái gói nhỏ, mở gói ra thì thấy... vớ.

Con yêu lùn sung sướng nói:

“Thưa cậu, Dobby tự làm ra để tặng cậu đó. Dobby đã tự mua len bằng đồng lương của mình đó, thưa cậu.”

Chiếc vớ trái màu đỏ chót và có hình chổi thần trên vớ, còn chiếc vớ phải thì màu xanh lá cây và có mẫu hình trái banh vàng Snitch.

Harry nói:

“Chúng... chúng thiệt là... À, cảm ơn Dobby nhiều lắm nha.”

Harry mang hai chiếc vớ đó vô chân khiến ắt của con yêu lùn lại rần rụa niềm hạnh phúc.

“Thưa cậu, Dobby phải đi ngay bây giờ đây, chúng tôi đang chuẩn bị bữa tiệc Giáng sinh trong nhà bếp!”

Dobby nói xong thì vội vã đi ra khỏi phòng ngủ của tụi con trai, tay vẫy chào Ron và những đứa con trai khác khi đi ngang tụi nó.

Những món quà khác khiến Harry hài lòng hơn hai chiếc vớ của Dobby – dĩ nhiên là loại trừ món quà của nhà Dursley vốn thường chỉ có một chiếc khăn giấy và luôn luôn là món quà tồi tệ nhất. Harry chắc là họ vẫn còn nhớ tới món kẹo Phù Lưỡi hồi mùa hè.

Hermione tặng cho Harry một cuốn sách có tựa là Những Đội Quidditch của anh và Ái Nhĩ Lan. Ron thì tặng nó một bao đầy nhóc Bom-phân; chú Sirius thì tặng một con dao nhíp có kèm theo các thứ linh tinh có thể mở bất cứ khóa nào và tháo bất cứ nút thắt nào. Và lão Hagrid thì tặng Harry một hộp kẹo bự chẳng trong đó có cả thứ kẹo mà Harry thích nhất: kẹo đủ mùi vị của hiệu Bertie Bott, sôcôla ếch nhái, kẹo thối xịn nhất của hiệu Drooble, và kẹo Ong xì xèo. Và dĩ nhiên cũng có một gói quà quen thuộc của bà Weasley trong đó có một cái áo len (màu xanh với hình con rồng trên áo, Harry đoán là anh Charlie đã kể cho bà Weasley nghe tất cả mọi chuyện về con rồng Đuôi-Gai Hungary), và một đồng bánh nhân thịt băm cây nhà lá vườn của bà Weasley.

Harry và Ron gặp Hermione ở trong phòng sinh hoạt chung và tụi nó cùng đi xuống Đại sảnh đường để ăn điểm tâm. Suốt buổi sáng đó tụi nó ở trong tháp Gryffindor, ở đó mọi người cùng thưởng thức những món quà Giáng sinh rồi lại quay trở xuống Đại sảnh đường để ăn một bữa trưa ê hề, gồm có ít nhất một trăm con gà tây và bánh pút-đing Giáng sinh, cùng hàng đồng kếp xù những dây pháo nổ phù thủy của hiệu Cribbage.

Sau bữa ăn trưa tụi nó đi ra sân chơi, tuyết vẫn còn nguyên xi ngoại trừ một cái rãnh sâu do các học sinh của trường Durmstrang và trường Beauxbatons dẫm đạp lên để đi tới tòa lâu đài. Hermione thích ngồi xem Harry và Ron chơi cầu tuyết hơn là tham gia trò chơi đó, và đến năm giờ chiều thì Hermione nói cô bé phải về phòng ngủ để chuẩn bị cho buổi dạ vũ.

Ron nhìn Hermione ngờ vực:

“Làm gì mà cần đến những ba tiếng đồng hồ chuẩn bị lận?”

Nó phải trả giá cho sự phân tán tâm trí vì sự tò mò đó bằng một trái cầu tuyết tổ chẳng bay thẳng vô mặt, do George ném trúng vào đầu nó. Ron vẫn không chịu bỏ cuộc, gào vọt theo Hermione:

“Bỏ đi với ai hử, Hermione?”

Nhưng Hermione chỉ vẫy tay đáp lại rồi biến mất trên mây bạc thêm đá dẫn lên tòa lâu đài.

Hôm nay không có bữa tiệc trà Giáng sinh, bởi vì buổi dạ vũ sẽ gồm cả bữa tiệc đêm, cho nên vào khoảng bảy giờ, tụi nó đã thấy khó mà tập trung quăng trúng mục tiêu được nữa, những đứa khác cũng đã bỏ cuộc chơi ném cầu tuyết để kéo nhau trở vô trong tòa lâu đài. Bà Béo đang ngồi trong cái khung tranh với bà bạn Violet ở trong bức tranh dưới nhà lên thăm, cả hai đều đã ngà ngà say, vỏ lon rượu sôcôla lăn lóc ngổn ngang dưới đáy khung tranh.

Khi bọn học trò đọc mật khẩu, bà Béo khúc khích cười và nhào mình tới trước để tụi nó chui qua lỗ.

“Ánh sáng thần tiên, đúng là mật khẩu đó!”

Harry, Ron, Seamus, Dean, và Neville thay lễ phục trong phòng ngủ nam sinh, tất cả tụi nó đều có vẻ rất ý thức về bản thân, tuy rằng Ron thì không hẳn là hài lòng lắm. Nó cứ đứng nghiên cứu nó trước tấm gương dài ở góc phòng với một vẻ mặt thất kinh hồn vía. Thiệt tình là cũng không có cách nào chối bỏ sự thật là cái bộ lễ phục của Ron giống một cái áo đầm hơn bất cứ cái gì khác. Trong cố gắng tuyệt vọng làm cho bộ lễ phục có thêm tính đàn ông, Ron đã ếm bùa Đứng đắn lên mấy nếp tua ren đáng ten viền quanh áo. Cũng không đến nỗi nào, ít nhất thì bây giờ Ron cũng thoát được mấy giải đẳng ten, mặc dù do Ron làm cái công việc sửa sang lễ phục không được khéo léo lắm, nên mấy đường lai vẫn còn có vẻ sờn rách. Khi tụi con trai kéo nhau xuống cầu thang, Dean lầu bàu:

“Mình vẫn không thể nào hiểu được hai đứa bỏ làm sao mà mời được hai cô nàng xinh nhất trong năm.”

Ron kéo sợi chỉ còn vương trên bộ lễ phục của nó, rầu rĩ nói:

“Bằng sự quyến rũ đầy thú tính.”

Phòng sinh hoạt chung trông rất lạ, đầy nhóc những người ăn mặc đủ màu sắc thay vì một đám học sinh mặc đồng phục đen thui như mọi khi. Parvati đang đợi Harry ở ngay chân cầu thang. Trông cô bé ấy quả

thật là xinh đẹp trong bộ váy áo màu hồng chói lọi với đôi bím tóc đen dài thắt giây vàng, điểm trang những vòng vàng lác bạc mà cô nàng đeo ở cổ tay. Harry thở phào nhẹ nhõm khi thấy Parvati không cười khúc khích như điên giống hôm nọ nữa. Nó lúng túng nói:

“Bạn... ơ... trông... xinh quá.”

Parvati nói:

“Cám ơn.”

Rồi cô bé nói với Ron:

“Padma sẽ gặp bạn ở Tiền sảnh.”

Ron nhìn quanh, nói:

“Được. Thấy Hermione đâu không?”

Parvati nhún vai:

“Chúng ta đi xuống được chưa, Harry?”

Harry ước sao nó có thể ở lại phòng sinh hoạt chung thêm một chút nữa, nhưng nó đành nói:

“Được.”

Fred nháy mắt với Harry khi nó đi ngang qua anh chàng này để đến cái lỗ chân dung.

Tiền sảnh cũng đầy nhóc học sinh, tất cả đều nhẩn nha quanh quẩn chờ đến lúc tám giờ, khi cánh cửa Đại sảnh đường được mở ra. Những người có bạn nhảy là người khác ký túc xá đang đi len lỏi qua đám đông để tìm gặp nhau. Parvati kiếm được cô em gái của nó, Padma, và dẫn cô em đến gặp Ron và Harry. Padma nói:

“Chào các anh.”

Trông Padma xinh đẹp không kém cô chị chút nào trong bộ áo váy ngọc lam tươi tắn. Tuy nhiên cô bé không có vẻ nhiệt tình lắm trong vai bạn nhảy của Ron; đôi mắt đen của cô bé cứ đảo xuống từ cái cổ áo lười xù đến cái tay áo lam nham của bộ lễ phục Ron đang mặc rồi lại ngược lên nhìn Ron từ đầu đến chân. Ron thì không dám nhìn cô bé tới một cái, chỉ ngó chăm chú đâu đó về phía đám đông, đáp lại:

“Chào em. Thôi rồi...”

Ron hơi khụy gối xuống để núp sau Harry, bởi vì Fleur Delacour đang đi ngang qua tụi nó, trông lộng lẫy tuyệt vời trong bộ váy áo sa tanh màu xám bạc, tháp tùng bên cạnh là đội trưởng đội Quidditch của nhà Ravenclaw là Roger Davies. Khi hai người đó đi khuất rồi, Ron mới đứng thẳng lại và lại chăm chú nhìn qua đám đông. Nó đặt ra câu hỏi một lần nữa:

“Có thấy Hermione ở đâu không?”

Một nhóm học sinh nhà Slytherin đang đi lên cầu thang từ phòng sinh hoạt chung của họ dưới tầng hầm. Malfoy dẫn đầu; nó mặc một bộ lễ phục bằng nhung đen với cổ cao, khiến cho Harry nhận thấy nó trông giống như một mục sư. Pansy Parkinson trong bộ áo váy xếp nếp màu hồng nhạt đang vịn cánh tay Malfoy. Cả Crabbe và Goyle đều mặc lễ phục màu xanh lá, trông cả hai đứa y chang hai cục đá tảng phủ rêu, và Harry vui mừng nhận thấy hai đứa nó chẳng kiếm được bạn nhảy nào hết.

Cánh cửa chính bằng gỗ sồi mở ra, và mọi người quay lại nhìn đoàn học sinh trường Durmstrang đi vào cùng giáo sư Karkaroff. Dẫn đầu đoàn khách này là Krum, cặp kè một cô gái xinh đẹp mặc áo váy xanh lơ mà Harry không quen biết. Nhìn qua phía trên đầu những học sinh Durmstrang đang tiến vào tiền sảnh, Harry có thể thấy bãi cỏ phía trước, bên phải lâu đài đã được biến thành một kiểu hang đá tràn đầy ánh sáng thần tiên – nghĩa là hàng trăm nàng tiên thực sự đang ngồi trong những bụi hoa hồng vừa mới được hóa phép hiện ra ở đó. Các nàng tiên chấp chới vô cánh bay phía trên những bức tượng của cái gì đó giống như ông già Noel và cỗ xe hươu của ông.

Và rồi giọng nói của giáo sư McGonagall vang lên:

“Xin mời các quán quân lên phía trên này.”

Parvati chỉnh lại chiếc vòng đeo tay của mình, nở nụ cười tươi tắn. Cô bé và Harry nói với Ron và Padma:

“Hẹn gặp lại sau nha.”

Đám đông đang rì rào tách ra để cho Harry và Parvati đi qua. Giáo sư McGonagall mặc một bộ áo váy caro chéo màu đỏ và đã cài một vòng hoa đại khái xấu xí quanh vành nón của bà. Bà bảo các quán quân và bạn nhảy hãy chờ bên ngoài cửa khi những người khác kéo vào bên trong Đại sảnh đường. Khi tất cả những học sinh đều đã ngồi đầu vô đáy, các quán quân và bạn nhảy sẽ diễu hành vào Đại sảnh đường theo nghi lễ. Fleur Delacour và Roger Davies đứng gần cửa ra vào nhất. Davies có vẻ như quá choáng váng với vận may được làm bạn nhảy của Fleur, đến nỗi anh chàng không làm sao rời mắt khỏi cô nàng quán quân được. Cerdic và Cho thì đứng rất gần Harry. Nó ngoảnh tránh ra chỗ khác để khỏi phải bắt chuyện với họ. Vừa lúc đó mắt nó bắt gặp cô bé đứng bên cạnh Krum. Nó há hốc mồm ra.

Cô bé đó chính là Hermione!

Nhưng mà cô bé trông chẳng giống Hermione chút nào hết. Cô bé đã làm gì đó với mái tóc của mình, khiến nó không còn xù ra mà trở nên mượt mà óng ả và dợn sóng thành những nơ vòng rủ trên trán. Cô đang mặc một bộ áo váy may bằng loại hàng gì đó có màu xanh lơ của hoa nhạn lai hồng và trông bông bênh như mây trời. Và chẳng hiểu sao cô nàng cũng tự làm mình có vẻ khác lạ đi. Hay có lẽ chẳng qua là nhờ thiếu đồng sách trên dưới hai chục cuốn mà cô bé thường vác trên lưng. Hermione cũng đang mỉm cười – đúng là có hơi căng thẳng – nhưng hàm răng được thu nhỏ vừa phải của cô bé quả thật là vô cùng đáng chú ý. Harry không thể hiểu được là tại sao lâu nay nó lại không để ý thấy điều đó.

Hermione nói:

“Chào Harry, chào Parvati!”

Parvati tròn mắt nhìn Hermione với một vẻ không tin được là thật thà. Mà Parvati không phải là người duy nhất kinh ngạc đầy thán phục như thế. Khi cánh cửa vào Đại sảnh đường mở ra, câu lạc bộ người ái mộ Krum từ trong thư viện rần rần đi ngang qua đều ném cho Hermione một cái nhìn đổ kị sâu sắc. Pansy Parkinson há hốc mồm nhìn Hermione khi cô nàng cùng Krum bước ngang qua, và ngay cả Malfoy cũng không thể kiềm ra được có gì để xúc phạm Hermione nữa. Tuy nhiên Ron đi thẳng qua mặt Hermione mà không thèm nhìn cô bé.

Khi mọi người đã yên vị trong Đại sảnh đường, giáo sư McGonagall bảo các quán quân và bạn nhảy của mình sắp thành hàng đôi và đi theo bà. Tất cả làm theo và đám đông trong Đại sảnh đường vỗ tay hoan nghênh nhiệt liệt khi họ bước vào và bắt đầu đi về phía cái bàn tròn to đặt ngay ở phía đầu của Đại sảnh. Các vị giám khảo đang ngồi ở đó. Những bức tường của Đại sảnh hầu như được bao phủ hết bằng lớp sương giá màu bạc lóng lánh, với hàng trăm vòng hoa và bóng tròn trang trí giăng ngang trần nhà đã được phù phép thành một bầu trời đầy sao. Những dãy bàn của các nhà đã biến mất; thay vào đó là hàng trăm bàn nhỏ hơn, mỗi bàn có thể ngồi khoảng mười hai người, và bàn nào cũng được thấp lồng đèn.

Harry tập trung vô chân nó để khỏi bị đi nhanh quá trật nhịp. Parvati thì dường như rất mãn nguyện. Cô nàng tươi cười với mọi người chung quanh, lèo lái Harry một cách sinh động đến nỗi nó cảm thấy như thể nó là một con chó kiểng mà cô nàng đang đưa ra chỗ trưng bày. Nó bắt gặp ánh mắt của Ron và Padma khi nó đi gần tới cái bàn đầu tiên. Ron đang nhìn Hermione bước đi ngang qua nó với đôi mắt nheo lại. Padma tỏ vẻ hờn dỗi thấy rõ.

Khi các quán quân đến gần cái bàn đầu tiên, cụ Dumbledore tươi cười hớn hở, nhưng ông Karkaroff thì đeo cái vẻ mặt đáng chú ý y chang vẻ mặt của Ron khi ông nhìn theo cặp Krum và Hermione đi đến gần. Đêm nay ông Ludo Bagman mặc lễ phục màu tím rực rỡ có đính những ngôi sao vàng to tướng, và ông vỗ tay nhiệt liệt như bất cứ học sinh nào; Và bà Maxime đã thay đổi bộ đồng phục thường ngày bằng sa tanh đen thành một tấm áo dài thướt tha bằng lụa màu hoa oải hương. Bà cũng vỗ tay chào đón các quán quân một cách lịch sự. Nhưng Harry chợt nhận thấy ông Crouch không có mặt trong số các vị giám khảo. Ngồi ở cái ghế thứ năm trên bàn giám khảo giờ đây là Percy Weasley.

Khi các quán quân và bạn nhảy đi tới bàn, Percy kéo một cái ghế trống bên cạnh anh và nhìn Harry chăm chăm. Harry hiểu được ẩn ý của Percy và ngồi xuống bên cạnh anh. Hôm nay Percy mặc một bộ lễ phục

mới toanh màu xanh nước biển và biểu lộ một vẻ tự mãn mà Harry nghĩ là cũng đáng thôi.

Trước khi Harry kịp hỏi thì Percy đã mở miệng nói:

“Anh vừa được thăng chức.”

Căn cứ vào giọng của Percy thì rất có thể anh sắp tuyên bố trúng cử chức thống lĩnh tối cao của vũ trụ.

“Bây giờ anh là trợ lý riêng của ông Crouch, và anh đại diện cho ông ấy ở đây.”

Harry không trông mong được thuyết giảng về đày ải trong suốt buổi ăn tối.

Nó hỏi:

“Tại sao ông ấy không đến?”

“Anh rất áy náy phải nói rằng ông Crouch không được khỏe lắm, không được an khang. Từ trận Cúp thế giới đến nay ông không được khỏe. Cũng không đáng ngạc nhiên – ông làm việc quá sức mà. Bây giờ ông ấy chẳng còn trẻ như xưa nữa – mặc dù vẫn thông tuệ, dĩ nhiên, đầu óc của ông vẫn vĩ đại như xưa nay. Nhưng mà Cúp Thế giới quả là một thất bại đối với toàn bộ Bộ Pháp Thuật, và rồi ông Crouch lại chịu đựng thêm một cú sốc cá nhân với cách cư xử tệ hại của con gia tinh của ông ấy, tên Blinky hay kêu là gì đó. Đương nhiên là ông đã đuổi ngay con gia tinh đó, nhưng mà... Ừ, như anh nói ấy, ông phải sống và làm việc, ông cần được chăm sóc, và anh nghĩ là ông rơi vào một sự hụt hẫng nhất định trong cuộc sống ở tư gia, thiếu hẳn sự thoải mái và niềm an ủi từ khi con gia tinh ấy ra đi. Và rồi chúng ta lại tổ chức cuộc Thi đấu Tam Pháp thuật, trong khi phải tiếp tục giải quyết những hệ lụy của trận Cúp Thế giới – nó khơi lên vụ bà phù thủy Skeeter ì xèo khắp nơi – Thiệt là tội nghiệp ông ấy. Ông đáng được hưởng một Giảng sinh an lành! Anh rất mừng là ông ấy biết rằng có người có thể trông cậy để thay thế vị trí của ông ấy.”

Harry muốn hỏi ghê gớm là ông Crouch đã thôi gọi Percy là “Weatherby” chưa, nhưng nó ráng nhin.

Trên mấy cái đĩa vàng lóng lánh vẫn chưa có đồ ăn, nhưng có một cái thực đơn nhỏ được đặt trước mặt mỗi người. Harry ngáp ngừng cầm cái thực đơn trước mặt nó lên và nhìn quanh – Chẳng có bồi bàn nào cả. Tuy nhiên cụ Dumbledore cẩn thận ngó xuống cái thực đơn của cụ, rồi nói rất rõ ràng với cái đĩa của cụ:

“Thịt cốt-lết!”

Thịt cốt-lết lập tức hiện ra. Hiểu cách thức rồi, những người khác ngồi bên bàn cũng kêu món ăn từ cái đĩa trước mặt họ. Harry liếc mắt nhìn lên Hermione để xem cô bé cảm thấy thế nào về nghi lễ ăn tối mới mẻ và phức tạp này. Dĩ nhiên cách này sẽ để ra thêm lắm việc phụ cho bọn gia tinh làm. Nhưng một lần nữa, Hermione dường như chẳng nghĩ ngợi gì đến Mặt trận Giải phóng Gia tinh cả. Cô nàng đang say sưa trò chuyện với Viktor Krum và dường như không để ý là mình đang ăn món gì nữa là. Bỗng nhiên Harry chợt nhận ra là trước đây nó chưa từng thực sự nghe Krum nói năng gì, nhưng bây giờ thì chắc chắn là anh ta đang nói chuyện, và nói chuyện một cách hào hứng nữa là đằng khác.

“Vân, chún tôi cũng có một lâu đài, tôi nghĩ là không được to như thế này, cũng không được tiện nghi như thế này.”

Anh ta đang nói với Hermione.

“Chún tôi chỉ có bốn tầng và lò sưởi chỉ được đốt lên vì mục đích pháp thuật mà thôi. Nhưng chún tôi có sân rộng hơn sân ở đây... Mặc dù vào mùa đông chún tôi có ít ngày nắng lắm, nên chún tôi cũng không vui chơi nhiều trong sân. Nhưng vào mùa hè thì chún tôi bay mỗi ngày, bay qua hồ, bay qua núi...”

“Chà! Chà! Viktor!”

Ông Karkaroff lên tiếng cười mà đôi mắt vẫn lạnh lùng.

“Đừng có mà nói ra hết mọi thứ, kéo mà cô bạn duyên dáng của cậu sẽ biết chính xác nơi để tìm chúng ta đấy!”

Cụ Dumbledore mỉm cười, ánh mắt lấp lánh:

“Ông Igor à, giữ rịt bí mật như thế sẽ khiến cho người ta tưởng rằng ông chẳng muốn có khách khứa đến thăm...”

Ông Karkaroff nghe hết cỡ mấy cái răng vàng khè, nói:

“Chà, cụ Dumbledore à, tất cả chúng ta đều cần bảo vệ lãnh thổ riêng tư của mình, đúng không nào? Chẳng phải chúng ta có bốn phen canh giữ một cách đồ sộ những lâu đài tri thức được giao phó cho chúng ta đó sao? Chẳng phải chúng ta có quyền tự hào là chỉ có chúng ta là biết được cái bí mật của trường mình, và có quyền bảo vệ những bí mật đó sao?”

Cụ Dumbledore nói một cách thân thiện:

“Ôi, tôi chẳng bao giờ mơ đến việc biết hết những bí mật của Hogwarts, ông Igor à. Thí dụ như trong buổi sáng nay, tôi đi vô nhà tắm nhưng lại quẹo nhầm hướng, và nhận thấy mình lạc vô một căn phòng cân xứng một cách xin xắn mà trước đây tôi chưa từng biết đến, căn phòng ấy chứa một bộ sưu tập những cái bô thiệt là vĩ đại. Khi tôi trở lại để xem xét kỹ hơn thì tôi phát hiện ra căn phòng đó đã biến mất rồi. Nhưng tôi vẫn để mất tìm kiếm nó. Có lẽ cách duy nhất đến được căn phòng đó là vào lúc năm giờ ba mươi sáng. Hoặc có thể chỉ đến được nơi đó khi trăng khuyết một phần tư... Hoặc khi người tìm kiếm đang cực kỳ mắc tiểu.”

Harry sắc vô trong đĩa goulash của nó. Percy cau mày, nhưng Harry có thể thề là cụ Dumbledore đã nháy mắt với nó một cái rất tinh vi.

Trong lúc đó Fleur Delacour bình phẩm cách trang trí Hogwarts với Roger Davies. Cô nàng nhìn quanh những bức tường nhấp nháy của Đại sảnh đường, nói một cách thô lỗ:

“Mấy ghừ này chẳng đáng kể. Ở lâu đài Beauxbatons, tụi này có nhữn khối tượng bằng đất khắp nơi trong phòng ăn tối vào đêm Giáng sinh... Dĩ nhiên là chúng không bị tan ra... Trông chúng giống như nhữn pho tượng kim cương khủng lồ... lấp lánh chiếu sáng xun quanh. Còn đồ ăn thì toàn cao lương mĩ vị. Và chúng tôi kó cả một dàn đồng ca của các nữ thần rừn để dàn hát giúp vui khi chúng tôi ăn uống. Chúng tôi không đặt dừng bộ giáp sắt xấu xí ấy khắp nơi như ở đây, và nếu có một con yêu tinh nào mà dám bén mảng đến lâu đài Beauxbatons thì lập tức sẽ bị đuổi phứt ngay.”

Roger Davies say sưa lắng nghe Fleur Delacour với nét mặt thờ ơ, và nó cứ đưa nhâm nĩa lên miệng. Harry có cảm tưởng là Davies quá bận ngắm nghía Fleur đến nỗi xĩa lời của cô nàng vô miệng mà nuốt, chứ không phải xĩa đồ ăn cho vô miệng mà nhai.

Davies vỗ bàn tay xuống bàn với một điệu bộ nhái theo Fleur, anh ta nói nhanh:

“Hoàn toàn chính xác! Đuổi phứt, đúng!”

Harry nhìn quanh đại sảnh đường. Lão Hagrid ngồi bên một trong những cái bàn dành cho các giáo viên; lão đã mặc lại bộ đồ nâu lông lá và đang ngóng nhìn lên phía cái bàn đầu. Harry thấy lão nhẹ vẩy tay ra hiệu, nó bèn nhìn quanh, và thấy bà Maxime đáp lễ, những viên ngọc mắt mèo trên những ngón tay của bà lấp lánh trong ánh nến.

Hermione giờ đây đang dạy Krum đọc tên cô bé cho đúng, vì anh cứ gọi miết cô bé là “Hermyown”

Hermione nói từng chữ một:

“Her-my-oh-nee.”

“Herm-own-ninny.”

Hermione nói, chợt bắt gặp ánh mắt và nụ cười của Harry:

“Gần đúng rồi.”

Sau khi đồ ăn thức uống đã được thưởng thức, cụ Dumbledore đứng dậy và yêu cầu học sinh làm theo cụ. Và rồi với một cái vẩy đũa phép, cụ khiến cho tất cả những cái bàn bay lui về dọc theo các bức tường, chừa lại sàn Đại sảnh đường trống trải, và rồi cụ phù phép cho hóa ra một cái sân khấu được nâng cao lên ở sát bức tường phía bên phải của Đại sảnh. Trên sân khấu xuất hiện một bộ trống, nhiều cây đàn ghi-ta, một cây sáo, một cây đại hồ cầm, và một số kèn túi.

Ban nhạc Quái Tỷ Muội đang kéo cả đoàn đi lên sân khấu giữa tiếng vỗ tay chào đón nồng nhiệt vang dội; các Quái Tỷ Muội đều tóc tai bờm xờm và mặc toàn những tấm áo chùng đen được xé cho te tua một cách

nghệ thuật. Họ cầm nhạc cụ lên, và Harry vì quá say mê ngắm các Quái Tỷ Muội nên suýt nữa quên mất tiết mục tiếp theo ngay khi đó. Nó bỗng nhận thấy các lồng đèn thấp trên các bàn từ đầu bữa tiệc đến giờ bỗng nhiên tắt ngóm, và các quán quân khác cùng bạn nhảy của họ đều đứng lên.

Parvati thì thào:

“Đi nào! Tụi mình phải mở đầu đêm dạ vũ.”

Harry dấn cả lên lễ phục của nó khi đứng lên. Ban nhạc Quái Tỷ Muội bắt đầu chơi một giai điệu chậm rì rầu rĩ. Harry đi tới sàn nhảy được chiếu sáng, cẩn thận tránh nhìn vào mắt bất cứ người nào (nhưng vẫn có thể thấy Seamus và Dean đang ngoắc ngoắc nó và cười hình hích) Và chỉ trong tích tắc sau đó, Parvati tóm lấy hai tay của Harry, đặt một tay của nó lên eo của cô nàng, còn tay kia thì bị tay cô nàng nắm chặt.

Kể ra cũng không đến nỗi tồi tệ như tình huống tồi tệ nhất mà nó có thể tưởng tượng ra. Chỉ cần chậm chạp xoay vòng quanh một chỗ (theo điệu khiêu của Parvati). Nó cứ trốn mắt nhìn qua đầu những người đang đứng xem, và chẳng mấy chốc nhiều người trong đám đó cũng dấn nhau ra sàn nhảy, khiến cho các quán quân không còn là trung tâm của sự chú ý nữa. Neville và Ginny đang khiêu vũ gần Harry – nó có thể thấy Ginny thường xuyên nhăn mặt khi Neville đạp lên chân cô bé – Và cụ Dumbledore thì đang nhảy với bà Maxime. So với bà Maxime thì cụ trông như một chú lùn, cái chóp của chiếc nón đỉnh nhọn mà cụ đội cũng chỉ với tới cằm của bà Maxime mà thôi. Tuy nhiên, với thân hình đồ sộ như thế, bà Maxime vẫn đi những bước lả lướt hết sức duyên dáng. Thầy Moody Mắt-Điên thì cực kỳ lóng ngóng nhảy theo nhịp hai bốn hai bốn với giáo sư Sinistra, bà giáo này lo lắng né tránh cái chân gỗ của ông giáo.

Khi di chuyển ngang qua chỗ Harry, thầy Moody chiếu con mắt phép của thầy vô bộ lễ phục mà Harry đang mặc, gầm gừ:

“Vớ đẹp quá hén, Potter?”

Harry nhe răng cười:

“Dạ, Dobby cụu gia tin tự đan để làm quà Giáng sinh cho con đó.”

Khi ông Moody xoay bước nhảy ra chỗ khác, Parvati nói nhỏ:

“Ông gớm quá! Mình không nghĩ là con mắt đó lại được phép nhìn!”

Harry nghe điệu nhạc lấy cuối của những cây kèn túi vang lên mà thở phào nhẹ nhõm. Các Quái Tỷ Muội đã ngừng chơi, tiếng vỗ tay vang dội khắp Đại sảnh đường một lần nữa, và Harry buông Parvati ra ngay:

“Tụi mình ngồi xuống nha?”

“Ồ... nhưng... bản nhạc này hay lắm!”

Parvati nói khi ban Quái Tỷ Muội lại cầm nhạc cụ lên biểu diễn tiếp một bài hát mới, nhịp điệu nhanh hơn một tý.

“Không, tôi không thích bài này.”

Harry nói dối và dắt Parvati ra khỏi sàn nhảy, đi ngang qua Fred và Angelina, hai người ấy đang nhảy từng bồng say sưa đến nỗi người chung quanh đều lùi lại vì sợ hai đứa nó quơ trúng mà bị thương. Harry dắt Parvati đi thẳng tới chỗ Ron và Padma ngồi.

Harry ngồi xuống, khui một chai bia bơ và hỏi Ron:

“Làm ăn ra sao?”

Ron không trả lời. Nó đang trừng trừng nhìn Hermione và Krum đang khiêu vũ gần đó. Padma thì ngồi khoanh tay tréo chân lại, một bàn chân đánh nhịp theo điệu nhạc. Thỉnh thoảng cô bé quắc mắt nhìn bực tức về phía Ron. Ron thì hoàn toàn chẳng để ý đến cô bé. Parvati ngồi xuống bên cạnh Harry, cũng khoanh tay tréo chân lại, nhưng chỉ trong vòng vài phút là cô nàng được một chàng trai trong đoàn trường Beauxbatons đến mời nhảy.

Parvati nói:

“Bạn không phiền lòng chứ, Harry?”

Harry lúc ấy đang theo dõi Cerdic và Cho, ngờ ngác hỏi lại:

“Cái gì?”

Parvati ngắt lời:

“Ôi, không có chi!”

Và cô nàng ngoe nguẩy bỏ đi ra sàn nhảy với anh chàng Beauxbatons. Khi bản nhạc kết thúc, Parvati cũng không quay lại.

Hermione đến ngồi xuống cái ghế bỏ trống của Parvati bên cạnh Harry. Gương mặt cô bé hơi hồng lên do khiêu vũ. Harry nói:

“Chào.”

Ron không nói gì hết. Hermione phe phẩy tay để tự quạt ình. Cô bé nói:

“Nóng quá há? Anh Viktor vừa đi lấy thức uống.”

Ron liếc nhìn Hermione một cách khinh miệt. Nó nói:

“Anh Viktor? Anh chưa kêu bồ gọi là cưng Vicky sao?”

Hermione nhìn Ron ngạc nhiên. Cô bé hỏi:

“Có chuyện gì vậy Ron?”

Ron nói một cách gay gắt:

“Nếu bồ không biết thì để tôi nói à biết.”

Hermione trở mắt nhìn Ron rồi nhìn sang Harry, nhưng Harry nhún vai ra vẻ không hiểu gì cả.

“Ron, cái gì...?”

Ron phun ra:

“Hắn đến từ Durmstrang! Hắn đang đối chọi với Harry! Chống lại Hogwarts! Vậy mà bồ... bồ...”

Rõ ràng là Ron đang loay hoay tìm lời đủ mạnh để miêu tả tội lỗi của Hermione:

“...bồ... bè đảng với kẻ thù. Bồ đang làm vậy đó.”

Miệng Hermione há hốc ra.

Một lát sau, Hermione nói:

“Đừng có ngu dốt vậy! Kẻ thù! Thiết tình mà nói... ai là cái người háo hức phấn khởi khi anh ta mới đến đây? Ai là cái người muốn xin chữ ký của anh ta? Ai là cái người đã khư khư một bức tượng con của anh ta trong phòng ngủ, hở?”

Ron quyết định lờ tịt mấy cái đó đi.

“Chắc là anh ta đã rủ bồ khi hai người cùng ở trong thư viện chứ gì?”

Vệt màu hồng trên đôi má của Hermione càng ửng hồng hơn.

“Đúng vậy. Thì sao?”

“Chuyện gì đã xảy ra... bồ tính rủ anh ta gia nhập Mặt trận Giải phóng Gia tinh hả?”

“Không. Nếu bồ thiết tình muốn biết, thì tôi nói à nghe, anh ta... anh ta nói anh ta đến thư viện mỗi ngày là để tìm cách trò chuyện với tôi, nhưng anh ta không thể nào kiếm ra đủ can đảm!”

Hermione nói mấy lời đó rất nhang, và mặt mày đỏ bừng lên đến nỗi gương mặt cô bé có màu y hệt màu áo váy của Parvati.

Ron khó chịu nói:

“Chà, vậy ra... đó là anh ta nói đó hả?”

“Và bỏ cho điều đó có nghĩa là gì?”

“Quá rõ đi chứ lại? Hắn là đệ tử của lão Karkaroff, đúng không? Hắn biết bỏ đang bỏ bịch với... hắn chỉ tìm cách tiếp cận Harry – tìm cách lấy thông tin của Harry, hay tìm cách đến đủ gần để trù ẻo bạn ấy...”

Hermione tỏ vẻ như thể Ron vừa mới tát cô bé một cái. Khi cô bé mở miệng ra nói thì giọng nói cô bé run run:

“Cho bỏ biết, anh ấy chưa hề hỏi tôi một điều gì về Harry, không một điều gì cả...”

Ron thay đổi lý luận như chong chóng.

“Vậy thì anh ta đang hy vọng bỏ sẽ giúp anh ta tìm ra ý nghĩa trong cái trứng của anh ta. Tôi chắc là bỏ với anh ta đã chụm đầu với nhau trong cái phòng thư viện bé nhỏ ẩm ướt...”

Hermione tức giận không thể tả, nói to:

“Tôi không hề giúp anh ta về chuyện cái trứng! không bao giờ. Làm sao mà bỏ có thể nói những lời như vậy chứ... Tôi muốn Harry thắng cuộc Thi đấu Tam Pháp thuật này. Harry biết rõ điều đó, có không Harry?”

Ron vẫn chế nhạo:

“Vậy thì cái cách bày tỏ ý muốn đó của bỏ khôi hài quá đi!”

Giọng Hermione càng nóng nảy:

“Toàn bộ cuộc thi đấu này là nhằm tạo ra sự hiểu biết và tình hữu nghị với các phù thủy và pháp sư ngoại quốc!”

Ron hét:

“KHÔNG phải! Thi đấu là để chiến thắng!”

Người chung quanh quay lại ngó tụi nó chằm chằm. Harry nói nhỏ:

“Ron, mình chẳng thấy có vấn đề gì khi Hermione giao thiệp với Krum cả.”

Nhưng lời cả Harry, Ron nói:

“Tại sao bỏ không đi tìm Vicky của bỏ đi, chắc là anh ta đang thắc mắc bỏ ở đâu ấy?”

“Đừng gọi anh ấy là Vicky!”

Hermione đứng bật dậy và dùng dùng đi băng qua sàn nhảy, biến mất trong đám đông. Ron nhìn theo Hermione với một vẻ mặt vừa tức tối vừa hả hê.

Padma hỏi:

“Rất cuộc anh có mời em nhảy hay không chứ?”

“Không.”

Ron đáp cộc lốc, mắt vẫn nhìn theo sau Hermione.

Padma quạu:

“Tốt.”

Cô bé đứng dậy và đi tới nhập bọn với Parvati cùng mấy anh chàng trường Beauxbatons. Đám đó kiếm ngay ra một anh chàng chưa có bạn nhảy để rủ nhập bọn, nhanh chóng đến nỗi Harry thề rằng chỉ có dùng bùa Triệu Tập mới hút được anh chàng nào đó đến nhanh như vậy.

Một giọng nói chột vang lên:

“Có thấy Herm-own-ninny ở đâu khôn?”

Krum vừa đi đến bàn của tụi nó, tay cầm hai chai bia bơ.

Ron ngược nhìn anh ta, ngang bướng nói:

“Không biết! Anh lạc mất cô ta rồi hả?”

Krum bèn lấy lại vẻ kính mọi khi.

“Vay, nếu cậu thấy cô ấy, làm ơn nói với cô ấy là tôi đã lấy được thức uống rồi.”

Nói xong anh ta lững thững bước đi.

Percy lẳng xăng chạy tới, xoa hai tay vào nhau, cực kỳ vênh vang:

“Em kết bạn với Viktor Krum rồi hả Ron? Xuất sắc! Đó là toàn bộ điểm then chốt của sự, em biết đó... sự hợp tác pháp thuật quốc tế!”

Harry đau khổ thấy Percy ngồi vô chỗ trống của Padma. Bàn đầu bây giờ trống trơn. Giáo sư Dumbledore thì khiêu vũ với giáo sư Sprout, ông Ludo Bagman thì nhảy với giáo sư McGonagall, bà Maxime và lão Hagrid thì đang lả lướt một điệu vanxơ vòng quanh sàn nhảy, lướt qua đám học sinh, và ông Karkaroff thì không thấy mặt mũi đâu cả.

Khi bài hát tiếp theo chấm dứt, mọi người lại nống nhiệt vỗ tay một lần nữa. Harry nhìn thấy ông Ludo Bagman hôn bàn tay giáo sư McGonagall và mở đường đi xuyên qua đám đông. Đúng lúc đó Fred và George xấp lại gần ông ta.

Percy nhìn Fred và George một cách nghi ngờ, anh nói rít lên:

“Bọn chúng tưởng chúng đang làm gì chứ, dám quấy rầy một viên chức cao cấp của Bộ Pháp Thuật! Không tôn kính gì cả...”

Tuy nhiên ông Ludo bắt tay Fred và George khá nhanh; vừa nhìn thấy Harry, ông vẫy tay và đi tới bàn của tụi nó. Percy nói ngay:

“Thưa ông Bagman, tôi mong là hai đứa em tôi không làm phiền ông.”

Ông Bagman nói:

“Cái gì? À không không! Không có phiền hà gì hết! Không, hai đứa đó chỉ nói cho tôi biết thêm về những cây đũa phép giả danh của chúng. Chúng thắc mắc không biết tôi có thể giúp chúng vài lời khuyên về việc tiếp thị không. Tôi đã hứa sẽ giúp chúng tiếp xúc với mấy tay đầu mối của tôi ở tiệm Giỡn Zonko...”

Percy không tỏ ra vui mừng gì ráo về chuyện này, và Harry sẵn sàng đánh cá là Percy sẽ lật đật kể ngay cho bà Weasley về chuyện này ngay khi anh ta vừa về đến nhà. Có thể thấy rõ là những kế hoạch của Fred và George về sau này đã có nhiều tham vọng hơn, khi tụi nó hy vọng bán phát minh của tụi nó cho công chúng.

Ông Bagman mở miệng hỏi Harry điều gì đó, nhưng Percy cố tranh sự chú ý của ông:

“Thưa ông Bagman, ông thấy cuộc Thi đấu diễn ra như thế nào ạ? Bộ của chúng tôi rất hài lòng... Cú bắt ngờ của chiếc Cốc Lửa ... (anh liếc qua Harry) dĩ nhiên là một rủi ro nho nhỏ, nhưng dường như từ đó mọi việc diễn ra suôn sẻ, ông có nghĩ vậy không?”

Ông Bagman nói một cách vui vẻ:

“À, có chứ. Thiệt là vui hết chỗ nói. Lão già Barty ra sao rồi hả? Lão không đến được thì thiệt là dở!”

Percy long trọng nói:

“Ô, tôi chắc chắn là không bao lâu nữa ông Crouch sẽ khỏe lên và đến thôi. Nhưng trong lúc này đây, tôi sẵn lòng gánh vác cho ông ấy. Dĩ nhiên không chỉ mỗi việc tham dự tiệc tùng.”

Percy cười mơ hồ, nói tiếp:

“...vâng, không, tôi còn phải giải quyết đủ loại công việc phát sinh khi vắng mặt ông ấy – Ông có nghe chuyện Ali Bashir vừa bị bắt vì tội chuyển lậu hàng hóa là những tấm thảm bay từ ngoài vào trong nước không?”

Và rồi chúng tôi còn phải cố gắng thuyết phục những người Transylvanta ký vào một bộ luật quốc tế Cấm Thách đấu tay đôi. Tôi lại còn phải họp với lãnh đạo bộ Hợp tác Pháp thuật của họ trong một năm tới...”

Ron rừ rừ với Harry:

“Tụi mình đi chỗ khác chơi, tránh xa lão Percy hợm hĩnh này đi...”

Harry và Ron bèn giả vờ như đi kiếm thêm nước uống, tụi nó lỉnh khỏi bàn, đi vòng quanh sàn nhảy, và chuồn ra ngoài tiền sảnh.

Cửa trước vẫn còn mở và ánh sáng thần tiên lấp lánh trong khu vườn hồng vẫn nhấp nháy, lấp lánh, Ron và Harry đi xuống những bậc thềm của tòa lâu đài và nhận thấy tụi nó vừa lọt vào giữa những bụi cây, những lối đi quanh co được trang hoàng lộng lẫy, và những tượng đá to lớn uy nghi. Harry nghe tiếng nước phun, như thể có một hồ phun nước trong vườn. Rải rác đó đây, học trò ngồi trên những băng ghế chạm trổ. Harry và Ron bắt đầu đi dọc theo một trong những con đường nhỏ quanh co xuyên qua những bụi hoa hồng, nhưng tụi nó chỉ mới đi được một đoạn ngắn thì nghe một giọng nói quen thuộc khó ưa:

“... không thấy có gì đáng phải rối rít lên, ông Igor à.”

Giọng của ông Karkaroff nghe có vẻ lo lắng và cố ghìm nén, như thể cố tình không để cho ai nghe lọt tai:

“Anh Severus à, anh không thể giả vờ như chuyện này không hề xảy ra. Nó đã trở nên ngày càng rõ ràng hơn sau mấy tháng rỗng. Tôi đang thực sự lo lắng, tôi không thể chối bỏ rằng...”

Giọng thầy Snape cộc lốc:

“Vây thì bỏ trốn. Cứ bỏ chạy – Tôi sẽ kiếm có dùm cho ông. Nhưng còn tôi thì tôi vẫn ở lại Hogwarts.”

Thầy Snape và ông Karkaroff đi vòng qua một góc vườn. Thầy Snape đang cầm cây đũa phép giơ lên để vệt những bụi hồng ra, về mặt của ông cái kính chưa từng thấy.

Một cô bé chạy ngang qua mặt thầy, thầy bèn quát:

“Trò Fawcett! Trừ nhà Ravenclaw mười điểm!”

Một thằng bé chạy đuổi theo sau cô bé vừa trừ tới, cũng lãnh đủ: thầy Snape quát luôn:

“và trừ mười điểm nhà Hufflepuff cho Stebbins!”

Vừa lúc đó thầy nhắc thấy Harry và Ron đang đi trên lối mòn trước mặt thầy, thầy hỏi luôn:

“Còn hai trò đang làm gì đó?”

Harry thấy ông Karkaroff có vẻ hơi bối rối khi thấy hai đứa nó đứng đó. Ông đưa tay bồn chồn vuốt chòm râu dê, và ông bắt đầu xoắn râu quanh ngón tay của ông.

Ron đáp gọn:

“Chúng con đi dạo. Như vậy có phạm nội qui không ạ?”

Thầy Snape gầm gừ:

“Vây thì cứ tiếp tục đi dạo!”

Thầy gạt tụi nó ra, bước qua mặt chúng, tấm áo trùm dài màu đen của thầy cuộn sóng phía sau lưng. Ông Karkaroff vội vã bước theo sau thầy Snape. Harry và Ron tiếp tục đi xuống con đường nhỏ.

Ron lẩm bẩm:

“cái gì mà khiến cho lão Karkaroff lo lắng dữ vậy?”

Harry cũng chậm rãi thắc mắc:

“Và từ bao giờ mà hai người đó trở thành bạn bè mà tao chỉ tớ thế nhỉ?”

Bây giờ tụi nó đã đi tới một con tuần lộc đá bị chèn vằn, nước phun bắn lên tung tóe trên tượng đá thành một vòi phun nước cao ngất. Tụi nó lại thấy có hai bóng người khổng lồ ngồi trên băng ghế đá ngấm nước phun dưới ánh trăng. Và rồi Harry nghe tiếng lão Hagrid nói, giọng của lão nghe ồ ồ khác thường:

“Giây phút mà anh nhìn thấy em, anh đã biết...”

Harry và Ron sượng trân. Không biết tại sao nhưng tụi nó cảm thấy đây không thuộc vào loại chuyện mà tụi nó nên xía vô... Harry nhìn quanh, lùi lại trên lối đi và nhìn thấy Fleur Delacour và Roger Davies đang đứng lấp ló gần bụi hoa hồng. Nó vỗ nhẹ lên vai Ron và hất đầu về phía hai người kia, ngụ ý là tụi nó có thể lên đi chỗ khác bằng con đường phía đó mà không lo bị để ý. (Harry cho là Fleur và Davies quá bận bịu với nhau đến nỗi không để ý đến tụi nó đâu) Nhưng Ron, vừa thấy Fleur là hai mắt nó mở to khiếp đảm, đầu lắc nguầy nguậy, và nó kéo Harry lùi sâu vào vùng bóng râm của con tuần lộc, trốn trong đó.

Bà Maxime nói, giọng hơi rè:

“Anh biết gì hả anh, Hagrid.”

Harry dứt khoát là không muốn nghe cuộc chuyện trò này. Nó biết lão Hagrid sẽ rất ghét bị nghe lén trong tình huống như vậy, (chắc chắn nếu là nó thì nó cũng ghét luôn) Nếu có thể được thì nó sẽ nhét ngón tay vô lỗ tai và ngậm nga âm ỉ, nhưng đó không phải là chuyện muốn làm là được.

Thay vì vậy, Harry cố gắng chú tâm vô một con bọ hung đang bò dọc theo lưng của con tuần lộc đá. Nhưng con bọ hung không đủ hấp dẫn để thu hút hết tâm trí của Harry để nó khỏi nghe lọt tai những lời nói tiếp theo của lão Hagrid:

“Anh biết... biết là em cũng giống anh... tại ba hay tại má em vậy?”

“Em... không hiểu anh nói gì, anh Hagrid à...”

Lão Hagrid lặng lẽ nói:

“Anh thì tại má anh. Bà là một trong những người cuối cùng thuộc chủng ấy ở nước Anh. Dĩ nhiên anh không nhớ rõ bà lắm... Em biết không, bà bỏ đi... khi anh mới lên ba. Bà không thuộc loại người thực sự giàu tình mẫu tử... Ồ... cái đó không có trong bản chất của họ, phải không? Không biết chuyện gì đã xảy ra cho bà ấy... anh chỉ biết là bà có thể đã chết...”

Bà Maxime không nói gì hết. Và Harry, bất chấp ý đồ tử tế ban đầu, đã thôi ngó con bọ hung mà ngược mắt nhìn lên chóp sừng của con tuần lộc đá mà lắng nghe... Trước đây, Harry chưa từng nghe lão Hagrid tâm sự về thời niên thiếu của lão.

“Ba anh đã tan nát cõi lòng khi má anh bỏ đi. Ba anh thuộc loại người quê kệch nhỏ con. Hồi anh lên sáu, anh đã có thể nhấc bổng ba anh, đặt ông lên đầu tử nếu ông làm anh giận. Anh hay làm ông cười đã đời...”

Giọng trầm lắng của lão Hagrid chợt òa vỡ. Bà Maxime lắng nghe, bất động, mắt đắm đắm nhìn vòi phun nước óng ánh sắc bạc.

“Ba nuôi anh lớn... nhưng rồi ba chết, dĩ nhiên, chỉ sau khi anh bắt đầu đi học. Rồi từ đó anh lủi thủi một mình tự lo thân. Cụ Dumbledore giúp đỡ anh nhiều lắm. Rất tử tế với anh, cụ ấy...”

Lão Hagrid rút ra một cái khăn tay to bằng lụa lốm đốm và hỉ mũi rột rẹt.

“Vậy đó... dù sao... đủ về phần anh rồi đó. Còn em thì sao? Em giống bên ba hay bên má?”

Nhưng bà Maxime bỗng nhiên đứng dậy. Bà nói:

“Trời trở lạnh rồi.”

Nhưng cho dù thời tiết có trở chứng thể nào thì cũng chẳng có đâu mà lạnh đột ngột như giọng nói của bà:

“Tôi nghĩ là tôi phải đi đây.”

Lão Hagrid ngáy ra:

“Hả? Đứng, đứng đi! Anh... chưa từng... chưa từng gặp một người nào khác trước đây.”

Giọng của bà Maxime vẫn lạnh như băng:

“Cụ thể là một người gì khác?”

Giá mà Harry có thể nói với lão Hagrid tốt nhất là đừng trả lời; nhưng nó đứng đó, khuất trong bóng tối, nghiêng hai hàm răng lại, hy vọng một cách vô vọng là lão Hagrid đừng nói... nhưng chẳng được tích sự gì. Lão Hagrid nói:

“Dĩ nhiên là một người lai khổng lồ!”

Bà Maxime rít lên the thé:

“Sao anh dám nói thế hả!”

Giọng của bà Maxime bùng nổ trong làn khí đêm yên tĩnh nghe như tiếng còi báo động; Harry nghe đàng sau nó Fleur và Davies bật té khỏi bụi hoa hồng.

“Tôi chưa bao giờ bị xúc phạm đến thế trong đời tôi! Người lai khổng lồ hả? Tôi ấy hả? Tôi... chỉ có xương hơi to mà thôi!”

Bà dừng dừng bỏ đi, từng bầy tiên nữ đủ màu sắc bay lên không trung khi bà giận dữ vệt những chùm cây đi ngang qua chúng. Lão Hagrid vẫn còn ngồi trơ trên băng ghế, đăm đăm ngó theo bà Maxime. Trời quá tối nên không thể nhìn thấy được vẻ mặt lão Hagrid ra sao. Rồi chừng một phút sau, lão đứng dậy và sai bước bỏ đi, không trở về tòa lâu đài, mà đi qua sân trường về phía căn chòi của mình.

Harry nói, rất lặng lẽ, với Ron:

“Thôi, tụi mình đi thôi...”

Nhưng Ron không nhúc nhích. Harry nhìn Ron ngạc nhiên:

“Có chuyện gì vậy?”

Ron ngoái nhìn lại Harry, vẻ mặt nó thiệt tình là nghiêm trọng:

“Bồ biết không? Về chuyện bác Hagrid là người lai khổng lồ đó?”

Harry nhún vai:

“Không. Rồi sao chứ?”

Căn cứ vào cái nhìn mà Ron vừa ném cho nó, Harry biết ngay rằng nó một lần nữa lại để lộ ra cái sự dốt nát của nó về thế giới phù thủy. Harry được gia đình Dursley nuôi dưỡng, nên chẳng có mấy điều mà giới phù thủy coi trọng lại được Harry quan tâm một cách đúng mức. Nhưng trong những năm gần đây nó càng ngày càng bớt bỡ ngỡ hơn. Tuy nhiên lúc này nó có thể nói là hầu hết các phù thủy sẽ không ai đi hỏi ngớ ngẩn ‘Rồi sao chứ’ khi phát hiện ra rằng một trong những người bạn của mình là con của một bà khổng lồ.

Ron nói nhỏ:

“Vô trong lâu đài mình sẽ giải thích, Đi!”

Fleur và Davies đã biến mất, có lẽ chui vào một chùm cây nào đó kín đáo hơn. Harry và Ron trở về Đại sảnh đường. Parvati và Padma giờ đây đang ngồi ở một cái bàn đằng xa với một đám nam sinh trường Beauxbatons, và Hermione thì lại đang nhảy với Krum.

Harry và Ron ngồi xuống bên một cái bàn đã được dọn xa khỏi sàn nhảy.

Harry hỏi Ron ngay:

“Sao? Người khổng lồ thì có làm sao?”

Ron vất vả lựa lời:

“À, họ... họ... không tốt lắm.”

Ron dùng chữ hơi miễn cưỡng. Harry nói:

“Ai nói? Bác Hagrid đâu có gì là không tốt?”

Ron lắc đầu nói:

“Mình biết là không có gì, nhưng... Mèn ơi, hèn gì bác ấy giữ bí mật. Mình cứ tưởng bác ấy bị lạm phải bùa Phình to hồi còn nhỏ hay bị sao đó mà phát tướng quá cỡ, chứ đâu dè. Bác ấy đâu có thích nói tới chuyện đó...”

Harry nói:

“Nhưng mà nếu má của bác ấy là người khổng lồ thì có sao cơ chứ?”

Ron nói chậm rãi:

“Ờ... người nào biết bác ấy rồi thì chẳng bận tâm đâu, bởi vì họ đã biết bác ấy không nguy hiểm... Nhưng Harry à, những người khổng lồ ấy, họ ác độc lắm. Như bác Hagrid nói đó, cái đó thuộc về bản chất của họ, họ giống như những con quỷ khổng lồ vậy, thích giết chóc... Ai cũng biết chuyện đó. Nhưng dù sao thì bây giờ cũng không còn mấy người khổng lồ ở nước Anh nữa.”

“Chuyện gì đã xảy ra cho họ vậy?”

“À, phần là do họ chết dần đi, phần thì bị các Thàn Sáng giết ráo. Tuy nhiên cũng còn một số người khổng lồ ở nước ngoài... họ chủ yếu trốn trên núi...”

Harry nhìn bà Maxime ngồi một mình ở bàn giám khảo, trông rất ư sầu thảm. Nó nói:

“Mình không biết là bà Maxime nghĩ là bà đánh lừa được ai? Nếu như bác Hagrid là một người lai khổng lồ thì nhất định bà cũng vậy. Chứ xương to... chỉ có con khủng long mới có xương to hơn bà ấy mà thôi.”

Suốt phần còn lại của đêm dạ vũ, Harry à Ron ngồi ở một góc sảnh đường mà nói chuyện về người khổng lồ, chẳng đứa nào màng đến chuyện nhảy nhót nữa. Harry cố gắng không nhìn Cho và Cerdic nhiều quá, cứ nhìn thấy họ là nó lại nổi cơn muốn đá cái gì đó một cái.

Khi ban nhạc Quái Tỷ Muội ngừng chơi vào lúc nửa đêm, mọi người tặng họ một tràng vỗ tay vang dội cuối cùng rồi ùn ùn kéo ra tiền sảnh. Nhiều người bày tỏ ước muốn là đêm dạ vũ có thể được kéo dài thêm nữa, nhưng Harry thì thấy hoàn toàn hạnh phúc khi được đi về phòng ngủ. Theo như cảm nghĩ của nó thì đêm dạ vũ cũng chẳng có gì là vui lắm.

Ở ngoài gian tiền sảnh, Harry và Ron thấy Hermione đang tạm biệt Krum trước khi anh ta quay trở về tàu Durmstrang. Cô bé lạnh lùng nhìn Ron, và bước nhanh qua mặt Ron, không nói một lời, bỏ đi lên cầu thang cấm thạch. Harry và Ron đi theo bước Hermione, nhưng lên được nửa chừng cầu thang thì Harry nghe tiếng gọi:

“Ê, Harry!”

Chính là Cerdic Diggory. Harry có thể nhìn thấy Cho đang đứng đợi Cerdic trong tiền sảnh phía dưới thêm cầu thang. Cerdic chạy lên cầu thang để gặp Harry, nhưng Harry lạnh lùng hỏi:

“Gì?”

Cerdic có vẻ như không muốn nói khi có mặt Ron. Ron nhún vai, có vẻ đồ quạu, tiếp tục leo tiếp lên cầu thang. Khi Ron đi khuất rồi, Cerdic hạ thấp giọng:

“nghe đây... Anh đã nợ em một lần khi em nói cho anh biết về rồng. Em có biết gì về cái trứng vàng đó chưa? Nó có khóc la khi em mở nó ra không?”

Harry nói:

“Có.”

“Ừ... tắm đi nha.”

“Cái gì?”

“Đi tắm... và ... ờ... đem theo cái trứng và... ờ... hâm nóng các thứ lên trong nước nóng. Nó sẽ giúp em suy nghĩ... Tin anh đi.”

Harry trợn mắt nhìn Cerdic. Cerdic nói:

“Để anh nói cho em biết, dùng phòng tắm của các huynh trưởng ấy, cửa thứ tư từ bên trái bức tường Boris Ngổ ở trên tầng lầu năm. Mật khẩu là ‘Tươi như cây thông’. Anh phải đi đây... anh muốn chúc em ngủ ngon...”

Anh nhớn miệng cười với Harry rồi lại hồi hã chạy trở xuống cầu thang để gặp Cho.

Harry trở về tháp Gryffindor một mình. Lời khuyên đó nghe thiệt là kỳ quái vô cùng. Tại sao đi tắm lại có thể giúp nó tìm ra được ý nghĩa của cái trứng vàng đựng tới là khóc la ấy? Cerdic đã mở cái trứng của ảnh ra rồi ư? Liệu Cerdic có định chơi khăm Harry để làm cho nó giống một thằng ngu không? Để cho Cho so sánh mà thích anh ta nhiều hơn?

Bà Béo và bà bạn Violet đang ngáy khò khò trong bức tranh che bít cái lỗ ra vào. Harry phải gào lên: “Ánh sáng thần tiên!” mới đánh thức được họ. Và khi bị đánh thức thì họ cực kỳ tức tối. Harry trèo qua lỗ chân dung, thấy Hermione và Ron đang cãi nhau chí chóe. Hai đứa đứng cách nhau ba thước, gào quát vào nhau, mặt đứa nào cũng tím lịm.

Hermione thét toáng:

“Ừ, nếu bạn không thích thì bạn phải biết giải pháp là gì chứ hả?”

Mái tóc của cô bé lúc này đã tuột xuống khỏi cái búi thanh lịch, và gương mặt cô bé nhăn nhúm lại vì tức giận.

Ron hét trả:

“Giải pháp gì hả?”

“Lần sau mà có vũ hội nữa thì hãy mời tôi trước khi có người khác làm chuyện đó, chứ đừng vét chợ không xong rồi vớt vát tôi!”

Hermione quay gót bước dùng dùng lên cầu thang dẫn về phòng ngủ của nữ sinh, còn Ron thì đứng há hốc miệng mà không thốt được một lời nào, y như con cá vàng bị văng ra khỏi nước. Nó quay lại nhìn thấy Harry. Trông nó như thể bị sét đánh, lấp ba lấp bắp:

“Cái... cái... đó chứng tỏ... hoàn toàn trật chìa...”

Harry không nói gì. Nó vẫn thích về phe với Ron lắm nên ngay lúc này thì nó không muốn nói ra suy nghĩ của mình – Nhưng thật tình thì nó thấy Hermione có lý hơn Ron.

24. Chương 24

Chương 24 - TIN GIẬT GÂN CỦA RITA SKEETER

Hôm sau đêm Dạ vũ Giáng sinh, ai cũng thức dậy trễ. Phòng sinh hoạt chung nhà Gryffindor yên tĩnh hơn nhiều so với mấy ngày trước đó. Những cuộc trò chuyện uể oải được ngắt câu bằng những cái ngáp sái quai hàm. Tóc của Hermione đã xù trở lại; cô bé đã thú nhận với Harry là cô bé đã bôi một lượng thoải mái chất thuốc Tóc bóng mượt lên mái tóc của mình vào đêm Dạ vũ.

“Nhưng mà cách đó thì quá phiền phức, không thể làm mỗi ngày được.”

Hermione vừa nhìn nhận thực tế một cách đơn giản, vừa gãi tai con mèo Crookshanks đang gừ gừ.

Ron và Hermione dường như đã đạt được một thỏa thuận ngầm là không nói tới vụ cãi vã hôm trước nữa. Tụi nó đã cư xử thân thiện với nhau trở lại, mặc dù có phần hơi khách sáo một cách kỳ cục. Harry và Ron

cũng không đợi lâu mới kể cho Hermione nghe chuyện tâm tình mà tụi nó đã nghe lóm được giữa lão Hagrid và bà Maxime. Nhưng Hermione không tỏ ra sững sốt như Ron về cái tin lão Hagrid là một người lai khổng lồ. Cô bé nhún vai:

“Ừ, mình đã nghĩ là bác ấy hẳn phải là người lai khổng lồ, mình biết bác ấy không thể là khổng lồ thuần chủng được, bởi vì khổng lồ thuần chủng thì cao tới sáu thước lận. Nhưng thành thật mà nói, đây chỉ toàn là những trò kích động về người khổng lồ. Đâu phải người khổng lồ nào cũng khủng khiếp hết đâu... Chẳng qua là một loại thành kiến như cái thành kiến người ta đã có đối với người sói mà thôi... Chỉ là sự cố chấp mù quáng, đúng không?”

Trông điệu bộ Ron như thể nó chỉ muốn đốp chất lại, nhưng có lẽ nó không muốn làm dậy lên một trận cãi vã nữa. Thừa lúc Hermione không nhìn nó, nó bèn lén lắc đầu theo cái cách “không đời nào tin được.”

Bây giờ đã tới lúc phải nghĩ đến đồng bài tập mà tụi nó đã để mốc meo trong suốt tuần lễ đầu của kỳ nghỉ. Lúc này, khi lễ Giáng sinh đã qua rồi, mọi người đâm ra cảm thấy hơi uể oải chán chường - Ừ, mọi người, ngoại trừ Harry, nó đang bắt đầu cảm thấy hơi hơi căng thẳng (một lần nữa).

Nỗi đau khổ của nó là sau khi đã lật tờ lịch của lễ Giáng sinh rồi thì ngày hăm bốn tháng hai hóa ra cũng đã gần kề tới nơi, vậy mà nó vẫn chưa làm gì hết để giải đáp cái gợi ý ẩn bên trong cái trứng vàng. Vì vậy, nó bắt đầu lấy trứng ra và lắng nghe chăm chú, hy vọng lần này sẽ hiểu được điều gì đó. Nó lo lắng nghĩ xem cái âm thanh ghê rợn đó gợi nó nhớ đến cái gì, ngoài chuyện chỉ thấy giống tiếng nhạc ma của ba chục cái đồn cửa. Nhưng nó chưa từng nghe âm thanh nào quái dị như vậy. Nó đóng cái trứng lại, lắc cái trứng một cách thô bạo, rồi lại mở ra lần nữa để coi âm thanh có thay đổi gì không, nhưng vẫn là âm thanh đó vang lên. Nó cũng đã thử đặt ra mấy câu hỏi với cái trứng, cố hét át tiếng rên rĩ khóc la, nhưng cũng chẳng có gì xảy ra. Nó cũng đã có lúc nổi sùng lên, quăng cái trứng ngang qua phòng – mặc dù nó cũng không thực sự trông mong hành động đó đem lại hiệu quả gì.

Harry không quên sự gợi ý mà Cerdic đã chỉ dẫn nó, nhưng cái cảm giác không mấy thân thiện đối với Cerdic đã khiến cho Harry không hứng thú nghe theo lời khuyên của Cerdic chút nào, nếu như nó có thể tìm được phương kế khác. Nếu mà Harry cảm thấy Cerdic có vẻ như thực sự muốn giúp nó một tay, thì nó sẽ dứt khoát hơn nhiều. Nó, Harry, là người đã nói với Cerdic chính xác điều gì sắp xảy ra trong cuộc thi đấu thứ nhất – còn Cerdic thì coi chuyện gợi ý cho Harry đi tắm như một cuộc trao đổi sòng phẳng. Ừ, dù sao thì nó cũng đâu thêm cái thứ trợ giúp nhằm nhĩ đó – nhất là của một người cứ nắm tay Cho mà đi lên đi xuống trong hành lang.

Thành ra khi ngày đầu tiên của học kỳ mới đến, Harry bắt đầu đi đến lớp học, chẳng những vác nặng sách vở, với giấy da, viết lông ngỗng như thường lệ, mà còn đeo nặng trĩu trong lòng nỗi lo âu kín đáo về cái trứng vàng.

Tuyết vẫn còn dày trên sân trường, và cửa sổ nhà lồng kiếng thì bị hơi nước đọng lại phủ mờ, dày đến nỗi vào giờ học Dược thảo học tụi nó có nhìn ra ngoài cửa sổ cũng không thấy gì. Thời tiết như vậy thì chẳng ai trông ngóng giờ Chăm sóc Sinh vật Huyền bí cho lắm, mặc dù, theo như Ron nói, thì lũ quái tôm có lẽ sẽ làm học sinh ấm lên một cách dễ chịu bằng cách rượt đuổi chúng, hoặc bằng cách nổ đuôi mạnh đến nỗi căn chòi của lão Hagrid bén lửa cháy lên.

Nhưng khi tụi nhỏ đến căn chòi của lão Hagrid thì lại gặp trước cửa chòi một mụ phù thủy lớn tuổi, mái tóc xám cúp ngắn cùn ngắn cùn, và cái cằm thì dẩu ra một cách quá ư lộ liễu. Bà quát bọn học trò đang ì ạch lội trong tuyết về phía bà.

“Mau lên, chuông đã reo năm phút rồi.”

Ron trợn mắt ngó bà ta.

“Bà là ai? Bác Hagrid đâu?”

Bà ta nhanh nhẩu đáp:

“Tôi là giáo sư Grubbly-Planhk. Tôi là giáo viên đương nhiệm của trò về môn Chăm sóc Sinh vật Huyền bí.”

Harry lặp lại câu hỏi, giọng lớn hơn:

“Bác Hagrid đâu?”

Giáo sư Grubbly-Planhk đáp ngay:

“Ông bị bệnh.”

Một tiếng cười nhỏ và khó chịu vang đến tai Harry. Nó quay lại: Draco Malfoy và mấy đứa khác của nhà Slytherin đang kéo đến lớp học. Tất cả bọn chúng đều có vẻ hân hoan vui sướng, và không đứa nào tỏ vẻ ngạc nhiên khi trông thấy giáo sư Grubbly-Planhk. Giáo sư Grubbly-Planhk nói:

“Mời đi lối này.”

Bà sai bước đi bằng qua khu chần thả, nơi những con ngựa to tướng của trường Beauxbatons đang run lập cập. Harry, Ron và Hermione đi theo bà, đầu vẫn ngoảnh lại nhìn căn chòi của lão Hagrid. Tất cả màn cửa sổ đều buông kín. Lão Hagrid có ở trong đó không, bệnh tật và thui thủi một mình ư?

Harry vội vã vượt lên để bắt kịp giáo sư Grubbly-Planhk, nó hỏi:

“Bác Hagrid bị làm sao ạ?”

Giáo sư Grubbly-Planhk đáp như thể bà nghĩ Harry là đứa tọc mạch:

“Đừng bận tâm nữa.”

Harry nóng nảy nói:

“Con bận tâm lắm ạ. Có chuyện gì với bác ấy vậy?”

Giáo sư Grubbly-Planhk hành động như thể bà không hề nghe Harry nói. Bà cứ dẫn lớp học đi ngang qua khu chần thả. Bầy ngựa của trường Beauxbatons đang đứng đó, túm tụm vào nhau trong giá rét. Bà dẫn bọn học trò đi về phía bìa rừng, nơi có một con bạch kỳ mã bị cột cổ vào một gốc cây.

Nhiều đứa con gái thốt lên tiếng kêu “Ôôôôôôôô!” khi nhìn thấy con bạch kỳ mã. Lavender Brown thì thào:

“Ôi, nó đẹp quá! Làm sao mà cô giáo có được một con hã? Chắc là khó bắt được chúng lắm.”

Con bạch kỳ mã trắng một cách rực rỡ, đến nỗi đám tuyết xung quanh nó hóa ra một màu xám xịt. Nó đang bồn chồn gõ những cái móng guốc vàng xuống đất và hất ngược cái sừng trên đỉnh đầu.

Giáo sư Grubbly-Planhk vung cánh tay ra, túm mạnh ngực áo Harry và quát:

“Tránh ra, mấy thằng kia! Bạch kỳ mã chỉ chịu cho con gái sờ đến mà thôi. Mấy đứa con gái đâu, bước tới trước, đến gần nó một cách cẩn thận, làm đi, để ợt mà...”

Giáo sư Grubbly-Planhk và các nữ sinh từ từ bước về phía con bạch kỳ mã, để bọn nam sinh đứng lại cạnh hàng rào khu chần thả, ngó theo. Khi giáo sư Grubbly-Planhk đi quá tầm nghe, Harry nói với Ron:

“Bồ nghĩ xem có chuyện gì không ổn với bác Hagrid? Bồ có nghĩ là một con quái tôm...”

Malfoy chen vô nói một cách êm ái:

“Ôi, lão ấy chẳng bị tấn công gì đâu, Potter à, nếu mày quá lo điều đó. KHÔNG, chẳng qua là lão nhục quá không dám chườn cái mặt bự xấu xí của lão ra thôi.”

Harry ngắt lời Malfoy:

“Mày nói gì?”

Malfoy rút một tay vô túi áo chùng của nó, rút ra một tờ giấy báo xếp tư. Nó nói:

“Đây, mày đọc đi. Tao không ưa báo tin dữ ày đâu, Potter ...”

Malfoy cười khùng khinh khi Harry chụp tờ báo, mở ra và đọc, trong khi Ron, Dean, Seamus và Neville cùng đọc ké qua vai nó. Bài báo có kèm theo một bức chân dung lão Hagrid trông cực kỳ gian xảo.

SAI LẦM KHỔNG LỒ CỦA DUMBLEDORE

Rita Skeeter, phóng viên đặc biệt của bốn báo, viết: Albus Dumbledore, hiệu trưởng lập dị của trường Pháp thuật và Ma thuật Hogwarts, chưa bao giờ e ngại một sự bổ nhiệm giáo ban gây tranh cãi. Thế mà vào tháng chín năm nay, ông ta đã mướn ông Alastor Moody “Mắt-Điên”, một cựu thần sáng nổi tiếng hăm tài, để dạy môn Phòng chống Nghệ thuật Hắc ám; một sự bổ nhiệm khiến cho nhiều người ở Bộ Pháp Thuật phải nhướn mày lên, bởi vì thói quen xấu nổi tiếng của Moody là tấn công bất kỳ ai có cử động đột ngột khi có mặt ông ta. Tuy nhiên, Moody Mắt-Điên trông còn ra vẻ có trách nhiệm và tử tế khi so sánh với cái kẻ lai-người mà Dumbledore đã mướn để dạy môn Chăm sóc Sinh vật Huyền bí.

Rubeus Hagrid, kẻ đã thú nhận bị đuổi khỏi trường Hogwarts từ khi mới học năm thứ ba, đã được ân hưởng chức gác cổng ở trường từ dạo đó, một công việc mà Dumbledore đã bảo lãnh cho hắn. Tuy nhiên, vào năm ngoái, Hagrid đã dùng ảnh hưởng huyền bí đối với ông hiệu trưởng để kiếm thêm một công việc nữa là chức giáo viên môn Chăm sóc Sinh vật Huyền bí, qua mặt hết các ứng viên có phẩm chất xứng đáng hơn nhiều.

Hagrid là một kẻ trông dữ tợn và to lớn một cách đáng sợ, hắn đã dùng quyền lực mới có được để làm cho đám học sinh khiếp hãi với việc chăm sóc một loạt liên tiếp những sinh vật kinh hoàng. Được Dumbledore làm nơ cho việc đó, Hagrid đã làm cho nhiều học sinh bị thương tích trong suốt một loạt bài học mà các học sinh nhìn nhận là “rất dễ sợ”

Một học sinh năm thứ tư, Draco Malfoy nói: “Tôi bị một con Bằng-mã tấn công, và bạn tôi, Vincent Crabbe, bị một con Nhu-trùng cắn phải. Tất cả chúng tôi đều ghét lão Hagrid, nhưng chúng tôi sợ quá, không dám nói gì cả.”

Tuy nhiên, Hagrid không có ý định ngưng chiến dịch khủng bố của hắn. Trong cuộc trò chuyện với phóng viên Nhật báo Tiên tri hồi tháng trước, hắn nhìn nhận là đang gây giống những sinh vật mà hắn phong cho tước danh là “Quái Tôm Đuôi Nổ”, một giống vật lai giữa bộ ngựa và cua lửa vô cùng nguy hiểm. Việc lai tạo ra giống sinh vật mới, dĩ nhiên, là một hoạt động thường được Bộ Quy định và Kiểm soát Sinh vật Huyền bí giám sát chặt chẽ. Tuy nhiên Hagrid tự ình vượt ra ngoài sự kiểm soát tầm thường đó. Trước khi hấp tấp đối đề tài, hắn đã nói:

“Tôi chỉ đùa vui một tí thôi.”

Như thế nhiều đó vẫn chưa đủ. Nhật báo Tiên tri nay mới đưa ra thêm chứng cứ rành rành là Hagrid không phải là một phù thủy thuần chủng như lâu nay hắn vẫn giả vờ như vậy. Thực ra, hắn cũng không phải là người thuần chủng. Mẹ của hắn, chúng tôi có thể tiết lộ riêng, không ai khác hơn là mẹ khổng lồ Fridwulfa, kẻ mà hành tung đến nay vẫn còn biệt tích.

Khát máu và tàn bạo, bọn khổng lồ đã tự đi đến chỗ tuyệt diệt bằng những cuộc chiến tranh giữa bọn chúng với nhau hồi thế kỷ trước. Một nhóm còn lại hiện nay vẫn còn trong đội ngũ của Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đấy, và chịu trách nhiệm về những vụ tàn sát tập thể dân Muggle dưới triều đại kinh hoàng của hắn.

Trong khi nhiều tên khổng lồ phục vụ dưới trướng Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đấy đã bị các Thần sáng chống phe Hắc ám tiêu diệt, thì mẹ Fridwulfa lại không bị diệt. Có thể mẹ đã trốn thoát, đến tá túc ở một cộng đồng khổng lồ vẫn đang sinh sống trong một rặng núi ở nước ngoài. Tuy nhiên, nếu có rút ra được bài học nào từ những trò điên rồ của Hagrid trong các buổi học Chăm sóc Sinh vật Huyền bí, thì đó chính là: con trai của mẹ Fridwulfa rõ ràng đã thừa kế bản chất hung tàn của mẹ.

Một trò lắt léo kỳ quái là Hagrid lại nổi tiếng là đã phát triển một tình bạn thân thiết với cậu bé đã khiến cho quyền lực của Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đấy sụp đổ, và cũng do đó mà khiến cho mẹ ruột của Hagrid cùng những người ủng hộ khác của Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đấy phải tìm nơi trốn tránh. Có lẽ Harry Potter không biết gì về sự thật không hay này về người bạn khổng lồ của cậu ta. Nhưng Albus Dumbledore thì chắc chắn có bốn phạm bảo đảm rằng Harry Potter và các học sinh cùng trang lứa phải được biết về những mối nguy hiểm trong việc giao tiếp với một người lai khổng lồ.

Harry đọc xong bài báo, ngược nhìn Ron, thấy miệng mồm Ron há hốc ra. Nó thì thào:

“Làm sao mà bà biết được?”

Nhưng đó không phải là điều Harry bận tâm. Harry quay lại quát vào mặt Malfoy:

“Mày nói ‘tất cả chúng tôi đều ghét lão Hagrid ‘ là có ý gì? Cái trò rác rưởi nhắm vào bác ấy là cái trò gì hả?”

Harry chỉ vào Crabbe, nói tiếp:

“Bị Nhu-trùng cắn là sao hả, bon Nhu-trùng còn không có răng nữa là!”

Crabbe cười hình hích, hiển nhiên là rất ư đắc ý tự mãn. Ánh mắt Malfoy lóe sáng:

“À, tao nghĩ là chuyện này sẽ kết thúc trò dạy dỗ của lão đàn độn ấy. Người lai khổng lồ... vậy mà hồi đó tao cứ tưởng lão chỉ nuốt nhầm một chai rượu Mo-xu hồi còn nhỏ... Chẳng có cha mẹ nào khoái chuyện này đâu... Họ sẽ lo sợ lão ăn sống mất con cái họ, ha ha ha...”

“Mày...”

“Mấy trò ở đằng kia có chú ý không đó?”

Giọng của giáo sư Grubbly-Planhk vang vọng tới chỗ bọn nam sinh đang đứng. Đám nữ sinh lúc này đang xúm xít quanh con bạch kỳ mã, vuốt ve vỗ về nó. Harry tức giận vì bài báo đến nỗi tờ Nhật báo Tiên tri trên tay nó run lẩy bẩy khi nó trừng mắt nhìn về phía con bạch kỳ mã mà không thấy gì hết. Giáo sư Grubbly-Planhk đang liệt kê những đặc tính pháp thuật của con bạch kỳ mã bằng một giọng sang sảng để cho cả đám nam sinh cũng có thể nghe rõ.

Khi bài học kết thúc, bọn học sinh đi về tòa lâu đài để ăn trưa. Parvati Patil nói:

“Mình hy vọng bà giáo đó sẽ còn tiếp tục dạy. Bà dạy nhiều cái hay hơn những gì mình tưởng tượng về môn Chăm sóc Sinh vật Huyền bí ... có những sinh vật thực sự đáng hoàng như bạch kỳ mã, chứ không chỉ toàn lũ quái vật...”

Harry tức tối nói khi tụi nó bước lên bậc thềm đá:

“Còn bác Hagrid thì sao?”

Parvati lên giọng cứng cỏi:

“Ông thì sao? Thì ông cứ làm người giữ khóa chứ sao?”

Kể từ đêm dạ vũ, Parvati đã trở nên lạnh nhạt với Harry. Harry cho là có lẽ nó nên tỏ ra quan tâm đến cô nàng nhiều hơn một chút, nhưng mà lúc đó cô nàng cũng vui vẻ ra trò chứ bộ! Parvati hẳn là đã kể ọi người nào chịu nghe rằng cô đã thu xếp để gặp anh chàng học sinh trường Beauxbatons ở Hogsmeade vào chuyến đi chơi cuối tuần tới.

Khi tụi nó đi vào Đại sảnh đường, Hermione nói:

“Bài học hôm nay hay thiệt. Mình thiệt tình không biết tới một nửa những điều mà giáo sư Grubbly-Planhk giảng về bạch kỳ...”

Harry chìa tờ Nhật báo Tiên tri ra trước mũi Hermione, gắt:

“Đọc cái này đi!”

Miệng Hermione cũng há hốc ra khi cô bé đọc bài báo. Phản ứng của Hermione giống y hệt phản ứng của Ron.

“Làm sao mà cái bà Skeeter khủng khiếp ấy biết được chứ? Lẽ nào bác Hagrid kể cho bà nghe sao? “

Harry dẫn đầu cả bọn đi về phía dãy bàn của nhà Gryffindor, quăng mình ngồi xuống một cái ghế, giận càn hòng:

“KHông đời nào. Bác ấy còn không hề kể cho tụi mình nghe nữa là! Mình đoán là mụ ấy nổi điên lên vì bác ấy không chịu nói với mụ những điều ghê gớm về mình, nên mụ đã rình rập do thám quanh đây để trả thù bác ấy.”

Hermione lặng lẽ nói:

“Có lẽ bà đã rình nghe bác Hagrid tâm tình với bà Maxime vào cái đêm dạ vũ.”

Ron nói:

“Nếu thế thì tụi mình phải nhìn thấy bả trong vườn chứ! Đằng nào đi nữa thì bả cũng đâu được cho vô trường, bác Hagrid nói cụ Dumbledore đã cấm cửa bả cơ mà...”

Harry lấy món gà hầm vô đĩa của nó và làm món thịt vắng tùm lum ra chung quanh vì cơn giận dữ:

“Có thể bả có tấm Áo khoác Tàng hình cũng nên. Núp trong mấy lùm cây rình rập nghe lén người ta là những thứ chuyện mà bả ưa lắm, đúng không?”

Hermione nói:

“Ý bồ nói là giống như bồ và Ron làm đó hả?”

Ron hết sức phẫn nộ:

“Tụi này không hề cố ý nghe lén bác ấy! Lúc đó tụi này không có chọn lựa nào khác! Bác Hagrid ngốc nghếch ấy cứ nói oang oang về bà má khổng lồ của mình ở nơi mà ai cũng có thể nghe hết!”

Harry nói:

“Tụi mình phải đến thăm bác ấy mới được. Chiều nay, sau buổi học môn Tiên tri. Nói với bác ấy là tụi mình muốn bác ấy dạy lại... bồ cũng muốn bác ấy dạy lại, phải không?”

Harry hỏi thẳng Hermione. Trước cái nhìn giận dữ của Harry, Hermione bối rối nói:

“Mình... Ừ, mình không muốn giả bộ là việc đổi giáo viên dạy môn Chăm sóc Sinh vật Huyền bí là không có chỗ hay... nhưng mà dĩ nhiên mình có muốn bác Hagrid dạy lại, có chứ!”

Vậy là chiều hôm đó cả ba đứa cùng rời tòa lâu đài một lần nữa và đi qua sân trường đầy băng tuyết để đến căn chòi của lão Hagrid. Tụi nó gõ cửa, con Fang nhào ra sủa om lên. Harry động nắm tay vô cánh cửa, la lớn:

“Bác Hagrid ơi, tụi cháu đây mà! Mở cửa đi!”

Lão Hagrid không trả lời. Tụi nó nghe tiếng con Fang cào cào cánh cửa, rên rĩ, nhưng không mở ra được. Tụi nó động cánh cửa thêm chừng mười phút nữa, Ron thậm chí còn đi vòng tới đấm lên một trong những cánh cửa sổ, mà cũng không có tiếng trả lời.

Cuối cùng tụi nó đành bỏ cuộc và đi trở lại tòa lâu đài. Hermione nói:

“Bác ấy tránh mặt tụi mình để làm gì chứ? Chắc chắn là bác ấy biết rằng tụi mình không thêm bận tâm đến chuyện bác ấy là người lai khổng lồ kia mà.”

Nhưng có vẻ như lão Hagrid thì có bận tâm. Suốt cả tuần lễ, tụi nó chẳng thấy tấm tích của lão ở đâu. Vào giờ ăn, lão không hề xuất hiện ở bàn ăn giáo viên trong Đại sảnh đường. Tụi nó cũng không thấy lão đi tuần trong sân trường, và giáo sư Grubbly-Planck tiếp tục dạy lớp Chăm sóc Sinh vật Huyền bí. Malfoy đang hau háu thêm mọi cơ hội khả dĩ để chơi đau bọn Harry, Ron và Hermione. Hể chỗ nào có mặt giáo viên (để đảm bảo an toàn trước đòn trả đũa của Harry) là nó cứ lải nhải bên tai Harry:

“Nhớ thẳng bạn lai khổng lồ của mày hả? Nhớ thẳng người-voi lắm hả?”

Giữa tháng giêng có một chuyến đi chơi làng Hogsmeade. Hermione rất ngạc nhiên là Harry hăm hở chuẩn bị đi. Cô bé nói:

“Mình cứ tưởng bồ cần tranh thủ lúc phòng sinh hoạt chung yên tĩnh để bắt tay vào giải đáp câu đố trong cái trứng chứ?”

Harry nói dối:

“À, mình... mình cho là bây giờ mình đã có một khái niệm khá rõ ràng về cái trứng đó rồi.”

Câu đó gây ấn tượng mạnh đối với Hermione, cô bé nói:

“Thiệt hả? Bồ giỏi quá!”

Trong lòng Harry còn lên một mặc cảm tội lỗi, nhưng nó lờ lẹt đi. Nó vẫn còn năm tuần lễ để giải quyết cái trứng đầu mối đó, nói cho cùng thì cũng còn lâu... Trong khi đó, nếu đi vô làng Hogwarts thì nó có thể gặp được lão Hagrid, biết đâu nó có thể thuyết phục lão trở lại.

Harry, Ron và Hermione bèn cùng nhau rời tòa lâu đài vào thứ bảy, băng qua sân trường ẩm lạnh, đi về phía cổng trường. Khi đi ngang qua tàu Durmstrang đậu ven hồ, tụi nó thấy Viktor Krum xuất hiện ở boong tàu, hầu như chẳng mặc cái gì hết ngoài đồ bơi. Thiết tình thì trông anh ta hơi xương xẩu, nhưng rõ ràng là ngẫu hơn, bởi vì anh ta trèo lên thành tàu, vươn cánh tay ra, rồi phóng thẳng xuống mặt hồ.

Harry trợn mắt nhìn theo cái đầu của Krum nhấp nhô ẩn hiện tiến ra giữa mặt hồ. Nó nói:

“Anh ta điên hả? Lạnh cóng chứ chơi sao? Đang tháng giêng mà!”

Hermione nói:

“Ồ quê anh ta trời lạnh hơn nhiều lắm. Chắc là ở đây anh ta thấy ấm áp hơn nhiều.”

Ron không có vẻ băn khoăn gì cả - có chăng là nó hy vọng:

“Ừ, dưới hồ có con mực khổng lồ nữa đó!”

Hermione nhận ra ngụ ý của Ron trong giọng nói của nó, cô bé cau mày lại. Hermione nói:

“Mấy bồ biết không, anh ấy thiết là dễ mến. Ảnh không giống chút nào với những gì mấy bồ nghĩ về những người đến từ trường Durmstrang đâu. Ảnh nói với mình là ảnh đã thấy thích ở đây hơn lắm lắm.”

Ron không nói gì. Từ buổi dạ vũ đến nay nó chẳng thềm nhắc tới Viktor Krum một tiếng, nhưng Harry đã tìm thấy dưới giường của nó vào sáng hôm sau đêm dạ vũ một cánh tay tí hon, trông có vẻ như thể đã bị vật đứt lìa từ một bức tượng nhân vật mặc áo đội bóng Quidditch Hungary.

Trên suốt con đường đi xuống đường Cao lầy lội tuyết tan, Harry cẩn thận tìm kiếm một dấu hiệu của lão Hagrid. Nó đề nghị cả bọn chỉ đến quán rượu Ba Cây Chổi Thần một khi nó đã xác định là lão Hagrid không có trong bất cứ một cửa hàng nào hết.

Quán rượu đông đúc như mọi khi, nhưng chỉ cần một cái đảo mắt nhìn chung quanh, Harry thấy ngay là lão Hagrid không có ở đó. Lòng chùng xuống, nó đi cùng Ron và Hermione vào quán, mua ba chai bia bơ của bà Rosemerta, và rầu rĩ nghĩ là đáng lẽ nó cứ ở lại lâu đài Hogwarts mà lắng nghe cái trứng khóc la cho rồi!

Thình lình Hermione thì thào:

“Chẳng lẽ ông không hề tới văn phòng sao? Nhìn kia!”

Hermione chỉ vô tâm kính đàng sau quầy rượu, và Harry nhìn thấy hình phản chiếu của ông Ludo Bagman đang ngồi trong một góc tối với một đám yêu tinh. Ông Bagman đang nói chuyện với lũ yêu tinh bằng một giọng rất nhanh và nhỏ. Tất cả lũ yêu tinh đều ngồi khoanh tay, mặt mày có vẻ hơi hằm hè.

Harry nghĩ, kỳ thiết, ông Bagman mà lại đang ở đây, trong quán rượu Ba Cây Chổi Thần, vào một ngày cuối tuần, khi mà không có sự kiện Tam pháp thuật nào diễn ra, và cũng không có chuyện gì cần đến giám khảo. Harry ngấm ông Bagman trong gương. Ông ta tỏ vẻ căng thẳng, rất căng thẳng, y như cái đêm đó ở trong rừng, trước khi Dấu hiệu Hắc ám hiện ra. Nhưng mà vừa lúc đó ông Bagman quay đầu lại và nhìn thấy Harry, ông đứng dậy.

Harry nghe ông Bagman nói với lũ yêu tinh bằng giọng sỗ sàng:

“Chờ một lát! Chờ đây một lát!”

Ông Bagman vội vã đi xuyên qua quán rượu về phía Harry, trên mặt ông lại nở nụ cười trẻ trung. Ông nói:

“Harry! Cậu khỏe không? Đang mong gặp lại cậu! Mọi việc tốt đẹp hả?”

Harry nói:

“Dạ, tốt, cảm ơn ông.”

Ông Bagman hăm hở nói:

“Không biết tôi có thể nói riêng vài lời với cậu không, cậu Harry? Hai cháu có thể nhường cho chúng tôi vài phút, được chứ?”

“Ồ... dạ, được.”

Ron và Hermione dắt nhau đi kiếm bàn mà ngồi. Ông Bagman dắt Harry đi dọc theo quầy rượu đến góc xa bà Rosemerta nhất. Ông nói:

“Chà, tôi vừa mới nghĩ tôi phải chúc mừng cậu một lần nữa Harry à, về cuộc trình diễn ngoạn mục của cậu khi đấu với con Đuôi Rừng. Thiệt là siêu giỏi!”

Harry nói:

“Cám ơn ông.”

Nó biết đây không phải là những điều ông Bagman muốn nói với nó, bởi vì ông hoàn toàn có thể chúc mừng nó trước mặt Ron và Hermione kia mà. Tuy nhiên ông Bagman không vội vàng để lộ mọi chuyện ngay. Harry nhận thấy ông liếc vô gương ở cái quầy, ngó chừng lũ yêu tinh, tất cả lũ đó đều đang quan sát ông Bagman và Harry trong im lặng qua đôi mắt xéch và đen tối của chúng.

Ông Bagman nhận thấy Harry cũng đang nhìn lũ yêu tinh, ông nhỏ giọng nói với Harry:

“Đúng là một cơn ác mộng! Tiếng Anh của chúng không khá lắm... cứ như là tái diễn câu chuyện với đám người Hungary ở trận Cúp Thế giới vậy... nhưng dù sao thì ít nhất họ còn biết dùng ngôn ngữ dấu hiệu mà một con người khác có thể nhận biết được. Còn lũ này thì cứ lảm nhảm Yêu ngữ cầu kỳ... mà tôi thì chỉ biết vồn vồn có một Yêu ngữ mà thôi. Bladvak. Nó có nghĩa là cái cuốc chim. Tôi không thích dùng nó trong trường hợp chúng nghĩ là tôi đang dọa dẫm chúng.”

Ông chợt bật cười khan. Harry để ý thấy lũ yêu tinh vẫn theo dõi ông Bagman rất sát. Nó hỏi:

“Họ muốn gì vậy?”

Ông Bagman bỗng nhiên lo lắng:

“Ồ... Chà! Họ... ơ... đang tìm kiếm ông Barty Crouch.”

Harry hỏi:

“Tại sao họ lại tìm kiếm ông Crouch ở đây? Ông ấy đang làm việc ở Bộ Pháp Thuật ở Luân Đôn mà.”

Ông Bagman nói:

“Ồ... thiệt tình thì tôi cũng không biết ông ta đang ở đâu. Ông ta đại khái là... không đến sở làm nữa. Vắng mặt ở văn phòng khoảng hai tuần lễ nay rồi. Cậu Percy trẻ, trợ lý của ông, nói là ông bệnh. Rõ ràng là ông chỉ gửi các mệnh lệnh đến văn phòng bằng cú. Nhưng mà cậu đừng tiết lộ cho ai biết chuyện này nhé, Harry. Bởi cái cô Rita Skeeter vẫn đang lùng sục bất cứ nơi nào mà cô ả chõ mũi vô được. Và tôi cá là cô ả sẽ thuê dợt cơn bệnh của ông Crouch thành một thứ điếm gở gì đó. KHÔNG chừng lại nói ông ta cũng mất tích như mụ Bertha Jorkins.”

Harry hỏi:

“Ông có tin tức gì về bà Bertha Jorkins không?”

Ông Bagman lại tỏ vẻ căng thẳng:

“Không. Dĩ nhiên là tôi đang cho người tìm kiếm... (Harry nghĩ “Tới lúc rồi”), và mọi chuyện thiệt lạ lùng. Mụ ấy chắc chắn là đã đến Anbani, bởi vì mụ có gặp người em bà con thứ hai của mụ ở đó. Và rồi mụ rời nhà của người bà con đó để đi về phương nam để thăm một người dì... và rồi dường như mụ biến mất không để lại một dấu vết gì trên đường đi. Cho tôi nổ bùm đi nếu tôi mà có thể biết mụ ta đi đâu... Mụ ấy đâu thuộc loại làm những chuyện... thí dụ như bí mật cuốn gói theo trai... nhưng mà..., chúng ta đang nói về lũ yêu tinh và mụ Bertha Jorkins để làm gì vậy cả? Tôi thiệt tình muốn hỏi cậu...”

Ông Bagman hạ thấp giọng:

“Cậu làm ăn ra sao với cái trứng rồng rồi?”

Harry nói không thành thực lắm:

“Ồ... không đến nỗi nào ạ.”

Ông Bagman có vẻ biết Harry không nói thật. Ông nói (vẫn nhỏ giọng):

“Nghe đây, Harry, tôi cảm thấy chuyện này rất lạ... cậu bị quăng vô cuộc thi đấu này, chứ cậu đâu có xung phong... và nếu... (giọng của ông bây giờ nhỏ đến không còn nghe được, Harry phải chồm tới trước để lắng nghe)... nếu tôi có thể giúp đỡ... một gợi ý theo hướng đúng... Tôi bắt đầu thích cậu... các cách mà cậu đã vượt qua được con rồng ấy! ... cậu chỉ cần nói một tiếng thôi nhé.”

Harry tròn mắt ngó gương mặt hồng hào tròn quay và đôi mắt to xanh biếc trẻ thơ của ông Bagman. Nó nói, cố gắng giữ cho giọng nói của nó bình thường để không có vẻ như đang cáo buộc ông Bộ trưởng Bộ Thể thao và Giải trí pháp thuật về tội vi phạm luật thi.

“Nhưng người ta bắt tội cháu phải giải đáp manh mối một mình, đúng không ạ?”

“Ừ... phải, phải...”

Ông Bagman sốt ruột,

“Nhưng mà Harry à..., chúng ta đều muốn cho trường Hogwarts chiến thắng, phải không?”

Harry hỏi:

“Vậy ông đã đề nghị giúp Cerdic chưa ạ?”

Một cái cau mày rất nhẹ khiến cho gương mặt phẳng lì của ông Bagman hơi nhăn. Ông nói:

“Không. Tôi... à, như tôi đã nói đó, tôi đâm ra khoái cậu. Chẳng qua là tôi muốn giúp...”

Harry nói:

“Dạ, cảm ơn ông, nhưng cháu nghĩ là cháu cũng gần đạt được rồi... vài ngày nữa là giải quyết xong thôi.”

Harry cũng không hiểu tại sao nó lại từ chối sự giúp đỡ của ông Bagman, ngoại trừ lý do là ông Bagman hầu như là một người xa lạ với nó, nhận được sự giúp đỡ của ông thì bằng cách nào đó còn gian lận hơn là hỏi ý kiến của Ron, Hermione hay chú Sirius.

Ông Bagman tỏ vẻ gần như là bị sỉ nhục, nhưng ông không thể nói gì thêm nhiều bởi vì Fred và George xuất hiện đúng vào lúc đó. Fred rạn rở cười:

“Chào ông Bagman! Tội cháu mời ông một ly rượu được không ạ?”

Ông Bagman liếc Harry một cái cuối cùng đầy thất vọng, nói:

“À, không... không... cảm ơn các cậu nha!”

Fred và George cũng tỏ ra thất vọng không kém ông Bagman. Ông ta vẫn còn thăm dò Harry như thể nó đã làm cho ông thất vọng quá xá kể. Ông nói:

“Thôi, tôi phải chạy đi đây. Rất hay đã gặp được tất cả các cậu. Chúc may mắn nha, Harry!”

Ông Bagman vội vàng đi ra khỏi quán. Lũ yêu tinh hè nhau tuột khỏi ghế ngồi và cũng ra khỏi quán đi theo ông. Harry đến nhập bọn với Ron và Hermione. Ngay khi Harry vừa ngồi xuống, Ron hỏi ngay:

“Ông muốn cái gì vậy?”

Harry nói:

“Ông đề nghị giúp mình manh mối trong cái trứng vàng.”

Hermione hết sức sửng sốt:

“Ông ấy không thể nào làm như vậy! Ông là thành viên ban giám khảo mà. Nhưng đằng nào thì bỏ cũng đã tìm ra giải pháp rồi.. phải không?”

Harry nói:

“Ồ... gần như vậy.”

Hermione vẫn còn có vẻ bất bình sâu sắc:

“Chà, mình nghĩ là cụ Dumbledore sẽ không thích chút nào đâu nếu như cụ biết ông Bagman tìm cách khuyến khích bồ gian lận! Mình hy vọng là ông cũng đang tìm cách giúp đỡ Cerdic như vậy.”

Harry nói:

“Không, ông không giúp Cerdic. Mình hỏi rồi.”

Ron nói:

“Ai hơi đâu lo chuyện Diggory có được giúp đỡ hay không?”

Harry ngẩng tán thành. Hermione hớp một ngụm bia bọt, nói:

“Mấy con yêu tinh đó không có vẻ thân thiện lắm hả? Tụi nó làm gì ở đây vậy?”

Harry nói:

“Họ đang đi tìm ông Crouch, ông Bagman nói vậy. Ông Crouch bị bệnh hỏm rày, không đi làm.”

Ron nói:

“Không chừng anh Percy đã đầu độc ông. Có thể ảnh hưởng là nếu ông Crouch chết nghèo thì ảnh sẽ được thăng chức sếp xòng Bộ Hợp tác Pháp thuật Quốc tế lắm.”

Hermione nhìn Ron bằng ánh mắt dừng-có-đùa-những-chuyện-như-thế. Cô bé nói:

“Mắc cười thiệt, yêu tinh mà đi tìm ông Crouch ... Thông thường thì yêu tinh làm việc với Bộ Qui định và Kiểm soát Sinh vật Huyền bí mới phải.”

Harry nói:

“Ông Crouch nói được đủ thứ tiếng, không chừng người ta kiểm ông làm thông dịch.”

Ron hỏi Hermione:

“Bây giờ bồ chuyển mối quan tâm đến lũ yêu tinh khốn khổ rồi hả? Bộ tính lập ra Mặt trận Giải phóng Yêu tinh hay cái gì đó nữa hả? Hội Bảo vệ Yêu tinh Xấu xí hả?”

Hermione bật cười chế nhạo:

“Ha ha ha... Yêu tinh đâu có cần bảo vệ. Mấy bồ không nhớ giáo sư Binns từng giảng cho tụi mình nghe về những cuộc nổi loạn của yêu tinh sao?”

Ron và Harry cùng nói:

“KHông.”

Hermione uống thêm một hớp bia bọt nữa:

“Thầy nói như vậy: lũ yêu tinh hoàn toàn có khả năng đối phó với các pháp sư, chứ không giống như bọn gia tinh. Bọn yêu tinh thì rất tinh ranh khôn khéo, còn bọn gia tinh thì chưa bao giờ tự vùng lên được.”

“Ái chà chà...”

Ron kêu lên, trợn mắt nhìn ra cửa.

Cô Rita Skeeter vừa bước vào quán rượu. Hôm nay cô ta mặc một bộ áo dài màu vàng vỏ chuối, móng tay dài sọc của cô ta sơn một màu hồng kinh dị. Và cô ta đi cùng một tay thợ chụp hình bụng phệ. Rita mua thức uống, rồi cùng tay thợ chụp hình băng qua đám đông trong quán rượu, đến bên một cái bàn gần chỗ tụi nó. Harry, Ron và Hermione quắc mắt nhìn cô ta khi cô ta đến gần. Cô ta đang nói tía lia, vẻ rất ư thỏa mãn về chuyện gì đó.

“...không có vẻ hứng thú tiếp chuyện với tụi mình lắm, Bozo há? Đây, anh nghĩ coi tại sao như vậy? Mà ông đang kéo theo một đồng yêu tinh như vậy làm gì chứ? Cho chúng thấy những cảnh... vô lý hết sức... ông luôn luôn là một kẻ dối trá không ra gì. Đoán thử coi chuyện gì sắp xảy ra? Nghĩ coi tụi mình có nên đào sâu vô thêm một chút không? Để coi... ‘Cựu Thủ trưởng bị thất sủng của Bộ Thể thao và Giải trí pháp thuật, ông Ludo Bagman ...’ nghe ra một tí giật gân của một bài báo hấp dẫn à, Bozo... Chúng ta cần phải tìm ra một câu chuyện thích hợp với cái tí đó...”

Harry nói to:

“Để tìm cách phá hoại cuộc đời của một người khác nữa hả?”

Vài người nhìn quanh quất. Đôi mắt của Skeeter trợn lên thao láo sau gọng kính cần nữ trang của cô ta khi cô nhận ra người vừa nói. Cô ta cười toe toét:

“Harry! Thiệt là dễ thương! Sao em không đến đây uống chung với chị...”

Harry giận dữ nói:

“Tôi sẽ không đời nào đến gần bà nếu không mang theo cây chổi dài ba thước. Bà làm cái điều bỉ ổi đó đối với bác Hagrid để làm gì hả?”

Cô Rita nhướn đôi mày kẻ chỉ của cô ta lên:

“Độc giả của chúng tôi có quyền được biết sự thật, Harry à. Tôi chỉ đơn giản là làm công việc của tôi...”

Harry hét lớn:

“Ai quan tâm chuyện bác ấy là người lai khổng lồ? Bác ấy có gì không phải đâu?”

Cả quán rượu bỗng nhiên trở nên im phăng phắc. Bà Rosemerta từ đằng sau quầy rượu chăm chú nhìn nhóng qua đầu các khách hàng, và quên bồng đi cái thực tế lúc ấy là hũ rượu trong tay bà đã đầy tràn món rượu mật ong được hâm nóng.

Nụ cười của cô Rita hơi mờ đi một tí, nhưng rồi cô phục hồi lại nó lại trong chớp mắt. Cô mở bật cái túi xách da cá sấu, rút ra cây viết lông ngỗng Tốc ký và nói:

“Vậy em cho tôi thực hiện một cuộc phỏng vấn em về Hagrid mà em biết nhé, Harry? Con người đằng sau lão khổng lồ đó như thế nào? Và tình bạn phi thực của em cùng những nguyên cơ sâu xa trong đó. Em có sẽ gọi lão là một người cha thay thế không?”

Hermione đột ngột đứng dậy, chai bia bơ nắm chặt trong tay ủa cô bé trông như thể một trái lựu đạn. Cô bé nói rít lên qua kẽ răng:

“Mụ đàn bà kinh khủng kia, mụ bịa chuyện bất chấp mọi thứ phải không, mụ bắt kẻ người ta sẽ ra sao hả? Ngay đến ông Ludo Bagman ...”

“Ngồi xuống đi, con bé ngốc nghếch, đừng có nói những chuyện mà mình không biết gì hết.”

Giọng Rita lạnh lùng, ánh mắt của cô ta đánh lại tàn nhẫn khi nhìn tới Hermione.

“Tôi biết những chuyện về lão Ludo Bagman dư sức làm quéo tóc của cô bé đấy...”

Rita nhìn mái tóc xù của Hermione, nói thêm:

“Dù nó cũng không cần phải quéo thêm nữa.”

Harry nói:

“Đi, Hermione! Tụi mình đi đi..., Ron...!”

Tụi nó bỏ đi; nhiều người ngó sững theo khi tụi nó đi ngang qua. Khi tụi nó ra tới cửa, Harry liếc nhìn lại. Cây viết Tốc ký của Rita đang bốc rồi, nó cứ chạy tới chạy lui trên một tờ giấy da trải trên mặt bàn. Tụi nó đi nhanh ra ngoài phố, Ron nói bằng một giọng thì thầm đầy lo lắng:

“Hermione ơi, lần sau mụ ta sẽ dí bồ sát nút à coi.”

Hermione ngang tàng nói:

“Mụ cứ thử coi!”

Cả thân hình cô bé đang run lên vì giận:

“Tôi sẽ ự biết tay! Tôi mà là một con bé ngốc nghếch hả? Mụ sẽ phải trả giá cho câu nói đó. Ban đầu là Harry, rồi đến bác Hagrid ...”

Ron lo lắng nói:

“Bồ đừng có chọc giận Rita Skeeter. Mình nói nghiêm túc đó, Hermione. Mụ ta sẽ bới móc bồ cho ra tai tiếng gì đó...”

“Ba má mình không đọc Nhật báo Tiên tri. Mụ ta đừng hòng làm ình sợ đến trốn biệt đi!”

Cô bé giờ đây đang rải những bước chân dài và nhanh đến nỗi Harry và Ron chẳng thể làm gì khác hơn là cầm cúi bước theo cho kịp cô bé. Lần cuối cùng mà Harry và Ron nhìn thấy Hermione trong trạng thái tức giận bùng bùng như vậy là lúc Hermione tát cho Malfoy một bạt tai. Cô bé tiếp tục vừa đi vừa nói:

“Mà bác Hagrid không việc gì phải tránh mặt nữa! Bác ấy không nên để cho bất cứ ai lợi dụng cái cơ đó mà làm khổ bác! Tiến lên!”

Cô bé bắt đầu chạy gấp, dẫn đầu cả bọn chạy ngược lên con đường về đến cánh cổng trường có tượng những con heo rừng có cánh đứng ở hai bên, rồi chạy băng qua sân trường tới căn chòi của lão Hagrid.

Màn cửa sổ vẫn buông kín mít, và khi tụi nó đến gần thì nghe tiếng con Fang sủa dữ dội.

Hermione động nắm đấm lên cánh cửa, la lớn:

“Bác Hagrid ơi! Đủ rồi bác Hagrid à! Tụi con biết bác ở trong đó mà! Chẳng ai bận tâm chuyện má bác là khổng lồ đâu! Bác Hagrid ơi, bác đừng để ự Skeeter ác độc đó hành bác đến như vậy! Bác Hagrid, bác ra khỏi đây đi, bác chỉ cần...”

Cánh cửa mở ra. Hermione đang nói:

“...Về chuyện...!”

Cô bé chợt ngậm miệng lại ngay lập tức, bởi cô bé nhận ra không phải mình đang đối diện với lão Hagrid, mà là với cụ Dumbledore.

Cụ đang cúi xuống mỉm cười với tụi nhỏ, dịu dàng nói:

“Chào các con!”

Hermione nói, giọng cô hơi nhỏ bớt:

“Tụi con... ơ... tụi con muốn gặp bác Hagrid.”

Đôi mắt của cụ Dumbledore nhấp nháy như sao:

“Ừ, thầy cũng đoán là vậy. Sao các con không bước vô đi?”

Hermione nói:

“Ồ... a... dạ!”

Harry, Ron và Hermione cùng đi vào căn chòi. Con Fang lao mình vào Harry ngay cái phút nó vừa bước vào căn chòi. Con chó sủa như điên và tìm cách liếm vành tai của Harry. Harry xô con Fang ra và nhìn quanh.

Lão Hagrid đang ngồi bên cạnh bàn, trên bàn có hai tách trà bự. Ngó lão thiệt là bơ phờ nhếch nhác, mặt mũi thì lem nhem, hai mí mắt thì sưng phù, và lão đã tới chỗ hết nước nói rồi, khi mớ tóc của lão bị vò lại. Thay vì làm ớ tóc tử tế ra, bây giờ trông chúng lại không khác chi một bộ râu tóc giả bằng dây kẽm rối nùi.

Harry nói:

“Chào bác Hagrid!”

Lão Hagrid ngược nhìn lên. Lão nói giọng khàn khàn:

“Ồ...”

Cụ Dumbledore đã đóng xong cánh cửa đằng sau lưng Harry, Ron và Hermione. Cụ nói:

“Thêm trà nha?”

Cụ rút cây đũa phép của cụ ra, phẩy nhẹ một cái, một cái khay trà biết xoay hiện ra ở lưng chừng không trung cùng với một đĩa bánh ngọt. Cụ Dumbledore làm phép cho khay trà đáp xuống mặt bàn. Và mọi người cùng ngồi xuống.

Yên lặng một lát. Rồi cụ Dumbledore nói:

“Hồi nãy anh có nghe trò Granger la lối cái gì không, anh Hagrid?”

Hermione hơi ngượng, hai má ửng hồng. Nhưng cụ Dumbledore mỉm cười với cô bé và nói tiếp:

“Căn cứ theo cái cách mà Harry, Ron và Hermione ra sức phá cửa vô thì dường như chúng muốn biết tin về anh, Hagrid à.”

Harry dăm dăm nhìn lão Hagrid, nói:

“Dĩ nhiên là tụi con vẫn muốn hiểu thêm về bác! Bác đừng nghĩ bất cứ điều gì mà mụ bò cái Skeeter ... Dạ, xin lỗi thầy.”

Harry liếc nhìn cụ Dumbledore. Nhưng cụ Dumbledore quay quay hai ngón tay cái quanh nhau, mắt chăm chú ngó cái trần nhà. Cụ nói:

“Thầy tạm thời bị điếc và không có ý kiến gì về điều con đang nói, Harry à.”

Harry ngượng ngùng nói tiếp:

“Ồ... đúng vậy. Con vừa định nói là... bác Hagrid, làm sao mà bác lại có thể nghĩ là tụi con bận tâm đến cái điều mà... mụ... đàn bà đó viết về bác chứ?”

Hai giọt nước mắt bụi chẳng trào ra đôi mắt đen ti hí của lão Hagrid rồi chậm chạp lăn xuống đám râu rối nùi quanh cằm lão.

Cụ Dumbledore vẫn cẩn thận ngược nhìn cái trần nhà. Cụ nói:

“Đây là bằng chứng sống về những gì tôi đã nói với anh, anh Hagrid à. Tôi đã đưa anh xem những lá thư của vô số phụ huynh, những người vẫn còn nhớ anh từ cái thời họ còn là học sinh ở trường này, họ nói một cách chắc chắn là nếu tôi mà đuổi anh thì nhất định họ sẽ có phản ứng về chuyện đó...”

Lão Hagrid đáp bằng giọng khàn khàn:

“Đâu phải tất cả mọi người... Đâu phải tất cả mọi người đều muốn tôi ở lại đây...”

Cụ Dumbledore giờ đây nghiêm nghị nhìn qua cặp kính nửa vàng trắng của cụ:

“Đúng vậy, Hagrid à, nếu mà anh bận tâm đến tiếng tăm vũ trụ, thì chắc là anh còn co rút trong cái hốc này lâu lắm đó. Từ ngày mà tôi bắt đầu làm hiệu trưởng của cái trường này, không một tuần lễ nào mà tôi không nhận được một cú phàn nàn về cái cách mà tôi điều hành ngôi trường. Nhưng mà tôi phải làm sao đây? Chẳng lẽ tôi tự giam mình trong phòng giấy của tôi và không thềm nói chuyện với ai hết à?”

Lão Hagrid thốt lên ai oán:

“Nhưng... nhưng cụ đâu có lai người khổng lồ.”

Harry tức tối nói:

“Bác Hagrid, bác nghĩ coi họ hàng cháu là những ai? Bác nghĩ đến gia đình Dursley thử coi!”

Giáo sư Dumbledore nói:

“Một quan điểm xuất sắc! Ông anh của tôi, anh Aberforth, bị cáo buộc tội bỏ tù bảy bảy ột con dê. Chuyện đó bị đăng báo um xùm, nhưng mà ông anh tôi đâu có thêm trốn biệt? Còn lâu anh mới trốn. Anh cứ ngẩng cao đầu mà làm công việc của anh như thường. Dĩ nhiên, tôi không hoàn toàn chắc chắn là anh biết đọc đâu, thành ra có thể anh cũng chẳng phải gan lì gì lắm...”

Hermione lặng lẽ nói:

“Quay trở lại mà dạy tụi con đi bác Hagrid! Dạy lại nghe bác, tụi con nhớ bác lắm.”

Lão Hagrid há hốc miệng thổn thức, nước mắt lại lăn tròn qua gò má lão mà thấm vào chòm râu của lão.

Cụ Dumbledore đứng dậy. Cụ nói:

“Tôi từ chối đơn từ nhiệm của anh, anh Hagrid à, và tôi mong anh làm việc trở lại vào thứ hai. Vào tám giờ rưỡi sáng thứ hai, anh hãy đến ăn sáng với tôi tại Đại sảnh đường. Không được viện bất cứ lý do nào để từ chối. Thôi chào tất cả mọi người nhé.”

Cụ Dumbledore rời khỏi căn chòi, chỉ tạm dừng bước một chút để gỡ tai con Fang. Khi cụ đã đóng lại cánh cửa sau lưng, lão Hagrid bắt đầu úp mặt vào hai bàn tay bự chề bè như cái đồ hốt rác mà khóc nức nở. Hermione cứ vỗ nhẹ trên cánh tay của lão, và cuối cùng, lão Hagrid ngẩng đầu nhìn lên, hai mắt thiếp tình là đỏ ngầu. Lão nói:

“Một con người vĩ đại... cụ Dumbledore... một con người vĩ đại...”

Ron nói:

“Dạ, đúng vậy. Con ăn thêm chút bánh nữa nghe bác Hagrid?”

Lão Hagrid quẹt nước mắt bằng mu bàn tay:

“Ừ, cứ ăn đi con, Ừ... cụ nói đúng... các con nói đúng... bác thiệt là ngu... người cha già hăn là xấu hổ lắm vì cái cách mà bác cư xử vừa rồi...”

Những giọt nước mắt to tướng lại ứa ra, nhưng lão mạnh mẽ dứt khoát chùi đi, và nói:

“Bác chưa từng cho các con xem hình của ba bác phải không? Đây nè...”

Lão Hagrid đứng dậy đi tới ngăn tủ kéo, mở ra một ngăn, và lấy ra một tấm hình của một pháp sư nhỏ thó có đôi mắt đen lóng lánh y như mắt của lão Hagrid. Vị pháp sư đó ngồi trên vai của lão Hagrid mà tươi cười. Căn cứ vào cây táo đằng sau họ thì lão Hagrid lúc đó phải cao hai thước mốt hay hai thước hai, cỡ đó, nhưng mặt và cằm thì chưa có râu, trông trẻ trung, mịn màng, tròn trịa.. Với nét mặt đó Hagrid chắc chắn chưa tới mười một tuổi.

Lão Hagrid lại cất giọng ồm ồm:

“Hình này chụp trước khi bác nhập học trường Hogwarts. Ba của bác chết đi mà mãi nguyên... ông cứ lo là bác sẽ không được học thành pháp sư, bởi vì má của bác... Ừ, dù sao thì... Đành rằng bác không thiệt là giỏi lắm về pháp thuật, thiệt vậy... Nhưng mà ít nhất thì ba của bác cũng khỏi phải thấy cảnh bác bị đuổi học. Các con hiểu không, ổng chết khi bác mới học năm thứ hai...”

“Cụ Dumbledore là người đã dựng bác dậy sau khi ba của bác ra đi. Rồi cho bác làm người giữ khóa... cụ ấy biết tin dùng người, luôn cho họ cơ hội làm lại cuộc đời... điều đó khiến cho cụ khác với những hiệu trưởng khác, các con hiểu không? Cụ nhận bất cứ ai vào trường Hogwarts, miễn sao người đó có tài. Cụ biết là người ta có thể tu thân thành người tốt cho dù lý lịch của họ thế nào đi nữa... Điều đó đáng kính trọng biết chừng nào. Nhưng mà một số người không hiểu cho như vậy. Có một số người luôn luôn vin vào cái điều đó mà chống lại cụ ấy... Có những người giả bộ là họ chỉ có xương to thôi chứ không dám đứng lên mà nói... ‘tôi là chính tôi, và tôi không xấu hổ vì tôi là tôi.’ Ba của bác từng dạy bác ‘Đừng xấu hổ vì là chính mình. Sẽ có người vin vào lý lịch con để chống lại con, nhưng họ không đáng để cho con bận tâm tới’. Và ông ấy nói đúng. Bác thiệt là ngu. Nhưng bác không thêm bận tâm đến mụ ấy nữa, bác hứa với các con như vậy. Xương to... Bác sẽ ụ ấy xương to!”

Harry, Ron và Hermione nhìn nhau lo lắng. Harry thà là dắt năm chục con Quái Tôm Đuôi Nổ đi dạo còn hơn là thú nhận nó đã nghe lén chuyện tâm tình của lão Hagrid với bà Maxime; nhưng lão Hagrid cứ thao thao bất tuyệt, rõ ràng không có ý thức là lão đang nói chuyện rất kỳ cục.

Lão ngược mắt khỏi tấm hình của ba lão, hai mắt sáng rạng rỡ:

“Con biết gì không, Harry? Khi mà bác gặp con lần đầu tiên, con đã khiến bác nhớ tới thân phận của bác một chút. Ba má mất cả, và con cảm thấy như thể mình không theo học nổi ở trường Hogwarts, nhớ không? Không dám tin chắc là mình sẽ vượt qua được... vậy mà bây giờ nhìn con xem... Harry, quán quân trường Hogwarts!”

Lão ngược nhìn Harry một lát rồi nói, rất trịnh trọng:

“Con có biết bác muốn gì không, Harry? Bác rất muốn con thắng cuộc thi đấu, bác thiệt tình mong muốn. Điều đó sẽ chứng tỏ cho bọn họ thấy... không cần phải thuần chủng mới thành đạt được. Con không cần phải xấu hổ về lý lịch của mình. Chiến thắng của con sẽ chứng tỏ ọi người thấy cụ Dumbledore là người có quan điểm đúng đắn: ai có khả năng pháp thuật thì họ có thể làm pháp thuật. Con đã làm gì với cái trứng vàng đó rồi hả, Harry?”

Harry nói:

“Hay lắm! Thiệt tình là hay lắm.”

Gương mặt sầu thảm của lão Hagrid bỗng nở một nụ cười toe toét đầy nước mắt:

“Đáng mặt con trai ta!... Con hãy chứng tỏ cho họ thấy, Harry, con hãy mở mắt họ ra. Đánh bại tất cả chúng nó.”

Nói dối với lão Hagrid thì không giống chút nào như nói dối với bất cứ người nào khác. Harry đi trở về tòa lâu đài với Ron và Hermione vào xế trưa hôm ấy, không thể nào xua đi được hình ảnh rạng rỡ hạnh phúc trên gương mặt của lão Hagrid khi lão tưởng tượng ra cảnh Harry chiến thắng cuộc Thi đấu Tam Pháp thuật. Cái trứng vàng khó hiểu càng làm nặng trĩu lương tâm nó vào chiều hôm ấy. Và đến lúc phải đi ngủ thì nó quyết định: đã tới lúc phải dẹp bỏ tự ái đi mà thử xem gợi ý của Cerdic có giá trị gì không?

25. Chương 25

Chương 25 - CÁI TRỨNG VÀ CON MẮT

Bởi vì Harry không biết nó cần phải tắm bao lâu mới khám phá được bí mật trong cái trứng vàng, nên nó quyết định là đi tắm vào ban đêm, đó là lúc mà nó có thể có được nhiều thời gian cần thiết. Mặc dù bất đắc dĩ phải chịu ơn huệ của Cerdic, nó vẫn quyết định dùng buồng tắm của các huynh trưởng, vì rất ít người được phép sử dụng buồng tắm đó, nên nó sẽ ít bị người ta quấy rầy hơn.

Harry lên kế hoạch cẩn thận, bởi vì trước đây nó đã từng bị thầy giám thị Filch bắt tại trận một lần khi đang trốn ngủ đi lang thang ngoài khu giới hạn vào lúc nửa đêm, và nó không hề muốn lặp lại cái kinh nghiệm đó. Dĩ nhiên tấm Áo khoác Tàng hình vô cùng cần thiết, và để thêm cẩn thận, Harry nghĩ là nó sẽ đem theo tấm Bản đồ của Đạo Tặc – một món đồ giúp ích đắc lực nhất cho việc vi phạm nội qui nhà trường, sau tấm Áo khoác Tàng hình, mà Harry có được. Tấm bản đồ vẽ ra toàn bộ góc ngách trường Hogwarts, kể cả những đường ngang ngõ tắt và những lối đi bí mật, và điều quan trọng hơn hết thấy là nó làm hiện ra những người ở bên trong tòa lâu đài dưới hình thức những chấm nhỏ có kèm tên khi họ di chuyển trong các hành lang; như vậy Harry có thể được báo trước nếu có người nào đến gần buồng tắm.

Vào đêm thứ năm, Harry lặng lẽ lên giường giả đồ ngủ, khoác tấm Áo khoác Tàng hình vào, men xuống cầu thang, (và làm y như cách nó đã làm vào cái đêm mà lão Hagrid đã giúp nó khám phá ra những con rồng), đứng đợi cái lỗ chân dung mở ra. Lần này người đứng đợi bên ngoài để đọc mật khẩu (‘chuối chiên’) cho bà Béo chính là Ron. Khi Harry chui ra thì Ron tràn vào, nó nói nhỏ: “Chúc may mắn nha!”

Đêm nay, Harry vừa ôm cái trứng vàng trong một cánh tay, tay kia cầm tấm bản đồ giơ ra trước mũi, nên nó đi đứng hết sức lóng ngóng vụng về dưới tấm Áo khoác Tầng hình. Tuy nhiên, những hành lang được ánh trăng rọi sáng hoàn toàn trống vắng và yên tĩnh, và nhờ kiểm tra bản đồ ở mỗi khúc quanh chiến lược, Harry có thể yên chí là nó sẽ không bị đụng đầu với bất cứ người nào mà nó không muốn gặp. Khi đến được bức tượng Boris Ngổ, một pháp sư trông có vẻ thật khùng đeo găng tay ngược, thì Harry tìm ra cánh cửa bên phải. Nó đứng dựa sát vào đó và thì thầm mật khẩu mà Cerdic đã cho nó: "Tươi như cây thông"

Cánh cửa cọt kẹt mở ra. Harry lách vào trong, khóa cánh cửa lại sau lưng, cởi tấm Áo khoác Tầng hình ra, nhìn quanh.

Cảm nghĩ tức thì của nó là kể cũng đáng phấn đấu làm huynh trưởng để được xài cái buồng tắm này. Trong buồng được thắp sáng bằng những chùm đèn lồng lấy châm đầy nến, và mọi thứ đều làm bằng cẩm thạch trắng, kể cả một thứ trông giống như một cái hồ bơi hình chữ nhật trông trơn nằm lún sâu dưới sàn ở giữa phòng. Có khoảng một trăm vòi nước bằng vàng được gắn quanh mép hồ, mỗi cái đều có một viên ngọc quý nhiều màu cần trong tay cầm để vặn vòi nước. Có cả một tấm ván để nhào lặn. Những tấm màn dài bằng vải lanh treo bên các cửa sổ; ở một góc buồng tắm là một đồng hồ xù những tấm khăn tắm xếp mìn màu trắng, và có cả một bức tranh đóng khung vàng treo trên tường. Trong tranh vẽ một mỹ nhân ngư tóc vàng óng ả đang ngủ say trên một tảng đá, mái tóc vàng óng phủ che gương mặt nàng khẽ dợn sóng mỗi khi mỹ nhân ngư ngáy.

Harry bước tới, nhìn quanh quất, tiếng chân của nó vang dội lại từ những bức tường. Mặc dù buồng tắm cực kỳ tráng lệ - mặc dù nó rất háo hức muốn vặn thử mấy cái vòi nước bằng vàng - nhưng bây giờ ở đây nó vẫn không thể trấn áp hoàn toàn cảm giác là Cerdic rất có thể đã chơi khăm nó. Làm sao mà cái chỗ như vậy lại được giả định là nơi giải đáp bí mật của cái trứng rồng chứ? Dù sao đi nữa thì nó cũng lấy một cái khăn lông, đặt chiếc Áo khoác Tầng hình, tấm bản đồ, và cái trứng bên cạnh cái bồn tắm có kích thước bằng cái hồ bơi ấy, rồi quì xuống và vặn mở vài vòi nước.

Harry có thể thấy ngay là từ những cái vòi ấy chảy ra các loại xà bông bọt khác nhau pha lẫn trong nước, mặc dù đó không phải là thứ xà bông tắm thường mà Harry từng xài. Một trong mấy cái vòi nước nhả ra những cái bong bóng hồng và xanh lơ bằng trái banh da. Một cái vòi nước khác lại tuôn ra bọt xốp trắng như băng dày đến nỗi Harry nghĩ là lớp bọt xốp ấy dư sức đỡ nổi thân hình nó bồng bềnh trên đám bọt, nếu như nó muốn thử. Một cái vòi thứ ba thì xịt ra những đám mây màu tím thơm nồng nàn bay lượn lơ lửng trên mặt nước. Harry giải trí một lát bằng cách hết vặn vòi này lên rồi tắt vòi kia đi, nó đặc biệt khoái hiệu quả của một cái vòi mà nước bắn ra dội lại trên mặt làm thành những vòng cung lớn. Sau đó, khi cái hồ sâu đã đầy nước nóng, bọt xốp, bong bóng; cân nhắc kích cỡ cái hồ trong tích tắc rồi, Harry mới vặn tắt cả các vòi nước, cởi bộ đồ ngủ ra, bỏ dép, rồi trườn mình xuống nước.

Hồ sâu đến nỗi chân nó khó mà đặt tới đáy hồ, và nó bơi mấy lượt dọc theo chiều dài của hồ rồi trở lại đầu hồ, xong bơi đứng trong nước, để đắm đắm ngắm cái trứng. Mặc dù hết sức thú vị khi được bơi trong nước ấm đầy bọt xốp với mây đủ màu bồng bềnh chung quanh, Harry cũng chẳng thấy trí tuệ nó thăng hoa để nảy ra sáng kiến gì, cũng như chẳng thấy bình tĩnh thêm chút nào cả.

Harry vươn dài cánh tay, nhắc cái trứng lên bằng đôi tay ướt đẫm, và mở nó ra, Tiếng khóc la, tiếng rên rỉ lập tức tràn ngập buồng tắm, vang ra dội lại giữa các bức tường cẩm thạch trắng, nhưng nghe cũng cứ khó hiểu như từ trước tới giờ, nếu không nói là khó hiểu hơn vì pha trộn thêm các vọng âm.

Harry vội đóng cái trứng lại ngay, vì sợ cái âm thanh rùng rợn đó sẽ mời gọi thầy giám thị Filch đến ngay, và tự hỏi không biết đây có phải là âm mưu của Cerdic không. Và lúc ấy, có ai đó chợt nói, làm cho Harry nhảy dựng lên làm rớt cái trứng, khiến nó lăn lóc ngang qua sàn buồng tắm.

"Nếu tôi là trò thì tôi sẽ đặt cái trứng vô trong nước."

Harry đã nuốt phải mấy ngụm nước xà bông trong cơn hoảng hốt. Nó đứng lên, phun nước ra, và thấy bóng ma của một cô gái trông bộ điệu sâu thẳm hết sức đang ngồi vắt chéo chân trên một trong những cái vòi nước. Đó chính là con Ma Khóc nhè Myrtle, vốn là con ma ưa ngồi khóc tỉ tê trên cái bồn cầu tiêu trong nhà vệ sinh nữ cách đó ba tầng lầu phía dưới.

Harry tức giận nói:

“Myrtle! Tôi... tôi đang... hổng có bận gì hết!”

Lớp bọt xộp dày đến nỗi chuyện đó thực ra cũng không thành vấn đề, nhưng Harry có một cảm giác khó chịu là Myrtle đã rình rập nó từ một trong những cái vòi nước đó từ khi nó bước vô buồng tắm cho đến giờ. Nhưng con ma nháy mắt sau cặp kiếng, nói:

“Khi cậu xuống hồ thì tôi nhắm mắt lại mà. Kể cũng lâu lắm rồi cậu mới gặp lại tôi chứ bộ.”

Harry hơi khuyu chân xuống một chút, chỉ để hoàn toàn chắc chắn là Myrtle không thể nhìn thấy gì khác hơn cái đầu nó nổi trên mặt nước mà thôi. Nó nói:

“Ồ... a... tôi đâu có được phép vô buồng tắm của chị, đúng không? Buồng tắm con gái ấy.”

Myrtle than vãn bi ai:

“Hồi đó cậu đâu có câu nệ như vậy... hồi đó cậu cứ lê la ở trong ấy suốt.”

Điều đó là đúng, mặc dù chẳng qua là Harry, Ron và Hermione đã nhận thấy cái bồn cầu tiêu hư của Myrtle là nơi thuận tiện nhất để bào chế trong bí mật món độc được Đa-dịch – một độc được bị cấm mà tụi nó đã dùng để biến hình Harry và Ron thành hai bản sao sống của Crabbe và Goyle trong một giờ, để mà tụi nó có thể lên vào phòng sinh hoạt chung nhà Slytherin.

Harry nói:

“Tôi bị cấm lai vãng tới chỗ đó. Tôi nghĩ tốt nhất là mình đừng quay trở lại nữa.”

Harry nói, cũng đúng sự thật một nửa, bởi vì Percy có lần đã bắt gặp nó thò đầu ra khỏi nhà vệ sinh nữ và quở ột trận.

Myrtle rầu rĩ đưa tay nặn một cái mụn trên cằm của mình:

“Ồ... tôi hiểu... Thôi... dù sao đi nữa... tôi cũng sẽ thử cái trứng đó dưới nước. Cerdic Diggory đã làm như vậy mà.”

Harry phẫn nộ kêu lên:

“Chị cũng rình rập cả anh ta nữa à? Chị làm cái gì hả? Lên vô đây mỗi chiều tối để dòm lén các huynh trưởng tắm à?”

Myrtle hơi mắc cỡ:

“Đôi khi thôi, nhưng tôi chẳng bao giờ hiện ra trò chuyện với ai hết.”

Harry cay độc:

“Thiệt là hân hạnh cho tôi! Chị làm ơn nhắm mắt lại dùm cho!”

Khi chắc chắn là Myrtle đã bịt kín mắt kiếng rồi, nó mới đu người lên khỏi hồ tắm, quần chặt tấm khăn lông quanh eo, rồi chạy đi lượm lại cái trứng. Khi Harry đã nhảy trở xuống nước rồi, Myrtle mới dòm qua kẽ ngón tay mà nói:

“Làm đi! Vậy đó... mở nó ra ở dưới nước ấy...”

Harry thả cái trứng xuống dưới lớp bọt xộp và mở ra... lần này, cái trứng không kêu la than khóc nữa. Một giọng ca líu lo phát ra từ cái trứng, và khó mà phân biệt được từng lời của bài ca.

Myrtle có vẻ rất khoái được làm sắp để biểu Harry làm điều này, làm cái nọ:

“Cậu cần thụp cả đầu của cậu xuống nước luôn. Làm đi!”

Harry hít một hơi thật sâu rồi thụp xuống dưới mặt nước – và rồi, ngồi dưới đáy hồ làm bằng cẩm thạch của cái hồ nước đầy bong bóng, Harry nghe bài đồng ca của những giọng hát kỳ lạ, phát ra từ cái trứng để mở trong tay nó:

“Tìm chúng tôi ở nơi nghe được tiếng chúng tôi

Chúng tôi không thể hát lên trên mặt đất

Và khi tìm kiếm, các bạn hãy cân nhắc điều này:

Chúng tôi lấy đi cái mà bạn sẽ nhớ ghê lắm

Một tiếng đồng hồ dài bạn sẽ phải tìm

Và phục hồi cái mà chúng tôi đã lấy

Nhưng nếu quá một tiếng đồng hồ - viễn cảnh sẽ đen tối

Quá trễ, nó sẽ mất, nó sẽ không trở lại.”

Harry trôi lên trên mặt nước đầy bong bóng và bọt xộp, lúc lắc đầu để gạt tóc rũ xuống mắt. Myrtle hỏi:

“Nghe không?”

“Có... ‘Tìm chúng tôi ở nơi nghe được tiếng chúng tôi... và nếu cần khuyến bảo... khoan đã, tôi cần phải nghe lại...”

Harry lại lặn xuống dưới nước. Mất ba lần nghe đi nghe lại bài ca của cái trứng dưới nước, Harry mới nhắm thuộc lòng được. Nó bơi đứng trong nước một hồi, suy nghĩ rất sâu, trong khi Myrtle vẫn ngồi đó nhìn nó.

Nó chậm rãi nói:

“Tôi phải đi kiếm người không thể dùng tiếng nói của mình trên mặt đất... Ồ... có thể là người nào ta?”

“Sao cậu lù đù vậy?”

Trước đây Harry chưa từng thấy Myrtle hí hửng như vậy, không kể cái ngày mà Hermione uống một liều thuốc Đa dịch rồi mặt mọc đầy lông lá, lại có thêm một cái đuôi mèo. Harry nhìn quanh phòng tắm suy nghĩ... nếu tiếng nói đó chỉ có thể nghe được dưới nước thì nó phải là của những sinh vật sống dưới nước. Nó nói suy nghĩ này với Myrtle, con Ma Khóc nhè bèn cười điệu với nó:

“Ừ, Diggory cũng nghĩ như vậy. Anh ta đã nằm dưới nước mà tự nói chuyện với mình về chuyện đó cả buổi trời, hết giờ này tới giờ khác... lâu đến nỗi tất cả lũ bong bóng xẹp hết...”

Harry thông thả nói:

“Dưới nước... Myrtle à, cái gì sống dưới nước hồ, ngoài con mực ống khổng lồ hả?”

Myrtle nói:

“Ôi, đủ thứ. Đôi khi tôi bị tống xuống đó... đôi khi không thể nào khác được, nếu có người nào đó xả cầu tiêu nhằm lúc tôi bắt ngờ...”

Cố gắng không tưởng tượng tiếp cảnh con Ma Khóc nhè Myrtle bị cuốn trôi tuột trong ống cống xuống hồ cùng với nội dung trong cái cầu tiêu, Harry nói:

“Ừ, có cái gì sống ở dưới hồ có giọng nói của con người không? À, khoan...”

Mắt Harry chợt nhìn thấy bức tranh Mỹ nhân ngư trên tường.

“Myrtle, trong hồ có người cá không?”

“Ôôôô... giỏi lắm.”

Myrtle nói, đôi kính dày của nó nhấp nháy:

“Diggory tốn nhiều thời gian hơn để nghĩ ra điều đó! Mà là trong lúc ả còn thức kia.”

Myrtle hất đầu về phía bức tranh người cá với một vẻ không ưa lộ rõ trên gương mặt rầu rĩ của nó:

“... cười cợt khoe khoang và cứ nhá mấy cái vây cá lên...”

Harry hồi hộp hỏi:

“Là nó, đúng không? Bài thi thứ hai là đi tìm một người cá trong hồ và... và...”

Nhưng Harry đột nhiên hiểu ra cái điều nó đang nói, và nó cảm thấy nỗi hồi hộp chợt cạn ráo trong người nó, như thể có ai vừa vặn nút xả cái bao tử nó vậy: nó không phải là một tay bơi giỏi lắm.

Harry chẳng hề có dịp nào để thực hành bơi. Hồi nhỏ Dursley được học bơi, nhưng dì Petunia và dượng Vernon chắc là hy vọng có ngày Harry sẽ chết đuối nên đã chẳng hề bận tâm đến chuyện cho nó học bơi. Cho nên lội vài vòng cái bồn tắm này thì nó làm không đến nỗi nào, nhưng cái hồ bên tòa lâu đài thì rộng và sâu hơn nhiều lắm... và người cá chắc chắn là sống ở đâu đó dưới đáy hồ lạnh...

Harry từ từ hỏi:

“Myrtle à, làm sao mà tôi có thể thở được?”

Vừa nghe câu hỏi này, đôi mắt của Myrtle bỗng nhiên lại ràn rụa nước mắt. Nó lục túi áo lấy ra một cái khăn tay lau nước mắt, thổn thức:

“Đồ sống sượng!”

Harry ngơ ngác:

“Cái gì sống sượng?”

Myrtle thét lên the thé, và tiếng của con ma khóc nhè này vang dội to dễ sợ trong buồng tắm:

“Nói tới chuyện thở trước mặt tôi! Khi mà tôi không thể... khi mà tôi không còn... lâu lắm rồi...”

Myrtle vùi mặt vào cái khăn tay và hỉ mũi rột rẹt. Harry nhớ ra con ma khóc nhè này rất dễ động lòng mỗi khi nói tới chuyện chết, nhưng không có con ma nào mà Harry từng gặp lại lấy sự đó làm ồn ào nhặng xị lên như vậy. Harry sốt ruột nói:

“Xin lỗi, tôi không cố ý... tôi chỉ quên là...”

Myrtle liếc nhìn nó bằng con mắt khóc sưng vù, thổn thức:

“Ừ phải mà, thật là dễ dàng quên đi cái chết của Myrtle. Hồi tôi còn sống cũng chẳng có ai nhớ tôi. Họ mất hàng bao nhiêu giờ mới tìm thấy xác tôi... Tôi biết, tôi ngồi đó chờ đợi họ. Con nhỏ Olive Hornby vô buồng tắm, nó hỏi: ‘Bồ lại ngồi đây hờn dỗi nữa hả, Myrtle? Giáo sư Dippet biểu tôi đi kiểm bồ...’ Và rồi nó ngó thấy xác tôi... Ôi, tới chết nó cũng không thể quên được, tôi cam đoan như vậy mà... tôi cứ theo ám nó suốt, khiến nó nhớ lại hoài. Tôi nhớ hồi đám cưới anh nó...”

Nhưng Harry không còn nghe con Ma Khóc nhè lại nữa. Nó đang ngẫm nghĩ lại bài ca của người cá. Chúng tôi lấy đi cái mà bạn sẽ nhớ ghê lắm. Nghe như thể chúng sắp ăn cắp của nó cái gì đó, cái mà nó phải lấy lại. Họ sẽ lấy đi của nó cái gì?

“... và rồi dĩ nhiên là con nhỏ đó đi tới Bộ Pháp Thuật để trục tôi, không cho tôi bám theo nhát nó nữa. Thành ra tôi phải trở về đây mà sống trong cái cầu tiêu của mình.”

Harry hờ hững nói:

“Tốt. Ờ... tôi còn cả đồng chuyện phải làm... Chị làm ơn nhắm mắt lại lần nữa được không? Tôi sắp ra khỏi bồn tắm.”

Nó thu lại cái trứng chìm dưới đáy hồ tắm và trèo ra khỏi hồ, lau khô mình, mặc đồ lót và đồ ngủ vô. Khi thấy Harry vội vàng cầm lên Áo khoác Tàng hình, con ma khóc nhè Myrtle rầu rĩ hỏi:

“Thỉnh thoảng bồ ghé qua thăm tôi trong cái cầu tiêu của tôi nha?”

“Ờ... rảnh thì tôi sẽ ghé...”

Harry đáp, trong lòng thầm nghĩ chừng nào mà tất cả cầu tiêu trong lâu đài này bị nghẹt thì nó mới phải đi thăm lại cái cầu tiêu của Myrtle.

“Tạm biệt nghe chị Myrtle ... Cám ơn chị đã giúp đỡ tôi...”

Myrtle ảm đạm nói:

“Tạm biệt!”

Khi Harry khoác tấm Áo khoác Tàng hình, nó còn thấy Myrtle vọt trở lại cái vòi nước.

Ra đến ngoài hành lang tối, Harry mở tấm Bản đồ của Đạo tặc ra để kiểm tra tình hình chung quanh có yên tĩnh không. Tốt, hai cái chấm mang tên thầy giám thị Filch và con mèo của thầy, bà Noris, đang ở trong văn phòng giám thị ... Chẳng có gì đang di chuyển ngoại trừ con ma siêu quậy Peeves, mặc dù nó cũng chỉ vọt qua vọt lại trong phòng truyền thống ở tầng lầu phía trên. Harry sắp đưa chân bước trở về tháp Gryffindor thì có cái gì đó trên tấm bản đồ chợt khiến mắt nó chú ý đến... cái gì đó cực kỳ quái dị.

Peeves không phải là chấm duy nhất đang di chuyển. Một chấm đơn độc đang nhẹ nhàng bay vọt qua vọt lại quanh một căn phòng ở góc trái tầng hầm – văn phòng của giáo sư Snape. Nhưng cái chấm đó lại không mang tên “Severus Snape “. Nó tên là “Bartemius Crouch.”

Harry ngó chằm chằm vào cái chấm. Ông Crouch đáng lý ra đang bệnh nặng đến nỗi không đi làm được và không đến dự được buổi dạ vũ Giáng sinh kia mà. Vậy thì ông làm gì ở đây khi lên vào trường Hogwarts lúc một giờ sáng? Harry quan sát kỹ cái chấm di chuyển chung quanh căn phòng, dừng lại ở chỗ này rồi dừng ở chỗ kia...

Harry ngáp ngừng lúng túng, nó nghĩ... và rồi trí tò mò thắng thế trong con người nó. Quay lưng lại, không đi về tháp Gryffindor, mà theo hướng ngược lại, đi tới cầu thang gần nhất, nó muốn xem ông Crouch làm cái gì.

Harry đi thật nhanh xuống cầu thang, mặc dù gương mặt trong các chân dung treo trên tường quay lại một cách tò mò khi nghe tiếng ván sàn kêu cọt két và tiếng ống quần ngủ của nó kêu sột soạt. Nó men dọc hành lang bên dới, gạt qua bên một tấm thảm thêu trang trí trên tường ở giữa lối đi, rồi đi thẳng xuống một cầu thang hẹp hơn, đó là lối tắt dẫn thẳng xuống hai tầng lầu. Nó vẫn liếc chừng tấm bản đồ, thắc mắc... không hiểu sao, cái ông Crouch mẫu mực, đứng đắn, tuân thủ luật pháp ấy lại len lút quần quanh trong văn phòng của người khác trong đêm hôm khuya khoắt... chẳng hợp chút nào với tư cách của ông hết.

Và rồi bỗng nhiên, xuống được nửa cầu thang, đúng lúc nó không hề nghĩ đến điều nó đang làm, cũng không tập trung vào bất cứ điều gì ngoại trừ hành vi kỳ cục của ông Crouch, thì chân của nó vấp ngay đúng cái bậc thang bẹp mà Neville luôn luôn quên nhảy tránh, Harry loạng choạng mất thăng bằng, và cái trứng vàng, vẫn còn trơn ướt sau khi tắm, đã tuột khỏi tay Harry. Nó nhào tới để cố chụp bắt lại, nhưng đã quá muộn màng. Cái trứng rớt xuống cầu thang và lăn một quãng dài, gây ra tiếng bum bum mỗi khi tương xuống một bậc thang, nghe như tiếng trống đánh trầm.

Tấm Áo khoác Tàng hình cũng tuột, Harry vội vàng níu lại, tấm bản đồ bèn chấp chới bay khỏi bàn tay nó, rớt xuống sáu bậc cầu thang, và Harry, bị mắc vô bậc thang bẹp tới tận đầu gối, không thể nào với tới để lượm lại tấm bản đồ được.

Cái trứng vàng lăn tới cuối tấm thảm thêu của cầu thang, tự bung ra, và bắt đầu than khóc kêu la om sòm trong hành lang bên dưới. Harry rút cây đũa phép của nó ra, cố gắng với tới tấm bản đồ của Đạo tặc, để xóa trắng nó đi, nhưng tấm bản đồ nằm xa quá, nó không thể với tới được.

Trùm lại tấm Áo khoác Tàng hình, Harry đứng thẳng lên, chăm chú lắng nghe với đôi mắt tận thần vì sợ... Và, hầu như ngay lập tức...

“PEEVES!”

Không thể nhầm lẫn vào đâu được cái tiếng quát sấm đui của thầy giám thị Filch. Harry có thể nghe tiếng chân lệt xệt vội vàng của thầy giám thị đang đến càng lúc càng gần hơn, và giọng khò khè của thầy cất cao lên giận dữ.

“Cái trò âm ỉ gì đây? Muốn đánh thức cả tòa lâu đài dậy hả? Ta sẽ tóm mi, Peeves à, ta sẽ tóm mi, mi sẽ... cái gì nữa đây?”

Bước chân của thầy Filch dừng lại. Có một tiếng keng của kim loại đập vào kim loại, và tiếng khóc la nín bặt. Thầy Filch đã lượm được cái trứng và đóng nó lại. Harry đứng lặng lặng nghe, một chân nó vẫn còn bị kẹt chặt trong cái bậc thang pháp thuật.

Ngay bây giờ thôi, thầy Filch sẽ đi tới, vén tấm thảm thêu ra, tưởng là sẽ bắt được Peeves ... dè đâu không có Peeves nào hết... nhưng nếu đi lên cầu thang thì thầy sẽ ngó thấy tấm Bản đồ của Đạo tặc ... và dù Harry

Potter có mặc tấm Áo khoác Tàng hình hay không, thì trên tấm bản đồ cũng hiện ra rõ ràng cái tên Harry Potter ở đúng chóc ngay chỗ nó đang đứng.

Phía dưới chân cầu thang, thầy Filch đang nói lặng lẽ:

“Trứng vàng? Chu met ơi, đây là manh mối của cuộc Thi đấu Tam Pháp thuật mà! Cái này là của một quán quân trường!”

Bà Noris hiển nhiên là theo sát chân thầy Filch.

Harry hoảng đến phát bệnh, tim nó đập nhanh muốn bể lồng ngực.

Thầy Filch gầm lên một cách hân hoan:

“PEEVES! Mày ăn cắp hả?”

THầy vệt tấm thảm thêu ra và Harry có thể nhìn thấy cái mặt phề phệ khủng khiếp của thầy Filch và đôi con mắt nhọt nhọt lồi cả ra của thầy đang trợn trừng nhìn lên cầu thang trống vắng (đối với thầy). THầy Filch nói nhỏ:

“Mi trốn hả? Ta sẽ đến tóm mi đây, Peeves ... Mi đã dám ăn cắp một manh mối cuộc Thi đấu Tam Pháp thuật, Peeves à... cụ Dumbledore sẽ tống cổ mi ra khỏi nơi đây, hỡi con yêu ăn cắp vặt dơ dáy kia...”

Thầy Filch bắt đầu leo lên cầu thang, con mèo khảnh khiu có màu lông bụi bặm của thầy bám sát chân thầy. Con mắt vàng chạch như bóng đèn tròn của bà Noris, giống hệt như mắt chủ nhân nó, nhìn trừng trừng về phía Harry. Trước đây Harry đã có dịp thắc mắc là mắt mèo có thể nhìn xuyên qua Áo khoác Tàng hình không... Điếng người với nỗi sợ hãi này, Harry ngó thầy Filch trong bộ đồ ngủ cũ kỹ đang tiến tới càng lúc càng gần nó. Nó cố gắng một cách tuyệt vọng tìm cách rút chân ra khỏi cái bậc thang pháp thuật, nhưng chỉ tổ khiến nó lún thêm vài phân nữa. Chỉ còn tính từng giây thôi, thầy Filch sẽ nhìn thấy tấm bản đồ và sẽ đi thẳng tới nó...

“Thầy Filch hả? Chuyện gì xảy ra vậy?”

Thầy Filch dừng lại phía dưới Harry, cách vài ba bậc thang, và quay lại. Ở chân cầu thang xuất hiện một người chỉ có thể làm cho tình thế của Harry trở nên tồi tệ hơn mà thôi: thầy Snape. THầy mặc một cái áo ngủ dài thông và cúi bấn hết chỗ nói.

Thầy Filch thì thầm đầy ác ý:

“Thưa giáo sư Snape, chính là con yêu siêu quậy Peeves. Nó liệng cái trứng này xuống cầu thang.”

Thầy Snape nhanh chóng bước lên mấy bậc cầu thang và dừng lại đằng sau thầy Filch. Harry nghiêng răng lại, tin rằng trái tim đang đập ình ình của nó thế nào cũng tổ giác nó chỉ trong vài giây nữa thôi...

Thầy Snape chăm chú nhìn cái trứng trong tay thầy Filch, nói nhỏ:

“Peeves hả? Nhưng Peeves không thể nào vô được văn phòng của tôi.”

“Cái trứng này ở trong văn phòng của giáo sư sao, thưa giáo sư?”

Thầy Snape nạt:

“Dĩ nhiên là không. Tôi nghe nó kêu và khóc la nên...”

“Dạ, thưa giáo sư, đó chính là cái trứng...”

“...tôi đi ra để điều tra...”

“Chính Peeves đã quăng nó đó, thưa giáo sư...”

“Và khi tôi đi ngang qua văn phòng của mình, tôi thấy đuốc được thắp sáng và cửa tủ hé mở! Có kẻ nào đó vừa lục soát căn phòng...”

“Nhưng Peeves không thể...”

Thầy Snape lại nạt một lần nữa.

“Tôi biết không thể là nó, thầy Filch à! Tôi đã yểm bùa văn phòng của tôi bằng một thứ bùa mà chỉ có pháp sư mới giải được!”

Thầy Snape ngược nhìn lên phía trên cầu thang, nhìn thẳng vào Harry, rồi nhìn xuống hành lang bên dưới cầu thang.

“Thầy Filch, tôi muốn thầy đi cùng tôi, giúp tôi lùng kiếm tên đột nhập.”

“Tôi... Vâng, thưa giáo sư, nhưng...”

Thầy Filch thềm thường ngó lên đầu cầu thang, đúng ngay chỗ Harry đang đứng. Harry có thể thấy là thầy rất ư miễn cưỡng từ bỏ một cơ hội bằng vàng tóm được Peeves. Harry thầm nài nỉ: “Đi đi, đi với thầy Snape đi mà!” Bà Noris thì quần quanh bên chân thầy Filch, ngó nó lom lom... Harry có một cảm tưởng rất rõ là con mèo có thể đánh hơi được nó... sao mà nó ngu quá, đổ đầy cái bồn tắm những thứ bọt xộp có mùi thơm chỉ cho thêm rắc rối như vậy.

Thầy Filch nói, giọng ai oán:

“Thưa giáo sư, chuyện là như vậy... phen này thầy hiệu trưởng ắt sẽ nghe lời tôi. Peeves đã ăn cắp của một học sinh, đây chính là cơ hội để tôi tống cổ tên yêu siêu quậy ấy ra khỏi trường, một lần này và vĩnh viễn.”

“Thầy Filch à, tôi có quan tâm tới con yêu khốn khổ đó, ngay trong văn phòng tôi...”

Cộc... cộc... cộc...

Thầy Snape ngừng nói đột ngột. Cả thầy Snape lẫn thầy Filch đều nhìn xuống dưới chân cầu thang. Qua khe hở giữa đầu hai ông thầy này, Harry nhìn thấy giáo sư Moody Mắt-Điên đang khập khiễng đi tới. Thầy Moody đang khoác cái áo trùm lữ hành cũ kỹ bên ngoài chiếc áo ngủ và chống gậy như mọi khi.

Thầy vừa lên cầu thang vừa cầu nhàu:

“Mở dạ tiệc đồ-nhủ hả?”

Thầy Filch nói ngay:

“Thưa giáo sư Moody, giáo sư Snape và tôi nghe có tiếng ồn, con yêu siêu quậy Peeves lại quậy phá lung tung như mọi khi, và rồi giáo sư Snape phát hiện có kẻ đột nhập văn phòng của giáo sư...”

Thầy Snape rít lên:

“Im đi!”

Thầy Moody bước tới gần chân cầu thang hơn nữa. Harry nhìn thấy con mắt phép của thầy hết lướt qua thầy Snape rồi tới chính nó, không thể nào nhầm được.

Trái tim Harry thót lại. Thầy Moody có thể nhìn xuyên thấu Áo khoác Tàng hình ... chỉ một mình thầy Moody là nhìn thấy cái cảnh tượng kỳ cục này: thầy Snape mặc áo ngủ, thầy Filch thì cầm cái trứng, và Harry bị mắc kẹt chân trong bậc thang ở đằng sau hai ông thầy. Cái vết thương chéo xuống bên mép thầy Moody há ra ngạc nhiên. Trong vài giây, Harry và thầy Moody đăm đăm nhìn vào mắt nhau. Rồi thầy Moody ngậm miệng lại và lại hướng con mắt xanh lơ của thầy về phía thầy Snape. Thầy Moody từ tốn nói:

“Tôi có nghe nhầm không, anh Snape? Có kẻ đột nhập vào văn phòng của anh à?”

Thầy Snape đáp lạnh lùng:

“Không có gì quan trọng.”

Thầy Moody làu bàu:

“Ngược lại, điều đó rất quan trọng. Ai mà dám đột nhập vô văn phòng của anh chứ?”

Thầy Snape nói:

“Tôi dám cá là một đứa học trò nào đó.”

Harry có thể nhìn thấy mạch máu đập nhanh dữ dội bên thái dương bóng mờ hời của thầy Snape.

“Trước đây từng xảy ra rồi. Nguyên liệu độc được trong kho riêng cất trong tủ của tôi thường bị chôm chĩa... chắc chắn là tụi học trò tìm cách bào chế thuốc lậu...”

Thầy Moody nói:

“Anh cho là kẻ đột nhập chỉ nhằm lấy thuốc thôi ư? Chứ không có cái gì đang được giấu giếm trong văn phòng của anh hả?”

Harry nhận thấy gương mặt hốc hác của thầy Snape đổi thành màu gạch đỏ sậm một cách kỳ cục, mạch máu trên thái dương của thầy càng đập nhanh để sợ. Thầy Snape nói bằng một giọng nhỏ và nguy hiểm:

“Anh Moody, anh biết là tôi không giấu giếm cái gì hết, như chính anh đã lục soát văn phòng của tôi khá cẩn thận rồi đó.”

Gương mặt của ông Moody vặn vẹo trở thành một nụ cười:

“Thầy Snape à, đó là đặc quyền dành cho Thần sáng. Cụ Dumbledore bảo tôi canh chừng...”

Thầy Snape nói qua hai hàm răng nghiến chặt:

“Cụ Dumbledore tin tưởng tôi. Tôi không tin là cụ ấy đã ra lệnh cho anh lục soát văn phòng của tôi!”

Thầy Moody gầm gừ:

“Dĩ nhiên là cụ Dumbledore tin tưởng anh. Cụ là một người cả tin mà, phải không? Tin tưởng vào sự hồi tâm. Nhưng mà tôi.. tôi nói là có những kẻ gian chưa lộ diện... những tên giấu mặt không hề lộ ra bao giờ, anh có hiểu tôi muốn nói gì không?”

Thình lình thầy Snape làm một động tác rất lạ lùng. Bàn tay phải của thầy nắm chặt cánh tay trái của mình rung động dữ dội, như thể có cái gì đó vừa làm tổn thương thầy. Thầy Moody cười:

“Thôi, đi ngủ đi, anh Snape!”

Thầy Snape buông tay ra như thể nổi giận với chính mình, thầy rít lên:

“Anh không có quyền sai phái tôi đi chỗ này hay làm chuyện kia. Tôi cũng có đầy đủ quyền hạn để lãng vãng rình mò trong đêm như anh trong cái lâu đài này!”

Thầy Moody nói ngắn gọn, nhưng giọng đầy đe dọa:

“Vậy thì cứ đi mà rình mò. Tôi mong có lúc gặp anh đang lãng vãng đâu đó trong hành lang tối... Nhân tiện, anh làm rớt cái gì kia.”

Nỗi kinh hoàng đâm trúng Harry một nhát chí mạng khi thầy Moody chỉ vào tấm bản đồ của Đạo tặc lúc ấy vẫn còn nằm tênh hênh dưới chân Harry cách sáu bậc thang. Khi cả thầy Snape và thầy Filch cùng quay lại nhìn, Harry bất chấp sự cẩn trọng, giơ tay lên dưới tấm Áo khoác Tàng hình, tức tối quơ tay để gây sự chú ý của thầy Moody, miệng nó nói không thành lời:

“Của con! Cái đó là của con!”

Thầy Snape bước tới toan lượm tấm giấy da lên, vẻ khùng khiếp hiện ra trên nét mặt khi hiểu ra đó là cái gì.

“Accio Parchment!” (Có nghĩa là: “cuộn giấy da tới đây!”)

Tấm bản đồ bay vút lên không trung, vượt qua tầm với của mấy ngón tay duỗi dài của thầy Snape, rồi lao xuống cầu thang để rơi vào tay thầy Moody. Thầy Moody bình thản nói:

“Tôi nhầm. Cái này của tôi. Chắc là tôi đã đánh rơi nó trước đó.”

Nhưng đôi mắt đen của thầy Snape đảo từ cái trứng trên tay thầy Filch đến tấm bản đồ trong tay thầy Moody, và Harry có thể nói là thầy Snape đang khớp hai cái đó lại, và cũng chỉ một mình thầy Snape là có thể...

“Potter.”

Thầy Snape lặng lẽ nói.

Thầy Moody thần nhiên xếp tấm bản đồ lại nhét vô túi áo.

“Có chuyện gì?”

Thầy Snape gầm lên:

“Potter!”

Thầy đã quay hẳn đầu lại trừng mắt nhìn thẳng vào chỗ Harry đang đứng, như thể thầy vừa thỉnh linh nhìn thấy Harry.

“Cái trứng đó là của Potter. Miếng giấy da đó cũng thuộc về Potter. Tôi đã từng nhìn thấy nó trước đây, tôi nhận ra nó! Potter đang có mặt ở đây! Potter, trong tấm Áo khoác Tàng hình của nó!”

Thầy Snape giơ hai tay ra phía trước quờ quạng như người mù và bắt đầu đi lên cầu thang; Harry dám thề rằng cái mũi bị thù lù của thầy đang mở lớn ra để cố đánh hơi Harry. Bị kẹt chân trong bậc thang phép, Harry đành bật ngửa ra sau để cố tránh mấy ngón tay của thầy Snape, nhưng mà chỉ chút xíu nữa thôi...

Thầy Moody quát:

“Chẳng có gì ở đó đâu, anh Snape! Nhưng dù sao tôi cũng sẽ nói cho cụ Dumbledore biết là đầu óc anh nhạy như thế nào về Harry Potter.”

Cánh tay thầy Snape vẫn vươn ra, mấy ngón tay dài của thầy chỉ còn vài phân nữa là đụng vào ngực của Harry. Nhưng thầy khựng lại, quay nhìn thầy Moody:

“Anh nói vậy nghĩa là sao?”

“Nghĩa là cụ Dumbledore rất quan tâm muốn biết ai là kẻ cứ tìm cách ám hại thằng nhỏ đó!”

Thầy Moody khập khiễng đi đến gần chân cầu thang hơn nữa.

“Và tôi cũng vậy, anh Snape à... rất quan tâm...”

Ánh đuốc lập lờ chiếu rọi gương mặt nham nhở vết thương hóa sẹo của thầy Moody, khiến cho những vết sẹo, và cái mũi đã bị mất chóp của thầy không tối tăm hơn và sâu hoắm thêm.

Thầy Snape nhìn xuống thầy Moody, và Harry không thể thấy vẻ mặt của thầy. Trong giây lát không một ai nhúc nhích hay thốt ra lời gì. Thầy Snape từ từ hạ tay xuống. Bằng giọng bị trấn xuống để có vẻ bình tĩnh, thầy Snape nói:

“Tôi chỉ nghĩ là... nếu Potter lại đi lang thang trong đêm... đó là một thói quen không hay của nó... nó không nên làm như vậy nữa. Vì... chính sự an toàn của bản thân nó.”

Thầy Moody nhẹ nhàng nói:

“À, tôi hiểu. Tận đáy lòng anh rất quan tâm đến Potter, phải không?”

Ngừng một lát. Thầy Snape và thầy Moody vẫn trừng mắt ngó nhau. Bà Noris vẫn quần bên chân thầy Filch mà ngó dáo dác, chợt kêu lên một tiếng “Meo” thiệt lớn, nó đang tìm nơi xuất phát cái mùi thơm xà bông tắm còn vương trên mình Harry.

Thầy Snape nói cộc lốc:

“Tôi đi ngủ đây.”

Thầy Moody nói:

“Đó là ý nghĩ hay nhất của anh trong cả đêm nay đó. Thôi, thầy Filch, nếu thầy đưa cho tôi cái trứng đó...”

Thầy Filch vội ôm chặt cái trứng như thể đó là đứa con trai mới sinh của thầy:

“Không! Thừa giáo sư Moody, đây là bằng chứng về hành động lừa lọc của Peeves ...”

Thầy Moody nói:

“Cái đó là sở hữu của một quán quân mà nó đã ăn cắp. Đưa đây, ngay lập tức!”

Thầy Snape bước xuống cầu thang, đi ngang qua thầy Moody mà không nói thêm một tiếng nào. Thầy Filch lớn tiếng chặc lưỡi với bà Noris rồi quay đi, con mèo vẫn đăm đăm nhìn Harry thêm vài giây trước khi bước đi theo chủ.

Harry nghe tiếng bước chân thầy Snape đi xa dần phía cuối hành lang, hơi thở vẫn còn gấp. Sau khi đưa cái trứng cho thầy Moody, thầy Filch cũng đi khuất mắt, chỉ nghe loáng thoáng tiếng thầy lẩm bẩm với bà Noris:

“Không sao đâu cưng... sẽ gặp cụ Dumbledore vào sáng mai... thưa với cụ chuyện Peeves đã làm...”

Một cánh cửa bị đóng mạnh lại. Harry còn đứng kẹt chân giữa chùng cầu thang, ngó xuống thầy Moody. Thầy đặt cây gậy của thầy xuống chân cầu thang và bắt đầu leo lên cầu thang đến gần Harry một cách cẩn cù nhẫn nại, mỗi bước chân của thầy đặt lên một bậc cầu thang đều vang lên một tiếng cộp. Thầy rù rì với Harry:

“Suýt nữa thì toi rồi, Harry à!”

Harry yếu ớt đáp:

“Dạ... con... ơ... cảm ơn thầy.”

Thầy Moody rút cái bản đồ ra khỏi túi, mở nó ra hỏi:

“Cái này là cái gì?”

“Dạ, tấm bản đồ trường Hogwarts.”

Harry nói, lòng những mong thầy Moody sớm giải thoát cho nó khỏi cái bậc thang tai quái; cái chân nó đã bắt đầu đau.

Nhưng thầy Moody thì mãi nhìn cái bản đồ đăm đăm, con mắt phép của thầy bắt đầu bối rối. Thầy thì thầm:

“Quỉ thần ơi, đây... đây là bản đồ sao, Harry?”

“Dạ, phải... đặc dụng lắm đó thầy!”

Harry nói mà ứa nước mắt vì cái chân đau.

“Dạ... thưa thầy, thầy có thể... giúp con được không...?”

“cái gì? À, được... dĩ nhiên là được chứ!”

Thầy Moody nắm cánh tay Harry và kéo nó đứng dậy. Chân của Harry thoát khỏi cái bậc thang bực và nó bước lên bậc thang phía trên để đứng cho vững. Thầy Moody vẫn chăm chú nhìn tấm bản đồ. Thầy chậm rãi nói:

“Potter à... con có tình cờ nhìn thấy ai đã đột nhập vào văn phòng của thầy Snape không? Ý thầy nói là nhìn thấy trên tấm bản đồ này.”

Harry thú nhận:

“Dạ... có, con có thấy... Đó là ông Crouch ạ.”

Con mắt phép của thầy Moody đang rà khắp bề mặt tấm bản đồ. Thầy có vẻ đột ngột lo lắng:

“Ông Crouch hả? Con có... có chắc không, Harry?”

Harry nói:

“Chắc chắn ạ.”

Con mắt phép của thầy Moody vẫn tiếp tục rà khắp tấm bản đồ:

“Chà, bây giờ ông ta không còn ở đây nữa. Ông Crouch ... thiệt là... thú vị lắm lắm...”

Thầy không nói gì thêm trong một phút sau đó, vẫn chăm chú nhìn tấm bản đồ. Harry có thể nói chắc là cái chuyện ông Crouch đột nhập văn phòng thầy Snape là thông tin có ý nghĩa đối với thầy Moody, và nó rất muốn biết chuyện gì. Nó không biết là nó có nên hỏi hay không. Thầy Moody hơi làm cho nó sợ... mặc dù thầy đã nhiều phen giúp nó tránh được vô số rắc rối...

“Dạ... thưa thầy Moody ... thầy cho là tại sao mà ông Crouch muốn lục lọi văn phòng của thầy Snape ạ?”

Con mắt phép của thầy Moody dứt khỏi tấm bản đồ và gắn vào mặt Harry, hơi run run. Đó là một cái nhìn thấu suốt, và Harry có ấn tượng là thầy Moody đang ước lượng mức trưởng thành của Harry, để xem có nên trả lời nó hay không, và nói cho nó biết đến cỡ nào. Cuối cùng thầy Moody nói nhỏ:

“Cứ suy nghĩ thử xem, Potter, người ta nói lão Mất-Điên bị ám ảnh bởi cái chuyện lòng bắt phù thủy Hắc ám ... nhưng so với ông Crouch thì thầy chẳng là cái gì cả, chẳng là gì cả.”

Thầy tiếp tục dăm dăm nhìn tấm bản đồ. Harry sốt ruột muốn biết thêm đến cháy cả người. Nó lại hỏi:

“Thưa thầy Moody ... thầy có nghĩ là... cái chuyện này có liên quan đến... có thể ông Crouch nghĩ là có chuyện gì đó đang xảy ra...”

Thầy Moody ngắt lời:

“Như chuyện gì?”

Harry không biết mình nên nói tới mức nào. Nó không muốn thầy Moody đoán ra là nó có một nguồn thông tin bên ngoài trường Hogwarts; cái đó có thể dẫn tới những câu hỏi hóc hiểm về chú Sirius.

Harry nói khẽ:

“Con không biết. Gần đây có nhiều chuyện kỳ lạ xảy ra, có đúng không thầy? Những chuyện đăng trên tờ Nhật báo Tiên tri ... Rồi dấu hiệu Hắc ám xuất hiện ở trận Cúp Thế giới, và Tử thần Thực tử, với mọi thứ...”

Cả hai con mắt lách ngoéo của thầy Moody đều mở lớn. Sau đó con mắt phép lại rảo quanh tấm bản đồ. Thầy chậm rãi nói:

“Con là một thiếu niên sắc sảo, Potter à. Ông Crouch có thể cũng đang suy nghĩ theo hướng đó. Rất có thể..., dạo gần đây có nhiều chuyện đồn đại khỏi hài được tung ra... dĩ nhiên do mụ Rita Skeeter thổi phồng thêm. Thầy nghĩ chính điều đó đã khiến cho nhiều người lo lắng.”

Một nụ cười u ám vắn vẹo cái miệng méo xẹo của thầy. Thầy lẩm bẩm nói tiếp, có vẻ tự nói với mình hơn là với Harry, trong khi con mắt phép của thầy ngó chăm chăm vào góc trái của tấm bản đồ:

“Ồi, nếu có một thứ mà thầy ghét, thì đó là bọn Tử thần Thực tử ở ngoài vòng pháp luật vẫn tự tung tự tác...”

Harry tròn mắt ngó thầy Moody. Hay là thầy Moody muốn ám chỉ đúng cái điều mà nó nghĩ?

Chợt thầy Moody chuyển sang giọng bàn thảo công việc:

“Bây giờ thầy muốn hỏi con một điều, Harry Potter à.”

Trái tim Harry chùng xuống; nó đã nghĩ là chuyện này tất phải xảy ra. Hẳn là thầy Moody sắp hỏi nó vậy chứ nó kiếm ở đâu ra tấm bản đồ này, một đồ vật pháp thuật rất ư đáng ngờ - và cả câu chuyện làm thế nào mà tấm bản đồ lại rơi vào tay Harry; mà câu chuyện đó không những chỉ đổ vạ cho nó mà còn liên can đến ba nó, Fred và George, cùng giáo sư Lupin – thầy dạy môn Phòng chống Nghệ thuật Hắc ám năm ngoài. Harry gồng mình chịu trận trong khi giáo sư Moody phe phẩy tấm bản đồ trước mặt nó:

“Thầy mượn cái này được không?”

“Ồ...”

Harry quý tấm bản đồ của nó lắm, nhưng mặt khác, nó cảm thấy cực kỳ nhẹ nhõm khi thầy Moody không hỏi gì về xuất xứ của tấm bản đồ đó. Và hiển nhiên là nó đã chịu ơn thầy Moody, nó nói:

“Dạ, được.”

Thầy Moody lâu bầu:

“Trò ngoan! Thầy có thể xài cái này vô được nhiều việc... cái này có lẽ chính xác là cái mà thầy đang tìm kiếm... Thôi, đi ngủ đi, Potter, đi!”

Hai thầy trò cùng nhau trèo lên cầu thang, giáo sư Moody vẫn tiếp tục sầm soi tấm bản đồ như thể đó là một thứ báu vật mà thầy chưa bao giờ nhìn thấy trước đây. Hai người đi lặng lẽ bên nhau cho đến khi tới cửa văn phòng của thầy. Thầy đứng lại nhìn Harry:

“Có bao giờ con nghĩ đến nghề Thần Sáng không, pt:

“Có bao giờ con nghĩ đến nghề Thần Sáng không, Potter?”

Harry giật mình:

“Dạ không.”

Thầy Moody gật đầu và nhìn Harry đắm chiêu suy nghĩ:

“Con cần suy nghĩ đến điều này. Ủ, đúng vậy... và nhân tiện... thầy đoán là con đem theo cái trứng đó chắc là không phải để đi dạo chơi tối nay hả?”

Harry nhoẻn miệng cười:

“Dạ... không, con đã tìm ra manh mối rồi.”

Thầy Moody nháy mắt với Harry, con mắt phép của thầy lại quay lộn xộn:

“không có gì bằng rảo bộ trong đêm để tìm ra sáng kiến, Potter à... gặp lại con sáng mai nhé...”

Thầy Moody đi vào văn phòng, lại chăm chú nhìn tấm bản đồ của Đạo tặc, rồi khép cánh cửa lại sau lưng.

Harry thong thả đi về tháp Gryffindor, chìm đắm trong suy nghĩ về thầy Snape, ông Crouch và ý nghĩa của tất cả những chuyện đã xảy ra... Tại sao ông Crouch lại giả đờ bệnh, một khi ông có thể xoay sở để vào trường Hogwarts bất cứ khi nào ông muốn? Ông cho là thầy Snape đang giấu giếm cái gì trong văn phòng của thầy ấy sao?

Và thầy Moody lại cho rằng nó, Harry, nên trở thành một Thần Sáng nữa chứ! Ý tưởng thú vị thiệt... Mười phút sau, lúc Harry lặng lẽ leo lên cái giường ngủ có bốn cọc giăng màn chung quanh, và cả cái trứng lẫn tấm Áo khoác Tàng hình đều đã an toàn nằm trong rương, không hiểu sao, Harry nghĩ là nó muốn kiểm tra lại xem những ông Thần sáng khác mặt thẹo đến cỡ nào, trước khi nó quyết định chọn đó làm nghề nghiệp.

26. Chương 26

Chương 26 - BÀI THI THỨ HAI

Hermione tức giận nói:

“Vậy mà bồ nói bồ đã tìm ra manh mối trong cái trứng đó.”

Harry gắt:

“Làm ơn nói nhỏ nhỏ thôi! Mình cần phải... đại khái dò trúng đài là được rồi chứ gì!”

Harry, Ron và Hermione đang ngồi chung một cái bàn nằm riêng ở tận cuối cùng lớp học Bùa chú. Hôm nay tụi nó được giao bài tập thực hành bài phản bùa Triệu tập - bài bùa Tổng xuất. Để tránh những tai nạn bầy bạ tiềm tàng trong những vật thể cứ bay ngang xẹt dọc khắp phòng học, giáo sư Flitwick đã phát ổi học sinh một cái gối để thực tập, dựa trên lý thuyết là những cái gối đó sẽ không làm ai bị thương hết nếu rủi mà chúng bay trật mục tiêu. Đó là một lý thuyết tốt đẹp, nhưng thực tế ứng dụng thì không hoàn toàn

hay ho lắm. Mục tiêu của Neville luôn trật vọt một cách thảm hại và nó cứ vô tình mà tổng xuất những vật thể nặng ký hơn nhiều, thí dụ như giáo sư Flitwick chẳng hạn, bị nó tổng bay véo véo ngang qua phòng.

Lúc giáo sư Flitwick bay một cách cam chịu ngang qua chỗ Harry, Ron và Hermione, và đáp xuống một đầu tủ lớn, Harry rít bên tai Hermione:

“Làm ơn quên cái trứng đi chừng một phút được không? Mình sắp kể ấy bồ nghe về thầy Snape và thầy Moody đây...”

Cái lớp học này là nơi lý tưởng để bàn chuyện riêng tư, bởi vì ai cũng quá hào hứng tổng xuất các vật bay lung tung nên chẳng bận tâm gì đến tụi Harry, Ron và Hermione hết. Harry bèn rừ rừ rừ kể lại cuộc phiêu lưu của nó vào đêm hôm trước trong suốt nửa giờ sau cùng của buổi học.

Ron quơ cây đũa phép lên, tổng bay một cái gỏi với sự khoái chí vô cùng khiến mắt nó sáng cả lên, (cái gỏi bay vút vào không trung và tổng rớt cái nón của Parvati) Ron nói:

“Thầy Snape nói là thầy Moody cũng lục soát văn phòng của ổng nữa hả? Bồ nghĩ coi... có phải thầy Moody đến đây là để canh chừng thầy Snape và ông Karkaroff không?”

“Mình không biết đó có phải là công việc mà cụ Dumbledore giao cho thầy Moody làm hay không, nhưng chắc chắn là thầy hiện đang làm công việc đó.”

Chẳng chú tâm lắm đến việc thực tập bùa chú, Harry quơ đại cây đũa phép, khiến cái gỏi của nó chỉ biểu diễn được một màn đại khái là rớt bịch khỏi cái bàn. Harry nói tiếp:

“Thầy Moody nói sở dĩ cụ Dumbledore còn để cho thầy Snape ở lại trường là bởi vì cụ đang cho thầy ấy một cơ hội thứ hai hay đại khái như vậy.”

“cái gì?”

Mắt Ron trợn mở lên khi cái gỏi kế tiếp của nó xoay tít trên không trung, chọi trúng chùm đèn treo, nảy bật ra và nặng nề rớt xuống bàn của giáo sư Flitwick. Ron nói:

“Harry à... hổng chừng thầy Moody cho là thầy Snape bỏ tên bồ vô cái Cốc Lửa đó!”

Hermione lắc đầu một cách ngờ vực:

“Ôi, Ron ơi, trước đây có lần tụi mình cứ tưởng thầy Snape muốn giết Harry, nhưng mà hóa ra là thầy tìm cách cứu mạng Harry, bồ còn nhớ không?”

Cô bé tổng xuất một cái gỏi khiến nó bay vèo ngang qua phòng và rớt xuống, đúng vô cái hộp được coi là bãi đáp của tất cả những cái gỏi. Harry nhìn Hermione, suy nghĩ... Đúng là thầy Snape đã từng cứu mạng nó một lần, nhưng chuyện kỳ quái ở chỗ thầy Snape thì dứt khoát là căm ghét nó, như thầy đã từng căm ghét ba của nó vào thời họ cùng là học sinh ở trường Hogwarts. Thầy Snape rất khoái trừ điểm của Harry, và chắc chắn là không bỏ lỡ cơ hội nào để trừng phạt nó, thậm chí còn đề nghị đuổi học Harry nữa.

Hermione tiếp tục nói:

“Mình không bận tâm điều thầy Moody nói, cụ Dumbledore đâu có ngu. Cụ rất sáng suốt mà tin cậy bác Hagrid và thầy Lupin, mặc dù cả đồng người khác không đời nào giao công việc cho hai người đó. Vậy thì làm sao cụ Dumbledore lại sai lầm được trong việc tin dùng thầy Snape, mặc dù thầy Snape có hơi...”

“... ác độc!”

Ron tiếp ngay:

“Thử nghĩ coi, Hermione. Vậy thì tại sao tất cả những người săn lùng Phù thủy Hắc ám đó đều lục soát văn phòng thầy Snape chứ?”

Hermione không thềm để ý tới Ron, vẫn tiếp tục suy luận:

“Tại sao ông Crouch lại giả đờ bệnh? Chuyện này thiệt tình là khôi hài, đúng không? Ông không thể sắp xếp để đến dự Dạ vũ mà khi ổng muốn thì ổng lại có thể đến đây vào lúc nửa đêm.”

Ron tổng xuất một cái gỏi khác bay vèo tới cửa sổ, nói:

“Chẳng qua bồ không ưa ông Crouch vì chuyện con gia tinh Winky ấy thôi.”

Hermione tổng xuất cái gối của cô bé bay hết sức gọn vô cái hộp.

“Còn bồ thì chỉ muốn nghĩ là thầy Snape nhất định phải có mắc mứ gì đó.”

“Mình thì muốn biết thầy Snape đã làm gì với cơ hội đầu tiên, nếu nói là hiện nay thầy được cho cơ hội thứ hai?”

Harry rầu rĩ nói, và cái gối của nó bay thẳng một mạch ngang qua căn phòng và gọn gàng đáp xuống đúng chóc ngay bên trên cái gối của Hermione, khiến Harry cũng phải kinh ngạc.

Vâng lời chú Sirius dặn dò là kể cho chú biết mọi chuyện bất thường xảy ra ở trường Hogwarts. Harry đã gói ngay đêm đó cho chú một lá thư bằng con cú nâu của trường, kể lại tất cả, từ chuyện ông Crouch đột nhập văn phòng thầy Snape, đến cuộc cãi vã giữa thầy Snape và thầy Moody. Sau đó Harry chuyển hướng chú ý của nó vào vấn đề khẩn thiết nhất mà nó đang phải đối phó: làm sao sống sót dưới nước sau một giờ vào ngày hăm bốn tháng hai sắp tới.

Ron rất khoái cái ý tưởng dùng lại bùa Triệu tập. Bởi vì Harry đã giải thích cho nó biết về bộ đồ lặn của dân Muggle, nên Ron không hiểu tại sao mà Harry lại không triệu tập phứt một bộ từ cửa hàng Muggle gần đây nhất cho rồi. Hermione gạt bỏ ngay kế hoạch này khi chỉ rõ rằng, trong trường hợp Harry không thể xoay sở học được cách xài bộ đồ lặn trong thời hạn một giờ được quy định đó, thì chắc chắn là nó sẽ bị loại khỏi cuộc thi vì vi phạm Quy ước Quốc tế về Bí mật phù thủy – bởi vì rất ít hy vọng là không bị một Muggle nào nhìn thấy một bộ đồ bơi bay vèo vèo ngang qua đồng quê để đến trường Hogwarts. Cô bé nói:

“Dĩ nhiên giải pháp lý tưởng nhất cho bồ là biến hình thành một chiếc tàu ngầm hay cái gì đó tương tự. Giá mà tụi mình đã học qua môn biến hình người! Nhưng mà môn đó tới năm thứ sáu tụi mình mới được học, và nếu học không tới nơi tới chốn để lại bị tẩu hỏa nhập ma thì thiệt là khủng khiếp.”

Harry nói:

“Ừ, mình cũng không khoái cái trò đi loanh quanh với cái ống kính tiềm vọng lòi ra trên đầu mình đâu. Nếu có thầy Moody ở trước mặt thì chắc là mình luôn luôn có thể tấn công ai đó; thầy có thể làm giúp mình...”

Hermione nghiêm trang nói:

“Nhưng mình không nghĩ là thầy sẽ để cho bồ được chọn muốn biến thành cái gì thì biến đâu. Không, mình thấy tốt nhất cho bồ là xài một thứ bùa gì đó.”

Harry nghĩ vậy là lại sắp phải đọc sách ở thư viện đủ cho cả đời nó luôn, lại phải vùi đầu vô đống sách bụi bặm, tìm kiếm một câu thần chú nào đó khả dĩ làm ột con người có thể sống dưới nước mà không cần ôxy. Nhưng, mặc dù nó, Ron và Hermione đã sục sạo nghiên cứu suốt các giờ nghỉ trưa, các buổi tối và các ngày cuối tuần; mặc dù Harry đã hỏi xin giáo sư McGonagall một giấy phép đặc biệt để tham khảo sách trong khu vực Giới hạn, và thậm chí đã nhờ cả sự giúp đỡ của bà quản thủ thư viện cáu kỉnh trông như con kền kền là bà Pince, tụi nó vẫn không tìm ra cái gì có thể giúp cho Harry sau một tiếng đồng hồ ở dưới nước mà còn sống để ba hoa chích chòe.

Những cơn chấn động kinh hoàng giờ đây lại bắt đầu làm Harry khốn khổ và nó thấy hết sức khó tập trung vô những bài học. Cái hồ mà hồi nào giờ đối với Harry chẳng qua là một nét đặc sắc khác của sân trường, bây giờ lại cứ thu hút tâm mắt nó mỗi khi nó lại gần cửa sổ lớp học. Cái khối nước lạnh lẽo màu xám chì với đáy nước tối tăm lạnh giá ấy bắt đầu có vẻ xa vời như là mặt trăng.

Cũng giống như trước đây, khi nó phải đương đầu với con rồng Đuôi-Gai, thời gian bỗng nhiên trôi qua vùn vụt như thể có ai vận kim đồng hồ cho nó chạy siêu nhanh. Chỉ còn một tuần lễ nữa là đến ngày hăm bốn tháng hai (kể như cũng còn thời gian) ... Chỉ còn năm ngày nữa (nó phải tìm ra biện pháp gì đó ngay thôi)... Chỉ còn ba ngày nữa (Làm ơn... hãy làm ơn cho tụi mình tìm ra cách gì đi mà...)

Khi chỉ còn hai ngày nữa, Harry lại bắt đầu nuốt đồ ăn không trôi. Điều tốt lành duy nhất trong bữa điểm tâm hôm thứ hai là con cú nâu mà Harry đã gói đến chú Sirius vừa trở về. Harry rút miếng giấy da buộc ở chân con cú, mở ra, và đọc thấy lá thư ngắn nhất mà chú Sirius từng viết cho nó:

Gửi lại cú cho biết ngày giờ của cuộc đi chơi cuối tuần lần tới ở làng Hogsmeade.

Harry lật lại tấm giấy da và nhìn vào mặt sau tờ giấy, hy vọng đọc thấy điều gì khác nữa, nhưng chẳng có gì cả.

Hermione đọc bức thư qua vai của Harry. Cô bé nói nhỏ:

“Cuối tuần tới nữa. Đây, lấy cây viết của mình mà viết, rồi gửi lại cú cho chú ấy ngay.”

Harry ghi ngay vào mặt sau của tờ giấy da mà chú Sirius đã gửi, cột lá thư trở vô chân của con cú nâu, và nhìn theo nó cất cánh bay đi một lần nữa. Harry đã trông chờ điều gì từ lá thư? Lời khuyên về cách thức sống sót dưới nước ư? Nó đã quá hăm dọa kể cho chú Sirius chuyện thầy Snape và thầy Moody đến nỗi nó hoàn toàn quên bồng chuyện đầu mối trong cái trứng.

Ron hỏi:

“Chú Sirius muốn biết về ngày giờ cuối tuần đi Hogsmeade để làm gì?”

Harry lơ đãng đáp:

“Không biết.”

Niềm hạnh phúc chốc lát đã bùng lên trong lòng nó khi nhìn thấy bóng dáng con cú trở về giờ này đã tắt lịm.

“Thôi đi, tới giờ học Chăm sóc Sinh vật Huyền bí rồi.”

Harry không biết là do lão Hagrid muốn cho qua vụ mấy con quái tôm, hay bởi vì bây giờ chỉ còn lại có mỗi hai con mà thôi, hay cũng bởi vì lão muốn chứng tỏ lão cũng có thể làm bất cứ điều gì mà giáo sư Grubbly-Plank đã làm mà từ khi trở lên lớp dạy lại, lão Hagrid đã chỉ tiếp tục bài giảng về bạch kỳ mã. Hóa ra lão Hagrid am hiểu về bạch kỳ mã không kém gì về lũ quái vật, mặc dù rõ ràng là lão vẫn cho rằng, việc bọn bạch kỳ mã không có răng nanh nọc độc là một điều đáng thất vọng hết sức.

Hôm nay lão xoay sở cách nào đó mà bắt được hai con bạch kỳ mã con về. Không giống như bạch kỳ mã đã trưởng thành, bạch kỳ mã con chỉ tuyền bằng vàng ròng. Parvati và Lavender vui thích vô cùng khi nhìn thấy chúng, và ngay cả Pansy Parkinson cũng phải khó khăn lắm mới giấu giếm nỗi niềm ái mộ chúng.

Lão Hagrid nói với cả lớp:

“Dễ thấy hơn những con lớn. Chúng đổi thành màu bạc khi được khoảng hai năm tuổi, và khi lớn tới bốn tuổi thì mọc sừng. Khi nào hoàn toàn trưởng thành thì chúng mới có lớp lông trắng tuyền, lúc đó chúng khoảng bảy tuổi. Khi còn nhỏ thì chúng hơi cả tin, không ngại ngùng bọn con trai lắm... Thử đi, các trò có thể đến gần một chút... có thể vỗ về chúng nếu các trò muốn... cho chúng mấy cục đường phèn này...”

Khi hầu hết những đứa học trò khác đã bu quanh hai con bạch kỳ mã con, lão Hagrid hơi tách ra một bên, hỏi nhỏ Harry:

“Con có khỏe không Harry?”

Harry đáp:

“Dạ, khỏe.”

Lão Hagrid nói tiếp:

“Hơi căng thẳng hén?”

Harry nói:

“Cũng hơi hơi ạ.”

Lão Hagrid vỗ bàn tay bự chảng của lão lên vai Harry, đầu gối của Harry suýt sụp xuống dưới sức nặng của bàn tay đó. Lão Hagrid nói:

“Harry à, bác cũng đã lo lắng hết sức trước khi xem con đấu với con Đuôi Gai, nhưng mà bác biết con có thể làm bất cứ điều gì một khi con đã đặt hết tâm trí vô đó. Bác không còn lo lắng gì nữa hết. Con sẽ làm tốt thôi. Con đã đoán ra manh mối trong cái trứng rồi chứ?”

Harry gật đầu, nhưng mặc dù làm vậy, trong lòng nó vẫn còn một sự thôi thúc điên cuồng, nó chỉ muốn thú nhận rằng đầu óc nó vẫn chưa bật ra một sáng kiến nào khả dĩ giúp nó sống sót được dưới nước trong một tiếng đồng hồ. Nó ngược nhìn lão Hagrid – có thể lão Hagrid từng phải xuống hồ vài lần để đối phó với mấy sinh vật dưới đó? Nói cho cùng thì chính lão Hagrid là người trông nom tất cả mọi thứ trong sân trường mà...

Lão Hagrid lại vỗ vai Harry khiến nó có cảm tưởng như nó đã lún xuống mặt đất mềm thêm vài phân. Lão làu bàu:

“Con sẽ thắng mà! Bác biết chắc. Bác có linh cảm thế mà. Con sẽ chiến thắng, Harry à!”

Harry không đủ can đảm xóa đi nụ cười tin cậy và hạnh phúc trên gương mặt của lão Hagrid. Nó cố nặn ra một nụ cười để đáp lại, rồi giả bộ như cũng khoái mấy con bạch kỳ mã con, nó chạy tới vuốt ve chúng như những đứa học trò khác.

Vào buổi tối trước khi thực hiện bài thi thứ hai, Harry cảm thấy như thể nó bị mắc kẹt trong một cơn ác mộng. Nó hoàn toàn hiểu rằng, dù bằng phép màu nào đó mà nó xoay được một câu thần chú thích hợp, thì chuyện luyện bùa đắc đạo nội trong một đêm vẫn là chuyện khó trần ai. Làm sao mà nó lại để cho đến nông nổi này chứ? Tại sao nó không chịu tìm cách giải quyết câu đó trong cái trướng sớm hơn chứ? Tại sao nó cứ để đầu óc lang thang trong giờ học – biết đâu có một giáo viên đã từng có lần nói đến cách thở dưới nước mà nó lại lơ đãng bỏ sót?

Lúc Harry còn ngồi với Ron và Hermione trong thư viện thì mặt trời đang lặn xuống bên ngoài. Tụi nó sốt ruột lật hết trang bùa chú này đến trang bùa chú khác, những đồng sách khổng lồ chất trên bàn cao ngập đầu ngập cổ che đậy này, khuất đậy kia. Cứ mỗi lần thấy chữ “nước” trên trang nào đó là tim Harry lại nhảy thót lên, nhưng thường thì chẳng được tích sự gì ngoài những thứ đại loại như: “lấy hai xị nước, nửa cân lá ngải độc xắt nhỏ, một con sa giông...”

Từ phía bên kia cái bàn, giọng Ron vang lên thảng thừng:

“Mình thấy chẳng thể làm được gì đâu. Chẳng có gì cả. Chẳng có gì hết. Cái có triển vọng nhất là bùa khô, làm cạn được nước ao nước vũng, nhưng chẳng thể kiếm đâu cho đủ sức mạnh để làm cạn cả cái hồ đó.”

Hermione vừa kéo một ngọn nến đến gần mình hơn, vừa lẩm bẩm:

“Phải có cách gì chứ. Người ta đâu có đưa ra một đề thi không có đáp án được.”

Hai mắt của cô bé đã mệt mỏi tới mức cô bé dí mũi cách trang giấy chỉ vài phân, chăm chú đọc những chữ in li ti trong cuốn Những Bùa ngải cổ lỗ đã bị lãng quên.

Ron nói:

“Có chứ. Harry à, ngày mai bồ chỉ cần đi xuống cái hồ đó, đứng vậy, thò đầu xuống nước, gào lên với bọn người cá hãy trả lại cho bồ cái gì đó mà họ đã chôm của bồ, và chờ coi họ có tống nó ra trả lại bồ không. Đó là điều tốt nhất mà bồ có thể làm đó, bồ tèo à.”

Hermione đổ quau:

“Thế nào cũng có một cách làm được mà! Phải có một cách chứ!”

Cô bé dường như coi thư viện thiếu thông tin hữu ích về đề tài tụi nó đang nghiên cứu là cả một sự sỉ nhục cá nhân. Từ trước tới giờ có khi nào nó làm cô thất vọng như vậy đâu.

Harry hết hứng tranh cãi, cúi mặt xuống cuốn Mánh Độc Để Chơi Khăm, nói:

“Mình biết lẽ ra mình phải làm gì. Lẽ ra mình phải học cách Hóa thú như chú Sirius.”

Hóa Thú là môn biến hình mà một pháp sư có thể tự biến thành một con thú nào đó.

Ron tán thành:

“Ồ phải, lẽ ra bồ đã có thể biến thành một con cá vàng bất cứ lúc nào bồ muốn.”

Harry ngáp, nó kiệt sức rồi:

“Hay một con nhái cũng được.”

Hermione bàn ra:

“Phải mất cả năm trời mới học được thuật biến hình, và rồi bỏ còn phải đăng ký căn cước và đủ thứ nữa.”

Lúc này cô bé đang rà mục lục cuốn Những Thế bí pháp thuật quái đản và giải pháp.

“Nhớ không, giáo sư McGonagall từng nói với tội mình là phải đăng ký với Văn phòng Dùng sai Pháp thuật con thú mà mình biến thành, những đặc điểm cá nhân..., để mình không thể lạm dụng sự biến hình...”

Harry mệt mỏi nói:

“Hermione, mình chỉ đùa thôi. Mình biết là mình không tài nào biến hình thành một con nhái nổi vào sáng mai đâu...”

Hermione đóng cuốn Những Thế bí pháp thuật lại, kêu lên:

“Ôi, đồ vô tích sự. Có ai trên đời này lại muốn cho lông mũi mọc thành lợn tóc quần bao giờ chứ!”

Giọng Fred Weasley chợt vang lên:

“Anh thấy cũng không hề gì. Đề tài đang tranh cãi đó hả?”

Harry, Ron và Hermione cùng ngược nhìn lên. Fred và George vừa xuất hiện từ đằng sau mấy kệ sách. Ron hỏi:

“Mấy anh làm gì ở đây?”

George nói:

“Kiểm em chứ làm gì. Giáo sư McGonagall muốn gặp em, Ron, và em nữa, Hermione.”

Hermione tỏ vẻ ngạc nhiên:

“Chuyện gì vậy?”

Fred nói:

“Ai mà biết... nhưng mà mặt cô có hơi đỏ hồng sần sật.”

George nói:

“Tội anh có bốn phạm hộ tổng hai em xuống tới văn phòng của cô.”

Ron và Hermione tròn mắt nhìn Harry, Harry có cảm giác bao tử nó tuột đầu mất.

Liệu giáo sư McGonagall có rầy Ron và Hermione không?

Có lẽ cô đã nhận thấy là hai đứa nó giúp đỡ Harry quá nhiều trong khi lẽ ra Harry phải tự một mình giải quyết lấy bài thi được giao.

Hermione nói với Harry khi cô bé đứng dậy đi cùng Ron:

“Tội này sẽ gặp lại bồ ở phòng sinh hoạt chung nhà? Bồ đem về được bao nhiêu sách thì cứ đem về!”

Cả Ron và Hermione đều tỏ ra lo lắng lắm. Harry cũng không thoải mái gì. Nó nói:

“Được.”

Vào khoảng tám giờ, bà Pince tắt tất cả đèn đóm và đến đuổi Harry ra khỏi thư viện. Dưới sức nặng của đồng sách mà sức nó có thể vác nổi, Harry lê bước về phòng sinh hoạt chung nhà Gryffindor, kéo một cái bàn vô góc phòng, và lại tiếp tục nghiên cứu. Chẳng có gì trong cuốn Pháp thuật Tùy hứng Dành cho Pháp sư lập dị, hay trong cuốn Hướng dẫn về Ma thuật Thời Trung cổ, cũng chẳng thấy nói gì đến những kỳ tích dưới nước trong cuốn Tuyển Tập Bùa phép Thế kỷ Mười Tám, hay trong cuốn Những cư dân khủng khiếp Dưới đáy sâu, hoặc cuốn Những quyền Năng mà ta không bao giờ biết là ta có và biết làm gì với chúng khi giờ đây ta đã khôn ra.

Crookshanks mon men trèo lên đuôi của Harry và nằm cuộn tròn ở đó, say sưa kêu gừ gừ. Phòng sinh hoạt chung thưa vắng dần. Mọi người đều cầu chúc Harry may mắn trong buổi sáng hôm sau bằng một giọng tin tưởng phần khởi y như giọng lão Hagrid. Rõ ràng tất cả họ đều yên tâm tin tưởng là Harry sắp sửa thắng đẹp trong một màn biểu diễn ngoạn mục kinh người nữa, như chiến thắng mà nó đã đạt được trong bài thi đầu tiên. Harry không thể đáp lại lời nào, chỉ gật đầu, cảm thấy như thể có một trái banh gôn mắc kẹt trong cổ họng. Vào khoảng 10 giờ đêm thì chỉ còn một mình nó với con Crookshanks trong phòng sinh hoạt chung. Nó đã tra hết tất cả những quyển sách còn lại, mà Ron và Hermione vẫn chưa trở về.

Vậy là hết, nó tự nhủ. Mà không thể nào làm được. Mà chỉ còn nước đi xuống hồ vào sáng mai mà nói với ban Giám khảo...

Nó tưởng tượng ra cảnh nó giải thích là nó không thể nào làm được bài thi đó. Nó hình dung ra con mắt của Ông Bagman trợn tròn kinh ngạc, và nụ cười mãn nguyện đầy răng vàng của ông Karkaroff. Nó hầu như có thể nghe Fleur Delacour nói: "Tôi đã biết trước mà, hần còn nhớ quá, hần chỉ là một chú nhóc tí." Nó cũng nhìn thấy Malfoy nhá lên phù hiệu POTTER THÚI HOẮC trước đám đông; thấy gương mặt ỉu xìu không tin nổi của lão Hagrid ...

Quên mất là Crookshanks đang nằm trên đuôi nó, Harry thành linh đứng bật dậy. Crookshanks rít lên giận dữ khi té lăn cù xuống sàn, quăng cho Harry một cái nhìn ghét bỏ, rồi nghênh ngang bỏ đi với cái đuôi xù như cây cọ rửa chai nhổng lên trời. Nhưng Harry đã hấp tấp chạy lên cầu thang xoắn để về phòng ngủ của nó... Nó muốn lấy ngay tấm Áo khoác Tàng hình và trở lại thư viện, và nó sẽ ở đó suốt đêm nếu cần...

Mười lăm phút sau, Harry mở cửa thư viện và thì thầm: "Lumos!"

Đầu đũa phép được thắp sáng, Harry men dọc theo những kệ sách, rút xuống thêm nhiều cuốn sách nữa – sách về bùa ngải và thần chú, về người cá và những quái vật dưới nước, sách về những pháp sư và phù thủy nổi tiếng, về những phát minh pháp thuật, về bất cứ cái gì có thể chứa một chút xíu tham khảo gợi ý đến việc sống sót được dưới nước. Harry đem tất cả những sách đó đến một cái bàn và bắt đầu nghiên cứu chúng dưới ánh sáng hẹp le lói từ đầu cây đũa phép, thỉnh thoảng lại xem đồng hồ...

Một giờ sáng... hai giờ sáng... cách duy nhất để mà nó có thể tiếp tục ngồi đó là tự nhủ đi nhủ lại, cuốn sau... trong cuốn sau... cuốn sau...

Mỹ nhân ngư trong bức tranh trên tường của buồng tắm các huynh trưởng đang cười cợt. Harry thì bập bênh như cái nút chai trong làn nước đầy bong bóng cạnh tảng đá của mỹ nhân ngư, trong khi cô nàng quơ cây chổi thần Tia Chớp phía trên đầu nó. Cô nàng cười một cách hiểm độc:

"Tôi đây lấy nè! Nào, nhảy lên đi!"

Harry thở hổn hển, với chụp lấy cây chổi thần Tia Chớp, cố gắng vùng vẫy để khỏi bị chìm.

"Tôi chịu thôi! Đưa nó cho tôi!"

Nhưng cô nàng chỉ dùng đầu cán chổi thọc vô hông Harry đau điếng, rồi phá ra cười nhạo nó.

"Ôi đau... tránh ra... Ui da!"

"Thưa cậu, Harry Potter phải thức dậy thôi!"

"Đừng có chọc tôi nữa..."

"Thưa cậu, Dobby phải chọc Harry Potter, cậu phải thức dậy thôi!"

Harry mở mắt ra. Nó vẫn còn ngồi trong thư viện; tấm Áo khoác Tàng hình đã tuột khỏi đầu nó khi nó ngủ quên đi, và một bên má nó áp trên trang sách cuốn Có đũa phép là có giải pháp. Nó ngồi thẳng dậy, sửa cặp kiếng ngay ngắn, chớp chớp mắt trước ánh sáng ban ngày.

Dobby kêu the thé:

"Harry Potter cần phải găt rút lên! Bài thi thứ hai sẽ bắt đầu trong mười phút nữa thôi, mà Harry Potter ..."

Harry khào khào rên rỉ:

“Mười phút nữa? Mười... mười phút hả?”

Harry ngó xuống đồng hồ. Dobby nói đúng. Bây giờ đã là chín giờ hai mươi phút. Một trái cân bự, nặng nề rút xuyên qua ngực của Harry, rút xuống bao tử nó. Dobby kéo tay áo của Harry, kêu the thé:

“Mau lên, Harry Potter! Cậu phải có mặt ở dưới hồ với những quán quân khác, thưa cậu.”

Harry tuyệt vọng nói:

“Trễ quá rồi, Dobby. Tôi sẽ không làm bài thi thứ hai đâu. Tôi không biết làm sao...”

Con yêu lùn lại hét lên:

“Harry Potter sẽ làm được bài thi đó. Dobby biết Harry Potter chưa tìm ra đúng cuốn sách, cho nên Dobby đã tìm giùm rồi.”

Harry nói:

“Cái gì? Nhưng mà bạn đâu có biết bài thi thứ hai là gì?”

“Thưa cậu. Dobby biết chứ! Harry Potter sẽ phải xuống hồ để tìm bờ tèo của cậu...”

“Tìm cái gì?”

“... và cứu Bờ Tèo ra khỏi người cá!”

“Bờ Tèo là cái gì?”

“Thưa cậu, Bờ Tèo của cậu đó mà, Bờ Tèo của cậu... Bờ Tèo đã cho Dobby cái áo len đó!”

Dobby giựt giựt cái áo len màu hột dẻ đã được rút nhỏ lại mà nó đang mặc trùm lên trên cái quần soọc.

Harry há hốc miệng hỏi:

“Cái gì? Chúng đã bắt... chúng đã bắt Ron hả?”

Dobby lại ré lên the thé:

“Cái mà Harry Potter sẽ nhớ nhất đó thưa cậu! Nhưng mà nếu quá một giờ.”

Harry trừng mắt ngó con yêu lùn đầy kinh hãi, nó nhẩm lại mấy câu thơ:

“...viễn cảnh sẽ đen tối

Quá trễ, nó sẽ mất, nó sẽ không trở lại.’ Dobby! Tôi phải làm gì bây giờ?”

Con yêu lùn dứt tay vô túi quần soọc của nó, lật ra một cuộn tròn của một thứ trông rất giống mấy cái đuôi chuột nhót nhợt màu xanh xám lợt. Nó nói eo éo:

“Thưa cậu, cậu phải ăn cái này. Ngay trước khi cậu xuống hồ đó thưa cậu... Cỏ mang cá!”

Harry trợn mắt ngó đám cỏ mang cá, hỏi lại:

“Nó để làm gì?”

“Thưa cậu, nó sẽ giúp cho Harry Potter thở dưới nước.”

Harry hoang mang hỏi:

“Dobby, nghe nè, bờ có chắc chắn vụ này không?”

Harry không thể quên được vụ Dobby muốn “giúp” nó lần trước, vụ đó rốt cuộc dẫn tới chỗ cánh tay phải của Harry không còn một miếng xương nào hết.

Nhưng con yêu lùn ấy tha thiết nói:

“Thưa cậu, Dobby chắc chắn mà! Dobby nghe hết mọi chuyện mà, Dobby là một gia tinh mà, thưa cậu, nó đi khắp tòa lâu đài để thấp đèn, để nhóm lửa, để cọ rửa sàn nhà. Dobby nghe giáo sư McGonagall và giáo

sư Moody nói chuyện trong phòng giáo sư, nói về bài thi sắp tới... Dobby không thể để cho Harry mất đi Bồ Tào của cậu!”

Mỗi nghi ngờ của Harry tan biến. Nó đứng phắt dậy, cởi tấm Áo khoác Tàng hình ra, nhét vào cặp, chụp lấy nắm cổ mang cá nhét vô túi, rồi hối hả chạy như bay khỏi thư viện, với Dobby bám theo sát gót.

Khi cả hai ra tới hành lang, Dobby lại thét lên the thé:

“Thưa cậu, Dobby phải ở trong nhà bếp... sẽ vắng Dobby mất... Thôi, Harry Potter, chúc cậu may mắn!”

“Gặp lại cậu sau nghe Dobby!”

Harry vừa la lớn đáp lại Dobby, vừa phóng chạy dọc hành lang và lao xuống cầu thang ba bậc một.

Trong tiền sảnh chỉ còn lại mấy người lè mề đến phút chót, tất cả những người khác đều đã rời Đại sảnh đường sau khi ăn điểm tâm để đi qua cánh cửa đôi bằng gỗ sồi, đến xem bài thi thứ hai. Khi Harry lật đặt phóng ngang qua, họ đều trở mắt nhìn nó hất tung anh em Colin và Dennis Creevey và phóng xuống mấy bậc thêm đá để ra sân trường đầy nắng mà lạnh cóng.

Lúc chạy rầm rập qua bãi cỏ, Harry thấy khán đài dựng chung quanh khu vực chuồng rồng hồi tháng mười bảy giờ đã được dựng dọc theo bờ hồ bên kia, những ghế ngồi nhô cao đều được sắp xếp hướng về một tâm điểm và hắt bóng xuống mặt hồ bên dưới. Tiếng rì rào hồi hộp của đám đông vang vọng một cách lạ lùng qua mặt nước khi Harry chạy thục mạng vòng qua bên kia bờ hồ về phía các giám khảo. Họ đã ngồi sẵn bên cái bàn phủ khăn bằng vàng đặt bên bờ hồ. Cerdic, Fleur và Krum đều đã có mặt bên cạnh bàn giám khảo, cùng nhìn Harry lật đặt lao về phía chúng.

Harry thắng phanh lại trong một vũng bùn và vô tình làm văng bắn sinh lên áo của Fleur.

“Tôi... có... mặt!”

Một giọng nói hách dịch chê bai vang lên:

“Nãy giờ em ở đâu hả? Bài thi sắp bắt đầu rồi!”

Harry nhìn quanh. Percy Weasley đang ngồi ở bàn ban giám khảo – ông Crouch lại không xuất đầu lộ diện phen này nữa.

Ông Bagman tỏ ra hết sức nhẹ nhõm khi thấy Harry xuất hiện, ông nói:

“Thôi, thôi, Percy! Để cho Harry thở với!”

Cụ Dumbledore mỉm cười với Harry, nhưng ông Karkaroff và bà Maxime thì không tỏ ra vui mừng lắm khi nhìn thấy nó. Qua cái nhìn trên gương mặt họ, có thể thấy rõ ràng là họ những tưởng Harry sẽ không đến.

Harry cúi gập người xuống, tay chống đầu gối, thở hồng hộc, nó nghe đau buốt một bên hông và có cảm giác như thể có một con dao nằm giữa mấy kẻ xương sườn, mà nó thì không có thì giờ để rút bỏ con dao đó ra. Ông Bagman bây giờ đang đi với các quán quân, dẫn họ bước dọc theo bờ sông tới một chỗ trống cách đó chừng ba thước. Harry đứng ở vị trí cuối cùng, kế bên Krum. Anh này đã mặc quần tắm và cây đuũa phép lăm le trong tay.

Khi dắt Harry ra chỗ cách xa các quán quân khác vài bước, ông Bagman hỏi Harry:

“Khỏe hả, Harry? Biết mình sắp phải làm gì chưa?”

Harry vừa xoa bóp xương sườn vừa hỏn hển đáp:

“Dạ biết.”

Ông Bagman bấu nhẹ vào vai Harry rồi trở lại bàn giám khảo. Ông chìa cây đuũa phép vô cổ họng ông như đã làm hồi ở trận Cúp Thế giới, nói “Sonorus!” và lập tức giọng nói của ông bùng nổ, vang qua mặt nước thăm thẳm, vọng về phía khán đài.

“Bây giờ, tất cả các quán quân của chúng ta đã sẵn sàng thực hiện bài thi thứ hai, và bài thi sẽ bắt đầu ngay sau tiếng còi của tôi. Các quán quân sẽ có chính xác một giờ đồng hồ để giành lại cái mà họ đã bị lấy mất. Sau đây tôi đếm đến tiếng thứ ba. Một... hai... Ba!”

Tiếng còi vang lên the thé trong không khí tĩnh lặng và lạnh lẽo. Từ khán đài bùng lên tiếng vỗ tay và hò reo hoan hô. Không nhìn xem các quán quân khác đang làm gì, Harry cởi giày và vớ ra, rút ra một nắm cỏ mang cá, nhét vô miệng, rồi lội xuống hồ.

Nước lạnh đến nỗi Harry cảm thấy da chân nó rộp lên như gặp lửa chứ không phải làn nước lạnh như băng nữa. Tấm áo chùng thấm nước làm cho người nó nặng nề và trĩu nó xuống khi nó bước xuống nước sâu hơn. Bây giờ nước đã tới đầu gối Harry, và hai chân tê cứng của nó đang trượt trên những phiến đá bằng phẳng, trơn trượt bùn. Nó đang cố gắng hết sức nhai thiệt lẹ nắm cỏ mang cá trong miệng. Món cỏ đó gây cảm giác khó chịu như thể đó là những xúc tu bạch tuộc, vừa dẻo vừa nhớt. Khi làn nước lạnh buốt ngập tới thắt lưng thì nó đứng lại, nuốt hết nắm cỏ, và chờ coi chuyện gì xảy ra.

Nó nghe thấy tiếng cười ồ vang ra từ đám đông và biết là trông điệu bộ nó ngu ngốc lắm: đi xuống hồ mà không biểu diễn một sức mạnh pháp thuật nào hết. Phần thân thể còn khô của nó phát nổi da gà, còn phần đã nhúng nước thì tê đi, một cơn ớn lạnh khủng khiếp làm dựng đứng tóc tai nó lên. Harry bắt đầu run dữ dội. Nó tránh nhìn lên khán đài, từ phía đó vang lên tiếng cười mỗi lúc một to hơn, và lẫn trong đó là tiếng huýt sáo, la chộ của đám học sinh nhà Slytherin

Rồi hết sức đột ngột, Harry có cảm giác như thể bị một cái gối vô hình đè bít miệng mũi nó. Nó cố gắng hơi thở để thở, nhưng chỉ thấy đầu quay mòng mòng; phổi của nó trống rỗng, và nó bỗng cảm thấy một cơn đau tàn bạo lói lên ở hai bên cổ.

Harry đưa tay lên ôm lấy cổ họng và cảm thấy dưới tai nó đã xẻ ra hai cái mang lớn, đang phập phồng đập nhẹ nhàng trong làn khí lạnh buốt... Nó mọc mang cá rồi! Không cần ngừng lại để suy nghĩ, Harry làm ngay hành động có ý nghĩa nhất: lao mình xuống nước.

Harry cảm thấy hộp nước hồ lạnh băng đầu tiên giống như hơi thở sự sống. Đầu nó bây giờ đã hết quay mòng mòng. Nó lại hít thêm một ngụm lớn nước hồ nữa và cảm thấy làn nước trôi êm ái qua mang, đưa oxy trở lên não. Nó duỗi tay dài ra phía trước mặt và bắt đầu ngắm chúng. Ở trong nước, tay của nó có màu xanh mét và trông ma quái hết sức: chúng đã mọc thêm màng nối giữa các ngón tay với nhau. Nó cúi xuống nhìn chân cẳng mình, thấy chúng đã dài thòng thêm và cũng có màng nối các ngón chân lại. Trông như thể nó vừa mới mọc thêm đôi bàn chân vịt vậy.

Nước cũng không còn lạnh cóng nữa... ngược lại, nó cảm thấy mát mẻ một cách dễ chịu và người thì nhẹ tênh... Harry thử đập nước một cái, hết sức kinh ngạc thấy đôi chân vịt ấy có thể đẩy nó đi xuyên qua khối nước nhanh và xa như vậy. Nó cũng nhận thấy bây giờ nó có thể nhìn rất rõ ràng, và nó không còn cần phải nháy mắt nữa. Cho tới giờ nó đã bơi ra giữa hồ xa đến nỗi không còn nhìn thấy đáy nữa. Nó búng mình lặn xuống đáy sâu.

Khi lao xuống được một nơi có cảnh trí mù mờ, tăm tối, lạ lùng, thì sự yên lặng chợt ép mạnh lên tai Harry. Nó chỉ có thể nhìn thấy khoảng ba thước xung quanh mà thôi, thành ra mỗi khi lướt tới xuyên qua khối nước, thì những cảnh quan mới dường như đột ngột hiện ra từ bóng tối trước mặt nó: những rừng cỏ rong lao xao lượn sóng, những đáy bùn với rải rác những hòn đá lung linh mờ ảo. Harry bơi mỗi lúc một sâu hơn, ra giữa hồ, mắt nó mở lớn, chăm chú nhìn xuyên qua khối nước sáng một màu xám quái dị chung quanh để cố nhìn thấu vào bóng tối xa hơn, nơi nước trở nên mờ đục.

Những con cá nhỏ bơi xẹt qua nó như những tia sáng bạc. Một đôi lần nó thấy cái gì đó bự hơn đang di chuyển phía trước, nhưng khi đến gần thì nó thấy đó chỉ là một khúc cây bự đen xì, hay một đám rong dày khít. Chẳng thấy dấu hiệu nào của những quán quân khác, cũng không thấy người cá nào hết, cũng chưa gặp Ron, và – may phước – cũng không thấy con mực khổng lồ nào.

Đám rong xanh sáng trải dài trước mắt nó đến hút tầm nhìn, sâu cỡ sáu tấc, trông giống như một đồng cỏ mọc quá xum xuê. Harry nhìn tới trước không hề chớp mắt, cố gắng phân biệt các hình thù trong cõi mờ tịt ấy... và rồi, không hề được báo trước, mắt cá chân Harry bị cái gì đó túm chặt.

Harry xoay thân hình lại và ngó thấy một con thủy quái, một thứ yêu quái nhỏ có sừng sống dưới nước, đang nhô ra từ một đám cỏ rong, những ngón tay dài dọc của con quái túm thiệt chặt cổ chân Harry, và mấy cái răng nhọn hoắt của nó đang nhe ra...

Harry vội vã thọc bàn tay bị bít màng của nó vô trong túi áo chùng và lóng ngóng rút ra cây đũa phép. Rút

ra được cây đũa phép rồi thì lại xuất hiện thêm hai con thủy quái nữa vừa nhô lên từ đám cỏ rong, hai con này túm chặt lấy tấm áo chùng của Harry và ra sức trì kéo nó xuống.

“Relashio!” (Có nghĩa là: “Tóa lửa!”)

Harry la lớn, không mong lắm là sẽ phát ra được âm thanh gì. Từ miệng của nó xuất hiện một cái bong bóng bọt, và cây đũa phép của nó, thay vì xẹt tia lửa vô lũ thủy quái, thì lại phun loạn xạ vô chúng một thứ có vẻ như là những tia nước sôi, bởi vì những tia nước đó trúng lũ quái chỗ nào thì từng bệt phồng đỏ tươi xuất hiện ngay trên lớp da xanh lè của chúng chỗ đó. Harry rút được cổ chân ra khỏi bàn tay nắm kéo của lũ thủy quái, cố hết sức bơi thoát thật nhanh, thỉnh thoảng quay lại bắn đại qua vai những tia nước nóng. Đôi khi nó cảm thấy một con thủy quái lại tóm được chân nó, nhưng nó đá mạnh, gạt ra. Cuối cùng, cảm thấy đôi chân mình kết với một cái đầu có sừng, nó ngoái nhìn lại, thấy một con thủy quái sưng sốt chuồn lẹ, mất lẹ đi, trong khi lũ thủy quái đồng bọn dứ dứ nắm đầm về phía Harry, rồi thụp xuống đám cỏ rong.

Harry bơi chậm lại một chút, nhét cây đũa phép trở vô túi áo, nhìn quanh, lắng nghe một lần nữa. Nó bơi một vòng tròn trong nước, sự im lặng ép vào lỗ tai nó mạnh hơn. Nó biết là bây giờ nó đã xuống tới vùng đáy sâu hơn của cái hồ, những cũng chẳng thấy cái gì chuyển động, ngoại trừ đám cỏ rong lượn sóng.

“Cậu làm ăn ra sao hả?”

Harry tưởng đầu nó bị lên cơn đau tim. Nó quay phắt lại và nhìn thấy con Ma Khóc nhè Myrtle đang trôi lơ lửng lơ mờ trước mắt, chằm chằm nhìn nó qua cặp kiếng dày màu trắng ngọc trai. Harry cố gắng kêu lớn:

“Myrtle!”

Nhưng một lần nữa, không có âm thanh nào thoát ra khỏi miệng nó, ngoại trừ một cái bong bóng bọt chẳng. con Ma Khóc nhè Myrtle thì cười khúc khích, thật vậy, Myrtle chỉ hướng, nói với Harry:

“Cậu cần thử phía đằng kia kìa! Tôi không đi với cậu đâu... tôi không ưa chúng lắm, chúng luôn luôn ví dụ tôi mỗi khi tôi tới gần...”

Harry giơ ngón tay cái lên tỏ dấu hiệu cảm ơn rồi lại lao đi, cẩn thận bơi cao bên trên đám cỏ rong một chút để tránh tái ngộ lũ thủy quái rình rập trong đó.

Nó bơi trong một khoảng thời gian cũng gần hai mươi phút. Bây giờ nó đang bơi ngang qua một bãi sinh đen rộng mênh mông, mỗi khi khuấy nước là bùn lại vẩn lên đục ngầu. Mãi sau cùng, nó thoáng nghe một đoạn trong bài ca dưới nước văng vẳng:

Một tiếng đồng hồ dài bạn sẽ phải tìm

Và phục hồi cái mà chúng tôi đã lấy...”

Harry bơi nhanh hơn và chẳng mấy chốc thấy ngay một tảng đá nhô ra từ vũng nước sinh trước mặt. Trên tảng đá có hình vẽ của người cá, bọn họ đều đang cầm lao và rượt đuổi một cái gì đó giống như con mực khổng lồ. Harry bơi ngang qua tảng đá, đuổi theo tiếng hát văng vẳng:

... đã hết một nửa thời gian của bạn rồi, cho nên đừng nấn ná

... kéo cái mà bạn tìm kiếm sẽ mực rửa ở nơi đây.”

Một cụm các hốc đá sần sùi bám đầy rong rêu bỗng nhiên hiện ra từ khắp mọi phía. Đó đây là những cửa sổ, Harry nhìn thấy những gương mặt... những gương mặt không giống chút nào với tất cả những tranh vẽ mỹ nhân ngư treo trong phòng tắm của các huynh trưởng...

Đám người cá này có làn da xám xịt và tóc xanh đen dài thượt. Mắt của chúng màu vàng, hàm răng sún của chúng cũng vàng khè và chúng đeo những chuỗi đá cuội dày cùi quanh cổ. Chúng liếc nhìn Harry một cách gian xảo khi nó bơi ngang qua, một hay hai đứa còn chuỗi ra khỏi hang động để ngắm nó kỹ hơn, cái đuôi cá bạc của chúng quẫy mạnh trong nước, tay chúng nắm chặt những cây lao.

Harry lướt nhanh tới, chăm chú nhìn quanh, chẳng mấy chốc nó thấy các khi nhà đá hiện ra nhiều vô số kể, một số nhà còn có vườn rong cổ chung quanh, Harry thậm chí còn thấy cả một con thủy quái kiếng bị cột vô một cái cọc cắm bên ngoài một cánh cửa. Lúc này cư dân người cá thò ra từ mọi phía để quan sát Harry

một cách háo hức, chỉ chỗ đám tay chân có màng và mang cá của nó, rồi che miệng nói chuyện với nhau. Harry bơi lướt nhanh qua một góc phố và cảnh tượng kỳ dị đập vào mắt nó.

Cả một đám đông người cá đang bồng bềnh trước những ngôi nhà xây ngăn nắp trông như bản sao dưới nước của một khu chợ làng. Một dàn đồng ca người cá đang hát ở chính giữa, kêu gọi các quán quân tiến về phía họ, và đằng sau lưng họ có một bức tượng thô thiển của một người cá khổng lồ được đeo ra từ một tảng đá cuội. Có bốn người bị trói chặt vào đuôi của bức tượng người cá khổng lồ đó.

Ron bị cột chặt giữa Hermione và Cho Chang. Còn có một cô gái khác nữa, trông chỉ chừng tám tuổi, có mái tóc mây óng ánh bạc khiến cho Harry tin chắc đó là cô em gái của Fleur Delacour. Tất cả bốn người này đều có vẻ đang ngủ rất say. Đầu của họ ngoẹo xuống vai, và từng chuỗi bong bóng cứ thoát ra từ miệng của họ.

Harry phóng thiết nhanh đến bên các con tin, nửa lo là đám người cá sẽ hạ thấp mũi lao xuống để tấn công nó, nhưng họ lại không làm gì cả. Những sợi dây thừng bằng cỏ rong cột các con tin vô đuôi tượng người cá rất dày, trơn nhớt và rất chắc. Trong một thoáng phù du Harry nghĩ đến con dao mà chú Sirius đã tặng cho nó vào dịp Giáng sinh. Con dao đó được khóa trong cái rương để trong lâu đài cách đó một phần tư dặm, cho nên cũng chẳng giúp ích được gì cho nó.

Nó nhìn quanh. Nhiều người cá vây quanh nó đang cầm lao. Nó bơi thiết nhanh về phía một người cá cao hai thước một có bộ râu dài màu xanh rêu và hàm răng cá mập lởm chởm. Nó cố gắng làm điệu bộ để tỏ ý muốn mượn cây lao. Người cá cười ngất lắc đầu. Hắc nói giọng ồm ồm khàn khàn:

“Tụi tao không giúp đâu.”

Harry tức giận nói:

“Giúp đi mà!”

Nhưng chỉ có mấy cái bong bóng thoát ra khỏi miệng Harry. Nó thử giựt một cây lao của một người cá, người cá này giật mạnh cây lao lại, vẫn lắc đầu mà cười ha hả.

Harry quay quanh nhìn chăm chú khắp nơi. Kiếm cái gì đó sắc bén... bất cứ cái gì cũng được...

Dưới đáy hồ chỉ có những hòn đá nằm rải rác mà thôi. Nó lặn xuống và cạy một cục đá đặc biệt nhọn rồi quay trở lại bức tượng. Nó bắt đầu chặt sợi dây thừng cột Ron bằng cục đá, sau nhiều phút vất vả, sợi dây đứt đôi. Ron lênh bênh trong nước, chỉ cách đáy hồ vài phân, hoàn toàn bất tỉnh và nổi lên một chút nhờ sức đẩy của dòng nước.

Harry nhìn quanh quất. Chẳng thấy bóng dáng của những quán quân khác ở đâu hết. Chẳng biết bọn họ đang làm gì? Tại sao không vội vã lên đi? Nó quay sang Hermione, giơ cục đá nhọn của nó lên và bắt đầu chặt xuống sợi dây thừng đang trói cô bé.

Ngay lập tức, nhiều bàn tay xám ngoét và mạnh mẽ giơ ra giữ chặt nó lại. Khoảng nửa tá người cá hè nhau kéo nó ra khỏi Hermione, lúc lắc cái đầu tóc xanh rì của họ mà cười vang. Một trong đám đó nói với Harry:

“Mày chỉ được cứu con tin của mày mà thôi. Chừa lại những đứa khác...”

Harry tức giận nói:

“Không đời nào!”

Nhưng từ miệng nó chỉ thoát ra hai cái bong bóng.

“Nhiệm vụ của mày là cứu bạn mày... còn những đứa khác thì để đó...”

Harry gào lên, vung tay chỉ về phía Hermione:

“Cô ta cũng là bạn của tôi! Và tôi cũng không muốn mấy người kia chết!”

Một cái bóng khổng lồ màu trắng bạc không âm thanh thoát ra khỏi miệng nó.

Đầu của Cho tựa trên vai của Hermione, còn cô gái nhỏ có mái tóc bạch kim thì nhợt nhạt xanh xao một cách ma quái. Harry cố gắng kháng cự lại bọn người cá, nhưng bọn chúng càng cười lớn hơn nữa, và kéo nó lùi ra xa.

Harry tức giận hoảng hốt nhìn quanh. Những quán quân khác đâu hết rồi? Không biết nó có đủ thì giờ để đem Ron lên khỏi mặt nước rồi quay trở lại giải cứu mấy người kia không? Liệu nó còn có thể tìm gặp được họ một lần nữa không? Nó ngoáy xuống đồng hồ để coi còn bao nhiêu thời gian nữa – nhưng cái đồng hồ đã ngừng chạy. Ngay lúc đó, bọn người cá hồi hộp chỉ chỗ phía trên đầu Harry. Nó ngoáy nhìn lên và thấy Cerdic đang bơi về phía nó. Quanh đầu Cerdic có một cái bong bóng vĩ đại, khiến cho gương mặt nó có vẻ bực và dài ra một cách kỳ cục.

Cerdic há miệng ra nói, có vẻ kinh hoàng vô cùng:

“Bị lạc! Fleur và Krum sắp tới nơi rồi.”

Harry nhẹ nhõm cả người, quan sát Cerdic rút ra từ cái túi áo một con dao và cắt dây trói Cho. Anh ta nâng Cho trôi lên và bơi khuất tầm mắt Harry.

Harry nhìn quanh chờ đợi. Fleur và Krum đâu rồi? Thời gian càng lúc càng ngắn lại, và căn cứ theo lời bài hát thì các con tin sẽ tiêu tùng sau một giờ...

Bọn người cá bắt đầu kêu la náo nhiệt. Mấy người cá đang giữ chặt Harry hơi nới lỏng tay một chút, trừng mắt nhìn cái gì đó đằng sau chúng, Harry quay lại và thấy một cái gì bực lăm đang cắt làn nước hướng về phía chúng: một thân hình người mặc đồ bơi nhưng có cái đầu cá mập... Đó chính là Krum. Có vẻ anh ta đã biến hình giả thú, nhưng lăm hơi dở.

Anh chàng người – cá mập này bơi thẳng đến chỗ Hermione, bắt đầu táp và cắn sợi dây thừng trói cô bé. Rắc rối một nỗi là bộ răng mới của Krum được bố trí hết sức vụng về cho việc cắn một cái gì nhỏ hơn một con cá heo, và Harry tin chắc là Krum không đủ cẩn thận, dám chùng anh ta cắn đứt đôi Hermione cũng nên.

Nhào tới trước, Harry dấn mạnh vào vai Krum và giơ lên cục đá nhọn. Krum chụp lấy và bắt đầu chặt dây trói cho Hermione. Trong vòng vài giây, anh ta đã làm xong. Anh ôm ngang eo Hermione và không liếc mắt nhìn lại một lần, anh bắt đầu cùng Hermione trôi lên mặt nước thật là nhanh.

Bây giờ làm sao đây? Harry suy nghĩ trong tuyệt vọng. Nếu như nó có thể yên chí chắc chắn là Fleur đang đến giải cứu cô em gái... nhưng nó chẳng thấy có dấu hiệu nào hết. Chẳng thể làm gì khác hơn là...

Harry chụp lại hòn đá mà Krum đã quăng đi, nhưng bọn người cá bây giờ đã vây chặt quanh Ron và cô gái nhỏ, nhìn nó lắc đầu. Harry rút đũa phép của nó ra.

“Tránh ra giùm cho!”

Chỉ có bong bóng thoát ra khỏi miệng nó, nhưng nó có cảm tưởng rõ ràng rằng bọn người cá hiểu nó nói gì, bởi vì bọn chúng bỗng nhiên nín cười. Những con mắt vàng khè của chúng ngoáy trừng trừng vào cây đũa phép của Harry, và trông bọn họ có vẻ sợ hãi. Có thể bọn người cá đáng sợ hơn nó, nhưng Harry có thể căn cứ vào nét mặt chúng mà nói là bọn người cá chẳng biết gì về pháp thuật nhiều hơn con mực khổng lồ.

Harry bèn quát lớn:

“Ta đếm đến ba, tụi bay hãy tránh ra!”

Một cái bong bóng tổ chẳng thoát ra khỏi miệng nó, nó còn giơ ba ngón tay lên để chắc chắn là bọn người cá hiểu được thông điệp cảnh cáo của nó:

“Một... (nó co bót một ngón tay lại), hai... (nó co tiếp ngón tay thứ hai)...”

Bọn người cá tản ra. Harry lao tới trước và bắt đầu chặt sợi dây thừng đang trói chặt cô bé vào bức tượng người cá, và cuối cùng giải thoát được cô ta. Harry bèn ôm quanh eo cô gái nhỏ, rồi nó nắm chặt cổ áo chùng của Ron, bật khỏi đáy hồ trôi lên trên.

Công việc đó thật là chậm chạp, vì nó không còn có thể dùng tay có màng để chèo bơi tới trước; nó chỉ còn có thể đạp đôi chân vịt một cách điên cuồng, nhưng Ron và cô em gái của Fleur chẳng khác nào hai bao tải

khoai tây nặng ịch cứ trì kéo nó xuống... Nó cứ ngược đôi mắt chăm chú nhìn lên trên, mặc dù nó cũng biết là nó còn ở dưới sâu lắm, khối nước trước mặt nó vẫn tối thui...

Bọn người cá trôi lên theo nó. Nó có thể nhìn thấy bọn chúng lượn lơ quanh nó một cách thoải mái vô cùng, nhìn nó khốn khổ vất vả trôi lên từng chút một... Liệu bọn chúng có kéo tuột nó trở xuống đáy hồ một khi hết giờ không? Không biết bọn chúng có ăn thịt người không? Chân cẳng Harry tê cứng vì cố gắng bơi, vai nó nhức một cách khủng khiếp vì gắng sức đỡ cô bé và lôi kéo Ron...

Bây giờ Harry bắt đầu thở rất khó khăn. Nó lại cảm thấy đau đớn vô cùng ở hai bên cổ... nó cũng bắt đầu nhận thấy nước ấm lạnh như thế nào trong miệng nó... nhưng bóng tối bây giờ đang mỏng dần một cách chắc chắn... Nó đã có thể nhìn thấy ánh sáng mặt trời phía trên đầu...

Harry quẫy mạnh đôi chân vịt, nhưng khám phá ra là chân nó đã trở lại bình thường... nước đang tràn qua miệng nó vào buồng phổi... nó bắt đầu thấy lạnh cóng, nhưng nó biết ánh sáng và không khí chỉ còn cách nó chừng ba thước ở bên trên... Nó phải đến được nơi đó... nó phải đến...

Harry đạp chân mạnh và nhanh đến nỗi nó cảm thấy như thể các cơ bắp của thân thể nó đang gào lên phản đối; đầu óc của nó làm như đây ắp nước, nó không thể thở được nữa, nó cần ôxy, nó cần phải tiếp tục, nó không thể nào dừng lại...

Và rồi nó cảm thấy đầu nó trôi lên mặt nước hồ; làn không khí lạnh, trong trẻo và tuyệt vời khiến cho cái mặt ướt đầm của nó nhức buốt như kim chích. Nó hít sâu vào, có cảm tưởng như trước đây nó chưa từng biết thở cho đúng đắn, và vừa hỗn hển thở, nó vừa kéo Ron và cô gái nhỏ lên với nó. Chung quanh nó, những cái đầu tóc xanh lè cũng nhô lên khỏi mặt nước cùng lúc, nhưng bọn người cá đều mỉm cười với nó.

Đám đông trên khán đài đang hò hét inh ỏi, gây nên sự ồn ào huyền ảo khủng khiếp. Người ta gào thét kêu la, người ta đứng cả dậy; Harry có cảm tưởng là người ta tưởng Ron và cô gái nhỏ chắc chết rồi, nhưng họ đã lầm... cả hai đứa đó vừa mở mắt ra. Cô bé tỏ ra hoảng sợ và bối rối, còn Ron thì chỉ nhở ra một ngụm nước bọt, nhấp nháy mắt vì ánh sáng chói mắt, quay lại phía Harry và nói:

“Ướt quá hén?”

Rồi Ron nhìn thấy cô em của Fleur.

“Bồ đem nó lên làm gì?”

Harry thở phì phì:

“KHông thấy Fleur đến, mình không thể để cô bé ở lại dưới đó.”

Ron nói:

“Bồ ngu quá Harry à. Sao bồ tin vô mấy câu hát đó dữ vậy? Chẳng lẽ cụ Dumbledore để cho bất kỳ đứa học trò nào chết ở dưới đó sao?”

“Bài hát nói là...”

“Chẳng qua để cho bồ cố gắng quay về trong thời gian qui định thôi! Mình hy vọng bồ đã không mất thì giờ ở dưới đó để đóng vai anh hùng.”

Harry cảm thấy mình vừa ngu si vừa cáu tiết. Đối với Ron thì thiệt là tốt đẹp. Nó chỉ việc ngủ, nó đâu có cảm thấy hãi hùng như thế nào khi ở dưới đáy hồ, bị vây quanh bởi một đám người cá cầm lao trông dữ tợn như một lũ sát nhân.

Harry nói cộc lốc:

“Thôi, đi! Giúp mình đỡ cô bé vô bờ, mình không chắc là cô bé biết bơi giỏi lắm đâu.”

Hai đứa nó kéo cô em gái của Fleur rẽ nước bơi trở vô bờ, ở đó các vị giám khảo đang đứng quan sát. Hai chục người cá bơi kèm theo tụi nó như một đội quân hộ tống danh dự, hát vang khúc thủy hành ca rừng rợn của chúng.

Harry có thể nhìn thấy bà Pomfrey đang lăng xăng chăm sóc Hermione, Krum, Cerdic, và Cho, tất cả đều được quấn kín trong chăn dày.

Cụ Dumbledore và ông Bagman đứng trên bờ hồ nhìn Harry và Ron với nụ cười rạng rỡ khi tụi nó bơi tới gần. Còn Percy thì nhào ra đón tụi nó, trông vẻ mặt trắng bệch và con nít hơn bình thường.

Trong khi đó bà Maxime đang cố gắng giữ Fleur Delacour, cô nàng đang trong cơn hoảng loạn, vùng vẫy như điên để được trở xuống đáy hồ.

“Gabrielle! Gabrielle! Nó còn sống không? Nó có bị thương không?”

Harry cố gắng la lớn với Fleur:

“Cô bé khỏe re!”

Nhưng nó đã kiệt sức đến nỗi không thể nào thốt thành tiếng nữa, đành nói chi la lớn.

Percy túm lấy Ron, kéo nó vô bờ (Ron: “Tránh ra đi, anh Percy, em chẳng sao hết!”); cụ Dumbledore và ông Bagman thì kéo Harry lên; Fleur vùng ra khỏi tay bà Maxime, chạy tới ôm chầm lấy em gái.

“Tại dữ thủy quái đó... chúng tấn công chị... Ôi, Gabrielle! Chị cứ tưởng... cứ tưởng...”

Bà Pomfrey gọi:

“Các trò lại đây.”

Bà túm Harry và kéo nó về phía Hermione cùng những người khác, quấn chặt nó trong tấm chăn dày khiến nó cảm thấy như bị mặc áo bó mà người ta hay dùng để trói người điên lại. Nó bị ép phải nuốt qua cổ họng một lượng thuốc nóng. Khói xì ra cả hai lỗ tai.

Hermione kêu:

“Harry, bỏ làm giỏi lắm! Bỏ đã làm được, tự một mình làm tất cả!”

Harry nói:

“Thật ra...”

Nó muốn kể cho Hermione nghe chuyện Dobby giúp đỡ, nhưng kịp nhận thấy ông Karkaroff đang quan sát nó. Ông ta là vị giám khảo duy nhất vẫn ngồi tại chỗ bên bàn giám khảo, vị giám khảo duy nhất không biểu lộ dấu hiệu vui mừng hay nhẹ nhõm gì khi thấy Harry, Ron và cô em gái của Fleur trời lên an toàn. Harry bèn cao giọng đáp lại Hermione để cho ông Karkaroff cũng có thể nghe được:

“Ừ, đúng vậy!”

Krum nói:

“Em có một con bọ nước trên tóc em đó, Herm-own-ninny.”

Harry có cảm tưởng là Krum cố lôi kéo sự chú ý của Hermione về phía anh ta; có lẽ để nhắc nhở cô bé là anh vừa mới cứu được cô bé ra khỏi hồ nước. Nhưng Hermione phủi con bọ nước một cách nóng nảy, và nói:

“Nhưng mà bỏ bị lộ thời gian quá, Harry à... chẳng lẽ bỏ mất nhiều thời gian tìm kiếm tụi này dữ vậy?”

“Không... mình tìm được mấy bỏ ngay mà...”

Cảm giác bị ngu của Harry ngày càng tăng. Bây giờ nó đã ra khỏi mặt nước, nó hiểu thấu đáo rõ ràng là với sự phòng bị an toàn của cụ Dumbledore thì không đời nào cụ để ột con tìn nào chết chỉ vì quán quân của con tìn đó không đến kịp. Tại sao nó không làm mỗi việc là tóm lấy Ron mà trời lên? Nó có thể là người đầu tiên trở về... Cerdic và Krum đã không mất chút xíu thời gian nào để lo lắng vớ vẩn cho ai khác cả; họ chẳng coi trọng lời bài ca của lũ người cá cho lắm.

Cụ Dumbledore đang ngồi xồm bên mép nước, say sưa trò chuyện với một kẻ có vẻ như là xếp sòng của đám người cá – một mục người cá trông dữ tợn và cực kỳ hoang dại. Cụ đang thốt ra cái thứ tiếng the thé mà bọn người cá phát ra khi chúng ở trên mặt nước; rõ ràng là cụ Dumbledore biết nói tiếng người cá. Cuối cùng cụ đứng thẳng lên, quay lại với các đồng giám khảo của cụ và nói:

“Tôi nghĩ là cần hội thảo một chút trước khi chúng ta cho điểm.”

Các giám khảo chụm đầu lại. Bà Pomfrey đã đến gỡ Ron ra khỏi sự ôm ấp của Percy. Bà dẫn Ron đến chỗ của Harry và những người khác, quần chân cho nó, bắt nó uống thuốc Hạt Tiêu-tùng, rồi tiếp tục đi lãnh Fleur và cô em gái. Fleur bị mấy vết cắt trên mặt, tay và áo của cô nàng bị rách tươm, nhưng Fleur không có vẻ bận tâm gì đến chuyện đó, thậm chí cũng không cho bà Pomfrey lau sạch chúng. Fleur nói:

“Làm ơn chăm sóc giùm Gabrielle đi!”

Rồi Fleur quay lại nói với Harry, giọng ghen ngào:

“Cậu đã cứu em tôi, mặc dù nó không phải là con tinh của cậu.”

Harry nói:

“Ừ!” Bây giờ nó thiệt tình nghi, phải chi cứ để mặc ba cô gái ở lại đáy hồ, bị cột vô đuôi bức tượng cho rồi.

Fleur cúi xuống, hôn lên má của Harry, mỗi bên hai cái. (Harry cảm thấy hai má mình nóng bừng lên và nếu mà khóe xì ra lỗ tai nó thì nó cũng không lấy làm ngạc nhiên) Sau đó, Fleur nói với Ron:

“và cậu nữa, cậu cũng rúp...”

Ron có vẻ cực kỳ hy vọng được khen thưởng, gật gù:

“Ừ, ừ... có giúp một chút...”

Fleur cũng cúi xuống và hôn nó. Hermione trông thấy đúng là quạu thiệt tình, nhưng mà vừa lúc đó, giọng tăng âm pháp thuật của ông Ludo Bagman nổ bùng bên tai tụi nó, khiến ai nấy đều giật mình nẩy người lên. Đám đông đang chộn rộn trên khán đài chợt im phắc.

“Thưa quý bà và quý ông, chúng tôi đã đạt được quyết định chung. Nữ thủ lĩnh người cá Murcus đã kể cho chúng tôi nghe chính xác câu chuyện xảy ra dưới đáy hồ, và do đó chúng tôi quyết định cho điểm các quán quân như sau – điểm cho trên năm mươi. Trò Fleur Delacour, mặc dù sử dụng xuất sắc bùa Đầu-Bong-Bóng, nhưng đã bị thủy quái tấn công khi trò đang đến gần mục tiêu để giải cứu con tin. Chúng tôi cho trò Fleur Delacour hai mươi lăm điểm.”

Tiếng vỗ tay vang trên khán đài.

Fleur lắc mái đầu lộng lẫy, nói một cách khó khăn:

“Tôi chỉ đáng bị dê-rô điểm.”

“trò Cerdic Diggory, cũng dùng bùa Đầu-bong-bóng, và là người đầu tiên quay trở lại cùng với con tin, mặc dù trò bị lỗ hết một phút so với thời gian ấn định là một giờ.”

Tiếng hò reo vang dội từ bọn nhà Hufflepuff trong đám đông; Harry nhìn thấy Cho trao cho Cerdic một cái nhìn rạng rỡ.

“Vì vậy chúng tôi thưởng cho trò Cerdic Diggory bốn mươi bảy điểm.”

Trái tim Harry chùng xuống. Nếu mà Cerdic lỗ giờ thì nó chắc chắn còn lỗ giờ nhiều hơn nữa.

“Trò Viktor Krum dùng một hình thức biến hình không toàn vẹn tuy nhiên vẫn có hiệu quả, và đã là người thứ hai trở về cùng con tin. Trò Krum được bốn mươi điểm”

Ông Karkaroff vỗ tay đặc biệt nhiệt liệt nhất, trông phách lối hết sức. Ông Bagman tiếp tục:

“Trò Harry Potter dùng cổ mang cá đạt hiệu quả tốt nhất. Trò Harry trở về sau cùng, và lỗ quá thời gian ấn định là một giờ. Tuy nhiên nữ thủ lĩnh người cá Murcus báo cáo cho chúng tôi biết là trò Potter là người đầu tiên đến được chỗ các con tin, và việc trò ấy trở về trễ là do trò ấy quyết định giải cứu tất cả các con tin chứ không chỉ riêng một mình con tin của trò ấy.”

Cả Ron và Hermione đều quảng cho Harry một cái nhìn nửa bực bội, nửa tội nghiệp.

Và đây, ông Bagman liếc ông Karkaroff một cách kinh tởm:

“Hầu hết ban giám khảo cảm thấy là điều này chứng tỏ được nhân cách cao đẹp và Harry xứng đáng được hưởng trọn số điểm. Tuy nhiên... điểm của trò Potter là bốn mươi lăm điểm.”

Bao tử Harry nhảy thót lên một cái. Vậy là bây giờ nó đang dẫn đầu bảng điểm cùng với Cerdic. Ron và Hermione bị quá bất ngờ chỉ còn biết trợn mắt ngó Harry, rồi phá ra cười lớn và bắt đầu hề theo đám đông mà hoan hô rân trời.

Ron thét át tiếng ồn của đám đông:

“Giỏi lắm, Harry! Rốt cuộc bồ chẳng phải khờ khạo! Bồ đã chứng tỏ được nhân cách tốt đẹp của bồ!”

Fleur cũng vỗ tay hết sức nồng nhiệt, nhưng Krum thì ít được vui cho lắm. Anh ta cố gắng gợi chuyện với Hermione một lần nữa, nhưng cô bé còn mãi bận tâm hoan hô Harry nên chẳng để ý nghe.

Ông Bagman tiếp tục thông báo:

“Bài thi thứ ba và là bài thi cuối cùng sẽ được thực hiện vào lúc hoàng hôn của ngày hai mươi bốn tháng sáu. Các quán quân sẽ được thông báo về đề thi đúng một tháng trước ngày thi. Cảm ơn tất cả quý vị đã ủng hộ các quán quân!”

Vậy là xong!... Khi bà Pomfrey bắt đầu lừa các quán quân và con tin về lâu đài để hong khô quần áo, Harry ngạc nhiên nghĩ: vậy là xong, nó đã qua truông... nó sẽ không phải lo lắng về bất cứ điều gì nữa cho đến ngày hăm bốn tháng sáu.

Khi bước trở lên những bậc thêm đá để vào tòa lâu đài, Harry quyết định: lần sau mà mình đi chơi làng Hogsmeade mình sẽ mua cho Dobby một đôi vớ ối ngày trong cả năm!

27. Chương 27

Chương 27 - CHÂN NHỒI BÔNG TRỞ LẠI

Một trong những chuyện hay nhất xảy ra tiếp theo bài thi thứ hai là ai ai cũng háng hái nghe ngóng những chi tiết về chuyện đã xảy ra dưới hồ, nhờ đó mà Ron được một phen chia xẻ sự nổi tiếng của Harry. Harry để ý thấy những phiên bản của câu chuyện hơi khác đi sau mỗi lần kể. Lúc đầu, Ron kể có vẻ đúng sự thực; ăn khớp với câu chuyện do Hermione kể, đó là thầy Dumbledore đã phù phép làm cho tất cả các con tin ngủ trong phòng của giáo sư McGonagall và trước đó có trấn an cả bọn là chúng sẽ hoàn toàn an toàn, sẽ tỉnh dậy khi chúng lên khỏi mặt nước trở lại. Vậy mà, một tuần sau, Ron lại đi kể một câu chuyện bất cóc rùng rợn, theo đó, một tay nó phải đấu lại năm chục người cá được trang bị vũ khí cùng mình. Bọn người cá này phải đánh gục được nó mới hồng hông trối nó lại được.

“Nhưng mà mình có cây đũa phép giấu trong ống tay áo.”

Ron quả quyết với Padma Patil, hình như là người rất khoái cái sự Ron bây giờ được nhiều người chú ý tới và luôn có đề tài để nói với nó mỗi khi hai đứa nó đi dọc các hành lang.

“Mình có thể tóm được những thằng ngốc ở biển đó bất cứ lúc nào mình muốn.”

Hermione gắt gỏng hỏi:

“Cái mà bồ định làm lúc đó là ngáy vào bọn người cá hả?”

Tai của Ron đỏ bừng, và từ đó về sau, nó trả câu chuyện về giấc ngủ phù phép trở lại đúng nguyên bản.

Dạo này mọi người hay chọc ghẹo Hermione quá xá rằng Viktor Krum sẽ nhớ nhất cái tính hay gắt gỏng của cô bé.

Sang đến tháng Ba, thời tiết trở nên khô ráo, nhưng mỗi khi tụi nó ra ngoài sân thì những cơn gió làm rát da tay và da mặt của chúng. Thư từ bị chậm trễ vì bọn cú phải tránh gió trên đường bay. Con cú nâu mà Harry gửi tới chú Sirius để báo ngày cuối tuần đi thăm làng Hogsmeade đã quay về vào bữa điểm tâm sáng thứ Sáu, một nửa lông lá trên mình nó xù đứng cả lên. Harry chưa kịp xé thư của chú Sirius ra xem thì con cú đã bay vù mất, rõ ràng là nó sợ phải đưa thư ra ngoài thêm một lần nữa.

Thư của chú Sirius cũng ngắn gọn như là trước:

Tới bậc cấp cuối con đường bên ngoài làng Hogsmeade (qua khỏi Dervish và Banges) lúc hai giờ chiều thứ Bảy. Đem được bao nhiêu thức ăn thì đem hết.

Ron nghi ngờ hỏi:

“Chú ấy trở lại làng Hogsmeade sao?”

Hermione nói:

“Có vẻ là như vậy, chứ còn gì nữa?”

Harry lo âu nói:

“Mình không hiểu nổi chú ấy, lẽ mà chú ấy bị bắt...”

Ron nói:

“Nhưng mà tới giờ chú ấy vẫn an toàn, phải không? Ở đó chẳng còn lúc nhúc bọn giám ngục nữa đâu.”

Harry xếp lá thư lại, ưu tư. Thực lòng mà nói, nó rất muốn gặp lại chú Sirius. Cho nên tới bài học cuối cùng của buổi chiều hôm đó – hai tiết Độc dược – lúc bước xuống những bậc thang dẫn đến căn hầm, nó cảm thấy phấn chấn hết sức, khác hẳn mọi lần.

Malfoy, Crabbe và Goyle đang đứng lộn xộn bên ngoài cửa lớp với đám con gái nhà Slytherin, băng của Pansy Parkinson. Cả bọn đang xúm nhìn vô cái gì đó mà Harry không biết là cái gì, rồi cười cợt hô hô.

Cái gương mặt ngẩn ngẩn như mặt con chó ỉ của Pansy hăm hở nhìn quanh qua tấm lưng rộng của Goyle khi Harry, Ron và Hermione đi đến gần.

Cô nàng cười hình hích:

“Tụi nó kìa! Tụi nó kìa!”

Và cả lũ Slytherin rã đám, Harry nhìn thấy Pansy cầm một tờ tạp chí trong tay – Tuần san Nữ phù thủy. Tấm hình động ngay trang bìa tờ tạp chí cho thấy một nàng phù thủy tóc quăn đang mỉm một nụ cười đầy răng và đang cầm cây đũa phép chỉ vào một miếng bánh xốp bự.

Pansy nói lớn:

“Ê, Granger, mày có thể kiếm được vài chuyện thú vị trong này nè!”

Pansy quăng tờ tạp chí vào Hermione. Hermione đưa tay đón bắt và trông sững sốt hết sức. Vừa lúc đó, cửa gian phòng tầng hầm mở ra, thầy Snape bảo tất cả học trò vào bên trong.

Harry, Ron và Hermione đi tới cái bàn cuối phòng như mọi khi. Khi thầy Snape quay lưng về phía tụi nó để viết lên bảng công thức nguyên liệu của món độc dược ngay hôm đó, Hermione hấp tấp lật tờ tạp chí dưới gầm bàn. Cuối cùng, ngay ở hai trang giữa của tờ tạp chí, Hermione tìm thấy cái mà tụi nó tìm kiếm. Harry và Ron chồm tới gần hơn để đọc. Một tấm hình màu của Harry đi kèm với một bài báo ngắn có tựa là:

Nỗi Khổ Tâm Thâm Kín Của Harry Potter

Một thiếu niên có lẽ không giống một thiếu niên nào khác – nhưng vẫn là một thiếu niên đang trải qua những nỗi dày vò thông thường của tuổi mới lớn. Rita Skeeter viết. Thiếu thốn tình yêu do cái chết đầy bi kịch của cha mẹ, cậu bé Harry Potter mười bốn tuổi tưởng mình đã tìm được niềm an ủi nơi một cô bạn gái chung tình ở trường Hogwarts, một cô gái xuất thân từ gia đình Muggle, tên Hermione Granger. Cậu bé không ngờ là chẳng mấy chốc nữa cậu bé sẽ chịu đựng một cú sốc tình cảm khác trong một cuộc đời đã nhiều đau khổ vì mất mát cá nhân.

Cô nàng Granger, một cô gái tâm thường nhưng đầy tham vọng, dường như có gu khoái phù thủy nổi tiếng, mà một mình Harry Potter thì không thể đáp ứng nổi. Từ khi Viktor Krum, Tầm thủ đội tuyển Hungary và là một người anh hùng trong Cúp Quidditch Thế Giới, đến trường Hogwarts, cô nàng Granger cứ bồn bồn với tình cảm của cả hai chàng trai. Krum thì say mê lỗ lú cô nàng Granger xảo trá, đã mời cô nàng

đến thăm anh chàng ở Bungary vào mùa hè tới, và khẳng định là anh chàng “chưa bao giờ cảm thấy như vậy đối với một cô gái nào khác.”

Tuy nhiên, có lẽ không hẳn là sự quyến rũ tự nhiên đáng ngờ của cô nàng này đã chiếm đoạt được sự quan tâm của hai chàng trai trẻ bất hạnh ấy.

Pansy Parkinson, một học sinh năm thứ tư hoạt bát, xinh đẹp, nói: “Con nhỏ đó thực ra xấu òm, nhưng mà nó giỏi chế ra một Tình Được, nó khôn ranh lắm. Theo tôi thì đó là cách mà nó đã quyến con trai.”

Dĩ nhiên Tình Được bị cấm ở trường Hogwarts, và chắc chắn là cụ Dumbledore cần phải điều tra về điều này. Trong lúc này thì những người mong muốn điều lành cho Harry Potter hẳn hy vọng rằng, lần sau cậu sẽ dâng tặng trái tim mình ột ứng viên xứng đáng hơn.

Ron rít lên với Hermione trong khi cô bé đắm đắm nhìn xuống bài báo:

“Mình đã nói với bồ rồi mà! Mình đã nói với bồ là đừng có chọc giận mụ Rita Skeeter! Mụ sẽ tô vẽ bồ thành một thứ... một thứ con gái lẳng lơ!”

Hermione hét tỏ ra ngạc nhiên và bắt đầu sặc vì cười. Cô bé lặp lại:

“Con gái lẳng lơ hả?”

Cô bé liếc Ron, người run lên vì những tiếng cười khúc khích bị nén lại.

Hai tai của Ron đỏ lên, nó chống chế:

“Đó là má mình gọi họ như vậy.”

Hermione vẫn cười hì hì, quăng tờ Tuần san Nữ phù thủy sang cái ghế trống bên cạnh.

“Nếu đó là cái hay nhất mà mụ Rita có thể làm, thì quả thật dạo này mụ bắt tài quá rồi. Thiệt là một đồng rác cũ!”

Cô bé nhìn qua phía đám học sinh nhà Slytherin ngồi bên kia phòng học, cả lũ đang theo dõi Harry và Hermione tỉ mỉ xem hai đứa nó có buồn bực tức giận vì bài báo không. Hermione bèn tặng chúng một nụ cười chế nhạo và một cái vẫy tay, rồi cô bé cùng với Harry và Ron bắt đầu lôi ra các nguyên liệu mà tụi nó cần để bào chế món Thuốc Tăng Trí.

Mười phút sau, lúc đang cầm chày giã một chén bột hung, Hermione nói:

“Coi vậy, cũng có chỗ mắc cười! Làm sao mà mụ Rita biết được ta?...”

Ron hỏi ngay:

“Biết cái gì? Bồ chưa từng pha chế ra cái món Tình được đó mà, hay là có thiệt!”

“Đừng có ngu!”

Hermione nạt Ron, rồi lại tiếp tục giã chén bột hung:

“Không, chẳng qua là... làm sao mà mụ ấy biết Viktor mời tôi đến thăm anh ấy vào mùa hè?”

Hermione đỏ bừng gương mặt khi nói ra điều này và cố ý tránh ra ánh mắt của Ron.

Ron làm rớt cái chày của nó, gây nên một tiếng coong thiệt lớn.

“Cái gì?”

Hermione nói lí nhí:

“Anh ấy đã đề nghị với mình sau khi kéo mình ra khỏi hồ. Ngay sau khi ảnh vớt được cái đầu cá mập đi. Bà Pomfrey đưa cho ảnh với mình mỗi người một tấm chăn và ảnh... đại khái là kéo mình ra một chỗ cách xa ban giám khảo để khỏi bị họ nghe thấy, và ảnh nói nếu mình không bận làm gì trong kỳ nghỉ hè, thì mình có muốn...”

“Và, bồ nói sao?”

Ron đã lượm cái chày của nó lên, và nghiêng nó trên mặt bàn, cách cái cối của nó một tắc rưỡi, bởi vì mắt nó đang nhìn Hermione chăm chăm.

Hermione vẫn nói tiếp:

“Và anh ấy đúng là có nói ảnh chưa bao giờ có cảm xúc giống như vậy với bất cứ người nào khác.”

Mặt Hermione bây giờ đỏ đến nỗi Harry cảm thấy được cả sức nóng từ gương mặt Hermione tỏa ra.

“Nhưng mà làm sao mụ Rita Skeeter lại có thể nghe anh ấy nói há? Mụ đâu có mặt ở đó... hay là có? Hổng lẽ mụ cũng có một tấm Áo khoác Tàng hình? Hay có lẽ mụ đã lén vào sân trường để xem cuộc thi đấu...”

Ron vẫn động cái chày xuống mặt bàn mạnh đến nỗi cái bàn suýt mẻ, nó lặp lại:

“Vậy chứ bồ nói sao?”

“À, mình mãi lo nhìn xem bồ với Harry có ổn không...?”

Một giọng nói lạnh như băng cất lên sau lưng ba đứa làm tụi nó giật bắn người lên:

“Cô Granger à, dù cho đời sống xã hội của cô chắc chắn hấp dẫn đi nữa, thì tôi cũng phải yêu cầu cô dừng thảo luận đề tài đó trong lớp học của tôi. Trừ nhà Gryffindor mười điểm.”

Thầy Snape đã lướt nhẹ tới bàn của tụi nó trong khi tụi nó còn đang mải mê chuyện trò. Cả lớp bây giờ đều ngoái đầu lại phía tụi nó. Malfoy liền tranh thủ cơ hội này mà nhá lên cái phù hiệu POTTER THÚI HOẮC ngang qua căn phòng về phía Harry.

Vớ lấy tờ Tuần san Nữ phù thủy, thầy Snape nói thêm:

“À... lại thêm chuyện đọc lên tạp chí dưới bàn học nữa à? Trừ thêm mười điểm nữa của nhà Gryffindor ... Ôi nhưng mà dĩ nhiên...”

Đôi mắt đen của thầy Snape long lên khi ngó thấy bài báo của Rita Skeeter.

“... dĩ nhiên là Potter phải theo dõi sát những mẩu tin báo chí về nó chứ...”

Căn hầm rung lên vì tiếng cười của đám học sinh nhà Slytherin, và một nụ cười khó chịu làm cong làn môi mỏng của thầy Snape. Để làm cho Harry điên tiết lên, thầy Snape bắt đầu đọc to bài báo.

“Nỗi khổ tâm thâm kín của Harry Potter ... Ái chà chà..., Potter à, trò đang bị khó ở ra sao đó... Một thiếu niên, có lẽ không giống một thiếu niên nào khác.”

Harry có thể cảm thấy gương mặt nó nóng bỏng. THẦY Snape ngừng lại ở cuối mỗi dòng để cho bọn Slytherin đệm vô một tràng cười hô hố. Bài báo bị thầy Snape đọc lên nghe chương tai hơn tới mười lần. Ngay cả Hermione bây giờ cũng đỏ lên như gấc chín.

“...những người mong muốn điều lành cho Harry Potter hẳn hy vọng rằng, lần sau, cậu sẽ dâng tặng trái tim mình ột ứng viên xứng đáng hơn. Thiệt là cảm động.”

Thầy Snape nhếch mép cười khinh bỉ, cuộn tờ tạp chí lại và những tràng cười phá lên tiếp tục vang ra từ đám Slytherin.

“Chà. Tôi cho rằng tốt nhất là nên chia ba trò ra, để cho các trò chú tâm vô các món thuốc hơn cuộc đời tình ái lằng nhằng của các trò. Weasley, trò ngồi tại chỗ. Trò Granger, ra ngồi đằng kia, bên cạnh trò Parkinson. Còn trò, Potter... cái bàn đặt trước bàn của tôi, đi, ngay bây giờ.”

Harry tức giận quăng mớ nguyên liệu và cái cặp của nó vô cái vạc và kéo lê tới trước căn hầm, chỗ cái bàn trống. Thầy Snape đi theo nó, ngồi vô cái bàn giáo viên và ngắm Harry lấy các thứ trong cái vạc của nó ra. Nhất quyết không nhìn thầy Snape, Harry lại cặm cụi giã tiếp cái chén bọ hung, tưởng tượng ra gương mặt thầy Snape dưới từng cú chày nện xuống.

Khi cả lớp đã ổn định lại, thầy Snape lặng lẽ nói:

“Tất cả những trò báo chí sàm soi này dường như thổi phồng thêm cái đầu vốn đã bự của trò, Potter há?”

Harry không trả lời. Nó biết thầy Snape đang thử khiêu khích nó. Trước đây thầy đã làm như vậy. Chắc chắn là thầy đang hy vọng kiếm ra được một cái cớ để trừ của nhà Gryffindor thêm năm chục điểm nữa trước khi hết tiết học.

“Có lẽ trò đang nỗ lực dưới cái ảo tưởng là cả thế giới phù thủy đều mê trò.”

Thầy Snape tiếp tục nói bằng giọng nhỏ rí để không ai khác có thể nghe thấy (Harry thì không ngừng động chân vô cớ bọ hung của nó, mặc dù nó đã dần chúng thành một thứ bột rất mịn rồi)

“Nhưng mà tôi chấp hết những hình ảnh của trò xuất hiện bao nhiêu lần trên báo chí. Đối với tôi, Potter à, trò chẳng là cái gì khác hơn một thằng con nít kinh tởm coi mọi thứ luật lệ qui định đều dưới tầm của nó.”

Harry xúc bột bọ hung vô trong cái vạc và bắt đầu cắt củ gừng. Tay nó hơi run nhẹ vì cơn phẫn nộ, nhưng nó vẫn giữ cho mắt nó nhìn xuống, như thể nó không hề nghe những gì thầy Snape đang nói với nó.

Thầy Snape tiếp tục nói với một giọng nhẹ nhàng hơn nhưng mà nguy hiểm hơn.

“Cho nên tôi có lời khuyên tử tế cho trò, Potter à. Cho dù có là một thứ tiếng tăm tầm cỡ đầu kim gút hay cỡ nào đi chăng nữa... nếu tôi mà bắt được trò đột nhập vào văn phòng tôi một lần nữa...”

Quên bég đi trò giả câm giả điếc từ nãy giờ, Harry tức tối nói:

“Con chưa từng léo hánh tới gần văn phòng của thầy bao giờ.”

Đôi mắt đen không lường được ý của thầy Snape dò xét gương mặt Harry:

“Da rần ráo. Cỏ mang cá. Cả hai thứ đều lấy từ kho nguyên liệu riêng của ta, và ta biết là ai ăn cắp chúng.”

Harry trừng mắt nhìn lại thầy Snape, nhất định không chớp mắt hay tỏ ra biết lỗi. Sự thật là Harry không hề ăn cắp thứ nào trong hai món đó của thầy Snape. Da rần ráo là do Hermione chôm của thầy hồi tụi nó học năm thứ hai – tụi nó cần món đó để bào chế món thuốc Đa dịch – và hồi đó tuy thầy Snape luôn nghi ngờ Harry, nhưng thầy không bao giờ có thể chứng minh được. Còn cỏ mang cá thì, dĩ nhiên, do Dobby nhón một tí.

Harry trắng trợn nói đối:

“Con không hiểu thầy đang nói cái gì.”

Thầy Snape rít lên:

“Trò đã ra khỏi giường ngủ vào cái đêm mà văn phòng ta bị đột nhập. Ta biết điều đó, Potter à. Giờ đây, có thể Moody Mắt-Điên đã gia nhập câu lạc bộ những người ái mộ trò, nhưng ta cũng vẫn sẽ không bỏ qua hành vi của trò đâu! Đi lêu bêu vô văn phòng ta một lần nữa vào ban đêm thì trò, Potter à, đừng có trách ta đó!”

Harry lạnh nhạt đáp:

“Dạ.”

Nó quay lại công việc cắt củ gừng:

“Con sẽ động điều đó vô đầu nếu con có bao giờ muốn đi tới đó.”

Mắt thầy Snape lóe lên. Thầy thọc một bàn tay vô cái túi áo chùng đen của thầy. Trong một thoáng hoang mang, Harry nghĩ thầy Snape sắp rút ra cây đũa phép để nguyên rửa nó. Nhưng rồi Harry thấy thầy Snape rút ra một cái chai thủy tinh nhỏ đựng một thứ thuốc trong veo tuyệt đối. Harry trợn mắt nhìn cái đó.

Mắt thầy Snape lại long lên nguy hiểm, thầy nói:

“Trò có biết cái này không, Potter?”

Harry đáp, lần này hoàn toàn thành thực:

“Không.”

Giọng thầy Snape vang lên hết sức nham hiểm:

“Đây là Veritaserum – một thứ Chân dược mạnh đến nỗi chỉ cần ba giọt là đủ làm cho trò trút ra những bí mật sâu kín nhất cho cả lớp này cùng nghe. Hiện giờ việc sử dụng thuốc này được kiểm soát rất chặt chẽ bằng những hướng dẫn của Bộ Pháp Thuật. Nhưng mà trừ khi trò liệu hồn trò, nếu không thì trò có thể thấy bàn tay ta nhều gọn món thuốc này – thầy nhẹ nhẹ lắc cái chai thủy tinh – vô món nước bí rợ trò uống mỗi tối. Và rồi, Potter à... rồi ta sẽ tìm ra được sự thật là trò có từng léo lách đến văn phòng ta lần nào chưa.”

Harry không nói gì. Nó lại quay về tỉ mẩn xất củ gừng, cầm con dao lên, một lần nữa bắt đầu xất gừng thành từng lát mỏng. Nó không thích tiếng Chân Dược đó chút nào, nó cũng không muốn tạo dịp cho thầy Snape cho nó ném thử một chút. Nó kềm lại một cơn rùng mình khi nghĩ đến điều gì có thể bật ra khỏi miệng nó nếu như thầy Snape cho nó uống Chân Dược... Ngoài chuyện khiến cho cả đồng người bị vạ lây – trước tiên là Hermione và Dobby – nó cũng còn cả đồng chuyện khác mà nó muốn giấu đi... như cái chuyện nó liên lạc với chú Sirius ... và – ruột gan nó quặn lên với ý nghĩ này – cảm xúc của nó về Cho... Nó ở gừng xất nhuyễn vô trong vạc, và tự hỏi nó có nên bắt chước thầy Moody và từ này chỉ uống cái be sành riêng của mình mà thôi không.

Có một tiếng gõ cửa phòng học. Thầy Snape nói, giọng bình thường:

“Mời vào.”

Lớp học nhìn quanh khi thấy ông Karkaroff bước vào. Mọi người đều nhìn ông ta khi ông đi về phía bàn giấy của thầy Snape. Ông ta xoắn ngón tay quanh chòm râu dê của mình và tỏ ra nhấp nhồm lăm.

Khi đến gần bàn thầy Snape, ông Karkaroff đột ngột bảo:

“Chúng ta cần nói chuyện.”

Ông ta dường như quyết tâm không cho ai nghe điều mà ông ta nói, nên ông hầu như không hề hé môi; như thể ông ta là một kẻ nói bằng bụng hạng xoàng. Harry tiếp tục để mắt vào món gừng xất mỏng, nhưng tai ông lắng lên chăm chú lắng nghe.

Thầy Snape nói rù rì:

“Sau giờ học tôi sẽ nói chuyện với anh, anh Karkaroff à.”

Nhưng ông Karkaroff ngắt lời thầy:

“Tôi muốn nói ngay bây giờ, trong khi anh còn chưa thể vượt đi chỗ khác, anh Severus à. Hôm rày anh cứ tránh né tôi.”

Thầy Snape ngắt lời:

“Chờ sau buổi học đã.”

Giả bộ cầm một cái ly đo lường dung tích để xem coi nó đã rót đủ mật con tatu chưa, Harry lén liếc nhìn hai người lớn này một cái. Ông Karkaroff thì tỏ ra hết sức lo lắng, còn thầy Snape thì giận dữ hết biết.

Ông Karkaroff cứ lảng vảng bên bàn giấy của thầy Snape suốt thời gian còn lại của buổi học môn Độc Dược dài những hai tiết. Ông ta dường như có ý định ngăn cản thầy Snape khỏi chuồn mất khi kết thúc buổi học. Vì quá nôn nóng muốn nghe điều ông Karkaroff nói, Harry cố tình đánh đổ chai mật tatu khi chỉ còn hai phút nữa là chuông reo tan học, nhờ đó nó có cơ thụt xuống phía dưới cái vạc và lau chùi cái sàn trong khi những học sinh khác đi ra khỏi lớp.

Nó nghe thầy Snape cự nự ông Karkaroff:

“Chuyện gì mà khẩn cấp vậy?”

“Chuyện này.”

Harry dòm từ sau mép cái vạc của nó, thấy ông Karkaroff vén tay áo trái của tấm áo chùng lên để chỉ cho thầy Snape cái gì đó trên cánh tay trước của ông. Ông Karkaroff nói, vẫn cố gắng hết sức để không cần cử động môi.

“Anh thấy không? Chưa bao giờ nó rõ như vậy, chưa bao giờ kể từ khi...”

Thầy Snape càu nhàu:

“Đẹp đi!”

Đôi mắt đen của thầy Snape quét qua khắp lớp học. Giọng ông Karkaroff bắt đầu bối rối:

“Nhưng anh ắt hẳn đã nhận thấy...”

Thầy Snape chặn họng ông Karkaroff:

“Chúng ta nói chuyện đó sau, anh Karkaroff! Potter, trò đang làm gì đó?”

Harry đứng thẳng lên và đưa cho thầy Snape coi tấm khăn lau ướt nhẹ mà nó đang cầm. Nó nói giọng vô tội:

“Thưa thầy, con lau chùi mặt tatu mà con lỡ tay làm đổ.”

Ông Karkaroff quay gót và sải bước dài đi ra khỏi căn phòng dưới tầng hầm. Trông ông vừa có vẻ lo lắng, vừa có vẻ tức giận. Không muốn ở lại một mình với thầy Snape đang cực kỳ tức giận, Harry quẳng sách và nguyên liệu của nó vô cặp và ra khỏi phòng bằng tốc độ nhanh nhất để kể cho Ron và Hermione nghe chuyện mà nó vừa chứng kiến.

Vào buổi trưa ngày hôm sau, Harry, Ron và Hermione rời khỏi tòa lâu đài chỉ để nhận thấy một mặt trời bạc yếu ớt chiếu rọi xuống sân trường. Thời tiết đã ôn hòa nhất so với mọi lúc khác trong năm. Và vào lúc mà tụi nó đi tới làng Hogsmeade, cả ba đứa đã cởi áo khoác ra và vắt áo trên vai. Đồ ăn của chú Sirius dặn, tụi nó mang theo trong cái túi của Harry; tụi nó đã chôm được một tá đùi gà, một ổ bánh mì, và một bình đựng nước bí rợ mà cả bọn đã thò trong bữa ăn trưa.

Mấy đứa đi vô tiệm áo quần phù thủy Giẻ vui để mua một món quà cho Dobby. Ở đó tụi nó khoái chí chọn lựa những đôi vớ khủng khiếp nhất mà tụi nó có thể tìm ra, gồm một đôi trang trí bằng những tia sọc vàng, và ngôi sao bạc, và một đôi vớ khác kêu gào thảm thiết khi trở nên quá nặng mùi. Sau đó, lúc một giờ rưỡi, tụi nó đi ngược lên đường Cao, ngang qua đường Dervish và Banges, rồi đi miết ra ngoài rìa làng.

Trước đây Harry chưa bao giờ đi theo hướng này. Con đường mòn quanh co dẫn tụi nó đi ra tuốt ngoài vùng đồng quê hoang dã chung quanh làng Hogsmeade. Ở đây càng lúc càng thưa vắng dần những căn chòi, còn vườn tược thì rộng ra. Harry, Ron và Hermione đi bộ hướng về phía chân núi mà làng Hogwarts nằm nép dưới bóng. Rồi tụi nó quẹo ở một góc đường và nhìn thấy cuối con đường mấy bậc thềm để trèo qua hàng rào. Ở đó, một con chó đen khổng lồ lông lá bù xù đang ngồi đợi tụi nó, hai chân trước của con chó đặt trên thanh chắn hàng rào cao nhất, miệng nó thì ngậm mấy tờ báo. Con chó trông hết sức quen thuộc...

Khi tụi nó đến gần. Harry nói:

“Thưa chú Sirius!”

Con chó đen hít hít cái túi đồ ăn của Harry một cách háo hức lắm, đuôi nó ngoeo nguẩy rồi nó quay lại, bắt đầu chạy lon ton xa khỏi tụi nhỏ, băng qua một bãi đất có nhiều bụi cây lúp xúp chạy dài tới chân núi lởm chởm đá. Harry, Ron và Hermione cùng trèo lên bậc thang bắc qua tường để chạy theo con chó.

Chú Sirius dẫn tụi nó đến tận chân núi, nơi mặt đất phủ đầy đá cuội và đá tảng. Với bốn chân thì chú Sirius rất dễ dàng băng qua vùng đất đó, nhưng với Harry, Ron và Hermione thì tụi nó gần đứt hơi khi đi theo chú Sirius. Tụi nó đi theo chú Sirius lên càng lúc càng cao, leo hẳn lên lưng núi. Trong gần nửa tiếng đồng hồ tụi nó trèo lên một lối mòn dốc, ngoằn ngoèo và lởm chởm đá, bám theo cái đuôi ve vẩy của chú Sirius. Đứa nào cũng toát mồ hôi dưới ánh mặt trời, cái quai đeo của cái túi đồ ăn trĩu xuống, cổ vai Harry đau ê ẩm.

Và rồi, cuối cùng, chú Sirius lẩn đi đâu mất, và khi tới được cái nơi mà chú đã biến mất, tụi nó thấy một cái khe hẹp nở ra giữa vách đá. Tụi nó lách vô trong, và thấy mình ở trong một cái hang mát lạnh được chiếu sáng mờ mờ. Ở cuối hang là con bằng mã Buckbeak bị cột dây thừng một đầu dây thừng cột vòng qua một tảng đá bự chân vằn. Buckbeak là một con nửa mình sau là mình ngựa màu xám, còn nửa kia là chim đại bàng khổng lồ. Con mắt màu cam dữ tợn của con Buckbeak quắc lên khi nhìn thấy ba đứa Harry, Ron và Hermione. Cả ba đứa nó bèn cúi thật thấp để chào con bằng mã, và sau khi xem xét chúng một cách độc đoán trong chốc lát, Buckbeak khụy hai đầu gối của đôi chân trước có vẩy, và cho phép Hermione nhào

tới trước võ về cái cổ lông vũ của Buckbeak. Riêng Harry thì mãi nhìn con chó đen đang biến trở lại thành người cha đỡ đầu của nó.

Chú Sirius mặc bộ áo chùng xám tả tơi; cái bộ mà chú đã mặc từ khi đào thoát khỏi nhà tù Azkaban. Mái tóc đen của chú đã dài hơn so với khi chú xuất hiện trong lò sưởi, và mái tóc lại rối xù và xỉn màu đi. Trông chú ốm nhom.

Sau khi chú nhả tờ Nhật báo Tiên tri ra và quăng nó xuống sàn cái hang, chú Sirius nói:

“Thịt gà!”

Harry mở cái túi xách của nó, lấy ra một mớ đùi gà và bánh mì.

Chú Sirius mở gói ra, cầm lấy một cái đùi bự, ngồi xuống sàn hang, dùng răng cắn xé một miếng lớn và nói:

“Cám ơn con. Lâu nay chú sống chủ yếu bằng thịt chuột. Không thể ăn trộm quá nhiều thực phẩm ở làng Hogsmeade, chú bắt đầu gây chú ý rồi.”

Chú nhe răng cười với Harry, nhưng Harry cười đáp lại chú một cách bất đắc dĩ. Harry hỏi:

“Chú làm gì ở đây vậy chú Sirius?”

Chú Sirius gặm khúc xương gà y như kiểu một con chó gặm xương và nói:

“Làm bổn phận của một người cha đỡ đầu. Đừng lo lắng con à, chú giả danh một con chó hoang rất dễ thương.”

Chú vẫn còn cười, nhưng nhận thấy vẻ lo âu trên gương mặt Harry, chú nói một cách nghiêm trang hơn:

“Chú muốn có mặt tại chỗ. Bức thư cuối cùng của con... Chà, chúng ta hãy chỉ nói là sự việc đang trở nên ám muội hơn. Sáng nào chú cũng đi chôm báo người ta liệng đi, và chỉ đọc sơ qua là chú thấy chú không phải là người duy nhất nhìn thấy sự việc này đáng lo lắng.”

Chú hất đầu về phía những tờ Nhật báo Tiên tri vàng khè nằm trên sàn hang, Ron lượm lên và mở ra đọc. Nhưng Harry vẫn dăm dăm nhìn chú Sirius lo lắng:

“Nếu họ bắt được chú thì sao? Nếu họ nhìn thấy chú thì sao?”

Chú Sirius nhún vai và tiếp tục thưởng thức đùi gà:

“Ba đứa con và cụ Dumbledore là những người duy nhất biết là chú có thuật biến hình hóa thú.”

Ron huých cùi chỏ vào Harry và đưa nó mấy tờ Nhật báo Tiên tri. Có hai tờ, một tờ mang cái tit lớn: Bệnh bí mật của Bartemius Crouch. Bài thứ hai: phù thủy của Bộ Pháp Thuật vẫn còn mất tích... Bộ trưởng Bộ Pháp Thuật giờ đây đích thân can dự.”

Harry đọc lướt qua câu chuyện về ông Crouch. Từng cụm từ đập vào mắt nó: Chưa hề xuất hiện nơi công cộng từ tháng mười một... nhà cửa có vẻ hoang vắng... Bệnh viện Thánh Mungo chuyên trị Thương tật và Bệnh Pháp thuật từ chối bình luận... Bộ Pháp Thuật không xác nhận những tin đồn về bệnh tật trầm trọng...

Harry nói chậm chạp:

“Họ làm cho câu chuyện nghe như thể ông ấy sắp chết vậy. Nhưng ông ấy không thể nào bệnh nặng đến nước đó nếu ông ấy còn xoay sở đến đây được...”

Ron thông báo cho chú Sirius:

“Anh của cháu là trợ lý của ông Crouch. Anh nói ông Crouch bệnh vì công việc quá nhiều.”

Harry vẫn đọc bài báo, nói chậm rãi:

“Ông đúng là trông có vẻ bệnh thiệt, vào cái lần gần nhất mà con nhìn thấy ông, cái đêm mà tên con bị bỏ vô Cốc Lửa đó...”

“Cho đáng đời ông về chuyện ông đuổi Winky!”

Hermione nói, trong giọng cô bé có chút đanh đá. Cô bé đang vỗ về Buckbeak, con bằng mã đang nhai rau rầu mấy khúc xương gà mà chú Sirius bàn giao cho nó. Cô bé nói tiếp:

“Con dám cá là bây giờ ông hối tiếc là ông đã làm như vậy... con dám cá là bây giờ ông mới cảm thấy sự khác biệt khi không còn Winky ở bên cạnh chăm sóc ông nữa.”

Ron quăng cho Hermione một cái nhìn u ám, nói nhỏ với chú Sirius:

“Hermione bị chuyện gia tinh ám ảnh.”

Nhưng chú Sirius tỏ ra rất quan tâm:

“Ông Crouch đuổi gia tinh của ông à?”

“Dạ, ở trận Quidditch Cúp Thế giới.”

Harry kể lại câu chuyện về sự xuất hiện của Dấu hiệu Hắc ám, và Winky bị phát hiện tại trận với cây đũa phép của Harry còn nắm chặt trong tay, rồi ông Crouch đã nổi giận hết sức như thế nào. Khi Harry kể xong, chú Sirius lại đứng lên và bắt đầu đi qua đi lại trong cái hang.

Một lát sau chú nói, tay cầm một cái đùi gà mới vung vào không trung:

“Để chú sắp xếp câu chuyện này lại cho nó lớp lang thứ tự. Các con nhìn thấy con gia tinh đầu tiên ở Khán đài Danh dự. Chị ta đang giữ chỗ cho ông Crouch, đúng không?”

Harry, Ron và Hermione cùng nói:

“Dạ, đúng.”

“Nhưng ông Crouch lại không đến xem trận đấu?”

Harry nói:

“Dạ không. Con nghĩ là ông ấy bận quá.”

Chú Sirius lại im lặng đi qua đi lại quanh cái hang. Rồi chú nói:

“Harry à, sau khi rời khán đài danh dự, con có kiểm tra coi cây đũa phép còn trong túi áo của con không?”

Harry suy nghĩ kỹ lắm:

“Ồ... không. Con không cần dùng đến nó ả tới khi con đi vào rừng. Và khi con đặt tay vào túi áo tìm nó thì chỉ tìm thấy cái ống dòm pháp thuật mà thôi.”

Harry chăm chú nhìn chú Sirius:

“Có phải ý chú nói là cái kẻ nào đó gọi hiện lên Dấu hiệu Hắc ám đã ăn cắp cây đũa phép của con từ khán đài Danh dự?”

Chú Sirius nói:

“Điều đó có thể lắm.”

Hermione khẳng định:

“Winky không ăn cắp cây đũa phép đó!”

Đôi mày của chú Sirius cau lại khi chú tiếp tục đi qua đi lại, chú nói:

“Con gia tinh đó không phải là kẻ duy nhất có mặt trên khán đài Danh dự. Còn những ai khác nữa ngồi sau lưng các con?”

Harry đáp:

“Cả đồng người ấy. Một số bộ trưởng Bungary, ông Cornelius Fudge ..., gia đình Malfoy ...”

Ron đột ngột la lên:

“Gia đình Malfoy!”

Ron la lớn đến nỗi tiếng nói nó vang dội khắp hang khiến con Buckbeak phải hất hất cái đầu lên một cách bồn chồn. Nó cả quyết:

“Con dám cá kẻ cắp là chính Lucius Malfoy!”

Chú Sirius hỏi:

“Còn ai nữa không?”

Harry nói:

“Không còn ai hết.”

Hermione nhắc:

“Còn chứ. Còn có ông Ludo Bagman nữa.”

“Ừ, phải.”

Chú Sirius vẫn tiếp tục đi qua đi lại. Chú nói:

“Chú không biết nhiều về ông Bagman ngoại trừ chuyện trước đây ông vốn là Tấn thủ của đội Ong Bắp cày Wimbourne. Ông ta trông như thế nào?”

Harry nói:

“Dạ, ổng tốt thôi. Ổng cứ đề nghị giúp đỡ con hoài trong các cuộc Thi đấu Tam Pháp thuật.”

Chú Sirius càng tư lự hơn nữa:

“Bây giờ ổng còn muốn giúp không? Chú cứ thắc mắc hoài tại sao ổng lại làm như vậy?”

Harry nói:

“Ổng nói là ổng thấy khoái con.”

“Hừm!”

Chú Sirius tỏ ra hết sức ưu tư.

Hermione nói với chú Sirius:

“Tụi con nhìn thấy ông trong rừng ngay trước khi Dấu hiệu Đen xuất hiện.”

Cô bé quay lại hỏi Ron và Harry:

“Còn nhớ không?”

Ron nói:

“Ừ, nhưng mà ổng không ở lại trong rừng, đúng không? Lúc mà tụi mình báo cho ổng về cái vụ bạo động xong là ổng đi ngay ra chỗ cắm trại mà.”

Hermione phản pháo:

“Làm sao bồ biết được? Làm sao bồ biết là ổng dọn thổ tàng hình tới chỗ nào chứ?”

Ron ngờ vực hỏi:

“Thôi đi mà! Có phải bồ muốn nói là bồ nghĩ ông Ludo Bagman đã gọi hiện lên Dấu hiệu Đen không?”

Hermione bướng bỉnh nói:

“Ổng gọi lên thì có lý hơn là Winky.”

Ron nhìn chú Sirius đầy ngụ ý:

“Con đã nói với chú rồi, con đã nói với chú là Hermione bị vụ gia đình ám ảnh mà...”

Nhưng chú Sirius gơ tay lên để bảo Ron im đi:

“Khi Dấu hiệu Hắc ám được gọi lên, và con gia tinh bị phát hiện là đang cầm cây đũa phép của Harry, thì ông Crouch làm gì?”

Harry nói:

“Ông đi lùng soát các bụi rậm, nhưng không còn ai khác ở đó hết.”

Chú Sirius đi qua đi lại, lẩm bẩm:

“Dĩ nhiên, dĩ nhiên là ông muốn đổ chuyện đó cho bất cứ ai chứ không phải cho con gia tinh của chính ông... và sau đó ông đuổi con gia tinh à?”

Hermione nói bằng giọng đã hăng lên:

“Đúng vậy. Ông đuổi chị ấy, chỉ vì chị ấy đã không ở lại trong lều để cho đám đông hỗn loạn đâm chị ấy bẹp dí đi...”

Ron nói:

“Hermione ơi, bồ có chịu tha cho cái vụ gia tinh được không?”

Chú Sirius lắc đầu nói:

“Hermione có cách đánh giá ông Crouch tốt hơn con, Ron à. Nếu con muốn biết một người đàn ông là người như thế nào, thì cứ xem cái cách ông ta đối xử với những người thấp kém hơn mình, chứ không phải với kẻ ngang hàng mình.”

Chú đưa một bàn tay lên vuốt gương mặt đầy râu ria chưa cạo, rõ ràng là chú đang suy nghĩ nát óc.

“Tất cả vụ vắng mặt này của ông Crouch ... ông đã mất công để bảo đảm là gia tinh của ông xí được chỗ cho ông ở trận Cúp Quidditch Thế Giới, thế mà rồi ông lại chẳng thèm đến mà xem. Ông đã tốn công vất vả để phục hồi lại cuộc Thi đấu Tam Pháp thuật, và rồi cũng thôi, không thèm tới dự nữa... Chẳng giống chính ông Crouch chút nào. Nếu trước đây mà ông chịu nghỉ làm vì bệnh, dẫu chỉ một ngày đi chẳng nữa, thì chú dám nuốt trọn con Buckbeak à coi.”

Harry nói:

“Vậy là chú có biết ông Crouch hả?”

Gương mặt chú Sirius tối sầm lại. Trông chú bỗng nhiên có vẻ hăm he đáng sợ như vào cái buổi tối đầu tiên Harry gặp mặt chú, cái buổi tối mà Harry vẫn còn tưởng chú Sirius là một kẻ sát nhân. Chú nói nhỏ:

“À, chú biết ông Crouch rõ chứ. Ông là người đã ra lệnh giam chú vào ngục Azkaban ... mà không cần xét xử.”

Ron và Hermione cùng thốt lên:

“Cái gì?”

Harry nói:

“Chắc là chú nói chơi!”

Chú Sirius cầm một miếng đùi gà nữa, nói:

“Không, chú không nói đùa. Các con có biết là ông Crouch trước đây vốn là Bộ trưởng Bộ thi hành Luật pháp thuật không?”

Harry, Ron và Hermione cùng lắc đầu. Chú Sirius nói:

“Ông ấy được coi như ứng viên hàng đầu cho chức Bộ trưởng Bộ Pháp Thuật kế tiếp. Barty Crouch là một pháp sư vĩ đại, có Pháp thuật hùng mạnh... và ham hố quyền lực.”

Đọc được nét mặt của Harry, chú Sirius nói:

“Nhưng ông chẳng đời nào là một kẻ ủng hộ Voldemort. Không, ông Barty Crouch luôn luôn lớn tiếng chống lại phe Hắc ám. Nhưng mà rồi cũng có nhiều kẻ vốn chống lại phe Hắc ám mà... Chà, con không hiểu được đâu... các con còn nhỏ quá...”

Ron nói, giọng nó có vẻ tức tối:

“Ba của con cũng nói vậy hồi ở trận Cúp Thế giới. Sao chú không thử nói coi tụi con có hiểu không?”

Một nụ cười thoáng qua gương mặt hốc hác của chú Sirius.

“Được rồi, chú sẽ cố gắng...”

Chú lại đi qua đi lại trong cái hang, rồi nói:

“Thử tưởng tượng là Voldemort đang cầm quyền lúc này mà xem. Các con không biết những kẻ ủng hộ hắn là ai, không biết ai đang làm việc cho hắn và ai thì không. Các con biết hắn có thể kiểm soát người ta đến mức có thể khiến họ làm những điều khủng khiếp mà họ không thể nào tự mình dừng tay lại được. Các con phát sợ chính mình, sợ cả gia đình mình, bạn bè mình. Mỗi tuần lại có thêm nhiều tin tức về nhiều cái chết hơn, nhiều vụ mất tích hơn, nhiều vụ tra tấn hơn... Bộ Pháp Thuật thì rối tinh beng lên, họ không biết phải làm gì, họ cố gắng giấu dân Muggle mọi chuyện, nhưng đồng thời, dân Muggle cũng bị giết. Khung bố khắp nơi... Hoảng loạn... rối rắm... Đó là tình trạng trước đây khi Voldemort còn hùng mạnh.”

“Chà, thời thế như vậy làm lộ ra cái tốt nhất trong một số người cũng như cái xấu nhất trong một số người. Những nguyên tắc của ông Crouch có lẽ có hiệu quả tốt lúc ban đầu..., chú cũng không rõ nữa. Ông thăng quan tiến chức nhanh chóng trong Bộ Pháp Thuật, và bắt đầu đưa ra những biện pháp rất khắc nghiệt chống lại những kẻ ủng hộ Voldemort. Các Thần sáng được trao cho nhiều quyền hạn mới – chẳng hạn quyền được giết chứ không chỉ quyền bắt giữ. Và chú không phải là người duy nhất bị tổng thẳng vô tay bọn Giám ngục Azkaban mà không cần xét xử. Ông Crouch dùng bạo lực để trấn áp bạo lực và cho phép dùng Lời Nguyên Không Thể Tha Thứ chống lại cả những kẻ dù mới chỉ là đối tượng tình nghi. Chú có thể nói là ông ta trở nên tàn ác và hung tợn không kém gì nhiều kẻ bên phe Hắc ám. Nhưng các con chú ý, ông Crouch cũng có những kẻ ủng hộ ông, nhiều người đã nghĩ ông đang thi hành những biện pháp đúng đắn và nhiều phù thủy cùng pháp sư còn hô hào vận động cho ông nắm quyền hành ở Bộ Pháp Thuật nữa kìa. Khi Voldemort biến mất, thì vấn đề ông Crouch nắm quyền hành tối cao chỉ còn là vấn đề thời gian. Nhưng rồi một chuyện không may lắm xảy ra...”

Chú Sirius mỉm cười u ám:

“Con trai của chính ông Crouch bị bắt cùng với một nhóm Tử thần Thực tử khi bọn đó tìm cách chạy chọt ra khỏi nhà ngục Azkaban. Rõ ràng là bọn đó đang tìm cách tìm kiếm Voldemort và đưa hắn trở lại nắm quyền lực.”

Hermione há hốc miệng hỏi:

“Con trai của ông Crouch bị bắt?”

Chú Sirius quăng khúc xương gà cho con Buckbeak, tự gieo mình xuống đất, ngồi phịch bên cạnh ổ bánh mì và bẻ ổ bánh mì làm hai. Chú nói:

“Phải. Chú nghĩ đó thật là một cú sốc tồi tệ cho ông già Barty Crouch. Lẽ ra ông nên dành nhiều thời gian hơn để chăm sóc gia đình, đúng không? Lẽ ra ông nên thỉnh thoảng đi làm về sớm hơn... để tìm hiểu chính đứa con trai của mình.”

Chú Sirius bắt đầu nhai ngấu nghiến những miếng bánh mì bự. Harry hỏi:

“Con trai ông Crouch có phải là Tử thần Thực tử không?”

Chú Sirius vẫn đang nuốt bánh mì:

“Không biết được. Khi con trai ông bị đưa vào ngục, bản thân chú đã nằm trong ngục Azkaban rồi. Những thông tin này toàn là những thứ chú biết được từ khi chú ra khỏi nhà ngục đó. Chẳng con ông chính xác là đã bị bắt chung với một nhóm người mà chú dám đem sinh mạng ra cá rằng bọn họ là Tử thần Thực tử. Nhưng cũng có thể thằng nhỏ ở tình thế tình ngay lý gian, như con gia tinh Winky chẳng hạn.”

Hermione thì thầm:

“Ông Crouch có tìm cách đem con trai ông ra khỏi nhà tù không?”

Chú Sirius bật ra một tiếng cười nghe giống như tiếng chó sủa hơn:

“Ông Crouch đem con trai mình ra tù hả? Chú cứ tưởng con đánh giá đúng ông Crouch chứ, Hermione! Bất cứ điều gì đe dọa làm mờ đi thanh danh của ông đều phải dẹp đi hết; ông đã dành cả đời để phấn đấu trở thành Bộ trưởng Bộ Pháp Thuật. Các con đã thấy ông đuổi thẳng cổ không thương tiếc một con gia tinh tận tụy chỉ vì nó khiến ông lại lần nữa dính dáng tới Dấu hiệu Hắc ám rồi đó. Chẳng lẽ điều đó không nói cho các con biết ông ta là người như thế nào sao? Tình phụ tử của ông Crouch chỉ đủ sâu nặng để ông đưa thẳng con đến phiên xử, và theo đánh giá chung, thì điều đó cũng chẳng khác gì hơn một cái cớ để Crouch chứng tỏ là ông ghét thẳng con ông đến mức nào... khi ông tống nó vô ngục Azkaban.”

Harry lặng lẽ nói:

“Ông giao chính con ông cho bọn giám ngục Azkaban à?”

Chú Sirius lúc này trông không còn vui vẻ chút xíu nào:

“Đúng vậy. Chú đã nhìn thấy các Giám ngục Azkaban mang thẳng nhỏ vô ngục, chú đứng sau chấn song phòng giam của chú mà nhìn họ. Thằng con ông chỉ chừng mười chín tuổi. Họ đem thẳng nhỏ giam trong một buồng gần buồng giam của chú. Khi trời sụp tối thì thằng nhỏ gào khóc đòi gặp má nó. Nhưng vài ngày sau nó trở nên lặng lẽ hơn... cuộc cùng thì tất cả đều trở nên lặng lẽ... ngoại trừ khi đám tù nhân hét lên trong khi ngủ...”

Trong chốc lát, cái nhìn u uẩn trong đôi mắt của chú Sirius dịu đi và trở nên nhẹ nhàng hơn bao giờ hết, như thể những cánh cửa chớp đã được đóng lại đằng sau chúng. Harry hỏi:

“Vậy là anh ấy vẫn còn ở trong ngục Azkaban?”

Chú Sirius nói, giọng u ám:

“Không, không, thằng nhỏ không còn ở trong đó nữa. Một năm sau khi bị đưa vào đó thì nó chết.”

“Anh chết?”

Chú Sirius cay đắng nói:

“Nó không phải là kẻ duy nhất. Hầu hết người bị đưa vào đó đều phát điên, và nhiều người cuối cùng chẳng ăn uống gì cả. Họ mất đi lòng ham sống. Và vì bọn Giám ngục Azkaban đánh hơi được Thần chết, cho nên chỉ cần thấy bọn chúng kích động lên là người ta biết ngay rằng Thần chết đang đến. Khi mới vô tù thì thằng nhỏ đã có vẻ bệnh nặng rồi. Ông Crouch là một thành viên quan trọng của hội đồng bộ trưởng, ông và vợ ông được cho phép vào thăm con trên giường hấp hối. Đó là lần cuối cùng chú nhìn thấy ông Barty Crouch, ông dìu bà vợ đi không nổi ngang qua buồng giam của chú. Bà ấy cũng chết sau đó một thời gian ngắn, có vẻ như vậy. Đau khổ quá. Chết dần chết mòn như đứa con trai. Ông Crouch không bao giờ trở lại nhận xác con trai. Bọn Giám ngục Azkaban chôn thằng nhỏ bên ngoài pháo đài; chú đã nhìn thấy họ làm điều đó.”

Chú Sirius quăng đi miếng bánh mì mà chú vừa đưa lên miệng, và thay vì ăn tiếp, chú cầm cái chai đựng nước bí rợ đưa lên miệng và uống cạn. Chú chùi miệng bằng mu bàn tay và tiếp tục nói:

“Vậy là ông Crouch mất tất cả ngay khi tưởng mình đã đạt được tất cả. Mới phút trước đó ông là một anh hùng, chuẩn bị trở thành Bộ trưởng Bộ Pháp Thuật ... mà chỉ phút sau đó, con trai chết, vợ chết, thanh danh gia đình bị ô nhục, và thế là, từ khi ra tù chú nghe nói, tiếng tăm của ông tiêu tan. Sau khi thằng nhỏ chết rồi, người ta bắt đầu cảm thấy cảm thông với thằng nhỏ một chút, bắt đầu thắc mắc vì đâu mà một thanh niên tử tế thuộc một gia đình danh giá như vậy lại ra nông nổi ấy. Người ta kết luận là cha nó hẳn đã không hề quan tâm chăm sóc nó. Thành ra ông Cornelius Fudge mới giành được chức Bộ trưởng Bộ Pháp Thuật, còn ông Crouch thì bị đẩy qua Bộ Hợp tác Pháp thuật Quốc tế.”

Sự im lặng kéo dài sau khi chú Sirius kể xong câu chuyện. Harry đang nghĩ đến cái cách mà con mắt của ông Crouch suýt lồi ra khi ông nhìn xuống con gia tinh không biết vâng lời của ông hồi ở trong rừng, sau

trận đấu Cúp Thế giới. Thì ra, đây hẳn là lý do khiến ông Crouch phản ứng quá dữ dội với Winky khi nó bị phát giác dưới Dấu hiệu Hắc ám. Hẳn là chuyện đó đã gợi lên những ký ức đau buồn về đứa con trai của ông, và vụ tai tiếng cũ, cùng với sự rút dài nhục nhã của ông ở Bộ Pháp Thuật.

Harry nói với chú Sirius:

“Thầy Moody nói ông Crouch bị chuyện lòng bắt phù thủy Hắc ám ám ảnh.”

Chú Sirius gật đầu:

“Ừ, chú cũng nghe nói chuyện đó đã trở thành một thứ bệnh điên của ông. Theo ý chú thì ông ta hẳn còn tin là ông có thể lấy lại được sự tin yêu của công chúng trước đây bằng cách bắt được một Tử thần Thực tử nữa.”

Ron nhìn Hermione nói với vẻ chiến thắng:

“Và ông ta đã lên vào trường Hogwarts để lục lọi văn phòng thầy Snape!”

Chú Sirius nói:

“Ừ, và điều đó chẳng có nghĩa gì hết.”

Ron kêu lên:

“Dạ, có chứ!”

Nhưng chú Sirius lắc đầu:

“Nghe đây, nếu ông Crouch muốn điều tra ông Snape, thì tại sao ông lại không đến làm giám khảo cuộc Thi đấu? Đó là một cái có lý tưởng để ông thường xuyên thăm viếng trường Hogwarts và để mắt canh chừng ông Snape.”

“Vậy thì theo chú, thầy Snape có âm mưu gì đó sao?”

Harry vừa nêu câu hỏi thì Hermione đã ngắt lời nó:

“Cho dù bỏ nói gì đi nữa mình cũng chẳng nghe đâu. Cụ Dumbledore tin tưởng thầy Snape ...”

Ron mất kiên nhẫn:

“Thôi mà, Hermione ơi. Mình biết là cụ Dumbledore rất sáng suốt và thể này thể nọ, nhưng điều đó không có nghĩa là một phù thủy Hắc ám thực sự tinh ranh không thể bị được cụ...”

“Vậy thì tại sao thầy Snape lại cứu mạng Harry hồi năm thứ nhất? Tại sao thầy không để mặc cho Harry chết?”

“mình không biết – có lẽ ông sợ cụ Dumbledore tống cổ ông ra khỏi trường...”

Harry nói lớn lên, làm Ron và Hermione ngừng cãi nhau để lắng nghe.

“Chú nghĩ sao chú Sirius?”

Chú Sirius nói, trầm ngâm nhìn Ron và Hermione.

“Chú nghĩ cả hai đứa con có đồng một quan điểm. Từ khi phát hiện ra Snape đang dạy ở trường Hogwarts, chú cứ tự hỏi tại sao cụ Dumbledore lại tuyển dụng ông ta. Ông Snape luôn mê Nghệ thuật Hắc ám, và cả trường đều biết chuyện đó. Hồi học chung với chú, ông là một kẻ gian xảo, nịnh hót, tóc tai chep bẹp.”

Chú Sirius nói thêm, khiến cho Harry và Ron ngó nhau nhe răng cười.

“Khi mới vô trường, ông Snape biết nhiều lời nguyền hơn cả nửa số học sinh năm thứ bảy, và ông là một đứa trong băng Slytherin mà gần hết bọn trong băng này sau đó đã trở thành Tử thần Thực tử.”

Chú Sirius xòe mấy ngón tay ra và bắt đầu kể tên:

“Rosier và Wilkes – cả hai cùng bị các Thần Sáng giết chết một năm trước khi Voldemort sa cơ thất thế. Cặp vợ chồng Lestranges, đang ở trong ngục Azkaban. Avery – theo như chú nghe ngóng được, thì hẳn đã

luồn lách tai qua nạn khỏi nhờ nói rằng hắn đã bị ép phải hành động dưới lời nguyền Độc Đoán – hắn vẫn đang bị truy lùng. Nhưng theo như chú biết, ông Snape thậm chí lại không hề bị cáo buộc là một Tử thần Thực tử. Nhưng chuyện đó cũng không quan trọng lắm. Vẫn còn có cả lũ chưa bị bắt bao giờ. Và ông Snape chắc chắn đủ khôn khéo để giữ mình không bị dây vào rắc rối.”

Ron nói:

“Thầy Snape biết khá rõ ông Karkaroff, nhưng lại muốn giấu chuyện này.”

Harry nói ngay:

“Đúng vậy, phải chi chú thấy được bộ mặt của thầy Snape khi ông Karkaroff xuất hiện trong lớp Độc dược ngày hôm qua! Ông Karkaroff muốn nói chuyện với thầy Snape, ông nói là sao thầy Snape cứ lẩn tránh ông. Cúi bộ ông lo lắng lắm. Ông cho thầy Snape coi cái gì đó trên cánh tay của ông, nhưng con không sao thấy được đó là cái gì.”

Chú Sirius hỏi, lộ vẻ hoang mang, lo lắng:

“Hắn cho ông Snape coi cái gì đó trên tay hắn hả?”

Mấy ngón tay của chú Sirius lùa lung tung trong đám tóc rối bù. Rồi chú lại nhún vai:

“Chịu thua, chú không biết vụ đó có ý nghĩa gì... nhưng nếu Karkaroff thật sự lo lắng, và tới kiểm Snape để hỏi...”

Chú Sirius ngó lên vách hang, cau mày thất vọng:

“Đúng là cụ Dumbledore tin ông Snape, và chú biết là cụ Dumbledore tin cả đồng người mà thiên hạ chẳng thể nào tin được, nhưng nếu như ông Snape đã từng làm việc cho Voldemort thì chú thật không thể hiểu tại sao cụ Dumbledore lại cho ông Snape dạy ở Hogwarts.”

Ron vẫn bướng bỉnh đặt vấn đề:

“Tại sao thầy Moody và ông Crouch lại muốn vô phòng làm việc của thầy Snape dữ vậy?”

Chú Sirius chậm rãi trả lời:

“Là vậy, chú không loại trừ việc thầy Mắt-Điên định rà soát phòng làm việc của từng giáo viên một khi thầy đã tới Hogwarts. Thầy Moody thực thi công việc Phòng chống Nghệ thuật Hắc ám của mình một cách nghiêm ngặt. Chú chắc là thầy chẳng tin ai hoàn toàn, nhưng sau những điều mà thầy đã từng trải thì điều đó cũng không có gì lạ. Tuy vậy, về thầy Moody, phải nói thầy chẳng bao giờ giết ai nếu thầy có thể tránh được chuyện đó. Luôn luôn cứu sống mọi người nếu có thể cứu. Khắc nghiệt, nhưng không bao giờ thầy hạ thấp mình ngang hàng với bọn Tử thần Thực tử. Còn ông Crouch lại là chuyện khác... có thực là ông ta bị bệnh không? Nếu bệnh thật, thì tại sao ông ta lại xoay sở tìm cách đột nhập vào phòng của ông Snape? Còn nếu không... thì ông ta lên đó để làm gì? Công việc của ông ta ở trận Cúp Thế giới có gì quan trọng mà ông ta không lên ngồi trên khán đài được? Lúc đó ông ta làm gì trong khi lẽ ra phải làm trọng tài cho trận đấu?”

Chú Sirius chợt im lặng, mắt vẫn ngó chăm chăm lên vách hang. Con Buckbeak thì đang quanh quẩn bươi trên nền đá, kiếm mấy khúc xương còn sót. Sau cùng, chú ngược nhìn Ron:

“Cháu nói là anh cháu làm trợ lý riêng của ông Crouch hả? Vậy cháu có thể lựa lúc để hỏi xem gần đây anh có thấy ông Crouch không?”

“Để cháu thử xem.” Ron trả lời, không chắc chắn. “Nhưng tốt hơn là đừng để anh biết mình nghĩ ông Crouch là một tên nguy hiểm. Anh Percy thích ông lắm.”

Chú Sirius chỉ vào tờ Nhật báo Tiên tri, nói:

“Và sẵn đó cháu thử tìm hiểu coi họ có tìm ra được vết tích gì của bà Bertha Jorkins chưa.”

Harry đáp:

“Ông Bagman có nói với cháu là họ không tìm thấy gì hết.”

Chú Sirius cúi đầu xuống tờ báo, nói:

“Ồ, trong bài báo này có nói tới ông. ‘Cứ làm om sòm lên là trí nhớ của Bertha tệ lắm. Ủ, từ lúc tôi quen biết bà ta tới giờ, có lẽ bà ta cũng có thay đổi ít nhiều, nhưng mà tôi biết Bertha cũng không đăng trí đến mức mà cái gì cũng quên – ngược lại thì có. Mặc dù có hơi lẫn một chút, nhưng mà mấy chuyện ngớ lè đôi mách thì bà ta nhớ không ai bằng. Gặp rắc rối hoài mà có bao giờ bà ta biết giữ mồm giữ miệng đâu. Tôi biết bà ta là một gánh nặng cho Bộ Pháp Thuật ... có lẽ vì vậy mà cho tới nay ông Bagman chẳng thêm bận tâm tìm kiếm bà ta...”

Chú Sirius thở ra một cái thiet lớn, rồi xoa xoa đôi mắt thâm quầng:

“Mấy giờ rồi?”

Harry coi đồng hồ, rồi nhớ ra cái đồng hồ đã chết từ khi bị ngâm cả tiếng trong nước.

“Bây giờ là ba giờ rưỡi.” Hermione đáp.

“Bây giờ thì các cháu nên trở về trường.” chú Sirius vừa nói vừa đứng lên. “Nghe chú dặn đây...” Chú nghiêm nghị nhìn Harry. “Chú không muốn cháu cứ phải trốn ra khỏi trường để thăm chú. Cháu chỉ cần gọi vài chữ tới đây cho chú. Chú cũng muốn biết thêm nếu có chuyện gì lạ. Nhưng cháu đừng tự ý ra khỏi Hogwarts, đó là cơ hội lý tưởng cho kẻ nào đó muốn tấn công cháu.”

“Cho tới giờ không có ai định tấn công cháu, trừ một con rồng và hai con thủy quái.”

Harry trả lời nhưng bị chú Sirius quắc mắt nhìn giận dữ:

“Không cần phải lo cho chú... Chú chỉ yên tâm khi cuộc thi đấu này kết thúc, chắc cũng phải tới tháng Sáu. Và nhớ là khi các cháu nói chuyện với nhau, hãy gọi chú là Snuffles (có nghĩa là “Khịt khịt!”) nhớ chưa?”

Chú Sirius đưa cho Harry cái khăn đã hết thức ăn và bình rượu đã rỗng, rồi tới bên con Buckbeak, vỗ nhẹ tạm biệt nó. Xong chú nói:

“Chú sẽ đi cùng các cháu tới ven làng, để coi có mượn đỡ được tờ báo nào không.”

Trước khi ra khỏi hang, chú biến thành con chó đen khổng lồ và cùng cả bọn đi xuống sườn núi, băng ngang qua một bãi sỏi đá lổn nhổn và trở lại gò đất. Tới đó, chú cho phép từng đứa nó vỗ nhẹ lên đầu chú để chào tạm biệt, rồi quay đi và chạy mất hút trên con đường vòng quanh làng. Harry, Ron và Hermione cùng trở vào làng Hogsmeade và đi về Hogwarts.

Ron nói khi cả bọn đang trên đường về tòa lâu đài:

“Không biết anh Percy có biết hết những chuyện trời ơi về ông Crouch không. Nhưng có lẽ anh cũng không cần biết... Biết rồi có khi lại càng làm cho anh ngưỡng mộ ông nhiều hơn. Phải rồi, anh Percy thì khoái mấy vụ nguyên tắc lắm. Mà chú Sirius vừa nói là ông Crouch không chịu nường tay với cả con trai mình.”

Hermione gắt lên,

“Anh Percy sẽ không bao giờ giao nộp bất cứ người thân nào của anh cho bọn giám ngục.”

“Ai mà biết được.” Ron trả lời. “Nếu như anh cho là mình đang cản trở con đường thăng quan tiến chức của anh... Anh Percy thì đúng là nhiều tham vọng bỏ biết mà...”

Tụi nó bước lên những bậc thêm bằng đá đến cửa Tiền sảnh, nghe phảng phất mùi thơm ngon của bữa ăn chiều tỏa ra từ Đại sảnh.

“Tội nghiệp chú Khịt khịt.” Ron vừa nói vừa hít mạnh.”Chú ấy ắt là thương bỏ ghê lắm đó, Harry... Cứ tưởng tượng coi, phải sống bằng thịt chuột...”

28. Chương 28

Chương 28 - CON ĐIÊN CỦA ÔNG CROUCH

Harry, Ron và Hermione trèo lên Trại cú sau bữa ăn sáng Chủ nhật để gửi cho anh Percy một lá thư, hỏi theo gợi ý của chú Sirius, là gần đây anh có thấy ông Crouch không. Tụi nó xài con Hermione, bởi vì tính từ lần đưa thư trước tới nay nó ở không cũng khá là lâu rồi. Đôi nhìn theo nó bay mất hút bên ngoài cửa sổ Trại Cú xong, cả bọn kéo nhau xuống nhà bếp để tặng cho Dobby đôi vớ mới.

Lũ gia tinh chào đón bọn chúng hết sức nồng nhiệt, cúi gập người xuống và nhún nhẹ một cái, lảng xảng chạy đi pha trà. Dobby cảm động đến mức thiếu chút xíu nữa là ngất xỉu khi thấy món quà.

“Cậu Harry Potter quá tốt với Dobby!”

Nó vừa kêu the thé vừa quệt nước mắt đầm đìa tuôn ra từ hai con mắt bụi thô lỗ. Harry nói:

“Bạn đã cứu sống mình bằng năm cỗ mang cá đó, thiệt mà Dobby, chính bạn đã cứu mình.”

Ron ngó quanh lũ gia tinh đang cúi mình và tươi cười rạng rỡ. Nó hỏi:

“Cái bánh kem dài dài đó có còn nữa không?”

Hermione bực bội cự nự:

“Bồ mới ăn sáng mà!”

Nhưng bốn con gia tinh đã ào ào khiêng tới một cái mâm bằng bạc bự chẳng đựng đầy bánh kem.

Harry thì thầm:

“Tụi mình phải lấy một mớ để gửi cho chú Khịt khịt.”

“Ý hay đó.” Ron nói. “Cho con Heo có chuyện để làm.”

“Các bạn có thể cho tụi này thêm một ít đồ ăn được không?”

Lũ gia tinh sung sướng gập người lại rồi hối hả chạy đi lấy thêm.

“Dobby ơi, chị Winky đâu?”

Hermione vừa hỏi vừa ngó quanh quất.

Dobby nói khẽ, hai tai hơi cụp xuống:

“Winky đang ở đằng kia, bên lò sưởi đó, thưa cô.”

Hermione kêu lên khi cô bé nhìn ra được Winky.

“Mèn ơi!”

Harry cũng nhìn về phía lò sưởi. Winky đang ngồi trên cái ghế đẩu như lần trước, nhưng bây giờ nó lại chẳng ngó ngang gì đến bản thân nó cả, trông nó dơ hầy đến nỗi thoạt nhìn không phân biệt được nó với bức tường gạch ám khói ở đằng sau lưng. Quần áo Winky nhóp nhép và tả tơi. Nắm chặt trong tay chai bia bọt, nó ngồi chênh choáng trên ghế và ngó chăm chăm vô lò sưởi. Lúc tụi Harry, Ron và Hermione nhìn nó, Winky nắc lên một cái thiệt lớn.

Dobby thì thầm với Harry:

“Dạo này Winky nốc hết sáu chai một ngày.”

Harry nói:

“VẬY HẢ, NHƯNG CÁI THỨ BIA BƠ ẤY ĐÂU CÓ MẠNH LẮM ĐÂU.”

Nhưng Dobby lắc đầu nói:

“Thưa cậu, thứ đó thì hơi mạnh đối với một con gia tinh.”

Winky lại nấc lên một lần nữa. Những con yêu tinh khiêng bánh bơ lúc này quay lại nhìn Winky đầy vẻ chê trách rồi bỏ đi làm việc.

“Cậu Potter có biết không, Winky đang đau khổ.”

Dobby buồn bã thì thầm với Harry:

“Winky muốn về nhà. Winky vẫn cứ nghĩ là ông Crouch là ông chủ của nó, và Dobby này nói gì cũng không thuyết phục được Winky là giờ đây giáo sư Dumbledore mới là chủ của nó.”

Một ý nghĩ chợt lóe lên, Harry bước tới bên Winky, cúi xuống nói với nó:

“Winky nè, chắc chị biết ông Crouch đang bận bịu chuyện gì đó, phải không? Bởi vì ổng đã thôi không tới đây để chấm thi cho cuộc Thi đấu Tam Pháp thuật.”

Mắt của Winky chớp chớp. Hai tròng mắt bự tổ bố của nó nhìn chòng chọc vào Harry. Nó lại lảo đảo một chút rồi nói:

“Ồ... ông chủ không... híc... tới đây nữa?”

“Ừ, tụi này không thấy ổng kể từ sau vòng thi thứ nhất. Tờ Nhật báo Tiên tri nói là ổng bị bệnh.”

Winky lại càng chệnh choáng hơn, nó nhìn chăm chăm Harry, mắt mờ lệ:

“Ông chủ... híc... bệnh?”

Môi dưới của nó run run:

“Nhưng mà bọn này không chắc là tin đó đúng.”

Hermione vội nói:

Con gia tinh khóc thút thít:

“Ông chủ đang cần... híc... Winky! Ông chủ không thể ... híc... tự xoay sở... híc... một mình...”

Hermione nghiêm nghị nói:

“Nhiều người khác cũng phải tự làm lấy việc nhà của mình mà Winky.”

“Winky ... híc... đâu chỉ làm việc nhà cho ông chủ!”

Winky phần nộ kêu lên the thé, nó lại càng lảo đảo dữ, làm đổ chai bia bơ xuống cái áo vốn đã đen xì.

“Ông chủ đang... híc... tin tưởng giao cho Winky.. híc... điều quan trọng nhất... híc... điều bí mật nhất.”

Harry hỏi:

“Bí mật gì?”

Nhưng Winky lắc đầu nguầy nguậy, càng làm đổ thêm nhiều bia bơ xuống người nó:

“Winky giữ... híc... những bí mật của ông chủ.”

Winky chợt nói năng hung hăng, càng chệnh choáng lảo đảo hơn, hai mắt long lên, dữ tợn nhìn Harry:

“Chính mày, mày đang... híc... xía vô.”

Dobby tức giận nói:

“Winky không được ăn nói như vậy với cậu Harry Potter! Cậu Harry Potter dũng cảm và cao quý không thêm xía vô chuyện người khác!”

“Nó đang xía mũi vô chuyện riêng... híc... và bí mật... híc... của ông chủ... híc... Winky là một gia tinh tốt... híc... Winky kín miệng... híc... người ta đang tìm cách... híc... xoi mói và xen vào... híc...”

Winky cup mắt lại và đột nhiên, không ai ngờ, nó té khỏi cái ghế và rớt vô lò sưởi, ngáy khò khò. Cái vỏ chai bia bơ lăn lông lốc trên sàn nhà lát đá. Một nửa tá gia tinh lật đật chạy tới, nhìn nó với vẻ chán ghét.

Một đứa lượm cái vỏ chai lên, mấy đứa kia lấy một cái khăn trải bàn in hình carô lớn, sạch và tròn Winky lại, ém kỹ các mép, để không ai nhìn thấy nó nữa.

Một con gia tinh đứng bên cạnh lắc đầu và trông có vẻ hết sức xấu hổ, the thé nói:

“Chúng tôi thành thật xin lỗi vì đã để cho quý cô, quý cậu phải nhìn thấy cảnh này! Chúng tôi hy vọng quý cô cậu không đánh giá chúng tôi tệ như Winky!”

Hermione tức điên lên:

“Đó là vì Winky đang đau khổ! Tại sao các bạn không cố làm cho Winky vui lên thay vì gởi chị ấy lại?”

Một con gia tinh cúi gập người xuống thật thấp một lần nữa rồi nói:

“Xin cô bỏ quá cho, nhưng gia tinh không có quyền đau khổ khi có việc nhà để làm và có chủ để hầu hạ.”

Hermione kêu lên: “trời đất ơi! Hỡi các bạn, hãy nghe tôi nói! Các bạn cũng có quyền buồn như những phù thủy chứ! Các bạn có quyền đòi lương, ngày nghỉ và áo quần tử tế, các bạn không bị bắt buộc phải làm tất cả những việc người ta sai bảo – hãy noi theo Dobby!”

Dobby lồm bồm, vẻ hoảng sợ:

“Cô làm ơn đừng có nhắc tới Dobby.”

Những nụ cười vui vẻ tắt vụt trên mặt bọn gia tinh đang ở trong bếp. Đột nhiên chúng nhìn Hermione như thể cô bé bị điên hay là một kẻ nguy hiểm.

Một con gia tinh đứng sát nách Harry rít lên:

“Chúng tôi cho các cô cậu thêm thức ăn đây!”

Rồi nó ấn mạnh vào hai cánh tay của Harry một khúc giò mập ừ, một chục bánh ngọt, một mớ trái cây.

“Tạm biệt!”

Lũ gia tinh bao quanh Harry, Ron và Hermione, dùng tay đẩy vô eo của ba đứa nó và đuổi tụi nó ra khỏi nhà bếp.

“Cậu Potter ơi, cảm ơn cậu cho đôi vợ!”

Dobby kêu lên thống thiết từ cái lò sưởi. Bên cạnh nó là cái đồng chắn lùm xùm Winky.

“Bồ không giữ mồm giữ miệng được sao, Hermione?”

Ron giận dữ nói khi cánh cửa nhà bếp đóng sầm lại sau lưng bọn nó.

“Bây giờ chúng không muốn bọn mình tới nữa rồi! Tụi mình làm sao gặp được Winky để có thêm tin tức về ông Crouch đây!”

Hermione chế giễu nó:

“Chà, bồ làm như bồ quan tâm tới chuyện đó lắm vậy! Bồ chỉ muốn tới đó để ăn thôi!”

Ngày hôm sau mới thiệt là bực mình. Trong phòng sinh hoạt chung, Ron và Hermione vừa làm bài tập vừa cãi nhau. Quá mệt với hai đứa nó, nên chiều hôm đó, Harry một mình đem thức ăn lên TRại Cú để gởi cho chú Sirius.

Con Heo quá nhỏ không thể một mình đem nổi nguyên cái chân giò lên núi, nên Harry lấy thêm hai con cú mèo của trường để giúp nó. Khi chúng bay vào trong bóng tối nhá nhem, cùng mang theo cái gói bự, thì cảnh đó trông kỳ cục hết sức. Harry chồm người qua bệ cửa sổ, nhìn ra sân trường, nhìn vào bóng đêm, thấy những tán cây xào xạc trong khu rừng Cấm, và những lá cờ lẩn tẩn gợn sóng trong gió của con tàu Durmstrang. Một con cú lớn bay ngang qua luồng khói cuộn tròn bốc lên từ ống khói căn chòi của bác Hagrid; nó bay vút lên về phía tòa lâu đài, vòng qua Trại Cú rồi mất hút. Ngó xuống, Harry thấy bác Hagrid đang đào xới cật lực trước sân chòi của bác. Có vẻ như bác đang làm một khoảnh vườn mới. Chợt nó thấy bà Maxime chui ra từ trong chiếc xe ngựa trường Beauxbatons và đi tới bên bác Hagrid. Bà ta dường như

muốn nói chuyện với bác. Bác Hagrid chống tay lên cái xuồng, nhưng lại có vẻ chẳng muốn kéo dài câu chuyện, bởi vì ngay sau đó bà Maxime quay trở về cái xe ngựa.

Không muốn về lại tháp Gryffindor để khỏi nghe Ron và Hermione cự cãi nhau, Harry đứng nhìn bác Hagrid cuốc đất mãi cho tới khi bóng đêm bao trùm lên nó và những con cú xung quanh thức dậy, sột soạt bay ngang qua và biến vào đêm tối.

Vào bữa ăn sáng ngày hôm sau thì cơn tức giận của cả Ron và Hermione đều đã tiêu tan hết. Và Harry nhẹ cả người khi những điều tiên đoán đen tối của Ron rằng lũ gia tinh sẽ cho nhà Gryffindor thức ăn kém chất lượng vì Hermione đã nhục mạ chúng rất cuộc sai bét, thịt heo muối xông khói, trứng, và cá trích muối hoàn toàn ngon như trước đây.

Khi những con cú đưa thư bay tới, Hermione hăm hở ngó lên, cô bé có vẻ đang chờ đợi cái gì đó.

“Anh Percy chưa trả lời kịp đâu.” Ron nói. “Tụi mình mới gửi Hedwig cho anh ngày hôm qua mà.”

“Không phải vậy đâu.” Hermione đáp. “Mình vừa đặt mua dài hạn tờ Nhật báo Tiên tri. Mình phát chán lên vì chuyện gì cũng biết sau bọn Slytherin.”

“Sáng suốt!”

Harry nói, cùng ngó lên theo những con cú.

“Nè, Hermione, mình nghĩ là bồ hên...”

Một con cú xám vọt xuống về phía Hermione. Cô bé có vẻ thất vọng:

“Không có báo, mà đó là...”

Nhưng trước sự hoang mang, bối rối của cô bé, con cú xám đậu trước đĩa ăn, nối tiếp theo là bốn con chim heo, một con cú nâu, và một con vàng nâu.

Harry hỏi, tay chụp giữ cái cốc của Hermione suýt bị đàn cú làm ngã.

“Bồ đặt mấy tờ báo lận?”

Bọn cú đang chen lấn nhau tới gần Hermione, cố để được giao thư trước tiên.

Hermione nói, lấy lá thư từ con cú xám, mở ra, và bắt đầu đọc.

“Cái quỷ gì đây...? Ôi, thiệt là!...”

Cô bé lấp bắp, mặt ửng đỏ. Ron hỏi:

“Chuyện gì vậy?”

“Nó... ôi, lồ bịch quá...”

Cô bé dúm lá thư cho Harry. Đó không phải là thư viết tay, mà được dán ghép bằng những chữ - hình như được cắt ra từ tờ Nhật báo Tiên tri.

Mây là một đứa con gái hư. Mây không xứng đáng với Harry Potter. Mây từ Muggle ra thì hãy trở về với Muggle.

Hermione chán nản kêu lên, tay mở hết lá này tới lá khác.

“Tất cả đều vậy! ‘Harry Potter có thể kiểm ra những đứa khá hơn mây...’, ‘Mây đáng bị luộc chung với trứng cóc...’ Ôi!”

Hermione đã mở bao thư cuối cùng, một chất lỏng màu xanh xanh vàng vàng, nồng nặc mùi xăng, phun ra dính đầy hai tay của nó, rồi trên đó bắt đầu mọc ra những cái mụn lớn màu vàng.

“Mủ Củ U nguyên chất!”

Ron nói, và nhón lấy cái bao, hử hử.

“Ôi!”

Hermione kêu lên, nước mắt ứa ra khi nó cố chùi sạch mấy cái mụn trên tay bằng khăn ăn, nhưng bây giờ mấy ngón tay của cô bé đã đầy đặc những vết loét đau đớn, y hệt như đang đeo một cặp găng tay dày, sần sùi.

“Bồ mau đứng lên đi tới viện xá đi!”

Harry nói khi những con cú quanh Hermione cất cánh bay đi.

“Bọn mình sẽ xin phép giáo sư Sprout dùm bồ...”

Ron nói trong khi Hermione vừa chạy vội ra khỏi Đại sảnh, vừa vung vẩy hai bàn tay:

“Mình đã cảnh cáo Hermione rồi mà! Mình đã cảnh cáo cô nàng là đừng có chọc tức mụ Rita Skeeter! Coi cái này nè...”

Ron đọc lên một trong số lá thư mà Hermione bỏ lại:

“Tôi đã đọc trên Tuần san nữ Phù thủy rằng cô đang đánh lừa Harry và rằng cậu bé ấy cũng đã ném quá đủ gian khổ rồi và tôi sắp gửi tới cho cô một lời nguyên trong chuyến đưa thư tới, ngay khi tôi kiếm được một cái bao thư đủ lớn.’Ồ! Tốt nhất là Hermione nên đề phòng cho chính bản thân mình.”

Hermione đã không quay lại lớp Được thảo học. Khi Harry và Ron ra khỏi nhà kính để tới lớp Chăm sóc Sinh vật Huyền bí, tụi nó thấy Malfoy, Crabbe và Goyle bước xuống những bậc thềm đá của tòa lâu đài. Pansy Parkinson đang thì thầm cười rúc rích với mấy đứa con gái nhà Slytherin trong băng của nó. Vừa thấy Harry, Pansy kêu ngay:

“Ê, Potter, mày chưa chia tay với con bồ mày sao? Sao mà lúc ăn sáng nó quạu dữ vậy?”

Harry làm lơ; nó không muốn con nhỏ đó đắc ý khi biết chuyện rắc rối do bài viết trên Tuần san Nữ Phù thủy gây ra.

Lần trước, lão Hagrid nói là tụi nó đã học xong bài bạch kỳ mã. Còn bây giờ, lão đang đợi chúng ở bên ngoài chòi, với những cái thùng gỗ thưa không nắp mới thấy để dưới chân. Tim Harry thất lại khi nó vừa thấy mấy cái thùng – có chắc không phải là một bọn Quái tôm khác nữa đang nở ra không? – nhưng khi tới đủ gần để thấy được cái bên trong, Harry nhận ra đó là một sinh vật đen mịn với những cái mõm dài. Móng vuốt chân trước của chúng dẹt bè bè một cách kỳ cục, trông như cái lưỡi xuống, và chúng đang nhấp nháy mắt với cả lớp, ra vẻ bối rối một cách lịch sự trước tất cả sự chú ý dành cho chúng.

Khi cả lớp đã tụ tập quanh, lão Hagrid nói:

“Đây là mấy con Đào mỏ, các trò có thể tìm thấy chúng chủ yếu ở trong các kho bãi. Chúng khoái đồ gì lấp lánh... Đó, các trò coi đi...”

Một trong mấy con Đào mỏ bỗng nhiên nhảy vọt lên và cố gắng cắn đứt cái đồng hồ đeo tay của Pansy Parkinson khỏi cổ tay cô bé. Pansy ré lên thất thanh và nhảy lùi lại.

Lão Hagrid vui vẻ nói:

“Những con vật nhỏ nhỏ này dò tìm châu báu rất hữu hiệu. Chắc là chúng ta sẽ được vui với chúng bữa nay. Thấy ở đằng kia không?”

Lão Hagrid chỉ vào một vạt đất lớn mới đào xong mà lúc đứng ở chuồng cú Harry đã nhìn thấy lão Hagrid cuốc lên. Lão nói:

“Tôi đã chôn mấy đồng vàng. Và tôi có phần thưởng cho trò nào chọn được con Đào mỏ đào được nhiều đồng vàng nhất. Chỉ cần tháo ra cát đi tất cả đồ tể nhuyễn tư trang của các trò, rồi chọn một con Đào mỏ, xong chuẩn bị thả nó ra...”

Harry cởi đồng hồ của nó nhét vào trong túi áo; cái đồng hồ đã chết rồi, nhưng mà nó vẫn đeo chỉ là do thói quen mà thôi. Rồi Harry chọn một con Đào mỏ. Con Đào mỏ này thò mõm vô tai của Harry và hít hửi một cách hết sức nhiệt tình. Trông nó thiệt là âu yếm.

Lão Hagrid ngó xuống cái thùng cây thưa, nói:

“Khoan đã... còn dư một con Đào mỏ ở đây... thiếu ai vậy? Hermione đâu rồi?”

Ron đáp:

“Dạ, bạn ấy phải đi bệnh thất ạ.”

Harry thì thầm:

“Tụi con sẽ giải thích sau.”

Pansy đang đóng tai nghe ngóng.

Không thể chối cãi rằng đây là buổi học vui nhất mà tụi nó từng được học về cách Chăm sóc Sinh vật Huyền bí. Lũ Đào mỏ cứ lặn xuống rồi trồi lên trong vạt đất bị đào xới, như thể đó là vùng nước. Mỗi con trồi lên xong là chạy ngay nhào nhào đến đứa học trò đã chọn và thả nó ra để nhả một đồng tiền vàng vô tay đứa học trò đó. Con Đào mỏ của Ron làm việc rất hăng hái và có hiệu quả, chẳng mấy chốc nó đã nhả đầy đồng vàng lên đùi Ron:

Khi con Đào mỏ của Ron lại chui xuống đất, Ron vừa phúi đất trên vạt áo của nó vừa háo hức hỏi:

“Tụi con có thể mua mấy con này nuôi làm thú kiểng không thầy Hagrid?”

Lão Hagrid nhe răng cười:

“Má của trò sẽ không thấy đó làm vui lắm đâu, Ron ạ. Lũ Đào mỏ này sẽ sục sạo khắp nhà à coi.”

Lão Hagrid đi vòng qua vạt đất trong khi mấy con Đào mỏ vẫn cứ tiếp tục chui xuống đất sục sạo, lão nói thêm:

“Bây giờ thì lũ Đào mỏ cũng đã tìm được gần hết của cải được chôn giấu rồi đó. Tôi chỉ chôn có một trắng đồng vàng thôi. A kìa, cháu Hermione!”

Hermione đang đi về phía lão, băng qua bãi cỏ. Tay của cô bé bị băng bó chằng chịt và cô bé có vẻ khó khăn vô cùng. Pansy Parkinson nheo mắt theo dõi Hermione.

Lão Hagrid nói:

“Thôi, chúng ta hãy coi thử các trò làm ăn sao rồi. Đếm mấy đồng tiền vàng mà các trò thu được nhé!”

Lão Hagrid nheo đôi mắt đen nhánh của lão lại, nói thêm:

“Mà đừng có hòng chôm chỉ đồng nào đó, Goyle à. Đây là những đồng tiền âm phủ, vài tiếng đồng hồ sau là chúng tự biến mất hết.”

Goyle trút hết các túi áo của nó ra, mặt mày sưng sía hết chỗ nói. Rốt cuộc hóa ra là con Đào mỏ của Ron thành công nhất, cho nên lão Hagrid thưởng cho nó một miếng sôcôla bột tổ chẳng mua ở tiệm Công tước mật. Chuông reo vang qua sân trường réo bọn trẻ về ăn trưa. Cả lớp kéo nhau về tòa lâu đài, ngoại trừ Harry, Ron và Hermione. Ba đứa ở lại giúp lão Hagrid nhốt lũ Đào mỏ vô thùng của chúng. Harry để ý thấy bà Maxime đang quan sát tụi nó từ cửa sổ toa xe – nhà ở của bà.

Lão Hagrid ân cần hỏi:

“Tay của con bị làm sao vậy, Hermione?”

Hermione kể cho lão Hagrid nghe về lá thư thù ghét mà cô bé nhận được hồi sáng nay, và về cái phong bì đầy mủ Củ U.

Lão Hagrid nhìn xuống cô bé, dịu dàng bảo:

“À, đừng có lo. Bác nhận được vài lá thư kiểu đó sau khi mụ Rita Skeeter viết bài báo về má của bác. Nào là ‘mày là một con quái vật và mày phải bị đui cổ đi’, ‘má mày giết người vô tội và nếu mày có chút liêm sỉ nào thì mày nên nhảy xuống hồ cho rồi!’”

Hermione trông hốt hoảng:

“Thiệt hả bác?”

Lão Hagrid nhắc mấy cái thùng thừa đựng lũ Đào mỏ chất dựa vô tường căn chòi của lão, và nói:

“Chứ sao. Họ là đồ dã tâm độc địa. Con mà còn nhận được loại thư đó nữa thì đừng thèm mở ra. Cứ liệng phứt chúng vô lửa là xong.”

Khi ba đứa đi trở về tòa lâu đài, Harry nói với Hermione:

“Bỏ bỏ lỡ một buổi học thiệt là hay. Mấy con Đào mỏ đó hay quá hén Ron?”

Tuy nhiên Ron đang cau mày nhăn mặt vì miếng sôcôla phần thưởng của lão Hagrid đã cho nó. Trông nó như vừa mới chọt vỡ lẽ ra điều gì đó.

Harry hỏi:

“Sao vậy Ron? Mùi vị không ngon hả?”

Ron đáp cụt ngắn:

“Không! Tại sao bồ không nói ình biết về mấy đồng tiền vàng?”

Harry hỏi lại:

“vàng gì?”

Ron nói:

“Những đồng vàng mà mình đưa cho bồ hồi ở trận đấu Cúp Quidditch Thế Giới đó. Những đồng vàng mà bọn yêu lùn rậm râu đã thấy xuống và mình đã lượm đưa bồ để trả tiền mua cái ống dòm Pháp thuật đa năng đó. Ở trên khán đài danh dự đó. Tại sao bồ không nói cho ình biết là chúng biến mất đi?”

Harry phải suy nghĩ một lát mới hiểu ra Ron đang nói về cái gì. Cuối cùng, khi trí nhớ đã quay trở về, Harry nói:

“Ồ... ình không biết nữa... ình không hề để ý là chúng đã biến mất. Lúc đó ình như ình lo lắng về cây đũa phép của ình quá.”

Tụi nó trèo lên mấy bậc thềm đá để vào Tiền sảnh và đi vô Đại sảnh đường để ăn trưa.

Khi tụi nó ngồi xuống bàn và bắt đầu tự lấy ình món thịt bò quay cùng món bánh pút-đing Yorkshire, Ron đột nhiên nói:

“Sướng thiệt. Phải chi có nhiều tiền đến nỗi cả một túi đầy tiền vàng biến mất mà cũng không để ý.”

Harry không còn kiên nhẫn nữa:

“Nghe đây, buổi tối hôm đó đầu óc ình đang lo chuyện khác. Mà tất cả tụi ình cũng vậy, nhớ không?”

Ron lẩm bẩm:

“Ình không biết là tiền âm phủ sẽ biến mất. ình tưởng là ình đã trả nợ bồ xong rồi. Lẽ ra bồ không nên tặng quà ình cái nón Chudley Cannon đó vào dịp Giáng sinh.”

Harry nói:

“Quên chuyện đó đi, có được không?”

Ron xiên một miếng khoai tây nướng ở đầu nĩa của nó, dăm dăm nhìn miếng khoai tây. Rồi nó nói:

“Ình ghét nghèo lắm.”

Harry và Hermione nhìn nhau. Không đứa nào thực sự biết là nên nói gì.

Ron vẫn ngó chăm chăm miếng khoai tây của nó, nói tiếp:

“Thiệt là nhục. ình không bao giờ trách anh Fred và George cứ tìm kiếm ra thêm ít tiền. Giá mà ình cũng có thể. Giá mà ình có một con Đào mỏ.”

Hermione hí hửng nói:

“Vậy là tụi này biết tặng bồ cái gì vào lễ Giáng sinh năm sau rồi!”

Nhưng Ron vẫn đeo nét mặt dầu dầu, Hermione bèn nói:

“Thôi mà, Ron, có người còn khổ hơn bồ nữa à. Ít nhất thì tay của bồ không có nổi đầy hạch mụn.”

Cô bé đang khốn đốn vì cầm dao nĩa bằng mấy ngón tay tê cứng và sưng vù thì thiệt là hết sức khó khăn. Tức quá, Hermione nổ ra một cách hung dữ:

“Sao mà tôi ghét con mụ Skeeter này quá! Mình sẽ bắt mụ phải trả giá chuyện này, dù cho đó là điều cuối cùng mình làm được trên đời này!”

Thư thù ghét tiếp tục gửi đến Hermione suốt cả tuần lễ sau đó, và mặc dù cô bé nghe theo lời khuyên của lão Hagrid là không thêm mở thư nữa, nhưng nhiều kẻ ác độc gửi cả thư sấm cho Hermione, và thư cứ nổ như sấm phía trên dãy bàn ăn của nhà Gryffindor cùng những lời xúc phạm cứ ré lên the thé vào tai cô bé để cho cả sảnh đường cùng nghe. Ngay cả những người không đọc Tuần san Nữ Phù thủy giờ đây cũng biết hết câu chuyện tình tay ba tưởng tượng Harry - Krum - Hermione. Harry phát chán ngấy cái chuyện phân trần với mọi người rằng Hermione không phải là bồ của nó.

Nó nói với Hermione:

“Dù sao thì chuyện đó cũng xẹp xuống thôi. Miễn là mình phớt lờ đi... Lần trước người ta cũng đã phát chán những gì mụ ấy viết về mình...”

Hermione tức giận nói:

“Mình muốn biết làm sao mà mụ ta nghe được những cuộc trò chuyện riêng tư khi mà mụ ta bị coi như cấm cửa ở trong sân trường Hogwarts.”

Sau buổi học Phòng chống Nghệ thuật Hắc ám kế tiếp, Hermione ở lại để hỏi giáo sư Moody điều gì đó. Tụi học sinh còn lại thì rất háo hức rời khỏi lớp học; thầy Moody đã cho tụi nó làm một bài kiểm tra khó giàn trời về cách bẻ lái bùa mê, khiến cho nhiều đứa phải ôm thương tích sơ sơ. Harry bị một ca tồi tệ là Tai Nhức nhích, khiến nó phải bụm hai bàn tay úp lên tai khi bước ra khỏi lớp học.

Năm phút sau, Hermione thở hổn hển rượt theo kịp Harry và Ron ở Tiền sảnh, cô bé kéo bàn tay Harry ra khỏi một bên tai đang rọt rẹt để Harry có thể nghe được:

“Ê, mụ Rita chắc chắn là không sử dụng Áo khoác Tàng hình! Thầy Moody nói thầy không hề nhìn thấy mụ ta ở bất cứ chỗ nào gần bàn giám khảo trong bài thi thứ hai, cũng không thấy mụ lảng vảng ở đâu gần hồ hết!”

Ron nói:

“Hermione à, có cần phải nói với bồ là đẹp vụ này đi hay không?”

Hermione bướng bỉnh nói:

“Không! Mình muốn biết là làm sao mà mụ ta nghe được chuyện mình nói với Krum! Và làm sao mà mụ ta biết được chuyện về má của bác Hagrid cơ chứ?”

Harry nói:

“Không chừng mụ ta đặt máy ghi âm nghe lén bồ.”

Ron ngó ra:

“Nghe lén? Đặt... điện thoại vô Hermione hay cái gì ấy hả?”

Harry bắt đầu giải thích cho Ron biết về những thiết bị ghi âm và những máy ghi âm bí mật được giấu kín đâu đó. Ron nghe đến mê man, nhưng Hermione ngắt ngang câu chuyện của tụi nó:

“Chẳng lẽ hai bồ chưa hề đọc Hogwarts, Một lịch sử à?”

Ron nói:

“Để làm gì chứ? Bồ đã thuộc nằm lòng hết trơn hết trọi rồi, tụi này chỉ cần hỏi bồ là xong.”

“tất cả những thứ thay thế pháp thuật mà dân Muggle xài đó – như điện, máy tính, và ra đa... tất cả những thứ đó đều bị nhiễu trong khuôn viên trường Hogwarts, bởi vì trong không trung quanh trường đã có quá nhiều Pháp thuật rồi. Không, chắc là mẹ Rita có dùng phép thuật để nghe lén, mẹ ta dám lắm... Nếu mà mình tìm ra được đó là phép gì... ôi, nếu mà trò đó bất hợp pháp, thì mẹ sẽ biết tay mình...”

Ron hỏi Hermione:

“Chớ bộ bồ chưa có đủ chuyện để lo lắng hay sao chứ? Tụi này có cần khởi xướng theo bồ một mối thù truyền kiếp chống lại mẹ Rita không?”

Hermione đắp chất lại:

“Tôi không thèm nhờ đến bồ! Tôi sẽ tự làm một mình!”

Cô bé đồng dục bước lên cầu thang cẩm thạch, không thèm liếc nhìn lại tới một lần, Harry chắc chắn là cô bé đi lên thư viện.

Ron nói:

“Cá không? Mình dám cá với bồ là cô nàng sẽ trở lại với một thùng phù hiệu Tôi ghét mẹ Rita Skeeter!”

Tuy nhiên, Hermione không thèm nhờ Ron hay Harry giúp mình mưu việc phục thù Rita Skeeter, và hai đứa nó biết ơn Hermione về việc này vô cùng, bởi vì càng đến gần lễ Phục sinh, bài tập và bài làm thêm của tụi nó chồng chất ngày càng nhiều. Harry thiệt tình kinh ngạc một cách ngưỡng mộ việc Hermione có thể làm tất cả những trò nghiên cứu về phương pháp phù thủy nghe lén, đồng thời vẫn hoàn tất tất cả những bài vở mà tụi nó phải học xì dầu mới làm nổi. Nó dốc hết sức mới làm hết được tất cả bài tập, mặc dù nó cũng có chia tâm trí thì giờ cho việc gói đều đặn những gói đồ ăn lên cái hang trên núi cho chú Sirius. Sau mùa hè năm ngoái, Harry không bao giờ quên được cái cảm giác đói triền miên là như thế nào. Nó gói kèm theo những lá thư kể với chú Sirius rằng chẳng có điều gì bất bình thường xảy ra cả, và tụi nó vẫn đang chờ thư trả lời của anh Percy.

Mãi đến cuối kỳ lễ Phục sinh con Hedwig mới quay trở lại. Lá thư của Percy gửi kèm trong một cái gói đựng trứng Phục sinh mà bà Weasley gửi cho tụi nó. Cả Harry lẫn Ron đều nhận được cái trứng bự bằng trứng rồng đựng đầy kẹo mật chế biến tại gia. Nhưng cái trứng của Hermione thì nhỏ hơn cả cái trứng gà. Mặt cô bé bí xị khi nhìn thấy món quà của mình. Cô bé hỏi nhỏ:

“Má bồ có tình cờ đọc Tuần san Nữ Phù thủy không hả Ron?”

Kẹo đầy nhóc miệng, Ron đáp:

“Có... má coi công thức nấu nướng trong mấy tờ đó.”

Hermione buồn bã ngó cái trứng nhỏ xíu của mình.

Harry vội hỏi Hermione:

“Bồ không muốn coi anh Percy viết cái gì hả?”

Thư của Percy ngắn và quau:

Như anh đã thường xuyên nói với Nhật báo Tiên tri, rằng ông Crouch đang nghỉ ngơi một cách xứng đáng. Ông ấy vẫn gởi chỉ thị đều đặn đến văn phòng bằng cú. Không, thực sự là anh không hề nhìn thấy ông ấy, nhưng anh nghĩ anh hoàn toàn tin chắc mình nhận dạng được chữ viết tay của thủ trưởng mình. Lúc này anh đã có đủ việc để làm mà không cần thêm chuyện dính chính bác bỏ những tin đồn tức cười đó. Làm ơn đừng quấy rầy anh nữa trừ khi đó là điều thực sự quan trọng. Chúc một lễ Phục sinh vui vẻ.

Nếu khởi đầu của học kỳ hè mà diễn ra một cách thông thường thì có nghĩa là Harry phải luyện tập vất vả cho trận đấu Quidditch cuối cùng của mùa thi đấu. Tuy nhiên năm nay, trận đấu mà nó cần phải chuẩn bị lại là bài thi thứ ba và cũng là bài thi cuối cùng của cuộc Thi đấu Tam Pháp thuật. Nhưng nó vẫn chưa biết nó sẽ phải làm gì. Cuối cùng, vào tuần lễ cuối cùng của tháng năm, giáo sư McGonagall giữ Harry lại sau buổi học môn Biến hình. Bà nói với Harry:

“Con sẽ đi xuống sân banh Quidditch vào lúc chín giờ đêm nay, Potter à. Ông Bagman sẽ có mặt ở đó để nói cho các quán quân biết về bài thi thứ ba.”

Thành ra lúc tám giờ rưỡi tối hôm đó, Harry để Hermione và Ron ở lại trên tháp Gryffindor, một mình đi xuống cầu thang. Khi nó đi ngang qua Tiền sảnh thì gặp Cerdic đi ra từ phòng sinh hoạt chung của nhà Hufflepuff.

Hai đứa cùng đi với nhau xuống mấy bậc thềm đá, ra ngoài trời đêm đầy mây. Cerdic hỏi Harry:

“Em đoán coi bài thi sắp tới là gì? Fleur cứ nói hoài về những hầm dưới đất, cô ấy đoán là chúng ta sẽ đi tìm kho báu.”

Harry nói:

“Nếu vậy thì không đến nỗi khó.”

Nó đang nghĩ là nó chỉ việc đơn giản hỏi mượn lão Hagrid một con Đào mỏ để làm thay nó cái công việc tìm kho báu đó.

Hai đứa đi xuống bãi cỏ tối thui để đến sân vận động Quidditch, quẹo vào một chỗ trống giữa các khán đài, và đi ra sân cỏ. Cerdic đứng chết lặng và phẫn nộ:

“Họ đã làm gì nó vậy?”

Sân banh Quidditch không còn phẳng lì mịn màng nữa. Trông nó bây giờ giống như có ai đã xây lên những bức tường thấp và dài khắp sân vận động, những bức tường chạy zích zắc mọi hướng và cắt nhau loạn xạ.

Harry cúi xuống xem xét bức tường gần nó nhất, nói:

“Hàng rào bằng cây bụi.”

Một giọng phần khởi reo lên:

“Chào!”

Ông Ludo Bagman đang đứng giữa sân banh cùng Krum và Fleur. Harry và Cerdic vội kiếm đường đi tới chỗ ba người kia bằng cách trèo qua các bờ giậu. Fleur tươi cười với Harry khi nó đi tới gần. Thái độ của Fleur đối với Harry đã thay đổi hoàn toàn kể từ khi Harry cứu cô em gái của Fleur dưới hồ.

Ông Bagman vui vẻ nói khi Harry và Cerdic trèo qua bức giậu cuối cùng:

“Sao, các trò nghĩ thế nào? Những hàng giậu này mọc tốt quá hả? Để chừng một tháng thì bảo đảm lão Hagrid sẽ khiến chúng mọc cao tới sáu thước.”

Nhận thấy vẻ mặt vui-không-nổi của Cerdic và Harry, ông Bagman nhe răng cười, nói thêm:

“Đừng có lo! Cái sân vận động Quidditch của các trò sẽ trở lại bình thường ngay khi bài thi kết thúc! Giờ tôi cho các trò đoán thử coi chúng ta sẽ làm cái gì ở đây?”

Mất một lúc, không ai trả lời. Rồi... Krum càu nhàu:

“Mê lộ.”

Ông Bagman nói:

“Đúng lắm! Một mê lộ. Bài thi thứ ba thiệt tình là rất rõ ràng. Cúp Tam Pháp thuật sẽ được đặt ngay trung tâm mê lộ. Quán quân nào chạm được vào cái cúp đầu tiên thì sẽ hưởng trọn số điểm.

Fleur hỏi:

“Tụi con chỉ cần đi qua Mê lộ thôi à?”

Ông Bagman vui vẻ nói:

“Sẽ có chướng ngại vật. Ông Hagrid sẽ thả ra một số sinh vật... rồi có một số bùa chú phải giải trừ... các trò biết đó, đại loại như vậy. Nào, bây giờ những quán quân đang dẫn điểm sẽ mở đầu cuộc tiến vào mê lộ.”

Ông Bagman nhe răng cười với Harry và Cerdic, nói tiếp:

“Sau đó cậu Krum sẽ vào... rồi đến cô Delacour. Tất cả sẽ vào được hết, ngang nhau, nhưng điểm số thắng thua là dựa vào việc các trò vượt qua chướng ngại vật như thế nào. Chắc là vui lắm hén?”

Harry biết quá rõ các loại sinh vật mà lão Hagrid có vẻ như sẽ cung ứng ột cuộc thi như vậy, nên nó nghĩ vui sao cho được mà vui. Tuy nhiên, nó cũng gật đầu như các quán quân khác.

“Tốt lắm... nếu các thí sinh không còn câu hỏi gì khác, chúng ta sẽ đi bộ trở lại tòa lâu đài, trời hơi lạnh...”

Ông Bagman vội vã đi bên cạnh Harry khi họ cùng bắt đầu đi qua cái mê lộ đang mọc lên ấy. Harry có cảm giác là ông Bagman sắp sửa đề nghị giúp đỡ nó một lần nữa, nhưng vừa lúc đó, Krum vỗ lên vai Harry:

“Tôi muốn nói với cậu vời lời được không?”

Harry hơi ngạc nhiên:

“Ừ, được chứ.”

“Cậu đi rạo với tôi nghe?”

Harry tò mò:

“Được.”

Ông Bagman trông có vẻ hơi lo ngại:

“Tôi đợi cậu nghe, Harry?”

Harry cố nở một nụ cười:

“Dạ, thưa ông Bagman, khỏi cần. Con nghĩ là con có thể tìm được đường trở về lâu đài, cảm ơn ông.”

Harry và Krum cùng rời sân vận động với nhau, nhưng Krum không hướng về con tàu Durmstrang. Thay vì vậy, anh đi về phía khu rừng.

Khi hai người đi ngang qua căn chòi của lão Hagrid và toa xe lưu động Beauxbatons còn thấp sáng đèn, Harry hỏi:

“Chúng ta đi theo hướng này để làm gì?”

Krum nói gọn:

“Không mún bị nghe lén.”

Cuối cùng, khi cả hai đến được một khoảng sân yên tĩnh trải rộng, không xa bãi chăn thả ngựa của trường Beauxbatons là mấy, Krum dừng lại dưới tán cây và quay lại đối diện với Harry. Anh ta quắc mắt nhìn Harry trừng trừng:

“Tôi mún biết giữa Herm-own-ninny và cậu có chuyện gì?”

Do hành vi bí mật này giờ của Krum, Harry cứ tưởng có chuyện gì nghiêm trọng ghê gớm hơn chuyện này, nó trở mắt nhìn Krum thích thú. Nó nói:

“Không có gì hết.”

Nhưng Krum cứ trừng mắt nhìn nó, và không hiểu sao nó bỗng nhiên hơi chợn khi thấy là Krum cao như thế nào. Harry bèn nói thêm:

“Tụi tôi là bạn bè. Hermione không phải là bồ của tôi và hồi nào giờ Hermione không hề là bồ của tôi. Chỉ là chuyện do mụ Rita dựng lên mà thôi.”

Krum nhìn Harry đầy vẻ nghi ngờ:

“Herm-own-ninny hay nói về cậu lắm.”

Harry nói:

“Ừ, bởi vì tụi tôi là bạn bè mà.”

Harry đã không thể nào tin là một ngày kia lại có một cuộc đối thoại như vậy với Viktor Krum, cầu thủ Quidditch Thế giới lừng danh. Có vẻ như người anh hùng mười tám tuổi Krum coi nó, Harry, như một đối thủ thực sự và ngang hàng.

“Cậu thưa từng... cậu không phải...”

Harry nói chắc chắn:

“Không.”

Trông Krum hơi vui lên một chút. Anh ta nhìn chằm chằm Harry trong vài giây rồi nói:

“Cậu bay giỏi lắm. Tôi có xem cậu bay trong bài thi đầu tiên.”

Harry toét miệng cười tới mang tai và bỗng nhiên thấy bản thân mình cao lên thêm nhiều.

“Cám ơn anh. Tôi có xem anh ở trận Cúp Quidditch Thế Giới. Cái Đòn Lừa mà anh chơi thiệt là...”

Nhưng có cái gì đó chuyển động đằng sau lưng Krum, trong hàng cây, và Harry vốn đã có kinh nghiệm xương máu về các thứ ư rình rập trong rừng, nên phản ứng theo bản năng, vội túm lấy cánh tay Krum mà kéo anh ta quay lại.

“Cái gì vậy?”

Harry lắc đầu, chăm chú nhìn vào chỗ mà nó đã thấy có động đậy. Nó luồn bàn tay vô túi áo chùng nắm lấy cây đũa phép.

Đột nhiên, một người đàn ông lão đạo bước ra từ sau một cái cây sồi cao. Harry không tin vào chính mắt mình trong một lát... nhưng rồi nó cũng phải nhận ra đó chính là ông Crouch.

Trông ông ta te tua như thể đã phải chạy đây chạy đó suốt nhiều ngày trời. Phần đầu gối của tấm áo chùng ông mặc đã bị xé rách và thấm máu, mặt ông thì trắng trợt; râu ria cũng chẳng cạo, và ông xám ngoét đi vì kiệt sức. Mái tóc và bộ ria vốn cắt tỉa gọn gàng bây giờ đúng là cần phải được chải rửa và tỉa tốt lại. Tuy nhiên, bộ dạng lạ lùng của ông cũng không lạ bằng hành vi của ông. Vừa múa may tay chân, vừa lẩm nhẩm luôn miệng, có vẻ như ông Crouch đang nói chuyện với người nào đó mà chỉ có ông mới nhìn thấy. Ông ta gọi cho Harry nhớ rõ rành rành một lão bụi đời lang thang mà có lần nó đã nhìn thấy khi cùng gia đình Dursley đi mua sắm ngoài phố Muggle. Lão già ấy cũng thoải mái nói chuyện với không khí. Dì Petunia đã nắm chặt cánh tay Dursley kéo cậu quý tử băng qua đường để tránh lão; còn dượng Vernon nhân việc đó đã diễn thuyết cho cả nhà nghe về điều dượng muốn làm đối với những gã ăn mày và lang thang.

Krum cũng trợn tròn mắt nhìn ông Crouch:

“Kó phải ổng là giám khảo không? Không phải là ông bộ trưởng của cậu đó sao?”

Harry gật đầu, ngập ngừng một lát, rồi chằm chằm đi về phía ông Crouch, ông ta không nhìn Harry, mà chỉ liên tục nói chuyện với cái cây gần đó:

“... và khi nào anh làm xong chuyện đó, anh Weatherby, hãy gửi cú đến cụ Dumbledore xác nhận lại số học sinh của trường Durmstrang sẽ tham dự cuộc thi đấu, ông Karkaroff chỉ mới nói là sẽ có mười hai...”

Harry e dè gọi:

“Thưa ông Crouch?”

“... và rồi gửi một cú khác cho bà Maxime, bởi vì có lẽ bà muốn tăng số học sinh trong đoàn của bà lên, khi mà đoàn của ông Karkaroff đã tròn một tá... làm chuyện đó nghe, Weatherby, nghe không? Nghe không?...”

Mắt của ông Crouch lồi cả ra. Ông đứng trợn lồi mắt ra ngó cái thân cây, lẩm nhẩm không thành lời với nó. Rồi ông loạng choạng bước qua một bên và ngã quỵ xuống, Harry kêu lớn:

“Ông Crouch ơi? Ông có sao không?”

Đôi mắt của ông Crouch trợn vòng vòng. Harry ngoái lại nhìn Krum, anh đã đi theo Harry vô bụi cây và đang ngo ngoé xuống ông Crouch một cách hoảng sợ.

“Ông ta bị làm sao vậy?”

Harry lẩm bẩm:

“Không biết được. Anh làm ơn đi kiểm người đến giúp...”

“Cụ Dumbledore!”

Ông Crouch há miệng kêu lên. Ông với tay nắm chặt vạt áo chùng của Harry, kéo nó lại gần ông hơn, mặc dù mắt ông lại ngo ngoé dăm dăm đầu đó phía trên đầu Harry.

“Tôi... cần... gặp... cụ... Dumbledore ...”

Harry nói:

“Dạ được. Thưa ông Crouch, nếu ông rán đứng dậy được thì chúng ta có thể đi đến...”

Ông Crouch thì thào:

“Tôi đã làm... một chuyện... ngu ngốc...”

Trông ông cực kỳ điên loạn. Mắt ông cứ đảo vòng vòng và suýt lồi hẳn ra. Một dòng nước miếng chảy xuống tới cằm. Mỗi lời ông nói ra dường như là một cố gắng hết sức mình.

“Phải ... nói.. cho ... cụ Dumbledore ...”

Harry nói lớn rõ ràng:

“Ông Crouch, ông hãy đứng dậy. Ông đứng dậy đi, con sẽ đưa ông đến gặp cụ Dumbledore.”

Mắt ông Crouch trợn vòng, hướng về phía Harry. Ông thì thào hỏi:

“Cậu... là ai?”

Harry nói:

“Con là một học sinh trường Hogwarts.”

Nó ngoái nhìn Krum để nhờ giúp đỡ, nhưng Krum đã lùi lại, tỏ vẻ hoảng sợ, lo lắng vô cùng.

Ông Crouch lại thì thào, miệng ông lệch hẳn một bên:

“Trò... không phải... người của hắc hắc?”

Harry không có một chút xú ý tưởng gì về điều ông Crouch đang nói. Nó nói:

“Không ạ.”

“Người của cụ Dumbledore hả?”

Harry đáp:

“Dạ, phải.”

Ông Crouch kéo Harry lại gần hơn; Harry cố gắng nói lỏng nắm tay ông Crouch, nhưng ông níu áo nó chặt quá.

“Báo cho ... cụ Dumbledore ...”

Harry nói:

“Nếu ông buông con ra thì con sẽ chạy đi mời cụ Dumbledore. Ông hãy buông con ra đi, con sẽ đi kiếm cụ...”

“Cám ơn, anh Weatherby, và khi nào anh làm xong chuyện đó thì cho tôi xin một tách trà. Vợ và con trai tôi sắp đến rồi, chúng tôi sẽ dự một buổi hòa nhạc đêm nay với ông bà Fudge.”

Bây giờ ông Crouch lại nói năng lưu loát với gốc cây, và dường như hoàn toàn không ý thức rằng Harry đang đứng ở đó. Điều này khiến Harry kinh ngạc đến nỗi nó cũng không hay là ông Crouch đã thả nó ra rồi.

“Thằng con trai tôi vừa đạt được mười hai OWL, hết sức tốt đẹp, vâng, cảm ơn ông bà, vâng, đúng là rất vinh hạnh. Bây giờ nếu anh có thể đem lại cho tôi biên bản cuộc họp với bộ trưởng Bộ Pháp Thuật Andorran thì tôi còn chút thì giờ để thảo nháp thư phúc đáp...”

Harry nói với Krum:

“Anh ở lại đây trông chừng ông nghe! Tôi sẽ chạy đi kiểm cụ Dumbledore, tôi đi thì sẽ mau hơn, bởi vì tôi biết văn phòng của thầy ở đâu.”

Krum nghi ngại ngó xuống ông Crouch:

“Ông điên rồi.”

Ông Crouch vẫn tiếp tục lảm nhảm nói với gốc cây, hiển nhiên ông yên chí đó là Percy.

Harry đứng dậy nói:

“Anh chỉ cần ở đây với ông ấy.”

Nhưng cử động của Harry lại kích thích thay đổi đột ngột nơi ông Crouch. Ông lại túm chặt đầu gối nó mà kéo xuống. Ông thì thầm, hai con mắt lại lồi ra:

“Đừng... bỏ... tôi! Tôi... trốn thoát... phải báo... phải nói... phải gặp... cụ Dumbledore ... lỗi của tôi... tất cả đều là lỗi của tôi... Bertha chết... lỗi tại tôi hết... con trai tôi... lỗi tại tôi... nói với cụ Dumbledore ... Harry Potter ... Chúa tể Hắc ám ... mạnh hơn... Harry Potter ...”

Harry nói:

“Ông Crouch ơi, ông buông con ra thì con mới đi kiếm thầy Dumbledore được...”

Quay lại nhìn Krum, Harry tức giận nói:

“Anh có giúp tôi được không?”

Trông bộ dạng Krum cực kỳ sợ sệt, anh bước tới trước và ngồi xổm xuống bên cạnh ông Crouch.

Harry tự kéo mình ra khỏi bàn tay đang nín của ông Crouch, nói với Krum:

“Chỉ cần giữ ông ấy ở đây. Tôi sẽ trở lại với thầy Dumbledore.”

“Mau quay lại nghe!”

Krum gọi với theo Harry khi nó phóng chạy ra khỏi khu rừng và băng qua sân trường. Chung quanh đều vắng vẻ; ông Bagman, Fleur, Cerdic đều đã biến mất. Harry chạy vọt lên mấy bậc thềm đá, xuyên qua cánh cửa trước bằng gỗ sồi, chạy lên cầu thang cẩm thạch, hướng về tầng lầu hai.

Năm phút sau Harry đâm sầm vào cái miệng máng xối hình đầu thú bằng đá nằm ở lưng chừng một hành lang vắng. Nó thở hổn hển:

“Kẹo... kẹo chanh!”

Đó là mặt khẩu để vô cầu thang bí mật dẫn lên văn phòng hiệu trưởng – hay có lẽ đó là mặt khẩu hồi hai năm trước. Nhưng rõ ràng là mặt khẩu đã thay đổi, bởi vì cái đầu thú bằng đá cứ đứng trơ trơ nhìn Harry đầy ác ý, chứ không sinh động lên và nhảy qua một bên như trước. Harry hét vào mặt đá:

“Xích ra! Mở ra coi!”

Nhưng phàm ở trường Hogwarts thì chẳng có gì nhúc nhích chỉ vì có kẻ quát vào mặt. Harry biết làm vậy là vô ích. Nó nhìn lên ngó xuống hành lang vắng. Không chừng cụ Dumbledore đang ở văn phòng các giáo sư? Nó bắt đầu cảm cổ chạy thiệt lẹ về phía cầu thang...

“POTTER!”

Harry đứng khựng lại ngoái nhìn ra đằng sau. Thầy Snape vừa mới xuất hiện từ cái cầu thang bí ẩn đằng sau cái đầu đá. Bức tường đã tách ra đằng sau lưng thầy đang khép lại khi thầy gọi giật ngược Harry lại:

“Trò làm gì ở đây hả, Potter?”

Harry chạy ngược trở lên hành lang, đứng khựng lại một lần nữa, nhưng lần này là trước mặt thầy Snape.

“Con cần gặp giáo sư Dumbledore! Về chuyện ông Crouch ... ổng đã hóa... ổng ở trong rừng... ổng đang đòi...”

Đôi mắt đen của thầy Snape long lên:

“Chuyện tầm bậy tầm bạ! Trò đang nói cái gì vậy hả?”

Harry hét lớn:

“Ông Crouch! Ông bộ trưởng! Ông ấy bệnh hay sao đó... ổng ở trong rừng, ổng muốn gặp thầy Dumbledore! Thầy làm ơn cho con mặt khẩu để...”

Làn môi mỏng của thầy Snape cong lên thành một nụ cười khó chịu:

“Cụ Dumbledore đang bận, Potter à.”

Harry gào lên:

“Con phải gặp thầy Dumbledore.”

“Trò có nghe tôi nói không, Potter?”

Harry có thể nói là thầy Snape đang khoái chí vì đã từ chối Harry cái điều mà nó đang tha thiết muốn trong cơn hoảng loạn như vậy.

Harry tức tối nói:

“Thầy có hiểu không? Ông Crouch không được khỏe... ổng... ổng... mất trí rồi... ổng nói ổng muốn cảnh báo...”

Bức tường đá đằng sau lưng thầy Snape mở ra. Cụ Dumbledore đứng ngay ở đó, cụ mặc một bộ áo chùng màu xanh biếc và vẻ mặt hơi tò mò. Cụ nhìn Harry và thầy Snape rồi hỏi:

“Có chuyện gì vậy?”

Harry bước qua một bên để tránh thầy Snape và vọt miệng trước khi thầy Snape kịp nói.

“Thưa thầy! Ông Crouch đang ở đây... ở trong khu rừng, ổng muốn nói chuyện với thầy.”

Harry tưởng cụ Dumbledore sẽ chất vấn nó, nhưng nó thở phào thấy cụ không thắc mắc gì hết. Cụ nói ngay:

“Con dẫn đường đi.”

Và cụ bước gấp theo Harry chạy dọc hành lang, bỏ lại thầy Snape đứng bên cạnh cái đầu thú bằng đá, trông xấu xí gấp đôi.

Khi hai thầy trò chạy lướt xuống cầu thang cẩm thạch, cụ Dumbledore mới hỏi:

“Ông Crouch nói gì hả, Harry?”

“Nói... ổng ấy muốn báo cho thầy biết... nói ổng làm điều gì đó sai lầm... ổng nói đến con trai của ổng... và Bertha Jorkins ... và... và Voldemort ... nói gì đó về Voldemort đang mạnh lên...”

“Quả có vậy!”

Cụ Dumbledore nói, bước gấp gấp hơn khi cả hai thầy trò lao vào bóng đêm đen như hũ nút. Harry vừa lon ton chạy bên cạnh cụ Dumbledore vừa nói:

“Ông ấy hành động không bình thường. Ổng có vẻ không biết là ổng đang ở đâu. Ổng cứ nói chuyện như thể ổng tưởng là anh Percy Weasley đang ở đó, và bỗng nhiên ổng đổi giọng, nói ổng cần gặp thầy... con để ổng ở lại với anh Krum.”

“Con đã làm vậy sao?”

Cụ Dumbledore nói nhanh, và cụ còn tăng tốc độ, sải chân bước nhanh hơn nữa, khiến cho Harry phải chạy mới theo kịp.

“Con có biết là còn ai khác nhìn thấy ông Crouch nữa không?”

Harry nói:

“Dạ, không. Con với anh Krum đang nói chuyện. Ông Bagman vừa nói cho chúng con biết về bài thi thứ ba, tụi con nán ở lại, và rồi tụi con thấy ông Crouch đi từ trong rừng ra...”

Khi toa xe Beauxbatons hiện ra từ trong bóng tối, cụ Dumbledore hỏi:

“Họ đang ở đâu?”

Harry dẫn tới trước cụ Dumbledore một bước, dẫn đường xuyên qua rừng cây:

“Ở đằng kia.”

Harry không nghe tiếng ông Crouch nữa, nhưng nó biết chắc chắn nên bước về hướng nào. Chỗ đó không xa toa xe Beauxbatons lắm... một chỗ nào đó quanh đây thôi...”

Harry hét gọi:

“Anh Viktor ơi?”

Không có tiếng trả lời. Harry nói với cụ Dumbledore:

“Hồi này họ ở đây nè. Nhất định là họ phải ở đâu đây...”

“Lumos!”

Cụ Dumbledore thấp sáng đầu cây đũa phép của cụ và giờ nó lên cao. Luồng sáng hẹp của cây đũa phép rọi qua hết gốc cây đen hù này đến gốc cây đen hù khác, soi sáng lơ mơ mặt đất. Và rồi luồng sáng rọi tới một đôi chân.

Harry và cụ Dumbledore vội vã chạy tới. Krum đang nằm ườn trên mặt đất, có vẻ như không còn biết gì hết. Không thấy bóng dáng của ông Crouch ở đâu. Cụ Dumbledore cúi xuống Krum và nhẹ nhàng vạch mi mắt anh lên. Cụ nói nhỏ:

“Bất tỉnh.”

Đôi mắt kiếng nửa vàng trắng của cụ Dumbledore lấp lánh trong ánh sáng của cây đèn đũa phép khi cụ đưa mắt nhìn những hàng cây vây quanh.

Harry nói:

“Con có nên đi kêu người đến cấp cứu không? Con đi mời bà Pomfrey nha?”

Cụ Dumbledore nói ngay:

“Không. Con ở lại đây.”

Cụ giơ cây đũa phép của cụ lên, chìa đầu đũa phép về phía căn chòi của lão Hagrid. Harry nhìn thấy cái gì đó như một tia sáng bạc phóng ra khỏi đầu đũa và bay xuyên qua hàng cây như một con chim ma. Xong, cụ Dumbledore lại cúi xuống xem xét Krum một lần nữa. Cụ chìa đầu đũa phép vô Krum và hô:

“Ennervate!”

Krum mở mắt ra. Anh có vẻ đại đi. Khi nhìn thấy cụ Dumbledore, Krum cố gắng ngồi dậy, nhưng cụ Dumbledore đặt một bàn tay lên vai anh bắt anh nằm im.

Krum giơ một bàn tay lên đầu, lẩm bẩm:

“Ông đánh tôi. Lão điên đó đánh tôi. Tôi đứng ngoài nhìn theo húng Potter đã đi khỏi thì lão tấn công tôi từ đằng sau.”

Cụ Dumbledore nói:

“Con cứ nằm yên thêm một lát nữa.”

Âm thanh của tiếng chân chạy rầm rầm vang lên, và lão Hagrid thở hồng hộc bỏ nhào tới cùng với con Fang chạy theo sát bên chân. Hai mắt mở lớn, lão hỏi:

“Thưa giáo sư Dumbledore! Harry ... chuyện gì?...”

Cụ Dumbledore nói:

“Anh Hagrid, tôi cần anh đi tìm giáo sư Karkaroff. Học sinh của ông ấy bị tấn công. Và khi nào anh làm xong việc đó, thì anh vui lòng báo động cho giáo sư Moody.”

Một giọng gừ gừ khò khè vang lên:

“Khỏi cần, cụ Dumbledore à. Tôi đã đến đây.”

Thầy Moody đang khập khiễng đi về phía họ, tựa vào cây gậy và trông vào ánh sáng của đầu đũa phép. Thầy Moody giậm dừ nói:

“Chân với cẳng! Giá mà chúng mau mắn hơn một chút! Chuyện gì đã xảy ra vậy? Tôi nghe ông Snape nói gì đó về ông Crouch ...”

Lão Hagrid ngơ ngác:

“Ông Crouch hả?”

Cụ Dumbledore nhắc lại:

“Anh Hagrid, làm ơn đi mời ngay ông Karkaroff đến.”

“Ồ phải... dạ, thưa giáo sư...”

Lão Hagrid nói và quay đi, biến mất vào hàng cây tối đen, con Fang lật đật chạy theo lão. Cụ Dumbledore nói với thầy Moody:

“Tôi không biết ông Crouch hiện đang ở đâu? Nhưng mà chúng ta cần phải tìm ông ấy.”

“Để tôi làm việc đó.”

Thầy Moody rút cây đũa phép ra và đi khập khiễng vô khu rừng.

Cả cụ Dumbledore và Harry đều không nói gì cho đến khi họ nghe cái âm thanh không thể nào lầm với ai khác được của lão Hagrid và con chó Fang. Đằng sau họ là ông Karkaroff lật đật chạy theo. Ông ta mặc một cái áo lông bạc óng mượt và trông xanh xao quỳnh quáng.

Ông la lên khi nhìn thấy Krum nằm trên mặt đất và cụ Dumbledore cùng Harry ở bên cạnh.

“Chuyện gì vậy nè? Chuyện gì xảy ra vậy?”

Krum bây giờ ngồi dậy và xoa đầu:

“Con bị tụt không. Ông Crouch hay tên gì đó...”

“Ông Crouch tấn công trò hả?” Ông Crouch tấn công trò à? Ông là giám khảo cuộc Thi đấu Tam Pháp thuật mà!”

Cụ Dumbledore nói:

“Anh Igor...”

Nhưng ông Karkaroff đã đứng thẳng lên, kéo áo lông quanh mình, trông hiên ngang lắm liệt. Ông chỉ tay vào cụ Dumbledore, hét:

“Đồ lừa lọc! Đây là một âm mưu! Ông Dumbledore, ông và Bộ Pháp Thuật của ông đã dụ chúng tôi đến đây dưới chiêu bài giả hiệu! Đây không phải là một cuộc thi đấu công bằng! Trước tiên, ông tìm cách đưa Harry Potter vô cuộc mặc dù nó chưa đủ tuổi! Bây giờ một trong các Bộ trưởng của ông lại tấn công để loại quân quân của chúng tôi. Tôi nghĩ thấy trong không khí cái trò nước đôi và sự thối nát của toàn bộ cái

màn kịch này rồi, và ông, ông Dumbledore, ông cứ nói về thắt chặt quan hệ pháp sư quốc tế, về tái lập mối bang giao cũ, rằng quên đi sự khác biệt xa xưa... vậy mà... đây là điều tôi đã nghĩ về ông đây!”

Ông Karkaroff nhổ phệt một bãi xuống chân cụ Dumbledore. Trong một phản ứng rất nhanh, lão Hagrid túm lấy cổ áo lông của ông Karkaroff, nhấc bổng ông ta lên không trung và tẩn ông ta vào một gốc cây gần đó. Ông Karkaroff vừa mới há miệng hơi thở, lão Hagrid đã gầm gừ:

“Xin lỗi ngay!”

Nắm đầm vĩ đại của lão Hagrid lăm le trước ngực ông Karkaroff và chân ông ta thì đung đưa giữa không trung.

Cụ Dumbledore quát:

“Hagrid, không được!”

Lão Hagrid thu lại bàn tay đang dí ông Karkaroff vào thân cây, và ông Karkaroff trượt dài theo thân cây, đổ thành một đồng dưới gốc cây. Một mớ cành con lá vụn rớt lả tả xuống đầu ông.

Cụ Dumbledore đánh giọng lại:

“Anh Hagrid, làm ơn đưa Harry về lại tòa lâu đài.”

Lão Hagrid thờ phì phò, liếc ông Karkaroff một cái liếc rục lửa.

“Thưa ngài hiệu trưởng, có lẽ tôi ở lại đây thì tốt hơn...”

Cụ Dumbledore lập lại một cách cương quyết:

“Anh sẽ đưa Harry trở về trường, anh Hagrid à. Đưa trò ấy lên đến tận tháp Gryffindor. Và Harry, thầy muốn con ở lại trong tháp. Bất cứ điều gì con muốn làm – bất kể con cú nào mà con muốn phái đi – đều phải chờ đến sáng hôm sau, con có hiểu ý thầy không?”

“Ồ... dạ, hiểu.”

Harry nói, chăm chăm nhìn cụ Dumbledore. Làm sao cụ biết, vào đúng ngay lúc đó, là nó đang nghĩ đến chuyện gửi ngay con cú Heo cho chú Sirius, kể cho chú nghe chuyện gì đã xảy ra.

Lão Hagrid trừng mắt ngó ông Karkaroff không chút tiếc thương, lão nói:

“Thưa ngài hiệu trưởng, tôi sẽ để con Fang ở lại với ngài.”

Ông Karkaroff bây giờ đang nằm thông thượt dưới gốc cây thành một đồng lộn xộn những lông thú và cành lá rể cây.

“Ở lại đây nghe Fang! Đi thôi, Harry!”

Hai bác cháu lặng lẽ đi ngang qua toa xe Beauxbatons và hướng về tòa lâu đài.

Khi sải bước ngang qua hồ, lão Hagrid gầm gừ:

“Sao hấn dám chứ! Sao mà hấn dám vu cáo cụ Dumbledore chứ? Làm như cụ Dumbledore mà thêm làm những chuyện như vậy! Làm như cụ Dumbledore muốn cho con tham dự cuộc thi đấu ngay từ đầu vậy. Nghĩ vớ vẩn! Bác chưa từng thấy cụ Dumbledore lo lắng đến vậy như những ngày gần đây. Còn con nữa!”

Lão Hagrid bỗng nhiên nổi quạu với Harry. Nó giật mình ngược nhìn lão.

“Con làm cái trò gì chứ? Đi lang thang với thằng Krum chết tiệt đó! Nó từ lò Durmstrang ra, Harry à! Nó có thể trù ếm con ở trong rừng lắm chứ! Chẳng lẽ thầy Moody không dạy cho con được điều gì sao? Tưởng tượng con để cho nó dụ dỗ con lạc mất chính con sao...”

Khi hai bác cháu trèo lên bậc thềm đá, Harry nói:

“Anh Krum tốt mà. Anh đâu có định trù ếm gì con, anh chỉ muốn nói chuyện với con về Hermione ...”

Lão Hagrid dầm rậm rạp lên cầu thang, nói giọng u ám:

“Bác sẽ nói chuyện với Hermione và sẽ xong hết. Các con càng ít quan hệ với đám người nước ngoài ấy thì các con càng hạnh phúc hơn. Các con đừng có tin ai trong đám đó.”

Harry thấy khó chịu:

“Hồi trước bác vẫn giao du tốt đẹp với bà Maxime đó thôi!”

Trong một thoáng, lão Hagrid có vẻ hết hoảng:

“Con đừng có bao giờ nói với bác về bà ta nữa! Bây giờ bác đã biết mưu đồ của bà ta rồi! Bà tìm cách lấy lòng bác, tìm cách làm cho bác nói cho bà ta biết cái gì sẽ diễn ra trong bài thi thứ ba. Chà, con đừng có mà tin ai trong đám đó.”

Lão Hagrid đang ở trong một tâm trạng tệ hại đến nỗi khi Harry chào tạm biệt lão trước bức chân dung bà Béo, nó cảm thấy vui mừng thiệt tình. Nó trèo qua lỗ chân dung để vào phòng sinh hoạt chung và hấp tấp đi thẳng tới cái góc mà Ron và Hermione đang ngồi, kể cho tụi nó nghe chuyện gì đã xảy ra.

29. Chương 29

Chương 29 - GIẤC MƠ

Hermione xoa trán nói: “Chuyện suy ra như vậy: hoặc là ông Crouch tấn công anh Viktor, hoặc là người nào khác đã tấn công cả hai người đó khi anh Viktor không nhìn thấy.”

Ron nói ngay:

“Chắc là ông Crouch đánh rồi. Cho nên ổng mới biến mất khi Harry và thầy Dumbledore trở lại. Đánh xong ổng phải chạy chứ!”

Harry lắc đầu:

“Mình không nghĩ vậy. Trông ông ấy yếu ớt ghê lắm. Mình không chắc ổng thực hiện nổi phép độn thổ hay phép thuật nào khác đâu.”

Hermione nói: “Mình đã nói với bồ bao nhiêu lần rồi là không thể độn thổ trong sân trường Hogwarts kia mà!”

Ron hào hứng lên:

“Được rồi... còn lý thuyết này thì sao? Krum tấn công ông Crouch.. khoan, chờ nói hết đã... rồi tự làm mình bất tỉnh?”

“Và ông Crouch bốc hơi đi, phải không?”

“Ồ há...”

Rạng ngày hôm sau, Harry, Ron và Hermione lên ra khỏi phòng ngủ của tụi nó rất sớm và cùng nhau vội vã trèo lên Chuồng Cú để gửi thư cho chú Sirius. Bây giờ tụi nó đang đứng nhìn ra sân trường mù sương. Cả ba đứa đều bực mắt và xanh xao vì tụi nó thức tới khuya lắc khuya lơ hồi hôm để nói chuyện về ông Crouch.

Hermione nói:

“Harry, bồ kể lại hết coi, thực ra ông Crouch đã nói gì?”

Harry nói:

“Mình đã kể bỏ nghe rồi, những điều ông nói không có ý nghĩa lắm. Ông nói ông muốn cảnh báo cụ Dumbledore điều gì đó. Ông chắc chắn là có nhắc đến bà Bertha Jorkins, và dường như nghĩ là bà đã chết. Ông cứ nói hoài cái chuyện lỗi lầm của ông... Ông cũng nhắc tới con trai của ông.”

Hermione gắt gỏng:

“VẬY, LỖI LẦM CỦA ÔNG CHỨ CÒN GÌ NỮA!”

Harry nói:

“Ông mất trí rồi. Một nửa thời gian là ông nói như thể ông tưởng vợ con ông vẫn còn sống, và ông cứ nói với Percy về công việc và ra chỉ thị cho anh.”

Ron ngập ngừng ướm thử:

“VÀ... NHẮC LẠI DÙM MÌNH COI ÔNG NÓI GÌ VỀ KẼ-MÀ-AI-CŨNG-BIỆT-LÀ-AI-ĐẤY?”

Harry lặp lại một cách ngao ngán:

“Mình đã nói với bỏ rồi, hấn đang ngày càng mạnh hơn.”

Yên lặng. Rồi Ron nói với một giọng tin tưởng giả tạo:

“Nhưng ông mất trí rồi, như bỏ nói, thành ra một nửa điều ông nói chắc là điều mông muội mà thôi...”

Harry nói:

“Ông có vẻ tỉnh táo nhất khi ông cố gắng nói đến Voldemort.”

Ron nhắt mắt khi nghe cái tên Harry vừa thốt ra.

“Ông ấy gặp khó khăn thực sự khi thốt ra thành lời, nhưng đó là lúc ông có vẻ biết rõ mình đang ở đâu hơn hết, và biết là ông đang làm gì. Ông cứ nói đi nói lại là ông cần gặp thầy Dumbledore.”

Harry rời cửa sổ và bắt đầu ngóng nhìn lên những thanh song song đỡ nóc chuồng cú. Những chỗ chim đậu hầu như trống vắng đến một nửa; thỉnh thoảng một con cú bay ào qua cửa sổ sà xuống chỗ đậu của mình, sau khi trở về từ chuyến săn đêm với một con chuột ngoạm trong mỏ.

Harry nói một cách cay đắng:

“Nếu thầy Snape không cảm chân mình, thì mình và thầy Dumbledore đã có thể đến đó kịp lúc. Nào là ‘ông hiệu trưởng đang bận, Potter à...’, nào là ‘chuyện tầm bậy tầm bạ gì hả Potter?’ Tại sao ông không thể tránh ra cho đỡ rách việc chứ?”

Ron đáp ngay:

“CÓ LẼ ÔNG KHÔNG MUỐN CHO BỎ ĐẾN ĐÓ! CÓ LẼ... Ờ, BIẾT ĐÂU?... BỎ NGHĨ COI ÔNG CÓ THỂ XUỐNG TỚI KHU RỪNG NHANH CỠ NÀO HẢ? BỎ CÓ TÍNH TỚI CHUYỆN ÔNG ĐÃ QUÁ MẶT BỎ VÀ THẦY DUMBLEDORE KHÔNG?”

Harry nói:

“KHÔNG ĐỜI NÀO, TRỪ KHI ÔNG BIẾN THÀNH DƠI HAY ĐẠI KHÁI NHƯ VẬY.”

Ron lẩm bẩm:

“Cũng không thể bỏ qua ông được.”

Hermione nói:

“TỰ MÌNH PHẢI ĐẾN GẶP THẦY MOODY. TỰ MÌNH CẦN RA XEM THẦY CÓ KIỂM RA ĐƯỢC ÔNG CROUCH KHÔNG?”

Harry nói:

“Nếu thầy có đem theo tấm Bản đồ của ĐẠO TẶC thì chắc là sẽ dễ kiểm ra thôi.”

Ron nói:

“Nếu ông Crouch chưa ra khỏi khuôn viên sân trường, bởi vì bản đồ chỉ hiện ra người ta bên trong đường ranh mà thôi.”

Hermione chợt nói khẽ:

“Suyt!”

Ai đó đang trèo lên cầu thang đến Chuồng Cú. Harry có thể nghe tiếng hai người đang cãi nhau, càng lúc càng gần.

“... đó là thư tổng tiền, đúng vậy, tụi mình sẽ gặp vô số rắc rối vì chuyện đó...”

“... Tụi mình đã tỏ ra lịch sự; đã tới lúc chơi độc, như ông vậy. Ông đâu có muốn Bộ Pháp Thuật biết chuyện ông đã làm...”

“Tao đang nói với mày là nếu mày viết điều đó trong thư thì nó sẽ thành thư tổng tiền.”

“Ừ, chừng nào tụi mình được trả một món bèo bở thì mày sẽ không phàn nàn nữa chứ gì?”

Cánh cửa vào chuồng cú mở bung ra. Fred và George bước qua ngưỡng cửa và đứng sững trước mặt bọn Harry, Ron và Hermione.

Ron và Fred cùng thốt lên một lúc:

“Tụi bây làm gì ở đây?”

“Các anh làm gì ở đây?”

Harry và George cùng đáp:

“Gửi thư.”

Hermione và Fred cùng hỏi lại:

“Cái gì, vào giờ này hả?”

Fred nhe răng cười. Nó nói:

“Tốt... Tụi tao sẽ không hỏi tụi bây làm cái gì, nếu tụi bây không hỏi tụi tao.”

Fred đang cầm trong tay một lá thư đã niêm phong. Harry liếc bức thư, nhưng Fred, chẳng rõ ngẫu nhiên hay cố ý, lại chuyển bức thư sang tay khác, khiến cho tên người nhận trên bì thư bị che mất.

Fred làm một điệu bộ cúi chào báng bổ và chỉ ra cửa:

“Thôi, không dám cầm chân tụi bây lâu.”

Ron không nhúc nhích. NÓ hỏi:

“Hai anh định tổng tiền ai?”

Nụ cười biến mất trên gương mặt Fred. Harry nhận thấy George liếc mắt nửa vờ sang Fred trước khi cười với Ron. Nó nói một cách dễ dãi:

“Đừng có ngu, chỉ là nói giỡn chơi thôi mà.”

Ron nói:

“Nghe không giỡn chút nào hết.”

Fred và George nhìn nhau. Rồi Fred đột ngột nói:

“Tao đã nói trước với mày rồi mà Ron, đừng có chõ mũi chuyện người khác nếu mày muốn cái mũi mày giữ nguyên hình dạng của nó. Không biết tại sao mày lại...”

Ron nói:

“Nếu anh gửi thư tổng tiền ai đó, thì em tất sẽ chõ mũi vô. Anh George nói đúng, anh sẽ gặp vô số rắc rối vì chuyện đó à coi.”

George nói:

“Đã nói với mày là tao giỡn chơi mà.”

George đi tới chỗ Fred, giựt lá thư ra khỏi tay Fred, và bắt đầu cột lá thư vô chân của một con cú heo, nói tiếp:

“Mày bắt đầu hơi bốc mùi của ông anh yêu dấu của chúng ta rồi đó, Ron à. Cứ giữ cái giọng đó thì sẽ có ngày mày trở thành huynh trưởng thôi.”

Ron nổi nóng lên:

“Không đời nào!”

George đem con cú heo tới bên cửa sổ và liệng nó ra ngoài, rồi quay lại nhe răng cười với Ron.

“Nếu vậy thì xì-tốp giùm cái vụ biểu người ta làm cái này với cái kia. Thôi, lát nữa gặp lại nghe!”

George và Fred bỏ ra khỏi chuồng cú. Harry, Ron và Hermione đứng nhìn lẫn nhau. Hermione thì thầm:

“Mấy bồ nghĩ coi họ có biết gì về tất cả những chuyện này không? Chuyện của ông Crouch và các thứ khác ấy?”

Harry nói:

“Không. Nếu là chuyện nghiêm trọng đến vậy thì mấy ảnh sẽ báo cho người nào đó biết. Mấy ảnh sẽ báo cho thầy Dumbledore biết chứ!”

Tuy nhiên trông Ron bồn chồn hết sức. Hermione hỏi:

“Có chuyện gì vậy?”

Ron chậm rãi nói:

“À... Mình không biết là mấy ảnh có làm thiệt không. Đạo gần đây, hai ảnh bị... hơi bị chuyện kiếm tiền ám ảnh, mình đã để ý thấy điều này khi mình quần quanh với mấy ảnh lúc... lúc...”

“Lúc tụi mình nghỉ chơi nhau.”

Harry nói hết câu dùm Ron, và nói tiếp:

“Ừ, nhưng mà chuyện tống tiền thì...”

Ron nói:

“Chẳng là hai ảnh nảy ra ý tưởng mở một tiệm Giỡn. Mình cứ tưởng hai ảnh chỉ nói vậy để chọc giận má cho vui, nhưng mà hai ảnh lại làm thiệt, muốn bắt đầu khai trương một cái. Hai ảnh chỉ còn học ở Hogwarts một năm nữa thôi, hai ảnh cứ nói hoài về chuyện đã đến lúc phải nghĩ tới tương lai, mà ba thì không thể nào giúp hai ảnh được, và hai ảnh cần có vàng để gây dựng cửa hàng.”

Bây giờ đến phiên Hermione tỏ ra lo lắng:

“Ừ, nhưng mà... nhưng mà chắc họ không làm gì trái luật phát để có vàng đâu.”

Ron tỏ ra nghi ngờ:

“Biết đâu được? Mình không chắc... Hai ảnh đâu có ngại ngần gì lắm chuyện vi phạm nội quy, đúng không?”

Hermione trông có vẻ hoảng sợ tới nơi:

“Ừ, nhưng mà đây là luật pháp chứ bộ. Đây đâu phải là chuyện vi phạm mấy cái qui định vớ vẩn ở trường... Nếu mà tống tiền thì họ sẽ lãnh nhiều hậu quả tệ hại hơn hình phạt cấm túc... Ron, có lẽ bồ nên méc anh Percy đi...”

Ron nói:

“Bồ điên hử? Méc anh Percy hử? Ảnh dám trở thành một ông Crouch nữa và đem hai ảnh nộp vô tù lắm.”

Ron nhìn đắm đắm qua khung cửa sổ mà con cú của Fred và George đã bay mất hút. Rồi nó nói:

“Thôi, tụi mình đi ăn sáng đi!”

Khi tụi nó cùng leo xuống cái cầu thang xoắn, Hermione nói:

“Mấy bồ có thấy bây giờ mà đến gặp thầy Moody thì có quá sớm không?”

Harry nói:

“Có chứ. Mới sáng sớm như vậy mà tới đánh thức thầy thì rất có thể thầy tống tụi mình vắng ra khỏi cửa ngay. Thầy sẽ tưởng tụi mình tìm cách tấn công thầy trong khi thầy đang ngủ. Tụi mình hãy chờ đến giờ ra chơi.”

Buổi học Lịch sử pháp thuật chưa bao giờ trôi qua chậm rì rì như vậy. Harry cứ ngó chừng chừng đồng hồ của Ron, bởi vì rốt cuộc nó đã quăng cái đồng hồ hư của nó đi rồi. Nhưng bây giờ cái đồng hồ của Ron chạy chậm đến nỗi Harry dám thề là cái đồng hồ này cũng ngừng chạy rồi. Cả ba đứa nhỏ mệt mỏi đến nỗi tụi nó mà được đặt đầu xuống bàn ngủ một giấc cũng là hạnh phúc. Ngay cả Hermione cũng không ghi chép như mọi khi, mà ngồi tựa đầu lên bàn tay, đắm đắm nhìn giáo sư Binns với đôi mắt lạc thần.

Cuối cùng khi chuông reo, tụi nó lật đật chạy ngược lên hành lang, đến phòng học Phòng chống Nghệ thuật Hắc ám và thấy giáo sư Moody đang đi ra khỏi lớp. Trông thầy cũng mệt mỏi y như tụi nó. Mi mắt con mắt bình thường của thầy sụp xuống, khiến cho gương mặt của thầy càng thêm méo.

Khi tụi nó chen qua đám đông để đi đến gần thầy, Harry gọi:

“Thưa giáo sư Moody?”

Giáo sư Moody lâu lâu:

“Chào Potter.”

Con mắt phép của thầy theo dõi hai học sinh năm thứ nhất vừa chạy ngang qua, trông tụi nó có vẻ lo lắng. Rồi con mắt đó đảo trông để nhìn theo hai đứa kia ở khúc quanh, sau đó mới nói tiếp:

“Vô đây.”

Thầy lùi lại để cho ba đứa nhỏ bước vô phòng học trống trải, rồi khập khiễng đi theo tụi nó. Sau khi đóng cửa lại. Harry hỏi ngay không cần mào đầu:

“THầy có tìm được ổng không, ông Crouch ấy?”

Thầy Moody nói;

“Không.”

Thầy đi tới bàn giấy và ngồi xuống, duỗi cái chân gỗ ra kèm theo một tiếng rên nhẹ, rồi rút cái be nước đeo bên hông của thầy ra. Harry hỏi:

“Thầy có dùng tám bản đồ không?”

Thầy Moody hớp một ngụm từ cái be sành, nói:

“Dĩ nhiên rồi. Thầy đã bắt chước con, Potter à. Dùng bùa chú Triệu tập để triệu nó từ văn phòng thầy bay vô rừng. Nhưng chẳng thấy ông ta đâu cả.”

Ron nói:

“Vậy là ổng đã độn thổ?”

Hermione nói:

“Ron! Người ta không thể độn thổ trong khuôn viên sân trường được! Ông ấy có thể có những cách khác để biến đi không thưa thầy?”

Con mắt phép của thầy Moody khẽ lay động khi nhìn Hermione. Thầy nói với cô bé:

“Con là một học sinh nữa có thể nghĩ đến chuyện sau này trở thành một Thần Sáng đó. Đầu óc con suy nghĩ sáng suốt lắm, Granger à.”

Hermione đỏ bừng mặt vì sung sướng.

Harry nói:

“Nhưng mà sao lại không nhìn thấy chó. Tấm bản đồ hiện ra cả những người vô hình mà. Vậy chắc ổng đã ra khỏi sân trường rồi.”

Hermione hăm hở nói:

“Chẳng lẽ bằng chính sức lực của ổng sao? Hay có ai khác đã đem ổng đi?”

“Ừ, phải. Ai đó có lẽ đã... đã kéo ổng lên một cây chổi thần và đem theo ổng bay đi, cũng có thể lắm chứ?”

Ron hấp tấp nói, vừa nhìn thầy Moody một cách tràn trề hy vọng như thể nó cũng muốn được nhận xét là nó cũng có triển vọng trở thành một Thần Sáng tương lai.

Thầy Moody chỉ lau bầu:

“Chúng ta không loại trừ khả năng bắt cóc.”

Ron nói:

“Vậy thầy có tính đến khả năng ông ấy đang ở làng Hogsmeade không?”

Thầy Moody lắc đầu:

“Ông ấy có thể đang ở bất cứ nơi đâu. Điều duy nhất mà chúng ta biết chắc chắn là ổng không có ở đây.”

Rồi thầy ngáp một cái thật bự, đến nỗi bộ mặt đầy thẹo của thầy chảy dài ra, và cái miệng méo xẹo của thầy há lộ ra mấy cái răng sún. Xong, thầy nói:

“Nghe đây, cụ Dumbledore đã nói cho thầy biết là ba đứa con tự phong mình làm thám tử, nhưng các con chẳng làm được gì cho ông Crouch đâu. Hiện giờ Bộ Pháp Thuật đang tìm kiếm ổng, cụ Dumbledore đã báo cho họ biết sự việc. Potter à, con hãy chú tâm đến bài thi thứ ba của con.”

Harry nói:

“Bài thi gì ạ? À... Dạ...”

Từ lúc Harry cùng với Krum rời khỏi mê lộ hồi tối hôm qua cho tới bây giờ, nó đã chẳng hề nghĩ một chút xú gì đến cái bài thi nó sắp phải thực hiện.

Thầy Moody ngược lên nhìn Harry và gãi cái cằm đầy thẹo của thầy:

“Bài thi này gãi đúng sở trường của con đó. Thề như những gì cụ Dumbledore đã nói với thầy thì con đã xoay sở để vượt qua những thử thách đó nhiều lần rồi. Hồi năm thứ nhất con đã từng mở đường vượt qua hàng loạt trở ngại canh giữ hòn đá phù thủy, phải không?”

Ron nhanh nhẩu nói:

“Nhờ tụi con giúp. Hermione và con đã giúp đỡ Harry ...”

Thầy Moody toét miệng cười:

“Được, các con hãy giúp Harry thực tập theo bài thi này, thầy sẽ rất ngạc nhiên nếu mà Harry không chiến thắng đó! Đồng thời... Kiên trì cảnh giác nghe Potter! Thường xuyên cảnh giác!”

Thầy Moody lại tu một hơi dài từ cái be sành của thầy, con mắt phép của thầy đảo một vòng ra cửa sổ. Từ cửa sổ này có thể nhìn thấy chóp cao nhất của cột buồm tàu Durmstrang.

Con mắt bình thường của thầy Moody nhìn Ron và Hermione, thầy bàn bạc với tụi nó:

“Hai đứa con, hai đứa hãy theo sát Potter, được không? Thầy để mắt đến mọi thứ, nhưng cùng một lúc thì... cảnh giác không bao giờ là thừa cả.”

Ngày sáng hôm sau, chú Sirius gửi cú về cho tụi nó ngay. Con cú của tụi nó vỗ vỗ cánh đáp xuống bên cạnh Harry cùng lúc với một con cú vàng nâu đậu ngay trước mặt Hermione, quằm chặt một tờ Nhật báo Tiên tri trong mỏ. Hermione cầm tờ báo, lướt qua mấy trang đầu, nói:

“Ha! Mụ ta chưa đánh hơi được vụ ông Crouch!”

Rồi Hermione chụm đầu với Harry và Ron cùng đọc bức thư của chú Sirius để xem chú nói gì về những sự việc đầy bí ẩn xảy ra vào đêm hôm kia:

Harry, con có nghĩ là con đang chơi cái trò gì không, mà con lại đi dạo với Viktor Krum ở trong khu rừng? Chú muốn con thề với chú, bằng cú hồi âm, là từ nay trở đi con không bao giờ đi dạo với ai khác nữa vào ban đêm. Đang có một kẻ nào đó ở trường Hogwarts cực kỳ nguy hiểm. Chú thấy rõ ràng là kẻ đó muốn ngăn chặn không cho ông Crouch gặp cụ Dumbledore, và có lẽ con đã chỉ cách kẻ đó có vài bước chân trong bóng tối. Con suýt nữa đã có thể bị giết rồi!

Tên của con không ngẫu nhiên mà rút vô cái Cốc Lửa đâu. Nếu có kẻ nào đó mưu toan tấn công con thì đây là cơ hội cuối cùng của hắn. Con hãy luôn ở bên cạnh Hermione và Ron, đừng bao giờ ra khỏi tháp Gryffindor vào ban đêm, và hãy lo tự trang bị ình để thực hiện bài thi thứ ba. Hãy thực tập bùa Choáng và bùa chú Giải giới. Thêm một số thần chú nữa cũng không đến nỗi tào lao. Về chuyện ông Crouch thì con không thể làm gì được đâu. Hãy kềm nén mình lại và tự lo lấy cho bản thân mình trước đã. Chú chờ thư con hứa với chú là con sẽ không đi lang thang ra ngoài khuôn viên trường nữa.

Chú Sirius.

Harry xếp lá thư lại, nhét vào túi áo chùng, nói giọng hờn dỗi:

“Hồi xưa chú ấy đã làm đủ thứ trò ở trường rồi, bây giờ chú lại lên lớp mình là không được ra khỏi khuôn viên trường, chú ấy là ai chứ?”

Hermione nói ngay:

“Chú ấy lo lắng cho bồ mà! Giống như thầy Moody và bác Hagrid vậy! Thành ra bồ nên nghe lời họ.”

Harry nói:

“Cả năm trời có ai tìm cách hãm hại mình đâu. Chẳng có ai làm gì mình hết...”

Hermione nói:

“Ngoại trừ chuyện bỏ tên bồ vô trong cái Cốc Lửa. Mà họ làm vậy là có dụng ý. Harry à. Chú Khụt khịt nói đúng đó. Có lẽ họ đang chờ một cơ hội tốt. Có lẽ phen này họ sẽ triệt được bồ.”

Harry mất hết kiên nhẫn:

“Con nè, chúng ta cứ cho là chú Sirius đúng đi, và ai đó đã đánh bất tỉnh anh Krum và bắt cóc ông Crouch. Ủ, kẻ đó ắt hẳn ở ngay trong rừng cây gần kề một bên, đúng không? Nhưng kẻ đó đã chờ cho đến khi mình chạy xa khỏi chỗ đó rồi mới hành động, đúng không? Vậy thì mình có vẻ không phải là mục tiêu mà kẻ đó nhắm vô, đúng không?”

Hermione nói:

“Nếu họ giết bồ trong rừng thì họ khó có thể làm ra vẻ đó là một tai nạn! Nhưng nếu bồ chết trong thực hiện một bài thi...”

Harry nói:

“Họ đâu có bận tâm gì đến chuyện hãm hại anh Krum hả? Tại sao lúc đó họ không trừ khử phứt mình đi? Họ có thể dàn dựng như thể mình và anh Krum đấu tay đôi hay đại khái như vậy...”

Hermione tuyệt vọng bảo:

“Harry ơi, mình cũng không hiểu. Mình chỉ biết là có rất nhiều điều kỳ quặc đang xảy ra, và mình không muốn... Thầy Moody nói đúng... chú Sirius nói đúng... Bồ cần phải tập trung luyện tập cho bài thi thứ ba

của bồ, ngay bây giờ. Và bồ chắc chắn phải viết thư hồi âm cho chú Sirius và hứa là bồ sẽ không bao giờ lên ra ngoài một mình nữa.”

Sân trường Hogwarts chưa bao giờ trông hấp dẫn bằng cái lúc mà Harry bị bắt buộc phải ở lại trong lâu đài. Trong mấy ngày tiếp theo sau đó, Harry dành hết tất cả thời gian rảnh rỗi của nó hoặc ở trong thư viện với Hermione và Ron để nghiên cứu bùa chú, hoặc ở trong một phòng học trống nào đó mà tụi nó lên vô để thực tập. Harry đang tập trung vào bùa Choáng, một thứ mà trước đây nó chưa từng xài qua. Cái rắc rối là thực tập bùa này phải cần đến sự hy sinh nào đó về phía Hermione và Ron.

Vào bữa ăn trưa hôm thứ hai, Ron đề nghị:

“Hay là tụi mình bắt cóc bà Noris đi?”

Nó nằm ngửa thẳng cẳng giữa phòng học Bùa chú vì vừa bị Harry đánh bùa Choáng xiềng liềng rồi được giải bùa cho tỉnh lại... liêu tù tù năm lần một lèo.

“Bồ thử làm cho con mèo đó xỉu đi một lát. Hay là bồ có thể xài đỡ Dobby, Harry à. Mình cá là Dobby sẽ sẵn lòng làm bất cứ điều gì để giúp bồ. Mình không phàn nàn hay là gì hết... nhưng mình đau ê ẩm khắp mình rồi...” Nó thận trọng đứng lên, tay xoa xoa hai cái be sườn.

Hermione sốt ruột nói:

“Bồ cứ hụi mấy cái gối hoài, bồ thấy không? Chỉ cần thử lại và ngã ngửa ra sau!”

Cô bé sắp xếp lại đồng gối tụi nó đã dùng trong buổi học bùa Tổng xuất mà giáo sư Flitwick bỏ lại trong tủ.

Ron tức giận nói:

“khi bồ xỉu rồi thì làm sao nhắm cho đúng được hả Hermione? Tại sao bồ không thử coi!”

Hermione hấp tấp nói:

“Thôi, đằng nào thì Harry cũng làm được rồi. Và tụi mình cũng chẳng cần phải lo lắng đến bùa Giải giới nữa, vì Harry dư sức làm phép đó từ lâu rồi... Mình nghĩ là tối nay tụi mình nên bắt đầu thực tập mấy thứ thần chú này...”

Hermione nhìn xuống danh sách mà tụi nó đã lập ra trong thư viện. Cô bé nói:

“Cái này coi bộ hay nè. Cái lời nguyên Trắc trở này sẽ làm chậm lại bất cứ thứ gì định tấn công bồ đó Harry. Tụi mình sẽ bắt đầu thực tập lời nguyên này trước.”

Chuông reo. Ba đứa tụi nó vội vàng tổng hết đồng gối trở vô tủ của giáo sư Flitwick rồi chuồn khỏi lớp học. Hermione nói:

“Tối giờ ăn tối gặp lại nghe.”

Cô bé đi đến lớp Số học, trong khi Harry và Ron đi về hướng Tháp bắc để học môn Tiên tri. Những dải nắng vàng chói chang rọi qua mấy khung cửa sổ cao tạo thành những sọc rộng trong hành lang. Bầu trời bên ngoài màu xanh rạng rỡ như thể được tráng men.

Khi Ron và Harry leo lên cầu thang để đến cái thang dây bạc dẫn tới cánh cửa sập, Ron nói:

“trong phòng cô Trelawney bây giờ chắc nóng như nung. Cổ không bao giờ tắt đèn cái lò sưởi đó.”

Nó hoàn toàn đúng. Căn phòng được chiếu sáng lờ mờ nóng đến toát mồ hôi, mùi củi lửa đun hương nồng nặc hơn bao giờ hết. Đầu Harry quay mòng mòng khi nó đi tới gần khung cửa sổ buông màn kín mít. Thừa lúc giáo sư Trelawney đang nhìn về hướng khác, và đang bận tháo gỡ cái khăn quàng cổ lông thòng của cô khỏi vướng vô một cái chụp đèn, Harry hé mở cửa sổ ra chừng hai phân, rồi quay trở lại cái ghế bọc vải hoa sắc sỡ của nó, nhờ vậy nó được hưởng một làn gió thoáng nhẹ vuốt qua mặt, cực kỳ dễ chịu.

Giáo sư Trelawney ngồi xuống cái ghế có hai cánh hai bên đặt trước lớp học và nhìn quanh lũ học trò với đôi mắt mở to một cách lạ lùng:

“Các con yêu dấu, chúng ta hầu như đã hoàn tất bộ một Tiên tri Thiên thể. Tuy nhiên, hôm nay sẽ là một cơ hội xuất sắc để khảo nghiệm hiệu quả của Hỏa tinh, bởi vì tinh tú này đang được đặt trong thời hiện tại một cách thú vị tới cùng. Nếu tất cả các con cùng nhìn theo cách này, cô sẽ làm mờ bớt ánh sáng đi...”

Giáo sư vẫy cây đũa phép một cái và những ngọn đèn tắt phụt. Bây giờ ánh sáng tỏa ra từ lò sưởi là nguồn sáng duy nhất. Giáo sư Trelawney cúi xuống và nhắc lên, từ phía dưới ghế của cô, một mô hình thu nhỏ của Thái dương hệ được đặt trong một cái vòm thủy tinh. Đó là một món đồ rất đẹp. Từng mặt trăng sáng chập chờn quanh chín hành tinh và một mặt trời bốc lửa, tất cả đều lơ lửng giữa không trung mong manh bên trong lớp kiếng. Harry uể oải nhìn khi giáo sư Trelawney bắt đầu chỉ ra những góc độ do Hỏa tinh kết hợp với Hải vương tinh mà thành. Mùi khói đượm hương nồng nàn tạt qua mặt nó, và làn gió mơ hồ thoảng qua khe cửa sổ mơn trớn da mặt nó. Nó nghe tiếng một con côn trùng đang vo ve đâu đó sau tấm màn cửa sổ. Mi mắt nó bắt đầu sụp xuống...

Harry đang cỡi trên lưng một con cú đại bàng, lao xuyên qua bầu trời xanh trong về hướng một ngôi nhà cũ kỹ phủ đầy cây thường xuân nằm trên một ngọn đồi. Gió thổi êm dịu qua mặt Harry, nó và con cú đại bàng bay xuống thấp dần, thấp dần, cho đến khi xuống tới một cửa sổ tối thui và bề toang của tầng lầu ngôi nhà, rồi bay vào bên trong. Giờ đây nó đang bay dọc theo một hành lang âm u, đến một căn phòng nằm ở chót cùng... nó bay qua cánh cửa để vào căn phòng tối om có những cửa sổ đã bị đóng ván kín mít...

Harry rời lưng con cú đại bàng bước xuống... Harry quan sát... giờ đây, con chim vỗ cánh chấp chới bay ngang qua phòng, đến một cái ghế bành quay lưng về phía Harry ... bên cạnh cái ghế có hai cái bóng đen đổ xuống sàn phòng... cả hai đều đang lay động...

Một cái bóng là một con rắn khổng lồ... cái bóng kia là một người đàn ông... một người đàn ông lùn, hời, một người đàn ông có đôi mắt ướt át và một cái mũi nhọn... ông ta đang thở khò khè và thốn thức khóc lên tấm thảm trải trước lò sưởi...

Từ đâu đó sâu thẳm trong cái ghế bành mà con cú đại bàng vừa đậu xuống, vang lên một giọng lạnh lùng, âm vực cao chói lói:

“Mi may mắn đó, Đuôi Trùn. Mi đúng là rất ư may mắn. Cái trò sai lầm ngớ ngẩn của mi chẳng tàn phá được cái gì hết. Hẳn chết rồi.”

Người đàn ông dưới sàn thở hổn hển:

“Thưa ngài... Dạ thưa ngài... tôi... tôi cũng vui mừng... cũng rất tiếc...”

Giọng lạnh lùng ngắt lời:

“Nagini, mi thì không được may mắn lắm. Rốt cuộc ta sẽ không đem Đuôi Trùn lọng vô miệng mi... nhưng không hề gì, không sao đâu... vẫn còn thằng Harry Potter đó...”

Con rắn rít lên. Harry có thể nhìn thấy cái lưỡi của con rắn thè ra chập chờn.

Giọng lạnh lùng lại vang lên:

“Bây giờ, Đuôi Trùn, có lẽ nên có thêm một chút nhắc nhở tại sao ta sẽ không bỏ qua thêm một sai lầm ngớ ngẩn của mi...”

“Ôi, thưa Ngài... Đừng... Van xin ngài...”

Một đầu đũa phép xuất hiện từ phía khuất của cái ghế quay lưng lại Harry. Đầu đũa phép chìa vào Đuôi Trùn. Giọng lạnh lùng vang lên:

“Crucio!”

Đuôi Trùn gào lên, tiếng gào nghe như thể mọi dây thần kinh trên cơ thể hắn đang bị đốt trên lửa, tiếng gào xuyên thủng màng nhĩ của Harry khi cái thọc trên trán nó nhói lên đau buốt. Nó cũng thét lên... Voldemort có thể nghe tiếng nó, sẽ biết nó đang ở đó...

“Harry! Harry!”

Harry mở mắt ra. Nó đang nằm trên sàn phòng học của giáo sư Trelawney, hai tay đang bịt mắt. Cái thẹo vẫn còn rất bỏng đau buốt đến nỗi nó ứa cả nước mắt ra. Cơn đau đó là cơn đau thực. Cả lớp đang đứng chung quanh nó, và Ron đang quỳ bên cạnh nó, vẻ mặt hãi hùng. Ron hỏi:

“Bồ có khỏe không?”

“Dĩ nhiên là không rồi.”

Giáo sư Trelawney nói, bà tỏ ra vô cùng xúc động. Hai con mắt bịt thô lỗ của bà lom lom nhìn xuống Harry, ngó nó chằm chằm.

“Chuyện gì vậy Potter? Sấm truyền hả? Hay Thần nhập? Con đã thấy cái gì?”

Harry nói dối:

“Không có gì ạ.”

Nó ngồi dậy. Nó cảm thấy mình đang run. Nó cũng không thể không nhìn quanh, cố tìm kiếm những bóng đen đằng sau nó, giọng của Voldemort nghe sao mà gần quá...

Giáo sư Trelawney nói:

“Con đã bấu cái thẹo của con. Con đã lăn lộn trên sàn nhà, bấu chặt cái thẹo của con! Nói đi nào, cô từng có kinh nghiệm về những vấn đề như vậy.”

Harry ngược nhìn lên giáo sư Trelawney. Nó nói:

“Con nghĩ là con cần tới bệnh thất. Con nhức đầu quá.”

Giáo sư Trelawney nói:

“Cứng ạ, chắc chắn là con đã bị kích động bởi những xung động vô hình phi phạm trong phòng của cô! Nếu bây giờ mà con bỏ đi ra, con có thể sẽ mất đi cơ hội nhìn xa hơn những gì con từng nhìn thấy...”

Harry nói:

“Con chẳng muốn nhìn thấy gì khác hơn là thuốc chữa nhức đầu.”

Harry đứng dậy. Lớp học lùi lại. Tất cả đều có vẻ hoang mang.

Harry thì thầm với Ron:

“Gặp lại sau nghe.”

Harry xách cặp của nó lên, đi về phía cái cửa sập, không để ý đến giáo sư Trelawney. Cô đang biểu lộ một nét mặt giận dữ khủng khiếp, như thể vừa bị từ chối một bữa tiệc khoái khẩu.

Khi Harry xuống hết cái cầu thang dây của giáo sư Trelawney, nó không đi tới bệnh thất. Nó không hề có ý định đi tới chỗ đó. Chú Sirius đã dặn dò nó phải làm gì một khi cái thẹo của nó phát đau lại, và Harry sắp làm theo lời dạy của chú Sirius: nó đi thẳng đến văn phòng cụ Dumbledore.

Nó đi xuống hành lang, nghĩ về những điều nó đã nhìn thấy trong giấc mơ... cảnh đó rõ ràng là y hệt như giấc mơ đã từng đánh thức nó dậy trong ngôi nhà ở đường Privet Drive... Nó ôn lại những chi tiết trong đầu, cố gắng để chắc rằng nó nhớ hết những chi tiết đó... Nó đã nghe Voldemort buộc tội Đuôi Trùn phạm một sai lầm ngớ ngẩn... nhưng mà con cú đã đem lại tin lành, rằng cái sai lầm ngớ ngẩn đó đã được sửa chữa, ai đó đã chết... vì vậy Đuôi Trùn không bị đem cho rắn ăn... và nó, Harry, sẽ bị thể mạng vô đó...

Harry đã đi thẳng qua cái đầu thú bằng đá canh giữ lối vào văn phòng cụ Dumbledore mà không để ý. Nó chớp mắt, nhìn quanh và nhận ra nó đã làm gì, bèn quay bước lại, dừng chân trước cái đầu thú đá. Rồi nó nhớ ra là nó không biết mật khẩu. Nó ngập ngừng ướm thử:

“Kem chanh?”

Cái đầu đá chẳng buồn nhúc nhích.

Harry trừng mắt nhìn:

“Thôi được. Kẹo Lê? Ồ... Que cam thảo? Ong xì xèo? Kẹo thổi xịn nhất tiệm Drooble? Kẹo đủ vị hiệu Bertie Bott... Ồ mà, thầy đâu có thích mấy thứ kẹo đó hề? Ồi... làm ơn mở cửa ra đi mà. Có mở ra không?”

Harry tức tối kêu lên:

“Tôi cần gặp thầy, chuyện khẩn cấp lắm!”

Cái đầu đá cứ tỉnh bơ, lý ra.

Harry đá nó một cái, chẳng đạt được gì khác hơn là một cơn đau thấu trời ở đầu ngón chân cái. Nó cà thọt trên một chân, gào lên:

“Nhái sôcôla! Bút kẹo! Chùm Gián!”

Cái đầu đá bỗng nhiên sống dậy và nhảy qua một bên. Harry chớp mắt lia lịa. Nó kinh ngạc thốt lên:

“Chùm Gián thiệt hả? Mình nói đại mà đúng sao?”

Nó vội vã đi qua cái lỗ hổng mở ra trên tường và đặt chân lên bậc cầu thang xoắn bằng đá, những bậc thang này từ từ di chuyển lên cao theo vòng xoắn tròn ốc khi cánh cửa đóng lại sau lưng Harry, đem nó lên tới một cánh cửa bằng gỗ sồi bóng lưỡng có nắm cửa bằng đồng sáng choang.

Nó nghe thấy có tiếng nói vọng ra từ bên trong. Nó bước ra khỏi bậc thang, lưỡng lự chưa biết làm sao, thì nghe một giọng giọng nói:

“Cụ Dumbledore à, tôi e rằng cụ không nhìn thấy mối liên hệ, không nhìn thấy gì hết!”

Đó là giọng nói của ông Bộ trưởng Bộ Pháp Thuật, Cornelius Fudge. Ông tiếp tục:

“Ông Ludo nói hoàn toàn có khả năng là Bertha đi lạc. Tôi đồng ý là đã có lúc chúng ta tưởng là sẽ kiếm ra được bà ta, nhưng mà cũng vậy thôi, chúng ta chẳng có chứng cứ gì về trò gian lận phi pháp cả, cụ Dumbledore à, chẳng có bằng cứ gì hết. Bởi vì sự biến mất của bà ta là có liên hệ với sự việc mất tích của ông Crouch ...”

Giọng quạu quọ của thầy Moody vang lên:

“Và ông nghĩ chuyện gì đã xảy ra cho ông Crouch hả ông Bộ trưởng?”

Ông Fudge nói:

“Tôi thấy có hai khả năng, Thần Sáng à. Hoặc là ông Crouch cuối cùng đã phát điên, điều này có thể lắm chớ, tôi chắc là ông cũng đồng ý, do hoàn cảnh cá nhân của ông... ông mất trí rồi đi lang thang đâu đó...”

Cụ Dumbledore điềm đạm nói:

“Trong trường hợp đó thì ông đã đi lang thang cực kỳ lạ, ông Cornelius à.”

Ông Fudge có vẻ bối rối:

“À, hoặc là... Ồ, tôi sẽ bảo lưu sự phán đoán cho đến sau khi tôi nhìn thấy nơi mà ông Crouch được tìm thấy, nhưng mà các ông nói là chỉ qua khỏi toa xe nhà Beauxbatons một quãng nhỏ thôi hả? Cụ Dumbledore, cụ biết người đàn bà đó là gì không?”

Cụ Dumbledore nhỏ nhẹ đáp:

“Tôi coi bà ấy là một nữ hiệu trưởng rất có năng lực... và là một người khiêu vũ giỏi.”

Ông Fudge nổi giận:

“Thôi mà, cụ Dumbledore! Cụ không nghĩ là cụ có thể đã nghĩ tốt cho bà ta chỉ vì lão Hagrid à? Không phải tất cả bọn họ đều trở nên vô hại cả đâu... ấy là nếu quả thật cụ có thể coi lão Hagrid là vô hại, ngay cả khi lão vẫn khoát kết tội quái vật.”

Cụ Dumbledore vẫn bình thản nói:

“Tôi không nghi ngờ gì bà Maxime hơn ông Hagrid cả... Tôi nghĩ có lẽ chính ông mới là người có định kiến đó, ông Cornelius à.”

Thầy Moody cầu nhàu:

“Chúng ta có thể kết thúc cuộc thảo luận này không?”

Ông Fudge mất kiên nhẫn:

“Phải, phải, vậy... chúng ta hãy đi xuống sân trường xem xét thôi.”

Thầy Moody nói:

“Không, không phải chuyện đó. Cuộc thảo luận nên tạm ngừng bởi vì Potter có điều muốn nói với cụ, cụ Dumbledore à. Cậu bé đang đứng ở ngoài cửa.”

30. Chương 30

Chương 30 - CÁI TƯỢNG KÝ

Cánh cửa văn phòng mở ra. Thầy Moody nói:

“Chào con, Potter. Con vào đây!”

Harry bước vào. Trước đây nó đã từng vào văn phòng cụ Dumbledore một lần. Căn phòng hình tròn rất đẹp, trên tường treo đầy những bức chân dung của các ông bà hiệu trưởng tiền nhiệm, tất cả đều ngủ say, ngực họ nhẹ nhàng nhô lên xẹp xuống.

Ông Cornelius Fudge đứng lên cạnh bàn của cụ Dumbledore, mặc một tấm áo trùm vải sọc mà ông thường mặc và tay cầm cái nón hình trái dưa màu xanh biếc pha vàng chanh. Ông Fudge vui vẻ bước tới trước, nói:

“Harry! Cháu khỏe không?”

Harry nói dối:

“Dạ, cháu khỏe ạ.”

Ông Fudge lại nói:

“Chúng tôi đang nói chuyện về cái đêm mà ông Crouch xuất hiện trong sân trường. Chính cháu là người đã tìm thấy ông ta, đúng không?”

Harry đáp:

“Dạ, phải.”

Và rồi cảm thấy có giả đồ như không nghe thấy câu chuyện mà mọi người đang nói thì cũng chẳng được, nó đành nói thêm:

“Nhưng con không nhìn thấy bà Maxime ở đâu hết, và bà ấy có nghề lẫn lút, đúng không ạ?”

Cụ Dumbledore mỉm cười với Harry từ đằng sau lưng ông Fudge, đôi mắt của cụ long lanh nhấp nháy.

Ông Fudge có vẻ bối rối:

“Ừ, thôi, chúng tôi sắp phải đi dạo một chút trong sân trường. Harry, cháu có thể cảm phiền cho chúng tôi... có lẽ cháu nên trở về lớp của cháu...”

Harry nói nhanh, nhìn thẳng vào cụ Dumbledore:

“Thưa thầy, con muốn nói chuyện với thầy.”

Cụ Dumbledore nhìn Harry dò xét thật nhanh. Cụ nói:

“Con chờ thầy ở đây nghe, Harry. Các thầy đi kiểm tra sân trường không lâu đâu.”

Ba người lớn im lặng đi ngang qua Harry để ra ngoài và đóng cánh cửa lại.

Sau chừng một phút hay cỡ đó, Harry nghe tiếng lộc cộc cái chân gỗ của thầy Moody nhỏ dần phía hành lang bên dưới. Nó nhìn quanh.

“Chào Fawkes!”

Fawkes là con chim phượng hoàng của cụ Dumbledore. Nó đang đứng trên một cây sào bằng vàng bên cạnh cửa sổ. Nó bự bằng một con ngỗng với bộ lông lông lẩy màu vàng và tía. Fawkes vẫy sột soạt bộ đuôi dài của nó và nháy mắt với Harry một cách hiền lành tử tế.

Harry ngồi xuống cái ghế đặt trước bàn cụ Dumbledore. Suốt nhiều phút liền, nó cứ ngồi đó mà ngắm các ông hiệu trưởng già và các bà hiệu trưởng già ngáy pho pho trong các khung tranh, suy nghĩ đến những điều mà nó vừa nghe, và đưa ngón tay lên sờ cái thẹo của nó. Bây giờ cái thẹo đã hết đau rồi.

Không biết tại sao, nhưng bây giờ ở trong văn phòng cụ Dumbledore, nó cảm thấy bình tĩnh hơn nhiều, biết là chỉ lát nữa thôi là nó có thể kể cho cụ nghe về giấc mơ của nó. Harry nhìn lên những bức tường đằng sau cái bàn giấy. Cái nón Phân loại cũ rách vá chằng vá đụp nằm trên một cái kệ. Bên cạnh cái nón là một cái hộp kiếng đựng một thanh gương bạc hết sức trắng lẹ, với chuôi gương cẩn những viên hồng ngọc rất to. Harry nhớ ngay đây là thanh gương mà nó đã có lần rút ra từ cái nón Phân loại hồi nó học năm thứ hai. Thanh gương này ngày xưa thuộc về Godric Gryffindor, người sáng lập ra nhà Gryffindor của Harry. Harry nhìn chăm chú thanh gương, nhớ lại cái cách mà thanh gương đã giúp đỡ nó khi mà nó tưởng đâu không còn chút hy vọng gì nữa... Bỗng Harry nhận thấy một mảng ánh sáng bạc đang nhảy múa lung linh trên cái hộp kiếng. Nó nhìn quanh xem nguồn xuất phát của ánh sáng đó, thì chỉ nhìn thấy một mảng sáng bạc rực rỡ phát ra từ một cái tủ ở đằng sau lưng. Cánh cửa của cái tủ này đóng không kín lắm. Harry ngáp ngừng, liếc con Fawkes một cái, rồi đứng dậy, đi ngang qua văn phòng, kéo cánh cửa tủ ra.

Bên trong cánh cửa là một cái chậu cạn bằng đá, có những nét chạm khắc kỳ cụ quanh mép: những cổ tự và những ký hiệu mà Harry không nhận ra được. Ánh sáng bạc lung linh xuất phát từ bên trong cái chậu, một thứ mà Harry chưa từng nhìn thấy trước đây. Nó không thể nói rõ cái chất đó là chất lỏng hay chất khí. Đó là một thứ bạc sáng trắng và chuyển động không ngừng. Bề mặt của chất đó xôn xao như mặt nước gió đùa, và rồi lại tựa như mây, nó tách ra và cuộn lại mượt mà. Cái chất đó giống như ánh sáng làm bằng chất lỏng – hay giống như gió làm bằng chất rắn - Harry không thể nào kết luận được.

Nó muốn sờ vào cái đó, để xem cảm giác như thế nào, nhưng kinh nghiệm về thế giới pháp thuật trong gần bốn năm qua đã dạy cho Harry biết là thò tay vô một cái chậu đầy một thứ mà mình không biết là cái gì thì đúng là một trò ngu ngốc. Vì vậy nó rút cây đũa phép từ bên trong áo chùng ra, hồi hộp nhìn quanh văn phòng một cái nữa, rồi lại nhìn cái chất bên trong chậu, xong chọc thử cây đũa phép vô trong đó.

Bề mặt của cái chất óng ánh bạc trong chậu bắt đầu cuộn xoáy lên rất nhanh.

Harry cúi xuống gần hơn, đầu nó thò tuốt vô trong tủ. Cái chất như bạc ấy dần trở nên trong suốt, ngó giống như thủy tinh vậy. Harry ngó xuống, tưởng nhìn thấy đáy chậu bằng đá – nhưng lại thấy dưới bề mặt của cái chất bí mật đó là một căn phòng cực kỳ lớn, một căn phòng mà nó thấy như thể nhìn qua một cái cửa sổ tròn ở trên trần nhà.

Căn phòng được chiếu sáng mờ mờ; Harry nghĩ có lẽ căn phòng này nằm dưới đất, bởi vì không thấy cửa sổ nào hết, chỉ có những ngọn đuốc thấp trên những giá đuốc, giống như những cây đuốc thấp sáng những bức tường của lâu đài Hogwarts. Harry cúi mặt xuống thấp đến nỗi mũi nó chỉ cách cái chất trong suốt đó chừng một phân, và nó thấy từng hàng từng hàng phù thủy và pháp sư đang ngồi quanh, dọc theo những bức tường, trên những cái có vẻ như là những băng ghế được nhô lên cao thấp tùy theo địa vị. Ở ngay chính giữa phòng là một cái ghế trống. Cái ghế có cái vẻ gì đó khiến cho Harry có cảm giác ớn ớn. Quanh tay ghế là xiềng xích, như thể vẫn dùng để trói người ngồi vào đó.

Chỗ này là đâu? Chắc chắn không phải là trường Hogwarts rồi. Harry chưa từng thấy một căn phòng nào như vậy ở đây, trong lâu đài này. Hơn nữa, đám đông trong căn phòng bí mật dưới đáy chậu toàn là người lớn, và Harry Potter biết là không thể có nhiều giáo viên như vậy ở trường Hogwarts. Nó nghĩ, có vẻ như họ đang chờ đợi cái gì đó, mặc dù nó chỉ có thể nhìn thấy cái chóp nón mà họ đội, nhưng tất cả các gương mặt dường như đều nhìn về một hướng, và không ai nói chuyện gì với nhau hết.

Cái chậu thì hình tròn, mà căn phòng Harry đang quan sát lại hình vuông, nên Harry không biết được điều gì đang xảy ra ở mấy góc phòng. Nó chồm tới sát hơn, thò đầu xuống cố gắng nhìn...

Chóp mũi của nó đụng vào cái chất kỳ lạ mà nó đang nhìn xuyên qua.

Vẫn phòng của cụ Dumbledore bỗng nhiên chòng chành lắc lư dữ dội - Harry bị quăng tới trước và cắm đầu vô cái chất bên trong chậu...

Nhưng đầu nó không đụng trúng đáy chậu, mà nó té xuống, rớt xuyên qua cái gì đó đen hù và lạnh như băng; như thể nó bị hút vô một cái vực nước xoáy tối đen...

Rồi bỗng nhiên, Harry nhận thấy nó đang ngồi, trên một cái băng ghế ở cuối căn phòng dưới đáy chậu, một cái băng ghế nhô cao hơn những băng ghế khác. Nó ngước nhìn lên trần nhà bằng đá, tưởng như nhìn thấy cái cửa sổ tròn mà hồi nãy nó đã chăm chú nhìn xuyên qua, nhưng bên trên chẳng có gì khác hơn một tấm trần bằng đá chắc chắn và tối đen.

Harry nhìn quanh, vừa thở nhanh vừa thở mạnh. Không một pháp sư hay phù thủy nào nhìn nó hết. (Ít nhất cũng phải có đến hai trăm người cả thầy.) Không có người nào có vẻ để ý thấy một thằng nhóc mười bốn tuổi vừa lọt từ trần nhà xuống ngồi giữa họ. Harry quay sang vị pháp sư ngồi bên cạnh nó trên băng ghế và thốt lên một tiếng kêu kinh ngạc, một tiếng kêu vang dội khắp căn phòng yên tĩnh.

Nó đang ngồi ngay kế bên cụ Albus Dumbledore.

Harry vội nói giọng lắp bắp líu quíu:

“Thưa thầy! Con xin lỗi... con không có ý định... con chỉ dòm vô cái chậu ở trong tủ ... con... đây là đâu hả thầy?”

Nhưng cụ Dumbledore không nhúc nhích cũng không trả lời. Cụ hoàn toàn phớt lờ Harry. Như tất cả mọi pháp sư và phù thủy đang ngồi trên băng ghế, cụ Dumbledore nhìn đắm đắm vào cái góc đằng xa của căn phòng, ở đó có một cánh cửa.

Harry cũng nhìn cụ Dumbledore, hết sức lúng túng, rồi nhìn quanh cái đám đông lặng lẽ đang chăm chú đó, rồi lại nhìn cụ Dumbledore. Và bỗng nhiên đầu óc nó chợt lóe sáng...

Trước đây có một lần, Harry đã nhận thấy nó ở một nơi mà không ai có thể nhìn thấy hay nghe được tiếng nó. Lần đó, nó đã chìm đắm vô một trang nhật ký bị phù phép, vô ngay trong ký ức của một người khác... và lần này chuyện tương tự dường như đang xảy ra, trừ khi nó nhầm to...

Harry giờ bàn tay phải lên, ngáp ngừng, rồi hăng hái vẫy lia lịa ngay trước mặt cụ Dumbledore. Cụ Dumbledore không hề chớp mắt, không hề quay lại nhìn Harry, cũng không hề nhúc nhích chút nào. Và điều đó, theo ý kiến của Harry, coi như đã giải thích rõ vấn đề rồi. Cụ Dumbledore không đời nào phớt lờ nó như vậy. Hẳn là nó đang ở trong ký ức của một người nào đó, và cụ Dumbledore đây không phải là cụ Dumbledore hiện tại. Nhưng mà chắc cũng không đến nỗi là xưa lắm... Cụ Dumbledore ngồi kế bên nó đây cũng đã râu tóc bạc phơ y như cụ Dumbledore hiện giờ. Nhưng mà chỗ này là chỗ nào? Tất cả những pháp sư và phù thủy ở đây đang chờ đợi cái gì? Harry nhìn quanh một cách kỹ lưỡng hơn. Như nó đã nghi ngờ khi còn quan sát từ bên trên, căn phòng này hầu như chắc chắn là nằm dưới lòng đất, Harry nghĩ, giống như một căn hầm hơn là một căn phòng. Không khí trong phòng ngột ngạt và ẩm đậm. Trên tường không có bức tranh nào hết, cũng không có trang trí nào khác. Chỉ có hàng loạt băng ghế, nhô lên cao thấp khác nhau trong khắp căn phòng, tất cả đều được sắp đặt ở vị trí sao cho đều có tầm nhìn rõ ràng hướng về cái ghế đầy xiềng xích quanh tay ghế.

Harry chưa kịp đi tới kết luận nào về cái chỗ mà mọi người đang ngồi đây là đâu, thì nó nghe có tiếng chân. Cánh cửa ở tuốt góc đằng kia của căn hầm mở ra và ba người bước vào - hay nói chính xác là một người đàn ông và hai Giám ngục Azkaban.

Bên trong thân thể Harry chợt lạnh giá. Những Giám ngục Azkaban là những sinh vật cao lớn, đeo mũ trùm kín mặt. Họ lướt chậm chậm về phía cái ghế trống ở giữa phòng, mỗi giám ngục xốc một cánh tay của người đàn ông bằng bàn tay trông như chết ngắc thối rữa. Người đàn ông bị họ xốc đi hầu như sắp chết giắc, và Harry cũng không chê trách ông ta được... Nó biết đây chỉ là ký ức nên mấy giám ngục Azkaban không thể chạm vào nó, nhưng mà nó vẫn còn nhớ quyền lực của bọn giám ngục đó quá rõ. Đám đông đang

chăm chú nhìn hơi bị dội lại khi hai Giám ngục Azkaban đặt người đàn ông trên chiếc ghế xiềng xích rồi rút lui khỏi căn phòng. Cánh cửa đóng mạnh lại sau lưng họ.

Harry nhìn xuống người đàn ông ngồi trong chiếc ghế và nhận ra đó là ông Karkaroff.

Không giống như cụ Dumbledore, ông Karkaroff trông trẻ hơn nhiều; mái tóc và bộ râu dê hầy còn đen. Ông không khoác áo lông thú láng mượt, mà mặc một bộ áo chùng mỏng rách te tua. Ông đang run rẩy. Ngay trong lúc Harry đang nhìn, xiềng xích trên tay ghế thỉnh thoảng sáng lên vàng chói và vươn dài ra như rắn, tự quấn vào cánh tay ông Karkaroff, trói ghịt ông vào cái ghế.

Bên trái Harry vang lên một giọng cộc lốc:

“Igor Karkaroff!”

Harry quay đầu lại nhìn và thấy ông Crouch đứng lên ở giữa băng ghế bên cạnh nó. Tóc ông Crouch cũng đen, mặt ông không đến nỗi nhăn nheo lắm. Trông ông gọn gàng và lạnh lợi. Ông Crouch nói:

“Ông được đưa từ nhà ngục Azkaban đến đây để trình chứng cứ cho Bộ Pháp Thuật. Ông đã khiến cho chúng tôi hiểu rằng ông có những thông tin quan trọng muốn cung cấp cho chúng tôi.”

Ông Karkaroff cố gắng hết sức ngồi thẳng lên, dù bị trói chặt vào ghế.

“Thưa ngài, tôi có thông tin.”

Mặc dù giọng ông Karkaroff rất hoảng sợ, Harry vẫn có thể nghe được cái âm điệu giả dối ngọt xớt quen thuộc trong giọng nói đó.

“Tôi mong mỗi mình có ích cho Bộ Pháp Thuật. Tôi mong muốn được giúp sức. Tôi... tôi biết Bộ Pháp Thuật đang cố gắng để... để truy quét nốt những kẻ cuối cùng trong đám ủng hộ Chúa tể Hắc ám. Tôi rất sốt sắng muốn trợ giúp các vị trong bất cứ trường hợp nào tôi có thể...”

Tiếng rì rầm lan ra trong đám pháp sư và phù thủy ngồi trên băng ghế. Một số đang quan sát Karkaroff với sự thích thú, những người khác tuyên bố không tin nổi. Sau đó, Harry nghe, rất rõ ràng, từ phía bên kia của cụ Dumbledore, một giọng gầm gừ quen thuộc thốt lên:

“Rác rưởi!”

Harry chồm tới trước để có thể nhìn qua cụ Dumbledore. Thầy Moody Mắt-Điên đang ngồi bên đó. Hình dáng của thầy Moody Mắt-Điên này khác biệt một cách đáng chú ý. Thầy không có một con mắt phép; mà có hai con mắt bình thường. Cả hai con mắt đó đều đang nhìn xuống ông Karkaroff, và cả hai con mắt đó đều nheo lại trong sự căm ghét dữ dội.

Thầy Moody nói nhỏ với cụ Dumbledore:

“Ông Crouch sắp thả hắn ra. Hắn đã thỏa thuận với ông ta. Tôi mất sáu tháng để tóm được hắn, để rồi ông Crouch thả hắn ra, miễn là hắn phun ra đủ những cái tên mới. Tôi thấy, chúng ta cứ nghe thông tin của hắn, rồi sau đó thả tay quăng hắn trả cho bọn Giám ngục Azkaban.”

Cụ Dumbledore khịt ra một âm thanh bất đồng nho nhỏ từ cái mũi khoằm và dài của cụ. Thầy Moody Mắt-Điên mỉm cười nhạo báng:

“À, quên, tôi quên mất là cụ không thích bọn Giám ngục Azkaban, đúng không, cụ Dumbledore?”

Cụ Dumbledore bình thản đáp:

“Đúng. Tôi e là tôi không thích họ lắm. Từ lâu tôi đã cảm thấy Bộ Pháp Thuật sai lầm khi liên minh với những sinh vật như vậy.”

Thầy Moody nhẹ nhàng nói:

“Nhưng với bọn rác rưởi này...”

Ông Crouch đang nói:

“Ông Karkaroff, ông nói ông muốn chỉ điểm tên bọn chúng, vậy chúng tôi đang nghe đây.”

Ông Karkaroff vội vàng nói:

“Ông phải hiểu rằng Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đấy luôn luôn điều hành theo cách bí mật nhất... Hắn muốn là chúng tôi.... Ý tôi nói là đám đồ đệ của hắn, và tôi giờ đây rất tiếc, tiếc một cách sâu sắc, là tôi từng đứng trong số đó...”

Thầy Moody khinh bỉ bảo:

“Nói tiếp đi.”

“...chúng tôi không bao giờ biết tên họ của đồng bọn... chỉ có một mình hắn biết chính xác tất cả chúng tôi là ai...”

Thầy Moody lầm bầm:

“Đó là một biện pháp khôn ngoan, chẳng phải sao? Để ngăn chặn những kẻ trở mặt như mi, Karkaroff, khỏi bán đứng cả lũ chúng nó.”

Ông Crouch nói:

“Nhưng ông nói là ông có một số tên họ muốn chỉ điểm cho chúng tôi kia mà?”

Ông Karkaroff nói không kịp thở:

“Dạ, tôi... tôi có mà. Và đó là tên của những tay chân quan trọng của hắn, tôi xin lưu ý quý vị điều này. Đó là những người mà tôi tận mắt chứng kiến họ nhận mệnh lệnh của hắn. Tôi cung cấp thông tin này như một biểu hiện rằng tôi hoàn tâm toàn ý từ bỏ hắn, và lòng tôi tràn đầy niềm ăn năn hối cải sâu sắc đến nỗi tôi khó mà có thể...”

Ông Crouch đành giọng:

“Những cái tên đó là gì?”

Karkaroff hít một hơi thật sâu. Ông nói:

“Đó là Antonin Dolohov. Tôi... tôi đã nhìn thấy hắn tra tấn vô số dân Muggle và... và những người không theo phe Hắc ám.”

Thầy Moody lầm bầm:

“Và mi cũng đã tiếp tay làm chuyện đó.”

Ông Crouch nói:

“Chúng tôi đã bắt ông Dolohov rồi. Ông ta đã bị bắt ngay sau khi ông bị bắt.”

Ông Karkaroff mở banh mắt ra nói:

“Thiệt hả? Tôi... tôi... vui mừng nghe tin đó.”

Nhưng trông ông ta chẳng có vẻ vui mừng gì hết.. Harry có thể nói là cái tin đó đúng là một nắm đấm vô mặt ông ta. Một trong những cái tên của ổng vậy là đã vô giá trị.

Ông Crouch lạnh lùng hỏi:

“Còn ai khác?”

“Hả? à, dạ... còn Rosier, Evan Rosier.”

Ông Crouch nói:

“Rosier đã chết. Ông ta cũng đã bị bắt ngay sau ông. Ông ta thà đánh trả hơn là lặng lẽ đầu hàng, và đã bị giết chết trong khi chống cự.”

Thầy Moody phía bên phải Harry lầm bầm:

“Hắn đem theo xuống nhĩ tỳ cả một phần xác của tôi.”

Harry quay đầu lại nhìn thầy Moody một lần nữa, và thấy thầy đang chỉ cho cụ Dumbledore coi cái mũi sứt bự chẳng của thầy.

Ông Karkaroff kêu lên, bây giờ giọng của ông ta nghe rõ nổi kinh hoàng thực sự.

“Không... không ai đáng đời hơn Rosier!”

Harry có thể nhìn thấy là ông ta bắt đầu lo lắng là chẳng có thông tin nào của ông ta còn xài được cho Bộ Pháp Thuật. Mắt của ông Karkaroff ngó lảo liên về phía cánh cửa ở góc đằng kia của căn phòng. Đằng sau cánh cửa đó, chắc chắn là bọn Giám ngục Azkaban vẫn còn đang chờ đợi.

Ông Crouch hỏi:

“Còn ai nữa không?”

Ông Karkaroff vội nói:

“Dạ, còn. Còn tên Travers... hắn tiếp tay ám sát gia đình McKinnons! Và tên Mulciber... hắn là chuyên viên lời nguyền Độc Đoán, buộc vô số người phải làm những chuyện khủng khiếp! và tên Rookwood, một tên gián điệp, hắn đã tuồn thông tin hữu ích từ trong nội bộ Bộ Pháp Thuật cho Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đấy.”

Lần này, Harry có thể nói rằng ông Karkaroff đã đào trúng vàng. Đám đông quan sát đều xúm nhau bàn tán rì rầm:

“Rookwood à? Có phải ông Augustus Rookwood của Bộ Cơ mật không?”

Ông Crouch nói, gạt đầu với một ngụm phù thủy ngồi trước mặt ông, người này bắt đầu hí hoáy ghi lên tấm giấy da của ngụm.

Ông Karkaroff sốt sắng:

“Đúng là hắn ta. Tôi tin là hắn đã sử dụng một mạng lưới các pháp sư được bố trí chu đáo, cả bên trong lẫn bên ngoài Bộ để thu thập tin tức...”

Ông Crouch nói:

“Nhưng chúng tôi đã biết ông Travers và ông Mulciber. Tốt lắm, ông Karkaroff, nếu đó là tất cả, ông sẽ được đưa trở lại nhà ngục Azkaban trong khi chờ đợi chúng tôi quyết định...”

Ông Karkaroff kêu lên:

“Chưa hết! Xin chờ một lát... tôi còn biết nhiều cái tên khác nữa.”

Harry có thể nhìn thấy ông Karkaroff toát mồ hôi hột trong ánh đuốc, làn da trắng bệch của ông tương phản mạnh mẽ với màu đen của tóc và râu ông.

Ông hét lớn:

“Snape! Severus Snape!”

Ông Crouch nói một cách khinh miệt:

“Ông Snape đã được hội đồng này xét xử trắng án. Ông ta đã được cụ Dumbledore xác minh.”

“Không!”

Ông Karkaroff thét, kéo căng đám xiềng xích đang trói chặt ông ta vào cái ghế.

“Tôi cam đoan mà! Severus Snape là một Tử thần Thực tử!”

Cụ Dumbledore đứng lên. Cụ điềm đạm nói:

“Tôi đã đưa ra chứng cứ về việc này rồi. Severus Snape đúng thiệt là một Tử thần Thực tử. Tuy nhiên, ông ta đã quay trở về chính nghĩa trước khi Chúa tể Voldemort sụp đổ, và ông ta đã trở thành gián điệp cho chúng ta, đó là một sự nguy hiểm rất lớn cho cá nhân ông ta. Bây giờ ông ta chẳng còn chút Tử thần Thực tử gì hơn chính tôi đây cả.”

Harry quay lại nhìn thầy Moody Mắt-Điên đằng sau lưng cụ Dumbledore. Trên mặt thầy mang một vẻ nghi ngờ sâu sắc.

Ông Crouch lạnh lùng nói:

“Tốt lắm, ông Karkaroff, ông đã có giúp thông tin. Tôi sẽ xem lại trường hợp của ông. Trong thời gian chờ đợi, ông sẽ trở về nhà ngục Azkaban ...”

Giọng ông Crouch nhỏ dần. Harry nhìn quanh, căn hầm biến đi như thể được làm bằng khói, mọi thứ nhòa đi, nó chỉ còn nhìn thấy chính bản thân nó mà thôi... tất cả những thứ khác đều là bóng tối xoáy tít...

Và rồi, căn hầm lại hiện ra. Harry đang ngồi ở một chỗ khác, vẫn trên băng ghế cao nhất, nhưng bây giờ lại là bên trái của ông Crouch. Không khí dường như rất khác: nhẹ nhõm hơn, thậm chí còn hấp dẫn hơn nữa. Những phù thủy và các pháp sư ngồi chung quanh, dọc theo các bức tường, đang nói chuyện với nhau, như thể họ đang bàn tán về một sự kiện thể thao nào đó.

Harry để ý thấy một phù thủy ngồi ở lưng chừng dãy băng ghế đối diện. Cô ta có một mái tóc vàng ngắn, mặc một cái áo đầm dài đỏ tươi, và đang mút một đầu cây viết lông ngỗng màu xanh axit. Không thể nhầm lẫn vô đâu được, đó chính là cô Rita Skeeter hồi còn trẻ. Harry nhìn quanh; cụ Dumbledore lại đang ngồi bên cạnh nó, mặc một bộ áo chùng khác. Ông Crouch lộ rõ vẻ mệt mỏi và không biết tại sao về mặt ông hốc hác hơn và hung tợn hơn... Harry chợt hiểu. Đó là một kỷ ức khác, một ngày khác... một phiên xử khác.

Cánh cửa ở góc phòng lại mở ra, và ông Ludo Bagman bước vào phòng.

Tuy nhiên, đây không phải là một Ludo Bagman hết thời, mà là một Ludo Bagman rõ ràng đang ở đỉnh cao của một cầu thủ Quidditch sung sức. Lúc này mũi của ông chưa bị gãy; ông cao lớn, gọn gàng, và lực lưỡng. Ông Bagman có vẻ căng thẳng khi ông ngồi xuống cái ghế bị xiềng, nhưng nó không trói cột ông như đã từng xích chặt ông Karkaroff. Ông Bagman, có lẽ nhẹ nhõm phần nào vì không bị xích, liếc nhìn chung quanh đám đông đang theo dõi phiên xử, vẫy chào vài người trong đám đông, và nặn ra được một nụ cười nhỏ trên gương mặt.

Ông Crouch nói:

“Ông Ludo Bagman, ông được đem ra trước Hội đồng Luật pháp Pháp thuật để trả lời về những cáo buộc liên quan đến những hoạt động của bọn Tử thần Thực tử. Chúng tôi đã nghe những bằng chứng chống lại ông, và sắp sửa đưa ra phán quyết. Ông có điều gì muốn bổ sung vào lời khai của ông trước khi tòa tuyên án không?”

Harry không thể tin vào tai nó được. Ông Ludo Bagman là Tử thần Thực tử?

Ông Bagman mỉm cười lúng túng:

“Chỉ xin...Vâng... tôi biết tôi đã có hơi ngu ngốc...”

Một vài phù thủy và pháp sư ngồi trên những dãy ghế chung quanh mỉm cười khoan dung. Ông Crouch không tỏ ra vẻ đồng cảm chút nào. Ông đang ngó chăm chăm ông Ludo Bagman với vẻ mặt cực kỳ nghiêm khắc và căm ghét.

“Chà, ông chưa từng nói lời nào thật hơn được.”

Giọng ai đó lau bầu khô khan với cụ Dumbledore đằng sau lưng Harry. Nó quay đầu lại nhìn thấy thầy Moody lại đang ngồi đó.

“Nếu tôi không biết rõ hắc ngu ngốc từ hồi nào tới giờ, thì chắc là tôi đã cho là tại mấy trái Bludger đã động vô đâu hắc để lại hậu quả vĩnh viễn...”

Ông Crouch nói:

“Ông Ludo Bagman, ông bị bắt quả tang đang chuyển giao thông tin cho thuộc hạ của Voldemort. Vì điều này, tôi đề nghị mức án giam vào ngục Azkaban tối thiểu là...”

Nhưng lúc đó, từ đám đông ngồi trên các băng ghế xung quanh vang lên những tiếng la ó giận dữ, nhiều phù thủy và pháp sư ngồi dọc các bức tường đứng cả dậy, lắc đầu và vung nắm đấm về phía ông Crouch.

Ông Bagman tha thiết nói với đám đông đang ì xèo:

“Nhưng mà như tôi đã nói với quý vị rồi, tôi không biết gì hết! Không biết chút xíu nào, thật mà! Lão Rookwood là một người bạn của ba tôi... tôi không hề có chút xíu nghi ngờ nào là ông đi theo phe Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đấy! Tôi cứ tưởng tôi đang thu thập tin tức cho phe ta! Và ông Rookwood cứ hứa hẹn sẽ kiếm cho tôi một công việc ở Bộ Pháp Thuật sau này... Một khi thời chơi Quidditch của tôi đã hết, quý vị biết đó... ý tôi nói là tôi không thể để ấy trái Bludger động vô đầu mình suốt đời, có đúng vậy không?”

Trong đám đông nổi lên tiếng cười khúc khích.

Ông Crouch lạnh lùng nói:

“Tôi sẽ đưa việc này ra biểu quyết.”

Ông Crouch quay về phía bên phải của căn hầm:

“Bồi thẩm đoàn xin vui lòng giơ tay biểu quyết... người nào tán thành bỏ tù...”

Harry nhìn về phía bên phải của căn hầm. Không một người nào giơ tay. Nhiều phù thủy và pháp sư chung quanh bắt đầu vỗ tay. Một phù thủy trong bồi thẩm đoàn đứng lên. Ông Crouch quát ngay:

“Xin mời!”

Bà phù thủy nói không ra hơi:

“Chúng tôi chỉ muốn chúc mừng ông Bagman vì đã chơi hết mình cho đội Anh trong trận Quidditch đấu với đội Thổ Nhĩ Kỳ hồi thứ bảy vừa rồi.”

Ông Crouch giận điên lên được. Nhưng giờ đây căn hầm đã rung lên vì tiếng vỗ tay hoan hô. Ông Bagman đứng dậy, cúi mình chào và tươi cười rạng rỡ.

“Đồ ti tiện!”

Ông Crouch lau bầu chửi rửa khi ngồi xuống bên cạnh cụ Dumbledore, nhìn ông Bagman đi ra khỏi căn hầm:

“Rookwood đúng là có kiếm được cho hắn một công việc... cái ngày mà Ludo gia nhập vào hàng ngũ chúng ta sẽ là một ngày buồn thảm cho Bộ Pháp Thuật, thực vậy...”

Căn hầm lại tan biến một lần nữa. Và khi căn hầm hiện ra trở lại, Harry nhìn quanh. Nó và cụ Dumbledore vẫn đang ngồi bên cạnh ông Crouch, nhưng không khí lúc này lạ lùng chưa từng thấy. Hoàn toàn im lặng, chỉ vang lên tiếng nấc nghẹn khô khốc của một bà phù thủy trông mỏng manh yếu ớt đang ngồi kế bên ông Crouch. Bà nắm chặt cái khăn tay chặn miệng mình, run rẩy.

Harry nhìn ông Crouch, thấy ông hốc hác và xám ngoét hơn cả trước đây nữa. Một mạch máu đang co giật trên thái dương của ông.

Ông nói, giọng nói vang dội trong sự lặng trang của căn hầm:

“Dem chúng vào.”

Cánh cửa ở góc phòng lại một lần nữa mở ra. Lần này sáu viên giám ngục Azkaban bước vào, kẹp sườn một nhóm bốn người. Harry nhìn thấy những người ngồi trong đám đông đều quay lại nhìn lên ông Crouch. Một số người xì xào với nhau.

Bọn giám ngục Azkaban đặt mỗi người trong số bốn người đó ngồi lên một cái ghế đầy xiềng xích giờ đây đã đặt giữa căn hầm. Họ gồm một người đàn ông thần hình chắc nịch cứ ngáy ra nhìn ông Crouch; một người đàn ông khác ốm hơn và trông bồn chồn, lo lắng hơn, con mắt cứ lăm lét nhìn đám đông; một người đàn bà tóc đen dày bóng mượt, mắt búp, ngồi trên cái ghế như thể ngồi trên gai vàng; và một thiếu niên chừng mười tám mười chín tuổi, có vẻ như đã bị hóa đá. Cậu trai trẻ run bần bật, mái tóc màu rơm xòa

xuống khuôn mặt lấm tẩm tàn nhang đã trắng bệch màu sữa. Bà phù thủy mong manh ngồi bên cạnh ông Crouch bắt đầu nhấp nhẩm trên chỗ ngồi của bà, úp mặt vào cái khăn tay rên rỉ khóc lóc.

Ông Crouch đứng lên. Ông nhìn xuống bốn người ngồi phía trước ông, trên gương mặt mông chỉ có thuần một sự căm ghét. Ông Crouch nói rõ ràng:

“Các người được đưa đến đây trước Hội đồng Luật pháp Pháp thuật để chúng tôi phán xử các người, về một tội ác cực kỳ ghê gớm...”

Cậu con trai có mái tóc màu rơm kêu lên:

“Ba... ba ơi... Xin ba...”

Ông Crouch càng nói giọng lớn hơn nữa, át tiếng đứa con trai của ông:

“... đến nỗi chúng ta hiếm khi nào nghe một vụ tương tự như vậy trong tòa án này. Chúng tôi đã nghe những chứng cứ chống lại các người. Bốn người đã bị buộc tội bắt cóc một Thần Sáng – ông Frank Longbottom – và bắt họ phải chịu lời nguyền Tra Tấn, vì cho là ông ta biết chỗ ẩn náu hiện thời của ông chủ lưu vong của các người, Kê-mà-chớ-gọi-tên-ra ...”

Cậu trai bị trói chặt trên cái ghế dưới kia thét lên:

“Ba ơi, con không có làm! Con không hề làm, con thề mà ba, đừng đem con giao trở vô tay Giám ngục Azkaban.”

Ông Crouch gào lớn:

“Các người còn lún sâu vào tội ác hơn khi áp đặt lời Nguyền Tra tấn lên bà vợ của ông Frank Longbottom, khi ông ấy không chịu cung cấp thông tin cho các người. Các người mưu toan phục hồi quyền lực của Kê-mà-chớ-gọi-tên-ra đó, và để hồi phục lại cuộc sống tàn bạo mà các người tưởng sẽ được hưởng thụ khi hấn hùng mạnh. Bây giờ tôi xin hỏi ý kiến bồi thẩm đoàn...”

“Má!”

Cậu con trai ngồi bên dưới gào lên, và bà phù thủy mong manh bên cạnh ông Crouch bắt đầu khóc nức nở, người cứ lắc lư, chồm tới trước rồi lại ngã ra sau.

“Má ơi, can ba đi má! Con không làm chuyện đó! KHÔNG phải con đâu!”

Ông Crouch quát lên:

“Bây giờ tôi xin hỏi bồi thẩm đoàn. Nếu quý vị tin như tôi tin là những tội ác này xứng đáng giam chung thân trong nhà ngục Azkaban thì xin quý vị giơ tay lên.”

Các phù thủy và pháp sư ngồi ở bên phải căn hầm đồng loạt giơ tay lên. Đám đông ngồi dọc các bức tường chung quanh bắt đầu vỗ tay như đã vỗ tay mừng cho ông Bagman, về mặt họ đầy vẻ thắng lợi dã man. Cậu con trai òa ra gào khóc.

“KHÔNG! Má ơi, đừng! Con không hề làm chuyện đó, con không có làm mà, con không hề biết gì hết. Đừng giao con cho họ, má ơi, đừng để ba làm như vậy!”

Bọn Giám ngục Azkaban lướt trở vào căn hầm. Ba kẻ đồng bọn của cậu trai lặng lẽ đứng dậy; người đàn bà mi mắt bực ngược nhìn ông Crouch và kêu lớn:

“Chúa tể Hắc ám sẽ lại trỗi dậy, lão Crouch à! Mày cứ quăng chúng tao vào Azkaban; chúng tao sẽ chờ đợi! Chúa tể Hắc ám sẽ trỗi dậy một lần nữa và sẽ đến giải cứu chúng tao, sẽ ban thưởng chúng tao nhiều hơn bất cứ thuộc hạ nào của ngài! Chỉ có chúng tao là những kẻ trung thành! Chỉ có chúng tao là cố công tìm kiếm ngài!”

Nhưng cậu trai trẻ thì cố vùng vẫy khỏi tay của bọn Giám ngục Azkaban; ngay cả Harry cũng có thể thấy sức mạnh lạnh giá hút kiệt tinh thần sức lực người ta của bọn Giám ngục Azkaban bắt đầu ảnh hưởng đến nó.

Khi người đàn bà đi ra khỏi căn hầm, đám đông nhao báng mụ, một số đứng cả lên. Cậu trai vẫn cố sức vùng vẫy. Cậu gào lên với ông Crouch:

“Con là con của ba mà! Con là con trai của ba!”

Ông Crouch thét trả lại, con mắt của ông chột lồi hẳn ra:

“Mày không phải là con tao! Tao không có con trai!”

Người đàn bà mong manh bên cạnh ông Crouch nấc lên một tiếng lớn rồi đổ gục xuống ghế ngồi. Bà đã ngất xỉu. Ông Crouch dường như không chú ý. Ông đang mãi quát bọn Giám ngục Azkaban, nước miếng phun phèo phèo khỏi miệng:

“Đem chúng đi! Đem chúng đi ngay! Và để chúng thối rửa ở trong đó!”

“Ba ơi! Ba, con không có liên can mà! Không! KHÔNG! Ba ơi, xin đừng...”

“Harry, thầy nghĩ là đã tới lúc trở lại văn phòng của thầy rồi.”

Bên tai Harry vang lên một giọng nói. Nó giật mình nhìn quanh. Rồi nó nhìn sang bên cạnh.

Bên phải nó vẫn còn một cụ Dumbledore đang ngồi đó, nhìn theo con trai của ông Crouch đang bị bọn Giám ngục Azkaban kéo lê đi... và bên trái nó là một cụ Dumbledore nữa, đang nhìn thẳng vào nó.

Cụ Dumbledore ngồi bên trái Harry, nói:

“Thôi đi.”

Cụ đưa tay đỡ cái cùi chỏ của Harry. Nó cảm thấy như thần mình nó đang dâng lên trong không khí, căn hầm quanh nó tan biến đi; trong chốc lát, tất cả đều đen hù, và rồi nó cảm thấy như thể nó đang làm một động tác nhào lộn được quay chậm, rồi thành linh đáp xuống trên đôi chân, trong một nơi dường như là văn phòng được chiếu sáng rạng rỡ của cụ Dumbledore. Cái chậu đá đang lung linh mờ ảo trong cái tủ phía trước mặt nó, và cụ Dumbledore đang đứng bên cạnh nó.

Harry hoảng sợ:

“Thưa thầy, con biết là con không nên... con không có ý định... tại cánh cửa nó... nó như mở ra và...”

Cụ Dumbledore nói:

“Thầy hoàn toàn hiểu.”

Cụ nhắc cái chậu lên, bưng nó tới cái bàn giấy của cụ, đặt nó lên trên mặt bàn bóng láng, và ngồi xuống chiếc ghế đằng sau cái bàn. Thấy ra dấu cho Harry ngồi xuống đối diện với thầy.

Harry ngồi xuống, dăm dăm nhìn cái chậu đá. Cái chất đựng bên trong chậu đã trở lại trạng thái trắng bạc nguyên thủy của nó, nhẹ xoáy tròn và gợn sóng lăn tăn dưới cái nhìn chăm chú của Harry. Nó run run hỏi:

“Thưa thầy, cái gì vậy?”

Cụ Dumbledore nói:

“Cái này hả? Nó kêu là cái Tượng Ký. Đôi khi thầy cảm thấy, và thầy chắc là con cũng có lúc cảm thấy như vậy, là mình có quá nhiều suy tư và ký ức đầy nhóc trong đầu.”

“Ồ...”

Harry ú ớ, nó không thể nói một cách thành thực là nó đã từng có cảm giác giống như vậy.

Cụ Dumbledore chỉ vào cái chậu đá, nói tiếp:

“Vào những lúc đó, thầy dùng cái Tượng Ký này. Một cách xả bớt những ý tưởng dư trong đầu mình ra, để nó vô cái chậu, và khi nào rảnh rồi thì đem nó ra chiêm nghiệm. Khi những ý tưởng ở dạng này, thì việc tìm ra những mô hình và những kết nối trở nên dễ hơn nhiều, con có hiểu không?”

Harry trợn mắt nhìn cái chất màu trắng đang cuộn xoáy trong chậu, hỏi:

“Thầy nói là... cái chất đó là tư tưởng của thầy?”

Cụ Dumbledore nói:

“Đúng. Để thầy chỉ cho con xem.”

Cụ Dumbledore rút cây đũa phép từ bên trong áo chùng của cụ ra và đặt đầu đũa phép lên mái tóc bạc phơ của cụ, gần thái dương. Khi cụ lấy cây đũa phép ra, tóc cụ dường như bám dính theo đầu đũa... nhưng rồi Harry nhìn thấy thực ra đó là một sợi tơ lông lánh của cùng một chất lông màu trắng bạc đang đọng đầy trong cái chậu Tưởng Ký. Cụ Dumbledore đặt cái suy tư mới này vào trong chậu, và Harry kinh ngạc nhìn thấy chính gương mặt của nó đang bơi quanh trên bề mặt của cái chậu. Cụ Dumbledore đưa hai bàn tay dài của cụ bưng cái chậu lên và xoay, hơi giống một người tìm vàng đang đãi những mảnh vàng vụn... Và Harry nhìn thấy chính gương mặt nó biến hóa một cách êm ái thành mặt thầy Snape. Thầy Snape đang há miệng ra nói với cái trần nhà, giọng của thầy hơi vang dội:

“Nó đang trở lại... ông Karkaroff cũng vậy... mạnh hơn và rõ ràng hơn bao giờ hết...”

Cụ Dumbledore thở dài:

“Một kết nối mà ta không thể nào làm được nếu không có sự trợ giúp. Nhưng mà không sao.”

Cụ ngó qua bên trên cặp mắt kiếng nửa vàng trắng của cụ để nhìn Harry, thằng nhỏ đang há hốc miệng, nín thở nhìn gương mặt thầy Snape đang tiếp tục cuộn xoay quanh trong chậu.

“Thầy đang xài cái Tưởng ký này thì ông Fudge đến để cùng thầy họp bàn công việc, thầy bèn cất nó đi hơi vội vã. Chắc chắn là thầy đã không đóng chặt cửa tủ. Dĩ nhiên nó đã thu hút sự chú ý của con.”

Harry nói lí nhí:

“Con xin lỗi.”

Cụ Dumbledore lắc đầu:

“Tò mò không phải là một tội lỗi. Nhưng chúng ta nên hết sức cẩn thận với sự tò mò của mình. Ừ, đúng vậy...”

Hơi cau mày lại, thầy khuấy những tư tưởng bên trong cái chậu bằng cây đũa phép của thầy. Lập tức, một hình ảnh trôi lên, một cô gái mũm mĩm chừng mười sáu tuổi đang từ từ tự hình, chân cô ta vẫn còn trong chậu. Cô ta chẳng để ý gì đến Harry hay cụ Dumbledore. Khi cô ta nói, giọng cô cũng âm vang như giọng thầy Snape, như thể nó vang dội lại từ dưới đáy sâu của cái chậu đá:

“Thưa thầy Dumbledore, ảnh ếm bùa con, mà con thì chỉ trừu ảnh một chút thôi, thưa thầy. Con chỉ nói là con nhìn thấy ảnh hun Florence ở đằng sau khu nhà lồng kiếng hôm thứ năm vừa rồi...”

Cụ Dumbledore nhìn cô gái hãy còn đang xoay vòng vòng một cách lặng lẽ. Thầy buồn bã nói:

“Nhưng mà tại sao, hả Bertha, tại sao con lại đi theo anh ta trước chứ?”

Harry thì thầm:

“Bertha hả? Có phải... đó là Bertha Jorkins?”

“Phải.”

Cụ Dumbledore lại chọc vô những tư tưởng trong cái chậu. Bertha lặn mất trong đó, và cái bên trong chậu một lần nữa lại trở nên trắng mờ như bạc:

“Đó là belạn mất trong đó, và cái bên trong chậu một lần nữa lại trở nên trắng mờ như bạc:

“Đó là Bertha Jorkins mà thầy nhờ hỏi cô ta còn ở trong trường.”

Ánh sáng bạc tỏa chiếu từ cái chậu Tưởng Ký ánh lên gương mặt cụ Dumbledore, và Harry bỗng giật mình nhận ra là trông cụ già biết bao nhiêu. Dĩ nhiên, Harry biết là cụ Dumbledore đã già từ lâu lắm rồi, nhưng không biết sao mà nó không bao giờ thực sự nghĩ đến cụ Dumbledore như một ông già.

Cụ Dumbledore lặng lẽ nói:

“VẬY... Harry à, con muốn nói gì với thầy lúc trước khi con bị chìm vào suy tư của thầy?”

Harry nói:

“Dạ, thưa thầy... Con vừa mới ở trong lớp học Tiên tri... và con... ơ... ngủ gục...”

Nó ngáp ngừng ở chỗ này, tự hỏi liệu nó có bị khiển trách về chuyện này không, nhưng cụ Dumbledore chỉ đơn giản nói:

“Thầy hoàn toàn thông cảm. Cứ tiếp tục.”

Harry nói:

“Dạ, con chiêm bao... một giấc chiêm bao về Voldemort. Hắn đang tra tấn Đuôi Trùn ... thầy có biết Đuôi Trùn không...?”

Cụ Dumbledore nói ngay:

“Thầy có biết. Con cứ nói tiếp.”

“Voldemort nhận được một bức thư do cú đem tới. Hắn nói gì đó, hình như là sai lầm ngu ngốc của Đuôi Trùn đã được sửa chữa. Hắn nói ai đó đã chết. Rồi hắn nói, Đuôi Trùn sẽ không bị đem cho rắn ăn – bên cạnh cái ghế của hắn có một con rắn. Hắn nói thay vào đó hắn sẽ cho con rắn ăn con. Rồi hắn đọc lời nguyện Tra tấn trừng phạt Đuôi Trùn ... và cái thẹo của con đau đớn hết sức. Con thức dậy và cái thẹo vẫn đau ghê gớm.”

Cụ Dumbledore chỉ nhìn Harry. Nó nói:

“Ồ... chỉ có vậy thôi.”

Cụ Dumbledore lặng lẽ nói:

“Thầy hiểu rồi. Thầy hiểu. Vào những lúc khác trong năm học, cái thẹo của con có nhức nhối không, ngoại trừ lần nó đánh thức con vào mùa hè?”

“Dạ không, con... nhưng mà làm sao thầy biết là cơn đau của cái thẹo đã đánh thức con dậy hồi mùa hè?”

Cụ Dumbledore nói:

“Con không phải là người duy nhất thư từ qua lại với Sirius. Thầy cũng có liên lạc với chú ấy từ khi chú ấy rời trường Hogwarts vào năm ngoái. Chính thầy là người đã đề nghị lấy cái hang trên sườn núi làm nơi an toàn nhất cho chú ấy tạm trú.”

Cụ Dumbledore đứng dậy và bắt đầu đi qua đi lại đằng sau cái bàn giấy của cụ. Thỉnh thoảng cụ lại đặt cây đũa phép lên thái dương, rút ra một tư tưởng khác lấp lánh bạc, và thả nó vào cái chậu tưởng ký. Tư tưởng bên trong cái chậu bắt đầu xoáy tít, nhanh đến nỗi Harry không thể nào phân biệt rõ ràng cái gì ra cái gì cả: nó chỉ còn là một trạng thái nhạt nhòa màu sắc.

Vài phút sau, Harry nói nhỏ:

“Thưa thầy?”

Cụ Dumbledore dừng bước nhìn Harry. Cụ nhẹ nhàng nói:

“Thầy xin lỗi.”

Cụ ngồi trở xuống bên bàn giấy của cụ. Harry hỏi:

“Thầy có... có biết tại sao cái thẹo của con đau nhức dữ vậy không?”

Cụ Dumbledore nhìn Harry chăm chú một lát, rồi nói:

“Thầy có một giả thuyết, chỉ là giả thuyết mà thôi... Thầy tin là cái thẹo của con phát đau nhức cả khi Voldemort đến gần con, lẫn khi hắn trào lên một mối căm hận đặc biệt mạnh mẽ.”

“Nhưng... tại sao?”

“Bởi vì con và hắn đã bị một lời nguyền bắt thành kết nối với nhau. Cái thẹo đó không phải là một cái thẹo bình thường.”

“Vậy thầy nghĩ là... chuyện trong giấc mơ đó... là có thực không?”

Cụ Dumbledore nói:

“Có thể. Thầy muốn nói... có lẽ, Harry à, con có nhìn thấy Voldemort không?”

Harry nói:

“Dạ, không. Chỉ nhìn thấy cái lưng ghế mà thôi. Nhưng... mà cũng đâu có cái gì để nhìn thấy đâu, phải không thầy? Ý con nói là hắn đâu có một thân thể như người ta đâu? Nhưng... nhưng mà vậy thì làm sao hắn có thể gơ cây đũa phép lên được?”

Cụ Dumbledore lẩm bẩm:

“Thực vậy, bằng cách nào? Thực sự là bằng cách nào...”

Cả Harry và cụ Dumbledore đều không nói gì trong một lát. Cụ Dumbledore cứ dăm dăm nhìn xuyên qua căn phòng, và thỉnh thoảng lại chấm đầu cây đũa phép lên thái dương rồi thả thêm một dòng suy tư sáng ánh bạc vô cái khối đang xáo động trong cái chậu Tưởng Ký.

Cuối cùng Harry nói:

“Thưa thầy, thầy có nghĩ là Voldemort đang trở nên hùng mạnh không?”

“Voldemort hả?”

Cụ Dumbledore ngược lên khỏi cái chậu Tưởng Ký, nhìn Harry. Đó là một cái nhìn cực kỳ sắc sảo mà cụ Dumbledore đã có lần từng nhìn nó, và cái nhìn đó khiến cho Harry có cảm giác như thể cụ Dumbledore đang nhìn xuyên thấu con người nó, bằng một cái cách mà ngay cả con mắt phép của thầy Moody cũng không thể làm được. Cụ Dumbledore nói:

“Một lần nữa, Harry à, thầy chỉ có thể trả lời con bằng sự nghi ngờ của thầy mà thôi.”

Cụ Dumbledore lại thở dài, và cụ lại trông có vẻ già nua hơn, mệt mỏi hơn bao giờ hết. Cụ nói:

“Những năm mà Voldemort leo đến đỉnh cao quyền lực được đánh dấu bằng những vụ mất tích. Bertha đã biến mất không một dấu vết ở tại nơi mà người ta biết chắc chắn là nơi Voldemort ẩn tích gần đây nhất. Ông Crouch cũng biến mất... ngay trong khuôn viên sân trường này. Lại có một vụ biến mất thứ ba, một vụ mà thầy rất tiếc là Bộ Pháp Thuật không lấy làm quan trọng chút nào, bởi vì nó liên quan đến một Muggle. Tên của ông ta là Frank Bryce, ông ta sống trong một ngôi làng vốn là nơi sinh trưởng của người cha của Voldemort. Kể từ tháng tám năm ngoái đến nay, không ai nhìn thấy ông Frank đó ở đâu nữa. Con hiểu không, thầy đọc báo của dân Muggle, chứ không giống như những ông bộ trưởng của chúng ta.”

Cụ Dumbledore nhìn Harry rất ư nghiêm túc:

“Thầy thấy những vụ mất tích này dường như có liên hệ với nhau. Ông Bộ trưởng Bộ Pháp Thuật không đồng ý... như con có lẽ đã nghe rồi, khi đứng chờ bên ngoài văn phòng của thầy.”

Harry gật đầu. Sự im lặng lại ngọt ngào giữa hai người. Cụ Dumbledore thỉnh thoảng lại trích ra một dòng tư tưởng. Harry cảm thấy như thể nó nên đi về, nhưng mà sự tò mò khiến nó cứ nấn ná ở lại. Nó lại nói:

“Thưa thầy?”

Cụ Dumbledore nói:

“Gì hở, Harry?”

“Ồ... Con có được phép hỏi thầy về... về cái phiên tòa đó... ở trong cái chậu tưởng ký không?”

Cụ Dumbledore nặng nhọc trả lời:

“Con được phép. Thầy đã tham dự tòa án đó nhiều lần, nhưng có một số phiên tòa thầy có thể nhớ lại rõ ràng hơn những phiên tòa khác, đặc biệt là bây giờ...”

“Thầy biết... thầy nhớ cái phiên tòa về người con trai của ông Crouch đó? Ở... có phải họ nói về ba má của Neville không ạ?”

Cụ Dumbledore nhìn Harry một cái rất sắc:

“Chẳng lẽ Neville chưa bao giờ nói cho con biết tại sao nó lớn lên với bà của nó à?”

Harry lắc đầu, và khi lắc đầu nó đã thắc mắc là làm sao mà nó lại không hề hỏi han gì chuyện đó trong suốt bốn năm trời quen biết Neville.

Cụ Dumbledore nói:

“Phải, họ nói đến ba má của Neville. Ba của Neville là Frank, một Thần Sáng giống như giáo sư Moody vậy. Ông và vợ đã bị tra tấn lấy thông tin về nơi ẩn náu của Voldemort sau khi hắn mất quyền lực, như con đã nghe rồi đó.”

Harry nói nhỏ:

“Vậy họ đã chết rồi sao?”

Cụ Dumbledore nói, giọng đầy cay đắng mà Harry chưa hề nghe thấy trước đây:

“Không. Họ bị điên. Cả hai đều đang ở bệnh viện Thánh Mungo, chuyên điều trị thương tật Pháp thuật. Thầy tin là Neville vẫn cùng bà nó đi thăm ba má vào những kỳ nghỉ lễ. Họ không nhận ra nó.”

Harry ngồi đó, kinh hãi đến sững sờ. Nó chưa bao giờ biết... chưa bao giờ, trong suốt bốn năm, thêm bận tâm tìm hiểu...

Cụ Dumbledore nói:

“Gia đình Longbottom rất nổi tiếng. Những cuộc tấn công nhắm vào họ xảy ra sau khi Voldemort sụp đổ, khi mà mọi người cứ tưởng mình từ nay được sống yên ổn. Những cuộc tấn công này gây nên một làn sóng căm phẫn chưa từng thấy trước đây. Bộ Pháp Thuật bị áp lực đè nặng nề là phải bắt cho được kẻ đã gây ra tội ác đó. Không may, bằng cớ của Longbottom không đáng tin cậy lắm, trong điều kiện tâm thần của họ như vậy.”

Harry chậm rãi nói:

“Vậy con trai ông Crouch có thể không đáng đáng trong vụ đó.”

Cụ Dumbledore lắc đầu:

“Về chuyện đó thầy không có ý kiến.”

Harry lại ngồi yên lặng một hồi nữa quan sát cái chất bên trong chậu Tưởng Ký cuộn xoáy. Vẫn còn hai câu hỏi mà nó muốn hỏi đến cháy ruột... nhưng đó là những câu hỏi liên quan đến tội lỗi của những người còn sống... Nó nói:

“Ồ... thưa thầy, ông Bagman ...”

Cụ Dumbledore bình thản nói:

“... không hề bị cáo buộc về bất cứ hoạt động Hắc ám nào từ đó đến nay.”

Harry hấp tấp nói, mắt lại chăm chú nhìn cái bên trong chậu Tưởng Ký. Cái chất đó bây giờ xoáy chậm lại vì cụ Dumbledore đã thôi bỏ thêm vào những dòng suy tưởng của cụ.

“Dạ, nhưng mà...”

Cái chậu Tưởng Ký có vẻ như đặt câu hỏi dùm Harry. Gương mặt của thầy Snape lại bơi trên bề mặt cái chậu. Cụ Dumbledore liếc nhìn vô chậu rồi ngược lên nhìn Harry:

“Giáo sư Snape cũng không.”

Harry nhìn vào đôi mắt xanh sáng của cụ Dumbledore, và cái điều mà nó tha thiết muốn biết đã vọt ra khỏi miệng nó trước khi nó kịp ngậm miệng lại:

“Thưa thầy, cái gì khiến cho thầy tin là thầy Snape thực sự thôi ủng hộ Voldemort?”

Cụ Dumbledore đáp lại cái nhìn đăm đăm của Harry trong vài giây, và rồi cụ nói:

“Harry à, đó là một vấn đề giữa thầy và thầy Snape.”

Harry biết là cuộc phỏng vấn tới đây là xong. Cụ Dumbledore không tỏ vẻ tức giận, nhưng mà trong giọng nói của cụ có một sự dứt điểm khiến cho Harry hiểu rằng đã tới lúc nó nên ra về. Nó đứng dậy, cụ Dumbledore cũng đứng dậy.

Khi Harry đi tới cửa, cụ Dumbledore nói:

“Harry à, con đừng nói về ba má của Neville cho bất cứ ai biết nha. Neville có quyền tiết lộ thân danh nó khi nào nó cảm thấy sẵn sàng.”

Harry đáp lại khi quay đi:

“Dạ, thưa thầy, con nhớ.”

“và...”

Harry quay nhìn lại. Cụ Dumbledore đang đứng cúi nhìn phía cái chậu Tưởng Ký, gương mặt cụ được tỏa sáng bởi những đốm sáng bạc lấp lánh từ cái chậu, coi bộ cụ già nua hơn bao giờ hết. Cụ ngược nhìn Harry chăm chú một lát rồi nói:

“Chúc con may mắn với bài thi thứ ba.”

31. Chương 31

Chương 31 - BÀI THI THỨ BA

Ron thì thầm:

“Cụ Dumbledore cho là Kê-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đấy đang mạnh trở lại hả?”

Harry đã đem mọi thứ mà nó đã nhìn thấy trong cái chậu Tưởng ký, và gần như mọi thứ mà cụ Dumbledore đã nói với nó và chỉ cho nó xem sau đó, kể cho Ron và Hermione cùng nghe hết. Và dĩ nhiên kể cả với chú Sirius (nó gửi cú ngay sau khi rời khỏi văn phòng cụ Dumbledore) Đêm đó Harry, Ron và Hermione lại cùng nhau thức tới khuya lơ khuay lắc trong phòng sinh hoạt chung để bàn bạc về tất cả những chuyện đó, cho đến khi đầu Harry thực sự quay mòng mòng, và lúc đó nó mới thấm được hết ý Dumbledore, khi cụ nói về một cái đầu chứa đầy nhóc tư tưởng đến nỗi phải xả bớt ra được mới thấy nhẹ nhõm nổi.

Ron nhìn đăm đăm ngọn lửa lò sưởi trong phòng sinh hoạt chung. Harry thấy Ron hơi run, mặc dù đêm đó trời ấm. Ron nói:

“Và thầy Dumbledore tin nhiệm thầy Snape hả? Thầy thực sự tin nhiệm thầy Snape sao, mặc dù thầy biết ông từng là một Tử thần Thực tử?”

Harry nói:

“Phải.”

Hermione không nói gì suốt mười phút. Cô bé đang ngồi với vầng trán tì vào hai bàn tay, mắt nhìn thẳng đầu gối. Harry nghĩ Hermione trông cũng có vẻ như phải cần đến một cái chậu Tưởng Ký quá. Cuối cùng Hermione lẩm bầm:

“Rita Skeeter.”

Ron thốt lên, vẻ không thể tin được:

“Làm sao mà giờ này bồ còn có thể bận tâm về mụ ta kia chứ?”

Hermione nói với đầu gối của cô bé:

“Mình không bận tâm về mẹ ta. Mình chỉ đang nghĩ... đang nhớ lại điều mà mẹ ta nói với mình trong quán rượu Ba Cây Chổi Thần.” Tôi biết về ông Bagman nhiều đến nỗi có thể làm cho cô bé dựng tóc gáy lên ấy. Vậy đây chính là điều mẹ muốn nói chứ gì? Mẹ đã tường thuật phiên tòa xử ông Bagman, mẹ biết là ông ta đã chuyển giao tin tức cho bọn Tử thần Thực tử. Và Winky cũng vậy, nhớ không... ‘Ludo Bagman là một pháp sư tồi.’ Ông Crouch hẳn là rất tức giận về việc ông Bagman trắng án, hẳn là về nhà ông đã nói đến chuyện đó.”

“Ừ, nhưng mà ông Bagman chỉ là vô tình chuyển giao tin tức thôi mà.”

Hermione nhún vai, Ron quay lại Harry, hỏi:

“Và ông Fudge cho là bà Maxime tấn công ông Crouch hả?”

Harry nói:

“Ừ, nhưng ông ấy nói điều đó chỉ vì ông Crouch đã biến mất ở gần chỗ đậu của toa xe Beauxbatons.”

Ron chậm rãi nói:

“Tụi mình không hề nghĩ tới bà, đúng không? Lưu ý mấy bồ nghe, bà chắc chắn là có máu người khổng lồ, mà bà lại không đời nào chịu thừa nhận...”

Hermione ngược lên nói ngay:

“Dĩ nhiên là bà ấy không chịu thừa nhận rồi. Cứ nhìn điều gì đã xảy ra cho bác Hagrid khi mẹ Rita biết về lai lịch của má bác ấy đi. Nhìn ông Fudge coi, ông ấy nhảy ngay tới kết luận về bà ấy, chỉ vì bà ấy là người khổng lồ. Ai mà muốn có loại thành kiến đó nào? Tôi có lẽ cũng chỉ nói là tôi có xương to mà thôi nếu như tôi biết mình sẽ bị gì khi nói ra sự thật.”

Hermione nhìn đồng hồ. Cô bé có vẻ giật mình, nói:

“Tụi mình chưa thực tập gì hết! Tụi mình đã dự định thực tập lời nguyện Trấn trở! Ngày mai tụi mình sẽ phải làm cho kỳ được mới xong nghe! Thôi đi, Harry, bồ cần ngủ một giấc đây đó!”

Harry và Ron chậm chậm đi lên cầu thang về phòng ngủ của tụi nó. Khi Harry mặc đồ ngủ vào, nó nhìn qua bên giường của Neville. Giữ lời hứa với cụ Dumbledore, nó đã không nói với Hermione và Ron về ba má của Neville. Khi Harry gỡ kiếng ra và trèo lên cái giường có bốn cây cột giăng mùng của mình, tưởng tượng là nó sẽ cảm thấy như thế nào khi ba má nó đều còn sống cả mà họ lại không nhận ra con mình. Nó thường nhận được sự cảm thông của cả những người xa lạ về sự côi cút của nó, nhưng khi nó nằm lắng nghe tiếng ngáy của Neville, nó nghĩ là Neville mới đáng thương hơn nó. Nằm trong bóng tối, Harry cảm thấy trào dâng một cơn giận dữ và một nỗi căm ghét đối với những kẻ đã hành hạ tra tấn ông bà Longbottom... nó nhớ lại lời chế nhạo của đám đông khi con trai ông Crouch và đồng bọn bị những Giám ngục Azkaban lôi ra khỏi tòa án... nó hiểu họ đã cảm thấy như thế nào... Rồi nó nhớ lại bộ mặt trắng bệch của cậu con trai gào khóc và nó choáng váng nhớ ra là cậu ta chết chỉ một năm sau đó.

Harry nghĩ, chỉ tại Voldemort. Trong bóng đêm, nó trừng mắt nhìn vào tấm màn treo trên giường, tất cả chung qui cũng chỉ tại Voldemort ... Hẳn chính là kẻ đã phá nát gia cang và hủy hoại cuộc đời của bao người...

Lẽ ra Ron và Hermione phải lo chuẩn bị cho kỳ thi sẽ kết thúc vào ngày Harry thực hiện bài thi thứ ba. Nhưng tụi nó cứ dành hết thì giờ và công sức giúp đỡ Harry chuẩn bị thi đấu.

Khi Harry ấy nãy về việc này và nói là nó không ngại gì chuyện thực tập một mình trong một thời gian, thì Hermione gật đi:

“Đừng lo lắng chuyện đó. Ít nhất thì tụi này cũng được điểm tối đa trong môn Phòng chống Nghệ thuật Hắc ám. Trong lớp có bao giờ tụi mình tìm ra được tất cả ngàn này những lời nguyện trừ ếm đâu.”

Ron hào hứng nói:

“Đây là một cuộc rèn luyện tốt đáng làm một khi tất cả tụi mình đều trở thành Thần Sáng.”

Ron đang cố gắng ếm lời nguyên Ngăn trở lên một con bọ đang vo ve bay vô phòng và khiến cho nó chết đứng giữa không trung.

Khi bước sang tháng sáu, không khí trong lâu đài lại trở nên hồi hộp và căng thẳng. Mọi người đều trông ngóng cho đến bài thi thứ ba, sẽ diễn ra khoảng một tuần trước khi học kỳ kết thúc. Bất cứ lúc nào có thể được Harry cũng đều tranh thủ luyện tập bùa chú ma thuật. Nó cảm thấy tự tin trong bài thi thứ ba này hơn hẳn hai bài thi trước đó, mặc dù chắc chắn là bài thi này khó khăn và nguy hiểm. Thầy Moody nói đúng: trước đây Harry đã từng xoay sở vượt qua được những quái vật khổng lồ và những chú rồng ngại vật bị ếm bùa, thì lần này nó thuận lợi hơn vì đã có được sự lưu tâm, có cơ hội tự chuẩn bị mình cho những gì chờ đợi phía trước.

Giáo sư McGonagall đã phát một vì cứ phải đựng đầu Harry, Ron và Hermione khắp nơi trong trường, bà bèn cho phép tụi nó được sử dụng phòng học môn Biến hình để trống vào giờ ăn trưa. Harry đã sớm thành thạo lời nguyên Ngăn trở, một lời nguyên làm chậm lại và cản trở những vật thể tấn công; nó cũng rành lời nguyên Tiêu tòng có thể giúp nó làm nổ tung các vật thể rắn để mở đường; và lời nguyên Bốn điểm là một trong những khám phá hữu ích của Hermione có thể làm cho đầu đũa phép của nó chia về hướng Bắc để kiểm tra xem có đi đúng hướng trong mê lộ không. Tuy nhiên Harry vẫn còn gặp rắc rối với bùa Khiên. Lẽ ra cái bùa này phải tạo ra được một bức tường tạm thời và vô hình quanh nó để làm chệch mục tiêu các lời nguyên rửa trừ ếm lặt vặt; nhưng Hermione không biết loay hoay làm sao mà làm tiêu tan cái bùa Khiên bằng cái bùa Chân Bùn được bố trí tài tình, khiến sau đó Harry phải loạng choạng quanh căn phòng suốt mười phút cho tới khi cô bé kiểm được bùa giải tà.

Hermione động viên Harry:

“Coi vậy chứ bồ cũng làm được tốt lắm.”

Cô bé ngó xuống cái danh mục và gạch bỏ những bùa chú nào mà tụi nó đã thực hiện rồi.

“Một số bùa chú này nhất định sẽ cần đến đúng lúc cho coi.”

Ron đang đứng bên cạnh cửa sổ, dăm dăm nhìn xuống sân trường, rồi la lên:

“Lại đây coi cái này nè, Malfoy đang làm cái gì vậy ta?”

Hermione chạy tới xem. Malfoy, Crabbe và Goyle đang đứng trong bóng râm của một cái cây dưới sân. Crabbe và Goyle dường như đang canh phòng; cả hai đều đeo nụ cười ngớ ngẩn trên gương mặt tự mãn. Malfoy thì đang đưa tay lên miệng và nói chuyện vô bần tay nó. Harry lấy làm lạ, nói:

“Có vẻ như nó đang xài một cái máy ghi âm bỏ túi.”

Hermione nói:

“Không thể được. Mình đã nói với mấy bồ rồi, những thứ đồ máy móc đó không xài được trong khuôn viên trường Hogwarts mà.”

Cô bé quay ra khỏi cửa sổ, đi ra giữa phòng, nói thêm:

“Tiếp tục, Harry. Tụi mình thử lại bùa Khiên đi.”

Bây giờ chú Sirius gửi cú mỗi ngày. Giống như Hermione, chú dường như muốn tập trung vào chuyện giúp Harry vượt qua nốt bài thi cuối cùng trước khi tập trung vào bất cứ một thứ gì khác. Chú nhắc nhở Harry trong mọi lá thư rằng bất kể điều gì có thể xảy ra bên ngoài những bức tường của trường Hogwarts thì cũng không thuộc về trách nhiệm của Harry, và sức của Harry cũng không mong gì mà can thiệp được. Chú viết:

Nếu Voldemort thực sự đang trở nên hùng mạnh hơn, thì cái ưu tiên hàng đầu của chú là bảo đảm an toàn cho con. Hẳn không thể hy vọng đựng tới con một khi con còn ở trong sự bảo vệ của cụ Dumbledore; nhưng đằng nào cũng vậy, con đừng có liều lĩnh: hãy tập trung vào việc vượt qua cái mê lộ một cách an toàn, và rồi chúng ta sẽ hướng sự quan tâm đến những vấn đề khác.

Khi gần đến ngày hăm bốn tháng sáu, thần kinh của Harry căng thẳng tột độ, nhưng cũng không đến nỗi tồi tệ như nỗi lo âu mà nó đã trải qua trước đợt bài thi đầu tiên và bài thi thứ hai. Một phần là nhờ nó đã vững tin rằng lần này nó đã làm hết mọi thứ trong khả năng của nó để chuẩn bị cho bài thi này. Một phần

nữa là trong cuộc thi đấu cuối cùng này, cho dù nó làm giỏi hay dở đi nữa, thì cuộc thi đấu cuối cùng cũng đã chấm dứt, và lúc đó mới đúng là tha hồ xả hơi.

Vào buổi sáng của ngày thực hiện bài thi thứ ba, bữa điểm tâm ở dãy bàn của nhà Gryffindor trở nên một bữa ăn ồn ào hết sức. Lũ cú đưa thư xuất hiện, mang cho Harry một bức thiệp chúc may mắn của chú Sirius. Đó chỉ là một miếng giấy da gấp lại và có in một dấu chân dính bùn ở mặt trước, nhưng Harry cũng trân quý nó vô cùng. Một con cú mèo đem đến cho Hermione một tờ Nhật báo Tiên tri như mọi khi. Cô bé mở tờ báo ra, liếc qua trang nhất, và làm văng cả ngụm nước bí rợ lên khắp tờ báo.

Harry và Ron trợn mắt ngó Hermione, cùng hỏi:

“Cái gì vậy?”

Hermione nói ngày:

“Không có gì hết.”

Cô bé nhét vội tờ báo cho khuất mắt, nhưng Ron đã chụp được. Nó trừng mắt đọc cái tựa lớn và nói:

“Hết nói! Đúng vào ngày hôm nay. Mụ bò cái già này.”

Harry hỏi:

“Cái gì vậy? Lại mụ Rita nữa hả?”

Ron nói:

“Không.”

Và cũng giống như Hermione, có cố gắng đẩy tờ báo đi chỗ khác cho khuất mắt. Harry hỏi:

“Viết về mình phải không?”

Ron nói bằng một giọng không thuyết phục chút nào:

“KHông.”

Nhưng trước khi Harry đòi xem cho được tờ báo thì Malfoy từ bên dãy bàn ăn của nhà Slytherin đã hét vang qua Đại sảnh đường:

“Ê, Harry Potter, cái đầu của mày sao rồi? Mày cảm thấy khỏe không? Có chắc là mày sẽ không đổ quạu với tụi tao không?”

Malfoy cũng đang cầm một tờ Nhật báo Tiên tri. Bọn Slytherin ngồi từ đầu bàn đến cuối bàn đều hè nhau cười hình hích, xoay cả người trên ghế ngồi để theo dõi phản ứng của Harry.

Harry nói với Ron:

“Để ình đọc thử. Đưa nó đây!”

Một cách bất đắc dĩ, Ron đưa tờ báo ra. Harry lật tờ báo ra và nhìn thấy chính nó đang ngó trừng trừng trong tấm hình, bên dưới cái hàng tựa lớn:

HARRY POTTER “RỐI RẮM VÀ NGUY HIỂM”

Cậu bé đã đánh bại Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đấy là một kẻ rối rắm bất an và thậm chí có thể nguy hiểm. Phóng viên đặc biệt của bốn báo, cô Rita Skeeter viết. Bằng chứng đáng lo gần đây đã cho thấy Harry Potter có những hành vi lạ lùng, gây ngờ vực đến khả năng đua tranh thích hợp trong một cuộc thi như cuộc Thi đấu Tam Pháp thuật, thậm chí cho cả việc theo học trường Hogwarts.

Như Nhật báo Tiên tri đã đặc biệt tiết lộ, Potter thường xuyên té gục ngay tại trường, và thường phàn nàn về cơn đau của cái theo trên trán. (Di tích của lời nguyền Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đấy đã cố giết cậu ta) Vào hôm thứ hai vừa rồi, giữa lớp học môn Tiên tri, cộng tác viên của tờ Nhật báo Tiên tri đã chứng kiến Potter lao ra khỏi lớp học, kêu là cái theo của cậu ta đau nhức quá, không thể tiếp tục học được.

Các chuyên viên hàng đầu ở bệnh viện Thánh Mungo chuyên trị Thương tật Pháp thuật cho rằng: có thể não của Potter đã bị ảnh hưởng bởi cuộc tấn công mà Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đấy đã giáng xuống cậu ta, và cái sự khẳng khái rằng cái thẹo vẫn còn đau là một cách bộc lộ sự rối loạn ngấm ngấm của cậu bé này.

Một chuyên gia nói: “Cũng có thể cậu ta giả đồ. Đây có thể là một cách gây sự chú ý mà thôi.”

Tuy nhiên Nhật báo Tiên tri đã có những bằng chứng đáng lo ngại về Harry Potter mà cụ Dumbledore, hiệu trưởng của trường Hogwarts, đã giấu giếm cộng đồng pháp thuật một cách kỹ càng.

Một học sinh năm thứ tư ở trường Hogwarts, cậu Draco Malfoy nói: “Potter biết nói xà ngữ. Cách đây vài năm đã xảy ra nhiều vụ tấn công học sinh trong trường, và hầu hết mọi người đều nghĩ Potter là thủ phạm sau khi họ chứng kiến nó mất bình tĩnh trong câu lạc bộ đấu tay đôi và đã thả rắn ra dọa một học sinh khác. Dù vậy mọi chuyện đều được bưng bít. Nhưng Potter còn kết bạn với người sói và người khổng lồ nữa. Chúng tôi nghĩ thằng này đang làm bất cứ điều gì để tạo một chút quyền lực.”

Xà ngữ là khả năng trò chuyện với rắn, từ lâu vẫn được coi là một nghệ thuật Hắc ám. Thật vậy, người biết Xà ngữ nổi tiếng của thời đại chúng ta chính là Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đấy, chứ không ai khác hơn được. Một thành viên của Liên đoàn Phòng chống Nghệ thuật Hắc ám, yêu cầu được giấu tên, đã bày tỏ rằng ông coi bất kỳ phù thủy nào nói được xà ngữ cũng đều “Đáng bị điều tra. Riêng cá nhân tôi, tôi rất nghi ngờ bất cứ ai có thể trò chuyện với rắn, bởi vì rắn rắn thường được sử dụng trong những loại Ma thuật Hắc ám độc địa nhất, và về mặt lịch sử thì chúng gắn liền với những kẻ làm điều xấu xa.” Tương tự, “Bất cứ ai tìm kiếm sự bầu bạn với những sinh vật hung tợn như người sói hay người khổng lồ đều sẽ lộ ra sự khoái trá bạo lực.”

Cụ Albus Dumbledore chắc chắn là nên cân nhắc xem một cậu bé như thế có nên được phép đua tranh trong cuộc Thi đấu Tam Pháp thuật hay không. Một số người lo ngại rằng Potter có thể dùng tới Nghệ thuật Hắc ám trong cơn liều lĩnh tuyệt vọng để giành chiến thắng trong cuộc thi đấu này, bài thi thứ ba sẽ diễn ra tối nay.

Harry xếp tờ báo lại, nói nhẹ nhàng:

“Mụ có nhắm vô mình một chút, hén?”

Ở bên kia dãy bàn nhà Slytherin, bọn Malfoy, Crabbe và Goyle đang cười nhạo nó, tự gõ gõ ngón tay của chúng lên đầu, tạo ra những bộ mặt điên điên một cách lồ bịch, và thè lưỡi ra lua lua như rắn.

Ron nói:

“Làm sao mụ ta biết được cái thẹo của bồ phát đau trong giờ học môn Tiên tri? Mụ ta không thể nào có mặt ở đó, cũng không đời nào có chuyện mụ nghe lén...”

Harry nói:

“Cửa sổ lúc đó hé mở, mình đã mở cửa sổ ra để hít thở một chút.”

Hermione nói:

“Lúc đó bồ đang ở tuốt trên đỉnh tháp Bắc mà! Giọng của bồ không thể nào vọng xuống tận sân trường được.”

Harry nói:

“Thôi được, bồ mới là người được giao việc nghiên cứu những phương pháp rình mò pháp thuật. Vậy bồ cứ nói cho tụi này biết mụ ta đã làm sao.”

Hermione nói:

“Mình đang cố gắng! Nhưng mà... mình...”

Một vẻ mơ màng kỳ quái đột nhiên hiện ra trên gương mặt Hermione. Cô bé từ từ đưa một bàn tay lên và lùa những ngón tay vào tóc. Ron lo lắng nhìn Hermione:

“Bồ có sao không?”

Hermione hết hơi nói:

“Không sao?”

Cô bé lại lùa những ngón tay vô tóc, và rồi đưa tay lên miệng, như thể đang nói vô một cái máy ghi âm bỏ túi vô hình; Harry và Ron trợn mắt nhìn nhau.

Hermione đăm đăm nhìn khoảng không trước mặt, cô bé nói:

“Mình có một ý kiến. Mình nghĩ là mình biết... bởi vì không ai có thể nhìn thấy... ngay cả thầy Moody ... và mụ ta rất có thể đã trèo qua thành cửa sổ... nhưng mà mụ ta đâu được phép... mụ ta nhất định không được phép... mình nghĩ là mình bắt thóp được mụ ta rồi! Mình chỉ cần vô thư viện hai phút thôi – để cho chắc chắn!”

Nói xong, Hermione chụp lấy cì cặp của mình và lao như mũi tên ra khỏi Đại sảnh đường. Ron gọi với theo cô bé:

“Ê! Mười phút nữa tụi mình phải thi môn Lịch sử pháp thuật đó nha!”

Ron quay lại nói với Harry:

“Mèn ơi, Hermione phải thực sự căm ghét mụ Rita tận xương mới dám liều trể một môn thi. Bỏ định sẽ làm gì trong lớp thầy Binns hả? Lại đọc à?”

Là quán quân, Harry được miễn những bài thi cuối khóa, cho nên cứ tới giờ thi các môn, Harry ngồi ở cuối lớp học tra cứu thêm những bùa chú ma thuật cho bài thi thứ ba của nó.

Harry nói với Ron:

“Chắc vậy.”

Nhưng vừa lúc đó giáo sư McGonagall đi vào, bước dọc theo dãy bàn nhà Gryffindor hướng về phía Harry. Bà nói:

“Potter, các quán quân sẽ họp trong phòng ngoài Đại sảnh đường sau bữa điểm tâm.”

“Nhưng tối nay mới bắt đầu bài thi thứ ba mà cô!”

“Cô biết điều đó. Potter à. Con biết không, gia đình các quán quân được mời tới để xem bài thi cuối cùng của cuộc thi đấu. Đây chẳng qua là một dịp để con gặp gỡ chào hỏi người thân đó mà.”

Giáo sư bước đi. Harry há hốc miệng ngó theo bà. Nó nói:

“Cổ cũng đâu có mong gì tụi nhà Dursley tới đây, đúng không?”

Ron nói:

“KHông biết. Nhưng Harry à, mình phải gấp rút lên đây, mình sắp trể bài thi của thầy Binns rồi. Gấp lại bồ sau nha.”

Harry ăn nốt bữa điểm tâm của nó trong Đại sảnh đường trống vắng. Nó nhìn thấy Fleur Delacour đứng dậy bên kia dãy bàn nhà Ravenclaw và cùng với Cerdic đi ngang qua sảnh đường đến gian phòng bên hông rồi cùng nhau đi vào đó. Chỉ một lát sau là Krum niễng vai lừ đừ đến nhập bọn hai người kia. Harry vẫn cứ ngồi tại chỗ. Nó thiết tình không muốn đi vô căn phòng đó. Nó đâu có gia đình. Đẳng nào thì cũng sẽ chẳng có người thân nào đến đây để xem nó liều mạng. Nhưng khi đứng lên, nghĩ là nó nên vô thư viện kiểm thêm tư liệu về các món bùa phép ma thuật, thì cánh cửa bên hông sảnh đường mở ra, và Cerdic thò đầu ra nói:

“Harry ơi, lại đây mau, họ đang chờ bồ.”

Harry đứng dậy, bối rối không thể nào diễn tả được. Chẳng lẽ gia đình Dursley lại đến đây sao trời? Nó băng ngang qua sảnh đường mở cánh cửa phòng họp ra.

Cerdic và ba má nó ngồi ngay bên trong cánh cửa. Viktor Krum ngồi ở góc đằng kia, trò chuyện với bà má tóc đen và ông cha bằng tiếng Bungary lú lờ. Krum rõ ràng là được di truyền cái mũi khoằm của ba nó.

Bên kia phòng là cô nàng Fleur đang liến thoắng kể chuyện bằng tiếng Pháp với bà má. Em gái của Fleur, Gabrielle, đang cầm tay má. Cô bé giơ tay vẫy Harry, Harry cũng vẫy tay đáp lễ, nhoẻn miệng cười. Và rồi Harry nhìn thấy bà Weasley cùng anh Bill đứng phía trước lò sưởi, tươi cười với nó.

Harry toét miệng cười tới mang tai, đi về phía họ, bà Weasley hồi hộp nói:

“Ngạc nhiên quá hén! Có tưởng nổi là bác đến đây xem con thi đấu không, Harry?”

Bà cúi xuống và hôn lên má Harry.

Anh Bill nhe răng cười với Harry và bắt tay nó:

“Em khỏe hả? Anh Charlie cũng muốn đến lắm, nhưng anh không thể kiếm được thì giờ. Anh nói em đã chinh phục con Đuôi-Gai Hungary một cách tài tình không tin nổi.”

Harry nhận thấy cô nàng Fleur Delacour cứ nhìn qua vai bà má mà ngấm anh Bill có vẻ thích lắm. Harry có thể nói là cô nàng không phản đối gì hết cái sự tóc dài hay bông tai lủng lẳng răng nanh.

Harry rù rì với bà Weasley:

“Bác thiệt là tốt quá. Hồi nãy con cứ tưởng... gia đình Dursley ...”

Bà Weasley bĩu môi:

“Hừ.”

Bà luôn luôn cố kiềm chế việc chỉ trích gia đình Dursley trước mặt Harry, nhưng mắt bà cứ long lên mỗi khi nghe nói tới họ.

Anh Bill nhìn quanh căn phòng (Bà Violet, bạn của bà Béo, nháy mắt với anh Bill từ trong khuôn tranh của bà).

“Anh đã không có dịp về thăm trường cũ suốt năm năm trời. Bức tranh của ông hiệp sĩ diên có còn đây không? Ngài Cadogan ấy?”

Harry từng gặp Ngài Cadogan năm ngoái rồi, nó kêu lên:

“À, vẫn còn.”

Bill hỏi tiếp:

“Còn bà Béo?”

Bà Weasley nói:

“Hồi bác còn đi học là đã thấy bà Béo ở đây rồi. Có một lần bác trở về phòng ngủ lúc bốn giờ sáng, bị bà Béo cho đứng ngoài suốt tới sáng luôn...”

Anh Bill nhìn má mình ngạc nhiên, anh thăm dò:

“Má làm gì ở ngoài phòng ngủ lúc bốn giờ sáng?”

Bà Weasley nhoẻn miệng cười, hai mắt nhấp nháy:

“Má với ba con đi dạo ban đêm. Ba con bị Apollyon Pringle bắt được – hồi đó ông Pringle là giám thị - ba của con vẫn còn bị ông “mặc-kê” đó.”

Anh Bill nói:

“Em dẫn tụi này đi thăm một vòng đi Harry!”

“Dạ, được chứ!”

Harry sốt sắng nói. Mọi người đi trở lại cánh cửa mở ra Đại sảnh đường. Khi bọn Harry đi ngang qua ông Amos Diggory, ông ngoái đầu nhìn lại:

“Cháu đó hả?”

Ông nhìn Harry từ đầu đến chân.

“Bác cá là cháu vẫn không cảm thấy thỏa mãn lắm một khi Cerdic vẫn đạt được điểm số bằng cháu, đúng không?”

Harry hỏi:

“Nghĩa là sao ạ?”

Cerdic thấp giọng nói với Harry:

“Đừng để ý ba mình. Từ lúc đọc những bài báo của Rita Skeeter về cuộc Thi đấu Tam Pháp thuật, ba mình tức lắm... bồ biết đó, mụ ta viết như thể bồ là quán quân duy nhất của trường Hogwarts vậy.”

Khi ông Amos Diggory bắt đầu đi ra cửa với anh Bill và bà Weasley, ông nói lớn, đủ để cho Harry nghe:

“Nó cũng đâu có thềm dính chính, đúng không? Dù vậy, con cũng sẽ cho nó biết tay, hả Cerdic? Con từng đánh bại nó một phen, đúng không?”

Bà Weasley tức giận nói:

“Mụ Rita đã đi quá đà trong việc gây rắc rối này, ông Amos à. Tôi cứ tưởng ông phải biết chuyện đó chứ, ông làm việc ở Bộ Pháp Thuật mà!”

Ông Diggory tỏ vẻ như muốn nói một điều gì phần nộ lắm, nhưng bà vợ của ông đã đặt một bàn tay lên cánh tay của ông, và ông chỉ nhún vai rồi quay đi.

Harry hưởng về một buổi sáng thú vị được đi dạo trong nắng với anh Bill và bà Weasley, chỉ cho họ xem toa xe nhà Beauxbatons và tàu Durmstrang. Bà Weasley bị cây Liễu Roi hấp hồn, cái cây đó chỉ được trồng sau khi bà ra trường và suốt buổi bà cứ nhớ hoài ông giữ khóa tiền nhiệm trước lão Hagrid, một lão tên gọi là Ogg.

Khi ba người đi vòng quanh tòa nhà lồng kiếng, Harry hỏi:

“Anh Percy khỏe không?”

Anh Bill nói:

“Không khỏe lắm.”

Bà Weasley hạ thấp giọng và nhìn xung quanh:

“Nó buồn bực lắm. Bộ Pháp Thuật muốn giữ bí mật vụ mất tích của ông Crouch, nhưng Percy cứ bị lôi vô bầy của những câu hỏi về những chỉ thị mà ông Crouch đã gửi cho nó. Dường như họ nghĩ là những chỉ thị đó không thực sự do ông Crouch viết ra. Percy đúng là bị nhiều áp lực căng thẳng quá. Họ không cho nó thay thế vai trò khảo thử năm của ông Crouch ở cuộc thi đấu vào tối nay nữa. Ông Cornelius Fudge sẽ làm việc đó.”

Harry, anh Bill và bà Weasley trở lại tòa lâu đài.

“Má! ... Anh Bill!”

Ron tỏ ra sững sốt khi nó ngồi vào bàn ăn nhà Gryffindor:

“Má với anh làm gì ở đây?”

Bà Weasley rặng rỡ nói:

“Đến xem Harry thi đấu trận cuối cùng, chứ còn làm gì nữa? Má phải nói là lâu lâu có dịp thay đổi không khí cũng hay, khỏi phải nấu cơm. Bài thi của con ra sao?”

Ron nói:

“À... tạm tạm. Không thể nào nhớ nổi tên của những yêu tinh nổi loạn, cho nên con đành chế ra một mớ. Cũng được thôi.”

Gương mặt bà Weasley nghiêm lại, trong khi Ron thản nhiên lấy ỉnh một miếng bánh bự, và nói tiếp:

“Tất cả lũ yêu tinh đó đều có tên na ná như Bodrod Râu hay Urg Dơ gì đó, nên đặt tên cho chúng cũng không khó lắm.”

Fred, George và Ginny cũng tới ngồi bên cạnh, và Harry được hưởng những giây phút hạnh phúc như thể nó được sống trở lại những ngày ở trang trại Hang Sóc. Nó quên bồng đi nỗi lo lắng về bài thi tới nay. Và cho tới khi Hermione xuất hiện ở giữa buổi ăn trưa, Harry mới sức nhớ ra là Hermione đã bị một cơn nhức đầu vì mụ Rita Skeeter.

“Bồ có định nói với tụi này...”

Hermione lắc đầu một cách đầy cảnh giác, mắt liếc sang bà Weasley. Bà Weasley nói với Hermione bằng một giọng khô cứng hơn bình thường:

“Chào Hermione.”

Nụ cười của Hermione sượng ngắt trước cái vẻ mặt lạnh lùng của bà Weasley. Cô bé đáp:

“Chào bác.”

Harry nhìn giữa hai người đó rồi nói:

“Bác Weasley à, bác đâu có tin cái đồ rác rưởi mà mụ Rita viết trên Tuần san Nữ phù thủy, phải không bác? Hermione không phải là bồ của cháu đâu.”

Bà Weasley nói:

“Ồi, không! KHÔNG... dĩ nhiên là bác đâu có tin.”

Sau đó bà Weasley tỏ ra thân mật với Hermione hơn.

Harry, Bill và bà Weasley lại đi dạo quanh tòa lâu đài cho hết buổi trưa, rồi trở về Đại sảnh đường để dự bữa tiệc chiều. Lúc này có thêm ông Cornelius Fudge và ông Ludo Bagman ngồi ở bàn tiệc của giáo viên. Trông ông Bagman hết sức phấn khởi, nhưng ông Fudge ngồi bên cạnh bà Maxime thì tỏ ra nghiêm nghị và không nói năng gì hết. Bà Maxime thì mãi miết tập trung vào cái đĩa của bà, và Harry thấy đôi mắt của bà có vẻ đỏ hoe. Lão Hagrid cứ liếc chùng bà dọc theo dãy bàn ăn.

Có nhiều món ăn hơn ngày thường, nhưng Harry đã bắt đầu cảm thấy lo lắng rồi, không ăn uống được bao nhiêu. Khi cái trần được phù phép phía trên đầu nó bắt đầu chuyển từ màu trời xanh lơ sang màu tím thẫm hoàng hôn, thì cụ Dumbledore đứng dậy từ phía trên bàn giáo viên. Mọi người im lặng.

“Thưa quý bà và quý ông, trong năm phút nữa tôi sẽ xin mời quý vị quá bước xuống sân bóng Quidditch để chứng kiến bài thi cuối cùng của cuộc Thi đấu Tam Pháp thuật. Bây giờ, mời các quán quân đi theo ông Bagman đi xuống sân vận động.”

Harry đứng dậy. Tất cả dân Gryffindor ngồi dọc dãy bàn đều vỗ tay hoan hô nó. Anh em nhà Weasley và Hermione cùng cầu chúc nó may mắn, và khi nó đi ra khỏi Đại sảnh đường cùng với Cerdic, Fleur và Krum.

Khi cả bọn bước xuống mấy bậc thềm đá, ông Bagman hỏi:

“Cảm thấy ổn chứ, Harry? Vững tim không?”

Harry đáp:

“Con không sao.”

Nói vậy cũng kể như đúng; Harry có căng thẳng, nhưng khi đi ra sân vận động, nó cứ ôn lại trong đầu những lời nguyên cũng những bùa chú mà nó đã thực tập, và cái ý thức rằng nó có thể nhớ hết những cái đó khiến cho nó cảm thấy khá hơn rất nhiều

Ông Bagman và bốn quán quân bước vào sân vận động – cái sân mà bây giờ đã hoàn toàn không còn nhận ra được nữa. Những hàng ghế cao hơn sáu thước chạy suốt đường biên sân bóng. Ngay phía trước mắt họ là một khoảng trống: đó là lối vào mê lộ mêng mêng. Hành lang đằng sau lối vào đó trông tầm tối âm u đến sờn tóc gáy.

Năm phút sau, các khán đài bắt đầu đầy người; không khí tràn ngập tiếng trò chuyện háo hức và tiếng bước chân rần rần của hàng trăm học sinh đang dồn về các chỗ ngồi. Bầu trời bây giờ trong thăm thẳm và những ngôi sao đầu tiên đã bắt đầu xuất hiện. Lão Hagrid, giáo sư Moody, giáo sư McGonagall, và giáo sư Flitwick đang bước vào sân vận động, đến gần ông Bagman cùng các quán quân. Người nào cũng đeo một ngôi sao bự chẳng sáng lấp lánh màu đỏ trên vành nón của mình, tất cả đều đội nón, ngoại trừ lão Hagrid, lão đeo ngôi sao trên lưng cái áo khoác lông chuột chũi.

Giáo sư McGonagall nói với các quán quân:

“Chúng tôi sẽ đi tuần tra ở bên ngoài mê lộ. Nếu các trò gặp khó khăn và cần được cứu, thì hãy phóng tia sáng đỏ lên không trung, một người trong chúng tôi sẽ đến giải cứu, các trò hiểu rõ chưa?”

Các quán quân gật đầu.

Ông Bagman bèn hôn hở nói với bốn giám thị:

“Vậy thì quý vị đi đi!”

Lão Hagrid thì thầm:

“Chúc may mắn nghe Harry!”

Rồi lão cùng ba người kia đi khỏi, theo những hướng khác nhau, đến những trạm gác của họ ở quanh mê lộ.

Bây giờ ông Bagman mới chìa đầu cây đũa phép vô cổ họng của ông, rì rầm:

“Sonorus!”

Và một giọng nói được tăng âm pháp thuật vang vọng khắp các khán đài:

“Thưa quý nương và thưa quý ngài, bài thi thứ ba và là bài thi cuối cùng của cuộc Thi đấu Tam Pháp thuật sắp sửa bắt đầu. Xin cho phép tôi nhắc lại điểm số hiện nay của các thí sinh! Cùng đứng ở đầu bảng là Cerdic Diggory và Harry Potter, mỗi người được tám mươi lăm điểm. Cả hai đều là học sinh trường Hogwarts!”

Tiếng vỗ tay và tiếng hò reo hoan hô chấn động cả khu rừng Cấm đến nỗi lũ chim trong rừng xao xác bay vụt cả lên, trên bầu trời đang tối dần.

“Đứng hàng thứ hai là Viktor Krum của học viện Durmstrang, với tám chục điểm!”

Lại thêm một tràng vỗ tay vang dội.

“và ở vị trí thứ ba là Fleur Delacour của việc hàn lâm Beauxbatons.”

Harry nhận ra bà Weasley, anh Bill, Ron, và Hermione ở lưng chừng khán đài đang vỗ tay hoan hô Fleur một cách lịch sự. Harry vẫy tay với họ, và họ vẫy tay chào lại nó, tươi cười rạng rỡ.

Ông Bagman nói:

“Vậy là ... nghe tiếng còi của tôi đây, Cerdic, Harry! Ba... hai... một!”

Ông thổi một hồi còi ngắn, và Cerdic cùng Harry vội vã lao vào mê lộ.

Những hàng giậu cao ngất nghểu đổ bóng râm âm u xuống lối đi; và hoặc là bởi vì những hàng dậu cao quá và dày quá, hoặc là vì chúng đã được phù phép, nên khi các quán quân vừa vào trong mê lộ thì lập tức âm thanh của đám đông chung quanh tắt ngấm. Harry cảm thấy như thể nó đang ở dưới đáy nước một lần nữa. Nó rút đũa phép ra, lăm bắm:

“Lumos!”

Nó nghe tiếng Cerdic đằng sau nó cũng làm y như vậy.

Sau khi đi vào được khoảng năm chục thước, hai đứa đến một ngã ba. Cả hai nhìn nhau. Harry nói với Cerdic:

“Hẹn gặp sau.”

Sau đó nó đi theo lối bên trái, Cerdic theo lối bên phải.

Harry nghe tiếng còi của ông Bagman thổi lên lần thứ hai. Krum đã bước vào mê lộ. Harry bước mau lên. Con đường nó chọn dường như hoàn toàn hoang vắng. Nó quẹo phải, bước gấp lên, cầm cây đũa phép giơ cao quá đầu, cố gắng nhìn tới trước được càng xa càng tốt. Nhưng mà cũng chẳng thấy gì hết. Tiếng còi của ông Bagman lại vang lên lần thứ ba, nghe như vọng từ xa xa. Vậy là tất cả bốn quán quân đều đã vào mê lộ rồi.

Harry cứ ngoái nhìn ra đằng sau nó. Vẫn cái cảm giác cũ là nó đang bị theo dõi. Cứ mỗi phút trôi qua, bầu trời bên trên lại sẫm màu lam sẫm hơn, và mê lộ càng lúc càng tăm tối. Harry đi tới cái ngã ba thứ hai.

Harry đặt cây đũa phép nằm ngang trên lòng bàn tay, nó thì thầm với cây đũa phép:

“Point me!” (“Chỉ ta!”)

Cây đũa phép quay một vòng rồi quay về bên phải, chỉ ngay vô bức giậu rậm rịt. Hướng đó là hướng bắc, và nó biết là nó cần phải đi theo hướng tây bắc để đến trung tâm của mê lộ. Điều tốt nhất mà nó có thể làm là đi theo con đường bên trái và khi nào có thể thì quẹo mặt quay trở lại.

Con đường trước mặt vẫn trống trải, và khi Harry đi tới một khúc quanh và quẹo phải, thì nó nhận thấy nó lại bí đường. Harry không biết tại sao, nhưng nó lại lo lắng là từ nãy đến giờ chưa thấy chướng ngại vật nào hết. Đúng ra nó phải gặp cái gì đó vào giờ này mới phải chứ? Nó có cảm giác như mê lộ đang lừa mị nó bằng một cảm giác an toàn giả tạo. Đột nhiên Harry nghe có cái gì đó đang chuyển động ở ngay đằng sau lưng. Nó giơ cây đũa phép ra, sẵn sàng tấn công, nhưng ánh sáng của đầu đũa phép lại soi tỏ một Cerdic đang vội vã bước ra từ con đường phía bên mặt. Trông Cerdic run rẩy dễ sợ. Tay áo chùng của anh đang gùn khói. Cerdic rít lên:

“Lũ Quái Tôm Đuôi Nổ của lão Hagrid! Chúng bị khủng khiếp ... anh vừa mới thoát được!”

Cerdic lắc đầu và lao đi, khuất vào một con đường khác. Harry cũng vội vã đi ngay để kéo dài ra cái khoảng cách giữa nó và lũ Quái Tôm. Sau đó, ngay lúc vừa quẹo ở một khúc quanh, nó nhận thấy... một giám ngục Azkaban đang lao về phía nó. Hắn cao gần bốn thước, mặt bịt kín dưới lớp mũ trùm đầu, bàn tay thối rữa đầy vẩy ghẻ của hắn vươn tới trước, quờ quạng về phía nó. Harry có thể nghe được hơi thở khò khè của tên giám ngục Azkaban; nó cảm thấy cái lạnh giá ẩm ướt đang thấm vào thân, nhưng nó biết phải làm gì...

Harry khơi dậy ý nghĩ hạnh phúc nhất của nó có thể nghĩ ra, tập trung toàn bộ sức lực của nó vào ý nghĩ là nó sẽ vượt qua được mê lộ rồi ăn mừng chiến thắng đó với Ron và Hermione. Nó giơ cây đũa phép lên, hô lớn:

“Expecto Patronum!” (Có nghĩa là: “Hú hồn thần hộ mệnh!”)

Một con hươu bạc phóng ra từ đầu đũa của Harry, lao về phía tên Giám ngục, khiến hắn ngã ngửa ra sau và vấp vào cái lai áo chùng của hắn... Hồi nào tới giờ Harry chưa từng nhìn thấy một Giám ngục Azkaban té lăn quay như vậy. Nó la lên:

“Khoan đã! Mày là Ông Kẹ mà!”

Harry bước tới, theo chân vị thần hộ mệnh của nó, và đọc tiếp thần chú:

“Riddikulus!” (Có nghĩa là: “Kỳ cà kỳ cục!”)

Một tiếng nổ lớn vang lên, và con Ông kẹ đột lốt nổ bùm thành một vạt khói. Con hươu bạc cũng tan biến mất tiêu. Harry những mong sao cho con hươu ở lại với nó thêm chút nữa, để cho nó có bầu bạn... Nhưng nó vẫn đi tiếp một mình, hết sức nhanh chóng và lặng lẽ, vừa chăm chú lắng nghe, đũa phép một lần nữa lại giơ ra phía trước.

Trái... phải... lại trái... Hai lần nó thấy mình đi vô ngõ cụt. Nó lại đọc thần chú Bốn điểm và nhận thấy nó đã đi quá xa về hướng đông. Nó quay trở lại, quẹo phải và thấy một màn sương màu vàng óng ánh kỳ lạ đang trôi lơ lửng trước mặt.

Harry thận trọng đi tới trước, phóng những tia sáng của cây đũa phép vào đám sương. Cái này trông có vẻ như một thứ bùa phép gì đó, nó tự hỏi là có nên cho nổ cái đó để mở đường mà đi không. Nó hô:

“Reducto!”

Thần chú bắn thẳng vào đám sương mờ, xuyên qua nó, và đám sương không bị ảnh hưởng gì hết. Nó nghĩ lẽ ra nó phải học kỹ hơn, lời nguyên Tiêu từng chỉ có thể làm tiêu từng vật thể rắn mà thôi. Nếu nó đi xuyên qua đám sương mờ thì chuyện gì sẽ xảy ra? Có đáng liều mạng không, hay là cứ lùi trở lại?

Nó vẫn còn đang ngần ngừ thì một tiếng gào phá tan sự im lặng.

Harry thét:

“Fleur?”

Chỉ có sự im lặng. Nó trừng mắt nhìn quanh. Điều gì đã xảy ra cho cô gái đó? Tiếng gào của cô ta nghe như xuất phát từ đâu đó đằng trước mặt Harry. Nó bèn hít sâu một hơi dài rồi chạy xuyên qua màn sương bị phù phép.

Thế giới bèn đảo lộn từng پہلو. Harry bị treo ngược lên, tóc nó chĩa xuống đất, cặp mắt kiếng của nó sút ra, lăm le rớt tòm vào bầu trời không đáy. Nó nứ được cặp kính ở ngay chớp mũi và giữ toòng teng ở đó, lòng đầy hãi hùng. Harry cảm thấy như thể chân nó bị dán dính chặt vào lớp cỏ, mà mặt cỏ bây giờ đã trở thành trần nhà rồi.

Phía dưới chân nó bây giờ là bầu trời đen thui lấp lánh những vì sao trải rộng đến vô cùng. Nó có cảm giác như thể nếu mà nó thử nhúc nhích một cái chân, thì nó sẽ rớt ra khỏi mặt đất hoàn toàn. Harry tự nhủ: Suy nghĩ đi. Máu của nó trào lên đầu. Suy nghĩ đi...

Nó chưa hề thực tập một câu thần chú nào dùng để chiến đấu với sự đảo lộn của mặt đất và bầu trời. Liệu nó có nên liều nhúc nhích cái chân không? Nó nghe máu dồn xuống đầu, mạch máu đập bình bình trong tai. Có hai lựa chọn dành cho nó: cố gắng tháo gỡ thế bí này, hoặc là phóng tia sáng đỏ lên không trung để kêu cứu, và coi như bị loại khỏi cuộc thi sau khi được cứu ra.

Nó nhắm mắt lại, để khỏi phải nhìn thấy cái khoảng không vô tận phía dưới chân, rồi rút chân phải lên thiệt mạnh khỏi cái trần nhà bằng cỏ đó.

Ngay lập tức thế giới lại trở về trật tự cũ. Harry té nhúi tới trước, hai đầu gối gập chạm vào mặt đất rắn chắc một cách tuyệt vời. Nó cảm thấy tê liệt một lát vì chấn động quá mạnh. Rồi nó hít một hơi dài, sâu và khỏe, xong đứng lên một lần nữa, vừa vội vàng đi tới trước, vừa ngoái nhìn lại màn sương vàng óng mà nó đang co giò chạy tránh cho thiệt xa. Dưới ánh trăng, màn sương lấp lánh một cách ngây thơ vô tội.

Harry dừng lại ở một ngã tư, nơi hai con đường gặp nhau và nhìn quanh quất tìm dấu hiệu nào đó của Fleur. Nó chắc chắn là chính Fleur đã gào lên lúc này. Không biết cô ta đã gặp cái gì? Cô ta có bình an không? Không thấy tia sáng đỏ nào phóng lên không trung – như vậy phải chăng là cô ta đã tự mình tháo gỡ được khó khăn? Hay là trong lúc quá khó khăn Fleur đã không thể với tới cây đũa phép để phát tín hiệu cầu cứu? Harry quẹo qua con đường bên phải, trong lòng cảm thấy càng lúc càng bồn chồn... nhưng mà cùng một lúc, nó không thể không nghĩ: thế là một quán quân đã bị loại...

Chiếc Cúp ở gần đầu đây, và nghe như thể Fleur không còn trong cuộc đua nữa. Không biết nó đã đi được xa chưa? Nếu như nó thực sự giành được chiến thắng thì sẽ như thế nào? Lần đầu tiên kể từ khi bỗng nhiên trở thành quán quân, nó nhìn thấy lại thật nhanh hình ảnh của chính nó, giơ cao cái Cúp Tam Pháp Thuật trước mặt toàn thể học sinh trong trường...

Trong suốt mười phút sau đó Harry không gặp chướng ngại vật nào, nhưng nó cứ đâm đầu vô ngõ cụt. Hai lần nó quẹo lầm. Cuối cùng nó tìm ra được một con đường mới và bắt đầu chạy bộ dọc theo con đường này, ánh sáng từ đầu đũa phép lung linh soi bóng nó chập chờn và méo mó trên vách hàng giậu cao. Rồi nó quẹo qua một khúc quanh khác và thấy lù lù trước mặt mình một con Quái Tôm Đuôi Nổ.

Cerdic nói đúng: đó là một con Quái Tôm Đuôi Nổ khổng lồ. Dài hơn ba thước, con Đuôi nổ này giống như một con bò cạp hơn bất cứ thứ gì khác. Cái vòi dài của nó cong về phía lưng. Bộ áo giáp của nó lấp lánh dưới ánh sáng cây đũa phép của Harry đang chĩa vào.

“Stupefy!”(có nghĩa là: “Chết đứng!”)

Lời nguyên chạm mạnh vào lớp áo giáp của con Quái Tôm Đuôi Nổ và dội trở lại. Harry thụp xuống đúng lúc để tránh được, nhưng nó cũng ngửi thấy mùi tóc nó cháy khen khét. Lời nguyên dội trở lại đó đã làm cháy xém mé trên đỉnh đầu của Harry. Con Quái Tôm Đuôi Nổ phát ra từ đuôi nó một trái bom lửa bay vèo về phía Harry.

“Impedimenta!” (Có nghĩa là: “Dừng bước!”)

Harry thét lên. Câu thần chú lại đánh thẳng vào bộ áo giáp của con Quái tôm một lần nữa và bật trở ra. Harry loạng choạng lùi lại vài bước và té xuống đất.

“IMPEDIMENTA!”

Con Quái Tôm Đuôi Nổ chỉ còn cách nó vài phân thì bị điểm huyết tê liệt tức thì - Harry cuối cùng đã tung thần chú đúng vào lớp da bụng không có áo giáp bảo vệ của con Quái tôm. Thở hổn hà hổn hển, Harry nhấc mình ra xa khỏi con quái vật và lật đật chạy về hướng ngược lại – Lời nguyên Ngăn trở không có tác dụng vĩnh viễn, chỉ trong chốc lát nữa, con quái tôm có thể hồi phục và sử dụng lại được mấy cái chân của nó.

Harry đi theo con đường bên trái và lâm vào ngõ bí; nó quay lại con đường bên phải, cũng đụng đầu ngõ cụt. Harry đành phải dừng lại, tìm đập thành thịch. Một lần nữa nó dùng tới Thần chú Bốn điểm, quay trở lại chỗ cũ, chọn một con đường dẫn nó về phía Tây bắc.

Harry vội vã đi dọc theo con đường mới được vài phút thì nghe có cái gì đó đang chạy song song với tiếng chân nó trên đường, nó bèn đứng lặng đông tai nghe.

Tiếng của Cerdic gào:

“Anh làm cái gì ở đây? Anh đang định làm cái quỷ gì vậy?”

Và Harry nghe tiếng của Krum:

“Crucio!”

Không gian bỗng vang đầy tiếng la hét của Cerdic. Kinh hoàng. Harry vọt chạy cuống cuồng trên đường, tìm cách băng qua con đường của Cerdic. Nhưng dường như không có con đường nào hết. Nó bèn thử lại lời nguyên Tiêu tủng, Hiệu quả không mỹ mãn lắm, nhưng cũng tạo ra được một cái lỗ nhỏ trong bức tường bằng cây để Harry có thể thọc chân vô, đập ấy cành nhánh bẹt ra, cho tới khi tạo thành một cái lỗ khá to, đủ để nó vắt vủ chui được qua, cào rách cả áo chùng. Nó nhìn sang bên phải, thấy Cerdic đang quần quai co giật trên nền đất, còn Krum thì đang đứng phía trên anh ta.

Harry đứng thẳng lên, chìa cây đũa phép của nó vô Krum vừa đúng lúc Krum ngược nhìn lên. Krum quay ngoắt đi và co giò chạy. Nhưng Harry đã hô:

“Stupefy!”

Câu thần chú đánh thẳng vô lưng Krum. Anh ta đứng khựng giữa đường, ngã sấp xuống, nằm bất động, mặt úp xuống cổ. Harry nhào tới bên Cerdic, lúc này đã hết co giật và quần quai, mà chỉ còn nằm thở hổn hển, hai tay bưng lấy mặt.

Harry kéo cánh tay Cerdic, nói cộc lốc:

“Có sao không?”

Cerdic vẫn thở hổn hển:

“Có... có... anh tin là... hắn bò tới từ phía sau anh... anh nghe tiếng hắn, anh quay lại, và hắn chìa đũa phép ngay vô anh...”

Cerdic đứng dậy. Nó vẫn còn run. Hai đứa cùng nhìn Krum. Harry ngó Krum trừng trừng, nói:

“Em không thể nào tin nổi chuyện này... em cứ tưởng anh ta cũng tốt.”

Cerdic nói:

“Anh cũng tưởng vậy.”

Harry hỏi:

“Hồi nãy anh có nghe Fleur gào không?”

Cerdic nói:

“Có. Em có nghĩ là Krum đã triệt cô ấy rồi không?”

Harry chậm rãi đáp:

“Em không biết.”

Cerdic lầm bầm:

“Mình có nên để hán nằm đây không?”

Harry nói:

“Không nên. Em nghĩ là chúng ta nên bắn lên không một tia sáng đỏ kêu cút. Sẽ có người đến và đem anh ta ra khỏi đây... chứ không thôi anh ta có thể bị con Quái Tôm Đuôi Nổ khổng lồ xoi tái như chơi.”

Cerdic làu bàu:

“Hán đáng bị vậy lắm.”

Nói vậy. Nhưng Cerdic cũng giơ cây đũa phép lên và bắn một chùm tia sáng đỏ vào không trung, chùm tia sáng tỏ ra bên trên Krum, đánh dấu vị trí anh ta đang nằm.

Harry và Cerdic cùng đứng đó trong bóng tối một lát, nhìn quanh. Rồi Cerdic nói:

“Ồ... anh cho là tội mình nên tiếp tục...”

Harry nói:

“Cái gì?Ồ... phải... đúng rồi...”

Thiệt là một khoảnh khắc kỳ lạ. Harry và Cerdic vừa mới hợp sức chống lại Krum trong chốc lát – giờ đây hiện thực trở về nhắc nhở Harry rằng hai người là đối thủ của nhau. Hai người vội chạy ngược lên con đường tối thui mà không nói gì nữa, rồi Harry quẹo trái, còn Cerdic thì quẹo phải. Chẳng mấy chốc tiếng bước chân của Cerdic xa dần và mất hút.

Harry tiếp tục đi tới, tiếp tục dùng thần chú Bốn điểm để chắc chắn là mình đi đúng hướng. Cái cúp bây giờ nằm ở giữa Harry và Cerdic. Lúc này cái khát vọng là người đầu tiên đoạt được cái Cúp đang cháy mãnh liệt hơn bao giờ hết trong lòng Harry, nhưng nó cũng khó lòng mà tin nổi vào cái điều nó vừa thấy Krum làm. Việc sử dụng lời nguyền Không thể Tha thứ đối với một con người cũng có nghĩa là sẽ bị tù một gông trong nhà ngục Azkaban, thấy Moody đã từng nói với nó như vậy. Chắc chắn là Krum đã quá ham muốn đoạt cái Cúp Tam Pháp thuật... Harry vừa nghĩ vừa chạy nhanh lên.

Nó cứ đâm đầu vô ngộ cụt đường cùn hoài, nhưng lối đi càng lúc càng tối khiến Harry tin chắc là nó đang đi gần tới trung tâm mê lộ. Và rồi, khi sải bước chạy xuống một con đường dài và thẳng băng, nó lại thấy có sự chuyển động. Ánh sáng phát từ cây đũa phép của nó chiếu vào một sinh vật kỳ lạ, một sinh vật mà trước đây nó chỉ nhìn thấy trong hình mà thôi, trong cuốn Quái thư về Quái vật.

Đó là con Nhân sư. Nó có thân hình của một con sư tử khổng lồ, chân đầy vuốt to dễ sợ, và cái đuôi vàng óng tận cùng bằng một chòm râu. Tuy nhiên, đầu của nó lại là đầu một người đàn bà. Bà ta hướng đôi mắt dài hình trái hạnh nhân về phía Harry khi nó bước đến gần.

Harry giơ cây đũa phép lên, ngập ngừng. Bà nhân sư không có vẻ đang phục sẵn để vồ nó, nhưng bà ta cứ bước sang qua sang lại, cản trở đường đi của nó. Mãi sau, bà ta nói, giọng trầm, khàn khàn:

“Trò đã đến rất gần mục tiêu rồi. Cách nhanh nhất là vượt qua tôi.”

“Vậy... xin bà vui lòng tránh đường giùm.”

Harry nói mà biết trước câu trả lời sẽ là: “không”. Bà nhân sư cứ tiếp tục bước qua bước lại, nói:

“Không. Tôi sẽ không cho trò đi qua trừ khi trò giải đáp được câu đố của tôi. Trả lời đúng thì tôi cho đi qua. Trả lời sai thì tôi đánh. Làm thành thì tôi cho rút lui bình yên vô sự.”

Bao tử của Harry lại thót lên liền mấy cái. Cái trò đố điếc này thì Hermione mới là người xuất sắc, chứ không phải nó. Nó bèn cân nhắc vận may rủi của mình. Nếu câu đố quá khó, nó có thể làm thành không trả lời, quay lưng lại con Nhân sư mà đi, không bị gì hết, và cố gắng tìm một con đường khác đến trung tâm mê lộ. Nó nói:

“Được. Xin cho tôi nghe câu đố.”

Bà Nhân sư ngồi xuống giữa đường, ngâm nga:

“Trước tiên hãy nghĩ đến cái người sống trong sự trá hình,

Kẻ thỏa thuận trong bí mật và chỉ nói dối mà thôi.

Kể đến hãy nói cho ta biết cái gì luôn luôn là điều tu sửa cuối cùng

Ở giữa cái giữa và cuối cái cuối?

Và cuối cùng hãy cho ta cái âm thanh vẫn thường được nghe

Trong suốt cuộc tìm kiếm cái từ khó tìm được.

Bây giờ hãy xâu chúng lại với nhau, và trả lời ta điều này.

Sinh vật nào mà trò không muốn hôn chút nào?”

Harry há hốc miệng nhìn bà Nhân sư. Nó ngập ngừng nói:

“Tôi có thể... nghe lại một lần nữa không... chậm hơn một chút.”

Bà Nhân sư nháy mắt với Harry, mỉm cười, và ngâm lại bài thơ đố.

Harry hỏi:

“Có phải tất cả những gợi ý trên đều đúc kết vào một sinh vật mà tôi không muốn hôn không?”

Bà Nhân sư chỉ mỉm một nụ cười bí ẩn. Harry coi nụ cười đó tương đương cái gật đầu. Harry sàng cái đầu nó cầu may thử. Có cả đồng sinh vật mà nó chẳng đời nào muốn hôn cả. Ý nghĩ đầu tiên của nó là con Quái Tôm Đuôi Nổ, nhưng nó linh cảm đó không phải là câu trả lời. Nó phải phăng theo manh mối được gợi ý từ những câu thơ trên thôi...

Harry ngó bà Nhân sư chăm chăm và lẩm bẩm:

“Một người giả trang... chỉ nói dối... đó phải là một kẻ lừa đảo. Không, đó chưa phải là câu trả lời của tôi! Một... tên gián điệp? Mình sẽ quay lại ý này sau... Bà làm ơn nhắc lại cái gợi ý thứ hai đi!”

Bà Nhân sư đọc lại câu thơ kể. Harry lặp lại:

“Điều tu sửa cuối cùng... Ở... chẳng hiểu nổi... ‘giữa cái giữa’... làm ơn cho tôi nghe lại cái gợi ý cuối, được không ạ?”

Bà Nhân sư ngâm lại bốn câu thơ cuối. Harry lẩm nhẩm:

“Cái âm thanh thường được nghe trong suốt cuộc tìm kiếm cái từ khó tìm được? Ở... đó là... để coi... ơ... cái âm... Ồ!”

Bà Nhân sư mỉm cười với nó.

Harry đi qua đi lại suy nghĩ:

“Gián điệp... gián... ơ... gián... nhện. Cái sinh vật mà tôi không muốn hôn... con nhện nhện!”

Bà Nhân sư mỉm cười, nụ cười rộng đến mang tai. Bà đứng dậy, duỗi chân trước ra, và rồi đứng qua một bên để cho Harry đi qua. Harry quá ngạc nhiên về sự thông minh sáng suốt của mình, nói vội hai tiếng:

“Cám ơn!”

Rồi lao như mũi tên tới trước.

Nó bây giờ hẳn đã đến gần mục tiêu rồi, nó đã đến gần... Cây đũa phép của Harry báo cho nó biết là nó đang đi đúng lộ trình; nếu mà nó không gặp một cái gì quá kinh khủng nữa, thì nó sẽ có cơ hội...

Harry vùng chạy. Có tới mấy con đường phía trước để lựa chọn. Nó thì thầm với cây đũa phép:

“Point me!”

Cây đũa xoay vòng rồi chỉ về bên phải. Harry lao vô con đường này và nhìn thấy ánh sáng ở phía trước. Cái Cúp Tam Pháp thuật đang tỏa sáng lung linh trên một chân bệ cách Harry có chừng một trăm thước. Thành linh từ một con đường phía trước nó nhảy xổ ra một hình thù đen thui.

Đó là Cerdic, anh ta đang tiến đến cái Cúp trước tiên. Cerdic đang chạy hết tốc lực về phía cái Cúp, và Harry biết là nó không đời nào bắt kịp. Cerdic cao lớn hơn nó, chân dài hơn chân nó nhiều...

Thế rồi Harry nhìn thấy có cái gì đó bự chảng trên bức tường giậu phía bên trái, đang di chuyển rất nhanh dọc theo con đường cắt ngang con đường nó đang đi. Vật đó di chuyển mau đến nỗi Cerdic suýt nữa thì đâm sầm vào. Mà Cerdic thì mắt chỉ đắm đắm nhìn chiếc Cúp, không thấy gì...

Harry thét:

“Cerdic! Coi chừng, bên trái của anh đó!”

Cerdic ngoái đầu lại vừa đúng lúc, lách mình qua khỏi cái vật đó, tránh được một cú đụng đầu nảy lửa, nhưng trong lúc hấp tấp, Cerdic bị trượt té. Harry nhìn thấy cây đũa phép của Cerdic bay vèo ra khỏi tay anh, vừa lúc một con nhện nhện bự kinh hoàng chặn ngang đường và bắt đầu xà xuống Cerdic.

“Stupefy!”

Harry hét lớn. Câu thần chú của nó trúng ngay vô thân thể lông lá đen thui của con nhện nhện khổng lồ, nhưng mà hiệu quả của hành động đó chẳng khác gì quăng một hòn đá con vô con nhện; con nhện nhện giật mạnh một cái, hồi hã quay lại, và chạy bay tới tấn công Harry.

“Stupefy! Impedimenta! Stupefy!”

Nhưng chẳng xớ múi gì cả. Con nhện nhện này hoặc là quá lớn, hoặc là có pháp thuật, nên bùa chú của Harry không thiêng gì hết, chỉ tổ chọc giận con quái vật thêm.

Harry hãi hùng nhìn tám con mắt đen sáng lóng lánh và đôi càng bén như dao cạo râu chìa ra trước mặt nó.

Harry bị nhấc bổng lên không trung bằng mấy cái chân trước của con nhện nhện. Nó vùng vẫy như điên, chân đá tay thui, hai chân bị vướng vô cặp càng, và chỉ khoảng khắc sau đó nó nghe đau thấu óc. Harry nghe Cerdic cũng gào:

“Stupefy!”

Nhưng thần chú của Cerdic cũng không thiêng gì hơn thần chú của Harry. Harry chìa cây đũa phép vô càng của con nhện nhện khi con này há càng ra một lần nữa, và hét:

“Expelliarmus!”

Bùa Giải giới coi vậy mà có hiệu lực – con nhện nhện buông Harry ả, nhưng điều này cũng có nghĩa là Harry bị thả từ trên độ cao gần bốn thước xuống, bẹp đúng trên cái chân đã bị thương, khiến nó xụi lơ. Không kịp ngừng để suy nghĩ, Harry chìa ngay cây đũa phép vào vùng bụng của con nhện nhện, như nó đã làm đối với con Quái tôm và hét:

“Stupefy!”

Cùng một lúc Cerdic cũng hô lớn. Và hai lời nguyên hiệp lực làm được cái mà một người không làm được. Con nhện nhện đổ nhào qua một bên, đè bẹp một bức rào giậu gần đó và rắc vãi trên đường một mớ chân cẳng lông lá tùm lùm.

Harry nghe Cerdic gọi:

“Harry! Em có sao không? Nó có rút trứng em không?”

Harry đáp lại trong hơi thở phì phò:

“Không!”

Harry ngó xuống cái chân. Nó đang chảy máu tèm lem. Harry nhìn thấy một thứ chất gì đó vừa đặc vừa dính tiết ra từ cặp còng bên của con nhện đã xé rách áo chùng của nó. Harry cố đứng dậy, nhưng chân của nó run dữ quá và giờ lại không chịu chống đỡ giùm sức nặng của cơ thể. Harry đành tựa vào hàng rào, há miệng hít hơi để thở, và đưa mắt nhìn quanh.

Cerdic đang đứng ngay dưới chân cái bệ đặt cái Cúp Tam Pháp thuật. Cái cúp sáng bóng lên sau lưng Cerdic.

Harry nói hỗn hển với Cerdic:

“Lấy đi, cầm lấy nó đi, Anh đã đến đích.”

Nhưng Cerdic không nhúc nhích. Anh chỉ đứng đó, nhìn Harry. Rồi anh quay lại nhìn chăm chăm cái Cúp. Harry nhìn thấy nét mặt khao khát của Cerdic trong ánh sáng vàng chói của cái Cúp. Cerdic quay lại nhìn Harry một lần nữa. Harry đang vịn vào bờ giậu gượng đứng lên. Cerdic hít một hơi thở sâu.

“Em lấy đi. Em mới xứng đáng là người chiến thắng. Em đã hai lần cứu mạng anh ở chỗ này.”

Harry nói:

“Chuyện xảy ra như vậy đâu có ai ngờ được.”

Nó cảm thấy tức giận; chân của nó đau quá, và nó đau đớn khắp chân thân do nỗ lực tống đẩy con nhện nhện ra, và sau tất cả những cố gắng đó, nó đã bị Cerdic đánh bại, như Cerdic đã đánh bại nó lúc mới được Cho Chang làm bạn nhảy trong Dạ vũ hội. Nó nói:

“Người nào đến được cái CÚP trước tiên sẽ được ghi điểm. Người đó là anh. Em đã nói với anh là em không thể thắng nổi bất kỳ cuộc đua nào với cái chân như vậy mà.”

Cerdic bước vài bước xa khỏi cái Cúp, đến gần con nhện nhện bất tỉnh, lắc đầu:

“Không.”

Harry nổi nóng:

“Đừng có cao thượng nữa. Cầm lấy nó đi, rồi chúng ta có thể ra khỏi chỗ này.”

Cerdic nhìn Harry đang chinh đồn lại bản thân, tay vẫn bám chặt bờ giậu. Cerdic nói:

“Em đã nói cho anh biết về vụ rỗng. Nếu em không báo cho anh biết trước điều gì sắp xảy ra thì anh đã rút dài ngay từ bài thi đầu tiên rồi.”

Harry cố chùi máu trên chân bằng vạt áo chùng, đớp chất lại:

“Em cũng đã được anh giúp lại rồi. Anh đã giúp em vụ cái trứng... Hai chúng ta kể như huề.”

Cerdic nói:

“Vụ cái trứng là do anh được giúp trước mà.”

Harry nói:

“Tội mình vẫn huề.”

Nó thận trọng kiểm tra lại cái chân của mình: cái chân run bần bật khi nó chống đỡ cả sức nặng thân thể, nó đã bị tụt mất cá chân khi con nhện nhện khổng lồ rút lên người nó.

Cerdic vẫn khẳng khẳng nói:

“Lẽ ra em đã có nhiều điểm hơn trong bài thi thứ hai. Em đã ở lại để cứu tất cả đám con tin. Lẽ ra anh cũng phải làm điều đó.”

Harry cay đắng nói:

“Em là người duy nhất ngu đến mức tin vào bài ca đó! Anh làm ơn lấy cái Cúp đi!”

Cerdic nói:

“Không!”

Anh bước qua đám chân cẳng nhều nhện từm lum trên mặt đất để đến đứng bên cạnh Harry. Harry trợn mắt ngó Cerdic. Anh ấy thành thật. Anh ấy đang từ chối một thứ vinh quang mà nhà Hufflepuff chưa hề có được trong hàng thế kỷ qua.

Cerdic nói:

“Cố lên!”

Trông Cerdic thì thấy để nói cái điều này dường như anh đã phải dốc hết sức lực ruột gan ra mà cân nhắc, nhưng nét mặt anh cương quyết, hai tay anh khoanh lại, dường như anh đã quyết định dứt khoát rồi.

Harry nhìn Cerdic rồi nhìn cái Cúp. Trong một khoảnh khắc huy hoàng, Harry nhìn thấy hình ảnh nó cầm cái cúp chạy ra khỏi mê lộ. Nó nhìn thấy nó giơ cao cái Cúp Tam pháp thuật, nghe tiếng gầm của đám đông, nhìn thấy gương mặt Cho Chang sáng lên sự ngưỡng mộ, và nó nhìn thấy sự ngưỡng mộ đó rõ ràng hơn bao giờ hết... và rồi hình ảnh đó mờ đi, nó nhận thấy mình vẫn đang đứng nhìn đăm đăm gương mặt bướng bỉnh của Cerdic khuất trong bóng tối. Harry nói:

“Cả hai chúng ta cùng lấy cái Cúp vậy.”

“Cái gì?”

“Chúng ta cùng cầm lấy nó một lúc. Đó vẫn là chiến thắng của trường Hogwarts. Chúng ta lại đồng hạng.”

Cerdic nhìn Harry chăm chăm, thả hai tay xuống.

“Em... em chắc chưa?”

Harry nói:

“Chắc. Ừ... chúng ta đã giúp đỡ lẫn nhau lúc khốn khó, đúng không? Cả hai chúng ta đều tới được nơi đây. Vậy chúng ta cùng nhau đặt lấy cái Cúp.”

Trong một thoáng, Cerdic trông có vẻ như không thể nào tin được vào lỗ tai mình. Sau đó, mặt Cerdic toét ra một nụ cười. Anh nói:

“Em nói đúng. Lại đây!”

Cerdic đỡ cánh tay Harry, choàng qua vai mình và giúp Harry đi cà nhắc về phía cái bệ đặt chiếc Cúp. Khi đến nơi, cả hai cùng đưa tay ra, mỗi đứa nắm vào một quai của cái Cúp sáng lóng lánh.

Harry nói:

“Đếm tới tiếng thứ ba thì nhắc lên nha. Một... hai... Ba...”

Harry và Cerdic cùng nắm chặt quai cái Cúp, nhắc lên.

Lập tức Harry cảm thấy một cơn thốc mạnh phía sau rốn. Chân nó bị nhắc bổng khỏi mặt đất. Nó không thể buông tay khỏi cái quai của cái Cúp Tam Pháp Thuật; chính cái Cúp kéo nó lên cao trong tiếng gió hú và cảnh vật quay mòng mòng; Cerdic cũng bay lên bên cạnh nó.

32. Chương 32

Chương 32 - MÁU, THỊT, VÀ XƯƠNG

Harry chợt thấy hai chân mình dội mạnh vào mặt đất; cái chân bị thương của nó khụy xuống, và nó ngã nhào về phía trước; sau cùng nó buông cái Cúp Tam pháp thuật ra, ngóc đầu lên và hỏi:

“Tụi mình đang ở đâu đây?”

Cerdic lắc đầu. Anh đứng dậy, kéo Harry lên, rồi cả hai ngó chung quanh.

Chúng đã hoàn toàn ra khỏi khuôn viên trường Hogwarts; và chắc chắn đã đi rất xa – có lẽ hàng trăm dặm – bởi vì ngay cả những ngọn núi bao quanh lâu đài cũng không thấy đâu cả. Thay vào đó, chúng đang đứng trên một bãi tha ma tối thui, ở bên phải chúng là một cây thủy tùng cao to và xa xa lơ mờ bóng một ngôi nhà thờ nhỏ. Bên trái chúng nhô lên một ngọn đồi. Harry chỉ có thể nhận ra được dáng của một ngôi nhà cổ nhỏ nhỏ trên sườn đồi.

Cerdic nhìn xuống cái Cúp Tam Pháp Thuật rồi lại nhìn Harry. Anh hỏi:

“Có ai nói với em cái Cúp này là một cái Khóa cổng không?”

“Không.”

Harry trả lời. Nó đang ngó quanh quất cái nghĩa địa. Hoàn toàn yên lặng và hơi ghê ghê.

“Có phải đây cũng được coi là một phần của bài thi không?”

Cerdic đáp:

“Anh không biết.”

Trông Cerdic có vẻ lo lắng:

“Em thấy mình có nên rút đũa phép ra không?”

“Nên.”

Harry nói, nhưng là dù sao thì cũng chính Cerdic đã đề nghị điều này chứ không phải nó.

Hai đũa rút đũa phép ra. Harry vẫn tiếp tục ngó xung quanh. Nó lại có cảm giác đang bị theo dõi. Harry buột miệng:

“Có ai đang đi tới...”

Căng mắt nhìn vào đêm tối, chúng thấy một cái bóng đang tiến tới gần hơn, đi thong thả giữa những ngôi mộ về phía chúng. Harry không thấy rõ gương mặt, nhưng theo cái cách đi đứng thì nó chắc là kẻ đó đang ôm cái gì đó trong tay. Không biết đó là ai, chỉ biết là kẻ đó thấp, mặc một cái áo khoác có mũ trùm đầu kín mít che khuất cả gương mặt. Và – kẻ đó càng bước tới thêm, khoảng cách giữa chúng và hắn càng thu lại – Harry thấy cái vật trong tay hắn giống như một em bé... hay đó chỉ là một cái bọc khăn áo?

Harry hơi hạ thấp cây đũa phép xuống và liếc sang Cerdic. Anh ném cho nó một cái nhìn giễu cợt. Rồi cả hai quay lại theo dõi cái bóng đang tiến tới gần.

Cái bóng dừng lại bên một tấm bia mộ bằng đá cẩm thạch cao hơn chúng khoảng sáu bộ. Trong tích tắc, Harry, Cerdic và cái bóng thấp lùn đó chỉ biết ngó nhau.

Và rồi, bất ngờ, cái theo của Harry phát đau dữ dội. Cả đời nó chưa bao giờ đau như vậy; cây đũa phép tuột khỏi mấy ngón tay khi nó đưa tay lên ôm mặt; đầu gối nó khụy xuống; nó quỳ trên mặt đất và không còn thấy gì nữa; đầu của nó như muốn nứt toác ra.

Nó nghe vang lên từ xa xa, phía trên đầu nó, một giọng nói sắc lạnh:

“Giết thằng thừa đó đi!”

Một tiếng sột soạt và một giọng khác, rít lên trong bóng đêm:

“Avada Kedavra!”

Một luồng sáng màu xanh lóe lên chói mắt Harry, và nó nghe thấy một vật gì đó nặng nề rớt xuống đất kể bên nó. Cái theo của nó bây giờ đau tới mức khiến nó bất tỉnh, và rồi nó thấy bột đau. Nó mở đôi mắt cay xè ra, hãi hùng vì điều mà nó vừa nhìn thấy:

Cerdic nằm dài trên mặt đất, hai cánh tay sải rộng như chim đại bàng. Cerdic đã chết.

Trong khoảnh khắc tưởng chừng vô tận, Harry đắm đắm nhìn vào gương mặt của Cerdic, vào đôi mắt xám của anh, trống rỗng và vô hồn như cửa sổ một ngôi nhà hoang, miệng Cerdic há ra nửa chừng, có vẻ hơi sưng sốt. Và rồi, khi Harry còn chưa kịp tin vào những điều mắt thấy, khi nó còn lặng người đi hoang mang chưa hiểu gì cả, thì nó chợt thấy bị kéo mạnh ở dưới chân.

Gã đàn ông thấp lùn đã để cái gói xuống dưới chân, thấp sáng cây đũa phép của hắn, và đang nắm giò Harry kéo về phía tấm bia mộ bằng đá cẩm thạch. Dưới ánh sáng của cây đũa phép, Harry kịp nhìn thấy mặt mờ trên đó một cái tên, ngay trước cả khi nó bị kéo tới gần và động đầu vào tấm bia.

TOM RIDDLE

Gã đàn ông mặc áo choàng bây giờ đang hóa phép ra những sợi dây thừng, cột chặt Harry vào tấm bia mộ, từ cổ xuống tới cùi chỏ. Harry nghe được tiếng thở hổn hển, gấp gáp từ trong cái mũ trùm. Nó vùng vẫy, và gã đàn ông đánh nó – đánh nó bằng bàn tay thiếu một ngón. Harry đã nhận ra ai ở bên dưới cái mũ trùm. Chính là Đuôi Trùn.

Nó gào lên:

“Thì ra là mi!”

Nhưng Đuôi Trùn, lúc đó đã cột nó xong, không trả lời. Hắn đang bận rộn kiểm tra coi mấy sợi dây có chắc không, những ngón tay của hắn lỏng lẻo run rẩy lần mò mấy cái nút. Tới chừng chắc chắn là Harry đã bị trói chặt vào tấm bia mộ, không còn nhúc nhích được một phân, Đuôi Trùn rút trong áo choàng ra một miếng vải dài màu đen và tọng chặt vô miệng Harry. Rồi, không nói một tiếng nào, hắn quay lưng và vội vàng bỏ đi. Harry không sao ú ớ được, cũng không nhìn thấy được Đuôi Trùn bỏ đi đâu vì nó không thể quay đầu lại để ngó ra phía sau tấm bia đá; nó chỉ thấy được cái gì ở ngay phía trước nó mà thôi.

Xác của Cerdic nằm cách nó khoảng hai mươi bước. Gần đó là cái Cúp Tam Pháp Thuật, nằm lấp lánh dưới ánh sao trời. Cây đũa phép của Harry nằm trên mặt đất, ngay dưới chân Cerdic. Cái gói khăn áo mà Harry từng tưởng là một em bé đang tiến tới gần, dưới chân ngôi mộ. Cái vật đó có vẻ kích động cấu kính. Harry chăm chú nhìn, và cái theo của nó lại đau nữa... và đột nhiên nó hiểu ra... nó không muốn biết cái gì ở trong cái gói đó... nó không muốn cái gói đó mở ra.

Nó nghe một tiếng động dưới chân. Nó ngó xuống và thấy một con rắn khổng lồ trườn qua cỏ, rồi cuộn mình quanh tấm bia mà nó đang bị cột dính vào. Tiếng thở khò khè gấp gáp của Đuôi Trùn lại vang lên. Hình như hắn đang cố đẩy cái vật gì nặng nề trên mặt đất. Rồi hắn xuất hiện trong tầm nhìn của Harry, và Harry nhận ra hắn đang đẩy một cái vạc bằng đá tới chân ngôi mộ. Trong vạc đầy một thứ gì đó có vẻ giống như nước - Harry nghe tiếng nước sóng sánh trong đó – cái vạc đó lớn hơn bất cứ cái vạc nào mà Harry từng xài; đó là một cái chậu bự bằng đá đủ chỗ ột người lớn xác hết cỡ ngồi vô trong.

Cái vật ở trong cái bọc khăn áo trên mặt đất lại càng có vẻ kích động, cấu kính hơn, như thể nó đang cố chui ra. Bây giờ Đuôi Trùn đang lục đục ở dưới đáy cái vạc với cây đũa phép. Chợt lửa phụt cháy lên từ bên dưới cái vạc. Con rắn khổng lồ trườn đi mất trong bóng tối.

CHất lỏng trong cái vạc có vẻ nóng lên rất nhanh. Mặt nước không chỉ sôi lục bục, mà còn phát sáng rùng rục lên như đang cháy. Hơi nước bốc lên cuộn cuộn, làm mờ đi hình dáng của Đuôi Trùn đang canh lửa. Cái đồng khăn áo lại càng kích động dữ hơn. Và Harry lại nghe giọng nói sắc lạnh vang lên:

“Mau lên!”

Phủ đầy mặt nước bây giờ là những tia sáng chói rục, như là có kim cương nạm trên đó.

“Dạ thưa chủ nhân, đã sẵn sàng rồi ạ.”

“Vây thì...”

Giọng nói vang lên sắc lạnh.

Đuôi Trùn kéo mở cái gói khăn áo trên mặt đất, để lộ ra cái ở bên trên, và Harry bật lên một tiếng gào nhưng bị cái cục vải nhét miệng chặn lại.

Đuôi Trùn nặng nhọc như thể nâng một hòn đá bự, và trong bọc vải hiện ra một cái gì đó xấu xí, nhầy nhụa, và mù – nhưng tằm lợm khỉnh khiếp, gấp trăm lần khỉnh khiếp. Cái vật mà Đuôi Trùn đem theo đó có hình thù một đứa con nít đang ngồi co ro. KHÔNG có tóc, nhưng lại giống như có vậy, da đen mốc và đỏ đỏ. Tay chân nó ốm yếu, và gương mặt nó – bèn bẹt, giống đầu rắn, với hai con mắt đỏ rực.

Cái vật đó có vẻ yếu ớt, cần được giúp đỡ, nó đưa hai cánh tay ốm yếu lên, vòng quanh cổ Đuôi Trùn, và hần nhấc nó lên đem tới bên miệng vạc. Khi hần làm vậy, cái nón trùm rớt ra phía sau, và Harry thấy cái nhìn khiếp sợ trên gương mặt tái mét, bạc nhược của hần bên ánh lửa. Cùng lúc đó, Harry thấy được cái gương mặt bèn bẹt, xấu xí được rọi sáng trong nhữn tia lửa đang nhảy múa trên mặt nước thuốc trong vạc. Và rồi Đuôi Trùn thả cái sinh vật đó vô trong vạc; một tiếng rít vang lên, và nó biến mất dưới mặt nước. Harry nghe một tiếng động nhỏ khi cái cơ thể yếu ớt đó chạm vào đáy vạc.

Cầu cho nó bị chìm chết đi, Harry nghĩ, cái thọ của nó nóng rất tới mức gần như không chịu nổi, lạy trời... chìm chết nó đi...

Đuôi Trùn đang nói. Giọng của hần run rẩy; hình như hần sợ khiếp vía. Hần giơ cao cây đũa phép, mắt nhắm nghiền, nói với bóng đêm:

“Xương của cha, cho đi vô tình, sẽ hồi phục con!”

Nắm mộ dưới chân Harry nứt toạc ra. Kinh hoàng, Harry ngó theo một luồng bụi mỏng bốc lên theo lời khẩn vái của Đuôi Trùn và nhẹ nhàng rơi vô trong vạc. Mặt nước nạm kim cương rít lên và vỡ ra thành những tia lửa văng khắp nơi rồi đổi thành một màu xanh chói lọi, rợn người.

Và bây giờ Đuôi Trùn đang rên rỉ khóc. Hần rút từ trong áo choàng ra một con dao găm mỏng và dài bằng bạc sáng choang. Hần vừa nói vừa nức nở, nghẹn ngào:

“Thịt... của kẻ bầy tôi... tự nguyện dâng cho... Chủ nhân... người sẽ hồi sinh.”

Hần xòe bàn tay phải ra trước mặt - bàn tay thiết một ngón. Tay trái của hần nắm chặt con dao găm và vung lên.

Trong một giây trước đó, Harry chợt hiểu ra việc Đuôi Trùn sắp làm – Nó cố nhắm chặt hai mắt lại, nhưng nó không thể ngăn được tiếng thét lớn xuyên qua đêm đen, xuyên qua người nó, như chính nó cũng bị con dao đâm vô vậy. Nó nghe tiếng gì rớt phịch xuống đất, nghe tiếng Đuôi Trùn thở hổn hển đau đớn, rồi là một tiếng tằm thiết lớn, như là có cái gì đó được thả vô vạc. Harry không nhìn tiếp được nữa... nhưng thuốc độc đã đổi sang màu đỏ rực, ánh sáng của nó xuyên qua mí mắt nhắm nghiền của Harry ...

Đuôi Trùn thở hổn hển và rên rỉ vì đau đớn. Harry biết là Đuôi Trùn đang ở ngay trước mặt nó, không cần đợi tới khi cảm thấy được hơi thở hoảng loạn của hần phà trên mặt nó.

“M... máu kẻ thù... lấy bằng sức mạnh... mi sẽ... hồi sinh kẻ thù.”

Harry không chống lại được, vì nó bị trói chặt quá... Vùng vẫy tuyệt vọng trong những sợi dây thừng siết chặt, nó ngó xuống và thấy con dao bằng bạc sáng choang run lên trong bàn tay còn lại của Đuôi Trùn. Nó cảm thấy mũi nhọn của con dao đâm vào khuỷu tay phải và máu chảy ra thấm qua tay áo choàng rách te tua của nó. Đuôi Trùn, vẫn còn thở hổn hển vì đau, mò mẫm trong túi áo lấy ra một cái hũ nhỏ bằng thủy tinh, kê vào vết thương của Harry để hứng lấy dòng máu đang chảy ròng ròng.

Hần lảo đảo quay lại bên cái vạc và đem máu của Harry đổ vào. Cái thứ nước ở trong đó biến thành màu trắng đục. Xong việc, Đuôi Trùn quỳ xuống bên cái vạc, rồi nằm vật ra một bên trên mặt đất, ôm cánh tay cụt đâm đĩa máu chảy, rên rỉ và thổn thức.

Cái vạc đang sủi bọt và sôi lên, những tia sáng kim cương bắn ra theo đủ hướng, sáng lóa cả mắt và làm cho tất cả những thứ xung quanh trở nên đen thẫm. KHÔNG có gì xảy ra...

Cầu cho nó chết chìm cho rồi, Harry nghĩ, cầu cho nó bị trục trặc gì đó...

Và rồi, bất thành linh, những tia lửa phát ra từ cái vạc lụi tắt. Thay vào đó, một luồng hơi trắng dày đặc cuộn cuộn bốc lên từ cái vạc, che mờ mọi thứ trước mặt Harry, khiến nó không còn thấy Đuôi Trùn hay Cerdic hay bất cứ thứ gì nữa ngoài làn hơi lơ lửng trong không trung... Có trục trặc rồi, nó nghĩ... nó chết chìm rồi... Lạy trời chìm chết nó đi...

Nhưng lúc đó, qua làn sương mù trước mặt, cùng với một nỗi khiếp sợ lạnh buốt trào lên trong người, Harry thấy bóng một người đàn ông, cao lớn, xương xẩu, từ trong cái vạc đang hiện dần lên.

“Khoác áo cho ta!”

Giọng nói sắc lạnh vang lên sau màn sương, và Đuôi Trùn, vừa thốn thức vừa rên rỉ, vẫn còn ôm cánh tay cụt, bò tới lượm mấy cái áo choàng đen trên mặt đất lên, đứng dậy, nhón lên và dùng một tay kéo áo choàng lên trên đầu chủ của hắn.

Gã đàn ông gầy ốm đó bước ra khỏi vạc, nhìn chăm chăm vào Harry ... và Harry cũng nhìn trừng trừng vào gương mặt đã ám ảnh nó trong những cơn ác mộng suốt ba năm trời. Trắng bệch hơn cả một cái đầu lâu, với hai con mắt bự, đỏ bầm và một cái mũi bèn bẹt như mũi rắn với hai cái khe là lỗ mũi...

Chúa tể Hắc ám Voldemort lại một phen nữa trỗi dậy.

33. Chương 33

Chương 33 - TỬ THẦN THỰC TỬ

Voldemort không thèm nhìn Harry nữa và bắt đầu kiểm tra thân xác của hắn. Hai bàn tay của hắn giống như những con nhện to bè nhợt nhạt; mấy ngón tay trắng bệch dài ngoằng đang xoa vuốt ngực, cánh tay và bộ mặt của hắn; đôi mắt hắn đỏ ngầu, đồng tử giống như một khe hở, tựa tựa mắt mèo, lóe sáng hơn trong bóng tối. Hắn giơ tay lên, thử co duỗi mấy ngón tay, vẽ mặt hắn hả hê sung sướng vô cùng. Hắn không thèm chú ý một chút xíu nào tới Đuôi Trùn đang quần quai chảy máu trên mặt đất; cũng không bận tâm đến con rắn bự đang trườn vào tầm nhìn của Harry rồi lại quần mình quanh tấm bia mà Harry bị trói vào. Con rắn rít lên khe khẽ. Voldemort luồn một bàn tay với những ngón dài dị thường đó vào sâu trong túi áo và rút ra một cây đũa phép. Hắn cũng vuốt ve cây đũa phép một cách dịu dàng, rồi giơ nó lên, chĩa nó vào Đuôi Trùn. Tên này chợt bị nhấc lên khỏi mặt đất và quăng vào tấm bia mộ, chỗ Harry đang bị trói. Hắn rớt xuống chân mộ và nằm đó, co rúm lại và khóc lóc. Voldemort hướng đôi mắt đỏ ké về phía Harry, cất lên một tràng cười the thé, lạnh lùng và ảm đạm.

Bộ áo chùng của Đuôi Trùn giờ đây bê bết máu, vì hắn quần cánh tay cụt vô trong đó. Hắn thốn thức uất nghẹn:

“Thưa ngài... CHỦ NHÂN của tôi... Ngài đã hứa... Ngài đã hứa là...”

Voldemort lơ đãng nói:

“Giờ tay mi ra.”

“Ôi, thưa chủ nhân... Cảm ơn ngài, thưa chủ nhân...”

Hắn giơ cánh tay cụt đang chảy máu ra, nhưng Voldemort lại bật cười:

“Tay kia, Đuôi Trùn ạ!”

“Thưa Ngài, xin ngài... làm ơn...”

Voldemort cúi xuống và kéo cánh tay trái của Đuôi Trùn ra; hắn vạch tay áo của tấm áo chùng Đuôi Trùn đang mặc lên quá cùi chỏ, và Harry nhìn thấy có cái gì đó trên da Đuôi Trùn, cái gì trông như một vết chàm xạm màu đỏ rực sắc sỡ - Đó là một cái dấu lâu có hình một con rắn thò ra từ hốc miệng. Hình ảnh này đã xuất hiện trên bầu trời vào trận đấu Quidditch tranh Cúp Thế giới. Đó là dấu hiệu Hắc ám. Voldemort xem xét dấu hiệu đó tỉ mỉ, bất kể đến tiếng khóc không thể kiềm chế được của Đuôi Trùn.

Hắn nói nhỏ:

“Nó đã trở lại. Tất cả bọn chúng sẽ nhận thấy nó... và bây giờ, chúng ta sẽ xem... bây giờ chúng ta sẽ biết...”

Hắn ấn ngón tay trở trắng nhách dài sọc lên cái dấu hiệu trên cánh tay của Đuôi Trùn.

Cái thẹo trên trán Harry lại nhói lên một cơn đau kịch liệt, và Đuôi Trùn thốt lên một tiếng tru thảm khốc. Voldemort rút ngón tay ra khỏi cái dấu hiệu trên cánh tay Đuôi Trùn, và Harry nhìn thấy nó đã hóa ra đen tuyền.

Một vẻ thỏa mãn tàn bạo hiện ra trên gương mặt Voldemort, hắn đứng thẳng lưng lên, hất đầu ra sau, trừng mắt nhìn quanh khu nghĩ địa tối đen.

Hắn thì thầm, đôi mắt đỏ long lên quắc nhìn những vì sao:

“Bao nhiêu kẻ có đủ can đảm trở lại sau khi cảm nhận được nó? Và bao nhiêu kẻ sẽ đủ ngu dại để mà tránh xa?”

Hắn bắt đầu đi qua đi lại trước mặt Harry và Đuôi Trùn, con mắt luôn đảo quanh nghĩ địa. Khoảng chừng một phút sau, hắn lại ngó xuống Harry, một nụ cười tàn bạo làm méo xệch gương mặt như mặt rắn của hắn.

Hắn rít lên:

“Harry Potter, mày đang đứng ngay trên mộ phần của người cha quá cố của tao. Một tên Muggle và một thằng ngu... rất giống bà má của mày. Nhưng mà cả hai cũng được việc đúng không? Má mày chết để bảo vệ đứa con trai là mày... còn tao thì giết cha tao, và xem lão chúng tỏ lão vẫn được việc như thế nào, khi chết rồi...”

Voldemort lại cười. Hắn đi qua đi lại, dáo dác nhìn quanh trong lúc bước, và con rắn tiếp tục cuộn tròn trên cỏ.

“Mày thấy ngôi nhà đằng kia trên sườn đồi không, Potter? Cha tao từng sống ở đó. Má tao, một phù thủy sống trong ngôi làng này, đem lòng yêu lão. Nhưng lão đã bỏ rơi bà khi bà nói với hắn bà là ai... Lão tía tao không ưa pháp thuật... Lão bỏ rơi má tao, quay trở về với ba má lão trước cả khi tao ra đời, Potter à, và má tao đã chết khi sanh tao ra đời, bỏ tao lón một mình trong cô nhi viện của bọn Muggle ... Nhưng tao đã thề là tao sẽ tìm được lão... Tao đã trả thù lão cho chính tao, lão đàn đó đã đặt cho tao cái tên của lão... Tom Riddle.”

Hắn vẫn bước qua bước lại, con mắt đỏ ké của hắn ngó từ nắm mộ này đến nắm mộ khác. Hắn lại lặng lẽ nói tiếp:

“Nghe tao nói đây, hồi tưởng lại câu chuyện gia đình... Ủa, sao tao lại trở nên ủy mị... Nhưng nghe đây, Harry, gia đình thực sự của tao đang trở lại...”

Không khí bỗng nhiên tràn ngập tiếng sột soạt của những tấm áo trùm. Giữa các ngôi mộ, đằng sau những cây thủy tùng, trong mọi góc tối, vô số pháp sư đang độn thổ hiện lên. Tất cả bọn chúng đều trùm đầu, đeo mặt nạ. Và từng đứa một, từng đứa một, chúng đi tới... cẩn thận, từ từ, như thể chúng vẫn không thể tin vào mắt mình.

Voldemort đứng trong yên lặng, chờ bọn chúng. Thế rồi một Tử thần Thực tử quỳ sụp xuống, bò về phía Voldemort, và hôn lên cái lai áo chùng đen của hắn. Gã Tử thần Thực tử làm nhảm:

“Chủ nhân... chủ nhân...”

Bọn Tử thần Thực tử đằng sau gã cũng sụp xuống làm theo gã, mỗi tên đều lết đến bên Voldemort bằng đầu gối và hôn lên lai áo chùng của hắn, sau đó lùi ra và đứng dậy, hình thành một vòng tròn lặng lẽ vây chung quanh Voldemort, Harry, và nắm mộ Tom Riddle, cùng cái đồng thốn thức quần quai gọi là Đuôi

Tròn. Nhưng cái vòng tròn của chúng chứa một chỗ trống, như thể chúng đang chờ thêm những người nào đó. Tuy nhiên, Voldemort không có vẻ mong chờ thêm ai nữa. Hắn nhìn quanh những bộ mặt bịt kín, và mặc dù không hề có chút gió nào, vẫn có một tiếng ào ào dường như lan ra quanh cái vòng tròn, như thể cái vòng người ấy đang run rẩy.

Voldemort lặng lẽ nói:

“Chào các Tử thần Thực tử, mười ba năm đã trôi qua... Mười ba năm kể từ ngày ta gặp các người lần cuối cùng. Vậy mà các người vẫn đáp lại lời hiệu triệu của ta như thể chỉ mới hôm qua... Vậy là chúng ta vẫn còn đoàn kết dưới dấu hiệu Hắc ám! Hay là không?”

Hắn ngẩng gương mặt khủng khiếp của hắn lên và khịt mũi, hai lỗ mũi giống hai cái khe nở lớn ra. Hắn nói:

“Ta ngửi thấy mùi tội lỗi. Có một mùi tội lỗi thối tha trong không khí.”

Một đợt run thứ hai lan vòng theo cái vòng tròn pháp sư đứng chung quanh, như thể mỗi thành viên đều mong muốn lùi xa khỏi hắn mà không dám.

“Ta nhận thấy tất cả các người, vẹn toàn và khỏe mạnh, với quyền lực còn nguyên vẹn – xuất hiện nhanh chóng đến thế - và ta tự hỏi... tại sao cái đám pháp sư này chưa bao giờ đến giúp chủ nhân của chúng, vị chủ nhân mà chúng đã thề nguyện vĩnh viễn trung thành?”

Không một ai thốt ra lời nào. Không ai nhúc nhích ngoại trừ Đuôi Tròn đang quằn quại trên mặt đất, vẫn còn khóc than cánh tay chảy máu của gã.

Voldemort thì thào nói tiếp:

“Và ta tự trả lời, ắt hẳn là chúng tin rằng ta đã tiêu tòng, chúng tưởng là ta đã toi mạng. Chúng sàng xê trở lại phía kẻ thù, giả đồ như vô tội, biện hộ là chúng đốt nát, chúng bị phù phép ép uống...”

“và rồi ta tự hỏi, nhưng làm sao chúng có thể tin là ta không bao giờ trỗi dậy được nữa chứ? Chúng, những kẻ biết ta đã làm gì, từ lâu rồi, để tự bảo vệ mình khỏi cái chết của phạm nhân. Chúng, những kẻ đã nhìn thấy bằng chứng về quyền lực khủng khiếp của ta vào cái thời mà ta còn mạnh hơn tất cả pháp sư đương thời!”

“Và ta tự trả lời, có lẽ chúng tin rằng có một quyền lực còn lớn hơn nữa, một quyền lực có thể làm tiêu tan ngay cả chúa tể Voldemort... có lẽ bây giờ chúng đang đem lòng trung thành đặt vào nơi khác... có lẽ là nhà vô địch đấu tranh cho lũ phạm nhân, lũ Máu bùn và Muggle, lão Albus Dumbledore ấy chẳng?”

Khi nghe nhắc đến cái tên Dumbledore, thành viên trong cái vòng tròn xung quanh xôn xao, và một số lắc đầu thì thào. Voldemort phớt lờ bọn chúng.

“Đó là cả sự thất vọng đối với ta... Ta phải thú nhận rằng ta rất thất vọng...”

Một trong những kẻ đứng trong vòng tròn đột ngột quẳng mình tới trước, tách ra khỏi vòng tròn. Hắn run rẩy từ đầu đến chân, và gục xuống chân Voldemort. Hắn rít lên:

“Chủ nhân! Thưa chủ nhân, hãy tha thứ cho tôi! Hãy tha thứ cho tất cả chúng tôi!”

Voldemort bắt đầu phá ra cười. Hắn giờ cây đũa phép lên:

“Crucio!”

Gã Tử thần Thực tử phục trên mặt đất thét lên và lăn lộn. Harry chắc chắn là tiếng thét đó lớn đến nỗi vang tới tận những ngôi nhà chung quanh. Nó nghĩ một cách tuyện vọng: cảnh sát đến đi... bất cứ ai... đến đi... bất cứ cái gì...

Voldemort vẫn giơ cây đũa phép. Gã Tử thần Thực tử bị tra tấn nằm dài trên mặt đất, thờ hồn hèn. Voldemort nói nhỏ nhẹ:

“Đứng dậy, Avery! Đứng dậy. Mi van xin sự tha thứ ư? Ta không tha thứ. Mười ba năm dài... Ta muốn mười ba năm đó được đền bù trước khi ta tha thứ i. Chẳng Đuôi Tròn đã trả xong một phần món nợ của nó rồi, phải không Đuôi Tròn?”

Voldemort ngó xuống gã Đuôi Trùn vẫn còn đang thẩn thớt.

“Mi đã quay trở lại với ta, không phải vì lòng trung thành, mà vì nỗi sợ hãi những thằng bạn cũ của mi. Mi xứng đáng hưởng nỗi đau đớn đó, Đuôi Trùn à. Mi thừa biết điều đó, đúng không?”

Đuôi Trùn rên rỉ:

“Dạ, thưa chủ nhân... xin chủ nhân... làm ơn... làm ơn...”

Voldemort nhìn Đuôi Trùn khóc lóc trên mặt đất, nói giọng mát mẻ:

“Dù sao thì mi cũng đã giúp ta có lại được thân xác. Một kẻ vô tài và phản phé như mi, và mi đã giúp ta... Và Chúa tể Voldemort ban thưởng cho những kẻ biết trợ giúp ngài...”

Voldemort lại giơ cây đũa phép lên một lần nữa và ngoáy nó trong không trung. Một sọc gì đó giống như bạc nung chảy thông ra từ đầu cây đũa phép sáng rực. Thoạt đầu nó chưa có hình dạng, sau đó nó chói lòa lên rồi tự đúc thành hình một bản sao trắng bóng của một bàn tay con người, sáng rõ dưới ánh trăng. Bàn tay đó lao xuống và tự gắn vào cổ tay đang chảy máu của Đuôi Trùn.

Tiếng nước nổ của Đuôi Trùn ngừng ngay tức thì. Hắn thở khò khè ngất quãng, đầu ngóc lên và hắn nhìn bàn tay bạc với ánh mắt không thể tin được; bàn tay bây giờ đã gắn liền với khuỷu tay, không một lần nổi, như thể hắn chỉ đều đặn tay bạc chói lọi. Hắn co duỗi mấy ngón tay sáng ngời, và rồi run rẩy lượm lên một cành cây nhỏ trên mặt đất, xong bóp nó vụn ra như bột. Hắn thì thầm:

“Thưa ngài, thưa Chủ nhân... đẹp quá... cảm ơn... cảm ơn Ngài.”

Hắn lồm cồm lết tới trước bằng đầu gối và hôn lên lai áo chùng của Voldemort.

Voldemort nói:

“Mong cho lòng trung thành của mi không chao đảo lần nữa, Đuôi Trùn à.”

“không đâu, thưa ngài... không đời nào đâu, thưa Chủ nhân...”

Đuôi Trùn đứng lên và bước vào một chỗ trong vòng tròn, ngắm nghía mãi bàn tay mới đầy sức mạnh của hắn, mặt hắn vẫn còn long lanh nước mắt. Lúc này Voldemort đang đi tới gần người đàn ông đứng bên phải Đuôi Trùn. Hắn dừng bước trước mặt gã này và thì thầm:

“Lucius, ông bạn lâu cá của ta. Ta nghe nói mi vẫn không từ bỏ lẽ thói cũ, cho dù đối với thế giới này, mi luôn trưng ra một bộ mặt đáng kính trọng. Ta tin là mi vẫn sẵn sàng dẫn đầu những vụ tra tấn bọn Muggle chứ? Tuy nhiên, mi chưa bao giờ thử tìm kiếm ta, Lucius à... Cái trò nhện của mi ở trận Quidditch tranh Cúp Thế giới cũng vui đó, ta dám nói như vậy... nhưng mà chẳng lẽ mi không thấy rằng hướng năng lực của mi vào việc tìm kiếm và trợ giúp Chủ nhân mi thì có phải là tốt hơn sao?”

Lập tức từ dưới lớp mặt nạ trầm đầu vang lên giọng của Lucius Malfoy:

“Thưa ngài, tôi thường xuyên ở trong tình trạng cảnh giác. Nếu mà có một tín hiệu nào đó của ngài, một lời đồn đại là ngài ở đâu, thì tôi đã lập tức đến bên ngài, không có gì có thể ngăn trở tôi...”

Voldemort cất giọng uể oải và Lucius Malfoy nín lặng ngay lập tức:

“và mi đã chạy trốn Dấu hiệu của ta, khi một Tử thần Thực tử phóng nó lên trời vào mùa hè rồi, phải không? Đúng, ta biết tất cả chuyện đó, Lucius à... Mi đã làm ta thất vọng... Ta mong mi phục vụ trung thành hơn trong tương lai.”

“Dĩ nhiên, thưa ngài, dĩ nhiên rồi... Ngài quả thật từ bi... cảm ơn ngài.”

Voldemort đi tới, và dừng lại, ngó chăm chăm vào khoảng trống – đủ rộng cho hai người - ở giữa Malfoy và người đàn ông đứng kế đó. Voldemort bình thần nói:

“Vợ chồng Lestranger lẽ ra đứng ở chỗ này. Nhưng họ đã bị chôn ở Azkaban. Họ là những kẻ trung thành. Họ thà vô ngục Azkaban hơn là ly khai ta... Khi nào Azkaban được mở toang, ta sẽ vinh danh vợ chồng Lestranger hơn cả điều họ mơ nữa. Bọn Giám ngục Azkaban sẽ nhập vào lực lượng của chúng ta... chúng vốn là đồng minh tự nhiên của chúng ta... Chúng ta cũng sẽ gọi những người khổng lồ lưu vong về... Ta sẽ

có tất cả những thuộc hạ tận tụy quay trở lại với ta, và một đội quân gồm những sinh vật mà ai ai cũng phải sợ...”

Voldemort tiếp tục bước. Hắn đi ngang qua một số Tử thần Thực tử trong im lặng, nhưng ngừng lại trước mặt một số khác và trò chuyện với bọn này:

“Macnair... Nghe Đuôi Trùn nói hiện giờ mi tàn sát những quái vật nguy hiểm cho Bộ Pháp Thuật hả? Chẳng mấy chốc nữa mi sẽ có nhiều nạn nhân ngon lành hơn đó, Macnair à. Chúa tể Hắc ám Voldemort sẽ cung cấp i...”

Macnair lí nhí đáp:

“Xin cảm ơn ngài, chủ nhân... cảm ơn ngài.”

Voldemort đi tới hai hình thù bự kênh càng đều trùn đầu, đeo mặt nạ kín mít.

“và đây... chúng ta có Crabbe ... phen này mi làm tốt đó chứ, Crabbe? Và Goyle nữa?”

Cả hai cúi chào vụng về, lẩm bẩm một cách ngớ ngẩn:

“Dạ, thưa chủ nhân...”

“thưa Chủ nhân, chúng tôi sẽ...”

Khi Voldemort bước ngang qua một hình thù cóm róm trong cái bóng của Goyle, hắn điềm đạm nói:

“Mi cũng khá đó, Nott à.”

“thưa ngài, tôi phủ phục trước mặt ngài. Tôi là kẻ trung thành nhất với ngài...”

“Vây là tốt.”

Voldemort nói rồi đi tới một khoảng trống rộng nhất. Hắn đứng quan sát thiết kỷ cái khoảng trống đó bằng đôi mắt đỏ ké ngây ra, như thể hắn có thể nhìn thấy những người đứng chỗ đó.

“Và đây chúng ta thiếu hết sáu Tử thần Thực tử ... ba kẻ chết vì ta. Một quá hèn nhát đến nỗi không dám quay về... hắn sẽ phải trả giá. Một, là kẻ ta tin là sẽ vĩnh viễn rời bỏ ta... dĩ nhiên hắn sẽ bị giết... và một, là kẻ vẫn còn tuyệt đối trung thành với ta, là kẻ tâm phúc đã trở lại phục vụ ta.”

Bọn Tử thần Thực tử xôn xao, và Harry thấy mắt bọn chúng láo liên nhìn lẫn nhau xuyên qua lớp mặt nạ kín mít.

“Hắn đang ở trường Hogwarts, kẻ tâm phúc trung thành đó, và chính nhờ nỗ lực của hắn mà anh bạn trẻ của ta có mặt ở đây đêm nay...”

Một nụ cười làm cong cái miệng không môi của Voldemort khi ánh mắt của những kẻ đứng trong vòng tròn hướng về phía Harry. Voldemort nói:

“Phải. Harry Potter đã tử tế tham dự bữa tiệc hồi sinh của ta đêm nay. Các người có thể coi như đây là vị khách danh dự của ta.”

Im lặng. Sau đó một Tử thần Thực tử đứng sát bên Đuôi Trùn bước tới trước, và giọng của Lucius Malfoy vang ra từ dưới lớp mặt nạ:

“Thưa Chủ nhân, chúng tôi khao khát được biết... chúng tôi xin ngài hãy nói với chúng tôi... làm sao mà ngài đạt được điều này... phép mầu này... làm sao ngài trở về được với chúng tôi...?”

Voldemort nói:

“A, đó là một câu chuyện thú vị, Lucius à. Và nó bắt đầu – cũng như kết thúc – từ anh bạn trẻ của chúng ta đây...”

Voldemort lừ lừ bước tới đứng bên cạnh Harry, để ắt của những kẻ đứng trong vòng tròn có thể tập trung vào cả hai người. Con rắn vẫn cuộn tròn quanh Harry.

Voldemort nói một cách êm ái:

“ Dĩ nhiên các người biết rằng người ta đã gọi thằng nhóc này là sự suy sụp của ta chứ?”

Đôi mắt đỏ ké của hắn nhìn chòng chọc Harry, và cái thọc trên trán Harry buốt rât dữ dội đến nỗi Harry suýt bật ra tiếng kêu đau đớn.

“ Tất cả các người đều biết rằng, cái đêm mà ta mất đi quyền lực và thân xác của mình, là cái đêm ta định giết nó. Má của nó đã chết trong lúc cố gắng cứu mạng nó – và không ngờ cái chết đó đã trở thành một sự bảo vệ mà ta thừa nhận là đã không lường trước được... ta đã không thể chạm vào thằng nhóc này.”

Voldemort giơ lên một trong những ngón tay dài sọc của hắn và chĩa nó đến gần sát mặt Harry.

“ Má nó đã để lại trong nó sự phù hộ do sự hy sinh của con mụ ấy... đó là một pháp thuật xưa. Lẽ ra ta phải nhớ đến điều đó. Nhưng mà ta đã ngốc đến nỗi coi thường nó... Tuy nhiên không sao. Bây giờ ta có thể đụng tới thằng bé được rồi.”

Harry cảm thấy đầu ngón tay lạnh ngắt của Voldemort chạm vào nó, và nó tưởng đầu nó nổ ra được vì đau đớn. Voldemort cười khà khà bên tai nó, rồi rút ngón tay lại và tiếp tục nói với bọn Tử thần Thực tử.

“ Ta đã tính toán lầm, các ông bạn ạ, ta công nhận điều đó. Lời nguyện của ta đã bị lệch mục tiêu vì sự hy sinh ngu ngốc của mụ đàn bà đó, và nó dội ngược lại ta. Chà... đau hơn cả đau đấy, các ông bạn ạ, hoàn toàn bất ngờ. Ta bị lột khỏi thể xác của chính ta, ta kém hơn cả một linh hồn, thua cả một con ma ti tiện nhất... Nhưng mà ta không chết. Ta là cái gì, thì chính ta cũng không biết... Ta, kẻ đã đi xa hơn bất cứ ai trên con đường tìm kiếm sự bất tử. Các người biết mục đích của ta mà – chinh phục Tử thần. Và giờ đây ta đã được thử thách, có vẻ là một vài thí nghiệm của ta đã thành công... bởi vì ta đã không chết, mặc dù lời nguyện lẽ ra đã giết chết ta. Tuy nhiên, ta vật vờ như một sinh vật yếu ớt nhất thế gian, và không có cách nào để tự lo lấy bản thân... ta không có thân xác, và mọi bùa chú có thể cứu giúp được ta đều cần đến việc sử dụng cây đũa phép ...”

“ Ta chỉ còn nhớ ta đã tự buộc mình tồn tại, trong từng giây một, không ngừng, không ngủ... Ta ẩn náu ở một nơi hẻo lánh, trong rừng, và chờ đợi... Đáng ra là một trong những Tử thần Thực tử trung thành của ta phải cố mà đi tìm ta... một trong bọn chúng phải đến và thực hiện giùm ta cái phép thuật mà ta không thể làm được, để phục hồi cho ta một thân xác... nhưng ta đã chờ đợi vô ích...”

Một lần nữa cơn run rẩy lan truyền trong vòng tròn bọn Tử thần Thực tử đang đứng lắng nghe. Voldemort để cho sự yên lặng căng đến mức khủng khiếp rồi mới tiếp tục:

“ Trong ta chỉ còn một sức mạnh duy nhất. Ta có thể nhập vào thân xác của một kẻ khác. Nhưng ta không dám đi tới những nơi đông đúc người ta, bởi vì ta biết là bọn Thần Sáng vẫn còn ở khắp nơi và đang tìm kiếm ta. Đôi khi ta phải tạm cư trong thú vật – dĩ nhiên, rắn là loài thú mà ta thích hơn cả - nhưng ta chỉ ngụ trong loài thú như một linh hồn mà thôi, bởi vì thân xác của chúng không phù hợp với việc vận dụng pháp thuật... và việc ta chiếm dụng thân xác của chúng khiến chúng sớm chết yểu; chẳng có con thú nào sống đủ lâu để...”

“ Thế rồi cách đây bốn năm... phương tiện giúp ta hồi sinh có vẻ chắc chắn. Một pháp sư – trẻ tuổi, ngu ngốc và cả tin – đi lang thang trên con đường trong khu rừng mà ta đang ẩn náu. Chà, hắn dường như chính là cái cơ hội mà ta hằng mơ ước... bởi vì hắn là một thầy giáo ở trường của lão Dumbledore ... Hắn đã dễ dàng tuân phục theo ý ta... hắn mang ta trở về đất nước này, và một thời gian sau, ta đã chiếm đoạt được thân xác hắn, sai khiến hắn cặn kẽ khi hắn thực hiện những mệnh lệnh của ta. Nhưng kế hoạch của ta đã thất bại. Ta không xoay sở nổi để ăn cắp được Hòn đá phù thủy. Ta đã không cảm chắc được một cuộc sống bất tử nữa rồi. Ta bị phá ngang... một lần nữa bị phá ngang, bởi tên Harry Potter này...”

Một lần nữa tất cả lại im lặng. Không có một cái gì lay động, kể cả những chiếc lá của cây thủy tùng. Bọn Tử thần Thực tử hoàn toàn bất động. Những con mắt lấp lánh trên những gương mặt bịt kín đều nhìn chăm chăm vào Harry Potter và Voldemort.

Voldemort tiếp tục:

“ Tên đầy tớ đã chết khi ta rời thân xác của hắn, và ta lại yếu ớt như trước đây. Ta trở về nơi ẩn náu của ta ở một nơi rất xa, và ta không giấu các người là lúc đó ta cũng đã sợ rằng không bao giờ có thể phục hồi lại được quyền lực của mình... Đúng, có lẽ đó là những thời khắc đen tối nhất đời ta... Ta không thể hy vọng

kiếm ra một pháp sư khác để chiếm cứ thân xác của hắn... và ta đã từ bỏ niềm hy vọng, rằng có một tên nào đó trong bọn Tử thần Thực tử thêm bận tâm đến chuyện gì đã xảy ra cho ta...”

Một hay hai pháp sư đeo mặt nạ đứng trong vòng tròn cửa quay một cách khổ sở, nhưng Voldemort chẳng thèm để ý.

“Và rồi, cách đây một năm, khi ta đã bắt đầu như từ bỏ niềm hy vọng, thì điều đó rốt cuộc lại xảy ra... Một thuộc hạ đã trở về với ta. Tên Đuôi Trùn này, kẻ đã ngụy tạo cái chết của hắn để trốn tránh công lý, đã bị đuổi khỏi nơi trú ẩn bởi những kẻ mà có thời hắn đã coi là bạn, nên hắn đã quyết định trở về với chủ nhân của hắn. Hắn đã đi tìm ta ở đất nước mà từ lâu người ta đồn là nơi ta trốn tránh... Dĩ nhiên là hắn được chỉ điểm, nhờ gặp những con chuột trên đường. Đuôi Trùn có một mối quan hệ thân thiết đáng ngờ với lũ chuột, phải không, Đuôi Trùn? Những ông bạn bẩn thỉu bé nhỏ của hắn đã chỉ cho hắn một nơi sâu trong rừng thẳm Anbani, nơi mà bọn chúng đều phải tránh xa, bởi một bóng đen khiến những con thú nhỏ nhỏ như chúng cảm như gặp Tử thần nơi đó...”

“Nhưng mà hành trình hắn quay về với ta không được suôn sẻ lắm, phải không, Đuôi Trùn? Bởi vì, khi hắn đến đúng khu rừng mà hắn mong tìm kiếm được ta, một đêm nọ, hắn thấy đói và đã ngu ngốc dừng chân ở một quán trọ ven rừng kiếm thức ăn... và hắn đã gặp ai ở đó chứ, mẹ Bertha Jorkins, một phù thủy của Bộ Pháp Thuật.”

“Nghĩ xem số phận đã ưu ái Chúa tể Hắc ám Voldemort như thế nào. Vụ chạm trán đó có thể kết thúc cuộc đời Đuôi Trùn, và cũng kết thúc luôn hy vọng hồi phục cuối cùng của ta. Nhưng Đuôi Trùn đã thông minh đột xuất, điều ta không hề ở hắn: hắn đã mời mẹ Bertha Jorkins cùng hắn đi dạo chơi ban đêm. Hắn làm ụ mê mẩn tâm thần... rồi hắn mang mẹ đến chỗ ta... Và Bertha Jorkins, kẻ mà lẽ ra có thể hủy hoại tất cả, lại hóa ra là món quà mà ta nằm mơ cũng không mơ nổi... bởi vì – chỉ cần dụ dỗ một chút – là mẹ phun ra cả kho thông tin thực sự.”

“Mẹ nói cho ta biết về cuộc Thi đấu Tam Pháp thuật sẽ diễn ra ở trường Hogwarts trong năm nay. Mẹ nói cho ta biết mẹ biết một Tử thần Thực tử trung thành rất sẵn lòng giúp ta, miễn sao ta liên lạc được với hắn. Mẹ nói với ta nhiều điều lắm... nhưng cách thức mà ta ếm bùa Nhớ lên mẹ quá mạnh đến nỗi khi ta khai thác hết thông tin hữu ích của mẹ rồi, thì cả đầu óc và thân thể của mẹ đều đã bị tổn hại quá mức có thể sửa chữa. Mẹ thế là đã hết xài. Ta không thể ếm mẹ. Ta đành khử mẹ thôi.”

Voldemort nở một nụ cười ghê rợn, đôi mắt đỏ ké của hắn trơ tráo vô lương.

“Dĩ nhiên thân xác của Đuôi Trùn cũng không tiện xài lắm, bởi vì ai cũng coi như hắn đã chết rồi, nếu mà có ai nhận ra hắn thì sẽ gây nên sự chú ý không có lợi. Dù vậy, hắn vẫn là tên đầy tớ có thân xác xài được khi ta cần, và mặc dù hắn là một pháp sư tồi, Đuôi Trùn vẫn có thể làm theo sự bảo ban của ta, nhờ đó mà ta phục hồi được thân xác yếu ớt thuở sơ sinh của chính ta, một thân xác mà ta có thể tạm trú trong khi chờ đợi có đủ những nguyên vật liệu cần thiết cho sự tái sinh của ta... Một vài câu thần chú chính ta phát minh... một chút giúp sức của Nagini yêu dấu.”

Đôi mắt đỏ ké của Voldemort ngó xuống con rắn cứ trườn quanh, trườn quanh miết.

“Một thứ thuốc chế từ máu bạch kỳ mã và nọc rắn mà Nagini cung cấp... ta đã chẳng mấy chốc mà trở lại được hình dáng gần như con người, và đủ mạnh để đi lại.”

“Chẳng con hy vọng gì đánh cắp Hòn đá phù thủy nữa, bởi vì ta biết lão Dumbledore đã giám sát việc tiêu hủy hòn đá rồi. Nhưng ta vẫn tha thiết ôm lấy cuộc sống bình thường một phen nữa, trước khi theo đuổi sự bất tử. Ta hạ mục tiêu của ta xuống thấp hơn... Ta sẽ lo ổn định cái thân xác cũ của ta trước đã, và lấy lại sức mạnh trước đây của ta.”

“Ta biết cách để đạt được điều này – cái món thuốc đã hồi sinh ta đêm này, chỉ là một chút pháp thuật xưa của Nghệ thuật Hắc ám – Ta cần ba nguyên vật liệu mạnh. Ừ, một trong ba thứ đó đã có trong tay rồi, có chưa hả Đuôi Trùn? Thịt của một tên đầy tớ hiến dâng...”

“Xương của cha ta, dĩ nhiên, đó là lý do ta phải đến đây, nơi chôn cất lão. Và máu của một kẻ thù... Đuôi Trùn đã giúp ta sử dụng cây đũa phép của ta, phải không, Đuôi Trùn? Máu của bất cứ tên pháp sư nào căm ghét ta... mà có cả đồng kẻ vẫn còn căm ghét ta. Nhưng ta biết, nếu ta muốn trỗi dậy một phen nữa thì ta phải dùng máu của ai, để có được sức mạnh hơn cả lúc trước khi ta bị gục đổ. Ta muốn máu của

Harry Potter. Ta muốn máu của kẻ đã khiến ta cạn kiệt sức mạnh và quyền lực hồi mười ba năm trước... Bởi vì sự phù hộ của má nó còn sót trong người nó giờ đây cũng sẽ chảy trong mạch máu của ta...”

“Nhưng làm sao có được Harry Potter? Bởi vì nó luôn luôn được bảo vệ chu đáo hơn cả sự hiểu biết của nó, theo ta nghĩ, từ lâu nó đã được lão Dumbledore bảo vệ bằng nhiều cách thức, khi lão lãnh trách nhiệm sắp đặt tương lai của nó. Lão đã viện đến một pháp thuật cổ xưa là cho đến bao giờ đứa trẻ còn được họ hàng bà con nó chăm sóc thì nó còn được bảo vệ an toàn. Ngay cả ta cũng không thể làm gì ở nhà bà con nó... Dĩ nhiên trận đấu Quidditch tranh Cúp Thế giới là một cơ hội... Ta nghĩ sự bảo vệ nó sẽ bị yếu đi ở đó, khi nó vừa ở xa gia đình vừa không có lão Dumbledore để mắt tới, nhưng ta vẫn chưa đủ mạnh khỏe để có thể bắt cóc nó ở giữa một đám đông đúc các pháp sư của Bộ Pháp Thuật. Vậy là thằng bé trở lại trường Hogwarts, nơi mà nó sống từ sáng đến tối dưới sự chăm sóc của lão già ngu si mũi khoằm mê dân Muggle ấy. Làm sao ta có được nó đây?

“Làm sao... dĩ nhiên là bằng cách tận dụng thông tin của mụ Bertha Jorkins. Sử dụng một Tử thần Thực tử trung thành của ta ở Hogwarts, ta bảo đảm cho tên của thằng nhóc được bỏ vào chiếc Cốc Lửa. Ta dùng Tử thần Thực tử của ta bảo đảm cho thằng nhóc sẽ thắng cuộc thi đấu – nghĩ là nó sẽ là người đầu tiên chạm vào cái Cúp – cái Cúp mà Tử thần Thực tử của ta đã phù phép biến thành một cái Khóa cổng, để đem nó đến đây, cách xa tầm tay bảo vệ và giúp đỡ của lão Dumbledore, để rơi vào cánh tay chờ đợi của ta. Và nó đây... thằng con nít mà tất cả các người đã tưởng là kẻ đánh gục ta...”

Voldemort đi chậm rãi tới trước, quay lại nhìn vào mặt Harry. Hắn lại giơ cây đũa phép lên:

“Crucio!”

Cơn đau này khủng khiếp vượt xa mọi cơn đau mà Harry từng trải qua; từng khúc xương của nó dường như đang bị nướng chảy trên lửa; đầu của nó chắc là đã nứt dọc theo vết thọc; con mắt nó trợn trắng trợn tròn như điên trong sợ; nó chỉ muốn chấm dứt... muốn ngắt đi... chết đi...

Và rồi cơn đau qua. Harry bị treo tê cứng trong vòng dây thừng trói chặt nó vô bia mộ của ông bố Voldemort. Nó ngược nhìn lên đôi mắt đỏ ké như qua một màn sương gì đó. Đêm rộ vang tiếng cười hô hô của bọn Tử thần Thực tử.

Voldemort nói:

“Các người thấy đó, ta nghĩ không còn gì ngu hơn chuyện cho rằng thằng con nít này có thể mạnh hơn ta. Nhưng ta muốn rằng sẽ không còn ngộ nhận gì nữa trong đầu bất cứ ai. Harry Potter đã thoát khỏi tay ta do một may mắn tình cờ. Và giờ đây ta sẽ chứng minh sức mạnh của mình bằng cách giết nó. Ở đây và bây giờ. Trước mặt tất cả các người, không có lão Dumbledore giúp đỡ và cũng không có một người mẹ để chết vì nó. Ta sẽ cho nó một cơ hội. Nó sẽ được phép chiến đấu, và các người sẽ chẳng còn ngờ vực gì nữa chuyện giữa ta và nó ai mạnh hơn. Chờ một tí xíu nữa thôi. Nagini!”

Voldemort thì thầm, con rắn trườn đi khỏi chỗ Harry, xuyên qua đám cỏ, đến chỗ bọn Tử thần Thực tử đứng xem.

“Đuôi Trùn, cỡi trói cho nó, và trả lại nó cây đũa phép.”

34. Chương 34

Chương 34 - NHỮNG CÂU THẦN CHÚ TỪ TRƯỚC TỚI NAY

Đuôi Trùn tiến đến gần Harry. Khi dây thừng được cởi ra, Harry lật đật cố đứng dậy để chống đỡ thân thể nó. Đuôi Trùn đưa bàn tay bạc mới toanh của hắn ra, kéo cái gút của sợi dây đang trói Harry, và rồi bằng một cú chặt mạnh, cắt đứt sợi dây thừng cột Harry vô tấm bia mộ.

Có lẽ trong một tích tắc, Harry đã tính đến chuyện bỏ chạy, nhưng cái chân bị thương của nó run lẩy bẩy khi nó cố gượng đứng lên trên trên nắm mộ cây cỏ um tùm. Và bọn Tử thần Thực tử thì đứng khít liền lại với nhau, siết chặt cái vòng tròn quanh nó và Voldemort, để bít kín những chỗ trống của bọn Tử thần Thực tử vắng mặt. Đuôi Trùn đi ra khỏi vòng tròn, tới bên cái xác của Cerdic và trở lại với cây đũa phép của Harry, thô lỗ ấn mạnh vô tay Harry mà không thèm nhìn tới nó. Sau đó Đuôi Trùn trở lại vị trí của hắn trong cái vòng tròn bọn Tử thần Thực tử đang đứng xem.

Voldemort điềm nhiên nói:

“Mày đã được dạy cách đấu tay đôi rồi phải không Harry Potter?”

Con mắt của Voldemort léo lên trong bóng tối.

Harry nghe mấy tiếng đấu tay đôi thì nhớ lại, như thể chuyện từ kiếp trước, cái câu lạc bộ đấu tay đôi ở trường Hogwarts mà nó tham dự một thời gian ngắn cách đây hai năm... Tất cả những gì mà nó đã học được ở đó là bùa chú Giải Giới “Expelliarmus” nhưng giả dụ mà nó có thể tước được cây đũa phép của Voldemort thì liệu có ích gì khi mà chung quanh nó là một bầy Tử thần Thực tử, đông đến mức ít nhất cũng phải đến ba mươi chọi một... Nó chưa bao giờ học bất cứ điều gì khả dĩ xài được trong trường hợp như vậy. Nó biết là nó đang đương đầu với cái điều mà thầy Moody luôn luôn cảnh cáo... lời nguyên bất khả giải Avada Kedavra – và Voldemort nói đúng – phen này má nó đâu có được ở đây mà hy sinh cứu nó... nó hoàn toàn không được che chở nữa rồi...

Voldemort nói:

“Chúng ta chào nhau nào, Harry Potter!”

Hắn hơi nghiêng mình một chút, nhưng vẫn giữ gương mặt rắn hắt lên về phía Harry:

“Chào đi chứ, nên tôn trọng những điều tế nhị tinh vi... Lão Dumbledore ắt muốn mày tỏ ra thanh lịch như một trang quân tử... Chào cái chết đi, Harry!”

Bọn Tử thần Thực tử rộ lên cười nữa. Cái miệng không môi của Voldemort cũng cong lên một cái gọi là nụ cười. Harry không cúi chào. Nó sẽ không để cho Voldemort chơi trò mèo vờn chuột với nó trước khi giết nó đâu... nó sẽ không tặng không cho hắn sự thỏa mãn đó đâu...

Voldemort giữ cây đũa phép lên, nói:

“Ta bảo cúi chào!”

Harry cảm thấy xương sống cong xuống như thể có một bàn tay vô hình khổng lồ đang ấn đầu nó xuống một cách tàn nhẫn, và bọn Tử thần Thực tử cười hả hê hơn bao giờ hết.

“Ngoan lắm.”

Voldemort nói một cách êm ái khi giữ cao cây đũa phép, và cái áp lực đè trên đầu Harry cũng được nhắc lên.

“Và bây giờ mày đối diện với tao như một người đàn ông... thẳng lưng và tự hào, như cách cha mày đã chết... Và bây giờ... chúng ta đấu tay đôi.”

Voldemort giữ cao cây đũa phép, và trước khi Harry có thể làm bất cứ điều gì để tự vệ, thậm chí trước cả khi Harry có thể nhúc nhích, nó bị trấn ngay lời nguyên Tra tấn. Cơn đau quá khủng khiếp, quá thấm đến nỗi nó không còn biết là nó đang ở đâu nữa... Những lưỡi dao nung đến trắng bích ra đang lụi vào từng phân da thịt nó, đầu nó chắc chắn là sắp bể nát vì đau, nó gào thét lớn hơn bất cứ tiếng gào thét nào mà nó từng thốt ra trong đời...

Và rồi Harry ngừng lại. Nổ cuộn tròn và lụp chụp đứng lên; nó run rẩy không cách nào kiềm chế y như cách Đuôi Trùn đã run khi chặt đứt tay. Harry loạng choạng bước qua một bên khi đụng bức tường của bọn Tử thần Thực tử đang đứng xem. Chúng đẩy nó ra, tổng nó thẳng vào tay Voldemort.

Cái mũi tẹt của Voldemort nở ra vì khoái trá. Hắn nói:

“tạm nghỉ. Một chút giải lao... Đau hả, Harry? Mày có muốn tao làm vậy lần nữa không? Muốn không?”

Harry không trả lời. Nó sắp sửa chết như Cerdic, đôi mắt đỏ ké bạo tàn kia đang nói với nó điều đó... nó sắp sửa chết, và không có gì mà nó có thể làm được cả... nhưng nó sẽ không làm trò tiêu khiển cho Voldemort ... Nó sẽ không tuân lệnh hắn... nó sẽ không van xin hắn...

Voldemort nhẹ nhàng nói:

“Tao hỏi mày là mày có muốn tao làm như vậy nữa hay không? Trả lời tao coi! Imperio!”

Harry cảm thấy, lần thứ ba trong đời nó, cái cảm giác đầu óc nó bị nạo sạch mọi suy nghĩ... À, không phải nghĩ, mà là mọi niềm vui sướng, như thể nó đang trôi lơ lửng, đang mờ màng... chỉ trả lời không... chỉ nói không... chỉ nói không...

Một giọng nói mạnh mẽ từ sâu trong đầu Harry vang lên: Mình sẽ không... mình sẽ không trả lời...

Hãy trả lời không...

Mình sẽ không làm điều đó, mình sẽ không nói...

Chỉ trả lời không...

“TÔI KHÔNG NÓI!”

Khi những tiếng này vượt ra khỏi miệng Harry, chúng vang vọng khắp nghĩa trang, và trạng thái mơ màng lơ lửng đột ngột biến mất như thể nó vừa bị tạt một xô nước lạnh vào đầu – cảm giác đau đớn mà lời nguyện Tra Tấn gây ra đang lan tỏa khắp thân thể nó – nó trở lại với thực tế, nhận ra nó ở đâu và đang đứng đầu với cái gì...

Voldemort lạnh lùng nói:

“Mày không nói hả?”

Bọn Tử thần Thực tử bây giờ đã hết cười. Voldemort nói:

“”Mày không nói ‘không’ hả? Harry à, ngoan ngoãn là một đức tính mà tao cần phải dạy ày trước khi mày chết... có lẽ cần thêm một liều đau đớn nữa hả?”

Voldemort giơ cây đũa phép lên, nhưng lần này Harry đã sẵn sàng; nhờ những phản xạ đã luyện tập thuần thục cho những trận Quidditch, Harry phóng mình sang một bên và lăn tròn trên mặt đất; nó lăn ra sau tấm bia mộ bằng cẩm thạch của cha Voldemort, và nó nghe tấm bia nứt rắc một cái khi hứng phải lời nguyện đánh lộn nó.

Giọng lạnh lùng nhỏ nhẹ của Voldemort vang lên, tiến gần đến nó, trong khi bọn Tử thần Thực tử rộ lên cười hô hố:

“Tụi mình đâu có chơi trò trốn tìm đâu, Harry? Mày làm sao có thể trốn được tao hả? Có phải mày đã ngán đấu tay đôi rồi không? Như vậy có phải là mày muốn tao kết thúc sớm cho rồi, hả Harry? Ra đi, Harry ... ra đây mà đấu tiếp... sẽ nhanh thôi... có thể ít đau đớn hơn đấy... ta làm sao biết được... ta đâu có bao giờ chết...”

Harry co người lại núp sau tấm bia mộ và biết là cái kết thúc tới rồi. Chẳng còn hy vọng gì nữa... nó chẳng còn trông mong vào sự giúp đỡ nào nữa. Khi nó nghe tiếng Voldemort đến gần sát, nó chỉ còn biết một điều mà thôi, và điều đó vượt xa nỗi sợ hãi: nó sẽ không chịu chết co rúm ở đây như một đứa con nít chơi trò trốn tìm; nó sẽ không chịu chết phủ phục dưới chân Voldemort ... Nó sẽ chết thẳng đứng như ba nó, và nó sẽ chết trong cuộc chiến đấu tự vệ, cho dù không hề có khả năng tự vệ nào hết...

Harry đứng bật dậy, trước khi Voldemort thò cái mặt như mặt rắn của hắn ra sau tấm bia mộ... Harry nắm chặt cây đũa phép trong tay, vung đũa ra thẳng tới trước, lao mình ra khỏi tấm bia, đối diện với Voldemort.

Voldemort đã sẵn sàng. Khi Harry hét lên “Expelliarmus!” thì Voldemort hô “Avada Kedavra!”

Một luồng sáng xanh lè từ cây đũa phép của Voldemort phát ra đúng lúc một luồng sáng đỏ từ đầu cây đũa phép của Harry phóng tới – hai luồng sáng chạm nhau giữa không trung – và thành linh cây đũa phép của Harry rung lên dữ dội như thể có một luồng điện chạm mạnh đang truyền qua nó, bàn tay Harry nắm chặt cây đũa phép, nó không thể nào buông tay ra cho dù nó có muốn đi chẳng nữa. Và một chùm tia sáng nổi

hai cây đũa phép lại, không đỏ không xanh, mà vàng chói rực rỡ. Harry nhìn theo chùm tia sáng, vô cùng kinh ngạc thấy những ngón tay dài sọc trắng bệch nắm chặt cây đũa phép của Voldemort đang run lên giần giật.

Và rồi - Harry không thể ngờ được điều này – nó cảm thấy chân nó bị nhấc lên khỏi mặt đất. Cả nó và Voldemort đều được kéo lên không trung, hai cây đũa phép vẫn được nối với nhau bằng chùm tia sáng vàng chói rực rỡ. Cả hai lướt qua khỏi nắm mộ của người cha Voldemort và dừng lại ở một bãi đất trống không có mồ mả gì hết... Bọn Tử thần Thực tử hè nhau la hét; chúng đang hỏi Voldemort xem chúng phải làm gì; chúng co cụm lại với nhau, siết lại cái vòng tròn vây quanh Harry và Voldemort, con rắn đang trườn dưới chân chúng, một số Tử thần Thực tử đã rút đũa phép ra...

Chùm tia sáng vàng nối hai cây đũa phép chột bung ra; mặc dù hai cây đũa phép vẫn còn kết nối nhau bằng hàng ngàn chùm tia sáng đang tỏa thành cầu vồng phía trên Harry và Voldemort, đan chéo khắp chung quanh hai người, cho đến khi những chùm tia sáng đó kết lại thành một cái mạng lưới hình vòm, giống như một cái lồng ánh sáng; và bên ngoài cái lồng ánh sáng này, bọn Tử thần Thực tử xúm lại thành vòng tròn như một bầy chó rừng, tiếng kêu la của chúng bây giờ nghe như bị bóp nghẹt lại...

Voldemort thét lên the thé với bọn Tử thần Thực tử:

“Đừng làm gì hết!”

Harry nhìn thấy đôi mắt đỏ ké của Voldemort trợn to kinh ngạc trước những gì đang diễn ra. Harry thấy hấn đang cố phá vỡ chùm tia sáng vẫn còn nối cây đũa phép của hắn với cây đũa phép của Harry. Harry nắm cây đũa phép của nó chặt hơn bằng cả hai bàn tay, và cái chùm tia sáng vàng óng vẫn không bị đứt vỡ.

Voldemort hét với lũ Tử thần Thực tử:

“Đừng làm gì cả trừ khi ta bảo các người.”

Và rồi một âm thanh siêu phàm thanh thoát tràn ngập không gian... âm thanh ấy thoát ra từ mỗi sợi tia ánh sáng đang kết thành cái mạng hình vòm đang rung động khe khẽ chung quanh Harry và Voldemort. Đó là một âm thanh mà Harry nhận ra, mặc dù trước đây nó chỉ mới được nghe qua một lần trong đời: chính là bài ca phượng hoàng.

Đó là âm thanh của niềm hy vọng đối với Harry ... đó là điều đẹp nhất, được mong chờ nhất mà Harry từng nghe thấy trong đời mình... nó cảm thấy như thể bài ca vang lên từ trong nó, chứ không phải ở xung quanh nó... Đó là âm thanh nối liền nó với cụ Dumbledore, và âm thanh ấy gần như là tiếng nói của bạn bè đồng viên bên tai nó...

Đừng để đứt sự kết nối này...

Harry nói với khúc nhạc đó, tôi biết. Tôi biết tôi không được để cho... nhưng nó chưa suy nghĩ xong thì tình thế đã trở nên khó khăn hơn nữa. Cây đũa phép của nó bắt đầu run lên dữ dội hơn bao giờ hết... và giờ đây cái chùm tia sáng giữa Harry và Voldemort cũng đã thay đổi... như thể có những hạt châu sáng loáng đang trượt lên trượt xuống trên sợi chỉ ánh sáng nối hai cây đũa phép ... hướng chuyển động của những hạt châu đó đang từ Voldemort nhắm về phía Harry, và Harry cảm thấy cây đũa phép của nó run bắn lên giần dữ...

Khi những hạt châu ánh sáng gần nhất di chuyển tới sát đầu đũa phép của Harry, thì phần cán gỗ của cây đũa phép nắm trong những ngón tay của Harry trở nên nóng đến nỗi Harry Potter sợ là nó sẽ bùng cháy lên mất. Hạt châu gần nhất đang lăn đến, cây đũa phép của Harry càng run lên mãnh liệt; nó chắc chắn là cây đũa phép của nó sẽ không thể còn nguyên vẹn khi tiếp xúc với hạt châu đó; nó cảm thấy như thể cây đũa phép của nó sắp sửa nát vụn trong những ngón tay...

Nó vận dụng đến những phân tử cuối cùng của cân não để tập trung ý chí đẩy lùi những hạt châu đó về phía Voldemort, trong tai nó vẫn ngân nga khúc nhạc của phượng hoàng, mắt nó đầy phần nộ, ngó trừng trừng... và rồi chậm rãi, rất chậm rãi, mấy hạt châu rung lên và dừng hẳn lại; và rồi, cũng hết sức từ tốn, chúng bắt đầu di chuyển về hướng ngược lại... bây giờ thì đến phiên cây đũa phép trong tay của Voldemort rung lên hết sức dữ dội... Voldemort tỏ ra cực kỳ kinh ngạc, gần như hoảng sợ...

Một trong những hạt châu rung lên, cách đầu đũa phép của Voldemort chỉ vài phân. Harry không biết tại sao nó lại làm như vậy, cũng không biết làm như vậy thì có thể đạt được cái gì..., nhưng bây giờ nó hết sức tập trung, sự tập trung nó chưa từng có trong đời, để buộc những hạt châu ánh sáng đó quay về phía đầu đũa của Voldemort ... và chậm rãi... rất chậm rãi... hạt châu di chuyển trên sợi chỉ ánh sáng vàng chói... run lên một thoáng... và rồi nỏ vào đầu đũa của Voldemort...

Ngay lập tức, cây đũa phép của Voldemort bắt đầu phát ra những tiếng kêu gào đau đớn vang vọng... sau đó – đôi mắt đỏ ké của Voldemort trợn trừng lên vì sửng sốt – một bàn tay bằng khói đặc bay ra khỏi đầu đũa phép và biến mất... đó là bóng ma của bàn tay mà Voldemort đã làm cho Đuôi Trùn ... Thêm nhiều tiếng kêu gào đau đớn nữa... Và rồi cái gì đó lớn hơn nhiều bắt đầu nỏ ra từ đầu đũa của Voldemort, một cái gì đó xám xịt rất lớn, trông như thể được làm bằng khói đặc cô đọng nhất... đó là một cái đầu... rồi đến ngực và tay... và thân thể Cerdic Diggory.

Đây chính là lúc mà Harry đủ kinh hoàng sửng sốt đến nỗi có thể buồn tay khỏi cây đũa phép, nhưng bản năng khiến nó vẫn nắm giữ thật chặt cây đũa, tới nỗi sợi ánh sáng vàng óng vẫn chưa bị đứt, cho dù oan hồn xám xịt đông đặc của Cerdic đã hiện ra đầy đủ hình hài từ đầu đũa phép của Voldemort, như thể nó đang tự lườn lách chui ra từ một đường hầm rất hẹp... - mà có phải đó là oan hồn của Cerdic không? Trông sao mà rần chắc quá – Cái hình hài Cerdic ấy đứng dậy, nhìn lên nhìn xuống sợi ánh sáng vàng, và nói:

“Giữ chặt nó, Harry!”

Giọng nói của Cerdic nghe xa xôi và âm vang. Harry nhìn thẳng Voldemort ... Đôi mắt đỏ ké trợn trừng của hắn vẫn chưa hết sửng sờ... Hắn cũng không ngờ được sự thể này, như Harry vậy... và rất mờ hồ, Harry nghe như tiếng gào thét hãi hùng của bọn Tử thần Thực tử đang lảng vảng chung quanh cái vòm ánh sáng vàng...

Càng có thêm nhiều tiếng kêu gào đau đớn phát ra từ cây đũa phép của Voldemort ... và rồi cái gì đó thoát ra khỏi đầu cây đũa đó... cái bóng đậm đặc của một cái đầu thứ hai, sau đó là tay chân mình mẩy cũng nhanh chóng hiện ra... một ông cụ mà Harry đã từng nhìn thấy một lần trong giấc mơ, ông lão ấy đang trườn ra khỏi đầu đũa phép của Voldemort y hệt như Cerdic. Rồi oan hồn của lão, hay cái bóng ma của lão, hay là cái gì đó, rớt xuống bên cạnh Cerdic, đứng tựa vào cây gậy của lão, rồi đưa mắt nhìn Harry, Voldemort, nhìn cái vòm lưới bằng vàng và hai cây đũa phép nối nhau... với một vẻ ngạc nhiên...

Lão già đưa mắt nhìn Voldemort, nói:

“Vây ra hắn là một pháp sư thiệt sao? Cái kẻ đã giết ta, là hắn... đánh hắn đi, cháu nhỏ...”

Nhưng rồi một cái đầu khác đã nhô ra... và cái đầu này, xám xịt như một bức tượng khối, là đầu của một người đàn bà... Cả hai tay của Harry bây giờ đều đang run bần bật khi nó cố sức giữ chặt cây đũa phép. Nó nhìn thấy người đàn bà vừa hiện ra rớt xuống đất rồi đứng lên như những người khác, dăm dăm nhìn...

Cái bóng của bà Bertha Jorkins đứng quan sát chiến trường trước mặt với đôi mắt mở to thao láo. Bà kêu lên, giọng nghe cũng xa xôi và vang vọng như giọng của Cerdic:

“Đừng buông ra! Đừng để hắn tóm được cháu, Harry! Đừng buông ra!”

Bà Bertha và hai hình bóng oan hồn kia bắt đầu đi vòng quanh bên trong cái vòm lưới bằng ánh sáng vàng, trong khi bọn Tử thần Thực tử thì chộn rộn bên ngoài cái vòm đó... Và những nạn nhân đã bị Voldemort giết vừa rì rầm nói vừa siết cái vòng quanh hai đầu thủ chặt hơn, họ rì rầm những lời động viên cổ vũ Harry, và rít lên cái gì đó với Voldemort mà Harry không nghe rõ...

Bây giờ, một cái đầu khác đang hiện ra từ đầu đũa phép của Voldemort... và Harry biết ngay người đó là ai... nó biết, như thể nó đã mong đợi người đó ngay từ giây phút Cerdic hiện ra từ cây đũa phép ấy... nó biết, bởi vì người đàn ông hiện ra là người mà nó đã tưởng nghĩ đến nhiều hơn cả suốt đêm nay...

Cái bóng bằng khói của một người đàn ông cao dong dỏng có mái tóc rối bù đứng xuống đất như Bertha đã đứng, thẳng người lên, và nhìn Harry ... và Harry nhìn lại gương mặt của bóng ma ba nó, hai tay nó giờ đây run lên như điên...

Ba nó dụi dằm nói:

“Má của con sắp đến... Má con muốn gặp con... Giữ vững nghe con... rồi sẽ ổn cả...”

Và má của Harry hiện ra, trước tiên là cái đầu, rồi đến thân mình... Cái bóng bằng khói sương của người phụ nữ trẻ tóc dài đỏ là hồn ma Lily Potter, má của Harry. Bà thoát ra từ đầu đũa phép của Voldemort, rớt xuống đất, rồi đứng thẳng lên như chống mình. Bà bước đến bên Harry, rất gần, cúi xuống nhìn nó, và bà nói với nó cũng bằng giọng nói xa xăm như vọng lại từ một cõi nào đó, như giọng nói của những oan hồn khác, nhưng bà thủ thỉ với nó, để Voldemort không thể nghe được. Gương mặt của Voldemort bây giờ tím lại vì sợ hãi khi những oan hồn nạn nhân của hắn lượn lơ quanh hắn...

Má của Harry nói với con:

“Khi nào sự kết nối bị đứt vỡ, má và những người khác chỉ có thể nấn ná trong một khoảnh khắc mong manh mà thôi... nhưng má và những người khác sẽ tranh thủ thì giờ cho con... Con phải chạy tới cái Khóa cảng, nó sẽ đem con trở về Hogwarts ... con có hiểu không, Harry?”

Harry há hốc thở hổn hển:

“Dạ.”

Nó lúc này phải chiến đấu dữ dội để giữ vững cây đũa phép đang tuột dần ra khỏi những ngón tay.

Cái bóng của Cerdic nói nhỏ với Harry:

“Harry ... đem xác anh về nha? Đem xác anh về cho ba má anh...”

Harry nói:

“Em hứa.”

Mặt Harry bây giờ nhăn rúm ró lại vì cố sức giữ vững cây đũa phép.

Giọng của ba nó vang lên:

“Bây giờ làm đi, hãy sẵn sàng chạy, con nhé... Làm đi...”

Harry hét:

“DẠ!”

Đằng nào thì nó cũng không tin là nó có thể giữ nổi cây đũa phép thêm tích tắc nào nữa. Nó nhấc cây đũa phép của nó lên bằng một cái giật mạnh hết sức lực, và sợi ánh sáng vàng đứt đoạn, cái vòm ánh sáng vàng rực biến mất, bài ca phượng hoàng lụi tàn... nhưng những cái bóng sương khói của các nạn nhân của Voldemort vẫn chưa biến mất... Họ đang bao vây Voldemort, che chắn Harry khỏi tầm nhìn của hắn...

Và Harry chạy như chưa bao giờ nó chạy như thế trong đời, tông ngã hai Tử thần Thực tử đang bị choáng váng khi nó chạy ngang qua chúng. NÓ chạy xích xắc sau những tấm bia mộ, nó cảm thấy những lời nguyện đang bắn đuổi theo sau lưng, nghe tiếng chúng bắn trúng các bia mộ... Harry luồn lách giữa những lời nguyện và những tấm bia, lao hết tốc lực đến bên thi thể Cerdic, không còn ý thức gì đến cơn đau của cái chân bị thương nữa. Toàn bộ con người nó giờ chỉ tập trung vào điều mà nó phải làm...

Nó nghe Voldemort quát:

“Điểm huyết nó!”

Cách thi thể Cerdic chùng ba thước, Harry lao ra sau một tượng thiên thần bằng cẩm thạch để né những tia sáng đỏ và thấy một chòm cánh thiên thần bể tan tác khi bị bùa chú đánh trúng. Nắm chặt cây đũa phép củ nó hơn nữa, Harry nhào ra khỏi bức tượng...

“Impedimenta!”

Nó thét lên, chĩa đại cây đũa phép qua vai của những Tử thần Thực tử đang đuổi theo. Căn cứ vào tiếng gào uất nghẹn, Harry tin là nó đã chặn được ít nhất là một Tử thần Thực tử, nhưng nó chẳng còn thì giờ để dừng lại hay ngoái nhìn; nó phóng nhảy tới cái Cúp và chuỗi mình xuống tránh các đòn bùa chú, vừa lúc nghe có nhiều luồng gió rít lên từ các cây đũa phép đằng sau lưng. Harry ngã sấp xuống, những tia sáng xẹt tới tấp trên đầu; nó vẫn cố vươn tay ra nắm lấy cánh tay Cerdic ...

Giọng Voldemort rít lên the thé:

“Tránh ra một bên! Ta sẽ giết nó! Nó là của ta!”

Bàn tay của Harry đã tới gần tới cổ tay của Cerdic; giữa tụi nó và Voldemort bây giờ chỉ là một tấm bia mộ mà thôi, mà Cerdic thì quá nặng Harry không thể nào khiêng đi được, trong khi cái Cúp lại nằm ngoài tầm tay với của Harry ...

Đôi mắt đỏ ké của Voldemort cháy rực lên trong bóng đêm. Harry thấy miệng hắn cong lên thành một nụ cười... Harry thấy hắn giơ cây đũa phép lên...

Harry gào:

“Accio!”

Cây đũa phép của nó chĩa vào cái Cúp Tam Pháp thuật. Cái Cúp vèo lên không trung, lao về phía Harry, Nó chụp ngay cái tay cầm của cái Cúp...

Harry nghe tiếng Voldemort gầm lên giận dữ đúng lúc nó cảm thấy một cái giật mạnh thốn trong rún... nghĩa là cái khóa Cổng đã hoạt động... Chiếc khóa đang đưa Harry bay thật nhanh trong cơn lốc đầy gió và màu sắc. Và Cerdic bay cùng với nó... Hai đứa đang bay trở về trường.

35. Chương 35

Chương 35 - CHÂN DƯỠC

Harry cảm thấy mình té phịch xuống đất, mặt đập vô cỏ, mùi cỏ ngái xông đầy mũi. Nó đã nhắm tịt mắt lại khi cái Khóa Cổng mang nó trên không, và bây giờ mắt nó vẫn còn nhắm tịt. Nó không nhúc nhích. Hình như tất cả hơi thở đã bị tổng ra hết khỏi buồng phổi nó rồi. Đầu nó hơi choáng váng tẹt đến nỗi nó có cảm giác như thể mặt đất dưới chân đang đưa như boong của một con tàu. Để giữ cho thân mình nó được ổn định, Harry nắm chặt hơn nữa hai thứ mà nó vẫn còn đang nắm chặt trong tay: cái tay cầm lạnh ngắt của chiếc Cúp Tam Pháp thuật và cái xác của Cerdic Diggory. Harry cảm thấy như thể nó sẽ rơi tọt vào trong cỏi đen tối đang tụ quanh ốc nó nếu nó lỡ buông một trong hai bàn tay ra. Sự xúc động quá mạnh cùng việc kiệt sức đã khiến nó nằm liệt luôn trên mặt đất, hít hửi mùi cỏ, và chờ đợi... chờ đợi ai đó làm cái gì đó... chờ cái gì đó xảy ra... và suốt thời gian đó, cái theo của nó cứ đau buốt hoài trên trán...

Rồi một cơn mưa lũ âm thanh đổ ập xuống chung quanh, khiến Harry ù tai và vô cùng hoang mang; chỗ nào cũng nghe tiếng nói, tiếng chân bước, tiếng gào thét... Nó vẫn nằm yên tại chỗ, nhắm mắt lại vì những âm thanh quanh đó, như thể ấy là một cơn ác mộng mà nó chỉ muốn thức dậy mà thoát ra cho rồi...

Chợt có bàn tay chụp mạnh vào người Harry, lật xóc nó lên:

“Harry! Harry!”

Nó mở mắt ra.

Nó đang nhìn lên bầu trời đầy sao, và cụ Dumbledore đang quỳ phục bên trên nó. Những cái bóng đen hù của đám đông đang dồn lại chung quanh, đang ép tới, càng lúc càng gần hơn; Harry cảm thấy mặt đất phía dưới đang rung chuyển vì bước chân của đám đông.

Nó đã trở lại bên rìa của mê lộ. Giờ thì nó có thể nhìn thấy những khán đài nhô cao lên chung quanh, những cái bóng thù lù của vài người đang di chuyển trên đó, và những vì sao phía trên cao hơn nữa.

Harry buông tay cầm cái Cúp ra, nhưng nó vẫn ghì Cerdic về phía mình, thậm chí còn chặt hơn. Bàn tay đã buông cái Cúp của nó bây giờ giơ lên nắm cổ tay cụ Dumbledore, hình ảnh cụ Dumbledore cứ chao qua đảo lại mơ hồ không rõ nét. Harry thì thào:

“Hắn trở lại! Thầy ơi, hắn trở lại, Voldemort trở lại.”

“Chuyện gì vậy? Chuyện gì đã xảy ra?”

Gương mặt ông Cornelius Fudge xuất hiện bên trên Harry, trông trắng bệch và kinh hoàng hết sức. Ông kêu lên khe khẽ:

“Trời ơi! ... Diggory! Cụ Dumbledore ơi... Nó chết rồi!”

Mấy lời đó được lặp đi lặp lại, những bóng hình thù lù dồn ép tới trước, há hốc miệng, nói hỗn hển với những người chung quanh... và rồi những người khác hét lên... rú lên... vào đêm tối:

“Anh ấy chết rồi!”

“Anh ấy đã chết!”

“Cerdic Diggory ấy! Chết rồi!”

Harry nghe giọng của ông Fudge:

“Harry, buông nó ra đi, cháu.”

Nó cảm thấy những ngón tay của mình bị cạy ra khỏi cái thi thể cứng ngắc của Cerdic, nhưng nó vẫn không chịu buông tay. Rồi gương mặt cụ Dumbledore, vẫn nhòa nhạt mơ hồ, đang cúi xuống gần nó hơn.

“Harry, con không giúp gì được trò ấy đâu. Hết rồi. Buông ra đi.”

Harry lẩm bẩm – dường như giải thích điều này là việc rất quan trọng:

“Ảnh muốn con đem ảnh về... Ảnh muốn con đem ảnh về với ba má ảnh...”

“Được rồi, Harry ... Bây giờ con buông tay ra đi...”

Cụ Dumbledore cúi xuống, và với một sức mạnh phi thường, so với một người già như vậy và ốm như vậy, cụ nhắc Harry lên khỏi mặt đất và dựng nó đứng lên. Harry lắc lư thân hình, cái đầu động bưng bưng. Cái chân bị thương của nó không đủ sức chống đỡ trọng lượng thân thể nó nữa. Đám đông chung quanh xô đẩy chen lấn nhau, tranh giành nhau một chỗ gần nó hơn, chồm lên nó một cách bí ẩn.

“Chuyện gì đã xảy ra? Nó bị làm sao vậy? Diggory chết rồi hả?”

Ông Fudge nói lớn:

“trò này cần được đưa đi bệnh thất! Nó bệnh nặng! Nó bị thương!... Cụ Dumbledore, Ba má của Diggory ... họ đang có mặt ở đây, trên khán đài...”

“Cụ Dumbledore, để tôi chăm sóc Harry, tôi sẽ chăm sóc nó...”

“Không, hãy để tôi...”

“Cụ Dumbledore, ông Amos Diggory đang chạy tới kìa... ổng sắp tới... Cụ nghĩ xem cụ có nên nói cho ông ấy biết trước khi ổng nhìn thấy không...”

“Harry, con ở lại đây...”

Đám nữ sinh đang gào thét khóc lóc thảm thiết... cảnh trí nhập nhòa chớp nháp một cách kỳ lạ trước mắt Harry ...

“Không sao đâu, con trai. Thầy sẽ đưa con về... Đi thôi... về bệnh thất...”

“Cụ Dumbledore bảo con ở lại đây...”

Harry nói một cách khó khăn, cái thọc trên trán nó phát đau dữ dội khiến nó cảm thấy như muốn nôn thốc ra. Mắt nó hoa lên, mọi thứ lung linh nhòa nhạt hơn bao giờ hết.

“Con cần nằm nghỉ... Đi ngay thôi...”

Người nào đó cao to hơn nó rất nhiều đang nửa lôi kéo nửa dìu đỡ nó đi xuyên qua đám đông đang hoảng sợ. Harry nghe quanh nó, tiếng người thở hỗn hển, tiếng gào khóc, và tiếng la hét khi người đàn ông đỡ nó

vet một lối đi xuyên qua đám người đó, đưa nó trở về tòa lâu đài. Bỗng qua bãi cỏ, qua cái hồ vẫn còn đậu chiếc tàu của trường Durmstrang, Harry không còn nghe âm thanh gì khác nữa, ngoài tiếng thở nặng nhọc của người đàn ông đang dìu nó bước.

Cuối cùng, khi nhấc nó lên mấy bậc thềm đá, người đàn ông hỏi:

“Chuyện gì đã xảy ra hả, Harry?”

Cộp, Cộp, Cộp. Đó chính là thầy Moody Mắt-Điên:

Khi hai thầy trò đi qua tiền sảnh, Harry kể:

“Cái Cúp là một cái Khóa Căng. Nó đem con và anh Cerdic đến một nghĩa địa... và Voldemort ở đó... Chúa tể Hắc ám Voldemort ...”

Cộp, Cộp, Cộp. Hai người đi lên cầu thang cẩm thạch...

“Chúa tể Hắc ám Voldemort ở đó à? Vậy chuyện gì xảy ra nữa?”

“Giết Cerdic ... Họ giết Cerdic ...”

“Rồi sao nữa?”

Cộp, Cộp, Cộp. Hai người đi dọc hành lang...

“Chế ra một thứ thuốc... phục hồi lại thân xác của hắn...”

“Chúa tể Hắc ám Voldemort phục hồi được thân xác rồi à? Ngài đã hồi sinh rồi à?”

“Và bọn Tử thần Thực tử đến... và rồi đầu tay đôi...”

“Con đầu tay đôi với Chúa tể Hắc ám à?”

“Trốn thoát.. cây đu đưa phép của con... cái gì ngộ lắm... con thấy ba má con... họ thoát ra từ cây đu đưa phép của hắn...”

“Vô đây, Harry ... Vô đây, ngồi xuống đi... Con sẽ bình phục ngay thôi... Uống cái này vô...”

Harry nghe tiếng mở khóa kèn kẹt và có cảm giác một cái tách được dúi vô tay nó.

“Uống đi con... Con sẽ thấy khá hơn... Được rồi, bây giờ Harry à, thầy cần biết chính xác những chuyện đã xảy ra...”

Thầy Moody giúp Harry nuốt cái chất nước gì đó xuống cổ họng; nó sặc, một vị tiêu cay xè làm cháy họng nó. Văn phòng thầy Moody cũng hiện rõ dần... Thầy có vẻ trắng bệch như vẻ mặt ông Fudge, cả hai mắt thầy nhìn chòng chọc vào mặt Harry.

“Voldemort đã hồi sinh hả, Harry? Con chắc là Voldemort đã trở lại à? Ngài đã làm được điều đó như thế nào?”

Harry nói:

“Hắn uống một thứ thuốc chế bằng những thứ lấy từ mộ cha hắn, lấy của Đuôi Trùn, và của con.”

Đầu óc Harry bây giờ cảm thấy rõ ràng hơn, cái thọc trên trán nó cũng không còn đau đốn dữ dội nữa. Harry có thể nhìn thấy rõ mồn một gương mặt thầy Moody, cho dù văn phòng hơi tối. Nó cũng có thể nghe cả tiếng gào thét khóc la vang vọng lại từ sân Quidditch xa xa. Thầy Moody nói:

“Chúa tể Hắc ám lấy cái gì của con?”

Harry giơ cánh tay lên nói:

“Máu.”

Tay áo của nó rách toạc ở chỗ Đuôi Trùn đã dùng dao găm xé rách. Thầy Moody để vuột ra một hơi thở dài trong một tiếng rít nhẹ.

“Và bọn Tử thần Thực tử? CHÚNG cũng trở lại?”

Harry đáp:

“Dạ, cả đồng...”

Thầy Moody thấp giọng hỏi:

“Ngài đã đối xử với bọn chúng như thế nào? Ngài có tha thứ cho chúng không?”

Nhưng Harry bỗng nhiên nhớ ra. Lẽ ra nó phải nói cho cụ Dumbledore biết, lẽ ra nó phải nói cho cụ biết chuyện đó ngay...

“Có một Tử thần Thực tử ở trong trường Hogwarts! Có một Tử thần Thực tử ở tại đây... Người đó bỏ tên con vô trong chiếc Cốc Lửa, chính hắn đã bảo đảm con đi tới đích trót lọt...”

Harry toan đứng lên, nhưng thầy Moody ấn nó ngồi trở xuống. Thầy lạnh lùng nói:

“Ta biết Tử thần Thực tử đó là ai.”

Harry hoang mang:

“Có phải ông Karkaroff không thầy? Ông ở đâu rồi? Thầy bắt được ông chưa? Ông bị nhốt lại chưa?”

Với một tiếng cười lão luyện, thầy Moody nói:

“Karkaroff hả? Lão Karkaroff đã chuồn từ hồi đầu hôm rồi, khi lão cảm thấy Dấu hiệu Hắc ám cháy bỏng trên cánh tay lão. Lão đã phản bội quá nhiều thuộc hạ trung thành của Chúa tể Hắc ám đến nỗi lão không còn dám mong gặp lại họ... Nhưng ta e là lão sẽ chẳng đi đâu xa được. Chúa tể Hắc ám có nhiều phương pháp để dò tìm ra dấu vết kẻ thù.”

“Ông Karkaroff đi rồi hả? Ông bỏ trốn rồi hả thầy? Nhưng mà vậy thì... không phải chính ông đã bỏ tên con vào chiếc Cốc Lửa sao?”

Moody thông thả nói:

“Không. Không phải lão. Chính ta là người đã làm chuyện đó.”

Harry nghe rõ, nhưng mà không tin nổi. Nó nói:

“Không, thầy không làm vậy... thầy không làm chuyện đó... Thầy không thể nào lại làm chuyện đó...”

“Ta cam đoan với mi là ta làm chuyện đó.”

Con mắt phép của Moody đảo vòng tròn rồi nhìn trừng trừng ra phía cửa, và Harry biết là thầy đang kiểm tra coi có ai ở bên ngoài không. Cùng lúc đó Moody rút cây đũa phép ra, chĩa vào Harry và nói:

“Vậy là ngài đã tha thứ bọn họ? Bọn Tử thần Thực tử nhỡ như không hề chịu khổ ấy? Những kẻ đã trốn tránh được nhà ngục Azkaban ấy?”

Harry ngơ ngác:

“Gì vậy?”

Nó đang nhìn cây đũa phép chĩa thẳng vào nó của thầy Moody. Đây chắc là một trò đùa nhắm nhí, chắc là đùa thôi.

Moody lại lạnh lùng nói:

“Ta hỏi mi, liệu ngài có tha thứ cho cả cái bọn cặn bã đã không hề đi tìm kiếm ngài không? Bọn hèn nhát phản bội, thậm chí cũng không hề vì ngài mà chịu vô ngục Azkaban ấy. Cái đồ rác rưởi dơ dáy, vô tài bất trung, có mớ can đảm chỉ đủ để nhảy cộn lên reo mừng dưới lớp mặt nạ ở trận Quidditch tranh Cúp Thế giới, nhưng đã lật mặt biến hết khi nhìn thấy Dấu hiệu Hắc ám mà ta phóng lên trời đêm hôm đó...”

“Thầy phóng hả? ... Thầy đang nói về cái gì vậy...?”

“Ta đã nói với mi, Harry à... Ta đã nói với ki rồi. Nếu có một điều mà ta căm ghét hơn hết thảy, thì đó là bọn Tử thần Thực tử đang nhỡ như. Bọn chúng đã bỏ rơi chủ nhân của ta khi ngài cần đến họ nhất. Ta đã mong sao hành hạ chúng. Hãy nói đi Harry, nói với ta rằng ngài đã làm cho chúng đau đớn...”

Gương mặt Moody chột lóe lên một nụ cười điên rồ:

“Hãy nói cho ta nghe rằng ngài đã nói với bọn chúng rằng, một mình ta vẫn trung thành với ngài... sẵn sàng liều mọi thứ để cống hiến cho ngài cái mà ngài muốn có hơn tất cả... là mi.”

“Thầy không thể làm... KHÔNG... không thể là thầy...”

“Ai đã bỏ tên mi vô cái Cốc Lửa, dưới tên của một trường khác? Ta đây. Ai đã dọa nạt xua đuổi mọi thứ mà ta nghĩ là có thể làm tổn thương mi và ngăn trở mi thắng cuộc thi đấu? Ta đây. Ai đã ngằm thức lão Hagrid dẫn mi đi coi mấy con rồng? Ta đây. Ai giúp mi nhìn ra cách duy nhất mà mi có thể thắng con rồng? Ta đây.”

Con mắt phép của Moody bây giờ đã thôi canh phòng cánh cửa. Con mắt đó đang ngó Harry chằm chằm. Cái miệng méo của Moody càng lệch đi xéo xẹo hơn bao giờ hết.

“Cũng không dễ dàng gì đâu, Harry à, dẫn dụ mi qua hết các bài thi đó mà không gợi dậy sự nghi ngờ thì không phải là chuyện dễ dàng chút nào. Ta đã phải vận dụng đến từng ly từng mảnh của bộ óc xảo quyết mà ta có được, để bàn tay ta không bị lộ ra là có nhúng vô trong thành công của mi. Lão Dumbledore sẽ nghi ngờ nếu mi giải quyết được mọi thứ quá dễ dàng. Phải đợi cho đến khi mi vào trong mê lộ, tương đối thuận lợi ngay từ đầu một cách phù hợp với khuôn phép... lúc đó, ta biết, ta sẽ có cơ hội loại bỏ những dấu thủ khác để dọn đường cho mi. Nhưng ta cũng phải phát mệ với sự ngu si của mi. Cái bài thi thứ hai... là lúc ta sợ nhất là chúng ta sẽ thất bại. Ta cứ để mắt canh chừng mi riết, Potter à. Ta biết mi đã không tìm ra được manh mối trong cái trứng, thành ra ta phải gợi ý giúp mi...”

Harry nói giọng khàn khàn:

“Không phải thầy. Chính Cerdic mới là người gợi ý cho con...”

“Vậy chứ ai bảo Cerdic mở cái trứng đó dưới nước? Ta đây. Ta tin rằng nó sẽ chuyển thông tin đó i. Người thật thà cũng dễ khiến thôi, Potter à. Ta chắc chắn là Cerdic muốn đền đáp lại chuyện mi đã tiết lộ cho nó vụ con rồng và nó đã làm đúng như vậy. Nhưng mà ngay cả khi đó, Potter à, ngay cả lúc đó mi cũng có vẻ như thua tới nơi rồi. Ta cứ canh chừng mãi... bao nhiêu tiếng đồng hồ trong thư viện. Mi không nhận thấy là cuốn sách nào mi cần đều luôn có sẵn trong phòng ngủ của mi sao? Ta đã sắp đặt từ trước, ta đưa nó cho thằng nhóc Neville, mi có nhớ không? Thực vật Thủy sinh thần bí Vùng Địa trung hải và Đặc tính của chúng. Ta đã muốn bảo i hay là tất cả điều mi cần phải biết là về cỏ mang cá. Ta mong mi hỏi mọi người và bất cứ ai có thể giúp được. Neville có thể nói ngay lập tức i biết. Nhưng mi lại không hỏi... Mi không thêm hỏi... Mi có cái tánh kiêu hãnh và độc lập có thể phá hỏng hết kế hoạch của ta.

“Vậy thì ta phải làm sao? Đành phải tọng thông tin vào đầu mi bằng cách khác vô tư hơn. Vào đêm Vũ hội, mi đã kể ta nghe về một con gia tinh tên là Dobby đã tặng i một món quà Giáng sinh. Ta gọi con gia tinh đó đến phòng giáo viên để lãnh một số áo chùng đem đi giặt. Ta bày ra một cuộc trò chuyện lớn tiếng với giáo sư McGonagall về những con tin đã được chọn, và nói không biết Harry có nghĩ tới cách xài cỏ mang cá chưa. Vậy là thằng bạn gia tinh của mi chạy một mạch tới tủ chứa thuốc của giáo sư Snape rồi lật đật chạy đi tìm mi...”

Cây dừa của Moody vẫn còn đang chia thẳng vào ngay tim Harry. Tấm Gương Thù trên tường đằng sau vai Moody hiện ra những bóng mờ mờ như sương khói đang di động.

“Mi đã ở dưới đáy hồ lâu quá, Potter à. Ta tưởng mi đã chết đuối rồi. Nhưng may thay, lão Dumbledore lại coi sự ngu ngốc của mi là lòng cao thượng và i điểm cao về điều đó. Ta lại thở phào. Dĩ nhiên tối hôm nay thì mi trải qua một thời gian dễ chịu hơn nhiều so với cái đáng lẽ mi phải trải qua nếu không có sự giúp đỡ của ta. Ta canh gác chung quanh mê lộ, để có thể nhìn xuyên qua những hàng đậu bao bọc bên ngoài, để có thể dùng bùa phép phá đi các chướng ngại vật trên đường mi đi. Ta đã làm bất tỉnh Fleur Delacour khi cô bé vượt qua được các thử thách. Ta cũng ếm lời nguyền Độc đoán lên Krum để nó theo lệnh ta ám hại Cerdic, chừa đường quang đường i đi tới cái Cúp.”

Harry tròn mắt nhìn Moody. Nó vẫn không thể hiểu làm sao mà câu chuyện này lại là sự thật được... Bạn của cụ Dumbledore, vị Thần Sáng nổi tiếng... người đã từng tóm được vô số bọn Tử thần Thực tử... chẳng có nghĩa lý gì cả... chẳng có chút ý nghĩa nào hết...

Những hình dáng sương khói phản chiếu trong tấm gương Thù đang sắc nét dần, rồi trở nên rõ rệt. Harry có thể nhìn thấy hình thù của ba người qua vai Moody, đang đi đến càng lúc càng gần hơn. Nhưng Moody không nhìn thấy họ. Con mắt phép của hắn cứ nhìn chòng chọc vào mắt Harry.

Moody thì thầm:

“Chúa tể Hắc ám không xoay được cách giết mi, Potter à, mà ngài lại muốn làm thế biết bao. Hãy thử tưởng tượng xem ngài sẽ ban thưởng cho ta như thế nào khi ngài biết được những gì ta đã làm cho ngài. Ta trao mi cho ngài – mi, cái mà ngài cần hơn tất cả để tái sinh – và rồi ta sẽ giết mi giùm ngài. Ta sẽ được vinh danh hơn tất cả những Tử thần Thực tử khác. Ta sẽ trở thành kẻ tâm phúc nhất của ngài, được tín nhiệm và yêu quý nhất của ngài... hơn cả một đứa con trai...”

Con mắt thường của Moody đang lồi ra, trong khi con mắt phép vẫn nhìn Harry chòng chọc. Cánh cửa đã bị chặn lối, và Harry biết là nó không thể nào kịp rút cây đũa phép của nó ra đúng lúc...

Moody bây giờ có vẻ hoàn toàn điên loạn, hắn chồm tới trên đầu Harry, liếc nhìn Harry hết sức đều đặn:

“Chúa tể Hắc ám và ta đều có nhiều điểm giống nhau. Thí dụ, cả hai ta đều có những người cha không ra gì... thực vậy, không ra gì. Cả hai ta đều chịu đựng nỗi nhục là mang cái tên của cha mình. Và cả hai ta chúng ta đều có được niềm khoái lạc... niềm khoái lạc lớn lao... là giết cha của mình để bảo đảm sự trôi dạt liên tục của Trật tự Hắc ám!”

Harry không thể nào kiềm chế được mình nữa, nó hét lên:

“Ông điên rồi! Ông phát điên rồi!”

Giọng Moody cất cao lên như không thể nén được:

“Điên hả? Ta điên hả? Để coi! Để coi ai mới là đồ điên khi Chúa tể Hắc ám trở lại bên cạnh ta! Ngài đã trở lại, Harry Potter à, mi đã không chiến thắng được ngài... và bây giờ ... ta chiến thắng mi!”

Moody giơ cây đũa phép lên, hắn mở miệng ra; Harry thọc tay ngay tay vô túi áo...

“Stupefy!”

Một luồng sáng màu đỏ nhá lên chói lòa, cùng với một tiếng nổ và một tiếng dội lớn, cánh cửa văn phòng giáo sư Moody vỡ bung ra...

Moody bị quăng ngược xuống sàn văn phòng. Harry vẫn nhìn trừng trừng vào chỗ vừa rồi mới là gương mặt của Moody, nhưng giờ đây là gương mặt cụ Dumbledore, thầy Snape và giáo sư McGonagall đang nhìn lại nó từ trong tấm gương thù. Nó quay nhìn ra sau thì thấy ba người đó đang đứng ngay ngưỡng cửa, cụ Dumbledore đứng trước hai người kia, tay cầm cây đũa phép giơ thẳng ra.

Lúc đó Harry lần đầu tiên hoàn toàn thấu hiểu tại sao người ta vẫn nói cụ Dumbledore là pháp sư duy nhất mà Voldemort biết sợ. Về mặt cụ Dumbledore khi cụ ngó cái hình dạng bất động của Moody Mắt-Điên còn khủng khiếp hơn bất cứ điều gì Harry có thể tưởng tượng ra. KHÔNG còn nụ cười nhân hậu trên gương mặt cụ Dumbledore nữa, không còn ánh mắt nhấp nháy hóm hỉnh trong đôi mắt sáng đằng sau cặp kiếng nữa. Chỉ còn một cơn giận lạnh lùng hằn trong mỗi nếp nhăn của khuôn mặt cổ kính, cảm giác về sức mạnh tỏa ra từ cụ Dumbledore như thể cụ đang phát tiết ra sức nóng chảy người.

Cụ bước vào văn phòng, đặt chân bên cái thân thể bất động của Moody, đá hắn lăn ngửa ra, để gương mặt hắn lộ rõ. Thầy Snape bước vào sau cụ Dumbledore, nhìn vào tấm Gương thù, trong đó vẫn còn hiện rõ gương mặt của thầy đang ngó chăm chăm vào gian phòng. Giáo sư McGonagall đi thẳng tới chỗ Harry. Làn môi mỏng của bà mếu máo như thể bà sắp khóc tới nơi. Bà thì thào:

“Đi thôi con à, Potter. Đi thôi... đi tới bệnh thất...”

Cụ Dumbledore nói ngay:

“Khoan.”

“Cụ Dumbledore, nó phải... ngó thử nó mà coi... nó đã chịu đựng quá đủ trong đêm nay...”

CỤ Dumbledore nói giọng sắc gọn:

“Harry phải ở lại đây, Minerva à, bởi vì nó cần phải hiểu. Hiểu biết là bước đầu tiên để đi đến sự chấp nhận. Và chỉ có sự chấp nhận mới có được sự hồi phục. Nó cần phải biết ai đã đưa nó vào con đường khổ ải mà nó đã trải qua đêm nay, và tại sao.”

Harry nói trong trạng thái hoàn toàn không tin được:

“Kẻ đó là Moody. Mà làm sao lại có thể là thầy Moody chứ?”

Cụ Dumbledore điềm tĩnh nói:

“Đây không phải là thầy Alastor Moody. Con chưa từng gặp gỡ thầy Alastor Moody. Thầy Moody thật không đời nào đưa con ra khỏi tầm mắt của ta sau những gì đã xảy ra đêm nay. Cho nên ngay cái lúc mà hần dất con đi, thầy biết ngay... và thầy đã đi theo.”

Cụ Dumbledore cúi xuống cái hình dạng ngay đơ của Moody và ột bàn tay vào túi áo hần. Cụ rút ra cái be rượu thuốc và một chùm chìa khóa. Rồi cụ quay lại nói với thầy Snape và giáo sư McGonagall:

“Anh Severus, làm ơn đem đến cho tôi một liều Chân được mạnh nhất mà anh có, rồi đi xuống nhà bếp đem lên đây một con gia tinh tên là Winky. Còn cô Minerva, cô làm ơn đi xuống nhà ông Hagrid, ở đó cô sẽ thấy một con chó đen khổng lồ đang ngồi trong mảnh vườn bí rợ. Cô hãy dẫn con chó đến văn phòng tôi, nói với nó là tôi sẽ gặp nó trong chốc lát nữa, rồi cô vui lòng trở lại đây.”

Nếu thầy Snape hay giáo sư McGonagall có cảm thấy những mệnh lệnh này kỳ cục, thì họ cũng giấu đi sự bối rối. Cả hai lập tức quay ra và rời khỏi văn phòng. Cụ Dumbledore đi tới cái rương có bảy ổ khóa, dứt cái khóa thứ nhất vô cái ổ thứ nhất, và nó mở ra. Bên trong cái rương chứa một đồng sách bùa chú. Cụ Dumbledore đóng cái rương lại, dứt cái chìa khóa thứ hai vào ổ khóa thứ hai, và lại mở cái rương ra một lần nữa. Đồng sách bùa chú đã biết mặt; lần này cái rương chứa một mớ hỗn tạp những Ống kiếng Mách lẻo bị vỡ, một mớ giấy da và viết lông ngỗng, và một cái gì trông giống như tấm Áo khoác Tàng hình óng ánh bạc. Harry nhìn, sững sờ, khi cụ Dumbledore dứt lần lượt cái chìa khóa thứ ba, thứ tư, năm, sáu vô những ổ khóa tương ứng, mỗi lần mở cái rương ra lại thấy những nội dung khác nhau bên trong cũng cái rương đó. Cuối cùng khi cụ Dumbledore dứt cái chìa khóa thứ bảy vào ổ khóa thứ bảy, mở bật nắp rương ra, thì Harry hét lên một tiếng kinh ngạc sững sờ.

Khi nhìn vô cái rương thì nó thấy như đang nhìn xuống một căn phòng ngằm dưới đất, bí bùng, và trên cái sàn nhà sâu cỡ ba mét phía dưới có một người đang nằm, rõ ràng là đang ngủ say, vẻ gầy rộc hốc hác như ốm đói, người đó chính là thầy Moody Mắt-Điện thật. Cái chân gỗ của thầy đã bị tháo đi mất, cái hốc mắt lờ lờ có con mắt phép giờ trống không dưới mi mắt, và từng mảng tóc hoa râm của thầy đã bị nhổ mất tiêu. Harry cứ trợn trừng mắt ngó, sững sờ như bị sét đánh ngang mày, hết ngó thầy Moody đang ngủ trong cái rương đến cái xác Moody nằm bất tỉnh trên sàn văn phòng.

Cụ Dumbledore trèo vô trong cái rương, đu người và nhảy nhẹ nhàng xuống bên cạnh thầy Moody đang ngủ trên sàn trong rương. Cụ cúi xuống xem xét thầy Moody và nói:

“Bất tỉnh... bị chế ngự bằng lời nguyên Độc Đoán... yếu lắm. Dĩ nhiên là chúng cần duy trì mạng sống của ông ấy. Harry, con hãy liệng cái áo choàng của tên mạo danh xuống đây... ông ấy bị lạnh. Bà Pomfrey phải khám ngay cho ông ấy, nhưng trước mắt thì ông ấy không đến nỗi nguy cấp lắm.”

Harry làm đúng như lời cụ Dumbledore bảo. Cụ Dumbledore trùm thầy Moody lại trong tấm áo choàng ém kỹ chung quanh thầy, rồi trèo ra khỏi cái rương. Sau đó cụ cầm cái be rượu thuốc trên bàn giấy lên, vặn nút be và trút ngược be thuốc. Một chất lỏng đặc sệt chảy ra, bắn tung tóe trên sàn văn phòng.

Cụ Dumbledore nói:

“Đây là thuốc Đa dịch, Harry à. Con đã nhìn thấy dạng đơn giản và dạng xuất chúng của nó. Bởi vì thầy Moody quả là chỉ uống nước từ cái be đeo bên hông thầy, nên thầy nổi tiếng về chuyện đó. Tên giả mạo kia dĩ nhiên cũng cần giữ thầy Moody gần kề một bên, để mà hần có thể tiếp tục bào chế thuốc Đa dịch. Con nhìn tóc của thầy Moody nè...”

Cụ Dumbledore đưa mắt ngó xuống thầy Moody nằm trong rương. Nói tiếp:

“Kẻ giả mạo đã phải cắt tóc thầy Moody quanh năm, con có thấy tóc mọc lởm chởm không đều không? Nhưng mà thầy nghĩ, trong cơn kích động đêm nay, tên Moody giả mạo có lẽ quên uống thuốc đều đặn như đúng lẽ hẳn phải uống... từng giờ... mỗi giờ... Chúng ta cứ chờ xem.”

Cụ Dumbledore kéo cái ghế ở cạnh cái bàn ra và ngồi xuống, mắt vẫn nhìn chăm chú tên Moody trên sàn nhà. Harry cũng đăm đăm nhìn hẳn. Từng phút trôi qua trong yên lặng...

Và rồi, Harry tận mắt nhìn thấy, gương mặt của người đàn ông nằm trên sàn bắt đầu thay đổi. Những vết thẹo biến mất, làn da bắt đầu căng ra mịn láng, cái mũi sứt trở nên nguyên vẹn và bắt đầu phập phồng. Mớ tóc xám hoa râm lởm chởm thu gọn lại trên cái sọ và đổi sang màu rơm. Bỗng nhiên, một tiếng Cộp vang lên, cái chân gỗ rút khỏi người y, và một cái chân bình thường mọc ra thế vô chỗ đó, con mắt phép văng ra khỏi mặt người đàn ông cùng lúc một con mắt bình thường thế vào chỗ đó. Con mắt phép lặn tròn trên sàn nhà và cứ tiếp tục quay tít về mọi hướng.

Harry nhìn thấy gã đàn ông nằm dài trước mặt mình, da tái nhợt, lấm tấm tầng nhang, mái tóc hoe vàng. Harry biết gã này là ai. Nó đã nhìn thấy hẳn trong cái chậu tưởng ký của cụ Dumbledore, và đã nhìn theo khi hẳn bị bọn Giám ngục Azkaban dẫn đi ra khỏi tòa án, lúc đó hẳn có thuyết phục ông Crouch là mình vô tội... Nhưng bây giờ quanh mắt hẳn đã hẳn những vết nhăn nheo, và trông hẳn đã già đi nhiều...

Bên ngoài hành lang vang lên tiếng bước chân vội vã. Thầy Snape trở lại với Winky bám theo sát gót. Giáo sư McGonagall cũng vừa trở lại đằng sau họ. Thầy Snape đứng khựng ngay ở ngưỡng cửa, kêu lên:

“Crouch! Barty Crouch!”

Giáo sư McGonagall cũng đứng lặng đi, nhìn xuống gã đàn ông nằm trên sàn:

“Chèn đét quỷ thần ơi!”

Quần áo nhếch nhác, tóc tai rối bời, Winky dòm qua chân của thầy Snape. Miệng nó há hốc và rồi nó thốt ra tiếng kêu the thé điếc óc nhức tai:

“Cậu Barty, cậu Barty ơi, sao cậu lại ở đây?”

Con gia tinh nhào về phía gã đàn ông, ôm lấy ngực hẳn la hét:

“Các người giết cậu chủ! Các người giết cậu chủ! Các người giết con trai của ông chủ rồi!”

Cụ Dumbledore nói:

“Hắn chỉ bị ngất đi thôi, Winky à. Làm ơn tránh qua một bên. Severus, anh có thuốc đó không?”

Thầy Snape đưa cho cụ Dumbledore một chai thủy tinh nhỏ đựng một thứ chất lỏng trong veo. Đó là Chân dược mà thầy Snape từng dọa cho Harry uống trong lớp. Cụ Dumbledore đứng dậy, cúi xuống gã đàn ông nằm trên sàn, kéo hẳn dậy, đặt hẳn ngồi dựa vào tường phía dưới tấm Gương thù. Trong tấm kiếng đó, bóng của cụ Dumbledore, thầy Snape và giáo sư McGonagall vẫn chăm chú nhìn xuống theo dõi mọi người. Winky vẫn quì gối trên sàn, run lấy bầy, hai tay bưng lấy mặt. Cụ Dumbledore buộc gã đàn ông há miệng ra, rót vào miệng hẳn ba giọt thuốc. Rồi cụ chìa cây đũa phép vào ngực gã đàn ông, hô lên:

“Ennervate!”

Con trai của ông Crouch mở mắt ra. Gương mặt hẳn uể oải, cái nhìn lạc thần. Cụ Dumbledore quỳ gối trước mặt hẳn, để cho gương mặt hai người ngang nhau. Cụ điềm đậm hỏi:

“Cậu có nghe tôi nói không?”

Mi mắt của gã đàn ông chớp chớp. Hẳn lăm bầm:

“Có.”

Cụ Dumbledore nói dịu dàng:

“Tôi muốn cậu kể cho chúng tôi biết cậu đến được đây bằng cách nào. Làm sao cậu trốn thoát được nhà ngục Azkaban?”

Crouch hít một hơi thở sâu, rùng mình, rồi bắt đầu nói bằng một giọng đều đều không cảm xúc:

“Má tôi cứu tôi. Bà biết là bà sắp chết. Bà thuyết phục ba tôi cứu tôi, coi như ơn huệ cuối cùng ông ban cho bà. Ông yêu bà, nhưng lại không bao giờ thương tôi. Ông đồng ý. Họ đến thăm tôi. Họ đưa cho tôi món thuốc Đa dịch có chứa tóc của má tôi. Còn má tôi thì uống thuốc Đa dịch có tóc của tôi. Hai mẹ con tôi đổi hình hài cho nhau.”

Winky lắc đầu run rẩy:

“Đừng nói nữa, cậu Barty ơi, xin cậu đừng nói nữa, không thôi cậu sẽ khiến cho cha cậu gặp rắc rối to.”

Nhưng Crouch đang hít thêm một hơi nữa và tiếp tục bằng cái giọng bèn bẹt như trên:

“Bọn Giám ngục Azkaban đều mù. Chúng chỉ cảm nhận được một người khỏe mạnh và một người sắp chết đi vào nhà ngục Azkaban. Rồi chúng cảm nhận một người khỏe mạnh và một người sắp chết đi ra khỏi nơi đó. Ba tôi đã đem lại tôi ra ngoài, cho tôi giả dạng làm má tôi, để phòng trường hợp có tù nhân nào đó rình ngó chúng tôi qua cửa tù giam họ. Sau đó, má tôi chết trong nhà ngục Azkaban. Bà đã cẩn thận uống thuốc Đa dịch cho đến khi nhắm mắt xuôi tay. Bà được chôn cất dưới hình hài của tôi và dưới tên họ của tôi. Mọi người đều tin bà chính là tôi.”

Mắt của gã đàn ông lại chớp chớp.

Cụ Dumbledore lặng lẽ hỏi:

“Ba của cậu đã làm gì với cậu khi ông ta đưa cậu về nhà?”

“Dàn dựng cái chết của má tôi. Một đám tang riêng tư, thầm lặng. Ngôi mộ mang tên má tôi trống rỗng. Một con gia tinh chăm sóc cho tôi bình phục lại. Rồi tôi bị giấu đi. Tôi bị kiểm soát. Ba tôi dùng một số bùa chú để khuất phục tôi. Khi tôi lấy lại được sức mạnh, tôi chỉ nghĩ đến chuyện đi tìm lại Chủ của tôi... chỉ nghĩ đến việc trở về thần phục ngài.”

Cụ Dumbledore hỏi:

“Ba của cậu đã khuất phục cậu như thế nào?”

Crouch nói:

“Bằng lời nguyền Độc Đoán. Tôi luôn bị ba tôi kiểm soát. Tôi bị buộc phải mặc áo tàng hình cả ngày lẫn đêm. Tôi luôn luôn có một con gia tinh theo sát bên mình. Nó vừa là kẻ chăm sóc vừa là kẻ canh giữ. Nó thương hại tôi. Nó năn nỉ ba tôi cho tôi thỉnh thoảng được hưởng chút đặc ân; để thưởng cho thái độ ngoan ngoãn của tôi.”

Winky bưng mặt khóc nức nở:

“Cậu Barty ơi, cậu Barty à, cậu không nên nói với họ, chúng ta sẽ bị rắc rối ta à coi...”

Cụ Dumbledore vẫn dịu dàng hỏi:

“Có ai phát hiện ra cậu vẫn còn sống không? Ngoài cha của cậu và con gia tinh ra, còn có ai biết cậu còn sống không?”

Crouch nói, mi mắt lại chớp chớp:

“Có. Một mụ phù thủy trong sổ của ba tôi. Bertha Jorkins. Bà ta đem giấy tờ đến nhà cho ba tôi ký. Ba tôi không có ở nhà. Winky đưa bà vào trong nhà rồi trở vô bếp với tôi. Nhưng Bertha Jorkins nghe lỏm Winky nói chuyện với tôi. Bà bèn vô nhà bếp để điều tra. Bà nghe đủ để đoán ra ai đang ẩn dưới tấm Áo khoác Tàng hình. Ba tôi về nhà. Bà đối chất ba tôi. Ông bèn dùng một ngải Lú rất mạnh bỏ bùa cho bà, khiến bà quên hết những gì bà đã phát hiện. Ông quá tay, bùa quá mạnh. Ông nói trí nhớ của bà bị tổn thương vĩnh viễn.”

Winky thốn thức:

“Tại sao bà lại xía mũi vô việc riêng của chủ tôi chớ? Tại sao bà không chịu để chúng tôi yên chứ?”

Cụ Dumbledore nói:

“Hãy nói cho tôi biết về trận Quidditch Cúp Thế giới.”

Crouch vẫn tiếp tục giọng đều đều vô vị:

“Winky năn nỉ ba tôi chuyện đó. Nó bỏ hàng mấy tháng trời thuyết phục ổng. Bao năm rồi tôi không hề được đi ra khỏi nhà. Tôi rất thích Quidditch. Winky năn nỉ: cho cậu ấy đi với. Cậu sẽ khoác áo tàng hình. Cậu ấy có thể xem trận đấu. Cậu có thể được hít thở không khí trong lành một phen. Nó nói nếu là má tôi thế nào bà cũng muốn cho tôi đi. NÓ nói với ba tôi là má tôi đã chết để cho tôi được tự do. Bà đâu có chết để tôi suốt đời bị nhốt trong nhà. Cuối cùng ba tôi đồng ý.

“Việc này được vạch kế hoạch rất kỹ. Sáng sớm ngày hôm đó, ba tôi dẫn tôi và Winky lên khán đài danh dự. Winky giả bộ nói là nó giữ chỗ cho ba tôi. Còn tôi thì ngồi đó, nhưng vô hình. Khi mọi người rời khán đài chúng tôi chuẩn ra. Winky có vẻ như đi một mình. Không ai có thể biết được.”

“Nhưng Winky không biết rằng tôi đã ngày càng trở nên mạnh hơn trước. Tôi bắt đầu kháng cự lại lời nguyên Độc Đoán của ba tôi. Có những lúc tôi gần như trở lại chính tôi. Có những lúc ngăn ngui tôi dường như vượt ra khỏi sự kiểm soát của ba tôi. Cái lúc xảy ra trên khán đài danh dự chẳng hạn. Như thể tôi bước ra từ một giấc ngủ sâu. Tôi thấy mình ở giữa đám đông, ở giữa trận đấu, và tôi thấy, trước mặt tôi, một cây đũa phép thò ra ngoài túi áo của một thằng bé. Từ lâu rồi, từ trước khi bị tống vô ngục Azkaban, tôi đã không được phép dùng đũa phép. Tôi bèn ăn cắp cây đũa. Winky không biết. Winky rất sợ độ cao. Nó cứ bưng mặt không dám nhìn gì cả.”

Nước mắt tuôn ràn rụa qua những kẽ ngón tay đang bưng mặt, Winky khóc ti tỉ:

“Cậu Barty, cậu hư quá!”

Cụ Dumbledore hỏi tiếp:

“Vậy là cậu lấy cắp đũa phép, và cậu đã làm gì với nó?”

Crouch nói:

“Chúng tôi trở về lều. Rồi chúng tôi nghe tiếng chúng nó. Chúng tôi nghe tiếng bọn Tử thần Thực tử - những kẻ không hề ngồi trong ngục Azkaban ngày nào. Những kẻ không hề chịu khổ nạn vì Chủ tôi. Chúng đã quay lưng lại ngài. Chúng không bị nô lệ hóa như tôi. Chúng cố tự do để đi tìm kiếm Chủ nhân, nhưng chúng không hề làm việc đó. Chúng chỉ đem bọn Muggle ra làm trò tiêu khiển. Âm thành của chúng đánh thức tôi. Đầu óc tôi trở nên rõ ràng hơn bao giờ hết trong suốt mười mấy năm qua. Tôi nổi giận. Tôi có cây đũa phép. Tôi muốn tấn công chúng vì tội bất trung với Chủ nhân tôi. Ba tôi đã ra khỏi lều; ổng đi giải cứu mấy tên Muggle. Winky rất sợ khi thấy tôi nổi giận. Nó dùng khả năng ma thuật của nó để trối nó và tôi vào nhau. Nó kéo tôi đi ra khỏi lều, kéo tôi đi vô rừng, tránh xa bọn Tử thần Thực tử. Tôi tìm cách kéo nó lại. Tôi muốn trở lại khu cắm trại. Tôi muốn cho bọn Tử thần Thực tử này một bài học thế nào là lòng trung thành với Chúa tể Hắc ám và trừng phạt chúng vì sự bất trung. Tôi dùng cây đũa phép gọi lên Dấu hiệu Hắc ám trên bầu trời.

“Bọn pháp sư của Bộ Pháp Thuật đến. Chúng bắn bùa Choáng khắp nơi. Một trong những cái bùa đó xuyên qua rừng cây đến chỗ tôi và Winky đang đứng và nó hóa giải sự ràng buộc hai chúng tôi. Cả hai đều bị xỉu hết.

“khi Winky hồi tỉnh, ba tôi biết là tôi chắc phải ở gần đó. Ông lùng sục trong những lùm cây chỗ mà Winky được phát hiện ra và ông sờ được tôi đang nằm đó. Ông đợi cho đến khi các thành viên của Bộ Pháp Thuật rời khỏi khu rừng rồi ổng lại ém lên tôi lời nguyên Độc Đoán và đem tôi về nhà. Ông đuổi Winky đi. Nó đã phụ lòng tin của ổng. Nó đã để cho tôi nắm được một cây đũa phép. Nó suýt nữa đã để cho tôi trốn thoát.”

Winky bật lên một tiếng khóc thét tuyệt vọng:

“Bấy giờ chỉ còn có mỗi một mình tôi ở nhà với ba. Và rồi... và rồi...”

Cái đầu cẩu Crouch đảo tròn trên cần cổ, nó nhe một nụ cười điên dại trên gương mặt:

“Chủ tôi đến tìm tôi. Ngài đến nhà tôi vào một buổi tối, nằm trong đôi tay của một kẻ thuộc hạ tên Đuôi Trùn. CHỦ của tôi đã phát hiện ra rằng tôi vẫn còn sống. Ngài đã bắt được mẹ Bertha Jorkins ở Anbani. Ngài đã tra tấn mẹ ta. Mẹ tiết lộ nhiều điều với ngài. Mẹ nói với ngài về cuộc Thi đấu Tam Pháp thuật.

Mụ nói với ngài về lão Thần sáng tên Moody sắp về dạy ở trường Hogwarts. Ngài tra tấn mụ đến nỗi ngài hóa giải luôn bùa Lú mà ba tôi đã ếm mụ. Mụ bèn nói cho Chúa tể Hắc ám biết là tôi đã trốn thoát nhà ngục Azkaban. Mụ nói với ngài là ba tôi giam lỏng tôi ở trong nhà để ngăn không cho tôi tìm kiếm chủ nhân của tôi. Và như vậy chủ tôi biết tôi vẫn còn là đầy tớ trung thành của ngài – có thể là kẻ trung thành nhất. Chủ tôi vạch ra một kế hoạch dựa trên những thông tin mà mụ Bertha Jorkins đã cung cấp cho ngài. Ngài cần tôi giúp. Ngài đến nhà chúng tôi lúc gần nửa đêm. Ba tôi ra mở cửa.”

Cái miệng cười toét rộng thêm trên gương mặt Crouch, như thể hắn đang nhớ lại kỷ niệm ngọt ngào nhất đời hắn. Đôi mắt nâu bụi thô lỗ của Winky sưng sốt trợn lên sau mấy kẻ ngón tay. Nó dường như quá hoảng sợ đến không nói lên lời.

“Chuyện xảy ra rất nhanh. Ba tôi bị chủ tôi ếm lời nguyền Độc Đoán. Vậy là ba tôi đã trở thành kẻ bị giam cầm kiểm soát. Chủ của tôi buộc ba tôi đi làm như bình thường, buộc ông hành động như không hề có trục trặc gì xảy ra hết. Và tôi được thả ra. Tôi thức tỉnh. Tôi lại một lần nữa là tôi. Sống sau bao năm trời không hề được sống.”

Cụ Dumbledore hỏi:

“Và Chúa trùm Voldemort đã yêu cầu cậu làm gì?”

“Ngài hỏi liệu tôi có sẵn sàng liều tất cả vì ngài không. Tôi đã sẵn sàng. Được phục vụ ngài, được chứng tỏ lòng trung thành tận tụy của tôi đối với ngài, đó là giấc mơ của tôi, đó là tham vọng lớn nhất của tôi. Ngài bảo tôi là ngài cần cài đặt một đầy tớ trung thành ở trường Hogwarts. Một kẻ sẽ hướng dẫn Harry Potter vượt qua các thử thách của cuộc Thi đấu Tam Pháp thuật mà không bị nghi ngờ, một kẻ có thể canh chừng Harry Potter, bảo đảm là nó phải đến được cái Cúp Tam Pháp thuật. Biến cái Cúp thành cái Khóa Căng, để đem ngay người đầu tiên chạm tay vào Cúp đến cho Chủ tôi. Nhưng mà trước tiên...”

Đôi mắt xanh của cụ Dumbledore quắc sáng, mặc dù giọng nói của cụ vẫn điềm đạm:

“Mi cần đến Alastor Moody.”

“Đuôi Trùn và tôi làm chuyện đó. Chúng tôi đã chuẩn bị món thuốc Đa dịch từ trước. Rồi chúng tôi đến nhà lão Moody. Lão ấy kháng cự ra trời. Một cuộc chiến long trời lở đất. Chúng tôi khuất phục lão vừa đúng lúc. Nhét lão vô một ngăn trong cái rương Pháp thuật của chính lão. Nhổ vài sợi tóc của lão cho vô chất thuốc Đa dịch. Tôi uống thuốc. Tôi trở thành bản sao của lão Moody. Tôi tháo chân giả và mất phép của lão ra. Tôi đã chuẩn bị sẵn sàng để giáp mặt với Arthur Weasley khi ông ta đến để giải quyết chuyện những người Muggle đã nghe được về cơn náo động. Tôi đã khiến ấy cái thùng rác chạy lung tung trong sân. Tôi đã bảo với ông Weasley là tôi nghe có kẻ đột nhập vô sân nhà tôi, những tên đột nhập đã phá phách mấy cái thùng rác. Rồi tôi gói ghém quần áo của Moody cùng mấy thứ dò tìm Hắc ám, bỏ hết vô chung một rương với lão Moody, ếm lời nguyền Độc Đoán lên lão, để tôi có thể hỏi han lão, để biết về quá khứ của lão, tìm hiểu thói quen của lão, để cuối cùng có thể lừa cả lão Dumbledore. Tôi cũng cần đến tóc của lão, để bào chế món thuốc đa dịch. Những nguyên liệu khác thì dễ tìm hơn. Tôi đã ăn cắp da rắn ráo trong nhà hầm. Khi ông thầy Độc được bắt gặp tôi trong văn phòng của ông, tôi nói dối là được lệnh lục soát chỗ đó.”

Cụ Dumbledore hỏi:

“Còn Đuôi Trùn làm gì sau khi cậu tấn công ông Moody?”

“Đuôi Trùn trở về để chăm sóc cho Chủ tôi, trong căn nhà của ba tôi, và cũng để canh chừng ba tôi.”

Cụ Dumbledore nói:

“Nhưng ba của cậu vẫn trốn thoát.”

“Đúng vậy. Sau một thời gian ông ấy bắt đầu kháng cự lại lời nguyền Độc Đoán, như tôi từng kháng lại vậy. Có những lúc ông biết điều gì đang xảy ra. Chủ tôi quyết định là để cho ba tôi ra khỏi nhà thì không được an toàn lắm. Ngài buộc ông ấy gửi thư đến Bộ thay vì đích thân đi làm. Ngài buộc ông viết thư nói là ông bệnh. Nhưng mà Đuôi Trùn chèn ép nhiệm vụ của hắn. Hắn canh phòng không đủ cẩn mật. Ba tôi trốn thoát. Chủ nhân tôi đoán là ông sẽ đi đến Hogwarts. Ba tôi sẽ kể cho lão Dumbledore nghe mọi chuyện để thú tội. Ông sẽ thú nhận là đã đem lậu tôi ra khỏi ngục Azkaban. Chủ của tôi bèn nhấn cho tôi

biết chuyện ba tôi đã trốn Ngài bảo tôi phải chặn ổng lại bằng mọi giá. Vì thế tôi chờ đợi và cảnh giác. Tôi dùng cái bản đồ mà tôi đã lấy của Harry Potter. Tấm bản đồ đó suýt làm hỏng mọi chuyện.

Cụ Dumbledore nói nhanh:

“Tấm bản đồ à? Tấm bản đồ gì?”

“Tấm bản đồ trường Hogwarts của Potter. Potter đã nhìn thấy tôi trên bản đồ đó. Potter đã nhìn thấy tôi ăn cắp nguyên dược liệu để bào chế thuốc Đa dịch trong văn phòng của ông Snape vào một buổi tối. Nó tưởng tôi là ba tôi. Tôi có cùng tên họ với ba tôi. Tôi lấy cái bản đồ của Harry tối hôm đó. Tôi nói với nó là ba tôi rất ghét phù thủy Hắc ám. Potter tưởng ba tôi nghi ngờ dò xét ông Snape.

“Suốt một tuần sau, tôi chờ đợi ba tôi đến Hogwarts. Cuối cùng, vào một buổi tối, tấm bản đồ cho thấy ba tôi đang đi vào sân trường. Tôi bèn trùm áo khoác tàng hình và đi xuống sân trường đón ổng. ổng đã đi vòng tới bìa rừng. Thế rồi bỗng xuất hiện Potter và Krum. Tôi chờ đợi. Tôi không thể hai Potter lúc đó, vì chủ của tôi cần đến nó. Potter chạy đi kiếm cụ Dumbledore. Tôi làm cho Krum bất tỉnh. Tôi giết ba tôi.”

“Khkhkhkhkhôôôôngngng!”

Winky rú lên.

“Cậu Barty ơi, cậu Barty à, cậu đang nói cái gì vậy?”

Cụ Dumbledore nói, vẫn bằng giọng nhỏ nhẹ:

“Mi đã giết cha mình? Mi làm gì với xác của ông ấy?”

“Đem ổng vô trong rừng. Phủ kín ổng lại bằng tấm Áo khoác Tàng hình. Tôi có tấm bản đồ. Tôi thấy Potter vào tòa lâu đài. Nó gặp lão Snape. Rồi lão Dumbledore xuất hiện. Tôi nhìn Harry dắt lão Dumbledore ra khỏi tòa lâu đài. Tôi đi ra khỏi khu rừng, rồi vòng lại đằng sau họ, và đến gặp họ. Tôi nói với lão Dumbledore là lão Snape đã nói cho tôi biết chỗ để tôi còn tới.

“Lão Dumbledore bảo tôi đi tìm ba tôi. Tôi đi trở lại chỗ để xác ba tôi. Tôi xem bản đồ. Khi mọi người ra khỏi rừng rồi, tôi biến dạng thi thể của ba tôi. ổng trở thành một khúc xương... tôi chôn khúc xương đó... mặc tấm Áo khoác Tàng hình mà đào đất chôn, trong khu đất mới đào xới phía trước căn chòi của lão Hagrid.”

Giờ đây là một sự yên lặng tuyệt đối, ngoại trừ tiếng khóc thút thít của Winky. Rồi cụ Dumbledore nói:

“Và đêm nay...”

Barty Crouch thì thào:

“Tôi đề nghị được mang cái Cúp Tam Pháp thuật vô trong mê lộ trước bữa ăn tối. Biến nó thành một cái Khóa cảng. Kế hoạch của tôi có hiệu quả. Ngài đã trở lại hùng mạnh và tôi sẽ được ngài vinh danh còn hơn tất cả những gì các pháp sư từng mơ tưởng.”

Nụ cười điên dại làm rạng rỡ khuôn mặt của Crouch một lần nữa, và đầu hắn gục xuống vai trong khi Winky gào khóc bên cạnh hắn.

36. Chương 36

Chương 36 - NGÃ BA ĐƯỜNG

Cụ Dumbledore đứng lên. Cụ nhìn chăm chăm xuống Barty Crouch một hồi, trên mặt lộ vẻ ghê tởm. Rồi cụ giơ cao cây đũa phép một lần nữa và từ đầu đũa phép bay ra những sợi dây thừng, tự động trói quanh người Barty Crouch lại, và siết chặt hẳn. Cụ quay lại giáo sư McGonagall.

“Minerva, phiền bà ở đây canh giữ hắn để tôi đưa Harry lên lầu được không?”

Giáo sư McGonagall đáp:

“Tất nhiên là được rồi.”

Trông bà có vẻ muốn ói, như là vừa trông thấy ai đó bị bệnh vậy. Tuy nhiên, khi rút cây đũa phép ra và chìa vào Barty Crouch thì bà không run tay chút nào hết.

“Severus” – cụ Dumbledore quay sang thầy Snape – “anh làm ơn gọi bà Pomfrey xuống đây; chúng ta cần đưa anh Alastor Moody vô bệnh xá. Rồi anh ra sân, tìm ông Cornelius Fudge, và đưa ông ta tới đây. Chắc chắn là ông ta muốn tự mình xét hỏi tên Crouch này. Và nói với ông là tôi sẽ ở trong bệnh xá chừng nửa tiếng đồng hồ nếu như ông cần gặp tôi.”

Thầy Snape im lặng gật đầu và lẹ làng đi ra.

Cụ Dumbledore dịu dàng hỏi:

“Harry, con sao rồi?”

Harry ngồi dậy và lại thấy choáng váng; nó đã quên mất cái chân bị thương của mình trong suốt thời gian lắng nghe Crouch nói, và bây giờ cái chân lại phát đau quá xá cỡ. Nó cũng nhận ra là nó đang run lẩy bẩy. Cụ Dumbledore đỡ lấy cánh tay nó và dìu nó đi ra hành lang tối om.

“Thầy muốn đưa con lên văn phòng thầy trước, Harry à!”

Cụ nói nhỏ khi cả hai vừa quẹo qua một hành lang khác.

“Chú Sirius của con đang đợi ở đó.”

Harry gật đầu. Nó cảm thấy người nó như lâng lâng và tê dại đi, nhưng nó chẳng hề lo lắng mà thậm chí còn thấy mừng nữa. Nó không muốn phải nghĩ tới bất cứ thứ gì đã xảy ra từ khi nó rời vô Cúp Tam Pháp thuật. Nó không muốn suy nghĩ gì về những chuyện đã qua, hãy còn sống động và rõ ràng như những tấm hình chụp, không ngừng lóe lên trong đầu nó. Thầy Moody Mắt-Điên, nằm trong rương. Đuôi Trùn, nằm vật ra trên mặt đất, ôm cánh tay cụt. Voldemort, hiện ra từ cái vạc, trong làn hơi nước. Cerdic ... chết... Cerdic nhờ đưa xác của anh về cho ba mẹ...

“Thưa thầy.” Harry lúng túng.”Ông bà Digory đang ở đâu ạ?”

“Họ đang ở bên giáo sư Sprout.”

Cụ Dumbledore nói. Giọng của cụ, hết sức bình thản trong suốt thời gian thăm vấn Barty Crouch, giờ đây thoáng một chút ghen ngào.

“Bà ấy là giáo viên chủ nhiệm Nhà của Cerdic, và bà ấy biết trò ấy rõ nhất.”

Họ đã đi tới cái máng xối bằng đá. Cụ Dumbledore đọc mật khẩu, cái máng tránh sang bên, và cụ cùng Harry bước lên cái cầu thang xoắn ốc để tới cánh cửa bằng gỗ sồi. Cụ Dumbledore đẩy cửa vô. Chú Sirius đang đứng đó. Mặt của chú trắng bệch và hốc hác như hồi chú mới vừa vượt ngục Azkaban. Chú bước nhanh tới bên Harry.

“Harry, con không sao hả? Chú nghe nói... chú nghe như là... đã xảy ra chuyện gì vậy, Harry?”

Hai bàn tay run lên khi đỡ Harry ngồi xuống cái ghế trước bàn giấy. Chú giục hỏi:

“Đã xảy ra chuyện gì vậy?”

Cụ Dumbledore bắt đầu kể cho chú Sirius nghe tất cả những gì mà Barty Crouch đã nói. Harry chỉ nghe lơ mơ. Nó mệt quá, từng đốt xương trong người nó đang đau nhức, nó chỉ muốn ngồi đây, đừng ai hỏi han gì hết, hàng tiếng đồng hồ, cho tới khi nó ngủ thiếp đi, và không phải nghe ngợi hay lo lắng gì nữa.

Có một tiếng vỗ cánh nhẹ. Con phượng hoàng Fawkes rời khỏi cành cây của mình, bay ngang qua phòng đến đậu trên đầu gối Harry.

“Chào Fawkes!”

Harry nói nhỏ. Nó vuốt ve bộ lông đẹp màu đỏ thắm óng ánh vàng của con phượng hoàng. Con Fawkes chớp mắt thanh thần ngược nhìn nó. Có cái gì đó thật dễ chịu tỏa ra từ con phượng hoàng ấm áp này.

Thầy Dumbledore ngừng nói. Thầy ngồi xuống sau bàn giấy, đối diện với Harry. Thầy nhìn nó, còn nó thì lại tránh ánh mắt của thầy. Thầy sắp hỏi han nó đây. Thầy sắp làm cho nó trở lại mọi thứ. Thầy Dumbledore nói:

“Harry, thầy cần biết chuyện gì đã xảy ra khi con cầm cái Khóa cảng ở trong mê lộ.”

“Chúng ta có thể để tới sáng được không, thưa thầy?”

Chú Sirius nói, giọng khàn khàn. Chú để tay lên vai Harry.

“Để cho nó được ngủ. Để nó được nghỉ ngơi.”

Lòng Harry tràn đầy biết ơn chú Sirius, nhưng cụ Dumbledore thì không để ý gì tới điều chú nói. Cụ nghiêng người về phía Harry. Hết sức miễn cưỡng, Harry ngẩng đầu lên và nhìn vào đôi mắt xanh của cụ.

Cụ Dumbledore dịu dàng nói:

“Nếu thầy nghĩ rằng thầy có thể giúp đỡ con, bằng cách đưa con vào một giấc ngủ tuyệt vời và cho phép con để tới ngày mai mới phải suy nghĩ về tất cả những gì đã xảy ra tối nay, thì thầy đã làm vậy. Nhưng thầy còn biết rằng, gây tê có thể làm giảm đau được một lúc, nhưng sau đó sẽ càng đau đớn hơn. Con đã từng tỏ ra can đảm hơn cả sự mong đợi của thầy. Thầy yêu cầu con một lần nữa chứng tỏ sự can đảm của mình. Thầy yêu cầu con kể lại ọi người nghe chuyện gì đã xảy ra.”

Con chim phượng hoàng hót lên một khúc nhạc ngân nga, du dương. Khúc nhạc ngân lên trong không trung, và Harry cảm thấy như có một giọt nước gì nóng nóng trôi từ cổ xuống bao tử, làm người nó nóng lên, làm nó thấy khỏe khoắn lên.

Nó hít mạnh vào và bắt đầu kể lại. Khi nó nói, tất cả những gì mà nó đã thấy trong đêm dường như hiện lên trước mắt nó, nó đã thấy Voldemort hồi sinh từ mặt nước thuốc phát sáng; nó đã thấy bọn Tử thần Thực tử độn thổ hiện lên giữa những nấm mồ xung quanh; nó đã thấy xác của Cerdic, nằm trên mặt đất bên cạnh cái Cúp.

Bàn tay của chú Sirius vẫn nắm chặt vai của Harry. Một vài lần, chú định nói gì đó, nhưng thầy Dumbledore đưa tay ngăn lại. Harry rất mừng khi thầy làm vậy, vì nó thấy bây giờ tiếp tục nói thì dễ hơn lúc mới bắt đầu. Nói ra được thật là nhẹ nhõm; nó cảm thấy hình như có chất độc nào đó trong người đang được rút ra. Nó càng quyết tâm phải nói tiếp, nó còn nghĩ rằng khi nói xong hẳn nó sẽ thấy dễ chịu hơn.

Thế nhưng, lúc Harry kể tới đoạn Đuôi Trùn đâm con dao găm vô cánh tay nó, thì chú Sirius bật ra một tiếng kêu giận dữ còn cụ Dumbledore đứng phắt lên khiến Harry giật mình. Cụ Dumbledore đi vòng quanh cái bàn và bảo nó duỗi tay ra. Harry chỉ cho hai người coi chỗ cái tay áo bị rách và vết thương bên dưới.

Harry nói với cụ Dumbledore:

“Hắn nói là xài máu của con sẽ làm hắn mạnh hơn máu của bất cứ người nào. Hắn nói là hắn cũng sẽ có được sự bảo vệ - mà má con đã để lại trong con. Và hắn nói đúng - hắn đã chạm được vô người con mà không hề hắn gì hết, hắn đã rờ mặt con.”

Harry cảm thấy như thoáng qua trong mắt thầy Dumbledore có cái gì đó giống như là vui mừng, hân hoan. Nhưng ngay sau đó, nó chắc là mình chỉ tưởng tượng mà thôi, bởi vì khi quay lại cái ghế phía sau bàn giấy, thì trông thầy lại già và mệt mỏi như hồi nào tới giờ. Thầy vừa nói, vừa ngồi xuống trở lại:

“Khá lắm, Voldemort đã vượt qua được trở ngại đặc biệt này. Harry, tiếp tục đi con.”

Harry tiếp tục; nó kể tỉ mỉ Voldemort trôi lên từ cái vạc ra sao, thuật lại tất cả những gì nó có thể nhớ được từ lời của Voldemort nói với bọn Tử thần Thực tử. Rồi nó kể Voldemort đã cưỡi trời nó, trả lại nó cây đuũa phép, và chuẩn bị đầu tay đôi như thế nào.

Nhưng khi kể tới đoạn có một tia sáng vàng đã nổi cây đuũa phép của nó và của Voldemort dính lại với nhau, thì cổ họng của nó nghẹn lại. Nó ráng kể tiếp, nhưng trong đầu nó tràn ngập những bóng ma trôi ra từ đầu đuũa phép của Voldemort. Nó như thấy Cerdic hiện ra, rồi một ông già, Bertha Jorkins ... ba nó... má nó...

“Hai cây đũa phép dính lại với nhau?” Chú Sirius hỏi, phá tan sự im lặng. Chú nhìn Harry rồi lại nhìn cụ Dumbledore. “Tại sao vậy?”

Harry ngó lên cụ Dumbledore, trông cụ có vẻ thích thú.

Cụ lẩm bẩm:

“Priori Incantatem” (Có nghĩa là: “Những câu thần chú từ trước tới nay!”)

Cụ đắm đắm nhìn vào mắt Harry, cứ như là giữa cụ và nó có một sợi dây đồng cảm vô hình nào đó.

Chú Sirius kêu lên thảng thốt:

“Hiệu quả Bùa chú Đảo ngược hả?”

“Chính xác.”

Cụ Dumbledore đáp.

“Hai cây đũa phép của Harry và Voldemort có cùng một nguồn gốc. Mỗi cây có một cái lông đuôi của cùng một con chim phượng hoàng.”

Cụ chỉ vào con chim màu lửa đang đậu yên lành trên đầu gối Harry, nói thêm:

“Mà thực ra, là chính con phượng hoàng này.”

Harry sững sờ hỏi:

“Cây đũa phép của con làm từ cái lông của con Fawkes?”

Cụ Dumbledore nói:

“Phải, ngay lúc con ra khỏi cửa hiệu của ông ấy bốn năm về trước, ông Ollivander đã viết thư báo cho thầy biết là con đã mua cây đũa phép thứ hai.”

Chú Sirius hỏi:

“Vậy chuyện gì sẽ xảy ra khi hai cây đũa phép anh em gặp nhau?”

Cụ Dumbledore nói:

“Chúng sẽ không chịu nghe theo lệnh để chống lại nhau. Nhưng, nếu chủ nhân của hai cây đũa phép buộc chúng đánh nhau... thì đôi khi cũng có hiệu lực. Một trong hai cây đũa phép sẽ bắt cây kia phun ra tất cả những lời nguyền mà nó đã thực hiện – theo chiều ngược lại. Đầu tiên là lời nguyền mới nhất... rồi lần lượt đến những câu tiếp theo sau...”

Thầy nhìn Harry như dò hỏi, và Harry gật đầu.

“Và có nghĩa là”, thầy nói chậm rãi, mắt vẫn nhìn Harry, “một hình thức nào đó của Cerdic đã được tái hiện.”

Harry lại gật đầu.

Chú Sirius kêu lên:

“Diggory sống lại?”

Cụ Dumbledore nói chắc nịch:

“Không có câu thần chú nào có thể làm người chết sống lại, tất cả những việc đã xảy ra là một thứ tiếng vang dội ngược. Một cái bóng của Cerdic khi còn sống có lẽ đã thoát ra từ đầu đũa, thầy nói có đúng không Harry?”

Harry nói, giọng nó bỗng nhiên lại run rẩy:

“Ảnh nói chuyện với con... Anh Cerdic, dù là bóng ma hay cái gì đi nữa, ảnh đã nói chuyện được với con.”

Cụ Dumbledore nói:

“Đó là một hồi vọng của hình dạng và tính cách Cerdic không bị mất đi. Thầy đoán là có những hình dạng khác cũng xuất hiện... những nạn nhân trước đó của Voldemort ...”

Cổ họng khô đắng, Harry nói:

“Một ông già, bà Bertha Jorkins, và...”

Cụ Dumbledore ân cần hỏi:

“Ba má của con, phải không?”

Harry nói:

“Dạ, phải.”

Chú Sirius ôm chặt vai Harry đến nỗi nó cảm thấy đau. Cụ Dumbledore gật đầu:

“Những vụ sát nhân cuối cùng mà cây đũa phép đã thực hiện. Theo thứ tự đảo ngược. Dĩ nhiên sẽ còn nhiều oan hồn xuất hiện nữa, nếu con duy trì sự kết nối của hai cây đũa phép. Tốt lắm, Harry, những hồi vọng đó, những oan hồn đó... họ làm gì?”

Harry miêu tả cách thức những bóng ma đó hiện ra từ đầu đũa và gào thét quanh rìa cái vòm lưới vàng, Voldemort đã tỏ ra sợ hãi những bóng ma đó như thế nào, cách thức cái bóng ma của ba nó đã dạy bảo nó phải làm gì, và cái bóng ma của Cerdic thốt lên nguyện vọng cuối cùng.

Tới đây, Harry không thể nói tiếp được nữa. Nó quay lại nhìn chú Sirius và thấy chú vùi mặt vào cả hai bàn tay.

Harry đột nhiên nhận ra là con phượng hoàng Fawkes đã rời khỏi đầu gối của nó. Con phượng hoàng đã chấp chới bay xuống sàn nhà. Nó đang tựa cái đầu xinh đẹp của nó lên vết thương của Harry, và những giọt nước mắt như hạt trai của con phượng hoàng rơi xuống vết thương do con nhên nhện khổng lồ gây ra trên chân Harry. Vết thương biến mất. Da dường như liền lại ngay tức khắc. Chân của Harry bỗng chốc lạnh lặn như thường.

Khi con phượng hoàng cất cánh bay lên không trung và đậu trên một chạc cây vàng gần cửa, cụ Dumbledore nói:

“Thầy nói lại một lần nữa: con đã chứng tỏ lòng can đảm hơn mọi thứ mà thầy đã trông mong ở con trong đêm nay, Harry à. Con đã chứng tỏ được sự dũng cảm tương tự như những người đã chiến đấu với Voldemort đến chết khi hấn đang ở trên đỉnh cao quyền lực của hắn. Con đã gánh nặng trách nhiệm của một pháp sư trưởng thành trên vai và đã chứng tỏ con ngang vai bằng sức... và giờ đây con đã cho thầy quyền kỳ vọng nơi con. Con sẽ đi với thầy đến bệnh thất. Thầy không muốn cho con về phòng ngủ đêm nay. Một liều Miên Dược, một chút bình an... Sirius, anh có muốn ở lại với cháu không?”

Chú Sirius gật đầu và đứng dậy. Chú biến hình thành một con chó đen bị chẳng và đi cùng Harry với cụ Dumbledore ra khỏi văn phòng cụ, họ cùng nhau đi nhanh xuống cầu thang đến bệnh thất.

Khi cụ Dumbledore đẩy cánh cửa bệnh thất ra. Harry nhìn thấy bà Weasley, Bill, Ron và Hermione đang tụ tập quanh một bà Pomfrey hết sức bối rối. Có vẻ như mọi người đang đòi được biết Harry ở đâu và chuyện gì đang xảy ra cho nó. Harry bước vào với cụ Dumbledore và con chó đen, tất cả những người kia đều nhào tới vây quanh nó, bà Weasley thốt lên một tiếng thét nghẹn ngào:

“Cháu Harry! Ôi, cháu Harry!”

Bà Weasley hấp tấp chạy về phía Harry, nhưng cụ Dumbledore đã đứng chắn trước mặt Harry. Cụ giờ ra một bàn tay tổ dấu can ngăn, nói:

“Bà Molly à, hãy nghe tôi nói một chút. Đêm nay Harry đã trải qua một thử thách khủng khiếp. Cháu vừa kể lại cho tôi nghe. Cái mà cháu nó cần bây giờ là một giấc ngủ, sự bình an và yên tĩnh.”

Cụ nhìn quanh Ron, Hermione và cả Bill nữa, nói thêm:

“Nếu như tất cả các con muốn ở lại với Harry, thì các con có thể ở lại. Nhưng thầy không muốn các con chất vấn Harry nhiều quá, hãy đợi cho đến khi nó sẵn sàng trả lời, mà thầy chắc không phải nội trong đêm nay đâu.”

Bà Weasley gật đầu. Bà đã tái nhợt không còn thần sắc nữa. Bà quay lại suyt Ron, Hermione và Bill, như thể tụi nó đang ồn ào, bà nói khẽ:

“Các con nghe chưa? Harry cần yên tĩnh!”

Bà Pomfrey trừng mắt nhìn con chó đen bự chẳng, giả thân của chú Sirius, bà hỏi:

“Thưa ông hiệu trưởng, cho phép tôi hỏi...”

Cụ Dumbledore nói một cách giản dị:

“Con chó này sẽ ở lại đây với Harry một lát. Tôi bảo đảm với bà, con chó này đã được huấn luyện hoàn toàn thuần thực. Harry à, thầy sẽ đợi khi con lên giường nghỉ.”

Harry cảm thấy biết ơn khôn tả đối với cụ Dumbledore là cụ đã yêu cầu những người khác đừng hỏi han gì nó. Không phải là nó không muốn những người khác ở đó, nhưng nghĩ tới chuyện phải giải thích lại tất cả mọi việc, làm sống lại mọi chuyện một lần nữa, là nó không thể chịu đựng nổi.

Cụ Dumbledore nói:

“Thầy sẽ quay lại thăm con ngay, Harry à, khi thầy gặp ông Fudge xong. Thầy muốn con ở lại đây cả ngày mai, cho đến khi thầy đã nói chuyện với cả trường.”

Cụ Dumbledore rời khỏi bệnh thất.

Khi bà Pomfrey dẫn Harry lên một cái giường gần đó, nó bắt gặp thầy Moody thiết đang nằm bất động trên một cái giường ở cuối văn phòng. Cái chân gỗ của thầy và con mắt phép được đặt nằm bên cạnh giường. Harry hỏi:

“Thầy có sao không cô?”

Bà Pomfrey đưa cho Harry bộ đồ ngủ và đỡ nó lên giường. Bà nói:

“Ông ấy sẽ sớm bình phục lại thôi.”

Harry cởi áo chùng ra, mặc đồ ngủ vào, và chui vô giường nằm. Ron, Hermione, Bill, bà Weasley, và con chó đen đều kéo đến bên tấm bình phong và tự kiếm chỗ ngồi xuống trên những cái ghế đặt cả hai bên giường của Harry. Ron và Hermione đều đang nhìn nó với vẻ gần như cẩn trọng, như thể sợ nó vậy. Nó bèn nói:

“Mình không sao hết. Chỉ mệt mà thôi.”

Mắt bà Weasley nhòa lệ khi bà kéo lại khăn trải giường một cách không cần thiết.

Bà Pomfrey, hồi nãy vừa lao ra khỏi phòng bệnh về căn phòng của bà, giờ đã trở lại với một cái chai nhỏ đựng một thứ thuốc màu tím, và bà cầm theo một cái ly. Bà nói:

“Con cần uống hết ly này, Harry à. Đây là thuốc ngủ không chiêm bao.”

Harry cầm cái ly và uống vài ngụm. Nó cảm thấy buồn ngủ ngay. Mọi thứ xung quanh nó dường như lung linh mơ hồ; những bóng đèn tròn trong bệnh thất dường như nhấp nháy với nó một cách thân tình qua lớp màn buông quanh giường; thân thể nó dường như đang chìm càng lúc càng sâu hơn vào sự ấm áp của tấm nệm lông. Trước khi nó uống hết liều thuốc ngủ, trước khi nó kịp nói một lời nào, thì sự mệt mỏi kiệt sức đã đưa nó vào sâu trong giấc ngủ.

Khi Harry thức dậy, cảm thấy rất ấm áp, và còn rất buồn ngủ, cho nên nó không mở mắt ra, mà chỉ mong tiếp tục nhắm tịt mắt mà ngủ tiếp. Căn phòng bệnh được chiếu sáng mờ mờ; nó chắc vẫn còn là ban đêm, và nó có cảm tưởng là nó vừa chợp mắt không lâu lắm.

Rồi nó nghe tiếng người thì thầm chung quanh nó.

“Họ mà không chịu nín bốt thì họ làm Harry thức dậy cho coi.”

“Họ hò hét chuyện gì vậy? Chẳng lẽ còn chuyện gì xảy ra nữa sao chứ?”

Harry lơ đãng hé mắt ra. Ai đó đã gỡ cặp kính của nó ra. Nó chỉ nhìn thấy đường nét lơ mơ của bà Weasley và anh Bill bên cạnh. Bà Weasley đã đứng lên. Bà thì thào:

“Nghe như giọng ông Fudge. Giọng kia của bà McGonagall đúng không? Nhưng mà họ đang cãi nhau về chuyện gì vậy?”

Bây giờ Harry cũng đã có thể nghe thấy tiếng cãi vã. Người ta la hét và chạy về phía bệnh thất. Ông Cornelius Fudge la lớn:

“Thật đáng tiếc, bà Minerva à, nhưng cũng vậy thôi...”

Giáo sư McGonagall gào lên:

“Lẽ ra ông không bao giờ nên đưa cái thứ đó vô tòa lâu đài! Khi cụ Dumbledore biết được...”

Harry nghe cánh cửa bệnh thất bị mở tung ra. Những người đứng chung quanh giường Harry đều trừng mắt nhìn ra cửa, anh Bill kéo vội tấm màn quang giường Harry lại, và thừa lúc không ai chú ý đến nó, Harry ngồi dậy kiểm cặp mắt kiếng đeo vô.

Ông Fudge sải bước chân đi thẳng vô trong bệnh thất. Giáo sư McGonagall và thầy Snape đi theo ông sát gót.

Ông Fudge hỏi bà Weasley:

“Cụ Dumbledore đâu?”

Bà Weasley nổi giận:

“Cụ không có ở đây. Đây là bệnh thất, thưa ông bộ trưởng, chẳng lẽ ông không thấy là...”

Nhưng cửa lại mở ra, và cụ Dumbledore đi nhanh vô phòng bệnh.

Cụ nhìn hết ông Fudge đến bà McGonagall, đánh giọng hỏi:

“Chuyện gì đã xảy ra? Tại sao các người quấy rầy những người này ở đây? Bà Minerva, bà làm tôi ngạc nhiên đấy... tôi đã yêu cầu bà canh chừng Barty Crouch ...”

Giáo sư McGonagall rít lên the thé:

“Thưa cụ Dumbledore, chẳng cần phải canh gác hẳn làm gì nữa. Ông bộ trưởng đây đã giải quyết xong rồi.”

Harry chưa bao giờ thấy giáo sư McGonagall mất bình tĩnh đến như vậy. Trên má của bà nổi lên những nốt đỏ giận dữ, và hai bàn tay của bà thì nắm chặt thành nắm đấm; và bà đang run lấy bầy vì tức giận.

Thầy Snape bằng giọng nhỏ nhẹ giải thích:

“Khi chúng tôi báo cho ông Fudge biết là chúng ta đã bắt được gã Tử thần Thực tử gây ra những vụ việc hồi tối này, ông ấy dường như cảm thấy an ninh cá nhân của ông có vấn đề. Ông khẳng khái triệu tập một Giám ngục Azkaban đến đi cùng ông tới tòa lâu đài. Ông đã đem tên giám ngục đến văn phòng nơi Barty Crouch bị canh giữ...”

Giáo sư McGonagall trào ra:

“Tôi đã nói với ông là cụ Dumbledore sẽ không đồng ý chuyện này. Tôi đã bảo ông là cụ sẽ không bao giờ cho phép Giám ngục Azkaban đặt chân vô bên trong tòa lâu đài, nhưng...”

Ông Fudge gầm lên, trông ông còn giận hơn nữa, Harry chưa bao giờ thấy ông giận như vậy:

“Thưa bà kính mến, với tư cách là bộ trưởng Bộ Pháp Thuật, tôi có quyền quyết định là liệu tôi có muốn đem theo người bảo vệ hay không khi tôi đi thăm vấn một phạm nhân có thể rất nguy hiểm...”

Nhưng giọng giáo sư McGonagall át cả giọng ông Fudge. Bà gào lên, chỉ vào mặt ông Fudge, toàn thân run lấy bầy:

“Ngay cái lúc... cái lúc cái tên đó bước vô phòng, hẳn cúi ngay xuống Crouch và ... và...”

Harry cảm thấy lạnh buốt ruột gan khi giáo sư McGonagall đang tìm cách lựa từ để miêu tả việc gì đã xảy ra. Nó không cần cô McGonagall nói hết câu mới hiểu. Nó biết điều mà bọn Giám ngục Azkaban ắt đã làm. Chúng đặt cái hôn chết chóc của chúng lên Barty Crouch. Chúng đã hút linh hồn hắn qua miệng hắn. Giờ đây Crouch còn tệ hơn là chết nữa.

Ông Fudge hăm dọa âm ỉ:

“Nói cho cùng thì hắn không phải là một mất mát đáng tiếc. Có lẽ hắn phải chịu trách nhiệm về rất nhiều cái chết!”

“Nhưng giờ đây hắn không thể nào làm chứng. Ông Cornelius à.”

Cụ Dumbledore nói. Cụ trừng mắt nhìn ông Fudge như thể mới lần đầu tiên nhìn thấy rõ ràng con người ông ta. Cụ nói tiếp:

“Hắn không còn có thể đưa ra bằng chứng vì sao hắn lại giết những người đó.”

Ông Fudge la lối ào ào:

“Tại sao hắn giết những người đó ư? Chà, chuyện đó có gì là bí mật hả? Hắn là một tên điên loạn cuồng tín! Căn cứ vào những gì mà bà McGonagall và ông Snape đã nói với tôi, thì dường như hắn tưởng là hắn đang làm tất cả những việc đó theo lệnh của Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đấy!”

Cụ Dumbledore nói:

“Chính Voldemort đã ra lệnh cho hắn đó, ông Fudge à. Cái chết của những người đó chỉ là kết quả phụ của một kế hoạch lớn tái phục hồi quyền lực của Voldemort. Kế hoạch đã thành công. Voldemort đã phục hồi được thân xác hắn.”

Trông vẻ mặt ông Fudge như thể có ai vừa tống vào mặt ông một trái cân nặng ịch. Sững sốt và chớp chớp mắt, nhìn lại cụ Dumbledore như thể ông không thể nào tin được điều mà ông vừa nghe. Ông vẫn tròn mắt nhìn cụ Dumbledore, bắt đầu lắp bắp:

“Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đấy ... hồi sinh à? Vô lý hết sức! Thôi đi mà. Cụ Dumbledore ...”

“Bà McGonagall và ông Snape chắc là đã nói với ông, chúng tôi đã nghe Barty Crouch thú tội. Do ảnh hưởng của Chân được, hắn đã kể cho chúng tôi nghe hắn đã được đem lậu ra khỏi nhà ngục Azkaban như thế nào; và Voldemort nhờ Bertha Jorkins mà biết được hắn còn sống, đã đến giải thoát hắn khỏi sự quản thúc của cha hắn và sử dụng hắn để bắt cóc Harry như thế nào. Tôi nói cho ông biết kế hoạch đó đã thành công. Crouch đã giúp đỡ Voldemort hồi sinh.”

Harry kinh ngạc nhận thấy một nụ cười nhẹ nở trên gương mặt của ông Fudge. Ông ta nói:

“Cụ Dumbledore à, cụ không thể thiết tha tin câu chuyện đó như vậy được. Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đấy trở về ư? Thôi mà, thôi đi, Crouch có thể tự cho là hắn đã hành động theo lệnh của Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đấy ... nhưng mà tin vào những lời của một thằng điên như thế, thì cụ Dumbledore à...”

Cụ Dumbledore nói giọng đều đều chắc chắn:

“Khi Harry chạm vào cái Cúp Tam Pháp thuật hồi hôm, nó đã bị chuyển thẳng tới chỗ Voldemort. Nó đã chứng kiến sự hồi sinh của Chúa tể Voldemort. Tôi sẽ giải thích tất cả chuyện đó cho ông nếu ông quá bước qua văn phòng của tôi.”

Cụ Dumbledore liếc nhìn ra sau, nhận thấy Harry đã thức giấc, nhưng cụ lắc đầu và nói:

“Tôi e rằng tôi không thể cho phép ông chất vấn Harry vào tối nay được.”

Nụ cười tò mò của ông Fudge ngập ngừng. Ông cũng liếc nhìn Harry rồi quay lại nói với cụ Dumbledore:

“Cụ... quyết tin vào những lời của Harry về vụ này sao, cụ Dumbledore?”

Mọi người im lặng trong một lát, chỉ có tiếng gầm gừ của chú Sirius vang lên. Chú xù lông sừng cổ lên, nhe răng hăm hè với ông Fudge.

Mắt của cụ Dumbledore giờ đây sáng quắc lên:

“Đương nhiên là tôi tin Harry. Tôi đã nghe lời thú tội của Crouch, và tôi đã nghe Harry kể lại chuyện gì đã xảy ra sau khi nó chạm vào cái Cúp Tam Pháp thuật; hai câu chuyện này ráp lại có ý nghĩa, chúng giải thích mọi chuyện đã xảy ra kể từ khi Bertha Jorkins biến mất hồi mùa hè vừa rồi.”

Ông Fudge vẫn còn giữ nụ cười kỳ lạ trên gương mặt. Một lần nữa ông liếc Harry một cái trước khi trả lời: “Cụ đã quyết tin rằng chúa tể Voldemort đã trở lại, mà chỉ căn cứ vào lời của một gã sát nhân điên loạn, một thằng bé bị... Chà...”

Ông Fudge lại nhìn Harry một cái nữa, và Harry bỗng nhiên hiểu. Nó lặng lẽ nói:

“Ông đã đọc bài báo của bà Rita Skeeter, phải không ông Fudge?”

Ron, Hermione, bà Weasley và anh Bill đều giật mình. Không ai trong số họ đã nhận ra rằng Harry đã thức giấc.

Ông Fudge hơi đỏ mặt, nhưng trên mặt vẫn còn nguyên vẻ bướng bỉnh thách thức. Ông nhìn cụ Dumbledore, nói:

“Và nếu tôi đọc rồi thì sao? Nếu tôi đã phát hiện ra rằng lâu nay cụ vẫn giữ kín một số sự thật nào đó về thằng bé thì sao? Một đứa nói Xà ngữ, đúng không? Và đã bày trò hề khắp nơi...”

Cụ Dumbledore lạnh nhạt nói:

“Tôi hiểu là ông đang nói đến những cơn đau mà Harry đã trải qua với vết thẹo của nó?”

Ông Fudge nói nhanh:

“Vây là ông nhìn nhận rằng nó có những cơn đau đó hả? Nhức đầu à? Ác mộng hả? Có thể... ảo giác chăng?”

Cụ Dumbledore bước một bước tiến tới ông Fudge, và một lần nữa, ở cụ dường như phát tỏa ra cái sức mạnh mà Harry đã từng thấy ngay sau khi cụ đánh bất tỉnh gã Crouch con. Cụ nói:

“Nghe tôi nói đây ông Fudge. Harry tỉnh táo như ông, như tôi. Vết thẹo trên trán nó không ảnh hưởng đến bộ não của nó. Tôi tin là vết thẹo đó khiến nó đau đớn khi Chúa tể Voldemort đến gần nó, hay khi nó cảm nhận một vụ sát nhân đặc biệt nào đó.”

Ông Fudge lùi lại nửa bước để né cụ Dumbledore, nhưng ông vẫn không kém bướng bỉnh:

“Hãy tha lỗi cho tôi, cụ Dumbledore à, nhưng tôi chưa từng nghe nói đến một vết thẹo do bị nguyên rửa mà lại biến được thành một tiếng chuông báo động bao giờ...”

Harry hét lên:

“Thiệt mà, con đã nhìn thấy Chúa tể Voldemort hồi sinh!”

Nó lại cố gắng ra khỏi giường, nhưng bà Weasley ấn nó nằm xuống, nó la lên:

“Con đã nhìn thấy bọn Tử thần Thực tử! Con có thể kể tên họ ra! Ông Lucius Malfoy ...”

Thầy Snape có một cử động như giật mình, nhưng khi Harry nhìn thầy, mắt của thầy Snape lại hướng trở về ông Fudge. Ông Fudge tỏ ra bị sử nhục, ông nói:

“Trường hợp ông Malfoy đã được làm rõ! Đó là một dòng họ lâu đời... có nhiều đóng góp tài trợ cho chính nghĩa cao cả...”

Harry tiếp tục nói:

“Macnair!”

“Cũng đã được làm rõ! Hiện giờ đang làm việc cho Bộ Pháp Thuật!”

“Avey – Nott – Crabbe – Goyle.”

Ông Fudge giận dữ nói:

“Cháu chỉ lặp lại những cái tên của những người đã ly khai bọn Tử thần Thực tử cách đây mười lăm năm rồi! Cháu có thể tìm thấy những cái tên đó trong những báo cáo cũ ở các phiên tòa! Cụ Dumbledore ơi, hãy làm ơn làm phước... Cuối năm ngoái, đứa nhỏ này cũng đã nghĩ ra toàn những câu chuyện kỳ dị... những câu chuyện của nó đang trở nên hoang đường hơn, vậy mà cụ vẫn nghe lọt tai... Đứa nhỏ này có thể nói Xà ngữ, cụ Dumbledore à, mà cụ vẫn nghĩ là nó đáng tin hay sao?”

Giáo sư McGonagall la lên:

“Ông khùng rồi! Đầu tiên là Cerdic Diggory, rồi tới ông Crouch! Những cái chết đó không thể chỉ đơn giản là việc làm ngẫu nhiên của một thằng điên được!”

Ông Fudge cũng hét lại:

“Tôi không thấy có bằng chứng nào chống lại chuyện đó cả!”

Bây giờ thì cơn giận của ông cũng bằng với cơn giận của bà McGonagall, gương mặt của ông tím lịm:

“Tôi có cảm giác như là tất cả các người đều quyết tâm khơi dậy một cơn hoảng loạn sẽ làm xáo trộn hết mọi thứ mà chúng tôi đã thiết lập mười ba năm nay!”

Harry không thể nào tin vào điều nó đang nghe nữa. Nó vẫn luôn nghĩ về ông Fudge như một con người tử tế, hơi khoa trương, hơi ồn ào, nhưng bản chất tốt. Nhưng giờ đây đứng trước mặt nó là một phát sư lùn đang cơn giận dữ, khẳng khái không chịu chấp nhận cái viễn cảnh rằng cái thế giới trật tự và thoải mái của ông ta sắp sụp đổ... không chịu tin rằng Chúa tể Voldemort có thể trở dậy.

Cụ Dumbledore lặp lại:

“Voldemort đã trở lại, ông Fudge à, nếu ông thẳng thắn chấp nhận sự thật này, và tiến hành những biện pháp cần thiết, chúng ta sẽ vẫn còn có thể cứu vãn được tình thế. Bước đầu tiên và quan trọng nhất là đuổi bọn Giám ngục ra khỏi nhà tù Azkaban ...”

Ông Fudge lại hét lên:

“Vô lý. Đuổi bọn Giám ngục à? Tôi chỉ cần đưa ra đề nghị đó thôi là sẽ bị đá văng khỏi văn phòng ngay! Một nửa trong số chúng tôi chỉ cảm thấy an toàn trên giường ngủ mỗi tối bởi vì chúng tôi biết bọn giám ngục đang đứng canh nhà tù Azkaban!”

Cụ Dumbledore nói:

“Còn tất cả những người còn lại như chúng tôi thì không thể ngủ yên trên giường, ông Fudge à, khi biết là ông đã giao bọn thuộc hạ đắc lực nhất của Chúa tể Voldemort ột lũ quái vật sẵn sàng hòa theo hấn ngay khi hấn kêu gọi chúng. Chúng sẽ không giữ lòng trung thành với ông đâu, ông Fudge à! Chúa tể Voldemort có thể hứa hẹn với chúng nhiều cơ hội về quyền lực hơn và lạc thú hơn so với điều ông có thể cho chúng! Nếu bọn Giám ngục về phe Chúa tể Voldemort, và những thuộc hạ cũ quay trở về với hấn, ông sẽ khó lòng ngăn chặn hấn giành lại loại quyền lực mà hấn đã có được cách đây mười ba năm!”

Ông Fudge há họng ra rồi ngậm miệng lại như thể không còn lời nào diễn tả được cơn giận của ông. Cụ Dumbledore tiếp tục nhấn mạnh:

“Bước thứ hai ông phải làm... làm ngay tức thì, là phái sứ giả đến gặp những người khổng lồ.”

Ông Fudge hét lên the thé, dường như mới hoàn hồn:

“Phái sứ giả tới gặp bọn người khổng lồ ư? Cái trò điên khùng gì đây?”

Cụ Dumbledore nói:

“Hãy giơ ra cho họ một bàn tay hữu nghị, ngay bây giờ, trước khi quá trễ. Nếu không, Chúa tể Voldemort sẽ thuyết phục được họ rằng hấn là pháp sư duy nhất có thể đem lại cho họ quyền lợi và tự do, như hấn đã làm trước đây!”

Ông Fudge há hốc miệng ra, lúc lắc cái đầu và lùi tránh xa cụ Dumbledore:

“Cụ... cụ không thể nào làm căng thẳng như vậy! Nếu cộng đồng pháp thuật nghe phong thanh rằng tôi đã tiếp cận bọn người khổng lồ... thì chắc là tôi mất chức luôn... Cụ Dumbledore ơi, dân chúng ghét họ lắm...”

Giờ đây giọng cụ Dumbledore đã cất cao lên, văng vẳng quanh quẩn lực quanh cụ trở nên rõ rệt, mắt cụ lại quắc sáng một lần nữa:

“Ông đui rồi, ông Fudge à, lòng tham quyền cố vị đã khiến ông đui mù. Lâu nay ông luôn luôn quá coi trọng cái mà ông gọi là huyết thống thuần chủng! Ông đã không nhận ra rằng lý lịch của người ta không thành vấn đề, mà chính là nỗ lực phấn đấu của con người mới là quan trọng! Bọn Giám ngục vừa mới hủy diệt thành viên còn lại cuối cùng của một gia đình thuần chủng và cổ xưa như bất cứ gia đình thuần chủng nào khác... Và hãy nghĩ xem gã Crouch con đã chọn ình một cuộc đời như thế nào! Bây giờ tôi nói với ông rằng... Hãy thực hiện ngay những biện pháp mà tôi đề nghị, và ông sẽ được nhớ đến như một trong những bộ trưởng Pháp thuật dũng cảm nhất và vĩ đại nhất mà chúng tôi được biết đến, cho dù ông còn giữ được chức đó hay không. Còn nếu ông không chịu hành động... thì lịch sử sẽ ghi nhận ông như kẻ đã nhảy lên lè né tránh và để cho Chúa tể Voldemort có được cơ hội thứ hai để hủy diệt thế giới mà chúng ta đã cố gắng xây dựng lại.”

Ông Fudge vẫn lù lù lại, thì thào:

“Loạn trí... điên rồ...”

Và mọi người lại yên lặng. Bà Pomfrey đứng lặng người phía chân giường của Harry, hai bàn tay bịt miệng. Bà Weasley vẫn còn đứng chồm trên người Harry, tay bà đặt trên vai của nó để giữ không cho nó nhồm đậy. Bill, Ron và Hermione đều trở mắt nhìn ông Fudge.

Cụ Dumbledore nói:

“Nếu ông vẫn cứ quyết tâm tiếp tục nhắm mắt ngơ tai như vậy, ông Fudge à, thì chúng ta đành rẽ mỗi người mỗi ngã. Ông cứ hành động theo cách nào ông thấy thích hợp. Và tôi... tôi sẽ hành động theo cách của tôi.”

Giọng của cụ Dumbledore không hàm chứa ẩn ý đe dọa gì, nó chỉ vang lên như một lời tuyên bố, nhưng ông Fudge đổ quạu trong tư thế sẵn sàng muốn đánh nhau, như thể cụ Dumbledore đang cầm đầu phép sấm vào ông không bằng. Ông vung vẩy mấy ngón tay ra phía trước đe dọa:

“Nè, nè, cụ Dumbledore ... cụ coi chừng. Hồi nào giờ tôi luôn luôn để cụ tự tung tự tác. Tôi đã rất kính trọng cụ. Lẽ ra tôi có thể không đồng ý nhiều quyết định của cụ, nhưng tôi vẫn làm thinh. Không có mấy người chịu để cho cụ sử dụng người Sói hay lưu dụng lão Hagrid, hay tự quyết định nội dung dạy học trò mà không cần tham khảo ý kiến của Bộ Pháp Thuật đâu. Nhưng nếu cụ có ý chống lại tôi...”

Cụ Dumbledore nói:

“Kẻ duy nhất mà tôi có ý định chống lại là Chúa tể Voldemort. Nếu ông cũng chống lại hắn thì ông Fudge à, chúng ta vẫn còn cùng chung một phe.”

Dường như ông Fudge không thể nghĩ ra được câu trả lời, ông chồm tới ngã lui trên đôi chân nhỏ của mình trong một lát, hai tay xoay xoay cái nón hình trái dưa. Cuối cùng ông nói với giọng cầu khẩn:

“Hắn không thể trở lại đâu cụ Dumbledore, đơn giản là hắn không thể...”

Thầy Snape sải bước tới trước, đi ngang qua cụ Dumbledore, vừa đi vừa xắn tay áo trái lên. Thầy giơ cánh tay ra và chỉ cho ông Fudge xem, khiến ông ta co rúm lại. Thầy Snape nói, giọng cay nghiệt:

“Đó. Đó là Dấu hiệu Hắc ám. Nó không còn rõ như cách đây một giờ nữa, lúc đó nó bầm đen lên, nhưng ông vẫn còn có thể nhìn thấy nó, mọi Tử thần Thực tử đều mang dấu hiệu do Chúa tể Hắc ám ấn vào. Đó là một cách để phân biệt người này với người kia, và cũng là cách thức Chúa tể Voldemort triệu tập chúng tôi. Khi hắn chạm vào dấu hiệu của bất cứ Tử thần Thực tử nào, chúng tôi phải độn thổ, hoặc thăng thiên, đến ngay bên cạnh hắn. Suốt cả năm nay dấu hiệu này càng lúc càng rõ hơn. Dấu hiệu của ông Karkaroff cũng vậy. Ông có biết tại sao tối nay Karkaroff chạy trốn không? Cả hai chúng tôi đều cảm thấy Dấu hiệu Hắc ám rất bóng, cả hai chúng tôi đều biết hắn đã trở lại. Ông Karkaroff sợ Chúa tể Hắc ám trả thù. Ông ta đã phản bội quá nhiều đồng bọn Tử thần Thực tử nên ông ta không chắc là sẽ được bọn chúng chào đón trở lại.”

Ông Fudge cũng lùi lại tránh thầy Snape. Ông lắc đầu lia lịa. Đường như ông không thể tin một lời nào mà thầy Snape vừa nói, ông ngó trừng trừng cái dấu hiệu xấu xí trên cánh tay thầy Snape với vẻ ghê tởm rõ rệt, rồi ngược nhìn cụ Dumbledore, thì thào:

“Tôi không biết cụ và thầy trò trường cụ đang chơi trò gì, cụ Dumbledore à, nhưng tôi thấy nhiều đây là đủ rồi. Tôi không còn lời nào để nói thêm nữa. Tôi sẽ liên lạc với cụ vào ngày mai, cụ Dumbledore à, để thảo luận về việc điều hành ngôi trường này. Tôi phải trở về Bộ Pháp Thuật đây.”

Ông đã đi gần tới cửa rồi thì dừng bước. Ông quay lại sải bước băng qua phòng bệnh, dừng lại bên giường của Harry. Ông lấy trong túi áo của ông ra một bao vàng bụi thảy lên cái bàn bên cạnh giường Harry và nói ngắn gọn:

“Tiền thưởng của trò đây. Một ngàn đồng Galeon. Lẽ ra phải có một buổi lễ trao giải thưởng, nhưng trong hoàn cảnh này...”

Ông chụp cái nón trái dừa lên đầu mình và đi ra khỏi phòng, đóng sập cánh cửa lại sau lưng. Khi ông đã đi khuất rồi, cụ Dumbledore quay lại nhìn nhóm người đang đứng quanh giường Harry. Cụ nói:

“Có một việc phải làm. Bà Molly à... liệu tôi có suy nghĩ đúng không nếu tôi quyết trông cậy vào bà và ông Arthur?”

Bà Weasley nhột nhật đến trắng bệch cả môi, nhưng tỏ vẻ cương quyết, bà nói:

“Dĩ nhiên là cụ đúng. Chúng tôi biết ông Fudge quá mà. Anh Arthur sợ dĩ còn chịu ở lại ở Bộ Pháp Thuật mấy năm nay chẳng qua vì anh quan tâm đến dân Muggle thôi. Ông Fudge cứ cho là anh ấy thiếu lòng tự hào pháp sư đúng đắn.”

Cụ Dumbledore nói:

“Vậy thì chúng ta cần nhấn tin ngay cho ông Arthur. Tất cả những ai mà chúng ta có thể thuyết phục họ nhận thức được sự thật phải được thông báo ngay tức khắc, và ông Arthur ở vị trí thuận lợi để tiếp xúc với những người ở Bộ Pháp Thuật, những người không đến nỗi thiên cận như ông Fudge.”

Anh Bill đứng dậy, nói:

“Con sẽ đi gặp ba. Con đi ngay bây giờ đây.”

Cụ Dumbledore nói:

“Hay lắm! Con hãy kể cho ba con biết chuyện gì đã xảy ra. Nói với ba con là thầy sẽ sớm liên hệ trực tiếp với ba con. Tuy nhiên ông ấy cũng cần phải kín đáo. Nếu ông Fudge tưởng là chúng ta đang can thiệp vào Bộ Pháp Thuật ...”

Anh Bill nói:

“Thầy cứ giao việc đó cho con.”

Anh Bill vỗ lên vai Harry, hôn lên má bà Weasley, mặc áo khoác vào, và sải bước nhanh ra khỏi phòng.

Cụ Dumbledore quay lại nói với giáo sư McGonagall:

“Bà Minerva, tôi muốn gặp ông Hagrid trong văn phòng của tôi, càng sớm càng tốt. Và tôi cũng muốn mời – nếu bà ấy vui lòng đến – mời cả bà Maxime nữa.”

Giáo sư McGonagall gật đầu và đi ra, không nói thêm một lời nào.

Cụ Dumbledore nói với bà Pomfrey:

“Bà Poppy, bà vui lòng đi xuống văn phòng của giáo sư Moody, tôi nghĩ ở đó bà sẽ tìm thấy một con gia tinh tên là Winky đang ở trong trạng thái hơi bị trầm uất. Bà hãy làm cái gì bà có thể làm cho chị ta, rồi đem chị ta xuống nhà bếp. Tôi tin là Dobby sẽ chăm sóc chị ta tốt hơn chúng ta.”

Bà Pomfrey tỏ ra sững sốt, nhưng bà nói:

“Được... được thôi.”

Rồi bà Pomfrey rời khỏi phòng.

Cụ Dumbledore kiểm tra coi cửa nẻo đã đóng chặt lại cả chưa, và chờ cho tiếng bước chân của bà Pomfrey đã xa dần, rồi cụ mới nói tiếp:

“Còn bây giờ là lúc để cho hai người trong đám chúng ta nhận ra nhau. Anh Sirius ... xin anh vui lòng trở lại hình dạng bình thường.”

Con chó đen khổng lồ ngược nhìn cụ Dumbledore, rồi trong nháy mắt, rùng mình biến thành một người đàn ông.

Bà Weasley thét lên và nhảy lùi lại khỏi giường. Bà chỉ vào chú Sirius, thét lên the thé:

“Sirius Black!”

Ron kêu lên:

“Má, đừng la! KHÔNG sao đâu.”

Thầy Snape không hét lên cũng không nhảy lùi lại, nhưng ngó mặt thầy là đủ thấy một cơn giận đang pha trộn nổi kinh hoàng. Thầy Snape nhìn trừng trừng chú Sirius, gầm gừ:

“Hắn! Hắn làm gì ở đây chứ?”

Chú Sirius cũng biểu lộ một vẻ không ưa tương tự đối với thầy Snape. Cụ Dumbledore nhìn cả hai người, nói:

“Anh Sirius đến đây là do tôi mời, cũng như anh vậy, anh Snape à. Tôi tin tưởng cả hai anh. Đã đến lúc các anh dẹp qua một bên những khác biệt trước đây để mà tin cậy lẫn nhau.”

Harry nghĩ cụ Dumbledore đang đòi hỏi một điều gần như phép màu. Chú Sirius và thầy Snape nhìn nhau thiếu điều ăn tươi nuốt sống nhau.

Cụ Dumbledore nói tiếp với một giọng nói tỏ ra thiếu nhẫn nại:

“Tôi sẽ giải quyết, trong một thời gian ngắn, tạm gác đi hận thù công khai. Hai anh hãy bắt tay nhau. Bây giờ hai anh đang cùng một phe. Thời gian thì ít, và nếu như vài người trong chúng ta, những người biết sự thật, lại không chịu đoàn kết với nhau, thì chúng ta chẳng có hy vọng gì cả.”

Chú Sirius và thầy Snape tiến về phía nhau một cách chậm rãi – vẫn trừng mắt nhìn nhau như thể người này chẳng cầu mong gì hơn là quỷ vật người kia đi – và họ bắt tay nhau. Rồi họ buông tay nhau ra thiệt nhanh.

Cụ Dumbledore một lần nữa lại bước tới đứng giữa hai người:

“Vậy là có thể tiếp tục hợp tác với nhau. Bây giờ tôi có công tác giao cho cả hai người đây: thái độ của ông Fudge, mặc dù không phải bất ngờ, cũng đã làm thay đổi mọi thứ. Sirius, tôi cần anh lên đường ngay tức thì. Anh phải đi báo động cho các phù thủy Remus Lupin, Arbella Figg, Mundungus Fletcher... Đám người cũ ấy. Hãy ẩn tích ở chỗ ông Lupin một thời gian. Tôi sẽ liên hệ với anh ở chỗ đó.”

Harry nói:

“Nhưng...”

Nó muốn chú Sirius ở lại. Nó không muốn lại phải chia tay với chú Sirius gấp gáp như vậy. Chú Sirius quay về phía Harry vỗ vỗ:

“Con sẽ sớm gặp lại chú mà, chú hứa với con. Nhưng con cũng hiểu mà, chú phải làm những gì chú có thể làm, đúng không?”

Harry nói:

“Dạ... con hiểu... dĩ nhiên con hiểu.”

Chú Sirius nắm chặt tay nó trong một lát ngắn ngủi, gật đầu với cụ Dumbledore, biến hình lại thành ra con chó đen khổng lồ, chạy băng qua căn phòng, tới cửa, tự dùng chân vượt trước mà mở nắm đấm cửa. Rồi biến mất.

Cụ Dumbledore quay lại thầy Snape:

“Anh Severus, anh biết công việc mà tôi phải giao anh. Nếu anh đã sẵn sàng... nếu anh đã chuẩn bị...”

Thầy Snape nói:

“Tôi đã chuẩn bị sẵn sàng.”

Trông thầy hơi nhợt nhạt hơn bình thường, nhưng đôi mắt đen lạnh lùng của thầy lấp lánh một cách kỳ lạ.

Cụ Dumbledore nói:

“Vậy thì chúc anh may mắn.”

Cụ Dumbledore nhìn theo với một thoáng e ngại trên nét mặt, khi thầy Snape bước đi nhanh không nói một lời.

Nhiều phút trôi qua lặng lẽ trước khi cụ Dumbledore lại nói tiếp:

“Tôi phải đi xuống lầu. Tôi phải gặp gia đình Diggory. Harry à, nhớ uống hết thuốc của con. Tôi sẽ gặp lại mọi người sau.”

Khi cụ Dumbledore đi khuất rồi, Harry ngã vật xuống cái gối. Hermione, Ron và bà Weasley vẫn đang nhìn nó. Bây giờ họ mới lên tiếng sau khi im lặng từ nãy đến giờ.

Bà Weasley rút cuộc nói:

“Harry à, con phải uống cho hết thuốc của con đi.”

Khi bà đưa tay lấy cái chai thuốc và cái ly, tay bà đụng vô cái bao vàng đặt trên cái bàn cạnh giường ngủ của Harry. Bà Weasley nói:

“Con sẽ ngủ một giấc dài say sưa. Con hãy cố nghĩ đến chuyện khác một lát... thử nghĩ xem con sẽ mua gì với số tiền thưởng của con chẳng hạn...”

Harry nói, giọng không một chút biểu cảm:

“Con không cần số vàng đó. Bác giữ giùm con. Hay ai đó lấy đi giùm cũng được. Lẽ ra con đã không thắng được. Lẽ ra phần thưởng đó phải thuộc về anh Cerdic.”

Cái điều mà nó cứ phải đấu tranh nhiều lần kể từ khi nó rời khỏi mê lộ cho đến giờ đang có cơ đánh bại nó. Nó có thể cảm thấy một cơn đau nhức nhối rất bỏng ở khóe mắt. Nó chớp mắt, nhìn lên trần nhà.

Bà Weasley thì thầm:

“Đâu phải lỗi của con đâu Harry!”

Harry nói:

“Chính con biểu anh cùng cầm chiếc Cúp với con.”

Bây giờ cảm giác rất bỏng lan tới cổ họng nó. Nó những mong cho Ron nhìn đi chỗ khác.

Bà Weasley đặt cái chai thuốc xuống cái kệ bên giường ngủ, cúi xuống, vòng tay ôm Harry. Nó không nhớ là trong đời nó từng được ai ôm ấp như được mẹ ôm ấp như vậy bao giờ chưa. Toàn bộ sức nặng của mọi thứ mà nó đã nhìn thấy đêm đó dường như đổ ụp xuống nó khi bà Weasley ôm nó vào lòng. Gương mặt của mẹ nó, giọng nói của cha nó, hình ảnh của Cerdic nằm chết trên mặt đất, tất cả bắt đầu quay tít trong đầu nó đến khi nó không thể nào chịu đựng được nữa, cho đến khi mặt nó co rúm lại để cổ nén một tiếng rú đau thương đòi bật ra khỏi người nó.

Có tiếng đóng mở cửa ồn ào, bà Weasley bèn buông Harry ra. Hermione đang đứng cạnh cửa sổ. Cô bé đang nắm chặt trong tay một cái gì đó. Cô bé nói nhỏ:

“Xin lỗi.”

Bà Weasley đưa mu bàn tay chùi nước mắt, nói nhanh:

“Uống thuốc đi Harry.”

Harry uống một hơi hết cạn thuốc. Hiệu quả của chất thuốc ngủ không chiêm bao xảy ra tức thì. Cơn buồn ngủ nặng nề không thể kháng cự lại phủ chụp xuống mắt Harry. Nó vùi đầu vào gối và không nghĩ ngợi gì nữa.

37. Chương 36

Chương 36 - NGÃ BA ĐƯỜNG

Cụ Dumbledore đứng lên. Cụ nhìn đắm đắm xuống Barty Crouch một hồi, trên mặt lộ vẻ ghê tởm. Rồi cụ giơ cao cây đũa phép một lần nữa và từ đầu đũa phép bay ra những sợi dây thừng, tự động trói quanh người Barty Crouch lại, và siết chặt hẳn. Cụ quay lại giáo sư McGonagall.

“Minerva, phiền bà ở đây canh giữ hắn để tôi đưa Harry lên lầu được không?”

Giáo sư McGonagall đáp:

“Tất nhiên là được rồi.”

Trông bà có vẻ muốn ói, như là vừa trông thấy ai đó bị bệnh vậy. Tuy nhiên, khi rút cây đũa phép ra và chìa vào Barty Crouch thì bà không run tay chút nào hết.

“Severus” – cụ Dumbledore quay sang thầy Snape – “anh làm ơn gọi bà Pomfrey xuống đây; chúng ta cần đưa anh Alastor Moody vô bệnh xá. Rồi anh ra sân, tìm ông Cornelius Fudge, và đưa ông ta tới đây. Chắc chắn là ông ta muốn tự mình xét hỏi tên Crouch này. Và nói với ông là tôi sẽ ở trong bệnh xá chừng nửa tiếng đồng hồ nếu như ông cần gặp tôi.”

Thầy Snape im lặng gật đầu và lẹ làng đi ra.

Cụ Dumbledore dịu dàng hỏi:

“Harry, con sao rồi?”

Harry ngồi dậy và lại thấy choáng váng; nó đã quên mất cái chân bị thương của mình trong suốt thời gian lắng nghe Crouch nói, và bây giờ cái chân lại phát đau quá xá cỡ. Nó cũng nhận ra là nó đang run lẩy bẩy. Cụ Dumbledore đỡ lấy cánh tay nó và dìu nó đi ra hành lang tối om.

“Thầy muốn đưa con lên văn phòng thầy trước, Harry à!”

Cụ nói nhỏ khi cả hai vừa quẹo qua một hành lang khác.

“Chú Sirius của con đang đợi ở đó.”

Harry gật đầu. Nó cảm thấy người nó như lâng lâng và tê dại đi, nhưng nó chẳng hề lo lắng mà thậm chí còn thấy mừng nữa. Nó không muốn phải nghĩ tới bất cứ thứ gì đã xảy ra từ khi nó rời vô Cúp Tam Pháp thuật. Nó không muốn suy nghĩ gì về những chuyện đã qua, hãy còn sống động và rõ ràng như những tấm hình chụp, không ngừng lóe lên trong đầu nó. Thầy Moody Mắt-Điên, nằm trong rương. Đuôi Trùn, nằm vật ra trên mặt đất, ôm cánh tay cụt. Voldemort, hiện ra từ cái vạc, trong làn hơi nước. Cerdic ... chết... Cerdic nhờ đưa xác của anh về cho ba mẹ...

“Thưa thầy.” Harry lúng túng.”Ông bà Diggory đang ở đâu ạ?”

“Họ đang ở bên giáo sư Sprout.”

Cụ Dumbledore nói. Giọng của cụ, hết sức bình thản trong suốt thời gian thăm vấn Barty Crouch, giờ đây thoảng một chút nghẹn ngào.

“Bà ấy là giáo viên chủ nhiệm Nhà của Cerdic, và bà ấy biết trò ấy rõ nhất.”

Họ đã đi tới cái máng xối bằng đá. Cụ Dumbledore đọc mật khẩu, cái máng tránh sang bên, và cụ cùng Harry bước lên cái cầu thang xoắn ốc để tới cánh cửa bằng gỗ sồi. Cụ Dumbledore đẩy cửa vô. Chú Sirius đang đứng đó. Mặt của chú trắng bệch và hốc hác như hồi chú mới vừa vượt ngục Azkaban. Chú bước nhanh tới bên Harry.

“Harry, con không sao hả? Chú nghe nói... chú nghe như là... đã xảy ra chuyện gì vậy, Harry?”

Hai bàn tay run lên khi đỡ Harry ngồi xuống cái ghế trước bàn giấy. Chú giục hỏi:

“Đã xảy ra chuyện gì vậy?”

Cụ Dumbledore bắt đầu kể cho chú Sirius nghe tất cả những gì mà Barty Crouch đã nói. Harry chỉ nghe lơ mơ. Nó mệt quá, từng đốt xương trong người nó đang đau nhức, nó chỉ muốn ngồi đây, đừng ai hỏi han gì hết, hàng tiếng đồng hồ, cho tới khi nó ngủ thiếp đi, và không phải nghe ngóng hay lo lắng gì nữa.

Có một tiếng vỗ cánh nhẹ. Con phượng hoàng Fawkes rời khỏi cành cây của mình, bay ngang qua phòng đến đậu trên đầu gối Harry.

“Chào Fawkes!”

Harry nói nhỏ. Nó vuốt ve bộ lông đẹp màu đỏ thắm óng ánh vàng của con phượng hoàng. Con Fawkes chớp mắt thanh thần ngược nhìn nó. Có cái gì đó thật dễ chịu tỏa ra từ con phượng hoàng ấm áp này.

Thầy Dumbledore ngừng nói. Thầy ngồi xuống sau bàn giấy, đối diện với Harry. Thầy nhìn nó, còn nó thì lại tránh ánh mắt của thầy. Thầy sắp hỏi han nó đây. Thầy sắp làm cho nó trở lại mọi thứ. Thầy Dumbledore nói:

“Harry, thầy cần biết chuyện gì đã xảy ra khi con cầm cái Khóa cổng ở trong mê lộ.”

“Chúng ta có thể để tới sáng được không, thưa thầy?”

Chú Sirius nói, giọng khàn khàn. Chú để tay lên vai Harry.

“Để cho nó được ngủ. Để nó được nghỉ ngơi.”

Lòng Harry tràn đầy biết ơn chú Sirius, nhưng cụ Dumbledore thì không để ý gì tới điều chú nói. Cụ nghiêng người về phía Harry. Hết sức miễn cưỡng, Harry ngẩng đầu lên và nhìn vào đôi mắt xanh của cụ.

Cụ Dumbledore dịu dàng nói:

“Nếu thầy nghĩ rằng thầy có thể giúp đỡ con, bằng cách đưa con vào một giấc ngủ tuyệt vời và cho phép con để tới ngày mai mới phải suy nghĩ về tất cả những gì đã xảy ra tối nay, thì thầy đã làm vậy. Nhưng thầy còn biết rằng, gây tê có thể làm giảm đau được một lúc, nhưng sau đó sẽ càng đau đớn hơn. Con đã từng tỏ ra can đảm hơn cả sự mong đợi của thầy. Thầy yêu cầu con một lần nữa chứng tỏ sự can đảm của mình. Thầy yêu cầu con kể lại ọi người nghe chuyện gì đã xảy ra.”

Con chim phượng hoàng hót lên một khúc nhạc ngân nga, du dương. Khúc nhạc ngân lên trong không trung, và Harry cảm thấy như có một giọt nước gì nóng nóng trôi từ cổ xuống bao tử, làm người nó nóng lên, làm nó thấy khỏe khoắn lên.

Nó hít mạnh vào và bắt đầu kể lại. Khi nó nói, tất cả những gì mà nó đã thấy trong đêm dường như hiện lên trước mắt nó, nó đã thấy Voldemort hồi sinh từ mặt nước thuốc phát sáng; nó đã thấy bọn Tử thần Thực tử độn thổ hiện lên giữa những nấm mồ xung quanh; nó đã thấy xác của Cerdic, nằm trên mặt đất bên cạnh cái Cúp.

Bàn tay của chú Sirius vẫn nắm chặt vai của Harry. Một vài lần, chú định nói gì đó, nhưng thầy Dumbledore đưa tay ngăn lại. Harry rất mừng khi thầy làm vậy, vì nó thấy bây giờ tiếp tục nói thì dễ hơn lúc mới bắt đầu. Nói ra được thật là nhẹ nhõm; nó cảm thấy hình như có chất độc nào đó trong người đang được rút ra. Nó càng quyết tâm phải nói tiếp, nó còn nghĩ rằng khi nói xong hẳn nó sẽ thấy dễ chịu hơn.

Thế nhưng, lúc Harry kể tới đoạn Đuôi Trùn đâm con dao găm vô cánh tay nó, thì chú Sirius bật ra một tiếng kêu giận dữ còn cụ Dumbledore đứng phắt lên khiến Harry giật mình. Cụ Dumbledore đi vòng quanh cái bàn và bảo nó duỗi tay ra. Harry chỉ cho hai người coi chỗ cái tay áo bị rách và vết thương bên dưới.

Harry nói với cụ Dumbledore:

“Hắn nói là xài máu của con sẽ làm hắn mạnh hơn máu của bất cứ người nào. Hắn nói là hắn cũng sẽ có được sự bảo vệ - mà má con đã để lại trong con. Và hắn nói đúng - hắn đã chạm được vô người con mà không hề hấn gì hết, hắn đã rờ mặt con.”

Harry cảm thấy như thoáng qua trong mắt thầy Dumbledore có cái gì đó giống như là vui mừng, hân hoan. Nhưng ngay sau đó, nó chắc là mình chỉ tưởng tượng mà thôi, bởi vì khi quay lại cái ghế phía sau bàn giấy, thì trông thầy lại già và mệt mỏi như hồi nào tới giờ. Thầy vừa nói, vừa ngồi xuống trở lại:

“Khá lắm, Voldemort đã vượt qua được trở ngại đặc biệt này. Harry, tiếp tục đi con.”

Harry tiếp tục; nó kể tỉ mỉ Voldemort trồi lên từ cái vạc ra sao, thuật lại tất cả những gì nó có thể nhớ được từ lời của Voldemort nói với bọn Tử thần Thực tử. Rồi nó kể Voldemort đã cưỡi trồi nó, trả lại nó cây đũa phép, và chuẩn bị đấu tay đôi như thế nào.

Nhưng khi kể tới đoạn có một tia sáng vàng đã nối cây đũa phép của nó và của Voldemort dính lại với nhau, thì cổ họng của nó nghẹn lại. Nó ráng kể tiếp, nhưng trong đầu nó tràn ngập những bóng ma trồi ra từ đầu đũa phép của Voldemort. Nó như thấy Cerdic hiện ra, rồi một ông già, Bertha Jorkins ... ba nó... má nó...

“Hai cây đũa phép dính lại với nhau?” Chú Sirius hỏi, phá tan sự im lặng. Chú nhìn Harry rồi lại nhìn cụ Dumbledore. “Tại sao vậy?”

Harry ngó lên cụ Dumbledore, trông cụ có vẻ thích thú.

Cụ lẩm bẩm:

“*Priori Incantatem*” (Có nghĩa là: “Những câu thần chú từ trước tới nay!”)

Cụ đắm đắm nhìn vào mắt Harry, cứ như là giữa cụ và nó có một sợi dây đồng cảm vô hình nào đó.

Chú Sirius kêu lên thẳng thốt:

“Hiệu quả Bùa chú Đảo ngược hả?”

“Chính xác.”

Cụ Dumbledore đáp.

“Hai cây đũa phép của Harry và Voldemort có cùng một nguồn gốc. Mỗi cây có một cái lông đuôi của cùng một con chim phượng hoàng.”

Cụ chỉ vào con chim màu lửa đang đậu yên lành trên đầu gối Harry, nói thêm:

“Mà thực ra, là chính con phượng hoàng này.”

Harry sững sờ hỏi:

“Cây đũa phép của con làm từ cái lông của con Fawkes?”

Cụ Dumbledore nói:

“Phải, ngay lúc con ra khỏi cửa hiệu của ông ấy bốn năm về trước, ông Ollivander đã viết thư báo cho thầy biết là con đã mua cây đũa phép thứ hai.”

Chú Sirius hỏi:

“Vậy chuyện gì sẽ xảy ra khi hai cây đũa phép anh em gặp nhau?”

Cụ Dumbledore nói:

“Chúng sẽ không chịu nghe theo lệnh để chống lại nhau. Nhưng, nếu chủ nhân của hai cây đũa phép buộc chúng đánh nhau... thì đôi khi cũng có hiệu lực. Một trong hai cây đũa phép sẽ bắt cây kia phun ra tất cả

những lời nguyên mà nó đã thực hiện – theo chiều ngược lại. Đầu tiên là lời nguyên mới nhất... rồi lần lượt đến những câu tiếp theo sau...”

Thầy nhìn Harry như dò hỏi, và Harry gật đầu.

“Và có nghĩa là”, thầy nói chậm rãi, mắt vẫn nhìn Harry, “một hình thức nào đó của Cerdic đã được tái hiện.”

Harry lại gật đầu.

Chú Sirius kêu lên:

“Diggory sống lại?”

Cụ Dumbledore nói chắc nịch:

“Không có câu thần chú nào có thể làm người chết sống lại, tất cả những việc đã xảy ra là một thứ tiếng vang dội ngược. Một cái bóng của Cerdic khi còn sống có lẽ đã thoát ra từ đầu đũa, thầy nói có đúng không Harry?”

Harry nói, giọng nó bỗng nhiên lại run rẩy:

“Ảnh nói chuyện với con... Anh Cerdic, dù là bóng ma hay cái gì đi nữa, ảnh đã nói chuyện được với con.”

Cụ Dumbledore nói:

“Đó là một hồi vọng của hình dạng và tính cách Cerdic không bị mất đi. Thầy đoán là có những hình dạng khác cũng xuất hiện... những nạn nhân trước đó của Voldemort ...”

Cổ họng khô đắng, Harry nói:

“Một ông già, bà Bertha Jorkins, và...”

Cụ Dumbledore ân cần hỏi:

“Ba má của con, phải không?”

Harry nói:

“Dạ, phải.”

Chú Sirius ôm chặt vai Harry đến nỗi nó cảm thấy đau. Cụ Dumbledore gật đầu:

“Những vụ sát nhân cuối cùng mà cây đũa phép đã thực hiện. Theo thứ tự đảo ngược. Dĩ nhiên sẽ còn nhiều oan hồn xuất hiện nữa, nếu con duy trì sự kết nối của hai cây đũa phép. Tốt lắm, Harry, những hồi vọng đó, những oan hồn đó... họ làm gì?”

Harry miêu tả cách thức những bóng ma đó hiện ra từ đầu đũa và gào thét quanh rìa cái vòm lưới vàng, Voldemort đã tỏ ra sợ hãi những bóng ma đó như thế nào, cách thức cái bóng ma của ba nó đã dạy bảo nó phải làm gì, và cái bóng ma của Cerdic thốt lên nguyện vọng cuối cùng.

Tới đây, Harry không thể nói tiếp được nữa. Nó quay lại nhìn chú Sirius và thấy chú vui mặt vào cả hai bàn tay.

Harry đột nhiên nhận ra là con phượng hoàng Fawkes đã rời khỏi đầu gối của nó. Con phượng hoàng đã chấp chới bay xuống sàn nhà. Nó đang tựa cái đầu xinh đẹp của nó lên vết thương của Harry, và những giọt nước mắt như hạt trai của con phượng hoàng rơi xuống vết thương do con nhện nhện khổng lồ gây ra trên chân Harry. Vết thương biến mất. Da dường như liền lại ngay tức khắc. Chân của Harry bỗng chốc lạnh lặn như thường.

Khi con phượng hoàng cất cánh bay lên không trung và đậu trên một chạc cây vàng gần cửa, cụ Dumbledore nói:

“Thầy nói lại một lần nữa: con đã chứng tỏ lòng can đảm hơn mọi thứ mà thầy đã trông mong ở con trong đêm nay, Harry à. Con đã chứng tỏ được sự dũng cảm tương tự như những người đã chiến đấu với Voldemort đến chết khi hấn đang ở trên đỉnh cao quyền lực của hắn. Con đã gánh nặng trách nhiệm của một pháp sư

trưởng thành trên vai và đã chứng tỏ con ngang vai bằng sức... và giờ đây con đã cho thầy quyền kỳ vọng nơi con. Con sẽ đi với thầy đến bệnh thất. Thầy không muốn cho con về phòng ngủ đêm nay. Một liều Miên Dược, một chút bình an... Sirius, anh có muốn ở lại với cháu không?”

Chú Sirius gật đầu và đứng dậy. Chú biến hình thành một con chó đen bự chẳng và đi cùng Harry với cụ Dumbledore ra khỏi văn phòng cụ, họ cùng nhau đi nhanh xuống cầu thang đến bệnh thất.

Khi cụ Dumbledore đẩy cánh cửa bệnh thất ra. Harry nhìn thấy bà Weasley, Bill, Ron và Hermione đang tụ tập quanh một bà Pomfrey hết sức bối rối. Có vẻ như mọi người đang đòi được biết Harry ở đâu và chuyện gì đang xảy ra cho nó. Harry bước vào với cụ Dumbledore và con chó đen, tất cả những người kia đều nhào tới vây quanh nó, bà Weasley thốt lên một tiếng thét ghen ngào:

“Cháu Harry! Ôi, cháu Harry!”

Bà Weasley hấp tấp chạy về phía Harry, nhưng cụ Dumbledore đã đứng chắn trước mặt Harry. Cụ giờ ra một bàn tay tỏ dấu can ngăn, nói:

“Bà Molly à, hãy nghe tôi nói một chút. Đêm nay Harry đã trải qua một thử thách khủng khiếp. Cháu vừa kể lại cho tôi nghe. Cái mà cháu nó cần bây giờ là một giấc ngủ, sự bình an và yên tĩnh.”

Cụ nhìn quanh Ron, Hermione và cả Bill nữa, nói thêm:

“Nếu như tất cả các con muốn ở lại với Harry, thì các con có thể ở lại. Nhưng thầy không muốn các con chất vấn Harry nhiều quá, hãy đợi cho đến khi nó sẵn sàng trả lời, mà thầy chắc không phải nội trong đêm nay đâu.”

Bà Weasley gật đầu. Bà đã tái nhợt không còn thần sắc nữa. Bà quay lại suyt Ron, Hermione và Bill, như thể tụi nó đang ồn ào, bà nói khẽ:

“Các con nghe chưa? Harry cần yên tĩnh!”

Bà Pomfrey trừng mắt nhìn con chó đen bự chẳng, giả thân của chú Sirius, bà hỏi:

“Thưa ông hiệu trưởng, cho phép tôi hỏi...”

Cụ Dumbledore nói một cách giản dị:

“Con chó này sẽ ở lại đây với Harry một lát. Tôi bảo đảm với bà, con chó này đã được huấn luyện hoàn toàn thuần thực. Harry à, thầy sẽ đợi khi con lên giường nghỉ.”

Harry cảm thấy biết ơn khôn tả đối với cụ Dumbledore là cụ đã yêu cầu những người khác đừng hỏi han gì nó. Không phải là nó không muốn những người khác ở đó, nhưng nghĩ tới chuyện phải giải thích lại tất cả mọi việc, làm sống lại mọi chuyện một lần nữa, là nó không thể chịu đựng nổi.

CỤ Dumbledore nói:

“Thầy sẽ quay lại thăm con ngay, Harry à, khi thầy gặp ông Fudge xong. Thầy muốn con ở lại đây cả ngày mai, cho đến khi thầy đã nói chuyện với cả trường.”

Cụ Dumbledore rời khỏi bệnh thất.

Khi bà Pomfrey dẫn Harry lên một cái giường gần đó, nó bắt gặp thầy Moody thiết đang nằm bất động trên một cái giường ở cuối văn phòng. Cái chân gỗ của thầy và con mắt phép được đặt nằm bên cạnh giường. Harry hỏi:

“Thầy có sao không cô?”

Bà Pomfrey đưa cho Harry bộ đồ ngủ và đỡ nó lên giường. Bà nói:

“Ông ấy sẽ sớm bình phục lại thôi.”

Harry cởi áo chùng ra, mặc đồ ngủ vào, và chui vô giường nằm. Ron, Hermione, Bill, bà Weasley, và con chó đen đều kéo đến bên tấm bình phong và tự kiếm chỗ ngồi xuống trên những cái ghế đặt cả hai bên giường của Harry. Ron và Hermione đều đang nhìn nó với vẻ gần như cẩn trọng, như thể sợ nó vậy. Nó bèn nói:

“Mình không sao hết. Chỉ mệt mà thôi.”

Mắt bà Weasley nhòa lệ khi bà kéo lại khăn trải giường một cách không cần thiết.

Bà Pomfrey, hồi nãy vừa lao ra khỏi phòng bệnh về căn phòng của bà, giờ đã trở lại với một cái chai nhỏ đựng một thứ thuốc màu tím, và bà cầm theo một cái ly. Bà nói:

“Con cần uống hết ly này, Harry à. Đây là thuốc ngủ không chiêm bao.”

Harry cầm cái ly và uống vài ngụm. Nó cảm thấy buồn ngủ ngay. Mọi thứ xung quanh nó dường như lung linh mơ hồ; những bóng đèn tròn trong bệnh thất dường như nhấp nháy với nó một cách thân tình qua lớp màn buồng quanh giường; thân thể nó dường như đang chìm càng lúc càng sâu hơn vào sự ấm áp của tấm nệm lông. Trước khi nó uống hết liều thuốc ngủ, trước khi nó kịp nói một lời nào, thì sự mệt mỏi kiệt sức đã đưa nó vào sâu trong giấc ngủ.

Khi Harry thức dậy, cảm thấy rất ấm áp, và còn rất buồn ngủ, cho nên nó không mở mắt ra, mà chỉ mong tiếp tục nhắm tịt mắt mà ngủ tiếp. Căn phòng bệnh được chiếu sáng mờ mờ; nó chắc vẫn còn là ban đêm, và nó có cảm tưởng là nó vừa chớp mắt không lâu lắm.

Rồi nó nghe tiếng người thì thầm chung quanh nó.

“Họ mà không chịu nín bốt thì họ làm Harry thức dậy cho coi.”

“Họ hò hét chuyện gì vậy? Chẳng lẽ còn chuyện gì xảy ra nữa sao chứ?”

Harry lơ đãng hé mắt ra. Ai đó đã gỡ cặp kính của nó ra. Nó chỉ nhìn thấy đường nét lơ mờ của bà Weasley và anh Bill bên cạnh. Bà Weasley đã đứng lên. Bà thì thào:

“Nghe như giọng ông Fudge. Giọng kia của bà McGonagall đúng không? Nhưng mà họ đang cãi nhau về chuyện gì vậy?”

Bây giờ Harry cũng đã có thể nghe thấy tiếng cãi vã. Người ta la hét và chạy về phía bệnh thất. Ông Cornelius Fudge la lớn:

“Thật đáng tiếc, bà Minerva à, nhưng cũng vậy thôi...”

Giáo sư McGonagall gào lên:

“Lẽ ra ông không bao giờ nên đưa cái thứ đó vô tòa lâu đài! Khi cụ Dumbledore biết được...”

Harry nghe cánh cửa bệnh thất bị mở tung ra. Những người đứng chung quanh giường Harry đều trừng mắt nhìn ra cửa, anh Bill kéo vội tấm màn quang giường Harry lại, và thừa lúc không ai chú ý đến nó, Harry ngồi dậy kiểm cặp mắt kiếng đeo vô.

Ông Fudge sải bước chân đi thẳng vô trong bệnh thất. Giáo sư McGonagall và thầy Snape đi theo ông sát gót.

Ông Fudge hỏi bà Weasley:

“Cụ Dumbledore đâu?”

Bà Weasley nổi giận:

“Cụ không có ở đây. Đây là bệnh thất, thưa ông bộ trưởng, chẳng lẽ ông không thấy là...”

Nhưng cửa lại mở ra, và cụ Dumbledore đi nhanh vô phòng bệnh.

Cụ nhìn hết ông Fudge đến bà McGonagall, đánh giọng hỏi:

“Chuyện gì đã xảy ra? Tại sao các người quấy rầy những người này ở đây? Bà Minerva, bà làm tôi ngạc nhiên đấy... tôi đã yêu cầu bà canh chừng Barty Crouch ...”

Giáo sư McGonagall rít lên the thé:

“Thưa cụ Dumbledore, chẳng cần phải canh gác hắn làm gì nữa. Ông bộ trưởng đây đã giải quyết xong rồi.”

Harry chưa bao giờ thấy giáo sư McGonagall mất bình tĩnh đến như vậy. Trên má của bà nổi lên những nốt đỏ giận dữ, và hai bàn tay của bà thì nắm chặt thành nắm đấm; và bà đang run lẩy bẩy vì tức giận.

Thầy Snape bằng giọng nhỏ nhẹ giải thích:

“Khi chúng tôi báo cho ông Fudge biết là chúng ta đã bắt được gã Tử thần Thực tử gây ra những vụ việc hồi tối này, ông ấy dường như cảm thấy an ninh cá nhân của ông có vấn đề. Ông khẳng khái triệu tập một Giám ngục Azkaban đến đi cùng ông tới tòa lâu đài. Ông đã đem tên giám ngục đến văn phòng nơi Barty Crouch bị canh giữ...”

Giáo sư McGonagall trào ra:

“Tôi đã nói với ông là cụ Dumbledore sẽ không đồng ý chuyện này. Tôi đã bảo ông là cụ sẽ không bao giờ cho phép Giám ngục Azkaban đặt chân vô bên trong tòa lâu đài, nhưng...”

Ông Fudge gầm lên, trông ông còn giận hơn nữa, Harry chưa bao giờ thấy ông giận như vậy:

“Thưa bà kính mến, với tư cách là bộ trưởng Bộ Pháp Thuật, tôi có quyền quyết định là liệu tôi có muốn đem theo người bảo vệ hay không khi tôi đi thăm vấn một phạm nhân có thể rất nguy hiểm...”

Nhưng giọng giáo sư McGonagall át cả giọng ông Fudge. Bà gào lên, chỉ vào mặt ông Fudge, toàn thân run lẩy bẩy:

“Ngay cái lúc... cái lúc cái tên đó bước vô phòng, hấn cúi ngay xuống Crouch và ... và...”

Harry cảm thấy lạnh buốt ruột gan khi giáo sư McGonagall đang tìm cách lựa từ để miêu tả việc gì đã xảy ra. Nó không cần cô McGonagall nói hết câu mới hiểu. Nó biết điều mà bọn Giám ngục Azkaban ắt đã làm. Chúng đặt cái hôn chết chóc của chúng lên Barty Crouch. Chúng đã hút linh hồn hấn qua miệng hấn. Giờ đây Crouch còn tệ hơn là chết nữa.

Ông Fudge hăm dọa âm ỉ:

“Nói cho cùng thì hấn không phải là một mất mát đáng tiếc. Có lẽ hấn phải chịu trách nhiệm về rất nhiều cái chết!”

“Nhưng giờ đây hấn không thể nào làm chứng. Ông Cornelius à.”

Cụ Dumbledore nói. Cụ trừng mắt nhìn ông Fudge như thể mới lần đầu tiên nhìn thấy rõ ràng con người ông ta. Cụ nói tiếp:

“Hấn không còn có thể đưa ra bằng chứng vì sao hấn lại giết những người đó.”

Ông Fudge la lối ào ào:

“Tại sao hấn giết những người đó ư? Chà, chuyện đó có gì là bí mật hả? Hấn là một tên điên loạn cuồng tín! Căn cứ vào những gì mà bà McGonagall và ông Snape đã nói với tôi, thì dường như hấn tưởng là hấn đang làm tất cả những việc đó theo lệnh của Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đấy!”

Cụ Dumbledore nói:

“Chính Voldemort đã ra lệnh cho hấn đó, ông Fudge à. Cái chết của những người đó chỉ là kết quả phụ của một kế hoạch lớn tái phục hồi quyền lực của Voldemort. Kế hoạch đã thành công. Voldemort đã phục hồi được thân xác hấn.”

Trông vẻ mặt ông Fudge như thể có ai vừa tống vào mặt ông một trái cân nặng ịch. Sững sốt và chớp chớp mắt, nhìn lại cụ Dumbledore như thể ông không thể nào tin được điều mà ông vừa nghe. Ông vẫn tròn mắt nhìn cụ Dumbledore, bắt đầu lắp bắp:

“Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đấy ... hồi sinh à? Vô lý hết sức! Thôi đi mà. Cụ Dumbledore ...”

“Bà McGonagall và ông Snape chắc là đã nói với ông, chúng tôi đã nghe Barty Crouch thú tội. Do ảnh hưởng của Chân được, hấn đã kể cho chúng tôi nghe hấn đã được đem lậu ra khỏi nhà ngục Azkaban như thế nào; và Voldemort nhờ Bertha Jorkins mà biết được hấn còn sống, đã đến giải thoát hấn khỏi sự quản

thức của cha hắn và sử dụng hắn để bắt cóc Harry như thế nào. Tôi nói cho ông biết kế hoạch đó đã thành công. Crouch đã giúp đỡ Voldemort hồi sinh.”

Harry kinh ngạc nhận thấy một nụ cười nhẹ nở trên gương mặt của ông Fudge. Ông ta nói:

“Cụ Dumbledore à, cụ không thể thiết tha tin câu chuyện đó như vậy được. Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đấy trở về ư? Thôi mà, thôi đi, Crouch có thể tự cho là hắn đã hành động theo lệnh của Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đấy ... nhưng mà tin vào những lời của một thằng điên như thế, thì cụ Dumbledore à...”

Cụ Dumbledore nói giọng đều đều chắc chắn:

“Khi Harry chạm vào cái Cúp Tam Pháp thuật hồi hôm, nó đã bị chuyển thẳng tới chỗ Voldemort. Nó đã chứng kiến sự hồi sinh của Chúa tể Voldemort. Tôi sẽ giải thích tất cả chuyện đó cho ông nếu ông quá bước qua văn phòng của tôi.”

Cụ Dumbledore liếc nhìn ra sau, nhận thấy Harry đã thức giấc, nhưng cụ lắc đầu và nói:

“Tôi e rằng tôi không thể cho phép ông chất vấn Harry vào tối nay được.”

Nụ cười tò mò của ông Fudge ngập ngừng. Ông cũng liếc nhìn Harry rồi quay lại nói với cụ Dumbledore:

“Cụ... quyết tin vào những lời của Harry về vụ này sao, cụ Dumbledore?”

Mọi người im lặng trong một lát, chỉ có tiếng gầm gừ của chú Sirius vang lên. Chú xù lông sừng cổ lên, nhe răng hầm hè với ông Fudge.

Mắt của cụ Dumbledore giờ đây sáng quắc lên:

“Đương nhiên là tôi tin Harry. Tôi đã nghe lời thú tội của Crouch, và tôi đã nghe Harry kể lại chuyện gì đã xảy ra sau khi nó chạm vào cái Cúp Tam Pháp thuật; hai câu chuyện này ráp lại có ý nghĩa, chúng giải thích mọi chuyện đã xảy ra kể từ khi Bertha Jorkins biến mất hồi mùa hè vừa rồi.”

Ông Fudge vẫn còn giữ nụ cười kỳ lạ trên gương mặt. Một lần nữa ông liếc Harry một cái trước khi trả lời:

“Cụ đã quyết tin rằng chúa tể Voldemort đã trở lại, mà chỉ căn cứ vào lời của một gã sát nhân điên loạn, một thằng bé bị... Chà...”

Ông Fudge lại nhìn Harry một cái nữa, và Harry bỗng nhiên hiểu. Nó lặng lẽ nói:

“Ông đã đọc bài báo của bà Rita Skeeter, phải không ông Fudge?”

Ron, Hermione, bà Weasley và anh Bill đều giật mình. Không ai trong số họ đã nhận ra rằng Harry đã thức giấc.

Ông Fudge hơi đỏ mặt, nhưng trên mặt vẫn còn nguyên vẻ bướng bỉnh thách thức. Ông nhìn cụ Dumbledore, nói:

“Và nếu tôi đọc rồi thì sao? Nếu tôi đã phát hiện ra rằng lâu nay cụ vẫn giữ kín một số sự thật nào đó về thằng bé thì sao? Một đứa nói Xà ngữ, đúng không? Và đã bày trò hề khắp nơi...”

Cụ Dumbledore lạnh nhạt nói:

“Tôi hiểu là ông đang nói đến những cơn đau mà Harry đã trải qua với vết thẹo của nó?”

Ông Fudge nói nhanh:

“Vậy là ông nhìn nhận rằng nó có những cơn đau đó hả? Nhức đầu à? Ác mộng hả? Có thể... ảo giác chăng?”

Cụ Dumbledore bước một bước tiến tới ông Fudge, và một lần nữa, ở cụ dường như phát tỏa ra cái sức mạnh mà Harry đã từng thấy ngay sau khi cụ đánh bất tỉnh gã Crouch con. Cụ nói:

“Nghe tôi nói đây ông Fudge. Harry tỉnh táo như ông, như tôi. Vết thẹo trên trán nó không ảnh hưởng đến bộ não của nó. Tôi tin là vết thẹo đó khiến nó đau đớn khi Chúa tể Voldemort đến gần nó, hay khi nó cảm nhận một vụ sát nhân đặc biệt nào đó.”

Ông Fudge lùi lại nửa bước để né cụ Dumbledore, nhưng ông vẫn không kém bướng bỉnh:

“Hãy tha lỗi cho tôi, cụ Dumbledore à, nhưng tôi chưa từng nghe nói đến một vết sẹo do bị nguyên rửa mà lại biến được thành một tiếng chuông báo động bao giờ...”

Harry hét lên:

“Thiệt mà, con đã nhìn thấy Chúa tể Voldemort hồi sinh!”

Nó lại cố gắng ra khỏi giường, nhưng bà Weasley ấn nó nằm xuống, nó la lên:

“Con đã nhìn thấy bọn Tử thần Thực tử! Con có thể kể tên họ ra! Ông Lucius Malfoy ...”

Thầy Snape có một cử động như giật mình, nhưng khi Harry nhìn thầy, mắt của thầy Snape lại hướng trở về ông Fudge. Ông Fudge tỏ ra bị sỉ nhục, ông nói:

“Trường hợp ông Malfoy đã được làm rõ! Đó là một dòng họ lâu đời... có nhiều đóng góp tài trợ cho chính nghĩa cao cả...”

Harry tiếp tục nói:

“Macnair!”

“Cũng đã được làm rõ! Hiện giờ đang làm việc cho Bộ Pháp Thuật!”

“Avey – Nott – Crabbe – Goyle.”

Ông Fudge giận dữ nói:

“Cháu chỉ lặp lại những cái tên của những người đã ly khai bọn Tử thần Thực tử cách đây mười lăm năm rồi! Cháu có thể tìm thấy những cái tên đó trong những báo cáo cũ ở các phiên tòa! Cụ Dumbledore ơi, hãy làm ơn làm phước... Cuối năm ngoái, đứa nhỏ này cũng đã nghĩ ra toàn những câu chuyện kỳ dị... những câu chuyện của nó đang trở nên hoang đường hơn, vậy mà cụ vẫn nghe lọt tai... Đứa nhỏ này có thể nói Xà ngữ, cụ Dumbledore à, mà cụ vẫn nghĩ là nó đáng tin hay sao?”

Giáo sư McGonagall la lên:

“Ông khùng rồi! Đầu tiên là Cerdic Diggory, rồi tới ông Crouch! Những cái chết đó không thể chỉ đơn giản là việc làm ngẫu nhiên của một thằng điên được!”

Ông Fudge cũng hét lại:

“Tôi không thấy có bằng chứng nào chống lại chuyện đó cả!”

Bây giờ thì cơn giận của ông cũng bằng với cơn giận của bà McGonagall, gương mặt của ông tím lịm:

“Tôi có cảm giác như là tất cả các người đều quyết tâm khơi dậy một cơn hoảng loạn sẽ làm xáo trộn hết mọi thứ mà chúng tôi đã thiết lập mười ba năm nay!”

Harry không thể nào tin vào điều nó đang nghe nữa. Nó vẫn luôn nghĩ về ông Fudge như một con người tử tế, hơi khoa trương, hơi ồn ào, nhưng bản chất tốt. Nhưng giờ đây đứng trước mặt nó là một phát sư lùn đang cơn giận dữ, khẳng khẳng không chịu chấp nhận cái viễn cảnh rằng cái thế giới trật tự và thoải mái của ông ta sắp sụp đổ... không chịu tin rằng Chúa tể Voldemort có thể trỗi dậy.

Cụ Dumbledore lặp lại:

“Voldemort đã trở lại, ông Fudge à, nếu ông thẳng thắn chấp nhận sự thật này, và tiến hành những biện pháp cần thiết, chúng ta sẽ vẫn còn có thể cứu vãn được tình thế. Bước đầu tiên và quan trọng nhất là đuổi bọn Giám ngục ra khỏi nhà tù Azkaban ...”

Ông Fudge lại hét lên:

“Vô lý. Đuổi bọn Giám ngục à? Tôi chỉ cần đưa ra đề nghị đó thôi là sẽ bị đá văng khỏi văn phòng ngay! Một nửa trong số chúng tôi chỉ cảm thấy an toàn trên giường ngủ mỗi tối bởi vì chúng tôi biết bọn giám ngục đang đứng canh nhà tù Azkaban!”

Cụ Dumbledore nói:

“Còn tất cả những người còn lại như chúng tôi thì không thể ngủ yên trên giường, ông Fudge à, khi biết là ông đã giao bọn thuộc hạ đắc lực nhất của Chúa tể Voldemort ột lũ quái vật sẵn sàng hòa theo hần ngay khi hần kêu gọi chúng. Chúng sẽ không giữ lòng trung thành với ông đâu, ông Fudge à! Chúa tể Voldemort có thể hứa hẹn với chúng nhiều cơ hội về quyền lực hơn và lạc thú hơn so với điều ông có thể cho chúng! Nếu bọn Giám ngục về phe Chúa tể Voldemort, và những thuộc hạ cũ quay trở về với hần, ông sẽ khó lòng ngăn chặn hần giành lại loại quyền lực mà hần đã có được cách đây mười ba năm!”

Ông Fudge há họng ra rồi ngậm miệng lại như thể không còn lời nào diễn tả được cơn giận của ông. Cụ Dumbledore tiếp tục nhấn mạnh:

“Bước thứ hai ông phải làm... làm ngay tức thì, là phái sứ giả đến gặp những người khổng lồ.”

Ông Fudge hét lên the thé, dường như mới hoàn hồn:

“Phái sứ giả tới gặp bọn người khổng lồ ư? Cái trò điên khùng gì đây?”

Cụ Dumbledore nói:

“Hãy gơ ra cho họ một bàn tay hữu nghị, ngay bây giờ, trước khi quá trễ. Nếu không, Chúa tể Voldemort sẽ thuyết phục được họ rằng hần là pháp sư duy nhất có thể đem lại cho họ quyền lợi và tự do, như hần đã làm trước đây!”

Ông Fudge há hốc miệng ra, lúc lắc cái đầu và lùi tránh xa cụ Dumbledore:

“Cụ... cụ không thể nào làm căng thẳng như vậy! Nếu cộng đồng pháp thuật nghe phong thanh rằng tôi đã tiếp cận bọn người khổng lồ... thì chắc là tôi mất chức luôn... Cụ Dumbledore ơi, dân chúng ghét họ lắm...”

Giờ đây giọng cụ Dumbledore đã cất cao lên, vàng hào quang quyền lực quanh cụ trở nên rõ rệt, mắt cụ lại quắc sáng một lần nữa:

“Ông đui rồi, ông Fudge à, lòng tham quyền cố vị đã khiến ông đui mù. Lâu nay ông luôn luôn quá coi trọng cái mà ông gọi là huyết thống thuần chủng! Ông đã không nhận ra rằng lý lịch của người ta không thành vấn đề, mà chính là nỗ lực phấn đấu của con người mới là quan trọng! Bọn Giám ngục vừa mới hủy diệt thành viên còn lại cuối cùng của một gia đình thuần chủng và cổ xưa như bất cứ gia đình thuần chủng nào khác... Và hãy nghĩ xem gã Crouch con đã chọn ình một cuộc đời như thế nào! Bây giờ tôi nói với ông rằng... Hãy thực hiện ngay những biện pháp mà tôi đề nghị, và ông sẽ được nhớ đến như một trong những bộ trưởng Pháp thuật dũng cảm nhất và vĩ đại nhất mà chúng tôi được biết đến, cho dù ông còn giữ được chức đó hay không. Còn nếu ông không chịu hành động... thì lịch sử sẽ ghi nhận ông như kẻ đã nhảy lên lè né tránh và để cho Chúa tể Voldemort có được cơ hội thứ hai để hủy diệt thế giới mà chúng ta đã cố gắng xây dựng lại.”

Ông Fudge vẫn lùi lại, thì thào:

“Loạn trí... điên rồ...”

Và mọi người lại yên lặng. Bà Pomfrey đứng lặng người phía chân giường của Harry, hai bàn tay bụm miệng. Bà Weasley vẫn còn đứng chồm trên người Harry, tay bà đặt trên vai của nó để giữ không cho nó nhồm đậy. Bill, Ron và Hermione đều trở mắt nhìn ông Fudge.

Cụ Dumbledore nói:

“Nếu ông vẫn cứ quyết tâm tiếp tục nhắm mắt ngơ tai như vậy, ông Fudge à, thì chúng ta đành rẽ mỗi người mỗi ngã. Ông cứ hành động theo cách nào ông thấy thích hợp. Và tôi... tôi sẽ hành động theo cách của tôi.”

Giọng của cụ Dumbledore không hàm chứa ẩn ý đe dọa gì, nó chỉ vang lên như một lời tuyên bố, nhưng ông Fudge đổ quạu trong tư thế sẵn sàng muốn đánh nhau, như thể cụ Dumbledore đang cầm đũa phép sẵn vào ông không bằng. Ông vung vẩy mấy ngón tay ra phía trước đe dọa:

“Nè, nè, cụ Dumbledore ... cụ coi chừng. Hồi nào giờ tôi luôn luôn để cụ tự tung tự tác. Tôi đã rất kính trọng cụ. Lẽ ra tôi có thể không đồng ý nhiều quyết định của cụ, nhưng tôi vẫn làm thỉnh. Không có mấy người chịu để cho cụ sử dụng người Sói hay lưu dụng lão Hagrid, hay tự quyết định nội dung dạy học trò mà không cần tham khảo ý kiến của Bộ Pháp Thuật đâu. Nhưng nếu cụ có ý chống lại tôi...”

Cụ Dumbledore nói:

“Kẻ duy nhất mà tôi có ý định chống lại là Chúa tể Voldemort. Nếu ông cũng chống lại hắn thì ông Fudge à, chúng ta vẫn còn cùng chung một phe.”

Dường như ông Fudge không thể nghĩ ra được câu trả lời, ông chồm tới ngã lui trên đôi chân nhỏ của mình trong một lát, hai tay xoay xoay cái nón hình trái dưa. Cuối cùng ông nói với giọng cầu khẩn:

“Hắn không thể trở lại đâu cụ Dumbledore, đơn giản là hắn không thể...”

Thầy Snape sải bước tới trước, đi ngang qua cụ Dumbledore, vừa đi vừa xấn tay áo trái lên. Thầy giơ cánh tay ra và chỉ cho ông Fudge xem, khiến ông ta co rúm lại. Thầy Snape nói, giọng cay nghiệt:

“Đó. Đó là Dấu hiệu Hắc ám. Nó không còn rõ như cách đây một giờ nữa, lúc đó nó bầm đen lên, nhưng ông vẫn còn có thể nhìn thấy nó, mọi Tử thần Thực tử đều mang dấu hiệu do Chúa tể Hắc ám ấn vào. Đó là một cách để phân biệt người này với người kia, và cũng là cách thức Chúa tể Voldemort triệu tập chúng tôi. Khi hắn chạm vào dấu hiệu của bất cứ Tử thần Thực tử nào, chúng tôi phải độn thổ, hoặc thăng thiên, đến ngay bên cạnh hắn. Suốt cả năm nay dấu hiệu này càng lúc càng rõ hơn. Dấu hiệu của ông Karkaroff cũng vậy. Ông có biết tại sao tôi nay Karkaroff chạy trốn không? Cả hai chúng tôi đều cảm thấy Dấu hiệu Hắc ám rất bỏng, cả hai chúng tôi đều biết hắn đã trở lại. Ông Karkaroff sợ Chúa tể Hắc ám trả thù. Ông ta đã phản bội quá nhiều đồng bọn Tử thần Thực tử nên ông ta không chắc là sẽ được bọn chúng chào đón trở lại.”

Ông Fudge cũng lùi lại tránh thầy Snape. Ông lắc đầu lia lịa. Đường như ông không thể tin một lời nào mà thầy Snape vừa nói, ông ngó trừng trừng cái dấu hiệu xấu xí trên cánh tay thầy Snape với vẻ ghê tởm rõ rệt, rồi ngược nhìn cụ Dumbledore, thì thào:

“Tôi không biết cụ và thầy trò trường cụ đang chơi trò gì, cụ Dumbledore à, nhưng tôi thấy nhiều đây là đủ rồi. Tôi không còn lời nào để nói thêm nữa. Tôi sẽ liên lạc với cụ vào ngày mai, cụ Dumbledore à, để thảo luận về việc điều hành ngôi trường này. Tôi phải trở về Bộ Pháp Thuật đây.”

Ông đã đi gần tới cửa rồi thì dừng bước. Ông quay lại sải bước băng qua phòng bệnh, dừng lại bên giường của Harry. Ông lấy trong túi áo của ông ra một bao vàng bụi thảy lên cái bàn bên cạnh giường Harry và nói ngắn gọn:

“Tiền thưởng của trò đây. Một ngàn đồng Galleon. Lẽ ra phải có một buổi lễ trao giải thưởng, nhưng trong hoàn cảnh này...”

Ông chụp cái nón trái dưa lên đầu mình và đi ra khỏi phòng, đóng sập cánh cửa lại sau lưng. Khi ông đã đi khuất rồi, cụ Dumbledore quay lại nhìn nhóm người đang đứng quanh giường Harry. Cụ nói:

“Có một việc phải làm. Bà Molly à... liệu tôi có suy nghĩ đúng không nếu tôi quyết trông cậy vào bà và ông Arthur?”

Bà Weasley nhột nhật đến trắng bệch cả môi, nhưng tỏ vẻ cương quyết, bà nói:

“Dĩ nhiên là cụ đúng. Chúng tôi biết ông Fudge quá mà. Anh Arthur sở dĩ còn chịu ở lại ở Bộ Pháp Thuật mấy năm nay chẳng qua vì anh quan tâm đến dân Muggle thôi. Ông Fudge cứ cho là anh ấy thiếu lòng tự hào pháp sư đúng đắn.”

Cụ Dumbledore nói:

“Vậy thì chúng ta cần nhấn tin ngay cho ông Arthur. Tất cả những ai mà chúng ta có thể thuyết phục họ nhận thức được sự thật phải được thông báo ngay tức khắc, và ông Arthur ở vị trí thuận lợi để tiếp xúc với những người ở Bộ Pháp Thuật, những người không đến nỗi thiên cận như ông Fudge.”

Anh Bill đứng dậy, nói:

“Con sẽ đi gặp ba. Con đi ngay bây giờ đây.”

Cụ Dumbledore nói:

“Hay lắm! Con hãy kể cho ba con biết chuyện gì đã xảy ra. Nói với ba con là thầy sẽ sớm liên hệ trực tiếp với ba con. Tuy nhiên ông ấy cũng cần phải kín đáo. Nếu ông Fudge tưởng là chúng ta đang can thiệp vào Bộ Pháp Thuật ...”

Anh Bill nói:

“Thầy cứ giao việc đó cho con.”

Anh Bill vỗ lên vai Harry, hôn lên má bà Weasley, mặc áo khoác vào, và sải bước nhanh ra khỏi phòng.

Cụ Dumbledore quay lại nói với giáo sư McGonagall:

“Bà Minerva, tôi muốn gặp ông Hagrid trong văn phòng của tôi, càng sớm càng tốt. Và tôi cũng muốn mời – nếu bà ấy vui lòng đến – mời cả bà Maxime nữa.”

Giáo sư McGonagall gật đầu và đi ra, không nói thêm một lời nào.

Cụ Dumbledore nói với bà Pomfrey:

“Bà Poppy, bà vui lòng đi xuống văn phòng của giáo sư Moody, tôi nghĩ ở đó bà sẽ tìm thấy một con gia tinh tên là Winky đang ở trong trạng thái hơi bị trầm uất. Bà hãy làm cái gì bà có thể làm cho chị ta, rồi đem chị ta xuống nhà bếp. Tôi tin là Dobby sẽ chăm sóc chị ta tốt hơn chúng ta.”

Bà Pomfrey tỏ ra sững sốt, nhưng bà nói:

“Được... được thôi.”

Rồi bà Pomfrey rời khỏi phòng.

Cụ Dumbledore kiểm tra coi cửa nẻo đã đóng chặt lại cả chưa, và chờ cho tiếng bước chân của bà Pomfrey đã xa dần, rồi cụ mới nói tiếp:

“Còn bây giờ là lúc để cho hai người trong đám chúng ta nhận ra nhau. Anh Sirius ... xin anh vui lòng trở lại hình dạng bình thường.”

Con chó đen khổng lồ ngược nhìn cụ Dumbledore, rồi trong nháy mắt, rùng mình biến thành một người đàn ông.

Bà Weasley thét lên và nhảy lùi lại khỏi giường. Bà chỉ vào chú Sirius, thét lên the thé:

“Sirius Black!”

Ron kêu lên:

“Má, đừng la! KHÔNG sao đâu.”

Thầy Snape không hét lên cũng không nhảy lùi lại, nhưng ngó mặt thầy là đủ thấy một cơn giận đang pha trộn nổi kinh hoàng. Thầy Snape nhìn trừng trừng chú Sirius, găm gù:

“Hắn! Hắn làm gì ở đây chứ?”

Chú Sirius cũng biểu lộ một vẻ không ưa tương tự đối với thầy Snape. Cụ Dumbledore nhìn cả hai người, nói:

“Anh Sirius đến đây là do tôi mời, cũng như anh vậy, anh Snape à. Tôi tin tưởng cả hai anh. Đã đến lúc các anh dẹp qua một bên những khác biệt trước đây để mà tin cậy lẫn nhau.”

Harry nghĩ cụ Dumbledore đang đòi hỏi một điều gần như phép màu. Chú Sirius và thầy Snape nhìn nhau thiếu điều ăn tươi nuốt sống nhau.

Cụ Dumbledore nói tiếp với một giọng nói tỏ ra thiếu nhẫn nại:

“Tôi sẽ giải quyết, trong một thời gian ngắn, tạm gác đi hận thù công khai. Hai anh hãy bắt tay nhau. Bây giờ hai anh đang cùng một phe. Thời gian thì ít, và nếu như vài người trong chúng ta, những người biết sự thật, lại không chịu đoàn kết với nhau, thì chúng ta chẳng có hy vọng gì cả.”

Chú Sirius và thầy Snape tiến về phía nhau một cách chậm rãi – vẫn trừng mắt nhìn nhau như thể người này chẳng cầu mong gì hơn là quý vật người kia đi – và họ bắt tay nhau. Rồi họ buông tay nhau ra thiệt nhanh.

Cụ Dumbledore một lần nữa lại bước tới đứng giữa hai người:

“Vây là có thể tiếp tục hợp tác với nhau. Bây giờ tôi có công tác giao cho cả hai người đây: thái độ của ông Fudge, mặc dù không phải bất ngờ, cũng đã làm thay đổi mọi thứ. Sirius, tôi cần anh lên đường ngay tức thì. Anh phải đi báo động cho các phù thủy Remus Lupin, Arbell Figg, Mundungus Fletcher... Đám người cũ ấy. Hãy ẩn tích ở chỗ ông Lupin một thời gian. Tôi sẽ liên hệ với anh ở chỗ đó.”

Harry nói:

“Nhưng...”

Nó muốn chú Sirius ở lại. Nó không muốn lại phải chia tay với chú Sirius gấp gáp như vậy. Chú Sirius quay về phía Harry vỗ về:

“Con sẽ sớm gặp lại chú mà, chú hứa với con. Nhưng con cũng hiểu mà, chú phải làm những gì chú có thể làm, đúng không?”

Harry nói:

“Dạ... con hiểu... dĩ nhiên con hiểu.”

Chú Sirius nắm chặt tay nó trong một lát ngắn ngủi, gật đầu với cụ Dumbledore, biến hình lại thành ra con chó đen khổng lồ, chạy băng qua căn phòng, tới cửa, tự dùng chân vuốt trước mà mở nắm đấm cửa. Rồi biến mất.

Cụ Dumbledore quay lại thầy Snape:

“Anh Severus, anh biết công việc mà tôi phải giao anh. Nếu anh đã sẵn sàng... nếu anh đã chuẩn bị...”

Thầy Snape nói:

“Tôi đã chuẩn bị sẵn sàng.”

Trông thầy hơi nhợt nhạt hơn bình thường, nhưng đôi mắt đen lạnh lùng của thầy lấp lánh một cách kỳ lạ.

Cụ Dumbledore nói:

“Vây thì chúc anh may mắn.”

Cụ Dumbledore nhìn theo với một thoáng e ngại trên nét mặt, khi thầy Snape bước đi nhanh không nói một lời.

Nhiều phút trôi qua lặng lẽ trước khi cụ Dumbledore lại nói tiếp:

“Tôi phải đi xuống lầu. Tôi phải gặp gia đình Diggory. Harry à, nhớ uống hết thuốc của con. Tôi sẽ gặp lại mọi người sau.”

Khi cụ Dumbledore đi khuất rồi, Harry ngã vật xuống cái gối. Hermione, Ron và bà Weasley vẫn đang nhìn nó. Bây giờ họ mới lên tiếng sau khi im lặng từ nãy đến giờ.

Bà Weasley rót cuộc nói:

“Harry à, con phải uống cho hết thuốc của con đi.”

Khi bà đưa tay lấy cái chai thuốc và cái ly, tay bà đụng vô cái bao vàng đặt trên cái bàn cạnh giường ngủ của Harry. Bà Weasley nói:

“Con sẽ ngủ một giấc dài say sưa. Con hãy cố nghĩ đến chuyện khác một lát... thử nghĩ xem con sẽ mua gì với số tiền thưởng của con chẳng hạn...”

Harry nói, giọng không một chút biểu cảm:

“Con không cần số vàng đó. Bác giữ giùm con. Hay ai đó lấy đi giùm cũng được. Lẽ ra con đã không thắng được. Lẽ ra phần thưởng đó phải thuộc về anh Cerdic.”

Cái điều mà nó cứ phải đấu tranh nhiều lần kể từ khi nó rời khỏi mê lộ cho đến giờ đang có cơ đánh bại nó. Nó có thể cảm thấy một cơn đau nhức nhối rất bỏng ở khoeo mắt. Nó chớp mắt, nhìn lên trần nhà.

Bà Weasley thì thầm:

“Đâu phải lỗi của con đâu Harry!”

Harry nói:

“Chính con biểu ảnh cùng cầm chiếc Cúp với con.”

Bây giờ cảm giác rất bỏng lan tới cổ họng nó. Nó những mong cho Ron nhìn đi chỗ khác.

Bà Weasley đặt cái chai thuốc xuống cái kệ bên giường ngủ, cúi xuống, vòng tay ôm Harry. Nó không nhớ là trong đời nó từng được ai ôm ấp như được mẹ ôm ấp như vậy bao giờ chưa. Toàn bộ sức nặng của mọi thứ mà nó đã nhìn thấy đêm đó dường như đổ ụp xuống nó khi bà Weasley ôm nó vào lòng. Gương mặt của mẹ nó, giọng nói của cha nó, hình ảnh của Cerdic nằm chết trên mặt đất, tất cả bắt đầu quay tít trong đầu nó đến khi nó không thể nào chịu đựng được nữa, cho đến khi mặt nó co rúm lại để cổ nén một tiếng rú đau thương đòi bật ra khỏi người nó.

Có tiếng đóng mở cửa ồn ào, bà Weasley bèn buông Harry ra. Hermione đang đứng cạnh cửa sổ. Cô bé đang nắm chặt trong tay một cái gì đó. Cô bé nói nhỏ:

“Xin lỗi.”

Bà Weasley đưa mu bàn tay chùi nước mắt, nói nhanh:

“Uống thuốc đi Harry.”

Harry uống một hơi hết cạn thuốc. Hiệu quả của chất thuốc ngủ không chiêm bao xảy ra tức thì. Cơn buồn ngủ nặng nề không thể kháng cự lại phủ chụp xuống mắt Harry. Nó vùi đầu vào gối và không nghĩ ngợi gì nữa.

38. Chương 37 (end)

Chương 37 - BẮT ĐẦU

Mất cả tháng sau, khi tưởng lại, Harry cũng chỉ nhớ được những ký ức lụn vụn của những ngày tiếp theo sau đêm đó. Hình như ký ức nó đã bão hòa, không thể tiếp nhận thêm được nữa. Những hồi ức của nó hết sức đau đớn. Nhưng có lẽ tệ nhất là chuyện gặp gỡ gia đình Diggory diễn ra vào sáng hôm sau.

Họ không trách Harry về những gì đã xảy ra; ngược lại, cả hai ông bà Diggory đều cảm ơn nó đã đem xác của Cerdic về cho họ. Ông Diggory thổn thức khóc gần suốt cuộc nói chuyện. Nỗi đau buồn của bà Diggory thì dường như đã khiến bà cạn ráo cả nước mắt.

Khi Harry kể cho bà nghe Cerdic đã chết như thế nào, bà nói:

“Vây là nó bị đau đớn ít thôi. Và nói cho cùng, anh Amos à... con nó chết ngay sau khi chiến thắng cuộc Thi đấu Tam Pháp thuật. Chắc là con nó vui lắm.”

Khi họ đứng dậy, bà Diggory cúi xuống nhìn Harry và nói:

“Bây giờ con hãy chăm sóc lấy con nha.”

Harry nắm cái bao đựng vàng để trên cái bàn cạnh giường. Nó thì thầm với bà Diggory:

“bác cầm lấy cái này. Lẽ ra nó là của anh Cerdic. Anh ấy đến đó trước tiên, bác hãy cầm lấy giùm...”

Nhưng bà Diggory lùi lại:

“Ồ không, đó là của cháu mà, cháu ạ. Bác không thể... cháu hãy giữ lấy.”

Harry đã trở về tháp Gryffindor vào buổi tối hôm sau. Dựa vào những gì Hermione và Ron kể cho nó, thì cụ Dumbledore đã nói chuyện với cả trường vào buổi sáng hôm đó trong buổi điểm tâm. Cụ chỉ yêu cầu mọi người hãy để Harry yên, đừng ai chất vấn hỏi han gì Harry, đừng ép buộc nó kể lại những gì đã xảy ra trong mê lộ. Harry nhận thấy hầu hết mọi người đều né tránh nó trong hành lang, tránh cả nhìn vào mắt nó. Một số che miệng thì thầm khi nó đi ngang qua. Nó đoán rằng nhiều đứa trong đám đó đã tin vào bài báo của bà Rita Skeeter về việc nó bị rối loạn tinh thần và có khả năng nguy hiểm như thế nào. Có lẽ tụi nó đang theo dõi giả thuyết về cái chết của Cerdic. Harry thấy nó không bận tâm lắm đến chuyện đó. Nó thích nhất là khi nó với Ron và Hermione cùng trò chuyện về những thứ khác, hay những lúc Ron và Hermione cùng đánh cờ và để Harry ngồi lặng lẽ một mình. Harry cảm thấy như thể cả ba đứa tụi nó đã đạt tới một sự cảm thông mà tụi nó không cần phải nói ra thành lời; rằng mỗi đứa đang chờ đợi một dấu hiệu hay một đôi lời của cái gì đó đang diễn ra bên ngoài trường Hogwarts ... và cho đến khi tụi nó biết được điều gì chắc chắn, thì trong lúc này, những suy đoán linh tinh về những gì có thể xảy ra chỉ là thừa. Lần duy nhất mà tụi nó nói tới đề tài hồi sinh của Voldemort và khi Ron nói với Harry về cuộc gặp gỡ giữa bà Weasley với cụ Dumbledore trước khi bà trở về nhà, Ron nói:

“Má đến hỏi thầy Dumbledore xin phép cho bồ đến thẳng nhà mình trong kỳ nghỉ hè này. Nhưng thầy Dumbledore muốn bồ trở về với gia đình Dursley, ít nhất là lúc đầu.”

Harry hỏi:

“Tại sao?”

Ron lắc đầu một cách bí ẩn:

“Má nói thầy Dumbledore có lý của thầy. Mình nghĩ tụi mình cũng phải tin thầy thôi, đúng không?”

Ngoài Ron và Hermione ra thì người duy nhất mà Harry cảm thấy có thể nói chuyện được là lão Hagrid. Bởi vì không còn thầy giáo dạy môn Phòng chống Nghệ thuật Hắc ám nữa, tụi nó rảnh vào giờ học môn này. Tụi nó bèn đi xuống thăm lão Hagrid trong căn chòi của lão vào một buổi chiều thứ Năm trống tiết. Đó là một ngày đầy nắng rực rỡ; con chó Fang nhào ra khỏi cánh cửa mở khi tụi nó đến gần, sủa inh ỏi và vẫy đuôi mừng như điên. Lão Hagrid đi tới cửa, gọi ra:

“Ai đó? Cháu Harry!”

Lão sải bước tới gặp tụi nó, ôm chầm Harry chỉ bằng một cánh tay, vuốt tóc nó và nói:

“Gặp cháu bác mừng quá. Được gặp cháu thiệt là hay.”

Bước vào căn chòi của lão Hagrid, tụi nó thấy hai cái tách bự bằng cái xô và hai cái đĩa để trên bàn gỗ đặt phía trước lò sưởi.

Lão Hagrid nói:

“Bác vừa mới uống trà với bà Olympe. Bà ấy vừa mới ra về.”

Ron tò mò hỏi:

“Là ai vậy hả bác?”

Lão Hagrid nói:

“Dĩ nhiên là bà Maxime!”

Ron nói:

“Vậy là hai bác đã huề rồi hả?”

Lão Hagrid nói giọng mơ màng:

“Hổng biết tụi bây đang nói chuyện gì đây?”

Lão đi lấy thêm tách ở trong ngăn kéo ra. Sau khi lão đã pha trà xong và bưng cái đĩa bánh tây chai cứng mời giáp vòng tụi nó, lão ngồi trở xuống cái ghế của mình và dò xét kỹ lưỡng Harry bằng đôi mắt đen nhánh. Lão hỏi giọng ồm ồm:

“Con vẫn khỏe chứ hả?”

Harry nói:

“Dạ.”

Lão Hagrid nói:

“Không, con đâu có khỏe. Dĩ nhiên là con không được khỏe. Nhưng mà rồi con sẽ khỏe lại thôi.”

Harry không nói gì cả. Lão Hagrid lại nói:

“Bác đã biết trước rằng hấn sẽ trở lại mà.”

Harry, Ron và Hermione ngược nhìn lão Hagrid sững sốt. Lão Hagrid nói tiếp:

“Bác đã biết từ lâu rồi Harry à. Biết là hấn vẫn còn ngoài kia, đang câu giờ. Chuyện hấn hồi sinh tất phải xảy ra. Chà, bây giờ thì nó đã xảy ra, chúng ta sẽ chỉ còn cách giải quyết chuyện đó thôi. Chúng ta sẽ phải đánh thôi, có lẽ có thể ngăn chặn hấn trước khi hấn dành được ưu thế. Dù sao thì đó cũng là kế hoạch của cụ Dumbledore. Cụ Dumbledore thiệt là một con người vĩ đại. Chừng nào mà chúng ta còn có cụ bên cạnh, chúng ta không cần phải lo lắng nhiều quá.”

Lão Hagrid nhướn đôi mày rậm rì lên khi thấy cái vẻ không tin tưởng lăm lăm trên gương mặt tụi nhỏ. Lão lại nói:

“Mà lo lắng về chuyện đó cũng chẳng được tích sự gì. Cái gì phải xảy ra sẽ xảy ra, và khi nó xảy ra thì chúng ta sẽ đối phó thôi. Cụ Dumbledore đã kể cho bác nghe những gì cháu đã làm, Harry à.”

Bộ ngực của lão Hagrid phồng lên tự hào khi lão nhìn Harry.

“Con đã làm được nhiều điều như ba của con cũng sẽ làm trong trường hợp tương tự, và bác không thể kiểm ra lời khen nào hay hơn để ca ngợi con về chuyện đó.”

Harry mỉm cười với lão Hagrid. Đó là lần đầu tiên trong suốt nhiều ngày liền, Harry mới mỉm được một nụ cười. Nó hỏi:

“Bác Hagrid à, thầy Dumbledore bảo bác làm gì? Thầy phái giáo sư McGonagall đến mời bác và bà Maxime đến gặp thầy... vào cái đêm đó.”

Lão Hagrid nói:

“Cụ giao cho bác một việc làm nhỏ vào mùa hè. Nhưng mà chuyện bí mật à nghen. Bác không được phép kể cho ai nghe chuyện đó hết, kể cả với các cháu. Bà Olympe, tức là bà Maxime ấy, có thể sẽ đến làm chung với bác. Bác tin là bà sẽ đến cùng bác. Tin là bác đã thuyết phục được bà ấy.”

“Chuyện đó có dính dáng gì tới Voldemort không?”

Lão Hagrid nhăn mặt khi nghe cái tên. Lão nói một cách mơ hồ:

“Có thể... Ờ... có ai muốn đi theo bác thăm con Quái tôm Đuôi nổ cuối cùng không?”

Nhưng rồi nhìn thấy vẻ mặt tụi nhỏ, lão vội vàng nói thêm:

“Bác chỉ đùa thôi... đùa thôi mà...”

Trong phòng ngủ ký túc xá vào cái đêm trước ngày nó trở về ngôi nhà ở đường Privet Drive, Harry đã sắp xếp hành lý vô rương với một trái tim nặng chịch. Nó sợ bữa tiệc chia tay, bữa tiệc thường biến thành tiệc tùng linh đình khi người chiến thắng chức vô địch Liên Nhà được thông báo. Từ khi Harry rời khỏi bệnh thất, nó đã tránh mặt trong Đại sảnh đường vào lúc đông đúc học sinh, chỉ chờ khi Đại Sảnh đường gần như trống vắng, nó mới vào ăn, để tránh những cái nhìn chòng chọc của những học sinh khác.

Khi Harry, Ron và Hermione đi vào Đại sảnh đường, tụi nó nhìn thấy ngay lập tức không có sự trang trí nào hết, Đại sảnh đường thường được trang trí bằng màu sắc của những lá cờ của Nhà nào giành được chức vô địch Liên nhà vào buổi tiệc chia tay mãn khóa. Tuy nhiên đêm nay chỉ có màu đen phủ lên bức tường đằng sau bàn ăn của các giáo sư. Harry biết ngay tức thì rằng đó là một biểu hiện lòng tưởng niệm Cerdic.

Thầy Moody Mắt-Điên thiết bầy giờ ngồi trên bàn giáo sư, có lại đầy đủ cái chân gỗ và con mắt phép. Ông cực kỳ bồn chồn, và cứ giật bắn người lên mỗi khi có người nói chuyện với ông. Harry không thể trách ông được; nỗi sợ hãi bị tấn công của ông Moody đã bị tăng lên rất nhiều lần trong suốt mười tháng bị cầm tù trong cái rương của chính mình. Cái ghế của ông Karkaroff thì bỏ trống. Khi Harry ngồi chung với những học sinh Gryffindor khác, nó tự hỏi giờ đây ông Karkaroff ở đâu, không biết Voldemort đã bắt được ông ta chưa.

Bà Maxime vẫn còn ngồi đó. Bà đang ở bên cạnh lão Hagrid. Hai người nói chuyện rù rì với nhau. Dọc theo cái bàn ở phía đằng xa kia là thầy Snape ngồi bên cạnh giáo sư McGonagall. Con mắt của thầy liếc qua Harry một thoáng khi Harry nhìn lên thầy. Vẻ mặt của thầy thật khó mà đoán được. Trông mặt thầy vừa có vẻ chua chát vừa khó chịu như trước đây. Harry tiếp tục quan sát thầy khá lâu sau khi thầy Snape đã nhìn đi chỗ khác. Không biết thầy Snape đã làm công tác gì theo lệnh của cụ Dumbledore vào cái đêm mà Voldemort hồi sinh? Và tại sao... tại sao... cụ Dumbledore lại tin rằng thầy Snape thiết tình đứng chung phe với họ? Cụ Dumbledore từng nói trong cái chậu Tưởng ký của cụ rằng thầy Snape từng là gián điệp của họ. Thầy Snape đã từng do thám Voldemort “với nỗi hiểm nguy cá nhân lớn lao”. Không biết thầy có chịu nhận làm công việc đó không, biết đâu ông chưa từng thực sự về phe với cụ Dumbledore thì sao? Như lâu nay ông giả bộ như vậy, mà chỉ là kẻ sách câu giờ, như chính Voldemort vậy...

Dòng suy diễn của Harry chấm dứt khi cụ Dumbledore đứng dậy ở phía bàn giáo viên. Đại sảnh đường trở nên yên lặng, mặc dù bữa nay nó cũng đã không được ồn ào như mọi khi vào những bữa tiệc chia tay mãn khóa. Cụ Dumbledore nhìn quanh đám học trò rồi nói:

“Kết thúc một năm học nữa.”

Cụ dừng lại, đôi mắt cụ hướng về dãy bàn nhà Hufflepuff. Dãy bàn này vốn đã âm thầm hơn hết trước cả lúc cụ Dumbledore đứng dậy, và bây giờ ở đó chỉ là những gương mặt buồn bã nhất và nhợt nhạt nhất trong Sảnh đường. Cụ Dumbledore nói:

“Đêm nay thầy có nhiều điều muốn nói với tất cả các con, nhưng trước tiên thầy phải ghi nhận sự mất mát của một con người rất tốt đẹp, một người lẽ ra đang ngồi đây.”

Cụ ra dấu về phía dãy bàn nhà Hufflepuff, nói tiếp:

“Lẽ ra người đó đang cùng hưởng phúc bữa tiệc này với ta. Tôi muốn tất cả mọi người hãy cùng đứng lên, cùng nâng ly của mình lên, và uống vì Cerdic Diggory.”

Tất cả mọi người đều làm theo lời cụ Dumbledore; những băng ghế bị đẩy kêu kèn kẹt khi tất cả mọi người trong Đại sảnh đường cùng đứng dậy, cùng nâng ly và cùng cất lên tiếng hô trầm vang vọng: “Cerdic Diggory.”

Harry liếc nhìn thấy Cho trong đám đông, những giọt nước mắt lặng lẽ lăn xuống má cô bé. Harry cúi gằm mặt nhìn xuống cái bàn khi tất cả mọi người cùng ngồi xuống. Cụ Dumbledore tiếp tục nói:

“Cerdic là một con người thể hiện nhiều phẩm chất nổi bật của nhà Hufflepuff, là một người bạn tốt và trung thành, một học sinh chuyên cần, coi trọng sự công bằng. Cái chết của Cerdic ảnh hưởng tới tất cả chúng ta cho dù các con có quen biết Cerdic hay không. Vì vậy thầy nghĩ rằng các con có quyền biết chính xác câu chuyện xảy ra thế nào.”

Harry ngẩng đầu lên nhìn đăm đăm cụ Dumbledore. Cụ nói:

“Cerdic Diggory đã bị chúa tể Voldemort ám sát.”

Tiếng rì rầm hoảng loạn vang khắp Đại sảnh đường. Mọi người chăm chú nhìn cụ Dumbledore trong nỗi hãi hùng và không thể tin được. Cụ Dumbledore tỏ ra hoàn toàn bình tĩnh khi nhìn đám học trò rì rầm cho đến lúc chúng yên lặng. Cụ nói tiếp:

“Bộ Pháp Thuật không muốn cho tôi nói với các trò điều này. Có thể một số phụ huynh của các trò sẽ kinh hoàng khi tôi nói ra sự thật... Hoặc là bởi vì họ sẽ không tin rằng Chúa tể Hắc ám Voldemort đã trở lại, hoặc bởi vì họ nghĩ các con còn quá nhỏ, không nên nói cho các con biết. Tuy nhiên, thầy tin là sự thật thì nói chung tốt hơn là sự dối trá, và bất cứ nỗ lực nào để giả bộ làm cho cái chết của Cerdic chẳng qua là một tai nạn rủi ro, hay là một thứ sai lầm ngớ ngẩn của chính Cerdic, đều làm tổn thương lòng tưởng nhớ đến trò ấy.”

Kinh hoàng và hoảng sợ, mọi gương mặt trong Đại sảnh đường giờ đây đều hướng về phía cụ Dumbledore ... Harry nhìn thấy Draco Malfoy đang thì thầm cái gì đó với Crabbe và Goyle phía dãy bàn Slytherin. Harry cảm thấy một cục giận nóng hổi cồn cào trong bao tử. Nó ép mình nhìn lại phía cụ Dumbledore. Cụ vẫn đang nói tiếp:

“Có một người khác cũng phải được nhắc tới trong mối liên quan với cái chết của Cerdic. Dĩ nhiên là tôi đang nói tới Harry Potter.”

Một làn sóng rì rào lan khắp Đại sảnh đường và vài cái đầu quay về phía Harry rồi quay lại ngay hướng về phía cụ Dumbledore. Cụ vẫn nói:

“Harry Potter đã tìm cách thoát được Chúa tể Hắc ám Voldemort. Trò ấy đã liều mạng mình để đem xác của Cerdic trở về trường Hogwarts. Trong mọi phương diện, Harry đã chứng tỏ một lòng dũng cảm mà ít có pháp sư nào từng thể hiện được khi đối mặt với Chúa tể Hắc ám Voldemort, và vì vậy tôi đề cao trò ấy.”

Cụ Dumbledore trang nghiêm quay về phía Harry và giờ cái ly của cụ lên một lần nữa. Gần như mọi người trong Đại sảnh đường đều làm theo. Họ lẩm nhẩm cái tên của nó, như họ đã lẩm nhẩm cái tên Cerdic, và uống mừng nó. Nhưng qua kẽ hở của những ngón tay giờ lên, Harry nhìn thấy Malfoy, Crabbe, Goyle và nhiều học sinh khác của nhà Slytherin vẫn lỳ lợm ngồi yên ở bàn của chúng, không hề chạm tay đến cái ly của chúng. Cụ Dumbledore, nói cho cùng cũng không có con mắt phép, nên đã không nhìn thấy chúng.

Một lần nữa, khi mọi người đã ngồi xuống ghế, cụ Dumbledore nói tiếp:

“Mục đích của cuộc Thi đấu Tam Pháp thuật là để củng cố và mở rộng sự hiểu biết Pháp thuật lẫn nhau. Dưới ánh sáng của điều đã xảy ra, và sự trở lại của Chúa tể Voldemort, những quan hệ thất chặt như thế càng quan trọng hơn bao giờ hết.”

Cụ Dumbledore nhìn từ bà Maxime đến lão Hagrid, từ Fleur Delacour và những học sinh trường Beauxbatons đến Viktor Krum và những học sinh trường Durmstrang ngồi ở dãy bàn Slytherin. Harry thấy Krum có vẻ cảnh giác, gần như hoảng sợ, như thể anh đang chờ cụ Dumbledore nói điều gì đó khó nghe lắm.

Ánh mắt của cụ Dumbledore nấn ná nhìn những học sinh Durmstrang rồi nói tiếp:

“Mọi người khách trong Đại sảnh đường này đều được chào mừng đón tiếp trở lại đây, bất cứ lúc nào nếu như họ muốn trở lại. Một lần nữa tôi xin nói với tất cả mọi người, với việc trở lại của Chúa tể Hắc ám Voldemort, chúng ta đoàn kết thì sống, chia rẽ thì chết. Chúa tể Voldemort rất giỏi gieo rắc hận thù và gây ra thù địch. Chúng ta chỉ có thể chống lại hắn bằng cách chứng tỏ một tình hữu nghị mạnh mẽ bình đẳng và tin cậy lẫn nhau. Sự khác biệt về tập quán và ngôn ngữ không có ý nghĩa gì hết nếu mục tiêu của chúng ta đồng nhất và tấm lòng của chúng ta rộng mở.

“Tôi tin là chúng ta đang đương đầu với một thời kỳ khó khăn và tăm tối – và chưa bao giờ tôi lại mong mỏi rằng chẳng qua mình chỉ nhầm lẫn mà thôi như thế này. Một số các trò đang ngồi trong Sảnh đường này đã từng chịu đựng đau khổ trực tiếp vì bàn tay của Chúa tể Hắc ám Voldemort. Nhiều gia đình đã bị tan tác. Cách đây một tuần lễ, một học sinh trong chúng ta đã bị cướp đi mất.”

“Hãy tưởng nhớ Cerdic. Hãy nhớ rằng khi tới lúc các trò phải chọn lựa giữa cái đúng và cái dễ dàng, thì hãy nhớ lại điều gì đã xảy ra ột chàng trai rất giỏi, rất tử tế và dũng cảm, chỉ vì anh lỡ đi lạc ngang con đường của Chúa tể Hắc ám Voldemort. Hãy tưởng nhớ Cerdic Diggory.”

Cái rương của Harry đã được chất đầy và đóng lại; Hedwig đã trở về chuồng, đặt trên nắp cái rương. Harry, Ron và Hermione đang đứng đợi trong Tiền sảnh đông đúc cùng với những học sinh năm thứ tư khác, chờ những cỗ xe đưa họ trở về sân ga Hogsmeade. Hôm đó lại là một ngày hè đẹp trời nữa. Harry nhắm chầm,

khi nó về đến Privet Drive vào buổi chiều hôm, ở đó hắt rất nóng và rậm bóng cây, những thảm hoa đầy màu sắc lộn xộn, ý tưởng đó chẳng làm cho nó vui thú chút nào cả.

“Harry!”

Harry ngoảnh đầu nhìn lại. Fleur Delacour đang vội vã chạy lên mấy bậc thềm đá của tòa lâu đài. Harry có thể nhìn thấy đằng sau Fleur, tuốt bên kia sân trường, lão Hagrid đang giúp đỡ bà Maxime thắng hai con ngựa khổng lồ vô cổ xe. Cổ xe ngựa Beauxbatons sắp sửa khởi hành. Khi Fleur chạy đến gần Harry, cô ấy giờ tay ra nói:

“Tôi i vọng chúng ta sẽ còn gặp lại nhau. Tôi đang I vọng sẽ xin được một việc làm ở đời, để trau dồi tiếng Anh của tôi.”

Ron nói với cái giọng hơi bị lấp bắp:

“Cô đã nói giỏi lắm rồi chứ bộ.”

Fleur mỉm cười với Ron; Hermione gằm gừ. Fleur quay đi và nói:

“Tạm biệt nghe Harry, thật là một hơn hạnh được quen biết bạn!”

Tinh thần của Harry không thể nào không hưng phấn lên một chút khi nó nhìn theo Fleur vội vàng băng qua bãi cỏ trở về với bà Maxime, mái tóc bạch kim của cô ấy óng ánh tia sáng mặt trời.

Ron nói:

“Không biết làm sao học sinh trường Durmstrang có thể trở về được. Máy bồ đoán xem họ có thể lèo lái con tàu mà không cần ông Karkaroff không?”

Một giọng khàn khàn nói:

“Thầy Karkaroff không lèo lái gì hết. Thầy chỉ ở trong phòng và để mặc cho chúng tôi lấy tàu.”

Đó là anh chàng Krum đến chia tay với Hermione. Anh ta nói với cô bé:

“Tôi có thể nói đôi lời với cô không?”

Hermione trông có vẻ hơi lúng túng, nói:

“Ồ... dạ... cũng được.”

Cô bé đi theo Krum, xuyên qua đám đông, khuất tầm mắt. Ron gọi to với theo Hermione:

“bồ nên gấp lên nghe. Một phút nữa là xe tới đó.”

Tuy nhiên Ron để mặc cho Harry trông ngóng xe, còn nó thì ngay sau đó vài phút đã vươn cổ cò lên để nhìn đảo dác qua đám đông thử xem Krum và Hermione có thể đang làm gì. Hai người đó trở lại ngay, Ron đắm đắm nhìn Hermione, nhưng gương mặt cô bé rất thụ động.

Krum đột ngột nói với Harry:

“Anh rất mến Diggory. Chú ấy lun lịch sự với anh. Lun lun. Mặc dù anh xút thân từ trường Durmstrang ... học trò của thầy Karkaroff.”

Mấy tiếng cuối Krum nói thêm với giọng cầu nhàu. Harry nói:

“Các anh có hiệu trưởng mới chưa?”

Krum nhún vai, anh giờ tay ra như Fleur đã làm, bắt tay Harry, rồi bắt tay Ron. Ron có vẻ như đang chịu đựng một kiểu đấu tranh nội tâm đau đớn lắm. Krum mới cất bước đi thì Ron buột miệng nói:

“Anh cho em xin chữ ký đi.”

Hermione quay đi mỉm cười với mấy cỗ xe không có ngựa kéo đang khùng khinh chạy về phía chúng trên lối đi, trong khi Krum, có vẻ ngạc nhiên nhưng khoái trí cảm động ký cái tên mình vào một miếng giấy da cho Ron.

Vào ngày bọn trẻ lên đường trở về nhà ga Ngã tư vua, thời tiết đúng là khác một trời một vực so với ngày chúng lên đường đến trường Hogwarts hồi tháng chín năm ngoái. Không có tới một gợn mây nhỏ trên bầu trời. Harry, Ron và Hermione đã xoay sở xí được một buồng riêng cho tụi nó trên xe lửa. Con cú Heo lại một lần nữa bị giấu trong lớp áo chùng của Ron để cho nó đừng rúc lên liên tục, con Hedwig thì đang ngủ gà ngủ gật, đầu dụi dưới lớp cánh, còn con mèo Crookshanks thì cuộn tròn trên một chỗ ngồi trông giống như một cái gối xù lông màu hung bị chẳng. Harry, Ron và Hermione trò chuyện hết mình một cách thoải mái hơn suốt cả tuần qua, trong khi chiếc xe lửa lan nhanh về phương nam. Harry cảm thấy như thể bằng một cách nào đó, bài diễn văn của cụ Dumbledore trong buổi tiệc chia tay mãi khóa đã giải tỏa dùm nó. Bây giờ nói về những chuyện đã qua nó cảm thấy đỡ đau khổ hơn. Tụi nó chỉ tạm ngừng bàn tán sôi nổi về hành động mà cụ Dumbledore có thể thực hiện vào chính lúc này để chặn đứng Voldemort khi chiếc xe bán đồ ăn trưa được đẩy tới toa xe.

Hermione đi ra mua đồ ăn và quay trở lại, cô bé bỏ lại tiền vô cặp, để lộ ra một tờ Nhật báo Tiên tri mà cô bé đã mang theo. Harry nhìn tờ báo, không chắc là liệu nó có thực sự muốn biết tờ báo ấy có thể đăng cái gì, nhưng Hermione bắt gặp cái nhìn của Harry, cô bé bình thản nói:

“Báo không có đăng gì hết. Bỏ có thể đọc, nhưng mà báo không có đăng gì đâu. Mình đã kiểm tra báo hàng ngày mà. Chỉ có một mẩu tin nhỏ xíu vào ngày sau bài thi thứ ba đăng tin bỏ đã thắng cuộc thi đấu. Họ thậm chí không thêm nhắc tới anh Cerdic. Chẳng có một dòng nào về chuyện đó hết. Theo ý mình ấy hả, chắc là ông Fudge đã buộc họ làm thinh.”

Harry nói:

“Ông Fudge sẽ không đời nào bắt mụ Rita làm thinh được. Nhất là một câu chuyện như vậy.”

Hermione nói với cái giọng tự kiểm chế nghe là lạ:

“Ôi, mụ Rita chưa từng viết thêm bất cứ thứ gì kể từ sau bài thi thứ ba. Thực ra mụ Rita sẽ không thể viết gì thêm trong một thời gian cũng còn lâu nữa à.”

Cô bé nói thêm, giọng bây giờ hơi hơi run:

“Mụ sẽ không viết gì nữa đâu trừ khi mụ muốn mình tiết lộ bí mật của mụ.”

Ron hỏi:

“Bỏ đang nói về chuyện gì vậy.”

Hermione nói gấp:

“Mình đã phát hiện ra cái cách mà mụ ta nghe lén những cuộc nói chuyện riêng tư khi mà mụ không được phép đi vào sân trường nữa.”

Harry có cảm giác là từ nhiều ngày nay Hermione đã thêm muốn chết đi được kể cho tụi nó nghe, nhưng mà cô bé đã tự kiểm chế được mình trước những sự việc khủng khiếp xảy ra dồn dập cho Harry. Harry nói ngay:

“Mụ ta làm cách nào?”

Ron tròn mắt nhìn Hermione, hỏi: “Làm sao bỏ phát hiện được?”

Hermione nói:

“Ồ thật ra thì... chính bỏ đã gợi ý ỉnh đó, Harry.”

Harry ngơ ngác:

“Mình hả? Bằng cách nào?”

Hermione vui vẻ nói:

“Vo ve rình mò.”

“Nhưng bỏ đã nói rằng không hiệu nghiệm...”

Hermione nói:

“Ôi không phải mấy con bọ điện tử đâu. Không, mấy bọ có hiểu không... mụ Rita là một người biến hình thú không có đăng ký. Mụ có thể biến thành...”

Giọng nói của Hermione run lên vì niềm vui chiến thắng lặng lẽ, cô rút từ trong túi xách của mình ra một cái hũ thủy tinh đóng kín, nói tiếp:

“...một con bọ.”

Ron kêu lên:

“Bồ nói chơi hả? Bồ đâu có... mụ ta đâu phải...”

Hermione quơ quơ cái hũ trước mặt Ron và Harry, vui vẻ nói:

“Ô có chứ, chính mụ ta.”

Bên trong cái hũ có vài cành cây nhỏ, mấy chiếc lá, và một con bọ mập ù, bự thù lù. Ron đưa cái hũ đến gần mắt nó, thì thầm:

“Đời nào... chẳng lẽ... bồ nói chơi sao...”

Hermione rạng rỡ mặt mày:

“Không, mình không có giỡn. Mình đã bắt được mụ trên màn cửa sổ của bệnh thất. Bồ nhìn cho thiệt kỹ đi, bồ sẽ để ý thấy những dấu hiệu quanh mấy cọng rai của nó giống y hệt cặp mắt kiếng giả mà mụ ấy đeo.”

Harry nhìn và thấy Hermione nói đúng. Nó cũng nhớ ra vài điều:

“Có một con bọ đậu trên bức tượng vào cái đêm mà tụi mình nghe lóm được câu chuyện bác Hagrid kể cho bà Maxime nghe về má của bác!”

Hermione nói:

“Chính xác. Và anh Viktor đã gỡ ra một con bọ bám trên tóc của mình khi tụi này trò chuyện với nhau bên bờ hồ. Và nếu mình không nhầm lẫn, thì Rita cũng đậu trên tấm màn cửa sổ của lớp học Tiên tri vào cái ngày vết thẹo của bồ phát đau. Mụ đã vo ve rình rập nghe ngóng chuyện quanh năm.”

Ron từ tốn nói:

“Khi chúng ta nhìn thấy Malfoy đứng dưới tán cây đó...”

Hermione nói:

“Là lúc nó đang nói chuyện với mụ Rita đậu trong bàn tay của nó. Dĩ nhiên nó biết. Đó là cách mà mụ đã thực hiện được tất cả những cuộc phỏng vấn nho nhỏ với tụi học sinh nhà Slytherin. Tụi nó không cần bận tâm là mụ đang làm điều gì hợp phát, miễn là tụi nó cung cấp được ụ ta những thứ chuyện khủng khiếp về tụi mình và bác Hagrid.”

Hermione lấy lại cái hũ thủy tinh từ tay Ron và mỉm cười với con bọ. Con bọ vỗ cánh lên vách hũ thủy tinh vo ve một cách giận dữ. Hermione nói:

“Mình đã nói với mụ ta là mình sẽ thả mụ ta khi chúng ta về đến Luân đôn. Mình đã ém một lá bùa Bất khả Bể lên cái hũ, mấy bọ thấy không, thành ra mụ không thể biến hình trở lại. Và mình cũng đã bảo với mụ ta rằng mụ hãy liệu hồn giữ cây viết của mụ trong một năm. Để rồi coi mụ có thể phá bỏ được thói quen viết toàn chuyện dựng đứng bậy bạ về người ta không.”

Mỉm cười đắc ý, Hermione đặt cái hũ đựng con bọ trở vào trong túi xách của cô bé.

Cái cửa buồng của tụi nó xịch mở ra. Draco Malfoy nói:

“Mày khôn khéo lắm, Granger.”

Crabbe và Goyle đang đứng đằng sau Malfoy. Harry chưa từng thấy cả ba đứa tụi nó tự mãn, hung hăng và ác độc đến như vậy từ trước tới nay.

Malfoy nói chậm rãi, bước vô trong buồng và chậm rãi nhìn quanh, một nụ cười khinh khỉnh nở trên môi nó.

“Vậy ra mày đã bắt được một phóng viên xịn, lại là mày và cái thằng học trò cưng Potter của lão Dumbledore. Trúng mánh lớn à.”

Cái cười tự đắc của nó toét rộng. Crabbe, Goyle cười hình hích phụ họa. Malfoy nhìn quanh cả ba đứa tụi nó, nói nhỏ:

“Tụi mình thử dừng nghĩ tới chuyện đó được không? Thử giả đồ như chuyện đó đâu có xảy ra.”

Harry nói:

“Cút ra.”

Từ bữa Harry nhìn thấy Malfoy rù rì với Crabbe và Goyle trong lúc cụ Dumbledore nói về Cerdic, nó chưa từng đứng gần Malfoy như vậy. Nó cảm thấy như thể có tiếng chuông đang reo trong tai nó. Tay nó nắm chặt cây đũa phép dưới tấm áo chùng.

Malfoy cao giọng:

“Mày đã chọn đứng về phe thua cuộc rồi Potter à! Tao cảnh cáo mày đó. Mày còn nhớ không, tao đã bảo mày nên chọn bạn bè cho cẩn thận mà. Khi tụi mình gặp nhau trên xe lửa vào ngày đầu tiên đến trường Hogwarts ấy? Tao đã bảo mày đừng có đàn đúm với đồ rác rưởi đó.”

Malfoy hất đầu về phía Ron và Hermione, nói tiếp:

“Bây giờ thì trễ quá rồi Potter à! Bây giờ Chúa tể Hắc ám đã trở lại, tụi nó sẽ là những đứa đầu tiên tiêu tùng! Tụi Máu Bùn và tụi khoái dân Muggle sẽ bị tiêu khử trước! Chà... kể đến... Diggory là đồ...”

Như thể có ai đó vừa cho nổ cả một thùng pháo bên trong buồng của tao xe lửa này. Ánh chói lòa của bùa phép xẹt tứ tung khắp mọi hướng, một loạt tiếng nổ làm điếc cả tai. Harry chớp mắt nhìn xuống sàn.

Malfoy, Crabbe và Goyle nằm bất tỉnh ngay cửa buồng toa. Harry, Ron và Hermione đứng sừng sững, mỗi đứa nó đều vừa dùng tới một bùa êm khác nhau. Và không chỉ có ba đứa nó làm vậy.

Fred dẫm lên trên Goyle để vào trong buồng và nói với giọng điềm nhiên như không:

“Cứ tưởng tụi này sẽ được xem cái trò mà ba thằng này bày ra chứ.”

Fred cầm lăm le cây đũa phép giơ ra, và George cũng vậy, anh ta còn cẩn thận đá cho Malfoy một cái khi bước theo vô trong buồng toa. George nhìn xuống Crabbe, nói:

“Hiệu quả thú vị. Ai đã xài lời nguyên Furnunculus vậy?”

Harry nói:

“Em.”

George nhẹ nhàng nói:

“Kỳ quái thiệt. Anh xài Giò Bún. Có vẻ như hai thứ này không nên trộn lẫn nhau. Hình như lông lá mọc xìa lên đây mặt nó. Chà, dừng để tụi nó ở lại đây hè! Có làm cho cảnh trí đẹp thêm đâu!”

Ron, Harry và George vừa đá vừa lôi vừa lẩn ba đứa bất tỉnh Malfoy, Crabbe và Goyle ra lối đi – mỗi đứa trông xấu hơn rõ ràng vì hậu quả bùa chú mà tụi nó lãnh đủ. Sau đó Ron, Harry và George trở vô trong buồng toa, kéo cánh cửa đóng lại.

Fred kéo ra một cái hộp đựng những tấm thẻ và rao:

“Có ai chơi bài nổ không?”

Tụi nó chơi được nửa chừng ván bài thứ năm thì Harry quyết định hỏi. Nó nói với George:

“Vậy anh nói cho tụi em nghe chứ? Hai anh tổng tiền ai vậy?”

George nói với vẻ u uẩn:

“Ôi... chuyện đó.”

Fred lắc đầu một cách bực bội, nói:

“KHông có chuyện gì đâu. KHông có gì quan trọng hết. Đằng nào thì cũng không phải lúc này.”

George nhún vai:

“tụi anh chịu thua rồi.”

Nhưng Harry, Ron và Hermione cứ hỏi hoài, cuối cùng Fred nói:

“Thôi được, thôi được, nếu tụi bây thiệt tình muốn biết... thì đó chính là lão Ludo Bagman.”

Harry hỏi ngay:

“Ông Bagman hả? Có phải là anh nói ổng liên can đến...”

George rầu rĩ nói:

“Không. Không phải chuyện đó. Đồ ngu. Lão chắc là không có đầu óc.”

Ron hỏi:

“Ừ, vậy thì cái gì?”

Fred ngáp ngừng rồi nói:

“Em có nhớ vụ cá độ mà tụi anh cá với ổng ở trận Quidditch Cúp Thế giới không? Về đội Ái Nhĩ Lan sẽ thắng, nhưng anh Krum sẽ bắt được trái banh Snitch đó?”

Harry và Ron thông thả nói:

“Có.”

“Ừ, lão trả tụi anh bằng tiền ma của bọn quỷ lùn rậm râu mà lão đã lượm được.”

“Rồi sao?”

Fred sốt ruột nói:

“Còn sao nữa, biến mất hết chứ sao? Sáng hôm sau là mớ vàng đó biến mất tiêu.”

Hermione nói:

“Nhưng đó là chuyện rủi ro mà, phải không?”

George cười một cách cay đắng:

“Ừ, lúc đầu tụi anh cũng nghĩ vậy. Tụi anh nghĩ nếu tụi anh viết thư cho lão, nói cho lão biết là lão đã đưa nhầm tiền, chắc là lão sẽ đền lại. Nhưng lão chẳng làm gì cả. Phớt lờ thư của tụi anh. Tụi anh cứ tìm cách nói chuyện với lão về vụ đó ở trường Hogwarts, nhưng lão luôn luôn kiếm cớ gì đó để tránh mặt tụi anh.”

Fred nói:

“Cuối cùng lão lại giở mặt cà chớn. Lên lớp tụi anh là tụi anh quá trẻ không nên cờ bạc, và lão không trả tụi anh cái gì hết.”

George quắc mắt nói:

“Bởi vậy tụi anh phải đòi tiền của tụi anh lại.”

Hermione há hốc miệng:

“Ông không từ chối chứ?”

Fred nói:

“Ngớ ngẩn! Chối phắt!”

Ron nói:

“Nhưng đó là tất cả tiền dành dụm của hai anh mà!”

George nói:

“Thử nói xem anh phải làm sao. Dĩ nhiên rốt cuộc tụi anh cũng biết được chuyện gì xảy ra. Ba của Lee Jordan cũng gặp rắc rối trong chuyện đòi tiền lão Bagman. Hóa ra là lão đang bị rắc rối to với bọn yêu tinh. Lão đã mượn họ cả đồng tiền. Cả băng tụi yêu tinh đã bao vây lão ở trong rừng sau trận Cúp Thế giới và trấn lột hết số vàng lão có, vậy mà cũng chưa đủ để trả hết nợ của lão. Bọn yêu tinh theo lão suốt đường đến trường Hogwarts để canh chừng lão. Lão đã đánh bạc thua mọi thứ. Lão không còn tới hai đồng Galleon để mà quẹt nhau. Và mấy em biết, lão ngu đó đã cố gắng trả nợ bọn yêu tinh như thế nào không?”

Harry hỏi:

“Bằng cách nào?”

Fred nói:

“Hắn đánh cá em đó, cưng ơi. Đặt cược to là em sẽ thắng cuộc Thi đấu Tam Pháp thuật. Lại đánh cá với bọn yêu tinh.”

Harry nói:

“Thì ra đó là lý do ông cứ tìm cách giúp em thắng! Ồ... Rốt cuộc em cũng thắng vậy, đúng không, vậy là ông có thể trả lại vàng cho anh rồi!”

George lắc đầu nói:

“Đừng hòng. Bọn yêu tinh chơi xấu y như lão. Tụi nó nói em đồng hạng với Diggory, mà lão Bagman lại cá là em thắng trời. Thành ra lão Bagman phải cuống giò lên. Lão đúng là cuống giò lên sau bài thi thứ Ba.”

George thở một hơi thiệt là dài và bắt đầu chia bài lại.

Đoạn cuối của cuộc hành trình trông qua thoải mái vừa đủ; Harry ước gì cứ như vậy suốt cả mùa hè, thực ra thì nó ước cho đoàn xe lửa không bao giờ tới nhà ga Ngã Tư Vua... Nhưng như nó đã học một cách khôn khổ trong suốt năm học qua bài học về thời gian: thời gian sẽ không bao giờ chậm lại khi có cái gì đó không vui về gì chờ ở phía trước, và chẳng mấy chốc đoàn tàu tốc hành Hogwarts dừng lại ở sân ga số Chín Ba Phần Tư. Sự lộn xộn và ồn ào mọi thường tràn đầy các hành lang khi lũ học trò bắt đầu chen ra khỏi toa xe lửa. Ron và Hermione khiêng vác mấy cái rương của tụi nó chen lấn vượt qua Malfoy, Crabbe và Goyle. Nhưng Harry thì nấn ná ở lại.

“Anh Fred, anh George ... chờ một lát.”

Hai anh em sinh đôi quay lại.

Harry mở nắp rương của nó và lấy ra số tiền thưởng Tam Pháp thuật. Nó nhét bao tiền vô tay George:

“Anh cầm lấy.”

Fred tỏ vẻ sững sốt, kêu lên:

“Cái gì?”

Harry cương quyết lặp lại:

“Hai anh cầm lấy đi. Em không muốn có số tiền này.”

George cố gắng đẩy bao tiền đó trả Harry.

“Em tâm thần rồi.”

Harry nói:

“Không, em không điên. Các anh giữ lấy đi rồi chế ra nhiều phát minh nữa. Đây là vốn đầu tư vô tiệm Giôn.”

Fred thốt lên với một giọng gần như kinh hoàng:

“Thằng này tâm thần rồi.”

Harry vẫn khẳng khái:

“Hai anh nghe đây, nếu hai anh không cầm lấy số tiền này, em sẽ liệng nó xuống cống. Em không muốn có nó mà em cũng không cần đến nó. Nhưng mà em có thể đầu tư nó vào những tiếng cười. Tất cả tội mình đều có thể hùn vào để tạo ra những tiếng cười. Em có cảm giác là chẳng bao lâu nữa tội mình sẽ cần nhiều tiếng cười hơn mọi khi.”

George cân nhắc cái bao tiền trong tay, nói một cách yếu ớt:

“Harry à, chắc là có tới cả ngàn Galleon vàng ở trong này.”

Harry nhe răng cười:

“Ừ. Hai anh thử nghĩ coi nhiều đó là bao nhiêu cây cà rem kэт.”

Hai anh em sinh đôi trợn mắt nhìn Harry.

“Chỉ cần đừng nói với má của hai anh là các anh lấy ở đâu ra số tiền đó... dù cho bác ấy có thể không khoái lắm chuyện cho các anh vô làm ở Bộ Pháp Thuật, nhưng mà cứ thử nghĩ tới chuyện đó coi...”

Fred mới nói:

“Harry à...”

Nhưng Harry đã rút cây đũa phép ra. Nó nói rõ ràng:

“Coi nè, hai anh giữ lấy số tiền đó, nếu không em sẽ ếm bùa hai anh. Bây giờ em biết được một mớ bùa chú xịn rồi. Hai anh làm ơn cho em một lần được không? Hãy mua cho Ron vài bộ dạ phục khác và nói là quà của các anh.”

Harry rời khỏi toa tàu trước khi hai anh em Fred và George có thể nói thêm một lời nào nữa. Nó bước qua Malfoy, Crabbe và Goyle. Ba đứa nó vẫn còn nằm dài trên sàn bị ếm bùa cứng đờ.

Dượng Vernon đang đợi nó đằng sau hàng rào chắn, bà Weasley đứng sát bên cạnh ông. Khi bà nhìn thấy Harry, bà ôm chầm lấy nó và thì thầm vào tai nó:

“Bác nghĩ là cụ Dumbledore sẽ cho phép cháu đến chơi với gia đình bác vào cuối mùa hè. Giữ liên lạc nghe Harry!”

Ron vỗ lên lưng Harry, nói:

“Hẹn gặp lại nghe Harry!”

Hermione nói:

“Tạm biệt Harry!”

Và cô bé làm một điều mà trước đây cô bé chưa từng làm: hôn lên má Harry.

George nói nhỏ trong khi Fred đứng bên cạnh nồng nhiệt gật đầu:

“Cám ơn nghe Harry.”

Harry nháy mắt với họ, quay lại dượng Vernon và lặng lẽ theo dượng đi ra khỏi nhà ga. Nó tự nhủ, chẳng có điều gì đáng phải lo lắng, khi nó trèo lên băng ghế sau của chiếc xe hơi gia đình Dursley.

Như lão Hagrid đã nói, cái gì phải đến sẽ đến... và Harry sẽ đương đầu với cái đó khi nó xảy đến.

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/harry-potter-va-chiec-coc-lua-quyen-4>